Lời Nguyền Lỗ Ban

Table of Contents

# Lời Nguyền Lỗ Ban

|  |  |
| --- | --- |
|  | **Giới thiệu**Đọc “Lời nguyền Lỗ Ban“, độc giả lập tức bị cảm nhiễm cái nghẹt thở đến đứng tim của một người đang dò dẫm trong những đoạn đường bí hiểm, vừa không thể không trầm trồ thán phục trí tuệ tuyệt luân của người xưa, vừa nơm nớp không biết thứ gì sẽ thình lình hiện ra sau bước chân kế tiếp. |

*Đọc và tải ebook truyện tại: http://truyenclub.com/loi-nguyen-lo-ban*

## 1. Q.1 - Chương 1: Bóng Nửa Đêm

Đầu thời Dân Quốc, quân phiệt cát cứ, cường quốc phương Tây dòm ngó, tai hoạ triền miên, dân chúng lầm than cơ cực Rất nhiều dân lành vì mưu sinh bức bách mà đành liều mạng, theo tà môn để trộm cướp kiếm ăn Lại có nhiều người, do tổ tiên có các ngón bàng môn tả đạo, các thuật kỳ lạ bí truyền, hoặc các thủ đoạn cướp bóc tính vi, nay đều nhặt nhạnh lại để dùng, khiến cho cả một thế giới đẹp đẽ bình yên, bỗng chốc trở nên âm hiểm dị thường, nguy cơ rình rập khắp nơi.

Năm đó, đang lúc cuối thu đầu đông, tiết trời lạnh giá, tại vùng núi Dương Sơn Vô Tích vốn nổi tiếng với giống thủy mật đào\*, có một ngôi nhà nằm đơn độc bên một sườn núi \* Thủy mật đào hay mật đào, là một loại đào có xuất xứ từ Trung Quốc, quả giống trái đào lông thông thường nhưng tròn hơn, thịt quả mọng, nhiều nước rất thơm ngọt.

Nói ra nghe có vẻ kỳ lạ, nếu theo phong thủy học, xây nhà tựa vào núi đều là cách cục tốt lành, dù là núi ờ phía trước hay phía sau, bên trái hay bên phải, chỉ kỵ nhất xây nhà bên cạnh núi có tướng khô cùng Tướng khô cùng là tướng thế nào? Tức là trên núi không có cây cối xanh tươi, chỉ có đất đá lổn nhổn, hình thù lởm chởm kỳ quái, lại thêm vách núi dựng đứng sạt lở.

Mà ngôi nhà này lại tựa lưng vào vách đá dốc đứng ở mé bắc ngọn núi Ở vùng Giang Nam, rất hiếm thấy những ngôi nhà tựa lưng vào núi, quay mặt hướng bắc, vì vị trí đó không những khuất bóng mặt trời, lại phải thường xuyên hứng gió Tây Bắc và gió từ vách núi dội lại Đã thế núi này cũng không có vẻ gì tươi nhuận, trên núi cây bụi mọc tạp nham, rặt là lá khô cỏ úa.

Đặc biệt ở vách núi phía bắc không có lấy một vạt xanh, chỉ một màu vàng quạch trải dài, sắc đá cũng không hề đổi màu đậm nhạt Bù lại, ở hai mé đông tây lại có hai vạt rừng xanh um tùm, phía đông là rừng trúc, phía tây là rừng thông Thông thường, nhà cửa tại nơi này đa phần là ngói xanh tường trắng, hoặc ngói xanh tường đỏ, còn ngôi nhà này lại ngói vàng tường vàng trông vô cùng khác lạ, gần như hòa lẫn với màu vách núi.

Do núi đổ bóng trùm, lại thêm hai rừng cây bao bọc xung quanh và mây chục gốc đào che chắn phía trước, ngôi nhà gần như bị che khuất hoàn toàn Nếu không tới gần, rất khó phát hiện ra sự tồn tại của nó Về tối, sẽ thấy ánh đèn leo lét hắt ra suốt đêm từ các ô cửa sổ Nhưng những người trồng đào nơi đây phát hiện ra rằng, trong đêm tối, nếu đi về phía ánh đèn, có đi cách nào cũng không thể lại gần ngôi nhà, mà sẽ chỉ loanh quanh trong rừng đào hoặc ruộng vườn gần đó.

Bởi vậy, họ gọi ngôi nhà này là “nhà quỷ chướng” Đêm nay, sắc trời càng thêm đen quánh, sương rơi âm thầm, tuy không có gió, song vẫn lạnh buốt dị thường Đã quá canh hai, ông Lỗ Thịnh Nghĩa, chủ nhân của ngôi nhà, vẫn ngồi trong thư phòng của viện thứ hai, chăm chú xem một bức thư họa chưa bồi đã ố vàng dưới u ánh đèn dầu hỏa Lổ Thịnh Nghĩa đã xấp xỉ lục tuần, song cơ thể vẫn tráng kiện, sắc mặt hồng hào, đôi mắt sáng rực, cánh tay lực lưỡng, cơ bắp cuồn cuộn, trông không có vẻ gì giống một người chơi thư họa.

Tiếng khoen cửa đột ngột vang lên, Lỗ Thịnh Nghĩa lập tức lật ngược bức tranh lại, ngẩng đầu nhìn lên, thì ra là quản gia Lỗ n đang bưng đến một chiếc ấm tử sa cổ có vẽ hoa văn mây núi - Nghỉ thôi lão gia Thứ này không thể hiểu trong ngày một ngày hai được đâu! Nếu không, đã bị lấy mất lâu rồi, làm sao còn đến lượt nhà chúng ta? - Đúng vậy, thế nhưng ta vẫn không thể dẹp sang một bên được! – Lỗ Thịnh Nghĩa ngẩng đầu nhìn bức hoành phi viết bốn chữ “Tàng bảo bố thụy”\* treo trong thư phòng, khẽ thở dài rồi nói tiếp – Thiên cơ khôn tỏ, di mệnh khó trái, bước đường tiếp theo là hoạ hay phúc thật khó đoán định.

Hay là ngày mai ngươi và ông Lục cùng tới xem thử, không chừng có thể tìm ra manh mối nào chảng? \* Có nghĩa là cất giữ bảo vật ban rộng phúc lành - Vâng, sáng mai tôi sẽ cho mời ông Lục tới! - Vậy ngươi hẵy nghỉ sớm đi, hai ngày nay mọi người cũng đã vất vả nhiều, vết thương của Ngũ Lang ra sao rồi? Liễu Nhi chắc cũng đã ngủ rồi phải không? - Thưa, đều ngủ cả rồi, ông Lục đã cho Ngũ Lang uống chút thuốc, chắc không có vân đề gì đáng ngại.

Vậy tôi đi nghỉ trước nhé! Lỗ Thịnh Nghĩa gật đầu, Lỗ n bèn lui ra, trước khi rời đi không quên đóng chặt cửa, còn kéo thử khoen cửa vài cái rồi mới yên tâm trở bước về phòng Đêm đã về khuya, trời vẫn lặng gió, trong viện yên tĩnh dị thường, thậm chí không cả nghe thấy tiếng ngáy của Ngũ Lang và Lỗ n trong gian phòng phía trước như thường lệ.

Trời lúc một thêm buốt giá, dường như có tiếng sương rơi vẳng lại, nghe tí tách mơ hồ Lỗ Thịnh Nghĩa vẫn đang vùi đầu tìm tòi trong bức thư họa Đột nhiên, ông có cảm giác rất bất thường Tiếng sột soạt ngày càng rõ hơn, băng qua sân, từ từ tiến sát thư phòng Ông không ngẩng đầu lên, bởi lẽ nhờ dư quang từ đôi mắt, ông đã thấy rõ một cái bóng cao lớn đang dần dần đổ dài trên chấn song hoa của cửa thư phòng.

Một cảm giác lạnh buốt như lưỡi dao cắt dọc sống lưng khiến hai bên sườn bỗng chốc trở nên căng thẳng, dội lên một cảm giác tê buốt và cứng nhắc Ông vẫn không ngẩng lên Bóng đen càng lúc càng tiến gần, càng lúc càng cao lớn, cao lớn hơn hẳn kích thước của một người bình thường Ông vẫn không ngẩng lên, mí mắt cũng bất động khÔng chớp, thậm chí cả hơi thở cũng như ngừng lại, hai bàn tay siết chặt hơn chiếc ấm tử sa, gân xanh nổi căng trên mu bàn tay, giật lên khe khẽ.

Lỗ Thịnh Nghĩa đang sợ hãi, nỗi sợ hãi này dường như ông chưa từng nếm trải trong suốt nhiều năm qua Điều khiến ông sợ hãi không phải Ià bóng đen quái dị đang mỗi lúc một sát gần, mỗi lúc càng to lớn kia, mà điều khiến ông sợ hãi chính là vì, tại sao Ngũ phân liên sách chướng\* bố trí bên ngoài cổng chính lại không thể ngăn cản được bóng đen? Tại sao Điên phốc đạo\*\* ở viện thứ nhất lại bị vô hiệu hóa? Tại sao con đường Rồng vờn đá tảng... tại viện thứ hai lại để bóng đen dễ dàng lọt qua mà tiến sát đến thư phòng? Kinh ngạc hơn nữa là mấy nhân khảm...\* ở dãy nhà trên và căn lầu phía đông tại sao lại không hề có chút phản ứng? Trong ông giờ chỉ còn lại chút hy vọng mong manh vào nút Móng đạp bươm bướm...\*\* ở cửa thư phòng.

\* Có nghĩa là chướng ngại làm bằng năm loại dây thừng nối liền, tức hệ thống chướng ngại vật được làm từ dây thừng nối liền với nhau, tạo thành các hình dạng thẳng, nghiêng, đan chéo, gấp khúc, vòng vèo, được liên kết với nhau vô cùng tinh xảo Nếu có người bị lọt vào trong đó, sẽ bị các thiết kế này khiến cho hoa mắt chóng mặt, một sợi dây thừng dường như biến thành năm sợi dây thừng, không tìm được chỗ đặt chân.

\*\* Tức là con đường gập ghềnh, trên mặt đường, bồ trí liên tiếp bốn cạm bẫy bí mật rất khó phát hiện nối liền nhau; bước thứ nhất bố trí cơ quan lăn sang bên cạnh, bước thứ hai bố trí cơ quan xoáy tròn, bước thứ ba bố trí cơ quan trượt về phía trước, bước thứ tư thiết kế cơ quan chắn cản Cần phải bước đi theo phương pháp “một dừng hai điểm ba vượt bốn xoay” mới có thể vượt qua, nếu không sẽ bị ngã đến sứt đầu mẻ trán, gãy xương đứt gân.

... Nguyên văn là “Đại thạch long hành nhiễu”, tức là lối đi như rồng cuộn quanh đá tảng, là chướng ngại vật làm bằng đá, bố trí theo phương pháp Kỳ môn Độn giáp, tương tự như Bát trận đồ, giống như rồng thần thấy đầu mà không thấy đuôi, đi vòng vèo quanh các tảng đá, tựa như thân rồng uốn lượn, mây mủ lớp lớp, đi mãi vẫn không thể đi tới đích.

...\* Khảm, hay khảm tử, là thuật ngữ mà các môn phái trong giang hồ dùng để gọi các bố cục Kỳ môn Độn giáp, cơ quan cạm bẫy “Nhân khảm” là dùng người sống làm bẫy, có thế hiểu là dùng người mai phục, ngăn chặn, vây giết ...\*\* Nguyên văn là “Đề đạp hồ điệp khấu”, tức là một hệ thống nút thắt do nút hình ba chiếc móng và nút hình bốn cánh bướm đan xen lồng ghép vào nhau tạo thành, cần phải tìm ra được vị trí đầu và đuôi của ba móng và bốn cánh, cùng quan hệ liên kết giữa chúng, đồng thời biết dược quy luật về hướng đi của các sợi dây thừng, sẽ dễ dàng tháo ra được.

Nếu không, sẽ càng gỡ càng rối, càng quấn càng chặt, chỉ khi phá vỡ được cơ quan trung tâm dùng để thu, nhả dây thừng, mới có thể thoát khỏi các nút buộc Cái bóng đã cao gần chạm mái hiên, dừng lại ở trước cửa, rồi đứng im lìm, không hề nhúc nhích Lỗ Thịnh Nghĩa lúc này mới từ từ ngẩng đầu nhìn lên, ánh đèn dầu lờ mờ trong căn phòng khiến cho cái bóng bên ngoài càng trở nên mơ hồ.

Cái bóng vẫn đứng im lìm Lỗ Thịnh Nghĩa từ từ đứng dậy Sau một hồi ngồi cứng đờ bất động, giờ vận động trở lại khiến cho khí huyết xộc thẳng lên đỉnh đầu, đôi mắt ông hơi nhòa đi Cái bóng vẫn đứng im lìm Lỗ Thinh Nghĩa bắt đầu bước chân về phía cánh cửa Một bước Hai bước Khoen cửa khẽ kêu một tiếng Ông lập tức khựng lại, cơ bắp toàn thân lập tức căng cứng khiến ông cảm thấy ngạt thở.

Một hồi lâu sau đó, ông mới khe khẽ thở ra làn hơi đã nén lại nãy giờ, tiếp tục bước về phía cánh cửa Khoen cửa lại khẽ kêu một tiếng, toàn thân ông thoắt cứng đờ trở lại Lại một hồi lâu nữa, khoảng thời gian đó đã biến chút hy vọng mong manh còn lại trong ông thành sự tự tin, và ông tiếp tục nhấc chân bước về phía trước Đúng vào khoảnh khắc bước chân vừa chạm đất, chợt vang lên một tiếng kim loại vỡ chói tai.

Trong chớp mắt, hai cánh cửa ở giữa bật tung sang hai bên, dính chặt vào hai cánh cửa bên cạnh Ngọn đèn dầu vụt tắt, bóng đen cao lớn ập vào đứng đối diện với Lỗ Thịnh Nghĩa Lúc này mới vọng đến tiếng loảng xoảng của các mảnh kim loại vỡ vừa tiếp đất Trong phòng tối đen, song cũng không cần tới đèn, ông hoàn toàn có thể cảm nhận được sự tồn tại của bóng đen, bởi lẽ ông đang đứng sát gần nó, hơn nữa còn phán đoán chính xác chiều cao của nó phải bằng hai người cộng lại.

Khi bóng đen còn chưa kịp bước lên bước thứ hai, Lỗ Thịnh Nghĩa cũng chưa kịp có phản ứng gì, từ trong sân đột ngột vọng đến một tiếng gầm của Lỗ n Tiếp đó, một vệt sáng trắng hình tròn xẹt theo đường vòng cung vụt đến, chém thẳng vào bóng đen, kèm theo một tiếng rít nặng nề Trong nháy mắt, bóng đen tách thành hai nứa, nửa phía trên bay thẳng về phía bàn, chụp lên bức thư họa; nửa phía dưới lăn đến phía cái lỗ nhỏ ở góc tường phía tây.

Một tiếng nổ vang dội, cái lỗ nhỏ bỗng chốc đã trở thành một hốc lớn đến hai thước vuông Vệt sáng trắng quét qua chính giữa hai phần cơ thể vừa bị tách đôi, cắm phập vào đúng chữ “bảo” trên tấm hoành phi “Tàng bảo bố thụy”, thì ra là cây rìu sắt Bát quái cán gỗ đào Lỗ Thịnh Nghĩa nhanh chóng xoay người lại, lao vụt về phía bàn, chiếc ấm tử sa thuận đà bay ra khỏi tay ông, nhắm thẳng vào nửa trên của cái bóng, chính xác hơn là nhắm thẳng vào cánh tay đang thò ra chộp lấy bức tranh chữ.

Nhưng do cánh tay đó đã nắm được bức tranh và đang rụt về, nên chiếc ấm tử sa đã xé rách toang bức tranh Cánh tay mang theo quá nửa bức tranh lập tức thu lại vào trong khối người đen kịt Lỗ Thịnh Nghĩa cũng đã kịp tới bên bàn, ông vươn tay chụp lấy khối đen, song khối đen lại lao thẳng vào ngực ông, lợi dụng phản lực từ sức lao đến của ông để bật xéo về phía cái hốc lớn ở góc tường phía tây, chớp mắt đã không thấy đâu nữa.

Lỗ Thịnh Nghĩa không đuổi theo, ông đứng chôn chân bất động như một tảng đá Lỗ n lao vụt vào phòng, tung chân quét mạnh, đá văng hai miếng gạch vỡ trên nền nhà bay thẳng vào trong hốc Tiếp đến, ông ta lùi lại, đổ nghiêng người xuống, một tay chống đất, gập khuỷu hạ người, tay kia khum lại che chắn trước mắt, nhìn qua hốc ra ngoài Vừa nhìn, ông đã lập tức bật dậy, động tác linh hoạt vô cùng.

Mặt đầy thất vọng, ông nhặt non nửa bức thư họa từ dưới đất lên, cẩn thận phủi bỏ những mảnh ấm vỡ và lá trà dính trên đó, rồi cung kính đưa lại cho Lỗ Thịnh Nghĩa Lỗ Thịnh Nghĩa không cầm Lúc này Liễu Nhi mới lao vào phòng, tiếp sau là Ngũ Lang, sau cùng là ông Lục vừa chạy vừa thở hổn hển Mọi người chỉ nhìn Lỗ Thịnh Nghĩa, không ai nói câu nào, không khí im lặng chết chóc phủ trùm khắp căn phòng.

## 2. Q.1 - Chương 2: Vầng Khí Động

Người ngoại tỉnh tới Bắc Bình buôn bán đồ cổ có hai loại: Một là tới Lưu Ly Xưởng, ở đó anh là vua, các con buôn, chủ hàng đều rạp người nịnh bợ anh, vì sao? Vì anh hoặc là ông chủ bạc vạn giắt lưng, hoặc là khách hàng ôm theo món đồ vô giá, nếu không, anh tuyệt đối không thể bén mảng đến những cửa hàng trên con phố đó.

Những cửa hàng ở đây chỉ cần “săn” được một món như vậy có thể đủ ăn xài suốt ba năm Loại thứ hai là tới chợ Ma Sáng sớm tinh mơ, từ khi trời còn chưa rạng, tay xách chiếc đèn lồng, người bán người mua đều lờ nhờ không rõ mặt, chỉ nhìn thấy những ngón tay cụp xòe mặc cả Hàng hóa tại chợ Ma đa phần là hàng nhái hoặc là hàng giả cổ.

Đừng có để ý đến các con buôn ở đây, bọn chúng đều ranh như khỉ, nghe chúng khua môi múa mép chỉ tổ mất cả chì lẫn chài Cũng có một số món là hàng thật, song nguồn gốc bất chính nên khó mà tiêu thụ, loại này cũng chớ có dính vào, dính vào thì đừng hòng tuồn đi đâu được, không chừng lại rước họa vào thân Họa hoằn lắm mới gặp được vài gã vô dụng lấy trộm đồ của tổ tiên đi bán giật chút tiền nóng để hút thuốc chơi gái, như vậy coi như gặp vận hên, lấy hàng trả tiền xong hãy lập tức chuồn ngay.

Ở chợ Ma đừng mong một ngày gặp may hai lần, nếu còn luẩn quẩn ở đấy, không chừng món hời vừa kiếm được lại không cánh mà bay mất Lỗ Nhất Khí tay xách chiếc đèn lồng vuông đang đi trong chợ Ma Cậu bước rất chậm, lặng lẽ đi từ đầu tới cuối chợ, không hề liếc mắt tới món hàng nào Lỗ Nhất Khí là con trai độc nhất trong gia đình Ông Lỗ Thịnh Nghĩa gần bốn mươi tuổi mới sinh được đứa con bảo bối này, quả thực không phải dễ dàng.

Vợ ông cũng vì cậu quý tử này mà mất mạng Ông cũng không giữ cậu con bên mình, khi cậu mới tròn năm tuổi đã mang gửi tới nhà anh trai Lỗ Thịnh Hiếu ở núi Thiên Giám, tỉnh Hà Bắc Ông Lỗ Thịnh Hiếu vẫn chưa lập gia đình Sau khi bước sang tuổi trung niên, đột nhiên sùng tín Đạo pháp, dựng một ngôi nhà cỏ bên cạnh Đạo quán Thiên Phong trên núi Thiên Giám, suốt ngày cùng đạo trưởng trong quán ngồi bàn kinh luận đạo, lý giải huyền hư.

Khi Lỗ Thịnh Nghĩa đưa cậu con đến, đã gửi cho anh trai một bức thư, trong đó viết rằng: “Chịu ách tuyệt hậu, vốn dĩ không nên sinh ra đứa bé này, vả lại đứa bé rất khác người, bẩm sinh đã có khả năng kỳ lạ, không biết là phúc hay họa, vốn dĩ muốn bỏ đi\* mà lại không nỡ Có lẽ Đạo lực có thể khơi thông dẫn dụ nó chăng? Hy vọng rằng đứa trẻ này về sau có thể dùng tài năng thiên bẩm để kế thừa di mệnh của dòng tộc chúng ta…” \* Nguyên văn là “bản dục nhất khí” (vốn dĩ muốn bỏ đi cho xong), cậu bé được đặt tên là “Nhất Khí” cũng vì lẽ này.

Lỗ Nhất Khí vừa tới núi Thiên Giám, Lỗ Thịnh Hiếu đã mời các đạo sĩ trong Đạo quán Thiên Phong tới xem tướng cho cậu Các đạo sĩ tinh thông Đạo pháp đến ngồi xung quanh Lỗ Nhất Khí suốt ba canh giờ, họ vận dụng mọi phương pháp xem tướng như xem Bát tự, xem tướng tay, tướng mặt, tướng xương, cử chỉ thần thái, song đều không thể đoán ra được tính cách và số phận của cậu, cuối cùng đành phải đưa ra một kết luận: “Tính cách của đứa trẻ này không thuộc Ngũ hành”.

Trong hơn mười năm sau đó, Lỗ Thịnh Hiếu đã không để đứa cháu trai duy nhất của mình có sự khác biệt nào với những đứa trẻ cùng trang lứa: ông dạy cậu bé đọc sách viết chữ, nhận thức phải trái đúng sai, lại thường xuyên dẫn cậu đến Đạo quán nghe đạo giảng kinh, theo các đạo trưởng học chút quẻ tượng Dịch lý Lỗ Thịnh Hiếu là người khoan dung, không quan trọng việc cậu có hiểu hay không, có học được hay không, mọi việc đều lựa theo ý thích của cậu, điều này cũng phù hợp với đạo lý tùy thuận theo tự nhiên của Đạo gia.

Đến năm mười hai tuổi, lại gửi cậu đi học ở trường Tây học tại Bắc Bình, còn bản thân tiếp tục sống những ngày tháng thanh nhàn Lỗ Nhất Khí sau khi sinh ra chưa được đặt tên chính thức, cái tên của cậu là do bác dặt cho, mang nghĩa “bỏ đi một mà thu về trăm” Nhà họ Lỗ có một người chú họ xa gọi là chú Tư làm nghề buôn bán tại Bắc Bình.

Chú Tư mở một cửa hàng nhỏ mua bán đồ cổ Lỗ Nhất Khí được gửi tới sống nhờ nhà chú, thường ngày đi học, lúc rỗi rãi phụ giúp chú trông coi cửa hàng Thấm thoắt mới đó mà đã tám năm, Lỗ Nhất Khí chưa từng về nhà, thậm chí cậu còn không biết nhà mình ở đâu, chỉ nhớ rằng lúc năm tuổi được cha đưa từ một vùng đất vàng mênh mông tới sống cùng với bác.

Tuy trong thời gian học ở Bắc Bình, cậu cũng có về nhà bác vài lần, song bác cậu chưa bao giờ kể cho cậu nghe về gia đình Mà cậu cũng không hỏi, không phải vì cậu không tò mò, mà vì đó là bản tính của cậu, biết hay không biết đều thuận theo tự nhiên Gia đình chú Tư đối xử với cậu rất tốt, thậm chí tốt tới mức khác thường Họ luôn khúm núm, cung kính trước cậu giống như là đầy tớ đối với chủ nhân.

Ngoại trừ chú Tư, các thành viên khác trong gia đình đều gọi cậu là cậu cả, cậu cũng không biết vì sao mọi người lại gọi như vậy, song cũng chẳng bao giờ hỏi Chú Tư tuy là ông chủ Trần Tứ có chút tiếng tăm ở Lưu Ly Xưởng, song dường như việc kinh doanh lại không mấy phát đạt, rất ít khách lai vãng tới cửa hàng, thế nhưng cửa hàng của ông lại có rất nhiều món tốt.

Đối với Lỗ Nhất Khí, đây quả là một nơi thú vị, có lẽ là do khoảng thời gian sống ở núi Thiên Giám quanh năm chỉ bầu bạn với đèn xanh sách cũ nên đã hình thành trong cậu tính cách khép kín, ngại giao tiếp với mọi người, nhưng lại có hứng thú đặc biệt đối với các loại cổ vật Ở đây, cậu được tiếp xúc với rất nhiều món đồ cổ có giá trị thực thụ.

Nhưng những thứ khiến cậu mê mẩn tới mức không muốn rời tay lại chính là những cuốn sách cổ độc bản, rách nát tàn khuyết hoặc những mảnh trúc giản, sách lụa không còn nguyên vẹn mà cửa hàng thường xuyên mua được, đặc biệt là những văn tự hoặc ký hiệu, đồ hình trên những miếng giáp cốt, đá, ngọc cổ xưa Cậu có thể ngồi cả ngày để mân mê chúng, nhìn dán mắt vào chúng mà lẩm nhẩm, không rõ là đang tìm cách giải mã các bí mật ẩn giấu trong đó, hay là đang âm thầm trò chuyên với chúng.

Nếu trong cửa hàng có được vài món hàng tốt thực thụ, thường sẽ được bán đi rất nhanh, kỳ lạ là Lỗ Nhất Khí chưa bao giờ nhìn thấy khách mua Cậu cũng chẳng để tâm, có lẽ chú Tư cảm thấy không cần thiết phải cho cậu biết May mắn là những thứ mà cậu thích thú thường đã lưu lại đến tám, chín phần trong trí não Lỗ Nhất Khí thường xuyên đến chợ Ma, không phải là để mua đồ cổ, mà do cậu thích không khí nơi đây, thích tận hưởng niềm vui khám phá.

Chỉ cần chậm rãi rảo bước trong chợ, không quan tâm đến điều gì, tựa như đi trong một bãi hoang lặng phắc; cũng không cần nhìn ngó, chỉ cần dựa vào khả năng cảm nhận siêu phàm của mình, cậu có thể biết được những món đồ bày la liệt trên các sạp hàng ở hai bên đường kia đâu là báu vật, đâu là đồ bỏ Đôi khi, đột nhiên có một món hàng cực quý thình lình xộc vào trong cảm giác, khiến đầu óc cậu hơi choáng váng, tim đập gấp gáp, và sau đó là một cảm giác lâng lâng hưng phấn tràn ngập trong tâm trí.

Cậu đã có một vài lần trải nghiệm cảm giác như vậy, song cậu đều không mua hàng Bởi vì cậu không có tiền, cũng là do chú Tư không cho phép cậu mua, và hơn hết là do bản thân cậu cảm thấy không nên mua Lỗ Nhất Khí đã sắp đi tới cuối chợ, mắt cậu vẫn dán xuống đất mà không hề liếc sang hai bên Nếu không phải là đang đi, thậm chí cậu còn có thể nhắm mắt lại.

Trong cảm giác của cậu, những đồ vật bày ở hai bên đường kia đều là những vật thể sống Chúng đang hít thở nhè nhẹ, chỉ là tiếng thở có sự khác biệt mà thôi Đa số thi thoảng mới thở ra một hơi rất khẽ tựa như hơi thở của người hấp hối Rất hiếm hoi mới có những thứ có hơi thở sâu, dài, ổn định, và có luồng khí linh hoạt bao bọc xung quanh.

Chỉ những thứ đó mới là những món hàng lâu năm, và cũng chỉ có chúng mới đáng được gọi là đồ quý, là bảo vật Hôm nay, Lỗ Nhất Khí không gặp được món đồ nào có luồng khí linh động hoạt bát như thế Lỗ Nhất Khí đã bước ra khỏi khu chợ Cậu thổi tắt ngọn nến trong chiếc đèn lồng Vào lúc ngọn lửa vừa tắt nhưng làn khói xanh vẫn chưa kịp tan đi, cậu chợt phát giác ra một hơi thở rất quái lạ hoàn toàn khác với những hơi thở mà cậu vừa cảm nhận thấy.

Cậu dừng bước, rồi lập tức nhắm mắt lại, để cảm nhận một cách tỉ mỉ hơn Hơi thở đó xuất phát từ con hẻm bên trái ngay phía trước Cậu mở to mắt, song không nhìn thấy thứ gì ở đó Do nó ở quá sâu, hay là quá sát với mép tường? Nói tóm lại là cậu không nhìn thấy gì cả Cậu vẫn đứng im, tiếp tục nhắm mắt lại, lặng lẽ cảm nhận về luồng hô hấp.

Không, đó không phải là hô hấp, vì chỉ có thở ra mà không có hít vào, nó chỉ là một luồng hơi, dường như có màu tím đen và mang theo mùi vị tanh hôi khó tả Cậu vẫn nhắm nghiền mắt, nên không nhìn thấy chút ánh sáng nào Bóng tối bất tận bao trùm lấy cậu, dường như đang từ từ kéo cậu lại gần Một hồi lâu sau, cậu từ từ mở mắt, bất giác khóe miệng lộ ra một nét cười.

Đúng vậy, cậu đang cười, cậu vẫn có thể cười trong khi bóng đêm và mùi tanh hôi dày đặc bao quanh Cậu sải bước về phía con hẻm Đó là một nụ cười tự chế giễu Từ nhỏ cậu đã từng trải qua một số cảm giác kỳ lạ giống như lúc này, song lại luôn bị người lớn gạt phăng đi Ngay cả những cảm giác khi đi trong chợ Ma cũng chỉ có mình cậu biết, cậu chưa bao giờ hé lộ với ai.

Hơn nữa, cậu chưa từng hoài nghi về những kiến thức mình đã học được từ trường Tây trong mấy năm qua, dó là những kiến thức hoàn toàn trái ngược với những cảm giác kiểu này của cậu Cậu không biết ở đó có thứ gì, song cậu chắc chắn đó là một thứ mà cậu không thể ngờ tới Trong ký ức của cậu có quá nhiều cảm giác khác xa với tình hình thực tế.

Cậu thôi không nhắm mắt nữa, chỉ chớp chớp vài cái Trong vài cái chớp mắt, cậu đã sục sạo được vài lượt trong trí nhớ, đột nhiên trong não cậu bật ra hai chữ không biết là chạy ra từ cuốn sách cũ nát nào: “thi khí”\*! \* Tức hơi thở của xác chết, tử khí Một đốm lửa cỡ bằng đầu ngón tay chợt giật lên vài cái rồi lóe sáng, nhảy nhót tiến sát về phía cậu, từ trong bóng đêm đi thẳng đến phía trên chiếc đèn lồng.

Lỗ Nhất Khí giật mình, một cảm giác khó chịu chợt đè nặng, hơi thở tắc cứng trong lồng ngực Thế nhưng ngoài mặt cậu vẫn không hề tỏ ra hoảng loạn mà cố định thần nhìn kỹ Đó là một bàn tay! Một bàn tay trắng bệch song vẫn có phần mềm mại, một bàn tay thon dài song chằng chịt những sẹo Ngón giữa và ngón trỏ tạo thành hình kiếm quyết, kẹp chặt lấy một que đóm giây\*, trên đầu que đóm đang lập lòe một đốm lửa màu đỏ cam.

\* Que đóm làm từ giấy, tức là cuộn chặt những tờ giấy dễ bắt lửa tạo thành một que tròn dài, dùng dể nhóm lửa, châm thuốc Bàn tay cầm que đóm rất vững, không hề rung động, khiến Lỗ Nhất Khí đột nhiên cảm nhận được nỗi khát vọng tỏa ra từ con người này Song từ khuỷu tay trở về sau vẫn chìm trong bóng tối Đốm lửa trên đầu que đóm chợt nhẹ nhàng hạ xuống chiếc đèn lồng trên tay Lỗ Nhất Khí.

Ngọn nến trong lồng đèn bùng mạnh lên mấy nhịp, cuối cùng đã soi tỏ vùng tối đen ở phía sau khuỷu tay Vẫn không nhìn rõ mặt Chỉ thấy một con mắt giống như mắt cú vọ, chiếu ra một tia sáng lạnh lùng vô cảm Ngoại trừ bàn tay, toàn bộ cơ thể người này đều được bọc trong một lớp vải đen hòa lẫn với màn đêm - Nhìn cái này xem! Từ trong đống vải đen lụp xụp thò ra bàn tay còn lại, bàn tay ẩn trong một chiếc bao tay bằng da hươu, và nắm chặt thành một nắm đấm.

Nắm đấm đột ngột mở xòe ra Ngay lập tức, Lỗ Nhất Khí cảm thấy một luồng khí tanh hôi nồng nặc xộc thẳng đến trước mặt “Thi khí! Thi khí nặng quá!” – Cậu thầm kêu lên sợ hãi Trong lòng bàn tay, có một vầng khí tím đen đang xoay tròn, chính giữa vầng khí tím đen là một trái tim đang đập, chứa đầy nỗi oán hận của kẻ chết oan và lời nguyền rủa của vong hồn.

Những thứ đó, Lỗ Nhất Khí đều đã nhìn thấy, đã nghe thấy Một áp lực đè nặng lên cậu, tựa như cơ thể đang bị nhận chìm dưới đáy nước sâu Cậu bỗng cảm thấy buốt tai, đau đầu, buồn nôn, gân xanh trên trán co giật liên hồi Cậu kinh ngạc khi thấy người áo đen kia vẫn thản nhiên như không, đứng trong vòng xoáy xuyên suốt âm đương, lặng phắc không hề nhúc nhích.

Từ đôi mắt cú vọ vẫn chiếu ra những tia sáng vô cảm - Lấy không? – Giọng nói cất lên, vô cảm y hệt như ánh mắt - Không! – Lỗ Nhất Khí trả lời khẽ, song dứt khoát - Tại sao? – Giọng nói vẫn đều đều - Tôi không biết! – Ngữ điệu của cậu đã cao hơn một chút, bởi lẽ cậu bắt đầu cảm thấy thích ứng với áp lực lan tỏa từ khối đá.

- Không biết đây là cái gì, hay là không biết giá trị của nó? – Giọng nói đã không còn vẻ điềm tĩnh như khi nãy - Đều không phải, là tôi không biết dùng nó để làm gì! – Cậu đã thấy trấn tĩnh hơn - Cậu chắc chứ? – Trong ba chữ này dường như ẩn chứa chút tiếc nuối - Không chắc, có nhiều chuyên phải đến lúc chết mới có thể chắc chắn được! Câu trả lời của Lỗ Nhất Khí khiến con mắt cú vọ chớp liền hai cái, lóe ra một tia sáng rực.

Bóng đen không hỏi nữa, cũng không bỏ đi, chỉ có tia sáng kia dừng lại rất lâu trên khuôn mặt của Lỗ Nhất Khí Đó là một khuôn mặt giống như khuôn mặt của bao người bình thường khác Ánh nhìn chăm chú dừng lại quá lâu khiến Lỗ Nhất Khí cảm thấy bất an, sự im lặng kéo dài cũng đã khiến cậu cảm thấy có lẽ mình nên rời khỏi nơi này - Nếu muốn biết ai cần đến nó, hãy tới Mai Sấu hiên ở cuối phố Lưu Ly Xưởng! – Nói xong, cậu quay người bước đi, giọng nói tựa như ra lệnh.

## 3. Q.1 - Chương 3: Nghìn Non Trở

Đá Thi khuyển là một viên đá màu tím đen, một viên đá tím đen có hình trái tim Nó vốn dĩ chính là một trái tim của con chó chuyên ăn xác chết Trong thời viễn cổ, chiến loạn liên miên, tai hoạ chồng chất, xác chết đầy đồng, từng đàn chó hoang ăn xác người chết rữa mà sinh tồn Trong mỗi đàn chó hoang đều có một con chó thủ lĩnh với thân hình to lớn, mạnh ngang hổ báo, gọi là vua chó.

Nó cũng ăn xác chết song chỉ ăn ngón tay trỏ của cái xác Tương truyền, tất cả oán khí của oan hồn sau khi lìa trần đều tích tụ tại ngón trỏ Lâu dần, khí độc phát tác trong cơ thể vua chó khiến toàn thân nó hoá đá mà chết Vật đổi sao dời, chó đá rồi cùng tan thành tro bụi, chỉ còn sót lại quả tim, một quả tim tích tụ oán khí của vô số oan hồn! Kỳ thực Lỗ Nhất Khí đã biết về viên đá này, trong cuốn sách cổ “Phục tà lục“\* có nhắc tới.

Cậu chỉ không cho rõ viên đá này có được coi là bảo bối hay không Nhưng trong “Phục tà lục” đã ca ngợi rằng, nó có khả năng kỳ diệu, có thể dùng tà chế tà, dùng độc trị độc, yêu trừ ma phòng xác biến, song lại không nói nó có gây nên tai họa hay không \* Một cuốn sách kể về 18 câu chuyện, đều nói về việc sử dụng các loại pháp thuật hoặc đồ vật để khắc chế các hiện tượng tà ma quái dị.

Cuốn sách này không rõ ai là tác giả, rất thịnh hành trong thời Đường, tới cuối triều Nguyên thì thất truyền Những câu chuyện trong đó đã được trích dẫn và vận dụng vào các tác phẩm khác, trong đó có một đoạn “Ngọc linh xà” tương truyền là tiền thân của “Bạch xà truyện” trong dân gian Lỗ Nhất Khí chưa bao giờ nhìn thấy đá Thi khuyển, song cậu chắc chắn rằng thứ trong tay gã áo đen kia chính là đá Thi khuyển.

Mà cậu cũng thật lạ, ngay trước khi hòn đá đó xuất hiện, cậu còn cười nhạo trực giác của chính mình Giờ đây, điều khiến cậu cảm thấy tự hào nhất, đó là trực giác còn có khả năng mách bảo cậu nên nói gì, nên làm gì Khi cậu bước vào cánh cửa bên của Mai Sấu hiên, trời còn chưa sáng, nhưng trên chiếc ghế thái sư trong gian nhà trước đã có một bóng người đang ngồi ngay ngắn, khiến cậu thoạt tiên còn ngỡ là mình nhìn lầm.

Một khuôn mặt thật hiền từ, một ánh mắt thật nhân hậu… - Bác cả! Lỗ Nhất Khí, vừa mới đây còn chìm đắm trong cảm giác tự hào kiêu ngạo, phút chốc đã biến trở lại thành một đứa trẻ nhảy cẫng lên vì mừng rỡ: - Ôi bác, sao bác lại đến đây mà chẳng báo trước cho con một tiếng! Thật vui quá đi mất! Nhìn thấy cậu cháu, Lỗ Thịnh Hiếu cũng rất vui mừng: - Thằng bé này, đừng có lay lắc ta như thế.

Lớn bằng ngần này, sắp lấy vợ đến nơi rồi, mà chẳng ra vẻ 1 người lớn tí nào! Miệng nói vậy, song trong lòng ông lại nghĩ thầm: “Cũng khó cho nó, chỉ có trước mặt mình nó mới lại là một đứa trẻ” Lỗ Nhất Khí tươi cười hớn hở Cậu có biết bao nhiêu tâm sự chất chứa trong lòng, hiện giờ, người duy nhất mà cậu có thể thổ lộ đang ở ngay trước mặt, cậu làm sao có thể nín được nữa.

Cậu lập tức liến thoắng không ngừng Lỗ Thịnh Hiếu mỉm cười, chăm chú nghe cậu cháu kể chuyện, ông không bỏ qua bất cứ một tiểu tiết nào Đây là điều ông chắc chắn sẽ làm trong những lần hai bác cháu gặp nhau Ông muốn từ trong đó tìm hiểu về một số điều, và cùng muốn xác định về một số điều Trời đã sáng rạng, chúTư sai người đi mua đồ ăn sáng về, Lỗ Nhất Khí vừa ăn vừa kể.

Ăn sáng xong, chú Tư lại sai người pha trà mang lên Lỗ Nhất Khí lại vừa uống vừa kể Cậu kể chuyện ở trường học, kể về phong trào học sinh, kể về buổi kiểm tra sức khỏe tại bệnh viện Tây, về phim kịch,… Tóm lại, cậu muốn mang tuốt tuột những thứ mới mẻ mà cậu đã được trải nghiệm kể hết cho bác nghe Lỗ Thịnh Hiếu vẫn ngồi yên lắng nghe, rất chăm chú.

Có điều ông không cười nữa, mà bắt đầu cảm thấy, có lẽ mình không nên tới đây thì hơn Lỗ Thịnh Hiếu chậm rãi móc từ trong ngực áo ra một bức thư nhàu nhĩ, đưa cho Lỗ Nhất Khí, nói: - Con đọc đi, là thư của cha con! Mười ngày trước, ông nhận được thư của em trai Lỗ Thịnh Nghĩa, trong thư đã nói cặn kẽ về tình cảnh khốn đốn của dòng tộc họ Lỗ hiện nay: Cuộc chiến âm với đối thủ xem ra ngày càng khó khăn, dường như đâu đâu cũng bị kiểm soát, không còn chốn ẩn thân.

Các thông tin thu lượm được cũng ngày càng bất lợi cho sứ mệnh của Lỗ gia, đối thủ họ Chu rõ ràng đang đi trước Nếu tính về thời gian, số Bát cực đã tới hồi kết thúc Bây giờ chính là thời điểm hậu duệ đích mạch của Lỗ gia phải hoàn thành di mệnh tổ tiên Tuy nhiên, do thời gian đã quá xa xôi, biết bao manh mối đã thất lạc, lại thêm vài trăm năm trước, Hoả bảo bị đánh cắp, người họ Chu là Chu Nguyên Chương xưng đế, chiếm mất tiên cơ.

Tình hình trước mắt đã không thể nào né tránh, chỉ còn cách bắt tay vào hành động Năm xưa, họ Chu đã bày khảm diện\* bên ngoài nhà tổ của dòng họ Lỗ với ý định đuổi cùng giết tận Bởi vậy, lần này con cháu Lỗ gia cần phải mau chóng trở về, đi trước Chu gia một bước để lấy lại “Cơ xảo tập” và tấm thẻ ngọc ghi chép về vị trí chôn giấu của tám bảo vật.

Đây là manh mối liên quan tới vận mệnh của cả thiên hạ, chỉ có truyền nhân đích mạch của Lỗ gia mới có thể lĩnh hội được bí mật kỳ diệu trong đó Người này, chính là Lỗ Nhất Khí \* Khảm diện là một thuật ngữ trong Kỳ môn Độn giáp, cơ quan cạm bẫy, dùng để chỉ hình thức bên ngoài của khảm (cạm bẫy), cũng là toàn bộ phạm vi tồn tại của một khảm.

Những lời Lỗ Thịnh Nghĩa viết trong thư không phải là phi lý Hơn hai chục năm về trước, hai anh em họ Lỗ trong khi phá giải khảm diện của Chu gia, đã sơ ý làm tổn hại đến tính mạng của đứa trẻ trấn giữ khảm nhãn\*, trúng phải lời nguyền tuyệt tự\*\*, nên đời này chắc chắn không thể có con trai nối dõi Nhưng kỳ lạ là sau đó, trong ngôi nhà của tổ tiên để lại, vợ Lỗ Thịnh Nghĩa lại bất ngờ mang thai, sinh ra Lỗ Nhất Khí, bẩm sính đã rất khác thường.

Lỗ Thịnh Nghĩa sợ rằng ngoài lời nguyền tuyệt tự còn trúng phải lời nguyền độc địa nào khác, gây mầm tai họa cho Lỗ gia, bởi vậy đành phải đem con đi bỏ, gửi đến nhà họ hàng xa Nhưng ông cùng biết rằng, trong căn nhà của tổ tiên có ẩn giấu một báu vật gia truyền, chưa biết chừng chính linh tính của báu vật đó đã phá giải được lời nguyền tuyệt tự.

Nếu đúng như vậy thì Lỗ Nhất Khí chính là nước cờ quyết định đế giải quyết vấn đề nan giải này \* Vị trí phát huy hiệu quả lớn nhất của khảm diện \*\* Lời nguyền, tức truyền những ý niệm tà độc vào một vật nào đó, sau đó, hoặc là để vật này vào một vị trí vô cùng quan trọng đối với đối phương; hoặc là thường xuyên phát động ý niệm trong một thời gian dài, để đạt đến mục đích gây tổn hại cho người khác.

Ở vùng Quảng Đông có “đả tiểu nhân”, ở vùng Tứ Xuyên có “độc tử chú”, ở vùng Giang Tô có “chẩm đầu phá”, “đinh đầu lương”, đều là những tà thuật kiểu lời nguyền Tuy nói là như vậy, song trong thâm tâm Lỗ Thịnh Hiếu cũng hiểu rõ rằng, hành động này khác nào lần đặt cược cuối cùng Trong lần liều mạng này, cho dù có lấy được thứ mà Lỗ gia muốn hay không, đối phương chắc chắn cũng sẽ không thể bỏ qua cho người nhà họ Lỗ.

Song xét về mọi mặt, có lẽ đây vẫn là giải pháp khả thi nhất Cứ ngồi bị động chờ chết, chẳng thà chủ động tấn công Chỉ cần có đủ may mắn và khả năng để vào được trong bảo cấu\* mà không mất mạng, cho dù bản thân không lấy được thứ mình muốn, đối phương cũng sẽ ngờ rằng mình đang nắm giữ được bí mật nào đó chăng Như vậy cũng coi như đã tìm được con đường sống cho bản thân.

\* Bảo cấu tức là công trình kiến trúc để cất giữ bảo vật, có thể giúp bảo vật hấp thụ tinh hoa của nhật nguyệt, linh khí của đất trời, mặt khác phải được thiết kế ở chỗ kín đáo, không dễ phát hiện, được bảo vệ bởi tầng tầng lớp lớp cơ quan cạm bẫy, tránh bị lấy trộm Có điều, sau khi nhận được thư của em trai, Lỗ Thịnh Hiếu vẫn cảm thấy do dự.

Bởi lẽ, Lỗ Nhất Khí là cháu ông, là đứa cháu trai duy nhất của ông Hơn thế nữa, nếu xét về tình cảm, ông coi cậu bé khác nào con ruột Trước đó rất lâu, ông đã tính toán rằng, tốt nhất nên kết thúc di mệnh của tổ tiên ở thế hệ của mình Bởi vậy, sau khi Lỗ Nhất Khí tới sống cùng ông, ông chưa từng đích thân truyền lại cho cậu các kỹ nghệ tổ truyền của dòng họ Lỗ.

Giờ đây, Lỗ Nhất Khí đang ở trước mặt ông Nhìn ngắm khuôn mặt của cậu, Lỗ Thịnh Hiếu bắt đầu cảm thấy hối hận Đây là một khuôn mặt bình thường như bao người khác, song tràn đầy sức sống và khát vọng, nếu bắt nó từ nay phải xông pha vào gian nan nguy hiểm, quả thực ông thấy không đành lòng Song chuyện đời thường không chiều theo lòng người, Lỗ Nhất Khí đã mang trong mình năng lực siêu phàm, hơn nữa còn là truyền nhân đích mạch duy nhất của Lỗ gia.

Hai điều kiện này đã quyết định, Lỗ Nhất Khí từ đây sẽ phải bước chân lên con đường nguy hiểm, gồng lưng gánh đỡ sứ mệnh thiên cổ trên đôi vai mảnh khảnh thư sinh trong cuộc giằng co giữa sự sống và cái chết Đối với Lỗ Nhất Khí, đối với Lỗ gia, thật không rõ đây là phúc hay họa Lỗ Nhất Khí đặt bức thư xuống, ngẩng đầu lên nhìn bác, ánh mắt lộ rõ vẻ hoang mang và nghi hoặc, mấy lần chực nói điều gì đó nhưng rồi lại thôi.

Cuối cùng cậu cũng lên tiếng hỏi: - Cha cháu hiện đang ở đâu? - Họ đang ở Tô Châu… Lỗ Thịnh Hiếu còn đang ngập ngừng chưa nói dứt câu, thì Lỗ Nhất Khí đột ngột đứng dậy, bước vội vài bước về phía cửa chính của cửa hàng, quay mặt ra ngoài cửa, chẳng nói chẳng rằng, dáng điệu ung dung dường như đang đợi ai đó Hành động đột ngột của cậu khiến Lỗ Thịnh Hiếu hết sức ngạc nhiên, còn chưa kịp hỏi chuyện gì, thì một bóng đen đã xuất hiện, che khuất toàn bộ ánh sáng từ khung cửa.

Bóng đen không hề dừng lại, mà bước ngay vào bên trong, đi thẳng về phía Lỗ Nhất Khí, Lỗ Nhất Khí cũng không hề né tránh Buổi gặp gỡ sớm nay đã khiến cậu không còn thấy chùn bước trước bóng đen nặng mùi tử khí Hơi thở của viên đá Thi khuyển cũng không còn khiến cậu cảm thấy bất an, hơn nữa, mùi tanh hôi lợm giọng của nó giờ cũng đã nhạt đi rất nhiều.

Song vào lúc hai người sắp va phải nhau, bóng đen lại khéo léo vòng qua Lỗ Nhất Khí, đi thẳng về phía Lỗ Thịnh Hiếu Hành động của bóng đen khiến Lỗ Nhất Khí giật mình kinh hãi Cậu không hiểu gã quái vật này định làm gì bác mình, song dù thế nào, cậu cũng không cho phép hắn gây tổn thương tới bác Cậu lập tức quay người lại, bước theo, định túm bóng đen.

Song ngay lúc đó, bóng đen thình lình dừng lại, khiến bàn tay của cậu vốn dĩ sắp chạm đến lớp vải đen cũng vội khựng lại theo Bóng đen cúi mình cung kính hành lễ, rồi nói với Lỗ Thịnh Hiếu: - Tôi là đứa con đền cho ông! Lỗ Thịnh Hiếu sững người trong giây lát, rồi bật cười thành tiếng Lỗ Nhất Khí ngơ ngác không hiểu chuyện gì đang diễn ra.

Lỗ Thịnh Hiếu ngừng cười, hỏi: - Cậu chưa từng gặp ta, sao biết là đền cho ta? - Tôi đã nhìn thấy ảnh của ông, đã theo sát ông mấy ngày hôm nay, đã nhìn thấy ông lấy tín phù của Ban môn ra Lỗ Thịnh Hiếu nghe vậy, vô cùng sửng sốt, nghĩ thầm: “Người này đã theo dõi mình suốt mấy ngày nay mà mình không hề hay biết, xem ra người giang hồ quả thực khác với giới thợ thuyền!”.

Ông bèn hỏi: - Là tự cậu tình nguyện làm con ta phải không? - Không phải! - Vậy thì tại sao? Bóng đen quay người lại, nhìn chằm chằm vào Lỗ Nhất Khí bằng con mắt độc nhất và trả lời: - Là vì cậu ta! Lỗ Thịnh Hiếu ngơ ngác, Lỗ Nhất Khí lại càng ngơ ngác hơn Một tràng cười the thé bất ngờ vang lên từ sau cánh cửa, nghe còn ghê rợn hơn tiếng mèo gào trong đêm.

Tiếng cười vừa dứt, lập tức một giọng nói khàn đục cất lên: - Tôi không nợ anh con cái, tôi nợ anh mạng sống, nên tôi đã tự tới đây Lại thêm một người bước vào qua cánh cửa Mai Sấu hiên, người mới vào mang đến cả một thế giới tăm tối Đúng vậy, đó là một người sống trong thế giới tăm tối Người mới đến chống gậy mù, đeo kính đen, đó là một lão thầy bói mù.

Lỗ Thịnh Hiếu lại cười vang, tiếng cười xem ra rất đỗi vui mừng và phấn chấn Ông bước tới, nắm lấy bờ vai cùa lão thầy bói mù, luôn miệng: - Lão mù\*, tới đúng lúc quá, đúng lúc quá! \* Trước đây người trong giới giang hổ cửu lưu thường gọi thầy bói là “lão mù” (mang gia) Lỗ Nhất Khí chưa bao giờ thấy bộ dạng như thế này của bác.

Một người bác hiền hậu, nhân từ, tại sao hôm nay lại có dáng vẻ khảng khái uy phong đến vậy Mặc dù cậu đã sớm biết rằng bác mình tuyệt đối không phải là người bình thường, song rút cục là thần tiên phương nào, cậu lại chưa từng hỏi Cậu cho rằng, lúc nào cần biết thì tự khắc sẽ biết Lỗ Thịnh Hiếu có vẻ xúc động, nói: - Mọi nỗi khó khăn tôi đã nói hết trong thư, nay hai người đều đã tới, lại tới nhanh chóng như vậy, đúng là đã nể mặt lão già này, thật vô cùng cảm tạ! Lão thầy bói mù bèn nói: - Tôi phải cảm ơn anh mới phải.

Làm xong việc này, coi như tôi không phải nợ nần gì anh nữa Người chột mắt cũng nói: - Tôi còn lời hơn nữa, trả được món nợ cho cả nhà! Lỗ Thịnh Hiếu cười nói: - Hai vị đúng là người thực tế! Các vị đã tới đây rồi, cho dù cuối cùng có thành công hay không, cả ba chúng ta đều phải đồng tâm hiệp lực cho chúng một đòn! - Không được, chắc chắn không được! Có một món bảo bối không thể thiếu được! – Người chột mắt vừa nói vừa ngoảnh đầu nhìn về phía Lỗ Nhất Khí; Lỗ Thịnh Hiếu quay theo hắn, cũng nhìn về phía cậu; kỳ lạ hơn nữa là lão thầy bói mù cũng quay đầu lại, cây gậy chợt vung lên như con rắn quăng mình, trỏ thẳng vào cậu mà hỏi: - Quỷ Nhãn Tam, ngươi nói là cậu ta ư? “Có phải là mù thật không nhỉ?” – Lỗ Nhất Khí thầm băn khoăn.

Song cùng lúc này, cậu đột nhiên cảm nhận được về tầm quan trọng của bản thân Dường như trong cõi vô hình có rất nhiều người đang kỳ vọng ở cậu - Đúng vậy! – Quỷ Nhãn Tam trả lời – Chúng tôi đã gặp nhau! Lỗ Nhất Khí bỗng cảm thấy, dường như cậu đang bị đặt vào trong một đại cục, cần phải mở nó ra, cũng cần phải phá vỡ nó.

Cậu càng cảm nhận rõ hơn rằng, thứ mà mình đang phải đối mặt là một cục diện vô cùng đáng sợ, là vô số những chặng đường chông gai mà mỗi bước đi lại rình rập muôn vàn nguy hiểm, là một vòng xoáy đẫm máu mà cậu sẽ phải trả một cái giá cực đắt ở trong đó - Để ta sờ thử xem sao! – Lão thầy bói mù vừa nói vừa khua tay đi về phía cậu.

Lão ta vươn dài cánh tay tới trước mặt cậu, cậu vội lùi lại nửa bước, rồi đưa tay cho lão Đúng lúc gần chạm đến bàn tay của Lỗ Nhất Khí, lão chợt khựng lại, sau đó từ từ gập các ngón tay về, hạ cánh tay xuống, xoay người đi lại phía Lỗ Thịnh Hiếu - Có nhất thiết phải để nó đi không? – Lỗ Thịnh Hiếu hỏi, thầm hy vọng câu trả lời là “không”.

Song lão mù lập tức gật đầu một cách quả quyết, cất giọng khàn đặc nhấn từng chữ: - Cậu ta, phải đi! Quỷ Nhãn Tam nghiến hai hàm răng lại nói khẽ: - Tôi không sợ chết, tôi chỉ sợ chết uổng chết phí! Tôi chỉ đi theo cậu ta! Lỗ Nhất Khí buông cánh tay xuống Lúc này, cậu mới phát hiện ra mọi người đều đang đứng trò chuyện, bèn thuận miệng mà nói: - Mọi người ngồi xuống nói chuyện đi! Song không hiểu vì sao, giọng điệu của cậu có chút gì giống như là ra lệnh.

Quỷ Nhãn Tam và lão mù cũng tự nhiên răm rắp ngồi xuống Lỗ Thịnh Hiếu chỉ vịn tay vào thành ghế mà không ngồi, rồi ông bước tới phía trước mặt Lỗ Nhất Khí, đưa bàn tay phải ra, nắm chặt lấy hai bàn tay của cậu Ông im lặng nghĩ thầm: “Đúng là quẻ số đã định, lại chứng nghiệm nhiều lần Uổng công ta tu đạo bấy nhiêu năm, rốt cuộc cũng không thể cưỡng lại một chữ tình!”.

Nắm lấy bàn tay của người bác, Lỗ Nhất Khí đã cảm nhận được niềm xúc động đang dâng trào trong ông Lỗ Thịnh Hiếu khẽ nói: - Con ơi, con phải về nhà thôi! Hãy trở về ngôi nhà của con! Nghe xong câu nói của người bác, trái tim cậu bỗng nhiên chấn động, máu huyết trong người đổ dồn về não, khiến cậu đột nhiên hoa mắt chóng mặt Tìm trong mơ, mấy hồi tỉnh.

Nhà xưa bềnh bồng trong kính, thấp thoáng chốn mây mờ Thuyền lan vượt khôn qua, sông cách nghìn non trở - Nhà của con ở đâu? – Đây là lần đầu tiên cậu hỏi câu này, song nét mặt cậu vẫn bình thản lạ kỳ, giọng nói cũng rất mực điềm tĩnh Nhìn đứa trẻ vừa mới đây thôi còn reo vui hí hửng thoắt đã trở nên thâm trầm như đá núi, Lỗ Thịnh Hiếu bắt đầu tin vào phán đoán của Quỷ Nhãn Tam và lão mù.

## 4. Q.1 - Chương 4: Cánh Cổng Mở

Cách Thiên Đàn\* tám trăm bước về phía đông có một rừng cây lớn rậm rạp Đại thể là căn cứ theo nguyên lý thiên địa hợp ngũ phương, âm dương hợp Ngũ hành trong “Hà đồ“\*\*, do trời ba sinh Mộc, đất tám làm thành Cách rừng cây này khoảng sáu trăm bước về phía đông lại có một hồ nước, theo Ngũ hành thì Mộc khắc Thổ, Thủy khắc Hỏa, nên thông thường khi xây nhà, kỵ nhất là đất động lửa cháy.

Mặt khác, Thủy có thể sinh Mộc, nên giữa rừng cây và hồ nước đã hình thành một con đường vận hoạt... , là cục tướng đại cát trong kiến trúc Lại nằm sát gần đàn tế trời của hoàng thất, chắc hẳn sẽ được trời cao phù hộ \*Thiên Đàn là một công trình kiến trúc nằm ở phía đông Bắc Kinh hiện nay, nơi các hoàng đế triều Minh, Thanh dùng để cử hành lễ tế trời và cầu mưa.

Đây cũng là quần thể kiến trúc tế tự có quy mô lớn nhất hiện tồn của Trung Quốc \*\*Hà đồ là một đồ hình bí ẩn được tạo thành từ những chấm đen và chấm trắng với số lượng từ 1 đến 9, sắp xếp theo một trật tự số học nhất định Tương truyền vào thời Phục Hy, có con long mã nổi trên sông Hoàng Hà, trên lưng có các đốm xoáy với số lượng khác nhau, Phục Hy căn cứ vào đó mà làm ra Hà Đồ.

... Trong Phong thủy học có câu “Đạo hoạt tắc thông, đạo hoạt tắc chuyển” (đường sống thì thông, đường sống thì chuyển), đường vận hoạt là chỉ con đường phong thủy may mắn có thể mang lại vận khí tốt đẹp Nơi đây quả thực có một tòa nhà lớn, và cũng chỉ có duy nhất một tòa nhà đó, trông rất đồ sộ nguy nga Nhìn từ bên ngoài, trông không giống vương phủ, cũng không giống dinh quan, nhưng xem quy cách của cổng Thanh Long mở tại mé đông nam, có thể biết được rằng đây chỉ là một tứ hợp viện, có điều lớn hơn rất nhiều lần so với những tứ hợp viện bình thường khác.

Phía trước tòa nhà cũng có thể coi là một nơi náo nhiệt hàng ngày đều có những con buôn nhỏ lẻ, thầy bói ăn mày tụ tập ở dây Tại sao vậy? Bởi vì đây là con đường buộc phải đi qua nếu muốn vào cửa phía đông của Thiên Đàn Từ thời Dân Quốc, thường dân đã dược phép ra vào Thiên Đàn để chiêm ngưỡng vẻ uy phong và hoa lệ của hoàng gia.

Bởi vậy, việc chốn này trở nên tấp nập cũng là điều dễ hiểu Song không khí chộn rộn đó lại chưa bao giờ đến với khu trạch viện, thậm chí cánh cổng cũng chưa từng thấy mở, chẳng ai biết được trong ngôi nhà này có những ai sinh sống Nơi đây vốn dĩ vô cùng tĩnh lặng song giờ đây triều đại đã đổi thay, trong ngoài thành Bắc Bình chẳng còn mấy nơi duy trì được không khí yên tĩnh nữa.

Lỗ Nhất Khí đã từng đến nơi đây Cậu cũng đã chú ý tới tứ hợp viện này Khi đó cậu vừa đọc xong những phần tàn dư của cuốn “Tứ tượng pháp điển“ Nhìn từ bên ngoài, ngôi trạch viện này rất phù hợp với thuyết “tứ tượng viên thông” Hơn nữa, bức chiếu bích\* chắn trước cổng chính, hay còn được gọi là “chiếu bích phản Bát tự”rất thu hút cậu.

Do nó có kết cấu cấu tường mái rất hiếm gặp, đặc biệt, những hình điêu khắc trên nền gạch xanh của chiếu bích cũng rất quái lạ, khiến cậu có cảm giác rằng nơi này có chút gì đó rất khác thường \*Chiếu bích, hay ảnh bích, là một đoạn tường ngắn và thấp được xây ở khu vực gần cổng chính, dùng để che chắn, cản sát, giữ sinh khí, thường xuất hiện trong các kiến trúc xưa.

Thế nhưng cậu không bao giờ có thể ngờ được rằng đây chính là nhà của cậu Ngồi trong một quán trà nhỏ đối diện với cổng chính ngôi nhà, Lỗ Nhất Khí nhìn trân trân vào cánh cổng bằng gỗ tùng đóng đinh đồng sơn đỏ, trong lòng không có chút cảm giác giống như đang trở về nhà, mà ngược lại, cậu thấy nó chẳng khác gì hang hùm động rắn.

Lỗ Thịnh Hiếu có lẽ đã nhận ra được sự hoài nghi của cậu cháu, ông bèn nói: - Đây vẫn chưa phải là nhà của con, nhà của con ở bên trong nữa kia Cả khu nhà trước mắt con đây, thực chất chính là một khảm diện khổng lồ mà năm xưa người họ Chu đã xây nên nhằm bao vây tiêu diệt chúng ta Trong căn nhà do tổ tiên chúng ta để lại có một gian mật thất, trong đó cất giữ di mệnh mà tổ sư gia Lỗ Ban đã uỷ thác lại cho chúng ta, cũng là bí mật mà họ Lỗ chúng ta đời đời phải gìn giữ và bảo vệ.

Người họ Chu vì muốn đoạt lấy bí mật đó nên đã tìm mọi cách để đuổi cùng giết tận người họ Lỗ Khi đó, con vẫn nằm trong bụng mẹ, đã cùng với cha con, lão mù và ta liều mạng chạy thoát khỏi nơi đây Đã hai mươi năm trôi qua, Chu gia vẫn chưa có động tĩnh gì, chắc hẳn là vẫn chưa tìm ra thứ mà họ muốn Lần này, chúng ta trở về đây, là giành lại những thứ vốn dĩ thuộc về chúng ta trước họ một bước.

Đó là bảo vật có liên quan tới vận mệnh của cả thiên hạ chỉ có truyền nhân đích mạch của Lỗ gia mới có thể hiểu được bí mật ẩn chứa trong đó Người đó chính là con, Lỗ Nhất Khí! Lỗ Thịnh Hiếu không thể nói thẳng với cậu về mức độ nguy hiểm của chốn này Ông cũng không thể cho câu biết rằng, vì không muốn để đối phương có thời gian chuẩn bị, nên lần hành động này hết sức vội vàng gấp rút.

Ông càng không thể nói cho cậu hay, lần này, số người mà ông mời đến giúp sức không chỉ có lão mù và Quỷ Nhãn Tam, song họ phần đông đều không tới Một số là do đường sá xa xôi chưa tới kịp, song phần lớn là vì không muốn bị cuốn vào một trường ác đấu Lỗ Nhất Khí điềm nhiên uống nước, ăn điểm tâm, song đôi mắt cậu vẫn dán chặt vào cánh cổng, thi thoảng mới đưa ánh mắt đầy khâm phục liếc về phía lão mù tay ôm bình nước bằng da bò, miệng thao thao bất tuyệt xem bói cho khách vãng lai; và Quỷ Nhãn Tam co ro trong tấm vải đen rộng lùng bùng đang rên rỉ thảm thiết: “Xin bác, xin chú nhón tay làm phúc!”.

Hai người này ngồi cách nhau rất xa Ngay từ lúc còn ở Mai Sấu hiên, Lỗ Nhất Khí đã phát hiện thấy họ có vẻ không hợp nhau, thậm chí còn có chút oán hận Về nhà là một chuyến đi vô cùng nguy hiểm Ngay từ lúc chuẩn bị lên đường, khi thấy chú Tư mắt ngấn lệ giữ lấy tay Lỗ Thịnh Hiếu, và chuẩn bị cho mình một chiếc túi vải thô, bên trong đựng một khẩu súng lục và hai quả lựu đạn trứng vịt của Đức, cậu đã biết rõ chuyến đi này lành ít dữ nhiều.

Song cậu cũng hiểu rõ một điều, dù có gặp phải mối nguy hiểm đáng sợ đến đâu, cậu cũng không được phép lùi bước, bởi vì đó nhà của cậu, cậu cần phải quay về Mùa đông ngày ngắn đêm dài, lại thêm gió Bắc từng hồi lạnh buốt, ai chẳng muốn mau mau về nhà cuộn tròn trong chăn ấm Đến lúc dẹp quán rồi, ông chủ quán trà đã liên hồi giục giã.

Lỗ Thịnh Hiếu vác chiếc hòm gỗ lên vai, vừa bước ra khỏi quán chưa đầy năm bước, đã thấy chủ quán hạ xong lều bạt, xếp toàn bộ bàn ghế, ấm chén lên xe, trong nháy mắt đã đi mất hút Nhìn theo bóng dáng vội vã của ông chủ, Lỗ Nhất Khí bất giác chau mày Màn đêm đã buông xuống, bầu trời không trăng tối thẳm Đứng phía trước cổng lúc này chỉ còn hai bác cháu.

Lão mù ngồi dưới gốc cây phía tây đã không còn xem bói nữa Quỷ Nhãn Tam từ đầu tới cuối vẫn ngồi thu lu ở góc tường không xê dịch lấy nửa bước, giờ đã chìm lẫn vào màn đêm đen đặc Lỗ Nhất Khí không nhìn thấy hai người họ, song cậu cảm giác được rằng họ đều không động cựa Đặc biệt là từ phía Quỷ Nhãn Tam, ở đó lẩn quất một làn thi khí nhàn nhạt, rất dễ nhận biết.

Lỗ Thịnh Hiếu đột ngột đặt chiếc hòm gỗ trên vai xuống, chạy vụt lên bậc tam cấp trước cánh cổng Theo phản xạ, Lỗ Nhất Khí cũng định nhấc chân chạy theo song lão mù và Quỷ Nhãn Tam đã ập tới hai bên cậu từ lúc nào, giữ chặt hai tay cậu, không cho cậu chạy theo Cậu đã hiểu, bác cậu đang thực hiện một việc hết sức nguy hiểm Tim cậu bỗng thắt lại, theo bản năng, cậu vùng khỏi hai người kia, rồi thò tay vào trong túi, nắm chặt lấy báng súng.

Cậu không thể để bác mình gặp tổn thương, chỉ cần có chút gì bất thường, cậu sẽ lập tức rút súng bắn ngay! Cậu biết bắn súng ư? Biết! Đó là lần chú Tư giúp phó quan Ngô Phương Thiên ở phủ Đại soái kiếm được một số cổ vật, đã được phó quan Ngô trả ơn bằng cách dẫn hai chú cháu đi săn Lần đó, cậu đã bắn tám phát đạn Lúc đầu là bắn bằng súng trường.

Phát thứ nhất không biết bay đi đâu Phát thứ hai cậu bắn trúng cổ một con hươu nhỏ, con hươu trúng đạn chạy tiếp khoảng trăm mét thì ngã vật xuống chết Trong lúc mọi người đang hết lời khen ngợi cậu là một xạ thủ trời sinh, thì cậu tiếp tục giương súng bắn một con ngỗng trời đang bay qua, một phát xuyên qua đầu ngỗng Lúc này, mọi người bắt đầu kinh ngạc, nhưng vẫn có người nói rằng đó là do cậu may mắn.

Phó quan Ngô bèn đổi cho cậu khẩu súng lục, và với khẩu súng ngắn trên tay, cậu lại một phát đạn bắn chết một con cáo đang chạy thục mạng, hơn nữa còn bắn xuyên qua mắt, bởi vì có người hét lên với cậu đừng làm hỏng bộ da Tiếp đó, cậu lại bắn xuyên mắt một con sóc, phát cuối cùng trúng đầu một con chim sẻ Và còn có một điều chỉ mình cậu biết, đó là cách con chim sẻ này chừng hơn năm bước, còn có một con chim sẻ khác cũng đồng thời rớt xuống, cũng là bị đạn xuyên qua mắt.

Phó quan Ngô ngay lập tức định tiến cử cậu lên đại soái, muốn cậu theo nghiệp súng đạn Song chú Tư đã hết lời thuyết phục, lại phải dấm dúi cho ông ta một đôi ngọc cổ đời Hán, ông ta mới chịu im miệng Giờ đây, bàn tay cậu đang nắm chặt khẩu súng mà chú Tư đưa cho trước lúc lên đường, và hiểu rằng đây chính là thời điểm cần dùng tới nó.

Khẩu súng do phó quan Ngô kiếm giúp, là hàng Đức chính hiệu, báng súng mịn êm nằm vừa vặn trong lòng bàn tay, phần thân súng trơn bóng lấp lánh ánh sáng xanh trầm sẵn sàng tuột ra khỏi lớp vải thô bất cứ lúc nào để nhả đạn trong chớp mắt Lỗ Nhất Khí không quá để tâm tới khẩu súng Nó đã ở trong tay cậu, cũng giống như một bộ phận trên cơ thể cậu.

Cậu vẫn nhìn không chớp mắt vào bóng dáng của người bác, cái bóng đó đã ở phía trước cổng chính đang chậm rãi thực hiện một động tác có vẻ đơn giản, trông như đang gõ cửa, gõ cửa mà không phát ra tiếng động Tay của ông không chạm vào cánh cửa, chỉ có độ gập của đôi chân là liên tục biến đổi, giống như đang mô phỏng các chiều cao khác nhau, về những chiêu này, Lỗ Nhất Khí hoàn toàn mù tịt.

Cậu chỉ biết căng mắt tụ lực nhìn chằm chằm vào khối đen đó, trong cảm giác của cậu, bóng đêm đen đã dần trở nên sáng rõ Bỗng vang lên một chuỗi âm thanh loảng xoảng, rồi cánh cổng cọt kẹt mở ra Lỗ Thịnh Hiếu thở phào, quay đầu lại nói khẽ: - Được rồi! Lão mù và Quỷ Nhãn Tam đều thở ra một hơi như rũ được gánh nặng Đúng lúc Lỗ Nhất Khí cũng sắp thở phào theo thì đột nhiên phát hiện ra mối nguy hiểm đang tới: có hai vệt sáng mờ bay vụt từ hai góc mái ở hai bên chiếu bích thẳng về phía Lỗ Thịnh Hiếu.

Lỗ Thịnh Hiếu không kịp tránh nữa rồi! Rút súng cũng không kịp nữa Tuy Lỗ Nhất Khí bắn súng cực nhanh cực chuẩn, thậm chí không cần ngắm bắn, chỉ cần dựa vào cảm giác, song thực sự đã không còn đủ thời gian để hành động nữa Viên đạn đã vụt ra kèm theo một tiếng nổ, không quá lớn, thoạt nghe như chỉ có một tiếng, nhưng cả hai vệt sáng đều đã đột ngột tắt ngấm ngay trong khoảnh khắc sắp chạm vào má Lỗ Thịnh Hiếu.

“Sầm” một tiếng lớn, cánh cổng đóng sập lại như cũ Lỗ Nhất Khí đã nô súng? Đúng vậy, cậu đã bóp cò ngay khi khẩu súng đang còn trong túi vải, nên tiếng súng không thật vang Chỉ bằng một phát súng cậu đã dập tắt hai vệt sáng kia? Đương nhiên là không thể, vì viên đạn không thể tách làm hai ngả Cậu đã bóp cò liền hai phát, song do tốc độ quá nhanh, nên hai tiếng súng gân như hòa làm một.

Trên tay Quỷ Nhãn Tam bật ra một đốm lửa, là một que diêm đang cháy, tuy chỉ lóe lên trong giây lát, song đã giúp họ nhìn rõ thứ quái quỷ gì đang nằm dưới đất Huống hồ lại có lão mù không cần nhìn cũng đã tỏ tường mọi sự Lão lên tiếng trước, giọng gằn lên giận dữ: - Rắn hoàng vĩ ống trúc! – Ngay từ lúc viên đạn bắn nát đầu hai con rắn, lão đã ngửi thấy mùi máu tanh xộc tới, lão nói tiếp – Đuôi lò xo như cung, thân thước thẳng như tên, răng chạm hồn về chầu địa phủ.

Ông anh lần này sơ suất quá đấy! Lỗ Thịnh Hiếu thất vọng nhìn cánh cổng đã đóng lại trước mặt, lẩm bẩm: - Đúng vậy, đúng vậy, sơ suất quá! Chắc chắn không phải chỉ đơn giản là một nút thắt đuôi chó hai dơi\* như thế này May mà có Nhất Khí, nếu không, đi đứt cái mạng già này đã đành, lại còn mất mặt ngay lúc mở màn, đến cả cánh cổng cũng không qua nổi.

\*Nguyên văn là “cẩu vĩ song bức”, cũng tương tự như nút thắt móng đạp bươm bướm, nhưng do một sợi dây hai vòng tròn đuôi chó xuyên qua hai nút thắt hình cánh dơi Điểm khác biệt là ở chỗ phần đuôi chó liên tục vẫy, kéo theo hai con dơi đập cánh liên hồi Khi tháo nút, nếu động tác hơi mạnh một chút, toàn bộ nút thắt sẽ di chuyển, lật vòng ngược lại, hình thức liên kết cũng biến đổi theo, nên càng khó tháo gỡ.

Song tương tự, nếu có thể phá hủy cơ quan trung tâm dùng để kéo nhả dây thừng, sẽ tháo được toàn bộ nút thắt Rắn hoàng vĩ ống trúc là một loại rắn do con người nuôi dưỡng, nó chính là một biến thể của rắn hổ mang, tức là rắn hổ mang từ nhỏ đã được cho ăn rất nhiều độc tố, khiến cho độc tính trong nó mạnh hơn nhiều lần so với rắn hổ mang bình thường, lại không sợ mùa đông lạnh giá.

Loài rắn này chỉ có một răng nanh rất lớn, mọi độc tố đều tích tụ ở đó, chỉ cần khẽ chạm phải chiếc nanh cực độc này, sẽ về chầu Diêm Vương ngay lập tức Ngoài ra, người ta còn ngâm nó trong dung dịch thuốc, khiến cho nó không thể lớn lên, dài lắm cũng chỉ tầm một thước\* Phần đuôi cùa nó cứng như thép, nếu nhốt nó vào trong ống trúc, đuôi rắn tự nhiên sẽ xoắn lại thành nhiều vòng giống như một chiếc lò xo bị ép chặt.

Khi nắp ống trúc bật mở, nhờ chiếc “lò xo” này mà nó sẽ bắn vụt ra như một mũi tên \* Một thước tương đương khoảng 33,33cm Lúc này tuy mới canh một, song nơi đây im lặng như tờ nghe rõ cả tiếng vi vu của từng làn gió Bắc Chẳng ai nói một câu nào, những phát súng thần kỳ của Lỗ Nhất Khí cũng không hề khiến họ cảm thấy kinh ngạc như thể họ đã quá quen thuộc với điều này.

- Hãy nhìn những hình chạm khắc trên gạch và phần mái của bức chiếu bích kia, từ lâu con đã thấy có điều gì đó bất thường! – Lỗ Nhất Khí lên tiếng, cậu cảm thấy cần phải nói điều này cho mọi người biết Lỗ Thịnh Hiếu và Quỷ Nhãn Tam nhìn về phía chiếu bích, song họ đều không có phản ứng gì Lỗ Nhất Khí biết rằng đứng từ khoảng cách này chắc chắn sẽ không thể nhìn thấy, cho dù có đi tới sát gần, cũng phải có thần nhãn mới nhìn rõ được.

Bởi vậy, chỉ có cách cử người không nhìn thấy gì đi lên xem thử Lão mù dò dẫm đi về phía chiếu bích ở mé phía tây gần chỗ lão, tỉ mẩn sờ mó từng nét chạm khắc trên gạch, động tác rất chậm, rất thận trọng, và cũng rất dứt khoát Đột nhiên, lão ta loạng choạng lao sang chiếu bích phía đông, đưa tay sờ soạng mấy cái, rồi lại tấp tểnh chạy về phía Lỗ Nhất Khí.

Quy Nhãn Tam một bước dấn lên, chắn ở phía trước Lỗ Nhất Khí, cản lão mù lại mà hỏi: - Lão định làm gì? - Ta muốn xem bức chiếu bích phía nam – Lão mù dừng bước trả lời - Ở chỗ này làm gì có chiếu bích, chỉ có hai bức ông đều đã xem cả rồi! – Lỗ Nhất Khí vừa nói vừa nhẹ nhàng đẩy Quỷ Nhãn Tam sang bên cạnh - Không, phải có, chắc chắn phải có! – Lão mù kêu lên, giọng khàn đặc.

- Thế thì nó là một chiếu bích vô hình ư? – Lỗ Nhất Khí cảm thấy hơi tò mò - Không, nó có hình thù! Nó là bức chiếu bích ma!- Lão mù vẫn quả quyết - Vậy nó ở đâu? – Lời nói cúa lão mù khiến Lỗ Nhất Khí có chút sợ hãi Một bức chiếu bích ma hữu hình năm con mắt sáng đều không nhìn thấy, trong khi một người mù lòa lại khẳng định nó đang tồn tại.

## 5. Q.1 - Chương 5: Tường Ma Hiện

Lỗ Nhất Khí kinh hãi trước lời nói của lão mù, cậu nhảy dựng lên như thể giẫm phải cục than nóng, lông tóc dựng đứng Chiếu bích phía nam kỳ thực chính là bức chiếu bích ở bên ngoài cổng chính của tứ hợp viện, đối diện với cổng chính Do nhà ở thông thường đều thiết kế quay mặt về phía nam, nên được gọi là chiếu bích phía nam.

Thông thường, nó được xây cách phía trước toà nhà đối diên một quãng, song đôi khi cũng được xây sát vào tường của khu nhà đối diện, chù yếu là nhằm che chắn bố cục rối loạn của khu nhà phía trước, đảm bảo vẻ ngay ngắn và mỹ quan cho khu vực trước nhà mình Trong Phong thuỷ học cho rằng nó có tác dụng “tàng phong tụ khí”, đề phòng tán khí thất vận.

Tuy nhiên, ở phía đối diện với trạch viện này lại không hề có căn nhà nào, chỉ có một con đường lát đá, vài đám đồng hoang, nên không cần thiết phải xây chiếu bích Hơn thế nữa, tại vị trí mà lão mù vừa chỉ, lại không hề có lấy một viên gạch Nhưng Lỗ Thịnh Hiếu lại không hề tỏ chút nghi ngờ, ông nói với Quỷ Nhãn Tam: - Nghê Tam, cậu qua đó xem sao! Lúc này Lỗ Nhất Khí mới biết Quỷ Nhãn Tam họ Nghê, và cũng cho tới lúc này, cậu mới nhìn thấy khuôn mặt của Quỷ Nhãn Tam.

Vì khi bác cậu còn chưa nói dứt câu, Quỷ Nhãn Tam đã nhanh chóng giật bỏ tấm vải choàng màu đen, để lộ ra một khuôn mặt xương xẩu, trắng bệch song còn khá trẻ, cùng một bộ trang phục gọn gàng với chiếc áo chẽn và vòng cổ tay cũng bằng da bò Duy có con mắt bên trái vẫn ẩn phía sau miếng da hình bầu dục, hai đầu của miếng da được buộc lại bằng một sợi gân bò, thít chặt trên đầu.

Quỷ Nhãn Tam không nói không rằng, giắt tấm vải choàng vào chiếc thắt lưng da bò, quặt tay ra sau rút từ trong chiếc túi da đeo trên lưng ra một chiếc cuốc mỏ hạc bằng thép ròng, động tác nhanh như làm phép, chỉ một loáng sau, đã bổ xuống mặt đất lạnh cứng hơn hai trăm lỗ lớn bằng cỡ ly rượu Sau đó, hắn cất cuốc vào trong túi da, khi rút tay trở lại, đã thấy cầm theo một chiếc xẻng lưỡi cày, khua khoắng vùn vụt.

Lại một chốc nữa, trên mặt đất đã xuất hiện một đường rãnh rộng ba thước, sâu hai thước rưỡi Lỗ Thịnh Hiếu không kìm được thán phục thốt lên: - Công phu dời non phá núi của họ Nghê quả thực phi phàm! - Họ Nghê với dời non phá núi gì kia? – Lỗ Nhất Khí ngơ ngác không hiểu, bèn hỏi lại Lão mù thấy cậu băn khoăn, bèn giải thích: - Họ Nghê tại Giang Tây là gia tộc dẫn đầu của phái dời mộ trong tộc trộm mộ.

Người trong gia tộc này đặc biệt sở trường về dời mộ phá mộ, với bảy tuyệt kỹ đào, khoét, bới, đục, gõ, trượt, phá, và bốn thuật là định thi biến, phá tà chú, độc âm văn, đoạn quỷ triền\* Bất kể là mộ của đế vương hay quan lại, chỉ cần họ tìm thấy huyệt, mọi thứ quý giá trong hầm mộ đều bị cuỗm sạch trơn Tay Nghê Tam này là một cao thủ hiếm hoi trong thế hệ trẻ của gia tộc họ Nghê, biệt hiệu trong giang hồ là Quỷ Nhãn Tam, đào bới chút đất này đối với hắn là môt việc vặt chả thấm tháp vào đâu.

\*Tức là ngăn ngừa xác chết biến thành xác sống (cương thi), phá vỡ Iời nguyền độc địa, đọc văn tự cõi âm, cắt đứt ma quỷ quấy nhiễu Lời giải thích đã nhanh chóng giải đáp được rất nhiều thắc mắc trong lòng Lỗ Nhất Khí, như tại sao tay của Quỷ Nhãn Tam lại chằng chịt vết sẹo? Tại sao hắn luôn mang theo viên đá Thi khuyển bên người? Tại sao trên cơ thể hắn luôn phàng phất mùi tử khí? Câu trả lời chỉ có một, đó là hắn kiếm cơm nhờ các xác chết lâu năm trong mộ cổ.

- Lão mù, lắm lời quá đấy! Lão làm việc của lão đi!- Quỷ Nhãn Tam vừa nhảy lên mặt đất, vừa lấc cấc nói với lão mù Lão mù thôi không nói gì nữa, huơ chiếc gậy, xác định vị trí, rồi bước xuống dưới rãnh Quỷ Nhãn Tam với thêm một câu: - Bên vách đất phía nam! Lão mù bèn ngồi thụp xuống, bắt đầu lần dò trên một bên của vách đất.

Ở đó quả đúng là có một bức tường thấp, đúng hơn là một cái gờ bằng gạch, vì nó chỉ cao khoảng hai thước Lỗ Nhất Khí cũng khom lưng ngó đầu xuống xem, song cậu chẳng nhìn thấy gì cả Lúc này, Lỗ Thịnh Hiếu cũng vươn người nhìn xuống, rồi ông rút từ ngăn kéo nhỏ trên hòm gỗ ra một chùm ánh sáng Lỗ Nhất Khí rất ngạc nhiên khi thấy bác cậu có một viên dạ minh châu lớn đến vậy, song cậu nhanh chóng phát hiện ra rằng đó không phải là dạ minh châu.

Tuy nó rất sáng, song khí của nó không đủ, hơi thở rất yếu ớt Nhờ chút ánh sáng lạnh lẽo, Lỗ Nhất Khí đã nhìn thấy bức chiếu bích Nó đúng là một chiếu bích, một chiếu bích chỉ cao vỏn vẹn hai thước và bị chôn vùi dưới đất Nó cũng có phần móng, có bích tâm, có mái che, chỉ có điều mái che đơn giản là do một hàng gạch rộng hơn xếp thành.

Toàn bộ chiếu bích đều được xây bằng gạch xanh nhỏ nung kỹ, đen bóng, không hề có hình thù trang trí hay điêu khắc nào, cực kỳ đơn giản - Lão mù, cẩn thận đấy, tường ma vỡ, ma bủa vây! – Quỷ Nhãn Tam nói năng lúc nào cũng kiệm lời, giọng trầm và nhỏ Lão mù cười khẩy: - Cậu lớn, đừng có doạ ta, lão mù này bị doạ quen rồi Chỉ có họ Nghê các ngươi biết bày trò bắt ma đuổi quỷ? Còn lão mù này không biết? Thằng nhóc, nếu ngươi có bản lĩnh, thì đục cho cái lỗ đúng bích tâm, thả mấy con ma ra đây, ta với ngươi so tài cao thấp! - Tôi không dám, kỵ nhất chuyện này! – Quỷ Nhãn Tam vẫn thì thầm đáp.

Lão mù thôi không đôi co với Quỷ Nhãn Tam nữa, tiếp tục sờ soạng trên bức tường ma quỷ Lẽ nào đây quả thực là bức tường của địa phủ, ngăn cách giữa nhân gian và cõi âm tào? Nghe đoạn đối đáp giữa hai người họ, Lỗ Nhất Khí không hề cảm thấy sợ hãi Nãy giờ cậu quan sát bức tường vô cùng chăm chú, không cảm nhận thấy ở đó có thứ gì khiến cậu phải sợ hãi cả.

Thế nhưng, đây có thực là bức chiếu bích ma không? Chính xác là như vậy! Lỗ Thịnh Hiếu đứng thẳng người dậy, bước về phía Lỗ Nhất Khí, nói: - Đừng nghe bọn họ nói càn! Chiếu bích ma chỉ là một thủ pháp để định phong thuỷ, nhằm ngăn chặn không để cho âm khí của địa phủ xung với cát khí tại cổng cửa Bởi vậy nên người ta mới xây chiếu bích ở dưới lòng đất phía trước các ngôi nhà lớn.

Hoá ra chỉ đơn giản là như vậy Lỗ Nhất Khí lại ngồi thụp xuống nhìn lão mù vẫn đang lần mò dưới rãnh Nhưng cuối cùng, lão thở dài một tiếng, rồi đứng dậy, nét mặt lộ vẻ thất vọng, xem ra nãy giờ chẳng thu hoạch được gì Mọi người lại chìm trong im lặng - Chú mù, tại sao chú lại biết được ở đây có một bức chiếu bích ma? Lão mù lập tức rũ bỏ vẻ thất vọng trên nét mặt, nói: - Cậu đừng có bắt chước Nghê Tam gọi bừa.

Chú đây họ Hạ, cậu cứ gọi ta là chú Hạ! Quỷ Nhãn Tam làu bàu: - Hạ lưu thì có! Xét về địa vị trong giang hồ thì lão mù là bậc tiền bối, song Quỷ Nhãn Tam rõ ràng không hề tỏ ra kính trọng lão Lão mù không thèm đếm xỉa đến hắn, nói tiếp: - Hình điêu khắc trên gạch tại chiếu bích phía tây là cảnh mặt trời lên cao, song toàn bộ đều là đảo ngược lại, người ở phía đông, còn mặt trời lại ở phía tây, tức là mặt trời lặn.

Hơn nữa, ngón tay của thiên quan không chỉ vào mặt trời, mà lại chúc xuống đất ba mươi độ Chiếu bích phía tây khắc cảnh bái ấn phong hầu, ấn treo trên cây tùng, hình ảnh con khỉ đáng lẽ phải ngửa mặt lên vái, song nó lại vái chếch xuống phía dưới Người thiết kế ngôi nhà này là một cao thủ, trình độ còn trên cả bác của cậu, nên chắc hẳn không phải là phạm sai lầm, mà có lẽ là ám chỉ điều gì đó.

Mà phía trước cổng chỉ là một bãi đất bằng trống trải, nên chắc hẳn là ám chỉ cái gì đó ở dưới đất Nếu là ngầm dưới đất, lại ở vị trí này, thì khả năng lớn nhất chính là một bức chiếu bích ma! Lời nói của lão mù đã vô tình giúp Lỗ Nhất Khí biết thêm một chuyện, đó là bác cậu là một cao thủ về kiến trúc Nhưng dường như thông tin này vẫn nằm trong dự liệu của cậu, nét mặt cậu bình thản không chút ngạc nhiên, cũng chẳng nói câu nào, chỉ đưa tay đón lấy khối sáng từ trong tay Lỗ Thịnh Hiếu rồi đi về bức chiếu bích phía tây.

Cậu đã nhìn rõ, hình khắc trên nền gạch đúng như lời lão mù vừa miêu tà Chỉ có điều ngón tay của thiên quan không chỉ vào chính giữa của chiếu bích ma, mà chỉ ra mé ngoài cùa bức tường Hình điêu khắc trên bức chiếu bích bên kia cũng như vậy, tức là chúng đều không chỉ vào chiếu bích ma, mà chỉ vào hai thứ khác Vậy đó là thứ gì? Lỗ Thịnh Hiếu đột ngột kêu lên: - Cánh nhạn! Chiếu bích cánh nhạn\*! \* Cũng là một dạng chiếu bích, nhưng không phải là một bức tường thẳng, mà ở phần giữa hoặc nửa sau có chỗ gấp khúc, giống như phần cánh của con nhạn đang bay.

Lời nói còn chưa dứt hẳn, Quỷ Nhãn Tam không để cho ai kịp nói gì, cây cuốc mỏ hạc và cây xẻng lưỡi cày đã múa tít như bay Ở hai bên chiếu bích ma lại xuất hiện hai đoạn tường ngắn, đó chính là phần cánh nhạn của chiếu bích ma Lão mù không bước xuống rãnh, chỉ khua chiếc gậy quẹt quẹt vài cái trên cánh nhạn phía đông, rồi quả quyết nói: - Nghê Tam, viên gạch thứ hai từ trên xuống, cách mép trái năm tấc\*, phá nó ra! \* Một tấc tương đương khoảng 3,33cm.

Một giọng nói điềm tĩnh vang lên: - Khoan đã, để tôi! Đó chính là Lỗ Thịnh Hiếu Ông rút từ trong hòm gỗ ra một cây đục sắt dài và mảnh, sau đó vừa đi về phía cánh nhạn, vừa bảo Lỗ Nhất Khí: - Dẫn chú Hạ sang phía tây ngoài mười bước! Rồi ngoảnh sang phía Quỷ Nhãn Tam, nói: - Cậu Tam, kiếm thứ đồ lề gì che chắn cho ta! Lão mù không đợi Lỗ Nhất Khí đến dẫn, đã tự đi vềphía tây mười lăm bước.

Lỗ Nhất Khí đành đi theo sau lão Sau đó cậu cố gắng giơ cao hết mức viên đá phát sáng trong tay, muốn nhìn cho rõ từng hành động của bác, bởi lẽ sự thận trọng của ông đã cho cậu biết rằng, đây lại là một lần mạo hiểm Cảm giác căng thẳng giống như khi nhìn ông mở cổng lại trở lại trong cậu, bàn tay rịn mồ hôi lạnh tiếp tục lần đến báng súng.

Quỷ Nhãn Tam đứng sau Lỗ Thịnh Hiếu Thoắt một cái, hắn đã rút ra một thứ gì đó từ chiếc túi da sau lưng, tay phải kéo, tay trái đẩy, “keng” một tiếng, bật mở ra Đó là một cây dù, một cây dù gọng thép, tán thép Chỉ cần liếc qua, Lỗ Nhất Khí đã nhận ra đó là cây dù Vũ Kim Cương Trước đây, trong một lần hiếm hoi Lỗ Thịnh Hiếu kể cho cậu nghe những chuyện thú vị trong giang hồ, có nhắc đến cây dù này.

Nghe nói cây dù này từng đựợc viết trong “Sát khí biệt sách” như sau: “Thu lại như côn kiếm giết người, mở ra như lá sen che phủ; cầm ở trên tay Kim Cương, che chắn một trời mưa máu” Nó được chế tạo ra căn cứ vào cây dù báu Hỗn Nguyên trên tay của Đa Văn Thiên Vương, một trong Tứ Đại Kim Cương cư trú tại phương bắc, bởi vậy có tên là Vũ Kim Cương.

Tuy rằng các bộ phận trên cây dù như đỉnh, cán, gọng, viền mép đều được thiết kế thành vũ khí sắc bén, nhưng tác dụng chủ yếu của nó vẫn là ngăn chặn các loại ám khí sát thương như tên, phi tiêu Chẳng có gì ngạc nhiên khi Nghê Tam luôn mang theo bảo bối này bên mình, bởi lẽ nó có tác dụng rất lớn khi phá giải các cơ quan trong lúc trộm mộ.

Sau khi Vũ Kim Cương mở ra, Lỗ Nhất Khí đã yên tâm phần nào, bàn tay nắm báng súng cũng thả lỏng đôi chút Cậu không biết cây dù thép đó có thể chịu đựng được sức công phá lớn đến đâu, cũng không rõ tài sử dụng của Quỷ Nhãn Tam cao cường đến mức nào, thế nhưng trực giác vốn lúc một tự tin đã mách bảo với cậu rằng, nó khác nào áng mây lành che chư thần, đoá hoa sen hộ chư tiên.

Lỗ Thịnh Hiếu chưa vội hành động ngay Ông lại ngồi xuống, kiểm tra cẩn thận vị trí mà lão mù vừa nói Sai sót khi nãy đã khiến ông trở nên thận trọng hơn nhiều Ông không cho phép xảy ra bất kỳ sơ suất nào nữa, nếu không, ông sẽ đánh mất mọi niềm tin còn lại, cũng sẽ khiến ông từ bỏ sứ mệnh cuối cùng Nhờ ánh sáng lờ mờ phát ra từ viên đá, Lỗ Nhất Khí nhìn thấy tấm thân già nua của bác cậu bỗng chốc vươn thẳng, linh hoạt nhanh nhẹn không khác gì một tráng niên.

Đôi tay ngày thường chỉ biết lật giở kinh sách, giờ nắm chặt cây đục sắt, các khớp xương kêu lên răng rắc Ông đột ngột khai triển thân thế, chân phải choãi ra sau một bước, chân trái duỗi thẳng, chân phải uốn cong như cánh cung ngược, tay phải vung xéo lên, chiếc đục sắt trong tay văng ra, lao vụt đi Trúng rồi… có tiếng gạch vỡ… Lặng phắc… vẫn lặng phắc… Chờ đợi… tiếp tục chờ đợi… .

## 6. Q.1 - Chương 6: Thuyền Đỗ Cửa

Mới hơn một phút trôi qua mà bốn người bọn đều cảm thấy lâu như hàng thế kỷ Một tràng những tiếng rung bỗng bật lên rào rào như mưa lớn - Tổng huyền\* động rồi, tan rã hết rồi! – Lão mù lẩm bẩm \*Tổng huyền, tức phần dây lò xo khống chế rất nhiều tầng nút lẫy, cũng là bộ phận trung tâm khống chế toàn bộ khảm diện.

Sau mưa lớn là cuồng phong, những tiếng rú rít bắt đầu dậy lên từng đợt - Ám thanh tử\*, hắc cống tử\*\* đều nhả cả rồi! – Lão lại lẩm bẩm \* Ám khí kích cỡ nhỏ như phi tiêu, phi đao, tật lê, đinh, kim… \*\* Ám khí kích cỡ lớn như giáo mác, phi thương, đá tảng, lao, côn gậy… Kỳ thực, nếu lão không nói, Lỗ Nhất Khí cũng đã nhìn thấy rõ.

Từ dưới mái che cúa hai bức chiếu bích phóng ra hàng loạt những ám khí như tên, phi tiêu, giáo mác, còn kèm thêm hai hàng hoả tiễn, vài chục ngọn lửa chiếu sáng rực khoảng đất trống trải phía trước cổng chính Hướng bắn của tên, phi tiêu, giáo mác rất loạn xạ, không theo một quy luật nào, chỉ lác đác vài cái lao về phía Lỗ Thịnh Hiếu và Quỷ Nhãn Tam, song đều bị Vũ Kim Cương cản lại.

Sau cuồng phong, tiếp tục đến sấm sét nổi lên, vọng đến một tràng những tiếng nổ đùng đoàng vang dội, Lỗ Nhất Khí nhìn thấy toàn bộ phần mái của hai bức chiếu bích kỳ dị đang đổ sập xuống Lão mù kêu lên: - Thế nào rồi? Thế nào rồi? Cửa mở rồi phải không? Lỗ Nhất Khí cười thầm nghĩ bụng: “Thì ra cũng có những lúc chú không biết được”, sau đó điềm đạm nói: - Mái che của chiếu bích sập hết rồi! - Phần dầm đua ra của mái che dài hơn và thẳng hơn so với mái hiên thông thường đúng không? - Đúng vậy, cháu đã nói mà, phần mái che của chiếu bích trông rất bất thường, đây chính là chỗ bất thường nhất.

- Đây là kiểu mái kéo cung, nếu không phá được tổng huyền, cho dù đứng ở góc độ nào trong phạm vi của nó, đều sẽ bị vật nhọn bắn trúng Cách thiết kế đến bác của cậu cũng không nhìn ra được, thực là cao minh, thực là cao minh! Nói xong, lão mù bất giác đưa tay phải ra túm chặt lấy ống tay áo của Lỗ Nhất Khí, như thể một người rơi xuống nước túm được con thuyền cứu mạng.

Lỗ Nhất Khí không dám cười nữa Lời nói của lão mù đã cho cậu biết, đối thủ của họ quả thực vô cùng lợi hại Động tác của lão mù cũng vô tình khiến cậu ý thức được về trọng trách lớn lao của mình Trong cậu bắt đầu xuất hiện cảm giác về một mối đe doạ rình rập và cậu cũng ý thức được rằng, mối đe doạ chỉ vừa mới bắt đầu.

Lỗ Thịnh Hiếu đã rút cây đục ra, đi về phía cánh nhạn mé phía tây của chiếu bích ma Trông bộ dạng của ông cũng đoán được, ông đang chuẩn bị phóng cây đục tiếp tục phá tường, bởi lẽ cánh cổng vẫn chưa được mở Tuy nhiên, khi đã đứng trước phần tường cánh nhạn ông vẫn chưa hành động ngay, mà ngẩng đầu nhìn về phía cánh cổng, rồi lại ngoảnh sang nhìn Lỗ Nhất Khí, trong mắt ánh lên vẻ quyết đoán và kiên nghị của một tráng sĩ sẵn sàng xả thân vì nghĩa.

Song Lỗ Nhất Khí không nói gì, đúng ra là cậu không biết nên nói gì Chính trong khoảnh khắc hai bác cháu nhìn nhau im lặng, thì lão mù dường như chợt ý thức được điều gì, vội vã kêu lên: - Này anh cả, vẫn cứ phá đi là hơn, hôm nay có phải là thi đấu tài năng đâu! Lão mù đã đoán đúng, Lỗ Thịnh Hiếu đang tính đến việc không phá tổng huyền mà trực tiếp giải nút thắt đuôi chó hai dơi, vớt vát lại chút thể diện vừa mới đánh mất trước mặt cháu trai.

Quỷ Nhãn Tam cũng nhanh chóng hiểu ý, bèn nói: - Hay để tôi? Lỗ Thịnh Hiếu không đáp, thu ánh mắt lại, bất thình lình giẫm mạnh chân phải Viên gạch ở rìa mái đang nằm ngang bỗng chốc dựng đứng, tiếp đến, vọng lại một tràng những tiếng cót két khe khẽ Bốn người lập tức quay đầu nhìn về phía phát ra âm thanh Nhờ chút ánh sáng còn sót lại từ những chiếc hỏa tiễn sắp tắt lửa trên mặt đất, họ đã nhìn thấy một cảnh tượng quái lạ xuất hiện trên bức tường phía tây: bức hình điêu khắc trên gạch đang chuyển động, thiên quan từ từ di chuyển về phía tây, còn mặt trời di chuyển về phía đông.

Khi chuỗi âm thanh chấm dứt, bức hình lại đứng im Tiếp đó vang lên những tiếng nổ đanh như pháo phía trên cánh cổng, trên vòm cổng từ từ hạ xuống hai sợi dây thừng, một trái một phải, buộc lấy hai đầu của một khối đá xanh rộng chừng hai mặt ghế Tiếng nổ như pháo khi nãy có lẽ là tiếng vỡ của các ống trúc nhốt rắn hoàng vĩ Còn khối đá xanh này được giấu trên phần mái của cổng nếu có người công phá nút thắt đuôi chó hai dơi, nó sẽ không từ từ thả xuống như vừa nãy, mà sẽ giáng thẳng cánh từ trên xuống.

Một lát sau, Lỗ Thịnh Hiếu mới lẩm bẩm: - Chắc là được rồi! Nói đoạn rảo bước tới phía trước bức hình điêu khắc, đưa tay nắm lấy cánh tay đang chỉ vào mặt trời của thiên quan, bẻ mạnh một cái Hai tiếng “rắc rắc” vang lên, bàn tay thiên quan đã chuyển hướng, chỉ về phía mặt trời ở đằng đông Lúc này, cơ quát\* đã đến đúng vị trí, cánh cổng cọt kẹt lên một hồi, rồi từ từ mở ra.

\*Cơ quát tức là toàn bộ những thiết bị dùng để dự trữ năng lượng và giải phóng năng lượng cho cơ quan Lỗ Thịnh Hiếu cười lớn, tiếng cười át cả tiếng cọt kẹt của cánh cổng Trong thoáng chốc, Lỗ Nhất Khí thấy đôi mắt ông bừng sáng rạng ngời, hào khí muôn trượng Tiếng cười ngưng bặt, từ khuôn miệng hơi khuất dưới vệt râu bạc trắng, vang lên một giọng nói sang sảng: - Vặn nghiêng Bát quái, Chấn Tốn đổi Càn Khôn, dùng dây bắn hoàng vĩ, dùng thừng giật đá xanh.

Độc địa, độc địa thay! May mà đám người chúng ta vẫn chưa ai bỏ mạng! Những lời hào sảng của ông như xé toang màn đêm dày đặc bên trong cánh cổng Lỗ Nhất Khí hơi chau mày lại, cậu cảm thấy trong giọng nói hùng hồn của bác dường như có thoáng chút thiếu tự tin Dư âm câu nói còn chưa dứt, bên trong cổng bỗng bùng lên hai đốm sáng cỡ bằng quả trứng vịt, đối xứng nhau ở hai bên trái phải, sắc lam pha lục.

Đốm sáng không mảy may lay động cho dù gió Bắc vẫn đang thổi liên hồi Lỗ Nhất Khí vốn ngỡ rằng đó là đèn điện, song cậu lập tức nghĩ ra, tuy hiện nay cũng có một số rất ít nhà đã sử dụng đèn điện, nhưng ở một nơi như thế này, điều đó chắc chắn là không thể Sở điện lực chưa thể kéo dây điện tới khu vực hoang vu chỉ duy nhất một ngôi nhà trơ trọi như thế này.

Vậy phải chăng chúng cũng là một loại đá phát sáng giống như viên đá cậu đang cầm trong tay? Cũng không thể, ánh sáng của đá không sáng đến mức như vậy Bốn người tụ lại với nhau, cùng tiến lại phía cánh cổng Bởi vì họ biết, bên ngoài cánh cổng đã không còn nguy hiểm, nhưng ở bên trong cổng là cạm bẫy trùng trùng Sau khi đi vòng qua khối đá xanh treo lơ lửng dưới vòm cổng họ cùng dừng bước, đứng lại trước bậu cửa.

Giờ đây khi đã đến sát gần, Lỗ Nhất Khí đã nhìn thấy rõ hai đốm sáng bên trong cổng quả thực là hai ngọn đèn, là hai đĩa đèn dầu treo phía trên cây xà dưới vòm cổng Nhưng kỳ lạ là ở chỗ, ngọn lửa trên hai đĩa đèn không khác gì ngọc thạch lưu ly, gió thổi cũng không lay động, không biết là được đốt bằng loại dầu gì Nhìn sang hai bên, không thấy có phòng bên cổng, một trạch viện quy mô lớn như vậy lại không có phòng bên cổng, mà chỉ có tường đặc.

Lại nhìn vào phía trong, đường cổng sâu hun hút, có lẽ phải dài gấp ba, bốn lần chiều sâu của cổng Thanh Long trong tứ hợp viện thông thường Phía cuối của đường cổng dường như là một bức tường chắn Lẽ nào bên trong cổng không có đường thông? Hay là đường đi trước đây đã bị lấp kín? Hay là đang ngầm tuyên bố với những kẻ xâm nhập rằng, có vào rồi bất quá cũng chỉ đi được vài bước mà thôi, hãy mau mau trở ra là hơn! Bấy giờ, viên đá phát sáng trong tay Lỗ Nhất Khí đã trở nên dư thừa, cậu đưa trả lại cho bác, song ông lắc đầu mà nói: - Con hãy giữ lấy, về sau có lẽ sẽ cần dùng tới.

Lỗ Nhất Khí nghe vậy, bèn tiện tay cất nó vào trong túi vải thô Lão mù nghe Lỗ Thịnh Hiếu nói vậy, bèn hỏi: - Sao thế anh cả? Có đèn à? Lỗ Thịnh Hiếu bèn đáp: - Đúng vậy, nhưng không biết chúng có ổn hay không! Quả thực, Lỗ Thịnh Hiếu vẫn cảm thấy bất an Trong trạch viện này, bất cứ vật gì đều có khả năng là một cái nút\* trí mạng, huống hồ ngọn đèn này thực sự rất quái dị.

\* Nguyên văn là khấu hay khấu tử, nghĩa là nút, nút thắt, tức là một hoặc một nhóm cơ quan được bố trí trong khảm diện, dùng để ngăn chặn hoặc giết chết những ai lọt vào trong khảm diện Lão mù lại hỏi: - Anh cả, vậy giờ có vào không? - Vào! Đã tới nước này, đây là sự lựa chọn duy nhất Vừa nghe thấy lời đáp dứt khoát của Lỗ Thịnh Hiếu, Quỷ Nhãn Tam thoắt cái đã nhảy vào trong cổng, Vũ Kim Cương trong tay hắn nhanh chóng bật ra, che chắn toàn bộ cơ thể.

Lỗ Thinh Hiếu cười ha hả, nói: - Này cháu, vội gì thế, đợi chúng ta cùng vào chứ! Nói đoạn, nhấc chiếc hòm gỗ che trước ngực, sải bước vào trong Nhưng khi ông còn chưa kịp bước qua bậu cửa, lão mù đã nhanh chân vào trước, rồi rảo thêm hai bước ngắn nữa, tới sát sau lưng Quỷ Nhãn Tam, vịn một tay lên vai hắn, tay còn lại cầm chiếc gậy chọc loạn xạ lên hai vách tường hai bên.

Lão mù đang chọc bừa chăng? Không, cả ba người gồm cả Lỗ Nhất Khí đều đã nhận ra, vị trí lão chọc gậy vào chính là phương vị thất tinh chính phản Nó có tác gì? Ngoài Lỗ Nhất Khí ra, hai người còn lại đều biết, lão mù đang thăm dò cạm bẫy Đối hợp Thất tinh kháo\* Nếu ở đây quả thực có bố trí Đối hợp Thất tinh kháo khi giẫm phải vị trí chính Thất tinh hay phản Thất tinh, cơ quát đều khởi động, vách tường hai bên sẽ khép lại hoặc sập vào nhau, để giam giữ hoặc kẹp chết người sa chân vào đó.

Thủ pháp của lão mù rất chuẩn xác, đứng tại vị trí ba sao rưỡi để điểm chính phản Thất tinh, nếu như có bố trí loại cơ quan này, cho dù không thể hoá giải, cũng có thể biết được sự tồn tại của nó Nhưng lão đã thất vọng, vì ở đây không bố trí loại cạm bẫy này, lão bất giác đứng trầm ngâm Bước vào sau lão mù nửa bước, Lỗ Thịnh Hiếu nhìn vào quỹ đạo điểm đầu gậy của lão mù, cũng nhận ra rằng ở đây không hề có cơ quan Thất tinh kháo, ông khẽ chau mày.

\* Có nghĩa là Thất tinh khép lại, tức là hai bức tường hai bên có thể chuyển động khép lại với nhau, để giam giữ hoặc kẹp chết người sa vào khảm diện Hai bức tường không phải xây bằng gạch thông thường, mà được đúc bằng đồng sắt, bên ngoài ngụy trang bằng đất bùn, gạch đá, giết người dễ dàng giống như dùng hai tay đập muỗi Nó dùng vị trí Thất tinh trên mặt đất làm điểm khởi động, còn vị trí Thất tinh tương ứng trên vách tường là điểm hóa giải, chặn dừng.

Bớt đi một cạm bẫy chẳng phải là chuyện đáng mừng hay sao? Đương nhiên là không! Đây là điều mà các Khảm tứ gia\* đều hiểu rõ, nếu như đối thủ bỏ qua một cách bài trí thường gặp, cũng đồng nghĩa với việc sẽ có một thủ đoạn ghê gớm hơn, tàn độc hơn đang đợi ở phía trước Như vậy, còn ai dám vui mừng được nữa? \* Chỉ những môn phái chuyên bố trí Kỳ môn Độn giáp, cơ quan cạm bẫy.

Lỗ Nhất Khí đương nhiên là không hiểu được điều này Cậu vẫn đứng bất động ở bên ngoài bậu cửa, không phải là không muốn, mà là không dám động cựa Cậu cảm giác như có một cặp mắt đang nhìn mình chằm chằm Một luồng khí lạnh từ vị trí xương cụt bò dần lên phía trên, nhích từng chút từng chút một, tựa như một con rắn lạnh buốt, cứng đờ, đã bò lên đến tận gáy.

Cân bất ngờ xoay người lại, rút súng nhắm về phía phát ra ánh nhìn đó, nhưng cậu phát hiện ở đó không hề có gì Hành động thình lình của cậu khiến cho ba người đang đứng phía trước thoáng ngạc nhiên Lỗ Thịnh Hiếu vội hỏi: - Có chuyện gì vậy? - Không có gì đâu, chắc là tại con căng thẳng quá! – Lỗ Nhất Khí đáp Lỗ Thịnh Hiếu và Quỷ Nhãn Tam đi đầu tiên, hai người lại bước thêm hai bước vào bên trong.

Lão mù tay vẫn bám trên vai của Quỷ Nhãn Tam, đi sát sau lưng hắn Lỗ Nhất Khí đi sau cùng, không phải là cậu sợ, cũng không phải cậu nhát gan, mà là vì ba người ở phía trước đã xếp thành một hình tam giác ngược chắn hết đường, khiến cậu không có lý do và cũng không cần thiết phải đi chen vào giữa họ Khi họ tiến thêm một bước nữa, thì trên đầu bỗng nghe “phụt” một tiếng, trong nháy mắt lại thêm hai đĩa đèn dầu nữa bật sáng, giống y hệt cặp đèn dầu ở cổng.

Chúng vụt sáng một cách quá đột ngột, khiến hai người đi đầu giật bắn mình Toàn thân Quỷ Nhãn Tam rùng mạnh một cái, khiến lão mù ở phía sau cũng lập cập theo Bất động một lát, không có chuyện gì xảy ra, nên bốn người lại tiếp tục bước về phía trước Khi bước được thêm năm, sáu bước, lại thêm một cặp đèn dầu nữa bừng sáng trên xà nhà.

Lần này Lỗ Thịnh Hiếu, Quỷ Nhãn Tam và lão mù không còn giật mình nữa, dường như họ đã đoán được rằng chuyện đó sẽ xảy ra, bởi vậy họ gần như không có phản ứng Nhưng vào lúc đèn sáng lên Lỗ Thịnh Hiếu và Quỷ Nhãn Tam rảo một bước dài về phía trước, bước chân này rõ ràng có phần gấp gáp hơn những nhịp bước trước đó… Lỗ Nhất Khí chỉ muốn cười, nét cười đã rạng ngời trên gương mặt cậu.

Cậu đã nhìn thấy một thứ ở phía trước Thứ đó, tựa như duyên phận trong kiếp trước, tựa như định mệnh trong kiếp này, tựa như thứ mà cậu vẫn không ngừng tìm kiếm trong mơ Thứ đó, chính là một con thuyền! Một con thuyền gỗ với cột buồm cao vút và cánh buồm căng lộng gió Nét mặt cậu càng bừng lên rạng rỡ Dường như cậu đã tìm thây chốn êm đềm nhất trong cuộc đời mình.

Cậu thấy dường như mình đang áo chùng đai lỏng, khoác giỏ ôm bầu, thung dung đẩy mái chèo trong gió nhẹ mưa bay Cậu muốn lao về phía trước, giao sinh mệnh mình cho con thuyền nhẹ sắp rời bờ, băng băng rẽ sóng chốn mây ngàn, du ngoạn tới thiên khê Cậu đã đứng trên mũi thuyền, cậu đã sắp tháo được dây neo, cậu đã hào hứng dâng tràn, chống sào đẩy lái.

Chính trong thời khắc đó, thời khắc hạnh phúc nhất trong cuộc đời cậu, một dải màu đỏ chói bỗng phủ nhòa đôi mắt, khiến cậu phải chớp vội vàng lại rồi lại mở mắt ra Và cậu nhìn thấy một thứ màu đỏ sẫm đang nhỏ máu lay động giữa hai con mắt, lướt qua trên ấn đường Thứ gì vậy? Một chiếc lưỡi! Là một chiếc lưỡi ròng ròng những máu! .

## 7. Q.1 - Chương 7: Giữa Hai Mắt

Chiếc lưỡi nhỏ máu khiến Lỗ Nhất Khí cảm thấy ghê tởm và sợ hãi, muốn né tránh nó ngay lập tức, bèn vội ngửa đầu hết mức về phía sau Thế nhưng một bàn tay gầy guộc song cứng như thép đã giữ chặt lấy cổ áo cậu, khiến cậu không thể nhúc nhích Đúng lúc Lỗ Nhất Khí sắp hét lên vì kinh sợ, thì chiếc lưỡi đột nhiên lùi lại, bàn tay đang túm chặt lấy cổ áo cậu cũng trượt xuống trước ngực áo, song vẫn kéo rất mạnh.

Lỗ Nhất Khí theo phản xạ vô thức giật lùi về phía sau, hình thành thế giằng co với bàn tay đang lôi kéo Lúc này cậu mới nhìn rõ, lão mù miệng đầy máu tươi, lưỡi thè lè lủng lẳng bên ngoài miệng, tay phải túm ngang chính giữa cây gậy đang vắt về phía sau lưng, hai đầu gậy chặn lấy Lỗ Thịnh Hiếu và Quỷ Nhãn Tam ở hai bên, trong khi hai người đang cắm đầu lao thục mạng về phía trước như những con thiêu thân.

Lão mù gồng hết sức để kéo họ ngược trở lại, song sức của một người sao thắng được hai người, xem ra lão mù đã không thế trụ nổi hai chân trượt lên phía trước, bàn tay đang túm chặt lấy ngực áo của Lỗ Nhất Khí cũng lỏng dần Thấy vậy, Lỗ Nhất Khí vội chụp lấy tay lão mù Cái nắm tay này dường như đã truyền thêm một sức mạnh thần kỳ cho lão.

Tay phải lão giật mạnh một cái, kéo hai người kia bật trở lại, sau đó mới vội vàng thở gấp được một hơi, ấm ớ kêu lên hai câu thảm thiết: - Dập tắt đèn đi! Dập tắt đèn đi! Lỗ Nhất Khí vừa nghe, tay trái còn chưa kịp buông, tay phải đã lập tức rút súng vung lên Tiếng súng nổ vang, bốn đĩa đèn dầu bên trong đều tắt ngấm, chỉ còn hai chiếc sát ngoài cổng vẫn sáng.

Cậu đã hết đạn Bàn tay đang túm chặt lấy ngực áo cậu đột ngột buông lỏng, cả ba người đều lao ngược về phía sau Mấy người cùng ngã bổ nhào, tay chân cuống quýt đè cả lên người Lỗ Nhất Khí Trong bóng đêm, cậu chỉ nghe thấy tiếng thở gấp nặng nề của họ Hơi thở còn chưa kịp điều hòa, Quỷ Nhãn Tam đã bật dậy, “keng” một tiếng tung ra một bàn tay nối liền với sợi xích, giật mạnh, kéo đổ nốt hai ngọn đèn còn lại.

Ánh sáng vụt tắt, chỉ còn một màn tối bao trùm Lỗ Nhất Khí chưa kịp thò tay vào túi vải lôi hòn đá huỳnh quang Ba Tư ra, đã thấy trên tay Lỗ Thịnh Hiếu sáng lên một ngọn đèn “khí tử phong”\* Cậu bèn thả lại viên đá đã nắm trong tay vào trong túi, tiện tay lắp đầy đạn vào hộp đạn ổ xoay \* Có nghĩa là “gió tức chết”, là một loại đèn dầu thời cổ đại, được sử dụng sớm nhất trong quân đội, chiếu sáng ổn định, gió thổi cũng không tắt, nên mới có tên gọi này.

Quỷ Nhãn Tam lấy tay vê vê ít dầu trong đĩa đèn, lại đưa lên mũi ngửi, rồi nói gọn lỏn: - Mỡ lợn thiêng vùng Hoa Cốc, Vân Nam - Tranh thuỷ ngân Nam Từ! – Lỗ Thịnh Hiếu vừa thở hổn hển vừa buông ra một câu Chỉ hai câu nói ngắn ngủi vẻn vẹn hơn mười chữ, song không biết đã chứa đựng bao nhiêu nguy hiểm Suýt chút nữa họ đã bỏ mạng chỉ vì hai thứ đó, có lẽ họ vừa mới cách cái chết chỉ trong gang tấc.

Lỗ Thịnh Hiếu đưa tay quệt mồ hôi túa ra trên mặt, nói tiếp: - Nguy hiểm quá, không biết đối thủ kiếm đâu ra những thứ quái quỷ kia để làm ra một khảm diện như thế này! - May mà có cậu ta! – Quỷ Nhãn Tam nói, đương nhiên là chỉ Lỗ Nhất Khí - May mà có chú ấy! – Lỗ Nhất Khí nói, đương nhiên là chỉ lão mù Mọi người đều đổ dồn ánh mắt về phía lão mù, lão đằng hắng khẽ một tiếng rồi giải thích: Cả ba người đều đã trúng phải nút rồi, tôi phải dùng gậy để lôi giữ hai vị, tay còn lại thì túm lấy cậu cả.

Nhưng một mình tôi sao có thể giữ nổi ba người, không còn cách nào khác, đành phải dùng máu để phá Nên tôi cắn rách lưỡi, liếm trôi tấm màn che mắt của cậu cả Còn việc bắn đổ đèn dầu sau đó đều là công của cậu cả đây! Chỉ vài câu xem chừng điềm nhiên bình lặng, nhưng Lỗ Nhất Khí nghe mà trong lòng cuộn sóng đến mấy lần Một người mù loà đã dùng đôi tay gầy guộc một lúc kéo giữ những ba người, lại còn cắn rách lưỡi để liếm trôi tấm màn che mắt cho cậu.

Trong khi ba người bọn họ hoàn toàn vô thức, chỉ phăng phăng kéo theo lão lao vào nguy hiểm và chết chóc Một cuộc giằng co như thế, làm sao không khiến người nghe phải kinh sợ Nghĩ tới đây, cậu bất giác cảm thấy vô cùng khâm phục lão mù, cậu nói: - Chú Hạ, chú thật tuyệt vời, không có chú, chúng ta chắc chắn không thể qua được cạm bẫy này Chú đừng gọi cháu là cậu cả nữa, nghe ngại lắm, chú cứ gọi cháu là Nhất Khí thôi! Lão mù nghe vậy, vội vàng nói: - Không dám, không dám! Song trên mặt lại bừng lên một nụ cười đắc ý.

Lỗ Thịnh Hiếu đứng bên cạnh vẫn đang trầm ngâm suy nghĩ, ông lẩm bẩm một mình: - Dập tắt đèn thì dễ, còn bức tranh phải hoá giải thế nào đây? Hai thứ này kết hợp với nhau, kỳ diệu vô cùng, cho dù dùng riêng rẽ từng thứ, cũng cực kỳ lợi hại Thế mà tại sao lão giặc mù kia lại không hề hấn gì nhỉ? - Đúng rồi! – Trong đầu Lỗ Nhất Khí chợt loé lên một tia sáng, cậu nói – Trong cuốn “Dị khai vật“\* có viết rằng giống lợn thiêng vùng Hoa Cốc thích ăn trùng đôc sinh ra từ các loài hoa thối rữa, sau đó mỡ tích tụ trong cơ thể nó, thứ mỡ này khi cháy không khói không mùi nhưng có thể thu nhiếp linh hồn của con người.

Tranh thuỷ ngân Nam Từ nhờ hướng chảy đặc biệt, nếu mắt nhìn vào, sẽ bị câu nhiếp nhãn hồn, khiến ý thức rơi vào hoang tưởng Do chú Hạ bị mù nên không bị bức tranh thuỷ ngân hút mất nhãn hồn Nhưng chẳng lẽ ngay cả mỡ lợn thiêng cũng vô tác dụng với chú? Thật không hiểu nổi vì sao chú lại thoát được cạm bẫy linh hồn này? \* Một cuốn sách ghi chép về những thứ kỳ lạ hiếm có trong thiên hạ, không biết ra đời vào triều nào, tác giả là ai.

Vào giữa triều Thanh, cuốn sách được xưởng in Kinh Lâm chỉnh lý và in ấn dưới dạng văn bạch thoại, đổi tên là “Kỳ dị vật thành lục” Những ghi chép trong đó có bao nhiêu phần sự thực, vẫn chưa được kiểm chứng Lời nói của Lỗ Nhất Khí có lẽ đã thức tỉnh Lỗ Thịnh Hiếu, dường như ông cũng đã nghĩ ra được điều gì: - Mỡ lợn thiêng không phải là khiến cho trí não mê muội, mà khiến cho tâm mê muội.

Sức mạnh này rất trùng hợp với nguyên lý “rắc hoa trời cứu vạn sinh” của Đạo gia Còn bức tranh thuỷ ngân Nam Từ lại vẽ cảnh “Tiêu diêu một lá thuyền”, cũng phù hợp với cảnh giới tự nhiên của Đạo gia Ta và Nhất Khí đều đã từng tu Đạo học, còn cậu Tam đây tuy sống nhờ xác chết, nhưng cũng từng dùi mài thuật Mao Sơn\* của Đạo gia, bởi vậy ba người chúng ta không những khó mà thoát khỏi cạm bẫy, mà còn sập bẫy rất nhanh chóng.

Đương nhiên, khảm diện này cũng có hiệu quả tương tự với người bình thường không học Đạo, chỉ là phản ứng chậm hơn mà thôi Cũng chính vì lão giặc mù này mắt đã không thấy gì thì chớ, lại còn tâm thuật bất chính, bản tính trộm cướp gian tà, nên mới lọt qua được cái bẫy chính môn pháp đạo này \* Mao sơn thuật, hay còn gọi là Ngọc Nữ hỷ thần thuật, là một Đạo thuật thần bí trong truyền thuyết, có khả năng đuổi quỷ, hàng ma.

Lão mù đắc ý cười ha hả, hai người kia cũng cười theo Chỉ có Lỗ Nhất Khí không cười, cậu biết rằng con đường của lão mù chắc chắn là hoàn toàn khác biệt với bọn họ Cậu không hỏi, vì cậu biết sẽ có người nói cho cậu biết Cậu bèn ngoảnh sang nhìn Quỷ Nhãn Tam Quỷ Nhãn Tam dùng đôi mắt độc nhất của mình nhìn lão mù với vẻ kính trọng bội phần, rồi nói: - Khi còn sáng mắt, lão Hạ đây chính là Tây Bắc tặc vương! Đúng vậy.

Tây Bắc tặc vương Hạ Mang gia\*, khinh công đâm chém không địch thủ, đó là danh hiệu lừng lẫy một phương trong chốn giang hồ \* Tây Bắc tặc vương tức vua trộm cướp vùng Tây Bắc Chữ “Mang” trong “Hạ Mang gia” có nghĩa là mũi nhọn, đồng âm với chữ “mang” là mù Nên hiện nay cũng gọi là “mang gia”, nhưng có nghĩa là ông mù Lão mù không cười nữa.

Lão tì người lên cây gậy dài và mảnh, khuôn mặt khẽ ngước lên Năm xưa lão một người một ngựa tung hoành, một đêm trộm cắp cả trăm nơi, thật lưu luyến làm sao những năm tháng giang hồ sát phạt Dường như mắt lão lại nhìn thấy đại mạc gió cát điên cuồng, rừng dương khói toả, bên tai lão văng vẳng những khúc dân ca lảnh lót của cô gái da nâu mặc chiếc áo chẽn đỏ.

Khuôn ngực phập phồng của cô gái da nâu đã trở thành kho báu vĩnh hằng cùa lão Cô gái ấy về sau đã trở thành vợ lão Với lão, vẻ xinh đẹp của cô sẽ mãi mãi khắc sâu trong tâm khảm Lão không nhìn thấy cô gái da nâu năm xưa giờ đây đã mặt vàng như đất, mà suốt cuộc đời này, trong lòng lão vẫn giữ mãi hình bóng của cô gái trẻ hồn nhiên, hoạt bát ngày nào líu lo khúc dân ca.

Lão mù thở dài một tiếng, nét mặt tối sầm, bỗng nhiên lão nhớ nhà đến cồn cào, nhớ bà vợ đang lủi thủi ở nhà; nhớ ngày lão đi, bà đã tiễn chân đến năm dặm đường; lão nhớ tới mảnh lụa đỏ mà bà đã thỉnh cho khi đi thăm miếu Đúng rồi! Mảnh lụa đỏ, tại sao lão lại không nhớ tới mảnh lụa đỏ? Lão mù gõ gõ ngón tay lên đầu, rồi thò tay vào trong ngực áo lôi ra một chiếc túi bằng lụa, kéo mạnh hai góc, lập tức bung ra thành một mảnh lụa đỏ, đỏ tươi như máu.

Mảnh lụa đỏ vừa được giũ ra trước mắt Lỗ Thịnh Hiếu và Quỷ Nhãn Tam, hai người lập tức mừng ra mặt Bức tranh thuỷ ngân Nam Từ đã có thể hoá giải được rồi! - Anh cả, Nghê Tam, người nào sẽ thực hiện? – Lão mù hỏi - Để tôi! – Quỷ Nhãn Tam đáp - Phải rồi, để cậu ta làm đi, tôi già rồi, nhãn lực khó mà kham nổi! – Không phải Lỗ Thịnh Hiếu khách khí, mà quả thực ông đã bất lực.

Ông ước gì mình có thể trẻ lại hai mươi tuổi Nhưng cho dù có trẻ lại thật đi nữa, cũng có tác dụng gì Hai mươi năm về trước, chẳng phải ông cũng chỉ biết bảo vệ em trai và em dâu đang bụng mang dạ chửa, vội vã tháo chạy khỏi chốn này hay sao? Lỗ Nhất Khí đang ngơ ngác nãy giờ, đột nhiên cất tiếng hỏi: - Con đi được không? - Không được! – Cả ba người đều đồng loạt nói lớn.

Tiếng nói của họ rất vang, khiến mảnh lụa đỏ trong tay lão mù cũng rung lên lật phật Không chỉ có lúc này, mà từ đầu đến giờ, họ đều nói rất to, lẽ nào họ không sợ đánh động đến thứ gì hay sao? Đúng là họ không sợ, bởi họ biết rằng, ẩn trong bóng đêm vốn dĩ có rất nhiều thứ vẫn luôn tỉnh táo, đang chờ đợi họ… Mảnh lụa đỏ đã được phủ trên mặt Lỗ Nhất Khí, bởi lẽ cậu đã nói ra năm chữ, chỉ vỏn vẹn năm chữ, năm chữ mà cả ba vị cao thủ kia đều không thể phản bác, bởi vậy, chính cậu sẽ cần phải che mắt lại, cần phải để cậu đi đối mặt với bức tranh “Tiêu diêu một lá thuyền”.

Lỗ Thịnh Hiếu và Quỷ Nhãn Tam đều nghe thấy tiếng bước chân của Lỗ Nhất Khí đang tiến lại gần bức tranh ở phía sau lưng họ Bởi vì họ không thể đối mặt với bức tranh, cho dù đã quay lưng lại, nhưng sức mạnh câu nhiếp nhãn hồn kia vẫn khiến họ tâm thần bấn loạn Tay xách chiếc đèn khí tử phong, đầu cúi thấp, chân rảo bước về phía trước, tuy mắt đã bị bịt kín bởi mảnh lụa đỏ, song Lỗ Nhất Khí vẫn không dám nhìn thẳng vào bức tranh.

Bởi lẽ cậu không rõ tác dụng của “huyết hồng trệ ngân lưu”\* hữu hiệu đến đâu \* Có nghĩa là: máu đỏ làm ngưng trệ dòng thuỷ ngân Tức là thông qua sắc đỏ như máu, có thể khiến cho tốc độ lưu chuyển của dòng thủy ngân màu bạc chậm lại, để mắt có thể nhìn rõ thứ mình muốn nhìn Kỳ thực, nguyên lý của nó chính là tạo ra tác dụng tương tự như phân cực ánh sáng, giảm bớt ảo giác do những mảng màu trắng bạc chuyển động mang lại.

Lão mù đi sát phía sau Lỗ Nhất Khí, tay trái đặt lên vai cậu, giống như đã bám trên vai Quỷ Nhãn Tam khi mới bước vào trong cổng Đi được ba bước, tới nơi họ vừa ngã, lão mù đột ngột vận lực vào bàn tay kéo Lồ Nhất Khí đứng lại, rồi sải một bước dài lên phía trước chắn trước mặt cậu, tiếp tục huơ cây gậy nhanh chóng điểm, vạch lên vị trí chính, phản Thất tinh ở hai bên tường.

Trước mắt Lỗ Nhất Khí toé ra từng chùm tia lửa, bên tai vọng đến từng hồi những tiếng leng keng Tình hình lần này khác hẳn so với lần điểm Thất tinh lần trước Tiếp đó, vách tường hai bên bỗng rung lắc liên hồi, vọng ra những tiếng “bình bịch” nghe giống như tiếng quả bóng da nảy trên mặt đất, âm thanh lúc một gấp và yếu dần, cho tới khi im bặt.

Lão mù quay đầu lại nói: - Quả nhiên là có Đối hợp Thất tinh kháo, vừa rồi suýt nguy to, chỉ thêm nửa bước nữa là đã chạm phải cơ quan, mấy người chúng ta đã chết bẹp rồi Bây giờ, cơ quan đã bị hoá giải, tiếp theo hãy xem cậu cả đối phó với bức tranh ra sao Lỗ Nhất Khí không dám tưởng tượng về một kết cục khác của sự việc vừa xảy ra, vì nó quả là khủng khiếp.

Hành động vừa rồi của lão mù cũng đã khiến cậu nhận ra một số điều: thì ra cây gậy của chú Hạ được làm bằng thép, thảo nào trông nó mảnh khảnh như vậy mà khi nãy vẫn lôi giữ được những hai người Còn nữa, môt người mù loà như chú, tại sao có thể điểm trúng vị trí Thất tinh nhanh chóng đến vậy À, phải rồi, độ cao của tường là cố định, tức là chỉ cần biết được tỷ lệ giữa Thất tinh và khoảng cách của một không gian, là có thể xác định được vị trí Thất tinh.

Vị trí của các sao khác hình như cũng có thể xác định bằng cách này, đợi lúc nào có thời gian, cậu sẽ nghiên cứu thêm Kỳ thực, Lỗ Nhất Khí nghĩ lan man đến những chuyện này, cũng là muốn nhân đó phân tán sự chú ý, không để luồng ánh nhiếp hồn của bức tranh hút cậu lại gần Những hoang tưởng vừa nãy vẫn khiến cho cậu cảm thấy chờn chợn, bởi vậy cậu không dám quá ỷ lại vào tác dụng của mảnh lụa đỏ trên mặt.

Tuy Lỗ Nhất Khí liên tục suy nghĩ lan man, song động tác cùa cậu không hề chậm chạp, chỉ sau hai, ba bước đã tới ngay phía trước bức tranh “Tiêu diêu một lá thuyền” Qua lớp lụa đỏ như máu, cậu đã nhìn thấy tốc độ lưu chuyển của dòng thủy ngân trong bức tranh đã chậm lại rất nhiều, song trong thoáng chốc, cậu vẫn cảm thấy thần hồn bất định.

Cậu nhắm mắt lại để định thần một lát, sau đó từ từ hé mở đôi mi, hai mắt khép hờ giữ ánh nhìn thật thẳng Nhưng cậu không tập trung tiêu điểm nhìn thẳng vào bức tranh, mà phân tán ánh nhìn, dần dần mở rộng khoảng cách giữa hai con ngươi, khiến chúng tách về hai phía Lúc này, trong mắt cậu, con thuyền trong tranh bị tách thành hai cái bóng trùng điệp lên nhau.

Sau đó, hai cái bóng dần dần rời xa nhau, lúc một xa hơn cho tới khi hai con ngươi tách xa tới cực điểm - Một mắt không nhìn chập! Lỗ Nhất Khí không nói cho ba người kia biết mình sẽ phá giải bức tranh thuỷ ngân Nam Từ như thế nào song chỉ năm chữ này đã cho họ biết rằng, chắc chắn cậu là người duy nhất trong số họ có thể đảm đương được trọng trách này.

Bản thân Lỗ Nhất Khí cũng không biết mình có phá giải được hay không, thậm chí cậu còn chưa bao giờ nhìn thấy một bức tranh như thế Song chỉ cần nó quả thực là bức tranh thuỷ ngân Nam Từ đã được nhắc tới trong “Dị khai vật“, rất có thể cậu đã biết cách phá giải Bởi lẽ khi đọc cuốn “Dị khai vật”, cậu còn đồng thời đọc được một trang sách rách rời khác không rõ xuất xứ, trong đó có viết về cách hoá giải đối với một số thủ đoạn nhiếp hồn, đương nhiên cũng gồm cả bức tranh thuỷ ngân Nam Từ.

Giờ đây, hai chiếc bóng của con thuyền đã bị tách ra tới vị trí cực điểm mà hai mắt cậu có thể phân rẽ được, song cậu vẫn chưa phát hiện ra điểm huyệt, điều đó khiến cậu bắt đầu có chút ngờ vực về cách phá giải khảm diện mà mình đã đọc được Bất giác cậu thấy toàn thân nóng phừng phừng Song nhờ vào định lực bẩm sinh, cậu mau chóng trấn tĩnh được tâm thái.

Cậu lại tập trung ánh nhìn, dò xét kỹ lưỡng hơn một lượt nữa, song vẫn không phát hiện ra điểm huyệt ở đâu Mồ hôi đã chảy túa ra trên trán cậu Rốt cuộc cậu đã sơ suất ở khâu nào? Lỗ Nhất Khí lại nhắm mắt định thần lần nữa, hồi tưởng lại toàn bộ quá trình vừa trải qua Cậu bỗng phát hiện ra rằng, nếu như có điểm nào sơ suất, chắc hẳn là khoảnh khắc hai chiếc bóng bắt đầu phân tách đã diễn ra quá nhanh, sai sót rất có thể là ở trong khoảnh khắc đó.

Thế là cậu lại mở mắt, gắng sức ghìm tốc độ đến chậm nhất có thể Và cậu đã phát hiện thấy, cuối cùng thì cậu cũng đã phát hiện thấy, phần đỉnh cột buồm vào lúc vừa mới tách đôi, khi đường biên bên trái và đường biên bên phải của hai chiếc bóng cột buồm vừa trùng khít lên nhau, tại vị trí hai đường thẳng chồng lên nhau đó, có một đoạn trông hơi dày hơn một chút.

Cậu đã hiểu rồi, điểm huyệt nằm trên đường biên bên phải của cột buồm Mà không, nói đúng hơn nó phải là khe huyệt Cậu đã biết bước tiếp theo mình cần phải làm gì Thế là cậu bước lên phía trước, đưa ngón tay vuốt nhẹ một cái Khe huyệt rất mảnh, ngón tay cậu hầu như không cảm nhận được về sự tồn tại cùa nó Cậu bèn đưa miệng lại gần, áp đôi môi sát lên khe huyệt, sau đó, cậu bắt đầu hút vào một hơi, thật nhẹ, thật dịu dàng tựa như đang khẽ hôn đôi môi mỏng đang khép chặt của người tình.

Và một sợi tơ mảnh, dai và trơn bóng nhảy vào trong miệng cậu Cậu nhẹ nhàng ngậm lấy nó, ngửa đầu ra phía sau lôi khẽ… “Ục… ục…” Bên tai cậu bỗng vang lên một chuỗi âm thanh tựa như tiếng nước rút, có điều chỉ đứng ở khoảng cách gần như cậu mới nghe thấy Thuỷ ngân trên bức tranh đang biến mất dần từ trên xuống dưới, cũng chỉ có đôi mắt bị che phủ phía sau lớp lụa đỏ của cậu mới nhìn thấy.

Bề mặt bức tranh bắt đầu có sự rung động rất vi tế, và cũng chỉ có cậu mới cảm nhận thấy Bức tường phía tây bất ngờ phát ra một tiếng động lớn rồi trượt mạnh sang một bên, mở ra một lối đi rộng rãi Điều này thì mọi người đều nhìn thấy Bốn người bọn họ đều nhìn thấy Bên trong trạch viện cũng có người nhìn thấy Bên ngoài trạch viện cũng có người nhìn thấy.

## 8. Q.1 - Chương 8: Điên Phốc Đạo

Lỗ Nhất Khí lùi lại hai bước, gỡ mảnh lụa đỏ trên mặt xuống, xem xét lại một lần nữa bức tranh thuỷ ngân Nam Từ, thì ra nó là một bức bích hoạ bằng sứ men rỗng, khảm trên bức chiếu bích thứ ba của trạch viện Đúng vậy, bức chiếu bích thứ ba Trạch viện này có tới ba bức chiếu bích! Trước mặt họ là chiếu bích hình chữ “nhất” bên trong cổng chính, là loại chiếu bích thường gặp nhất trong tứ hợp viện, song cũng là bức chiếu bích đáng sợ nhất, dị thường nhất trong ba bức chiếu bích mà họ đã phải đối đầu trong đêm nay.

Ba người kia vội vàng chạy lên, kéo Lỗ Nhất Khí cùng lao vào lối đi mới mở Khảm tử gia đều biết rõ, quá trình xung phá khảm diện cần phải cố gắng thực hiện liền một mạch, chỉ chần chừ một chút thời gian, sẽ càng thêm nhiều nguy hiểm, bởi lẽ sẽ tạo thêm cơ hội cho đối thủ thay đổi khảm diện và tăng thêm nút lẫy Thoát khỏi cánh cổng kinh hồn này, họ đã xông vào được ngoại viện của khu trạch viện.

Khoảng sân trông vuông vức và rộng lớn hơn rất nhiều lần so với kết cấu ngoại viện của nhà ở bình thường Kỳ lạ hơn nữa là toàn bộ sân trước gần như bị choán hết bởi một hồ nước lớn, vị trícủa nó tương ứng với vị trí đặt bể cá vàng trong các hộ bình thường Giữa hồ nhô lên vài khối đá Thái Hồ cao vút xù xì, so le khấp khểnh, vị trí của chúng được thiết kế rất khéo léo, vừa hay che chắn được tầm nhìn về hướng tây và bắc, khiến mọi người không thể nhìn thấy được cổng thùy hoa\*.

Nhìn về phía đó, chỉ thấy thấp thoáng sống nóc hình cánh cung và các đầu đao uốn cong, mà phán đoán rằng ở đó có lẽ là một môn lâu\*\* \* Cổng thuỳ hoa là một loại cổng nằm ở bên trong trạch viện trong kiến trúc cổ của Trung Quốc, thường nối thông với hành lang phía trong Do trụ mái không chạm đất mà treo lơ lửng dưới phần mái, nên gọi là “thuỳ trụ” (cột treo, trụ lửng), bên dưới trụ lửng có thùy châu thường được vẽ hình hoa lá, nên được gọi là cổng thuỳ hoa.

\*\* Tức là phần gác xây phía trên cổng Lỗ Nhất Khí đứng ngẩn ra, thầm nghĩ, làm sao lại có cách xây nhà kỳ quặc đến thế? Như vậy làm sao để vào được cổng thuỳ hoa và nội viện đây? Cùng lúc đó, cậu cũng phát hiện ra rằng, trong ngoại viện không có đảo toạ, tức là không có căn phòng tại bức tường phía nam quay hướng về ngôi nhà chính.

Không có phòng bên cổng, không có đảo toạ, xem ra trạch viện này tuy diện tích rất rộng, song lại không có mấy nóc nhà Chí ít cho tới lúc này, họ vẫn chưa nhìn thấy một căn phòng nào, bởi lẽ ngôi nhà này vốn dĩ không phải được xây để ở Lỗ Nhất Khí quả thực cảm thấy rất băn khoăn Dẫu cậu biết rằng, cho dù người thợ xây có hồ đồ đến đâu chăng nữa, cũng không thể chuyển cái hồ vốn dĩ chỉ nên xuất hiện ở vườn sau thành bể cá vàng đặt tại sân trước; dẫu cậu biết rằng, cho dù chủ nhà có ngốc nghếch đến thế nào chăng nữa, cũng không thế thiết kế một hồ nước lớn đến mức choán hết cả diện tích sân trước.

Thế nhưng khảm diện vừa vượt qua đã cho cậu biết rõ hơn rằng, trong trạch viện này mọi chuyện đều có thể xảy ra, mọi thiết kế quái dị đều có thể xuất hiện Bác cậu đã tìm ra con đường để đi tiếp Tại phía nam của cái sân, tại nơi mà đáng lẽ phải có căn phòng đảo toạ\*, chìm khuất giữa một tảng đá lớn và một gốc sơn trà um tùm bên cạnh hồ nước là lối mở vào giữa một hành lang quanh co gấp khúc.

\* Căn phòng xâỵ đối diện với sảnh chính trong kiến trúc tứ hợp viện, thường tọa nam hướng bắc, là nơi cho khách nghỉ qua đêm Họ không dám đi tiếp, bởi lẽ hành lang này trông không giống như một con đường có thể đi qua Đây là kiểu hành lang kín một nửa, một bên là vách tường bịt kín, một bên là dãy lan can thấp sát mép nước, chỗ cao chỗ thấp, gạch lát trên nền hành lang lồi lõm khấp khểnh, các trụ dọc hành lang cái nhỏ cái lớn, bản thân hành lang cũng chỗ rộng chỗ hẹp.

Đứng từ vị trí của họ nhìn vào, thì thấy hành lang này có thể dẫn đến cổng thùy hoa, vấn đề ở chỗ có đi qua được hay không, và phải đi qua bằng cách nào Thử nghĩ mà xem, những bức chiếu bích và cổng chính được thiết kế ngay ngắn đến vậy mà còn ẩn chứa trùng trùng nguy hiểm, huống chi là đường hành lang càng trông càng nghịch mắt này.

Quỷ Nhãn Tam lại tìm ra một lối đi khác ở mé chính bắc ngoại viện, cũng khuất giữa một tảng đá lớn và một gốc sơn trà um tùm bên hồ nước là chỗ bắt đầu của một hành lang khác Hai dãy hành lang giống nhau như đúc, chỉ khác ở chỗ đứng từ lối vào của hành lang này có thể thấy thấp thoáng mặt bên của một môn lâu Phải làm thế nào đây? - Nếu bắc được một cây cầu đi thẳng qua mặt hồ thì tốt quá! – Có lẽ do còn trẻ, cũng có thể do ảnh hưởng bởi kiến thức ở trường Tây học mà suy nghĩ của Lỗ Nhất Khí có phần bay bổng.

- Bắc cầu thì dễ thôi, song sẽ càng khó đi hơn nữa Phi nga sách\* của chú Hạ và Thiên thần phi trảo\*\* của Nghê Tam đều có thế bắc được một chiếc cầu treo Song ở những nơi như này, nếu đi theo đường chính, tức là sống chết ngang cơ, có thể thoát ra, cũng có thể bị vây khốn Nếu cao tay, sẽ qua được; nếu kém tài, sẽ trở về Dù có sơ suất cũng chưa chắc đã nguy hại tới tính mạng! – Lỗ Thịnh Hiếu nói tới đây thì ngừng lại.

\* Có nghĩa là: Sợi thừng con thiêu thân \*\* Có nghĩa là: Vuốt bay chuyển xác chết Một loại công cụ, cũng có thể nói là vũ khí Kỳ môn Phía trước là bộ vuốt bằng sắt, nối liền với một sợi dây xích, càng kéo căng sợi dây xích thì các móng vuốt càng siết chặt Có thể dùng nó để trèo tường, nắm chụp đồ vật, cũng có thể khóa chặt đối thủ.

Lão mù liền tiếp lời: - Con đường tự tạo ra chắc chắn là đường chết Chủ nhân của ngôi nhà đã tính toán trước cả rồi Nếu không, một tặc vương như ta sao phải nhọc công phí sức làm gì, ngay từ bên ngoài đã bay tường nhảy cổng cho rồi! Những lời của Lỗ Thịnh Hiếu và lão mù đã giúp Lỗ Nhất Khí hiểu thêm đôi chút về môn Khảm tử\*.

\* Chỉ môn phái chuyên nghiên cứu thiết kế, bố trí sắp đặt cơ quan cạm bẫy hoặc cách phá giải khảm diện của người khác Ông Hạ, dừng có bay, chi bằng hãy theo tôi đi đào hang! – Quỷ Nhãn Tam lại chộp được cơ hội để chọc tức lão mù, song lời nói đã khách sáo hơn rất nhiều Lời nói của hắn cũng đồng thời cho Lỗ Nhất Khí biết rằng, ở đây bay lên trời không được, mà chui xuống đất cũng không xong.

Lão mù không để tâm đến Quỷ Nhãn Tam, chẳng nói chẳng rằng, ngồi thụp xuống đất, bắt đầu tỉ mỉ sờ soạng trên nền gạch cao thấp khấp khểnh Nền đất được lát bằng loại gạch nhỏ màu xanh của Giang Nam, rộng chừng ba ngón tay, dày hai ngón tay, dài cỡ bàn tay Chúng đều được lát dựng đứng, như vậy tuy tốn gạch, song rất chắc chắn, không dễ bong tróc, hơn nữa khi lát xuống còn được tạo hình hoa văn đa dạng, trông rất đẹp mắt.

Tuy nhiên, cho dù tạo hình có đẹp đẽ đến đâu, thì thiết yếu nhất vẫn là phải lát thế nào cho bằng phẳng dễ đi mới đúng, đằng này lại khấp kha khấp khểnh Nếu không phải là tay nghề kém, thì chắc chắn là cố tình muốn người ta vướng chân vấp ngã - Này anh cả, anh nhìn xem, sao tôi có cảm giác dường như nó rất giống với bộ pháp của Điên phốc đạo nhà anh thì phải? – Lão mù sau khi đã dò dẫm một hồi, bèn nói với Lỗ Thịnh Hiếu.

Lỗ Thịnh Hiếu nghe đoạn, liền kéo lão mù đứng dậy, lôi sang một bên, cầm lấy chiếc đèn khí tử phong trong tay Lỗ Nhất Khí, đặt vào vị trí bên trong hành lang cách lối vào khoảng một cánh tay Rồi ông nghiêng chống bàn tay phải xuống đất, gập khuỷu, hạ thân người áp sát mặt đất, bàn tay trái chụm thành thất hoa chỉ quyết, vươn ra xa Nhìn ông khai triển tư thế đó, Lỗ Nhất Khí không khỏi kinh ngạc, nghĩ thầm: “Bác mình đã nhiều tuổi nhường kia mà vẫn thực hiện được động tác khó đến thế.

Trẻ khoẻ như mình chắc chắn cũng không thể bắt chước được, thực đáng khâm phục!” Lỗ Thịnh Hiếu nheo mắt, đưa chỉ quyết vạch xuôi vạch ngược mấy lần, sau đó duỗi thẳng cánh tay, thu người đứng dậy Quỷ Nhãn Tam buột miệng thốt lên: - Phục long thám căn! Đây chính là công phu Định cơ trong Lục hợp chi lực\* của Lỗ gia \* Tức sáu kỹ pháp của Lỗ gia bao gồm: Định cơ (định móng), Bố cát (bài trí may mắn), Lập trụ (xây cột), Cố lương (cố định xà nhà), Tịch trần (trừ bụi).

Phô thạch (lát đá), mỗi kỹ pháp đều có tuyệt chiêu kỳ diệu riêng Lão mù nghe vậy, lập tức tán dương: - Anh cả, anh vẫn sử được chiêu này, mà tôi còn chưa kịp nghe ra, quả đúng là thân thủ không già - Lão giặc mù, đừng có chuốc thuốc mê cho tôi, chú đang tự khoe khoang thì có! Nhưng chú rờ mó cũng chính xác đấy, đây chính là bộ pháp của Điên phốc đạo, chỉ là tự quyết đã đổi chữ “trượt” thành chữ “vấp” mà thôi! Nghe Lỗ Thịnh Hiếu nói vậy, lão mù lại phô ra một nụ cười đắc ý, song ngoài miệng vẫn ra vẻ khiêm tốn: - Tôi chỉ đoán bừa thôi, gia tộc các anh vốn cũng có dây mơ rễ má với bọn họ, nên cách bố trí giống nhau cũng không có gì đáng ngạc nhiên.

- Tuy nói là vậy, nhưng trải qua bao nhiêu thế hệ truyền thừa, cải tiến, chắc chắn sẽ có nhiều khác biệt Hơn nữa vài trăm năm trước, bọn họ đã dựa vào thế lực của gia tộc để tiến hành thu thập kỹ nghệ khắp giang hồ rồi cải tiến thêm Như con đường Điên phốc đạo đã sửa một tự quyết này, không rõ bên trong liệu có huyền cơ nào khác không? – Lỗ Thịnh Hiếu nói, giọng đầy lo lắng.

- Có cần tôi đi thử vài bước không? – Lão mù chủ động lên tiếng, vẻ rất quả cảm - Cứ để tôi, hai người chỉ cần bảo vệ cho Nhất Khí là được! – Lỗ Thịnh Hiếu nói, rồi không để ba người kịp phản ứng, ông lập tức bước vào hành lang “Một dừng hai điểm ba vượt bốn xoay” là bốn khẩu quyết của bộ pháp trên Điên phốc đạo, mỗi một quyết đều ăn khớp với một cơ quan trên mặt đường.

Sau khi bước vào một bước, cần dừng lại một chút, cũng chính là để ổn định lại cơ thể, rồi mới bước tiếp bước thứ hai Nếu không dừng lại mà bước luôn, thì bước thứ hai chưa kịp chạm đất, đã ngã nhào sang một bên Bước thứ hai không thể giẫm cả bàn chân xuống, mà chỉ điểm khẽ xuống mặt đất để vượt qua, đó chính là “hai điểm”, nếu không, phần cổ chân sẽ bị vặn mạnh ra phía ngoài, trẹo khớp hay gãy xương là chuyện khó tránh.

Bước thứ ba cần sải rộng chân mà bước qua, để vượt qua khảm diện, nếu không, phần chân sẽ bị trượt thẳng về phía trước, thương tổn dây chằng Bước thứ tư cần hơi xoay sang bên trái một chút, nếu vẫn bước thẳng như trước, phía trước chắc chắn sẽ có một vật gì đó đập thẳng vào khiến cho sứt đầu mẻ trán Giang hồ gọi những người ngoại đạo không hiểu gì về cơ quan khảm tử là “mộc qua” (dưa đần), gọi những người không biết bộ pháp của khảm tử mà bước lầm vào, hoặc xông bừa vào là “phá qua” (dưa vỡ).

Nói ngay như Điên phốc đạo này, chỉ cần đi sai bốn bước đầu tiên, một người đang yên đang lành chắc chắn sẽ tan nát khác gì quả dưa bị đập vỡ Điên phốc đạo của Lỗ gia sau khi bố trí xong thường thiết kế khảm diện rất khéo léo, nhìn từ bên ngoài hầu như không thể nhận ra được Nhưng Điên phốc đạo tại hành lang này lại bố trí khá cẩu thả, đặc biệt là đã sửa tự quyết “trượt” ở bước thứ ba thành tự quyết “vấp”, bố cục trơn trượt kín đáo khó nhận đã được biến thành những viên gạch nhô lên, thoạt nhìn là nhận ra ngay.

Lỗ Thịnh Hiếu sửa “ba vượt” thành “ba nhảy”, đã đi được chừng ba, bốn tổ hợp bốn bước, vẫn không thấy có gì khác thường, ông bèn quay trở lại lối vào hành lang Ông không dám đi quá xa Chỉ có một mình mà đi tách xa là rất nguy hiểm Ở lối vào hành lang, lão mù đang thao thao bất tuyệt giảng giải cho Lỗ Nhất Khí nghe về bộ pháp và các bí mật của Điên phốc đạo.

Thực ra, Lỗ Nhất Khí đã tìm hiểu được đôi chút về Điên phốc đạo nhờ đọc được cuốn sách “Kỳ công”\*, chỉ là không hiểu cách bố trí và bộ pháp cụ thể mà thôi Nhìn thấy cách thức Lỗ Thịnh Hiếu bước đi, lại nghe những lời giảng giải của lão mù, cậu đã sáng tỏ ra rất nhiều \* Trước tác chân truyền của Lỗ gia là “Ban kinh”, còn “Kỳ công” cũng là một cuốn sách của Lỗ gia, ghi chép về những kỹ thuật thông thường của họ Lỗ, cùng những kỹ thuật của các môn phái khác mà họ Lỗ biết được, và các phương pháp biến hóa, cải cách trong việc ứng dụng kỹ thuật của các môn phái khác.

Đây là một cuốn sách công cụ có nội dung phong phú, toàn diện, mang tính tổng hợp cao - Bước đầu tiên bắt đầu từ chỗ xiên ngang trên mặt đường nếu không biết thế Phục long thám căn, cậu hãy ngồi thụp xuống hay nằm bò xuống mà nhìn, chỉ cần giữ đầu ở độ cao thích hợp, sẽ nhìn ra được! – Lão mù dường như hiểu rõ vướng mắc trong lòng Lỗ Nhất Khí, nên đã giảng giải cho cậu về bước đi đầu tiên quan trọng nhất.

- Đường đi hai bên đều giống nhau, nếu không có vấn đề gì thì chúng ta hãy đi theo đường này, có vẻ gần cổng thùy hoa hơn! – Lỗ Thịnh Hiếu nói, song vẻ hoài nghi vẫn lộ rõ trên hai đầu lông mày đang nhíu lại Vẫn là Lỗ Thịnh Hiếu bước vào Điên phốc đạo đầu tiên, Lỗ Nhất Khí đi sát theo sau Như vậy, cậu không cần phải tự mình phán đoán bước chân nữa, cứ đi đúng theo bác là được.

Đi sau cậu là lão mù, cuối cùng là Quỷ Nhãn Tam đoạn hậu Bốn người bọn họ đi sát vào nhau, khoảng cách giữa họ bằng một tổ hợp bốn bước Bước thêm vài tổ hợp nữa, vẫn không có điều gì bất thường Họ đang từ từ tiến lại gần cổng thuỳ hoa Khi tổ hợp bước chân thứ bảy sắp kết thúc, Lỗ Nhất Khí chợt cảm thấy thân hình Lỗ Thịnh Hiếu ở phía trước có một chút xíu lệch nhịp, cậu cũng không quá lưu tâm đến.

Tới lượt cậu, khi bước đến “bốn xoay”, cậu cũng bất giác xoay về phía trước nhanh hơn một chút, tức là bước xoay này có mang theo một chút xung lực đẩy cậu tiến lên, và vẫn trong thế lao về phía trước để bước sang tổ hợp thứ tám Xung lực này khiến cậu cảm thấy rất tự nhiên, cũng rất thoải mái, dường như có một luồng sức mạnh bên ngoài đã đẩy cậu đi.

Khi tổ hợp thứ tám kết thúc, bước xoay cuối cùng dường như lại nhanh hơn một chút, tựa như đang lướt đi trong mây, không hề tốn sức lực Khi kết thúc tổ hợp thứ chín, cậu cảm thấy bản thân bắt đầu không kiểm soát nổi xung lực đó nữa, suýt nữa thì đâm vào cột hành lang Trong lúc cậu cố gắng khống chế để xoay trở lại, thì xung lực đột ngột biến mất.

Đang gắng sức xoay người, cậu chợt mất đà, va đánh sầm vào bức tường hành lang ở phía đối diện, hơn nữa đây lại chính là chỗ chật hẹp nhất của hành lang Dưới sự tác động của hai luồng xung lực một xuôi một ngược, cậu lại bị đẩy vào tổ hợp tiếp theo Tổ hợp thứ mười, thứ mười một, xung lực xô đẩy mỗi lúc một mạnh hơn, cậu đã bắt đầu hết va vào cột trụ, lại va vào tường hành lang.

Phản lực đến từ những cú va đập càng khiến cho cậu khó mà kiểm soát nổi thân hình Xung lực càng lúc càng dữ dội, tốc độ cũng càng lúc càng nhanh Lúc này cậu cũng phát hiện thấy, bác cậu ở phía trước cũng gặp phải tình trạng giống y như cậu, thậm chí còn tệ hại hơn, dường như ông đã bắt đầu chạy Sau lưng cậu cũng liên tục vọng đến tiếng cơ thể va đập và vạt áo bay lật phật, xem ra hai người phía sau cũng không có gì sáng sủa hơn.

Lỗ Nhất Khí còn phát hiện ra một điều, cổng thuỳ ‘ vốn tưởng như rất gần, nhưng đến bây giờ họ vẫn chưa đi tới, dường như nó vẫn ở rất xa Và một sự việc đáng sợ đã xảy ra, họ không thể dừng lại được! Dưới tác dụng của các loại lực đạo, họ buộc phải bước tiếp về phía trước, hơn nữa càng bước càng nhanh, muốn dừng lại, chỉ còn cách chủ động bước chệch vào nút lẫy đạp lên khảm diện.

Song giờ đây, khi các loại lực đạo đã kết hợp lại với nhau, nếu đạp vào khảm diện, hậu quá chắc chắn sẽ còn khủng khiếp hơn nhiều so với khi mới đặt chân vào hành lang Nếu không cẩn thận, bong gân gãy xương là chuyện nhỏ, không chừng còn vỡ đầu nát óc như chơi Lúc này, Lỗ Nhất Khí chỉ muốn mình là một gã “dưa vỡ” không hiểu gì về bộ pháp trong Điên phốc đạo, cho dù có thành “dưa đần” cũng được.

Mồ hôi cậu túa ra lút đầu, vì mệt, cũng vì sợ hãi Song cậu không thể lau mồ hôi được, ngay cả động tác vung vẩy của cánh tay đã không thể điều khiển được nữa Mồ hôi ròng ròng che mờ hai mắt, khiến cậu không còn nhìn rõ thân hình người bác ở phía trước Cậu chỉ còn nghe rõ tiếng thở dốc nặng nề của mình, tiếng thở của cậu đã lấn át các âm thanh khác, trở thành tiếng sấm dội duy nhất trong tai cậu lúc này.

Cậu vẫn chệnh choạng chạy về phía trước, những va đập mỗi lúc một thêm dữ dội Trước mặt cậu là con đường không có điểm tận cùng, nhưng cậu biết, cho dù con đường này dẫn đến thiên đường hay địa ngục thì trước khi tới đích, cậu đã chết rồi Hơn nữa, rất có thể là một cái chết cực kỳ đau đớn sau khi đã vắt kiệt sức lực.

Cậu không muốn chết vì kiệt sức, thà cậu bị quật chết hay ngã chết còn hơn, bởi vậy, cậu quyết định sẽ đạp vào nút lẫy, giẫm lên khảm diện… Nhưng, một sự việc khủng khiếp hơn đã xảy ra ngay cả khảm diện cậu cũng không thể giẫm vào được, trong khi vốn dĩ chỉ cần bước chệch đi một chút Cơ thể cậu đã hoàn toàn mất khả năng kiểm soát, mọi động tác đều được thực hiện một cách máy móc, đặc biệt là đôi chân, đã hoàn toàn không thể điều khiển được nữa.

## 9. Q.1 - Chương 9: Yến Quy Lang

Lẽ nào lần này quả thực là kiếp nạn khó thoát? Không! Vẫn còn một người có thể cứu họ, chỉ một người duy nhất Người đó, cũng chính là một trong số họ Đó là người phải cầm một thứ trên tay mới đi được Đúng vậy, đó là lão mù, lão phải dựa vào cây gậy dẫn đường mới có thể đi được Tuy rằng lúc này, lão cũng không khác gì ba người còn lại, cũng đang bước quần quật theo bốn bộ quyết của Điên phốc đạo, cũng đang chạy gấp gáp, va đập lung tung; tuy rằng lão cũng đang lo sợ sẽ phải chết vì kiệt sức, song trong tay lão có một cây gậy, một cây gậy có thể cứu vớt những người đang tuyệt vọng dưới đầm lầy.

Lão cũng đã nghĩ tới việc tự sa vào khảm diện, song cũng giống như Lỗ Nhất Khí, không thể giẫm chệch được bước chân, động tác của cánh tay cũng không thể xoay ngược lại Điểm khác biệt duy nhất là ở chỗ, các ngón tay vẫn là của lão, lão vẫn kiểm soát được; cây gậy dẫn đường vẫn là của lão, lão vẫn điều khiển được Thế là không chút do dự, lão quyết định tận dụng cơ hội cuối cùng này, vì lão chỉ mong có thể dừng lại được.

Lão sắp đứt hơi đến nơi, lồng ngực dường như đang toé lửa Hơn nữa, lão càng sợ rằng nếu kéo dài thời gian hơn chút nữa, đến các ngón tay rồi cũng sẽ không còn kiểm soát nổi Sống hay chết, chỉ trông vào một chiêu này Bước thứ ba, chính là ở bước thứ ba, sau một bước nhảy, sẽ xoay người lao về phía trước, rồi va vào cột hành lang Lão đã tính toán trước, vào đúng thời điểm bước thứ ba vừa tung lên, lão đã ấn vào cái lẫy trên cây gậy, cây gậy trong chớp mắt vụt dài ra gấp đôi.

Đây cũng chính là chỗ chật hẹp nhất của hành lang vách tường có một chỗ lồi ra như hình vòng cung, thế là cây gậy bị kẹt ngang lại giữa một bên là chỗ lồi và một bên là cột hành lang Bởi thế, bước tiếp theo của lão mù không phải là xoay người lao về trước nữa, mà lập tức trượt dọc theo thân gậy chéo sang một bên, vụt một cái đã ngã ngồi lên trên hàng lan can.

Nhưng dư lực vẫn còn, khiến lão đâm vỡ toang cả thành vịn gỗ, bật ngửa người ra phía sau, rơi xuống hồ nước bên ngoài hành lang Cú ngã này, nếu lọt xuống hồ, đồng nghĩa với việc bước lên con đường tự tạo ra, cũng chính là đường chết Nhưng có một người đã không để lão rơi xuống Ai vậy? Chính là Quỷ Nhãn Tam Hắn ở sát phía sau lão mù, chỉ cách có một bước.

Cây gậy đã chặn ngang bước xoay mình lao về phía trước của lão mù, song cũng đã chặn được nửa phía sau bước nhảy thứ ba của Quỷ Nhãn Tam, bởi vậy hắn chưa kịp xoay người, mà toàn bộ xung lực lao về phía trước của hắn đều truyền vào cây gậy, lực đạo đó đã khiến cả cây gậy thép uốn cong vút như một cánh cung kéo căng Cú va chạm đã khiến tay chân Quỷ Nhãn Tam nhanh chóng cử động lại được, trong khoảnh khắc cây gậy bật trở lại bắn tung hắn đi, hắn đã nhanh tay túm được thân gậy, nghiêng người nhảy bật lên, dùng cây gậy chống đỡ cơ thể đang đổ ra phía sau của mình, đồng thời gắng sức đạp mạnh chân phải vào tường còn chân trái giẫm thật chắc vào vạt sau tấm áo bông của lão mù.

Toàn bộ cơ thể lão mù trong tư thế treo ngược, lơ lửng bên ngoài lan can Hai người họ đã dừng lại, dừng lại hoàn toàn, dừng lại một cách bất động Quỷ Nhãn Tam chống cây gậy trên mặt đất, thân người lơ lửng trên không, một bàn chân tì lên vách tường, một bàn chân trên lan can đang giẫm cứng lấy vạt áo bông Còn lão mù? Đang trong tư thế treo ngược cắm đầu xuống dưới, trông như một vắt mì ướt lủng lẳng trên đầu cây sào.

Lão mù không dám cử động Lão vẫn chưa hết bàng hoàng, sự việc xảy ra quá nhanh khiến lão chưa kịp định thần, bởi vậy, lão mới chỉ biết từ từ thả lỏng thân người, sau đó bắt đầu thở khẽ nhưng gấp gáp Lão cần phải điều hoà lại hơi thở Quỷ Nhãn Tam cũng không dám động cựa, hắn không thể để lão mù rơi xuống nước, mặc dù giữa lão mù và gia tộc của hắn từng có chuyện xích mích.

Trước khi hắn lên đường, ông già hắn cùng vài ông chú, ông bác đã nhắc đi nhắc lại rằng, đi chuyến này tuyệt đối không được phép nhắc đến mâu thuẫn trước kia Nếu khơi dậy chuyện cũ, đại sự sẽ không thể hoàn thành Vả lại vừa nãy, nếu không phải nhờ có lão mù, hắn vẫn còn đang trong cuộc chạy điên cuồng vô vọng Giờ đây, bọn họ khác nào một đám châu chấu đi trên cùng một sợi dây, nếu muốn hoàn thành được nhiệm vụ đêm nay, cần phải gắng hết sức bảo toàn lực lượng.

Bởi vậy, hắn chỉ còn biết gồng hết sức để trụ thật vững, và cũng bắt đầu thở hổn hển Rất nhanh chóng, chỉ sau vài ba nhịp thở sâu cả hai người đều ý thức được rằng họ cần phải hành động và phải hành động ngay lập tức Vừa rồi, họ đã chạy phải đến vài chục vòng ngoại viện rồi chứ chẳng chơi thế nhưng vẫn chưa thể đến đích, điều này chỉ có một khả năng duy nhất, đó là họ đã chạy vòng quanh trong một hành lang khép kín.

Đây có lẽ là một loại trận pháp giống như Bát trận đồ Gia Cát Nếu như vậy, hai người phía trước bất kỳ lúc nào cũng có thể lao thẳng tới từ phía sau Bởi vậy, Quỷ Nhãn Tam chuẩn bị buông một cánh tay ra để móc lấy Thiên thần phi trảo, hắn cần phải kéo lão mù lên Lão mù cũng hiểu rằng mình cần phải trở lên trên, song lão vẫn chưa rõ tình hình phía trên ra sao, bởi vậy, lão chỉ biết gửi gắm hy vọng vào bản thân mình.

Lão là ai kia chứ? Chính là Tây Bắc tặc vương! Dẫu rằng tuổi đã hơi cao, đôi mắt cũng đã mù loà, song những điều đó không ánh hưởng gì tới việc lão cần thiết phải trở lên trên Chỉ thấy lão vận lực vào thắt lưng, hai chân giật một cái giơ thẳng lên, đầu gối móc ngược trở lại, bàn chân đã đạp được lên mặt lan can, cả thân người bật đánh vèo lên phía trên, sau đó nửa thân trên cuộn về phía trước, lão đã ngồi chồm hỗm trên măt lan can.

Lúc này, Quỷ Nhãn Tam cũng đã móc được phi trảo ra, thấy lão mù thình lình xuất hiên trước mặt, thì giật nảy cả mình - Nhanh lên, chuẩn bị chặn họ lại! – Lão mù vừa chạm chân xuống, chưa kịp thở đã vội vàng kêu lên Quỷ Nhãn Tam liền thu chân về đứng thẳng dậy, quăng cây gậy thép cho lão mù, sau đó xoay người lại, giơ chân đạp gãy hai viên gạch xanh nhô lên giữa đường, tay trái quặt ra sau lưng rút lấy chiếc cuốc mỏ hạc bằng thép vút một cái cắm phập lên vách tường đối diện.

Rồi hắn quăng phi trảo găm chặt lên cán cuốc, đầu còn lại quấn một vòng quanh cây cột, rồi nắm giữ thật chặt Vừa làm xong, thì hai người kia đã huỳnh huỵch lao tới Lỗ Thịnh Hiếu vẫn vừa chạy vừa va đập lung tung, đôi mắt ông đã nhoè nhoẹt, ý thức cũng đã hơi mụ mị Chợt thấy hai bóng người lờ mờ trên thành lan can phía trước, hơi giống như lão mù và Quỷ Nhãn Tam, ông cứ ngỡ đó là ảo giác.

Càng khiến ông nghĩ là ảo giác hơn nữa, là khi thấy bố cục của đường hành lang dưới chân đột nhiên biến đổi Ông tựa như con ngựa đang phi nước đại bị hụt chân, ngã lao người về phía trước Sợi dây xích mảnh bằng thép trên phi trảo của Quỷ Nhãn Tam đã cản ông lại, liền sau đó Lỗ Nhất Khí lao từ phía sau đến tông thẳng vào người ông.

Nếu chỉ là hai người đang chạy không thôi thì còn dễ, nhưng hai người này trong khi lao thẳng về trước còn mang theo rất nhiều ngoại lực, bởi vậy xung lực của cú lao tới này còn dữ dội hơn rất nhiều so với sức của con ngựa đang phi nhanh Quỷ Nhãn Tam vội vã buông lỏng sợi dây xích, không phải vì hắn giữ không nổi, mà vì hắn sợ sợi xích sẽ làm tổn thương đến hai người, nên cần phải tìm cách để tản bớt lực.

Xung lực của hai người kéo căng sợi xích về trước khiến nó cọ vào cột trụ đến bốc khói, bàn tay đeo bao tay da hươu của Quỷ Nhãn Tam cũng bỏng rát lên khiến hắn sắp tuột tay đến nơi Sợi dây xích đã buông gần hết nhưng hai người kia vẫn lao đi với lực đạo cực lớn Lão mù vẫn ngồi chồm hỗm trên lan can, đang theo dõi sự việc bằng đôi tai.

Từ trước đó lão đã kịp gác cây gậy giữa chỗ lồi ra trên vách tường và cột hành lang Khi Lỗ Thịnh Hiếu và Lỗ Nhất Khí bị sợi dây xích cản lại, họ cũng đồng thời va vào cây gậy của lão Cuối cùng, hai người đã dừng lại Cây gậy đã bị uốn cong như một cánh cung, phải một lúc lâu sau mới tiêu hết dư lực và đàn hồi trở lại, song vẫn chưa thể lập tức phục hồi trạng thái ban đầu, bởi lẽ Lỗ Thịnh Hiếu và Lỗ Nhất Khí đang tựa lên nó mà thở hổn hển.

Trên cột hành lang hằn sâu một vệt cháy đen do sợi dây xích xiết vào, bốc khói xanh và toả ra mùi khét lẹt Lỗ Nhất Khí gắng gượng đứng dậy, cậu không thể cứ nằm rũ trên lưng bác mãi Song vừa mới đứng lên, cậu đã ngã đánh phịch xuống đất Lỗ Thịnh Hiếu cũng đứng thẳng lên, ông cũng không thể cứ dựa mãi lên cây gậy Ông không bị ngã sụp xuống, vì tay ông đã nắm chặt lấy cây gậy để giữ cho cơ thể đứng vững.

Đột nhiên tiếng thở hào hển của ông ngưng lại, hai môi mím chặt, một giọt đỏ tươi từ từ rỉ ra từ khoé miệng, vẽ thành một đường vòng ngoằn ngoèo chảy xuống dưới cằm, sau đó từ mép cằm kéo thành giọt rơi xuống dưới Lồng ngực ông nhô ra thóp vào mấy nhịp, rồi miệng ông không còn mím lại được nữa phụt ra một búng máu đỏ tươi, như một lứp sương mù đỏ loà trong hành lang đen thẳm.

Óng đã bị thương! Dù sao ông cũng đã nhiều tuổi rồi, hơn nữa, vừa nãy, ông đã phải chịu một xung lực gấp đôi Trong bốn người, duy có Quỷ Nhãn Tam còn giữ được thể lực tốt nhất Hắn còn trẻ, lại có nền tảng công lực dày dặn Tiếp đến là lão mù, tặc vương dù sao cũng là tặc vương, vốn dĩ đã có công phu khinh công thượng thừa, hơn nữa, lão chỉ chịu lực trượt xéo sang bên cạnh, tuy cú va đập đến vỡ thành lan can khiến cơ thể lão đau nhức như gãy xương, song phần lớn xung lực đều đã được phân tán trong cú trượt.

Tiếp theo là Lỗ Nhất Khí Tuy cậu chưa hề luyện qua công phu, song cậu còn trẻ, lại từng tập chạy đường dài trong trường Tây học, quan trọng nhất là trong cú va đập cuối cùng, Lỗ Thịnh Hiếu đã gánh giúp cậu đến một nửa xung lực Bởi vậy về cơ bản cậu chỉ thấy mệt, chứ không có gì đáng ngại Lão mù đã nhảy xuống khỏi lan can, lão đã nghe tiếng ai đó đang thổ huyết.

Tiếng thổ huyết kiểu này đã quá quen thuộc đối với lão, lão đã nghe thấy vô số lần, lúc là của đối thủ, lúc là của anh em, cũng có lúc là của chính lão Lão mù thò tay vào trong ngực lôi ra một lọ ngọc màu đen, đưa về phía trước, nói: - Nuốt lấy năm viên! Lỗ Thịnh Hiếu không đỡ lấy Ông còn không nhấc nổi cánh tay lên, nói gì tới cầm lọ thuốc.

Quỷ Nhãn Tam vội buông sợi xích sắt trong tay, bước hai bước tới bên lão mù, đón lấy lọ ngọc, mở nắp đổ ra năm hoàn thuốc, rồi ụp cả bàn tay nhét vào miệng Lỗ Thịnh Hiếu Đưa trả cái lọ cho lão mù, hắn liền đón lấy bình nước da bò trong tay lão, đổ vào miệng Lỗ Thịnh Hiếu hai ngụm Rồi thuận tay đưa bình nước cho Lỗ Nhất Khí, còn mình thì thận trọng đỡ lấy chiếc hòm gỗ đeo chéo trên lưng Lỗ Thịnh Hiếu đặt xuống đất, dìu ông ngồi lên chiếc hòm.

Sau đó, hắn móc từ trong chiếc túi vải đeo chéo ngang hông ra một bình rượu dẹt bằng bạc to cỡ cuốn sách, mở nắp bình, thật chậm rãi nhấp lấy hai ngụm, ngậm trong miệng rồi từ từ nuốt xuống, sau đó nhét lại bình rượu vào trong túi Lỗ Nhất Khí uống xong hai ngụm nước, đã thấy dễ chịu hẳn Cậu bèn lồm cồm đứng dậy, đưa bình nước về phía lão mù.

Lão mù đến giờ vẫn chưa kịp uống ngụm nước nào, đôi tai mẫn tiệp của lão vừa nghe thấy tiếng lóc xóc của bình nước đang đưa lại gần, liền vội vã đưa tay chụp lấy, bởi lẽ cổ họng lão nãy giờ đã bỏng rát như muốn bốc cháy đến nơi Nắm được bình nước, tay lão vừa khẽ kéo về phía mình, thì chợt nghe thấy một tiếng kêu kinh ngạc.

Bình nước vẫn ở trong tay Lỗ Nhất Khí, bởi lẽ cánh tay cũa lão đã khựng lại, tuy đã nắm được thân bình, song chưa kịp kéo về Diễn biến bất thình lình khiến lão lông tóc dựng ngược Lão không rõ đã xảy ra chuyện gì, vì lão không nhìn thấy, cũng không nghe thấy âm thanh gì khác thường Song tiếng kêu kinh ngạc của Lỗ Nhất Khí khiến lão vô cùng kinh dị, điều đó còn đáng sợ hơn là tự lão nghe thấy được một chuyện gì khủng khiếp.

Toàn thân lão bất động như một pho tượng Tiếng kêu của Lỗ Nhất Khí cũng kinh động đến Quỷ Nhãn Tam, khiến hắn giật bắn mình, ngụm rượu trong miệng suýt nữa thì phun ra ngoài Hắn cũng không dám động cựa, chỉ từ từ lia ánh mắt về phía Lỗ Nhất Khí Lỗ Thịnh Hiếu cũng giật mình bừng tỉnh, và cũng ngồi im bất động, chỉ gắng sức ngẩng đầu lên, dùng cặp mắt đờ đẫn pha lẫn ngạc nhiên nhìn vào mặt cậu cháu.

Lỗ Nhất Khí không hề chú ý tới phản ứng của ba người, cậu chỉ nhìn chằm chằm vào giữa hồ nước, vừa thở hổn hển vừa lắp bắp được vài tiếng: - Chúng ta chưa hề di chuyên! Nghe cậu nói vậy, Quỷ Nhãn Tam và Lỗ Thịnh Hiếu bất giác cũng ngoảnh theo hướng nhìn của cậu Giữa hồ nước vẫn là mấy khối đá Thái Hồ đứng chênh vênh, không hề nhìn thấy gì ở hai bên và phía trước, chỉ cónóc nhà hình cánh cung và những đầu đao uốn cong thấp thoáng phía xa xa mách bảo với họ rằng, phía đó có thể sẽ có một môn lâu của viện thứ nhất đang chờ đợi.

Đúng vậy, cảnh tượng trước mắt họ lúc này hoàn toàn giống với trước khi họ bước vào đường hành lang Cuộc chạy điên cuồng khiến họ suýt đứt hơi mà chết vừa rồi, rốt cuộc vẫn chỉ là giậm chân tại chỗ Không đúng, hiện giờ họ đã ở bên trong hành lang, cách lối vào không biết bao xa, song chắc chắn không phải là ở bên ngoài hành lang nữa.

Nhưng tại sao họ lại nhìn thấy cảnh tượng mà đáng ra chỉ khi ở bên ngoài hành lang mới nhìn thấy được? Chiếc đèn khí tử phong trong tay Lỗ Thịnh Hiếu đã văng đi sau cú ngã vừa nãy, đang lăn lóc cách đó khoảng bảy, tám bước, nhưng chưa bị quật vỡ, lửa cũng chưa tắt, chỉ đổ nghiêng mà vẫn cháy sáng Nhân theo quầng sáng này, nhìn về phía trước, cổng thùy hoa vẫn mờ mờ ảo ảo, thậm chí có vẻ càng xa vời hơn nữa.

Lão mù không nhìn thấy, song cũng không hỏi Trí não lão đang xoay chuyển rất nhanh, đang nhớ lại, đang tính toán Lão đang thử nhớ lại xem, sau khi bước vào hành lang, đã đi được bao nhiêu tổ hợp bước chân Quỷ Nhãn Tam cũng đang suy nghĩ, hắn đang cố gắng xâu chuỗi lại từng chi tiết sau khi bước vào trong cổng Hắn muốn biết từ lúc bước vào ngoại viện có mắc phải sơ suất gì hay không.

Lỗ Nhất Khí cũng đang suy nghĩ, đầu óc cậu đang lật tung những kiến thức đã biết, lùng sục trong trí nhớ về những sách vở đã đọc, xem có thể tìm ra chút manh mối nào để giải thích cho sự việc quái lạ đang xảy ra trước mắt Lỗ Thịnh Hiếu suy nghĩ nhiều nhất Tuy rằng cuộc đấu tranh thực sự giữa hai môn phái mới chỉ bắt đầu cách đây vài trăm năm, song môn phái Lỗ gia hầu như lúc nào cũng chịu lép vế.

Có lẽ là do tổ tông có chí hướng khác nhau, xuất phát điểm khác nhau, mục đích khác nhau, thủ đoạn khác nhau, ngộ tính của con cháu cũng có khác nhau Ông thở dài Suy cho cùng là một người thợ mộc, dẫu rằng vì định mệnh an bài mà ông đã không ngừng rèn học kỹ nghệ; dẫu rằng để biết người biết ta mà ông đã bỏ nửa chừng xuất gia tu hành Đạo thuật; dẫu rằng để bổ sung cho đủ Lục hợp chi lực mà ông đã sốt sắng tìm kiếm nhân tài trong giang hồ; dẫu rằng từ lâu ông đã phá bỏ sự phân biệt môn phái, đem bí thuật gia truyền truyền thụ rộng rãi cho những người có duyên; song rốt cục cũng là do xuất phát quá muộn, so với đối thủ với bề dày tích lũy cả nghìn năm, đã từng thống trị thiên hạ, lại săn lùng điên cuồng bằng mọi giá, bất chấp thủ đoạn, thì phe mình đã bị bỏ lại quá xa.

Hai mươi năm về trước, ông có thể thoát khỏi nơi đây, có lẽ một nửa là nhờ tài năng, còn một nửa nhờ vào may mắn Nhưng giờ đây mọi thứ đều đã khác trước Trong chuyến đi này, ông đã không còn mong giữ được mạng sống để trở về nữa Số Bát cực đã đủ, di nguyện của tổ tiên đã tới lúc phải hoàn thành Tổ tông để lại một kỹ nghệ để nuôi sống vô số thế hệ cháu con, đồng thời cũng để lại một vận mệnh, đã trở thành một lời nguyền mà toàn bộ con cháu trong dòng họ buộc phải mang theo.

Song giờ đây, sứ mệnh trọng đại đó phải thực hiện như thế nào, lại không hề có chút manh mối Chỉ có thể trông chờ cậu cháu Lỗ Nhất Khí tìm được lối về nhà cũ, thể ngộ được điều gì từ di vật bí ẩn do tổ tiên truyền lại Nhưng giờ đây; sau khi trải qua mấy cơn nguy hiểm vừa rồi, hy vọng trở về nhà cũ trong ông đã chẳng còn được mấy phần.

Nghĩ tới đây một cảm giác u uất bỗng cuộn lên trong lồng ngực, ông thấy chơi vơi tựa như một lá thuyền con đang chao đảo giữa biển khơi mù mịt Ông muốn nắm được một thứ gì đó, dù chỉ là một cọng cỏ mong manh Tâm tư ông đã trấn tĩnh trở lại, tư duy cũng đã tỉnh táo hơn Ông đã biết cọng cỏ đó là gì rồi, đó chính là Lỗ Nhất Khí, là đứa cháu trai có năng lực dị thường của ông.

Huống hồ giờ đây, chí ít ông vẫn đang còn ở trên thuyền, một chiếc thuyền tuy nhỏ bé nhưng không dễ bị lật chìm Ông cũng đã biết con thuyền đó là gì, đó chính là những thiên cơ mà gia tộc của ông đang nắm giữ Chỉ cần đối thủ chưa chiếm được những thiên cơ đó, thì chúng vẫn sẽ chưa thể ra tay đuổi cùng giết tận Và ông đã hiểu, vẫn chưa tới lúc để ông từ bỏ, ông vẫn phải tiếp tục.

Dù ông có phải bỏ mạng, Lỗ Nhất Khí cũng sẽ phải tiếp tục, đó chính là định mệnh của họ Một luồng sức mạnh vô hình đẩy ông đứng bật dậy, ông vịn tay phải vào cột hành lang, mắt nhìn chăm chú ra phía hồ nước Ông bắt đầu quan sát hết sức tỉ mỉ, hết sức tập trung Bởi vì đôi mắt già nua của ông đã mờ nhoè, cũng bởi vì bóng đêm dày đặc đang phủ kín.

Quan sát một lát, ông bèn đổi sang dùng tay trái vịn vào cây cột, rồi chuyển sang mé bên kia nhìn ra hồ nước Sau đó ông lùi về sau hai bước, dựa sát vào vách tường bên trong hành lang, tiếp tục quan sát Cuối cùng, ông dán người vào bức vách, đưa mắt nhìn một lượt về hướng đến và hướng đi của hành lang Những động tác này đều được thực hiện rất chóng vánh, Lỗ Nhất Khí định đến đỡ bác mà không kịp, thoắt cái ông đã ngồi trở lại trên chiếc hòm gỗ.

Lỗ Nhất Khí biết rõ những động tác này Trong chương tổng quát của cuốn “Kỳ công” đã viết rằng, dù là người thợ khéo léo tài giỏi tới đâu chăng nữa, thì khi thiết kế những công trình kỳ quái, bố trí cơ quan cạm bẫy, cũng đều để lại một chỗ khuyết, tức là sẽ để lại một ký hiệu nào đó tại những hiện tượng mà nhìn bề ngoài không dễ nhận ra, nhằm giúp bản thân không bị sa chân lạc bẫy, biết được đường lối ra vào.

Tuy rằng mỗi người có một cách ký hiệu khác nhau, song vẫn có một vài phương pháp cơ bản để nhận biết Không biết có phải vừa rồi bác cậu đã vận dụng một trong những phương pháp nhận biết đó hay không Lỗ Thịnh Hiếu ngồi xuống mặt hòm, không hề để ý tới ánh mắt băn khoăn và vẻ mặt nôn nóng của Lỗ Nhất Khí và Quỷ Nhãn Tam Trầm ngâm một hồi lâu, ông mới ngâm nga một câu thơ cổ: - Chẳng biết làm sao hoa rụng mất, như từng quen biết én quay về.

## 10. Q.1 - Chương 10: Bịt Mắt Phá

Hành lang yến quy? Lão mù cất tiếng hỏi, bàn tay chợt siết chặt lại Bình nước da bò đã ở trong tay lão, bàn tay đang nắm chặt bình nước hơi giật giật, giọng nói cũng có chút run rẩy không biết là do kích động hay sợ hãi Không ai nói câu nào, bởi lẽ chẳng ai biết trả lời lão ra sao Vẫn là lão mù tiếp tục nói: - Vừa nãy chúng ta đã chạy lòng vòng trong hành lang này.

Bố cục của con đường có vẻ giống như Bát trận đồ Gia Cát, họ đã đưa Điên phốc đạo vào trong Bát trận đồ Gia Cát, lại đưa Bát trận đồ Gia Cát vào hành lang yến quy, cách bố trí này dùng là cơ quan trong cơ quan, cạm bẫy trong cạm bẫy, hơn thế nữa, lại không thể nhận ra được một mối lắp ghép nào Anh cả, cuốn sách mà anh đưa cho tôi còn lâu mới bì kịp mức độ tinh xảo này! Chẳng ai nói câu nào, bởi lẽ mọi người đều cảm nhận thấy sự lo lắng ẩn chứa trong giọng nói của lão mù.

Lão mù uống một ngụm nước, cố gắng trấn tĩnh, rồi cất bình nước đi, nói tiếp: - Năm xưa tôi cùng cha mình vì muốn lấy trộm viên ngọc khuyết\* Song Long Triều Thánh mà đã đi lạc vào một địa cung vô danh trong thành cổ Hàm Dương, bị khốn trong hành lang yến quy Tôi thì mất đôi mắt, còn cha tôi thì mất mạng, đến cả thi hài cũng không thể lấy ra, may được anh cả đây cứu thoát.

Nhưng anh cả này, hành lang yến quy khi đó không đi kèm với Điên phốc đạo và Bát trận đồ Gia Cát, so với hành lang này rõ ràng còn kém xa \* Ngọc khuyết hay ngọc quyết, là viên ngọc hình nửa vành tròn, hoặc vành tròn có chỗ khuyết, dùng để đeo bên người - Không, đây không phải là Điên phốc đạo đưa vào trong Bát trận đồ Gia Cát Tôi không biết khảm diện này gọi là gì, song tôi chắc chắn rằng đó không phải là Điên phốc đạo, chỉ là trông giống Điên phốc đạo mà thôi.

Hơn nữa, đây cũng không phải là hai loại khảm diện hợp lại, mà thực chất, nó là một khảm diện độc lập, dường như được thiết kế chuyên để đối phó với người trong môn phái chúng ta! – Lỗ Thịnh Hiếu sau một hồi trầm tư suy ngẫm, cuối cùng cũng đã lên tiếng – Với bọn “dưa vỡ” không hiểu gì về bộ pháp trong Điên phốc đạo ngược lại sẽ không bị mắc vào cạm bẫy này! - Thế nhưng bọn dưa vỡ cũng sẽ không thể ra khỏi hành lang này, nên cho dù là chúng ta hay người khác xông vào trạch viện, cũng đều sa vào cạm bẫy! – Lão mù có vẻ đã hiểu ra.

- Chú lại nhầm rồi! Hành lang yến quy này cũng được thiết kế riêng để đối phó với chúng ta Trong cuốn sách tôi đưa chú xem có phương pháp phá giải hành lang này không? Không có, bởi lẽ đây là chiêu thức mới được đối thủ lĩnh ngộ được trong hai thế hệ gần đây, trong môn phái của chúng ta không ai biết cách phá giải… Không đợi Lỗ Thịnh Hiếu nói dứt câu, lão mù đã sửng sốt cắt ngang: - Vậy năm đó làm sao anh có thể đưa tôi ra được? - Người anh em, thứ lỗi cho tôi, tôi đã giấu chuyện này suốt mấy chục năm, hôm nay tôi đành phải nói thực với chú.

Lần đó tôi cũng bị vây khốn ở bên trong, chính cha chú đã cứu hai chúng ta ra! - Cha tôi? - Đúng vậy, hôm đó chúng ta đã không còn cách nào để thoát thân, chú lại bị hỏng cả hai mắt Cha chú không biết rằng, chỗ không có đường đi cũng chính là đường chết, nên định dùng Phi nga sách tự mở một con đường, ông muốn nhảy lên cây cột Thất phong ở chính giữa địa cung.

Khi đó, tôi không thể ngăn cản được cha chú… - Điều đó thì tôi biết, anh không phải nhắc lại, khi đó tôi vẫn nghe thấy Anh cả, thú thực với anh, khi đó chúng tôi vừa mới gặp anh, nên không thể tin anh được! – Lão mù nói với vẻ hối lỗi - Cha chú vừa nhảy lên cột trụ, mới kịp đứng chắc chân, đã bị lưới giảo long trói chặt Tuy không thể thoát thân, song lại để cho chúng ta một con đường sống, một con đường sống đẫm máu.

- Con đường sống đẫm máu là thế nào? – Lỗ Nhât Khí không giấu được nỗi kinh sợ, nhịn không nổi bèn cất tiếng hỏi - Cha chú đã rơi vào nút chết, ông đã để lại hai vệt máu đỏ tươi trên cây cột Thất phong Chính hai vệt máu đó đã trở thành ký hiệu để tôi nhận được đường đi, nhờ thế mà chúng ta mới thoát chết Lỗ Thịnh Hiếu dừng lại một lát, ho nhẹ hai tiếng rồi nói tiếp: - Bởi vậy, hành lang yến quy năm đó là nhằm vây khốn tôi, chính cha chú đã cứu cả hai chúng ta.

Bao nhiêu năm nay tôi không nói cho chú biết sự thực này, vì mong chú có thể giúp tôi hoàn thành việc lớn hôm nay Người anh em, tôi đúng là kẻ xấu xa, tự dưng lại kéo chú vào chốn hiểm nguy này! Lão mù đứng trân trân như khúc gỗ, đầu hơi ngửa ra sau Còn Lỗ Thịnh Hiếu ngồi trên chiếc hòm gỗ, mặt cúi gằm Tất cả đều im lìm Một bầu không khí chết lặng bao trùm khắp hành lang, thậm chí còn nghe được cả tiếng gió Bắc cuộn tròn trên mặt nước hồ.

Lão mù đột nhiên cử động Lão vụt lên phía trước như một bóng ma, tay trái vươn về phía Lỗ Thịnh Hiếu Lỗ Thịnh Hiếu không nhúc nhích, không biết là do bị thương nên không cử động được, hay do bản thân không muốn cử động Ông vẫn ngồi im trên chiếc hòm Lỗ Nhất Khí và Quỷ Nhãn Tam cũng không nhúc nhích, không phải là họ không muốn cử động, mà do động tác của lão mù quá nhanh.

Khi họ còn chưa kịp phản ứng, lão đã hoàn thành mọi động tác và dừng lại ở đó Bàn tay khô đét của lão mù lao thẳng vào cổ họng Lỗ Thịnh Hiếu Đúng vào khoảnh khắc những móng ta sắc nhọn sắp chạm vào cổ ông, thì chúng lại từ từ hạ xuống, dừng lại trên vai phải của ông Những ngón tay đột nhiên gồng lên, nắm chặt lấy bả vai dày dặn song già nua của Lỗ Thịnh Hiếu.

- Anh cả, lần này thì anh đã sai rồi Tôi theo anh đến đây, không chỉ vì muốn đền ơn cứu mạng cho anh mà tôi còn muốn báo thù Tôi vốn là đứa trẻ mồ côi cha tôi đã nhặt được tôi trong một khe đất vàng, và đã ban cho tôi sự sống Ông đã gác kiếm từ rất sớm, nhường cho tôi danh hiệu Tây Bắc tặc vương, đem lại cho tôi một danh tiếng lẫy lừng.

Vì muốn giúp tôi có được viên ngọc khuyết Song Long Triều Thánh, ông đã trở lại giang hồ, kết quả là đã thiệt mạng vì tôi Trong suốt mấy năm qua, tôi xa vợ lìa con, chỉ mang theo một đứa con gái nhỏ, ẩn nấp trong ngôi mộ nghìn xác, không quản ngày đêm vùi đầu nghiền ngẫm cuốn sách mà anh đã cho tôi Đối diện với gió cát sa mạc và hàng nghìn bộ thi hài, tôi đã rèn luyện tất cả mọi giác quan ngoại trừ thị giác.

Tôi làm tất cả những điều đó là vì cái gì? Chính là để báo thù! Tôi biết việc anh làm là chuyện đại sự bảo vệ cho cả thiên hạ, chứ không phải là liều mạng chỉ vì bản thân Anh cho một kẻ bỏ đi như tôi được tham gia, đó đã là phúc phận của tôi rồi Nếu như anh là kẻ xấu xa, thì còn ai có thể dạy tôi làm người đây? Giọng nói của lão mù tuy không lớn, song rất mực chân thành.

Lỗ Thịnh Hiếu ngẩng đầu lên, đôi mắt ông long lanh ánh lệ, xúc động dâng trào Nhưng hình ảnh đó lão mù không nhìn thấy được, lão chỉ có thể cảm nhận được bàn tay Lỗ Thịnh Hiếu đang áp lên mu bàn tay của lão, ấm nóng và hơi run rẩy Lỗ Nhất Khí đứng bên cạnh, đã thấy được, nghe được tất cả, bất giác cũng bị xúc động lây Chỉ có Quỷ Nhãn Tam vẫn thờ ơ như không.

Hắn phá tan bầu không khí bằng một câu hỏi rất thực tế: - Bây giờ làm thế nào? Ba người nghe đoạn sực tỉnh, lập tức ý thức được rằng mình vẫn đang ở trong cạm bẫy, vẫn chưa tìm được cách thoát thân Lão mù vội hỏi: - Anh cả, mấy chục năm rồi, anh vẫn chưa nghĩ ra được cách phá giải ư? - Không phải là không nghĩ ra được, mà là căn bản không thể nghĩ được.

Lần trước chúng ta bị khốn ở trong đó cũng chỉ khoảng hai canh giờ, chưa đủ thời gian để tính toán đường đi nước bước Nếu muốn phá giải thì cũng có cách, nhưng cũng phải mất đến mươi ngày nửa tháng để tìm tòi Nhưng điều đó là không thể, bởi lẽ đợi đến lúc đấy, đối thủ lại bổ sung thêm hai ba cạm bẫy nữa, có chết đến tám lần vẫn chưa đủ! – Lỗ Thịnh Hiếu nói với vẻ bất lực xen chút lo âu.

- Liệu có cuốn sách nào ghi chép về phương pháp phá giải có sẵn không nhỉ? – Lỗ Nhất Khí băn khoăn tự hỏi Những kiến thức mà Lỗ Nhất Khí có được đa phần đến từ sách vở - Tất cả những sách vở bí truyền của dòng họ chúng ta, cùng tất cả những cổ thư, văn tự tàn khuyết thu thập được trong suốt gần trăm năm qua, con đều đã đọc ở nhà chú Tư hết rồi.

Bây giờ con hãy thử nhớ lại xem trong đó có chiêu thức nào sử dụng được hay không? Lỗ Nhất Khí không ngờ bác cậu lại đưa cho cậu môt câu trả lời như vậy - Hay là để con bắn súng làm dấu? Phương pháp “có sẵn” này của Lỗ Nhất Khí không phải là học từ sách vở, song rõ ràng quá ấu trĩ Khảm tử gia khi thiết kế cơ quan, nhất định đều biết rõ điểm yếu của nó, nên chắc chắc họ đã có biện pháp đề phòng với những cách đánh dấu bằng ám khí, súng, hay găm dính đồ vật.

Chỉ có thể giống như cha của lão mù, nhảy lên khảm diện, khiến cho tất cả mọi cơ quan phòng bị đều hoạt động, sau đó mới có thể đánh ký hiệu được Quỷ Nhãn Tam ngẫm nghĩ một hồi, thấy ba người kia có vẻ thực sự không nghĩ ra được phương cách nào, bèn rút chiếc cuốc mỏ hạc bằng thép từ trên vách tường hành lang ra, nói: - Để tôi phá tường, đẵn cột xem sao, không chừng lại có đường! Cách hắn nói năng vẫn kiệm lời như thường lệ.

Nhưng câu nói gọn lỏn của hắn đã khiến Lỗ Thịnh Hiếu và lão mù đều nhảy dựng lên: - Cậu Tam, đừng có làm bừa, chắc chắn là không được! Chỉ cần cậu động chạm vào cơ quan trung tâm và cơ quan tự huỷ của khảm diện, thì toàn bộ chúng ta đều chết chắc! – Lỗ Thịnh Hiếu vội ngăn Quỷ Nhãn Tam lại Lão mù ho khan một tiếng rồi nói: - Chỗ không có đường chính là đường chết.

Nếu ngươi phá tường, phía sau tường chắc chắn sẽ có một thứ khủng khiếp hơn nữa đang đợi sẵn Nếu ngươi đẵn cột không chừng cả hành lang sẽ đổ sụp, chôn vùi toàn bộ chúng ta Thằng nhóc họ Nghê kia, cuốn sách mà anh cả đưa cho cả nhà ngươi, ngươi vẫn chưa đọc cho kỹ à? - Lão thì đọc kỹ, lão có cách? – Nghê Tam không bao giờ chịu nhường nhịn lão mù.

Lão mù bật cười ha hả Thật không ngờ từ cổ họng khàn đục của lão lại có thể phát ra chuỗi cười hào sảng đến vậy Lão nói: - Hôm nay, lão già mù này không cho thằng nhóc ngươi sáng mắt ra, thì e rằng cả đời này ngươi vẫn không quên được mối hiềm khích năm xưa Hôm nay, ta sẽ giải thoát cho ngươi khỏi chốn này, cũng coi như là đã trả món nợ cho nhà họ Nghê các ngươi! - Người anh em, đã có cách gì thực rồi ư? – Lỗ Thịnh Hiếu hoài nghi hỏi.

- Anh cả, anh cứ yên một trăm cái tâm đi, hôm nay tôi cũng muốn cho đối thủ biết rõ, anh em bạn bè của Lỗ gia không hề thiếu anh hùng hào kiệt! – Lão mù vừa nói vừa vỗ bình bịch vào trước ngực - Thế mà vừa rồi chú còn hỏi tôi có nghĩ được cách phá giải không, chú định đánh đố tôi à? Cha cha, cái lão giặc mù này, cái gì cũng tốt, mỗi tội thích ra vẻ, có chiêu mà còn không chịu nói sớm! – Lỗ Thịnh Hiếu ra vẻ trách cứ.

- Anh cả, nghe tôi nói một câu này, hôm nay, dù có tới bước đường nào, anh cũng không được phép bỏ cuộc chỉ cần có cậu cả này ở bên, chắc chắn sẽ có cơ hội thành công! – Lão mù vừa nói vừa hất cằm về phía Lỗ Nhất Khí – Trong ngôi mộ nghìn xác, tôi đã phá huỷ không biết bao nhiêu thi hài, thả ra không biết bao nhiêu oan hồn, song cậu cả đây đến chạm vào người tôi cũng không dám, bởi vì bao phủ trên người cậu ấy là một vầng khí thần thánh.

Những lời nói của lão khiến cho Lỗ Thịnh Hiếu kinh ngạc, nhưng cũng cảm thấy chút an ủi Quỷ Nhãn Tam cũng vừa nghe vừa liên tục gật đầu Còn Lỗ Nhất Khí cảm thấy hơi gờn gợn, song nhất thời không nhận ra được có điểm nào bất thường - Nghê Tam, ngươi lại đây, nói cho ta biết trong hồ nước được bố trí ra sao, ta sẽ giải thích cho ngươi biết! – Lão mù nói với Quỷ Nhãn Tam, giọng điệu đã có vài phần khách khí.

Quỷ Nhãn Tam lúc này cũng chẳng kịp nghĩ được gì, hắn liền ngoan ngoãn mô tả ngắn gọn về phương vị và độ cao của các khối đá trong hồ: - Trước mặt cách mười bước bên trái phương vị Càn cao hai trượng, cách mười một bước bên trái phương vị Đoài cao trượng tám, phương vị Đoài cao trượng sáu; cách tám bước phương vị Ly cao trượng mốt, cách mười bước bên phải phương vị Tốn cao hai trượng mốt, phương vị Tốn cao trượng hai; cách chín bước phương vị Khảm cao trượng bảy.

\* \* Đây là phương pháp định vị dựa vào số Bát quái kết hợp với độ cao Ai nói Quỷ Nhãn Tam không đọc kỹ cuốn sách mà Lỗ gia đưa cho, chỉ nghe cách hắn xác định phương vị, sẽ biết được rằng hắn đã bỏ ra không ít công sức để nghiền ngẫm Lỗ Thịnh Hiếu vừa lắng nghe Quỷ Nhãn Tam xác định phương vị bố cục, vừa chăm chú quan sát, và ông đã nhận ra rằng, dựa vào nhãn lực của mình bây giờ, chắc chắn không thể định vị được chính xác bằng Quỷ Nhãn Tam.

Lỗ Nhất Khí lại càng ngượng ngùng hơn, bởi lẽ cho dù cậu đã nhớ nằm lòng các phương pháp phán đoán về phương vị bố cục trong rất nhiều sách vở, song khi cần vận dụng vào thực tế, vẫn còn một khoảng cách lớn Đừng nói là phán đoán về độ cao cụ thể, ngay đến vị trí của các khối đá trong hồ, cậu cũng không nhìn ra Kỳ thực, họ đều không biết rằng, sở dĩ Quỷ Nhãn Tam có thể nhìn rõ như vậy, là vì muốn theo nghề trộm mộ của họ Nghê trước nhất phải rèn được “tựu dạ nhãn”\*, như vậy mới có thể hành động trong đêm đen hay những hầm mộ thẳm tối.

\* Tức là nhãn lực có thể nhìn rõ trong bóng đêm Anh cả, chốc nữa khi phá cạm bẫy, mọi người phải phối hợp thật tốt với tôi, động tác phải hết sức nhịp nhàng Nhưng phương pháp phá giải này do tôi lĩnh ngộ trong hầm mộ tối tăm, tôi lại là kẻ mù loà Bởi vậy, để không phạm sai lầm, mọi người đều phải bịt mắt lại, tạm thời học theo tôi làm người mù một lát.

Cả ba hãy bịt mắt lại, sau đó đứng dựa vào vách tường hành lang, khi nào nghe thấy hiệu lệnh của tôi, mọi người hãy nhanh chóng bám sát tường mà đi! Lão mù vừa dứt lời, Quỷ Nhãn Tam đã nhanh nhảu nắm lây mép tấm vải choàng đen mang theo bên mình, liền tay xé lấy ba dải, đưa cho Lỗ Thịnh Hiếu và Lỗ Nhất Khí mỗi người một dải, dải còn lại buộc ngay lên mắt.

Lỗ Thịnh Hiếu cũng chậm rãi buộc dải vải bịt mắt lại Do trong lòng ông vẫn đang băn khoăn một điều gi đó, nên tốc độ của ông có phần chậm chạp Lỗ Nhất Khí cũng đã bịt mắt lại, song động tác của cậu còn chậm chạp hơn nhiều Cậu cũng đang băn khoăn, và còn băn khoăn nhiều hơn nữa Cậu cảm thấy sự việc diễn biến mỗi lúc một bất thường.

Trước mắt cậu đã tối sầm, nhưng mạch suy nghĩ của cậu bỗng xuôi hơn Cậu nghĩ thầm: “Vì sao phải bịt mắt lại? Là không muốn để mọi người nhìn thấy thứ gì đây?” Bên tai vang lên những tiếng sột soạt, hình như lão mù đang lục lọi thứ gì đó… “Chúng ta đều đã không nhìn thấy gì, vậy ai là người hiểu rõ tình hình nhất? Là chú mù.

Chẳng phải vừa nãy chú đã yêu cầu nói rõ phương vị cho chú biết hay sao?” Có tiếng gió nhè nhẹ, dường như lão mù đang khua khoắng thứ gì đó… “Để phá giải hành lang yến quy cần phải bịt mắt lại hay sao? Không đúng, năm xưa chẳng phải là bác đã thoát được nhờ vào vết máu in trên cây cột Thất phong hay sao?” Từ vị trí lão mù đang đứng dường như bay vụt ra một thứ gì đó… “Những lời nào vừa rồi đã khiến mình cảm thấy gờn gợn? Nào là trả món nợ cho nhà họ Nghê, nào là anh đừng bỏ cuộc, nào là vầng khí thần thánh trên người cậu cả, nào là muốn hoàn thành việc lớn phải dựa vào cậu cả… Nghe sao giống như những lời trăn trối cuối cùng!” Cơ thể lão mù dường như đã bay lên khỏi mặt đất… - Không! Lỗ Nhất Khí giật mạnh mảnh vải đen trên mắt, hét lên như phát cuồng.

## 11. Q.1 - Chương 11: Mưa Đỏ Bay

Muộn rồi! Họ đều đã muộn rồi, lão mù đang đung đưa trên không tựa như một lá cờ bay lộng, giống như hồn ma, cũng giống như thần tiên Đương nhiên, lão không phải hồn ma, cũng chẳng phải thần tiên Lão đang đứng cheo leo trên một sợi dây thừng dài và mảnh, một đầu buộc vào khối đá Thái Hồ cao hai trượng một thước ở bên phải phương vị Tốn, còn đầu kia quấn quanh cây cột hành lang.

Phần cuối của đầu dây thừng buộc quanh khối đá Thái Hồ có hình một con thiêu thân, sau khi vòng một vòng quanh khối đá, thì bám sát vào bề mặt đá Phi nga sách, bình bộ thanh vân túng Con người giờ đây đang đứng trên sợi dây thừng kia mới chính là Tây Bắc tặc vương thực thụ Còn cách khối đá Thái Hồ vài bước chân, đột nhiên, từ bên trái phương vị Càn, một tấm lưới bung ra chụp về phía lão mù.

Đó là một tấm lưới được làm từ những sợi thép mảnh và mềm, một tấm lưới găm đầy những mũi dao sắc nhọn, một tấm lưới giảo long có thể vặn nát cả một con giao long đầy mình vảy cứng Những mũi dao trên tấm lưới loảng xoảng liên hồi, mạng sống của lão mù sắp nguy trong khoảnh khắc Lão cứ ngỡ đến khi giẫm chân lên khối đá Thái Hồ mới bị tấn công, nào ngờhiểm chiêu lại xuất hiện sớm hơn, thì ra đối thủ đã đặt nút này dịch về phía trước.

Có lẽ do lần trước đã để lọt cho lão và Lỗ Thịnh Hiếu một con đường sống, nên đối thủ đã phát hiện ra rằng, có một số người sẽ bất chấp cả tính mạng để tìm cách đánh dấu Bởi vậy nút lẫy đã phát động sớm hơn, không để họ có cơ hội tiến lại gần Tấm lưới đã chụp đến nơi, lão mù đột nhiên bước hụt một bước, cả người rơi thẳng xuống phía dưới.

Khi toàn bộ cơ thể của lão đã ở bên dưới Phi nga sách, lão lập tức đưa bàn tay trái túm chặt sợi dây, giữ thân người lại Sợi dây thừng dường như có khả năng đàn hồi, dưới sức kéo của cả cơ thể lão, lập tức bị lôi xuống dưới tạo thành một góc vuông Tấm lưới bay sát qua phía trên sợi dây thừng, không chạm vào người lão, cũng không chạm vào Phi nga sách.

Sau khi lực kéo xuống đã tiêu tán, sợi dây thừng lại bật trở lên trên Nhờ vào lực đàn hồi, lão mù lại tung người lên, đứng trên sợi dây Vừa đứng vững, lão lập tức chạy nhanh về phía trước hai bước Cùng lúc đó, từ bên trái phương vị Càn, lại đột ngột xuất hiện một tấm lưới bay về phía lão Lần này, lão nghe thấy rõ ràng hơn, song phản ứng cúa lão lại chậm hơn lần trước rất nhiều.

Lão không ngờ vẫn còn tấm lưới nữa, lại càng không thể ngờ tấm lưới thứ hai vẫn bay ra từ cùng một phương vị với tấm lưới thứ bên trái phương vị Càn Lão chỉ còn biết nhảy vọt lên cao, rất cao, giống hệt như một con chim ưng Nhưng lão không nhảy về phía sau, dường như lão không hề có ý định né tránh tấm lưới, mà lão nhảy bổ về phía nó.

Khi lão nhảy lên, cây gậy trong tay lão cũng đồng thời quét mạnh, bủa ra một luồng gió đen đập thẳng vào tấm lưới giảo long Tiếng những mũi dao kim loại va vào nhau nghe chát chúa, tấm lưới thép đổi hướng rồi rơi xuống dưới chân lão mù, chớp mắt đã quấn chặt lấy Phi nga sách Chỉ cảm thấy bên ngoài tấm lưới có lực kéo giật mạnh một cái, Phi nga sách lập tức bị xoắn dứt.

Lão mù nhờ vào lực đập của cây gậy, cả người bật lên cao đến hơn một thước, lại nhân theo sức đẩy ngang của tấm lưới giảo long, khiến cơ thể lão khác nào một con chim Ưng lao xuống vồ mồi, nhẹ nhàng bay vụt về phía khối đá Thái Hồ nằm chếch tại phương vị Khảm Nhưng lão không thể đặt chân xuống khối đá, bởi vì dư lực từ cú đập đã hết, lực đẩy ngang từ tấm lưới giảo long cũng không đủ, lão chỉ có thể cố gắng đặt được bàn chân phải lên mé bên của khối đá.

Lúc này, công phu Bình bộ thanh vân túng của lão mù đã được thi triển một cách triệt để, chỉ thấy bàn chân phải của lão không giẫm xuống mà đá một cái, cú đá đã khiến cơ thể lão xoay ngang bay về phía khối đá Thái Hồ cao một trượng hai tại phương vị Tốn Lão biết sức mình không thể nhảy lên trên khối đá Thái Hồ trước mặt, bởi vậy lão muốn lợi dụng độ chênh giữa khối đá cao trượng bảy tại phương Khảm và khối đá cao trượng hai tại phương Tốn để leo lên một khối đá Thái Hồ khác.

Một người mù vẫn có thể định vị một cách chuẩn xác như vậy trong lúc đang nhào lộn trên không, quả thực là ngoài sức tưởng tượng Nhưng thật đáng kinh ngạc, từ bên trái phương vị Càn lại thình lình xuất hiện tấm lưới thứ ba Cùng một khảm diện lại có đến ba nút lẫy! Mà không chừng còn có đến bốn, năm nút nữa, cách bố trí khảm diện này thật không phù hợp với lẽ thường.

Phương vị Tốn còn gần với mé trái của phương vị Càn hơn nữa, tiếng loảng xoảng từ tấm lưới đang chụp tới nghe càng chói tai Lão mù đã không còn cách nào để né tránh Thứ nhất là do lão không thể ngờ rằng vẫn còn một tấm lưới nữa, cho dù có cũng không thể vẫn ở bên trái phương Càn Thứ hai là do lúc này, lão thực sự đã không còn chút dư lực, đặc biệt là đối với bên trái phương Càn, lão đã hoàn toàn bỏ ngỏ.

Đã không còn cách nào để né tránh tấm lưới đang chụp tới, ngay cả cây gậy đang vụt xuống dưới, lão cũng không kịp thu lại Đúng vào lúc bàn chân lão vừa chạm xuống khối đá, một tiếng rú khủng khiếp vang lên Trong không trung bật ra một cơn mưa màu đỏ, những tia máu đỏ tươi bắn tung toé trên khối đá Thái Hồ gai góc như một chùm pháo hoa rực rỡ Lão mù bị chiếc lưới quấn chặt thành một khối, sau rơi tõm xuống dưới hồ nước.

Trong chốc lát, nước bắnlên tung toé, sóng trào thành đợt, mặt hồ tối thẳmnhấp nhô lên xuống giống như một tấm nhiễu đen khổng lồ đang sóng sánh Lão mù vẫn chưa chết, lão vẫn đang gào rú và giãy giụa Hồ nước không sâu, bởi vậy theo bản năng, lão cố vùng đứng dậy, lão không muốn bị chết ngạt trong nước Sóng vẫn chưa lặng Mặt hồ lại nổi lên vô số gợn sóng lăn tăn, giống như những nếp gợn uốn lượn trên mặt tấm nhiễu, bủa vây, bao bọc lấy lão mù.

Những tiếng gào rú của lão lúc một thê thảm, giãy giụa cũng càng kịch liệt hơn Dưới nước có thứ gì chăng? Đúng vậy, dưới nước chắc chắn là có thứ gì đó, hơn nữa, chúng đang tấn công lão mù, tấn công một kẻ mù loà đang bị trói chặt trong tấm lưới thép chi chít dao nhọn Ba người đứng sững trong hành lang, chết lặng trước cảnh tượng đang diễn ra trước mắt.

Những tiếng gào rú thê thảm của lão mù cũng giống như cánh tay xương xẩu với những chiếc móng nhọn hoắt của lão, đang siết chặt lấy trái tim họ, không ngừng giằng kéo xuống dưới, khiến cho trái tim họ đau xé, lồng ngực trống rỗng Quỷ Nhãn Tam đã kịp phản ứng Hắn vung tay giật Thiên thần phi trảo đang găm trên cột xuống, một bước nhảy phắt lên mặt lan can, chuẩn bị chạy ra cứu lão mù.

Lỗ Thịnh Hiếu cũng đã kịp phản ứng, vung tay ôm chặt lấy Quỷ Nhãn Tam ‘ Nhưng kỳ thực, người có phản ứng đầu tiên chính là Lỗ Nhất Khí Cậu chưa bao giờ nghe thấy tiếng kêu gào nào thảm thiết nhường kia, cũng chưa từng nhìn cảnh tượng một người sắp chết giãy giụa vô vọng đến vậy Nhưng giây phút khiếp đảm nhanh chóng qua đi, cậu bỗng trở nên bình tĩnh đến kỳ lạ, trí não của cậu tỉnh táo hơn bao giờ hết.

Cậu biết rõ mình cần phải làm gì và có thể làm được gì Cậu móc từ trong túi vải thô ra trái lựu đạn trứng vịt, rút chốt, rồi quăng về phía lão mù Khi quăng trái lựu đạn ra, cậu đột nhiên cảm thấy không đành lòng Chỉ hơi ngập ngừng một chút, trái lựu đạn đã bay chệch hướng, rơi xuống vị trí cách lão mù khá xa Một tiếng nổ lớn vang rền, sức công phá của trái lựu đạn lớn hơn nhiều so với tưởng tượng, bọt nước tung toé như mưa, phun lên cao rồi rào rào rơi xuống.

Một hồi lâu sau, mặt hồ mới dần dần im ắng trở lại Quỷ Nhãn Tam bắn ra một que diêm đang cháy Vào khoảnh khắc que diêm sắp rơi xuống mặt hồ, họ đã kịp nhìn thấy một vệt đỏ bầm trong nước Khối đá Thái Hồ ở phương Chấn cách quá xa, Lỗ Thịnh Hiếu không thể nhìn thấy vệt máu in trên đó, ông đã già rồi, lại đang bị nội thương Còn Lỗ Nhất Khí chỉ nhận ra được một vài đốm đen sẫm khác hẳn với màu đá.

Chỉ có Quỷ Nhãn Tam đã từng luyện qua tựu dạ nhãn nên nhìn thấy rất rõ Hắn thấy những vệt máu đỏ tươi bắn đầy trên khối đá, chảy thành những đường ngoằn ngoèo, chảy thành những vòng cung uốn lượn, thành những vệt sắc nhọn tung toé khắp bốn phía; giống như hoa cúc, giống như hoa hồng, giống như hoa mai, rực rỡ và diễm lệ xiết bao Nhưng liệu có ai tin được rằng, vẻ đẹp đó đã rời rụng khỏi cành, đã chìm trong bùn đất.

Một bầu hào khí tình trung nghĩa, bỗng hoá rợp trời mưa đỏ bay… Quỷ Nhãn Tam giật lùi về phía sau một bước, để chừa một khoảng trống phía trước, hướng về phía phương Tốn trong hồ, “bịch” một tiếng quỳ sụp xuống, dập đầu liền ba cái, trong miệng bật ra một câu ngắn ngủi mà đầy cảm khái: - Ông Hạ, ông thật anh hùng! Sau đó đứng dậy, nhấc chiếc hòm gỗ của Lỗ Thịnh Hiếu lên lưng, nhìn Lỗ Nhất Khí, hỏi khẽ: - Đi chứ? - Đi! – Lỗ Nhất Khí quả quyết, rồi dìu Lỗ Thịnh Hiếu dậy, tiếp tục bước vào Điên phốc đạo đã không còn là Điên phốc đạo.

Đi, chắc chắn là phải đi rồi, nhưng phải đi thế nào đây? Con đường dưới chân không phải muốn đi là có thể đi qua được Lỗ Nhất Khí không nói phải đi như thế nào, Lỗ Thịnh Hiếu và Quỷ Nhãn Tam cũng không hỏi Song từ giọng nói quả quyết của Lỗ Nhất Khí, thì khảm diện Điên phốc đạo này hẳn không còn gì đáng ngại nữa Lỗ Nhất Khí thực sự đã hiểu ra.

Khi nãy, lão mù đã dặn họ đứng sát vách tường, cậu đã có được sự gợi ý từ trong đó Trong “Độn giáp bí lục“\* có một chương “Túc chướng“\*\* đã viết rằng, với những khảm diện tương tự như kiểu Điên phốc đạo này, có thể bố trí thành một đường đơn lẻ, cũng có thể bố trí trên toàn bộ bề mặt Bố trí trên toàn bộ bề mặt thường là ở những nơi có diện tích lớn, tức là thiết kế rất nhiều đường đơn lẻ đan xen vào nhau, nút nọ chồng lên nút kia, trái phải liên hoàn, trước sau giao hoán, cứ thế nối liền tới các khảm diện khác ở hai bên và phía trước, phía sau, như vậy sẽ phát huy được uy lực lớn hơn.

Tuy nhiên, dù là đường đơn lẻ hay toàn bộ bề mặt, thì chúng đều phải có đường biên, Khảm tử gia gọi đó là “khảm diên” Nếu không có đường biên, thì nút lẫy ở mép ngoài cùng sẽ không thể bố trí được Nhưng khảm diên đa phần rất hẹp hoặc rộng hẹp không đều, có chỗ đủ để đặt chân, có chỗ không thể đặt chân xuống được Cũng có khi khảm diên chỉ là những điểm đặt chân, lại bố trí không theo quy tắc.

Như vậy, sẽ khiến cho những người muốn men theo đường biên để vượt khảm diện, hoặc là không có chỗ để đặt chân, hoặc là sẽ giẫm trúng vào khảm diện ở hai bên \* Trước tác của Hoàng Kỳ Nhuệ người Tương Bắc vào cuối triều Nguyên Hoàng Kỳ Nhuệ là một đại gia về Kỳ môn độn giáp, chuyên nghiên cứu về bố trí cạm bẫy, từng bố trí “Bách bộ không nhân nhai” (phố không người trăm bước) không ai phá được.

Sau khi 70 tuổi, ông không còn xuất hiện trong giang hồ, chỉ chuyên tâm viết sách, dốc hết các kỹ nghệ và trải nghiệm trong suốt cuộc đời để viết nên cuốn “Độn giáp bí lục” \*\* Một chương trong “Độn giáp bí lục”, nghiên cứu về quy luật và phản ứng của bước chân con người và động vật khi di chuyển, và kỹ pháp thiết kế cạm bẫy căn cứ vào đó.

Trong một hành lang chật hẹp như thế này, chỉ có thể bố trí theo kiểu một đường đơn lẻ Hơn nữa, một bên hành lang lại là vách tường, trong bố trí khám tử gọi nó là “cương diện” Do đó, Điên phốc đạo ở đây có lẽ sẽ có một đường khảm diên không thể bố trí tới được Bởi vì có cương diện, nên chắc chắn nó sẽ liền một dải chứ không phải là từng điểm, hơn nữa rất có thể còn rộng hơn một chút so với khảm diên bình thường.

Nếu không khảm diện sẽ không thể bố trí được, đường sống cũng không thể đi được Mặt khác, nếu theo bộ pháp thông thường của đường sống, sẽ có bước chân phải giẫm lên vách tường, thậm chí là ở ngoài tường Lỗ Nhất Khí không đi theo bộ pháp của đường sống, mà cậu đi vào đường biên của khảm diện Dẫu rằng sẽ có chỗ rộng hẹp khác nhau, song khảm diên của cương diện chỉ cần thận trọng một chút, vẫn có thể đặt chân xuống được.

Lỗ Nhất Khí dán người sát vào vách tường, xoay ngang người mà từ từ di chuyển, giống như cua bò Di chuyển ngang một cách thận trọng trên đường biên nhỏ hẹp, quả thực không thể nhanh được Lần này, Lỗ Nhất Khí đi đầu tiên, một phần là vì cậu có đủ khả năng và dũng cảm, phần nữa là vì bác cậu và Quỷ Nhãn Tam chắc chắn cũng muốn cậu đi trước.

Cậu thầm nghĩ, có lẽ họ cảm thấy cậu có trực giác siêu việt, trên người lại có “vầng khí thần thánh”, nên đi trước mở đường là an toàn nhất Quỷ Nhãn Tam đi sau cùng, cứ bước hai bước lại ngẩng đầu nhìn khối đá Thái Hồ, quan sát xem những cánh hoa vẽ bằng máu tươi kia chuyển động và đổi hướng ra sao Lỗ Nhất Khí không đi thẳng, mà mỗi khi bước tới bước thứ ba cậu đều dừng lại một lát, lưng dán chặt vào tựờng, đá mạnh bàn chân, dùng gót chân đạp gãy viên gạch xanh nhô lên trên mặt đường.

Những viên gạch xanh này tuy nhỏ và ngắn, song rất cứng, có viên phải đạp liền mấy cái mới vỡ Cậu muốn chừa lại một đường lui nếu còn có cơ hội quay trở ra, sẽ có thể mau chóng thoát khỏi hành lang yến quy Họ đã đi được sáu bảy bước, Lỗ Nhất Khí cúi xuống nhặt lấy chiếc đèn khí tử phong đang nằm trên mặt đất Đèn vẫn chưa tắt, sau khi nhấc lên trên tay, ngọn đèn soi tỏ một khoảng khá rộng trong hành lang.

- Tắt đèn đi, nếu không chúng ta sẽ bị lộ hết Không biết chừng nhất cử nhất động của chúng ta đang bị kẻ khác theo dõi cũng nên! – Lỗ Thịnh Hiếu khẽ nhắc Lỗ Nhất Khí mở chụp đèn thuỷ tinh vuông bốn mặt ra, thổi phù một cái Ánh đèn phụt tắt, trên bấc đèn một tia khói trắng phất phơ, xung quanh thoắt đã tối sầm Con ngươi của Lỗ Nhất Khí đang biến dạng, đang gấp rút co lại, không phải chỉ để thích ứng với màn đêm, mà còn vì căng thẳng và sợ hãi.

Vì trong khoảnh khắc bóng tối ập tới, cậu nhìn thấy một cặp mắt xuất hiện trên chiếc chụp đèn thuỷ tinh Thoạt tiên cậu ngỡ rằng đó là cặp mắt của mình phản chiếu trên đó, song cậu lập tức nhận ra mình đã sai Cậu không thể có một cặp mắt như thế Nó giống như cặp mắt của người chết, con ngươi không hề chuyển động, mí mắt cũng không hề chớp, song lại tràn đầy sát khí và oán hận, xen lẫn chút vẻ quái đản, giống như hai đốm lửa ma trơi lập loè.

Cậu vừa khiếp sợ vừa nghi hoặc, không rõ rốt cuộc là bóng đêm thình lình ập tới, hay là cậu đã rơi vào địa ngục A Tì Tại sao lại có một cặp mắt như của ác quỷ nhìn cậu chằm chằm như thế Hơn nữa, ánh nhìn ác quỷ này hình như cậu đã gặp đâu đó trước cổng chính song lần này đã ở gần hơn Chủ nhân của cặp mắt này có lẽ đang ở rất gần, bởi vì dường như cậu còn nhìn rõ những tia máu đỏ vằn trong con mắt, tựa như hắn đang đứng đối diện với cậu.

Song thực tế lại cho thấy, bên cậu không có người nào khác Nhưng cũng không có gì có thể cho cậu biết, cặp mắt đó liệu có phải là của con người hay không Thế nhưng, động tác của Lỗ Nhất Khí không hề hoảng loạn, thần thái vẫn hết sức thong thả Đây chính là chỗ hơn người của cậu, là định lực được hình thành từ chính tính cách không thuộc Ngũ hành.

Cậu cũng đáp lại ánh mắt đó bằng ánh nhìn bình tĩnh điềm đạm, không chút kích động, tựa như khơi một làn nước trong trẻo bao bọc lấy ngọn lửa ma trơi Trong lúc nhìn, bàn tay cậu khẽ xoay chuyển chụp đèn thuỷ tinh, cậu hy vọng rằng trong lúc xoay chuyển, cặp mắt in trên đó sẽ có một vài biến hoá, để cậu tìm ra chút ít manh mối Bề mặt thuỷ tinh của chụp đèn không hoàn toàn bằng phẳng, nên khi xoay chuyển, cặp mắt cũng méo xệch theo từng gờ lồi lõm.

Chiếc chụp đèn có bốn mặt, mỗi khi xoay qua một mặt, cặp mắt lại càng biến dạng nhiều hơn, càng méo mó đến quái đản Tuy nhiên, cặp mắt đã không xuất hiện trên mặt thứ ba của chụp đèn Vừa xoay qua cạnh giữa mặt thứ hai và mặt thứ ba, nó đột ngột biến mất Lỗ Nhất Khí vội vã xoay ngược trở lại một mặt, không thấy Cậu lại xoay trở lại một mặt nữa, vẫn không thấy.

## 12. Q.1 - Chương 12: Đường Trong Gương

Lỗ Nhất Khí thở phào một cái, đậy lại chiếc chụp đèn Lỗ Thịnh Hiếu đưa tay đỡ lấy nó, xoay phần đế một vòng, chiếc đèn liền xẹp xuống như một cuốn sách, dễ dàng đút vào trong ngăn kéo nhỏ trên hòm gỗ Họ đều im lặng, có một số điều chưa chắc có thể biểu đạt rõ ràng bằng lời nói Họ tiếp tục men theo vách tường đi về phía trước, khi đã đi được khoảng hơn hai chục bước, Quỷ Nhãn Tam đột ngột kêu lên: - Không được rồi, vệt máu quay lại! Lỗ Thịnh Hiếu nghe thấy vậy, vội vàng kéo Lỗ Nhất Khí lại nói nhỏ: - Từ từ quay lại, chú ý xem xung quanh có gì thường không! Thế là ba người chầm chậm nhích về phía sau.

Khi lùi lại được khoảng hai thước, Lỗ Nhất Khí đột nhiên cảm thấy có một thứ gì lay động phía trước Có một cái bóng màu xám lướt qua trước mặt Cậu giật mình, theo bản năng nắm chặt lấy báng súng trong túi vải Cái bóng trông quen quen, dường như cậu đã nhìn thấy ở đâu đó Song ngay lập tức cậu cực lực gạt bỏ suy nghĩ này, đó là điều không thể.

Trước mặt cậu không có một người nào, vậy cái bóng đó ở đâu ra? Hơn nữa, nếu cái bóng đó thực sự tồn tại, thì hướng đi của người này là từ phía hồ nước ngoài lan can đi thẳng vào trong bức tường Như vậy, cái bóng đó liệu có phải là người hay không? Là cậu hoa mắt hay chỉ là ảo giác? - Thấy rồi chứ? – Tiếng bác cậu hỏi nhỏ phía sau.

- Thấy rồi ạ! – Cậu trả lời Đúng là không phải cậu hoa mắt - Nhìn cây cột phía trước kia, xem có gì không? – Bác cậu nhắc nhở Đúng rồi, bây giờ họ đang cần phải tìm lối thoát Mặc kệ cái bóng đó là yêu ma quỷ quái gì, cứ thoát khỏi hành lang này trước đã rồi tính Lỗ Nhất Khí quan sát một lát rồi đi về phía cây cột trước mặt Tại chỗ họ bị ngăn lại khi nãy đã vỡ mất hai viên gạch, bởi vậy trong phạm vi hai tổ hợp bước chân, họ có thể đi lại thoải mái.

Giờ đây, trong đoạn hành lang này, hai viên gạch xanh nhô lên cũng đã bị đạp vỡ, như vậy họ cũng sẽ có thể tự do di lại Nếu nói rõ hơn, tức là gạch vỡ, khảm diện cũng được phá giải, giờ đây, đoạn hành lang trước mặt họ chỉ là một con đường bình thường chỉ hơi nhấp nhô chút đỉnh Bác cậu đã nói đúng, đây không phải là Điên phốc đạo.

Trong bốn tự quyết của Điên phốc đạo, nếu mất đi một, ba quyết còn lại vẫn hoạt động như thường Nhưng con đường này lại khác, một quyết bị mất thì cả bốn quyết đều bị phá Xem ra nó đúng là được thiết kế chuyên để đối phó với những Khảm tử gia am hiểu Điên phốc đạo Cách bố trí này không những có tư duy độc đáo về mặt kỹ nghệ, mà còn ngầm hợp với cách cục “Thỉnh quân nhập ung”\* trong bảy mươi hai cách cục của Kỳ môn độn giáp.

\* Mời ngài vào trong vò, tức là bày sẵn mồi nhử cho đối phương tự chui đầu vào cạm bẫy Đã tới trước cây cột, Lỗ Nhất Khí cẩn thận sờ lần một hồi, song do quá tối, nên cậu định lôi viên đá huỳnh quang Ba Tư ra để nhìn cho rõ Đúng vào lúc cậu sắp lôi được viên đá ra, thì một cái bóng lại lướt qua trước mặt Có lẽ vẫn là cái bóng màu xám khi nãy, song lần này, nó đã không còn hoàn chỉnh như trước, mà chỉ có nửa thân trên, không có chân.

Vẫn là xuất hiện từ trong hồ nước, lướt qua hành lang rồi chui vào trong bức tường mất hút Lần này, cái bóng trông càng rõ ràng hơn nữa Lẽ nào trong căn nhà quả thực có thứ âm tà gì đó vẫn chưa chịu nhập âm phù luân hồi? Tuyệt đối không thể, bởi vì có một người vẫn chưa lên tiếng Là ai vậy? Quỷ Nhãn Tam! Hắn là cao thủ phái dời mộ, tinh thông đạo thuật Mao Sơn, giỏi nghề xua tà đuổi quỷ.

Đến lúc này hắn vẫn không nói chắc chắn đó không phải là thứ âm tà nào như cậu đang tưởng tượng Kỳ thực, không cần viện đến Quỷ Nhãn Tam làm chứng, thì Lỗ Nhất Khí cũng đã phát hiện ra rằng đó tuyệt đối không phải là ma quỷ gì Suy nghĩ này đã bật lên trong đầu cậu vào khoảnh khắc cái bóng biến mất trên cây cột chợt loé lên một vệt sáng, giống như phản chiếu từ mặt gương.

Lỗ Nhất Khí lôi viên đá huỳnh quang ra, tiếp tục quan sát cây cột Quả nhiên, tại nửa phía trên của mé ngoài cây cột có một thanh đồng, trơn bóng và sáng loáng như một mặt gương Do thanh đồng khá nhỏ, lại bị găm chìm vào chỗ nhô ra trên mé ngoài của cây cột gỗ xù xì, nên nếu đứng từ bên trong hành lang sẽ không thể phát hiện ra nó Cho dù có dùng tay sờ, chỉ hơi sơ ý một chút cũng rất dễ bỏ qua.

Lỗ Nhất Khí đưa viên đá huỳnh quang lướt qua phía trước thanh kim loại Cậu lập tức hiểu ra rằng, đây có lẽ là một chiếc gương nằm trong một hệ thống nhiều tầng gương phản chiếu Bởi vì trên khối đá Thái Hồ tại phương Ly trong hồ nước cũng xuất hiện một đốm sáng đang chuyển động; đồng thời, trên cây cột trụ tại một đoạn hành lang hơi uốn khúc cách đó khoảng hơn chục bước cũng có một đốm sáng lướt qua.

Nếu cậu đoán đúng, tại những điểm khác trên hành lang và trong hồ nước vẫn còn những điểm sáng khác Nguyên lý kỳ thực rất đơn giản, cái bóng mà cậu vừa nhìn thấy lúc nãy thực chất chính là do có người đi qua ở một nơi khác, những mảnh gương đồng được bố trí khắp nơi đã phản xạ lại chiếc bóng đó Do mảnh đồng không lớn, nên cậu chỉ nhìn thấy cái bóng lướt qua.

Cặp mắt quái đản mà cậu nhìn thấy khi nãy có lẽ cũng xuất hiện theo cách này Song kỳ lạ là ở chỗ, khoảng cách giữa hai mắt rộng hơn chiều dài của mảnh đồng rất nhiều, nếu muốn cả hai con mắt cùng được phản chiếu đến, thì đối phương chắc chắn phải nhìn nghiêng vào mảnh đồng Nhưng nếu như vậy, cặp mắt xuất hiện trên chụp đèn thuỷ tinh sẽ không nhìn thẳng vào Lỗ Nhất Khí như khi nãy.

Trừ phi còn có một thiết bị tập trung ánh sáng khác có thể lần lượt phản chiếu cả hai con mắt lên cùng một mảnh đồng nhỏ hẹp Vậy đó sẽ là loại thiết bị kỳ xảo nào? - Nhất Khí, có tìm ra đường không? – Lỗ Thịnh Hiếu có chút sốt ruột - Dạ, con vẫn đang tìm! – Lỗ Nhất Khí lúc này mới bừng tỉnh Đúng vậy, lối thoát vẫn chưa tìm ra, cậu còn suy nghĩ linh tinh làm gì.

Thế là cậu lại tiếp tục đưa viên đá qua phía trước mảnh đồng, dựa vào đó để quan sát các phương vị Phương vị của điểm sáng bên trên khối đá Thái Hồ tại phương Ly là chính xác, song điểm sáng trên cây cột cách đó hơn mười bước lại không đúng, giữa nó và cây cột trước mặt cậu còn thiếu một điểm phản xạ Điểm phản xạ ở đâu? Tại sao nó lại biến mất? Vậy điểm sáng cách đó hơn mười bước chân từ đâu mà tới? Lỗ Nhất Khí cảm thấy cần phải tiếp tục đi về phía trước.

Trong đoạn hành lang chỉ vẻn vẹn mười bước chân kia chắc chắn có một huyền cơ mà cậu cần phải khám phá Đoạn hành lang quả thực rất ngắn, còn bao gồm cả hai bước mà Lỗ Nhất Khí đã đi qua rồi lại lùi trở lại khi nãy Tuy ở hai bước này, cậu không phát hiện ra thứ gì khác lạ, song lại là một điểm chuyển ngoặt của toàn bộ khảm diện.

Bởi vì trong khoảng hai bước này, vết máu trên khối đá Thái Hồ đã quay ngược trở lại Cũng có nghĩa là, con đường dưới chân họ đã quay vòng trở lại, đây là một điều rất khó tưởng tượng, tuy đoạn hành lang ở chỗ này có hơi khúc khuỷu, lại rộng hẹp không đều, nhưng nếu là quay vòng trở lại, đáng lẽ vẫn phải nhìn ra mới đúng Không đợi Lỗ Nhất Khí tiếp tục tiến lên trên con đường Điên phốc đạo giả, thì Quỷ Nhãn Tam đã tranh vượt lên từ đoạn đường biên sát tường phía trước.

Từ miệng hắn chỉ bật ra ba tiếng gọn lỏn: - Để tôi xem! Nói xong, hắn liền từ từ dựa sát tường mà tiến, Lỗ Nhất Khí muốn đi theo, song bị hắn ngăn lại Quỷ Nhãn Tam bước đi hết sức thận trọng, vẫn tuân theo cách lúc trước, cứ đến tự quyết thứ ba là “nhảy” trong mỗi tổ hợp bước chân, đều đá gãy những viên gạch xanh nhô lên trên nền hành lang.

Lỗ Nhất Khí vừa quan sát Quỷ Nhãn Tam, vừa đưa viên đá huỳnh quang Ba Tư qua lại phía trước dải đồng trên cột trụ Khi Quỷ Nhãn Tam đã đi được hai tổ hợp rưỡi bộ pháp, Lỗ Thịnh Hiếu đột ngột kêu lên: - Được rồi, nguyên lý phản chiếu ánh sáng lấy gập đôi\* làm chuẩn, cậu hãy đi ngược trở lại Trước hết hãy tìm ra vị trí chuyển ngoặt chính xác, lối thoát chắc hẳn là ở gần chỗ chuyển ngoặt đó! \* Tức là góc phản xạ bằng với góc ánh sáng chiếu tới, tia phản xạ nằm trên cùng một mặt phẳng với tia chiếu tới.

Quỷ Nhãn Tam bắt đầu đi ngược trở lại, hắn không cần thiết phải đi sát vào tường nữa, bởi vì những viên gạch nhô lên tại bước thứ ba đều đã bị hắn đạp gãy Thế nhưng hắn vẫn đi rất chậm, đặc biệt là khi còn cách hai người khoảng bốn, năm bước, hắn lại càng bước chậm hơn, vừa di chuyển vừa quan sát kỹ lưỡng trên dưới, phải trái, hy vọng có một lốì thoát nào đó sẽ hiện ra trước con mắt cú vọ của mình.

- Không đúng, chỗ này hình như không phải là lấy gập đôi làm chuẩn, có lẽ vẫn ở phía trước! – Lỗ Nhất Khí nói, nhưng có vẻ không chắc chắn lắm, bởi vì từ nãy tới giờ cậu vẫn chưa tìm ra điểm phản xạ còn thiếu từ ánh sáng của viên đá Quỷ Nhãn Tam dừng lại, hắn nhìn Lỗ Thịnh Hiếu, nhưng chưa đợi Lỗ Thịnh Hiếu kịp nói gì, đã lại tiến về trước.

Không hiểu vì sao hắn luôn cảm thấy mỗi lời nói của Lỗ Nhất Khí dường như là một mệnh lệnh mà hắn cần phải thi hành Khi sắp đi được tám bước, thì đột nhiên có một đốm sáng nhảy lên trên người Quỷ Nhãn Tam - Đừng cử động, cậu Tam, cậu đứng nguyên đấy chớ có lùi lại! Đốm sáng xuất hiện khiến cho giọng nói của Lỗ Thịnh Hiếu tràn đầy phấn khởi.

Ông mừng vì đã sắp tìm ra đường sống, và cũng vì nhận thức và hiểu biết của Lỗ Nhất Khí Xem ra việc ông ngấm ngầm chuyển các loai điển tịch tàn thư tới Mai Sấu hiên để cậu tuỳ ý học theo cảm hứng quả thực đã mang lại hiệu quả không nhỏ Sự xuất hiện của đốm sáng cũng khiến Lỗ Nhất Khí rất vui mừng Cậu đối chiếu hướng phản xạ của đốm sáng một lát rồi nói: - Anh Tam, anh di chuyển lên phía trước một chút, hãy đá vỡ viên gạch ở quyết thứ ba trước đã rồi tính sau! Lời của Lỗ Nhất Khí vẫn như là mệnh lệnh, còn Quỷ Nhãn Tam dường như rất sẵn sàng phục tùng theo.

Quỷ Nhãn Tam tiếp tục bám theo vách tường di chuyển về phía trước một chút Giờ đây, hắn đang đứng ở chỗ thắt của hành lang, trên vách tường có một chỗ lồi ra thành nửa cung tròn, đoạn lồi vừa hay trùng khớp với điểm phản xạ của cây cột ngoài mười bước chân, khiến cho khi đứng từ đây nhìn ra, tầm nhìn bỗng nhiên mở rộng, trước mặt là một quang cảnh hoàn toàn khác.

Quỷ Nhãn Tam chưa quan sát kỹ tình hình xung quanh, mà đưa chân đá gãy viên gạch trước Hắn dồn sức vào chân đạp mạnh, thân người liền ngả về phía sau Đáng lý ra có thể tì vào vách tường để đỡ lấy cơ thể, nhưng không hiểu sao, chỉ thấy cả thân người Quỷ Nhãn Tam trượt nghiêng theo vách tường đổ xuống, chốc lát biến mất tăm trong vách tường.

- Thôi chết rồi, có bẫy! – Lỗ Nhất Khí kêu lớn, không cần biết gì nữa, lập tức lao về phía trước để cứu Quỷ Nhãn Tam Nhưng Lỗ Thịnh Hiếu lại thở phào nhẹ nhõm: - Tìm ra rồi! Con tim đang như treo ngược vì lo lắng của ông cuối cùng đã trở về vị trí Tuy hành lang yến quy ở đây được thiết kế tinh diệu hơn nhiều so với hành hang mà ông đã lạc vào hơn hai mươi năm về trước, song vạn biến vẫn không lìa tông, nếu đánh dấu được trên cột trụ chính giữa, chắc chắn sẽ tìm ra chỗ khuyết, lối thoát sẽ ở gần chỗ khuyết đó.

Khối đá Thái Hồ cũng giống như cột trụ Thất Phong năm xưa, đều dùng để làm rối loạn tư duy và thị giác Song do ký hiệu lần này không được đánh dấu tại điểm chính giữa trên cột, bởi vậy, lối thoát có hơi lệch một chút so với điểm chuyển ngoặt Nghĩ đến ký hiệu, Lỗ Thịnh Hiếu lại nhớ tới lão mù, ông ngoảnh đầu nhìn về phía hồ nước, một nỗi đau xót nghẹn lại trong lồng ngực.

- Có đường, đi chứ? – Lỗ Nhất Khí còn chưa kịp chạy đến nơi, Quỷ Nhãn Tam đã như một bóng ma ló đầu ra khỏi bức vách, hỏi - Đi thôi, ở những nơi thế này, những con đường bất ngờ chính là đường sống, khó là ở chỗ tìm không ra! – Lỗ Thịnh Hiếu trả lời Lỗ Nhất Khí cất viên đá huỳnh quang Ba Tư vào trong túi vải, quay lại dìu bác đi về phía trước.

Đến sát chỗ đó, quan sát kỹ liền phát hiện ra rằng, phía sau chỗ tường lồi hình nửa cung tròn, có một đoạn tường nhọn, mặt bên trong là đường thẳng, mặt bên ngoài là đường chéo Quỷ Nhãn Tam đã trượt vào trong tường từ mặt thẳng ở bên trong của đoạn tường Ở bên trên lối vào có lắp hai tấm gương đồng hình vuông cao lớn Hai tấm gương đồng đã phản chiếu phần tường lồi ra, hoà thành một thể với phần vách tường ở phía trước và sau nó, khiến cho mọi người khi đi qua phần tường lồi ra, tự nhiên sẽ men theo mé bên ngoài của đoạn tường mà đi xéo về phía trước, nhưng kỳ thực đó chính là chỗ quay vòng trở lại; đồng thời, lại nhầm tưởng rằng mé bên trong là một vách tường liền khít, mà không biết rằng có đường đi ngầm ở bên trong.

Cách bố trí đã lợi dụng hiện tượng sai lệch thị giác và thói quen của con người, quả là xảo diệu vô cùng Đừng nói là trong đêm tối, cho dù giữa ban ngày, nếu không tìm kiếm cẩn thận, cũng khó mà phát hiện ra Lần này, may mắn là đối thủ đã dùng cặp gương đồng này để đánh lừa thị giác, nhưng đồng thời, lại có tác dụng phản chiếu hình ảnh, nên mới bị Lỗ Nhất Khí phát hiện ra.

Mặt khác, cặp gương dồng cũng cho họ biết rằng, người đang âm thầm theo dõi bọn họ và cái bóng mà họ nhìn thấy không hẳn là đang ở trong tiền viện mà còn có thể ở viện thứ nhất, viện thứ hai, thậm chí là hậu viện, cổng sau Đi qua hai tấm gương đồng ở cửa vào tại mé trong của bức tường, nhìn vào bên trong, quả nhiên có một con đường, bề mặt của con đường này được thiết kế giống y hệt như vách tường hành lang.

Có điều từ chỗ này không còn nhìn thấy cảnh vật trong hồ nước nữa, bởi vì đây mới là con đường chính xác Thật quá thần kỳ, một con đường vòng tròn luẩn quẩn được tạo ra bởi hai tầng ảo giác, một con đường sống chính xác được che giấu bởi sự phản xạ của mặt gương, hành lang yến quy với thiết kế phá vỡ nguyên lý gập đôi của phản xạ ánh sáng, lại cộng với Điên phốc đạo với bố cục “Thỉnh quân nhập ung”, quả thực là khéo đoạt hoá công.

Khảm diện này chồng lên khảm diện kia, nút lẫy này đè trên nút lẫy khác Nếu như khảm diện Điên phốc đạo giả không bị phá, sẽ không có cơ hội lên được trụ Thất phong, lại càng không có cơ hội để phát hiện ra thanh đồng phản chiếu, như vậy, cũng sẽ không thể tìm ra lối thoát ra khỏi hành lang yến quy Trong lúc trầm trồ thán phục, Lỗ Nhất Khí vẫn tỉ mỉ quan sát góc độ của tấm gương đồng, đột nhiên một nghi vấn trỗi dậy trong cậu.

Hai tấm gương đặt nghiêng phản xạ chéo nhau này không thể phản chiếu riêng rẽ hai con mắt được, vậy thì cặp mắt nhìn thẳng vào cậu khi nãy được phản xạ tới bằng cách nào? Thế nhưng giờ đây không phải là lúc để nghiên cứu về việc đó, bác cậu đang giục cậu đi mau Trời đông nhanh tối, chưa hết canh một họ đã mở được cổng chính, giờ đã quá nửa canh hai, mà vẫn chưa thấy bóng dáng của ngôi nhà.

Hơn nữa, phía trước chắc chắn vẫn còn rất nhiều khảm diện, cho dù có vào được đến nhà cũng chưa biết Lỗ Nhất Khí phải cần bao nhiêu thời gian mới ngộ ra được bí mật trọng đại ẩn giấu trong đó Lỗ Thịnh Hiếu và Quỷ Nhãn Tam thì thầm gì đó với nhau, rồi họ vẫn để Lỗ Nhất Khí đi đầu tiên, tuy cậu cảm thấy hơi ngạc nhiên, song cũng không hỏi gì.

Họ đã đi đúng hướng, cổng thuỳ hoa đã không còn là một cái bóng mờ ảo nữa Họ đi rất nhanh, thêm vài chục bước nữa đã ra khỏi hành lang Một cánh cổng thuỳ hoa cũ kỹ hiện ra sừng sững trước mắt họ Thiết kế cổng thuỳ hoa không hề có vẻ cao lớn và khí thế hoành tráng như cổng chính, cách trang trí cũng không quá hào nhoáng hoa lệ Trên đầu xà tại mặt hướng ra phía ngoài của cổng thuỳ hoa được chạm khắc thành hình đám mây đơn giản, dân gian gọi là đầu xà lá gai, phía dưới đầu xà rủ xuống hai trụ lửng gọi là trụ thùy liên.

Trụ thùy liên ở đây lớn hơn rất nhiều so với bình thường, hai đầu nóc sống mái cũng rất lớn, uốn cong chót vót, đâm xéo lên trời, so với toàn bộ kết cấu, trông rất thiếu cân đối, có chút gì hơi giống với đầu nóc của đại điện chốn cung đình Trong khi hai cánh cửa bên dưới lại thấp bé nhỏ hẹp, lại càng thiếu cân xứng với phần sống nóc, trông chẳng khác nào lực sĩ cưỡi dê.

Hai cánh cửa của cổng thùy hoa là kiểu cửa bàn cờ hay còn gọi là cửa nẹp biên Hai cánh cửa hiện đang khép hờ có thể nhìn thấy bên trong không có bình môn\* bởi vậy đây là thiết kế cổng thùy hoa theo kiểu “nhất điện nhất quyển”\*\*, cũng gọi là kiểu cổng thuỳ hoa “Nhị Lang gánh núi” \* Bình môn là một loai cửa dùng để che chắn tầm nhìn, thường được gắn liền với tường, có tác dụng tựa như chiếu bích hoặc bình phong.

Nhưng nó khác bình phong ở chỗ vị trí của nó là cố định; khác chiếu bích ở chỗ các cánh cửa của nó có thể di chuyển, tháo lắp được Bên trong cổng thuỳ hoa thường có bình môn, nằm ở giữa hai cột trụ phía dưới phần mái bên trong, bình thường luôn đóng kín, chỉ khi có khách quý đến nhà mới được mở ra \*\* Nhất điện tức là chỉ có sống nóc, nhất quyển tức là chỉ có một tầng mái, là kiểu cổng thùy hoa phổ biến và thường gặp nhất.

Tấm gỗ nối liền hai trụ thuỳ liên phía trên cổng thùy hoa thông thường sẽ được chạm trổ cầu kỳ, như các chủ đề “tử tôn vạn đại”, “tuế hàn tam hữu”… Song ở đâỵ, hai trụ thuỳ liên lại được nối với nhau bởi một tấm ván dày, trơn bóng và đen thẫm, không có bất kỳ hoạ tiết trang trí nào Nhưng ở chính giữa tấm ván lại khảm một đồ hình âm dương Thái cực, nhìn từ xa lại, thấy đen trắng phân minh, dường như được làm từ thép ròng và bạc trắng.

Hai mắt cá âm dương sáng lấp lánh, không rõ được làm bằng chất liệu gì Phía dưới cá âm dương treo một chiếc đèn lồng bằng giấy trắng, trong đèn ánh nến leo lét, chẳng khác gì đèn tang Song cũng may nhờ có chiếc đèn mà Lỗ Nhất Khí mới có thể quan sát tỉ mỉ toàn bộ phần cổng từ trên xuống dưới Hai bên cổng còn có một cặp thú giữ cửa bằng đá, thoạt nhìn tưởng là đôi sư tử, song nhìn kỹ lại không giống.

Vẻ mặt của chúng trông rất tà quái, phía dưới bụng hình như còn có thêm một cẳng chân Trong đầu Lỗ Nhất Khí lại loé lên một tia sáng, cậu lập tức nhớ lại trong cuốn “Thập di ký – Tấn thời sự“\* của Vương triều Tấn có ghi chép về loài thú năm chân, viết rằng loài thú này trông giống sư tử, song có năm chân do bàn tay lìa khỏi cơ thể của một tộc người có khả năng tách rời thân thể ở phương Đông biến hoá ra.

Cậu cảm thấy ngạc nhiên, vì thông thường loài thú này chỉ xuất hiện trên vũ khí binh đao và những nơi chém giết, sao ở đây lại dùng để trấn cổng? Trừ phi bên trong cánh cửa này thực sự là một nơi chết chóc \* Là trước tác của Vương Gia triều Tấn, thực chất cũng chưa được coi là dã sử, chỉ là những ghi chép về những chuyện truyền miệng trong dân gian một số sự việc ít người biết đến trong thời Tấn.

Hiện chỉ còn một phần tàn khuyết “Nơi thú năm chân tới, hồn phách vô chủ, máu chảy thành sông” Cậu không dám khẳng định mình đoán đúng hay không, bèn thử lẩm nhẩm niệm câu thần chú trấn áp thú năm chân trong “Phục tà lục”, cậu muốn biết phản ứng của hai người phía sau ra sao Nhưng không ai nói gì, lúc này cậu mới ý thức được rằng, đã một hồi lâu cậu không hề nghe thấy tiếng động nào từ hai người phía sau, dường như họ đã đột ngột biến mất.

Tim cậu bỗng đập loạn, song cậu gắng trấn tĩnh, từ từ quay đầu nhìn lại Không có gì khác thường, hai người kia vẫn đang theo sát cậu, chỉ có điều vẻ mặt của họ căng thẳng dị thường, tựa như đang đối mặt với kẻ thù hung hãn Chỉ thấy Lỗ Thịnh Hiếu tay nâng hòm gỗ, Quỷ Nhãn Tam nắm chặt Vũ Kim Cương, cả hai giống như cây cung đang kéo căng hết cỡ, không dám thả lỏng lấy một giây.

Ánh mắt của họ đang sục sạo vào từng góc tối của nóc cổng, tựa như trên đấy đang có một thứ quái vật khủng khiếp sắp sửa nhảy xồ ra Là thứ gì đã khiến cho hai con người vốn coi thường sống chết, bất chấp quỷ thần kia trở nên như vậy? Sự căng thẳng của họ khiến Lỗ Nhất Khí cảm thấy vô cùng nghi hoặc Nơi này đâu đâu cũng đầy rẫy nguy hiểm, những thứ đáng sợ có thể xuất hiện bất kỳ lúc nào, bởi vậy căng thẳng cũng là đương nhiên.

Song hai người kia không những không liên tục nhắc nhở cậu điều gì, mà ngược lại, còn để cậu đi đầu tiên Chẳng lẽ họ thực sự coi cậu là thần tiên, có thể trăm tà không sợ, trăm độc khó xâm? “Thôi mặc kệ, tới đâu hay tới đó, hôm nay mình hãy cứ làm viên đá dò đường, hoạ phúc đã có trời định!” – Cậu nhủ thầm trong dạ Đây không phải là sự xốc nổi của tuổi trẻ, mà là sự dũng cảm và tự tin.

## 13. Q.1 - Chương 15: Thú Năm Chân

Nhìn vào vẻ mặt của Lỗ Thịnh Hiếu và Quỷ Nhãn Tam, có thể thấy rằng họ không có mấy phần chắc chắn về con đường phía trước, bởi vậy Lỗ Nhất Khí đã quyết định một mình xông lên trước Bởi vì làm như vậy cho dù cậu có giẫm phải khảm, đạp phải nút, hai người phía sau vẫn có thể ra tay cứu cậu; ngược lại, cậu không dám chắc, cũng không có đủ khả năng để cứu họ.

Thế nhưng, đúng vào lúc Lỗ Nhất Khí quay đầu dấn bước, bỗng có một vật gì kỳ dị lướt qua khoé mắt cậu Một cảm giác quái lạ xộc thẳng vào não bộ, khiến cho huyệt thái dương bỗng chốc căng cứng và tê rần Lại có một cặp mắt đang nhìn cậu chằm chằm, có lẽ không phải là cặp mắt khi nãy, vì cặp mắt này rất chân thực và sống động, linh hoạt và tràn đầy cảm xúc.

Thế là bước chân vừa bước ra chưa kịp giẫm xuống đã vội khựng lại Cậu không dám giẫm hẳn xuống, bởi vì cặp mắt đó trong thoáng chốc lộ rõ vẻ hân hoan Vì sao lại hân hoan, phải chăng vì đã thấy được hành động hấp tấp của cậu? Lỗ Nhất Khí từ từ xoay chuyển cần cổ, cùng với đó, cũng từ từ thu lại bàn chân đã nhấc lên song còn giơ lơ lửng.

Cậu cố gắng quay trở lại theo đúng tư thế ban nãy Cậu muốn từ trong quá trình đó tìm kiếm xem cặp mắt đang ẩn nấp ở nơi nào Mặt! Một khuôn mặt, hai khuôn mặt… Không biết phía sau cột trụ liệu có phải cũng là một khuôn mặt hay không Lỗ Nhất Khí đã phát hiện ra một khuôn mặt quái đản Ở đâu? Ngay trên trụ thuỳ liên! Bên dưới đầu xà lá gai của cổng thùy hoa có một đôi cột trụ ngắn treo lơ lửng, gọi là trụ thùy liên.

Đầu trụ chúc xuống dưới, trên đầu trụ thường chạm khắc các hoa tiết hình cánh sen, hoa mây, trông giống hệt như hai nụ hoa tròn trịa Còn phần đầu trụ của trụ thùy liên ở đây, thoạt nhìn cũng ngỡ như được tạo hình cánh hoa đơn giản, song nhìn kỹ sẽ phát hiện ra rằng đó là những khuôn mặt, những bộ mặt người cực kỳ xấu xí và dị dạng, với biểu cảm không rõ là hoan hỷ hay đau khổ.

Nhìn kỹ hơn nữa, bản thân cột trụ thùy liên trông cũng rất khác thường, đều được chạm khắc thành những thân người treo ngược, tuy thủ pháp sơ sài, song vẫn có thể nhận ra đó là những thân hình đàn bà loã thể Đó nào đâu phải trụ thuỳ liên, gọi là trụ người treo mới phải Những trụ lửng chính là những thân người treo ngược, hơn nữa không phải là một người, mà mỗi cột trụ dường như đều là vài thân người trói buộc với nhau mà thành.

Lỗ Nhất Khí đã từng nhìn thấy kiểu tạo hình tương tự như vậy Trong tiết học về các môn phái tôn giáo ở trường Tây học, cậu đã được xem một số bức tranh, trong đó có bức giống hệt như thế này, chủ yếu xuất trên vật tế lễ của một số dân tộc hoặc môn phái hết sức hiếm hoi Cặp mắt đó ném về phía Lỗ Nhất Khí một cái nhìn lẳng lơ.

Cặp mắt đó ở đâu? Ở trên một khuôn mặt, một khuôn mặt vô cùng ma quái Khuôn mặt có thêm đôi mắt, trở nên sinh động hơn gấp bội Lại thêm một cặp mắt nữa, trong đó có một con mắt tinh nghịch nháy một cái với cậu Vẫn còn những cặp mắt nữa, đang đong đưa, đang nhấp nháy, đang nhăn nhó… Cặp mắt sống dậy, khuôn mặt dường như cũng sống dậy theo, tuy đang treo ngược, song vẫn có thể thấy rõ nét biểu cảm chân thực trên từng khuôn mặt.

Chốc thì vui mừng, chốc lại đau khổ, chốc thành ngây thơ, chốc biến dâm đãng Dường như mọi khía cạnh tâm lý của người đàn bà đều được lột tả trọn vẹn qua từng bộ mặt Lỗ Nhất Khí bắt đầu nghi ngờ cặp mắt của mình Cậu muốn tiến thêm một bước tới gần trụ thùy liên để nhìn cho rõ Nhưng một bàn tay đã túm chặt lấy lưng áo cậu.

Là Quỷ Nhãn Tam, hắn vẫn đang bám sát sau lưng cậu - Cậu cả, đi thẳng tới trước cửa, mọi chuyện khác để tôi ứng phó! Quỷ Nhãn Tam dường như đã biết những cặp mắt đó là gì Thế là Lỗ Nhất Khí không tiến về phía trụ thùy liên nữa Song cậu cũng chưa đi thẳng tới trước cửa, bởi vì cậu muốn biết rõ chân tướng của sự việc Trong lòng vô cùng thắc mắc, vì dường như cả hai người kia đều đã biết trước một điều gì, song lại không nói cho cậu biết.

Còn nữa, vì sao họ lại muốn để một mình cậu đi thẳng vào trong? Chẳng lẽ họ không sợ sau cánh cửa có mối nguy hiểm mà cậu không đủ khả năng ứng phó hay sao? Lỗ Nhất Khí vẫn bước đi trước, không quay người lại Quỷ Nhãn Tam đi theo sau, vẻ cảnh giác cao độ; Lỗ Thịnh Hiếu đi sau cùng, cũng hết sức đề phòng, chỉ hơi xoay nghiêng thân dưới, đưa mặt chếch sang bên vai phải của Quỷ Nhãn Tam, làm như vậy là để bảo đảm Lỗ Nhất Khí có thể nghe rõ lời ông nói: - Nhất Khí, bác biết con đã đọc hết các sách vở bí truyền của dòng họ, chắc hẳn con cũng hiểu rằng, những thứ mà gia tộc chúng ta để lại đa phần đều là những thủ pháp trung hậu dùng để cứu nhân độ thế, cùng lắm cũng chỉ là một số chiêu pháp biến hoá để vây khốn người khác, nhưng tuyệt đối không gây tổn hại đến sinh linh.

Ngoài ra cũng có một ít kỹ pháp liên quan đến huyền cơ phong thuỷ, tính toán số trời Dù là phương diện nào, về cơ bản đều là từ tổ tông một mạch truyền thừa, không có biến cải nào đáng kể Song đối thủ lại khác hẳn Kỹ nghệ do tổ tông họ truyền lại vốn dĩ đã vô cùng độc địa, đời sau lại liên tục xuất hiện hào kiệt anh hùng, họ không ngừng tìm kiếm các kỳ công dị thuật trong thiên hạ, liên tục cải tiến biến hoá, bởi vậy, thủ đoạn của họ không chỉ rất cao minh, mà chủng loại cũng vô cùng đa dạng.

Những thứ mà chúng ta vừa gặp, đã rất mực tinh xảo, song đều là khảm tử chết (tử khảm) Thông thường khảm tử chết sẽ không có nút tất chết, nếu biết cách phá giải thì sẽ giải được, nếu không giải được, vẫn có thể phá Chúng vẫn chưa thấm vào đâu, đáng sợ là họ còn có khảm tử sống (họat khảm) Trong khảm tử sống đa phần là nút chết, tức là họ dùng các vật sống quái dị đã qua rèn luyện đặc biệt cài vào trong khảm diện gia truyền để làm nút lẫy, khiến cho chúng liên kết chặt chẽ với nhau, lấy mạng đoạt hồn đối thủ.

Đến giờ, chúng ta mới chỉ nhìn thấy một nút sống của đối phương, đó là rắn hoàng vĩ ống trúc Hơn nữa vẫn chỉ là cách bố trí và sử dụng đơn giản nhẩt của rắn hoàng vĩ… Nói tới đây, Lỗ Thịnh Hiếu ho khù khụ một tràng Tổn thương vừa nãy đã khiến ông trông càng thêm suy sụp và già nua, gắng gượng lắm mới lấy lại được nhịp thở, nói: - Cậu Tam, cậu nói tiếp đi! Quỷ Nhãn Tam là kẻ kiệm lời, nói năng lúc nào cũng rất ngắn gọn mạch lạc: - Khảm diện sống, một người vào, khảm diện khi vào không động, khi ra mới động; khi vào đường chính không động, đường rẽ động, để tránh phá rối khảm diện.

Nhiều người vào, người đi đầu không động, người sau động! Nói đoạn, liền giơ cây Vũ Kim Cương trong tay xỉa về phía trụ thuỳ liên, nói tiếp: - Đó là cột tế của bộ tộc Ngự Nữ vùng Nam Cương\* trong đó có chứa loại rắn kim châm đầu xám Cậu đi thẳng vào theo đường chính, cơ quan động, rắn sẽ tấn công chúng tôi; cậu đi sang bên cạnh tới gần chúng, chúng sẽ tấn công cậu! \* Nam Cương tức khu vực biên cương hẻo lánh phía nam của Trung Quốc gồm các vùng Quảng Tây, Vân Nam.

Lỗ Nhất Khí vẫn chưa hiểu lắm Cậu nheo mắt lại, nhìn về phía trụ thuỳ liên Cậu chỉ nhìn bằng bốn phần, còn sáu phần là nhờ cảm giác Trong cảm giác của cậu, những cặp mắt đó đang dần dần tiến lại gần, dần dần phóng to lên, tựa như đang ở ngay trước mắt Một cảnh tượng kinh dị đập vào mắt khiến cậu lợm giọng: trong đó lúc nhúc vô số đầu rắn bé xíu, đang há miệng, nhe nanh, quằn quại, lưỡi nhọn thụt thò, miệng ròng ròng nhớt dãi.

Nhìn từ xa, chúng giống hệt như những con mắt linh động, kết hợp với những khuôn mặt kỳ quái, toát lên vô số biểu cảm rùng rợn Lúc này, Lỗ Nhất Khí đã hiểu ra Cậu không phải là thần tiên, mà cậu là báu vật, chí ít bác cả và Nghê Tam đã coi cậu là báu vật Cậu cũng không phải là viên đá dò đường, mà là một món đồ sứ mỏng manh cần phải hết sức nâng niu bảo vệ.

Bác cả và Nghê Tam đang dùng chính tính mạng của họ để làm cây dù che chở cho cậu Cậu không biết mình nên hổ thẹn hay là cảm kích, song cậu biết rằng, cậu cần phải bảo vệ được mạng sống của mình để hoàn thành đại sự mà tổ sư gia Lỗ Ban đã uỷ thác lại cho họ - Con hiểu rồi! Vậy con đi trước, hai người cẩn thận! Lỗ Nhất Khí nói đoạn, không ngoảnh đầu lại, bước thẳng lên bậc tam cấp.

Cậu vẫn lo lắng không biết cách bố trí tại nơi này có đúng như Quỷ Nhãn Tam vừa nói hay không, khảm diện của đối phương liệu có biến hóa gì khác Bởi vậy, tay cậu nắm chắc báng súng, bàn chân một bước một dừng, vô cùng thận trọng May sao, cậu đã đi thẳng tới phía trước cổng thuỳ hoa mà vẫn không có chuyện gì xảy ra Song cậu lại không biết bước tiếp theo phải làm gì.

Đẩy cánh cửa đang khép hờ kia ra, hay là cứ thế lách vào qua khe hở? Chính trong lúc cậu đang ngập ngừng, thì ở phía sau, Quỷ Nhãn Tam cũng đã bước lên bậc tam cấp Bàn chân hắn vừa chạm đất, chỉ nghe thấy một tiếng lanh lảnh vang lên từ cá âm dương màu đen phía trên đầu Quỷ Nhãn Tam giật mình kinh hãi, cây dù sắt trên tay bật ra đánh “keng” một tiếng, chớp mắt cả người hắn đã thu lu bên dưới tán dù.

Lỗ Thịnh Hiếu nhảy bật về phía sau, lùi lại liền bốn năm bước Lỗ Nhất Khí cũng cảnh giác ngồi thụp xuống, tay trái chống đất, xoay người giương súng nhằm về trụ thùy liên bên phải Trụ thùy liên vẫn không hề động tĩnh, chỉ có những con mắt vẫn nhấp nháy liên hồi trên những khuôn mặt quái đản Khảm tử không động Lẽ nào chúng đã vô hiệu? Đâu có dễ dàng như vậy! Hai luồng gió bỗng rít đánh vèo qua tai Lỗ Nhất Khí.

Từ hai con thú năm chân hai bên cổng, mỗi con bay vụt ra một cẳng chân, là cái chân thứ năm dưới bụng thú đá, một chiếc lao về phía Quỷ Nhãn Tam, chiếc còn lại bay về phía sau hắn Không ai lưu tâm tới hai cẳng chân biết bay này, họ đều dồn toàn bộ sức chú ý vào trụ thùy liên Quỷ Nhãn Tam đang ở rất gần thú năm chân, hơn nữa, cây dù sắt trong tay hắn đã chắn mất tầm nhìn, nên hắn không biết rằng có một vật đang phóng đến.

Hiển nhiên, hắn đã không thể tránh né được nữa Thế nhưng, do hắn đang thu mình dưới tán dù, nên cẳng chân của thú đã lao trúng phần tán của Vũ Kim Cương Cẳng chân còn lại lao vụt về phía sau Quỷ Nhãn Tam, vốn dĩ Lô Thịnh Hiếu đứng ở chỗ đó, song ông đã kịp lùi lại vài bước, nên cẳng chân rơi thẳng xuống mặt đất Cả hai cẳng chân đều đã bắn trượt, song như thế không có nghĩa là nút đã được tháo gỡ, càng không thể chứng tỏ khảm diện đã được phá giải, mà ngược lại còn cho thấy, cơ quan mới bắt đầu khởi động, bởi lẽ hai cẳng chân bay vẫn chưa chịu dừng lại.

Cẳng chân lao về phía Quỷ Nhãn Tam sau khi đập phải Vũ Kim Cương, lập tức chuyển hướng, bay quanh hắn nửa vòng tròn, rồi nhẹ nhàng rơi xuống Vừa chạm đất, lại bật xéo lên trên, chưa kịp bay cao, lại tiếp tục đổi hướng Cẳng chân còn lại cũng tương tự như vậy, sau khi chạm đất, lập tức chuyển hướng bay về phía Lỗ Thịnh Hiếu Do tốc độ quá nhanh, Lỗ Thịnh Hiếu còn chưa kịp nhìn rõ, chỉ theo phản xạ đưa bàn tay trái lên che mặt.

Song cẳng chân thú không đâm vào ông mà lại đột ngột chuyển hướng, bay vòng quanh một quãng, rơi xuống đât rồi tiếp tục lao vụt lên Hai cẳng chân bay giống như hai con xúc xắc đang bị lắc cật lực trong ống xắc, bay qua đập lại liên hồi với tốc độ chóng mặt, một hồi lâu sau mới chịu dừng lại Trong quá trình đó, Lỗ Thịnh Hiếu và Quỷ Nhãn Tam đã bị chúng va phải mấy lần, do tốc độ bay của chúng quá nhanh, lại vô cùng loạn xạ nên rất khó tránh, song lực va chạm đều rất nhẹ.

Lỗ Thịnh Hiếu và Quỷ Nhãn Tam vẫn đứng nguyên chỗ cũ, có thể thấy họ đều không bị thương Song đột nhiên, cả hai người cứ như bị trúng tà, bỗng chốc khua tay múa chân loạn xạ, nhảy nhót rối rít, tựa như người sắp chết đuối đang vùng vẫy trong dòng nước xiết Quỷ Nhãn Tam quăng luôn cả cây Vũ Kim Cương, hai tay không ngừng khua khoắng giằng giật, giống như đang muốn gạt bỏ thứ gì trên người, lại giống như đang cố vằng ra khỏi một thứ gì đó.

Cùng lúc đó, Lỗ Nhất Khí cũng nghe thấy một tràng những tiếng lách cách phát ra từ trong bụng hai con thú năm chân Tiếng động vừa vang lên, hai người kia càng vùng vẫy kịch liệt hơn, song biên độ động tác từ từ thu hẹp lại Cuối cùng, dường như họ không còn giằng giật được nữa, mà chỉ cố gắng ghì chặt người xuống, như gắng cưỡng lại một sức mạnh vô hình nào đó lôi tới trước cổng thuỳ hoa.

Chẳng lẽ họ đã trúng tà? Chẳng lẽ họ đã bị quỷ nhập tràng giống như trong truyền thuyết đã nói? Lỗ Nhất Khí xưa nay vốn không mấy tin vào quỷ thần, song giờ đây cậu đã nghĩ như vậy, vì cậu đã nhìn thấy trên cơ thể hai người xuất hiện nhiều vết hằn sâu chằng chịt, mà không phát hiện ra nguyên nhân vì đâu Lúc này, lại thêm một chuyện quái dị nữa xảy ra.

Kỳ thực, cũng không thể nói là quái dị, bởi lẽ sự việc này đã nằm trong dự đoán của họ, chỉ có điều xảy ra muộn hơn dự kiến Hai trụ thùy liên bắt đầu chuyển động nút thứ hai trên khảm diện đã bung ra Chỉ thấy hai trụ thùy liên từ từ xoay chuyển Theo vòng xoay, từng con rắn kim châm đầu xám ẩn trong mắt của những khuôn mặt dị dạng nối đuôi nhau chui ra, rơi lả tả xuống mặt đất.

Chỉ một lát sau, khắp mặt đất đã lúc nhúc một lớp rắn màu vàng kim dài cỡ chiếc đũa Vừa rơi xuống đất, lũ rắn lập tức uốn éo thân mình, chậm chạp trườn về phía Lỗ Thịnh Hiếu và Quỷ Nhãn Tam Lúc này, hai người đã bị lôi lên trên bậc tam cấp, và họ cũng phát hiện ra bầy rắn dày đặc đang bò về phía mình Họ lại càng ra sức giằng giật điên cuồng.

Lỗ Nhất Khí nhìn thấy khuôn mặt họ chìm trong một nỗi khủng khiếp và tuyệt vọng chưa từng thấy Cuối cùng, họ cũng đã dừng lại, bởi vì họ đã bị lôi tới phía trước hai con thú đá Lúc này Lỗ Nhất Khí đã nhìn rõ, cơ thể họ bị rất nhiều sợi tơ cực mảnh và trong suốt quấn chặt, quấn một cách rối loạn, chồng chéo lên nhau Thì ra vừa nãy, họ đã cố gắng vùng vẫy và giằng giật để thoát ra khỏi những sợi tơ trong suốt này.

Sợi tơ tuy rất mảnh, song dai bền đến khó tưởng tượng Cũng có thể nhận ra lực kéo xiết là cực lớn, sắc mặt hai người đều đã tím tái Còn may ngay từ đầu họ đã vùng vẫy giằng giật điên cuồng, nên đã gạt được những sợi tơ xiết trên các bộ vị hiểm yếu, nếu không, giờ đây hẳn đã bị xiết chết đến tám phần - A! Nhất Khí… mau chạy đi… A… mau! – Lỗ Thịnh Hiếu đã sắp đứt hơi đến nơi.

- Á… Khoan… Cho tôi một phát súng đã! – Quỷ Nhãn Tam gào lên trong tuyệt vọng Lỗ Nhất Khí không bỏ chạy, cũng không cho Quỷ Nhãn Tam một phát súng, mà cậu vội vàng tìm cách tháo gỡ những sợi tơ trong suốt đang quấn chặt lấy hai người Song do cơ quan lôi kéo rất mạnh, sợi tơ lại quá mảnh, quấn chằng chịt rối loạn, nên căn bản không thể gỡ được.

Cậu muốn dùng lưỡi xẻng của Quỷ Nhãn Tam để cắt đứt chúng, nhưng cái túi của hắn cũng đã bị quấn chặt vào với thân người Mà thực tế cho thấy, cho dù có xẻng, dao hay súng trong tay cũng vô dụng, vì những sợi tơ mảnh đã xiết rất sâu xuống dưới da thịt, còn cơ thể hai người đã bị kéo đến dán chặt vào con thú đá, không còn chỗ để ra tay.

Hơn nữa, với thủ đoạn cao siêu của đối thủ, nếu cơ quan này chỉ dùng đến một sợi tơ mảnh, thì chắc chắn nó khó mà cắt đứt được chỉ với một lưỡi xẻng bình thường Lỗ Nhất Khí vô cùng căng thẳng, song động tác của cậu vẫn không hề bấn loạn Cậu ngồi thụp xuống, tập trung quan sát con thú năm chân, sau đó đưa tay sờ mó, kéo gạt sợi tơ mảnh mắc trên cẳng chân thứ năm của con thú năm chân, đồng thời gấp rút cày xới trong não bộ để mong tìm ra được một phương pháp giải cứu.

- Nhất Khí… mau… mau chạy đi… – Giọng nói của Lỗ Thịnh Hiếu càng trở nên yếu ớt - Xin cậu… cho tôi một phát súng! A… sắp không kịp rồi – Con mắt của Quỷ Nhãn Tam đã lồi ra dưới lực siết quá chặt, vẻ mặt trở nên dữ tợn khác thường, gào lên thật lớn Lỗ Nhất Khí vẫn đứng nguyên tại chỗ Cậu đã liếc thấy những con rắn kim châm bé tí xíu đang quằn quại trườn lên bậc tam cấp.

- Kim châm ám độ… giờ thành… kim châm minh độ rồi! Cậu cả, mau giết tôi đi! – Quỷ Nhãn Tam thảm thiết cầu cứu Lời nói của hắn đã thức tỉnh Lỗ Nhất Khí Cậu đã biết vì sao Quỷ Nhãn Tam lại khiếp đảm đến thế Cậu nhanh chóng nhớ lại, trước đây một khách buôn đồ cổ từ phương Nam tới trong lúc rượu say đã kể cho cậu nghe rằng, tại Nam Cương có một số môn phái tà giáo, nếu giáo đồ phản bội giáo phái, sẽ bị trừng phạt bằng cách cho uống thuốc mê, sau đó nhốt vào hang lạnh nghìn năm cùng với rắn kim châm đầu xám.

Loài rắn này độc tính không mạnh, song cơ thể có cấu tạo rất đặc biệt, giẫm không chết, chặt không đứt, dù có bị cán dẹp tép, chỉ cần uốn người mấy cái, lại hồi phục như cũ Nhược điểm của chúng là sợ lạnh, nếu chúng bị rơi vào một nơi lạnh giá, thì theo bản năng, chúng sẽ tìm tới những thứ toả ra hơi ấm Chúng có thể cảm nhận được hơi ấm trong vòng ba mươi bước.

Bởi vậy, chúng sẽ mau chóng phát hiện ra kẻ phản giáo đang ngủ mê mệt, bò đến gần, cắn vỡ huyết quản, rồi chui vào bên trong cơ thể theo đường máu Vô số rắn nhỏ sẽ luồn vào đầy chặt trong thân người, biến họ trở thành môt tổ rắn lúc nhúc Do lúc đó, người bị trừng phạt ở trong trạng thái ngủ mê man, nên nhục hình này được gọi là “kim châm ám độ” (kim vàng ngầm vượt).

Giờ đây, bầy rắn đang nhung nhúc bò lại gần họ Trong đêm đông lạnh giá của vùng phương Bắc chúng phải đi tìm hơi ấm, việc mà chúng cần làm chính là cắn vỡ huyết quản tràn đầy máu nóng, rồi luồn vào trong cơ thể những con người đang sống sờ sờ kia Chúng không cần biết người đó tỉnh táo hay mê man, chúng chỉ muốn biến cơ thể người thành một cái tổ ấm áp.

Đúng, Lỗ Nhất Khí đã hiểu được mối nguy hiểm nằm ở đâu, song đối mặt với một thảm rắn vàng kim đang tràn lên bậc tam cấp, đối mặt với bác cả và Nghê Tam đang bị trói chặt đến không thể nhúc nhích lấy một ly, cậu có thể làm được gì? Bầy rắn từ từ tràn đến gần hơn… Sợi tơ cũng mỗi lúc càng thêm siết chặt… Làm gì bây giờ? Phải làm gì bây giờ? Trước hết, cần phải chặn bầy rắn kim châm đầu xám kia lại đã.

Lỗ Nhất Khí móc từ trong túi áo ra một hộp diêm, hộp diêm dùng để thắp đèn lồng khi đi chợ Ma, lúc nào cậu cũng mang theo bên mình Nhưng chỉ một hộp diêm liệu có thể ngăn cản cả một bầy rắn đang tràn đến? Không, đương nhiên là không thể, cậu còn cần thêm những thứ khác Cậu chợt nhớ tới bình rượu bằng bạc trong chiếc túi vải mà Quỷ Nhãn Tam giắt ở thắt lưng, may sao chiếc túi vẫn chưa bị quấn chặt.

Cậu mở nắp bình rượu, đổ quá nửa số rượu trong bình thành một vòng cung trên bậc tam cấp, mùi rượu xộc lên mũi cậu cay nồng, cho thấy đây là loại rượu rất mạnh Cậu không dám tưới rượu lên mình lũ rắn để đốt, sợ rằng càng khó kiểm soát hơn, cậu chỉ muốn ngăn cản bầy rắn mà thôi Cậu quẹt một que diêm rồi ném về chỗ rượu vừa tưới lập tức lửa bùng lên dữ dội, ngọn lửa cao hơn nửa thước, giống như một bậu cửa bằng lửa.

Loài rắn này thích hơi ấm, song không chịu được lửa Những con ở phía trước vội vã lùi lại, những con ở phía sau vẫn tiếp tuc xông lên, chúng xoắn xuýt với nhau thành một đống ở gần vành đai lửa Lửa có thể ngăn bầy rắn lại, song ngọn lửa chỉ có thể duy trì trong chốc lát, bởi vậy không được bỏ phí từng giây, thời khắc ngắn ngủi này sẽ quyết định sự sống chết của hai người kia.

Lỗ Nhất Khí không chần chừ lấy một tích tắc, cậu lập tức thử sờ vào đuôi thú năm chân, kéo đẩy bốn cẳng chân còn lại, vặn thử hai tai Cậu còn muốn kiểm tra các bộ phận khác, song vô tình đã chạm vào tay bác cả Điều này đã khiến cậu bừng tỉnh, đúng vậy, những sợi tơ tuy quấn chằng chịt dày đặc, trói chặt thân người, song vẫn không thể phủ kín toàn bộ cơ thể, chắc chắn vẫn có một vài bộ phận không bị khống chế.

Như vậy, họ vẫn có thể động chạm được đến mọi vị trí trên cơ thể thú năm chân, dù là dùng tay, dùng chân, hay các bộ phận khác của cơ thể, chỉ cần chỗ khuyết của khảm diện ở trên mình thú năm chân, người bị trói vẫn có thể tự mình giải thoát Đối phương là bậc cao thủ, tuyệt đối không thể phạm sai lầm tối thiểu như thế được.

Lửa đã gần tàn Bầy rắn đã bắt đầu nhúc nhích Không ở trên mình thú năm chân thì ở chỗ nào? Không biết, mà biết cũng vô ích, chắc chắn đó là một vị trí rất khó tiếp cận Như vậy là không thể tìm ra cách giải? Không, chắc chắn phải có cách giải, nhưng giờ đây cậu vẫn chưa có được bản lĩnh đó Bởi vậy, cậu định dùng biện pháp đơn giản hơn.

Cậu nhớ tới lời của bác, không giải được thì phá! Đúng, phải phá, nhưng phá như thế nào? Cho nổ tung thú năm chân? Không thể được, như vậy cũng là tự đưa mình vào chỗ chết, hơn nữa cậu chỉ còn lại một quả lựu đạn Đập vỡ nó? Càng không thể, làm gì có dụng cụ, hơn nữa con thú này được làm bằng đá hoa cương cứng rắn khác thường, khó mà đập vỡ.

Lửa đã tắt hẳn Bầy rắn lúc nhúc tràn qua vệt cháy, nhưng do bậc thềm vừa bị thiêu đốt, bầy rắn còn lưu luyến chút hơi ấm còn sót lại, nên dừng lại một chút… Nhìn những bậc tam cấp đã gần như bị phủ kín bởi một lớp rắn vàng, Lỗ Nhất Khí chợt loé lên một suy nghĩ: “Tại sao mình lại cứ quẩn quanh mãi với con thú đá này kia chứ!” Lúc nãy vì Quỷ Nhãn Tam giẫm lên bậc thềm nên đã khởi động cơ quan.

Khi nút động, âm thanh đầu tiên đã phát ra từ cá âm dương Thái cực phía trên Đúng rồi, cá âm dương nhất định là điểm mấu chốt, cho dù không phải là tổng huyền, cũng là một cái nút, cứ phá đi đã rồi tính tiếp Lỗ Nhất Khí còn nhớ vị trí của cá âm dương Rất đơn giản, cá âm dương được khảm ở chính giữa tấm ván dày phía trên, song nó nằm ở chính giữa của mặt ván hướng ra phía ngoài, mà giờ đây, từ chỗ cậu đứng chỉ nhìn thấy mặt sau của tấm ván.

Chỉ còn cách bắn thủng tấm ván khiến viên đạn bay xuyên qua phá vỡ cá âm dương ở phía trước Bầy rắn đã phủ kín toàn bộ bậc tam cấp, có một bộ phận đã bò qua vệt cháy Hơi ấm ở đó đã tản hết, chúng bắt đầu tìm tới nơi khác ấm áp hơn, đó chính là ba cơ thể sống kia… Lỗ Nhất Khí cảm nhận được rằng, để bắn thủng tấm ván dày nhường kia, chí ít phải cần tới hai viên đạn.

Tình thế trước mắt đã quá cấp bách, không cho phép cậu suy nghĩ gì thêm Cậu vung tay giương súng, bắn liền ba phát đạn Cậu bắn thêm phát thứ ba là để thêm phần chắc chắn, hy vọng chiêu này có thể thành công Ba tiếng nổ như nối liền làm một, ba viên đạn nối tiếp nhau bay vụt về điểm chính giữa tấm ván Lỗ Nhất Khí rất tự tin, cậu đảm bảo ba viên đạn đó sẽ cùng xuyên qua một vị trí.

“Coong…” Một tiếng vang ngân dài chói tai Lỗ Nhất Khí giật nảy mình trước âm thanh bất ngờ này, theo bản năng cậu nghiêng đầu sang bên, vung cánh tay lên chắn trước mặt Khi hạ cánh tay xuống, cậu không tin nổi vào mắt mình: trên tấm ván chỉ có một vết lõm hình tròn màu trắng Đó không phải là tấm ván gỗ, mà là một tấm thép! Giờ đây, không chỉ hai người bị trói tuyệt vọng hoàn toàn, mà ngay Lỗ Nhất Khí cũng đã nghĩ đến chuyện buông xuôi.

Xem ra đã đến lúc cậu phải bất chấp tính mạng, cho dù có bị bầy rắn kia chui vào cơ thể cũng phải cứu cho bằng được bác cả và Nghê Tam Bầy rắn vẫn đang trườn lên, gấp rút hơn, chỉ còn cách ba người hơn một thước… Lỗ Thịnh Hiếu lúc này đã bị siết chặt đến không thể nói được câu nào, miệng ông mím chặt, hai mắt nhắm nghiền Quỷ Nhãn Tam trợn trừng con mắt duy nhất nhìn bầy rắn đang từ từ áp sát, cũng mím chặt miệng không thốt nổi một lời, do đã khiếp hãi đến cùng cực.

Lỗ Nhất Khí cũng không nói câu nào, cậu mím chặt môi, mắt nheo lại như sợi chỉ, cậu đang ngắm, đúng hơn là đang cảm giác Trong trí não cậu, tấm thép đang tiến lại, tiến lại rất gần… Khoảng cách đã có thể tính bằng milimet Trong óc cậu đã hiện ra một góc độ, một sự chuyển ngoặt Bầy rắn chỉ còn cách bàn chân chưa đầy một thước… Lỗ Nhất Khí vung mạnh tay trái, một mảnh màu trắng bạc bay vụt ra, xoay tít, lao tới bên dưới điểm chính giữa mép dưới của tấm thép.

Khi đốm bạc bay được quá nửa quãng đường, súng lại nổ, một viên đạn vụt ra, rượt theo đốm bạc, vừa đúng lúc qua mép dưới của tấm thép thì đuổi kịp Chỉ nghe “keng” một tiếng ngắn, dưới sức bắn của viên đạn, đốm bạc không biết đã văng đi tận đâu Còn viên đạn sau khi đập vào đốm bạc đã chuyển hướng, bay thẳng về phía cá âm dương.

Cá âm dương có lẽ rất giòn, vừa bị viên đạn bắn vào đã vỡ rơi lả tả xuống dưới Lúc này đốm bạc mới rơi xuống đất ở một chỗ nào đó tít phía xa, kêu lên leng keng Hoá ra là một đồng xu bằng bạc Quăng đồng xu, bắn đạn đuổi, mượn góc độ, đổi phương hướng, một chiêu bắn vỡ cá Thái cực Tất cả diễn ra như một màn ảo thuật.

Nhưng Lỗ Thịnh Hiếu không nhìn thấy, ông vẫn đang nhắm nghiền hai mắt, không rõ ý thức có còn tỉnh táo Còn Quỷ Nhãn Tam đã chứng kiến toàn bộ, mắt hắn mở trừng, miệng há hốc, nhất thời quên bẵng cả sự uy hiếp từ bầy rắn Đúng là một phát súng ngoài sức tưởng tượng Trong mắt hắn, Lỗ Nhất Khí đúng là một vị thần “Tưng…” m thanh này, cả ba người đều nghe thấy.

Lỗ Thịnh Hiếu và Quỷ Nhãn Tam càng cảm nhận rõ ràng hơn, vì liền sau đó, cơ thể họ đột ngột được nới lỏng, cơ quát trong bụng thú canh cửa không còn lôi kéo nữa Song họ vẫn không thể thoát ra được Cơ quát mới chỉ dừng hoạt động, nhưng không buông lỏng Đây chính là sự khác biệt giữa giải và phá; giải được thì mọi nút đều thả lỏng, còn phá, chỉ có một vài nút thả lỏng.

Bầy rắn đã tới sát sạt, chỉ còn cách một gang tay… - Trời ơi, sao hai người vẫn chưa cử động được? Những sợi tơ đó là thứ quái quỷ gì mà khó gỡ đến thế! – Lỗ Nhất Khí căng thẳng vô cùng, tuy bề ngoài vẫn rất trấn tĩnh song mồ hôi đã bắt đầu túa ra Cơ quát không hoạt động nữa, Lỗ Thịnh Hiếu đã có thể hít thở lấy hơi, ông đã mở được mắt, cũng đã nghe thấy tiếng nói của Lỗ Nhất Khí, ông lập tức nói vội: - Thiên Hồ giao liên! Phải! Đây chính là Thiên Hồ giao liên! Chính là những sợi tơ mảnh và trong suốt.

Lỗ Nhất Khí lập tức rút ra một mảnh khăn tay, vạch quần, tiểu tiện vào vuông vải Bầy rắn đã ở sát bên chân, mà cậu vẫn ung dung đứng đó tiểu tiện, hẳn là trái tim cậu không phải làm bằng máu thịt, hoặc có lẽ cậu đã sợ đến mất kiểm soát Đều không phải! Cậu đang cảm thấy rất nhẹ nhõm Cậu đã có thể thở phào, bởi lẽ cậu biết chắc hai người kia đã được cứu thoát.

Vì sao? Là vì cậu biết cách tháo gỡ Thiên Hồ giao liên Cậu đi tiểu thật là thoải mái, đây là thời khắc thoả mãn nhất kể từ khi cậu bước chân vào trạch viện Đúng vậy, đó là vì cậu đã có đủ những thứ đang cần, trong đầu cậu quả thực đã có một tuyệt chiêu từ nghìn năm Trong “Dị khai vật” có chép: “Tại Thiên Hồ có con giao (cá mập), sống đến trăm năm, đuôi rách sinh ra một vật, dài mà không đứt, bền dai như thép nên gọi là liên (xích)”.

Trong “Gia giải – Tiên huyền ký”\* chương thứ nhất viết rằng: “Cá mập ở Thiên Hồ, sinh ra xích, quấn không lỏng, chỉ sợ nước tiểu người, quệt vào tất tự giải” \* Do nhiều tác giả biên soạn thành Cuốn sách mô tả và giải thích về đặc trưng, lai lịch, địa bàn của các yêu quái, thần tiên trong truyền thuyết và các báu vật mà họ sở hữu, là một bộ sách tổng hợp các kiến thức về thần tiên, yêu quái có phạm vi bao quát rộng nhất cho đến ngày nay.

Dưới ba triều Nguyên, Minh, Thanh đã xuất hiện bản in, nhưng hiện nay còn lại không nhiều Cậu vội vã cầm chiếc khăn thấm đầy nước tiểu quẹt vài lượt lên những vết hằn trên người Lỗ Thịnh Hiếu và Quỷ Nhãn Tam Kỳ tích đã xảy ra, những sợi tơ bỗng chốc giãn ra thật dài, rồi như những con lươn trơn truội, mau chóng tuột ra Một con rắn kim châm bò ở trên cùng đã bắt đầu cắn vào mũi ủng da bò của Quỷ Nhãn Tam.

Quỷ Nhãn Tam cũng chẳng kịp để ý, vội hít vào một hơi thật sâu, lắc mình mấy cái, rũ bỏ tất cả các sợi Thiên Hồ giao liên trên người Hắn tung chân đá con rắn bay xuống bậc tam cấp, rồi tay chống lên mình con thú đá, hai chân nhảy vọt lên, chớp mắt đã đứng trên mình con thú Lỗ Thịnh Hiếu cũng đã thoát khỏi búi tơ Ông bước sang ngang hai bước, đến bên cạnh Lỗ Nhất Khí.

Xem ra thương thế của ông đã càng thêm trầm trọng Sau khi thoát thân, những tiếng hít thở của ông cũng trở nên yếu ớt và khó nhọc Bầy rắn đã áp sát tới nơi, Lỗ Nhất Khí định đẩy cánh cửa trên cổng thuỳ hoa để lùi vào chính viện Nhưng bàn tay vươn ra còn chưa kịp chạm vào cánh cửa, đã bị bác cậu chụp lấy Ông nhìn cậu với ánh mắt thất thần, không nói nên lời, chỉ lắc lắc đầu.

Quỷ Nhãn Tam cũng nhận ra ý định của cậu, vội kêu lên: - Đừng mở Sau cửa lại có hoạt khảm, trước sau kẹp lại, chúng ta sẽ hết đường! Bầy rắn đã sắp chạm tới mũi chân Lỗ Thịnh Hiếu đột ngột hít mạnh vào một hơi, từ trong cổ họng phát ra một tràng lọc khọc, tựa như bị đờm tắc Sau vài tiếng nôn khan, thì oẹ ra một búng máu bầm tím đen, khiến cho đám rắn kim châm bên dưới cũng lập tức bị nhuộm màu đen thẫm.

Búng máu bầm vừa nhổ ra, trông ông linh hoạt hẳn lên, ánh mắt thất thần chốc lát đã bừng bừng thần thái Ông mau chóng rút từ ngăn kéo phía dưới đáy hòm gỗ ra một lưỡi rìu hình trăng khuyết cán cong, rồi vung mạnh tay quăng về phía trụ thuỳ liên bên trái Một vệt sáng trắng xẹt qua trụ thuỳ liên, sau đó xoay vòng theo hình cánh cung, trở về chỗ cũ.

Lỗ Thịnh Hiếu giơ tay bắt lấy, rồi tiếp tục lia chiếc rìu về phía trụ thuỳ liên bên phải Lại một luồng sáng bạc bay vụt qua trụ, rồi lượn vòng trở về tay Lỗ Thịnh Hiếu - Nghê Tam, giật nó xuống, để kim châm về tổ! Lỗ Thịnh Hiếu chưa nói dứt câu, Quỷ Nhãn Tam đã hiểu ra Một cú vung tay, chỉ nghe “cách” một tiếng, đã thấy Thiên thần phi trảo quắp chặt lấy trụ thuỳ liên.

Tiếp đó là tiếng răng rắc của gỗ bị giật gãy, một khúc trụ thuỳ liên đã bị quăng xuống giữa bầy rắn Liền ngay sau đó trụ còn lại cũng văng xuống mặt đất Cú đập thình lình khiến bầy rắn cuống cuồng bò loạn xạ, nhưng sau đó, chúng lập tức nhận ra, thứ vừa rơi xuống chính là nhà của chúng Thế là chúng tranh nhau chui vào bên trong qua đôi mắt và những vết nứt vỡ trên khuôn mặt dị dạng.

Chỉ một lát sau, hai chiếc trụ rỗng ruột đã lúc nhúc đầy những rắn Quỷ Nhãn Tam thả lỏng hai chân, trượt theo thân thú năm chân xuống đất Lỗ Thịnh Hiếu đã buông người ngồi phịch xuống từ lúc nãy Lúc này, Lỗ Nhất Khí là người trấn tĩnh và nhẹ nhõm nhất Cậu đứng ở đó, lưng vươn thẳng đứng, hơi thở điềm đạm đến kỳ lạ, trông như một ngọn núi hiên ngang.

Nhưng cũng chỉ có mình cậu biết, hai lớp áo ngắn mặc trong đều đã ướt sũng Những trải nghiệm kinh tâm động phách vừa qua dường như đã khơi dậy khí phách điên rồ trong cậu Cậu móc đạn ra, hằm hằm tra từng viên vào ổ đạn, dáng điệu bừng lên một vẻ kích động quyết sống chết một phen với kẻ thù Thế nhưng, một cảm giác hoang mang lại bùng lên trong tâm trí cậu, pha lẫn chút bất lực.

Sống chết một phen? Với ai? Rút kiếm nhìn quanh, chỉ thấy trời cao đất thẳm Cho tới lúc này, đến cái bóng của địch thủ còn chưa nhìn thấy, trong khi bọn họ vẫn đang phải liều mạng xông pha trong những bẫy sống, nút chết, trong hành lang yến quy lại hy sinh mất lão mù, còn bác cậu cũng bị thương đến hai lượt… Bốn bề lặng phắc như tờ, chỉ nghe thấy tiếng rắn phun “phì phì” trong hai trụ thuỳ liên.

Lỗ Nhất Khí đang chờ đợi, chờ đợi bác và Quỷ Nhãn Tam hồi phục Cậu quay đầu nhìn bầy rắn, cảm thấy sự việc vừa xảy ra thật quái lạ Cậu biết chiếc rìu của bác cậu có thể bay vòng giống như loại ám khí hồi toàn tiêu\* trong giang hồ, cậu biết bác cậu đã dùng lưỡi rìu để chém một nhát trên trụ thuỳ liên, như vậy Quỷ Nhãn Tam mới có thể giật gãy được chúng, chứng tỏ chất gỗ làm trụ vô cùng cứng rắn.

## 14. Q.1 - Chương 16: Tam Canh Hàn

Một làn gió Bắc thổi qua, những mảnh áo rách bươm trên người Lỗ Thịnh Hiếu và Quỷ Nhãn Tam bay lên phần phật Đó là những vết rách do bị Thiên Hồ giao liên cứa đứt, trông không khác gì vết dao cắt Lỗ Nhất Khí cảm thấy toàn thân lạnh buốt, bởi vì lớp áo trong cùng của cậu đã ướt sũng, vì đêm đến canh ba buốt thấu xương, và còn bởi vì… Từ bên trong cánh cửa khép hờ sau lưng đang có một luồng khí lạnh lẽo xộc ra, xuyên thẳng vào trong cổ áo, luồn vào trong người, dán chặt lấy sống lưng cậu.

Trong khoảnh khắc, khắp người cậu nổi gai ốc rùng rùng Quỷ Nhãn Tam đã hồi phục hoàn toàn Trang phục của hắn đa phần được làm từ da bò, rất dai và bền, nên thương tích cũng nhẹ hơn Lỗ Thịnh Hiếu khá nhiều Hắn thu Thiên thần phi trảo lại, nhặt Vũ Kim Cương lên Hắn cúi nhặt bình rượu bằng bạc ở bên chân Lỗ Nhất Khí, vừa ngẩng đầu lên, bỗng đập vào mắt hắn là rất nhiều đốm hàn quang lạnh lẽo đang lập loè qua khe hở giữa hai cánh cửa.

Lỗ Nhất Khí cũng đã nhìn thấy chúng Vào lúc Quỷ Nhãn Tam nhặt Vũ Kim Cương lên, cậu đã nhìn thấy Song cậu không lên tiếng, vì cậu còn chưa rõ đó là thứ gì, và bởi vì chúng còn cách họ khá xa, hơn nữa lại đứng im lìm bất động Từ lúc cha sinh mẹ đẻ đến giờ, Lỗ Nhất Khí chưa từng biết thế nào là kinh hoàng sửng sốt Song có một người khác với cậu, đó là Quỷ Nhãn Tam.

Hắn có con mắt cú vọ, hắn đã nhìn thấy rất rõ, những đốm sáng đó chính là rất nhiều cặp mắt Chúng là mắt của một loài chó, một đàn chó bẩn thỉu tanh hôi, một đàn chó đang run rẩy trong cơn hấp hối Tuy chúng ở cách họ khá xa, tuy chúng đang im lìm bất động, song vẫn khiến Quỷ Nhãn Tam đờ người khiếp đảm, buột miệng kêu lên: - Tam canh hàn! “Tả truyện” có chép: “Chó tốt mà dại, thứ gì cũng cắn”.

Đỗ Dự chú rằng: “Dại, là chó điên cuồng”, nay gọi chó dại Đàn chó mà Quỷ Nhãn Tam nhìn thấy chính là một bầy chó điên cuồng, cũng chính là chó dại như người ta thường gọi Chỉ một bầy chó dại đã khiến Quỷ Nhãn Tam phải khiếp đảm đến thế ư? Chắc chắn là không! Trong mắt hắn, chúng không phải là chó bình thườngTrong bộ óc của chúng có một loài trùng lạ sống ký sinh, có người gọi chúng là “tam canh hàn”\*.

\* Có nghĩa là: Canh ba phát lạnh Hình thù của lũ chó vô cùng ghê tởm toàn thân lông lá trơ trụi, chỉ còn sót vài túm lông ở chót đuôi và đầu tai phất phơ trong gió lạnh Trên tấm thân trụi lủi tím bầm của chúng chi chít những vết lở loét đầy máu mủ, bên khoé miệng lòng thòng nước dãi xanh lét đặc quánh; bốn cẳng chân ngắn ngủn, gầy guộc run rẩy tựa như không thể đứng vững.

Những cơn gió Bắc đang vun vút thổi dường như có thể đẩy ngã chúng bất cứ lúc nào Mỗi khi tới canh ba, lũ chó sẽ toàn thân lạnh cứng co quắp mà chết Song nếu uống được máu nóng, chúng lại có thể sống thêm một ngày nữa Hiện giờ đã tới canh ba Lũ chó kia đã sắp đến hồi hấp hối, chúng có thể gục xuống chết bất kỳ lúc nào Mà lúc hấp hối cũng chính là thời khắc điên cuồng nhất, bởi lẽ đó là thời khắc chúng khao khát cùng cực dòng máu nóng để hoá giải nỗi đau đớn cắn xé trong cơ thể.

Để giành được nguồn máu nóng, chúng sẽ tấn công một cách điên cuồng nhất, kịch liệt nhất, mà đòn tấn công liều mạng bao giờ cũng là đòn tấn công ghê gớm khôn lường Lỗ Thịnh Hiếu vẫn chưa dám tin, bèn hỏi lại: - Đúng là tam canh hàn? Quỷ Nhãn Tam đáp: - Có lẽ vậy! Quỷ Nhãn Tam trước nay nói năng kiệm lời tối đa, giờ đã thêm vào hai chữ.

- Giống ký sinh trùng này chẳng phải đã tuyệt chủng vài trăm năm rồi hay sao? – Lỗ Thịnh Hiếu vẫn bán tín bán nghi - Có lẽ vậy! – Quỷ Nhãn Tam đáp - Đối thủ đã khiến giống trùng này tái sinh? - Có lẽ vậy! – Quỷ Nhãn Tam vẫn lặp lại ba chữ đó Kỳ thực trong số họ, người khiếp sợ tam canh hàn nhất chính là Quỷ Nhãn Tam Gia tộc họ Nghê có truyền thống trộm mộ sinh tài, tộc phả đã được ghi chép từ niên hiệu Thiên Thánh đời Tống Nhân Tông.

Các thế hệ tổ tiên của dòng họ Nghê đã từng trải qua vô số chuyện hung hiểm và quái đản, song duy chỉ có hai sự kiện khiến gia tộc suýt chút nữa phải tuyệt diệt Sự kiện thứ nhất là “tam canh hàn” Vào năm Nguyên Trinh thứ hai đời Nguyên Thành Tông, mười bốn tráng đinh nhà họ Nghê trong lúc di dời một ngôi mộ quan đời Hán ở núi Ngưu Tâm phía đông thành phủ Long An đã bị một đàn chó sói điên tấn công.

Mười ba người chết, một người mang thương tích chạy thoát thân Người này trở về nhà được khoảng nửa tháng, thì hàng đêm cứ đến lúc canh ba lại lên cơn điên loạn, tàn sát người thân trong nhà, cắn cổ hút máu Về sau bị nhốt vào lồng sắt, ngay trong đêm đó lên cơn rét cứng, co quắp mà chết Khi đó đang giữa mùa hạ, lúc chết thê thảm vô cùng, toàn thân lở loét thối rữa, không còn mảnh da lành lặn.

Sau khi chết, có con trùng lạ cắn vỡ đỉnh đầu chui ra, giống trùng đó chính là tam canh hàn Sự kiện thứ hai là thảm họa “vách Bách anh”\* xảy ra vào bốn mươi năm về trước Ba mươi chín người già trẻ lớn bé nhà họ Nghê bị vây khốn bởi vách Bách anh chìm trong nước tại khe Trích Thúy giữa hai huyện Vũ Khê và Vu Sơn thuộc Tứ Xuyên, may được nhà họ Lỗ trượng nghĩa cứu thoát.

Bởi vậy, trong suốt vài trăm năm qua, tất cả người nhà họ Nghê không ai không biết sự lợi hại của tam canh hàn \* Có nghĩa là vách tường trăm đứa trẻ, là một loại cơ quan kết hợp với vu thuật Sử dụng các hình thái chết thảm của trẻ sơ sinh, tiếng kêu khóc lúc hấp hối, lại lợi dụng vu thuật để hồi sinh quỷ khí và thi khí, tạo nên một bức tường ảo giác, thu nhiếp tâm thần, khiến người sa bẫy kinh hồn bạt vía, thần kinh hoảng loạn.

Nếu người sa bẫy tâm lý cực vững vàng, vẫn có thể dùng pháp thuật điêu khiển xác chết sơ sinh, để sát hại bằng những phương thức đặc biệt khác Quỷ Nhãn Tam bắt đầu nghĩ đến chuyện thoái lui Tuy rằng trong suốt mấy trăm năm qua, Nghê gia đã nghĩ ra rất nhiều đối sách để ứng phó với tam canh hàn song lại chưa từng được áp dụng trong thực tế.

- Hàn trùng trong chó dại, bẫy này không dễ qua Chi bằng rút lui, hôm khác tập hợp cao thủ lại tới? – Quỷ Nhãn Tam đưa ra kiến nghị Lỗ Nhất Khí cũng tán thành, để đi được tới đây, thực không dễ dàng gì, cũng là nhờ vào vài phần may mắn - Này cháu, không phải ta già mà lẩm cẩm, không biết tính thiệt hơn Ta biết rõ cạm bẫy này nguy hiểm đến đâu, dẫu rằng ta chưa đích thân trải nghiệm, song các vị trưởng bối họ Nghê của cậu đã kể cho ta biết.

Nhưng hôm nay, chúng ta có thể vào được tới đây, phần nhiều là nhờ ra tay bất ngờ, khiến đối thủ trở tay không kịp Nếu ngày sau lại tới, cho dù gom đủ sức mạnh Lục hợp, chưa chắc đã vào được tới đây Giờ đây tên đã lắp vào dây cung, cánh cung này không thể buông được! Lỗ Thịnh Hiếu đã nhìn thấu tâm tư của Quỷ Nhãn Tam, ông nói một cách hết sức chân thành.

Quỷ Nhãn Tam không nói gì thêm, hắn hướng con mắt duy nhất về phía Lỗ Nhất Khí, hắn muốn biết thái độ của cậu ra sao Thoạt tiên Lỗ Nhất Khí cũng có suy nghĩ giống Quỷ Nhãn Tam, song nghe lời bác nói, lại ngẫm nghĩ kỹ, cũng thấy đúng là như vậy Bởi vậy, cậu cũng đưa mắt nhìn Quỷ Nhãn Tam, ánh mắt như muốn hỏi “Có cách nào vượt qua không?”.

Ẩn ý trong ánh mắt của Lỗ Nhất Khí, đối với Quỷ Nhãn Tam chính là mệnh lệnh, và cũng là niềm tin Hắn mở nút bình rượu, cẩn thận nhấp lấy hai ngụm từ chút rượu còn sót lại trong bình, rồi lại cất đi Sau đó, hắn bật Vũ Kim Cương, mở chiếc túi da nhỏ buộc trên tấm áo chẽn da bò nhón ra một nhúm chu sa, vẽ lên trên tán dù một ký hiệu lớn có hình ngọn lửa.

Đây là phương pháp mà một vị đạo trưởng Mao Sơn đã truyền dạy cho gia tộc của hắn Theo vị đạo trưởng này, tam canh hàn chính là một giống sâu cực hàn chuyên ăn xác\*, bùa ngọn lửa tuy không rõ có phá được nó hay không, song chí ít cũng có thể bảo vệ được bản thân mình \* Nguyên văn: Hàn cực thi mông, là một loại côn trùng rất thích hàn khí từ xác chết, nó có thể hút hàn khí trên xác chết tụ lại tại một điểm, bởi vậy có hiện tượng những bộ phận khác của thi thể vẫn còn ấm, duy chỉ có vị trí này là đông kết thành băng.

Tuyệt đối không được để con trùng đã hút được hàn khí của thi thể xâm nhập vào cơ thể người sống, nếu không, nó sẽ nhả hàn khí ra, làm đông cứng tâm mạch của người sống Vẽ xong bùa, hắn lại rút ra một tờ giấy bồi vàng từ thắt lưng, dùng số chu sa còn sót trong tay ra một đạo chú độ hồn Sau đó lại lấy từ một túi da nhỏ khác một chút bột hương rắc lên trên, thứ bột hương này chính là bột hương Thiên Phật chính cống của chùa Đa Giác.

Hắn cuộn chặt tờ giấy có chứa bột hương thành một que đóm, rồi dùng mồi lửa mang theo châm đốt Bởi lẽ trong giang hồ có truyền thuyết cho rằng tam canh hàn là do một đốm linh quang duy nhất còn sót lại của những oan hồn chết cóng hoá thành Nếu dâng cho chúng một nén hương siêu độ linh hồn, có thể giữ yên chúng chừng một giờ ba khắc Đây là chiêu thứ hai của Quỷ Nhãn Tam.

- Chưa vạn bất đắc dĩ, không giết hại chó điên! – Đây là chiêu thứ ba của Quỷ Nhãn Tam, cũng chính là một lời cảnh báo dành cho Lỗ Nhất Khí và Lỗ Thịnh Hiếu Chó không chết, trùng sẽ không ra Năm xưa, vị tổ tiên kia của họ Nghê đã dùng xẻng lưỡi cày bổ chết hai con sói điên nên mới bị hàn trùng chui vào người mà lên cơn cuồng dại Chuẩn bị xong mọi thứ, Quỷ Nhãn Tam vẫn chưa vội xông vào trong, mà móc ra một chiếc hộp nhỏ từ túi đeo sau lưng, là chiếc hộp được làm từ loại ngọc ấm vân lửa nghìn năm.

Hắn ấn chiếc hộp vào tay Lỗ Nhất Khí, nói: - Nếu thực sự hết cách, hãy mở nó ra! Chưa cầm đến hộp ngọc, Lỗ Nhất Khí đã biết đó là bảo bối Chiếc hộp khí sắc linh động, bóng bẩy như ráng mây, có điều dường như bị thứ gì khống chế, khí tuy thịnh song thu nhiếp mà không phát tán Mọi việc đã xong xuôi, Quỷ Nhãn Tam lại nhìn Lỗ Nhất Khí.

Hắn đang chờ đợi quyết định của cậu, chỉ cần cậu đưa ra một ánh mắt ngụ ý tiến lên, hoặc gật đầu một cái, hắn sẽ xông vào phía trong ngay lập tức Nhưng lúc này, Lỗ Nhất Khí lại đang chú tâm đến người bác Lỗ Thịnh Hiếu được Lỗ Nhất Khí đỡ lên, ông đứng dậy rất khó nhọc, có vẻ vẫn chưa hồi phục hoàn toàn Nhưng ông cần phải đứng dậy, bởi thời gian không còn nhiều.

Nếu trước khi trời sáng, họ vẫn chưa ra được khỏi trạch viện, quân tiếp viện của đối thủ kịp kéo tới, họ sẽ khó mà thoát thân Sau khi đứng dậy, Lỗ Thịnh Hiếu dừng lại một hồi trước cánh cửa, nhìn trân trân vào những đốm sáng trước mặt, lẩm bẩm trong miệng: - Kỳ lạ, thật kỳ lạ! Rồi gọi: - Nghê Tam, cậu thử nhìn kỹ xem, tại sao lũ quái vật kia lại không hề động đậy, liệu có phải là đồ giả để dọa chúng ta không? – Tới nước này rồi mà Lỗ Thinh Hiếu vẫn cố nuôi hy vọng.

Nhưng lời nói của ông cũng đã thức tỉnh Quỷ Nhãn Tam, đúng là lũ chó từ nãy tới giờ vẫn không nhúc nhích dù chỉ một ly Tuy chúng vẫn run lẩy bẩy trong gió đông lạnh buốt, song vẫn giữ nguyên tư thế ban đầu, không hề xê dịch Quỷ Nhãn Tam bóp cằm suy nhất thời cũng không hiểu ra sao - Tốt nhất cứ thử xem sao! – Quỷ Nhãn Tam bừa ra một cách.

- Được, vậy thì thử xem! Lỗ Thịnh Hiếu nói đoạn, rút ra một mũi dùi xuyên tường và một móc câu hoạt thiệt\* Ông ngồi xuống phía trước thú năm chân, bắt đầu bận rộn thao tác Ông đang tháo gỡ Thiên Hồ giao liên và cẳng chân thứ năm của thú năm chân \* Một loại kim, phần đầu uốn cong như móc câu, phần đuôi có lắp một chiếc gai ngắn có thể xoay chuyển lên xuống.

Loại kim này có thể găm móc, có thể xoay tròn, chiếc gai ngắn có thể khớp lại với móc câu, có thể quấn giữ dây, cũng có thể ghim vào để cố định những thứ đã móc được vào một vị trí nào đó Ông cuốn hai sợi Thiên Hồ giao liên thành hai cuộn rồi đưa cho Quỷ Nhãn Tam và Lỗ Nhất Khí mỗi người một cuộn, nói: - Cầm lấy! Chỉ cần hôm nay giữ được mạng trở ra, sau này chắc chắn sẽ dùng đến! Ông lại nhấc hai cẳng chân thú lên.

Hai cẳng chân này khác hẳn với con thú đá, chúng không phải được làm bằng đá hoa cương, mà trông tròn xoe như quả bóng, lại tua tủa lông tơ Song chúng được chế tác rất khéo léo, từ màu sắc đến hình dạng, đều giống hệt như một cẳng chân làm từ đá hoa cương Lỗ Thịnh Hiếu thấy rõ vẻ hiếu kỳ của Lỗ Nhất Khí, bèn chủ động giải thích: - Cái này gọi là “hồi chuyển lưu tinh”\*, vốn dĩ không phải là thứ gì tinh xảo, chỉ là thứ đạo cụ vặt vãnh trong mấy gánh xiếc dạo.

Song trong mấy năm qua, đối phương đã thêm thắt cải tiến, khiến cho nó không có phương hướng và góc độ chuyển động cố định, lại thêm nút khởi động quá bất ngờ, ngay cả cao thủ võ thuật cũng rất khó tránh Phía sau nó lại mang theo Thiên Hồ giao liên mảnh như sợi tóc, liên tục bay rối loạn vòng quanh, dễ dàng trói chặt người ta lại \* Có nghĩa là: sao băng xoay tròn.

Lỗ Thịnh Hiếu vừa nói vừa xoay vặn các ngón chân thú Mỗi ngón chân ông đều xoay chí ít mười vòng để lên đủ dây cót cho hai chiếc “hồi chuyển lưu tinh” Sau đó ông ném chúng qua khe cửa khép hờ vào bên trong trạch viện Hai cẳng chân lập tức nhảy nhót điên cuồng, va đập loạn xạ Một hồi sau, khi dây cót đã buông hết, chúng mới rơi xuống lăn lông lốc trên mặt đất.

Bị hai cẳng chân quăng ném va đập kịch liệt liên hồi, nhưng đàn chó điên vẫn im lìm bất động Quỷ Nhãn Tam bắt đầu tin vào sự phán đoán của Lỗ Thịnh Hiếu Nếu quả thực chúng là chó dại, đừng nói đợi đến lúc bị tấn công và chọc phá, cho dù không làm gì chúng, chỉ cần ba cơ thể sống tràn đầy máu nóng kia xuất hiện trước mặt, chúng sẽ lao đến cắn xé từ lâu rồi.

- Nếu như là đội lốt khảm sống… – Cách dùng từ của Lỗ Nhất Khí vẫn thường pha lẫn một vài thuật ngữ của nghề đồ cổ – vậy mục đích của họ là gì? Có lẽ có hai mục đích, thứ nhất là để hù dọa để chúng ta rút lui, thứ hai là đánh lạc hướng chú ý, khiến chúng ta lơ là một thứ gì đó Còn nếu đây là cạm bẫy thực, thì mục đích là gì? Cũng sẽ có hai mục đích, thứ nhất là khiến chúng ta không chú ý đến một vài thứ gì đó, thứ hai là để chúng ta mất cảnh giác trước khảm sống này.

Bởi vậy, cho dù khảm diện này là thật hay giả, hẳn là vẫn còn có một cơ quan kín đáo nào khác nữa! Tim Lỗ Thịnh Hiếu bỗng nảy lên một nhịp, ông như đã bừng tỉnh: tại sao hai cánh cửa lại không đóng? Đã không đóng, tại sao lại không mở hẳn mà chỉ khép hờ? Đó là vì nó đang chống đỡ một cơ quan theo hình thức đóng mở phổ biến nhất.

Lúc này, ông không cả kịp khen ngợi trí tuệ của cậu cháu, mà ngồi thụp ngay xuống cẩn thận quan sát phần khung của cánh cửa bàn cờ, sau đó rút ra một lưỡi liềm hình mỏ chim ó, móc kéo trục bản lề của cánh cửa vài cái Cánh cửa khép hờ bèn từ từ mở ra Từ trên khung cửa ở phía sau cánh cửa, liên tiếp ba lưỡi dao dài từ từ rơi xuống Đây chính là một loại cơ quan đơn giản nhất, binh thường nhất – đao trên cửa.

Nó tầm thường tới mức người ta thậm chí đã quên bẵng mất sự tồn tại nó, cũng chính vì thế, nó rất dễ khiến người vượt khảm diện bỏ qua Lỗ Thịnh Hiếu và Quỷ Nhãn Tam đều toát mồ hôi hột Bây giờ họ mới thấy kinh sợ, nếu không có những suy luận vừa rồi của Lỗ Nhất Khí, trong bọn họ chí ít lại sẽ có thêm một người bỏ mạng tại đây.

Cửa đã mở, đao đã hạ, Lỗ Nhẩt Khí một tay giương súng, tay còn lại nắm chặt hộp ngọc mà Quỷ Nhãn Tam vừa đưa, thận trọng bước vào bên trong Quỷ Nhãn Tam tay phải cầm ngang Vũ Kim Cương, tay trái bắt kiếm quyết cầm hương độ hồn, bám sát sau lưng Lỗ Nhất Khí Lỗ Thịnh Hiếu tuy bước chân có phần xiêu vẹo, song cũng bám theo sát gót Bước vào nội trạch viện, không hề thấy hai dãy nhà chái đông tây như thường lệ, Lỗ Nhất Khí cũng không lấy Ịàm ngạc nhiên nữa.

Trong trạch viện này chẳng thiếu thứ gì, duy chỉ thiếu nhà ở Tuy không có nhà chái đông tây, song lại có một đoạn hành lang gấp khúc\* Điểm kỳ quặc chính là ở chỗ chỉ có một đoạn Mặt tường phía đông không có, mặt tường phía tây cũng chỉ có một đoạn ở gần bên nhà chính, mặt khác, chiều ngang của hành lang ở chỗ sát với nhà chính là rộng nhất, càng về phía nam càng hẹp, đến giữa bức tường phía tây thì thu lại thành một góc nhọn, rồi chấm dứt.

Ngoài ra, còn một điểm hơi khác biệt với các nội trạch viện thông thường khác, chính là ở giữa sân, sát với nhà chính có bốn gốc cây không cao lắm, trên cây lủng lẳng những vật gì đó lớn cỡ bàn tay, đang đung đưa theo gió, trông giống như những chiếc lá cây còn sót lại \* Hành lang gấp khúc, nguyên văn là hành lang sao thủ, là một dạng của kiểu hành lang gấp khúc.

Trong kiến trúc Tứ hợp viện cổ xưa, sau cổng thùy hoa ở hai bên thường thiết kế hành lang kiểu này để nối liền với nhà chái và nhà chính Hình dáng của nó là nối từ cổng thùy hoa, chạy sang hai bên, rồi chuyển ngoặt men theo tường chạy về phía trước, đến cánh cổng tiếp theo lại chuyển ngoặt hướng vào nhà chính, tức men theo rìa của tứ hợp viện bẻ ngoặt thành ba khúc, trông giống như một cánh tay ôm vòng, nên được gọi là hành lang “sao thủ” (vòng tay).

Bước thêm vài bước nữa, đã tới gần bầy chó dại Lúc này Lỗ Nhất Khí mới nhìn rõ hình dạng ghê sợ của chúng Tuy chúng thân hình bé nhỏ, song rất đông, ước chừng cũng phải hai ba chục con Nhìn chúng chẳng khác gì những con chó cỏ canh nhà giữ ruộng bình thường khắp thôn làng ngõ xóm Đó mà là chó điên ư? Đúng vậy, nếu không bị hàn trùng xâm nhập, chúng chỉ là những con chó cỏ bình thường.

Nhưng giờ đây, trong bộ óc chúng đã có tam canh hàn ký sinh, bởi vậy, chúng đã trở thành những con chó điên hung hãn và ghê gớm nhất Lũ chó thực sự trông chẳng khác gì chó giả, con nào con nấy cơ thể lở loét nát bấy, bẩn thỉu hôi hám, đến bộ mặt cũng méo mó biến dạng, giống như những con chó vải đồ chơi bị trẻ con vần vò đến rách bươm rồi vứt bỏ.

## 15. Q.1 - Chương 17: Thiên Canh Vây

Ngoao… - U… Hai tiếng rú quái dị xuyên thẳng vào lỗ tai, xé toang màn đêm tĩnh mịch, khiến cả ba người giật bắn mình, thiếu điều hồn bay phách tán Hai tiếng rú ập đến phía sau lưng họ Nãy giờ họ chỉ tập trung sức chú ý vào bầy chó kia, nên không thể ngờ rằng sau lưng xuất hiện biến cố Lỗ Thịnh Hiếu và Quỷ Nhãn Tam sợ tới mức đứng khựng tại chỗ, không dám cử động, chỉ hơi rụt cổ lại chút ít.

Lỗ Nhất Khí tuy thâm tâm cũng vô cùng khiếp đảm, song cậu trấn tĩnh được ngay Cậu xoay người nhìn về phía sau, trên đầu xà bên trong của mái cổng thùy hoa đang ngồi chồm hỗm hai con mèo rất lớn, răng như nanh sói mắt như mắt rắn, vuốt như vuốt hổ, đuôi như đuôi báo Chúng nào phải là mèo, cậu thoạt nhìn đã nhận ra ngay cậu đã từng nhìn thấy hình vẽ của chúng trên rất nhiều đồ cổ, ngọc cổ.

Đó là linh miêu! Cặp linh miêu lưng uốn căng trong tư thế sẵn sàng tấn công, hai mắt phát ra những tia sáng sắc lạnh như dao, nhìn họ trừng trừng như muốn ăn tươi nuốt sống, miệng gầm gừ, như đang sắp sửa nhảy xổ vào họ Điều này đồng nghĩa với việc họ đã hết đường rút lui Và sự việc đáng sợ hơn nữa đã xảy ra, bầy chó bắt đầu chuyển động! Tuy động tác không thực nhanh nhẹn, bước chân còn xiêu vẹo ngả nghiêng, song chúng thực sự đang chuyển động, dàn thành hình rẻ quạt, bao vây lấy họ.

Quỷ Nhãn Tam theo phản xạ bước lên phía trước hai bước, che chắn cho Lỗ Nhất Khí Thấy đàn chó đã tiến lại gần, bèn bật tung cây Vũ Kim Cương giương về phía trước Không biết có phải bùa ngọn lửa đã phát huy tác dụng hay không, mà lũ chó bỗng len lét tránh khỏi cây dù, đi vòng sang hai bên Trong chốc lát, những con chó đã phân tán ra xung quanh họ, rất tự nhiên chia họ thành ba chỗ, nhìn vào trông giống như ba vòng xuyến móc vào nhau xếp thành một hàng ngang.

Sau khi vây kín họ, chúng lại đứng im bất động Quỷ Nhăn Tam hồi hộp nghĩ thầm trong bụng: “Phải chăng hương độ hồn đã phát huy tác dụng?” Lỗ Nhất Khí đếm rất nhanh, có cả thảy ba mươi sáu con Cậu cũng phát hiện ra rằng, vị trí phân bố của chúng rất tài tình, không những chia tách họ thành ba chỗ, mà nếu cậu muốn lại gần hai người kia, cho dù bước theo hướng nào cũng là đưa chân vào miệng chó.

Sở dĩ xuất hiện tình cảnh này là do họ đã bị vây kín trong một trận pháp cổ xưa Thiên Canh trận! Ba mươi sáu con chó dại đã tạo thành ba vòng tròn Thiên Canh để phân tách và bao vây họ Nhật nguyệt Thiên Canh trận! Cộng thêm cặp linh miêu tạo thành nhật nguyệt tuần Thiên Canh, chuyên phụ trách đột kích và chặn đường Cách sắp xếp của bầy chó là phân tách bao vây, đồng thời cũng là hợp sức bao vây.

Dù đột phá vòng vây từ hướng nào, đều sẽ có chí ít hai con chó chặn lại giáp công Cho dù người bị vây khôn trong trận pháp biết thi triển thuật khinh công để vượt qua, thì khi đáp xuông đất vẫn sẽ bị chí ít bốn con chó điên bao vây trở lại, tiếp tục thực hiện đợt bao vây tấn công mới Động tác của người bị bao vây càng nhanh thì trận pháp biến hoá cũng càng nhanh, toàn bộ trận đồ đều chuyển động, cả đàn chó sẽ ào đến lớp lớp như sóng biển, luân phiên cắn xé.

Tới lúc đó, người bị bao vây sẽ có cảm giác như bị vô số con chó dại đồng loạt tấn công Thiên Canh trận vốn dĩ được sử dụng trên chiến trường, song hiệu quả không mấy lý tưởng, bởi vì khi tấn công, tốc độ của quân lính dàn trận không thể đạt yêu cầu, nên chỉ thực hiện được hai lần tấn công; cho dù là quân khinh kỵ được rèn luyện tinh nhuệ, tối đa cũng chỉ thực hiện được bốn lần tấn công, về sau, nó đã được người trong giới võ lâm vận dụng, mang lại hiệu quả tuyệt hảo.

Mỗi người trong trận chỉ cần kiểm soát tốt nhịp điệu và tốc độ, sau một đòn tấn công, sẽ có người sau thay thế, người này lui ra có thể ung dung tạm nghỉ lấy sức, rồi chuyển sang một góc độ khác để tấn công đối phương, hoặc chuyển hướng tấn công mục tiêu khác Khi vận dụng, biến hoá linh hoạt vô cùng, có thể tấn công từng đợt luân phiên, khiến lực tấn công gia tăng gấp bội.

Giờ đây, cả ba người đã bị vây khốn trong một trận pháp như vậy, họ có biết không? Không! Họ chưa từng tiếp xúc hay tìm hiểu về thể loại khảm sống này, trong lĩnh vực này, họ hoàn toàn mù tịt Hơn nữa, Thiên Canh trận là một thủ pháp bài binh bố trận thuần tuý, không thuộc về Tiên thủ cục\* và Hậu thủ cục\*\* của Kỳ môn độn giáp, trong Lục hợp chi lực của Lỗ gia cũng không hề có kỹ pháp nào có liên quan tới trận pháp, nên họ lại càng không hiểu.

Bởi vậy, họ đang thắc mắc, tại sao vị trí sắp xếp của bầy chó lại khiến họ không còn chút không gian để xoay chuyển? Họ đang kinh ngạc, không hiểu tại sao bầy chó dại lại được huấn luyện một cách quy củ đến vậy? Họ đang sợ hãi, không hiểu bầy chó dại khi nào sẽ nhảy xổ vào họ cắn xé, hút máu? \* Tiên thủ cục, tức 180 cách cục do Phong Hậu, tể tướng của Hoàng Đế, sáng tạo ra.

\*\* Hậu thủ cục, tức 72 cách cục do Khương Tử Nha dung hợp và sửa đổi các cách cục trước đó mà sáng tạo ra Họ đứng bất động, bởi lẽ họ không biết phải hành động thế nào, bởi lẽ họ không có cơ hội cử động, bởi lẽ họ không dám cử động Bầy chó cũng bất động, y hệt như lúc nãy, dường như chúng đang chờ đợi điều gì, dường như chúng không quá cấp bách cần đến máu nóng.

Tuy rằng trông chúng thật ghê tởm, bẩn thỉu, bệnh hoạn, song dường như chúng không điên dại như trong truyền thuyết, cũng chưa có vẻ gì là dữ tợn, mà trái lại, trông chúng rất mực đờ đẫn yếu ớt Lẽ nào lũ chó dại đã được uống no máu nóng, hay là chúng đang chuẩn bị biến cả ba người thành bữa lót dạ tiếp theo? Không, không phải chúng đã được ăn no, mà là chúng vẫn chưa đói khát đến cực điểm.

Cũng có nghĩa là hàn độc trong cơ thể chúng vẫn chưa phát tác, tam canh hàn trong óc chúng vẫn đang ngủ vùi chưa tỉnh Quả nhiên, canh ba vừa điểm, bầy chó liền bắt đầu cử động Trước hết là những cơn rùng mình, lẩy bẩy, rồi đến lắc đầu đập đuôi loạn xạ Cuối cùng, chúng bắt đầu bước đi, từng bước chệnh choạng, khó nhọc, mỗi động tác nhấc chân, đặt chân đều có chút gì đờ đẫn.

Con chó cử động đầu tiên là một trong số những con bao vây Lỗ Thịnh Hiếu Nó bước đi xiêu vẹo, từ từ áp sát Lỗ Thịnh Hiếu Có lẽ là do Lỗ Thịnh Hiếu vừa thổ huyết nên mùi máu tanh trên người ông đã hấp dẫn nó Tuy nó bước đi rất chậm, song cũng chỉ còn cách Lỗ Thịnh Hiếu chừng ba, bốn bước Lúc này, con chó thứ hai cũng bắt đầu chuyển động, vẫn là một trong những con bao vây Lỗ Thịnh Hiếu.

Giữa nó và con chó chuyển động đầu tiên còn ba con chó khác Con chó này mới bước được một bước, sắp sửa cất bước thứ hai thì đến lượt con chó thứ ba chuyển động Lần này, là một trong những con chó đang bao vây Lỗ Nhất Khí, giữa nó và con chó thứ hai cũng có ba con chó khác Con chó này bước đi còn khó nhọc hơn, vừa bước được một bước, đã rướn cổ nôn ra một bãi lớn nhầy nhụa màu vàng xanh, bốc mùi tanh lợm giọng, bốn chân rung bần bật, lảo đảo suýt ngã.

- Ngoao… Con linh miêu lại bật ra một tiếng kêu rợn gáy Tiếng kêu vừa vang lên, con chó thứ ba bắt đầu tấn công Đúng vậy, chính là con chó thứ ba, con chó đến đứng còn không vững, mà giờ bốn chân nhún mạnh, lao lên há mõm nhắm vào cổ họng Lỗ Nhất Khí cắn tới… Lại một con khác cũng bắt đầu tấn công, là con chó di chuyển đầu tiên, nó cũng bốn chân bật lên, lao thẳng vào Lỗ Thịnh Hiếu… Tới lúc này, chỉ có bầy chó bao vây Quỷ Nhãn Tam vẫn đứng im.

Phải chăng đúng là do cây hương độ hồn trong tay hắn đã phát huy tác dụng? Hàm răng chó chỉ còn cách cổ Lỗ Nhất Khí chưa đầy gang tấc Không thể bắn, chỉ có thể né tránh, vậy là cậu bèn thụp xuống, bước xéo sang trái, tránh được cú tấn công Nhưng cậu vừa né sang bên trái, thì con chó ở bên trái liền lao về phía chân cậu, song động tác không nhanh, cũng không có vẻ gì giống với cú tấn công chí mạng trong cơn hấp hối.

Lỗ Nhất Khí bèn co chân lên tung một cú đá vào giữa đầu, khiến nó lăn lông lốc hai vòng, chạy sang bên cạnh Đúng lúc đó, từ trên không trung lao đến một con chó nhằm thẳng vào mặt cậu… Con chó tấn công Lỗ Thịnh Hiếu rất hung hãn, ông không cả kịp né tránh, đành giơ chiếc hòm gỗ lên chắn đỡ phía trước Con chó lao trúng hòm gỗ, song nó không ngã xuống đất, chân sau của nó đạp lên mặt hòm, nhân đà lao chênh chếch lên không trung, lên một tầm cao hơn nữa, sau đó lao về phía Lỗ Nhất Khí với một lực đạo hung hãn gấp bội… Quỷ Nhãn Tam cũng đã ra tay, bởi vì sau cú né tránh của Lỗ Nhất Khí, con chó tấn công đầu tiên vừa chạm đất, đã xoay sang tấn công hắn.

Quỷ Nhãn Tam không kịp nghĩ ngợi, lập tức lao thẳng cây dù về phía nó, khiến nó bắn tung ra xa, ngã đánh bịch trên mặt đất Song nó lăn một vòng rồi lại đứng dậy, nhanh chóng bổ sung vào vị trí còn khuyết của con chó đã tấn công Lỗ Thịnh Hiếu Giờ đây, gặp nguy hiểm lớn nhất chính là Lỗ Nhất Khí, cậu đã né được đòn tấn công của hai con chó, song còn con đang lao thẳng từ trên không tới, cậu đã không tránh kịp nữa, chỉ biết theo phản xạ giơ cánh tay trái lên che trước mặt.

Con chó đớp phập vào cánh tay cậu, song may sao mới chỉ cắn vào tay áo bông mà chưa chạm đến da thịt nhưng nó vẫn cắn chặt không buông, cả người treo lủng lẳng trên cánh tay Lỗ Nhất Khí Cậu vung tay thật mạnh, ống tay áo bông bị xé toạc một mảng lớn, con chó miệng vẫn nghiến chặt mảnh vải dính đầy bông, rơi ra phía ngoài lũ chó đang vây Quỷ Nhãn Tam, cắn xé soàn soạt.

Con chó thứ hai tấn công Lỗ Thịnh Hiếu bị chiếc rìu cán cong trên tay ông đập ngang một cú, bay ra khỏi vòng vây, vừa chạm đất, lập tức xông lên hai ba bước, nhảy bổ vào Lỗ Nhất Khí Lỗ Nhất Khí mới thoát khỏi con chó đeo trên cánh tay, vừa kịp thu tay lại, con chó này đã lại xông tới, bởi vậy cậu không kịp tránh, chỉ biết đưa cánh tay vừa thu về đẩy ra phía trước, mong sao có thể xô lui được bộ mặt gớm ghiếc nhường kia.

Cậu thầm gào lên trong tuyệt vọng:”Đừng!” Cậu đã quên mất trong tay mình còn một thứ, đó là chiếc hộp làm bằng ngọc ấm vân lửa nghìn năm mà Quỷ Nhãn Tam đã đưa cho Hàm răng chó ngoạm ngay vào chiếc hộp Lỗ Nhất Khí giật mạnh tay gắng kéo lại, con chó cũng vằng mạnh đầu giằng giật kịch liệt Những con chó đang bao vây Lỗ Nhất Khí hành động chậm chạp hơn những con bên phía Lỗ Thịnh Hiếu, song dù sao chúng vẫn đang di chuyển.

Lại thêm một con nữa, sau những bước chân xiêu vẹo, đã tới được vị trí phát động tấn công, dù nó hơi chậm chạp, nhưng giờ nó đã nhe răng, cong lưng, chồm đến… Khẩu súng đang ở bên tay phải Lỗ Nhất Khí, biện pháp duy nhất lúc này là bắn cho nó một phát, song nếu như nó chết, tam canh hàn sẽ đục não chui ra họ phải đối mặt với sự tấn công đáng sợ hơn nữa.

Huống gì vào thời khắc này, đừng nói là chó, ngay cả con hổ lao tới, chắc gì cậu đã nhìn thấy Bởi vậy, khi con chó lao đến, cậu không có bất kỳ phản ứng nào… Hộp ngọc đã bị giằng xé thành hai nửa, Lỗ Nhất Khí khó khăn lắm mới giật được ra khỏi miệng chó, nhưng nó đã long ra Hộp ngọc chưa hỏng, mà mới chỉ bị giật bung nắp Vào khoảnh khắc nắp hộp rơi xuống, một luồng khí đen đặc tanh hôi xộc thẳng ra ngoài.

Cùng lúc đó, có một thứ lăn ra khỏi hộp rơi xuống đất Đá Thi khuyển! Trái tim của khuyển vương thời viễn cổ! Một viên đá tích tụ nỗi ai oán của vô số oan hồn! Luồng khí đen tanh hôi mùi thi khí, chỉ có Lỗ Nhất Khí cảm nhận được Không! Bầy chó cũng cảm nhận được, thậm chí, cảm nhận của chúng còn mãnh liệt hơn cậu rất nhiều - Ẳng… Con chó đang lao bổ vào Lỗ Nhất Khí mới nhảy được nửa đường, chợt quẫy mạnh người tự rơi bịch xuống đất, tru lên một tiếng thảm thiết, rồi lùi tít ra xa.

- U… U… Bầy chó đang bao vây Lỗ Nhất Khí cũng vừa rú lên từng chặp, vừa co rúm lùi lại phía sau, vòng bao vây của chúng dần nới rộng Những con chó dại vừa mới đây còn điên cuồng hung hãn là thế, giờ đây bỗng rút đầu cụp đuôi, lùi vội ra xa, rồi đi lòng vòng xung quanh, ngập ngừng không biết nên đi hay ở Bầy chó đang băn khoăn, một bên là linh hồn tà ác không thể kháng cự của tổ tiên chúng, một bên là sự thôi thúc của quái trùng tam canh hàn đang cắn xé trong đầu, lại thêm sự giày vò ghê gớm do đã phá rối trận pháp.

Tuy nhiên, suy cho cùng chúng vẫn không phải là chó bình thường, dù đã lùi ra xa, và dù không hề có ý đồ tấn công Lỗ Nhất Khí, song chúng không chịu bỏ đi, mà vẫn đứng nguyên tại chỗ Lỗ Nhất Khí kẹp khẩu súng dưới nách trái, ngồi thụp xuống Trước tiên cậu nhặt nắp hộp lên, đậy lại như cũ, sau đó bình thản nắm lấy hòn đá Thi khuyển trong tay, cậu đã hoàn toàn thích ứng với màn thi khí dày đặc toả ra từ nó.

Bầy chó vây quanh Quỷ Nhãn Tam hơi rộn lên một chút, song chúng vẫn giữ vẻ chậm chạp đờ đẫn như ban đầu, chỉ hơi dịch chuyển vòng vây ra xa hơn một chút, để giữ khoảng cách an toàn với đá Thi khuyển Con chó đang cắn xé mảnh tay áo của Lỗ Nhất Khí ở bên ngoài vòng vây cũng “ẳng” lên một tiếng, bỏ chạy ra xa Bầy chó vây quanh Lỗ Thịnh Hiếu cũng phản ứng rất mạnh, tất cả chúng đang mau chóng hành động.

Nhưng đương phiên không là phải nhanh chóng rút lui, mà cùng hợp sức dồn Lỗ Thịnh Hiếu về phía cổng thuỳ hoa Chỗ đó đá Thi khuyển khá xa, đây quả là sự né tránh rất thông minh Tuy nhiên do chúng vừa tấn công vừa di chuyển, nên tiết tấu của toàn bộ trận pháp đã chậm lại Giờ đây, người nguy hiểm nhất chính là Lỗ Thịnh Hiếu Ông liên tục đỡ trái né phải, bị tấn công đến tay chân rối loạn.

Kỳ thực, trong Thiên Canh trận, ba mươi sáu canh cùng phát động, vòng này lồng vào vòng khác, đợt này nối tiếp đợt khác, chưa tới ba bốn hiệp, cả ba người chắc chắn đã thương tích đầy mình Nhưng hôm nay, vòng thứ ba vây Quỷ Nhãn Tam lại không hoạt động, bởi vậy toàn bộ trận pháp đã không chuyển động được Giờ đây vòng vây quanh Lỗ Nhất Khí cũng đã dừng lại, chỉ còn vòng vây quanh Lỗ Thịnh Hiếu là động, bởi vậy lực tấn công đã yếu đi đáng kể, càng không thể tăng cường được sức mạnh của trận pháp.

Lỗ Nhất Khí bỏ hộp ngọc vào trong túi áo, sau đó tay trái cầm viên đá Thi khuyển, tay phải cầm súng, bước một bước về phía Lỗ Thịnh Hiếu Ý định của cậu là mau chóng tiến sát tới bên bác, sau đó ba người tụ lại một chỗ, lợi dụng viên đá Thi khuyển để thoát khỏi khảm diện này Lỗ Nhất Khí vừa bước được một bước, thì phía Lỗ Thịnh Hiếu đã xảy ra biến động.

Hai tiếng kêu kỳ quái lại cất lên từ sống nóc phía sau cổng thùy hoa, liền sau đó hai con linh miêu đồng loạt tấn công Nhật nguyệt tuần Thiên Canh, vốn dĩ phải là “nhật nguyệt đan xen, một con phụ trách chặn đường, một con phụ trách đột kích Song giờ đây, Thiên Canh chưa chuyển động, hơn nữa trong mắt chúng, mục tiêu chỉ có một, bởi vậy “nhật nguyệt đan xen” đã trở thành “nhật nguyệt cùng sáng”.

Hai con linh miêu cùng nhảy bật ra, lao bổ về phía Lỗ Thịnh Hiếu khác nào chim ưng vụt xuống vồ mồi Lỗ Thịnh Hiếu đã không còn tay nào rảnh rỗi để đối phó với đợt tấn công bất thình lình từ trên không Lỗ Nhất Khí lập tức nổ súng Cậu biết, không được phép bắn chó, song trong cơ thể linh miêu không có hàn trùng, có thể giết được Hơn nữa, trong lúc cấp bách này, cho dù thứ tấn công có là chó dại, cậu vẫn phải bóp cò mà không hề do dự.

Cậu còn tâm trí đâu mà quan tâm đến tam canh hàn, trước mắt cứu người là trên hết Tuy rằng thế tấn công của hai con linh miêu nhanh như chớp xẹt, song trong cảm giác của Lỗ Nhất Khí, chúng đang chuyển động rất chậm rãi Tuy chúng vẫn cách cậu vài bước chân, song dường như đang ở sát bên tay Súng nổ, bốn viên đạn lao thẳng vào đỉnh đầu và cột sống của hai con linh miêu.

Đạn bay trúng đích Những mảng lông lớn bật ra bay tả tơi trong không trung Hai con linh miêu vẫn lao thẳng xuống, chỉ có điều sức va đập của viên đạn bắn ra đã rút ngắn cự ly tấn công dự kiến của chúng Móng vuốt bên chân trái của một con linh miêu đã xé toạc lớp áo bông sau vai Lỗ Thịnh Hiếu, cào rách da đứt thịt, máu tươi trào ra nhuộm đỏ đám bông vừa bung ra từ vết rách.

Con linh miêu kia cũng đã vồ trúng cả hai bên vuốt, nhưng chỉ cào rách được vạt áo bông phía sau, chưa tổn thương tới thịt Hai con linh miêu rơi xuống đất, lại gào lên những tiếng sởn gai ốc, rồi tựa như hai tia chớp màu đen, nháy mắt đã lao lên nóc cổng thùy hoa, nấp vào sau sống nóc, gào rú không ngừng Trong tiếng kêu chứa đầy sự phẫn nộ xen lẫn khiếp sợ.

Có thể thấy rằng, những phát đạn vừa rồi đã khiến chúng rất đau đớn Đau đớn, đúng vậy, chỉ là rất đau đớn, song chúng chưa hề bị tổn thương Cảm giác của Lỗ Nhất Khí dường như cũng bay theo những viên đạn đó, cậu cảm thấy đạn va vào cơ thể linh miêu, sau đó trượt đi Cũng có nghĩa là viên đạn chỉ làm tuột mất chút lông da của chúng.

Nếu không tận mắt chứng kiến, có lẽ cậu không thể tin được rằng, loài linh miêu “đầu đồng lưng sắt” trong truyền thuyết là có thật, hơn nữa, có những hai con đang xuất hiện sống động ngay trước mắt cậu Cậu hiểu rõ, phải hành động lập tức, bởi lẽ một khi cảm giác đau đớn qua đi, linh miêu sẽ lại tấn công với sức mạnh còn khủng khiếp hơn, giảo hoạt hơn gấp bội.

Thế là cậu bước nhanh hai bước, không còn kịp để ý đến lũ chó dưới chân, tiến thẳng về phía Lỗ Thịnh Hiếu May nhờ có uy lực của viên đá Thi khuyển, bầy chó dại nhanh chóng cúp đuôi tản đi như một bầy cừu hoảng hốt Lỗ Thịnh Hiếu đoán được ý đồ của Lỗ Nhất Khí, ông cũng chuẩn bị chạy về phía cậu Lúc này, những con chó bao vây ông ở gần phía Lỗ Nhất Khí cũng đã bắt đầu lùi lại song đám chó ở phía cổng thuỳ hoa vẫn không chịu buông tha, không để ông rảnh tay lấy một lát.

- U… - Ngoao… Hai con linh miêu trong chốc lát đã lấy lại vẻ hung hãn tiếp tục lao vút xuống, nhưng lần này tốc độ càng chóng mặt hơn, khí thế cũng càng dữ dội hơn Cần phải chặn chúng lại, nếu không, chắc chắn Lỗ Thịnh Hiếu sẽ mất mạng dưới cú tấn công này Lỗ Nhất Khí lại bóp cò, song lần này, trong ổ đạn chỉ còn lại hai viên, cậu biết sẽ không thể bắn chết chúng, bởi vậy, cần phải cố gắng hết sức để ngăn cản chúng lại.

Hai viên đạn một trước một sau vụt ra từ nòng súng, xuyên thẳng vào mắt trái của một con linh miêu đúng như dụng ý của cậu Con linh miêu lộn nhào một vòng trên không trung, rồi rơi phịch xuống đất, không ngừng giãy giụa… Con linh miêu còn lại lao thẳng vào Lỗ Thịnh Hiếu với một tư thế tấn công gần như hoàn hảo, Lỗ Thịnh Hiếu vừa tránh né những cú tấn công của bầy chó, vừa quăng lưỡi rìu trăng khuyết cán cong trong tay phải về phía con linh miêu đang xáp tới.

Nhìn thấy một vệt sáng quắc xẹt thẳng đến trước mặt, con linh miêu lắc mình vặn nghiêng, đáp ngay xuống đất, tránh được lưỡi rìu Con linh miêu trúng đạn đang lăn lộn trên mặt đất vẫn chưa chết, nó không nhảy lên nóc cổng nữa, mà phóc một cái, vừa gào lớn vừa chạy vụt ra bên ngoài cổng thuỳ hoa Con linh miêu vừa đáp xuống lại vụt lên nóc cổng như một tia chớp.

## 16. Q.1 - Chương 18: Trùng Phá Thể

Lưỡi rìu trăng khuyết của Lỗ Thịnh Hiếu tựa như một phi tiêu cong, sau khi lượn thành một vòng cung rộng trong không gian đã bay trở lại Thế nhưng, khi lưỡi rìu đã bay lại gần, đúng vào khoảnh khắc sắp vào tay ông đến nơi, lại một con chó điên nhảy chồm lên, lao bổ vào ông Cú tấn công hung hãn và nhanh như chớp Lỗ Thịnh Hiếu sau một hồi chống đỡ giờ đã hoa mắt chóng mặt, lực bất tòng tâm.

Song lần này, ông không cần phải né tránh, cũng không cần phải đón đỡ, lưỡi rìu đã vùn vụt xẹt đến, “roạt” một tiếng, con chó đã bị xẻ ngang thành hai nửa Lưỡi rìu va phải chướng ngại vật, kình lực tan hết, rơi ngay xuống đất Bàn tay Lỗ Thịnh Hiếu chụp vào khoảng không, máu chó tím đen, nóng giãy phụt khắp mặt và người ông Bàn tay trống không của Lỗ Thịnh Hiếu vẫn giơ ra cứng đờ.

Ông đứng chết trân tại chỗ, nhìn trừng trừng vào hai nửa xác chó vẫn đang co giật trên mặt đất, toàn thân bất động, miệng lắp bắp: - Chết rồi… Chó chết rồi! - Á! Chó chết rồi! Chạy mau! – Quỷ Nhãn Tam rú lên thất thanh, giọng nói tràn đầy kinh hãi xen lẫn tuyệt vọng Nhưng đàn chó vẫn đang vây lấy hắn, hắn không biết phải chạy bằng cách nào.

Tuy rằng Lỗ Nhất Khí với viên đá Thi khuyển trong tay đã ở rất gần Lỗ Thịnh Hiếu, tuy rằng đám chó vây quanh Lỗ Thịnh Hiếu chẳng còn lại mấy con, song làn máu chó tanh nồng, nóng hổi vừa phun ra đã hấp dẫn chúng, kích thích chúng Chúng không còn luân phiên tấn công Lỗ Thịnh Hiếu, mà đồng loạt cong lưng vươn cổ, lao bổ vào ông Lỗ Nhất Khí đã tiên liệu được tình huống này, cậu kêu lớn: - Bác đón lấy! Rồi lập tức ném viên đá Thi khuyển ra.

Lỗ Thịnh Hiếu vội giơ tay đón lấy Lũ chó đang tung người xồ đến, bỗng chốc toàn bộ vặn người đổi hướng, bỏ chạy tán loạn Lần này chúng chạy rất xa, chạy rất lộn xộn, Thiên Canh trận đã vỡ hoàn toàn Sở dĩ trận pháp đã bị phá, một phần là do chúng sợ đá Thi khuyển, nhưng một phần khác, là vì chúng đã thấy một thứ khủng khiếp hơn nữa.

Tuy thứ này trong cơ thể chúng cũng có, song chính vì thế, chúng càng hiểu rõ nỗi thống khổ mà thứ đó mang lại ghê gớm đến mức nào Thứ đó, lập loè một đốm sáng xanh lam âm u, bay dật dờ trong không trung, trong phạm vi ba thước quanh nó toả ra một luồng hàn khí lạnh buốt thấu xương tuỷ Tam canh hàn đã thoát khỏi cơ thể! Tam canh hàn trông hệt như một đốm lửa ma trơi chợt sáng chợt tối, lúc xa lúc gần, song tốc độ biến hoá của nó nhanh hơn gấp bội so với lửa ma trơi.

Vừa xuất hiện trước mặt Lỗ Thịnh Hiếu, lập loè một cái, đã ở sau lưng ông; chớp một cái, lại loé lên trước mặt Lỗ Nhất Khí Tốc độ nhanh tới mức ngay cả Lỗ Nhất Khí cũng không thể nhận ra được quỹ đạo di chuyển của nó Chớp mắt, hàn trùng lại loé lên ngay trước mặt Quỷ Nhãn Tam Hắn sợ đến suýt vãi ra quần, chỉ kịp một tay chĩa thẳng bùa ngọn lửa trên Vũ Kim Cương về phía nó, tay còn lại cầm hương độ hồn len lén thò ra phía ngoài tán dù.

Nhưng con trùng dường như không hề sợ hai thứ đó, bắt đầu bay loạn xạ trước mặt Quỷ Nhãn Tam, sau đó dừng lại rất lâu không chịu bỏ đi Quỷ Nhãn Tam hồn vía lên mây, miệng niệm thần chú trừ tà Mao Sơn liên hồi kỳ trận, hai hàm răng đánh vào nhau lập cập Cả ba người đều biết rõ, ngay cả bầy chó cũng đều biết rõ, con trùng đang tìm chỗ trú thân.

Nó đang lựa chọn xem nên lấy bộ não của ai làm tổ ấm mới Nó dừng lại rất lâu, rồi chớp một cái, lại lóe lên trước mặt Lỗ Nhất Khí, song trong cái lập loè này, phát hiện ra một sự khác lạ Lại lập loè một cái nữa, nó đã đến trước mặt Lỗ Thịnh Hiếu, Lỗ Nhất Khí lại tiếp tục phát hiện ra sự khác lạ đó Nó chỉ dừng lại chốc lát trước mặt Lỗ Thịnh Hiếu, trực tiếp lao thẳng về phía Quỷ Nhãn Tam.

Lỗ Nhất Khí đã cảm nhận được, con trùng này gặp phải làn hắc khí hôi tanh liền lập tức rút lui, xem ra nó cũng sợ đá Thi khuyển Tốc độ của nó đang dần chậm lại, lúc một chậm hơn Đương nhiên, chỉ có Lỗ Nhất Khí mới cảm nhận được sự biến hoá này Ban đầu, hai lần di chuyển của hàn trùng thực sự không nhìn ra được quỹ đạo Nhưng sau khi nó dừng lại khá lâu trước mặt Quỷ Nhãn Tam, Lỗ Nhất Khí bắt đầu cảm nhận được quỹ đạo di chuyển của nó.

Bởi vậy, phản ứng tránh né của con trùng khi chạm phải làn thi khí toả ra từ viên đá Thi khuyển đã rõ mồn một trong óc cậu Cậu còn hiểu rõ hơn rằng, bác cậu đang có viên đá Thi khuyển bảo vệ, Quỷ Nhãn Tam cũng có được hai vật phòng ngự, chỉ có cậu là không có gì Thế là cậu từ từ vứt khẩu súng xuống đất, lôi hộp ngọc ra Cậu biết, chiếc hộp này là một bảo bối, đặc biệt là sau khi đã bỏ viên đá Thi khuyển ra, không còn bị luồng thi khí nặng khống chế, chiếc hộp càng tỏa hào quang rực rỡ, khí quý tràn trề, hơi thở phập phồng, linh động khác nào một sinh vật sống.

Lỗ Nhất Khí thầm nghĩ: “Con trùng đã sợ đá Thi khuyển, không chừng nó cũng sợ bảo bối này chăng?” Sau một hồi do dự ở phía trước Quỷ Nhãn Tam, hàn trùng lại tiếp tục bay về phía Lỗ Nhất Khí, tốc độ lại chậm hơn chút ít so với khi nãy Lần này, tam canh hàn không bay đi nữa nó đã chọn Lỗ Nhất Khí Nó bắt đầu bay lòng vòng quanh đỉnh đầu cậu, dần dần thu hẹp vòng bay.

Lỗ Nhất Khí vội chạy lao lên phía trước ba bước, sau đó đột ngột chuyển hướng, vặn lưng ngoắt đầu một cái, lại lao đi ba bước Song hoàn toàn vô dụng, con trùng như thể mọc lên từ trên đầu cậu, Lỗ Nhất Khí di chuyển đến đâu, vị trí của nó thay đổi đến đấy, trong khi vẫn bay vòng quanh rất nhanh theo một quỹ đạo hình tròn cố định.

Lỗ Nhất Khí đành phải dùng tới chiêu thứ hai, cậu mở hộp ngọc ra, một tay cầm chiếc hộp, một tay cầm nắp hộp, cả hai tay giơ lên đỉnh đầu khua khoắng loạn xạ Thân và nắp của chiếc hộp làm từ ngọc ấm vân lửa nghìn năm đã tạo thành hai đám mây màu đỏ ấm áp che trên đỉnh đầu cậu Song vẫn không ích gì, con trùng không hề sợ món bảo bôi này, nó vẫn bay vòng tròn quanh đỉnh đầu cậu, nhưng tốc độ có phần chậm lại, dường như nó đang tận hưởng hơi ấm toả ra từ chiếc hộp.

Lỗ Nhất Khí bắt đầu khiếp hãi, mồ hôi đã túa ra khắp mình mẩy Lỗ Thịnh Hiếu và Quỷ Nhãn Tam cũng căng thẳng vô cùng, con trùng bay quá nhanh, họ không thể nhìn rõ Họ chỉ nhìn thấy một vành sáng lạnh lẽo chụp sát trên đầu Lỗ Nhất Khí, và thấy cậu đang có những hành động quái lạ Họ tin rằng Lỗ Nhất Khí không thể vô duyên vô cớ hành động như vậy, chắc hẳn cậu đang ở trong tình thế nguy hiểm.

Quỹ đạo bay của con trùng nhanh chóng thu hẹp lại, áp sát đỉnh đầu của Lỗ Nhất Khí, tốc độ cũng mỗi lúc một chậm dần Đột nhiên, trong đầu cậu lại loé lên một tia sáng Con trùng sẽ lao xuống bất kỳ lúc nào, cần phải nắm chắc được thời điểm Thế là cậu không khua khoắng loạn xạ nữa, mà cậu đứng im, hai tay vẫn cầm nắp hộp và thân hộp, giơ lên cao quá đỉnh đầu một chút, khép hờ hai mắt.

Cậu có thể cảm nhận được con trùng đang lượn vòng, cậu có thể nghe được tiếng rung động phát ra từ đôi cánh trong lúc nó bay Thậm chí, cậu còn cảm nhận được cả hơi thở của nó Mỗi lần nó thở ra, hàn khí buốt lạnh thấu tận xương tuỷ Lỗ Nhất Khí đang ráo riết tìm kiếm, cậu cần tìm một vị trí, một tốc độ, một thời điểm; vị trí, là vị trí mà con trùng sắp sửa hạ xuống; tốc độ, là tốc độ cậu đưa tay ra; còn thời điểm, chính là thời điểm đóng nắp hộp lại.

Cậu đang nhẩm tính quỹ đạo chuyển động của con trùng, đang đo lường tốc độ của nó, đang tính toán cự ly bay của nó Thế là, trong não cậu, đã định vị chính xác một vị trí Và thế là, hai tay cậu rất tự nhiên, đưa lên rồi đó lại, đúng vị trí con trùng đang bay tới, tựa như chính tự đâm đầu vào trong hộp Đúng vào khoảnh khắc cậu đậy nắp hộp lại, khoảnh khắc ánh sáng xanh lét âm u của hàn trùng bị che kín bởi hai đám mây màu đỏ, một cái bóng màu xám bỗng lướt qua khoé mắt cậu, ngay bên ngoài cổng thùy hoa, hình như vẫn là cái bóng mà cậu đã nhìn thấy trong hành lang yến quy.

Nhưng giờ đây, không phải lúc nghiên cứu về cái bóng đó, bọn họ cần nhanh chóng tụ lại một chỗ, cùng thoát khỏi nơi đầy rẫy nguy hiểm này Cậu gật đầu ra hiệu cho bác và Quỷ Nhãn Tam, sau đó cất hộp ngọc vào trong túi áo Chiếc hộp ngọc ấm vân lửa nghìn năm quả thực là bảo bối, tam canh hàn bị nhốt trong đó, hàn khí đã bị phong toả hoàn toàn, cậu không hề cảm thấy dù chỉ một chút giá lạnh.

Lỗ Nhất Khí muốn xem xét vết thương trên vai bác, song Lỗ Thịnh Hiếu lắc đầu không cho cậu xem, cũng không cho cậu băng bó Cậu không hỏi vì sao, nhìn vai bác không còn chảy máu nữa, nên cậu cũng thôi Đàn chó đang định vây họ lại, nhưng nhờ có viên đá Thi khuyển trong tay Lỗ Thịnh Hiếu, nên chúng lại tản ra Song chúng không bỏ đi, mà bám sát phía sau họ khoảng năm, sáu bước.

Con linh miêu trên nóc xà nhảy vụt xuống dưới, đi theo sau bầy chó; còn con linh miêu bị bắn mù một mắt cũng xuất hiện từ bên ngoài cổng thuỳ hoa, miệng liên tục gầm gừ, đi sau cùng Bầy chó bao vây Quỷ Nhãn Tam vẫn cử động rất chậm chạp Khi Lỗ Thịnh Hiếu và Lỗ Nhất Khí cầm viên đá Thi khuyển trên tay đi tới trước mặt, chúng mới khó nhọc lê bước dịch sang một bên.

Lúc này, Quỷ Nhãn Tam cũng đã lấy lại tinh thần, hắn cũng hiểu được rằng, có lẽ hương độ hồn trong tay hắn đã phát huy tác dụng, nên lũ chó vây quanh hắn không một con nào dám tấn công Lỗ Nhất Khí đứng gần Quỷ Nhãn Tam, nên hương độ hồn ít nhiều vẫn có một chút tác dụng, bởi vậy bầy chó điên vây quanh cậu tấn công có phần chậm rãi, chưa thực sự hung dữ.

Lỗ Thịnh Hiếu ở xa nhất, bầy chó quanh ông không bị ảnh hưởng, nên chúng tấn công nhanh nhất, và cũng hung hãn nhất Kỳ thực, Quỷ Nhãn Tam vẫn chưa hoàn toàn hiểu đúng, không phải là hương độ hồn đã phát huy tác dụng, mà tác dụng thực sự đến từ bột hương Thiên Phật của chùa Đại Giác được bọc bên trong hương độ hồn Bột hương Thiên Phật được dùng để kính Phật, trừ tà, định tâm, xua đuổi côn trùng.

Trong bột hương hàm chứa một lượng thuốc an thần nhất định, đặc biệt hữu hiệu đôi với các loại côn trùng, tiếp đến là các loài động vật nhỏ, ở người sẽ có tác dụng tĩnh tâm, trừ bỏ ưu phiền Chính hương Thiên Phật đã khiến cho tôc độ của tam canh hàn mỗi lúc một chậm, khiến đàn chó dại trở nên trì trệ bất động, và khiến cho lũ tam canh hàn ẩn trong óc chó ngủ vùi không tỉnh.

Ba người đã tụ lại một chỗ, chẳng ai bảo ai, cùng di chuyển về phía nhà chính Lúc này, đổi sang Lỗ Thịnh Hiếu tay cầm đá Thi khuyển đi trước mở đường, tim ông như treo ngược theo mỗi bước đi Ông vừa lo lắng trước mặt vẫn còn những khảm tử sống độc địa đang chờ đợi, lại vừa tập trung chú ý xem dưới chân và xung quanh có khảm tử chết nào hay không.

Lỗ Nhất Khí đi ở giữa, tay lăm lăm khẩu súng Quỷ Nhãn Tam cầm Vũ Kim Cương đi sau cùng, hắn đi giật lùi, hắn biết hương độ hồn có tác dụng bởi vậy vừa đi vừa thổi nhẹ vào đầu hương cầm trên tay để toả ra nhiều khói hơn nữa, nhằm xua đuổi bầy chó đang bám riết phía sau Đã tới rất gần ngôi nhà chính toạ bắc hướng nam lúc này Lỗ Nhất Khí mới nhìn rõ, bốn gốc cây ở sát ngôi nhà chính là bốn cây dâu.

## 17. Q.1 - Chương 19: Sâu Minh Linh

Phong thủy học rất chú trọng đến cách bài trí của cây cối cỏ hoa xung quanh nhà ở, điều cấm kỵ đầu tiên chính là trồng dâu trước nhà, trồng liễu sau nhà Trồng dâu trước nhà, nhà gặp nhiều tang tóc\*; trồng liễu sau nhà, rước quỷ quái yêu ma Vậy mà phía trước ngôi nhà này lại trồng những bốn cây dâu liền nhau, cách bố trí không hợp lẽ thường, chắc hẳn là có nguyên do.

\* Trong tiếng Hán, cây dâu là “tang”, đồng âm với chữ “tang” trong tang tóc Lỗ Nhất Khí ra hiệu cho Lỗ Thịnh Hiếu nhìn bốn cây dâu Lỗ Thịnh Hiếu cũng cảm thấy rất quái lạ, ông đã từng thiết kế rất nhiều nhà cửa, cũng đã nghiên cứu vô số căn nhà, tập tục kỵ trồng dâu trước nhà, trồng liễu sau nhà đâu đâu cũng giống nhau, đây là kiến thức tối cơ bản.

Đối thủ không phải là kẻ ngốc, trái lại kỹ nghệ còn cao siêu hơn ông rất nhiều Nếu họ đã trồng bốn cây dâu phía trước nhà, nguyên do chắc chắn chỉ có một: chúng chính là một khảm diện, hay chí ít cũng là nút khởi động hoặc cơ quát của cạm bẫy Họ tiến lại gần một gốc dâu Đối thủ đã bố trí khảm diện này, chắc chắn không thể trốn tránh, chỉ có thể giải hoặc phá, bởi vậy trước hết cần quan sát kỹ lưỡng.

Vào mùa đông, loài dâu đều trơ cành trụi lá Bốn cây dâu ở đây cũng vậy, trên cành chỉ còn lơ thơ khoảng hơn chục phiến lá úa to bản, liên tục xoay tít trong từng cơn gió Bắc Không đúng! Lá dâu làm sao có thể xoay tròn? Dường như chúng không phải là lá dâu Lá dâu không lớn đến vậy Quan sát kỹ hơn, thứ đó có hình bầu dục, căng phồng, trông giống quả hơn là lá.

Quả mọc trên cây dâu, thì chỉ có thể là quả dâu Lỗ Nhất Khí tiến sát hơn nữa, cậu đã nhìn thấy rõ, đúng là quả dâu thật Hồi nhỏ, khi còn ở núi Thiên Giám, cậu thường hái dâu ăn, những quả dâu bé xíu chua chua ngọt ngọt, ăn từng quả cậu cảm thấy không đã, nên thường bỏ cả vốc vào miệng nhai cho thoả thích Lúc đó cậu vẫn ao ước, giá như quả dâu to cỡ đầu người thì hay biết mấy.

Nhưng cậu chưa bao giờ dám tưởng tượng lại có thứ quả dâu to đến thế, có lẽ phải bằng quả dưa hấu chứ không ngoa Vả lại, những quả dâu ngoại cỡ đó không cần phải hái, mà chúng biết tự nhảy xuống khỏi cây, bay tới trước mặt cậu Đúng vậy! Những quả dâu trên cây đột nhiên nhú ra đôi cánh, nhào xuống khỏi cành cây, bay vụt về phía ba người.

Khoảng cách rất gần, những quả dâu lại bay rất nhanh, và nhất là chúng lao đi một cách lặng lẽ không một tiếng động Chúng đang muốn làm gì? Ngay từ lúc nhìn thấy những quả dâu ngoại cỡ, Lỗ Nhất Khí đã có một cảm giác vô cùng khó chịu, giống hệt cảm giác đã xuất hiện mỗi khi sắp gặp nguy hiểm trước đó Bởi vậy, khi những quả dâu vừa mọc cánh, rời cành bay xuống, cậu lập tức chĩa súng bắn ngay không chút chần chừ.

Trong nháy mắt cậu đã bắn hết sạch đạn có trong ổ súng Sáu phát đạn, bắn rụng tám quả dâu, trong đó hai phát súng xuyên táo hai quả, giống như người ta xỏ kẹo hồ lô Song những quả dâu còn lại không hề bỏ chạy Chúng không phải là chim, chúng chỉ là những quả dâu Tiếng súng nổ hay kết cục thê thảm của đồng loại không làm chúng sợ hãi.

Chúng bay rất thẳng, rất nhanh, song do kích thước khá lớn, nên động tác thiếu linh hoạt, muốn chuyển hướng xem chừng rất khó khăn Bởi vậy, nếu không muốn ăn dâu, vẫn có thể né tránh một cách dễ dàng Lỗ Thịnh Hiếu nghiêng người thụp xuống để tránh những quả dâu Dù ông không tránh, thì những quả dâu cũng tự động né tránh viên đá Thi khuyển trong tay ông.

Có thể nhìn thấy rất rõ, khi chúng vừa chạm tới phạm vi lan toả của làn thi khí, lập tức gắng gượng lái cơ thể cồng kềnh bay chệch sang hướng khác Động tác của Lỗ Nhất Khí linh hoạt nhất, cậu nhanh chóng đổ người về phía trước, toàn bộ cơ thể rạp xuống sát đất, đây là động tác mà cậu đã học được trong thể dục ở trường Tây học.

Những quả dâu đều bay qua phía trên người cậu Quỷ Nhãn Tam quay lưng về phía cây dâu, nên không nhìn thấy những quả dâu biết bay Hắn nghe thấy tiếng súng của Lỗ Nhất Khí, nhưng do tuyệt đối tin tưởng cậu nên hắn cảm thấy không cần quay đầu lại Những quả dâu lại bay một cách âm thầm, nên hắn không nghe thấy gì Không nhìn thấy, cũng không thấy chỉ còn lại xúc giác là có thể cảm biết.

Cảm nhận của xúc giác là một cơn đau nhói ở ngay sau gáy Một quả dâu đã đập vào gáy Quỷ Nhãn Tam, dừng lại chốc lát rồi lại bay đi, quay trở về cây dâu Những quá dâu bắn hụt sau khi bay thành một vòng tròn lớn trong không trung cũng rào rào quay trở về trên cây Quỷ Nhãn Tam biết mình đã trúng phải nút, sắc mặt trắng bệch của hắn bỗng chốc đã thành xám ngoét.

Hắn chưa biết mình trúng phải nút gì, bởi vậy, hắn chỉ biết áp dụng biện pháp ứng phó khi bị rắn độc cắn, toàn thân thả lỏng, không cử động, sau đó chậm rãi, thật chậm rãi quay đầu lại, ra hiệu cho hai người kia tới cứu Và lúc này, một điều quái dị đã xảy ra Bầy chó dại nãy giờ lẵng nhẵng theo sau đều đã đứng im không nhúc nhích, đồng loạt rướn cổ, tru lên những tiếng dài thảm thiết.

Có người nói rằng, đó là tiếng khóc của chó Mà thông thường, chỉ khi gặp ma quỷ, chó mới khóc Trong tai Quỷ Nhãn Tam, đó khác nào một khúc hát đưa tang vẫy gọi linh hồn hắn đi vào địa ngục Bầy chó vừa tru lên, những quả dâu ngoại cỡ trên bốn cây dâu đồng loạt giương cánh, nhảy xuống khỏi cành một loạt, tựa như những giọt mưa khổng lồ ào ào lao về phía ba người.

- A! Vừa lồm cồm bò dậy, chợt nhìn thấy cảnh tượng này, Lỗ Nhất Khí buột miệng kêu lên kinh hãi cậu không còn kịp né tránh… Quỷ Nhãn Tam quăng vội que hương độ hồn, múa tít cây Vũ Kim Cương, nhảy xổ tới Vừa quay đầu, nhìn thấy vô số quả dâu đang ào ào lao đến, Quỷ Nhãn Tam lập tức hành động không chút chần chừ, bất kể bản thân trúng phải nút gì cũng mặc.

Cử động, rất có thể sẽ chết nhanh hơn; bất động, khi lũ quái vật kia ập tới, chắc chắn còn chết nhanh hơn nữa Hắn cũng tự nhủ, nếu như hắn buộc phải chết, cũng phải cố gắng giành giật một cơ hội sống cho Lỗ Nhất Khí Vũ Kim Cương không những có thể bảo vệ cơ thể và đề phòng ám khí, nó còn là thứ vũ khí có khả năng tấn công rất mạnh.

Không, đúng ra phải gọi nó là một loại vũ khí “công thủ song toàn” Gọng dù và tán dù đều bằng thép, mép viền của tán dù sắc bén như dao, tám gọng thép nhọn hoắt, đỉnh dù, cán dù như cây chuỳ thép đầy sức mạnh -A… a… a! Quỷ Nhãn Tam hét lên một tiếng thật dài, nhưng dư âm về cuối có phần lạc giọng Trong tiếng hét, cây Vũ Kim Cương lúc xoay tít, lúc quăng đập, lúc lại múa lên vun vút.

Hắn dùng tán dù đập vào những quả dâu, chặn chúng lại, sau đó xoay tròn cây dù, dùng viền mép sắc như dao mà chém, dùng gọng thép nhọn như dùi mà đâm Cây dù chuyển động như một cơn gió lốc, đúng là nước tạt cũng không lọt Những quả dâu rụng xuống như trút, rồi lại đua nhau bật lên lao tới Lỗ Nhất Khí vội vã tận dụng thời gian lắp đầy đạn súng, nhìn thấy quả dâu nào né khỏi phạm vi công kích của Quỷ Nhãn Tam bay về phía cậu hoặc bay trở về cây, lập tức nổ súng bắn rụng.

Vài chục quả dâu đều đã rụng ngổn ngang trên mặt đất, nhưng Quỷ Nhãn Tam vẫn tiếp tục múa tít cây dù trong cơn chém giết Hắn đang liều mạng, cũng giống như bầy chó dại kia, hắn coi trận chiến này như một cơn liều mạng cuối cùng trước khi tắt thở Cuối cùng, tán dù đập mạnh xuống nền sân, mũi thép nhọn hoắt của một gọng dù xuyên ngập vào phiến gạch xanh.

Quỷ Nhãn Tam thở hổn hển, bàn tay phải vẫn nắm chặt cán dù, một thân ngạo khí, ngửa mặt nhìn trời, ánh mắt như tia chớp quét ngang dọc trên không Một bông tuyết trong suốt đậu xuống chóp mũi hắn Ồ, tuyết đã rơi! Hắn chỉ có một mắt, nên có thể nhìn rất rõ vẻ trong suốt long lanh của bông hoa tuyết trên chóp mũi Lại một phiến mỏng manh trong suốt nữa chao tới, không đậu lên chóp mũi hắn, song con mắt độc nhất của hắn cũng đã kịp nhìn ra.

Đó không phải là tuyết, mà là một mảnh cánh rách bươm, mỏng tang như cánh ve sầu Bầy chó điên vẫn ngửa cổ lên trời tru lên từng chặp, không biết chúng đang khóc than cho lũ quái vật đã bỏ hay đang cất tiếng gọi những bông hoa tuyết đang lả tả buông rơi - Đây có lẽ là tò vò, một loài tò vò đặc biệt Thảo nào lại trồng dâu trước cửa, hoá ra là để nuôi loài côn trùng này! – Lỗ Nhất Khí dùng nòng súng gảy những quả dâu lớn khác thường trên mặt đất, quan sát thật kỹ, rồi nói tiếp – Trong phần “Tiểu Nhã” sách “Kinh Thi” có câu: “Sâu xanh có con, tò vò cõng về”\*.

Tò vò là một loài côn trùng sống ký sinh, nó bắt sâu minh linh đưa về tổ, sau đó đẻ trứng vào trong cơ thể minh linh Sau khi trứng nở thành ấu trùng, sẽ ăn thịt sâu minh linh mà lớn lên Người xưa cho rằng tò vò không đẻ được con, nên nuôi sâu minh linh làm con, bởi vậy mới gọi con nuôi là minh linh \* Nguyên văn là “Minh linh hữu tử, quả lõa phụ chi”.

Minh linh là một loài sâu xanh, thường bị tò vò bắt về nhốt vào trong tổ, người xưa ngỡ là tò vò nuôi con giúp minh linh, nên gọi “minh linh” hay “minh linh tử” là con nuôi Nhưng trên thực tế, tò vò bắt sâu nhốt vào trong tổ để làm thức ăn dự trữ cho ấu trùng tò vò Lỗ Nhất Khí lại nhìn những con tò vò lăn lóc trên mặt đất, nói tiếp: - Giống tò vò này to lớn khác hẳn bình thường, có lẽ là giống tò vò vỏ dung nham chỉ có ở thời viễn cổ.

Vào thời viễn cổ, giống tò vò này thích sống ở trong lớp vỏ cứng bên ngoài tầng dung nham nóng chảy trên miệng núi lửa, ở đó nhiệt độ rất cao Do ấu trùng của chúng dễ hấp thu khí lạnh mà kết tụ lại rất khó phân tán, cứ qua một khoảng thời gian, lại cần phải dùng đến một thứ ấm nóng để ép khí lạnh ra ngoài Rất có thể tam canh hàn chính là ấu trùng của chúng.

Ngày nay không còn lớp vỏ cứng trên dung nham nóng chảy nữa, bởi vậy, chúng sẽ đẻ trứng bên trong cơ thể sống, đợi đến khi nở thành trùng sẽ cắn vỡ cơ thể mà chui ra Lời Lỗ Nhất Khí còn chưa kịp dứt, Quỷ Nhãn Tam đang một thân ngạo khí, ngửa mặt nhìn trời, bỗng thấy hai chân mềm nhũn, suýt nữa thì ngã bổ nhào Chỗ vừa bị trúng đòn trên gáy giờ đây không thấy đau, cũng không thấy ngứa, chỉ hơi sưng tấy.

Hắn hoang mang: “Đừng nói là bị tò vò đẻ trứng vào đấy nhé! Tiêu rồi! Mình đã trở thành thức ăn của lũ tò vò khốn kiếp!” Hắn càng nghĩ càng thấy khủng khiếp: “Trứng ở trong cơ thể mình, rồi nở ra thành ấu trùng, theo đường máu chui vào trong não, ăn óc mình, hút máu mình, mình lại phải vì nó mà đi hút máu nóng của người khác Cuối cùng, hoặc là bị đánh chết, hoặc là rét cóng mà chết, hoặc là bị con trùng đục thủng thiên linh cái\* chui ra!”.

\* Tức là nắp hộp sọ Không còn thấy hoa tuyết trên chóp mũi Quỷ Nhãn Tam nữa, bởi vì trên đó đã rịn đầy mồ hôi Quỷ Nhãn Tam đưa ngón tay chỉ chỉ về sau gáy Hai người vội chạy lại xem, thì thấy, ở đó nổi lên một cục phồng rộp màu xanh tái Lỗ Thịnh Hiếu ấn ngón tay vào đó, song Quỷ Nhãn Tam không có cảm giác gì Ông bèn nắm lấy nhấc lên thứ, chỉ nghe Quỷ Nhãn Tam rú lên một tiếng rùng rợn, đau tới mức suýt bất tỉnh, toàn thân mềm nhũn, may mà Lỗ Nhất Khí kịp thời đỡ lấy.

Lỗ Thịnh Hiếu lắc đầu, nói: - Thứ này đã bám chặt vào kinh mạch đốt sống cổ, nếu cố giật ra, dù không chết cũng toàn thân bại liệt! Quỷ Nhãn Tam nghe vậy, mặt mũi tái mét, buông người ngồi phịch xuống bậc thềm đá - Thực sự hết cách rồi ư bác? – Lỗ Nhất Khí hỏi Lỗ Thịnh Hiếu không nói gì, chỉ khẽ lắc đầu Quỷ Nhãn Tam đờ đẫn nhìn trân trân vào bầy chó dại cách đó vài bước chân.

Lúc này chúng đã chân cẳng cứng đờ, toàn thân lẩy bẩy, những vết lở loét khắp người dường như loé sáng, có vẻ đã đóng băng Thân thể tím tái của chúng đã bị bao phủ dưới một làn sương trắng, miệng không ngớt rên lên những tiếng não nề “Rồi mình cũng giống như thế này ư? Rồi mình cũng giống như thế này ư?” – Quỷ Nhãn Tam đờ đẫn lầm bầm trong miệng.

Đột ngột, hắn rút phắt cây đục ba cạnh từ trong chiếc túi sau lưng, đâm thẳng vào yết hầu Lỗ Nhất Khí từ nãy đã không rời mắt khỏi Quỷ Nhãn Tam, bởi vậy, khi hắn vừa rút cây đục ra, cậu liền lao đến, ôm chặt lấy cánh tay hắn khi mũi đục chỉ còn cách yết hầu vài tấc - Không được! Cháu trai, vẫn còn cơ hội mà! – Lỗ Thịnh Hiếu cũng vội xáp đến giữ lấy Quỷ Nhãn Tam nói – Theo như ta biết, trứng tò vò thường sau bảy ngày mới nở thành ấu trùng.

Nội trong bảy ngày, nếu chúng ta tìm được hai người, cậu vẫn còn cơ hội! Quỷ Nhãn Tam nghe vậy, liền dừng tay lại - Hai người nào vậy? – Lỗ Nhất Khí vốn xưa nay không thích đặt câu hỏi, giờ cũng sốt sắng hỏi lại - Vĩ Kinh Đạo ở Thương Châu và Tiểu Đao Bì ở Lan Châu Y đạo điên đảo của Vĩ Kinh Đạo có thuật kim gảy ngược trăm huyệt, có thể sẽ khêu được trứng tò vò ra.

Tiêu Đao Bì có đao pháp dao cạo Bào Đinh tí hon một dao chín lớp da, chắc chắn có thể cạo bỏ đám trứng Tiểu Đao Bì đang ở Lan Châu, quá xa, đi bảy ngày chưa chắc đã tới Song Thương Châu rất gần với Bắc Bình, Vĩ Kinh Đạo cũng có chút ít giao tình với ta Hôm nay nếu chúng ta có thể trở ra được, sẽ lập tức đến Thương Châu! Lời ông vừa nói ra, con mắt độc nhất của Quỷ Nhãn Tam bỗng sáng lên lấp lánh.

Hắn nghĩ cũng phải, dù sao cũng chỉ có một mạng, so với tự mình kết liễu, chẳng bằng xốc lại tinh thần, liều mạng một phen Nếu đêm nay may mắn thoát thân, biết đâu vẫn còn cơ hội sống Chốc lát, hắn đã lại khí thế bừng bừng, trong lòng không còn bận tâm đến điều gì nữa Hắn đứng dậy, lôi bình rượu ra nhấp lấy một ngụm, thắt lại dây lưng, nhặt cây Vũ Kim Cương lên, xông thẳng về phía cửa chính của căn phòng.

Lỗ Nhất Khí và Lỗ Thịnh Hiếu lập tức bám theo sát phía sau, ba người lao thẳng vào cánh cửa đang mở rộng như một cơn gió, cuốn theo vài bông hoa tuyết bay theo vào rồi xoay tít tại chỗ Những bông hoa tuyết còn chưa kịp chạm đất, cánh cửa bỗng “sầm” một tiếng đóng chặt lại sau lưng Ba người giật bắn mình, song đều không cử động Họ biết, cửa đã đóng lại, sẽ rất khó mở ra.

Trong cơ quan cạm bẫy, như thế được gọi là “phong sáo” (khép bẫy) Việc cần làm trước mắt là tiếp tục tìm đường đi tiếp, không nên lãng phí thời gian ở đây Họ dừng lại một lát để làm quen với bóng tối trong phòng Trong lúc đó, Lỗ Nhất Khí không nén nổi tò mò lùi lại một bước, sờ lên cánh cửa Một cánh cửa rất quái lạ, cứ như liền thành một tấm, không hề sờ thấy khe cửa.

Trong phòng vốn đã rất tối tăm, không có một chút ánh sáng, giờ cửa đã đóng lại, bóng tối càng thêm đặc quánh không nhìn thấy bất cứ thứ gì Đúng vậy, điều quan trọng nhất hiện giờ là phải tìm ra đường đi, nhưng đường đi nằm ở đâu? Dường như con mắt cú đêm của Quỷ Nhãn Tam cũng đã không còn tác dụng Hắn gắng gượng căng mắt nhìn đến mấy lượt, nhưng trước mắt vẫn là một màn đen kịt, không thể nhìn thấy một thứ gì.

## 18. Q.1 - Chương 20: Bóng Ma Đè

Một giọng hát véo von của vai hoa đán\* trong Kinh kịch bỗng cất lên uyển chuyển du dương, dư âm vấn vít Trong bóng tối dày đặc, trong đêm đông giá buốt, giọng hát trong vắt thê lương thực sự khiến người ta nghe mà rợn tóc gáy \* Hoa đán là một dạng vai nữ trong hý kịch Trung Quốc, phần lớn là vai các cô gái trẻ trung, xinh đẹp, tính tình hoạt bát.

Lỗ Nhất Khí cũng đang lắng nghe, cậu đang tìm xem tiếng hát ấy phát ra từ đâu Không chỉ có cậu, hai người kia cũng đang chăm chú tìm kiếm Nhưng lạ thay, cả ba người đều không phát hiện ra được giọng hát từ đâu vẳng lại Bốn phương tám hướng dường như đều văng vẳng tiếng hát, như là có một đám đông đang vây kín lấy họ, cùng cất lên một giọng hát giống hệt nhau.

Lỗ Nhất Khí không nghe ra, cũng chẳng nhìn ra, song trong ý thức của cậu đang từ từ hình thành một cảm giác lờ mờ Dường như có một hình bóng thướt tha màu trắng đang lượn vòng quanh, phất phơ như một làn gió thoảng Đột nhiên, một ngón tay lạnh buốt khẽ vuốt qua bên má phải của cậu - Á! Cậu buột miệng kêu lên một tiếng kinh sợ, bỗng chốc cơ mặt căng cứng, trái tim như bị một bàn tay bóp nghẹt.

- Sao thế? – Lỗ Thịnh Hiếu vội hỏi Lỗ Nhất Khí không trả lời, cậu đang vô cùng khiếp đảm Cảm giác mách bảo với cậu, tình thế trước mắt cực kỳ nguy hiểm Nơi ngón tay vừa vuốt qua buốt lạnh khác thường, buốt lạnh hệt như ngón tay vừa nãy Hơn nữa, cảm giác buốt lạnh còn không ngừng lan rộng, một nửa khuôn mặt đã không còn cảm giác.

- Con… hình… như đã… chạm… phải nút… rồi… cảm giác… hơi khác… lạ… Phải một lúc sau, Lỗ Nhất Khí mới mở miệng lắp bắp dược vài tiếng, do một nửa khuôn mặt cậu đã lạnh đến tê cứng, nên giọng nói cũng ấm ớ không rõ Cậu phải nói ngay, nếu không, rất có thể lát nữa sẽ không còn nói nổi Lỗ Thịnh Hiếu vừa nghe Lỗ Nhất Khí nói đã chạm phải nút, bèn vội vã châm đèn khí tử phong.

Vào khoảnh khắc ngọn lửa vừa chập chờn bùng lên, Lỗ Nhất Khí nhìn thấy một khuôn mặt, khuôn mặt của một người con gái tuyệt đẹp Khuôn mặt đó cách cậu chưa đầy hai thước, đang lướt nhanh về phía cậu, điệu bộ tựa như đang muốn tặng cho cậu một nụ hôn Đó là một khuôn mặt tuyệt đẹp, song sắc mặt xanh lét, con mắt màu trắng đục, trên hai gò má là hai vệt son đỏ tròn xoe.

Khuôn mặt đang nở một nụ cười dịu dàng, song nụ cười trơ trơ cứ như được tạc sẵn trên khuôn mặt Lỗ Nhất Khí muốn né tránh song không kịp Khuôn ặt lướt tới rất nhanh, trong khi khuôn mặt cậu đã tê cứng, đến xoay đầu cũng rất khó khăn Đúng lúc hai đầu mũi sắp chạm nhau đến nơi, bỗng nhiên khuôn mặt ngoặt thành một góc vuông lướt sang bên cạnh, lẩn vào trong bóng tối.

Toàn bộ quá trình chỉ diễn ra trong nháy mắt, trong một thoáng bập bùng của ngọn lửa đèn Tiếp đó, giọng hát lại cao thêm một âm vực, càng thêm chói tai Lỗ Thịnh Hiếu và Quỷ Nhãn Tam đều không nhìn thấy khuôn mặt thiếu nữ, họ chỉ quan tâm tới vết ngón tay bầm đen hằn trên mặt Lỗ Nhất Khí sắc đen đang dần dần lan rộng từ vết ngón tay, thành từng tia mảnh màu đen bò lan ra tứ phía như một mạng nhện chằng chịt, đã lan khắp quá nửa khuôn mặt.

Toàn bộ phần đầu cậu đang bị bao phủ trong một lớp khí đen Ngọn lửa trong đèn khí tử phong vẫn chưa cháy lên được, bập bùng vài cái rồi lại tắt ngấm Lỗ Thịnh Hiếu châm tiếp một mồi khác, song nó vẫn chỉ loé lên chốc lát rồi lại tắt Lỗ Nhất Khí đã không thể nói được nữa, cảm giác lạnh buốt đã đông cứng trên toàn bộ khuôn mặt.

Bác cậu và Quỷ Nhãn Tam vẫn tiếp tục trao đổi điều gì đó cậu không hiểu lắm - Cậu Tam, tiếng nơi nào khó tìm, đèn không gió tự tắt, đã nhìn ra được là khảm gì chưa? - Biết rồi! - Vậy cậu nhìn xem Lỗ Nhất Khí đã trúng phải nút gì? - Cậu ta trúng phải nút độc! - Có nghiêm trọng không? Có giải được không? – Giọng nói của Lỗ Thịnh Hiếu đầy lo lắng.

- Nghiêm trọng Giải được! Lỗ Nhất Khí cảm thấy có một bàn tay đang sờ vào cậu Tuy mặt cậu đã tê cứng, song cậu vẫn giật mình hoảng hốt, vội đưa tay chụp lấy cổ tay đó - Cậu cả, đứng im, tôi giải độc cho cậu! – Cậu nhận ra tiếng của Quỷ Nhãn Tam Bàn tay của Quỷ Nhãn Tam đang xoa nhẹ lên vết ngón tay trên mặt Lỗ Nhất Khí Cùng với động tác đó, cảm giác của cậu dần dần quay trở lại.

Tay Quỷ Nhãn Tam trơn tuột giống như bôi một thứ dầu mỡ gì đó, thật ấm áp và dễ chịu Cậu đã bắt đầu cảm nhận được sự thô ráp trên đầu ngón tay của Quỷ Nhãn Tam Mặt cậu không còn lạnh buốt nữa, mà đang ấm dần lên, càng lúc càng ấm, và bắt đầu nóng ran Lỗ Nhất Khí kêu khẽ một tiếng - Nóng à? Không sao, cố chịu một lát! – Quỷ Nhãn Tam nói.

Nóng quá, nóng rát như bị lửa thiêu Lỗ Nhất Khí cảm thấy mồ hôi nóng đã toát ra khắp mặt Nhưng mồ hôi vừa toát ra, cảm giác nóng rát lập tức biến mất Mồ hôi càng toát ra nhiều, cậu càng cảm thấy mát mẻ dễ chịu Tiếng hát ma quái đột nhiên nhỏ lại, dường như là thiếu nữ đang hát đã bay ra xa Cuối cùng, Lỗ Nhất Khí chỉ còn thấy dấp dính trên má phải, còn mọi cảm giác đã trở lại bình thường.

- Thế nào rồi? – Quỷ Nhãn Tam hỏi - Tôi nhìn thấy khuôn mặt của một cô gái, khuôn mặt đó suýt nữa đã va vào tôi! – Lỗ Nhất Khí hỏi một đằng trả lời một nẻo, bởi lẽ cậu cảm thấy chuyện này quan trọng hơn, cần thiết phải nói cho họ biết Nghe câu trả lời lưu loát của cậu, Lỗ Thịnh Hiếu và Quỷ Nhãn Tam biết cậu đã hồi phục - Cuối cùng cũng đã nhìn thấy người bên đối thủ rồi! – Lỗ Nhất Khí từ đầu tới giờ vẫn luôn cảm thấy ấm ức trong lòng.

Liều mạng sống chết cho tới tận bây giờ, mà vẫn chưa thấy bóng dáng của đối phương đâu, nên trong cậu đang ấp ủ một niềm thôi thúc, muốn tìm ra đối thủ mặt đối mặt quyết đấu một phen - Nhưng thật không ngờ, đối thủ lần này lại là nữ! – Cậu nói ra câu này không phải là cảm thấy đáng tiếc, mà ngược lại, có chút ngán ngẩm, bởi cậu luôn cảm thấy rằng khả năng ứng phó với phụ nữ của cậu rất kém cỏi.

- Không, đó không phải là người bên đối thủ! – Quỷ Nhãn Tam trả lời - Vậy cô ta là ai? - Là ma! Ma? Chẳng lẽ trên đời này có ma thật ư? Lỗ Nhất Khí cảm thấy rất khó tin Tuy trong những cuốn sách cũ kỹ tàn khuyết mà cậu từng đọc ở nhà chú Tư thi thoảng cũng có nhắc tới ma quỷ, song cậu chưa bao giờ tin điều đó là có thật Các thầy giáo trong trường Tây học cũng nói rằng chuyện ma quỷ là hoàn toàn không tồn tại.

Cậu vẫn luôn cho rằng, đó chẳng qua là do người xưa thêu dệt hoặc tự tưởng tượng ra để hù dọa và khống chế người khác Nhưng giờ đây, cậu đã nhìn thấy tận mắt, chẳng lẽ trên đời này quả thực có tồn tại những thứ không thể giải thích được chăng? - Là ma thật ư? Vậy nó có quay lại nữa không? - Chắc là sẽ quay lại, khảm chưa khoá, nút đã giải nó sẽ chưa chịu bỏ cuộc! – Lỗ Thịnh Hiếu trả lời.

- Đây là quỷ khảm, còn đáng sợ hơn cả hoạt khảm!- Quỷ Nhãn Tam nói với Lỗ Nhất Khí - Anh Tam, trước đây anh đã gặp bao giờ chưa? – Lỗ Nhất Khí hỏi, không giấu nổi vẻ hoài nghi - Gặp rồi, cậu đừng sợ, tôi đối phó được Ba người chúng ta hãy ngồi xuống, quay lưng vào nhau! Nói đoạn, Quỷ Nhãn Tam ngồi xuống trước, chân xếp bằng trên mặt đất, sau đó dúi vào tay Lỗ Thịnh Hiếu một gói giấy bùa màu vàng, rồi nói: - Lá bùa này giữ lấy hộ thân! Nhưng hắn không đưa bùa cho Lỗ Nhất Khí.

Hắn nói: - Cậu cả, khi nãy khuôn mặt ma kia không dám đâm vào mặt cậu, chứng tỏ nó sợ cậu, cậu không phải sợ nó Ma quỷ chỉ là một luồng khí, một ảo ảnh Chỉ cần cậu không dao động, nó sẽ không làm gì được cậu Người ta phần lớn đều là tự mình doạ chết mình mà thôi! – Hiếm hoi lắm mới thấy Quỷ Nhãn Tam nói nhiều như vậy Vừa nói, Quỷ Nhãn Tam vừa vẽ một tấm thẻ đuổi hồn bằng chu sa trên nền nhà lát gạch vuông đánh dầu bóng, sau đó lầm rầm trong miệng: - Đông quy đông, tây quy tây, dương theo dương, âm theo âm, không nhập cõi luân hồi, dương thế không chốn ở, địa phủ cửa đã mở, đầu trâu mặt ngựa truy, ai theo đường nấy, ai về chỗ nấy.

Thái Thượng Lão Quân, gấp gấp theo lệnh! Sắc! Lỗ Nhất Khí nghĩ thầm, ngày thường hắn nói năng cụt lủn, chẳng lẽ là dành lời để niệm thần chú chăng Giọng hát lại vang lên, âm vực càng cao vút, tiếng hát cũng càng thêm chói tai Quỷ Nhãn Tam giơ hai tay lên rũ mạnh, hai đạo bùa lập tức bùng cháy Trên lá bùa chắc hẳn có bột lân tinh, nếu không, sao có thể vừa rũ đã bốc cháy.

Ánh lửa từ đạo bùa vừa bùng lên, Lỗ Nhất Khí lại nhìn thấy khuôn mặt kia, cậu thấy rõ trong hai con mắt trắng đục hoàn toàn không có con ngươi Song thật kỳ lạ, hai đạo bùa vừa bùng lên đã lại tắt ngấm Đầu Lỗ Nhất Khí chỉ muốn ngả về phía sau Cậu thấy sợ, đó là chuyện khó tránh Tuy lửa bùa đã tắt, cậu không còn nhìn thấy khuôn mặt đó nữa, song vấn đề là ở chỗ, hiện cậu đã biết rõ đó là một khuôn mặt ma.

Thử nghĩ mà xem, trong bóng tối, có một khuôn mặt ma đang ở ngay trước mặt, đang nhìn mình chằm chằm, mà bản thân không biết nó muốn làm gì mình, cũng không nhìn thấy nó đang làm gì, sẽ có cảm giác ra sao? Chắc hẳn sẽ còn đáng sợ hơn rất nhiều so với việc tận mắt nhìn thấy nó Cậu không thể lui đầu lại Cần cổ cậu đã cứng đờ, dường như có thứ gì đó đang kẹp chặt lấy cổ cậu cố định nó tại một chỗ, càng lúc càng thít chặt, tới mức cậu cảm thấy nghẹt thở.

Cậu muốn đứng lên để tránh nhưng cũng không thể nhúc nhích Vai cậu, đỉnh đầu cậu dường như bị một vật gì rất nặng đè ập xuống, muốn duỗi thẳng lưng cũng không được Tiếp đó, không chỉ có cổ, mà toàn bộ cơ thể cậu đều có cảm giác như bị trói chặt, không thể động cựa lấy một ly, ngay cả xoay đầu cũng không được Như thể cậu đang bị nhốt trong một hộp sắt vuông vức, và chiếc hộp đang liên tục thu hẹp và siết chặt lại.

Toàn thân bị chèn ép nặng nề khiến cậu hoa mắt, chóng mặt, tức ngực, khó thở Cậu bắt đầu nghe thấy tiếng máu lưu chuyển trong cơ thể, ồ ạt như một dòng sông đang cuộn chảy Cậu muốn hét lên Cậu mở miệng “A” lên hai tiếng, song không hiểu do giọng cậu quá nhỏ, hay là vì tiếng hát quá cao, mà bác cậu và Quỷ Nhãn Tam đều không chú ý tới.

Cậu bắt đầu cảm thấy hoang mang Trong lúc hoang mang, cậu lại nhìn thấy khuôn mặt ma Khuôn mặt đang mỉm cười Nó vẫn luôn mỉm cười, nhưng khoé miệng không hề nhúc nhích Khác chăng là ở chỗ, khuôn mặt đó đang lắc lư, nói chính xác hơn, là đang bồng bềnh Giống như một mặt nước dập dờn sóng gợn Cậu hít thở lúc một khó khăn Phải làm sao bây giờ? Chỉ còn cách tự mình cứu mình mà thôi! Khuôn mặt đã ở gần sát, cậu muốn tự cứu mình, trước hết phải không chế được nỗi khiếp sợ.

Thế là cậu mở trừng mắt, nhìn chằm chằm vào đôi mắt trắng đục kia Sau đó cậu bắt đầu mỉm cười, cố gắng hết sức để cười Cậu coi khuôn mặt kia như một tấm gương, và cậu mỉm cười thoải mái như cười với chính mình Cậu đang cố gắng cho khuôn mặt kia biết rằng, cậu không hề sợ Nó chỉ là một khuôn mặt, một khuôn mặt khá là đẹp đẽ.

Cậu không còn lùi về phía sau nữa, mà thả lỏng phần cổ, nhưng nhờ vậy, cậu lại cảm thấy áp lực đè nặng lên cổ rõ ràng đã giảm bớt Ồ, quả nhiên là có tác dụng, nếu đã có tác dụng, tại sao cậu lại không tiếp tục… Thế là cậu không né tránh nữa, cậu đưa khuôn mặt mình lại gần khuôn mặt ma kia Do cơ thể cậu vẫn đang chìm trong vòng xoáy áp lực, nên tốc độ di chuyển của cậu rất chậm, dường như đang nhích dần từng milimet.

Khi cậu sắp chạm tới nơi, khuôn mặt ma bèn hơi nhích về sau một chút, giống như một thiếu nữ ngượng ngùng né tránh nụ hôn đầu tiên, ngập ngừng nửa muốn nửa không Cậu bất ngờ đưa nhanh cần cổ đã nới lỏng phần nào về phía trước, há to miệng, cắn về phía đầu mũi của khuôn mặt ma Khuôn mặt vội vã lùi lại, chớp mắt đã ở xa hơn hai thước.

Lỗ Nhất Khí thấy con ma đã lùi ra xa, cảm giác toàn thân thư giãn, thế là cậu không kịp suy nghĩ, lập tức giơ hai tay về phía khuôn mặt, cậu muốn bóp cổ nó Song cậu hành động quá chậm, khuôn mặt vừa lui ra, lập tức bay lướt trở lại, chỉ còn cách mặt cậu chưa đầy một tấc Vòng xoáy áp lực lại bao trùm lấy cậu, cậu không thể giơ tay ra được nữa, thậm chí hai tay còn chưa kịp nhấc lên.

Một lần nữa cậu lại bị kẹp chặt Luồng lực đạo vốn dĩ dùng để giơ tay ra giờ đã chuyển hướng, hai cánh tay bị ép sát vào cơ thể, ấn xuống phía dưới Áp lực đè lên cơ thể mỗi lúc càng thêm nặng nề, cậu đã nghe thấy tiếng xương cốt kêu lên răng rắc, nhưng cậu vẫn gắng giữ bình tĩnh Bàn tay ấn xuống phía dưới, vừa hay chạm phải một vật gì đó.

Chính là cái túi vải thô của cậu Trong túi có súng lục, nhưng nó vô tác dụng với ma quỷ; có lựu đạn, song cũng vô ích Nhưng trong túi còn có một viên đá, một viên đá không chừng lại có tác dụng – viên đá huỳnh quang Ba Tư Cậu biết, cậu cần phải gắng gượng chống đỡ, cần phải tìm cách lôi được viên đá ra Song giờ đây, hai tay cậu đã không thể nhấc lên nổi, nói gì tới việc thò vào trong túi.

Bàn tay của cậu chỉ có thể đè lên túi vải, dưới sức ép của cơ thể, nó đang từ từ trượt xuống dưới Qua lần vải thô, cậu đã nắm được viên đá Dẫu rằng vật mà cậu đang nắm lấy có thể chính là sinh mệnh của cậu, nhưng dù sao cũng vẫn còn một lớp vải thô ngăn cách Lớp vải tuy không quá dày, nhưng giờ đây đã trở thành một khe sâu ngăn cách giữa sự sống và cái chết.

Cậu cảm giác cột sống cổ đã sắp gãy gục đến nơi Cậu lấy làm ngạc nhiên, tại sao hai người kia vẫn không tới giúp mình Tuy xung quanh tối đen như mực, xoè tay không nhìn thấy ngón, nhưng cho dù bác cậu không nhìn thấy, Quỷ Nhãn Tam hẳn cũng phải nhận ra mới đúng Tay cậu tiếp tục trượt xuống trong tuyệt vọng Viên đá huỳnh quang trong túi giống như sợi dây cứu mạng của cậu, cậu nắm chặt lấy nó không chịu buông ra.

Cách một lớp vải, nó đang trượt xuống cùng với bàn tay cậu Một tia sáng hé ra từ trong tay Lỗ Nhất Khí, tuy không thực sáng, song trong căn phòng thẳm tối, nó khác nào một tia chớp loé, một tia chớp sáng mãi không tắt Bị tia sáng rọi vào, khuôn mặt ma lập tức tan biến như một vũng nước loang Giọng Kinh kịch đang cao vút cũng đột ngột im bặt, chỉ còn dư âm ong ong vẳng trong căn phòng.

Toàn thân Lỗ Nhất Khí như trút được gánh nặng ngàn cân Cậu đứng vụt dậy, tay giơ cao chùm ánh sáng, tựa như vị thần tiên đang cầm ngọn đèn trời, chiếu sáng căn phòng tăm tối Lỗ Thịnh Hiếu và Quỷ Nhãn Tam cũng theo nhau đứng dậy Họ hơi ngạc nhiên khi nhìn thấy Lỗ Nhất Khí thần thái bừng bừng Họ không hiểu vẻ hưng phấn trên khuôn mặt cậu do đâu mà có.

- Hai người không sao chứ? Lỗ Nhất Khí nhìn thấy vẻ ngơ ngác trong ánh mắt của họ, thì lấy làm lạ - Cậu không sao chứ? – Hai người cũng lấy làm lạ, đồng thanh hỏi Lỗ Nhất Khí - Có đấy, con lại nhìn thấy ma! Lỗ Nhất Khí bèn thuật lại sự tình từ đầu đến cuối cho họ nghe Sắc mặt của Lỗ Thịnh Hiếu và Quỷ Nhãn Tam thoắt trở nên vô cùng căng thẳng.

Kỳ thực, toàn bộ quá trình giằng co và giải thoát vừa qua của Lỗ Nhất Khí chỉ xảy ra trong khoảnh khắc Hai người chỉ vừa mới kịp trao đổi có hai câu về chuyện không đốt được lá bùa, mà Lỗ Nhất Khí đã kịp trở đi trở lại qua hai cửa sinh tử - Đó là bị ma đè, ma khí bao bọc lấy người, đẩy con đến ranh giới giữa âm và dương, bởi vậy bác và cậu Tam đều không cảm nhận được.

Hơn nữa, nghe nói tại ranh giới âm dương, thời gian dài ngắn khó định, bởi vậy, có lẽ con cảm thấy thời gian rất dài, nhưng trong thực tế, hai người chúng ta mới chỉ kịp nói có hai câu! – Hoá ra Lỗ Thịnh Hiếu cũng am hiểu về Ma đạo Về điểm này xưa nay Lỗ Nhất Khí chưa từng biết tới, bởi vì những sách vở mà cậu đã xem rất ít khi đề cập đến lĩnh vực này, trong khi Lỗ Thịnh Hiếu chưa bao giờ nói cho cậu biết.

Có lẽ đây là những kiến thức mà bác cậu đã tích lũy được từ khi còn trẻ, hoặc trong khi tu đạo - Không ngờ kỹ nghệ của đối phương về mặt này cũng tiến bộ nhiều đến vậy Như cậu cả vừa kể, cậu đã cắn lại khuôn mặt ma khiến nó phải thoái lui, nếu như trước đây, ma đã thoái lui, nó sẽ không tiếp tục bao vây nữa Song giờ đây, con ma này lại có thể tiến lui có thế, công thủ nhịp nhàng.

Xem ra đối thủ không đơn thuần chỉ biết thuật đuổi ma, mượn quỷ như trong sách đã viết, mà có lẽ họ còn biết nuôi ma, huấn luyện ma, lợi dụng ma Tôi thua xa bọn họ rồi! – Chỉ cần nhắc tới ma quỷ, Quỷ Nhãn Tam liền liến thoắng hàng tràng, nhưng trong ngữ điệu không hề có vẻ chán nản, buồn bực vì thua kém người khác, mà ngược lại, còn tràn đầy hào hứng và ngưỡng mộ.

- Đừng nói là cậu, ngay cả ông tổ của đối phương vốn được xưng là “luận ma quỷ đệ nhất thiên hạ”, nếu nhìn thấy những thủ đoạn hôm nay, e rằng cũng phải ngậm ngùi chịu thua! Nghe bác nói vậy, Lỗ Nhất Khí chợt rùng mình: - Luận ma quỷ đệ nhất thiên hạ? Lẽ nào tổ sư gia của họ chính là nhân vật đó? Cậu không nói tiếp, chỉ đưa mắt nhìn bác và Quỷ Nhãn Tam, hai người đều gật đầu xác nhận.

Lỗ Nhất Khí đã nhiều lần ý thức được về mức độ đáng sợ của đối thủ, nhưng giờ đây, nói sợ không thôi vẫn chưa đủ, mà trong thâm tâm cậu còn có phần nể sợ và sùng bái Bởi lẽ, vị tổ sư gia đó cậu biết rõ, chính là Mặc Tử, người sống cùng thời đại với Lỗ Ban, ông tổ của dòng họ Lỗ Vào hơn hai nghìn năm trước, vị tổ sư gia này đã có những thành tựu siêu phàm trong các lĩnh vực khoa học, triết học, quân sự và huyền học, quả thực là một vị thánh nhân! Cậu từ từ hạ bàn tay đang cầm viên đá huỳnh quang xuống, ngậm ngùi tự nhủ với bản thân, có thể giữ được mạng sống mà đi được tới đây, hẳn có đến tám phần là nhờ may mắn.

Giống như viên đá huỳnh quang đang ở trong tay cậu, nếu không phải lúc ngoài cổng chính, cậu nổ súng bắn rắn xuyên qua túi vải, lưu lại một lỗ thủng trên túi thì làm sao lúc nãy nó có thể trượt vào trong tay cậu Và như vậy, cậu còn có thể đứng tại nơi đây, ngạo nghễ giơ cao viên đá phát sáng được hay không? Không chừng giờ đây cậu đã theo khuôn mặt kia phiêu đãng trong chốn âm gian cũng nên.

Lúc này, cậu chỉ khao khát một điều, đó là trở về, trở về tiếp tục phụ giúp chú Tư buôn bán đồ cổ như trước Không phải vì cậu sợ hãi trước sức mạnh và sự khủng khiếp của hồn ma, mà là vì cậu đã biết, đối thủ là hậu duệ của bậc thánh nhân kia, thì chuyện hồn ma tuyệt đối không nhảm nhí như những gì người đời vẫn thường truyền miệng.

Hào tình tráng chí tuổi trẻ trong cậu chốc đã hoá thành một cơn u uất Trong trí não cậu không ngừng cật vấn: Đối thủ của mình tại sao lại là Mặc gia? Tại sao mình lại liều mạng đấu sức với hậu duệ của vị thánh nhân hiền lương bác ái nhường đó? Mục đích của phe mình rốt cuộc là gì? Phải rồi, dòng họ Lỗ nhà mình, cho dù có phải là chính mạch đích truyền hay không, vẫn được coi là hậu duệ của Lỗ Ban.

Lẽ nào chỉ vì hơn hai nghìn năm về trước, tại nước Sở, Lỗ Ban và Mặc Tử do “cửu công cửu cự”\* mà đã kết thành thù oán? Cho dù có đúng là như vậy, thì hai nghìn năm đã trôi qua, hậu duệ của hai dòng họ cũng không nên oán thù dai dẳng đến mức này! \* Lỗ Ban và Mặc Tử luận về chiến tranh, Lỗ Ban dùng chín loại vũ khí, thiết bị để tấn công thành chín lần, Mặc Tử dùng chín phương pháp để giữ được thành trong cả chín lần.

- Bác ơi, hay là mình về thôi! – Sau một hồi lâu, Lỗ Nhất Khí mới lúng búng trong miệng Lỗ Thịnh Hiếu đang mặt ủ mày chau, không biết đang buồn bã điều gì, chợt nghe Lỗ Nhất Khí nói vậy, trong mắt ông lập tức loé lên một tia dữ tợn Ông cắn chặt răng, cố gắng khống chế những cơ mặt đang co giật liên hồi, rồi nói rành mạch từng chữ: - Không về được nữa! Đêm nay, nếu như con không vào được trong nhà, thì cả đời này, con đừng mơ… tới được đây nữa.

Có một số thứ… cho tới chết… con cũng không thể hiểu được Đây là cơ hội duy nhất trong đời, con phải tin tưởng bác, tin tưởng anh Tam, lại càng phải ttn tưởng… chú Hạ… người đã hy sinh cả mạng sống vì chúng ta Con phải đi tiếp, con nhất định phải đi tiếp! Tuyệt đối không thể quay về! - Chỉ có điều… Mà thôi Nếu bác cảm thấy cần thiết, vậy chúng ta đi thôi! – Lỗ Nhất Khí vâng lời, nhưng vẫn chút miễn cưỡng.

Lỗ Thịnh Hiếu thở ra một hơi dài Ông đã hồi phục lại trạng thái bình thường như trước Ông chậm rãi nói: - Thời gian quá gấp rút, khó nói được rõ ràng, vả lại có một số việc vẫn chưa phải lúc để nói cho con rõ Khi vào được căn nhà của tổ tiên, chỉ mong con có thể tìm ra manh mối, lĩnh ngộ được điều gì Tới khi đó, chưa biết chừng con sẽ còn hiểu rõ hơn ta! Quỷ Nhãn Tam nãy giờ không để tâm đến họ, hắn đang lẳng lặng quan sát kỹ Lỗ Nhất Khí dưới ánh sáng lờ mờ toả ra từ viên đá huỳnh quang.

Hắn đã hiểu vì sao khuôn mặt ma vừa rồi không dám đâm vào Lỗ Nhất Khí Thì ra trước đó, khi lão mù giúp cậu phá màn che mắt bởi bức tranh thuỷ ngân Nam Từ, lão đã dùng đầu lưỡi đầy máu liếm trên ấn đường cậu vẽ thành một lá bùa Thái Công, bởi vậy vừa rồi hắn chỉ đưa bùa hộ mệnh cho Lỗ Thịnh Hiếu mà không đưa cho cậu Nhưng bùa Thái Công đã bị mồ hôi ròng ròng trên trán cậu xoá nhoà, chỉ còn là một vệt đỏ loang lổ, bởi vậy vừa rồi mới bị ma đè.

Tiếp đến, Quỷ Nhãn Tam lại xem xét kỹ trong phòng Hắn cũng đã nhận ra, tại sao mình không nhìn thấy gì cả Nguyên do là trong phòng không hề có bất kỳ một đồ vật nào Hơn nữa, toàn bộ vách tường, xà kèo, cột trụ đều được sơn một màu đen trũi Kỳ lạ hơn nữa là căn phòng này không hề vuông vắn Góc tây bắc của nó là một hình vòng cung hướng vào bên trong, thiếu mất nửa mặt tường phía tây và già nửa tường phía bắc, không có tường phía đông.

Thuận theo hình vòng cung này, mặt đông là một con đường quanh co dẫn ra phía sau, không biết nó thông tới đâu Căn phòng cũng không có cửa phía tây, có nghĩa là từ gian phòng chính, không thể đi sang gian phòng phía tây; phía đông tuy có đường, song cũng không biết có dẫn tới căn phòng phía đông hay không Căn phòng này quả là rất khó giải thích theo kiến trúc học.

Theo phong thuỷ học bố cục này gọi là không theo quy tắc Ngũ hành, không tụ khí của trời đất Dương minh ở rìa góc, âm hối ở chính đường Xem ra đây đúng là một nơi thích hợp để nhốt ma, giữ ma, nuôi ma - Đi thôi, về nhà càng sớm càng tốt! Lỗ Nhất Khí rảo bước tới con đường tối mịt phía đông Những hành động liều lĩnh kiểu này của cậu thường khiến Lỗ Thịnh Hiếu và Quỷ Nhãn Tam không kịp lên tiếng ngăn chặn.

Song sự tình không đến nỗi quá tệ, nhiều nhất cậu cũng chỉ bước lên hai bước là lại quay trở lại, bởi lẽ cậu không biết nên đi thế nào Trong lối đi, có thể nhìn thấy hai cánh cửa, hai cánh cửa giống nhau y hệt, không hiểu nên đi theo cửa nào? Cả ba người đều không biết Những cánh cửa kiểu này không thể tuỳ tiện xông vào Nếu trong cửa có cạm bẫy, đó là đường đi, phá được bẫy giải được cạm, đi đến đâu hay đến đấy; nếu trong cửa không có cạm bẫy, tức là không có đường đi, không có đường đi, tức là đường chết, bước chân vào khó mà sống sót trở ra.

- Khổ a… Tiếng mào đầu của khúc Kinh kịch lại ngân nga vẳng lại, chập chờn bên tai ba người Tiếng mào đầu dư âm còn chưa dứt, lời hát vẫn chưa kịp cất lên, bỗng “cạch” một tiếng, vách tường phía nam đột ngột mở ra một ô cửa sổ Về lý mà nói, qua cửa sổ phía nam có thể nhìn thấy quang cảnh ngoài sân Khi họ bước vào nhà, ngoài trời tuyết mới bắt đầu rơi lác đác.

Nhưng giờ đây, cảnh tượng mà họ nhìn thấy là tuyết phủ kín trời, không nhìn thấy thứ gì trong sân Thật khó tưởng tượng, vừa mới bước vào có một lát, mà tuyết đã lớn đến vậy? Hoặc cũng có thể, sân này không phải là sân đó, tuyết này không phải là tuyết đó Một thiếu nữ áo trắng thướt tha đang múa hát dịu dàng trong gió tuyết Tuy rằng chỉ nhìn thấy phía sau lưng, song suối tóc mượt mà và thân hình diễm lệ đã cho họ biết, đó là một cô gái rất đẹp.

## 19. Q.1 - Chương 21: Song Tuyết Lạnh

Người con gái xinh đẹp, màn tuyết rơi trắng xoá; điệu múa uyển chuyển, giọng hát véo von Quả là một bức tranh đầy thơ mộng Tâm tư Lỗ Nhất Khí như hoà vào trong khung cảnh ấy Dường như cậu thấy mình hoá thành một bông tuyết trắng, bay tung theo ống tay áo phất phơ Có hoà nhập, mới có cảm nhận Có cảm nhận, mới có cảm giác.

Và, cảm giác đang mách bảo cậu… lợm giọng, hoa mắt, khiếp sợ - Lùi mau, đừng chạm vào tuyết! – Quỷ Nhãn Tam quát khẽ một tiếng, rồi bật tung Vũ Kim Cương che chắn cho ba người Tiếng quát của hắn toát lên vẻ kinh sợ và giận dữ, hai người kia bất giác đều vội vã lùi lại theo Quỷ Nhãn Tam Những bông tuyết xoay tít thành từng đám, bám sát theo sau, bay rào rào về phía họ.

Gió rất gấp, hoa tuyết bay đến cũng rất gấp Chỉ lùi lại cũng vô ích, sau lưng họ chính là bức tường lồi hình cánh cung, đã không còn đường lui nữa Chỉ còn cách chạy vào con đường kia, nhưng rốt cuộc phải đi vào cánh cửa nào đây? Quỷ Nhãn Tam vặn khẽ cơ quan trên Vũ Kim Cương, tán dù bỗng tách thành tám múi, cùng xoay nghiêng về một bên tạo thành góc ba mươi độ, biến Vũ Kim Cương thành một cánh quạt lớn, tựa như thứ quạt thổi vỏ thóc của phường thợ xay.

Quỷ Nhãn Tam tay trái cầm cán dù, tay phải vặn tay cầm Cây dù xoay tít một cái quạt, thổi ra một luồng gió, đánh bạt đám bông tuyết bay ra ngoài cửa sổ Giọng hát đột nhiên cao vút lên, giai điệu đang uyển chuyển bỗng chốc trở nên lanh lảnh chói tai, như thể những mũi kim nhọn châm vào màng nhĩ Nhịp điệu múa lượn cũng trở nên nhanh hơn, song vẫn giữ được vẻ nhàn nhã thanh tao.

Khác là ở chỗ lại có hai luồng gió mạnh xộc vào, khiến đám hoa tuyết mà Quỷ Nhãn Tam vừa quạt ra bị tách thành hai luồng xoáy ở hai bên trái phải, sau đó né qua làn gió thổi ra từ cây Vũ Kim Cương, từ hai bên bay vòng đến Quỷ Nhãn Tam bắt đầu chân tay luống cuống, hắn xoay cây dù sang trái, thổi cho đám hoa tuyết lui lại một chút, rồi lại vội vàng xoay sang bên phải.

Bàn chân hắn đã bắt đầu lui dần về phía sau từng chút một Cây Vũ Kim Cương xem chừng khó mà chống đỡ nổi trước cách giáp công từ hai phía, có lẽ đã tới lúc họ thực sự phải rút vào trong lối đi kia - Đi bên này, đây có lẽ chính là đường sống! – Lỗ Thịnh Hiếu quả quyết Khi đứng trước cánh cửa, ông cảm nhận thấy ở đây có luồng khí đối lưu rất mạnh, chứng tỏ lối đi sau cánh cửa này có thể dẫn ra ngoài.

- Hay là theo bên này đi! Nút của những khảm diện phía trước đều sắp đặt đúng theo cách nghĩ của chúng ta Đối phương đã nghiên cứu rất kỹ từng đường đi nước bước của chúng ta, chúng ta nên làm ngược lại! – Lỗ Nhất Khí vô cùng kiên quyết Cậu không đợi hai người kịp có ý kiến, đã phăm phăm bước vào trong cửa Lần này, cậu đã thực sự biến mình thành viên đá dò đường.

Lỗ Thịnh Hiếu lập tức bám theo, ông rảo bước rất nhanh, ông muốn đi trước Lỗ Nhất Khí Bởi lẽ quỷ khảm khác với hoạt khảm, cú đột kích bất ngờ trong quỷ khảm sẽ nhắm vào người ở gần nhất và dễ trúng đòn nhất Quỷ Nhãn Tam cũng bước theo vào, hắn vẫn giương Vũ Kim Cương che chắn trước cửa Vị trí này cách cửa khá xa, gió cũng không còn quá mạnh.

Hoa tuyết muốn thổi tới cần phải bay qua một cánh cửa hẹp Trong một không gian hẹp, việc phòng thủ cũng trở nên dễ dàng hơn Bên trong cánh cửa không có gì khác lạ, vẫn là bóng tối đen đặc May mà ánh sáng từ viên đá huỳnh quang Ba Tư vẫn đủ để soi tỏ đường đi dưới chân Con đường lúc càng thu hẹp lại, tuy không thật rõ ràng, song Lỗ Nhất Khí vừa nhìn đã nhận ra ngay, vị trí gần cánh cửa là nơi rộng nhất.

Lỗ Nhất Khí dừng bước, vì Lỗ Thịnh Hiếu lúc này đã bước tranh lên phía trước cậu, và đột ngột đứng khựng lại, khiến Lỗ Nhất Khí đang bám sát sau ông cũng phải dừng lại theo Lỗ Thịnh Hiếu hơi cúi gập lưng xuống, từ mũi và miệng phát ra tiếng phì phò, hai hàm răng đánh vào nhau cầm cập, giống như đang lên cơn sốt rét - Bác làm sao thế? Bác, có chuyên gì thế? – Lỗ Nhất Khí vội hỏi.

Lỗ Thịnh Hiếu hơi ngoảnh đầu lại Đập vào mắt cậu này là một khuôn mặt xanh mét, hai con mắt cũng chìm dưới một lớp màng xanh xám, khắp mặt chi chít hạt mồ hôi to bằng hạt đậu tương Lỗ Nhất Khí hốt hoảng giật bắn mình Vừa nãy cậu đề nghị quay về, khuôn mặt ông cũng đau khổ như vậy, nhưng chưa đáng sợ đến mức này Phải chăng ông đã trúng phải thứ tà độc gì đó? Cậu vội quay đầu định gọi Quỷ Nhãn Tam, nhưng đúng vào khoảnh khắc ngoái đầu, cậu lại nhìn thấy một cái bóng màu xám lướt qua trước cửa.

Vẫn là cái bóng đó! Cậu sững sờ trong giây lát, cái bóng đó dường như luôn bám sát theo họ, không hiểu nó muốn làm gì? - Bác… bác tôi… Với cậu, việc quan trọng nhất bây giờ vẫn là gọi Quỷ Nhãn Tam tới xem bác cậu ra sao Nhưng trong lúc cậu đang nói dở chừng và quay lại nhìn bác, thì Lỗ Thịnh Hiếu đã trở lại trạng thái bình thường Ngoài vài giọt mồ hôi còn sót lại trên trán, những triệu chứng lúc nãy đều đã biến mất.

Lỗ Nhất Khí ngẩn người nhìn bác, rồi cậu lại sững sờ đứng đờ ra, nhưng không phải vì Lỗ Thịnh Hiếu hồi phục quá mau, mà vì qua bờ vai của ông, cậu đã nhìn thấy một đôi mắt, một đôi mắt trong đêm tối, chính là đôi mắt từng xuất hiện tại hành lang yến quy Cả chiếc bóng và cặp mắt đều đã xuất hiện, lẽ nào chúng thực sự là u hồn đang quẩn quanh trong quỷ khảm? Hay là còn thứ gì đáng sợ hơn nữa đang ẩn nấp ở một xó xỉnh nào? Đôi mắt kia chưa kịp chớp lấy một cái đã biến mất, biến mất còn đột ngột hơn cả lúc ở hành lang yến quy.

Thiếu nữ nhảy múa trong sân lúc nãy cũng lại xuất hiện Cô ta từ từ lướt vào từ một chỗ nào đó không nhìn thấy bên cánh cửa, rồi băng vào bên trong, song vẫn chỉ nhìn thấy phía sau lưng Những bông tuyết cũng bay theo vào trong cửa, song không còn ào ạt mịt mù như khi còn trong gian nhà chính, chỉ lơ thơ mấy bông vương bên tay áo và gấu váy vẫn đang xoay tít.

Khúc Kinh kịch lại càng trở nên chói lói, khiến người nghe chỉ muốn bịt ngay lỗ tai lại Quỷ Nhãn Tam đang đi giật lùi, cây Vũ Kim Cương trong tay hắn đã không còn xoay chuyển nữa, tán dù đã trở về trạng thái bình thường Sức uy hiếp từ vài bông tuyết ít ỏi kia, chỉ cần dùng đến cây dù là đủ Lỗ Nhất Khí cảm thấy băn khoăn, một bóng hình đẹp đẽ nhường kia, tại sao lại khiến cậu cảm thấy ghê sợ đến vậy? Liệu cô ta có phải là do những bông tuyết ma quái kia biến thành hay không? Nhưng nếu như vũ khí của thiếu nữ chính là những bông tuyết phiêu diêu đó, thì giờ đây, chúng gần như đã tiêu tán hết, cô ta còn đến đây làm gì? Lỗ Nhất Khí còn phát hiện ra rằng, điệu múa của cô ta trông rất đẹp mắt, song lặp đi lặp lại cũng chỉ có vài động tác, vô cùng đơn điệu.

Hơn nữa những động tác này càng lúc càng khó coi, càng lúc càng thêm quái dị và cứng nhắc Đã thay đổi! Cuối cùng, động tác của cô ta cũng đã thay đổi! Cô gái trượt về sau một cái, lướt đi như một cái bóng, chớp mắt đã xuất hiện trước mặt Quỷ Nhãn Tam Từ trong ống tay áo dài rộng thò ra hai bàn ta nhỏ nhắn trắng muốt, vươn về phía Quỷ Nhãn Tam trong một tư thế rất mực yêu kiều, tựa như thiếu nữ đương xuân đang muốn nâng niu khuôn mặt người yêu Lỗ Nhất Khí kêu lớn: - Cẩn thận! Cậu chưa bao giờ nhìn thấy một cô gái nào có thể vươn hai tay về phía sau lưng với một tư thế đẹp đẽ và tự nhiên đến vậy, chẳng khác gì đang vươn tay về phía trước.

Quả thực không thể hiểu nổi vì sao cô ta có thể xoay ngược cánh tay nhẹ nhàng đến thế Quỷ Nhãn Tam ứng phó hết sức thuần thục Hắn dùng Vũ Kim Cương chặn cô gái lại, đẩy mạnh ra ngoài, rồi cụp cây dù lại, vung mạnh cánh tay Vũ Kim Cương lập tức quét thành một vòng tròn đập thẳng vào gáy của cô ta Cú ra đòn rất mạnh, phát ra một tiếng vang trầm nặng.

Song cô gái hình như không hề hấn gì, chỉ xoay tròn vài vòng tại chỗ, sau đó nhân theo đà xoay bay vụt về phía Lỗ Nhất Khí - Cẩn thận có độc! – Tiếng kêu lần này là của Quỷ Nhãn Tam Lỗ Nhất Khí không chút chần chừ Thứ đang lướt tới như một cái bóng kia khiến cho cảm giác khiếp sợ và căm ghét trong cậu hòa vào làm một Việc duy nhất cậu phải làm trong lúc này là không để cô ta tiến lại gần.

Cậu nghiến chặt răng, lòng sắt lại, chĩa súng bắn liên tiếp cho tới khi hết sạch số đạn trong ổ Từng viên đạn xuyên trúng đầu, trúng yết hầu, trúng ngực, trúng bụng, song không trúng hai đầu gối Chỉ có vạt váy bị bắn thủng thành hai lỗ Khi đạn bắn trúng người cô gái, chỉ nghe phát ra tiếng “bịch bịch” rất trầm Xung lực từ những cú bắn chỉ khiến tôc độ của cô ta chậm lại một chút, đó là hiệu quả duy nhất mà sáu viên đạn mang lại.

Và cô ta vẫn tiếp tục giơ ngang hai tay lao thẳng đến Lỗ Nhất Khí không biết phải tránh bằng cách nào Lối đi không đủ rộng, lùi về phía sau cũng không kịp, hơn nữa phía sau lưng còn có bác cậu chắn đường Đầu óc cậu trống rỗng, đôi tay đã vươn tới gần trước mặt khiến tim cậu thót lại Đôi tay trắng bóng đến phát sáng, nhưng sưng phù một cách bất thường, giống như đã ngâm lâu trong nước.

Trong khoảnh khắc ngàn cân treo sợi tóc, một bàn tay rắn chắc đã túm lấy cậu kéo mạnh một cái, khiến cậu né được cú tấn công Đó chính là Lỗ Thịnh Hiếu, ông đã kéo cậu thoát khỏi đôi tay kia, và lôi cậu ra sau lưng mình Đôi tay vẫn tiếp tục di chuyển, tiếp tục áp sát Giờ đây, mục tiêu của nó chính là Lỗ Thịnh Hiếu Lỗ Thịnh Hiếu không phải là Lỗ Nhất Khí.

Lỗ Nhất Khí chỉ có thể ứng phó với các loại khảm sống và người sống khi có súng trong tay Ông không có súng, chỉ có một ống dây mực\* Ông tung một cú đá vào bụng dưới của con quái vật, khi nó vừa dừng lại, ông lập tức kéo sợi dây mực từ trong ống mực ra, hai tay múa tít như hoa, quấn sợi dây mực vun vút quanh đôi tay trắng muốt, thành một nút thắt “phi long vân ngấn”\*\*.

Sau đó ông kéo thật mạnh, hai cánh tay đã bị trói chặt vào nhau, sợi dây mực thít sâu vào da thịt Song dường như điều này vẫn không hề ảnh hưởng tới sức tấn công của con quái vật \* Dây mực là một loại công cụ dùng để đánh dấu đường thẳng của thợ mộc, tương truyền do Lỗ Ban sáng chế ra Công cụ này gồm một ống tròn để chứa mực, một sợi dây dài, một đầu cuốn vào bánh xe, đầu còn lại kéo qua ống mực nối với một thanh gỗ.

Khi dùng, kéo sợi dây qua hộp mực cho thấm mực, kéo căng dây trên mặt phẳng cần đánh dấu, rồi bật mạnh sợi dây để in thành một đường thẳng trên mặt phẳng \*\* Tức là rồng bay vệt mây, là một loại nút thắt kết bằng dây, cách thắt là trước hết quấn dây thành hai vòng tròn xuôi ngược ngoắc vào nhau, lặp lại nhiều lần, đó là “vân ngấn” (vệt mây), sau đó xuyên đầu dây qua điểm chính giữa rồi rút chặt, đó chính là “phi long” (rồng bay).

Lỗ Thịnh Hiếu nắm chặt ống mực và đầu sợi dây mực, tiếp tục tung chân phải ra, đạp mạnh vào người nó, không để nó tiếp tục tiến lên Quỷ Nhãn Tam cũng không chịu đứng yên Hắn vứt Vũ Kim Cương xuống đất, rút ra một sợi dây màu đỏ, chỉ một cú nhảy đã đến sát phía sau con quái vật Hắn quấn liền mấy vòng dây lên cổ nó, sau đó thắt thành một nút “phá quan đề thi”\*, rồi kéo mạnh về phía sau.

\* Tức là phá quan tài lấy xác, một loại nút thắt mà người trộm mộ và chuyển mộ thường dùng để kéo những thi thể thối rữa hoặc hài cốt lên Giọng hát đã lạc đi, biến thành những tiếng eo éo rối loạn Quỷ Nhãn Tam vận lực vào đôi tay, kéo thật căng sợi dây đỏ, miệng niệm lầm rầm: - Xác lạnh cứng chín phần, lập tức tự nhập quan Càn nguyên hanh lợi trinh, cột hoa biểu phân thân! Minh thần ám thần, năm Đinh năm Giáp, thần tiên qua đường xin giúp một tay.

Mở! Hắn đang niệm thần chú “Phân thi đoạn hồn” Loại bùa chú đuổi ma này khi thỉnh cầu thần tiên sẽ không thỉnh cầu toàn bộ, nên khi niệm thần chú, Quỷ Nhãn Tam chỉ mời năm Đinh năm Giáp, để lại một Đinh một Giáp, cũng chỉ nhờ thần tiên qua đường “giúp một tay” Sợi dây đỏ càng lúc càng siết chặt, song con quái vật vẫn không có phản ứng gì.

Quỷ Nhãn Tam lại lầm rầm: “Minh thần ám thần, năm Đinh năm Giáp, thần tiên qua đường xin giúp một tay Mở!” Hắn vận lực vào tay kéo mạnh Bỗng “phựt” một tiếng, sợi dây đỏ đã đứt tung - A… – Quỷ Nhãn Tam đứng chết trân Giọng hát đã biến thành một thứ âm thanh quái dị lặp đi lặp lại, giống như một cái miệng rộng ngoác đến mang tai đang không ngừng nhóp nhép.

Con quái vật lại lao về phía trước, bàn chân trái đang tì trên mặt đất của Lỗ Thịnh Hiếu bắt đầu trượt về phía sau Lỗ Nhất Khí thấy vậy, vội bước lên một bước, đưa bả vai chống vào lưng ông Con quái vật đã dừng lại Lỗ Thịnh Hiếu lập tức thay đổi vị trí của hai bàn tay đang kéo chặt nút thắt “phi long vân ngấn”, bàn tay cầm hộp mực ở trên, bàn tay cầm đầu dây ở dưới.

Một dòng mực liền chảy theo sợi dây xuống phía dưới, thấm vào lằn thắt của sợi dây trên cánh tay Lỗ Thịnh Hiếu gọi lớn: - Cậu Tam, còn cách nào nữa không? Quỷ Nhãn Tam lại rút ra một sợi dây đỏ, rồi cắn vào ngón giữa của bàn tay phải cho chảy máu, sau đó vuốt máu tươi lên khắp sợi dây, tiếp tục quấn quanh cổ của con quái vật, lại kết thành nút thòng lọng “cản thi qua đáp”\*.

\* Tức là thòng lọng nối liền để dẫn xác, là một loại thòng lọng dùng để nối liền các thi thể với nhau, được người “dẫn xác” vùng Tương Tây sử dụng khi phải dẫn nhiều thi thể cùng một lúc (“Dẫn xác“hay cản thi, là một loại vu thuật thịnh hành ở vùng Tương Tây, đạo sĩ dùng vu thuật khiến cho xác chết có thể tự nhảy mà đi được.

- Một hồng đứt cương thi trắng đen, không hồn không phách về Nê hoàn Dây trời sáng đỏ, theo ta nhập quan! – Quỷ Nhãn Tam niệm xong, tay phải giữ chắc đầu dây, tay trái lắc mạnh, đốt cháy một đạo bùa chú đuổi hồn, rồi quát lên một tiếng lanh lảnh – Đi! “Tưng… Phựt!” Quái vật đã đi thực, nhưng là đi thẳng về phía Lỗ Thịnh Hiếu, còn giật đứt tung nút thắt phi long vân ngấn trên tay ông.

- Cậu Tam, hình như đây không phải quỷ khảm, mà hơi giống khảm sống Cậu thử tìm cách phá cơ quan xem sao! Lời còn chưa dứt, con quái vật đột nhiên xoay vòng tại chỗ, thoát ra khỏi sợi dây đỏ trên tay Quỷ Nhãn Tam, rồi lách qua Lỗ Thịnh Hiếu Lỗ Thịnh Hiếu và Lỗ Nhất Khí lập tức ngã nhào, chồng chéo lên nhau Quỷ Nhãn Tam còn chưa hiểu ra ý tứ của Lỗ Thịnh Hiếu thì cả hai bác cháu đã ngã dúi dụi trước mặt hắn.

Con quái vật xông thẳng tới, cả ba người đã không còn đường tránh Giọng hát lại cất lên, uyển chuyển du dương Đôi tay của con quái vật đã chĩa thẳng tới, Quỷ Nhãn Tam biết rõ không được để bàn tay đó chạm vào, song sự việc đã tới nước này, chỉ còn một cách là hy sinh bản thân ôm chặt lấy con quái vật, để hai người kia chạy thoát Hắn đã nhún gối khom lưng chuẩn bị nhảy tới, song đã quá muộn.

Quái vật đột nhiên gập lưng cúi xuống, hai tay xỉa thật nhanh về phía Lỗ Nhất Khí đang ngã lăn trên đất Lỗ Nhất Khí vẫn có thể lăn sang bên cạnh để tránh, song nếu như vậy, bác cậu sẽ phơi ra trước mặt con quái vật Cậu đành phải giơ hai chân lên, hai bàn chân kẹp lại, giữ lấy hai tay nó Đây chỉ là phương cách nhất thời khi không còn phương cách nào đối phó, cũng là xuất phát từ bản năng sinh tồn.

Kẹp chặt được rồi! Nó đã dừng lại! Tiếng hát cũng đã im bặt Không biết là thần linh phương nào đã ra tay giúp đỡ mà Lỗ Nhất Khí đã thành công Cơ thể của con quái vật kia bỗng chốc giống như một chiếc quẩy để qua đêm, mềm oặt rũ xuống, đứng im bất động Lỗ Thịnh Hiếu lách người bò dậy từ bên dưới Lỗ Nhất Khí, ông nhặt cây Vũ Kim Cương mà Quỷ Nhãn Tam vứt ở dưới đất lên, dùng đầu nhọn của cây dù vén vạt váy của con quái vật lên xem, rồi nói: - Hạ chân xuống đi.

Lò xo của nó nhả hết rồi không cử động được nữa! Lỗ Nhất Khí vừa hạ hai chân xuống, con quái vật lại đột ngột nhào lên phía trước Cậu giật mình kinh hãi tay chân cuống cuồng bò lùi lại sau Nhưng con quái vât chỉ nhúc nhích một quãng liền dừng lại ngay, thì ra là nó vừa quay nốt vòng lò xo cuối cùng Quỷ Nhãn Tam đỡ Lỗ Nhất Khí dậy, đi tới phía trước con quái vật, đón lấy Vũ Kim Cương từ tay Lỗ Thịnh Hiếu, vạch vạch mái tóc dài của con quái vật ra xem.

Rồi lại khều, chọc một hồi ống tay áo và cánh tay của nó, sau đó nói với vẻ hoài nghi: - Rõ ràng là một cương thi, tại sao bùa chú lại không thể khống chế được nó? Lỗ Thịnh Hiếu chỉ xuống vạt váy mà nói: - Phương pháp của tôi chẳng phải cũng vô dụng hay sao? Đây không phải là một cương thi thực sự, cậu nhìn dưới váy của nó mà xem! Lỗ Nhất Khí nghe vậy, cũng hiếu kỳ bước lại xem.

Cậu nhìn thấy bên dưới con quái vật là một thanh trụ có lắp ba chiếc bánh có thể xoay mọi hướng Thì ra nó có thể lướt đi là nhờ vào những chiếc bánh xe - Ồ, đúng rồi, trong “Lộng Quỷ hiên bút lục“\* của Liêu Tu đời Tống có nhắc đến nó, đây là “thi ngẫu”, nhưng chưa có ai tận mắt nhìn thấy bao giờ Thi ngẫu mượn nửa thân trên của cương thi tẩm độc trăm năm, lại lắp thêm trục bánh, cơ quan để chuyển động.

Kỳ thực, thi này là cương thi chết, đã được ngâm tẩm trong độc tố cực mạnh hơn trăm năm, nên không thể biến xác Bởi vậy không biết nửa thân trên của nó làm thế nào mà cử động được, lại còn giọng hát nữa Nó còn không có cả mồm miệng, làm sao lại hát được nhỉ? – Quỷ Nhãn Tam vốn rành rẽ về cương thi quỷ quái là thế, nhưng lại mù tịt về nguyên lý hoạt động của cỗ máy này.

\* Liêu Tu là người Tống, là một viên thư ghi chép các sự việc trong nha môn, chuyên đi theo nhân viên nghiệm xác để ghi lại kết quả của các cuộc xét nghiệm tử thi Sau nay, ông chỉnh lý và biên soạn các sự việc kỳ quái trong quá trình khám nghiệm tử thi, viết thành cuốn sách này Tuy nhiên cũng có người cho rằng, cuốn sách không phải là do Liêu Tu viết, mà ông lấy được từ một người nghiệm xác già.

- Xem này, ở đây có mấy chục sợi dây thép nối với cương thi, có lẽ chúng được dùng để điều khiển thân trên chuyển động Nguyên lý này cũng giống như trâu gỗ, ngựa máy\*, nhưng không ngờ đến cả động tác của ngón tay cũng có thể điều khiển nhịp nhàng đến vậy, thật quá tinh vi, khả năng này chúng ta không thể bì kịp Thật may là vào đúng thời khắc gay cấn, lò xo lại nhả hết.

Còn về giọng hát, ta cũng không thể hiểu nổi! – Từ hơn hai mươi năm về trước, Lỗ Thịnh Hiếu đã biết mình đấu không lại đối phương, nên giờ đây, ông lại càng coi đó như chuyện đương nhiên \* Trâu gỗ, ngựa máy tương truyền do Gia Cát Lượng phát minh, là mô hình ngựa có thể tự di chuyển được, dùng để vận chuyển quân lương, sau đã thất truyền.

Lỗ Nhất Khí nghĩ lại mà lạnh gáy Nếu không phải do may mắn, kết cục quả thực không dám tưởng tượng Trâu gỗ, ngựa máy thì cậu biết Lần đầu tiên cậu nghe nói về nó là từ câu chuyện của người kể chuyện dạo, sau đó, cậu còn đọc được trong rất nhiều sách vở Trong trường Tây học, cậu cũng đã được xem một màn xiếc Tây khá giống với trâu gỗ, ngựa máy.

Cậu bèn nói một cách rất tự tin: - Con biết nó hát Kinh kịch bằng cách nào! - Nói được không? – Quỷ Nhãn Tam quả là một gã hiếu kỳ - Vậy anh hãy nói về độc tố của thi ngẫu trước đi cả những bông tuyết quái lạ kia nữa! - Tuyết đó gọi là “ngân thi nhứ”, trong “Tần – Lễ táng“\* có viết, khi vương hầu và các nhà buôn lớn quy tiên, để phòng ngừa thi thể thối rữa, đã dùng quan tài bịt kín, ngâm thi thể ngập trong thuỷ ngân cho đến khi cơ thể hút no độc tố của thuỷ ngân.

Nếu vớt thi thể này ra, đem phơi nắng mười ngày trong khoảng từ tiết Tiểu thử đến Đại thử, thi thể sẽ từ từ quắt lại, trên bề mặt da sẽ tích tụ xơ bông màu trắng, đây chính là “ngân thi nhứ” Thứ này chạm vào cơ thể lập tức tan ra, thấm vào trong máu, nội trong ba ngày, máu đông cứng lại mà chết, không thuốc nào giải nổi Thi ngẫu này là cương thi trăm năm, bản thân đã mang độc tố cực mạnh.

Cậu nhìn tay nó, tại sao lại sưng phù như thế? Là vì nó đã được ngâm tẩm trong chất cực độc mà hút no độc tố Tại sao lại trắng muốt bóng bẩy như thế? Là vì trên thế gian này có mười một độc tố cực mạnh, sau khi hòa trộn với nhau sẽ biến thành không màu không mùi, nếu trúng phải, chết ngay lập tức! \* Trước tác này chưa ai nhìn thấy, chỉ được nhắc tới trong “Nhạc trì nghị cổ” của Trương Mai Chi đầu thời Minh và có chép lại một phần nội dung.

Thông tin về “ngân thi nhứ” (xơ bông xác bạc) trong tiểu thuyết này cũng là xuất phát từ nội dung được chép lại trong “Nhạc trì nghị cổ’ - Thế còn độc tố trên mặt tôi? – Lỗ Nhất Khí lại bổ sung thêm một câu hỏi - Là thi độc\*, không đáng sợ lắm Có lẽ do người ta trực tiếp dùng tay hạ độc, chắc chắn không phải là độc tố trong thi ngẫu.

## 20. Q.1 - Chương 22: Nghìn Mắt Nhìn

Cẩn thận! Tuy Quỷ Nhãn Tam chỉ có một mắt, song đó là con mắt có thể nhìn xuyên bóng tối, bởi vậy chỉ có hắn phát hiện ra được có một cái bóng bất ngờ tập kích họ từ trong bóng đêm Lỗ Nhất Khí vốn dĩ có khả năng dự đoán, song do cú tấn công quá nhanh, và cũng do cái bóng đó không hề mang sát khí, tựa như đã hòa tan vào trong không khí, nên cậu không phát hiện ra.

Theo phản xạ, cậu vội rụt cổ, cúi gập lưng xuống, một thứ gì đó đáng lẽ sắp giáng vào đầu hoặc vai cậu đã rơi trúng lưng Cùng với tiếng vải bông rách toạc, cậu cảm thấy mát lạnh sau lưng, chỉ kịp kêu thầm: “Toi rồi!” Quỷ Nhãn Tam miệng vừa hô “Cẩn thận”, Vũ Kim Cương đã bay khỏi tay hắn Thứ kia bật khỏi lưng Lỗ Nhất Khí, tránh được Vũ Kim Cương, lăn một vòng rồi biến mất tăm trong lối đi tối thẳm.

Một khoảng da trên lưng Lỗ Nhất Khí đã phơi ra ngoài Áo bông, áo lót đều bị rách toạc một mảng lớn - Là người! – Nhờ ánh sáng từ viên đá huỳnh quang, Lỗ Thịnh Hiếu đã nhìn thấy rõ một hình người vừa nhảy vụt lên rồi biến mất - Là người? Tại sao lại không cảm nhận được trọng lượng của một người nhỉ? – Lỗ Nhất Khí có chút hoài nghi.

- Cao hơn hai thước! – Quỷ Nhãn Tam còn nhìn rõ hơn - Vậy là một đứa trẻ ư? Không phải, đứa trẻ cũng không thể chỉ có hai thước, đó là chiều cao của trẻ sơ sinh! Một đứa trẻ sơ sinh có thể bay đến tập kích, chỉ một cái chạm đã xé rách toang mấy lớp áo bông? - Dù sao cũng phải đi tiếp, đuổi theo xem sao! – Lỗ Thinh Hiếu nói rồi lập tức bước lên.

Lỗ Nhất Khí phăm phăm định vượt lên trước, song bị Lỗ Thinh Hiếu chặn lại Cậu không giằng co, mà đưa viên đá huỳnh quang cho ông, Lỗ Thịnh Hiếu nhận lấy, giơ lên soi đường Ông nép người vào một bên vách tường, di chuyển về phía trước Lỗ Nhất Khí men theo bức tường phía đối diện, khẩu súng trong tay đã lắp đầy đạn Cậu phải bảo vệ cho bác, bởi vậy không thể đi sát sau bác, vì cậu sẽ bị chắn mất tầm nhìn.

Lối đi có hình một vòng cung lớn, từ từ lượn vòng, càng lúc càng thu hẹp Trước mắt họ đã là một ngõ cụt nhọn hoắt Đúng lúc đó, Lỗ Nhất Khí cảm thấy bức tường phía sau lưng có gì khang khác, nó hơi mềm, tựa như một tấm đệm bông dày Lỗ Nhất Khí đưa tay ra hiệu cho bác và Quỷ Nhãn Tam, hai người đều dừng bước, nhìn cậu với vẻ mặt căng thẳng.

Lỗ Nhất Khí dùng nòng súng chọc vào tấm bông, bên trong nó là khoảng trống, không phải là tường Có lẽ đây là tấm rèm bằng bông của một cánh cửa nào đó, song bốn phía xung quanh lại bịt kín mít Quỷ Nhãn Tam và Lỗ Thịnh Hiếu cũng đã tụm lại, họ quan sát tỉ mỉ từ trên xuống dưới vài lượt, vẫn không thể tìm ra chỗ nào có thể mở ra Chỉ có Quỷ Nhãn Tam phát hiện thấy bên trên tấm rèm có một vài chỗ đường kim khác với những chỗ khác, hướng của đường kim cũng rất kỳ lạ.

Kiểu đường kim như thế này, hắn đã từng nhìn thấy Ba năm trước, khi đào trộm một ngôi mộ Hán ở núi Bách Việt\*, hắn đã lấy được một bức rèm vải bông màu trắng, trên đầu có thêu bốn chữ “vân yểm thân quá”\*, bên dưới không hề có bất kỳ họa tiết nào, toàn bộ bức rèm chỉ thấy khâu bừa bảy mũi Đường khâu trông rất giống với bức rèm này.

Lúc đó, mấy anh em nhà hắn đều không để tâm tới tấm rèm, chỉ tiện tay bỏ luôn vào trong sọt Nhưng trên đường trở về Giang Tây, tấm rèm đã biến mất một cách kỳ bí \* Tên một ngọn núi, tương truyền vào thời cổ đại, tại nơi đây từng xảy ra nhiều cuộc đại chiến, sau chiến tranh trở thành một nghĩa địa khổng lồ, đâu đâu cũng có thể đào thấy xương cốt.

\*\* Có nghĩa là: Mây che người qua Nhưng giờ đây, việc cần làm là phải mở được tấm rèm, chứ không phải là nghiên cứu về mấy đường khâu Quỷ Nhãn Tam liền rút chiếc xẻng lưỡi cày ra Chiếc xẻng được làm bằng thép vân, sống dày lưỡi mỏng, rất cứng và dẻo dai, do được đào bới thường xuyên nên phần lưỡi đã được mài sắc lẹm không khác gì dao rìu.

Quỷ Nhãn Tam tay trái cầm Vũ Kim Cương che chắn phía trước, tay phải cầm xẻng, vung tay bổ nghiêng một nhát Một luồng sáng chói loá thình lình chiếu thẳng vào giữa mặt hắn Ba người đã ở trong bóng tối khá lâu, đương nhiên là không kịp thích ứng với luồng sáng loá mắt đó Quỷ Nhãn Tam vừa cảm thấy có ánh sáng, lập tức nhắm nghiền hai mắt lại.

Cũng may hắn chính là người phá tấm rèm, phản ứng chóng vánh này là công phu bắt buộc của những người trộm mộ, nếu không, chẳng biết mắt đã hỏng bao nhiêu lần cho đủ Lỗ Thịnh Hiếu và Lỗ Nhất Khí đứng ở hai bên nên không bị ánh sáng chiếu thẳng tới, song vẫn phải giơ tay che mắt Lỗ Nhất Khí liên tiếp nã súng vào lỗ thủng trên tấm rèm, cậu sợ rằng sẽ có thứ gì đó ẩn sau luồng ánh sáng bất ngờ xông ra tấn công họ.

Phía sau tấm rèm không có động tĩnh gì, ba người cũng mau chóng thích ứng với ánh sáng Họ từ từ mở mắt, hạ cánh tay xuống Quỷ Nhãn Tam lại bổ thêm một nhát nữa, một nửa khung cửa đã hiện ra trước mắt họ Bên trong cửa rất sáng, không biết nguồn sáng phát ra từ đâu Nếu là đèn điện, chí ít cũng phải trên mười bóng Lỗ Thịnh Hiếu trả lại viên đá huỳnh quang cho Lỗ Nhất Khí, ra hiệu cho cậu cất đi, sau đó tay trái kéo chiếc hòm gỗ ra phía trước, che chắn những chỗ hiểm tay phải cầm cây đục sắt dài và mảnh đã dùng để phá bức chiếu bích ma trước đó, rụt cổ khom người thận trọng bước vào trong cửa.

Lỗ Nhất Khí mau chóng nạp đầy đạn vào ổ súng từ từ tiến lại gần khung cửa, rồi thoắt một cái, lao vào cửa như một mũi tên, quét mắt khắp bốn phía Đây cũng là một căn phòng hình thù bất quy tắc hình dạng giống như gian nhà chính khi nãy, nhưng theo chiều ngược lại Xung quanh căn phòng treo kín những tấm gương đồng sáng loá, có đến vài chục tấm cao thấp so le, cao tầm một thân người, rộng chừng hơn hai thước đu đưa qua lại, nhất thời không nhận ra chúng được sắp xếp theo quy luật gì.

Vách tường và xà cột trong căn phòng cũng đều một màu vàng rực rỡ, sáng lấp lánh, chẳng khác gì những tấm gương đồng Dưới ánh sáng chiếu từ một nguồn bí ẩn nào đó, toàn bộ căn phòng sáng choang khiến người ta không mở mắt ra nổi Ngay cả nền nhà cũng trơn bóng như gương, phản chiếu được cả bóng người Quỷ Nhãn Tam đi sau cùng, bước giật lùi vào trong phòng, mắt vẫn nhìn chăm chú vào con đường tối đen, tay nắm khư khư Vũ Kim Cương, cứ làm như từ trong đó sắp có một quái vật bất ngờ nhảy bổ ra tấn công họ.

- A! Quỷ Nhãn Tam đã lùi tới sau lưng Lỗ Nhất Khí, đúng lúc hắn định xoay người lại, đột nhiên phát hiện có một cái bóng màu xám bên trong lối đi - Tôi biết, cái bóng đó vẫn bám theo sát chúng ta! – Lỗ Nhất Khí không hề cảm thấy bất ngờ Dù thế nào đi nữa, tránh được vẫn là tốt nhất Giờ đây Quỷ Nhãn Tam chỉ muốn giữ được cái mạng để chạy tới Thương Châu tìm Vĩ Kinh Đạo nhờ ông ta khêu bỏ đám trứng tò vò sau gáy.

Ba người vẫn tiếp tục nép sát tường mà đi, nhưng sau khi vòng qua mấy tấm gương đồng, họ đã thấy mình đến giữa căn phòng Lỗ Nhất Khí bỗng thấy phía sau gáy rờn rợn, cảm giác có ai đó đang ở ngay bên cạnh Hơn nữa, những kẻ đó hình như xuất hiện ở khắp nơi, đang giương mắt nhìn cậu chằm chằm Cậu quay vụt người lại, nhưng không hề thấy một ai.

Đột ngột, có ba bóng người lù lù xuất hiện tại ba chỗ khác nhau trên tường Ba người bọn họ gần như đồng thời phát hiện ra, đều giật nảy cả mình, lập tức thủ thế sẵn sàng Ba cái bóng cũng bắt chước y như vậy Té ra đó chính là cái bóng của chính họ, dưới tác dụng phản chiếu của mấy chục tấm gương đồng trong phòng, đã được phản xạ lên các vách tường.

Bước thêm một bước nhỏ nữa, những cái bóng vừa rồi lập tức phân thành nãm cái bóng nhỏ hơn, và trên bức tường bên cạnh, cũng xuất hiện năm, sáu chiếc bóng nhìn từ chính diện Lỗ Nhất Khí nghĩ thầm, vừa rồi, ánh nhìn chằm chăm trong cảm giác của cậu phải chăng chính là ánh nhìn của chính mình trong gương? Cậu bắt đầu thấy hoa mắt Càng tiến sát tới chính giữa căn phòng, thị giác của cậu càng rối loạn.

Bóng hình của cậu dần dần xuất hiện trên cả cột nhà, xà nhà, trần nhà, nền nhà Trí não cậu cũng đã rối loạn, đánh mất luôn cả chút khả năng định vị ít ỏi còn sót lại Dù cậu bước tới đâu, cũng cảm thấy như đang đâm sầm vào chính mình Lỗ Nhất Khí bảo Quỷ Nhãn Tam lôi Thiên thần phi trảo ra, sau đó nắm lấy một đầu, thử bước thêm vài bước nữa, cậu sợ rằng nếu không may đi sai đường, vẫn có thể quay trở lại.

Nhưng chưa đi được vài bước, cậu đã đâm sầm vào một tấm gương, vừa đổi hướng, lại đâm ngay vào vách tường Lúc này họ mới phát hiện ra rằng, họ không có đường để đi Họ đã lạc đường, cũng lạc mất chính mình Ánh sáng trong phòng bỗng nhiên vụt tối Tất cả những thứ đang chói loà bỗng chốc trở nên ảm đạm, nên thị giác của họ cũng dần dần hồi phục.

Và một cảnh tượng đáng sợ đã đập vào mắt họ Trên tất cả những tấm gương đồng đều xuất hiện cùng một cặp mắt, có đến cả trăm, cả nghìn cặp mắt như vậy Đó chính là cặp mắt từng xuất hiện trên chiếc chụp đèn thuỷ tinh ở hành lang yến quy, cặp mắt chứa đầy oán hận và sát khí Trong “Tử ngang kinh“\* có viết: “Không vì muốn nhìn mà nhìn, không vì muốn động mà động.

Làm yếu lực trong ngoài, dung nạp khí tự nhiên Linh khí của trời đất, tinh thần của vạn vật, nhập tinh, nhập huyết, nhập thận, nhập tim phổi \* Một kinh điển của Đạo gia, tác giả là Không Lạp đạo nhân thời Tống truyền nhân đời thứ hai của phái Tam Thanh Những kinh điển Đạo gia đã từng học tại Đạo quán Thiên Phong trên núi Thiên Giám thuở nhỏ bỗng chốc hiện về mồn một trong tâm trí Lỗ Nhất Khí, việc duy nhất cậu phải làm trong lúc này chính là “bình tâm tĩnh khí, thân tuỳ theo cảnh; tránh mũi nhọn, tìm khe hở”.

Thế là, cậu đã biến ánh nhìn của mình trở nên mơ hồ coi như không hề nhìn thấy những cặp mắt kia, sau đó, bắt đầu tìm kiếm một khoảng trống trong một vùng mông lung nhòa nhạt Đôi mắt xuất hiện ở hầu khắp mọi nơi, chỉ có một tấm gương đồng nhỏ đặt ờ chính giữa căn phòng là trống trơn Tấm gương nhỏ đã bị che khuất hoàn toàn Nhưng nhờ vào cảm giác phi thường, Lỗ Nhất Khí đã phát hiện ra sự tồn tại của nó.

Tấm gương đó khác nào một vầng trăng sáng giữa một bầu trời chi chít ánh sao Lỗ Nhất Khí bước nhanh về phía đó Cậu biết, vì đây là khoảng trống duy nhất, nên đó không phải là bóng phản chiếu của sự vật tại một nơi khác truyền tới qua các tấm gương còn lại Đã có thể nhìn thấy trực tiếp, vậy thì chỉ cần đi theo một đường thẳng sẽ đến được chỗ đó.

Ba người bọn họ không gặp bất cứ sự cản trở nào, đi thẳng một mạch tới bên tấm gương nhỏ - A! Là Mắt cá dương\*! Lùi lại mau! \* Là một loại khảm diện được thiết kế dựa vào sự biến đổi của ánh sáng kết hợp với các loại gương đồng với nhiều kích cỡ, hình dạng khác nhau, được lắp đặt tại những vị trí khác nhau, có thể khiến người sa bẫy phát sinh lệch lạc thị giác, ảo giác, thậm chí mù tạm thời.

Trong khảm diện lại kết hợp với nhiều nút lẫy hiểm độc, nhằm mục đích sát thương, vây bắt đối phương một cách dễ dàng Lỗ Thịnh Hiếu đã phát hiện ra manh mối, song đã muộn, họ đã rơi vào chính giữa cạm bẫy Kỳ thực, nếu Lỗ Thịnh Hiếu chưa bước chân vào trong đó, ông cũng sẽ không thể nhận ra đó là Mắt cá dương Năm xưa, khi ông cùng em trai và em dâu chạy trốn khỏi nhà, cạm bẫy cuối cùng mà họ gặp phải chính là Mắt cá dương.

Nhưng khi đó, khảm diện không phải là căn phòng cũng không rộng lớn đến vậy Khi đó, khảm diện được vây kín bởi những tấm nhiễu trắng bạc, bố trí bằng những tảng băng lớn, chứ không phải là gương đồng Năm đó, họ đã bị vây khốn suốt một ngày đêm, dùng hết mọi phương cách cũng không thể thoát thân Sau đó do một tấm nhiễu bỗng nhiên bốc cháy, rồi quấn quanh mấy khối băng bố trí ở phần đuôi của mắt cá dương, họ mới có thể thoát ra ngoài qua lỗ hổng.

Ông còn nhớ lúc đó, sau khi chạy thoát, bỗng nghe thấy một giọng nói sang sảng vang lên từ trong khảm diện sau lưng: - Có thể thoát khỏi Mắt cá dương, âu cũng là ý trời, nên nhớ đừng bao giờ quay trở lại! Bởi vậy, trong suốt mấy chục năm qua, ba chữ “Mắt cá dương” lúc nào cũng văng vẳng trong tâm khảm ông, không thể nào quên Kỳ thực, Lỗ Thịnh Hiếu mới chỉ biết một mà không biết hai.

Căn nhà mà họ vừa xông vào gọi là phòng m Dương, toàn bộ căn nhà là một đồ hình Thái Cực bất quy tắc Căn phòng chính khi nãy được gọi là Miệng cá âm\*, được biến hoá từ trận pháp “Hỗn độn âm phong”\*\* thời cổ đại Còn Mắt cá dương được biến hoá từ trận “Triều nguyên kim quang”... mà thành, hai trận này được tể tướng đầu tiên của vua Hoàng Đế là Phong Hậu để lại, là cục thứ bảy mươi sáu và cục thứ chín mươi ba trong một trăm tám mươi cục Kỳ môn độn giáp.

Trong đó, Mắt cá dương chính là một “tuyệt đoạn khảm” hoàn toàn đúng nghĩa Thế nào là “tuyệt đoạn khảm”? Tức là cạm bẫy tuyệt mệnh Mỗi nút trong khảm diện này đều là nút chết, đáng sợ hơn nữa, đều là nút “không chết không dừng” Lối đi trong căn phòng Dương chỉ có một con đường duy nhất, là đường đến âm phủ Còn Miệng cá âm là một “khuyết đoạn khảm”, tức khảm diện có một chỗ khuyết, tuy nút cũng là nút chết, song vẫn còn lưu lại một, hai khuyết sống.

Bởi vậy, trong căn phòng m có hai con đường, có thể dẫn tới âm phủ, cũng có thể quay trở về dương thế \* Bố trí không gian toàn một màu tối đen để vô hiệu hóa thị giác của đối phương, dùng những làn gió không nguồn gốc để đánh lừa cảm giác, lại kết hợp với nhiều thủ đoạn khác như thuật nuôi ma quỷ, ngân thi nhứ, khiến cho đối phương không thể phân biệt được sáng tối, sinh tử, nhân gian thiên đường, mà trúng đòn trong hỗn loạn.

\*\* Có nghĩa là: Gió âm hỗn độn ... Có nghĩa là: Ánh sáng vàng chầu về khởi nguyên Đây là tâm huyết của nhiều thế hệ bên phe đối thủ, họ đã khổ công nghiên cứu để kết hợp hai trận pháp kỳ tuyệt thời cổ đại thành một thể, rồi tiếp tục cải tiến thêm thắt mà thành Lỗ Nhất Khí và Quỷ Nhãn Tam không hề hay biết Mắt cá dương lợi hại đến đâu, bởi vậy, họ chưa đến nỗi quá hoang mang sợ hãi.

Lỗ Thịnh Hiếu kỳ thực ra cũng chưa hiểu hết độ nguy hiểm của dạng Mắt cá dương này Năm xưa, ông mới chỉ bị vây hãm bên trong không thể thoát thân, vẫn chưa thực sự trải nghiêm uy lực khủng khiếp của khảm tử Lúc này, Lỗ Nhất Khí vẫn còn tâm trí để nghiên cứu về tấm gương đồng nhỏ Đây quả là một tấm gương thần kỳ, giá gương có thể chuyển động.

Trong gương cậu nhìn thấy một hồ nước và một hành lang quanh co chính là hành lang yến quy mà họ đã đi qua; hơi xoay sang một góc khác, lại hiện lên cổng chính của trạch viện; lại xoay tiếp, liền nhìn thấy cổng thuỳ hoa - Đây là “Truyền bóng mười dặm”, là hình ảnh được truyền đến thông qua một hệ thống gương giấu tại nhiều nơi! – Lỗ Thịnh Hiếu đã biết nó là thứ gì, bèn giải thích với Lỗ Nhất Khí – Nhất Khí, con đã xem tất cả những sách vở, điển tịch, đồ cổ mà gia tộc chúng ta đã sưu tầm và cất giữ được, nhờ đó mà hiểu được một số kỳ kỹ diệu thuật.

Song ta lại không cho con học các kỹ nghệ gia truyền của gia tộc chúng ta, bởi vì ta vốn dĩ không có ý định để con quay trở về nhà Nếu con đã được học kỹ nghệ của gia tộc chúng ta, thì “Truyền bóng mười dặm” đối với con cũng chỉ là một trò chơi chẳng có gì đáng nói Kể từ khi bước chân vào ngôi nhà này, đây là là lần đầu tiên Lỗ Nhất Khí nghe thấy bác nói ra những lời tự tin như vậy, cũng là lần đầu tiên cậu nghe thấy ông khẳng định kỹ thuật của Lỗ gia không hề thua kém đối thủ.

Suy cho cùng, cậu cũng là người họ Lỗ, tổ tiên của cậu chính là ông tổ nghề mộc Lỗ Ban, thế là trong cậu trào dâng một niềm tự hào khôn tả Cậu xoay mạnh tấm gương với vẻ xem thường Tấm gương xoay tít tạo thành một quầng sáng Và trong quầng sáng, Lỗ Nhất Khí lại nhìn thấy đôi mắt, giống y hệt với những đôi mắt đang hiện diện khắp căn phòng.

## 21. Q.1 - Chương 23: Gã Tí Hon

Khảm diện Mắt cá dương đã bắt đầu vận hành, họ đã sắp rơi vào nút Những cặp mắt tràn ngập căn phòng bỗng chốc biến mất tăm, thay vào đó là sự xuất hiện thình lình của vô số luồng sáng vàng chói lọi, từ bốn phương tám hướng chiếu thẳng về phía ba người Họ đều biết rõ, luồng sáng chói loá nhường kia sẽ gây tổn thương đến mắt, khiến họ không nhìn thấy được nữa.

Đây chắc chắn là điều mà đối phương đang chờ đợi Bởi vậy, họ lập tức nhắm nghiền hai mắt, còn lấy tay che kín phía trước Trong vô số đạo kim quang rực rỡ chao xuống rất nhiều phiến lá, cũng một màu vàng chói lọi, rất mỏng, rất nhẹ, không hề phát ra một tiếng động Phần đuôi mỗi phiến lá đều có một ống đạo lưu xoáy trôn ốc Dưới tác dụng của ống đạo lưu, các phiến lá vừa rơi vừa xoay tròn, tuy chỉ từ độ cao vài thước song lại tăng tốc vùn vụt tựa như rơi xuống từ trăm mét.

Trong nháy mắt, chúng càng bay càng nhanh, càng xoay càng tít, tựa như những vòng xoáy vàng chói từ trên trời lao xuống, nhằm thẳng vào đỉnh đầu ba người mà xẹt tới Những phiến lá vàng kim đó là gì? Con quay lá liễu! Chúng có điểm gì thần diệu? Giết người không tốn sức! Ba người không hề hay biết cái chết đang ập xuống đỉnh đầu Họ không nhìn thấy, cũng không nghe thấy.

Họ khác nào đang vươn cổ chờ trảm quyết! Từ xưa tới nay, cơ quan cạm bẫy khi đã bố trí xong, trừ phi có người sa bẫy, đạp lẫy, còn thông thường sẽ không ai động chạm đến chúng, càng không ai đi lau chùi quét dọn những thứ này Bởi vậy, khi con quay lá liễu vừa khởi động, liền có một thứ rơi xuống trước cả chúng Chính là bụi Một lớp bụi cực mỏng.

Song một chút xíu bụi thôi, cũng đủ để Lỗ Thịnh Hiếu ngửi thấy, đó là một thứ mùi cũ kỹ mốc meo Trong “Lục hợp chi lực” của Lỗ gia có một công phu gọi là Tịch trần (trừ bụi) Khi luyện công phu này, độ nhạy cảm với bụi bặm của người luyện sẽ cao hơn rất nhiều so với người bình thường - Cẩn thận trên đầu! Lỗ Thịnh Hiếu hô lên thật lớn, sau đó cầm vào cây đục sắt xoay tít trên tay như một bông hoa, giơ lên trên đỉnh đầu.

Quỷ Nhãn Tam đang lúng túng không biết phải làm gì, nghe tiếng hô của Lỗ Thịnh Hiếu, lập tức phản ứng ngay, vận lực vào cánh tay, một lắc một kéo, bật tung Vũ Kim Cương, giơ lên che trên đầu Lỗ Nhất Khí không biết phía trên có gì, cũng không dám nổ súng bắn bừa, chỉ biết thụp người xuống, nép sát vào Quỷ Nhãn Tam Một tràng những tiếng loảng xoảng đinh tai nhức óc vang dội trên đầu họ, là tiếng kim loại va đập cạo rít vào nhau, nghe mà buốt răng rợn gáy.

Những phiến lá màu vàng va phải mặt dù thép và cây đục sắt, văng tung toé ra ngoài Nhưng từ những chỗ khác, lại có vài chiếc lá vàng chói bay xéo mà tới Họ không thể nhìn thấy chúng Lỗ Thịnh Hiếu là người đầu tiên cảm nhận thấy có lưỡi dao cứa vào cơ thể Một chiếc lá vàng bay vùn vụt về phía cánh tay phải đang giơ lên của ông, chỉ nghe “xẹt” một tiếng rất êm, tay áo bông của ông đã bị cứa đứt một đường dài.

Chiếc lá chao đi một vòng, lại lao về phía ông lần thứ hai, lướt qua vai phải của ông Trong tiếng loạt soạt của vải bông bị cứa rách, còn kèm theo một tiếng trầm nặng của da đứt thịt rách Ngay sau đó là cảm giác đau xé, máu huyết phun trào Theo phản xạ, ông lập tức né sang bên trái Lá vàng tiếp tục chao xuống, lại cứa ngang sườn ông Máu phun ra thành tia từ chỗ rách trên áo bông, tung toé trên nền đất.

Đặc điểm của con quay lá liễu chính là càng xuống càng nhanh, càng cứa càng sâu, càng chém càng mạnh Cũng may mà Lỗ Thịnh Hiếu đã kịp né sang một bên nếu không, nhát thứ ba chắc chắn sẽ chém đứt xương sườn, xẻ sâu đến phủ tạng Nỗi đau đớn từ vết chém bên sườn là kịch liệt nhất Lỗ Thịnh Hiếu toàn thân tê dại, không còn đủ sức để tiếp tục né tránh.

Con quay tiếp tục vùn vụt chao xuống, chém một cú chí mạng vào xương hông của Lỗ Thịnh Hiếu Ông có thể cảm nhận thấy đầu mũi nhọn hoắt của nó cắm phập thật sâu vào xương, từ chỗ đó, những vết nứt hình răng cưa nhanh chóng chạy túa ra xung quanh Cả thân người ông đổ nghiêng sang bên phải… Phạm vi che chắn của cây Vũ Kim Cương trên tay Quỷ Nhãn Tam đương nhiên rộng hơn cây đục của Lỗ Thịnh Hiếu, bởi vậy, nhát chém đầu tiên từ con quay lá liễu đã trúng vào thắt lưng hắn.

Thật may, ngang lưng hắn là chiếc đai lưng da bò rộng bản, nên vết chém chỉ sượt qua da thịt Phiến lá vừa xẹt qua, hắn lập tức nhảy bật ra xa ba bước Lỗ Nhất Khí bỗng chốc phơi ra không còn thứ gì che chắn, đến khi cậu ý thức được, thì hai chiếc lá vàng đã xẹt tới bên tai trái và cánh tay phải của cậu Nhát chém bên trái cắt đứt ngang vành tai, khiến vành tai gần như xẻ thành hai nửa.

Còn nhát chém bên tay phải khiến cậu suýt đánh rơi khẩu súng đang nắm chắc trong tay Cậu đã trúng đòn, nhưng cậu không né tránh, không phải là không muốn tránh, mà là không biết tránh như thế nào Phản xạ né tránh tức tốc sau khi bị trúng đòn không phải chỉ luyện trong ngày một ngày hai là học được, đây là công phu, là võ nghệ Một thanh niên không hề biết cách tránh né, và hai phiến lá vàng đoạt mệnh… Nhưng, Lỗ Nhất Khí đã không bị chém lần thứ hai.

Phản ứng đầu tiên của cậu không phải là né tránh, mà là xua đuổi những thứ đã gây đau đớn và khiếp sợ cho cậu Và cậu vung mạnh cả hai tay Một người có khả năng nổ súng chỉ dựa vào cảm giác, lại bách phát bách trúng như cậu, trước một kích thích bất thình lình, tốc độ hành động còn nhanh hơn cả bắn súng Bởi vậy phiến lá còn chưa kịp xoay nửa vòng, mu bàn tay trái của cậu đã vụt ngang trúng vào ống đạo lưu xoắn trôn ốc trên đuôi phiến lá.

Phiến lá lập tức đổi hướng, cắm phập xuống nền đất Khẩu súng bên tay phải cậu đập trúng vào mặt bên của chiếc lá còn lại, khiến nó xoay tít mà văng đi, va phải một tấm gương đồng, phát ra tiếng rền vang vọng chuông Lỗ Nhất Khí vội vàng bịt chặt tai lại ngồi thụp xuống, không phải là vì tiếng rền phát ra từ gương đồng quá lớn, mà vành tai trái bị chém đứt đang đau xé, máu đã nhuốm đỏ một bên má cậu.

Đúng lúc chiếc lá vàng rơi xuống đất, những kim quang chói loá bỗng vụt tối sầm Lỗ Thịnh Hiếu và Lỗ Nhất Khí đều nhắm mắt nên không phát hiện ra điều này Chỉ có Quỷ Nhãn Tam vốn dĩ vô cùng nhạy cảm với ánh sáng là cảm nhận được Luồng kim quang vừa chuyển từ sáng sang mờ, mắt hắn cũng lập tức chuyển từ nhắm sang mở Vừa mở mắt, Quỷ Nhãn Tam lập tức nhìn thấy một bóng người từ trên cao lao bổ về phía hắn.

Bóng người thấp tịt, nhưng vô cùng rắn rỏi, khắp cơ thể cuồn cuộn một nguồn sức mạnh đáng sợ Chỉ nhìn thoáng qua đã biết ngay là bậc cao thủ, tuy còn cách khá xa, song đã cảm nhận được luồng kình phong đang ập tới Đúng là hạng tiểu nhân, đang định tung đòn đánh lén Bóng người vụt một cái đã tới trước mặt Quỷ Nhãn Tam, cây côn ngắn nhọn đầu trong tay gã bể thẳng xuống đỉnh đầu hắn, đầu nhọn của cây côn loé lên một luồng hàn quang lóa mắt.

Đúng là hạng tiểu nhân! Vừa nãy đã đánh lén Lỗ Nhất Khí trong bóng tối, giờ lại quay sang đánh lén Quỷ Nhãn Tam Quỷ Nhãn Tam ngả người về phía sau, gập gối lại, một tay cầm chắc Vũ Kim Cương Rồi đột ngột bật thẳng người lên, vai, lưng, eo và chân tạo thành một đường thẳng, tay đập cây dù thật mạnh về phía trước Đây là chiêu số Quan Đông Bá Vương thuẫn, hắn sử chiêu này là muốn lấn át thể hình nhỏ bé của đối thủ, dự định “lấy cứng chọi cứng”.

Tay còn lại cũng đồng thời rút ra chiếc xẻng lưỡi cày, dự định sau đòn đầu tiên, sẽ thừa dịp xông lên truy kích đối thủ Chỉ nghe “choang” một tiếng chói tai, tựa như một tiếng thanh la lớn, đó là tiếng va đập của đoản côn lên mặt dù thép Quỷ Nhãn Tam đã nhầm, sức mạnh của gã tí hon quả thật khó tưởng tượng Gã không bị đánh lùi, mà ngược lại, Quỷ Nhãn Tam đã bật ngược về sau, lui liền ba bước, cây dù suýt chút nữa văng khỏi tay.

Gã tí hon đạp chân vào tán dù, nhảy vọt lên không, giống như một con sóc bay, tiếp tục lao vào Quỷ Nhãn Tam, cây côn ngắn trỏ thẳng vào mặt hắn Quỷ Nhãn Tam chỉ còn cách tiếp tục lùi lại để tránh khỏi cú đâm, cũng chỉ có cách lùi lại, mới có thể dùng Vũ Kim Cương chặn gã tí hon lại Quỷ Nhãn Tam vừa lùi lại, gã tí hon đã biết mình đâm trượt, bởi vậy không đợi cơ thể rơi xuống đã tung mũi chân đạp vào mép tán dù, đúng lúc Quỷ Nhãn Tam thu cây dù về phía sau.

Gã mượn lực đạo đó, tiếp tục nhảy bật về phía trước, cơ thể vẫn ở giữa Quỷ Nhãn Tam và Vũ Kim Cương Phía sau Quỷ Nhãn Tam là một tấm gương đồng lớn chặn mất đường thoái lui, bởi vậy, hắn đã hết đường, không thể lùi được nữa Hắn lập tức thụp người sát đất, đưa chân giậm mạnh vào mặt gương, cơ thể áp sát mặt đất lao vụt ra phía ngoài, thuận đà lăn đi một vòng, né được gã tí hon.

Gã tí hon tuy thân hình thấp bé, song động tác chạm đất xoay mình lại rất linh hoạt lanh lẹ So sánh với gã, Quỷ Nhãn Tam có phần vụng về luống cuống Mới giao đấu có một hiệp mà Quỷ Nhãn Tam đã ở thế hạ phong Nhưng hắn cũng hiểu rõ, mình thất thế là do phán đoán sai lầm, hắn phải nhanh chóng giành lại thế áp đảo Quỷ Nhãn Tam dùng Vũ Kim Cương che chắn nửa thân dưới, bước xéo lên nửa bước, cây xẻng lưỡi cày trong tay bổ mạnh xuống đỉnh đầu gã tí hon.

Gã không tiếp chiêu, mà lùi lại, gã đang thoái lui giống như Quỷ Nhãn Tam khi nãy, sau đó, đứng trước tấm gương, lắc lư cơ thể sang hai bên, nghiêng người bước xéo, chớp mắt đã biến mất sau mấy tấm gương như một bóng ma, không thấy tăm hơi đâu nữa Những tiếng va chạm chát chúa vang ra trong lúc Quỷ Nhãn Tam giao chiến với gã tí hon đã khiến Lỗ Nhất Khí choàng tỉnh khỏi cơn hoảng loạn do đau đớn để nhận ra rằng nguy hiểm vẫn chưa qua, chết chóc vẫn đang rình rập.

Cậu mở choàng mắt, vào lúc thị giác từ mơ hồ dần dần trở nên rõ ràng, cậu nhìn thấy một vật nhỏ bé lách ra từ phía sau một tấm gương đồng, rồi lao thẳng tới sau lưng Quỷ Nhãn Tam như một chiếc phi tiêu góc cạnh và sắc nhọn, trong khi hắn không hề hay biết Vật đó giơ một cây côn bằng kim loại loé ánh hàn quang lao thẳng vào gáy Quỷ Nhãn Tam.

Một tiếng súng nổ vang Lỗ Nhất Khí đã nổ súng mà không mảy may do dự, cho dù trước mặt cậu là bóng dáng của một đứa trẻ sơ sinh Gã tí hon chỉ rên khẽ một tiếng, có thể thấy gã chịu đau rất giỏi, động tác vẫn không chút đình trệ Viên đạn sượt qua cổ tay bé xíu của gã, lấy đi một mảng da thịt, song cây côn vẫn nắm chắc trong bàn tay bị thương.

Phát súng thứ hai bắn vào đầu gối phải của gã Lần này gã không rên lấy một tiếng, cũng không chịu dừng thế tấn công, một đòn giáng trúng lưng Quỷ Nhãn Tam Cú đánh khiến lục phủ ngũ tạng của Quỷ Nhãn Tam như lộn ngược, lồng ngực đau tức, cổ họng bỏng rát, mắt nảy đom đóm Hắn không hề có chút phòng bị nào với cú đánh lén này, không thể tưởng tượng gã tí hon vừa mới lẩn vào sau tấm gương, chớp mắt đã thình lình xuất hiện sau lưng.

Hắn đang dồn toàn bộ sức lực về phía trước, khi cây côn giáng xuống, cơ bắp sau lưng hắn còn chưa kịp gồng lên Sau cú tấn công, gã tí hon ngã lăn ra đất, song vừa chạm đất, gã không hề dừng lại lấy một giây, mà giống như một con khỉ què, dùng cả tay lẫn chân bò nhanh về phía một tấm gương đồng, tốc độ còn nhanh hơn cả khi chưa trúng đạn.

Lỗ Nhất Khí không thể ngờ được hai phát đạn của cậu vẫn không thể ngăn cản được gã tí hon Cậu vốn dĩ chỉ định bắn cho gã bị thương để chặn gã lại và bắt sống Trước tình thế này, cậu nghĩ chẳng thà một nhát bắn trúng chỗ hiểm, kết liễu tính mạng gã, bảo toàn cho Quỷ Nhãn Tam Cũng may Quỷ Nhãn Tam bị thương không nghiêm trọng lắm, xung lực của cú đánh phần lớn đã được chặn lại bởi đủ thứ công cụ lỉnh kỉnh trong chiếc tủi đeo trên lưng, đặc biệt là cây cuốc mỏ hạc bằng thép.

Tuy thương thế không nặng, song cũng cần chút ít thời gian để cơ thể hồi phục Lúc này, những tấm gương đồng xung quanh bỗng nhiên chuyển động, khảm diện bắt đầu biến hoá Hai tấm gương đồng lớn từ bên cạnh di chuyển xen vào Mắt cá dương, với ý đồ phân tách ba người bọn họ Lộ Nhất Khí gọi lớn: - Anh Tam! Lại đây! Mau lại đây! Quỷ Nhãn Tam đang đứng trơ trơ ở đó, lưng hơi khom xuống, tay trái cầm Vũ Kim Cương, một bên gọng dù đặt trên mặt đất; tay phải cầm cây xẻng lưỡi cày chống xuống đất.

Kỳ thực, cây xẻng chỉ chống hờ xuống đất, kình lực trên cánh tay hắn đã dồn về lưỡi xẻng thông qua cán xẻng, toàn bộ cơ thể giống như một cánh cung lớn đang kéo căng hết cỡ Cảm giác đau đớn trên lưng do cú tập kích vừa nãy đã mau chóng dịu đi Quỷ Nhãn Tam biết rõ, trạng thái của hắn không có gì đáng ngại, hắn vẫn có thể tiếp tục giao chiến.

Song hắn vẫn làm ra vẻ yếu ớt, để lừa gã tí hon kia xông ra, sau đó sẽ cho gã một đòn… Quỷ Nhãn Tam đang tính toán như vậy, bỗng nghe thấy tiếng gọi của Lỗ Nhất Khí Lời nói của Lỗ Nhất Khí với hắn chính là mệnh lệnh, hắn lập tức từ bỏ ý đồ, nghiêng người di chuyển đến bên Lỗ Nhất Khí Lỗ Thịnh Hiếu cũng đã mở mắt, phản ứng của ông chậm chạp hơn, song không phải do tuổi tác.

Chiếc lá cắm ngập tận xương khiến ông đau đớn đến không thể chịu nổi, vào khoảnh khắc ông ngã xuống, ông gần như muốn vứt bỏ đi tất cả, thậm chí ngay cả mạng sống của chính mình Nhưng khi mở mắt ra, vừa hay nhìn thấy cú tập kích thứ ba của gã tí hon Quỷ Nhãn Tam vừa thả lỏng cơ thể định di chuyển về phía Lỗ Nhất Khí, mới vừa nhấc chân lên chưa kịp hạ xuống thì từ sau một tấm gương đồng đang di chuyển, một hình người bé xíu áp sát mặt đất lao vụt ra, đâm thắng vào cạnh sườn của Quỷ Nhãn Tam từ bên trái.

Động tác của gã tí hon vẫn cực kỳ nhanh chóng và linh hoạt, cơ thể vẫn hết sức mạnh mẽ dẻo dai, dường như chưa hề bị thương Tấm gương đồng đang di chuyển đã che khuất tầm nhìn của Lỗ Nhất Khí, cậu không kịp nổ súng, chỉ có thể đứng trơ ra chứng kiến đầu côn nhọn hoắt trong tay gã lao thẳng vào mạng sườn Quỷ Nhãn Tam Quỷ Nhãn Tam cũng không kịp trở cây Vũ Kim Cương trong tay trái qua, càng không kịp đưa cây xẻng lưỡi cày bên tay phải lên đón đỡ.

Hắn đã buông rơi cây Vũ Kim Cương Người trong giới võ lâm thường là đến chết cũng không chịu buông vũ khí, song Quỷ Nhãn Tam không phải là người trong giới võ lâm, mà hắn là một gã giang hồ đích thực Người trong giang hồ không từ thủ đoạn, nếu cần thiết, họ sẵn sàng vứt bỏ cả cha mẹ của mình Vứt bỏ Vũ Kim Cương, tay trái hắn sẽ rảnh rỗi, tay trái rảnh rỗi, sẽ có thể chụp lấy cây côn.

Quỷ Nhãn Tam và gã tí hon mỗi người nắm một đầu côn Gã tí hon vẫn tiêp tục đâm về phía trước, bởi lẽ hắn thấy vẫn còn cơ hội để đâm trúng Quỷ Nhãn Tam Vì sao? Vì Quỷ Tam không khoẻ bằng gã Quỷ Nhãn Tam cũng biết, chỉ dựa vào tay trái, hắn không đủ sức đẩy lùi được đối thủ, hắn lập tức vung cây xẻng lưỡi cày bên tay phải chém xéo một đòn.

Gã tí hon chỉ hơi nghiêng người rụt cổ đã né được Quỷ Nhãn Tam lại bổ thêm nhát nữa, gã lại tránh, cứ thế chém liên tiếp đến hơn chục nhát, gã đều né được dễ dàng Gã tí hon không còn rảnh để tiếp tục đẩy cây côn đâm về trước, vì gã phải tránh né những nhát xẻng bổ xuống Song hắn vẫn không chịu lỏng tay, cũng không lùi lại Trông cảnh tượng lúc này, chẳng khác gì Quỷ Nhãn Tam đang bị một cây cột nhỏ bằng đá biết chuyển động dùng côn giữ chặt, chỉ biết đứng đó đâm bừa chém loạn.

Tấm gương đồng sau lưng Quỷ Nhãn Tam rung lên một cái, lại một bóng người bay vọt lên cao Hoá ra không chỉ có một gã tí hon! Kẻ đánh lén lần này, chắc chắn Quỷ Nhãn Tam không thể nhìn thấy, song Lỗ Nhất Khí và Lỗ Thịnh Hiếu đều đã nhìn thấy Lỗ Thịnh Hiếu chỉ kịp hét lớn một tiếng: - Cẩn thận! Còn Lỗ Nhất Khí chỉ làm được duy nhất một việc là bóp cò, mục tiêu nhanh chóng được phóng đại và kéo gần trong mắt cậu, ấn đường của gã tí hon dường như đã ở ngay phía trước nòng súng.

Cậu đã nổ súng là trăm phát trăm trúng, kẻ đánh lén kia không thể thoát được Viên đạn vừa bay khỏi nòng súng, đúng lúc một tấm gương di chuyển tới chắn ngang đường đạn, viên đạn chỉ bắn vỡ một góc của tấm gương Quỷ Nhãn Tam nghe thấy tiếng gió ở sau gáy, hắn vội đẩy đầu nhọn của cây gậy lệch sang một bên, xoay người, múa tít cây xẻng che chắn sau lưng.

Lúc này, cả cơ thể hắn đang đổ nghiêng, hoàn toàn dựa vào cây côn để chống đỡ Nhưng đầu còn lại của cây côn nằm trong gã tí hon Tiểu nhân dù sao cũng vẫn là tiểu nhân, gã còn bất chấp thủ đoạn và đê tiện hơn cả người giang hồ Đầu còn lại của cây côn đã bị buông ra Quỷ Nhãn Tam biết, gã tí hon đã buông tay khỏi cây côn Quỷ Nhãn Tam vừa đổ ập xuống, sau lưng liền bị nện một cú như trời giáng.

Đó chính là nắm đấm của gã tí hon sau khi buông côn Cơ thể Quỷ Nhãn Tam xoay ngang một góc vuông, rồi ngã đánh huỵch trên mặt đất Gã tí hon vừa ra tay xong, lập tức lủi sang bên trái, lặn mất tăm sau tấm gương đồng Gã tí hon đánh lén thứ hai không lẩn đi, gã vẫn chưa đánh trúng, gã phải hoàn thành sứ mệnh Gã lại nhảy vụt lên cao, chĩa thẳng đầu nhọn của cây côn nhằm vào tim Quỷ Nhãn Tam.

Tiếng súng lại vang lên, lần này Lỗ Nhất Khí không nể nang gì nữa, viên đạn xuyên thẳng vào ấn đường của gã tí hon thứ hai Cơ thể chắc nịch đầy sức mạnh đang bay vụt trên không bỗng co rút thành một cục, rơi phịch xuống nền đất Quỷ Nhãn Tam vẫn chưa đứng dậy ngay được, xem ra thương thế lần này nặng hơn trước rất nhiều Lỗ Nhất Khí đành phải dìu bác tới bên Quỷ Nhãn Tam.

Lỗ Nhất Khí vừa đưa tay ra định đỡ, thì Quỷ Tam đã tự ngồi bật dậy, từ miệng phun ra một bụm máu đỏ tươi, tung toé trên đôi ủng da bò mềm của hắn nhuộm đỏ cả xà cạp và mép ủng màu trắng Quỷ Nhãn Tam vội mò mẫm trong túi, móc ra một hộp da Mở nắp ra, thấy bên trong có rất nhiều ô nhỏ Quỷ Nhãn Tam cầm một chiếc thìa bạc nhỏ xúc lấy một thìa bột màu vàng và một thìa bột màu đỏ đổ lên trên mặt lưỡi, sau đó nhấp một ngụm rượu nuốt xuống.

Khi thực hiện những động tác trên, đôi tay hắn không ngớt run lên lẩy bẩy Lỗ Thịnh Hiếu vẫn chưa nhổ bỏ lá vàng cắm trên xương hông, ông sợ nếu nhổ nó ra, máu sẽ chảy không cầm được Đáng sợ hơn nữa là khi giật mũi nhọn ra, xương có thể vỡ thành nhiều mảnh, như vậy, ông sẽ không thể đi lại được nữa Ông lôi từ trong hòm gỗ ra một cuộn vải đỏ, đó là dây may mắn được dùng khi lên xà nóc, lắp hoành phi trong xây dựng.

Ông quấn dây vải men theo mép trên và mép dưới của phiến lá vàng liền mấy vòng, sau đó thắt một nút thắt Đề bảo như ý\* ở trên phiến lá chừng ba đốt ngón tay Như vậy, có thể đảm bảo vết thương không trở nặng, cầm bớt được máu, giảm bớt đau đớn, nhờ thế có thể miễn cưỡng đi lại được \* Tức là nút thắt như ý nâng bảo vật Xử lý xong vết thương, Lỗ Thịnh Hiếu đi tới bên cạnh gã tí hon vừa bị bắn chết, xem xét một hồi.

Ông quan sát tỉ mỉ mọi đặc điểm của gã, vì muốn biết gã rốt cuộc từ đâu tới Gã tí hon đó không phải là đứa trẻ, cũng không phải là người lùn, mà là một người phát triển bình thường cơ thể và tứ chi cân đối, râu tóc đầy đủ, da dẻ hồng hào mềm mại, khớp xương linh hoạt chắc chắn Duy có điều hình thể rất nhỏ bé, không hề cân xứng với thể trọng.

Quỷ Nhãn Tam uống xong thuốc, đang ngồi trên đất điều hoà hơi thở Lúc này, hắn mới thực sự nhìn rõ kẻ vừa giao tranh chí tử với mình là thứ gì Hắn nhổ một bãi nước bọt đầy máu về phía gã tí hon, đầy căm giận: - Thằng hề! Đồ tiểu nhân tuyệt hậu! - Tuyệt hậu! A, đúng rồi, đây chính là Hán yêm! - Có lẽ là Bách tuế anh\*! \* Tức là đứa trẻ trăm tuổi.

## 22. Q.1 - Chương 24: Bách Tuế Anh

Để tránh xảy ra chuyện dâm loạn chốn hậu cung, tất cả những nam giới phục dịch trong cung đều bị thiến, và phần nhiều đều bị thiến theo kiểu cắt bỏ bộ phận sinh dục Nhưng nam giới sau khi bị thiến đa phần cơ thể rất nặng mùi, hình thù xấu xí, bởi vậy đã xuất hiện một số cách thiến khác như thiên yêm (bẩm sinh không có bộ phận sinh dục), châm yêm (dùng kim), dược yêm (dùng thuốc), lặc yêm (thắt dây).

“Cung sự – Hán“\* có ghi chép: “Nội cung có người tí hon, có thể mua vui, có thể cho giao đấu, hầu hạ trong đệm trướng, không gây rối loạn luân thường đạo lý” Còn trong “Hán cung ngoại lục“\*\*có viết: “Người tí hon được nuôi trong cung, đàn bà trong cung rất thích, sau chuyện ô uế bại lộ, trong cung đuổi hết người tí hon đi” \* Một bộ sách ghi lại những bí mật trong cung cấm của nhiều triều đại, tác giả là Liễu Minh Sơn Nhân, không rõ thân phận cụ thể, cũng không rõ là người thời nào.

Tuy thuộc thể loại sách dã sử, song trong đó có không ít tư liệu sử thực có thể bổ sung cho chính sử Hiện vẫn còn bản hoàn chỉnh \*\* Tác giả là Lục Thuỷ Vĩnh người Dương Châu, sống vào giữa triều Thanh Tác phẩm ghi chép những câu chuyện kỳ lạ, ít người biết đến trong cung đình nhà Hán Nhưng về sau, có người chỉ ra rằng, rất nhiều nội dung trong sách được lấy từ “Cung sự – Hán” các nội dung khác cũng chưa được kiểm chứng, e rằng chỉ là hư cấu.

Nhà Hán có một phép thiến đặc biệt, tức là kết hợp giữa thiến bằng kim và thiến bằng thuốc Khi bé trai mới sinh ra chưa được bao lâu, liền dùng kim châm thủng phần tuỷ ở sau gáy, khiến cơ thể đứa trẻ không thể lớn lên được nữa, đặc biệt, bộ phận sinh dục sẽ không phát triển Ngoài ra, còn định kỳ ngâm cơ thể trong dung dịch “tử quyết thu yêm”\*,khiến cho cơ bắp gân cốt co rút lại mật độ trở nên dày đặc.

Như vậy, sau khi trưởng thành ngoại hình của chúng hoàn toàn giống người bình thường, song thể hình lại chỉ bằng một đứa trẻ sơ sinh, bị thiến kiểu này thường trở thành công cụ diễn mua vui trong cung đình Do xương cốt cơ gân có mật độ rất dày, thớ thịt săn chắc, nên họ có sức mạnh phi phàm, thậm chí còn hơn cả người trưởng thành bình thường.

Lại thêm thể hình nhỏ bé, động tác linh hoạt, nếu được huấn luyện tốt, họ sẽ trở thành những vệ sĩ vô cùng lợi hại Phi tử quý nhân rất thích dùng họ làm thị vệ thân tín bên mình Một số phi tử thất sủng cô đơn, trong mùa đông còn cho họ ngủ cùng, coi như một chiếc gối sống ấm áp Về sau, có một số phi tần do không chịu nổi cảnh cô đơn đã dùng một số phương cách để gian dâm với họ, gây nên chuyện dâm loạn chốn hậu cung, do vậy mới phế bỏ kiểu hoạn quan này.

Phương pháp thiến kiểu này đã thất truyền từ hơn nghìn năm trước, người đời sau thường gọi loại người này là “Hán yêm” \* Có nghĩa là nước ướp thu nhỏ tử quyết, trong cỏ tử quyết hàm chứa lượng lớn muối độc Cỏ tử quyết giã nát ngâm vào trong nước, sau đó ngâm cơ thể sống của trẻ nhỏ chưa phát dục trong dung dịch này, muối độc sẽ qua lỗ chân lông thấm vào da thịt, khiến thớ thịt của người sống thu nhỏ, săn lại, giống như thịt ướp muối.

Lời nói của Quỷ Nhãn Tam cũng đã khiến Lỗ Thịnh Hiếu nhớ lại, nhiều năm trước đây, ông đã cùng em trai Lỗ Thịnh Nghĩa phá vách Bách anh\* dưới nước, giải cứu cho già trẻ lớn bé nhà họ Nghê Khi phá khảm, họ đã ngộ sát hai đứa trẻ còn sống trong khiếu nhãn của khảm diện Hai đứa trẻ đó chính là con của người đã bố trí cạm bẫy, trên mình đã bị yểm cổ chú tuyệt hậu cực kỳ thâm độc.

Bởi vậy hai anh em họ mới vướng vào ách tuyệt hậu Đây cũng chính là nguyên nhân Quỷ Nhãn Tam ngay từ đầu đã nói rằng mình là đứa con đền cho Lỗ Thịnh Hiếu Sau đó, Lỗ Thịnh Hiếu có duyên may được đàm đạo cùng một vị cao nhân tại núi Long Hổ, có nhắc đến chuyện này, vị cao nhân đó có nói một câu: “Nếu trong khiếu nhãn của vách Bách anh có bố trí Bách tuế anh, thì cả hai anh em ông chỉ còn đường chết!” \* Tức là vách trăm đứa trẻ.

Khi đó, ông vẫn chưa hiểu được Bách tuế anh là thứ gì Sau đó, ông vì chuyện này mà một mình đi tìm gặp vị cao nhân, song cao nhân lại đóng cửa không tiếp chỉ sai tiểu đồng đưa cho ông một tờ giấy, trên đó viết rằng “Hình thù, tính tình, tới trăm tuổi vẫn như trẻ sơ sinh không dục, không cầu, không tranh, không đấu, không toan tính, đều theo tâm tính của người dạy dỗ.

Dạy chúng đọc, thì chúng coi đọc là mệnh; dạy chúng giết, thì chúng coi giết là mệnh Đã dạy, không gì không biết; đã động, không đâu không tới” Nội dung trên tờ giấy này, ông đã nghiên cứu suốt nhiều năm qua, nhưng vẫn không biết thế nào là Bách tuế anh Giờ đây, nhìn thấy gã tí hon này, ông nghĩ, có lẽ đây chính là Bách tuế anh Kỳ thực, Hán yêm chính là Bách tuế anh, Bách tuế anh cũng chính là Hán yêm.

Chỉ có điều phương thức huấn luyện Bách tuế anh càng quái lạ hơn nữa Chúng cũng bị thiến giống như Hán yêm, song quá trình trưởng thành của chúng cách biệt hoàn toàn với thế gian, bởi vậy, tính cách của chúng giống hệt như một đứa trẻ sơ sinh, không hiểu chút gì về chuyện đời Tới một độ tuổi nào đó, người ta sẽ dạy cho chúng các chiêu thức tấn công giết người, chúng sẽ biến thành một loại vũ khí sát nhân đáng sợ.

Sự thực đã cho thấy, chúng quả thực là những vũ khí vô cùng lợi hại, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ tàn sát một cách vô thức Trong tâm thức của chúng hoàn toàn không tồn tại khái niệm sống chết, cũng không phân biệt được đau khổ hay vui mừng, trong lòng không mảy may có chút tình thù, yêu ghét của nhân gian Chúng thật đáng thương, còn không bằng cả bầy chó dại ngoài kia.

Bầy chó dại liều mạng là để sinh tồn, để giải quyết nỗi đau đớn trong cơ thể Còn chúng, chúng chẳng vì cái gì cả, chúng không hiểu một điều gì, cũng chẳng có thứ gì Chúng giống như một tờ giấy trắng, cũng chính vì thế mà cảm giác siêu phàm của Lỗ Nhất Khí đã không cảm nhận được về chúng Tất cả mọi suy nghĩ của Bách tuế anh đều là của người khác.

Bảo chúng giết thì chúng giết, bảo chúng giết như thế nào thì chúng giết như thế ấy, bảo mấy người hợp sức tấn công thì từng đấy người sẽ hợp sức tấn công Ví như vừa mới đây thôi, một Bách tuế anh nấp sau gương đồng lao ra tập kích, sau khi đánh trúng liền mang thương tích rút lui Tiếp đến, hai Bách tuế anh giáp công trước sau, một gã sau khi đánh trúng liền rút lui, còn gã kia đã bị bắn chết, là vì thấy Quỷ Nhãn Tam bị trọng thương, gã đã bất chấp tất cả, muốn lấy mạng đổi mạng.

Tất cả những việc này kỳ thực đều là suy nghĩ và ý đồ của kẻ đứng sau lưng điều khiển, còn Bách tuế anh không quyết định được điều gì Hai trận tập kích đã qua, giờ đây, kẻ đứng sau lưng điều khiển kia đang định làm gì? Vừa nãy, hai người hợp sức đã bị vô hiệu, vậy tiếp theo, phải chăng sẽ là ba người hợp sức, bốn người hợp sức? Những tấm gương đồng đã dừng lại, không di chuyển nữa, chỉ đứng yên một chỗ mà rung lắc.

Ba người lại nhìn thấy vô số cái bóng lớn nhỏ của mình đang lay động không dừng Lỗ Nhất Khí đã hiểu rõ Bách tuế anh đáng sợ ở điểm nào, đó là cậu không thể cảm nhận được hơi thở trên cơ thể chúng Chúng không giống người, cũng chẳng giống ma Người có khí của người, ma có khí của ma, còn chúng không hề có gì Chúng giống như những lưỡi dao mới tinh, chưa từng dính mùi vị của bất kỳ loại thức ăn nào.

Quỷ Nhãn Tam vẫn ngồi bệt dưới đất, Vũ Kim Cương vứt chỏng chơ bên cạnh, hắn không còn cả sức để nhặt Nhưng để đề phòng đám người tí hon tiếp tục đột kích, hắn đã lôi Thiên thần phi trảo ra Lỗ Thịnh Hiếu biết khả năng của mình không thể địch nổi Bách tuế anh, ông nắm chặt cây đục sắt bằng tay phải, giơ lên cao quá vai Ông chỉ còn biết trông chờ vào vận may, nếu Bách tuế anh xuất hiện, ông sẽ lập tức phóng ra cây đục lấy mạng chúng.

Không có bất kỳ động tĩnh gì, ba người luôn trong tư thế đề phòng cao độ, nên Bách tuế anh không đột kích Không đột kích, không có nghĩa là không đánh lén Đánh lén có thể tiến hành một cách từ từ và lặng lẽ, như vậy sẽ càng nguy hiểm hơn, cũng càng hiệu quả hơn Trong khi những tấm gương đồng vẫn không ngừng lắc lư, tại mặt phía bắc có thêm một cái bóng mờ ảo, tây cũng có.

Những cái bóng này lẫn vào vô số bóng phản chiếu lớn nhỏ của ba người họ trong gương, nếu không quan sát kỹ, sẽ rất khó nhận ra Cái bóng ở phía bắc tiến lại gần phía Quỷ Nhãn Tam một chút Quỷ Nhãn Tam liền ra tay trước, bởi lẽ hắn sợ rằng nếu để nó tới quá gần, với thương thế như bây giờ, hắn sẽ không thể chống đỡ nổi Quỷ Nhãn Tam vung tay một cái, Thiên thần phi trảo đã như một con thuồng luồng rít lên xé gió lao thẳng vào cái bóng.

Chỉ nghe “choang” một tiếng vang dội, phi trảo đã đập phải một mặt gương Cái bóng không phải là Bách tuế anh, chỉ là một trong những chiếc bóng phản chiếu trong gương mà thôi Quỷ Nhãn Tam phát hiện ra mình đánh lầm, lập tức lắc tay một cái, Thiên thần phi trảo như giao long quay đầu, bay vụt sang phía nam Hắn biết, nếu phía bắc chỉ là cái bóng, thì người thực hẳn sẽ ở phía nam.

Nhưng sau khi chuyển hướng, hắn liền phát hiện, phía nam cũng không có, phi trảo nhất thời không biết đánh vào đâu, đành phải để nó đập vào gương đồng rồi thu trở lại Lỗ Nhất Khí cũng phát hiện thấy một hình bóng đang tiến lại gần Trong ba người, cậu là người sợ Bách tuế anh áp sát nhất Bởi vì cậu chẳng biết gì về võ thuật hay giao đấu.

Nếu để Bách tuế anh lại gần, cậu sẽ hoàn toàn không có cơ hội chống đỡ Bởi vậy, cậu cũng vội vã nổ súng nhắm vào cái bóng, nhưng phát súng chỉ để lại trên mặt gương đồng một lỗ tròn và những vết rạn nứt toả ra xung quanh Người Lỗ Thịnh Hiếu rung lên khe khẽ, bàn tay đang nắm cây đục sắt liên tục phát ra những tiếng “răng rắc”, dường như ông đang cố chịu đựng điều gì đó.

Nhưng Lỗ Nhất Khí và Quỷ Nhãn Tam đều không hề hay biết, bởi lẽ hai người đang tập trung toàn bộ tâm lực vào việc phòng bị Bách tuế anh Lỗ Nhất Khí quay đầu nhìn vào cái lỗ tròn do phát đạn để lại trên tấm gương, đột nhiên, cậu cảm thấy nó có chút gì tương tự với nguyên lý “tạo ảnh qua lỗ nhỏ” mà cậu đã được học trong giờ Vật lý.

Khẩu súng chỉ còn lại một viên đạn, cậu không kịp lắp thêm đạn mới, mà đứng phắt dậy, tìm ra vị trí chân của cái bóng trên gương, lấy đó làm khởi điểm, tính toán ra đường đi đại khái theo các đường thẳng cho tới phía trên tấm gương trước mặt Súng đã nổ, đạn cũng đã trúng Viên đạn vẫn bắn vào tấm gương đồng, có khác ở chỗ quanh lỗ thủng trên tấm gương này không có vết rạn nứt toả ra.

Sau tiếng súng nổ, từ sau tấm gương đồng vọng ra tiếng va đập nặng nề của một vật thể xuống mặt đất Cậu nhìn về vừa phát ra tiếng động, là thi thể của một Bách tuế anh Cùng lúc đó, trên tấm gương ở phía đông cũng bớt đi một cái bóng Phán đoán của cậu đã chính xác, phương pháp cũng rất chuẩn xác Giờ đây, cậu chỉ cần lắp đầy đạn vào ổ súng và tiếp tục bắn.

Nhưng tới nước này, đối thủ đương nhiên cũng biết đã không thể đánh lén được nữa, quan trọng nhất là không được để cho Lỗ Nhất Khí có thời gian nạp đạn Bốn tấm gương đồng đột ngột mở ra cùng một lúc, tựa như bốn cánh cửa, và bốn gã Bách tuế anh đang trong tư thế treo ngược lao bổ từ trên xuống Bách tuế anh vừa lao ra, phi trảo trong tay Quỷ Nhãn Tam cũng lập tức bay lên, khi giật sợi xích lại, tay hắn cảm giác có thứ gì đó mềm mềm, quả đúng là đã chụp được một gã Bách tuế anh.

Nhưng gã Bách tuế anh chỉ lắc người một cái, đã lẩn ngay vào sau tấm gương đồng, kéo theo đầu kia của phi trảo, giữ chặt không buông Quỷ Nhãn Tam lại bị gã Bách tuế anh lôi giật ngược mà phải đứng bật dậy Lỗ Nhất Khí biết rõ sức mình không thể chống đỡ nổi một đòn của Bách tuế anh, nên cậu vội né sang một bên, cắm khẩu súng vào trong túi áo, thuận tay nhặt Vũ Kim Cương lên.

Bách tuế anh có thần kỳ tới đâu đi nữa cũng không thể đổi hướng ngay trên không, bởi vậy, đến khi hắn đáp được xuống đất để xoay mình lại, giữa gã và Lỗ Nhất Khí đã bị ngăn cách bởi một cây dù thép kiên cố Lỗ Thịnh Hiếu vẫn đứng nguyên ở đó, ông chỉ từ từ ngẩng đầu lên Đó là một khuôn mặt đã biến dạng khủng khiếp, sắc mặt xanh lét, hai mắt đỏ ngầu.

Nếu là người thường, khi nhìn thấy bộ mặt đó, chắc chắn sẽ phải khiếp sợ mà thoái lui Song kẻ đang lao tới lại là Bách tuế anh, chúng không biết thế nào là sợ hãi, chúng chỉ có mục đích duy nhất: lao xuống và giết! Lỗ Thịnh Hiếu đột nhiên cử động, đẩy mạnh cây đục trong tay lên phía trên, đỡ được hai cây côn đang giáng xuống Bốn cẳng chân của hai gã Bách tuế anh đồng loạt đá vào giữa ngực ông một cách thật lực và đều tăm tắp.

Ông lùi liền ba bước, hai gã Bách tuế anh nhảy bật lên lộn ngược trên không trung rồi đáp xuống đất cách đó vài bước Quỷ Nhãn Tam và gã Bách tuế anh phía sau tấm gương vẫn đang giằng co phi trảo, song xem chừng sức hắn đã không thể trụ nổi Lỗ Nhất Khí vẫn đang chặn Bách tuế anh bằng Vũ Kim Cương, hai người hết xoay trái lại xoay phải, giống như chơi trò bịt mắt bắt dê.

Lỗ Thịnh Hiếu gầm lên một tiếng dữ tợn, quét ngang cây đục sắt trong tay Hai gã Bách tuế anh không đón đỡ, mà lùi lại phía sau một bước Quỷ Nhãn Tam vẫn đang cố giằng co, nhưng bàn chân hắn đã dần trượt về phía gương đồng Lỗ Nhất Khí đang vừa lùi vừa chặn, gã Bách tuế anh đã không xoay chuyển theo cậu nữa, gã đã nghĩ ra cách khác đơn giản hơn.

Không chạm được vào Lỗ Nhất Khí, gã liền dùng khúc côn trong tay đập từng nhát thật mạnh lên mặt dù, khiến Lỗ Nhất Khí không đỡ nổi, liên tục thoái lui Lỗ Thịnh Hiếu đột ngột xoay người, lao nhanh phía gã Bách tuế anh đang truy kích Lỗ Nhất Khí, cây đục sắt trong tay ông giáng thẳng xuống đỉnh đầu gã Không ai có thể ngờ được thân thủ của Lỗ Thịnh Hiếu lại mau lẹ đến thế, kể cả bọn Bách tuế anh.

Gã Bách tuế anh chỉ kịp né đầu sang một bên, cây đục đã đập mạnh ống vai, khiến gã loạng choạng vài bước, rồi thuận thế lăn tròn trên đất, lẩn vào sau tấm gương đồng phía đông Hai gã Bách tuế anh còn lại lập tức nhân cơ hội này đồng loạt lao bổ đến sau lưng Lỗ Thịnh Hiếu Lỗ Thịnh Hiếu lại gầm lên một tiếng, vung ngược cổ tay phi cây đục sắt ra.

Lần này, cây đục đã bay xuyên qua bắp đùi bé xíu của một trong hai gã Bách tuế anh, rồi rơi xuống đất Gã Bách tuế anh bị trúng thương ngã sóng soài, nhưng vừa chạm đất, gã lập tức vùng dậy, kéo lê theo cẳng chân bị xuyên thủng đẫm máu, bò vội về phía sau tấm gương đồng phía đông Sau khi phi cây đục sắt khỏi tay, Lỗ Thịnh Hiếu lập tức lạng người sang bên, tránh được cây côn của gã Bách tuế anh còn lại.

Ông vung tay chộp trúng hai vai của Bách tuế anh, giật rách tung một nửa số quần áo trên người gã Thế nhưng sau đó, hai tay của Lỗ Thịnh Hiếu không hề dừng lại hay biến chiêu, mà vẫn tiếp tục giằng giật cào xé một cách điên cuồng, đám quần áo nát vụn bay tung như một đàn bươm bướm Gã Bách tuế anh vội vàng lẩn trốn, hoàn toàn không có ý định đánh trả.

Gã tuyệt nhiên không ngờ được rằng lại gặp phải cú trả đòn quyết liệt và điên cuồng đến thế Khó khăn lắm gã mới chạy trốn được vào sau một tấm gương đồng với những vết thương rớm máu khắp mình Lỗ Nhất Khí tận mắt chứng kiến toàn bộ sự việc, mới đầu cậu nghĩ rằng bác mình đúng là một bậc cao thủ, quả nhiên bản lĩnh phi phàm.

Tuy tuổi đã cao, song phong độ không hề suy giảm, ít nhiều cũng có vài bí truyền Song đến khi thấy ông cào cấu như điên dại gã Bách tuế anh cuối cùng, cậu bỗng cảm thấy có điều gì không ổn Bác cậu lúc này dường như không còn giống con người nữa, mà như một con thú hoang đang lồng lộn điên cuồng Gã Bách tuế anh đã chạy thoát mà ông vẫn tiếp tục giằng xé những mảnh áo vụn trong tay đôi mắt lồi ra đỏ ngầu, miệng không ngừng phát ra những tiếng gầm gừ kỳ dị.

Một lúc lâu sau, ông mới từ từ bình tĩnh trở lại, toàn thân rũ xuống như kiệt sức, ngồi phịch xuống đất Mắt ông đã hết đỏ ngầu, nhìn về phía Lỗ Nhất Khí, ánh nhìn đầy đau đớn và tuyệt vọng Những giọt mồ hôi to bằng hạt đậu nhỏ giọt trên trán ông, những giọt mồ hôi sau một trận kịch chiến quyết tử Trong trận kịch chiến đó, không những ông đã hao tổn thể lực nghiêm trọng, mà còn phải trả giá bằng nỗi đau đớn khó tưởng tượng.

Cú đạp trúng ngực của hai gã Bách tuế anh đã đánh gãy xương ức của ông, lại cộng thêm nỗi đau đớn dữ dội tại xương hông, vết thương tại đó đã càng trở nên nghiêm trọng sau trận chiến vừa qua Ông cảm giác những vết rạn trên xương càng lan rộng và kéo dài thêm nữa Quỷ Nhãn Tam đã bị lôi tới trước tấm gương đồng, hắn đã có thể nhìn rõ mồn một con mắt duy nhất của mình phản chiếu trong gương, trong đó tràn đầy tuyệt vọng.

Kỳ thực, hắn hoàn toàn có thể buông tay, song hắn không dám, hắn sợ rằng nếu buông tay, sẽ lạc mất mục tiêu, gã Bách tuế anh sẽ lại lẩn tới phía sau một tấm gương nào đó rồi tiếp tục cú đánh lén mới, như vậy càng khó đối phó hơn Hắn cũng sợ rằng, vào lúc buông tay ra, cơ thể sẽ ở vào trạng thái buông lỏng, đó sẽ là thời điểm tốt nhất để một gã Bách tuế anh khác tấn công.

Hắn đã ở thế cưỡi trên lưng cọp khó xuống Lỗ Nhất Khí đã chạy lại gần, cậu muốn giúp Quỷ Nhãn Tam một tay Cậu biết tuy mình không hiểu gì về đánh đấm, võ thuật, song thể lực và sức khoẻ của cậu chắc hẳn vẫn có thể giúp Quỷ Nhãn Tam kéo gã Bách tuế anh nhỏ bé đó ra Nhìn vào tấm gương đồng, Quỷ Nhãn Tam cũng thấy Lỗ Nhất Khí đang chạy đến, hiển nhiên là nguy cơ bên phía cậu đã được giải quyết.

Chỉ cần có người giúp sức, chắc chắn hắn sẽ giành được thế thượng phong Hắn lập tức thấy vững dạ, hai cánh tay tăng thêm sức lực, kéo giật được sợi dây xích về phía mình hai bước Lỗ Nhất Khí đã tới gần, chỉ còn một bước nữa là đến bên cạnh Quỷ Nhãn Tam, bàn tay cậu đã vươn ra sắp chạm vào cánh tay Quỷ Nhãn Tam Nhưng khi chỉ còn cách một ly, cánh tay cậu bỗng nhiên bắn ngược trở lại, bật mạnh sang một bên.

Một cảm giác tê dại buốt nhói ập tới khiến cậu tức thở Lỗ Nhất Khí không hề vấp phải cú tấn công nào, đây chính là phản ứng tự nhiên xuất phát từ cảm giác siêu phàm của cậu Cậu đã cảm nhận được một loại sức mạnh, sức mạnh mà cả cậu và Quỷ Nhãn Tam đều không thể kháng cự Lỗ Nhất Khí chưa kịp bảo Quỷ Nhãn Tam buông tay Quỷ Nhãn Tam cũng chưa kịp biểu lộ sự kinh ngạc… Một luồng sáng màu lam bất thình lình xuất hiện trên sợi xích sắt, chớp mắt đã lan đến trên người Quỷ Nhãn Tam.

Luồng sáng gay gắt đến chói mắt, phát những tiếng nổ lẹt xẹt, bao bọc quanh sợi xích và Quỷ Nhãn Tam giống như những làn sóng xanh lam đang uốn lượn lập loè Hai chân Quỷ Nhãn Tam như bị đóng đinh xuống đất, toàn thân rung lên bần bật, trên người bốc ra một làn khói trắng Ánh sáng trong toàn bộ Mắt cá dương liên tục chập chờn, lúc sáng lúc tối, khiến bô dạng của Quỷ Nhãn Tam càng trở nên quái đản.

Quỷ Nhãn Tam “hự” lên một tiếng, toàn thân bắn lên cao, rồi rơi phịch xuống bên chân Lỗ Nhất Khí Ánh sáng trong phòng bỗng tắt phụt, một lúc lâu sau vẫn chưa thấy sáng trở lại Lỗ Nhất Khí biết mình đã lầm Cậu cứ nghĩ rằng ở đây vẫn chưa có điện, nhưng nhìn tình trạng thê thảm của Quỷ Nhãn Tam, rõ mười mươi là hắn đã bị điện giật.

Không ngờ đối thủ đã dẫn cả điện vào trong khảm diện này làm nút Quỷ Nhãn Tam giống như vừa bị thiêu sống, cơ thể bốc lên mùi cháy khét, con mắt duy nhất của hắn vẫn mở trừng trừng Có lẽ tới lúc chết, hắn vẫn chưa hiểu được mình đã sa vào nút gì Mùi khét lẹt đã giúp Lỗ Nhất Khí nhanh chóng tìm ra Quỷ Nhãn Tam trong bóng tối Cậu vội vã kiểm tra hơi thở và mạch đập của Quỷ Nhãn Tam, đều không có bất cứ phản ứng nào.

Xem ra Quỷ Nhãn Tam đã chết thật rồi! Lẽ nào Quỷ Nhãn Tam đã chết thật rồi ư? Lỗ Nhất Khí đặt Quỷ Nhãn Tam nằm ngay ngắn trên đất, vội vã tháo bỏ chiếc thắt lưng da bò trên người hắn, bắt đầu thao tác cấp cứu Đúng là cậu đã học được rất nhiều kiến thức từ trường Tây học, như giờ đây, cậu đang tiến hành hồi sức cấp cứu cho Quỷ Nhãn Tam.

## 23. Q.1 - Chương 25: Hoa Nung Đồng

Nhất Khí gấp rút tiến hành ấn tim ngoài lồng ngực và hô hấp nhân tạo cho Quỷ Nhãn Tam Cứ mười lăm lần ấn tim lại một lần thổi ngạt, cậu lặp đi lặp lại theo đúng trình tự đó, hoàn toàn quên bẵng những mối nguy hiểm đang rình rập xung quanh, trong đầu chỉ nghĩ tới một việc duy nhất, đó là cứu sống Quỷ Nhãn Tam Tuy họ mới chỉ quen nhau chưa tới một ngày, tuy họ không hề có quan hệ ruột rà máu mủ, song cậu cảm thấy Quỷ Nhãn Tam khác nào một người anh thực thụ, thậm chí còn hơn cả anh em ruột.

Trong cuộc đời cậu, cậu chưa bao giờ được biết đến tình cảm anh em, cậu không thể vuột mất nhanh chóng như vậy Lỗ Thịnh Hiếu vẫn ngồi dưới đất Ông đã chứng kiến toàn bộ sự việc vừa xảy ra, song ông không có khả năng, cũng không có cách nào để giúp họ Những vết thương đau đớn kịch liệt ở ngực và xương hông đã khiến ông không thể di chuyển.

Lúc này, Mắt cá dương trong bóng tối, bọn Bách tuế anh có thể tấn công bất cứ lúc nào, không chừng còn có những nút đáng sợ hơn đang âm thầm áp sát họ Trong bóng tối, ông không nhìn thấy Lỗ Nhất Khí đang làm gì, song ông biết lúc này, mình cần phải bảo vệ họ trước mọi sự công kích Lỗ Thịnh Hiếu lần được chiếc hòm gỗ, kéo các ngăn kéo một cách thành thạo, lấy ra một số thứ.

Sau đó, ông nằm thẳng luôn xuống đất, như vậy ông có thể quan sát tình hình xung quanh mà không bị mất sức Quả nhiên bọn chúng đã có động tĩnh Tuy nằm trong bóng tối, song ông vẫn phát hiện ra mấy tấm gương đồng bên vách tường phía đông đang âm thầm xoay chuyển, lặng lẽ không một tiếng động Ông biết, dù từ đó xuất hiện thứ gì cũng đều bất lợi cho họ, bởi vậy, nhất thiết phải ngăn chặn chúng, Lỗ Thịnh Hiếu cầm lên một ống trúc vừa mới lấy ra, bấm vào nút khởi động tại một vị trí ước chừng trong bóng tối, chỉ nghe những tiếng rít xé gió của vật sắc nhọn lao đi trong không khí, tiếp theo là những tiếng loảng xoảng như mưa rào đập trên mặt gương đồng.

Một đám kim bạc phun ra từ trong ống trúc như một cơn mưa trắng xoá dội lên mặt gương, thứ ám khí này chính là “ngân hào hoa ngữ” \* Có nghĩa là: Lời hoa lông bạc Tấm gương đồng phía đông lại lặng lẽ quay trở về trạng thái ban đầu Đối thủ đã lui bước, họ đã từ bỏ hành động ở phía đông Mồ hôi đã túa ra đầy mặt Lỗ Nhất Khí Hai cánh tay cậu mỏi nhừ, song cậu vẫn không chịu buông xuôi, động tác của cậu vẫn rất dứt khoát và chính xác.

Lỗ Thịnh Hiếu ngồi dậy, ông lại cầm lên một thứ khác Đó là chiếc nỏ tam liên bé xíu, có thể bắn ra ba mũi tên cùng một lúc Ông gác cây nỏ lên đầu gối, ngồi im không cử động, tiếp tục xoay nỏ hướng về phía đông Khi lão mù tìm cách nhảy lên tảng đá Thái Hồ sa vào lưới giảo long đã cho ông một gợi ý: đối thủ có thể liên tiếp tấn công từ cùng một vị trí khiến đối phương không ngờ tới, mặt khác, những gã Bách tuế anh vừa rồi đều đã biến mất phía sau những tấm gương ở mặt đông.

Căn phòng đột nhiên bừng sáng chói, rồi lại tối đen như cũ Khi ánh sáng bừng lên, mặt đông lại có hai tấm gương đồng xoay chuyển Chính trong khoảnh khắc chớp tắt của ánh sáng, Lỗ Thịnh Hiếu đã bắn ra ba mũi tên, tiếp tục ngăn cản hành động của đối phương Trong phòng lại tối đen như mực Lỗ Thịnh Hiếu cầm vật thứ ba lên Đó là một cây đục gỗ hình vuông có hai đầu mà thợ mộc thường dùng để chạm trổ hoa văn, gọi là “mai hoa song phi”\*.

\* Có nghĩa là: Hoa mai bay thành đôi Lỗ Thịnh Hiếu nắm chắc cây đục, nhắm về phía tấm gương đồng bên mặt tây, thân người cũng xoay về hướng đó Lỗ Nhất Khí đã mệt lắm rồi Khi cậu thổi ngạt, đã cảm thấy mạch máu trên trán co giật, mắt cũng đã bắt đầu hoa lên Trong phòng lại loé sáng, vẫn là ở mặt đông Hai tấm gương đồng xoay chuyển cùng một lúc, hai cái bóng nhanh thoăn thoắt lao vụt về phía Lỗ Thịnh Hiếu.

Lỗ Thịnh Hiếu đang ngồi xoay lưng về phía đông, cơ thể đã bị trọng thương của ông e rằng có muốn xoay người cũng không kịp Chỉ nghe tiếng lẫy bật mạnh và tiếng rít xé gió trong không, hai gã Bách tuế anh nhảy bật ngược về sau chuồn vội, lặn mất tăm phía sau gương đồng không trở ra nữa Lỗ Thịnh Hiếu biết rõ, hai gã Bách tuế anh đều đã bị thương.

Vừa rồi Lỗ Thịnh Hiếu đã nhẩm tính: mặt tường phía đông vẫn là vị trí nguy hiểm nhất, phải đề phòng nghiêm ngặt Song giờ đây vũ khí không còn nhiều, tốt nhất nên tiêu diệt được vài nút sống của đối thủ, may ra mới có cơ hội thoát thân Bởi vậy, ông cần phải gài bẫy ngược lại chúng Hai đầu của “mai hoa song phi” đều có thể sát thương đối thủ, tuy Lỗ Thịnh Hiếu chĩa một đầu dùi về phía tây, song lẫy khởi động mà ông vừa ấn vào lại bắn ngược về phía sau, bởi vậy, trong số chín mũi đinh “ngũ phân mai hoa”\* được bắn ra, đã có đến bảy mũi găm trúng hai gã Bách tuế anh này.

\* Có nghĩa lả: Hoa mai chớm nở Cuối cùng, Lỗ Nhất Khí đã gần như kiệt sức ngồi bịch xuống đất Cậu đã cố gắng hết mức độ, cậu đã không còn đủ sức để tiếp tục nữa Con mắt duy nhất của Quỷ Nhãn Tam bỗng chớp một cái lộ ra một thần tình méo mó biến dạng, một bàn tay cháy đen từ từ vươn về phía Lỗ Nhất Khí Không phải là xác chết sống dậy, mà là cải tử hoàn sinh.

Quỷ Nhãn Tam đã thở được rồi, tim hắn đã đập trở lại Lỗ Nhất Khí nhẹ nhàng nắm lấy bàn tay Quỷ Nhãn Tam, nói: - Tạm thời anh đừng nên cử động! Quỷ Nhãn Tam nghe lời Lỗ Nhất Khí, hắn hạ tay xuống, nhắm mắt lại, điều hòa hơi thở Hắn đã vừa chết một lần, nếu giờ đây không thể nhanh chóng hồi phục, e rằng sẽ lại phải bỏ mạng trong khảm diện này.

Mắt cá dương vẫn chìm trong bóng tối, ba người không ai nói câu nào, cũng không dùng thứ gì soi sáng Dường như họ đang chờ đợi cái chết ập đến, cũng dường như đang chờ đợi ánh sáng bừng lên Đã là Mắt cá dương, nó sẽ không thể tối đen mãi mãi như Miệng cá âm Quả nhiên, một luồng khí nóng bỗng lan toả, khiến họ cảm nhận được ánh sáng, cảm nhận được sự nóng rát, cảm nhận được một luồng sức mạnh khủng khiếp có thể nuốt chửng tất cả, huỷ diệt tất cả.

Cái nóng kỳ lạ mỗi lúc càng thêm bỏng rát Cùng với đó, từ phía sau những tấm gương đồng chầm chậm bay ra rất nhiều đoá hoa màu đỏ sẫm lấp lánh, trông chúng hơi giống hoa cúc dại, không thật lớn, cũng không quá sáng Chúng có vẻ rất nhẹ, tựa như xơ bông liễu, phấp phới bay về phía Mắt cá dương Những đoá hoa tựa như được nhuộm bằng máu mang theo một luồng khí chết chóc, trông chúng chẳng khác nào những đoá hoa Ma sa trong tay ma quỷ địa ngục, dùng để dụ dỗ hoặc huỷ diệt linh hồn.

Những đoá hoa mỗi lúc một nhiều, chao liệng xoay vòng trong không trung, tạo thành một vòng xoáy màu đỏ sẫm, một vòng xoáy máu Dưới sự phản chiếu của các tấm gương, toàn bộ Mắt cá dương chìm trong sắc đỏ Ba người bọn họ giống như đang bị ngâm trong một bể lớn chứa đầy máu nóng Vách tường phía đông từ từ xoay chuyển, lộ ra một khe hở.

Lỗ Thịnh Hiếu giơ cây đục sắt lên, chĩa về khoảng trống đang từ từ lộ ra, ở trong tư thế sẵn sàng phóng cây đục đi bất cứ lúc nào Nhưng bức tường chỉ xoay đi một góc rất nhỏ, không có thứ gì xuất hiện, chỉ có một luồng gió thổi ra Luồng gió thổi dọc theo bốn bức tường và những tấm gương đồng được bố trí tinh xảo trong Mắt cá dương, khiến những đoá hoa đang lả tả rơi xuống bỗng bay dạt theo chiều ngang.

Lỗ Thịnh Hiếu lại ngã người xuống nằm trên mặt đất Một đoá hoa đỏ bay sát qua trán ông, râu và ngọn tóc ông bỗng dưng cháy sém và xoăn tít lại Lỗ Nhất Khí vội cầm cây Vũ Kim Cương của Quỷ Nhãn Tam lên, chắn ở phía trước Hai bông hoa đỏ đã bị cản lại, song chúng không rơi xuống, cũng không bay đi, mà dính chặt trên mặt dù, phát ra tiếng “xèo xèo” của vật chất nóng chảy.

Cảm giác nóng giãy truyền qua các gọng dù lan đến tay cậu, trên tán dù thép xuất hiện hai vệt tròn đỏ rực, càng lúc càng đỏ, càng sáng, điểm chính giữa vết đỏ đã ngả sang màu sáng bạch, khói trắng bốc lên mù mịt Lỗ Nhất Khí đập mạnh cây dù vào tấm gương đồng bên cạnh, hất rơi hai bông hoa xuống Tán dù thép đã bị nung chảy thành hai lỗ tròn to cỡ quả táo gai.

Nhìn vào tấm gương đồng, chỉ thấy đồng chảy nhễ nhại như nước, mặt gương méo mó biến dạng, còn đoá hoa mỗi lúc càng thêm đỏ chói “Cúc ma thiên hoả dung kim”\*, cái tên này bỗng loé lên trong trí não Lỗ Nhất Khí \* Nghĩa là hoa cúc ma lửa trời làm nóng chảy kim loại Vách tường đồng phía đông lại dịch chuyển, luồng gió liền đổi hướng.

Những bông hoa đỏ sắp bay tới tường phía tây bỗng xoay tròn ở giữa hai tấm gương đồng, rồi đảo chiều bay về phía ba người Lúc này, đám hoa đã hạ thấp độ cao, một số bông đã bay là là sát nền Lỗ Nhất Khí nói với Quỷ Nhãn Tam: - Tuyệt đối không được cử động! Sau đó túm lấy hai chân Quỷ Nhãn Tam lôi về phía sau vài bước, tránh được những bông hoa đang bay sát đất.

Suy cho cùng chúng chỉ là hoa chứ không phải là bức tường, nên có bông cao bông thấp, giữa chúng có khoảng trống Lỗ Nhất Khí đã tìm ra một khoảng trống, bèn lôi Quỷ Nhãn Tam theo lối đó qua phía bên kia của tường hoa Bản thân cậu cũng bò sát mặt đất, né tránh được chúng May mà nền nhà trơn bóng, nên cậu có thể nhanh chóng hoàn thành những thao tác vừa rồi.

Cơ thể Lỗ Thịnh Hiếu dày dặn hơn khá nhiều so với Lỗ Nhất Khí, bởi vậy ông không thể lách qua những khe hở Khi màn hoa đỏ áp sát, ông chỉ có thể nghiến răng nhịn đau, dùng cả chân lẫn tay để bò lui về phía sau Lùi mãi lùi mãi, bỗng ông chạm phải một thứ, đó chính là gã Bách tuế anh bị Lỗ Nhất Khí bắn chết, ông chẳng kịp suy nghĩ, gắng gượng nhấc thi thể đó lên, quăng về phía những bông cúc ma đang đuổi theo mình.

Xác chết đã cuốn đi ba bông hoa, mở cho ông một khoảng trống có thể lọt qua Nhưng xác chết lập tức bốc cháy dữ dội, trong nháy mắt đã biến thành đám tro tàn Nhưng sự khủng khiếp không chỉ dừng lại ở đó, ngọn lửa sau khi thiêu rụi xác chết, vẫn không tắt, mà tiếp tục bốc cháy, chốc lát đã khiến nền nhà tan chảy ra một lỗ tròn to bằng chậu sứ.

Xem ra loài hoa máu này không chỉ là loài hoa chết chóc, mà đích xác là ngọn lửa địa ngục Xung quanh cũng đã có rất nhiều bông hoa rơi xuống Vách tường đồng lại dịch chuyển, có người đang nóng lòng muốn giết họ càng nhanh càng tốt Luồng gió tiếp tục đổi hướng, gom tất cả những đoá cúc ma thiên hỏa tụ lại một chỗ Những bông hoa chết chóc, những ngọn lửa địa ngục đã chồng chất lên nhau kết thành một bức tường hoa, bay ngang trở lại.

Lỗ Thịnh Hiếu vừa bò qua được khe hở khi nãy, mới kịp đứng thẳng lên, lại lập tức ngã nghiêng sang một bên May mà Lỗ Nhất Khí kịp chạy lại đỡ, hai người loạng choạng đi đến bên Quỷ Nhãn Tam Bức tường hoa đỏ rực như máu đã áp sát, không còn phương pháp cầu may nào có thể giúp họ tránh né được nữa Quỷ Nhãn Tam từ trước đó đã mở con mắt duy nhất của hắn ra nhìn, hắn đã hiểu rõ tình thế khốn đốn của bọn họ, cảnh tượng trước mắt đang nói với hắn: chết một lần nữa là chắc! Quỷ Nhãn Tam lại đưa bàn tay cháy đen lên khẽ nắm lấy tay Lỗ Nhất Khí.

Hắn cũng thấy ngạc nhiên với chính mình, bình thường hắn sợ chết là thế, mà giờ đây, hắn lại không hề cảm thấy quá tuyệt vọng hay nuối tiếc Bức tường hoa đỏ máu đã ở ngay trước mắt Hai chân Lỗ Thịnh Hiếu bắt đầu lẩy bẩy, ông giật tung khuy áo bông, cởi áo ra, giơ cao lên đầu xoay tròn thành một chiếc quạt, rồi ném về phía bức tường hoa.

Áo bông bốc cháy, mặt đất cũng bốc cháy Trên tường hoa xuất hiện một lỗ hổng, họ lại một lần nữa thoát khỏi nút chết Thế nhưng các nút trong khảm diện này chưa chết chưa dừng, bởi vậy, những bông hoa đoạt mệnh kia chắc chắn sẽ lại chuyển hướng Khe hở trên tường đồng lại thay đổi góc độ, luồng gió lại đổi hướng, bức tường hoa lại đảo chiều lao thẳng về phía họ.

Họ thực sự đã hết đường rút lui Bức tường đỏ máu đã áp sát, mật độ càng dày, tốc độ càng nhanh Hơi nóng phả từng đợt bỏng giãy khiến họ ngộp thở; lông mày, đuôi tóc đã bắt đầu cháy khét và xoăn lại Họ chỉ còn một con đường chết, phía trước là tường lửa, phía sau là tường đồng, thăng thiên không được, độn thổ không xong.

Đúng vào thời khắc ngàn cân treo sợi tóc, Lỗ Nhất Khí cúi nhặt cây đục sắt của Lỗ Thịnh Hiếu trên mặt đất, chọc vào khe hở trên vách tường đồng, rồi dồn sức bẩy thật mạnh ra ngoài Song mảng tường đồng chỉ khẽ lay động mà không hề nhúc nhích Thế nhưng, bức tường hoa đang tiến tới rõ ràng đã khựng lại một chốc Lỗ Thịnh Hiếu nhận ra dụng ý của Lỗ Nhất Khí, ông xoay người, cũng nắm lấy cây đục sắt, hợp sức cùng Lỗ Nhất Khí bẩy thật lực.

“Két… Choang!” Một tiếng vang chói tai, cả bốn khe hở đồng loạt mở toang hết cỡ, một luồng gió mạnh thổi xộc thẳng ra Bức tường hoa tan tác, hoa bay tán loạn về mọi hướng, va vào những tấm gương đồng khắp ba phía nam, tây, bắc, rơi trên nền nhà, lao lên mái nhà, đâu đâu cũng có Những bông cúc ma va vào đâu, bốc cháy tới đó; bốc cháy đến đâu, tan chảy đến đó.

Mắt cá dương vụt sáng Mái trần của Mắt cá dương thì ra cũng được đúc bằng đồng, đồng nóng chảy giọt xuống như mưa, trộn lẫn với gương đồng tan chảy trên mặt đất, trong ánh lửa rừng rực, từng vũng đồng sóng sánh ánh vàng chói lọi Nhiệt độ của những bông cúc ma cực cao, vừa đụng vào là bốc cháy, nhưng diện tích bốc cháy lại không lớn, chủ yếu là khoét sâu xuống.

Bởi vậy khảm diện Mắt cá dương vẫn chưa bị đứt, nó vẫn là một “tuyệt đoạn khảm” không lối thoát Hai bác cháu vừa buông tay ra, gương đồng lại khép vào như cũ Tuy vẫn chưa thoát khỏi nguy hiểm, song Lỗ Nhất Khí vẫn thở phào một cái Cậu nhìn chằm chằm vào những bông hoa càng lúc càng sáng đỏ, mấy chữ “cúc ma thiên hoả dung kim” lại hiện lên trong trí não.

Trong “Tây Vực ký – Thiên vật giải”\* có chép: “Tây Vực có núi hiểm ác, sinh ra tinh lửa, hình giống hoa cúc Có thể đốt cháy kim loại, gỗ, thế không cản nổi, gặp nước càng vượng, chỉ có đất đá mới chặn được Gọi là cúc ma dung kim” \* Là một cuốn sách du ký cổ xưa, đa phần ghi chép về sản vật và phong tục tập quán của Tây Vực Về tác giả của bộ du ký này, có hai quan điểm khác nhau.

Một quan điểm cho là của Thản Đảng, một tăng lữ Thiên Trúc (Ấn Độ cổ); một quan niệm cho là của Vương Chấn Hạ, trấn thủ sứ nhà Đường đóng tại Liễn Quan Trong “Thần khí thuyết luận”\* có viết: “Ý nghĩa thực sự của chân hoả Tam muội thần thánh là lấy từ hoa cúc tinh lửa ở Ma vực phương Tây, được gọi là cúc ma thiên hoả dung kim”.

\* Là một cuốn sách nhỏ, chủ yếu chú giải cho các khái niệm xuất hiện trong một số điển tịch cổ hay những bản sách bí truyền còn sót lại, do biên tu Thái Thường tự Cung Hồng Lãng và sáu người nữa biên soạn Vì là sách của quan phủ nên số lượng in ấn không nhiều, những thứ được chú giải thường quái dị, nên rất ít người biết đến Đến đầu thời Thanh đã rất hiếm gặp, chỉ thi thoảng mới bắt gặp một vài trang trong chợ đồ cổ.

Lỗ Nhất Khí nhẩm đi nhẩm lại câu văn trong miệng: “Đốt cháy kim loại, gỗ, thế không cản nổi? Đốt cháy kim loại, gỗ, thế không cản nổi? Gặp nước càng vượng?” Quỷ Nhãn Tam đến giờ vẫn nằm thõng thượt trên đất, tuy một vài lần hắn cũng muốn ngồi dậy, song lực bất tòng tâm Phần lưng áp sát xuống nền nhà càng dễ dàng cảm nhận được sự rát bỏng, hắn khẽ kéo ống quần Lỗ Nhất Khí, nói khẽ: - Bên dưới! Nền nhà đã chuyển từ màu đen sang đỏ sẫm, và vẫn đang tiếp tục đỏ thêm, nhiệt độ của nền nhà cũng tăng lên nhanh chóng.

Đặc biệt tại những chỗ bị cúc ma đốt thủng, phun ra từng chùm lửa, bay thẳng lên không trung Những bông cúc ma đã nung chảy và đục thủng nền nhà, không biết còn đốt cháy thêm thứ gì bên dưới, khiến cho nền nhà bốc cháy rừng rực Lỗ Thịnh Hiếu gõ cây đục sắt xuống nền nhà, nghe vọng lên tiếng những tiếng vang vang Từ âm thanh, có thể suy đoán rằng dưới nền nhà có lẽ là khoảng trống, bên dưới hình như còn một lớp nền nữa, hoặc là một gian mật thất.

Mắt cá dương lúc này giống như một cái nồi đậy kín đang bị đun nóng trên lò lửa, chuẩn bị nấu chín ba người Từ hai lỗ lớn trên mặt đất trào lên hai dòng nước đỏ rực, sôi lên sùng sục như vừa được đun nóng Bản thân dòng nước không đỏ, mà là do những bông cúc ma đang lập lờ chuyển động trong dòng nước nhuộm thành Những bông cúc ma trong nước không thực giống những bông cúc ma đang dính trên mặt gương, chúng không đỏ sẫm, mà đỏ rừng rực như lửa, sáng đến chói mắt.

Dòng nước đỏ rực hòa lẫn với những giọt đồng nóng chảy đang ròng ròng nhỏ xuống Dòng nước chảy đến đâu, các tấm gương đồng trút xuống đến đấy, chớp mắt đã hoà tan trong nước Những bông cúc ma dính trên gương đồng sau khi rơi xuống nước, lập tức trở nên đỏ rực và sáng chói “Hoá ra đây chính là “gặp nước càng vượng”! Cúc ma gặp nước không tắt, lại càng cháy mạnh hơn, nhiệt độ càng cao hơn.

Cúc ma nóng lên, tốc độ nóng chảy của gương đồng cũng nhanh hơn” Nhìn vào cảnh tượng trước mắt, Lỗ Nhất Khí đã hiểu ra phần nào Biết được đáp án, cũng có nghĩa là hoàn toàn tuyệt vọng Mắt cá dương nóng hầm hập, nền nhà càng lúc càng bỏng rát, những lỗ thủng trên nền nhà mỗi lúc một lớn hơn, những điểm nóng chảy mỗi lúc càng lan rộng, dòng nước sôi sục càng lúc càng hung hãn, cuốn theo những vũng đồng nóng chảy trên nền nhà và những tấm gương đồng đang rào rào trút xuống, bủa vây lấy ba người.

## 24. Q.1 - Chương 26: Viện Trong Viện

Năm xưa ra khỏi nhà đã gian nan đến vậy, giờ đây quay trở về càng khó khăn gấp bội phần Lỗ Thịnh Hiếu đưa tay gạt mồ hôi, thở dài một tiếng Giờ đây, điều ông hối hận nhất chính là đã kéo Lỗ Nhất Khí vào con đường chết Ông không hề tiếc nuối mạng sống của mình, chỉ thương cho đứa cháu duy nhất vừa mới chớm bước vào độ tuổi thanh xuân, đã sắp phải tan chảy trong biển nước đỏ máu đang sôi trào trước mắt.

Giờ đây, ông còn có thể làm được gì? Ông đã hoàn toàn bất lực! Có lẽ ông chỉ còn biết cầu mong, cầu mong một kỳ tích tiếp tục xuất hiện Ông nhìn chằm chằm vào phần đuôi cá của Mắt cá dương, tấm gương đồng tại chỗ đó cũng đang chảy xuống, song không hề xuất hiện một chỗ khuyết để thoát thân như năm trước, khảm diện không hề bị phá.

Ông biết, nếu mọi thứ tiếp tục nóng chảy, lỗ hổng sớm muộn cũng sẽ xuất hiện Song chắc chắn họ sẽ không thể đợi được tới lúc đó Cho dù có đợi được, thì khi đó, hỗn hợp nước đỏ và đồng nóng chảy cũng sẽ bao trùm phần đuôi cá, không thể vượt qua - Nếu bây giờ chỗ đó bị phá vỡ thì tốt biết mấy! – Lỗ Thịnh Hiếu lầm bầm như tự nhủ với mình.

Lỗ Nhất Khí cởi phăng tấm áo bông đã bị thủng một mảng lớn, phần vì cậu cảm thấy nóng bức không chịu nổi, phần nữa là muốn lót xuống dưới lưng Quỷ Nhãn Tam, để tránh cho hắn khỏi bị nướng chín Nghe bác nói vậy, cậu bèn nhìn theo hướng mắt của ông, chỗ đó là phần đuôi của cá dương Cậu lại nhìn xuống dòng nước đỏ rừng rực và những vũng đồng nóng chảy dưới mặt đất.

Mắt cá dương vẫn chưa bị chìm ngập hoàn toàn, họ vẫn còn đường để băng qua đó - Chỗ đó có thể thoát ra thật sao? – Lỗ Nhất Khí vừa vực Quỷ Nhãn Tam dậy vừa hỏi Cậu biết, nếu không tranh thủ thời gian, thì con đường rồi cũng sẽ mau chóng bị nhấn chìm dưới làn nước đỏ - Năm xưa ta đã chạy thoát từ một lỗ hổng ở phương vị tương tự như vậy, nhưng giờ đây, ở đó không có lỗ hổng nào! – Lỗ Thịnh Hiếu nói với giọng nặng nề.

- Như vậy ở đó rất có thể có đường sống, chí ít đó cũng là chỗ xung yếu, có thể phá được cũng nên! Lỗ Nhất Khí vẫn chưa quen dùng những thuật ngữ chuyên môn của giới Khảm tử Kỳ thực, con đường sống mà cậu nói phải gọi là chỗ khuyết, còn chỗ xung yếu nên gọi là chỗ không Vừa nói, Lỗ Nhất Khí vừa xốc Quỷ Nhãn Tam lên lưng Lỗ Thịnh Hiếu một tay chống cây đục sắt, một tay giương Vũ Kim Cương.

Tình thế trước mắt không cho phép họ trì hoãn thêm một giây nào nữa Họ mau chóng di chuyển về phía đuôi cá, bởi lẽ con đường thông tới đó sắp bị nước sôi tràn lấp, cũng bởi lẽ nền nhà đã bỏng rát đến không thể đặt chân Đi được nửa đường, Lỗ Nhất Khí đột nhiên khựng ngoảnh đầu nhìn bác, bình thản buông một câu hỏi: - Vẫn về nhà chứ ạ? Lỗ Thịnh Hiếu thoắt ngẩn người.

Đã đến nước này rồi mà còn hỏi câu đó! Đứa cháu do chính tay ông nuôi lớn thành người trong ngày hôm nay đã khiến ông phải kinh ngạc hết lần này đến lần khác, ông không biết trả lời ra sao, đành hỏi lại: - Còn lui được hay sao? Lỗ Nhất Khí liền cõng Quỷ Nhãn Tam vòng trở lại quay về chỗ cũ Lỗ Thịnh Hiếu ngạc nhiên bám theo sau không hiểu Lỗ Nhất Khí muốn làm gì.

Con đường dẫn tới phần đuôi cá đang dần dần bị nhận chìm dưới dòng nước sôi sùng sục, họ đã mất đi cơ hội cuối cùng Lỗ Nhất Khí đặt Quỷ Nhãn Tam xuống đất, cầm lấy cây Vũ Kim Cương từ tay bác, che chắn trước mặt Quỷ Nhãn Tam, rồi ra hiệu cho bác nấp vào sau Vũ Kim Cương Lỗ Thịnh Hiếu khó nhọc ngồi xuống, nỗi đau đớn trên thân thể và hơi nóng hầm hập khiến ông gần như không còn thở nổi.

Lỗ Nhất Khí đứng trước mấy tấm gương đồng ở mé đông nam Cậu lôi súng ra, nạp đầy đạn vào ổ xoay, song cậu chưa vội bắn ngay, mà vẫn đứng nhìn chằm chằm vào gương, dường như là đang ngắm bóng mình trong đó Lỗ Thịnh Hiếu bắt đầu sốt ruột, dòng nước đang lan dần đến gần, nền nhà bỏng giãy như một vỉ nướng khổng lổ, tấm vải choàng đen của Quỷ Nhãn Tam tiếp giáp với nền nhà đã bắt đầu bốc khói trắng, có thể bùng thành ngọn lửa bất cứ lúc nào.

Ở một chỗ khuất nào đó cũng có một kẻ đang sốt ruột, sốt ruột vì nước sôi và đồng nóng chảy chưa đủ nhanh Kẻ đó cũng không rõ Lỗ Nhất Khí muốn làm gì, đã có bốn gã Bách tuế anh theo lời hắn ẩn nấp sau những tấm gương đồng kia, sẵn sàng lao ra tập kích bất cứ lúc nào Lỗ Nhất Khí nâng súng lên, rồi bất ngờ nghiêng người chạy vụt về phía đông bắc, vừa chạy vừa nổ súng.

Viên đạn xuyên vào vách tường đồng ở góc đông bắc, nó chính là chỗ đã từng mở ra để thổi gió vào đám cúc ma, cho dù không phải là chỗ khuyết, cũng có thể là chỗ không Chỗ không kỳ thực chính là nơi ẩn giấu nút của khảm diện, cũng bao gồm cả khoảng trống nhỏ bé để cho lẫy bật ra và khu vực đường biên trong phạm vi phát huy tác dụng của nút.

Lỗ Nhất Khí vừa đứng trước tấm gương đồng hướng đông nam, tấm gương đấy chính là chỗ không; bức tường đồng cậu đang bắn vào cũng là chỗ không Điều này cũng giống như võ thuật, chiêu thức càng nhiều, sơ hở càng lắm; trong khảm diện càng cài nhiều nút, càng nhiều chỗ không Do bức tường đồng dày hơn gương đồng, bởi vậy, cú bắn cũng giống như bắn vào Bách tuế anh treo ngược phi nãy, lỗ đạn tròn xoe, không có những vết rạn nham nhở.

Lỗ Nhất Khí chạy sáu bước, bắn sáu phát súng, sáu lỗ thủng tròn xoe nối tiếp nhau, tạo thành một hình cánh cung còn thiếu đúng hai viên đạn nữa sẽ thành một vòng tròn hoàn chỉnh, như vậy, có thể tách được một miếng đồng nhỏ ra Nhưng súng đã hết đạn, cũng không kịp nạp thêm đạn mới Lỗ Nhất Khí lao đến trước bức tường đồng, nâng báng súng lên nện thật mạnh.

Cậu phải hành động thật nhanh, trước khi kẻ giấu mặt phát hiện ra ý đồ của cậu, và trước khi bọn Bách tuế anh kịp đuổi tới Kẻ giấu mặt không rõ Lỗ Nhất Khí muốn làm gì song hắn vẫn phát hiệu lệnh Bốn gã Bách tuế anh đã mau chóng di chuyển trong khảm đạo tới phía sau bức tường đồng mé đông bắc Hình vòng cung trên gương đồng sau vài cú đập phá đã hơi cong vào trong một chút, Lỗ Nhất Khí móc quả lựu đạn ra, rút chốt, nhét vào trong khe hở.

Lựu đạn nổ tung Vào đúng lúc Lỗ Nhất Khí kịp nhào vào phía sau Vũ Kim Cương, tiếng nổ đã vang lên chát chúa Những tấm gương đồng bị xé nát, mảnh vỡ bắn tung toé như mưa rào, sức ép từ quả lựu đạn suýt nữa hất bay cả Vũ Kim Cương May mà Lỗ Thịnh Hiếu và Quỷ Nhãn Tam đã dồn sức giữ chặt lấy cán dù và các gọng dù, mới có thể giữ được tấm lá chắn để che chở họ trước vô số mảnh vỡ tán loạn.

Làn sóng sức ép vừa qua đi, Lỗ Nhất Khí lại nâng khẩu súng đã kịp nạp đầy đạn, lao tới phía trước lỗ hổng Bên ngoài lỗ hổng là bốn gã Bách tuế anh nằm sóng sượt, đang giãy giụa, đang co giật, trên đầu mặt, trên cơ thể găm đầy những mảnh đồng vỡ, máu trào ra từ thất khiếu Lỗ Nhất Khí lập tức chạy về, cõng Quỷ Nhãn Tam lên, chạy tới trước lỗ hổng, Lỗ Thịnh Hiếu cũng bám sát theo sau.

Họ vừa đặt chân tới bên lỗ hổng, dòng nước sôi sục đã tràn lên nơi họ vừa đứng, chiếc áo bông trải đất làm đệm cho Quỷ Nhãn Tam bốc cháy bừng bửng rồi biến mất trong làn nước đỏ ngầu Lỗ thủng không rộng, song rất thích hợp cho Bách tuế anh ra vào Phía sau tấm đồng, ngay bên cạnh là một lớp đá dày, may mà chọn đúng chỗ, nếu không, cho dù có nổ tung vách tường, họ cũng không có lối thoát.

Lỗ Nhất Khí chui vào trước tiên, sau đó đón lấy Quỷ Nhãn Tam, cuối cùng là Lỗ Thịnh Hiếu Lỗ Nhất Khí đưa mắt liếc nhìn Mắt cá dương một lần cuối cùng Cậu thấy nước sôi và đồng nóng chảy đã phủ kín toàn bộ khảm diện, phần nền nhà ở giữa đã tan chảy và sụt xuống dưới Nước đồng trên nóc nhà nhỏ xuống rào rào như mưa Nơi đây thực sự đã trở thành một hầm lửa ác quỷ, một lò lửa ma quái.

Bên ngoài lỗ thủng là một bức tường cao, đen trùi trũi, không nhìn rõ nó cao chừng nào, ngẩng đầu nhìn lên, chỉ thấy một vài bông tuyết nhỏ bay xuống Lỗ Nhất Khí định vị một lát, rồi cõng Quỷ Nhãn Tam rẽ sang phải men theo bức tường mà đi Lỗ Thịnh Hiếu một tay vẫn chống cây dục sắt, tay kia cầm Vũ Kim Cương bước theo sau Họ bước đi hết sức vội vã, liên tiếp vòng qua mấy khúc ngoặt.

Cuối cùng, cả hai đều đi không nổi nữa, họ thở phì phò như trâu, chẳng ai bảo ai cùng dừng bước Lỗ Nhất Khí biết nơi này không thể ở lâu, cậu chỉ muốn lấy lại nhịp thở - Nhất Khí, đường này có đúng không? – Lỗ Thịnh Hiếu vừa hổn hển vừa hỏi Lỗ Nhất Khí không trả lời Một lúc sau, khi hơi thở đã ổn định trở lại, cậu mới nói: - Năm xưa, bác phá vỡ đuôi cá thoát ra là để trốn khỏi nhà.

Hôm nay, chúng ta muốn trở về nhà, phải phá vỡ đầu cá mới ra được Bức tường này là được xây uốn lượn theo sống lưng cá, sau khi thoát ra, rẽ sang bên phải là hướng đông bắc Nếu bên ngoài cá âm dương có bố trí Bát quái đồ, thì hiện giờ có lẽ chúng ta đang đi tới phương vị Khôn Quẻ Khôn trong Bát quái đều là hào âm, tượng của hào âm là đứt ở giữa, vừa hay cho thấy đây là đường sống.

- Liệu đối thủ có bố trí đảo ngược không? Để chúng ta tự rơi vào đường chết? – Lỗ Thịnh Hiếu cảm thấy không yên tâm đối với suy đoán có phần mạo hiểm của đứa cháu còn thiếu kinh nghiệm thực tế này Vừa lúc nãy, khi lựa chọn đường đi trong Miệng cá âm, ông đã nghe theo cậu, kết quả là đã rơi vào một khảm diện không có đường sống.

- Có lẽ là không! Bác từng nói, năm xưa khi bác chạy trốn, khảm diện cuối cùng là Mắt cá dương, cuối cùng bao giờ cũng là nguy hiểm nhất Hôm nay chúng ta xông vào, thì nó có lẽ cũng được bố trí ở cuối cùng Nếu như bên ngoài nó đã không còn khảm diện nữa, thì cách bố trí của đối thủ có thể sẽ khôi phục lại phương vị thông thường, bởi vì đường đi phía sau nó là để cho họ đi.

Trong tính toán của họ, chắc hẳn họ không ngờ sẽ có người đột nhập vào được tới đây! Nghe cách Lỗ Nhất Khí nói, có thể thấy cậu rất tự tin đối với suy đoán của mình Đi chưa được bao xa, quả nhiên họ nhìn thấy một môn lâu\* sơ sài, nối tới viện thứ hai \* Tức phần gác có mái che xây trên cổng, có thể là gác thật, cũng có thể là gác giả để tạo độ cao.

Lỗ Nhất Khí và Lỗ Thịnh Hiếu thở muốn đứt hơi, chệnh choạng bước tới trước cổng Đó là một môn lâu rất đỗi bình thường, trông khá mong manh so với hai bức tường vây cao lớn hai bên Đứng từ cổng nhìn vào, có thể thấy được rằng viện này rộng lớn một cách khác thường Kết hợp với cánh cổng nhỏ bé, khác nào chiếc miệng anh đào mọc trên mình một con trâu to lớn.

Kết cấu mỏng manh như vậy thì rất khó bố trí khảm diện Hơn nữa, theo như phân tích của Lỗ Nhất Khí, cánh cổng này để dành cho đối thủ đi lại, vậy thì càng không có khả năng có cạm bẫy Bởi vậy, bọn họ đều rất ung dung khi đứng trước cổng Cánh cổng đang mở rộng Qua làn tuyết mỏng phất phơ, có thể nhìn thấy thấp thoáng trong sân có một khối kiến trúc.

Trong Lỗ Nhất Khí bỗng trỗi dậy một cảm giác rất đỗi thân quen, thế là cậu chẳng kịp nghĩ ngợi, đã bước thẳng về phía cổng Cậu đã nhìn rõ kiến trúc này Đó là một trạch viện nhỏ, một tứ hợp viện giống như bao ngôi nhà bình thường khác ở Bắc Bình, một tứ hợp viện được bao quanh bởi một tứ hợp viện khác Đây chính là nhà của cậu! Bác cậu chưa kịp tiếng, cậu đã tự cho mình một đáp án.

- Thả tôi xuống! – Quỷ Nhãn Tam vừa nói vừa giãy lên đòi xuống – Tôi không thể vào được! Lỗ Nhất Khí ngạc nhiên hỏi: - Tại sao? ， - Phép tắc, là phép tắc! Quỷ Nhãn Tam đang nói đến phép tắc trong giang hồ, cũng là phép tắc của nhà họ Nghê Giữa các môn phái trong giang hồ có quy ước ngầm rằng không được phép bước vào tổng đường hoặc từ đường của đối phương.

Còn phép tắc của Nghê gia quy định, không được vào nhà tổ của người khác, bởi lẽ nhà tổ sẽ có linh hồn của tổ tông trong họ và gia thần bảo hộ, gây bất lợi cho những người làm nghề trộm mộ Tuy Lỗ Nhất Khí không phải là người trong giang hồ, song cậu cũng hiểu, trong giang hồ có một số phép tắc còn quan trọng hơn cả tính mạng Thế là cậu thả Quỷ Nhãn Tam xuống, để hắn ngồi xuống dưới mé trong bậc tam cấp.

Cậu lấy lại cây Vũ Kim Cương và viên đá Thi khuyển từ chỗ Lỗ Thịnh Hiếu, rồi đặt cây dù xuống bên cạnh Quỷ Nhãn Tam, đưa đá Thi khuyển cho hắn cầm lấy, sau đó nắm chặt lấy bàn tay hắn Trong lòng Lỗ Nhất Khí trào dâng một nỗi chua xót không nói thành lời, song giọng nói của cậu lại bình tĩnh một cách lạ thường: - Anh nằm yên đây, đừng cử động nhiều, nếu không, hơi thở và nhịp tim vừa mới hồi phục có thể ngừng lại bất kỳ lúc nào.

Tôi sẽ mau chóng quay lại đưa anh ra khỏi đây! Quỷ Nhãn Tam chỉ cười, không nói câu nào Nhưng Lỗ Nhất Khí vừa định đứng lên bước đi, thì Quỷ Nhãn Tam bỗng chụp lấy cánh tay cậu, nói: - Cậu vẫn chưa nói tại sao thi ngẫu lại biết hát? Lỗ Nhất Khí lắc lắc đầu nói: - Anh đúng thật là… Có biết hộp bát âm không? Khi nào trở về tôi tặng anh một cái, anh nhìn thấy sẽ biết ngay thôi.

Bởi vậy, anh nhất định phải sống, nếu không, tôi sẽ không biết phải tặng hộp bát âm cho ai nữa! Quỷ Nhãn Tam khăng khăng: - Cho tôi! Nếu tôi chết, bỏ vào trong mộ, như vậy đồng đạo trộm mộ đời sau của tôi không đến nỗi phải ra về tay không! Lỗ Nhất Khí bèn cười: - Để tôi kiếm một thi ngẫu chôn cùng với anh nhé! - Mau đi đi, trời sắp sáng rồi! – Lỗ Thịnh Hiếu thúc giục, xem chừng ông đang rất sốt ruột và bất an.

Nói xong, ông liền đi thẳng về phía tứ hợp viện, tuy bước chân xiêu vẹo, song rất kiên định Lỗ Nhất Khí cũng đứng dậy Quay đầu nhìn lại, thấy Quỷ Nhãn Tam há to miệng ra mấp máy một hồi, không phát ra tiếng nói Hắn chỉ chỉ ngón trỏ cháy đen, cứng đờ chênh chếch về một phía, Lỗ Nhất Khí không cần nhìn theo hướng ngón tay, cũng biết hắn đang chỉ Lỗ Thịnh Hiếu, song miệng hắn đang mấp máy điều gì, cậu không đoán ra được.

Quỷ Nhãn Tam lại mấp máy một cách khoa trương hơn nữa, nhưng vẫn không phát ra tiếng nào Lần này Lỗ Nhất Khí đã hiểu ra, bởi vậy, cậu cũng mấp máy đáp lại Quỷ Nhãn Tam Khoé miệng của Quỷ Nhãn Tam lộ ra một nét cười mơ hồ, sau đó hắn khó nhọc kéo tấm vải đen lên, trùm kín cả người lẫn đầu mặt Bước được vài bước, Lỗ Nhất Khí lại ngoảnh nhìn Quỷ Nhãn Tam.

Quỷ Nhãn Tam nằm bất động dưới tấm vải đen, hệt như một xác chết chờ chôn Hoa tuyết lác đác rơi lên tấm vải, đọng tại các nếp gấp, vẽ nên những vệt nông màu trắng Chiếc áo bông của cậu đã bị thiêu cháy trong Mắt cá dương, trên người cậu chỉ còn lại tấm áo ngắn rách tả tơi, cậu bỗng rùng mình một cái Lỗ Nhất Khí đang đứng trong cổng tứ hợp viện, song cậu không hề có nỗi xúc động khi trở về nhà.

Môn lâu của viện rất thấp nhỏ, cửa đóng im ỉm, hai bên dán một đôi câu đối “Định phương viên bất xả quy củ; Chấp đại công nan đắc tâm tính”\*, phía trên có bức hoành phi: “Tượng tâm huệ hoà”\*\* Chỉ nhìn vào câu đối này cũng có thể biết đây là một gia tộc theo nghề mộc \* Có nghĩa là: Định vuông tròn không rời khuôn thước; Làm việc lớn khó được tâm tính.

\*\* “Tượng tâm” vừa có nghĩa là cái tâm của người thợ mộc, vừa có nghĩa tâm tư khéo léo xảo diệu “Huệ hoà” có nghĩa là thông minh, hài hoà Trong khi đó, Lỗ Thịnh Hiếu quả thực trông rất giống như đã trở về nhà Ông bước lên bậc thềm, lắc lắc khoen cửa vài cái, cánh cửa liền mở ra Ông chỉ đẩy ra một khe đủ rộng để nghiêng người lách vào, Lỗ Nhất Khí cũng bước theo sau.

Bước vào trong cổng, ông lại không vội vào trong ngay, mà đóng cửa lại, cài then, rồi lôi từ khe tường bên khung cửa ra một sợi dây làm từ lông đuôi ngựa, buộc vào một lỗ nhỏ ở đuôi then cửa Lỗ Nhất Khí biết, bác cậu đang kéo lẫy, bày khảm Động tác của ông rất nhanh, bố trí xong khảm, lập tức quay người bước qua bức chiếu bích, rồi lật ngược viên gạch thứ tư tính từ dưới lên ở góc tường, bố trí tiếp khảm thứ hai.

Kỳ thực Lỗ Thịnh Hiếu hiểu rõ, những cạm bẫy này không đủ sức ngăn cản cao thủ của đối phương, ông chỉ muốn có thêm chút thời gian Lỗ Nhất Khí ở ngay sau lưng ông, không nói câu nào Quả thực cậu cũng không thể giúp được ông điều gì, chỉ biết lẳng lặng nhìn theo những động tác thành thục của ông Tuy nhiên, cậu vẫn cảm giác có gì dó không ổn, cậu nhìn bác, hy vọng ông có thể phát hiện ra điều gì đó.

Nhưng Lỗ Thịnh Hiếu vẫn bận rộn với công việc của mình, ông lê tấm thân đầy thương tích tới sau cửa thuỳ hoa, xoay chuyển ô chữ Tỉnh thành ô chữ Khẩu, bố trí khảm thứ ba Bố trí xong ba khảm, Lỗ Thịnh Hiếu đã mệt đến đứt hơi, lại thêm nỗi đau đớn từ các vết thương nghiêm trọng, khiến mồ hôi nóng mồ hôi lạnh theo nhau vã ra, chảy xuống đầm đìa.

Lỗ Nhất Khí biết ông đang mệt mỏi, suy nhược cực độ Từ canh một tới giờ, họ chưa động đến một giọt nước hạt cơm, lại luôn ở trong tình thế căng thẳng cao độ, giao đấu kịch liệt, ông cũng đã bị thương đến mấy lần Trong sân, Lỗ Thịnh Hiếu định bố trí thêm “hình ảnh song mê chướng”\* Ông khom lưng định di chuyển một chậu hoa hải đường, song không thể dịch chuyển nổi.

Lỗ Nhất Khí đang định giúp, thì ông đã lắc đầu xua tay nói: - Thôi khỏi cần, mau đi thì hơn Thêm một khảm nữa cũng chẳng ngăn cản họ được bao lâu! \* Là một kỹ pháp có tác dụng che mắt, kết hợp các chậu cây với không gian xung quanh, khiến con người khi lạc vào trong đó bị sai lệch thị giác, có cảm giác người đi bóng không đi, người không đi bóng lại đi, do đó không thể phán đoán được phương hướng, cự ly di chuyển và thực hư dưới chân.

Hai người không còn chạm vào bất kỳ thứ gì nữa mà bước thẳng tới cửa phòng chính Lỗ Thịnh Hiếu lấy chiếc móc câu hoạt thiệt ra, thận trọng khều bung nút móng đạp bươm bướm trên khoen cửa, rồi bước vào trong gian phòng chính không rộng lắm Trong phòng tối tăm, song Lỗ Thịnh Hiếu dường như vẫn nhìn rất rõ Ông không hề va vấp phải thứ gì, đã châm sáng được mấy ngọn nến.

Gian phòng chính bừng sáng, một bức hoành phi rất lớn ở đại đường đập vào mắt Lỗ Nhất Khí Trên bức hoành phi có hai chữ triện thiếp vàng, do thời gian đã lâu nên có phần phai nhạt, song nét chữ vẫn rắn rỏi có lực, hình thần đầy đủ Lỗ Nhất Khí nhận ra đó là hai chữ “Ban môn” Hai chữ này khiến cậu cảm thấy vừa thân quen lại vừa như xa lạ.

Còn Lỗ Thịnh Hiếu, mỗi đồ vật trong phòng đều khiến ông cảm khái muôn phần Ông thốt lên: - Hơn hai mươi năm rồi! Mọi thứ ở đây vẫn không hề thay đổi! Lời nói của ông khiến Lỗ Nhất Khí cảm thấy băn khoăn bất giác khẽ chau mày Cậu nhìn hai chữ “Ban môn” trên tấm hoành phi, rồi lại nhìn bác, ngập ngừng muốn nói nhưng lại thôi… - Đừng hỏi gì hết, hãy bái lạy môn tông tổ tiên trước đã! Lỗ Thịnh Hiếu đã nhìn thấu nỗi nghi hoặc trong lòng cậu, ông đã chặn cậu lại với vẻ mặt vô cùng nghiêm nghị.

Giờ đây, không cần thiết phải giải thích điều gì, nếu như Lỗ Nhất Khí thực sự có linh cảm siêu phàm, chỉ một lát nữa thôi cậu sẽ biết tất cả Còn nếu như cậu không có khả năng thiên phú đó, có lẽ biết càng ít lại càng tốt Lỗ Nhất Khí bước tới trước bàn thờ Trên tấm bài vị lớn nhất ở chính giữa chỉ có bảy chữ: “Tổ sư tượng thần Ban Công vị”\*.

Lỗ Nhất Khí rút lấy ba que hương trong ống đựng hương bên cạnh, tiện tay sờ lên mặt bàn thờ, rồi châm lửa đốt hương, cung kính cắm hương vào trong lư Trước bàn thờ có một tấm đệm bái, Lỗ Nhất Khí quỳ sụp xuống tấm đệm, dập đầu liền ba cái thật mạnh \* Có nghĩa là: bài vị của tổ sư, thần thợ mộc họ Ban Lỗ Thịnh Hiếu ra hiệu cho Lỗ Nhất Khí đứng dậy, rồi đi về phía cậu, dùng cây đục sắt gạt tấm đệm bái sang một bên.

Bên dưới tấm đệm là nền nhà lát đá xanh Lỗ Thịnh Hiếu lại vô cùng thận trọng kéo từ trong cổ ra một thứ Lỗ Nhất Khí đã theo bác suốt bao năm qua, nhưng cậu không hề biết rằng bác mình luôn đeo món trang sức này trên người Khi nó được kéo ra từ trước ngực ông, cậu nhìn thấy một vầng khí linh động, toả sáng lung linh; những tia hào quang màu đỏ sẫm, xanh sẫm và trắng ngà lưu động không ngừng.

Đó là một lưỡi rìu được chạm từ ngọc, không có cán; mặt ngọc lốm đốm những vết hoen cổ kính, thuần hậu trơn bóng Nhìn vào những nét chạm khắc đơn sơ, có thể đoán rằng miếng ngọc chí ít cũng có hai nghìn năm lịch sử Muốn đánh giá độ quý của ngọc, trước hết cần phải xem niên đại và chất của ngọc, tiếp theo là xem độ bóng Thông thường, đồ ngọc càng cổ, càng không thể có đường nét chạm khắc quá tinh xảo.

Bởi vậy, những bảo vật quý hiếm thực sự từ thời viễn cổ đa phần đều là những loại ngọc khuyết, vòng ngọc có vẻ ngoài giản dị, cũng có một số ít đồ ngọc có hình dạng và công dụng khác Như lưỡi rìu bằng ngọc đang cầm trong tay Lỗ Thịnh Hiếu, có thể nói là một món đồ cực phẩm vô cùng quý hiếm Lỗ Thịnh Hiếu cúi người xuống, tìm ra một khe hở không lớn lắm trên nền đá xanh phía dưới tấm đệm, nhẹ nhàng cắm lưỡi rìu vào đó.

Lưỡi rìu trượt vào khe hở, khớp vào khe một cách khít khao Hai tay Lỗ Thịnh Hiếu nắm chắc hai nhánh của sợi dây đeo trên lưỡi rìu, kéo thật căng hướng ra ngoài, sau đó xoay tròn một góc một trăm tám mươi độ Thực hiện xong những thao tác này, Lỗ Thịnh Hiếu đứng thẳng lên, lùi về sau hai bước Thấy bác lùi lại, Lỗ Nhất Khí cũng lùi theo Trong khoảnh khắc đó, cậu chợt cảm thấy hồi hộp vô cùng, không còn bình tĩnh như lúc đứng ngoài cánh cổng.

Trong lòng cậu trào dâng một cảm giác hoang mang khó tả, một nỗi hoang mang tựa như cảm giác ngập ngừng sợ sệt của kẻ đi xa khi sắp bước vào nhà Cậu nghe thấy cả tiếng tim mình đập thình thịch, một tiếng, hai tiếng… Tới tiếng thứ năm, nền nhà lát đá bỗng vang lên những tiếng rền, rồi từ từ xoay chuyển, mở ra một miệng hầm hình tròn Ánh nến trong phòng không chiếu được xuống hầm, nhưng Lỗ Nhất Khí không hề cảm thấy bên trong có vẻ gì tăm tối.

Ngay từ lúc miệng hầm mở ra, cậu đã nhìn thấy một làn khí tía phun trào mạnh mẽ, toả hào quang rực rỡ, khí lành tràn trề Đó là bảo khí, đó chính là bảo khí! Lỗ Nhất Khí không cần phải tĩnh tâm ngưng thần để tập trung cảm nhận, bảo khí đã tựa như một làn ráng mây đỏ tía bao bọc quanh cậu Làn khí tía đang tung bay vần vũ, đang lên xuống nhấp nhô, xoè ra trên miệng hầm như một đoá hoa sen.

Những vòng hào quang màu đỏ tía liên tục xoay tròn, lồng vào nhau tầng tầng lớp lớp, như từng đợt sóng lan toả khắp bốn hướng Lỗ Thịnh Hiếu không có được cảm giác đó Ông không thể cảm nhận được về thế giới mà Lỗ Nhất Khí đang sở hữu, tuy nhiên, ông đã nhìn thấy rõ sự khác lạ trên nét mặt của cậu Ông không nói lời nào, chỉ đứng nhìn đứa cháu dường như đã bị hớp hồn, đang đi thẳng về phía miệng hầm.

## 25. Q.1 - Chương 27: Đá Tam Thánh

Phong thuỷ học có phân chia thành dương trạch và âm trạch\* Những người mong muốn nhà hưng tộc vượng đều rất chú trọng đến phong thuỷ âm trạch, tìm đủ mọi phương cách để tìm ra huyệt tốt tàng phong tụ khí, hiện long ngọa hổ để đặt mộ phần cho tổ tiên Nhưng kỳ thực, phong thuỷ dương trạch lại có ảnh hưởng lớn hơn đối với vận trình phúc họa.

Mặt khác bản thân dương trạch, từ môi trường địa điểm, bố cục cấu tạo đều có liên quan mật thiết với tâm sinh lý của người sống trong đó Bởi vậy thời xưa, những nhà phú quý biết tính toán lâu dài đều lựa chọn những nơi giao thông thuận tiện, gần dòng nước chảy, dựa nơi tươi tốt để xây dựng dương trạch Hơn nữa, trong quá trình xây dựng, còn phải bố trí bảo vật trấn trạch tại huyệt nhãn phong thuỷ.

\* Dương trạch tức nhà cửa của người sống, âm trạch tức mộ phần của người chết Nhưng tục ngữ có câu “phong thuỷ luân lưu chuyển”, phong thuỷ không phải bất biến mà vẫn có thể biến đổi Ví dụ như câu “dựa nơi tươi tốt”, nhà ở dựa vào núi non, rừng cây, nhưng bản thân cây cối cũng có sự biến đổi tốt tươi khô héo theo bốn mùa.

Bảo vật trấn trạch dù có tốt đến mức nào, thì sức mạnh bảo hộ từ khí may mắn của nó rồi cũng sẽ suy yếu Bảo vật thông thường đều là một trăm năm khí lành phấn phát, giúp nhà cửa và người nhà thịnh vượng; một trăm năm khí lành bình hoà, đem lại gia cảnh bình thường, không giàu cũng không đói khổ; lại một trăm năm khí lành suy kiệt lúc này, bảo vật cần phải hấp thụ tinh hoa của nhật nguyệt thiên địa, nó đã không còn tác dụng phù hộ nữa.

Dân gian có câu “ai giàu ba họ”, chính bởi nguyên do này Lỗ Nhất Khí bước xuống hầm theo những bậc thang lát bằng gạch xanh Càng đi sâu xuống dưới, làn khí tía sinh động tràn trề khi nãy lại càng mờ nhạt Dưới đáy hầm có gì, cậu không hề biết, cậu chỉ cảm nhận một cách rõ nét, làn khí tía sôi nổi kia đang toả ra từ một tảng đá lớn đen tuyền.

Tảng đá phải lớn bằng một chiếc giường, mặt phía trên rất bằng phẳng Lỗ Nhất Khí bất giác cảm thấy tảng đá sao mà thân quen ấm áp, đó chính là xuất phát điểm của cậu, cũng là nơi trở về của cậu, giống hệt như ngôi nhà cũ trong mơ Cậu mơ hồ cảm thấy kiếp trước cậu là một tảng đá, cậu chính là một góc rơi ra từ tảng đá Lỗ Nhất Khí đi thẳng đến đó, không một chút trù trừ; không một chút do dự.

Trong tâm khảm cậu trào dâng một cảm giác yêu thương và hưng phấn khó diễn tả thành lời, cậu vươn đôi tay ra, khao khát được vuốt ve, chờ mong được ôm ấp Những ngón tay của cậu khẽ chạm lên tảng đá, rất nâng niu, rất dịu dàng, tựa như đang vuốt ve cơ thể của người yêu Cậu cảm nhận rõ sự láng mượt, mịn màng dưới những đầu ngón tay, thế nhưng bề mặt tảng đá lại không hề nhẵn nhụi, mà đầy những đường vân lồi lõm.

Những đường vân rất thân quen như đã từng gặp gỡ, trông giống chữ viết, cũng giống hình vẽ, dường như chúng đang muốn nói với cậu một điều gì Những ngón tay cậu vẫn tiếp tục vuốt ve, mơn trớn, cậu từ từ áp sát khuôn mặt mình lên tảng đá, trong chớp mắt, cậu cảm thấy những chữ viết và họa tiết trong trí não mình đang nhảy múa và xoay tròn, những thứ cậu chưa hiểu, chưa biết, chưa thấu tỏ đang cất giữ trong ký ức bỗng nhiên tụ lại một chỗ.

Và một bức tranh như trải ra trước mắt, với núi non trập trùng, rừng rậm đồng xanh, một dòng sông cuộn chảy, bên bờ liễu rủ thướt tha Ẩn hiện như có ba người tóc búi, trang phục cổ xưa ngồi xếp bằng trên phiến đá vuông rộng lớn, khoa tay múa chân, chỉ vào núi sông trời đất, đang bàn luận chuyện gì Cậu bất giác giật mình, nhấc khuôn mặt khỏi tảng đá.

Trước mắt cậu vẫn là làn khí tía mờ mờ toả ra từ khối đá đen tuyền, ảo ảnh vừa qua biến mất không tăm tích Nhưng đối với cậu, ảo ảnh đó sao mà chân thực, giống như xem một bức tranh, như đọc một cuốn sách, như ngắm qua khung cửa sổ Cậu lại vô thức áp mặt vào tảng đá Ảo ảnh lại tiếp tục hiện về Nhưng lần nay, cậu không vội vã rời đi, trong tâm khảm cậu tràn đầy sự hiếu kỳ và ngưỡng mộ đối với cảnh tượng trong ảo ảnh, trong cậu dấy lên một khao khát mãnh liệt muốn dung hòa vao tảng đá, và tảng đá dường như cũng toả ra một sức hút, lôi cuốn cậu, dung nạp cậu.

Lỗ Nhất Khí lại rời khỏi tảng đá, lùi về sau một bước dài Lúc này, đôi mắt cậu bỗng trở nên mông lung, như không thấy; vẻ mặt cậu ngẩn ngơ, không vui không buồn, không mừng không giận Cậu từ từ trút bỏ toàn bộ quần áo trên người, nguyên sơ như một đứa trẻ sơ sinh, bước về phía tảng đá Cậu nằm sấp lên đá, cơ kể cuộn tròn lại trong bộ dạng của một bào thai.

Trong khoảnh khắc này, tư duy của cậu hoàn toàn biến mất, trong trí não cậu chỉ còn vô số những văn tự và hình vẽ đang nhảy múa và xoay tròn, có thứ là ở trên mặt tảng đá, có thứ lại ở trên những phiến đá, những đồ ngọc cổ còn lưu trong ký ức cua cậu Cậu không còn cảm thấy cái lạnh tê tái của buổi đầu đông, mà thay vào đó là hơi ấm tựa như toả ra từ cơ thể mẹ.

Giờ đây, cậu chính là một bào thai quay trở về trong cơ thể mẹ, để cảm nhận về một thế giới khác mà cơ thể mẹ mang lại… Hai nghìn bốn trăm năm về trước, tại nước Lỗ có một người thợ mộc tên là Công Thâu Ban Ông là một thợ mộc tài giỏi có tấm lòng nhân hậu, thông minh tuyệt đỉnh Ông đi khắp thiên hạ, xây nhà bắc cầu, làm đường dựng miếu.

Ông thường tìm gặp những thợ khéo cao nhân, cầu học kỹ nghệ hơn người Nhưng dù đi đến nơi đâu, sau ông lúc nào cũng có một vị đạo nhân, không quản ngày đêm tay đều không rời bút, nhưng chỉ có bút mà không có thẻ tre, cả ngày viết vạch lên không trung, không rõ là viết cái gì Công Thâu Ban và đạo nhân không hề quen biết, ông cũng không rõ đạo nhân đi theo mình từ lúc nào.

Đạo nhân hình như không biết nói, chưa bao giờ hé với Công Thâu Ban một lời Công Thâu Ban bản tính nhân hậu, vốn rất kính trọng những người tu hành xuất thế, mỗi lần nghỉ tay ăn cơm đều mời đạo nhân ngồi cùng bàn dùng bữa, lại nhường ông ta ăn trước Ngay cả gia chủ mời dùng cơm, hay bày tiệc khởi công, khánh thành, ông cũng đều nhường đạo nhân ngồi ghế trên.

Đạo nhân đi theo Công Thâu Ban đã tròn ba năm, đệ tử của ông đều gọi ông ta là Bút Đạo Nhân Vào năm 448 trước Công nguyên, Sở Vương phát binh tấn công nước Tống, mời Công Thâu Ban tới nước Sở chế tạo máy móc công thành Tuy không muốn, song Công Thâu Ban không thể cự tuyệt Sở Vương Khi đó, thủy tổ của Mặc gia là Mặc Địch bất chấp nguy hiểm tính mạng, đã tới nước Sở khuyên Sở Vương ngừng chiến, nhưng Sở Vương không nghe theo.

Mặc Địch bèn nói, Sở Vương sẽ không thể công phá được nước Tống, vì ông đã phái Cầm Hoạt Ly\* dẫn ba trăm đệ tử của Mặc môn mang theo công cụ, máy móc giữ thành do ông thiết kế và chế tạo, đến trợ giúp nước Tống giữ thành Sở Vương không tin công cụ giữ thành của Mặc Địch có thể địch lại công cụ đánh thành của Công Thâu Ban, nên đã cho hai người thi thố tài nghệ.

Công Thâu Ban đã sử dụng nhiều loại công cụ, máy móc và phương pháp để tiến hành công thành chín lần (cửu công), nhưng đều bị Mặc Địch lần lượt hoá giải, đánh lui chín lần (cửu cự) Sở Vương thấy máy móc của Công Thâu Ban quả nhiên không thể công phá được sự phòng ngự của Mặc Địch, bèn từ bỏ kế hoạch tấn công nước Tống \* Cầm Hoạt là một họ cổ xưa của người Hoa Hạ.

Cầm Hoạt Ly là người nước Ngụy thời Xuân Thu, tương truyền ông là đệ tử thân tín nhất của Mặc Tử, tự là Thận Tử Con cháu ông lấy tên tự của ông làm họ, hình thành nên họ Thận Khi Mặc Địch rời khỏi cung điện của Sở Vương, Công Thâu Ban đã đợi sẵn bên ngoài Ông mời Mặc Địch tới một nơi vắng vẻ, bày ra chín biến pháp công thành.

Mặc Địch xem xong vô cùng kinh ngạc Chín biến pháp này ông đều không có cách nào phá giải Công Thâu Ban lúc này mới nói rằng: - Chín biến pháp này không phải do tôi nghĩ ra, tôi sẽ dẫn ông tới gặp người đặt ra cửu biến! Mặc Địch nghe vậy, hăm hở đi theo Công Thâu Ban Họ cùng đi tới bên bờ sông Thấp thoáng xa xa núi non trập trùng, trước mắt đồng xanh bát ngát, rừng rậm um tùm.

Trên một tảng đá lớn đen tuyền dưới hàng liễu rủ, có một người ngồi xếp bằng, người đó chính là Bút Đạo Nhân Bút Đạo Nhân mỉm cười, ra hiệu cho Công Thâu Ban và Mặc Địch cùng ngồi lên tảng đá, sau đó lấy ra một cuộn vải lụa, trải ra trên mặt đá để hai người cùng xem… Thời gian vụt trôi, bất giác đã qua ba ngày ba đêm Đạo nhân cuộn bức vải lụa lại, lấy bút viết xuống mặt đá hai chữ “luận đắc”.

Mặc Địch bèn nói trước, ông thuật lại một lượt những điều đã học được từ cuộn sách lụa trong ba ngày qua, còn chỗ nào nghi ngờ thắc mắc, Bút Đạo Nhân bèn viết lên mặt đá để chỉ điểm thêm Sau đó, tới lượt Công Thâu Ban thuật lại những điều đã học, để Bút Đạo Nhân tiếp tục giảng giải Và như vậy, một ngày một đêm lại tiếp tục trôi qua.

Vào sáng sớm ngày thứ năm, gió mát sương trong, khói mờ vấn vít Bút Đạo Nhân lấy ra một tấm thẻ ngọc, tám chiếc hộp ngọc, sau đó miệng tiên hé mở, sang sảng cất lời: - Thuở xưa vua Vũ chia chín châu, định cương giới, cương giới này không phải là cương giới Thần Châu Nhất nguyên đại thống Đó là bởi vì trong hình Nhất nguyên có tám huyệt nhãn cực hung ở tám nơi trên thế gian, phá vỡ cách cục Nhất nguyên đại thống.

Trước đây trong sự kiện diệt Trụ phong thần, các tiên gia đã phạm vào ách sát phạt huyết quang, huỷ hoại thiện quả chân tu hàng trăm hàng nghìn năm Bởi vậy, sự nghiệp Bát bảo định phàm cương cần phải dựa vào sự nỗ lực của thánh hiền trong cõi phàm Ta quan sát trong thiên hạ, có đủ tấm lòng bác ái và kỹ thuật xảo diệu, chỉ có hai vị đây.

Đại sự tạo phúc thế gian lần này, hai vị nhất định không được từ chối! Đạo nhân lại chỉ vào tám hộp ngọc, nói: - Đây là tám bảo vật của trời, mang theo tám đạo tiên chỉ Ngũ hành Tam tài, tức là Kim, Mộc, Thuỷ, Hoả, Thổ, Thiên, Địa, Nhân Ở gần tám huyệt nhãn cực hung trên thế gian đều có một vùng đất cực kỳ tốt đẹp khống chế.

Hai vị cần phải xây dựng những công trình kiên cố tại những vùng đất may mắn kia để cất giữ Bát bảo Nếu hợp với ý trời lòng người, bảo vật trải qua một chu kỳ số Bát cực, sẽ tích luỹ đủ tinh hoa của nhật nguyệt thiên địa, tràn đầy muôn nghìn khí tượng của nhân gian Lúc đó hãy đem Bát bảo ném vào các huyệt nhãn cực hung, cương giới của nhân gian sẽ vững bền mãi mãi.

- Thế nào là chu kỳ Bát cực? – Mặc Địch hỏi - Trăm năm hưng, trăm năm bình, trăm năm ẩn, ba trăm năm một vòng, Bát cực là tám vòng chu kỳ - Vậy chúng tôi làm sao có thể thực hiện được sự việc của mấy nghìn năm sau? – Công Thâu Ban cũng hỏi - Vậy thì phải trông vào con cháu đời sau của hai vị có thể đời đời kế thừa nghề khéo, thế thế sinh bậc hiền nhân.

Nhưng sự đời đến thần tiên cũng khó lường, ý trời vẫn phải nhờ sức người lo liệu Một số sự việc vẫn phải xem người đời tạo tác Đạo nhân đẩy ba hộp ngọc tới trước mặt Mặc Địch, đẩy năm hộp còn lại tới trước mặt Công Thâu Ban, nói tiếp: - Trong bốn ngày bốn đêm vừa qua, hai vị đều đã học được những phần cơ xảo\* khác nhau.

Công Thâu Ban xảo nhiều hơn cơ, ông hãy định năm bảo Thiên, Địa, Nhân, Kim, Mộc, tại hướng đông bắc, đông, đông nam, nam, tây nam Ông hãy ghi nhớ cảnh tượng, địa hình của năm huyệt nhãn trên tấm thẻ ngọc này Còn Mặc Địch cơ nhiều hơn xảo, ông hãy định ba bảo Hoả, Thuỷ, Thổ, tại hướng tây, tây bắc, bắc Ba nơi này khó khăn hơn nữa, phải vượt hiểm phá nguy, diệt yêu trừ quái.

Mặc gia nhiều dũng sĩ hiệp nghĩa, ông định ba bảo này cũng là hợp với ý trời Ông hãy ghi nhớ cảnh tượng, địa hĩnh của ba huyệt đó \* Cơ tức là thiên cơ, xảo tức là khéo léo Đợi Công Thâu Ban và Mặc Địch ghi nhớ xong những nội dung cần thiết trên thẻ ngọc, đạo nhân cẩn thận gói tấm thẻ ngay ngắn vào trong cuộn lụa, sau đó điểm vạch lên tảng đá một hồi.

Từ trên tảng đá bỗng mở ra một ngăn rỗng Đạo nhân cất cuộn lụa và thẻ ngọc vào trong ngăn đá, sau đó đóng kín lại Tảng đá liền lại như cũ, không hề thấy một khe hở Thực hiện xong việc đó, Bút Đạo Nhân nhìn hai người, cười mỉm rồi nói tiếp: - Hôm nay, ba người chúng ta cùng ngồi trên tảng đá này để bàn về đại cục hàng đầu của Tam giới trong vòng mấy nghìn năm, tảng đá này vì thế mà cũng được lây phúc trạch.

Người đời sau sẽ gọi nó là đá Tam Thánh Đợi đến khi số Bát cực đủ vòng, tự khắc đá vỡ trời kinh Bần đạo còn có vài câu kệ muốn tặng hai vị, hoặc giả có thể giúp cho con cháu suốt mấy nghìn năm không thay đổi di nguyện của tổ tiên! Đạo nhân trải tấm lụa trắng, viết lên mấy chữ: “Bảy phần thiên cơ ba phần khéo, giữ thì một phương, trao thì thiên hạ”, rồi giao cho Mặc Địch, nói: - Con cháu Mặc môn của ông sau này khó mà bỏ được hiệp nghĩa sát phạt, công danh phú quý, song cũng có người từ bỏ để thành ẩn sĩ, hiền nhân! Tiếp đến lại viết: “Ba phần thiên cơ ít người hiểu, gieo báu nhiều, lo lắng ít; Bảy phần nghề khéo truyền nhân gian, giúp thế nhân, nuôi già trẻ”, rồi giao cho Công Thâu Ban, nói: - Con cháu Ban môn tuy không có địa vị cao quý, song đời đời kiếp kiếp cơm no áo ấm, tài nghệ nức tiếng thiên hạ.

Cuối cùng, Bút Đạo Nhân tiện tay vẽ một vòng tròn trên tảng đá, một vòng tròn vành vạnh Không cần đến khuôn thước mà vẫn định được tròn vuông, không phải là người có cái tâm sáng trong muôn dặm, không nhiễm chút bụi trần, thì không thể làm được - Mong rằng thực sự có thể tám phương tám định, mong rằng cương giới cõi phàm có thể tròn vẹn như hình! Đạo nhân nói xong, ung dung lướt đi, chốc lát đã chìm khuất trong khói sương vấn vít.

Trên tảng đá lúc này chỉ còn lại hai người Mặc Địch và Công Thâu Ban, cũng dần dần bị sương mờ phủ kín… Lỗ Nhất Khí choàng tỉnh Cậu không biết thời gian đã trôi qua bao lâu, cậu vừa trải qua một giấc mơ kỳ lạ Lúc này, ý thức của cậu vẫn mơ màng trong mộng, chưa kịp hồi tỉnh Cậu chợt phát hiện có một đường vân hình tròn trên mặt đá phía trước, tròn vành vạnh, giống hệt như vòng tròn mà đạo nhân đã vẽ trong mơ.

Trong vòng tròn đó, đường vân ngang dọc, lên xuống nhấp nhô, tựa như một tấm địa đồ Tiếp đó, cậu lại phát giác, dưới tay cậu hình như chính là vị trí mà đạo nhân đã mở ra ngăn đá Các ngón tay cậu bắt đầu điểm, vạch một cách vô thức Kỳ thực trong giấc mơ khi nãy, cậu không chú ý tới động tác điểm vạch của đạo nhân Song dường như cậu bẩm sinh đã biết, các ngón tay của cậu cứ thế tự nhiên di chuyển.

Và ngăn đá từ từ mở ra không một tiếng động Bỗng chốc, cậu cảm thấy làn khí tía đang lưu chuyển càng trào lên cuồn cuộn, mạnh mẽ và linh hoạt khác thường Cậu đứng dậy, vươn cổ vào bên trong ngăn đá Cậu thấy, trong đó có một gói lụa Đúng vậy, đó chính là cái gói mà vị đạo nhân trong mơ đã cất vào Lỗ Nhất Khí khẽ khàng đưa tay xuống, thận trọng nhấc gói lụa ra.

Trong khoảnh khắc đó, một sứ mệnh thiên cổ bỗng chốc đè lên vai cậu, nặng trĩu Cuộn lụa không phải tơ, củng không phải da, không rõ làm bằng chất liệu gì Cậu đặt nó lên trên tảng đá, rồi từ từ trải ra Tuy trong hầm tối đen, song cậu vẫn có thể nhờ vào ánh linh quang đỏ tía bao trùm, nhìn thấy rõ ràng trên cuộn vải lụa đã hơi ố vàng chi chít những chữ Triện rất nhỏ.

Cuộn lụa đã trải ra hết, cậu nhìn thấy trên cùng bên góc phải có ba chữ triện lớn hơn, Lỗ Nhất Khí đọc được ba chữ này, đó là “Cơ xảo tập“ Phía dưới có đúng một hàng chữ riêng rẽ, viết rằng: “Biết được Tam giới biến hoá đều có quy luật, gọi là cơ; chế ra máy móc thần kỳ đổi thay quy luật, gọi là xảo Có đủ cơ xảo, tâm, khí, lực, trí đều đạt tới chí thánh; như vậy có thể ban phúc cứu thế, muôn đời thành tựu”.

Trong cuộn lụa vàng nhạt, còn có một tấm thẻ ngọc mỡ cừu\*Trên tấm thẻ ngọc cũng khắc dày đặc những chữ nhỏ li ti, tự thể càng cổ kính, nhìn qua không rõ là chữ Kim văn hay chữ Giáp cốt \* Ngọc mỡ cừu là một loại ngọc mềm cực phẩm, có màu trắng thuần khiết như mỡ cừu Lỗ Nhất Khí bỗng cảm thấy toàn thân lạnh buốt, lúc cậu mới ý thức được rằng mình đang không một vải che thân.

Cậu bèn trượt xuống tảng đá, mặc quần áo vào, gói ghém “Cơ xảo tập” và tấm thẻ ngọc lại như cũ, bỏ vào trong túi của lần áo trong cùng Giờ đây, cậu đang sốt ruột muốn trở lên Cậu không rõ mình đã ở trong hầm bao lâu, và trên kia liệu có xảy ra chuyện gì bất trắc Lỗ Nhất Khí vừa bước lên bậc thang, chợt sau lưng vang lên một tiếng nổ lớn.

Ngoảnh đầu nhìn lại, thì ra tảng đá Tam Thánh đã tự nhiên vỡ tung, chỉ còn lại một đống đá nát vụn Vầng hào quang đỏ tía trong chớp mắt cũng tan biến sạch không Lỗ Nhất Khí thầm nghĩ, quả nhiên ứng với lời nói “đá vỡ” của dạo nhân trong giấc mộng, nhưng không biết “trời kinh” sẽ ứng với điều gì Lỗ Nhất Khí hết sức thận trọng nhô lên khỏi miệng hầm.

Cậu cực kỳ cảnh giác, cơ bắp hai bên sống lưng căng thẳng, lực dồn vào bắp chân và mũi chân, tựa như một con báo đang nép người rình mồi, sẵn sàng phóng vụt ra, hoặc bỏ chạy trong nháy mắt Một bầu im lặng nặng nề bao trùm khắp gian phòng chính, vài ngọn lửa nến vẫn lay lắt bập bùng Cửa phòng mở toang, không thấy Lỗ Thịnh Hiếu đâu cả.

Lỗ Nhất Khí không lên tiếng, lặng lẽ quan sát xung quanh, căn phòng liệu có gì xáo trộn Cậu từ từ tiến về phía cửa, vừa bước qua bậu cửa, liền nhìn thấy Lỗ Thịnh Hiếu Ông đang đứng phía dưới bậc tam cấp của phòng chính, quay lưng về phía cửa, hoa tuyết đã phủ kín đỉnh đầu và hai vai ông Dường như ông không hề cảm thấy lạnh trong chiếc áo mỏng manh, dù đang đứng giữa sân tuyết giá.

Cậu khẽ gọi một tiếng: - Bác ơi! Lỗ Thịnh Hiếu không hề phản ứng, vẫn đứng trơ trơ không nhúc nhích Lỗ Nhất Khí không gọi nữa, cũng không bước ra, mà từ từ lùi lại, lùi vào bên trong bậu cửa Sau đó, cậu dang rộng hai tay, nắm lấy hai mép cánh cửa hai bên, rồi cũng đứng im bất động, quan sát Lỗ Thịnh Hiếu Trước khi Lỗ Nhất Khí bước vào nhà, Quỷ Nhãn Tam đã chỉ về phía Lỗ Thịnh Hiếu và ra dấu với cậu.

Đến lần thứ hai cậu mới đoán ra, Quỷ Nhãn Tam muốn nói hai tiếng: “Cẩn thận” Bởi vậy, cậu cũng mấp máy đáp lại Quỷ Nhãn Tam hai chữ: “Biết rồi” Bác cậu quả thực có nhiều hành động rất bất thường, Lỗ Nhất Khí đã phát hiện ra từ trước, song cậu chỉ nghĩ rằng có lẽ ông đã luyện thứ công phu gì đó mà tẩu hoả nhập ma Cơ thể Lỗ Thịnh Hiếu bắt đầu run lên bần bật, càng lúc càng dữ dội, khiến lớp tuyết đọng trên đỉnh đầu và hai vai bị hất rơi lả tả.

Trong cơn run rẩy, ông từ từ quay người lại, từng chút một Và Lỗ Nhất Khí đã nhìn thấy một khuôn mặt, một khuôn mặt đau đớn, khủng khiếp, méo mó biến dạng, sắc mặt xanh lét, hai mắt đỏ ngầu, song ánh nhìn lại vô hồn đờ đẫn, không rõ là đang nhìn cái gì Các cơ trên mặt rung lên bần bật và co giật liên hồi, kèm theo đó là những giọt mồ hôi to bằng hạt đậu lăn xuống hai gò má.

Ông bắt đầu rảo bước, đi thẳng vào phòng Bước chân ông dần dần áp sát, Lỗ Nhất Khí cũng từ từ khép hai cánh cửa lại Ánh mắt vô hồn của Lỗ Thịnh Hiếu đột nhiên dại hẳn đi, hai con mắt đỏ ngầu nhìn chòng chọc vào Lỗ Nhât Khí Trong ánh mắt đó, cậu cảm nhận thấy sự điên cuồng thú tính và sát khí khát máu Lỗ Thịnh Hiếu thình lình chạy vụt lên như một tia chớp, đôi bàn tay rắn chắc vạm vỡ chụp thẳng về phía Lỗ Nhất Khí.

Ánh mắt của ông khiến Lỗ Nhất Khí kinh ngạc tột độ, nên động tác của cậu cũng khựng lại theo Đến khi đôi bàn tay to khoẻ của Lỗ Thịnh Hiếu sắp vồ đến trước mặt, cậu mới bừng tỉnh, vội vã sập cửa lại Song đã muộn mất rồi, hai cánh cửa đã không thể khép lại được nữa, hai tay của Lỗ Thịnh Hiếu đã kẹp giữa hai cánh cửa Lỗ Nhất Khí dồn sức ghì chặt lấy cánh cửa, cánh cửa đang bị đẩy vào với một lực đạo cực lớn.

Hai cánh tay đang kẹp giữa khe cửa không ngừng khua khoắng, vồ chụp Chúng phải tìm được một thứ gì đó để phát tiết; chúng muốn túm chặt, muốn vò nát, muốn xé vụn Hai cánh cửa rung lên dữ dội, trụ cửa phát ra những tiếng cót két rợn người Lỗ Thịnh Hiếu chợt gầm lên một tiếng quái dị Tiếng gầm vừa vang lên, Lỗ Nhất Khí lập tức bị một luồng lực đạo rất mạnh đẩy văng vào trong, ngã bật về phía sau đến bốn năm bước.

Trục cửa gãy rời, hai cánh cửa đổ đánh rầm xuống hai bên Lỗ Thịnh Hiếu nhảy xổ vào trong, lao về phía Lỗ Nhất Khí Lỗ Nhất Khí lăn tròn trên đất, né vội sang một bên Lỗ Thịnh Hiếu xông tới trước bàn Bát tiên, vung tay tung chiếc bàn, rồi xoay người, tiếp tục lao về phía Lỗ Nhất Khí Lỗ Nhất Khí vừa kịp đứng dậy, tiện tay nhấc chiếc kỷ trà, chặn Lỗ Thịnh Hiếu lại, nhưng ông vẫn tiếp tục lao đến.

Lỗ Nhất Khí không thể chống đỡ được xung lực đó, hai chân trượt thẳng về phía sau, cho tới khi va vào góc tường Cậu chống hai chân vào góc tường, mượn lực để đẩy trở lại, chặn được Lỗ Thịnh Hiếu Hai người tiếp tục giằng co Từ miệng Lỗ Thịnh Hiếu liên tục phát ra những tiếng gầm gừ quái dị, hai bàn tay ông liên tục quờ quạng, rướn về phía Lỗ Nhất Khí, may nhờ chiếc kỷ trà dài hơn tầm với của ông, nên hai bàn tay chỉ chộp vào khoảng không.

Lỗ Nhất Khí dần dần đuối sức, hai chân tì lên tường bắt đầu run rẩy, cánh tay cũng không đủ sức để đẩy chiếc kỷ trà, đành phải tì ngực vào mép bàn, mượn sức của vai và lưng để ngăn cản Lỗ Thịnh Hiếu Lỗ Thịnh Hiếu đã thôi không khua khoắng đôi tay một cách vô ích Ông cúi đầu xuống một cách cứng nhắc, nhìn vào chân bàn đang chống trước ngực mình.

Hai tay ông đột ngột vung lên chặt mạnh, chân bàn phút chốc gãy vụn thành mấy mảnh bay tung toé, bắn lên tường cột, nóc nhà Lỗ Nhất Khí đột ngột mất đi điểm tựa, bố nhào về phía trước Cậu vừa định bước chân lên chống đỡ thì cổ họng đã bị Lỗ Thịnh Hiếu túm chặt Sức mạnh từ đôi bàn tay của ông thật khó tưởng tượng, Lỗ Nhât Khí biết một đôi tay với sức mạnh nhường đó có thể lấy mạng cậu chỉ trong chốc lát.

Cậu chẳng kịp nghĩ ngợi, tiện tay đập ngay mặt kỷ trà còn cầm trên tay vào cánh tay ông Hai bàn tay vẫn không chịu buông, hai cánh tay cũng không động đậy, trong khi kỷ trà lập tức vỡ tan tành Lỗ Nhất Khí ném mảnh vỡ trong tay đi, hai tay chụp lấy cổ tay Lỗ Thịnh Hiếu, cố gắng giằng giật sang hai bên, song đôi tay không hề nhúc nhích Lỗ Nhất Khí đành phải giơ chân lên, tì vào bụng Lỗ Thịnh Hiếu đẩy mạnh.

Đôi tay Lỗ Thịnh Hiếu siết chặt vào cổ cậu, Lỗ Nhất Khí đã không còn thở nổi, đầu óc trống rỗng, hai mắt hoa lên, hai chân mềm nhũn, cú tung chân muốn đạp Lỗ Thịnh Hiếu ra đã trở thành động tác co giật trong cơn hấp hối Não cậu đã tê liệt, ý thức đã mơ hồ, cậu thấy đôi mắt đỏ ngầu của Lỗ Thịnh Hiếu mỗi lúc một xa, xa dần, xa dần, cuối cùng biến mất hẳn, chỉ còn một màu đen thăm thẳm… .

## 26. Q.1 - Chương 28: Rìu Ban Môn

“Keng…” Một tiếng vang lanh lảnh như tiếng chuông vàng, là tiếng va đập của lá kim loại mỏng Lỗ Thịnh Hiếu đột nhiên khựng lại, chiếc cổ cứng nhắc xoay giật cục ra phía ngoài sân, hai mắt lộn ngược Lại một tràng tiếng kim loại vỡ vọng đến Lỗ Thịnh Hiếu bỗng như sực nhớ ra điều gì, đẩy vội Lỗ Nhất Khí ra, rồi lao nhanh ra ngoài.

Lỗ Nhất Khí ngã ngửa trên nền nhà Cậu cố gắng nhấc người lên, há to miệng thở lấy thở để Suốt hai mươi năm qua, đây là lần đầu tiên cậu khao khát được thở đến như vậy Một hồi lâu sau, cậu mới lật nghiêng được thân người, đứng dậy một cách chật vật Cậu lo sợ Lỗ Thịnh Hiếu đột ngột quay lại, khi đó, cậu sẽ chết chắc Giờ đây, cậu cần phải nhanh chóng tìm nơi ẩn nấp.

Nhưng cậu lại không biết trong nhà mình có nơi nào ẩn nấp được hay không mà dù có biết, Lỗ Thịnh Hiếu chắc chắn cũng sẽ tìm ra Cậu vịn vào cây cột trụ trong gian phòng chính, nhìn sang hai bên, thấy cửa hai phòng đều đóng chặt Cậu không dám tùy tiện mở cửa, bởi vì dù đứng ở trong nhà mình, song cạm bẫy khám diện không có mắt, với ai cũng như nhau.

Hơn nữa ngay từ khi mới đặt chân vào căn phòng, cậu đã phát hiện thấy có rất nhiều hiện tượng bất thường Cậu thầm nghĩ hay là quay trở xuống hầm, sau khi xuống sẽ rút lưỡi ngọc lên, như vậy người bên ngoài sẽ không thể vào được Hơn nữa, cậu cũng tin rằng mật thất của nhà họ Lỗ chắc chắn sẽ có đường ra Cho dù không có đường ra, cậu vẫn có một lá bùa hộ mạng, đó chính là “Cơ xảo tập” cậu đang mang trên người.

Có được cuốn sách lụa đã làm nên thành tựu huy hoàng của hai người thợ vĩ đại không tiền khoáng hậu, chắc chắn việc tìm cách mở cửa mật thất sẽ không quá khó khăn Cậu chệnh choạng đi đến trước miệng hầm, nhìn xuống dưới, rồi lại nhìn vị trí của lưỡi rìu Tiếp đó, cậu nắm lấy sợi dây buộc trên lưỡi rìu, không chút do dự kéo nó lên.

Lập tức, những phiến đá xung quanh miệng hầm bắt đầu xoay chuyển, miệng hầm nhanh chóng thu nhỏ lại Lỗ Nhất Khí vội bước lại, chuẩn bị nhảy xuống miệng hầm Đúng lúc đó, ngoài cửa vọng lại một tiếng rú thê thảm Tiếng rú quét thành một đường vòng cung trong căn phòng rồi đáp xuống sau lưng cậu, kết thúc bằng một tiếng rơi nặng nề Ngay sau đó, một bàn tay túm chặt lấy gót chân cậu.

Lỗ Nhất Khí vội cúi xuống nhìn, người đang nằm dưới đất chính là Lỗ Thịnh Hiếu Nét mặt ông đã hết vẻ cuồng dại, chỉ còn lại nỗi đau đớn cùng cực Lần áo mỏng trước ngực ông đã thủng một mảng lớn hình răng cưa trông như chiếc lá phong lộ rõ một khoảng da thịt tím bầm, hai bên mép trào ra từng dòng máu đỏ tươi Khi Lỗ Nhất Khí vừa cúi xuống, cửa hầm đã khép chặt, nền nhà lát đá xanh lại bằng phẳng như chưa từng có chuyện gì xảy ra.

Cùng lúc đó, một cái bóng cao lớn vạm vỡ lù lù hiện ra trước cửa Người đứng trước cửa quả là một gã khổng lồ, phải cao hơn Lỗ Nhất Khí tới hai cái đầu Dưới lớp áo bông dày, vẫn có thể nhận ra một thân hình cơ bắp cuồn cuộn, lưng hổ eo báo Lỗ Nhất Khí không nhìn thấy mặt hắn, do hắn đứng quay lưng vào cửa, hai tay chắp sau lưng.

Bóng người đột ngột dịch chuyển hai bước trên không lui về phía sau Hai bước chân của hắn chuyển động mạnh một cách bất thình lình không hề có dấu hiệu nào báo trước, thân hình không hề động đậy, ngay cả vạt áo cũng không nhúc nhích Lỗ Nhất Khí giật mình, lẽ nào lại là một thi ngẫu nữa Nếu vậy, cậu hoàn toàn không có khả năng đối phó, chỉ còn cách mau chóng mở hầm, chui vào trong đó.

Nhưng cậu còn chưa kịp cắm lưỡi rìu ngọc vào khe đá, Lỗ Thịnh Hiếu đã hồi phục trở lại Đúng là ông ấy đã hết cơn điên loạn, ông đang cố nén nỗi đau đớn kịch liệt mà nói với Lỗ Nhất Khí: - Đỡ ta dậy! Lỗ Nhất Khí vừa đỡ Lỗ Thịnh Hiếu đứng dậy, ông đã đẩy cậu sang một bên, nói khẽ: - Nấp dưới bàn thờ! Còn ông lê tấm thân đầy thương tích, đi từng bước khó nhọc tới phía trước cây cột nhà thứ hai bên trái, đưa tay ấn vào một cái mấu vẫn thường thấy trên thân gỗ, sau đó lôi từ trong đó ra một vài sợi dây mảnh.

Thân hình hộ pháp kia lại di chuyển hai bước trên không, chớp mắt đã lọt vào trong cửa Lỗ Nhất Khí nãy giờ vẫn nhìn hắn không chớp mắt song cậu không thể nhận ra hắn làm thế nào để vượt qua được bậc cửa cao hơn nữa thước Lỗ Thịnh Hiếu cao giọng quát lớn: - Bao vây Ban môn chúng ta suốt hai mươi năm, hôm nay lại muốn đuổi cùng giết tận, giờ ta sẽ cho ngươi được toại nguyện, nếu ngươi không sợ chết thì lại đây! Nghe những lời này, Lỗ Nhất Khí bỗng giật nảy mình, hàn khí chạy dọc sống lưng.

Các hiện tượng bất thường mà cậu đã phát hiện ra từ khi bước chân vào nhà đều hiện ra trước mắt Cậu hét lớn: - Không! Rồi cầm súng trong tay chạy vụt đến Lỗ Thịnh Hiếu, giữ chặt lấy tay ông mà nói: - Lẫy này không kéo được! Bọn họ đã bao vây nhà chúng ta suốt hai mươi năm, chắc chắn đã đến nơi này Để tìm kiếm bí mật mà chúng ta cất giấu, trong hai chục năm qua họ hẳn đã cày xới đảo lộn cái nhà này lên rồi, khảm diện trước đây họ không thể không phát hiện ra.

Khi bác bố trí khảm diện ngoài cổng, con thấy các khớp lẫy chuyển động trơn tru không chút kẹt rít, đã cảm thấy nghi ngờ Bước vào trong nhà, lại thấy mọi thứ sạch sẽ khác thường; khi quỳ lạy, đệm bái không hề tung bụi, giọt nến chảy còn mới Trên mặt bàn thờ, con sờ tay không thấy một mảy bụi Khí hậu ở thành Bắc Bình chỉ cần một đêm là bụi phủ hàng lớp, vậy mà ở đây mảy bụi cũng không có.

Chắc chắn là trước khi chúng ta vào đây, đã có người làm chuyện mờ ám! Bóng người kia cũng đứng im, dường như hắn cũng đang lắng nghe những phân tích của Lỗ Nhất Khí Lỗ Nhất Khí vừa nói tới đó, hắn đột nhiên cười phá lên một tràng ha hả, rồi nói: - Thật không ngờ Lỗ gia vẫn còn người! Thảo nào có thể xông đến tận đây Bao nhiêu bố cục tinh xảo, cạm bẫy tuyệt mệnh vẫn không cản trở được ngươi! Giọng nói của hắn nghe sang sảng như tiếng chuông đồng.

Nghe giọng nói ấy, Lỗ Nhất Khí mới biết rằng hắn không phải là thi ngẫu, mà là người, là con người thực sự, một gã hộ pháp với động tác nhanh như chớp xẹt Thân người từ từ quay lại Lỗ Nhất Khí nhìn thấy đôi mắt trước tiên, một đôi mắt chứa đầy sát khí và thù hận Cậu đã nhìn thấy đôi mắt đấy không chỉ một lần, nhưng đến giờ, cậu mới nhìn thấy chủ nhân của chúng.

Người này thực sự không có gì đặc biệt ngoài thân hình cao lớn khác thường, và một vết sẹo kéo dài từ trán tới tận khóe miệng trên khuôn mặt đen bóng Nhìn vào phong thái và cách ăn mặc, hắn chẳng khác nào một phu khuân vác hay gã kéo xe - Đã tới đây rồi hãy ở lại thêm nửa ngày nữa , đợi chủ nhân của ta về đến sẽ nói chuyện với hai vị! – Giọng nói của hắn có vẻ ngang ngược không dễ thương lượng.

- Không, ta không muốn ở lại! – Lỗ Nhất Khí không lớn tiếng, ánh mắt cũng không hề dữ tợn, mà vẫn từ tốn bình hòa như một ngọn núi - Đã bận rộn gần hết một đêm rồi, ta không muốn phí sức thêm nữa, trừ phi hai người ép ta! – Ngữ khí của hắn vẫn hết sức ngạo mạn, tuy nhiên nhiều khi, vẻ ngạo mạn bề ngoài lại bộc lộ sự thiếu tự tin trong nội tâm.

- Ngươi bận rộn cả đêm liệu có tác dụng gì không? Nếu ép ngươi, ngươi cảm thấy có mấy phần thắng? – Lỗ Nhất Khí bắt đầu uy hiếp - Hừm! Việc này cậu hãy hỏi ông ta! – Gã hộ pháp chỉ vào Lỗ Thịnh Hiếu – Ông ta biết rõ ta có bao nhiêu phần thắng! – Lúc này, giọng nói của hắn ta rõ ràng có ít nhiều lo lắng - Vậy ngươi cảm thấy, nếu so sánh về kỹ nghệ trong môn phái của ngươi, thì các ngươi giỏi võ thuật hơn, hay giỏi đặt cạm bẫy hơn? – Giọng nói của Lỗ Nhất Khí càng lúc càng tỏ rõ sự mỉa mai.

Gã hộ pháp cứng họng không biết phải trả lời như thế nào, vẻ mặt hắn có phần lúng túng Hắn không dám nhận võ nghệ của mình kém cỏi, càng không dám nói chủ nhân bài trí khảm diện thấp tay - Cũng khó trách, ngươi chẳng qua cũng chỉ là kẻ sai vặt, làm sao biết được chỗ kỳ diệu của khảm diện, nút lẫy Chủ nhân của ngươi chẳng qua chỉ sai ngươi canh nhà, bật lẫy, ngươi có khác gì con chó dại ngoài kia! – Rõ ràng, Lỗ Nhất Khí đang muốn chọc tức hắn.

Quả nhiên gã hộ pháp đã nổi giận, mắt hắn như tóe lửa Thân hình hắn vẫn bất động, chỉ có bàn chân lướt trên không trung xáp tới như một cái bóng - Ngươi có biết chủ nhân của ngươi bao vây ngôi nhà này suốt hai mươi năm để tìm kiếm thứ gì không? – Lỗ Nhất Khí vẫn không hề phản ứng trước động tác lướt đến thình lình của hắn Gã khổng lồ di chuyển rất nhanh, chớp mắt đã áp sát Lỗ Nhất Khí.

Bàn tay rộng lớn của hắn đã sắp chạm được vào cổ cậu, có vẻ như muốn vặn đứt cổ cậu đến nơi Nhưng vừa nghe thấy lời này, hắn lập tức rụt tay về, thân hình hơi khựng lại - Ngươi thử nói xem, nếu ta phá hủy thứ mà chủ nhân của ngươi muốn có, thì ngươi và ta sẽ có kết quả ra sao? – Lỗ Nhất Khí vẫn không thèm đếm xỉa tới phản ứng của hắn, thản nhiên nói.

Phản ứng của hắn bỗng trở nên trì độn Hắn không di chuyển nữa, hình như đang suy nghĩ về vấn đề này Vào đúng khoảnh khắc đó, tiếng súng vang lên Lỗ Nhất Khí vẫn giấu súng trong túi vải, cậu vừa nổ súng phía sau lớp vải Cậu biết, từ khi xông vào trạch viện, cậu đã nổ súng rất nhiều lần Vậy mà gã hộ pháp này dám đứng xoay lưng trước cửa, chắc chắn hắn không sợ khẩu súng trong tay cậu.

Hơn nữa, vừa rồi cậu thậm chí còn không nhìn rõ hắn bước qua bậu cửa thế nào, tốc độ di chuyển của hắn chắc hẳn không thua kém tam canh hàn Nên Lỗ Nhất Khí đã tính toán rất kỹ, nếu muốn bắn trúng kẻ này, cần phải dùng đến biện pháp khác Lúc này, khoảng cách giữa hai người đã rất gần, mà hắn lại có vẻ phân tâm, bởi vậy, đây chính là cơ hội tốt nhất, và cậu nổ súng.

Lỗ Nhất Khí không bắn vào chỗ hiểm của đối phương, cậu biết muốn bắn vào chỗ hiểm, phải dịch nòng súng lên cao hơn, động tác nhỏ đó chắc chắn sẽ không qua nổi cặp mắt của hắn, chỉ nhích ngón tay và bóp cò Gã hộ pháp không cần nhún đầu gối đã nhảy vọt lên cao, viên đạn bay sượt qua dưới đế giày hắn Hắn biết không thể lùi về phía sau, trong lúc nhảy về phía sau nếu bị truy kích, hắn sẽ khó mà tránh né được khi thân thể lơ lửng trên không.

Bởi vậy vừa nhảy vụt lên cao, hắn đã gập lưng về phía trước, bay vèo qua đầu Lỗ Nhất Khí, đáp xuống sau lưng cậu Lỗ Nhất Khí cũng hành động, song động tác của cậu rất khó coi, ba chân bốn cẳng vừa bò vừa toài, nhưng cũng rất nhanh chóng Khi gã hộ pháp bay qua đầu Lỗ Nhất Khí, cậu liền thụp xuống theo bản năng rồi lao về phía trước, tay trái chống đất, lăn người sang một bên, đồng thời tay phải vung lên bóp cò về phía gã hộ pháp vừa chạm đất.

Gã hộ pháp tuy quay lưng lại với Lỗ Nhất Khí, song lập tức trượt thẳng thân người về phía trước mau lẹ như một bóng ma, nhẹ nhàng tránh được phát đạn của cậu Lỗ Nhất Khí tiếp tục lăn thêm nửa vòng rồi ngồi bật dậy, người hai ngả ra sau, giương súng bắn tiếp phát thứ ba Lúc này gã hộ pháp đã kịp xoay người lại, phát đạn thứ ba bay đến giữa trán, hắn né tránh càng dễ dàng hơn cơ thể gần như không cần nhúc nhích.

Lỗ Nhất Khí cảm thấy hơi tuyệt vọng Cậu biết đã bỏ lỡ thời cơ tốt nhất, giờ đây đã không còn cơ hội để bắn trúng hắn Gã hộ pháp di chuyển về phía trước hai bước Tuy biết Lỗ Nhất Khí không thể gây tổn thương đến hắn, nhưng không hiểu vì sao trong lòng hắn vẫn có một cảm giác sợ hãi rất khó lý giải, tựa như nỗi kính sợ đối với chủ nhân của hắn.

Lỗ Nhất Khí đột ngột quay ngoặt nòng súng lại, chĩa vào bên sườn trái của mình, vừa cười thản nhiên vừa nói: - Ngươi muốn phá hủy thứ mà chủ nhân của ngươi cần ư? Gã hộ pháp khựng lại Một lần nữa, hắn lại đứng yên tại chỗ không dám tiến bước, đây là lần thứ hai hắn phạm phải cùng một sai lầm Tuy nòng súng của Lỗ Nhất Khí chĩa vào cậu, song người cậu lại nghiêng sang trái, có thể trượt nòng súng qua sườn trái, rồi dùng ngón cái bóp cò.

Tuy hy vọng rất mong manh, song Lỗ Nhất Khí vẫn muốn liều mạng lần cuối, cậu bóp cò liên tục bắn hết ba viên đạn còn sót lại Gã hộ pháp và Lỗ Nhất Khí đang dốc toàn lực vào trận quyết đấu, họ đã hoàn toàn quên bẫng mất một người thứ ba, đó là Lỗ Thịnh Hiếu Ông đang ngồi phệt dưới đất tựa lưng vào cột nhà, song trong tay vẫn nắm chặt sợi dây mảnh.

Lúc này, ông đã biết rõ khám diện đã bị đối phương thay đổi, bởi vậy nếu phán đoán dựa vào vị trí đứng của hai người, thì chỗ đứng của Lỗ Nhất Khí giờ đây có lẽ là an toàn nhất, còn gã hộ pháp đang đứng gần ông, gần như đã hoán đổi vị trí của Lỗ Nhất Khí Hơn nữa, lúc này hắn đang bị Lỗ Nhất Khí uy hiếp nên có phần luống cuống, đây quả là một cơ hội tuyệt vời.

Và Lỗ Thịnh Hiếu giật mạnh sơi dây, nhủ thầm sẽ cùng liều một chết Lẫy đã bật, khảm đã động Cánh cửa hai gian đông tay trượt ra êm ru không một âm thanh, tên bay vun vút từng dãy như mưa rào Từ giữa nóc nhà rơi xuống ba thanh kèo gác mái\*, mấy chục mũi lao phóng xuống như chớp xẹt \* Trong những ngôi nhà xây bằng gạch, gỗ, trên xà nhà thường đóng những thanh kèo bằng gỗ dùng để lợp ngói, lát gạch.

Quả nhiên lẫy bật đã bị đối phương thay đổi, toàn bộ các mũi tên và lao nhọn đều phóng về phía Lỗ Thịnh Hiếu và gã hộ pháp Nhưng gã hộ pháp vẫn nhanh nhẹn không ngờ, hai cánh tay to lớn múa lên tít mù, chắn đỡ, đập rơi được vô số ám khí Thế nhưng vẫn có những ám khí hắn không thể đánh rơi được, đó chính là ba phát đạn liên tiếp của Lỗ Nhất Khí.

Nghe thấy tiếng súng vang lên, hắn chỉ biết né tránh Phát súng đầu tiên hắn không kịp né, viên đạn xuyên thẳng vào sườn trái, nhưng hai phát đạn tiếp theo đều không trúng đích Nhưng để né tránh hai đường đạn đó, hắn đã phải trả một cái giá rất đắt Một mũi lao cắm vào phập vào đùi phải hắn, bả vai trái trúng liền hai mũi tên, lại thêm một mũi tên xuyên trúng bắp chân trái.

Bị trúng thương, gã hộ pháp trở nên hoảng loạn Kỳ thực với công lực của hắn, cho dù bị thương, vẫn có thể dễ dàng lấy mạng Lỗ Thịnh Hiếu và Lỗ Nhất Khí Song hắn đã thực sự khiếp đảm, chỉ kịp gầm lên một tiếng, rồi tung mình bay ra phía cửa Lúc đó, lại thêm hai mũi tên nữa găm trúng cánh tay phải và lưng phải của hắn Gã hộ pháp vừa gào rú vừa chạy mất tăm.

Hai hồi gõ đập qua đi, khảm diện yên tĩnh trở lại Trong trận chiến này, Lỗ Nhất Khí không hề tổn thương đến một sợi tóc Cậu đứng bật dậy, nhìn thấy Lỗ Thịnh Hiếu vẫn ngồi dựa vào cây cột, nửa thân trên trúng đến hơn chục mũi tên cả sau lẫn trước, hai chân bị mấy mũi lao ghim chặt xuống nền nhà Nửa thân trên máu không ra nhiều, vì mũi tên không có khe dẫn máu, thân tên đã bịt kín vết thương.

Ngược lại, hai chân ông máu tuôn xối xả thành vũng lớn Lỗ Nhất Khí chạy vội tới bên bác, cậu muốn tìm cách bịt vết thương lại, song không biết phải bắt đầu từ đâu, hai tay luống cuống không biết đặt vào chỗ nào Lỗ Thịnh Hiếu giữ lấy tay cậu, khó nhọc lên tiếng: - Mang hòm gỗ lại đây! Lỗ Nhất Khí vội vã chạy đi mang chiếc hòm lại, cậu hy vọng chiếc hòm gỗ có thể cứu sống được bác.

Thế nhưng, chiếc hòm gỗ đã không thể giúp gì được Lỗ Thịnh Hiếu Nó chỉ mang đến cho Lỗ Nhất Khí những lời trăn trối cuối cùng Máu trào ra không ngừng từ khóe miệng Lỗ Thịnh Hiếu Ông cố gắng dồn chút hơi tàn, chỉ vào một ngăn kéo trên hòm gỗ, nói: - Đẩy lẫy ngầm chính giữa phía dưới vào trong, kéo trái ấn phải mở ra! Lỗ Nhất Khí làm theo lời ông, mở được ngăn kéo ra.

Đó là một ngăn kéo được phong kín, không lớn lắm, bên trong có một cuốn sách lụa khá dày Trên bìa sách là hai chữ viết theo lối hành thư rất đẹp: “Ban Kinh“ Lỗ Nhất Khí thuận tay lật giở trang đầu tiên, chỉ nhìn thấy hai hàng chữ dọc: “Nếu như nghe được lời trong đá, biết nơi tàng bảo tại tám phương” Lỗ Thịnh Hiếu lại hít sâu một hơi, hỏi: - Có thấy gì dưới hầm không? Lỗ Nhất Khí bèn đáp: - Thiên bảo tám phương trấn hung huyệt, Bát cực số mãn định phàm cương.

“Cơ xảo tập“, thẻ ngọc ghi phương vị, con đều đã lấy được! Mắt Lỗ Thịnh Hiếu bỗng sáng rực lên: - Thật không? Con đã thực sự đã nghe được “lời trong đá” ư? Trong đó quả thực có những bảo bối đó ư? Các thế hệ Lỗ gia đời đời đã giữ gìn và bảo vệ đá Tam Thánh, song không ai có thể hiểu được sự kỳ diệu ẩn chứa trong đó.

Lỗ Thịnh Hiếu vừa thở đứt quảng vừa nói: - Tổ sư của Ban môn chúng ta là Công Thâu Ban, người đời sau gọi là Lỗ Ban Ban môn đời đời đều là những thợ mộc lành nghề hậu đạo, dựng nhà bắc cầu, đón lành rước cát Chỉ có điều trong hơn hai nghìn năm qua, tám bảo bối “thiên bảo định phàm cương” vẫn chưa hoàn toàn được đặt đúng vị trí.

Trong Mặc môn, Ban môn đều có người tắc trách, thậm chí chiếm đoạt, trộm cắp, lén mang thiên bảo giấu đi, bởi vậy mới có cảnh chiến tranh đẫm máu ngày hôm nay! Lỗ Nhất Khí không hề cảm thấy kinh ngạc trước lời nói của Lỗ Thịnh Hiếu, như thể cậu đã biết việc này từ lâu lắm rồi Lỗ Thịnh Hiếu khạc ra một cục máu, nói tiếp: - Hiện nay số Bát cực đã hết, vận mệnh đã an bài, con là người có duyên phong huyệt, con hãy mang Lộng phủ đi xuống phía nam, gặp cha của con, để hoàn thành trọn vẹn di mệnh mà tổ sư để lại.

Đây cũng là tạo phúc cho muôn dân, tích đức cho con cháu Có Lộng phủ bên mình, con sẽ là môn trưởng của Ban môn, trên đường đi tự khắc sẽ gặp người có duyên trợ giúp! - Lộng phủ là… – Lỗ Nhất Khí vẫn ngơ ngác Lỗ Thịnh Hiếu chỉ vào sợi dây buộc lưỡi rìu ngọc đang thò ra ngoài miệng túi của cậu Lỗ Nhất Khí lôi lưỡi rìu ngọc ra, hỏi: - Là vật này ư? Đây chính là tín vật của Ban môn? Lỗ Thịnh Hiếu khẽ gật đầu.

Bỗng chốc tinh thần ông vụt trở nên phấn chấn, ông nắm lấy tay Lỗ Nhất Khí, xiết thật chặt, thật mạnh, sau đó nói rành rọt từng chữ: - Con hãy nhớ những điều này Thứ nhất, không được tin bất kỳ ai, trừ khi người đó đã hy sinh tính mạng vì con Thứ hai, ta không biết trứng tam canh hàn bao giờ sẽ nở, ta nói bảy ngày chỉ để Nghê Tam yên tâm tiếp tục cùng chúng ta vượt qua đoạn đường này, nếu hắn có gì khác lạ, phải lập tức tiêu diệt ngay.

Thứ ba, sau khi ta chết, nhất định phải đốt ngay thi thể của ta, nếu không sẽ có hậu quả khôn lường Thực ra, ngay khi ở trong nội viện, ta đã bị linh miêu cào rách da thịt Hai con linh miêu đó chính là loại “đầu đồng lưng sắt vuốt điên cuồng” Ta đã trúng độc… “linh miêu phong” rồi Qua một thời gian… nếu phong độc… phát tác, ta… sẽ không nhận ra….

ai nữa, bắt được ai… sẽ giết người đó… Khi nãy, nếu không phải… gã hộ pháp kia… phá vỡ Bát quái sắt… phá nút móng đạp bươm bướm, khiến ta… bừng tỉnh, nếu không… ngay cả con cũng… đã bị… ta giết rồi… Còn nữa… Lỗ Thịnh Hiếu đã không còn đủ sức để nói tiếp, tiếng thở của ông yếu dần, dần dần rồi lịm hẳn Lỗ Nhất Khí khẽ lật miếng áo rách trên lưng ông ra xem.

Vết thương đã ngả màu xanh lét, thâm đen, còn mọc một lớp lông xanh lục dày sin sít Giờ đây, cậu đã hiểu vì sao ông thường xuyên có những biểu hiện bất thường Ông đã gắng gượng chịu đựng nỗi đau đớn một mình, và ngay từ đầu ông đã biết, ông không bao giờ còn có thể ra khỏi gia môn lần nữa Lỗ Thịnh Hiếu đã hoàn toàn im lặng, không còn một chút hơi tàn.

Lỗ Nhất Khí hiểu, đã đến lúc mình cần phải rời khỏi nơi đây Cậu nhìn lần cuối người bác đang ngồi trong vũng máu, lòng đau như xé Với cậu, ông ta là người thân thiết nhất trong cuộc đời này Từ giờ trở đi, cậu không bao giờ có được một người thân như vậy nữa, kể cả cha ruột của mình Nhưng cậu không rơi lệ, giờ đây, không phải là lúc để khóc.

## 27. Q.1 - Chương 29: Xung Phá Tuyết

Lỗ Nhất Khí chạy băng qua mảnh sân nhỏ của Ban môn, những khảm diện bố trí lúc vào quả nhiên đều đã bị phá Cậu không gặp phải bất cứ trở ngại nào, thuận lợi ra đến cổng ngoài Ngoái đầu nhìn lại, trong viện lửa bốc cao ngùn ngụt tới mấy trượng Ngôi nhà của cậu, ngôi nhà đúng nghĩa của cậu, cậu mới được ở trong đó chừng nửa canh giờ, còn chưa kịp nhìn khắp lượt, vậy mà giờ đây, chính tay cậu đã biến nó thành đống tro tàn.

Gió tuyết ngày càng lớn, hoa tuyết xoay tròn trong gió Bắc, chao xuống mịt mù Quỷ Nhãn Tam vẫn nằm dưới bậc tam cấp trước cổng viện thứ hai Tuyết đã phủ kín tấm vải trùm bao phủ trên mình hắn, trông giống hệt một đống tuyết dài Lỗ Nhất Khí rảo bước nhanh hơn Nhìn thấy Quỷ Nhãn Tam, trong lòng cậu cũng có chút an ủi Giờ đây, Quỷ Nhãn Tam chính là người thân, người anh em của cậu, là chỗ dựa duy nhất của cậu để cùng kề vai sát cánh thoát khỏi chốn hiểm nguy.

Từ trước đến giờ, chưa lúc nào cậu khao khát muôn dựa dẫm vào một ai đó như lúc này Cậu đang tiến lại gần Quỷ Nhãn Tam Cùng lúc đây, một nỗi ngờ vực bỗng dấy lên trong lòng cậu Không phải! Chắc chắn là không phải! Hình như còn thiếu một thứ gì đó Lẽ nào lớp tuyết dày kia đang ẩn giấu điều gì? Người đang nằm đó thiếu một làn thi khí.

Cây Vũ Kim Cương nằm bên cạnh, phần đỉnh ở gần thân trên, còn phần cán lại quay xuống dưới chân Với một cao thủ, vũ khí chính là một phần cơ thể, phải đặt ở vị trí thuận tay nhất, vừa vặn nhất, để có thể cầm lên sử dụng bất cứ lúc nào, tuyệt đối không thể đảo lộn như vậy được Lỗ Nhất Khí dừng lại, chỉ còn cách Quỷ Nhãn Tam chưa tới mười bước.

Cậu đang nhẩm tính, nếu tới gần hơn nữa, một cao thủ thực sự có thể nhảy vụt lên từ đống tuyết, nhanh chóng băng qua khoảng cách này tới khống chế cậu, trong khoảng thời gian ngắn ngủi đó, cậu sẽ không kịp bóp cò Cậu cũng không nên cách quá xa, bởi lẽ nếu cự ly quá xa, thì khoảng thời gian từ khi bóp cò đến khi viên đạn trúng mục tiêu, gã cao thủ có thể dễ dàng nhảy vọt lên cao tránh khỏi đường dạn.

Đây là khoảng cách hợp lý nhất, cũng là khoảng cách khiến cho đối thủ phải lúng túng Cậu đứng thật thẳng, ung dung giương súng, thậm chí còn bóp sẵn cò đến điểm chuẩn bị kích nổ - Ta không biết ngươi đã đưa người anh em của ta đi đâu Nhưng ngươi đã phạm phải một sai lầm nghiêm trọng, đó là đã rất hào phóng phơi bày thân thể ngươi trước mũi súng của ta.

Bởi vậy, giờ đây, điều duy nhất mà ngươi có thể làm, chính là trả lại người anh em cho ta để đổi lấy mạng sống cho ngươi! Giọng nói của Lỗ Nhất Khí không lớn, nhưng đầy khí thế, giọng điệu rất quyết đoán và ngang tàng Ngay cả bản thân cậu củng cảm thấy ngạc nhiên trước những lời lẽ đầy sát khí của mình Người đó vẫn không hề phản ứng, nằm im không động cựa.

Tiếng súng lập tức vang lên, Lỗ Nhất Khí không chút chần chừ, dứt khoát bóp cò Sau tiếng súng nổ, trên đụn tuyết xuất hiện một lỗ thủng dài Bên phía đầu đạn xuyên vào, tuyết hơi sạm đen; bên phía đầu đạn chui ra có vài tia máu đỏ Cơ thể nằm dưới đụn tuyết giật nảy lên một cái - Ngươi vẫn may mắn hơn ta đấy, tai bị xuyên thành lỗ, cứ thế đeo khuyên tai vào là được rồi.

Còn tai của ta bị xẻ làm đôi, nếu đeo khuyên tai nặng một chút, e rằng nửa vành tai phía dưới đã bị kéo đứt rồi! Giọng nói của Lỗ Nhất Khí có phần dịu lại và châm chọc hơn khi nãy Gã cao thủ đang nằm dưới lớp tuyết không những đang phải gồng mình chịu đựng nỗi đau đớn khi tai bị xuyên thủng, mà còn phải kìm lòng chịu đựng những lời châm chọc của Lỗ Nhất Khí.

Đống tuyết hơi động đậy, những cục tuyết trên cùng thi nhau lăn xuống Giọng nói của Lỗ Nhất Khí lại càng ôn hoà hơn: - Ngươi định nhảy lên, chui ra, chỉ hai bước đã trốn được ra ngoài cửa viện? Ngay từ lúc ngươi bật dậy, ta bắn liền năm phát, ngươi nghĩ xem liệu sẽ có một hai viên đạn xuyên trúng gáy hay giữa lưng ngươi hay không? – Tuy ngoài miệng Lỗ Nhất Khí nói cứng như vậy, nhưng trong thâm tâm thực sự không hề có lấy một chút tự tin.

Nếu bản lĩnh của kẻ này không thua kém gã hộ pháp khi nãy, cậu không dám chắc được đến hai phần Tuy nhiên, những lời nói của cậu lại khiến kẻ đang nằm trong đống tuyết kia càng thêm thiếu tự tin, nhất là sau khi vành tai bị bắn thủng một lỗ, hắn đã hoàn toàn mất niềm tin vào cú đột kích lần này Hắn chỉ cảm thấy quái lạ, không biết mình đã bị bại lộ ở điểm nào.

Từ trong đống tuyết vang ra một tiếng huýt sáo lanh lảnh Lỗ Nhất Khí nhíu mày, khẽ nheo hai mắt, cánh tay cầm súng lập tức kéo căng, cò súng đã được mớm sẵn Nhưng đống tuyết không động đậy, mà từ cổng của viện thứ hai toả ra một luồng thi khí tím đen nồng nặc Quỷ Nhãn Tam đã xuất hiện, người bị trói chặt bởi ba sợi dây thừng, sau lưng là hai gã Bách tuế anh bám sát.

- Mau cởi dây trói! Lỗ Nhất Khí vừa nhìn thấy dáng vẻ liêu xiêu thảm hại của Quỷ Nhãn Tam, giọng nói của cậu bỗng chốc lại trở nên hung dữ khác thường Hai gã Bách tuế anh hơi luống cuống, vội cởi trói cho Quỷ Nhãn Tam Bách tuế anh không hề biết sợ hãi, phản ứng luống cuống của chúng kỳ thực chính là phản ứng phục tùng mệnh lệnh - Anh Tam, đi vòng qua bậc tam cấp đến gần tôi, tránh xa đống tuyết kia ra! Đúng vậy, nếu để người trong đống tuyết bất ngờ nhảy vụt lên, bắt lấy Quỷ Nhãn Tam làm lá chắn, thì mọi nỗ lực trước đó của Lỗ Nhất Khí đều thành công cốc.

Quỷ Nhãn Tam là tay giang hồ lão luyện, vừa liếc qua đã hiểu ngay tình thế, so với Lỗ Nhất Khí, hắn càng biết rõ minh nên đi theo hướng nào, đi như thế nào Tuy bước đi hơi chệnh choạng, tốc độ cũng không nhanh song hắn không để cho cái “bẫy người” dưới đống tuyết kia có một mảy may cơ hội Trong chốc lát, hắn đã tới bên cạnh Lỗ Nhất Khí.

Lỗ Nhất Khí trong lòng rất phấn chấn, song vẻ mặt cậu vẫn không chút thay đổi Cậu hạ thấp giọng, lời nói trở lại ôn hoà: - Trao đổi đã xong, đi đi! Đống tuyết nhấp nhô lên xuống một lát, có lẽ gã cao thủ nấp trong đó đang hít thở sâu Đột nhiên, đống tuyết vỡ tung, tấm vải choàng đen bay vụt lên cao, cuốn theo hoa tuyết bay tán loạn mù trời.

Nhờ sự yểm hộ của màn hoa tuyết, một cái bóng màu xám xẹt qua như bóng ma, biến mất bên ngoài cánh cổng Thân thủ của người này còn nhanh hơn cả gã hộ pháp khi nãy Cho dù hắn không hất tung màn tuyết để che chắn, cũng khó mà nhìn rõ được hình dáng và diện mạo của hắn Lỗ Nhất Khí quệt mồ hôi trên trán, trong lòng kêu thầm “may quá!” May là vì bản thân đã kịp thời nhận ra kế hoạch của hắn, để chủ động gây áp lực đến tâm lý, khiến cho hắn nội tâm rối loạn.

Nếu không, chiêu mạo hiểm này của cậu còn lâu mới có thể thành công Kỳ thực, còn có một nguyên nhân quan trọng hơn nữa mà bản thân Lỗ Nhất Khí cũng chưa nhận thức được rõ ràng, đó chính là trên cơ thể cậu có một loại khí tướng, một loại khí thế đặc biệt Khí tướng, khí thế này, lão mù cảm nhận được, Quỷ Nhãn Tam cảm nhận được, cao thủ của đối phương lại càng có thể cảm nhận được, kể cả gã hộ pháp khi nãy.

Công lực của họ vượt xa lão mù và Quỷ Nhãn Tam, cảm giác chắc chắn cũng nhạy bén hơn gấp nhiều lần Bởi vậy, sự hoảng loạn và run sợ của họ đều là do bị bức bách và chấn động trước trường khí của cậu Quỷ Nhãn Tam chỉ thấy một mình Lỗ Nhất Khí trở ra, thì ngạc nhiên hỏi: - Bác cậu đâu? - Ra khỏi đây đã rồi nói sau! Quỷ Nhãn Tam không hỏi nữa, chệnh choạng nhặt Vũ Kim Cương lên, rồi giành đi trước, bước thẳng ra ngoài cổng.

Lỗ Nhất Khí liền rảo bước đuổi theo, nắm lấy cánh tay hắn mà nói: - Giờ chỉ còn lại hai chúng ta, sống hay chết cũng phải di cùng! Rồi Lỗ Nhất Khí dìu Quỷ Nhãn Tam ra khỏi viện thứ hai Họ bước đi rất vội vã Họ không muốn gặp thêm cao thủ nào nữa Họ cũng không thể để cho đối phương có thêm thời gian để bố trí thêm khảm diện mới và khôi phục khảm diện cũ.

Hai người đã đi tới Mắt cá dương Căn phòng ở đây đã biến mất, thay vào đó chỉ còn một đống đồng lớn với hình dạng cá Thái cực dương Đồng mới bị nung chảy vẫn sóng sánh sắc vàng chói lọi, hoa tuyết rơi xuống đó, phút chốc chỉ còn là vệt khói xanh Tuy loài cúc ma thiên hoả dung kim vô cùng đáng sợ, song vẫn không thể thiêu đốt đến bên ngoài phạm vi căn phòng, quả đúng như trong sách đã nói: “gặp đất thì dừng”.

Trên vách tường sạt lở ở mé còn lại, họ vẫn phát hiện ra đường dẫn vào ở miệng cá âm, tấm rèm bông dày tại lối vào đã bị thiêu rụi Dưới ánh sáng lấp lánh toả ra từ đống đồng nung chảy, lối đi đã không còn tăm tối như khi tới Dù vậy, Lỗ Nhất Khí vẫn lấy viên đá huỳnh quang ra Lúc mới vào, do căn phòng tối mịt nên cậu mới bị người ta ám toán, bây giờ cậu không muốn giẫm vào vết xe đổ lần nữa.

Thi ngẫu trong lối đi đã biến mất, chắc hẳn đã bị đối thủ thu về, song không biết có tiếp tục bố trí vào khảm diện nữa hay không Họ thận trọng bước vào gian phòng chính, khung cửa sổ phía nam vẫn mở toang, ngoài cửa sổ tuyết vẫn rơi dày, song chúng đã không còn là ngân thi nhứ Họ bước tới bên cửa sổ, bên ngoài khung cửa vốn dĩ có một vách ngăn bằng gỗ, nhưng không biết bị cái gì đâm phải, hiện đã vỡ nát, nên qua cửa sổ có thể nhìn được ra sân.

Cửa chính của căn phòng vẫn đóng chặt Lỗ Nhất Khí và Quỷ Nhãn Tam đều không biết cách tháo gỡ nút lẫy, cơ quan Không còn cách nào khác, họ đành phải quyết định thoát ra ngoài qua cửa sổ Khung cửa chỉ cao hơn nửa thân người Lỗ Nhất Khí cất viên đá huỳnh quang vào túi, rồi đỡ Quỷ Nhãn Tam trèo lên bục cửa Tuy hắn đã hồi phục, song cơ thể vẫn vô cùng yếu ớt.

Quỷ Nhãn Tam vừa ngồi lên bục cửa, bỗng một luồng gió trắng toát thình lình ập tới thổi hắn bay ngược vào trong phòng Quỷ Nhãn Tam bị thổi tung lên không, chao đi một vòng rồi rơi đánh phịch xuống đất Lỗ Nhất Chí nhanh như chớp rút khẩu súng ra Cậu biết, Quỷ Nhãn Tam tuy sức còn yếu ớt, song hắn không phải là chiếc lá, hắn là một thanh niên mình cao bảy thước.

Có thể thổi tung một gã thanh niên cao lớn như vậy, cơn gió này hẳn là tà quái Thực sự là tà quái! Lỗ Nhất Khí vừa rút súng ra, luồng gió màu trắng lại xoáy tít ào tới, cuốn phăng khẩu súng trong tay cậu bắn vào góc tường Lỗ Nhất Khí vội vàng lui lại theo chiều bay của khẩu súng Trong phòng tối đen như mực, khẩu súng cũng màu đen, trong lúc cấp bách chắc chắn không thể tìm ra được.

Luồng gió trắng toát xộc vào trong phòng, song không hề cuốn theo lấy một bông tuyết Thứ nó mang vào là một luồng hàn khí lạnh buốt thấu xương còn hơn cả gió tuyết ngoài trời Lỗ Nhất Khí nghĩ thầm, có lẽ đó là ma khí hay yêu khí Luồng gió rất trắng, trắng toát, trắng đến chói mắt Lỗ Nhất Khí đã từng nhìn thấy nó, chính là khi cậu mới đặt chân vào căn phòng ma này.

Luồng gió trắng toát mang một hình dáng thướt tha, bắt đầu lướt đi xung quanh như một cái bóng, nó lướt rất nhanh, khiến hình bóng trở nên mờ nhạt, thoắt ẩn thoắt hiện, khiến người ta không thể nhìn rõ gương mặt tuyệt đẹp gần như trong suốt ở trong luồng gió - Cẩn thận, ả là Dưỡng Quỷ Tỳ! Mau dựa sát tường! – Quỷ Nhãn Tam gắng gượng ngồi dậy, kêu toáng lên rồi lật đật bò vội tới góc tường.

- Dưỡng Quỷ Tỳ tướng mạo bảy phần người ba phần yêu, song bản chất của nó là ba phần người bảy phần ma quỷ, mau tránh đi! Lời Quỷ Nhãn Tam còn chưa dứt, cơn gió đã lướt tới bên Lỗ Nhất Khí, từ trong ống tay áo lá sen xoè rộng thò ra một cánh tay thon thả tuyệt đẹp, dịu dàng vươn về phía gò má cậu Được Quỷ Nhãn Tam nhắc nhở, Lỗ Nhất Khí lập tức cúi gập người né tránh.

Bóng trắng trong làn gió xuất chiêu không trúng, lại lượn vòng ra xa Dựa sát vào tường vẫn là tốt nhấi, chí ít cũng khiến cho bóng trắng không thể liên tục ra chiêu - Ha ha, cậu cả ơi tôi biết rồi, thi độc trên mặt cậu chính là do ả để lại đấy! – Quỷ Nhãn Tam có vẻ phấn khởi trước phát hiện này Song Lỗ Nhất Khí không hề thấy ngạc nhiên, khi nãy vừa nhìn thấy Dưỡng Quỷ Tỳ, cậu đã đoán ra.

Lời nói của Quỷ Nhãn Tam đã khiến Dưỡng Quỷ Tỳ chú ý, làn gió trắng thướt tha lao vụt về phía hắn Quỷ Nhãn Tam gắng sức bật tung Vũ Kim Cương, chắn ngang trước mặt Hắn biết rõ với sức lực của hắn bây giờ, chỉ cần một cú va chạm là sẽ ngã nhào Nhưng đúng lúc sắp va vào Vũ Kim Cương, làn gió lại bất ngờ chuyển hướng bay đi Cái bóng thướt tha lướt xéo một vòng rồi lại xuất chiêu, mục tiêu lần này là nhắm vào Lỗ Nhất Khí.

Lỗ Nhất Khí dễ dàng tránh được Lúc này, cậu cảm thấy cô ả Dưỡng Quỷ Tỳ này tuy có thi độc trên ngón tay, nhưng ra tay lại không mấy hiểm độc, tốc độ cũng có vẻ như chậm lại Quả thực, sau chiêu này, Dưỡng Quỷ Tỳ không ra thêm đòn nào nữa, chỉ bay đi bay lại ở phía xa, càng lúc càng chậm, tựa như đang xoay vòng vòng trong một cái chum chứa đầy keo dính, trong khi keo dính càng lúc càng cô đặc.

Thế nhưng, tốc độ di chuyển càng chậm, thì luồng gió trắng mà cô ta mang theo lại càng dày đặc Phía sau cô ta dần dần kéo thành từng vệt mờ mờ, giống như những vệt keo dính trong suốt đang dính chặt những mảnh vụn rơi ra từ cái bóng của cô ta, và những mảnh vụn vẫn tiếp tục bị kéo dài thêm Những gì xảy ra tiếp theo còn thần kỳ hơn thế.

Cơ thể cô ta dường như biến thành những cây bút vẽ cỡ lớn, mỗi cây bút đều liên tục vẽ ra những vòng tròn Những vệt màu trắng phía sau liền thành một mảng, sau cùng kết thành hình một ống tròn lớn màu trắng, liên tục mở rộng ra phía ngoài Bề ngoài Lỗ Nhất Khí trông vẫn bình thản, song trong thâm tâm vô cùng khiếp sợ Cậu đã nhìn thấy, phía trên ống tròn dó có những khuôn mặt, rất nhiều khuôn mặt.

Trong đó có một khuôn mặt con gái cậu đã từng nhìn thấy, khuôn mặt đã từng định lôi cậu tới âm tào địa phủ, khuôn mặt của thứ mà người ta gọi là “ma” Quỷ Nhãn Tam đã từng nghe kể về thứ ống tròn trước mặt Vị sư phụ từng dạy hắn pháp thuật Mao Sơn đã kể cho hắn nghe khá tường tận, nó được gọi là “Ngũ quỷ thôi đảo sơn”\*, tức là tập hợp sức mạnh của năm loại ma là ma đập tường, ma đè người, ma vận tài, ma đẩy cối, ma thòng lọng, cuốn con người vào trong đó, để lôi, vặn, xoắn, bẻ, ép, kẹp, cán, xay, khiến người rơi vào bị hành hạ, giày vò cho tới chết.

Đáng tiếc là sư phụ không dạy hắn cách phá giải, bởi vì bản thân ông ta cũng không biết Do đó, Quỷ Nhãn Tam cũng chỉ còn biết niệm chú cầu cứu thần linh Hắn dốc hết vốn liếng kinh văn thần chú trừ tà đuổi quỷ ra khẩn cấp tụng niệm một lượt \* Có nghĩa là: năm ma đẩy đổ núi Cái ống càng lúc càng lớn, sắc trắng càng lúc càng đậm, những bộ mặt ma càng lúc càng rõ nét.

Ngược lại, khuôn mặt của Dưỡng Quỷ Tỳ càng lúc càng mờ nhạt Lỗ Nhất Khí và Quỷ Nhãn Tam dán chặt lưng vào tường, bởi lẽ ống tròn ma quỷ đã lấn đến sát trước mặt Họ đã cảm nhận được sức hút mãnh liệt từ cái ống quái dị dang xoay tít, giống hệt như một vòng xoáy khổng lồ Lỗ Nhất Khí lấy ra viên đá huỳnh quang, giơ lên cao Trong căn phòng thẳm tối, viên đá càng thêm sáng tỏ.

Thế nhưng ánh sáng huỳnh quang chiếu vào ống Ngũ quỷ dường như bị hút hết, không có tác dụng gì - Cậu cả, lần trước là ma, thân ở ranh giới âm dương, ánh sáng có tác dụng Bây giờ là Dưỡng Quỷ Tỳ ở dương giới, vô dụng! – Quỷ Nhãn Tam vừa nói, vừa áp thật sát người vào tường, cả mặt cũng ngoảnh vào trong Lỗ Nhất Khí hạ viên đá xuống, nhìn Quỷ Nhãn Tam đang hối hả tụng niệm không ngơi miệng.

Quỷ Nhãn Tam thông hiểu thuật Mao Sơn, cậu nghĩ Quỷ Nhãn Tam hẳn sẽ có biện pháp ứng phó với tình hình trước mắt - Anh Tam… Lỗ Nhất Khí vừa mới mở miệng, thân người đã bị lôi tuột vào trong ống, áp lực quá mạnh khiến cậu không thể nói nổi một tiếng nào Quỷ Nhãn Tam còn phải chịu áp lực lớn hơn nữa, do hắn biết rõ sự nguy hiểm của ống Ngũ quỷ, nên tâm lý vốn đã căng thẳng tột độ, lại thêm cơ thể đang vô cùng yếu ớt.

Bởi vậy, ngay từ khoảnh khắc bị cuốn vào trong ống, những tiếng lầm rầm tụng niệm của hắn lập tức biến thành một tiếng hét kinh hoàng, nhưng âm thanh vừa mới cất lên, đã bị áp lực khủng khiếp nhồi ngược vào trong họng Hai người giãy giụa trong chiếc ống tròn, cảm thấy vô cùng tức thở, bụng và ngực bị đè mạnh đến lõm hẳn xuống Những luồng lực đạo kỳ quái dường như muốn vặn đứt cần cổ và tứ chi của họ, xé vụn họ ra thành từng mảnh nhỏ.

Cơ mặt của họ biến dạng đến méo mó, lồi ra như chực bật khỏi tròng Nỗi đau đớn kịch liệt giày vò khắp cơ thể, họ cảm thấy mình sắp bị cán thành hai bộ da người dẹp lép Lỗ Nhất Khí đã ngừng giãy giụa, bởi cậu biết có giãy giụa cũng vô ích, làm vậy sẽ chỉ khiến bản thân chết càng khổ sở, càng bi thảm hơn mà thôi Trong “Đạo đức kinh” có viết: “Cong queo sẽ được bảo toàn, uốn khúc sẽ được duỗi thẳng… không tranh giành, thì thiên hạ không có ai tranh giành với mình”.

Vô vi sẽ vô lực, vận dụng sức mạnh thuận theo tự nhiên Xuôi theo gió thổi, thuận theo nước chảy, từ cao xuống thấp, xoay tròn tự nhiên Lực lớn không có chỗ dụng lực, chính là vô lực Thế là cậu thả lỏng người, mắt không nhìn, tai không nghe Lực tới thì chuyển, lực đi thì dừng Dưới tác dụng của hợp lực ngũ quỷ, cơ thể cậu bắt đầu xoay tròn, tứ chi và cổ cũng xoay tròn theo lực đến.

Đầu tiên, Lỗ Nhất Khí cảm thấy dễ thở hơn rất nhiều, tuy ngực và bụng vẫn có cảm giác như bị thứ gì đè nặng, song đã nhẹ nhõm hơn trước, lực xoắn vặn lên cơ thể cũng đã giảm bớt Cậu quyết định thả lỏng hai chân, ngay cả sức để đứng lên, cậu cũng từ bỏ Song kỳ lạ là cậu không hề bị ngã, cậu vẫn đứng yên tại đó, không, nói đúng hơn là cậu đang trôi nổi tại đó.

Hai chân cậu nhẹ bẫng trôi là là trên mặt đất, vẽ thành vòng tròn Cậu càng cảm thây nhẹ nhõm hơn Sức mạnh của vòng tròn ma quỷ không cho phép cậu ngã xuống, các luồng lực đạo đang muốn giày vò cậu đã phải tách ra một phần để nâng đỡ lấy cậu Lỗ Nhất Khí đã cảm thấy thoải mái hơn rất nhiều Cậu bèn từ từ mở mắt, và nhìn thấy một hình bóng trắng toát đang lay động.

Đó là một cô gái trẻ vô cùng xinh đẹp, đẹp tới mức Lỗ Nhất Khí cũng cảm thấy nhịp tim hơi bấn loạn Cô mặc một chiếc áo dài cổ cao vạt lá sen bằng lụa Hàng Châu, trắng muốt như tuyết, chất vải trơn bóng rũ mềm Áo nhẹ phất phơ, rất mực yêu kiều, chỉ có điều dường như quá mong manh trong một đêm đông buốt giá như thế này Khuôn mặt cô trắng xanh, gần như trong suốt.

Có hai lần cô lướt qua rất gần Lỗ Nhất Khí, gần tới mức cậu có thể nhìn thấy rõ những mạch máu màu xanh bên dưới làn da Đôi mắt cô sáng long lanh, rất đẹp và linh hoạt, tràn đầy kinh ngạc và hiếu kỳ Ngoài sư phụ và vài vị trưởng bối hiếm khi xuất hiện ở nhà ra, Dưỡng Quỷ Tỳ rất ít khi gặp người lạ, nam giới lạ mặt lại càng hiếm hơn, nam giới lạ mặt sau khi nhìn thấy cô ta mà còn sống sót thì hầu như không có.

Nhưng giờ đây, cô ta chắc chắn mười mươi cậu thanh niên trước mặt mình vẫn sống Bởi vì khi cuốn cậu ta vào trong chiếc ống này, cô ta mới nhận ra, trên cơ thể cậu ẩn tàng một sức mạnh thần thánh Cô biết, so với sức mạnh thần thánh đó, sức mạnh của mình thực quá nhỏ nhoi, vì ma lực không bao giờ có thể thắng được thần lực Cậu thanh niên này hoàn toàn có thể đảo ngược lực đạo “Ngũ quỷ thôi đảo sơn”, ép ngược trở lại Dưỡng Quỷ Tỳ, dễ dàng vây bủa hoặc bóp chết cô.

Thế nhưng cậu ta lại chỉ nhàn tản bộc phát một chút ít thần lực, là do cậu ta không biết không chế và điều khiển sức mạnh đó? Hay là đang cố ý đùa giỡn? Hay là cậu ta không nỡ ra tay với cô? Nghĩ tới đây, khuôn mặt trắng đến trong suốt của cô bỗng thoáng ứng hồng Quỷ Nhãn Tam đã sắp chết đến nơi, vào lúc Lỗ Nhất Khí và Dưỡng Quỷ Tỳ đang mặt đối mặt nhìn nhau.

Hắn không phải là Lỗ Nhất Khí, không có được đạo hạnh “tâm đạo trời sinh, lực hợp tự nhiên” Động tác giãy giụa kịch liệt của hắn đã biến thành những cơn co giật của kẻ sắp chết Hắn đang phải chịu đựng một nỗi đau đớn khó tưởng tượng, còn khủng khiếp gấp ngàn lần so với nỗi đau đớn khi bị điện giật trong Mắt cá dương.

Hắn cảm giác mình đang bị một chiếc cối xay từ từ xay nhỏ, xay đến nát nhừ “Ngũ quỷ thôi đảo sơn” như thể muốn vần vò bóp nát đến từng tế bào trên cơ thể, sau đó mới chịu cho hắn chết đi Quỷ Nhãn Tam chỉ muốn chết ngay cho rồi, vì sự dày vò này không biết còn tàn độc gấp bao nhiêu lần so với cái chết Lỗ Nhất Khí cũng thấy được thảm trạng của Quỷ Nhãn Tam, song không thể giúp gì được hắn, lòng cậu như có lửa thiêu đốt.

Mới chỉ phân tâm trong thoáng chốc, Lỗ Nhất Khí lập tức cảm thấy áp lực chèn ép lên cơ thể nhanh chóng tăng vọt Cậu đành phải tiếp tục trấn tĩnh tinh thần, gạt bỏ mọi suy nghĩ trong lòng, tuỳ lực mà chuyển Dưỡng Quỷ Tỳ biết rằng chỉ dựa vào khả năng của mình sẽ không giết nổi cậu thanh niên trước mặt, cô ta bất giác giảm bớt vài phần áp lực trên người Lỗ Nhất Khí, rồi đột ngột tăng thêm mấy phần áp lực lên người Quỷ Nhãn Tam.

Như thế có lẽ lại tốt hơn cho Quỷ Nhãn Tam, áp lực tăng lên, sẽ khiến hắn chết nhanh hơn, không phải kéo dài sự giày vò thống khổ Quỷ Nhãn Tam chỉ còn quẫy đạp rất yếu ớt, tấm vải choàng màu đen quấn chặt lấy người hắn Những vết rách do bị Thiên hồ giao liên cứa đứt đang liên tục kéo dài và toạc thêm ra, thành những dây vải rộng hẹp khác nhau, siết chặt vào da thịt hắn.

Hai cánh tay hắn không thể vung lên được nữa, chỉ có thể khó nhọc giơ lên ngang vai, xoay đi xoay lại “Bụp!” Một tiếng nổ lớn vang lên từ phía Quỷ Nhãn Tam Lỗ Nhất Khí giật mình kinh hãi, sắc mặt bất giác trắng bợt chẳng khác gì Dưỡng Quỷ Tỳ Cậu không còn kịp đế ý đến tình trạng của mình, lập tức đứng xuống, nhìn về phía Quỷ Nhãn Tam.

## 28. Q.1 - Chương 30: Mắt Thi Vương

Đầu Quỷ Nhãn Tam chưa bị ép vỡ, cơ thể cũng chưa bị xé rách, mà là dưới sức vùng vẫy của hai cánh tay hắn, tấm vải choàng đen đã bị xé toạc thành vô số dải nhỏ Rất nhiều dải vải lại thít vào hai cánh tay và sau gáy hắn ta, càng lúc càng chặt, kéo mạnh đầu và hai cánh tay hắn xuống phía dưới Miệng hắn há to, sùi đầy bọt trắng, nhưng không hề thấy có hơi thở ra vào.

Lỗ Nhất Khí cũng lại tiếp tục rơi vào vòng xoáy, tuy giờ đây, cậu không phải chịu áp lực dữ dội như lúc đầu, song cậu vẫn không thể thoát ra được Hơn nữa, thảm trạng của Quỷ Nhãn Tam ở ngay trước mắt khiến cậu không còn có thể tập trung chú ý thả lỏng cơ thể, chuyển động theo lực được nữa Cậu quyết định chuyển động về phía Quỷ Nhãn Tam, nhưng áp lực lập tức tăng lên, khiến cậu không thể cựa quậy.

Đó chính là tình trạng của Quỷ Nhãn Tam, càng quẫy đạp, lực đạo dồn ép lên cơ thể càng mãnh liệt Dưỡng Quỷ Tỳ lại càng sững sốt hơn nữa, một người đang thong dong như đang bơi nhàn trên mặt nước, tại sao chốc lát lại chìm xuống đáy sâu? Cậu ta không tiếp tục vận dụng sức mạnh thần kỳ ẩn chứa trong cơ thể nữa, cậu ta đang muốn làm gì? Xem ra có lẽ là vì gã chột mắt kia, lẽ nào cậu ta muốn chết cùng gã? Quỷ Nhãn Tam đang giằng giật hết sức không để những dải vải kia lôi kéo đầu mình xuống dưới.

Sợi gân bò buộc miếng da che mắt trượt qua đỉnh đầu, lôi theo miếng da tung ra rơi xuống đất Quỷ Nhãn Tam từ từ ngẩng đầu lên Dải vải và sợi gân bò vừa trượt qua đỉnh đầu khiến cho mái tóc vốn đã cháy sém dựng ngược từ khi bị điện giật càng dựng đứng, rối bù như tổ quạ Trông hắn lúc này giống hệt như một gã điên, hay một hồn ma vừa trở về từ địa ngục.

Dưỡng Quỷ Tỳ nhìn thấy một bộ mặt khủng khiếp, và cô ta đã không kiểm soát được lực Ngũ quỷ nữa Những ma lực này đang chạy trốn, đang ẩn nấp, bất chấp sự thúc ép của cô ta, chúng chui hết vào trong túi dưỡng quỷ khâu trên vạt áo hình lá sen phía trước Những áp lực đang đè nặng trên người Lỗ Nhất Khí trong chớp mắt đã chạy trốn sạch trơn, sức giãy giụa của bản thân lập tức quăng cậu ngã nhào trên mặt đất.

Nhưng lúc này, cậu chỉ quan tâm đến Quỷ Nhãn Tam Bên dưới miếng che mắt bằng da bò của Quỷ Nhãn Tam không phải là con mắt bị hỏng, cũng không phải là hố mắt trống rỗng, mà là một con mắt rất to, rất sáng Con mắt đang chiếu ra những tia sáng đỏ rực như máu, giống như một ngọn đuốc chết chóc Mắt quỷ! Quỷ Nhãn Tam đúng là có một con mắt quỷ! Đây không phải là con mắt quỷ bình thường, mà là mắt Thi vương\*… \* Thi vương, tức vua của xác chết.

Mười năm về trước, tại vùng núi Tỏa Tướng ở Tương Tây, chuyện quái dị xảy ra liên tiếp, rất nhiều sinh linh vô tội bỗng dưng lăn ra chết một cách vô duyên vô cớ Nhà họ Nghê ở Giang Tây nhận lời thỉnh cầu của nhà họ Ngôn, một gia tộc chuyên theo nghề dẫn xác\* ở Tương Tây, đích thân môn trưởng dẫn theo mười một cao thủ trong dòng tộc tới tận nơi xem xét.

Họ đã tìm ra một huyệt mộ thời Tần ở núi Tỏa Tướng Họ tiến hành điểm huyệt dời mộ, phá vỡ ngôi mộ đó Sau khi phá mộ, thấy bên trong có một quan tài bằng đá màu tím đen Bật nắp quan tài ra, bên trong có một thi thể mang giáp trụ tướng quân, mặt mọc đầy lông tím, nhìn qua cũng biết được đó là cương thi đã thành vua Thi thể này bị khóa chặt bởi một dây xích làm từ sắt lạnh khảm vàng, lại có thêm ba cây đinh sắt vân đen đóng trên ngực.

Thế nhưng dây xích đã bị lỏng mất một mắt, phần đuôi chữ “mâu” của cây đinh sắt đã bị gỉ ăn đứt Họ bèn khớp chặt lại mắt xích, dán bùa chú định thi biến Lại sai người nhà họ Ngôn xuống núi chuẩn bị quan tài đồng, gỗ cứng, dây thừng màu chó đen, chuẩn bị hỏa thiêu hung thể trước khi trời sáng \* Nguyên văn là “cản thi”, tức là dắt xác chết, một loại vu thuật thịnh hành ở vùng Tương Tây, đạo sĩ dùng vu thuật dán bùa lên trán xác chết, để chúng có thể tự nhảy mà đi được.

Một đạo sĩ đi ở phía trước đánh cồng báo hiệu cho mọi người tránh đi, xác chết nhảy theo phía sau, nếu có nhiều xác thì lấy dây buộc lại Cứ thế đêm đi ngày nghỉ, cho đến khi đến nơi Người Tương Tây thường vận chuyển xác chết về quê hoặc đến nơi chôn cất bằng cách này Nhưng đúng vào giờ Tý, khi Thi Vương sắp sửa bật dậy biến cương thi, thì Tây Bắc tặc vương Hạ Mang gia đã dùng kế “dê dọa sói”\*, lừa cao thủ hai nhà Nghê, Ngôn ra xa, lấy trộm sợi dây xích sắt lạnh khảm vàng.

Việc này vốn chẳng tổn hại gì, nhưng khi lão mù lấy sợi dây xích đi, đã kéo rơi mất ba lá bùa chú định thi biến trên mình Thi Vương xuống Nếu lão mù nhìn thấy và nhặt lên dán lại cũng sẽ không hề hấn gì, nhưng lão lại bị mù, hơn nữa, tiếng tờ bùa mỏng manh rơi xuống đất thực sự khó mà nghe ra được Bởi vậy khi cao thủ hai nhà Nghê, Ngôn quay lại thì đã muộn, xác đã biến.

Một ông chú và một người anh họ của Nghê Tam đã bị Cương Thi Vương bóp chết, nhà họ Ngôn ở Tương Tây cũng có ba cao thủ thiệt mạng Nghê Tam bị Thi Vương móc mất một con mắt và nuốt chửng Mâu thuẩn giữa Nghê gia và lão mù cũng phát sinh từ đó \* Thuật ngữ trong giang hồ, tức là trong khi thực lực của bản thân rất yếu, song lại làm ra vẻ lớn mạnh, hoặc khiến đối phương không thể phán đoán, từ đó chuyển dịch sự chú ý của đối phương, nhằm đạt mục đích của bản thân.

May mà trước khi tới, Nghê gia đã thả bồ câu đưa thư tới phái Mao Sơn nhờ giúp đỡ Sư phụ của Nghê Tam dẫn theo ba cao thủ Mao Sơn lúc đó cũng vừa kịp tới, mới chế ngự được Cương Thi Vương, kịp hỏa thiêu hung thân trong quan tài đồng trước khi trời sáng Trong khi giao đấu với Thi Vương, sư phụ của Nghê Tam cũng móc được một con mắt của Thi Vương, tiện tay nhét vào hốc mắt của Nghê Tam.

Nào ngờ con mắt này gặp máu tự hồi sinh, lập tức mọc liền vào hốc mắt của Nghê Tam Sư phụ của Nghê Tam bèn nói: “Tạm thời coi có mắt cũng như không mắt, kệ nó vậy” Nghê Tam bèn lấy miếng da bò che mắt lại suốt mười mấy năm qua, song không ngờ hôm nay, nó lại cứu được mạng hắn Dưỡng Quỷ Tỳ ngừng di chuyển, liếc mắt nhìn vào con mắt Thi Vương, rồi lập tức quay mặt đi.

Không phải là cô ta không dám nhìn, cô ta không hề sợ con mắt đó, mà cô ta muốn nhìn xem cậu thanh niên vừa đột ngột ngã nhào kia hiện ra sao rồi Lỗ Nhất Khí không hề bị thương, cậu đã đứng lên, chạy thẳng tới bên cạnh Quỷ Nhãn Tam, đỡ hắn ngồi dậy Quỷ Nhãn Tam ngồi xuống một cách khó nhọc và chậm chạp, chỉ một động tác đơn giản, hắn ta đã rên lên không dưới ba lần.

Dưỡng Quỷ Tỳ nhìn phong thái ung dung của Lỗ Nhất Khí, dường như khe khẽ gật đầu, khuôn mặt trắng đến trong suốt lại thoáng ửng đỏ Cô phải đi rồi, song cô không bay qua cửa sổ, mà đi đến trước cửa chính, đưa tay khẽ gạt vài cái, cánh cửa đen kịt lập tức mở ra Cô nhanh chóng bước thẳng ra ngoài Cánh cửa mở kêu lên cót két khiến Lỗ Nhất Khí nhớ tới sự tồn tại của Dưỡng Quỷ Tỳ.

Cậu ngẩng đầu lên, nhìn thấy cô đang bước qua bậu cửa Cậu bỗng cảm thấy mình nên nói một điều gì đó Dưỡng Quỷ Tỳ đã bước qua khung cửa, nếu không nói, sẽ không còn cơ hội nữa - Mặc ấm vào, nếu không cô sẽ bị lạnh đấy! Những lời lẽ hào sảng đã được cậu dồn đủ lực đạo, khi ra đến miệng lại biến thành một câu như thế này.

Vừa nói xong, cậu bất giác cảm thấy có chút bối rối Nhưng Dưỡng Quỷ Tỳ còn bối rối hơn nhiều, sắc ửng hồng trên khuôn mặt cô nhanh chóng chuyển sang màu gấc chín Cô luống cuống điểm chân một cái, thân mình bay vút lên cao, chớp mắt đã không thấy đâu nữa Tư thế bay lên của cô tuy rất yêu kiều, song dường như không giống với động tác ban nãy, hình như có chút gì đó ngượng nghịu và cứng nhắc, không được tự nhiên phiêu diêu như khi mới đến.

Lỗ Nhất Khí tìm thấy khẩu súng ở góc tường, cậu kiểm tra một lượt, khẩu súng không có vấn đề gì Khẩu súng không sao, song Quỷ Nhãn Tam thì có Hắn dồn hết sức lực mới ho khan được vài tiếng, bên mép chảy ra chút máu tím đen Lúc này, toàn thân hắn đang chìm ngập trong nỗi đau đớn dữ dội, máu đen liên tục trào ra từ khóe miệng, dầm dìa trên cằm, rồi từ cằm nhỏ giọt xuống đất.

Nhổ được máu ứ lại là điều tốt với Quỷ Nhãn Tam, nếu không, huyết mạch bị tắc ở đâu thì hắn cũng tiêu đời Hai tay Quỷ Nhãn Tam run lên lẩy bẩy, nhặt tấm che mắt da bò từ dưới đất lên, rồi chậm chạp giơ cao tay, muốn buộc lại nó vào mắt Nhưng bộ dạng hắn giờ đây khác nào một lão già sắp chết, gắng gượng đến mấy lần vẫn không thể buộc nổi.

Lỗ Nhất Khí bèn bước lại giúp hắn một tay Lỗ Nhất Khí chỉ vào chiếc túi của hắn, hỏi: - Có cần uống thuốc không? Quỷ Nhãn Tam lắc đầu Thuốc này không thể uống quá nhiều, cách mười hai canh giờ mới uống một lần, nếu không sẽ loét dạ dày thủng ruột Hắn chỉ tay vào bình rượu giắt bên hông Lỗ Nhất Khí vội vàng lấy bình rượu ra, mở nắp rồi đưa cho hắn.

Quỷ Nhãn Tam lập cập nâng bình rượu lên trước miệng, Lỗ Nhất Khí phải giúp hắn đỡ dưới đáy bình, hắn mới có thể nhấp được một ngụm Ngụm rượu vừa mới nuốt xuống, tình trạng của hắn rõ ràng đỡ hơn rất nhiều Hắn tiếp tục nhấp ngụm thứ hai, lúc này tay hắn đã không còn run rẩy nữa Hắn không cần Lỗ Nhất Khí phải đỡ đáy bình, mà càng uống càng nhanh, cuối cùng thẳng tay dốc tuột cả bình vào cổ.

Bình rượu đã trống trơn, hắn tự đậy nắp, cất trở lại vào túi Khuôn mặt trắng bệch của Quỷ Nhãn Tam đã đỏ ửng lên, cổ và cánh tay cũng đều đỏ gay Hắn đứng dậy, không cần Lỗ Nhất Khí phải đỡ, động tác nhanh nhẹn hơn nhiều so với khi ngồi xuống Tuy cũng khẽ rên lên hai tiếng, song nhìn vẻ mặt lại không có gì đau đớn, hắn còn nhanh nhẹn giật bỏ tấm vải choàng màu đen đã rách tả tơi trên mình xuống.

- Đi thôi, cậu cả Ở đây càng lâu, càng có nhiều nhân khảm chặn giết! – Quỷ Nhãn Tam nhặt Vũ Kim Cương lên, vừa nói vừa đi ra phía cửa Đúng là thứ rượu thần kỳ, chỉ non nửa bình đã có thể khiến một kẻ sắp chết đến nơi chớp mắt đã hồi phục như thường, còn hiệu quả hơn cả thứ thuốc bột kia Lỗ Nhất Khí cảm thấy rất hiếu kỳ.

Quỷ Nhãn Tam bước rất nhanh Hắn hiểu rõ, bằng bất kỳ giá nào cũng phải đưa Lỗ Nhất Khí ra khỏi nơi này trước khi trời sáng Bởi vậy, hắn cần phải tranh thủ thời gian, cần phải rời khỏi đây trước khi đối thủ bố trí lại khảm diện, trước khi lực lượng viện trợ kịp tới nơi, càng phải cần thoát khỏi đây trước khi hiệu quả gây tê của “Phí liệt ma” hết tác dụng.

Phí liệt ma là gì? Chính là thứ rượu mà hắn vừa uống Nó được điều chế từ “rượu khỉ”\* do Hầu lão nhân ở núi Cửu Liên, Giang Tây ủ thành, kết hợp với “tiên phạn đảo”\*\* của hòa thượng chùa Huệ Nhân Uống ít có thể trấn tĩnh tinh thần, giảm đau đỡ mệt, uống nhiều có thể gây tê liệt cơ bắp, khiến không còn cảm giác đau đớn, có thể dùng trong chữa bệnh ngoại khoa, như khoét mụn nhọt, cắt chỗ loét.

Người nhà họ Nghê khi ra ngoài làm ăn đều mang theo loại rượu này, thứ nhất để trấn tĩnh tinh thần khi gặp chuyện đáng sợ, thứ hai là để giảm đau khi khoét bỏ vết thương do trúng trùng độc, ám khí; thứ ba gây hưng phấn, giảm bớt mệt mỏi những khi sức lực cạn kiệt \* Loại rượu được ủ từ các loại quả dại, thóc, kê dại lấy ra từ trong hang khỉ, nồng độ rất mạnh.

\*\* Có nghĩa là: thần tiên ngã Quỷ Nhãn Tam chưa bao giờ uống nhiều Phí liệt ma như lúc này, hắn không biết uống nhiều như vậy có thể duy trì được trạng thái này trong bao lâu, hắn cũng không biết liệu uống quá nhiều có thể khiến hắn lăn ra ngủ vùi hay không Chỉ biết là giờ đây, hắn đang bước đi rất nhanh, nhưng bàn chân bồng bềnh như không tiếp đất.

Hiện tượng đó có bình thường hay không, hắn cũng không dám chắc Lỗ Nhất Khí bám sát sau Quỷ Nhãn Tam, cậu không phải suy nghĩ quá nhiều như hắn, nên cậu có thời gian để quan sát xung quanh Trong sân có vẻ lộn xộn hơn khi họ mới tới, dưới bậc tam cấp dẫn lên nhà chính là mấy cái xác co quắp cứng đờ của lũ chó dại vùi trong tuyết, đỉnh đầu chúng nứt toác, thoạt nhìn đã biết là do tam canh hàn đã phá thể chui ra.

Nhưng cái xác vỡ nát của tò vò khổng lồ cũng đã bị vùi kín trong tuyết Nhưng thật kỳ lạ, bốn cây dâu không biết vì sao đã gãy mất một cây Bức tường phía đông của căn nhà chính đã sụp xuống phân nửa, có thể nhận ra đó là một bức tường hai lớp, khoảng trống giữa hai lớp tường có lẽ chính là nơi giấu thi ngẫu Điều khiến cậu ngạc nhiên hơn nữa, đó là gần cổng thùy hoa có một con linh miêu đã chết, cái đầu đồng của nó đã bị đập vỡ nát.

Dựa vào tốc độ của linh miêu, nếu muốn lấy mạng nó, chắc chắn phải là một cú ra đòn chớp nhoáng Ai có thể chỉ một đòn đã đập vỡ đầu của loài linh miêu đầu đồng lưng sắt? Người đó tại sao lại muốn giết linh miêu? Là đối thủ của đối phương, hay là trợ thủ của Lỗ gia? Quỷ Nhãn Tam sải bước rất nhanh, hắn đã bước lên bậc tam cấp trước cổng thùy hoa.

Đến trước ngưỡng cửa, hắn đột nhiên dừng lại Hắn ngoảnh đầu nhìn lại xem Lỗ Nhất Khí có theo kịp hay không Đúng vào lúc hắn dừng lại, ở ngay phía ngoài cổng thùy hoa, hai bóng hình nhỏ bé song rắn chắc nhanh nhẹn lao vút xuống từ hai phía, chúng định tập kích Quỷ Nhãn Tam Chúng tính toán rất chuẩn xác, căn cứ vào tốc độ bước chân của Quỷ Nhãn Tam, chúng sẽ lao xuống đánh trúng hắn ngay khi hắn bước được một chân qua ngưỡng cửa.

Thế nhưng, chúng đã không lường trước được Quỷ Nhãn Tam sẽ đột ngột dừng lại, bởi vậy, cú tấn công này còn cách Quỷ Nhãn Tam một bước Đó là hai gã Bách tuế anh Chúng là một trong những sát thủ có tốc độ và phản ứng mau lẹ nhất trên đời Tuy rằng mục tiêu chưa đi đến vị trí dự kiến, song chúng lập tức biến chiêu, xoay ngay đầu nhọn vào cây côn ngắn làm bằng sắt đen vừa đánh trượt lao về phía Quỷ Nhãn Tam đang đứng trước ngưỡng cửa.

Lại vừa đúng lúc Quỷ Nhãn Tam xoay người, nên nữa thân trái của hắn đã phơi ra trước chúng Một mũi côn đâm trúng sườn trái, mũi còn lại đâm trúng vai trái hắn, nhưng do khoảng cách quá xa, nên vết đâm sâu chưa tới hai tấc Do tác dụng của Phí liệt ma, Quỷ Nhãn Tam không hề cảm thấy đau đớn Bởi vậy, hắn lập tức vung thẳng tay trái lên, gạt văng mũi côn đang cắm trên vai ra, sau đó vương thẳng người lao về phía trước, lao thẳng đầu nhọn cua Vũ Kim Cương vào mặt gã Bách tuế anh còn lại.

Gã Bách tuế anh này vừa kịp chạm đất, thấy đầu côn nhọn đã đâm trúng sườn trái Quỷ Nhãn Tam, liền đổ người về phía trước, chuẩn bị bước dấn lên đẩy cây côn cắm sâu hơn nữa vào người Quỷ Nhãn Tam Bách tuế anh không thể ngờ rằng, đối thủ sau khi trúng chiêu đã không lùi bước mà tiến lên; Quỷ Nhãn Tam cũng không ngờ rằng, chiêu thức chỉ nhằm đẩy lui đối thủ của hắn lại có hiệu quả đến vậy.

Chỉ nghe “cốp” một tiếng giòn tan, nắp hột sọ bé nhỏ của gã Bách tuế anh đã bay vụt ra, mũi côn trong tay gã mới xuyên thêm chưa đầy nửa tấc đã dừng lại Gã đổ ập xuống đất, bàn tay nhỏ bé vẫn nắm chặt cây côn không buông, nên mũi côn lại được nhổ bật ra khỏi sườn trái Quỷ Nhãn Tam Gã Bách tuế anh còn lại đã thay đổi vị trí, gã nhờ vào lực gạt cánh tay của Quỷ Nhãn Tam, nhảy xéo xuống sau lưng hắn.

Gã Bách tuế anh ở phía trước vừa bị Vũ Kim Cương đập chết, thì đầu côn nhọn đã xuyên tới sau lưng Quỷ Nhãn Tam Nếu là người bình thường, hẳn sẽ chọn đâm vào vị trí sau tim, nhưng do cơ thể Bách tuế anh rất nhỏ bé, không đủ cao để đâm tới đó, bởi vậy gã đã nhắm tới vị trí sau thận Mũi côn đã đâm tới Đúng vào lúc Quỷ Nhãn Tam đứng thẳng người lên, thì mũi côn trên tay gã Bách tuế anh phía sau đã đâm xuyên cơ thể hắn.

Quỷ Nhãn Tam vẫn không cảm thấy đau đớn, hắn chỉ cảm thấy có một lực đẩy rất mạnh lao vào sau thắt lưng Lực đẩy này khiến hắn ngã nhào về phía trước, bàn chân chỉ kịp bước thêm nửa bước, mũi chân bị vướng vào ngưỡng cửa, cả người ngã sấp từ trong cổng thùy hoa ra phía ngoài, vừa chạm đất lập tức bật thẳng lên như một con cá chép quẫy nước.

Điều này hoàn toàn nằm ngoài dự đoán của Bách tuế anh, gã vốn cho rằng cú đâm trúng thận này sẽ lập tức lấy mạng đối phương Song gã không thành công, bởi lẽ vừa lúc đó Quỷ Nhãn Tam đã đứng thẳng lên, vừa hay bình rượu bạc giắt ở thắt lưng đã chặn đứng cú đâm, mũi côn chỉ xuyên thủng hai lớp vỏ bình và thắt lưng da, chưa hề chạm vào da thịt.

Song phản ứng của Bách tuế anh rất mau lẹ, cú bật người của gã cũng rất gấp gáp và mạnh mẽ Thân hình nhỏ bé của gã bật lên cao, dậm vào khung cửa lấy đà, nhảy vọt ra ngoài cổng, hai bàn chân vừa hay hạ xuống hai vai Quỷ Nhãn Tam lúc này mới vừa kịp đứng dậy Gã kẹp chặt hai chân vào hai bên đầu Quỷ Nhãn Tam, như một con khỉ vắt vẻo trên vai hắn.

Sau đó, gã dùng cả hai tay nắm chặt lấy cây đoản côn nhọn hoắt, nhằm vào giữa đỉnh đầu Quỷ Nhãn Tam đâm thẳng xuống Khi Bách tuế anh vừa đáp xuống vai, Quỷ Nhãn Tam không kịp nghĩ ngợi, lập tức vứt ngay cây Vũ Kim Cương, đưa hai tay lên túm chặt lấy hai đùi Bách tuế anh, vừa dồn sức kéo mạnh xuống, vừa liên tục rung lắc xoay vặn thân người, tìm mọi cách hất Bách tuế anh xuống đất.

Nhưng gã Bách tuế anh đã cúi gập người, bỏ tay trái ra túm chặt lấy đám tóc bờm xờm trên đỉnh đầu Quỷ Nhãn Tam, khiến Quỷ Nhãn Tam nhất thời không thể hất gã xuống được Nhưng do hắn ta đảo lắc không ngừng, khiến cho cánh tay cầm côn của Bách tuế anh cũng chòng chành theo, lưng eo cũng phải không ngừng điều chỉnh hướng vận lực để giữ thăng bằng, bởi vậy đòn đâm trí mạng vẫn chưa thể thực hiện.

Động tác đảo lắc của Quỷ Nhãn Tam không quá dữ dội, Phí liệt ma đã khiến cho hành động của hắn trở nên đờ đẫn Bách tuế anh đảo tay vài lần đã thích ứng với động tác của Quỷ Nhãn Tam, gã lại giơ cánh tay phải lên, tìm cơ hội đâm đầu côn nhọn vào ấn đường của hắn Một tiếng súng vang lên, xé toang bầu tĩnh mịch của màn đêm trước bình minh.

Súng vừa nổ, Quỷ Nhãn Tam đột nhiên đổ ập xuống, cả thân người giáng mạnh xuống mặt đất Lỗ Nhất Khí đã siết cò Từ lúc nhìn thấy Quỷ Nhãn Tam bị tập kích, cậu đã muốn giúp hắn một tay, thế nhưng Quỷ Nhãn Tam và Bách tuế anh cứ quấn chặt vào nhau, khiến cậu không có cơ hội nổ súng Sau khi Bách tuế anh nhảy lên vai Quỷ Nhãn Tam, cậu hiểu rằng cơ hội đã đến.

Nhưng đúng vào khoảnh khắc ngón tay cậu kéo ngược cò súng, từ trên sống nóc cao lớn của cổng thùy hoa bỗng có hai khối tròn lăn lông lốc xuống, mang theo hai luồng hàn quang sắc lẹm lao thẳng xuống đỉnh đầu Lỗ Nhất Khí Cậu biết mình cần phải né tránh, sự xuất hiện bất ngờ của bất cứ thứ gì vào lúc này đều sẽ lấy mạng cậu, nhất là luồng hàn quang kia.

Nhưng cậu không hiểu gì về võ thuật, nên chỉ có thể dựa vào phản xạ để né qua được một chút Đúng lúc đó, súng nổ, và viên đạn đã đi chệch một chút… Cơ thể Quỷ Nhãn Tam đổ thẳng xuống, đập mạnh lên nền đất, tiếng va đập trầm nặng rúng động cả một khoảng bóng đêm Mọi thứ xung quanh dường như đều ngưng lại trong giây lát, ngay cả những bông tuyết đang vần vũ đầy trời bỗng chốc cũng như đông cứng.

Cùng với tiếng va đập trầm nặng đó, còn vọng lên một tiếng thét đau đớn và tiếng vật thể vỡ toác Lỗ Nhất Khí đã không tránh được vật thể lao xuống từ nóc cổng Sau khi nó va vào người cậu, cơ thể cậu bắn lên cao, ngã bật về phía sau Một tiếng súng nổ Ba viên đạn bay ra Lỗ Nhất Khí còn chưa tiếp đất, hai vật thể kia cũng chưa kịp tiếp đất, song trên một trong hai vật thể đã xuất hiện ba lỗ thủng hình tam giác đang phun máu.

Lỗ Nhất Khí vẫn thấy hơi thất vọng, đáng lẽ chỉ nên có một lỗ duy nhất Vật thể mang ba lỗ thủng duỗi dài ra rồi rơi phịch xuống đất Đó là một thân người, một Bách tuế anh đã chết Vật còn lại đã chạm hai tay xuống đất, cũng là Bách tuế anh, gã vừa điểm mũi chân xuống đất đã nhẹ nhàng bật đánh vút lên cao, lao về phía Lỗ Nhất Khí.

Lỗ Nhất Khí cũng đã chạm đất, cậu rơi thẳng xuống một đống tuyết, rồi tiếp tục trượt mạnh ra xa Cơ thể cậu rẽ dọc đống tuyết, để lộ ra một đường gạch xanh rộng bằng một thân người và một vệt dài màu đỏ do máu vẽ nên, cuối cùng dừng lại trước một đụn tuyết do chính cơ thể cậu dồn thành Tiếng súng lại vang lên Tuy Lỗ Nhất Khí chỉ còn lại một viên đạn, song đối diện với gã Bách tuế anh đang bổ tới, cậu không còn có thể hà tiện.

Viên đạn bay thẳng tới giữa ngực, Bách tuế anh đang bay trong không trung, chắc chắn không thể né tránh Với tài thiện xạ của Lỗ Nhất Khí, cậu hoàn toàn có thể bắn trúng ấn đường của Bách tuế anh, nhưng cậu không dám mạo hiểm, cậu đã bắn vào giữa ngực gã, như vậy sẽ đảm bảo hơn Viên đạn đã bắn trúng ngực Bách tuế anh Dưới sức va đập của viên đạn, gã lộn ngược một vòng trên không, rồi hạ hai chân xuống đất.

## 29. Q.1 - Chương 31: Người Trở Về

Bách tuế anh đang lao bổ xuống Lỗ Nhất Khí đang đờ ra bất động Một sát thủ, và một con mồi! Lỗ Nhất Khí dường như cảm thấy mình đang trở về Trước mắt cậu loang loáng núi tiên, khe thánh, lọng kinh, hạc đạo, sen báu Đặc biệt là đoá hoa sen báu, tựa như một áng mây lành đang bồng bềnh bay tới Vũ Kim Cương, áng mây lành che chư thần, đoá hoa sen hộ chư tiên, nhưng giờ đây, nó cũng là pháp khí diệt tà trừ ác.

Vũ Kim Cương xoè rộng đang xoay tít bay vụt tới, giống như một cái chũm choẹ khổng lồ Bách tuế anh rơi xuống, ngã lọt thỏm vào trong đống tuyết sau lưng Lỗ Nhất Khí, in thành hình một cơ thể không đầu tí xíu Đầu Bách tuế anh rơi xuống nền gạch đá xanh trước mặt cậu, xoay tròn tại chỗ Vũ Kim Cương cũng nhẹ nhàng hạ xuống bên cạnh, chỉ cách Lỗ Nhất Khí chưa đầy hai thước, mép rìa sắc bén loé lên một đường viền ướt máu.

Quỷ Nhãn Tam bước lại gần Hắn không hề hấn gì, xem ra tuy viên đạn của Lỗ Nhất Khí đã đi chệch, song chắc chắn chưa đến nỗi ngộ sát hắn Trên bậc tam cấp ngoài cổng thùy hoa, gã Bách tuế anh bám trên vai Quỷ Nhãn Tam khi nãy đang nằm sóng sượt, đầu ngập trong vũng máu, hai mắt mở trừng trừng Thì ra ngay từ trước khi Lỗ Nhất Khí nổ súng, Quỷ Nhãn Tam đã nghĩ ra một cách, nhưng chưa kịp thực hiện, thì đầu nhọn của cây đoản côn trên tay Bách tuế anh đã nhắm thẳng xuống giữa trán hắn.

Tiếng súng thình lình đã khiến Bách tuế anh bị phân tán, gã giật mình, cây côn trên tay cũng khựng lại Quỷ Nhãn Tam chộp được thời cơ tuyệt hảo, túm chặt hai đùi gã, thẳng cánh đổ mạnh người về phía sau Khi Quỷ Nhãn Tam đổ người xuống, Bách tuế anh liền ôm cứng lấy đầu hắn, túm chặt tóc hắn, định đợi đến khi gần tiếp đất sẽ nhảy ra.

Song lần này gã đã tính nhầm, gã đã không thể nhảy xuống, vì Quỷ Nhãn Tam đã giữ thật chặt lấy đùi gã, giống như cách gã đã kẹp chặt lấy đầu hắn ta Đầu Bách tuế anh đập trúng vào gờ bậc tam cấp lát đá xanh Tiếng thét đau đớn và tiếng vật thể vỡ toác đều xuất phát từ gã Quỷ Nhãn Tam không nói lời nào, Phí liệt ma đã khiến miệng hắn tê liệt.

Hắn nhặt Vũ Kim Cương lên, quan sát xung quanh để chắc chắn không còn sự mai phục nào nữa, rồi mới đặt Vũ Kim Cương xuống bên chân, móc hộp thuốc ra, dùng thìa nhỏ xúc một ít thuốc bột màu đỏ và vàng cho vào miệng Lỗ Nhất Khí Đã hết rượu để uống thuốc, nên Quỷ Nhãn Tam tiện tay vốc một nắm tuyết, nhét vào miệng Lỗ Nhất Khí Tuyết tan thành một ngụm nước lạnh buốt, đưa thuốc chảy xuống cổ cậu.

Vết thương trên cánh tay phải Lỗ Nhất Khí máu chảy đầm đìa Quỷ Nhãn Tam lại xúc một thìa thuốc bột màu trắng rắc lên miệng vết thương, định băng bó lại, song bên người chẳng còn thứ gì có thể dùng được Tấm vải choàng đen rách tả tơi trên người, hắn đã vứt bỏ khi ra khỏi gian nhà chính Tấm áo bông của Lỗ Nhất Khí cũng đã bị đốt cháy ở Mắt cá dương, hiện trên người cậu chỉ còn một lượt áo mỏng.

Nhìn sang quần áo của Bách tuế anh, đều quá nhỏ, không thể dùng được, đành phải để vết thương hở ra như vậy Cũng may thứ thuốc bột này cầm máu rất tốt, một lát sau máu đã ngừng chảy Quỷ Nhãn Tam cũng rắc thuốc bột lên vết thương bên sườn trái và cánh tay trái của hắn, rồi cất hộp thuốc đi Nhìn sắc mặt của Lỗ Nhất Khí, có thể biết được thuốc uống đã phát huy tác dụng.

Quỷ Nhãn Tam đỡ cậu đứng dậy, cậu bèn bước nhanh tới bên cái xác Bách tuế anh không đầu, rồi lại ngã ngồi xuống đất Quỷ Nhãn Tam nhìn cậu với vẻ khó hiểu Cậu nhờ Quỷ Nhãn Tam lật ngửa xác Bách tuế anh lên, rồi đưa tay giật tung khuy áo của gã Trước ngực gã có quấn một lớp vải xô dày, phía dưới lớp vải xô là tấm lót bằng vải gai dùng để thấm máu, một viên đạn đã găm chặt ở chính giữa tấm lót.

Viên đạn của Lỗ Nhất Khí xuyên qua lớp áo bông, xuyên qua lớp vải xô, song không thể xuyên qua tấm lót bằng vải gai Tấm lót do mấy chục miếng gai mỏng chồng lên mà thành, có tác dụng che chắn, hoà hoãn xung lực, nên đã ngăn cản được viên đạn bắn tới Quỷ Nhãn Tam kiểm tra những xác Bách tuế anh còn lại, chúng đều giống như vậy, tại các vị trí khác nhau trên cơ thể cũng quấn một lớp vải xô dày.

Có lẽ chúng là những Bách tuế anh đã bị thương ở Mắt cá dương Đối thủ tiếp tục phái những Bách tuế anh đã bị thương lâm trận, xem ra họ thực sự đã hết người Lỗ Nhất Khí đã dìu Quỷ Nhãn Tam ra khỏi viện thứ hai, giờ đây đến lượt Quỷ Nhãn Tam dìu cậu ra khỏi cổng thuỳ hoa Sự sống chết của hai người giờ đây đã gắn làm một thể.

Phía trước đã là lối vào của hành lang yến quy, tuy trời đã hơi lờ mờ sáng, song con đường vẫn tối đen thăm thẳm Lỗ Nhất Khí theo phản xạ sờ vào khẩu súng ở trong túi, không kịp nghĩ ngợi nhiều, lập tức cùng Quỷ Nhãn Tam bước vào trong bóng tối Nhưng đi chưa được hai bước, Lỗ Nhất Khí và Quỷ Nhãn Tam đã giật lùi trở lại Họ lại đứng trong mưa tuyết mịt mù, tuyết rơi tơi tả che kín cơ thể họ.

Một lần nữa, họ lại phải đối mặt với bóng đêm chết chóc, nỗi sợ hãi và tuyệt vọng tối sầm trong ánh mắt Từ trong bóng tối thò ra một đôi tay to lớn, một đôi tay hộ pháp, đang túm thật chắc, thật chặt lấy cổ họng của họ Cơ thể họ đã bị nhấc bổng lên, hai chân sắp sửa rời khỏi mặt đất Nhờ vào tác dụng của Phí liệt ma, Quỷ Nhãn Tam vẫn có thể cử động, vẫn có thể phản kích.

Vũ Kim Cương đánh mạnh về phía trước, tiếng va đập tựa như đánh vào tấm da rách Một xung lực rất lớn đẩy Vũ Kim Cương bật ngược trở lại, Quỷ Nhãn Tam nhất thời không thể giữ nổi vũ khí tuỳ thân, cây dù tuột khỏi tay bay ra xa Bàn tay đang bóp cổ Quỷ Nhãn Tam lập tức siết chặt thêm, tuy hắn không cảm thấy đau đớn, song không thể thở được.

Hắn chụp lấy bàn tay đó, cố gắng giằng các ngón tay ra Các ngón tay không nhúc nhích bàn tay càng không nới lỏng, trong khi sức của Quỷ Nhãn Tam đã nhanh chóng suy kiệt Các đầu ngón chân của hắn bắt đầu nhũn ra, lê trên mặt đất Lỗ Nhất Khí đã ngừng chống cự trước cả Quỷ Nhãn Tam Ngay từ lúc cổ họng bị bóp nghẹt, cậu đã không có ý định giãy giụa, chỉ theo bản năng đánh mạnh vài cái lên cổ tay cứng như thép rồi lại thôi.

- Ha ha ha! Phía sau hai cánh tay bỗng vang lên một chuỗi cười điên dại, tiếng cười vang vọng trong con đường tối thẳm - Ta là kẻ sai vặt? Ta là con chó dại? Ha ha, ha ha! Ngươi nói xem, giờ đây ta nắm được mấy phần thắng? Ha ha ha! Nghe giọng nói cuồng ngạo, Lỗ Nhất Khí đã biết được chủ nhân của hai bàn tay hộ pháp đó là ai Nhưng mắt cậu đã mờ đi, tầm nhìn đã bị thu hẹp, trong tầm nhìn nhoè nhoẹt của cậu, chỉ còn thấy một cái miệng há rộng đang tuôn ra từng tràng cười điên dại, cái miệng tối đen ngòm, há ra thật lớn, thật lớn… Tiếng cười đột nhiên ngưng bặt, thay vào đó là những tiếng lọc khọc kỳ quái phát ra từ cổ họng.

Cái miệng vẫn đang há ra rộng hoác, nhưng có thêm một vật gì đó đen sì thò ra từ trong miệng, rất dài, trên đầu nhọn đang nhỏ giọt một thứ chất lỏng Bàn tay đã lỏng ra, Lỗ Nhất Khí và Quỷ Nhãn Tam đều ngã nhào xuống đất Hai người đua nhau thở hổn hển, thần chết lại một lần nữa đi lướt qua người họ! Lỗ Nhất Khí vẫn chưa thể lấy lại nhịp thở, nhưng cậu đã nhìn rõ.

Kẻ này cậu đã gặp, chính là tên hộ pháp cao lớn mà cậu đã chạm trán ở Ban môn Gã hộ pháp kinh ngạc nhìn trân trối vào thứ đột ngột thò ra từ trong miệng hắn Đó là một cây gậy thép dài mảnh nhọn đầu, trên đầu nhọn đang nhỏ từng giọt máu tươi và nước dãi của chính hắn Cây gậy thép lại đột ngột biến mất, nhưng miệng gã hộ pháp vẫn há rộng, ánh mắt đờ đẫn.

Hắn nghe thấy một tiếng vọng dội ra từ trong cơ thể, tiếng vọng đó giống như tiếng thở phì phò kéo dài của con trâu đang chạy gấp, lại giống như tiếng chảy xiết của dòng nước phun ra từ khe núi Máu tươi phun ra thành vòi tại lỗ thủng mà cây gậy thép để lại Ánh mắt hắn chuyển từ kinh ngạc sang đờ dại, từ đờ dại sang phẫn nộ Cuối cùng, con ngươi trợn ngược, hai tay dang ngang, cả thân hình cao lớn đến dị thường đổ ập về phía trước.

Lỗ Nhất Khí và Quỷ Nhãn Tam cuống quýt né vội sang hai bên, cơ thể khổng lồ đổ vật xuống khoảng trống ở giữa họ, lớp tuyết trên mặt đất bắn lên tung toé Thân hình hộ pháp vừa đổ xuống, sau lưng hắn liền xuất hiện một bóng hình quen thuộc Lỗ Nhất Khí và Quỷ Nhãn Tam kinh ngạc không rõ đó là người hay ma Người đó mặc tấm áo bông dài, không, nói đúng hơn là khoác một mảnh vải rách rưới dài bằng tấm áo.

Trên tấm vải loang lổ những vệt màu đỏ sẫm, là những vệt máu khô Từ đùi trở xuống không còn thấy quần hay vạt áo, hai chân trần không mang giày, trên đôi chân xương xẩu chằng chịt những vết thương khủng khiếp còn chưa khép miệng Tại vị trí hai con mắt là hai mảng trắng đục khảm trên những vết sẹo cũ nhăn nhúm Trong tay cầm cây gậy thép dài và mảnh, trên đầu gậy nhọn máu tươi còn nhỏ tong tỏng.

Lão mù, là lão mù đã chết trong hồ nước! - Anh cả, là anh phải không? Cậu cả, Nghê Tam, ai đang ở đấy? Lên tiếng đi, có phải mọi người không? – Tiếng lão rất trầm và nhỏ, trong giọng nói khàn đục có chút gì nghe rờn rợn Lỗ Nhất Khí và Quỷ Nhãn Tam đều không trả lời Trước khi sự việc chưa sáng tỏ, họ không định lên tiếng Lão mù đã nghe thấy tiếng thở hổn hển của họ.

Lão nhấc đôi chân trần giẫm lên tuyết lạnh từ từ bước tới, người cúi lom khom, đưa một tay ra phía trước, dò dẫm đi về phía Lỗ Nhất Khí Quỷ Nhãn Tam đã kịp hồi phục Hắn không di chuyển, chỉ khẽ khàng rút xẻng lưỡi cày từ túi sau lưng ra Lão mù đã nghe thấy tiếng động rất khẽ từ phía Quỷ Nhãn Tam Tròng mắt trắng dã của lão đảo một cái, rồi quay đầu sang, quát lên với giọng khàn đặc: - Đừng làm bừa! Dù ngươi có là ai, bây giờ hơi thở còn chưa đều, rút đồ lề thì loảng xoảng loẹt quẹt, định đánh lén ta? Muốn chết à? Quỷ Nhãn Tam bèn ngồi im.

Hắn vốn không có ý định đánh lén Với sức khoẻ hiện tại của hắn, dù có muốn đánh lén chắc chắn cũng sẽ thất bại Lão mù vẫn tiếp tục đi dò dẫm, mỗi động tác của lão đều toát lên sự đau đớn tột cùng, khoé miệng giật giật liên hồi, các cơ trên mặt cũng không ngừng co rút, hơi thở phả ra từ miệng và mũi tạo thành những làn sương trắng trong đêm tuyết lạnh buốt.

Bàn tay xương xẩu vẫn còn cách Lỗ Nhất Khí một khoảng cách khá xa, song Lỗ Nhất Khí đã lên tiếng: - Chú Hạ, là chú thật ư? Chú vẫn chưa chết ư? Đúng là lão mù, đúng là lão vẫn chưa chết Nhìn vào làn khói trắng phả ra từ miệng và mũi của lão, Lỗ Nhất Khí đã biết, thân người tơi tả đang lom khom trước mặt mình không phải là ma, mà là người.

Bởi vậy cậu lập tức lên tiếng, vì sợ lại xảy ra ngộ nhận gì - Cậu cả đấy ư? Anh cả đâu? Nghê Tam đâu? Mọi người không sao chứ? - Hê hê, vẫn lo cho tôi? Tim chưa mù! – Thấy Lỗ Nhất Khí lên tiếng, Quỷ Nhãn Tam cũng đã yên tâm - Thằng chuột ranh suốt ngày khoét lỗ kia, chẳng phải ngươi cũng lo cho ta hay sao, làm sao ta lại không biết lo cho ngươi.

Tốt nhất là ngươi đừng có chết, không ta lại phải mất công mua quan tài đồng tống tiễn cái xác độc của ngươi! Lão mù ngoài miệng mắng chửi, song nét mặt lại rất đỗi phấn khởi Những lời chửi mắng độc miệng của lão với Quỷ Nhãn Tam càng khiến Lỗ Nhất Khí và Quỷ Nhãn Tam khẳng định, đây đúng là lão mù Thì ra khi đi lên Phi nga sách để trèo lên đá Thái Hồ, lão mù đã bị lưới giảo long quấn chặt, rơi xuống hồ nước.

Nhưng khi lưới giảo long còn chưa thít chặt, lão đã kịp dùng tay trái kéo dây đeo bình nước da bò, lôi bình nước từ bên hông ra sau lưng che chắn hậu tâm, tay phải cầm ngang cây gậy đẩy ra phía ngoài Lưới giảo long thắt lại, những lưỡi dao sắc nhọn xếp thành hình xoáy ốc cứa vào cơ thể lão, lập tức rách da đứt thịt, máu phun tun toé, lão liền rơi tõm xuống hồ nước.

Vô số mũi dao đã đâm xuyên vào người lão, song không có nhát nào đâm trúng chỗ hiểm Lão mù hiểu rằng chỉ còn cách cắn răng chịu đựng mới cứu được mạng sống Lão tự tin vào khả năng chịu đau của mình Thời trẻ, lão đã từng tươi cười khi đặt một cục sắt nung đỏ lên đùi cho tới khi sắt từ đỏ chuyển sang trắng, thịt từ trắng biến thành đen, vì thế mà giành được mười bốn mẫu đất tốt từ trong tay Lý Đại Lạc, kẻ cầm đầu đoàn ngựa buôn.

Phần lưng tiếp giáp với tấm lưới bị đâm nhiều nhát, nhưng lão vẫn tì lưng thật chặt quyết không nhúc nhích, như vậy mới có thể chống được cánh tay ở phía trước Hơn nữa, chỗ hiểm yếu trên lưng là hậu tâm đã có bình nước da bò che chắn, lưỡi dao chỉ đâm hỏng bình nước Cánh tay phải nắm gậy cũng bị đâm cứa nhiều nhát, song lão quyết không buông tay.

Chỉ có cách dùng gậy và tấm lưng để đẩy lưới căng ra mới bảo vệ được những bộ phận quan trọng không bị tổn hại Sau khi rơi xuống hồ nước, lão vốn dĩ định thả lỏng cơ thể để nổi lên, song dưới nước đột nhiên có rất nhiều thứ tụm lại, quây kín lão, cắn xé lão, hung dữ vô cùng Sau khi thoát nạn, lão mới biết đó là những con cá mực răng hổ vây cờ.

Lão mù không thể tiếp tục trấn tĩnh được nữa, dù lão có thể chịu đựng nỗi đau đớn do lưới giảo long đem lại, cũng không thể đứng im cho những quái vật trong nước cắn xé Lão bèn vùng đứng dậy Vừa chuyển động, những lưỡi dao đâm trên mình lập tức cứa nát thịt da Cuộc tấn công trong nước cũng lúc một thêm dữ dội, hai chân lão đã trở thành mục tiêu cho chúng tấn công.

Trong nháy mắt, quần bông, giày, áo dài bông đều rách tả tơi, da thịt trên chân cũng bắt đầu bị bóc khỏi cơ thể Nhưng từ một chỗ cách lão không xa, đột nhiên một cột nước bắn lên tung toé, một luồng sức mạnh đã đẩy lão bắn thẳng lên trên bờ Sau nửa canh giờ, cuối cùng lão cũng đã dùng tay trái cởi được nút thắt của lưới giảo long, chui ra ngoài.

Lúc này khắp cơ thể lão đầm đìa những máu, trên bắp chân vẫn còn một con cá mực răng hổ vây cờ cắn chặt không buông Lão bò vào hành lang, chui vào một góc, lôi thuốc kim sang\* trên người ra bôi bừa lên các vết thương khắp cơ thể, sau đó đổ vật ra đất ngất lịm \* Thuốc kim sang là một loại thuốc bột làm từ bột xương động vật, dùng để bôi lên các vết thương hở do đao kiếm gây ra, có tác dụng cầm máu, liền miệng vết thương, mau lên da non.

Khi tỉnh dậy, lão không biết thời gian đã trôi qua bao lâu Hoa tuyết theo gió bay vào hành lang, rơi đầy trên mặt lão Các vết thương đau đớn kịch liệt hơn cả khi nãy Nếu cứ nằm mãi đây, e rằng lão sẽ chết mất Bởi vậy lão cố gắng nhịn đau, chống gậy đứng lên Nhưng đứng lên rồi, lão lại không biết phải đi đâu Lão không dám đi bừa trong hành lang, lão không nhìn thấy ký hiệu mình đã để lại trên đá Thái Hồ.

Trong tình thế hiện tại, nếu lại rơi vào khảm diện trong hành lang yến quy một lần nữa, chắc chắn sẽ không có cơ hội thoát thân Lão cảm thấy vô cùng chua xót Không còn đôi mắt, ngay cả con đường sống được trải bằng máu tươi của chính mình cũng không thể nhìn thấy Tiến không được, mà lùi cũng chẳng xong, chỉ ước gì lúc này đối phương đưa ra nhân khảm, để mình với hắn quyết một phen sống mái, còn tốt hơn là chết dí trong khảm như thế này.

Đột nhiên, lão nghe thấy có tiếng động bên cạnh, dường như là vọng lại từ bên kia tường Thế là lão lần dò theo vách tường, từ từ di chuyển tới đó Lão cố gắng không để phát ra tiếng động Lão biết, mình có thể nghe thấy động tĩnh của ngứời khác, nếu không cẩn thận, người khác cũng có thể phát hiện ra mình Những cao thủ bên đối phương đều lợi hại khó lường.

Bàn tay đang dò dẫm của lão bỗng sờ vào khoảng không, khoảng không này không có tường, đó là một con đường rộng hơn thân người một chút Lão thận trọng bước vào đó, giữ cho hơi thở thật dài và chậm rãi, chân bước thật nhẹ nhàng, dò dẫm hướng về phía phát ra âm thanh Mặt đất rất trơn nhẵn, lão lại đi chân đất, bởi vậy lão có thể bước đi nhẹ nhàng như một con mèo, không một tiếng động.

Phía trước có tiếng ẩu đả Chẳng cần suy nghĩ cũng biết, chắc chắn có một phe là người bên mình Nhưng động tác sao nghe cứ như đang ôm chặt lấy nhau? Nếu là đang ôm chặt lấy nhau vật lộn, dừng nói là người mù như lão, mà ngay cả người sáng mắt cũng khó mà xen vào được Tiếng cười của một gã cao lớn nghe rất lạ tai, lời nói xem ra rất ngông cuồng, giọng nói sang sảng.

Tất cả những điều đó đã giúp lão mù tìm ra được mục tiêu, nhắm chuẩn phương hướng, sau đó phi mạnh cây gậy thép mảnh và dài trong tay đi Cây gậy đã xuyên qua cột sống cổ của gã hộ pháp từ phía sau, rồi thòi ra trước miệng trong khi hắn đang há to miệng cười đắc thắng… - Đi thôi, chúng ta ra khỏi đây hãy nói! – Lỗ Nhất Khí ôn tồn nói.

Và thế là họ lại dìu nhau tiến vào con đường tối mịt Lỗ Nhất Khí định lôi viên đá huỳnh quang ra, song Quỷ Nhãn Tam đã kịp ngăn lại Cầm đèn đi trong đêm tối là vô cùng nguy hiểm, sẽ khiến đối thủ nhìn rõ mục tiêu Quỷ Nhãn Tam và lão mù, một người có thể nhìn thấu màn đêm, một người có thể nghe rõ âm thanh, đêm tối chính là lợi thế của họ.

Lỗ Nhất Khí cảm thấy có lẽ đã sắp tới nơi mà lúc đầu bước vào, cậu dừng lại nói: - Là chỗ này! Nhưng lão mù lại tự tin nói: - Không phải, vẫn chưa tới, lúc đi vào tôi đã đếm bước chân Thế là họ tiếp tục đi về phía trước Càng đi Lỗ Nhất Khí càng cảm thấy bất ổn, cậu đang định hỏi lão mù liệu có nhớ nhầm không, thì lão đã mừng rỡ mà nói: - Tới rồi, tới cửa ra rồi! Trong bóng tối, Quỷ Nhãn Tam quả nhiên đã nhìn thấy cửa ra.

Lỗ Nhất Khí cũng cảm nhận được ánh bình minh lọt vào qua cửa Nhưng khi họ bước ra khỏi con đường, mới phát hiện ra mình đã sai Hành lang ở đây không giống với hành lang lúc họ bước vào, những viên gạch xanh thứ ba nhô lên trên nền hành lang vẫn chưa bị đạp gãy Lỗ Nhất Khí bắt đầu cảm thấy hơi lo lắng trong lòng Quỷ Nhãn Tam áp sát lưng vào tường, bước vài bước về đoạn hành lang phía trước, sau đó quay trở lại nói: - Bên đó gạch xanh đều đã gãy cả, có đi tiếp không? Lỗ Nhất Khí nhìn lối vào của đường đi, ở dó có hai tấm gương đồng; lại nhìn cây cột đối diện, ở đó cũng có một thanh đồng.

Cậu đột nhiên hiểu ra: - Tôi cứ thắc mắc không hiểu tại sao ánh sáng có thể truyền tới đây, hoá ra không phải là đi theo đường hành lang, mà là đi theo đường ngầm, Thật tinh xảo, người bình thường dù có hiểu kỹ pháp “Truyền bóng mười dặm”, cũng khó mà nhận ra đường truyền này, cứ thế đi tiếp theo đường hành lang, cuối cùng lại rơi vào khảm diện.

Nhưng giờ đây, phải đi như thế nào? Theo đường hành lang trở về? Hay theo con đường ngầm trở về? Trở về rồi sẽ thế nào? Đi ngược theo đường hành lang, liệu có gặp khảm diện khác hay không? Không ai dám chắc, điều này cần đến một khả năng phi thường, thế nhưng ba người bọn họ ngay cả bản thân đang ở chỗ nào còn không biết Trời đã lờ mờ sáng, có thể nhìn thấy rõ những bông tuyết đang rơi lả tả.

Quỷ Nhãn Tam bắt đầu thấy bứt rứt không yên, cảm giác khó chịu lan khắp mình mẩy Phí liệt ma đã sắp hết tác dụng Lão mù sau một hồi vất vả, những vết thương vừa khép miệng đã lại vỡ ra, máu tươi lại tiếp tục thấm đỏ tấm áo bông dài Một bóng hình trắng muốt yêu kiều bỗng xuất hiện ngay trong đoạn hành lang phía trước, chính là Dưỡng Quỷ Tỳ.

Cô ta đã khoác lên một tấm áo choàng bông màu trắng in hoa bạc dài chấm gót, trùm kín cả thân mình Khi nhìn thấy Lỗ Nhất Khí, trên khuôn mặt cô dùng dằng rất nhiều cảm xúc phức tạp Một lát sau, từ trong tấm áo choàng thò ra một cánh tay trắng như ngọc, nõn nà như ngó sen, hướng về phía Lỗ Nhất Khí vẫy vẫy Lỗ Nhất Khí bèn áp sát lưng vào tường, đi về phía Dưỡng Quỷ Tỳ.

Quỷ Nhãn Tam định lôi cậu lại, song vừa đưa tay ra, bỗng một cơn đau đớn kịch liệt thấu tận tâm can ập tới khiến hắn phải khựng lại Lỗ Nhất Khí chắc chắn rằng Dưỡng Quỷ Tỳ chắc chắn sẽ không giết cậu Nếu mục đích của cô là giết, cho dù cậu không đi đến đó, cũng không thể thoát khỏi cô Trong tình thế hiện tại, cô ta chỉ cần vẩy nhẹ tay cũng có thể giết chết ba người lập tức.

Hơn nữa khi ở trong gian nhà chính, cô hoàn toàn có thể lấy mạng của cậu và Quỷ Nhãn Tam, nhưng cô đã không làm như vậy Từ trong tấm áo choàng bay ra một làn gió trắng toát, uốn lượn vài vòng trong hành lang, khiến những viên gạch xanh nhô lên bỗng chốc đều gãy cụt Khi làn gió trắng được thu về trong tay Dưỡng Quỷ Tỳ, thấp thoáng trông như một dải lụa trắng muốt.

Lỗ Nhất Khí không cần phải dựa lưng vào tường để đi nữa, mà cậu ung dung sải bước về phía Dưỡng Quỷ Tỳ Quỷ Nhãn Tam và lão mù dìu nhau bám sát sau lưng cậu Kỳ thực Quỷ Nhãn Tam muốn đi vượt lên trước Lỗ Nhất Khí, song lực bất tòng tâm, hắn không thể đuổi kịp Dưỡng Quỷ Tỳ chỉ tay vào đoạn hành lang phía trước, ở đó có một quãng lượn vòng cung rất lớn.

Dưỡng Quỷ Tỳ lướt nhanh về phía đó như một cái bóng, những viên gạch xanh nhô lên nháy mắt đều gãy rời, đoạn đường trước mắt đã trở thành một hành lang bình thường tuy không bằng phẳng cho lắm Lỗ Nhất Khí dắt theo Quỷ Nhãn Tam và lão mù xiêu vẹo bước theo Dưỡng Quỷ Tỳ đã biến mất, những viên gạch xanh phía trước vẫn còn nguyên chưa bị gãy.

Chính là ở chỗ này! Lỗ Nhất Khí lần mò tìm kiếm một lát, đã phát hiện có một cửa ra bí mật trông giống hệt như vách tường Họ băng qua cửa, chui qua một bụi sơn trà cao lớn rậm rạp, thoát ra ngoài Vừa bước ra, họ lập tức nhìn thấy bức chiếu bích thứ ba có đặt bức tranh thuỷ ngân Nam Từ Họ đi vòng qua chiếu bích, bước vào trong vòm cổng.

Họ đã nhìn thấy cánh cổng chính của trạch viện Các nút ở đây đều chưa kịp bố trí lại Đã sắp ra tới cổng rồi Lỗ Nhất Khí đột nhiên khựng lại Bên ngoài cổng có một cảm giác rất bất thường, song lại rất quen thuộc Từ khi bước chân vào toà trạch viện, cảm giác này đã rất nhiều lần xuất hiện trong cậu Đó là nguy hiểm, là sát khí.

## 30. Q.1 - Chương 32: Đi Trong Tuyết

Bên ngoài cửa vẫn còn hiểm nguy rình rập Là ai? Bách tuế anh đều đã bị tiêu diệt, gã hộ pháp cũng đã thiệt mạng, Dưỡng Quỷ Tỳ không hiểu tại sao đã mở đường sống cho họ Vậy thì chỉ còn lại một khả năng duy nhất, đó chính là bóng người màu xám! Lỗ Nhất Khí rút súng cầm trong tay, chạy vụt lên phía trước Cậu muốn nhanh chóng chiếm lĩnh được vị trí có lợi nhất trước khi nguy hiểm và sát khí kịp bao trùm toàn bộ cánh cổng.

Lỗ Nhất Khí dừng lại trên bậc tam cấp phía trước cổng chính, đứng từ trên cao nhìn xuống dưới, Quỷ Nhãn Tam và lão mù ở ngay sát phía sau Tuy Quỷ Nhãn Tam khắp người chìm trong những cơn đau đớn kịch liệt, song vẫn gắng gượng giương Vũ Kim Cương đứng ở bên trái, che chắn trước ngực Lỗ Nhất Khí Lão mù cầm cây gậy thép bảo vệ phía bên phải, chĩa đầu gậy nhọn hướng lên góc trời đông nam, những giọt máu lớn vẫn chảy theo cán gậy nhỏ xuống tí tách.

Trời đã sáng bạch Qua màn hoa tuyết mù mịt kín trời, họ đều nhìn thấy trên khoảng không đầy tuyết phía trước cổng đang đậu một cỗ xe ngựa có mái che Một người đang đứng trước cỗ xe, mình mặc áo bông dài màu xám, đầu đội mũ da che kín hai tai Ông ta đứng quay lưng vào cánh cổng, nhìn về phía ông chủ quán trà đang hối hả dựng lều, sắp xếp bàn ghế.

Người áo xám nghe thấy tiếng động từ cửa chính, vội vã quay đầu lại Hóa ra chính là chú Tư của Lỗ Nhất Khí Nhìn thấy Lỗ Nhất Khí, ông vội vã chạy lên bậc thềm, song vừa bước lên bậc thứ nhất, ông đã lập tức khựng lại Bởi lẽ họng súng của Lỗ Nhất Khí đang chỉa thẳng vào ông Ông chủ Trần Tứ lập tức dừng lại, không dám động đậy một ly.

Ông quá hiểu tài thiện xạ siêu phàm của Lỗ Nhất Khí, đừng nói là cự ly gần như thế này, cho dù có xa trăm bước, vẫn có thể bách phát bách trúng Nhưng vẫn còn một người nữa không dám động cựa đó chính là ông chủ quán trà đang dọn hàng Ông ta vừa dựng xong mấy thanh chống, đang chuẩn bị tung tấm bạt lên, nhìn thấy cảnh tượng này, thì sợ đến nỗi ôm nguyên đống vải bạt đứng như trời trồng trong tuyết mặc cho tuyết rơi xuống đất đầy trán và mũi.

Họng súng di chuyển từ khuôn mặt kinh hãi của chú Tư sang bên cạnh, dừng lại tại đầu vai của ông, hướng tới một mục tiêu khác Chính là ông chủ quán trà Lỗ Nhất Khí biết hai người ở bên mình đã không gắng gượng thêm được nữa, nhất là Quỷ Nhãn Tam Cây Vũ Kim Cương trong tay hắn đã rung lên khe khẽ - Cái tai che bên dưới mũ lông vẫn ổn chứ? Có cần ta tặng cho ông chiếc khuyên tai không? Lỗ Nhất Khí cố gắng nói bằng một giọng điệu ung dung nhất có thể.

Cậu muốn để đối phương không chú ý đến trạng thái của Quỷ Nhãn Tam Tuy nhiên, tia sáng sắc lạnh lóe ra từ khóe mắt của ông chủ quán đã cho thấy, ông ta đã phát hiện ra tình trạng suy kiệt của Quỷ Nhãn Tam - Ông đang bận gì thế? Thu dọn quán xá hay là thu dọn tàn cục? Chúng ta đã phải bận rộn suốt cả đêm, giờ đây người anh em của ta mót tiểu quá rồi.

Trời thì lạnh cắt da cắt thịt, ta chỉ mong mau về nhà uống bát sữa đậu nóng Nếu không phải vậy, chúng ta cũng sẵn sàng giúp ông thu dọn một tay! Những lời nói của Lỗ Nhất Khí khiến ông chủ quán cảm thấy hơi bực bội trong lòng Ông ta còn nhìn thấy khóe miệng khẽ nhếch lên của Lỗ Nhất Khí - Ta cũng lấy làm lạ là tại sao ông lại tự tin đến thế, lần nào cũng phơi người trước nòng súng của ta.

Song lần này, ta vẫn cho ông một cơ hội Ta sẽ đếm đến ba Đếm đến một, ông chuẩn bị; đếm đến hai, ông có thể chuyển động; đếm đến ba, ta bóp cò Tia sáng lạnh lẽo chiếu ra từ khóe mắt ông chủ quán đã biến thành tia lửa Ông ta nghiến chặt răng, dù gì ông ta cũng là một cao thủ hiếm có trong giang hồ, vậy mà giờ đây lại bị một đứa trẻ ranh vắt mũi chưa sạch đùa giỡn như một con khỉ diễn trò.

Song cao thủ suy cho cùng vẫn là cao thủ, ông ta không dễ dàng bộc lộ sự giận dữ của mình, bởi lẽ đây là điều tối kỵ trong thời điểm sắp nổ ra cuộc quyết đấu sinh tử Ông ta cũng không lập tức đưa ra quyết định tấn công hay bỏ chạy Cao thủ sở dĩ trở thành cao thủ, chính là vì họ không làm những việc chưa chắc chắn Họ không dễ dàng đặt cược tính mạng của mình.

Ông chủ quán trà đang ngấm ngầm tính toán, tình thế hiện tại quả thật cực kỳ có lợi đối với Lỗ Nhất Khí, còn thuận lợi hơn cả lúc ở cổng viện thứ hai Trước hết, Lỗ Nhất Khí đang đứng từ trên nhìn xuống, có Vũ Kim Cương che chắn nửa người, còn bản thân ông ta hoàn toàn nằm trong tầm ngắm của cậu Thứ nữa, người đánh xe kia là một trợ thủ mới xuất hiện, bản lĩnh thế nào vẫn còn là một ẩn số.

Cuối cùng, lại có thêm một lão mù, một người mù đã dám cùng họ tới đây, lại có thể thoát chết trở ra, chắc chắn không phải tầm thường Tư thế cầm gậy của lão cũng đủ để chứng minh lão là một cao thủ bất phàm - Bắt đầu được chưa? – Lỗ Nhất Khí đã thay đổi ngữ điệu, giọng nói trở nên bình thản đến kỳ lạ Bàn tay đang ôm tấm bạt của ông chủ quán giật mạnh một cái.

Ông ta biết rõ, dựa vào uy lực của món đồ nằm trong tay mình, cho dù là một chọi bốn, chỉ cần quăng nó ra, chí ít cũng lấy được ba mạng người Nhưng khi đó, liệu ông ta có còn toàn mạng hay không? - Một! Giọng nói vang lên như sét đánh ngang tai, mang theo một khí thế xuyên địa phủ thấu trời xanh Thần kinh cột sống của ông chủ quán kéo căng như một đường thẳng, cơ bắp ở vai và hai cánh tay nổi cuộn lên, đầu ngón chân bên phải len lén thọc vào trong đống tuyết, ông ta muốn tìm một điểm tựa vững chắc.

- Phù… Lỗ Nhất Khí chỉ hà ra một hơi Buổi sớm tuyết rơi lạnh như cắt, cậu chỉ mặc độc một chiếc áo mỏng manh, nhưng vẫn cảm thấy lớp áo lót bên trong ướt đẩm mồ hôi dính chặt vào da thịt Lỗ Nhất Khí còn chưa kịp mở miệng chuẩn bị đếm đến “hai”, ông chủ quán đã đột ngột thả lỏng bàn tay đang ôm khư khư đống vải bạt, cả thân người bay vụt lên cao, lộn ngược ra phía sau nhanh như một tia chớp.

Khi tiến “hai” của Lỗ Nhất Khí biến thành một hơi thở hắt ra, thì cao thủ áo xám đã chạy ra sát vạt cây to ở phía tây Lúc này dù có nổ súng, viên đạn cũng không thể đuổi kịp ông ta - Cậu cả, làm sao cậu biết được hắn chính là nhân khảm? – Quỷ Nhãn Tam hỏi với vẻ vô cùng khâm phục - Hắn ta bày hàng quá sớm, trong thời tiết như hôm nay lại càng không hợp lý.

Gió tuyết mù mịt nhường kia, liệu có bán nổi mấy ly trà? Còn chẳng đủ cả tiền củi lửa! Hơn nữa, hắn còn phạm phải một sai lầm lớn, khi tôi bảo đứng im, tại sao hắn biết tôi đang nói hắn? Nếu hắn đúng là người bán nước, nếu hắn ta chưa từng chạm trán với chúng ta, liệu hắn có ngoan ngoãn đứng im như vậy không? Người bình thường chắc sẽ nghĩ tôi là thằng điên! – Lỗ Nhất Khí vừa dìu Quỷ Nhãn Tam đi xuống bậc thềm vừa giảng giải.

- Còn anh cả… Chú Tư vừa thốt lên vài tiếng đã ngậm miệng lại ngay, ông biết hỏi câu này là thừa thải Hơn nữa, bốn người vào có đến ba người trở ra, điều đó hoàn toàn nằm ngoài dự liệu của ông, thực sự đã tốt hơn quá nhiều so với tưởng tượng Bước xuống bậc thềm, tới bên xe ngựa, Quỷ Nhãn Tam đã không nhấc nổi chân nữa, được Lỗ Nhất Khí và chú Tư xốc nách kéo đi.

Hai bàn chân hắn kéo rê thành hai rãnh dài trên mặt tuyết Xốc được Quỷ Nhãn Tam lên xe, chú Tư ngoảnh đầu lại, chợt phát hiện ra một thứ quái dị, ông bật kêu lên: - Cái gì kia? Sâu à? Mưa tuyết lớn thế này ở đâu ra mà nhiều sâu bọ thế? Lỗ Nhất Khí cũng quay đầu lại nhìn Đúng vậy, từ bên dưới tấm bạt màu trắng mà ông chủ quán vừa ném xuống bò ra một đàn sâu bọ đủ màu sặc sỡ.

Lão mù vội vã hỏi xem hình thù của chúng ra sao, Lỗ Nhất Khí bèn miêu tả đại khái cho lão nghe Lão mù hít sâu một hơi khí lạnh, điệu bộ kinh hãi khác thường: - Tinh la kỳ bố! Là tinh la kỳ bố! Loại ám khí này kết hợp trùng độc với ám khí, trong đó có bảy loại trùng độc như tằm ăn xác, bò cạp đen, bọ hung có sừng, số lượng có tới một trăm mười con; ngoài ra còn có các loại tật lê độc\*, đinh tám cạnh, phi tiêu con quay, phi tiêu cánh hoa, tổng cộng cũng tầm một trăm hai mươi cái.

Vừa rồi may mà nhân khảm đã rút lui, nếu không, trừ phi cậu cả đây kịp một súng kết liễu hắn trước, nếu không, chí ít hắn cũng có thể dẫn theo bốn chúng ta cùng về chầu Diêm Vương \* Là một loại ám khí làm bằng sắt, gồm rất nhiều gai nhọn, móc nhọn tỏa ra theo nhiều hướng, có tẩm độc tố - Không, hắn sẽ tận diệt toàn bộ chúng ta! – Lỗ Nhất Khí bình thản nói, lời lẽ tuy thản nhiên, nhưng trong lòng vẫn chưa hết run sợ – Khi ra khỏi cổng thùy hoa, tôi đã hết đạn rồi.

Mà cho dù có đạn, cũng chưa chắc đã làm gì được hắn! Cậu vừa dứt lời, đến lượt ba người kia toát mồ hôi lạnh Họ không khỏi băn khoăn, cậu trai trẻ đang ở trước mặt họ rốt cục là thần tiên hay là một gã khùng, Nói xong Lỗ Nhất Khí trèo lên xe ngựa, cầm chiếc roi da lên Lão mù nghe thấy tiếng Lỗ Nhất Khí lên xe, cũng bám vào mui xe nhảy lên.

Nhưng chú Tư không lên Ông còn có vợ con, ông không thể bước chân vào giang hồ Lỗ Nhất Khí cũng không muốn để ông lên, lão mù vừa trèo vào xe, cậu đã lập tức vung roi quất lên mình ngựa Con ngựa lao vút đi như tên bắn Lỗ Nhất Khí không biết đánh xe, người biết đánh xe chỉ quất roi thành tiếng chứ không quất lên mình ngựa Song trong ba người, cậu bị thương nhẹ nhất, nên đành phải để một kẻ không biết gì như cậu điều khiển xe ngựa.

Trợ thủ của đối thủ có thể xuất hiện bất cứ lúc nào, cậu phải rời khỏi nơi nguy hiểm này càng nhanh càng tốt Chú Tư chạy theo vài bước, sau đó dừng lại hét lớn: - Đi về phía tây, ra khỏi Môn Đầu Câu\* Bảo trọng! \* Môn Đầu Câu là một khu vực nằm ở phía tây Bắc Kinh ngày nay, khu vực này hầu hết đều là đồi núi Vào hôm nhà tổ của Lỗ gia bị thiêu hủy, trong “Bắc Bình thành ký”\* có chép: “Ngôi nhà lớn phía đông Thiên Đàn, không rõ chủ nhân là ai, trong một đêm có hai lần phát lửa, nhưng chưa thành hỏa hoạn.

Sau khi trời sáng, toàn bộ trạch viện lại cháy trụi thành đống tro tàn Rừng cây lớn xung quanh đều cháy đen, nước hồ khô kiệt.” \* Là một bộ sử ký đồ sộ, ghi chép lại những sự việc quan trọng xảy ra trong dân chúng thành Bắc Kinh Đầu tiên do người phụ trách ghi chép chuyện dân sự thuộc thuộc phủ Kinh Doãn biên soạn Sau thời Dân quốc, do những người đức cao vọng trọng được dân chúng tiến cử để biên soạn.

Chiếc xe ngựa lao đi trong mưa tuyết mịt mù Nhìn vào những tấm bia đá dựng ở hai bên đường, có thể biết đây là con đường dẫn tới Thương Châu, Hà Bắc - Chẳng bao xa nữa là tới Bá Châu rồi! – Lão mù quay đầu lại nói Lỗ Nhất Khí không đi về phía tây Cậu không biết vì sao chú Tư lại muốn họ đi về phía tây, song cậu biết cần phải thực hiện lời bác mình đã hứa, tới Thương Châu tìm Vĩ Kinh Đạo nhể trứng tò vò cho Quỷ Nhãn Tam.

Mặt khác, cậu vẫn ghi nhớ lời trăn trối của Lỗ Thịnh Hiếu: đi về phía nam gặp cha, không được tin bất kỳ ai, trừ khi người đó đã hy sinh tính mạng vì mình Bác cậu đã chết rồi, bởi vậy cậu cảm thấy nên tin bác hơn là tin chú Tư Lúc này đã đổi sang lão mù đánh xe Cách đánh xe của lão rất đặc biệt Lão ngồi xổm trước mui xe, không dùng tới roi da, mà dùng cây gậy thép gõ vào mông ngựa và càng xe để điều khiển phương hướng.

Kỹ thuật đánh xe của lão, Lỗ Nhất Khí không thể bì kịp, dù có là người đánh xe lão luyện cũng chưa chắc đã điều khiển hay bằng lão Lỗ Nhất Khí ngồi ở đuôi xe, còn Quỷ Nhãn Tam đang ngủ mê mệt trong mui xe Chú Tư không chỉ chuẩn bị đầy đủ đồ ăn thức uống cho họ, mà còn để sẵn mấy bộ quần áo và thuốc trị thương trong xe Ba người thay quần áo, ăn uống no nê, song không dùng tới thuốc, bởi thuốc của lão mù và Quỷ Nhãn Tam tốt hơn gấp bội.

Lão mù không ngủ được Xe ngựa chòng chành rất dữ, toàn thân lão đầy vết dao cứa, khẽ chạm một cái đã khiến miệng vết thương vỡ ra, đau thấu xương tủy Bởi vậy lão quyết định để Lỗ Nhất Khí nghỉ ngơi, còn mình ra đánh xe Ngồi trên khung xe, vết thương sẽ không bị thứ gì va đập vào, chỉ có điều gió tuyết quá mạnh, tuyết đập rào rào vào mặt mũi rất khó chịu.

Lão đành phải kéo tấm bạt mui xe trùm lên đầu, che kín khuôn mặt Dù sao lão cũng không nhìn thấy gì, che kín mặt cũng không ảnh hưởng Lỗ Nhất Khí cũng không ngủ được Chiếc xe lắc lư rất mạnh, từ xa xăm không ngừng vọng đến tiếng gió thổi ù ù Cậu ngồi ở đuôi xe, nhìn hoa tuyết vần vũ kín trời, trầm tư suy nghĩ hồi lâu, sau đó lôi “Cơ xảo tập” từ trong túi áo trong ra.

Cậu trải tấm lụa ra trước mặt, trong đó có rất nhiều câu cậu không thể lý giải nổi, đành phải tìm đọc những câu có thể hiểu được Cho dù như vậy, những điều thần kỳ và huyền diệu thoáng chốc đã cuốn cậu vào trong đó, khiến cậu quên bẵng mọi thứ xung quanh Con mắt duy nhất của Quỷ Nhãn Tam đang khép hờ, không thể biết được hắn đang ngủ hay đang nhìn chăm chú vào thứ gì.

Lão mù hơi nghiêng đầu sang một bên, tấm bạt che đầu vén lên một nữa, dường như lão đang nghe ngóng Tiếng vó ngựa gõ trên mặt đường lớn bằng đất đá khác hẳn với tiếng vó ngựa đạp trên mặt bùn cỏ ở hai bên đường Lão mù lắng nghe tiếng vó ngựa để điều khiển ngựa chạy đúng theo đường lớn Nhưng lúc này, lão đột nhiên nghe thấy những âm thanh lạ, giống như tiếng gào khóc, thảm thiết âm u.

Trong ngày gió to tuyết lớn như thế này, nghe thấy tiếng gió cũng là chuyện bình thường, song bất thường ở chỗ tiếng gió đó giống như bão cát thình lình trên sa mạc, ập tới một cách đột ngột và cuồng bạo Trong tiếng gió gầm thét điên cuồng, bất ngờ vọng lại những tiếng kêu chói tai Lão mù và Quỷ Nhãn Tam đều nghe rất rõ, đó là tiếng kêu của chim ưng.

Quỷ Nhãn Tam ngồi bật dậy như đang mộng du, tay nắm chặt Vũ Kim Cương Trong cơn gió tuyết mịt mù trời đất, có chim ưng đang bay lượn, đang kêu rú từng hồi dài Tiếng gió rít điên cuồng, tiếng ưng kêu rền rĩ, càng khiến cho trận gió tuyết hôm nay thêm giá buốt và quái đản Chỉ có Lỗ Nhất Khí vẫn đang chìm đắm trong sự thần kỳ và huyền diệu của “Cơ xảo tập”.

Từ nãy tới giờ cậu không hề ngẩng đầu lấy một lần, từ đôi mắt chăm chú bừng lên những tia sáng kỳ lạ, những tia sáng này nối liền với “Cơ xảo tập” trên tay cậu, dung hòa thành một thể Tiếng gió rít và tiếng chim ưng kêu rền đang vọng lại từ phía sau họ Có thể nghe thấy âm thanh đang nhanh chóng tiến lại gần - Cậu cả? – Lão mù gọi như muốn hỏi.

Nhưng Lỗ Nhất Khí vẫn không có phản ứng gì - Cứ tránh đi trước đã! – Quỷ Nhãn Tam lên tiếng, như thể trả lời thay cho Lỗ Nhất Khí Lão mù giơ cao chiếc gậy, rồi đập mạnh xuống càng xe, một tiếng “cách” vang lên, còn vang hơn cả tiếng quất roi da của thợ đánh xe, nghe giòn giã như tiếng súng nổ Con ngựa bèn phóng nhanh hơn bằng bước nhỏ.

Nó đã phải chạy quá xa, quá lâu, bây giờ cũng không còn đủ sức lực để tung vó phi nước đại như trước nữa Quỷ Nhãn Tam khoác trên mình tấm áo kép ngắn màu xanh thẫm lót da dê, chống hai tay lên sàn xe, dịch mông di chuyển đến bên cạnh lão mù Hắn ngồi quay lưng lại phía lão, mắt nhìn chằm chằm vào Lỗ Nhất Khí đang như bị cuộn lụa thôi miên.

Hoa tuyết lọt vào mui xe, rơi vào sau gáy Quỷ Nhãn Tam, khiến hắn như choàng tỉnh: - Đuổi theo chúng ta? – Quỷ Nhãn Tam vẫn quay lưng về phía lão mù, hỏi - Tám phần là vậy, ta nhận rõ đó là tiếng của chim ưng săn mỏ hoa Trường Bạch Tiếng gió thì không có gì đặc biệt, chỉ hơi lớn mà thôi! – Lão mù vừa nói vừa tiếp tục gõ mạnh lên càng xe một cái.

- Chắc chắn là tiếng gió? Không phải là tiếng còi, tiếng tù và? – Dường như Quỷ Nhãn Tam vẫn chưa thay đổi thói quen tranh cãi với lão mù - Ngươi có thể thổi còi, thổi tù và thành tiếng dài như vậy, vang vọng như vậy không? Dù có là tiên gia luyện khí trong truyện thần quái, truyện tiên hiệp cũng không có được cái hơi đấy! – Nói xong, lão mù nhe răng cười tinh quái, trong nụ cười dường như có chút gì lành lạnh khó hiểu.

Quỷ Nhãn Tam không nói gì nữa, hắn không phản bác được lời lão mù Hắn chỉ rụt cổ lại, cái lành lạnh khó hiểu xuyên vào tận óc, khiến hai lông mày hắn chau lại, không thể giãn ra Tiếng chim ưng tiếp tục vọng đến, dường như đã ở ngay trên đầu họ Tiếng gió vẫn không có gì thay đổi Tuy xe ngựa đã tăng tốc, vẫn không thể kéo giãn khoảng cách với kẻ truy đuổi ở phía sau.

Xung quanh họ đồng không mông quạnh một màu tuyết trắng, con đường phía trước dài hun hút như không có điểm dừng Tiếng gió mỗi lúc càng thêm cuông loạn, tiếng chim vẫn rền rĩ trên đỉnh đầu Mối nguy hiểm đã sát ở sau lưng, nhưng do tuyết quá dày, nên vẫn chưa nhìn rõ là thứ gì Bỗng từ sau lưng, một tiếng sáo rít lên chói tai, mang theo hơi thở chết chóc, bay vụt lại sát sạt qua nóc mui xe.

Cây gậy của lão mù đang giơ lên cao bỗng khựng lại giữa không trung, cặp lông mày của Quỷ Nhãn Tam thoắt dựng ngược Tốc độ lao đến của âm thanh quá nhanh, tiếng rít quá sắc nhọn, họ hiểu rằng bất kể đó là thứ gì, lực đạo đó họ còn lâu mới có thể chống cự nổi - Xem xem gần đây có hố tuyết hay khe rãnh nào không, bỏ xe trốn cái đã! – Lão mù nói với Quỷ Nhãn Tam, song Quỷ Nhãn Tam không trả lời, cũng không đứng dậy quan sát.

Hắn vẫn đang dán mắt vào miệng Lỗ Nhất Khí Miệng cậu đang há ra ngậm lại mấy lần, nhưng không phát ra âm thanh - Có lẽ không cần đâu, người phía sau không có ý định làm gì chúng ta Từ lúc ra khỏi Bắc Bình họ đã bám theo sau, dường như chỉ muốn làm bạn đồng hành với chúng ta! Lỗ Nhất Khí đã lên tiếng Có lẽ tiếng sáo chói tai khi nãy đã đánh thức cậu ra khỏi cơn chìm đắm.

Cậu gập “Cơ xảo tập” lại, cất vào trong ngực, sau đó đứng ở đuôi xe, chống tay lên thành xe ngó ra phía sau - Là mũi tên ống sáo không lông vũ, nặng gấp ba lần so với mũi tên bình thường Đuôi mũi tên không có lông vũ, phân thành hai ống sáo bắt chéo nhau Khi bắn ra, hai ống sáo trở thành hai ống đạo lưu xoáy ốc, nhờ thế mà tốc độ, sức mạnh và tầm bắn đều cao gấp hai lần so với mũi tên bình thường! – Lỗ Nhất Khí đã từng nhìn thấy loại binh khí bá đạo này trong cuốn “Bách binh ký tự”.

Mũi tên này do nhân tài của Đông Xưởng triều Minh cải tiến từ loại mũi tên lông cứng đuôi xéo thời Hán mà ra Nhưng để bắn được mũi tên này, cần phải có cánh cung nặng nghìn thạch, nếu không, sau khi bắn ra chừng ba mươi bước, mũi tên sẽ đi chệch quỹ đạo - Không nhìn thấy người bắn cung, có lẽ người này chí ít cũng cách chúng ta ngoài hai trăm bước, với cự ly xa như vậy, cho dù là cung cứng nghìn thạch cũng cần phải kéo cong như mặt trăng ngày mười ba! Không biết người có thể kéo được cung nghìn thạch đến mức độ như vậy, sức mạnh sẽ lớn đến nhường nào? – Lỗ Nhất Khí giống như đang nói với cho hai người kia nghe, lại cũng giống như đang nói với chính mình.

Lão mù và Quỷ Nhãn Tam đều không nói gì Người có thể kéo được cung cứng nghìn thạch, họ đều chưa tận mắt nhìn thấy, chỉ mới nghe kể mà thôi Đi tiếp hơn chục bước nữa, họ đã nhìn thấy mũi tên Mũi tên cắm chênh chếch trên mặt đường, gió Bắc thổi qua khiến ống sáo ở đuôi phát ra những tiếng vi vu khe khẽ Đây là một mũi tên bằng sắt rất dài và rất lớn, đen trùi trũi, không có độ bóng, cắm rất chắc trên mặt đất, gió Bắc thổi điên cuồng là thế mà nó không hề mảy may lay động.

Xe ngựa đi vòng qua mũi tên, không dám dừng lại trong phút chốc Cả ba người đều cảm thấy rất mâu thuẫn, vừa muốn biết cao thủ có thể kéo được cung cứng nghìn thạch là ai, lại vừa không muốn bị một cao thủ như vậy đuổi theo Lại thêm một tiếng rít xé gió lao đến, giống như một lưỡi dao sắc lạnh rạch rách toang cả trời gió tuyết mịt mờ.

Người phản ứng đầu tiên là Lỗ Nhất Khí Trực giác mách bảo cậu rằng, có một luồng sát khí mãnh liệt ẩn trong tiếng sáo huýt đang lao thẳng về phía họ, thế là cậu lựa chọn phương pháp né tránh đơn giản và nhanh nhất, đó là trượt theo chỗ dốc xéo của của đuôi xe xuống thẳng mặt đất Quỷ Nhãn Tam bám hai tay vào khung xe, đu người treo lủng lẳng phía ngoài, cơ thể áp sát vào bên ngoài mui xe.

Còn lão mù một chân ngoắc vào gióng xe, một chân ngoắc vào khung của mui xe, uốn lưng về phía sau giống như một chiếc móc câu, treo người bên dưới gầm xe Mũi tên xuyên qua bạt mui xe, âm thanh từ sắc lạnh chói tai bỗng chốc như tiếng sấm rền, sau khi bay xuyên qua mui xe, liền thay đổi góc độ, lao thẳng vào cánh đồng mênh mông bên đường, không thấy đâu nữa.

Lỗ Nhất Khí lồm cồm bò dậy, chạy lên vài bước đuổi kịp xe ngựa, nhảy lên đuôi xe Lão mù và Quỷ Nhãn Tam cũng mau chóng thu thế, trở vào trong xe Đập vào mắt Lỗ Nhất Khí là một lỗ tròn to bằng cái bát ở trên tấm bạt Nếu một mũi tên có thể bắn xuyên qua tường đá hoặc tường gạch, cũng chưa có gì đáng ly kỳ, đằng này, nó lại bắn thành một lỗ tròn xoe trên một vật thể mềm và buông chùng như tấm bạt xe, quả thực phải cần tới lực đạo mạnh hơn rất nhiều so với xuyên qua vật cứng.

- Anh Tam, anh thử nhìn xem, bên tay phải hình như có một con đường nhỏ phủ kín tuyết? – Lúc này, Lỗ Nhất Khí đã không còn quá tin tưởng vào trực giác của mình nữa Phán đoán hình núi thế đất với Quỷ Nhãn Tam chỉ là chuyện vặt Hắn có thể nhìn ra huyệt mộ sâu dưới lòng đất trong một bãi hoang rậm rạp, giờ chỉ là tìm xem có con đường phủ tuyết nào không, chắc chắn là dễ như trở bàn tay.

- Là đường mòn! Chỉ trong một thoáng chốc tấm bạt bị gió thổi tung, Quỷ Nhãn Tam đã lập tức khẳng định - Rẽ sang đó! – Lỗ Nhất Khí nói rất dứt khoát, giọng điệu giống như ra lệnh Tiếng gió gào quái dị càng lúc càng áp sát Lão mù không có bất kỳ phản ứng nào, không có vẻ gì là muốn rẽ ngoặt, cũng không hề chuẩn bị đưa ra một lý do Không khí trong xe bỗng chốc trở nên lặng phắc, chỉ nghe thấy tiếng gió gầm thét càng lúc càng lớn, càng lúc càng gần, âm u thảm thiết, như tiếng khóc gào.

Quỷ Nhãn Tam sốt ruột: - Lão mù chết tiệt, còn điếc nữa à? - Tại sao phải rẽ sang? Chẳng phải vừa nói là không nguy hiểm gì, chỉ muốn làm bạn đồng hành với chúng ta hay sao? – Lão mù hỏi lại với giọng khàn đục Một câu hỏi như thế này lại có thể phát ra từ miệng một tay giang hồ lão luyện như lão Quỷ Nhãn Tam cảm thấy lão ta quá ấu trĩ, thậm chí lời lẽ có phần vô lại.

Lỗ Nhất Khí bèn từ tốn nói với lão mù: - Từ đầu tới giờ họ chỉ theo sau chúng ta mà không hành động gì, là vì thời cơ chưa tới Nhưng mũi tên vừa rồi cho thấy họ đã bắt đầu hành động Quỷ Nhãn Tam rõ ràng không muốn đôi co một vấn đề lãng xẹt như thế này với lão mù Hắn giật phắt sợi dây cương từ tay lão, tay phải kéo mạnh, rẽ ngựa sang con đường mòn.

Lão mù vẫn ngồi trơ trơ như khúc gỗ trên gióng xe, không hề nhúc nhích, tựa như kẻ mất hồn hay trúng tà, mặc cho gió tuyết trùm kín thân người Xe ngựa chuyển sang đường mòn, càng đi càng chậm hơn, chao đảo cũng dữ dội hơn Động tác treo ngược xuống gầm xe vừa rồi đã khiến vết thương ở bắp chân lão mù toác miệng, máu tứa ra chảy xuống dọc theo bắp chân, nhuốm đỏ đôi giày vừa mới thay.

Lỗ Nhất Khí nhìn lão mù với ánh mắt rất mực ấm áp, lão mù cảm nhận được điều đó Nhưng không hiểu sao, điều này lại khiến lão cảm thấy không thoải mái, có một chút gì đó ngượng ngùng hổ thẹn Có lẽ vì trong ánh mắt đó chan chứa đạo tâm, Phật tính, trong khi bản thân lại là tay trộm cắp bẩm sinh - Chú Hạ, cháu giúp chú băng bó vết thương nhé! – Lời Lỗ Nhất Khí rất chân thành, giọng nói ấm áp ôn tồn, tựa như một dòng nước trong suốt.

Tuy giọng cậu không lớn, song lại lấn át mọi thứ âm thanh khác xung quanh Trong tai lão mù chỉ văng vẳng hai tiếng “chú Hạ”, lão không còn nghe thấy tiếng bánh xe xóc nảy, không còn nghe thấy tiếng vải bạt phần phật, cũng không còn nghe thấy tiếng gió gầm thét như ma quỷ gào khóc nữa Lão mù trầm tư hồi lâu, rồi đột nhiên cất giọng nặng nề, bật ra một câu: - Chúng ta mắc lừa rồi! Lỗ Nhất Khí và Quỷ Nhãn Tam quay sang nhìn nhau.

- Hướng đi của chúng ta không đúng, bia đá hai bên đường có lẽ đã bị tráo đổi Không phải chúng ta đang đi về phía nam tới Thương Châu, mà là đang đi thẳng về phía tây Thị trấn vừa đi qua có lẽ là Thanh Thủy, giờ đây chúng ta đang đi về huyện Trác Lộc! Lão mù nói những câu này một cách vô cùng khó nhọc, dường như có sức mạnh nghìn cân đang chèn ép lên lão, khiến lão cảm thấy nghẹt thở.

- Chúng ta đi về hướng này cũng được, chẳng phải là đã đi được nửa ngày rồi sao? Chúng ta đi theo đường mòn này lên phía bắc một đoạn, sau đó lại rẽ về phía tây, coi như là làm theo lời chú Tư! – Giọng của Lỗ Nhất Khí vẫn rất bình tĩnh và ôn hòa Lão mù không nói gì, lão im lặng cúi đầu, vẫn ngồi trơ trơ trên gióng xe - Gió tây rát mặt, tuyết kín gióng xe, như thế mà lão không nhận ra? Quỷ Nhãn Tam hiểu rằng nếu đi như vậy tức là phải vòng vo một quảng dài, như vậy sẽ đến Thương Châu muộn hơn chí ít hai ngày.

Hắn đang vô cùng lo lắng về đám trứng tò vò sau gáy Nhưng lần này, lão mù chỉ cúi đầu, không phản bác Quỷ Nhãn Tam lấy một tiếng Chim ưng từ trên cao bổ nhào xuống, lướt qua sát nóc mui xe Từ phía trước xe vọng lại tiếng hí thảm thiết của ngựa kéo, nó đã bị thương, mang theo nỗi đau đớn tăng tốc lao vụt đi Tiếng gió càng gấp gáp, trong tiếng gió lại lao đến tiếng rít chói tai từ mũi tên ống sáo không lông vũ.

Mũi tên xẹt ngang qua phía trước xe, vọng lại một tiếng trầm nặng, không biết rơi xuống nơi nào Lão mù đứng dậy, vươn thẳng tấm thân gầy gò xương xẩu, đứng vững chãi trên gióng xe chao đảo, nói quả quyết: - Mau thu dọn đồ đạc, chúng ta phải đi thôi! Tuy lão mù không nhìn thấy, song lão từng là Tây Bắc tặc vương, thời gian làm bạn với ngựa còn nhiều hơn thời gian chung sống với vợ.

Có biết bao con tuấn mã đã cùng vào sinh ra tử với lão, tất cả đều có một kết cục là bỏ xác chốn đồng hoang Quả nhiên, con ngựa kéo xe chạy thêm được hai trăm bước thì dừng lại không nhúc nhích được nữa Ba người bèn xuống khỏi xe Lão mù bước tới bên con ngựa, cởi dây cương, gỡ càng xe khỏi mình nó Lỗ Nhất Khí đi sát sau lão, cậu đã nhìn thấy bên cổ ngựa có một lỗ thủng đẫm máu rộng cỡ nắm tay.

Xuống từ phía bên kia xe, Quỷ Nhãn Tam cũng đã nhìn thấy Con ngựa đã bị mũi tên ống sáo bắn xuyên qua cổ, máu chảy khá chậm, nhưng đã khô kiệt Mũi nó vẫn phả ra khói trắng, song cơ thể đã sắp nguội lạnh Lão mù vuốt vuốt bờm ngựa, khóe miệng nhệch xuống, trông rất khó coi, không biết là khóc hay cười: - Ngựa ơi, vất vả cho mày! Mày nghỉ ngơi đi nhé! Lão vỗ về như thể đang từ giã bạn cố tri.

Nói xong, lão lùi lại hai bước, tay phải giơ cao cây gậy, lao về phía trước, xuyên thẳng vào đầu ngựa Chiếc gậy được rút ra, con ngựa đổ vật xuống đất, bốn chân co giật một hồi rồi ngưng bặt - Đi thôi! Lỗ Nhất Khí nhắc lão mù và Quỷ Nhãn Tam, song cậu vẫn đứng im tại chỗ Trong màn tuyết dày đặc phía sau, đã xuất hiện một chiếc xe ngựa không mui.

Lỗ Nhất Khí chậm rãi quay người lại, không cần phải nhanh, vì nhanh cũng chả ích gì Nếu người ở trên xe có ý định bắn chết cậu, cậu chắc chắn không thể thoát thân Chiếc xe mới tới không khung không mui, ở giữa sàn xe cắm một cột cờ cao chừng hai thân người Phía trước cột cờ có một người đang đứng sừng sững Người này cao gầy khẳng khiu, trông chẳng khác gì cột cờ, mái tóc dài trên đầu hắn và các tua rua trên lá cờ đều bay lồng lộng trong gió tuyết điên cuồng.

Phía trên lá cờ treo hai chiếc còi to bằng bát canh, tiếng gió gầm thét như tiếng ma gào khóc vẫn đang phát ra từ đó - Còi! Đúng là còi! Thấy chưa? Thấy chưa? Quỷ Nhãn Tam vừa nhìn thấy chiếc còi lớn đang phát ra những tiếng u u thì hớn hở reo lên, hình như hắn đã quên phắt chuyện lão mù không nhìn thấy, còn giơ tay ra giật giật tay lão Lão mù mặt sắt lại, cánh tay như một con lươn trơn tuột, một xoay một vặn, đã bẻ lấy ngón giữa và ngón út của Quỷ Nhãn Tam.

Khớp ngón cái của lão gập thành góc nhọn, ấn chặt vào mạch môn\* của Quỷ Nhãn Tam \* Tức huyệt mạch môn, nằm trên ngấn cổ hai tấc, giữa hai đường gân, là một yếu huyệt trên cơ thể Trong nháy mắt, sự hớn hở của Quỷ Nhãn Tam biến thành kinh ngạc và phẫn nộ Quỷ Nhãn Tam không thể cử động Hắn biết, giờ đây bất kể vận lực về phía tay nào, tay hắn cũng sẽ bị trật khớp.

Hắn không thể ngờ được rằng lão mù lại so đo chấp nhặt với hắn trong tình cảnh như thế này Lỗ Nhất Khí không biết hai người đang động thủ, bởi lẽ cậu đang chăm chú quan sát con người gầy gò khẳng khiu như cây sào kia Trên tay người này không có cung, hắn đang vịn tay vào một cây nỏ lớn khác thường Cây nỏ gác trên một giá đỡ, trên nỏ lắp sẵn vài mũi tên ống sáo không lông vũ, phía dưới báng nỏ có thêm vài cái bánh răng.

Lỗ Nhất Khí đã từng nghe bác kể về loại nỏ nhỏ tam liên và nỏ liên hoàn Gia Cát, nhưng chiếc nỏ khổng lồ này thuộc loại nào, cậu không hề biết Trên gióng ngang của lá cờ có treo hai chiếc còi, còn có một con chim ưng săn mỏ hoa đứng trên đó Bên cạnh chiếc còi buộc hai sợi dây vải, nhất thời chưa biết chúng có tác dụng gì - Chú hạ, chú đã nhìn thấy con linh miêu đầu đồng lưng sắt chưa? – Lỗ Nhất Khí lên tiếng hỏi trong khi vẫn quay lưng về phía hai người, nên cậu không nhìn thấy tình cảnh của họ.

- Linh miêu nào? – Câu hỏi của Lỗ Nhất Khí khiến lão mù sững người, bất giác nới lỏng bàn tay Quỷ Nhãn Tam chắc chắn không thể bỏ qua cơ hội trong chớp mắt này, lập tức trượt ngay cổ tay sang bên cạnh, né tránh đốt ngón cái của lão mù, ngón trỏ đặt lên mé ngoài cổ tay lão, đầu ngón tay cái bấm chặt vào mạch môn ở mặt trong cổ tay Lão mù lập tức phản ứng, vận lực vào tay, bẻ ngược ngón giữa và ngón út của Quỷ Nhãn Tam lại.

Ngón cái và ngón trỏ của Quỷ Nhãn Tam bấm thật chặt vào cổ tay lão mù, không cho phép lão tiếp tục bẻ Lão mù lực khóe, Quỷ Nhãn Tam kình mạnh, hai người hình thành thế giằng co Linh miêu là một loài thú quý hiếm, dù có bị thương chút ít, đối phương chắc chắn sẽ không thể kết liễu chúng Con linh miêu trong viện bị đánh vỡ xương sọ mà chết xem ra không phải do lão mù làm.

Điều này chứng tỏ vẫn có cao thủ khác bám theo họ vào tứ hợp viện giết chết linh miêu Người bắn nỏ đã đuổi tới, liệu hắn có phải là cao thủ đó không? Nếu đúng như vậy, giữa Lỗ Nhất Khí và hắn ta chắc hẳn không có thù oán nào đến nỗi phải giải quyết một phen sống mái Cho dù hắn ta có ý đồ gì đối với bảo bối, vẫn có thể tìm cách lừa gạt che giấu cho qua chuyện.

Nếu nhất định phải động thủ, thì cậu vẫn còn một chiêu là tự hủy bảo bối Nếu như hắn không phải, thì cao thủ đang âm thầm bám đuổi kia không chừng cũng ở rất gần đây, Lỗ Nhất Khí sẽ lợi dụng cơ hội này để hắn ta thấy khó mà lui Lỗ Nhất Khí bước về phía chiếc xe, bộ dạng hết sức ung dung tự tại Xe ngựa dừng lại, gã cao gầy chỉnh lại cây nỏ trong tay, song đầu mũi tên lại không chỉa về Lỗ Nhất Khí.

Lỗ Nhất Khí lại tiến sát thêm hai bước về phía xe ngựa Một tia sáng lạnh lẽo léo ra từ đôi mắt của gã cao gầy, lần này là chiếu thẳng vào Lỗ Nhất Khí Lỗ Nhất Khí hiểu được ý nghĩa ẩn sau ánh mắt này Cậu dừng lại, đứng yên mặc cho gió tuyết quần thảo Gió Tây Bắc cuốn từng mảng tuyết lớn quất mạnh vào đầu, vào mặt và khắp người cậu.

Cậu cười Đứng trước một đối thủ có thể giết chết mình bất cứ lúc nào, cậu đã cười rất thoải mái Mặc cho những bông tuyết bay tới tấp vào trong miệng, cậu cười một cách vui vẻ Gã cao gầy trong mắt lóe ra những tia sáng lạnh lẽo, vẫn không nói câu nào Nhưng điều này không có nghĩa là hắn ta hoàn toàn trấn tĩnh không hề sợ hãi, mà ngược lại, nó đã bộc lộ sự hoang mang trong lòng hắn.

Lỗ Nhất Khí thôi không cười nữa Cậu đằng hắng một tiếng rồi nói: - Anh rất dũng cảm, trong tình cảnh như vậy mà vẫn bám sát không rời Gã cao gầy vẫn không nói gì, song ánh sáng trong mắt lại lấp lóe lên mấy cái - Hình như anh không hề trân trọng tính mạng của mình! – Lỗ Nhất Khí vừa nói vừa hơi nheo mắt lại Gã cao gầy vẫn không nói gì, ánh mắt trở nên kiên định và sâu thẳm.

Lỗ Nhất Khí đã nhận ra luồng sát khí mãnh liệt từ trong đó, đó là một kiểu sát khí “không chết không về” Đây là một sát thủ bất chấp tính mạng của mình, càng không đếm xỉa tới tính mạng của người khác, đây là một cao thủ lấy việc cướp đoạt sinh mệnh của người khác là thú vui - Hôm nay anh sẽ không thể giành được phần thắng, cho dù anh có giết tôi, anh cũng không thể có được niềm vui thành công! – Khi nói những lời này, Lỗ Nhất Khí nhận thấy hai sợi dây vải dư thừa trên gióng ngang của cột cờ rất giống với sợi dây vải buộc còi.

Rất có thể vốn dĩ có bốn chiếc còi, không biết ai đã làm vỡ mất hai cái, dây vải còn chưa kịp gỡ xuống Hơn nữa, trong một ngày gió tuyết như thế này, trừ những người phải bỏ đi vội vã như họ, bất cứ ai khi ra khỏi cửa đều phải mang mũ bông bịt kín tai Song người này trên tóc có vết hằn của mũ, nhưng lại không thấy mũ đâu - Giết tôi, anh sẽ không thấy vui, cũng chẳng được lợi gì.

Tôi là ai, người khác không biết, anh cũng không biết Chủ nhân của anh có lẽ sau này mới biết, nhưng anh có thể khẳng định mục đích thực sự của ông ta là muốn lấy mạng tôi, chứ không phải là một thứ khác hay không? Như vậy, việc anh làm lần này chỉ tổ nhọc công mà lại không được lòng người! Lỗ Nhất Khí biết rõ cao thủ của đối phương đều là người thông minh, song thông minh thường đa nghi, người đa nghi kỵ nhất bị người khác coi họ là kẻ ngốc.

Là con người khó tránh khỏi cực đoan, đó chính là nhược điểm Bởi vậy, cần phải điều khiển trí tuệ của đối phương lên tới cực điểm, sau đó để hắn ta tự phủ định bản thân Gã cao gầy không nói gì, chỉ chớp mắt hai cái, xem ra hắn đang hoài nghi, đang suy nghĩ Hắn nhận được lệnh khẩn cấp, đã đi suốt cả đêm tới Bắc Bình tiếp sức.

Nhưng khi đến nơi chỉ nhìn thấy ông chủ quán trà đang phóng hỏa đốt nhà Cao thủ mà ông ta nói đến chính là cậu thanh niên trông rất đỗi bình thường này ư? Ông ta muốn truy sát cậu ta, trong khi bản thân ông ta lại không truy đuổi, rốt cục là có ý gì? Cậu nhóc này nói cũng có lý, trong mệnh lệnh không nói rõ mình cần giết người nào, chỉ có ông bán trà bảo mình đuổi giết mà thôi.

- Đồng môn của anh để anh một mình lao vào nguy hiểm, xem ra nếu như anh chết, họ sẽ có thể đổ vấy toàn bộ tội lỗi cho anh Mà gánh tội thay vẫn là nhẹ, tốt nhất đừng để trở thành trò cười cho người khác Cứ nhìn vào những gì anh đã gặp trên đường, có phải anh cũng ít nhiều cảm thấy mình đã bị mắc lừa? Những người tự nhận là anh em của anh không chừng đang chờ đợi để cười nhạo anh đấy.

Nếu chuyến này anh không thể trở về, bọn họ sẽ thêm mắm thắt muối vào cái chết của anh, rồi kể cho chủ nhân của anh và những đồng môn khác Và như vậy thì … chà chà! – Lỗ Nhất Khí tiếp tục nói rất trơn tru liền mạch Ẩn ý trong lời nói của cậu đã quá rõ ràng, người này đương nhiên đã nghe ra Ánh mắt hắn tràn đầy phẫn nộ, song không phải là với Lỗ Nhất Khí.

Mũi tên trong cây nỏ xoay sang một góc độ không dễ phát giác Con chim ưng trên cột cờ hình như đã phát hiện ra điều gì đó, đột nhiên kêu một tiếng dài chói tai Lỗ Nhất Khí giật nảy mình, hai bàn tay đang chống ngược trên hông bất giác giơ lên, định che chắn trước mặt theo phản xạ Vừa giơ lên được nửa tầm, cậu lập tức ý thức được hành động này rất nguy hiểm.

Như vậy, bất kỳ cao thủ nào cũng sẽ nhận ra sự căng thẳng và sợ hãi của mình đang giấu giếm, mũi tên ống sáo kia sẽ xuyên thủng ngực cậu bất cứ lúc nào Cậu vừa nghĩ thật nhanh nên xử lý động tác luống cuống đó như thế nào, vừa liếc mắt quan sát phản ứng của gã cao gầy kia Nhưng thật kỳ lạ, huyết quản ở hai bên thái dương hắn đang phập phồng rất nhanh, ánh mắt ngoài hoảng loạn và luống cuống, còn tràn đầy khổ sở và hối hận.

Lỗ Nhất Khí không rõ con người không màng sống chết đang đứng trước mặt cậu đang gặp phải chuyện gì, cậu cảm thấy những lời nói của mình dường như là đã phát huy được tác dụng Đúng vậy, gã cao gầy quả thực đang hối hận Vừa nãy, trong khoảnh khắc Lỗ Nhất Khí giơ cánh tay lên, hắn ta cảm thấy cậu nhóc miệng còn hơi sữa đang đứng cách mình hơn chục bước sau màn gió tuyết kia đột nhiên biến đổi, cả người cậu ta bỗng bừng sáng và trong trẻo như thể được ánh bình minh chiếu rọi, trong bán kính ba bước chân không một bông tuyết dám rơi vào.

Hắn biết rõ, hình ảnh mà hắn nhìn thấy không phải là thân thể thực sự của Lỗ Nhất Khí, mà là trường khí tỏa ra từ cơ thể cậu Hắn thầm nghĩ, thằng nhóc mặt búng ra sữa này còn trẻ như vậy mà công lực đã đạt tới cảnh giới phản phác quy chân, ẩn khéo trong vụng Cái mạng của mình chỉ nằm trong một cú vung tay của cậu ta, vậy mà cậu ta vẫn có thể điềm tĩnh trò chuyện với mình giống như bạn bè thân thiết.

Cây nỏ trong tay gã đã chúc xuống dưới Ban đầu, hắn ta cũng định liều mạng một phen để hoàn thành nhiệm vụ, song giờ đây, hắn ta đã tuyệt vọng hoàn toàn - Đi đi, sau này không chừng sẽ có cơ hội tốt hơn! Lỗ Nhất Khí đã nhìn thấu vẻ tuyệt vọng trên khuôn mặt gã cao gầy, song cậu không hề biết rằng chính động tác giơ tay theo phản xạ khi nãy đã bộc lộ được nội lực bản năng của cậu, khiến cho đối thủ phải kinh hãi… Xe ngựa đã quay đầu đi xa.

Lão mù và Quỷ Nhãn Tam cũng đã thôi giằng co, chẳng ai giành được phần thắng Lỗ Nhất Khí vẫn đứng im Bởi lẽ sau khi đuổi được gã cao gầy đó đi, cậu mới đột ngột hiểu ra, tại sao mũi tên ống sáo từ đầu tới cuối không hề chĩa vào mình Bởi vì sau một thoáng ngưng thần tĩnh tâm, cậu đã phát hiện thấy hai khí tượng quái dị trong màn gió tuyết mù mịt xa xa phía sau lưng.

Một vầng khí mang sắc xanh trầm, linh động và điềm tĩnh, những tia hào quang xanh trắng lớp lớp lan tỏa, có lẽ là khí tượng tỏa ra từ một loại vũ khí vô cùng sắc bén, và chắc chắn đó là thứ bảo khí rất hiếm có Khí tượng còn lại không thật rõ ràng, chỉ là một sắc trắng xóa lan tỏa thành một đám, chập chờn mà phiêu diêu, thoắt ẩn thoắt hiện sau màn tuyết bay vần vũ.

## 31. Q.2 - Chương 1: Ụ Đá Rời

Mùa đông Giang nam đến muộn hơn so với phương Bắc, thế nhưng cái lạnh nơi đây lại khiến cho rất nhiều người phương Bắc khó mà chịu đựng nổi. Đó là cái lạnh lẽo ẩm ướt quấn riết vào da thịt, luồn lách qua từng lỗ chân lông, thấu đến xương tủy.

Phương Bắc giờ này có lẽ đang tuyết đổ. Vì suốt mấy ngày nay, khắp trời sương phủ âm u, khiến thành Cô Tô dù giữa trưa vẫn chìm trong u ám.

Một con thuyền mui đen lượn qua một khúc quanh, phá vỡ làn băng mỏng chưa kịp tan ở ven bờ, tiến vào khúc sông Sơn Đường cổ kính. Vào năm Bảo Lịch nguyên niên đời Đường, thi nhân Bạch Cư Dị đã đến đây nhậm chức thứ sử Tô Châu. Ông cho khơi một con sông đào nối liền Hổ Khâu với Xương Môn, bên bờ sông đắp đê Bạch Công, sau trở thành con phố Thất Lý Sơn Đường xa gần nức tiếng.

“Đường Khai Sơn đã thông, ngược xuôi trên bến dưới sông rộn ràng”(\*). Ngày nay, Thất Lý Sơn Đường đã không còn nhộn nhịp như trong thơ xưa nữa. Nhà cửa hai bên sông đào cũ kỹ sạt lở, cảnh tượng đa phần nhuốm vẻ tiêu điều.

(\*) Hai câu trong bài thơ “Đường chùa Hổ Khâu” (Hộ Khâu tự lộ) của Bạch Cư Dị, nguyên văn là: “Tự Khai Sơn tự lộ, thủy lục vãng lai tấn”. Chùa Khai Sơn còn có tên là chùa Thọ Phật, nằm ở trấn Phượng Sơn huyện Liễu Thành thành phố Liễu Châu, Tô Châu.

Con thuyền rẽ đôi làn nước biếc xanh như mực, băng qua dưới cầu Sơn Đường. Tấm rèm vải trên mui thuyền khẽ vén sang một bên, để lộ một đôi mắt long lanh trong suốt, hai hàng mi dài khẽ lay động, ánh mắt tuyệt đẹp nhìn lướt qua cây cầu một lượt, dường như đang tìm kiếm thứ gì.

Tấm rèm lại nhanh chóng buông xuống. Từ trong khoang vọng ra giọng Ngô(\*) êm ái của một cô gái trẻ:

- Không có!

- Ừ! – Tiếng đáp trầm trầm trong cổ họng.

(\*) Giọng Ngô tức phương ngôn vùng Tô Châu, một trong những phương ngôn chủ yếu của Trung Quốc, với đặc trưng nổi bật là êm ái, dịu dàng, mềm mại.

Con thuyền lướt đi khá nhanh. Mặc dù chỉ có một gã trai trẻ chèo thuyền, nhưng nhìn vào cơ thể vạm vỡ và cánh tay cơ bắp nổi cuồn cuộn, có thể thấy việc chèo chống con thuyền với anh ta là hết sức nhẹ nhàng, chẳng thấm tháp vào đâu. Thuyền lướt đi rất vững, cách lèo lái cũng hết sức thành thạo, liên tục luồn lách qua những kẽ hở hẹp ở một bên sông, khéo léo len qua các chướng ngại vật với một khoảng cách vô cùng sít sao.

Từ trong mui thuyền vọng ra một tiếng “hứ” dài lanh lảnh. Có người nhận ra anh chàng chèo thuyền đang kheo tài.

Con thuyền lập tức chậm lại chút ít, và trở ra giữa dòng. Từ trong mui thuyền lại vọng ra tiếng phì cười khe khẽ của cô gái trẻ.

Thuyền lại tiếp tục đi qua dưới cầu Thông Quý, cầu Tinh Kiều, cầu Thái Vân. Mỗi lần thuyền đi ngang qua một cây cầu, đôi mắt long lanh kia lại xuất hiện sau tấm rèm, liếc quanh một lượt. Nhưng khi trở vào, câu trả lời vẫn chỉ là: “Không có”.

Qua cầu Thái Vân, con thuyền lại nhanh chóng ngoặt vào một nhánh sông nhỏ. Nhánh sông rất hẹp, không rộng hơn con thuyền là mấy, cũng chẳng biết chảy về hướng nào. Nhà cửa hai bên bờ sông trông khá khang trang phần lớn đều có hai tầng. Nhưng một điểm khác biệt duy nhất là cánh cửa sổ của những ngôi nhà này không có chấn song hoa, mà làm bằng gỗ đặc nguyên tấm. Điểm này hoàn toàn khác biệt với đặc trưng kiến trúc của vùng Giang Nam, dường như có đôi chút tương tự với phong cách kiến trúc Tây Nam.

Nhánh sông rất ngắn, mới chỉ đi được chừng sáu bảy chiều dài con thuyền đã chấm dứt. Nó giống như một ngõ sông, lại là ngõ cụt. Tại điểm kết thúc, có một ụ đỗ thuyền nhỏ ghép bằng đá. Phía trên ụ đá là một cánh cổng đơn sơn đen. Cánh cổng không có khóa, cũng không có tay nắm, bởi vì nó là cổng sau của khu nhà, bên trong có then gỗ cài ngang, bình thường chỉ có người bên trong mới có thể đóng mở.

Nếu xét từ góc độ phong thủy, một ngôi nhà đẹp xung quanh nhất thiết phải có nước, vì khí gặp nước sẽ dừng, gặp gió sẽ tán. Một ngôi nhà không bị gió thổi thẳng vào, lại có nước bao quanh, mới có thể giữ được phú quý không bị thất tán. Thế nhưng không phải tất cả mọi dòng nước đều là cát lợi. Nhìn chung, đẹp nhất là phía trước nhà có dòng nước hình tròn hoặc hình bán nguyệt bao quanh; thứ hai là dòng nước quanh co như sóng; thứ nữa là chảy thẳng.

Nếu dòng nước ở bên cạnh ngôi nhà, lại chảy thẳng đi sẽ không cát lợi, khí phú quý sẽ bị dòng nước cuốn trôi mất. Còn dòng nước đâm thẳng vào cổng sau như thế này chắc chắn là hung tướng. Thứ nhất là phú quý không tụ; thứ hai là vì trong Ngũ hành Thủy thuộc âm, nếu đâm thẳng vào cổng sau của dương trạch, sẽ mang tới rất nhiều hung hiểm. Khu nhà trước mặt có bố cục kỳ quặc như vậy, chỉ có hai khả năng: thứ nhất, bên trong trạch viện còn có cục tướng hung hiểm hơn nữa; thứ hai, đây là một ngôi nhà ma, chứ không phải nơi dành cho con người ở.

Tấm rèm trên mui thuyền đen trũi được vén hẳn lên, từ bên trong bước ra hai người đàn ông lớn tuổi. Người già hơn là Lỗ Thịnh Nghĩa, vẻ mặt hơi nhợt nhạt xen lẫn sắc vàng như sáp, là khí của người mới bị thương chưa hồi phục. Người ít tuổi hơn chính là Lỗ Ân, vừa nhìn thấy cánh cổng, đôi mắt ông ta lập tức sáng quắc lên, trong ánh mắt trào dâng một tia phấn khích xen lẫn hiếu chiến không thể kìm nén.

Con thuyền dừng lại một cách vừa vặn ngay cạnh ụ đá, khoảng cách giữa mui thuyền và mép ụ đá chỉ chừng một bàn tay, dải nước ở giữa chúng vẫn lặng phắc không chút sóng gợn.

Lỗ Ân nhẹ nhàng dấn lên, muốn bước qua ụ đá xem thử, nhưng lập tức bị Lỗ Thịnh Nghĩa kéo lại. Lỗ Thịnh Nghĩa ngồi thụp xuống bên mép thuyền, quan sát ụ đá thật kỹ lưỡng, không bỏ sót một viên đá, một khe hở.

- Đá bố trí theo hình mai rùa lục giác, vết rạn mai rùa kéo dài đến tận mép mà không có cột chắn lại. Đây là ụ đá rời! – Lỗ Thịnh Nghĩa khẽ giảng giải – Khảm diện(\*) này tuy không có nút(\*\*), nhưng nếu như ụ đá lở ra, sạt xuống sông, dưới dòng nước kia không biết chừng còn thứ quái quỷ gì khác đang đợi sẵn.

(\*) Khảm, hay khảm tử, là một loại thuật ngữ mà các môn phái trong giang hồ dùng để gọi các bố cục Kỳ môn Độn giáp, cơ quan cạm bẫy. Khảm diện tức là hình thức bên ngoài của khảm, cũng là toàn bộ phạm vi tồn tại của một khảm.

(\*\*) Nguyên văn là khấu hay khấu tử, nghĩa là nút, nút thắt, tức là một hoặc một nhóm bố trí đặt trong khảm, dùng để ngăn chặn hoặc giết chết những ai lọt vào trong khảm.

- Vậy lên bằng cách nào đây? – Lỗ Ân nhìn bề mặt khá hẹp của ụ đá, băn khoăn hỏi. Kỳ thực, với một ụ đá hẹp như thế này, ông hoàn toàn có thể tung mình nhảy qua. Nhưng khi tiếp đất, cần phải lập tức đứng thật vững trên bậc tam cấp bằng đá ngay phía trước cổng, không được lao người theo quán tính mà va vào cánh cổng bí hiểm kia. Ông cảm thấy mình khó mà làm được như vậy. Hơn nữa bậc đá kia liệu có ẩn chứa điều gì bất thường, cũng rất khó đoán.

Quả đúng là “chưa bước qua ngưỡng cửa, đã tiến thoái lưỡng nan”!

- Liễu Nhi, con ra đây thử xem! – Lỗ Thịnh Nghĩa không để tâm đến thái độ của Lỗ Ân, ông đã bắt đầu thực hiện kế hoạch của mình.

- Dạ, thưa cha, con tới đây!

Đáp lại tiếng gọi của Lỗ Thịnh Nghĩa là một giọng Ngô lảnh lót ngọt êm như nước. Từ trong mui thuyền phủ vải đen, nhẹ nhàng bước ra một cô gái trẻ. Đó chính là chủ nhân của đôi mắt tuyệt đẹp trong khoang thuyền, là cô gái nãy giờ vẫn vén rèm quan sát mỗi khi thuyền sắp qua cầu. Cô gái có thân hình mảnh mai thanh thoát, mình mặc áo ngắn và quần bông mỏng hơi rộng bằng vải lam in hoa trắng li ti, dưới chân mang đôi giày mềm màu lam đế vải. Cách ăn bận của cô có phần giống như một thôn nữ hái chè miền quê, cũng giống kiểu con gái nhà đò lênh đênh sông nước. Đó chính là người mà Lỗ Thịnh Nghĩa vừa gọi là Liễu Nhi – Lỗ Thiên Liễu.

- Chú Ân, nhờ chú đẩy cháu một cái nào! – Nói đoạn, Lỗ Thiên Liễu bèn kéo đuôi bím tóc ngậm vào trong miệng, hai tay dang rộng, đứng vững trước mũi thuyền.

Lỗ Ân đặt hai tay vào eo lưng thon thả của Lỗ Thiên Liễu, nhấc bổng cô lên rồi đẩy nhẹ, Lỗ Thiên Liễu lập tức bay lên như một chiếc gối thêu nhồi bằng rơm lúa mạch đã phơi thật kỹ dưới nắng hè, nhẹ nhàng không một tiếng động.

Lỗ Thiên Liễu có thể khống chế cơ thể rơi thẳng đứng lên bậc đá, song cô không biết bậc đá được bố trí ra sao. Người trong giới khảm tử(\*) đều hiểu rõ, những thứ không biết chính là những thứ nguy hiểm. Bởi vậy, cô chỉ dám hạ chân xuống phần ụ đá phía trước bậc đá.

(\*) Giới khảm tử, hay khảm tử hàng, chỉ những người, những môn phái chuyên nghiên cứu thiết kế, bố trí sắp đặt cơ quan cạm bẫy hoặc cách phá giải khảm diện của người khác.

Bố cục khảm diện của ụ đá rời có lẽ là “đá rời tan, ụ đá chìm”. Nếu như biết được nguyên tắc hoạt động của khảm diện, sẽ có thể ứng phó được dễ dàng. Loại khảm diện này không có nút, không có tổng huyền(\*) và khớp nút(\*\*), nó chỉ có hai phần là điểm thực(\*\*\*) và chỗ khuyết(\*\*\*\*). Người hiểu rõ bố cục sẽ giẫm chân lên điểm thực, khi đó ụ đá này sẽ không khác gì so với những ụ đỗ thuyền thông thường.

(\*) Tổng huyền, tức bộ phận dùng để khống chế nhiều tầng nút lẫy, cũng chính là cơ quan dùng để khống chế toàn bộ khảm diện.

(\*\*) Nguyên văn là “khấu tử tiết”, còn gọi là huyền tử tiết, là điểm tiếp nối quan trọng để nút lẫy ( khấu tử) hoạt động.

(\*\*\*) Điểm thực là những chỗ nhìn bề ngoài không có gì khác biệt so với những bộ phận khác của khảm diện, nhưng khi bước vào điểm thực tế, sẽ không khởi động nút lẫy. Chỉ có người thiết kế cạm bẩy mới biết được vị trí cụ thể của điểm thực.

(\*\*\*\*) Tức chỗ bị khuyết, còn gọi là chỗ không ( chỗ trống), đó là khoảng trống để nút lẫy chuyển động ra vào, là khe hở ở ria mép của nút lẫy.

Lỗ Thiên Liễu không biết điểm thực ở đâu, cô đành phải tìm chỗ khuyết. Trong cơ quan cạm bẫy có hai loại chỗ khuyết, một loại là do người bố trí cạm bẫy cố ý để lại đoạn lui, loại còn lại là chỗ khiếm khuyết vốn có của bản thân cạm bẫy.

Lỗ Thiên Liễu chỉ có thể tìm được loại thứ hai. Vào khoảnh khắc bàn chân sắp tiếp đất, cô đột nhiên đề khí thót bụng, chùng gối, hai tay đang nắm chặt lập tức xòe rộng và ấn xuống, giữ cho cơ thể thật cân bằng. Điểm tiếp đất của cô là ở mé trong của ụ đá, gần sát bậc thềm. Hai bàn chân đều giẫm lên điểm giao cắt giữa đường vân rùa và viền ngoài của ụ đá. Hai chân vừa chạm mặt đá, toàn bộ lòng bàn chân lập tức vận lực thu vào bên trong, bám giữ thật chặt ở hai mặt đá ở hai bên khe hở. Hai cẳng chân cũng vận lực kéo sát vào với nhau, để giữ chặt lấy những tảng đá ở giữa hai chân.

Để ụ đá rời tan rã và chìm xuống, trước tiên sẽ là bề mặt đá bị ngoại lực tác động lên, ấn những viên đá nổi chìm xuống, sau đó đẩy bề mép và những viên đá nổi ở bên ngoài từng lớp từng lớp rã ra. Khối đá ở giữa không còn được những viên đá nổi ở vòng ngoài cản lại, sẽ chìm xuống. Do loại đá vân rùa lục lăng có nhiều mặt tiếp xúc, nên lực ma sát tương đối lớn. Hơn nữa, số lượng các khối đá dùng để bài trí càng nhìu, thì lực ma sát khi xếp chồng lên nhau sẽ càng lớn.

Lỗ Thiên Liễu đã lợi dụng nguyên lý này, có điều mặc dù cô đã lựa chọn vị trí chính giữa, song lại hơi lệch vào phía trong một chút. Vì cô đã suy tính thấu đáo hơn, do bậc thềm đá ở bên trong là cố định không thể xê dịch, nên đoạn viền mép sát với thềm đá của ụ rời cũng có thể coi là một đường viền “thực”.

Mặc dù tảng đá ở dưới cô đã lún xuống một chút, nhưng nhờ lực kéo, ép của hai bàn chân và hai cẳng chân, nên đã tăng cường được lực ma sát giữa các phiến đá. Lại thêm Lỗ Thiên Liễu thân hình mảnh mai nhẹ nhõm, hiện đang đề khí ép hình, nên lực đạo khi cô hạ xuống ụ đá đã cân bằng với lực ma sát giữa các lớp đá bên ngoài.

Lỗ Thiên Liễu đứng trên bề mặt của ụ đá rời, thân hình dập dềnh theo nhịp sóng, trông tựa như một đóa sen đung đưa trước gió.

Bây giờ, cô cần phải đứng vững, sau đó khom lưng xuống, hoặc ngồi xổm xuống để quan sát xem bậc đá có nút lẫy gì không. Hai chân cô đang vận lực để kéo chặt vào trong, nên không thể ngồi xuống, chỉ có thể khom lưng cúi người. Thế nhưng động tác này cũng không dễ thực hiện, vì lúc này từ phần hông trở xuống đều đang phải vận lực giữ đá, nên lực đạo dùng để cúi người hoàn toàn dựa vào sức của thắt lưng và cơ bụng.

Lỗ Thiên Liễu dang rộng hai cánh tay, bắt đầu nâng cao mộng, hạ thấp lưng, cơ thể từ từ cúi gập xuống. Không biết vì động tác này quá tốn sức hay tại cô quá căng thẳng, mà trên chóp mũi và khóe miệng đã lấm tấm chút mồ hôi. Lưng còn chưa gập xuống, tản đá nổi dưới chân đã dịch chuyển ra phía ngoài một đoạn và chìm xuống thêm một chút.

- Vận khí vững, không được thả lỏng! – Lỗ Thịnh Nghĩa khẽ nhắc nhở.

Thực ra chưa đợi ông nhắc nhở, Lỗ Thiên Liễu cũng đã cảm thấy những tảng đá dưới chân mình đang lỏng ra. Cô liền mở miệng, hít vội lấy một hơi, nhả đuôi bím tóc đang ngậm trong miệng ra. Bím tóc rơi xuống quét ngang qua bậc đá thứ hai. Chỉ nghe “bụp” một tiếng, mặt bậc đá xoay đánh vèo từ trong ra ngoài, vụt một cái đã dựng lên thẳng đứng.

Mép của bậc đá sượt qua sát chóp mũi của Lỗ Thiên Liễu, lực đạo cực mạnh, đẩy ra một luồng gió xộc thẳng vào mũi miệng, khiến cô muốn sặc.

Sức bật của bậc đá quả thực rất mạnh, vì dụng ý của nó là nhằm hất tung người giẩm lên trên bậc xuống sông. Cũng may Lỗ Thiên Liễu còn chưa khom hẳn lưng xuống, nếu không, cả tấm đá đập thẳng vào đầu, hậu quả chắc chắn vô cùng thê thảm. Dù vậy, Lỗ Thiên Liễu cũng bị một phen hết vía, nửa thân trên bật thẳng dậy theo phản xạ, hai chân duỗi căng vận lực, cơ thể lại trở về tư thế đứng thẳng. Đây là phản xạ mang tính tiềm thức, các bộ phận trên cơ thể vận lực hỗn loạn, phương hướng vận lực cũng đột ngột thay đổi.

Hai hàng đá rời viền ở mép ngoài ụ đá và viên đá nổi ở ngoài cũng lập tức tuột ra, chìm nghỉm xuống nước. Toàn bộ các phiến đá xếp thành ụ đỗ thuyền lần lượt xô ra nhau chay ra phía bên ngoài.

Nước sông lập tức tràn lên, đã gần chạm tới đế giày của Lỗ Thiên Liễu.

- Sắp vỡ rồi! – Vọng đến một giọng oang oang như lệnh vỡ, đó là giọng của gã trai lực lưỡng chèo thuyền khi nãy. Mặc dù chỉ vài tiếng ngắn ngủi, nhưng đầy vẻ quan tâm lo lắng.

Lỗ Thiên Liễu nhanh chóng xoay cơ thể sang bên cạnh một góc chín mươi độ, hai tay dang rộng, phương hướng vận lực của hai chân lúc này đã biến thành chân trước chân sau. Tư thế này tạo nên một lực đạo lớn hơn nhiều so với kiểu vận lực từ hai bên trái phải. Đồng thời, cô khẽ đặt ngón giữa và ngón trỏ tay trái vịn nhẹ lên mép bậc đá đang dựng đứng để mượn lực.

Ụ đá rời đã ổn định trở lại, những viên đá dưới chân Lỗ Thiên Liễu cũng đã thu về được một chút, phần nước sông vừa dềnh lên lại từ từ rút xuống. Cô quay đầu lại, nở một nụ cười tinh nghịch, dẩu môi làm mặt hề với kẻ đứng trên thuyền, nhưng không nói lời nào, khuôn mặt đỏ bừng lên vì nín thở. Cô sợ nếu mở miệng, khí sẽ lập tức tán thoát mà không vận được.

Những người trên thuyền đều biết cô đang làm mặt hề với ai. Gã trai chèo thuyền cúi gầm mặt xuống không dám nhìn thẳng vào mắt Lỗ Thiên Liễu.

Mặt bậc đá đang dựng đứng lúc này lại dần dần hạ xuống, Lỗ Thiên Liễu buộc phải thu các ngón tay về, nếu không sẽ bị kẹp chặt vào khe đá.

- Đón lấy!

Lỗ Ân nói, nhưng chưa hành động ngay. Ông đợi Lỗ Thiên Liễu ngoảnh đầu nhìn sang phía mình, mới tung chân đá thay gỗ dùng làm ghế ngồi ở mui thuyền bay về phía cô.

Lỗ Thiên Liễu lập tức hiểu ý, đưa tay phải đón lấy thanh gỗ, vặn cổ tay một cái, xoay thanh gỗ qua, nhanh chóng cắm ngay vào khoảng trống của khe bậc thềm còn chưa kịp khép hẳn. Bậc đá bị chặn lại, kêu lên hai tiếng răng rắc, cho thấy cơ quan đã dừng. Lỗ Thiên Liễu ấn tay vào thanh gỗ, cảm thấy đã đủ chắc chắn, liền chống mạnh tay một cái, thân hình đã nhẹ nhàng đậu lên thanh gỗ.

Bậc thứ nhất và bậc thứ hai của tam cấp đều là điểm thực, không có cạm bẩy. Còn bề mặt của bậc thứ hai thực chất là một tấm sắt màu xanh xám, hình dạng và màu sắc gần như giống hệt với hai bậc đá còn lại. Nếu không tiến sát lại gần quan sát kỹ, sẽ không thể nhận ra được sự khác biệt.

Khảm diện ụ đá rời đã được xử lý xong. Lỗ Ân ngoảnh đầu ra hiệu cho gã trai chèo thuyền. Anh ta liền nhấn thật sâu mái chèo xuống nước, vận lực đẩy ngang một nhát thật mạnh. Con thuyền lập tức vụt xoay ngang, mũi và đuôi thuyền tì vào hai móng nhà ở hai bên, chắn ngang con kênh.

Thuyền đã dừng lại, Lỗ Thịnh Nghĩa và Lỗ Ân, người xách hòm gỗ, người đeo giỏ, tung mình nhảy lên bậc đá. Tấm rèm trên mui thuyền lại lay động, từ bên trong lom khom chui ra một người đàn ông khoảng sáu chục tuổi, dưới cằm để một chòm râu sơn dương ngắn, đó chính là ông Lục Tiên Đức. Từ nãy đến giờ Lỗ Thiên Liễu đã phải trải qua một phen kinh tâm động phách, mà ông ta không hề ló đầu ra lấy một thoáng, quả thực là một người điềm tĩnh đáng nể.

Ông Lục cầm tay nải của Lỗ Thiên Liễu quẳng lên bờ, Lỗ Thiên Liễu lập tức tiếp lấy. Sau đó, ông cũng xách chiếc hòm mây nhỏ rồi nhảy lên. Vừa đặt chân lên thềm ông đã hít liền hai hơi thật sâu, bộ dạng trông giống như người bị hen suyễn.

Gã trai chèo thuyền cầm lấy cây sào xuyên qua lỗ xỏ thừng trên đầu thuyền, cắm sâu xuống lòng sông, khiến con thuyền càng được cố định chắc chắn hơn. Sau đó, anh ta mới nhảy lên bậc đá. Lúc nhảy lên, bên tay trái xách theo một chiếc sọt dài, tay phải cầm một thanh phác đao hai lưỡi với phần chuôi mài từ sắt sống, hình dáng giống hệt mái chèo.

Nhìn vào động tác tung mình nhảy lên bờ của gã trai chèo thuyền, có thể thấy thân thủ khá giống Lỗ Ân. Đúng vậy, công phu của họ có cùng một nguồn gốc, vì anh ta chính là đệ tử của Lỗ Ân, Quan Ngũ Lang.

## 32. Q.2 - Chương 3: Người Mất Dấu

Hơn hai mươi năm về trước, Lỗ Ân là một thiết huyết bảo tiêu trong nha môn quan tuần phủ Chiết Giang. Lúc đó, đội ngũ Thiết huyết từ trên xuống dưới được chia làm ba cấp, đó là đao khách, đao vệ và đao thủ. Lỗ Ân khi đó là một đao khách cao cường. Ông vốn đã có công phu gia truyền, sau khi gia nhập đội ngũ Thiết huyết, lại được rèn luyện đao pháp thực dụng nhất, hiệu quả nhất trong chiến đấu thực tế, nên mọi chuyến bảo tiêu đều vượt qua hiểm nguy hoàn thành nhiệm vụ.

Nhưng trong một lần, khi Lỗ Ân đến Phúc Kiến đón người nhà của quan tuần phủ, trên đường đã bị cường đạo tập kích. Trong lúc giao chiến hỗn loạn, ông đã đánh nhầm phải đại công tử đang cuống cuồng bỏ chạy. Sau khi đến Hàng Châu, do vết thương quá nặng, đại công tử đã không qua khỏi, Lỗ Ân cũng khó thoát khỏi tội chết.

Lúc đó, Lỗ Thịnh Nghĩa cũng vừa đến Hàng Châu bái kiến đại sư phong thủy Định Vô Nghi. Nhận lời mời của quan tuần phủ, cả hai người đã đến dinh thự của ông ta để xem xét phong thủy. Lỗ Thịnh Nghĩa nhận ra kiến trúc nhà ở của tuần phủ có chỗ ác phá(\*), và tìm được trên xà nóc của chính sảnh năm cây đinh quan tài gỉ sét đã bị cưa mất đầu mũ. Đó chính là thứ đinh “ngũ độc tuyệt hậu”. Lỗ Thịnh Nghĩa đã giảng giải cho quan tuần phủ về mức độ nguy hại ẩn tàng trong đó, gán nguyên do cái chết của đại công tử cho chỗ ác phá này. Nhờ vậy Lỗ Ân mới thoát khỏi tội chết, chỉ bị đuổi về quê.

(\*) Trong Phong thủy học gọi những vị trí gây ảnh hưởng tới cách cục tổng thể là “phá”. Có loại “phá” được hình thành tự nhiên, cũng có loại là do con người tạo ra. “Ác phá’ ở đây là một thủ đoạn độc ác do con người tạo ra, cốt tình bố trí những thứ gây phá hoại cách cục phong thủy và gia thế vận đạo của người khác tại những vị trí xung yếu trong nhà của họ.

Lỗ Ân là một hán tử cương cường trọng nghĩa, cho rằng mạng sống của mình do Lỗ Thịnh Nghĩa ban cho, nên đã đi theo Lỗ Thịnh Nghĩa từ đó. Ông ta cũng đổi sang họ Lỗ, lấy một chữ “Ân” để làm tên, thể hiện tấm lòng biết ơn và trung thành với Lỗ gia. Mặt khác, cũng đỡ mất công phiền hà giao nộp công văn đuổi về cho quan phủ tại quê cũ.

Lỗ Thịnh Nghĩa và Lỗ Thiên Liễu bám sát sau lưng Lỗ Ân. Lỗ Thịnh Nghĩa luôn đi trước Lỗ Thiên Liễu nửa bước, đó chính là thói quen của ông, ông cần phải đảm bảo an toàn cho Lỗ Thiên Liễu. Thói quen này xuất phát từ tình yêu thương ông dành cho cô, vốn dĩ cũng là lẽ đương nhiên. Nhưng nếu suy xét một cách sâu xa, tại sao ông lại yêu thương cô đến thế, tự đáy lòng ông cũng cảm thấy rất khó giải thích.

Với ông, Lỗ Nhất Khí và Lỗ Thiên Liễu đều là những báu vật do ông trời ban tặng. Năm xưa khi ông và anh trai phá vách Bách anh dưới nước, đã trúng phải lời nguyền tuyệt hậu. Lời nguyền còn chưa hóa giải, vậy mà ông trời đã ban cho ông những hai đứa con bảo bối. Đứa con ruột Lỗ Nhất Khí chắc chắn là một bảo bối, nhưng ông không dám giữ bên mình; còn đứa con gái mà ông nhặt được đây cũng là một bảo bối, nhưng ông không thể rời xa.

Năm đó, sau khi gửi Lỗ Nhất Khí đi, ông Lục đã giúp ông tính toán quẻ Phục Hy. Quẻ tượng nói rằng phía tây nam Mộc vương, sẽ xuất hiện kỳ tài, ngày sau không chừng hữu dụng. Thế là ông một thân một mình lặn lội tìm kiếm khắp vùng tây nam, nhưng không gặp được gì cả.

Một hôm, ông đến vùng Đại Lý, nhận lời của Vô Do pháp sư tại chùa Thiên Long, đến giúp chùa điêu khắc một khám thờ bằng gỗ với chủ đề “Quan âm thuyết pháp lánh phàm trần”. Khi nhắc đến nhành liễu cầm trên tay Quan Âm, ngoài cổng bỗng xuất hiện một bé gái chừng năm sáu tuổi, áo quần rách rưới, mặt mũi lấm lem.

Đứa bé nhìn chằm chằm vào chiếc bát đựng mấy cái bánh mà Lỗ Thịnh Nghĩa chưa kịp ăn đang để trên bàn rụt rè lên tiếng:

- Cha ơi, con đói!

Lỗ Thịnh Nghĩa nghe vậy, trong lòng trào dâng một nỗi xót xa, bàn tay cầm dao khẽ run rẩy, rạch hỏng cành liễu, cứa đứt cả ngón tay ông.

Một giọt máu hồng nhỏ trên cành liễu, hòa cùng một giọt nước mắt nóng hổi.

Lúc này, từ trong đại điện Phổ Tế, Vô Do đại sư đang tụng niệm Phật hiệu, bỗng cất tiếng sang sảng mà nói vọng ra:

- Vô Do tức là do trời, liễu đứt tức là liễu trời; ý trời tức là ý người, con gái của trời chính là con gái ông đấy!

Và sau chuyến đi tây nam lần ấy, Lỗ Thịnh Nghĩa đã đưa theo về một cô con gái nhỏ, đặt tên là Lỗ Thiên Liễu. Lúc đó, Lỗ Thiên Liễu không biết mình từ đâu lưu lạc tới Đại Lý, cũng chẳng biết mình bao nhiêu tuổi. Lỗ Thịnh Nghĩa liền coi như đứa bé bằng tuổi Lỗ Nhất Khí, ngày sinh cũng lấy cùng với sinh nhật của Lỗ Nhất Khí.

Khi mới đi vào trong cổng, Lỗ Thiên Liễu bám sát theo sau Lỗ Thịnh Nghĩa, nhưng sau đó cô dần dần tụt lại. Không phải cô không theo kịp, mà cô cố ý bước chậm hơn. Vì cô còn phải vừa đi vừa tụ khí ngưng thần, giữ cho ba giác tỉnh táo, để đến lúc quan trọng có thể ứng phó kịp thời.

Ba giác tỉnh táo là gì? Thính giác, khứu giác và xúc giác của Lỗ Thiên Liễu đều nhạy bén khác thường. Cô chỉ cần ngưng thần tụ khí, tập trung tâm lực, ba giác này lập tức có thể cảm nhận được những thứ cực kỳ vi tế như kiến bò cỏ mọc, mùi khí vị đá, và đặc biệt rất nhạy cảm với những thứ ô uế quái dị. Chính nhờ khả năng đặc biệt bẩm sinh, nên cô đã dễ dàng luyện được công phu Tịch trần(\*) của Lỗ gia.

(\*) Tịch trần tức trừ bụi, có nghĩa là trừ bỏ những thứ ô uế. Kỹ thuật này xuyên suốt trong toàn bộ quá trình xây dựng, do mỗi một khâu, hoặc vô tình hoặc cố ý, đều có thể lưu lại chỗ phá bại, cần phải dùng phương pháp này để trừ bỏ và bổ cứu. Đặc biệt là sau khi khánh thành, phải tiến hành vệ sinh quét dọn tất cả mọi bộ phận của toàn bộ công trình kiến trúc. Cần phải dọn dẹp bụi bặm và những thứ dơ bẩn, đồng thời cũng phải loại bỏ tất cả ám phá minh xung gây phá hoại đến cát tướng phong thủy tổng thể. Vì vậy kỹ pháp này yêu cầu người thực hiện phải thuần thục khinh công mới có thể lên xuống dễ dàng trong toàn bộ công trình kiến trúc.

Cô ngộ tính rất cao, luyện công phu Tịch trần chẳng tốn bao nhiêu tâm lực. Về sau, khi đã lớn lên, cô dần dần nhận thấy rằng, trong những thứ mà ba giác của mình có thể cảm nhận được, không phải thứ nào cũng có thể giải quyết bằng Tịch trần. Thế là cô cả ngày bám riết lấy ông Lục để học công phu Bố cát(\*) và Thiên sư pháp. Ở bên ông Lục lâu ngày, giờ cô nói tiếng Ngô còn thuần thục hơn cả ông Lục.

(\*) Tức là bố trí tốt lành, thực ra phương pháp này chính là xem phong thủy, định vị trí. Nếu có thứ gì gây nguy hại cho cát tướng phong thủy hoặc bản thân cách cụ có chỗ thiếu sót, có thể áp dụng một phương thức nhất định để bổ cứu. Phương pháo này cần phải kết hợp kiến thức của Phong thủy học và kiến trúc học. Trong toàn bộ quá trình xây nhà, tất cả những khâu cần phải dùng nghi thức để đảm bảo cho sự may mắn tốt lành của cách cục phong thủy, cũng đều được thực hiện bởi phương pháp Bố cát.

Ông Lục thời trẻ đã học Thiên sư pháp ở núi Long Hổ, mặc dù chỉ học được chút ít, nhưng cũng đã đủ vốn liếng để đối phó với những thứ ma quỷ quái lặt vặt. Nhưng Lỗ Thiên Liễu vẫn chưa hài lòng, cô thậm chí còn theo ông Lục lên tận núi Long Hổ, nói là muốn học được Thiên sư pháp chính tông huyền diệu hơn nữa.

Ông Lục dẫn Lỗ Thiên Liễu lên núi Long Hổ, nhưng chỉ ở đó bảy ngày đã quay về. Các vị đạo sĩ già phong thái tựa thần tiên ở núi Long Hổ đều rất quý mế Lỗ Thiên Liễu, thế nhưng không ai chịu dạy Thiên sư pháp cho cô, mà chỉ giảng giải chút ít về Bát quái Dịch số, Kỳ môn Độn giáp, và kể cho cô nghe một số vật quái dị, việc ly kỳ khác. Họ đều cho rằng cô không cần phải học, vì cô đã lờ mờ hiển hiện tướng “bích nhãn thanh đồng”(\*). Đạo gia và Đông y đều cho rằng “bích nhãn thanh đồng là thần tiên”. Vì vậy, chí ít Lỗ Thiên Liễu cũng là nửa người nửa tiên, yêu ma quỷ quái nhìn thấy cô sẽ phải né tránh. Lỗ Thiên Liễu lại cho rằng đó là cái cớ để các lão đạo sĩ từ chối truyền dạy tuyệt kỹ cho mình. Nhưng nghĩ lại mình cũng chỉ là một đứa con gái, quả thực không thích hợp để học các thuật rước thần đuổi ma, nên cũng thôi không nài nỉ thêm nữa.

(\*) Có nghĩa là mắt biếc con ngươi xanh.

Nhà cửa vùng Giang Nam thường có bố cục khuất khúc quanh co, ẩn tổng thể trong chi tiết. Rất nhiều viên lâm trạch viện lớn có bố cục chẳng khác nào một mê cung. Nhà cửa xây theo phong cách này, khi bày khảm đặt nút, hay ám toán kẻ đột nhập, thường sẽ nhắm vào người đầu tiên và cuối cùng để ra tay, chứ không hướng mũi tấn công vào những người ở giữa. Vì đường lối bên trong rất ngắn, liên tục rẽ ngoặt quanh co, che chắn khéo léo, người đi phía trước đã qua chỗ ngoặt đến mấy bước, mà người sau chưa chắc đã bám theo kịp.

Người đi sau đến chỗ rẽ, phải quan sát kỹ mới biết được phía trước nên đi đường nào. Đôi khi, mặc dù đã nhìn thấy người phía trước, nhưng con đường dưới chân chưa chắc đã dấn được tới nơi, không chừng lại có ao nhỏ, cầu ngắn chắn đường, phải đi vòng sang bên cạnh. Chỉ có người ở giữa mới có thể luôn phối hợp được với hai phía trước sau, và trước mặt sau lưng cũng luôn có người hỗ trợ che chắn. Vì vậy, Quan Ngũ Lang vốn định đi sau cùng, nhưng đã bị ông Lục ngăn lại.

Ông biết rõ mặc dù Quan Ngũ Lang dũng mãnh kiên cường không màng sống chết, nhưng anh ta quá thật thà, rất dễ mắc lừa. Nếu như để anh ta đi đoạn hậu, chỉ cần hơi tụt lại phía sau, chắc chắn sẽ trúng bẫy.

Thế là Quan Ngũ Lang đi lên phía trước ông Lục. Anh ta đeo xéo cái gùi tròn sau lưng, tay nắm chặt chuôi đao bằng sắt sống. Dẫu rằng Ngũ Lang là đệ tử của Lỗ Ân, nhưng anh ta lại không biết đao pháp xuân thu. Điều này có liên quan tới ngộ tính và thể trạng, cũng liên quan đến tính khí và nhân cách của anh ta.

Ngũ Lang mới chín tuổi đã bắt đầu theo nghề kéo thuyền ở bên sông Vận Hà, nhưng khi đó, sức ăn đã khỏe gấp đôi người trưởng thành, sợi dây kéo thuyền sau lưng anh ta bao giờ cũng căng hơn tất cả những người khác. Ngũ Lang mồ côi cha mẹ từ tấm bé, bẩm sinh sức khỏe hơn người, nhưng lại không phải là một nhân tài luyện võ, vì bản tính quá chất phác, thiếu linh hoạt. Thế nhưng lại rất thích hợp để luyện kỹ pháp Lập trụ(\*) trong công phu Lục hợp của Lỗ gia.

(\*) Bất kể loại kiến trúc nào, sau khi định cơ (định móng) trước tiên phải dựng trụ cột chắc chắn cho những bộ phận chủ chốt, như vậy mới có thể tiến hành những công đoạn xây dựng tiếp theo. Các kiến trúc thời cổ đại lại càng coi trong công phu Lập trụ. Vị trí lập trụ thứ nhất phải ứng với phương vị phong thủy được xác định trong khâu Bố cát và Định cơ. Sau đó căn cứ vào vị trí, góc độ, khoảng cách giữa các điểm lập trụ để xác định độ lớn nhỏ và chất liệu của cột trụ, từ đó mới tính toán được lượng vật liệu cần sử dụng cho toàn bộ công trình kiến trúc. Đương nhiên, trong lập trụ quan trọng nhất là phải chắc chắn.

Bình thường Quan Ngũ Lang rất mực cần cù chăm chỉ. Anh ta luôn nghĩ rằng có thể vào được Lỗ gia đã là một phúc khí lớn lao, nên luôn cần mẫn tận tụy, gắng làm thật tốt mọi việc được giao phó.

Lỗ Ân đã nhân theo con người anh ta mà cho luyện ngón phác đao, đồng thời truyền thụ chiêu pháp Khuyên nhi đao (đao xoay tròn) biến hóa cực ít. Đao pháp này trong giang hồ còn gọi là “toàn phong sát” (gió xoáy giết). Kỳ thực bản thân Lỗ Ân cũng không thuần thục đao pháp này, vì thứ nhất nó cần đến nhiều sức mạnh; thứ hai, đao thủ không được phép chóng mặt. Nhưng hai điểm này đều rất phù hợp với Ngũ Lang. Không những anh ta bẩm sinh sức lực hơn người, sóng gió đã quen, không hề biết thế nào là chóng mặt.

Ông Lục đi sau cùng, thần thái hết sức tự tin, giống như ông vẫn luôn tin tưởng vào bản lĩnh của mình. Thế nhưng, xuất thân là một thầy phong thủy lang thang phố chợ, bản lĩnh mà ông có được đều là những lý luận và phương thuật lạ lùng, cũ rích. Những cao nhân thật sự cho rằng đó là kiến thức nửa mùa, người ngoại đạo lại cảm thấy quá cổ lỗ vô dụng. Đặc biệt từ sau thời Dân quốc, nhiều người đổ xô theo thuyết mệnh lý chòm sao của phương Tây, vì vậy càng chẳng có mấy người chịu nghe ông. Thế nhưng trong cuộc đời, hẳn ai cũng có được một vài tri kỷ. Đối với ông, tri kỷ thật sự chỉ có hai. Một trong hai người đó chính là Lỗ Thịnh Nghĩa. Nhưng suy cho cùng, Lỗ Thịnh Nghĩa có vẻ giống như một người anh em, một người thân thuộc của ông hơn là tri kỷ. Đặc biệt là trong hơn hai mươi năm sống trong nhà họ Lỗ, ông thực sự đã coi đây là nhà của chính mình. Còn người tri kỷ thứ hai, ông giấu kín tận đáy lòng, chưa bao giờ mở miệng hé lộ với bất kỳ ai.

Các chiêu thức trong công phu Bố cát của nhà họ Lỗ rất trùng hợp với những phương thuật mà ông Lục đã học được. Các kỹ pháp cần sử dụng cả trí lực và sự khéo léo như tìm huyệt, chọn giờ, tàng bảo, cải tướng… trong thuật Bố cát đã giúp ông có cơ hội để bộc lộ tài năng vốn có.

Ông Lục ở nhà họ Lỗ đã nhiều năm, tất cả mọi người đều kính trọng ông, coi ông như người thầy, người thân thích. Ở đây, ông đã tìm lại được niềm vui và tình cảm mà lâu lắm rồi ông không có được. Với ông, một nửa là ơn tri ngộ, còn một nửa là tình thân, tình bằng hữu.

Trước khi bước vào cổng sau, ông đã kịp lấy bàn Độn giáp trong người ra xem thử, thấy cửu tinh chủ về sao Thiên Vệ, hợp với báo thù giải oan, ban ơn kết bạn. Bát môn là Kinh môn, hợp với bắt giữ trộm cướp, kiện tụng, mưu kế, tạo nghi ngờ. Ông không biết xét về mặt tướng số là Lỗ gia có lợi hay đối phương có lợi. Lời phán đoán có chút mâu thuẫn, cùng giống như mâu thuẫn đang ngấm ngầm khởi dậy trong lòng ông lúc này.

Khi ông Lục bước vào cổng sau, chỉ nhìn thấy ba người, Lỗ Ân đi đầu đã rẽ ngoặt về hành lang phía trước. Khi ông đến chỗ tiếp nối giữa mái hiên với hành lang phía trước, chỉ còn thấy Lỗ Ân và Lỗ Thịnh Nghĩa đang đi về phía bờ ao ở cách đó khá xa, mà không thấy bóng dáng Liễu Nhi và Ngũ Lang đâu nữa. Ông cũng không mấy bận tâm, vì rất có thể giữa ông và Lỗ Thịnh Nghĩa còn có một đoạn khuất khúc, phải ngoặt thêm một vài chỗ nữa mới có thể nhìn thấy người.

Đúng lúc đó Lỗ Thịnh Nghĩa ngoảnh đầu lại, nhìn thấy ông Lục ở tận phía sau, vẻ mặt đột nhiên biến sắc. Ông không nói gì, cũng không đi tiếp, mà đứng yên tại chỗ, đợi ông Lục đuổi tới. Ông Lục đuổi kịp tới nơi, nét mặt cũng ngẫn ra. Vì con đường ông vừa đi qua là đường thẳng, không hề có chỗ quanh co. Điều đó có nghĩa là Lỗ Thiên Liễu và Quan Ngũ Lang đã đột ngột biến mất.

Ở những nơi như thế này, nếu có người thình lình biến mất một cách vô duyên vô cớ, chỉ có một cách giải thích hợp lý duy nhất, đó là đã rơi vào cạm bẫy. Nhưng điều khiến người ta không thể ngờ được khảm diện ở đây lại ra tay với người chính giữa; hơn nữa, còn hốt mất hai con người sống hẳn hoi vừa mới sờ sờ ngay trước mắt một cách âm thầm gọn ghẽ không một tiếng động. Khảm diện đó rốt cục được bố trí theo kiểu gì? Thủ đoạn thật quá đỗi bất thường! Nhưng cho dù là bình thường hay bất thường, chúng đã đạt hiệu quả như mong muốn trong sự kinh ngạc sững sờ của đối thủ.

- Mọi người tiếp tục đi đi, tôi ở đây tìm họ! – Ông Lục nói. Ông vốn yêu quý Lỗ Thiên Liễu và Quan Ngũ Lang hết mực, với một người không nhà cửa vợ con như ông, niềm vui trong suốt những năm tháng vừa qua đều là nhờ hai đứa trẻ này mang lại. Tình cảm giữa họ đã gắn bó đến mức khó có thể chia lìa.

Lỗ Thịnh Nghĩa không nói lời nào. Trong ánh mắt ông, một niềm kiên nghị đã lấn át mọi cảm xúc khác. Ông quả quyết quay người bước đi. Và lúc này, ông mới phát hiện Lỗ Ân không hề dừng lại. Ông ta đã rẽ vào con đường nhỏ lát đá trứng ngỗng rợp bóng hoa che, và mất hút phía sau một hòn non bộ.

Lỗ Ân không hề quay đầu lại, ông tập trung toàn bộ sức chú ý vào con đường phía trước, không hề để ý đến phía sau. Cũng không trách được ông, vì nhiệm vụ của ông là đi trước mở đường. Hơn nữa, đi sau ông còn có mấy người bản lĩnh cao cường, nên ông cũng không cần thiết phải phân tâm.

Sau hòn non bộ có mấy cái gốc cây cao lớn, khiến cả một góc vườn trở nên âm u khác thường. Con đường nhỏ liên tục xuất hiện những đoạn bậc thang dẫn xuống phía dưới. Lỗ Ân thận trọng men theo, đến trước một căn lầu nhỏ bên cạnh ao nước. Căn lầu quả thực rất nhỏ, lầu trên lầu dưới đều chỉ có duy nhất một phòng, mặt tường quay về phía ao nước của cả hai tầng lầu đều lượn hình vòng cung. Tại tầng dưới, chỗ nhìn ra ao nước có một thềm đá bằng phẳng rộng chừng một hai trượng vuông chìa ra ngoài mặt nước. Mái lầu có đầu đao nhô lên cao vút, mái giữa hai tầng lầu cũng có đầu đao uốn cong. Dưới hai mái đều có treo hoành phi, bức phía trên viết “Gác Quan Minh”, bức dưới viết “Đài Hý Liên”.

Lỗ Ân dừng lại trước căn lầu, ông vẫn không quay đầu lại. Thật kỳ lạ, chẳng lẽ một vị thiết huyết đao khách lừng lẫy một thời, giờ nay ngay cả việc người sau lưng không đi theo kịp cũng không phát hiện ra hay sao?

Đúng vậy, ông không phát hiện ra. Vì trực giác đã mách bảo ông rằng, phía sau ông vẫn luôn có người bám sát. Mặc dù sau khi vào cổng, họ bước đi hết sức nhẹ nhàng, không phát ra một tiếng động, nhưng tất cả mọi hơi hướng động tĩnh dù nhỏ nhất cũng không thể lọt khỏi đôi tai tinh tường của Lỗ Ân. Vì thế mà ông biết, từ lúc bước vào cổng cho đến giờ, bước đi và động tác của người phía sau vẫn không hề thay đổi, mức độ nặng nhẹ cũng rất đồng đều. Và điểm quan trọng nhất chính là bước chân và động tác đó vô cùng quen thuộc với ông.

Lỗ Ân lại tiến thêm mấy bước về phía căn lầu, đến bên cạnh một gốc cây lớn ven bờ ao. Từ vị trí này, có thể nhìn xuyên qua chấn song hoa của cửa sổ tầng một, quan sát được mọi thứ bên trong. Căn lầu tuy nhỏ nhưng bài trí rất tinh tế. Bên trong có một bộ bàn ghế bằng gỗ gụ chạm hoa quét nhựa sơn, hai bên là chiếc trường kỷ bằng gỗ gụ kê sát tường. Ba mặt của căn phòng đều có cửa sổ. Tại mặt tường hướng về phía ao nước, ngoài cửa sổ còn có thêm một cánh cửa nhỏ tám ô khảm kính. Bước qua cánh cửa này, có thể đi xuống được thềm đá chia ra mặt nước. Cửa sổ tầng dưới và tầng trên đều khảm nhiều ô kính sặc sỡ đủ màu, nhà bình thường ít khi có kiểu cách xa hoa như vậy.

Các ô cửa sổ và cửa chính đều không đóng chặt. Một đợt gió lạnh từ mặt ao thổi tới, khiến những cánh cửa sổ rung lên khe khẽ. Các ô kính đủ màu cũng lấp loáng theo nhịp cửa rung.

Lỗ Ân đưa ánh mắt quét qua những ô kính màu, một luồng khí lạnh buốt bỗng chạy dọc sống lưng, toàn thân lông dựng đứng. Ông ngỡ rằng mình đã nhìn nhầm, nên lại đưa mắt nhìn thêm một lượt nữa. Kết quả khiến ông vô cùng kinh sợ, ông bèn dấn thêm vài bước về phía trước. Tiếng bước chân phía sau cũng lập tức bám theo, khoảng cách còn gần hơn so với ban nãy.

Lỗ Ân cảm thấy sống lưng căng thẳng, mồ hôi lạnh túa ra từ chân tóc, như một con sâu bò ngoằn ngoèo vào tận trong gáy.

Hình ảnh phản chiếu trên ô cửa kính đã phủ định thính giác của Lỗ Ân: sau lưng ông không hề có một ai!

Trong lòng Lỗ Ân khởi lên một nổi sợ hãi mơ hồ. Ông từng là một đao khách khét tiếng, biết bao sinh linh đã trở thành hồn ma dưới lưỡi đao của ông, nên ông không tin, cũng không sợ những thứ âm tà quỷ quái, huống chi là lúc này đang giữa thanh thiên bạch nhật.

Ông đã từng nhìn thấy ma, đó là ở trong một ngôi nhà hoang bên cạnh Thái Hồ. Khi đó, ông Lục hết thắp hương lại niệm chú, hết vẽ bùa lại vẩy rượu, cuối cùng cũng lôi ra được một hũ xương người dưới bậc tam cấp của gian nhà chính. Đó chính là “con ma” duy nhất mà ông từng thấy. Nếu ông Lục chịu nói sớm vị trí của điểm huyệt, ông chỉ đào vài nhát là lôi được cái hũ lên, lấy ra bảo bối trấn trạch ở phía dưới là xong chuyện, việc gì phải phí sức vẽ vời như thế.

Nếu đã không tin có ma quỷ, tại sao bây giờ ông lại cảm thấy sợ? Đó là vì ông tin rằng sau lưng ông thực sự có người, một người hoàn toàn có thể lấy mạng ông.

Nỗi sợ hãi đã thúc đẩy ông bước tiếp về phía trước, ông muốn nới rộng khoảng cách với kẻ đang bám theo phía sau, ông muốn tìm ra một vị trí có lợi cho mình.

Tiếng bước chân ở phía sau vẫn bám sát theo ông, khoảng cách cũng mỗi lúc một gần hơn.

Đột nhiên Lỗ Ân nhận ra điều gì đó. Thân thủ và bộ pháp của người phía sau quả thực vô cùng quen thuộc, quen thuộc đến mức giông hệt bản thân ông.

Hai mí mắt của Lỗ Ân bỗng dựng ngược lên. Không sai, đó chính là thân thủ bộ pháp của chính ông. Tại sao sau lưng ông lại có một Lỗ Ân nào khác bám theo nữa?

Lỗ Thịnh Nghĩa vòng qua hòn non bộ. Ông không nhìn thấy Lỗ Ân, chỉ thấy một con đường nhỏ khuất dưới bóng hoa lượn vòng vào một miệng hang đá dưới chân hòn non bộ. Miệng hang đá không cao, người lớn phải cúi thấp đầu mới có thể chui vào được. Đường dẫn vào hang cũng rất hẹp, chỉ đủ một người lọt qua.

Lỗ Thịnh Nghĩa là một cao thủ về kiến trúc xây dựng. Ông biết nhà cửa ở Tô Châu đều rất chú trọng cách thức bày đá dẫn nước, đá và nước phản chiếu lẫn nhau, cùng tạo thành chủ điểm trong bố cục viên lâm. Khoan chưa nói tới nước, hãy xem hòn non bộ kỳ dị này trước. Tô Châu ở sát Thái Hồ, đá Thái Hồ vốn hình thụ kỳ dị, sinh động nhiều thế, thường được dựng giữa sân để thưởng ngoạn. Từ đời Tống trở về sau, phát triển thành cách xếp đá tạo núi. Đá vốn dĩ đã có hình thù kỳ quái, xếp chồng thành núi cũng phải thuận ứng theo cái thế khúc khuỷu tính xảo của đá tự nhiên. Bởi vậy cửa hang tuy thấp nhỏ, lối vào chật hẹp, nhưng sau khi vào trong, bước thêm vài bước, có lẽ sẽ là một cảnh tượng khác hẳn.

Nhưng Lỗ Thịnh Nghĩa cũng không khỏi băn khoăn, tại sao Lỗ Ân không đợi ông đã vội đi vào? Một hang đá giả sơn như thế này, cho dù không khảm không nút, chỉ nhờ vào tạo hình của đá và những lỗ hổng muôn hình vạn trạng đã đủ để trở thành một nơi ẩn nấp lý tưởng cho những kẻ tập kích.

Lỗ Thịnh Nghĩa nâng chiếc hòm gỗ lên, che chắn trước ngực, tay còn lại nắm chắc con dao khắc lưỡi rộng, hơi gập hai gối, xoạc rộng chân theo thế cung bộ nhỏ, từ từ tiến vào trong hang. Ông dùng bộ pháp này để hạ thấp thân người mà không cần phải cúi đầu, đồng thời mở rộng khoảng cách giữa hai chân, một chân cố gắng tiến thật xa về phía trước. Thế đi này trong “Độn giáp – Vô kế thiên”(\*) gọi là “thạch sùng bò ngược”, ưu điểm là nếu không may giẫm phải khảm, nút, hay chạm lẫy lọt bẫy, thì cơ thể vẫn chưa di chuyển đến nơi, nên chưa bị tổn thương đến chỗ hiểm, vẫn còn cơ hội thoát ra. Ngoài ra, nếu chẳng may bị khảm diện khóa chặt, khi vạn bất đắc dĩ vẫn có thể học cách thạch sùng đứt đuôi, tự cắt chân để bảo toàn tính mạng.

(\*) Là trước tác của một tú tài cuối đời Minh, người Chiết Giang, không rõ tên tuổi, chỉ biết tên hiệu là “Tuyên Lạc Sơn Nhân”. Thực chất những nội dung trong sách không phải do ông viết ra, mà chỉ là thu thập chỉnh lý các phương pháp vận dụng Kỳ môn Độn giáp từ thời cổ cho đến đương thời. Còn nội dung của “Vô kế thiên” viết những phương pháp bỏ nhỏ giữ lớn, cách bỏ trốn để bảo toàn tính mạng, thậm chí quay đầu phản kích trong những tình thế cấp bách không còn kế gì có thể thi triển.

Lỗ Thịnh Nghĩa đã lọt thỏm vào trong lòn hang tối mịt, giống như bị nuốt chửng bởi chiếc miệng há hốc của một con quái thủ khổng lồ.

## 33. Q.2 - Chương 4: Gặp Chim Dữ

Khi đi đến gần đến điểm giao nhau giữa mái hiên và hành lang phía trước, Lỗ Thiên Liễu quay đầu lại liếc Ngũ Lang một cái. Ngũ Lang lập tức rảo lên hai bước, đến sát sau lưng Lỗ Thiên Liễu.

Hai người cùng tiếp tục tiến về phía trước. Trong khi đó, Lỗ Thịnh Nghĩa đi đằng trước họ đã ngoặt vào lối rẽ, tiến vào hành lang trước mặt. Họ cũng bám theo, ngoặt qua góc lầu, tiến vào hành lang trước mặt. Vừa bước vào hành lang, họ liền phát hiện ra rằng, đây là hành lang ngăn đôi. Ở gần phía họ, tại vị trí bằng một nửa chiều dài của gian phòng xuất hiện một bức vách bằng gỗ lê chạm hoa văn ngăn chia hành lang thành hai phần. Phần hành lang chỗ họ đang đứng rất ngắn, chỉ bằng nữa gian phòng. Phía ngoài hành lang là vườn hoa. Trên bức tường ở bên trái vách ngăn không chỉ có cửa sổ, mà còn có một cánh cửa nhỏ, có lẽ là dẫn vào trong lầu. Cách ngăn chia như vậy xem ra là muốn biến đoạn hành lang ở bên này thành một hiên trước.

Họ vẫn không nhìn thấy Lỗ Ân và Lỗ Thịnh Nghĩa đâu. Thế là hai người bèn tiếp tục rảo bước, nhanh chóng đi vào bên trong căn lầu hai tầng trước mặt.

Khi họ vừa bước chân vào bên trong căn lầu, hai cánh cửa song hoa liền âm thầm khép hờ lại sau lưng. Cánh cửa song hoa ở đây có vẻ hơi khác với bình thường, phần chấn song hoa rất ít, lại được đẩy lên tít phía trên, chỉ chiếm chừng một phần ba nửa trên của cánh cửa. Phần phía dưới là nguyên tấm gỗ đặc, cao ngang đầu người.

Không gian bên trong vô cùng âm u lạnh lẽo, ánh sáng lờ mờ, không khí nồng nặc mùi ẩm mốc. Trong tiết mùa đông, rất ít khi ngửi thấy thứ mùi ẩm mốc như thế này xuất hiện trong nhà cửa, trừ khi ngôi nhà này đã nhiều năm không có người lai vãng. Đồ dùng trong nhà khá đầy đủ, đều là những đồ cổ kiểu đời Minh, tạo hình đơn giản, kết cấu chắc chắn. Những đốm sáng lờ mờ lọt qua chấn song hoa chiếu vào loang lổ, khiến chúng càng trở nên cũ kỹ già nua.

Chỉ có đồ dùng, không một bóng người, không thấy Lỗ Ân và Lỗ Thịnh Nghĩa, cũng không thấy ông Lục đi theo ở phía sau.

- Đây là gian phòng bên, em qua gian trước xem sao! – Lỗ Thiên Liễu nói. Cô nói “gian trước” tức là gian nhà chính. Nhưng căn lầu này chỉ là một căn lầu đơn độc ở hậu viện, có lẽ dùng để xem kịch hoặc đọc sách trong vườn, chứ không phải là căn lầu chính trong các dãy phòng của trạch viện. Bởi vậy, gian phòng chính giữa trong kết cấu ba gian của nó được gọi là gian trước.

Từ trước đến giờ, với tất cả mọi lời nói của Lỗ Thiên Liễu, Ngũ Lang đều răm rắp nghe theo. Vì vậy, sau khi Lỗ Thiên Liễu bước qua gian trước một hồi lâu vẫn không thấy quay lại, mà anh ta vẫn đứng nguyên tại chỗ không hề nhúc nhích. Lỗ Thiên Liễu không cho anh ta đi theo, anh ta cũng sẽ không dám động. Nhưng đột nhiên, anh ta bỗng như linh tính được điều gì đó, nên vội vàng quay người lại, đưa tay đẩy mạnh vào cánh cửa đang khép hờ phía sau lưng.

Rõ ràng ông Lục đã nhìn thấy Lỗ Thiên Liễu và Quan Ngũ Lang rẽ vào căn lầu trước mặt, nhưng chớp mắt đã không thấy đâu nữa. Ông liền quay lại, đứng ở phía trước quan sát căn lầu ba gian. Căn lầu này không có biển ngạch, chỉ thấy trên hai cột trụ ở hai bên cánh cửa của gian nhà chính có treo đôi câu đối: “Nhất thanh xướng mỵ mãn giang hà hải; Tam bôi trà hương lạc nhật nguyệt tinh”(\*). Nhìn vào ý tứ của câu đối, có thể đoán rằng đây hẳn là lầu xem kịch, nơi chủ nhân mời anh em bầu bạn đến xem kịch thưởng trà.

(\*) Có nghĩa là: Một tiếng hát say đắm khắp sông hồ biển, ba ly trà hương thơm rụng mặt trăng, mặt trời, sao.

Ông bước đến gần cánh cửa, phát hiện ra cả tám cánh cửa đều không có khóa. Như vậy, chắc hẳn là chúng đang mở sẵn; nếu không, chúng sẽ có then cài ở bên trong. Ông mở hòm mây, lấy ra một quả chuông to cỡ bình rượu tên là “Nhiếp hồn tử phong”. Có nghĩa là gì? Tức là quả cầu dùng để lắc ở bên trong quả chuông được cố định tại hai điểm, như vậy khi lắc, chuông sẽ không phát ra tiếng kêu. Mà không, nói chính xác hơn, âm thanh phát ra từ quả chuông này, con người không nghe thấy được, chỉ có ma quỷ mới nghe thấy; một số ít động vật có thính giác đặc biệt cũng có thể nghe thấy. Vì mặc dù quả cầu bên trong đã được cố định tại hai điểm, nhưng khi lắc vẫn tạo ra những chấn động cực kỳ tinh vi. Như vậy nó sẽ phát ra loại sóng tần số cực cao như sóng siêu âm của còi gọi chó.

Phần mép của quả chuông được mài sắc bén như dao, ông Lục không hiểu cái mép sắc bén đó có tích sự gì không. Ông chỉ biết đôi ngón võ mèo què, đó là khi ông học pháp thuật trên núi Long Hổ, các đạo sĩ trên đó đôi lúc cao hứng người này dạy một chiêu, người kia dạy một ngón, lộn xộn chẳng ra trật tự gì. Ông chưa bao giờ nghĩ những ngón đấy là công phu chân chính, dùng để đối phó với ba gã lưu manh nơi ngõ chợ thì còn tàm tạm. Khi ông xuống núi, các đạo sĩ cũng thấy có phần áy náy, bèn tặng ông quả chuông, dặn dò rằng có thể dùng nó làm vũ khí trong khi cấp bách, cứ đánh ra theo cách lắc chuông của pháp thu hồn trong Thiên sư pháp là được. Ông Lục cũng không biết chiêu này có tác dụng gì không, vì trước nay ông chưa bao giờ thượng cẳng tay với người ta cả.

Ông Lục đứng thẳng phía trước cây cột, đây là vị trí tương đối an toàn. Sau đó, ông nghiêng người, giơ tay ra, cầm quả chuông đồng đẩy vào cánh cửa ở ngoài cùng. Cánh cửa không nhúc nhích. Ông bèn bước ngang sang một bước, tiếp tục dùng quả chuông đẩy vào cánh cửa thứ hai, vẫn không có động tĩnh gì. Đúng lúc ông định tiếp tục vào cánh cửa thứ ba, bỗng vang lên một tràng những tiếng đập cánh phành phạch, rồi từ ngã rẽ của con đường dẫn đến vườn hoa, có một khối đen trùi trũi bay vụt về phía ông. Ông vội vã nghiêng người né sang một bên. Khối đen lao vụt qua ông từ trên cao, nhưng đúng lúc nó bay qua, chợt có một thứ gì đó rơi thẳng vào sau cổ ông.

Ông Lục hốt hoảng đứng bật dậy, ngoảnh đầu nhìn theo, thấy khối đen trũi kia đang quạt mạnh đôi cánh, chuyển hướng liệng vòng trên bầu trời. Ông đã thấy rõ, nó là một con chim lông đen tuyền, mỏ vàng, vuốt vàng, mắt vàng. Ông không mấy hiểu biết về chim chóc, nhưng trước đây ông đã từng thấy một số thầy bói dùng chim gắp thẻ cũng có nuôi giống chim này, hình như nó là chim mỏ sáp. Giống chim này có chiếc mỏ thô ngắn nhưng rất cứng và khỏe, mổ rất đau. Trong lúc bay, nó có thể đổi hướng cực nhanh, rất linh hoạt và tốc độ.

Nhưng kỳ thực, đây là một loài chim rất hiếm người biết tới. Con chim vừa vụt qua đầu ông có tên là cù thư, là một giống quái điểu rất có linh tính. Bề ngoài khá giống với chim mỏ sáp, nhưng thực chất lại là một loài khác. Nghe nói loài này đã tuyệt chủng từ rất lâu rồi.

Trong “Thượng hoang cầm kinh”(\*) có viết: “Loài chim này ở ven nước, hình dạng giống như quạ, mỏ, vuốt và mắt đều màu vàng, hay mổ, thích ăn vật độc trong óc xác chết, tên là cù thư”.

(\*) Sách này không biết tác giả là ai, là một cuốn sách sưu tầm các truyền thuyết dân gian, kể về những loài chim kỳ quái thời cổ đại, trong đó có rất nhiều nội dung giống trong “Sơn hải kinh”. Các câu chuyện về chim chín đầu, chim Tinh Vệ lấp biển, Hậu Nghệ bắn chín chim đều được ghi chép trong sách này. Có bản khắc gỗ từ đời Tống, đến thời Dân Quốc còn có thể tìm thấy trong một số tiệm đồ cổ, sau giải phóng không còn nhiều, chỉ có một số rất ít người cất giữ. Sau phong trào “phá tư cựu” tư nhân cũng rất khó giữ được, bởi vậy cuốn sách có giá trị rất cao trong giới sưu tầm đồ cổ.

Nhưng ông Lục vân đinh ninh con chim trước mặt ông chính là chim mỏ sáp. Nó đã bay vòng trở lại, tiếp tục lao thẳng về phía ông. Lần này, ông đang quay mặt đối diện với con quái điểu, nên ngay lập tức nhận ra rằng nó đang định mổ vào mắt ông.

Trước cú tấn công, ông Lục vẫn chỉ biết gập lưng cúi đầu thụp xuống tránh. Nhưng lần này không giống lần trước, ông vừa cúi người, con chim cũng lập tức sà ngay xuống thấp. May mà lần này ông thụp xuống nhiều hơn, nên vẫn tránh được. Con chim mỏ sáp bay đánh vèo qua sát đỉnh đầu ông, rồi nhẹ nhàng thu cánh đậu lên một bàn tay đang đưa ra.

Đó là một bàn tay trắng muốt, với những ngón thon dài, ở trong một tư thái tuyệt đẹp. Con chim mỏ vàng lông đen đậu lên bàn tay đó, lặng phắc bất động, hệt như một bức tượng đá Thanh Điền(\*) tinh xảo.

(\*) Thanh Điền tức huyện Thanh Điền thuộc tỉnh Chiết Giang, Trung Quốc, được mệnh danh là quê hương của nghệ thuật điêu khắc đá Trung Quốc. Nơi này có nhiều chất đá đẹp, tượng đá Thanh Điền rất nổi tiếng bởi tạo hình sống động, nghệ thuật điêu khắc tinh tế điêu luyện.

Chỉ thấy bàn tay, không thấy người đâu. Người đó đã bị che khuất sau tảng đá hình thanh kiếm phía ngoài lan can.

Ông Lục hít vào hai hơi thật sâu, đưa tay sờ vào thứ mà con chim thả vào sau gáy. Nó ẩm ướt, dính nhép, xộc ra một thứ mùi thật khó ngửi. Ông Lục bất giác bật cười, ông đã biết đó là thứ gì. Phân chim! Giống súc sinh này thật biết cách chiếm thế thượng phong, chưa vội mổ ngay, mà phóng luôn một bãi lên đầu đối thủ. Quả là hiểm ác!

Ông Lục lại liếc nhìn bàn tay kia, ông biết đó là người bên phía đối phương. Người của đối phương đã xuất hiện, chứng tỏ họ biết rõ người nhà họ Lỗ đã tới. Khảm đã bố trí xong, nút cũng đã cài sẵn, giờ đây đã đến lúc hai bên thi thố tài năng kỹ nghệ, sống chết hai đường, định đoạt chỉ trong khoảnh khắc. Đồng thời, đây cũng là lời cảnh báo cuối cùng, nếu như không sợ chết, bây giờ quay ra vẫn kịp.

Ông Lục vẫn giữ một nụ cười tự giễu trên môi thong thả bước tới gần bàn tay đó. Chỉ có điều, bước chân thong thả của ông mỗi lúc càng thiếu tự nhiên, hơi thở cũng lúc một thêm gấp gáp.

Chỉ thấy con chim mỏ sáp vươn cổ, uốn lưng, nhún chân một cái, lại tiếp tục lao vụt về phía ông. Ông Lục vẫn chỉ biết có một chiêu gập lưng, cúi đầu xuống tránh, nhưng lần này ông đã thêm vào một động tác nữa, đó là vừa thụp xuống vừa xoạc một chân sang trái.

Con chim vụt đến với tốc độ nhanh hơn hẳn lần trước, đổi hướng mau lẹ hơn nhiều. May mà ông Lục kịp né sang trái, nên con chim bay xẹt qua sượt ngang má phải ông, luồng gió từ cú đập cánh thốc thẳng vào giữa mặt, ông còn cảm nhận được vẻ mềm mượt của sợi lông vũ phớt qua. Lần này nếu không tránh kịp, hẳn ông đã trở thành người một mắt.

Ông Lục không dám dừng lại, lập tức tung mình nhảy thẳng về phía tảng đá.

Kỳ thực, ngay lúc con chim tung cánh vụt khỏi bàn tay, một cái bóng màu xanh đã lặng lẽ lẩn về phía vườn hoa. Tuy ông Lục đang cuống quýt tránh né con quái điểu, nhưng vẫn loáng thoáng nhìn thấy cái bóng đó. Chính là cái bóng đó! Ông Lục biết, muốn tìm được Lỗ Thiên Liễu và Ngũ Lang, nhất định phải bắt được cái bóng đó! Muốn đảm bảo cho mọi người yên ổn trở ra, cũng phải bắt được cái bóng đó!

Ông Lục lập tức đuổi theo cái bóng, nhanh chóng chìm khuất trong làn khói sương mờ ảo trên lối nhỏ vườn hoa.

## 34. Q.2 - Chương 5: Theo Tiếng Đàn

Từ lầu trên bỗng dồn dập vẳng xuống một khúc tỳ bà, âm thanh rất đỗi trong trẻo êm tai, nhưng nhịp điệu có phần gấp gáp, tựa như tiếng mưa rào mùa hạ, cũng tựa như nhịp tim của Ngũ Lang lúc này.

Tiếng đàn dần dần chậm lại. Trận mưa đang thưa dần, nhịp tim của Ngũ Lang cũng dần dần giãn ra. Đột nhiên, nhịp tim bỗng như ngừng bặt.

Mưa đã tạnh, nhưng gió lại đến. Thình lình cuốn đến một trận cuồng phong màu bạc, bao trùm toàn bộ căn phòng…

Đến tận vừa nãy, Quan Ngũ Lang mới phát giác ra ông Lục không hề bám theo phía sau. Anh ta lập tức xoay người, đưa tay đẩy mạnh vào hai cánh cửa. Khi đó mới phát hiện ra rằng, cánh cửa trông như khép hờ, nhưng kỳ thực đã bị đóng chặt. Anh ta dốc hết sức bình sinh mà đẩy, nhưng vẫn không thể xê dịch được cơ quát để mở cánh cửa ra.

Ngũ Lang không tiếp tục phí sức nữa, mà tung mình nhảy vội ba bước, đã chạy sang gian nhà chính. Trong bất cứ tình huống nào, điều đầu tiên mà anh ta nghĩ đến vẫn chính là sự an nguy của Lỗ Thiên Liễu.

Sảnh chính trông không có gì khác so với những tiền sảnh bình thường. Tức là cũng chỉ có dăm ba thứ đồ đạc như ghế thái sư, kỷ trà, án thờ, chỉ khác ở cấu trúc của bản thân gian sảnh. Trong sảnh có thêm bốn cây cột, chia đều hai bên. Có lẽ do căn lầu này được dùng làm nơi diễn kịch, mà sân khấu được đặt ở lầu trên, trong khi biểu diễn sẽ có người đến xem, tầng lầu làm bằng gỗ phải gánh chịu trọng lượng khá lớn, nên cần thêm cột để gia cố cho chắc chắn hơn.

Trong sảnh chính, ngoài những vật dụng thông thường, còn có thêm một người đang đứng sừng sững. Người đó, không phải là Lỗ Thiên Liễu.

Người đó mặc một tấm trường bào màu đen, một tấm trường bào sạch tinh và bó chẽn, tựa như cuốn chặt lấy thân hình. Thế đứng cứng đơ đơ, thoạt nhìn cứ ngỡ như trong sảnh mới mọc thêm cây cột.

Trong bất kỳ tình huống hung hiểm nào, Quan Ngũ Lang cũng chưa bao giờ biết sợ sệt, đây chính là ưu điểm của người trẻ tuổi. Nhưng giờ đây, không thấy Lỗ Thiên Liễu đâu, anh ta bắt đầu lo lắng, tâm trí bấn loạn, đây cũng chính là nhược điểm của người trẻ tuổi.

Tiếng tỳ bà gấp gáp khiến lòng dạ Quan Ngũ Lang nóng như lửa đốt. Anh ta định bất chấp tất cả xông bừa lên, nhưng rồi lại đứng khựng lại, tay đưa phác đao lên thủ thế, chuẩn bị ra đòn chém chếch sang trái trong Khuyên nhi đao. Vì tiếng tỳ bà bấy giờ cũng đã dấy lên sát khí của gã áo đen. Theo nhịp đàn, gã cũng bày ra một tư thế hết sức quái dị, giống như đang múa. Nhưng trong mắt Ngũ Lang, trông gã chẳng khác gì một thanh kiếm hơi vẹo vọ, giống như thanh kiếm Ngô Câu(\*) trong truyện kiếm hiệp đao khách xưa kia.

(\*) Câu tức là móc câu, một loại binh khí hình giống kiếm nhưng uốn cong, xưa kia người đất Ngô thường sử dụng.

Tiếng đàn tỳ bà thưa dần, nhưng sát khí của thanh “Ngô Câu” màu đen kia càng lúc càng lộ rõ. Tiếng đàn sắp dứt, “Ngô Câu” liền hiện hào quang.

Khuyên nhi đao của Ngũ Lang còn gọi là dao pháp Toàn phong sát, không hề có chiêu thức tránh né lui nhường. Vì vậy anh ta buộc phải giành lấy tiên cơ, nếu không, cho dù có một đao trúng đích, cũng là hai bên cùng thí mạng.

Thanh đao đột ngột quét lên một luồng gió xoáy lấp loáng hào quang trắng bạc. Cơ thể Ngũ Lang cũng đã xoay tròn, vòng này tiếp nối vòng khác, càng xoay càng nhanh, đao phong càng lúc càng gấp, kình lực cũng càng lúc càng ghê gớm. Cả Ngũ Lang và thanh đao đã hình thành một cớn lốc xoáy dữ dội đầy uy hiếp.

“Ngô Câu” mặc dù sắc bén, nhưng dù sao cũng chỉ là một thanh kiếm cong queo. Thanh kiếm mảnh mai làm sao có thể đỡ nổi sức mạnh cuồng bạo mà cây phác đao đang cuốn tới. Vì vậy, gã đành phải lùi bước, lùi bước, rồi lại lùi bước… Đúng vậy, gã chỉ còn nước lùi về phía sau, mà không thể tránh sang bên cạnh, vì làn gió xoáy tạo ra từ đao quang đã trùm kín cả sảnh đường. Những mảnh bàn ghế vụn nát bay tung tóe.

Bộ pháp giật lùi của “Ngô Câu” rất khớp với nhịp đàn, chẳng khác gì đang nhảy múa, mặc dù trông quái dị nhưng rất đúng âm luật. Đột nhiên, gã đứng khựng lại bất động, lẽ nào gã không định tiếp tục tránh né? Không phải vậy, mà vì cơn lốc đao quang dữ dội kia đã không thể chém được đến gã nữa.

Ngũ Lang đã quá sơ suất. Ở những nơi như thế này, võ công chỉ là thứ yếu, thứ nguy hiểm thực sự chính là bố cục, là khảm diện, là nút lẫy. “Ngô Câu” không tiếp tục lùi nữa, là vì nút đã khởi động, và gã chắc mẩm mười mươi rằng Ngũ Lang sẽ bị trúng rút.

Khảm diện “Lưới trời bắt sẻ” có nút đầu tiên là một tấm lưới dây mây bờm ngựa. Đây không phải là nút chết, mà chỉ là một nút cố định. Nút này có bố cục bốn chân một đầu, tấm lưới được gác trên bốn cây cột ở hai bên sảnh đường, kéo về bốn góc tạo thành thế “chân hổ”, còn nút bật lẫy được gọi là “đầu phượng”.

“Ngô Câu” đã sắp đụng phải bức tường phía sau. Gã không thể chống đỡ nổi trận đao phong áp đảo, nên buộc phải lùi lại. Gã muốn kéo lẫy bật nút, cũng buộc phải lùi lại.

Gã đã dừng lại, bởi vì chân trái đã giẫm được lên “đầu phượng”, đó là một viên gạch xanh được bố trí như một cần bập bênh. Viên gạch vừa bị giẫm xuống, “đầu phượng” lập tức bật lên, “chân hổ” thình lình tung ra.

Cơ quát vô cùng nhạnh bén, lẫy bật rất nhanh, tấm lưới dây mây bờm ngựa tựa như một đám mây đen chụp thẳng xuống đầu Ngũ Lang.

Ngũ Lang vẫn đang tiếp tục xoay tròn cùng thanh đao, chưa kịp phản ứng đã bị tấm lưới chụp gọn. Điệu múa của gã áo đen cũng đã thu thế, thanh Ngô Câu uốn cong chợt biến thành một thanh Long Tuyền(\*) thẳng tắp đâm thẳng lên không. Cơn lốc đao phong chỉ còn cách gã chừng nửa tấc.

(\*) Long Tuyền là tên gọi của một thanh kiếm nổi tiếng trong truyền thuyết thời cổ đại.

Gã áo đen nở một nụ cười đắc ý, nhưng khóe miệng còn chưa kịp nhếch lên, nụ cười đã lập tức biến dạng thành một nỗi kinh ngạc.

“Bốn chân kéo bờm ngựa, quạ sẻ khó thoát thân”, cho dù là cao thủ võ nghệ tuyệt luân, một khi sa vào trong lưới, thoát thân còn không xong, chứ đừng nói tới tiếp tục giao chiến.

Quan Ngũ Lang không phải là cao thủ. Anh ta, chỉ là một gã thợ chuyên xây nhà dựng cột. Bởi vậy, khi bước chân vào sảnh đường, những thứ khác có thể chưa nhìn rõ, nhưng trong sảnh có mấy cột mấy giá, cùng vị trí cự ly, chênh lệch độ cao giữa chúng, vừa liếc qua đã biết được ngay. Phương pháp ước lượng bằng mắt chính là một trong những kỹ xảo cơ bản của công phu Lập trụ. Khi tấm lưới vừa chụp xuống, anh ta biết rất rõ mình đang đứng ở vị trí nào. Đao pháp Toàn phong sát vốn dựa vào động tác xoay tròn để tăng cường uy lực, mỗi khi đao xoay thêm một vòng, lực sát thương lại tăng thêm một bậc.

Bởi vậy, đến lúc này, toàn bộ lực đạo mà anh ta tích lũy được đã đủ để anh ta xoay thêm một vòng nữa sau khi toàn thân đã bị trói chặt trong lưới. Trong cú xoay cuối cùng này, Ngũ Lang điểm nhẹ mũi chân xuống đất, khiến cơ thể ơi bật cao, mũi đao xuyên qua mắt lưới cũng tiến về phía trước thêm được một tấc. Một tấc này trừ đi khoảng cách nửa tấc với “Ngô Câu” khi nãy, vẫn còn dư ra nửa tấc. Và nửa tấc dư ra đó đã chạy ngang qua mặt “Ngô Câu”.

“Ngô Câu” đổ xuống, viên đá xanh dưới chân gã đã bị buông ra, “đầu phượng” liền rơi xuống. “Đầu phượng” rơi xuống, chuyện gì sẽ xảy ra? Sẽ là một cú mổ trí mạng. Đây là khảm diện Lưới trời bắt sẻ, con sẻ đã rơi vào bẫy, làm sao có cơ hội sống?

Trần nhà rung lên bần bật, nút lẫy thứ hai của khảm diện đã xuất hiện trên đầu Ngũ Lang. Đó là chín mươi chín cây chi mâu mỏ phượng được lên dây cót rất căng.

## 35. Q.2 - Chương 6: Đâm Trong Hộp

Lỗ Thiên Liễu đi sang gian tiền sảnh, vẫn không thấy Lỗ Ân và Lỗ Thịnh Nghĩa đâu. Cô định quay lại bàn bạc với Ngũ Lang, nhưng bỗng nhiên xuất hiện một thứ mùi khác lạ đã kích thích lên khứu giác của cô. Với một người sở hữu các giác quan dị thường như Lỗ Thiên Liễu, ngửi thấy hơi hướng lạ thường cũng khác nào kẻ tham ăn ngửi thấy mùi sơn hào hải vị, nhất định phải tìm cách xem xét rõ thực hư.

Khứu giác nhạy bén của cô có thể phát hiện ra những thứ ô uế âm tà, nhưng thứ mùi mà cô đang ngửi thấy không có vẻ gì ô uế. Vì trong trí nhớ của cô, những thứ đó thường có một mùi sặc sụa, nóng rực. Nhưng giờ đây, thứ mùi này tuy cũng khiến người ta nhức mũi, nhưng lại rất âm u, lạnh lẽo.

Thứ mùi đó đang âm thầm từ lầu trên lan tỏa xuống, chỉ hơi phảng phất, người thường chắc chắn không thể nhận ra. Lỗ Thiên Liễu tập trung tinh thần để biện nhận được rõ hơn. Đột nhiên, tim cô nảy lên một nhịp, hai đầu lông mày nhíu lại. Cảm giác này rất bình thường, dường như ẩn chứa một thứ gì rất quái dị. Cô quyết định lên lầu tìm hiểu xem sao, nhưng chỉ lên một mình, không gọi Ngũ Lang đi cùng, đề phòng nếu không may bị trúng bẫy, ít ra vẫn còn có người ứng cứu.

Cô đi đến đầu cầu thang, chuẩn bị leo lên. Có những hai cầu thang ở hai bên trái phải. Đúng ra phải là trái lên phải xuống, trái thiên phải địa, nhưng Lỗ Thiên Liễu lại cảm thấy tầng trên giống với “địa” hơn, vì thứ mùi kia chỉ xuất hiện từ những thứ ở trong lòng đất. Cuối cùng, cô quyết định đi lên theo cầu thang bên phải.

Cô đặt chân lên bậc cầu thang thứ nhất. Bậc gỗ dẻo quẹo dưới chân khiến cho cô có cảm giác mình đang đi xuống. Khi bước chân lên bậc cầu thang thứ hai, cô loáng thoáng nghe thấy một tiếng đàn khô khốc, âm vực không cao, chỉ độc một tiếng, tựa khi vặn căng dây, sợi dây đàn kẹt ở một bên bật mạnh xuống phím. Và âm thanh đó càng khiến cô cho rằng đích thị là mình đang đi xuống.

Tiếp đó, cứ mỗi khi cô bước lên một bước, lại một tiếng tì bà bật lên. Bước đi của cô cũng mỗi lúc một nặng nhọc, hai bàn chân cứ như rơi xuống, va lên mặt cầu thang thành những tiếng nặng nề, dáng vẻ càng giống như đang đi xuống.

Không biết bên trên kia có thứ gì? Mà có lẽ nên hỏi bên dưới kia có thì gì mới đúng. Lỗ Thiên Liễu không biết, nhìn bộ dạng của cô bây giờ, có vẻ đến mình là ai cô cũng không biết nữa. Cô chỉ biết một mực đi tìm kiếm thứ âm thanh và mùi vị đã cảm nhận được, bất kể phía trước là địa ngục hay tiên cảnh cũng mặc.

Lên được hơn nửa cầu thang là đến chỗ ngoặt, phải đi qua một đoạn gấp khúc một trăm tái mươi độ, giới thợ thuyền gọi kiểu này là “ngoặt hoàn toàn” hay “ngoặt thẳng”. Đi qua chỗ ngoặt, tiếp tục tiến lên, phía trên đã không còn là trần nhà nữa, mà là sàn gỗ của gian lầu bên cạnh. Lúc này, đứng trên cầu thang vươn tay ra đã gần chạm đến sàn lầu lát bằng những tấm ván rộng. Chỗ ngoặt nằm đúng ở góc tường phía sau, chiếu nghỉ cầu thang được gác lên trên bức tường sau và tường dọc.

Lỗ Thiên Liễu vòng qua chỗ ngoặt, tiếp tục bước lên bậc thứ nhất, bậc thứ hai, rồi bậc thứ ba. Bộ pháp của cô vẫn nặng nề tựa như đang đi xuống dưới. Tiếng tì bà vẫn liên tục vang lên theo từng nhịp bước. Nhưng khi bàn chân cô vừa đặt lên bậc thứ ba, tiếng đàn không vang lên nữa, mà thay vào đó là tiếng bật rất căng của lò xo.

Mặt cầu thang của bậc thứ nhất không có động tĩnh gì, bậc thứ hai cũng vậy… Tất cả các mặt cầu thang vẫn nằm im lìm không động tĩnh. Thế nhưng các tấm ván chống bên dưới các bậc thứ tư, năm, sáu, bảy, tám đều đột ngột bật tung ra.

Từ bên dưới mỗi bậc thang vụt ra năm cây thương hoa lê nhọn hoắt đâm thẳng đến trước mặt. Chỗ này trên có trần sau có tường, không còn khe hở nào để né tránh. Thêm nữa, vào đúng lúc các bậc cầu thang bật mở ra, tấm ván trần phía trên đầu cũng đột ngột mở toang, từ phía trên phóng xuống năm hàng thương hoa lê tương tự. Những viên gạch xanh trên bức tường dọc sau lưng cũng nhanh chóng bật mở, lại thêm năm dãy thương nhọn hoắt lao ra.

Đây là một khảm diện cổ điển cực kỳ lợi hại, có tên là “đâm trong hộp”. Nó lợi dụng những vị trí và hoàn cảnh đặc biệt, đẩy con người vào chỗ giống như bị nhốt trong hộp kín, sau đó phóng ám khí khắp ba bề bốn bên mà đâm chết. Thời Đường Võ Chu(\*) , Thái Bình công chúa từng thiết kế kiểu khảm diện này tại lầu Thị Phật, nơi cất giấu những bí mật của bà ta.

(\*) Tức thời kỳ Võ Tắc Thiên (624 – 705) xưng đế cai trị triều Đường, đổi tên nước là Chu, nên sử sách mới gọi thời kỳ này là Đường Võ Chu.

Trong “Đại Chu công chúa tục ký”(\*) có viết: “Ngầm xây lầu Thị Phật, rất bí mật, người ngoài không thể lên được, trên cầu thang có bố trí cạm bẩy đâm trong hộp”.

(\*) Một bộ dã sử giả tưởng, do Thân Sắc người đời Minh viết ra. Thân Sắc đồng âm với “thanh sắc”, có lẽ là tên giả. Trong sách có rất nhiều đoạn miêu tả chi tiết về cảnh tượng dâm loạn và giết chóc. Cuốn sách từng thịnh hành một thời gian vào khoảng giữa triều Minh, nổi tiếng không kém “Kim Bình Mai”. Đến đầu đời Thanh còn được tái bản đến mấy lần. Về sau này không biết nội dung nào trong sách đã trở thành điều cấm kỵ của giới quan lại, đến đầu đời Khang Hy đã bị cấm đoán và thiêu hủy.

Từ xưa đến nay, mới chỉ có hai người thoát chết khi trúng phải khảm này. Người thứ nhất là một tên trộm võ nghệ cao cường đời Tống, hắn không những có thuật khinh công độc đáo tuyệt luân, mà còn có chiêu rút xương thu mình trong nháy mắt. Khảm diện vừa động hắn lập tức tung người lao vụt sang bên cạnh, rút xương thu nhỏ người lách qua khe lan can thoát được ba mặt phi thương. Người thứ hai là một gã lùn võ công cực kỳ thâm hậu sống vào đời Nguyên, khi khảm động đã trực tiếp vận lực xuống chân đạp vỡ ván gỗ mà rơi xuống dưới lầu.

Bởi vậy, từ khi khảm diện này được sáng tạo ra cho đến ngày nay, nó mới được cải tiến hai lần. Lần thứ nhất là sửa ba bậc cầu thang trên cùng của nửa khúc cầu thang phía dưới thành “hầm trăm dao ván lật”(\*) hay “bẫy kẹp răng hổ”(\*\*), nếu như muốn lách sang bên cạnh thoát thân, chỗ đặt chân sẽ trở thành nút chết. Lần thứ hai là đổi ba bậc cầu thang gỗ dưới cùng của nửa khúc cầu thang phía trên thành thép, hoặc tạo thành bấy “khuôn sắc cắt đậu phụ”(\*\*\*), khiến những người muốn thoát thân bằng cách đạp võ cầu thang rơi xuống cũng hết đường, hoặc sa vào bẫy mà bị cắt nát như đậu phụ.

(\*) Một loại hố bẫy, có ba phương thức hoạt động đóng mở, kéo và xoay chuyển. Bên trong có bố trí hàng trăm mũi dao nhọn theo các chiều ngang, thẳng, chéo, nếu rơi vào chắc chắn không còn đường sống.

(\*\*) Một loại kẹp làm bằng thép, hai bên đều có những răng cưa sắc bén như răng hổ. Nhưng điểm khác biệt với những loại kẹp răng thép khác, đó là nó không phải một lần kẹp chết, mà nhờ vào tác dụng của lò xo và cần quay, nó sẽ kẹp đi kẹp lại nhiều lần theo chiều từ dưới lên trên, giống như một miệng hổ khổng lồ, trước tiên cắn nát bắp chân, sau đó đến đùi, rồi đến hông, đến khi cắt đứt cơ thể thành mấy khúc mới thôi.

(\*\*\*) Một loại lưới làm bằng thép có mười ô ngang và mười ô dọc đan xen nhau giống như dụng cụ ép đậu phụ trước đây. Có điều tất cả các sợi thép đều được mài rất sắc, và vị trí giao nhau của các sợi thép ngang dọc có thể chuyển động được, có thể co kéo để cưa cắt. Người nào rơi vào trong đó, sẽ lập tức đứt da rách thịt. Khi cơ quan hoạt động, nạn nhân sẽ bị cắt nát như đậu phụ.

Như vậy, Lỗ Thiên Liễu lần này chắc hẳn là chỉ có đường chết? Nhưng không! Cô không những không chết mà còn không sứt sát đến một sợi lông.

Bởi vì cô căn bản vẫn chưa giẫm vào khảm diện.

Dòng họ Lỗ có công phu Tịch trần vô cùng lợi hại. Quét dọn lau chùi bình thường không phải là công pháp Tịch trần trong Lục hợp chi lực của Lỗ gia, đó chỉ là quét dọn. Trong Lục hợp chi lực, Tịch trần là công phu duy nhất yêu cầu phải luyện được khinh công thượng thừa. “Trần” ở đây tức là bụi, trước tiên là chỉ bụi bặm trong mọi ngóc ngách, kẽ hở, khe rãnh, khung nẹp; thứ hai là chỉ những thứ ác phá ô uế ẩn giấu trong những rãnh ngầm khe tối kín đáo, có thứ là cố tình yểm chú trù ếm, cũng có thứ chỉ là các đầu đinh vụn gỗ vô ý đánh rơi, hoặc những vết rạch vết ố vô tình; ngoài ra, còn có một số thứ âm tà ô uế rất khó hình dung khác nữa. Vốn dĩ công pháp Tịch trần phải do nam thanh niên trai tráng dương khí sung mãn đảm nhiệm, nhưng Lỗ Thiên Liễu lại nhất quyết muốn học. Lỗ Thịnh Nghĩa cũng đã nhờ mấy vị cao nhân nửa tiên nửa phàm chỉ điểm, sau một hồi tính toán, họ đều nói rằng Lỗ Thiên Liễu học công phu này sẽ còn xuất sắc hơn cả nam giới.

Hơn nữa, có một số thứ mà ngay cả người thường không cần tụ khí ngưng thần cũng phát hiện ra được, nhưng là phát hiện trong trạng thái bị mê hoặc, hoặc hồn xiêu phách lạc. Vì khi họ phát hiện ra, cũng là lúc bắt đầu bị thứ đó khống chế. Lỗ Thiên Liễu cần phải tụ khí ngưng thần để cho tà không nhập vào tâm, uế không nhập đến thần. Người đã đạt đến trình độ này, chắc hẳn sẽ không bị mê hoặc bởi những tiếng đàn khô khan kỳ dị khi nãy.

Những bước chân cố làm ra vẻ nặng nề cùa Lỗ Thiên Liễu chính là để đánh lạc hướng kẻ đánh đàn ở trên lầu. Mặt khác, cô cũng cần thiết phải bước đi như vậy. Những cái giẫm chân thật mạnh sẽ chấn động đến các lẫy cài của cơ quan, khiến cơ quan bị bật nút.

Đúng là cô đang lên lầu, nhưng cô không giẫm lên các mặt cầu thang. Từ sau khi rèn luyện công phu Tịch trần, rất ít khi cô giẫm lên các mặt cầu thang, vì bình thường, cô thường chỉ quét dọn phần mép, rìa ngoài và mặt đáy của các bậc thang. Vừa nãy, cô đã đi lên bằng cách men theo các rìa mép bậc thang ở bên ngoài lan can, chỉ đặt nhẹ hai ngón tay lên mép ngoài tay vịn. Nhờ vào thân thủ nhẹ nhàng, cảm giác khi đi lên lầu chẳng khác gì so với người giẫm trực tiếp lên một ván cầu thang.

Khảm diện đã động, hộp đã khép kín, “đâm trong hộp” cũng đã đâm ra, nhưng đều không ảnh hưởng gì tới Lỗ Thiên Liễu. Những mũi thương đều phóng vụt qua ngang dọc bên người cô. Còn lại, nào là hầm trăm dao ván lật, nào là bẫy kẹp răng hổ, nào là khuôn sắc cắt đậu phụ, đều không mảy may động chạm tới thân thể.

Cô tiếp tục di chuyển lên trên, nhưng bước chân không còn nặng nề như khi nãy, mà thay bằng những bước nhảy nhẹ nhàng không một tiếng động. Khảm diện bố trí đến bậc tận bậc thang thứ tám, đây cũng là bậc cao nhất của cầu thang, có nghĩa là trên cầu thang sẽ không còn bất kỳ khảm diện nào khác nữa.

Cô đã lên được đến cầu thang của lầu trên. Tại đây, cô nhìn thấy một sân khấu thấp, trên sân khấu bày một bàn hai ghế, rất giống với cách bài trí sân khấu bình đàn(\*) Tô Châu.

(\*) Bình đàn là một loại hình khúc nghệ dân gian thịnh hành ở vùng Giang Nam. Bình tức là bình thoại, có nghĩa là kể chuyện. Đàn tức đàn từ, vừa kể vừa hát. Đàn từ thường kết hợp với các nhạc cụ như tì bà, tam huyền. Nội dung thường kể về những tiểu thuyết, dã sử, truyền kỳ lưu truyền trong dân gian.

Trên mặt bàn bày một cây đàn tam huyền nhỏ, hai chiếc ghế đặt hai bên đều đã có người ngồi sẵn. Một bên là một người đàn bà mập mạp, bên kia là một lão già gầy xác.

Lão già thân người gầy đét, hệt như một bộ xương khô, khuôn mặt dày cộm những phấn. Lớp phấn trắng bệch không thể bám chặt vào lớp da mặt chằng chịt nếp nhăn, rơi xuống dính khắp thân người, thành những vệt trắng loang lổ trên tấm áo dài xanh sẫm đã bạc phếch. Tư thế ngồi của lão cũng rất dị thường, cả người thẳng đuột ngã ra phía sau, đầu gác trên ghế, mông chỉ hơi chạm vào mặt ghế, bộ dạng giống như đang ngủ, nhưng mắt thao láo miệng há hốc hướng lên trần nhà, im lìm như khúc gỗ.

Còn người đàn bà lại phì nộn khác thường, trên mặt trét một lớp phấn sáp bóng mỡ, trắng nhễ nhại, lại vẽ vợi thêm đủ loại sáp màu lòe loẹt, lông mày, bóng mắt, bóng mũi, má hồng chẳng thiếu món gì, đến bộ móng tay cũng quết sơn đen bóng. Mụ ta ngồi rất ngay ngắn, tay ôm một cây đàn tỳ bà.

Lỗ Thiên Liễu đã nghe bình đàn mấy lần, đều là ông Lục dẫn cô đi. Mặc dù các diễn viên xướng đều có trang điểm, nhưng chưa thấy ai bôi trét mạnh tay như bọn họ.

Người đàn bà vừa nhìn thấy Lỗ Thiên Liễu, lập tức giơ ngón tay cái chặn lên các dây đàn, mắt mở trừng trừng, vẻ mặt ngạc nhiên đến ngơ ngác, ý chừng không hiểu tại sao khảm diện “đâm trong hộp” lại không thể ngăn chặn được cô gái này?

Đứng ở đầu cầu thang, thứ mùi kỳ dị lại càng thêm nồng nặc, có vẻ như chúng phát ra từ cơ thể của hai con người quái đản kia, nhưng Lỗ Thiên Liễu vẫn chưa nhận ra đó là thứ mùi gì. Điều này càng khiến cô cảm thấy hai kẻ trước mắt sao mà gớm ghiếc.

Lỗ Thiên Liễu nhìn thật kỹ hai người này mấy lượt, không bỏ sót một tiểu tiết nào. Cuối cùng, cô đã chú ý đến hai điểm, đó là khuôn mặt của lão gầy và đôi giày thêu hoa của mụ béo.

Lớp phấn trắng trên mặt lão gầy không phải là phấn trang điểm, khứu giác nhạy bén của Lỗ Thiên Liễu đã ngửi ra, đó là vôi bột. Khi còn ở dưới lầu, cảm giác cay xốc mà cô cảm nhận được chính là mùi của vôi bột. Tại sao lại phải trát vôi bột dày cộm lên mặt? Để ngăn không cho da thịt thối rữa chăng? Đôi giày thêu hoa dưới chân mụ béo không phải là giày mới, mà cứ như vô số năm rồi không đi đến. Mép đế giày không vương chút đất bụi, nhưng có vẻ hơi ẩm ướt và ố vàng, cũng dính chút bột gì trăng trắng. Cũng là vôi bột! Tại sao dưới đế giày lại có vôi bột? Phải chăng để thấm bớt nước vàng rỉ ra trong giày?

Khuôn mặt bôi trát lòe loẹt, đôi giày không dính bụi, vôi bột, nước vàng, cùng thân hình khô xác thẳng đuột của lão già, những điểm này đều không có gì đặc biệt. Nhưng nếu liên kết chúng lại với nhau, thì chỉ có một nơi có thể trông thấy cảnh tượng này, đó là nghĩa địa.

Lỗ Thiên Liễu lại tiếp tục ngưng thần tụ khí. Lúc này, cô gần như có thể nghe thấy được âm thanh của một thứ gì đang thối rửa.

Trước mặt cô chính là hai cái thây ma không biết đã chết tự bao giờ! Lỗ Thiên Liễu khắp người nổi da gà, không phải vì cô sợ xác chết, mà cô sợ xác sống. Giống như mụ đàn bà béo mập kia, rõ ràng là một cái thây ma đã chết, nhưng vẫn mắt mũi láo liên, gảy đàn thoăn thoắt.

Đôi khi, dùng thây ma người chết làm ma sống còn đáng sợ hơn cả ma quỷ, vì nó không bị hạn chế bởi thời gian hay thời tiết, cũng không bùa chú nào khuất phục nổi, chỉ có cách phá vỡ khí môn và huyền khẩu của xác chết mới diệt được nó. Muốn làm được điều đó, trước tiên phải biết vị trí chính xác của khí môn và huyền khẩu ở đâu. Nếu không, chỉ còn cách dùng sức mạnh để băm nát chém vụn toàn bộ cái xác.

Lỗ Thiên Liễu nhanh chóng phản ứng, cô đổi vị trí hai chân, hơi lùi về phía sau khoảng một bàn chân, kín đáo thủ thế xuất phát để chuẩn bị tẩu thoát chóng vánh. Cô phải chạy ngay, ở lại đối đầu với hai cái thây ma hôi thối gớm ghiếc kia là không hề không ngoan chút nào.

Đột nhiên, tiếng tỳ bà lại vang lên. Đúng là mụ béo đang gảy, các ngón tay di chuyển hết sức linh hoạt, tiết tấu cũng rất gấp gáp.

Lỗ Thiên Liễu tiếp tục lui lại một bước. Không phải là cô lui bừa, bởi vì tiếng đàn tỳ bà vừa cất lên, cô lập tức cảm thấy mùi xác chết càng thêm lợm giọng, lớp vôi bột đã không thể che đậy được nữa.

Là thi độc! Chỉ cần hít vào trong phổi, sẽ khiến người ta đổ bệnh không dậy nổi. Lỗ Thiên Liễu nhanh chóng móc ra một bình sứ dẹt màu xanh, dốc lấy một hoàn thuốc ngậm vào trong miệng. Đây loại thuốc hóa uế của “Phẩm Thảo đường”, một nhà thuốc chuyên bào chế các loại thuốc bí truyền tại Chiết Giang, cung cấp cho những người làm việc liên quan đến xác chết như khám nghiệm tử thi, liệm xác, dời mộ.

Nhịp đàn chậm rãi dần, mụ xác sống to béo vừa gãy đàn vừa đứng dậy khỏi ghế. Đôi chân nãy giờ vắt vẻo lên cao, giờ đặt xuống đất, oặt oẹo nghiêng ngả mấy cái, nhưng vẫn đỡ được cơ thể phốp pháp đứng lên.

Nhịp đàn lại chậm hơn chút nữa, cái xác to béo bước xuống sân khấu với dáng đi hết sức quái dị. Mỗi một động tác của mụ đều rất ăn nhịp với tiết tấu và vận luật của tiếng đàn, trông như đang nhún nhảy trong một điệu vũ vô cùng ma quái.

Lỗ Thiên Liễu không tiếp tục lùi lại nữa. Cô biết rõ, cái xác này sẽ không dễ dàng để cô chạy thoát. Cô vẩy nhẹ tay áo, rũ ra một đôi Phi nhứ bạc(\*), mắt nhìn chằm chằm vào mụ xác sống đang tiến lại gần. Mặc dù đã sẵn sàng động thủ, nhưng cô vẫn cảm thấy vô cùng căng thẳng. Bởi vì bộ dạng quái đản của mụ xác sống khiến cô có cảm giác nó có thể lao vụt đến bất cứ lúc nào.

(\*) Một công cụ cần thiết trong công pháp Tịch trần của họ Lỗ. Nó được thao tác bằng một sợi xích, đầu xích buộc vào một tấm khăn nhung mịn, bên trong tấm khăn bọc một quả cầu bằng đồng. Trong một số thao tác cụ thể, nó sẽ có tác dụng như một cánh tay, dùng để lau chùi những chỗ bám bẩn. Ưu điểm lớn nhất của nó là có thể với được lên trên cao và các góc khuất. Cũng nhờ có xích sắt và quả cầu bằng đồng, nên chỉ cần thay đổi thao tác, nó sẽ biến thành một vũ khí lợi hại.

Mụ xác sống đang vặn vẹo, lắc lư, nhún nhảy trong khi vẫn thoăn thoắt gảy đàn, phả ra thứ mùi xú uế càng lúc càng kinh tởm, từng bước từng bước xích lại gần Lỗ Thiên Liễu…

## 36. Q.2 - Chương 7: Tạc Quỷ Hào

Bên trong lòng hang không quá tối tăm, vì giữa các khối đá Thái Hồ có rất nhiêu lỗ hổng to nhỏ. Ánh sáng từ bên ngoài lọt qua các lỗ hổng xuyên vào trong hang, chiếu loang lỗ lên người Lỗ Thịnh Nghĩa.

Những tảng đá được sắp đặt vô cùng khéo léo. Lỗ Thịnh Nghĩa cứ bước thêm một bước, lại có thêm những lỗ hổng mới sáng lên, còn những lỗ hổng đã đi qua liền tối lại. Đó là cách bốc cục “Lung linh bách khiếu” (trăm lỗ lung linh), một phương pháp tạo hình non bộ từ lâu đã thất truyền. Nghe nói ngày nay khắp thiên hạ chỉ còn Cô Tô có được, và toàn thành Cô Tô cũng chỉ còn sót lại một nơi này.

Bố cục nhà vườn ở Cô Tô rất chú trọng phép tắc quân thần văn võ, coi dòng nước là vua, đá núi là tôi, nhà lầu là văn, cây hoa là võ. Trong khu vườn, ao hồ không rộng, nhà cửa không rộng, nhà cửa không lớn, vì vậy hòn non bộ cũng không thật to cao.

Lỗ Thịnh Nghĩa vốn thông thạo các phương pháp dựng nhà làm vườn còn hơn cả số tuổi của ông. Nhưng giờ đây, có một điều ông không thể hiểu được, đó là nãy giờ ông đã dò dẫm đi được cả trăm tám mươi bước trong lòng hang, mà vẫn chưa tìm thấy lối ra, cũng không thấy bóng dáng Lỗ Ân đâu cả.

Đi theo bộ pháp “thắn lằn đi ngược” rất tốn sức, lại thêm đi mãi vẫn chưa thấy đường ra cũng là một chuyện vô cùng đáng sợ. Mồ hôi lạnh, mồ hôi nóng thoắt đã đầm đìa trên trán Lỗ Thịnh Nghĩa. Ông biết mình đã rơi vào khảm diện, nhưng không biết chính xác mình đã đi nhầm vào cửa hư(\*)từ lúc nào. Có điều trong một cái hang chật hẹp như thế này, nếu muốn che khuất cửa thực(\*\*), bố trí cửa hư quả thực là điều rất khó.

(\*) Cánh cửa làm giả dùng để dẫn dụ người khác lọt vào khảm diện, có thể điều chỉnh tùy ý.

(\*\*) Cánh cửa có từ trước trong khảm diện, cố định không thể thay đổi được.

Tài năng sắp đặt cơ quan của Lỗ Thịnh Nghĩa cao minh hơn anh trai rất nhiều. Vì trong suốt hai chục năm qua, Lỗ Thịnh Hiếu đã dốc toàn tâm vào học Đạo, còn Lỗ Thịnh Nghĩa lại khác. Ông vẫn là một thợ mộc tài giỏi, thường xuyên đi lại trong giang hồ. Suốt bao năm nay ông lăn lộn khắp đó đây, kết giao vô số bạn bè thuộc tam giáo cửu lưu, đủ mọi môn phái. Ông khiêm tốn cầu học, luyện đủ sở trường, không những công phu Định cơ(\*) tiến bộ vượt bậc, mà còn thu hoạch thêm được rất nhiều điều mới mẻ trên phương diện bố cục cơ quan, Kỳ môn Độn giáp.

(\*) Định cơ, tức là định móng, là căn cứ vào bố cục phong thủy để định vị phần móng cho công trình kiến trúc, yêu cầu không được xung đột với cách cục phong thủy, và tận dụng được tối đa các nhân tố cát vượng trong cách cục phong thủy. Ngoài ra, kích thước lớn nhỏ, chất đất, phương vị của vị trí đặt móng, cùng độ phẳng, sạch bẩn của mặt đất tại vị trí móng đều thuộc phạm vi của công phu này.

Lỗ Thịnh Nghĩa nhìn những đốm sáng loang lỗ chiếu trên cơ thể mình, đôi lông mày nhíu lại. Ông đưa con dao khắc gỗ vào trong luồng sáng, rồi xoay chuyển phần lưỡi sáng bóng chệch qua một góc, nhưng không thấy có đốm sáng nào phản chiếu lên vách đá đen tuyền ở bên cạnh.

Ông vỗ mạnh vào đầu một cái, kêu thầm trong bụng: “Màn che mắt! Không ngờ bao năm lăn lộn chốn giang hồ, thế mà giờ đây vẫn bị mắc lừa bởi tấm màn che mắt”.

Màn che mắt có rất nhiều kiểu, kiểu màn che mắt trong hang được gọi là “đổi ánh sáng”. Khảm diện ở đây không phân chia thành cửa thực, cửa hư, vì vậy không phải Lỗ Thịnh Nghĩa đã lọt phải cửa hư, mà là bị lừa bởi ánh sáng giả. Ảnh sáng giả là nguồn ánh sáng do người bày khảm thiết kế, nguồn ánh sáng này khác với nguồn sáng tự nhiên, dù được thiết kế khéo léo đến đâu, vẫn có độ lay động và hấp háy. Mặt khác, loại ánh sáng này rất phân tán, khả năng phản xạ vô cùng kém.

Ánh sáng mà ông nhìn thấy khi mới bước chân vào trong hang là ánh sáng tự nhiên. Nhưng sau khi bước thêm mấy bước, ánh sáng rọi vào qua những lỗ hổng đã thay đổi. Tiếp đó, Lỗ Thịnh Nghĩa bắt đầu đi theo con đường mà đối phương đã thiết kế, đó là một con đường không có điểm cuối, người rơi vào bẫy sẽ phải đi mãi, đi mãi, đi cho đến khi chết vì mệt, vì đói, vì khát.

Bị mắc lừa chỉ vì một tiểu xảo ánh sáng vô cùng đơn giản, Lỗ Thịnh Nghĩa rất đỗi hổ thẹn. Vì đổi ánh sáng chỉ là một phương pháp che mắt hết sức bình thường và rất dễ bị phát hiện, quá trình chuyển đổi giữa hai loại ánh sáng thường diễn ra đột ngột, vụng về.

Nhưng Lỗ Thịnh Nghĩa không biết rằn, hòn non bộ này đã lợi dụng kết cấu Lung linh bách khiếu vô cùng xảo diệu, vì vậy quá trình đổi ánh sáng đã được ngụy trang một cách hết sức khóe léo không chút tì vết.

Lúc này, Lỗ Thịnh Nghĩa không biết mình đang đứng ở đâu. Khảm diện đã vây hãm lấy ông. Đã rơi vào mê cung này, cho dù có quay lại cũng không thể tìm được đường ra, chỉ tổ càng đi càng loạn. Còn tiếp tục đi về phía trước? Nếu như vẫn đang ở bên trong hòn non bộ, cứ đi thẳng về phía trước chắc chắn cũng chỉ nhọc công vô ích. Còn nếu như đã ra khỏi phạm vi của hòn non bộ, phía trước chắc chắn có nút chết hay khảm sống đang đợi sẵn.

Lỗ Thịnh Nghĩa cảm thấy mình còn thê thảm hơn miếng thịt trên thớt, vì ngay cả con dao đang ở đâu, hình dạng thế nào, ông cũng không hay biết. Con đường vòng trong khảm diện chắc chắn đã bị nối liền đầu đuôi, đối phương quyết không để cho ông cơ hội thoát thân, bọn chúng hẳn đã khóa chặt khảm diện.

Hơn nữa, trong một phạm vi nhỏ hẹp như thế này, bố trí khảm diện cũng chính là cái cài nút lẫy. Ở đây khảm diện chính là nút, nút chính là khảm, đây là bố cục trùng điệp trong khảm có nút, trong nút có khảm.

Đúng vào lúc này, Lỗ Thịnh Nghĩa cảm thấy râu tóc khẽ lay động, dường như có một luồng gió thổi lại từ phía trước. Đột nhiên ánh sáng từ lỗ hổng đều vụt tắt, tựa như đã bị gió dập đi, toàn bộ hang đá thoắt cái đã tối mịt như bưng.

Gió tiếp tục thổi không ngừng, tiếng gió mỗi lúc một mạnh, cứ táp thẳng đến, không hề biến hóa hay gián đoạn, thổi một mạch liên tục bất tận. Tiếng gió rít mỗi lúc một lớn, lúc đầu chỉ vù vù qua tai, về sau khác nào tiếng quỷ khóc gào, khiến người nghe ghê răng rợn gáy. Dần dần, toàn bộ hang đá chỉ còn vang vọng tiếng gió gào rú vô cùng quái dị, nghe giống như vô số lưỡi dao rỉ sét đang cạo kèn kẹt lên vách đá.

Tiếng gió dội vào trong tai Lỗ Thịnh Nghĩa nghe như cạo xương róc tủy, khiến tim ông lạnh toát, ngực bụng như có móc câu bốn lưỡi xỏ lên, móc lấy tim gan phủ tạng lôi ngược ra ngoài.

Trong cuốn “Dưỡng sinh - Ngoại đạo”(\*) thời Đông Tấn có viết: “Con người ưa thích ba loại độc là sắc, ẩm, thanh; sắc ăn mòn cơ thể, ẩm phá hủy nội tạng, thanh loạn hồn”.

(\*) Có người cho rằng đây là trước tác của một đạo sĩ thời Đông Tấn, cũng có người cho rằng đây là tác phẩm của một nhà luyện đan. Nội dung chủ yếu nói về đạo dưỡng sinh thời cổ, chia thành hai chương nội đạo và ngoại đạo. Phần nội đạo chủ yếu nói về các phương pháp điều tiết bên trong như dưỡng tức, bồi khí, trữ dịch, thặng tinh… Phần ngoại đạo chủ yếu nói về phương pháp chống lại tác động của mê hoặc từ bên ngoài và cách thức ăn uống.

Âm thanh mỗi lúc một lớn, mỗi lúc càng thêm cổ quái, khiến Lỗ Thịnh Nghĩa đầu óc rối loạn, cơ thể co rút, đến hít thở cũng khó khăn. Ông há to miệng, liên tục nôn khan, chỉ ước có thể tống tháo ra tất cả phủ tạng trong người. Trong âm thanh chứa đựng vô vàn mũi gai nhọn hoắt, có mũi nhọn của thanh thép dẫn điện, có răng nanh nhọn hoắt của rắn hoàng vĩ, có gai ngứa của khoai hạ ma(\*) … Chúng đâm xuyên vào từng lỗ chân lông của Lỗ Thịnh Nghĩa, khiến ông cảm thấy lạnh toát, nóng rát, co rút, đau đớn, ngứa ngáy không thể chịu đựng nổi.

(\*) Là một loại khoai sọ được thu hoạch vào mùa hè, lớn hơn so với những loại khoai sọ thông thường, to chừng nắm đấm. Bên ngoài củ khoai có một lớp vỏ xốp rất dày, khi bóc lớp vỏ này phải hết sức thận trọng, vì bên trong có chứa những chiếc gai mềm rất nhọn, giống như lông sâu róm. Nếu tiếp xúc với phần da không có lỗ chân lông thì không sao, nếu tiếp xúc với lỗ chân lông có mảng da sẽ đau rát ngứa rần. Trước đây loại khoai sọ này được trồng nhiều ở vùng Giang Chiết, sản lượng rất cao. Sau này, do mùi vị không ngon nên dần dần người ta không thích trồng nữa.

Trong lúc bấn loạn, ông quăng cả con dao khắc gỗ đang cầm trong tay đi, rồi vứt luôn hòm gỗ, đưa hai tay lên định bịt kín lỗ tai, nhưng lại không thể tìm thấy tai ở đâu. Không phải là đôi tay ông có vấn đề, mà là tri giác của ông đã gần như tê liệt. Ông bắt đầu giằng xé vạt áo trước ngực, tựa như muốn móc lấy quả tim lôi ra ngoài, nhưng cũng chẳng ích gì.

Đây chính là khảm diện “Tạc quỷ hào”, chuyên dùng để tước đoạt hồn phách của con người, lợi dụng hình dạng kỳ lạ trời sinh của đá Thái Hồ để tạo nút bẫy. Có thể nói đây là kỹ xảo sắp đặt kỳ diệu nhất của Lung linh bách khiếu.

Sau khi cửa khảm đã phong kín, trong một gian mật thất kín đáo nối liền với con đường xoáy tròn, đối phương sẽ dùng dụng cụ quạt gió để thổi gió vào các lỗ của khảm diện. Gió sẽ thổi vào trong con đường xoáy tròn khép kín, tương tác với các luồng khí bên trong, đồng thời luôn duy trì một cường độ và quỹ đạo cố định. Nguyên lý này giống như dùng ống để hút nước, trước tiên hút nước vào đầy ống, sau đó đưa một đầu ống xuống vị trí thấp hơn mặt nước, dưới sự tác động của sự mất cân bằng trọng lực, nước sẽ liên tục chảy qua ống với cùng một tốc độ và hướng chảy.

Nhưng kỳ diệu không chỉ có thế. Do bản thân đá Thái Hồ đã có rất nhiều lỗ hổng to nhỏ, vô số lỗ hổng bị gió thổi vào đã đồng thời phát ra đủ kiểu tiếng vọng rùng rợn, cộng thêm sự cộng hưởng của đá, khiến âm thanh nhanh chóng được khuếch đại lên gấp bội. Lại cộng với độ cong của con đường, khiến tiếng gầm rú càng được phóng đại, tuần hoàn không ngớt, cho đến khi người bị giữ kín trong khảm tinh thần điên loạn mới thôi.

Đã từng có vài ba người nếm mùi lợi hại của khảm diện này, nên khảm diện vừa đóng, nút còn chưa bật hết, đã cắn đứt lưỡi tự vẫn.

Lỗ Thịnh Nghĩa lúc này đã khốn đốn cực độ, miệng há hốc liên tục nôn khan, muốn chết mà không đủ sức cắn lưỡi. Nhưng ông muốn chết, ông phải cố gắng để chết, liều mạng để chết. Con dao khắc gỗ không biết đã văng vào ngóc ngách tối tăm nào, nhưng cho dù có tìm thấy, e rằng cũng không còn sức để đưa lên cứa cổ. Thế là ông bèn mò mẫm lên tìm chiếc hòm gỗ rơi ngay dưới chân, trong đó có một thứ sẽ giúp ông nhẹ nhàng kết liễu tính mạng.

Không cần tốn quá nhiều sức lực để mở ngăn kéo bí mật trên chiếc hòm, chỉ cần biết vị trí chính xác của lẫy cài hay nút bật. Nhưng Lỗ Thịnh Nghĩa cũng đã phải dốc hết sức lực còn lại trong cơ thể mới tìm ra nút bật. Song lúc này, cánh tay ông đã mềm nhũn, chỉ còn biết dùng trọng lượng của toàn cơ thể để ấn xuống…

Những tiếng gào rú càng thêm điên dại và hỗn loạn, khiến ông cảm thấy mình sắp nổ tung đến nơi. Ông đã mơ hồ nhìn thấy những mảnh vụn của cơ thể đang bay tan tác khắp không trung….

## 37. Q.2 - Chương 8: Tam Trùng Sát

Lỗ Ân nhìn thấy một đoạn hành lang ngắn, nhưng trông có vẻ giống như ngôi đình trú mưa có tạo hình thuyền hoa hơn. Nói rằng nó là hành lang, vì nó nối liền với cửa trước của căn lầu nhỏ, giống như lối đi dẫn vào căn lầu.

Nên hành lang được lát gỗ, một chất liệu ít được sử dụng cho hành lang vườn hoa.

Lỗ Ân tung mình nhảy lên nền gỗ, rảo nhanh năm sáu bước, rồi đột ngột khựng lại. Bước chân bám sát phía sau ông đã không kịp dừng theo, mà tiếp tục đà dấn lên một bước. Tiếng bước chân giẫm trên ván gỗ nghe càng rõ nét. Lỗ Ân nghe thấy tiếng bước chân ở phía sau rõ ràng là bộ pháp của mình, mức độ nặng nhẹ, tốc độ nhanh chậm đều giống y hệt, điểm khác biệt duy nhất chính là bước tiến cuối cùng vừa nãy. Nhờ tiếng bước chân này, Lỗ Ân đã phát hiện ra ba điều: Thứ nhất, thứ đang bám theo ông không phải quỷ cũng chẳng phải ma, mà là người; thứ hai, người đó bắt chước rất tài tình, có thể mô phỏng giống y hệt bộ pháp của ông, chỉ có điều khi đột ngột dừng lại, gã đã không kịp thu thế nên phải dấn thêm một bước; thứ ba, người này đang dần dần áp sát, chứng tỏ bước đi của gã dài hơn ông, chắc hẳn là một kẻ người cao chân dài, nên nhược điểm sẽ ở hạ tam lộ(\*).

(\*) Tức là ba bộ vị hiểm yếu ở phía dưới cằm, là ngực (tim), bụng (lá lách, thận), bộ phận sinh dục. Những chiêu tấn công vào ba bộ vị này rất hiểm ác và tàn độc, có thể khiến đối thủ lập tức bất tỉnh, mất mạng.

Thế nhưng kẻ bám theo ông đã làm thế nào để che giấu thân hình?

Lỗ Ân ngầm vận lực xuống chân ấn mạnh, động tác rất kín đáo. Sau đó, ông tiếp tục bước thêm vài bước thật nặng lên phía trước, lúc này chỉ còn cách cửa chính của căn lầu mấy bước chân.

Đi được bốn bước, chuẩn bị cất bước thứ năm, Lỗ Ân đột ngột thay đổi bộ pháp. Ông giơ chân thật cao, vờ như chuẩn bị xoải một bước rộng nhảy về phía cửa. Nhưng trên thực tế, chân trái của ông đã xoay tại chỗ một góc chín mươi độ, cơ thể lập tức quay ngoắt lại, tạo thành thế hư bộ giật lùi. Đồng thời, thanh đao trong tay chớp mắt đã chuyển sang thế chúc đao.

Với tư thế hiện giờ, Lỗ Ân có thể nhìn thấy tất cả mọi thứ ở sau lưng. Nhưng kỳ lạ thay, không hề có ai cả, một bóng người cũng không có. Thế nhưng cây đao cầm chúc trong tay ông vẫn đâm ngược xuống chênh chếch về phía sau lưng…

Một mảng sàn gỗ lớn bỗng nhiên chảy loang máu đỏ, lập tức méo mó biến dạng. Lỗ Ân vừa thu đao, tấm sàn gỗ lập tức co thành một khối, bay vụt ra khỏi hành lang, rồi biến mất trong khóm hoa.

Kỳ thực khi nãy, Lỗ Ân đã ngấm ngầm vận lực ép lên sàn gỗ, khiến sàn gỗ nứt ra một kẽ nhỏ. Khi ông quay đầu lại, không thấy vết nứt đâu nữa, liền lập tức đâm tới một đao về chỗ lẽ ra phải có vết nứt, quả nhiên có người.

Mũi đao đã đâm trúng phải một cơ thể bằng da bằng thịt. Lỗ Ân cũng không ngờ có thể đả thương kẻ bám đuôi thần bí vô hình kia dễ dàng đến vậy. Còn kẻ kia hắn cũng không thể ngờ được Lỗ Ân lại đột ngột xoay người, thình lình xuất chiêu, và chém đúng vào đùi phải đang giơ lên chuẩn bị bước ra của gã.

Trên mặt đất loang lổ một vũng máu đỏ tươi, trên lan can của hành lang có vấy chút máu, trên mặt cỏ của vườn hoa cũng có. Nếu không có những vết máu, nơi đây sẽ giống như chưa từng có chuyện gì xảy ra. Nếu không có những vết máu, Lỗ Ân cũng sẽ không thể tìm ra kẻ vô hình kia, và như vậy, đã không xảy ra một trận kịch chiến đẫm máu trước căn lầu.

Động tác của Lỗ Ân không hề vội vã. Ông chậm rãi tháo chiếc sọt có phần vướng víu sau lưng xuống, đặt tại một góc hành lang. Ông biết, bây giờ không cần nhanh, mà cần phải chắc chắn, không được để cho thứ quái vật vô hình đã bị thương kia có cơ hội tập kích. Lỗ Ân không bám theo vết máu, nhưng ông không để cho chúng rời khỏi tầm mắt mình. Vết máu chạy trên cỏ rồi ẩn vào sau mấy khóm thược dược và chuối hoa. Lỗ ân thận trọng vòng qua bụi cây, vết máu lại xuất hiện, chạy xuyên qua bên giàn hoa tím, rồi kéo dài về phía ao nước.

Lỗ Ân bước đi rất thận trọng. Ông biết trong giang hồ có một hiểm chiêu gọi là “lưu tích tập hậu”, có nghĩa là người bị thương nhịn đau tiếp tục tự chém bị thương một chỗ khác trên cơ thể, rồi vẫy máu ra cách chỗ mình đứng ngoài ba thước, sau đó nấp ở một bên đợi người truy kích đuổi tới, sẽ ra tay đánh lén từ phía sau lưng.

Bờ kè quanh ao có cấu tạo hình lưỡi xẻng, tức là ba mặt được kè bằng đá, chừa lại một mặt là bờ đất. Đó là một cách thiết kế kết hợp giữa tự nhiên với nhân tạo, trong chạm trổ tinh vi vẫn giữ được nét nguyên sơ. Mặt khác gặp khi mưa lớn, nếu hệ thống cống ngầm dưới ao thoát nước không kịp, nước ao vẫn có thể tràn ra qua bờ đất, chảy ra dòng sông bên ngoài khu vườn, giúp cho các kiến trúc khác trong vườn không bị ngập úng.

Lỗ ân đang đi đến gần bờ kè bằng đất, ngoài những gốc cây lớn là con đường lát đá, chỉ còn một vạt cỏ bùn chạy đến tận mép nước. Vết máu chạy lên trên gò đất thấp bên bờ ao, rồi lại từ trên gò chạy theo các bậc đá xuống đến mép nước. Lỗ Ân hơi nhếch mép như chế nhạo, ông đang thấy nực cười trước sự ngu xuẩn của gã quái vật tàng hình. Gã làm ra vẻ mình đã nhảy xuống ao, trong khi nãy đến giờ không có tiếng vật gì rơi xuống nước, thậm chí không hề thấy một vệt sóng gợn.

Chút mánh khóe vụng về này làm sao có thể qua mắt một người dày dạn kinh nghiệm như Lỗ Ân. Thế nhưng niềm hưng phấn sát phạt lâu lắm mới quay về không làm ông mụ mị. Hơn hai mươi năm rèn luyện công phu Cố lương (bắc xà) đã giúp trở nên chín chắn và điềm tĩnh hơn rất nhiều. Ông cảm thấy rằng trong quyết đấu, đặc biệt là những cuộc quyết đấu phải đặt cược bằng tính mạng, cũng nên giống như công việc bắc xà, trước tiên phải tính toán đúng khoảng cách giữa các cột trụ, đối chiếu đúng từng khớp mộng, xác định đúng góc độ của rui, chỉ khi chắc chắn được đến chín phần rưỡi, mới có thể một cú hạ xà lập tức khớp ngay, không gặp chướng ngại, không vênh hở, như vậy mới xứng là cao thủ.

Bước chân của Lỗ Ân vẫn giữ được sự trầm tĩnh và chắc chắn, thanh đao trên tay chắc nịch như những đòn xà đã khớp. Ánh mắt của ông tinh nhanh như nước, chỉ liếc qua một lượt, ông đã lập tức phát hiện ra rằng, chỉ có duy nhất một gốc ngân hạnh lớn bên cạnh căn lầu là có thể ẩn nấp.

Lỗ Ân không hành động ngay, ông thầm suy đoán trong đầu: gã sát thủ vô hình bị thương, bỏ chạy đến bờ ao, nhưng không nhảy xuống nước, mà dùng máu để ngụy tạo dấu vết, sau đó men theo bờ nước chạy đến nấp phía sau gốc ngân hạnh cách đó mười mấy bước chân.

Đây là con đường chạy trốn hợp lý và hiệu quả nhất. Nếu gã sát thủ thực sự đã bị trúng thương vào thân dưới, chắc chắn sẽ không thể chạy nhanh, và cũng sẽ không chạy được bao xa.

Lỗ Ân vẫn tuân theo nguyên tắc “địch lưu dấu vết ta không theo”, vòng ra một quãng xa tiến về phía gốc ngân hạnh. Nhưng khi đến tận mép nước, ông mới phát hiện ra rằng, trong nước không hề có dấu tích gì như mình đã suy đoán. Tim ông chợt nhảy lên dồn dập trong lồng ngực, bàn tay lật mạnh, trở đao dựng đứng, đồng thời hạ thấp cơ thể, một chân giẫm thật chắc xuống đất, khiến đế giày lún hẳn xuống bùn, bàn chân còn lại đầu mũi dậm hờ. Như vậy ông có thể dễ dàng xoay người chuyển hướng trong chớp mắt. Đây chính là thế “dạ chiến bát phương”(\*), vì ông đã lờ mờ cảm thấy có những luồng sát khí đang tiến lại gần mình.

(\*) Tư thế chiến đấu khắp tám hướng trong đêm.

Sát khí đến từ ba hướng, thế nhưng trên thềm đá không hề có một bóng người. Chênh chếch trên đỉnh đầu, chỉ có một vài cành nhánh mai vươn ra từ cây ngân hạnh và cây long não gần đấy. Dưới mặt nước phía sau lưng cũng không có ai, hơn nữa, sát thủ sẽ không trầm mình trong nước lâu đến vậy, trừ khi gã là một con cá hoặc loài quỷ nước.

Sát khí rất bạo liệt, phương vị rất quái dị, nhưng lạ thay, một hồi lâu vẫn chưa thấy tung ra đòn công kích. Tại sao vậy? Lỗ Ân đã không còn nhiều thời gian để suy xét, ông cần phải nhanh chóng tìm ra cho mình một con đường sống.

Kỳ thực, nguyên nhân lại vô cùng đơn giản, thế thủ “dạ chiến bát phương” kín kẽ đến mức kim châm không lọt, sát thủ ở ba hướng không chắc chắn có thể một đòn trúng đích, nên đành phải tiếp tục chờ đợi.

Đang lúc gấp rút tìm lối thoát, Lỗ Ân chợt phát hiện trên bậc đá có một vết máu đang tuôn chảy, đang loang rộng.

Cây đao đang dựng đứng trong tay Lỗ Ân chớp mắt đã đổi sang thế chúc đao, ông xoải nhanh một bước lên phía trước, đâm thẳng xuống một đao, đây là một chiêu thức đơn giản, chính là chiêu “đinh lạc lương hồ”(\*) trong công phu Cố lương.

(\*) Tức là đóng đinh vào đầu cong của xà nóc. Ban đầu chiêu thức này là một kỹ thuật làm mộc trong bắc xà. Trong phương pháp bắc xà xưa kia, khó nhất là bắc xà nóc hình cánh võng, bởi vì chỗ tiếp xúc với cột đỡ hay cột xà nếu chỉ dựa vào khớp mộng là không đủ, mà cần đóng thêm đinh lớn ở đầu cong của xà nóc để chống đỡ. Sau khi lên xà, khớp đúng vì trí, cần nhanh chóng dùng đinh lớn đóng thẳng xuống xuyên qua thân xà vào cột đỡ hoặc cột xà. Việc đóng đinh xuyên từ mặt cong của xà nóc nối liền với mặt phẳng của đầu cột vốn có diện tích không lớn là rất khó, hơn nữa trong quá trình này, xà nóc cánh võng vẫn có thể dịch chuyển vị trí, vì vậy thao tác đóng đinh phải đáp ứng được bốn yêu cầu là nhanh, chính xác, dứt khoát, một lần được ngay.

Một khi đã động thủ, chiêu thức có kín kẽ đến đâu cũng xuất hiện sơ hở. Có sơ hở, tức là cho đối thủ cơ hội để xuất chiêu.

Từ dưới ao vọt lên một tia nước nhọn hoắt, tựa như một cây nguyệt nha thích(\*) đang phóng lên chênh chếch, một chớp sáng màu xanh biếc sắc bén xẹt thẳng về phía sau lưng Lỗ Ân.

(\*) Nguyệt nha thích là một loại binh khí ngắn, gồm một thanh thép nhọn hai đầu, có hai trụ ngắn gắn với một lưỡi kim loại hình trăng khuyết sắc bén quay ra ngoài.

Từ mé trên đầu, mấy cành long não màu nâu cuốn theo vài chiếc lá ngân hạnh nửa vàng nửa xanh phi thẳng đến đỉnh đầu Lỗ Ân, rít lên những âm thanh sắc lạnh.

Thềm đá loang máu cũng đã chuyển động, khối đá vuông vắn bỗng chốc biến dạng, co rút thành một đống đá vụn màu vàng nhạt. Đá vụn bám chặt lấy thanh đao trên tay Lỗ Ân, cũng quấn chặt luôn tay phải của ông.

Lỗ Ân biết nếu đao này đâm xuống, chắc chắn sẽ khiến khảm diện hoạt động.

Nhưng ông không ngờ được rằng kẻ địch nấp dưới ao nước lại có thể vụt lên với tốc độ nhanh chóng như vậy, xem ra sức cản của nước chẳng hề ảnh hưởng tới hành động của gã. Ông cũng không ngờ được rằng kẻ núp phía trên lại cách ông gần đến vậy. Ông đinh ninh rằng kẻ đó đang nấp trên vòm lá rậm rạp hoặc sau chạc lớn của cây ngân hạnh, nhưng không ngờ gã lại ở trên cành long não trơ trụi, một phần cơ thể vịn lên cành ngân hạnh yếu ớt. Như vậy, khoảng cách giữa gã và Lỗ Ân đã rút ngắn hơn một nửa so với phán đoán của ông.

Nhưng điều khiến ông bất ngờ nhất chính là khối đá nhỏ máu không hề tránh nè, mà dùng chính cơ thể của gã để quấn chặt lấy lưỡi đao trên tay ông.

Một thứ giữ chặt, hai thứ tấn công, tốc độ cực nhanh, khoảng cách quá ngắn, tay trái không có vũ khí, tay phải không thể nhúc nhích, Lỗ Ân đã khó lòng thoát chết.

Khảm diện này có tên là “Vô ảnh tam trùng tráo”(\*), là nhân khảm(\*\*) được bố trí theo nguyên lý “Tam tài khí hợp”. Thời Thương Trụ, Khương Tử Nha đã căn cứ vào một trăm tám mươi cục Âm Dương độn trong Kỳ môn Độn giáp do Phong Hậu để lại, thay đổi thành bát tiết tam khí tam hợp tổng cộng bảy mươi hai cục. “Tam tài khí hợp” là cục thứ sáu mươi bảy trong đó.

(\*) Có nghĩa là ba lớp bẫy vô hình.

(\*\*) Tức cạm bẫy được hình thành từ người sống, giống như bố trí sát thủ tập kích, vây bắt, hạ sát.

Đối phương vận dụng Tam tài khí hợp để bố trí Vô ảnh tam trùng tráo, đã biến đổi Thiên, Địa, Nhân thành mãn, thực, hư, thực chất cũng tương tự với ba phương diện thủy, lục, không trong chiến thuật hiện đại. Đồng thời, sát thủ cài vào trong khảm phải luyện được Ngô phu vũ và chiêu Dung cảnh (hòa nhập vào môi trường) trong thuật Hoặc thần (mê hoặc tâm thần) thời Đường, những chiêu pháp này có thể giúp cho sát thủ cài vào trong khảm trở nên vô hình vô ảnh.

“Ngô phu vũ” là một điệu múa của đất Ngô, người biểu diễn điệu múa được gọi là Ngô vũ phu. Các Ngô vũ phu đều có khả năng quan sát và bắt chước rất tốt, họ có thể bắt chước động tác của người khác chỉ trong nháy mắt, thân hình đặc điểm, nặng nhẹ nhanh chậm đều giống y hệt, bám theo sau người ta chẳng khác gì bóng theo hình.

Thuật Hoặc thần cũng tương tự như ảo thuật hiện nay. Còn Dung cảnh chính là lợi dụng nhiều lớp trang phục để ngụy trang cơ thể, khiến bản thân hòa lẫn vào môi trường xung quanh, người khác khó lòng phát hiện ra được. Nguyên liệu để làm ra những trang phục này có yêu cầu rất cao, vừa phải giống hệt với cảnh tượng của môi trường xung quanh, lại phải hài hòa với sự thay đổi của ánh sáng. Thuật Dung cảnh thông thường chỉ có thể sử dụng được trong một phạm vi cố định, và phải luyện tập rất nhiều mới thành công. Cũng chỉ có vài chiêu được sử dụng phổ biến, như hình đá, hình cây. Tương truyền Nhẫn thuật của Đông Doanh(\*) cũng được phát triển từ phương pháp này.

(\*) Đông Doanh tức Nhật Bản, Nhẫn thuật tức Ninjutsu, là một hệ thống ngụy trang, ẩn nấp, ám sát, giao đấu, tình báo, dùng để đào tạo Ninja của Nhật Bản thời cổ đại.

Hai luồng sát khí dữ dội đang áp sát, Lỗ Ân buộc phải đưa ra lựa chọn!

Ông buông bàn tay phải đang cầm đao ra, bàn tay nhanh chóng dựng ngược, uốn lượn như một đầu rắn tìm khe hở, nhanh chóng thoát khỏi đám đá vụn đang chảy máu. Tay trái vung mạnh, quăng ra dải võ đao bằng da cá ra. Chân xoạc về sau một bước dài, giẫm vào đúng vết chân trên bùn đã để lại khi nãy, hạ thân người xuống thấp hơn hẳn thế xuống tấn thông thường.

Chớp sáng xanh biếc vụt lên từ mặt ao đã ở rất gần, phần gáy của Lỗ Ân đã cảm nhận được luồng kình phong mạnh mẽ và hơi nước ẩm ướt đang cuốn đến. Cành cây long não cũng đã lao tới sát sạt, ông đã ngửi thấy hương thơm lan tỏa ra từ những phiến lá.

Ông đánh thẳng tay phải lên không, tay trái quật ra sau lưng.

Thứ đang vọt lên từ mặt ao là một thanh loan đao xanh như nước, thân đao không dài. Đúng vào khoảnh khắc mũi đao chém tới bả vai Lỗ Ân, dải da cá trên tay ông đã quật trúng mặt sát thủ. Ông dùng thủ pháp điểm đánh, khi đầu dải da cá bay đi nửa đường, liền giật tay lại. Dải da cá đập trúng mục tiêu, phát ra một tiếng rít xé gió nghe kinh tâm động phách.

Dải da cá tuy mềm, thế nhưng những nút khóa đồng hình mở chim ưng lại rất cứng rắn. Bởi vậy kẻ tập kích không thể tiếp tục lao đến, mà bật ra một tiếng rú kinh hồn, bật người về phía sau. Lưỡi loan đao mới chỉ rạch đứt vai áo bông của ông, đường rạch cực ngọt cực mảnh, không hề có bông bật ra.

Trong những cành long não đang phóng xuống, có xen lẫn một mũi đoản mâu bằng đồng đen xù xì như vỏ cây. Loại đoản mâu này, mũi nhọn cũng chính là cán mâu, cán mâu cũng chính là mũi nhọn, một màu đều đặn, trông không khác gì một cành cây khô.

Lỗ Ân nhất thời nhìn không ra mũi mâu ở đâu, nhưng đã nghe thấy tiếng rít xé gió của kim loại sắc nhọn, bèn nhanh như chớp xoay tròn cổ tay phải né qua mũi mâu, rồi vặn ngược tay lại chụp lấy cán mâu. Lực đạo tấn công vô cùng dữ dội, Lỗ Ân không thể kìm lại đà đam của mũi mâu đông đen, đành phải gắng né người vặn cổ sang bên, để cho mũi mâu đâm xuyên qua cơ chéo trên vai.

Lỗ Ân nhanh chóng buông bàn tay phải đang giữ mũi mâu, nắm quền như hình dùi nhọn, đấm thẳng vào giữa ngực gã sát thủ đang lao xuống. Quyền đã đánh ra hết cỡ, ông bèn vận lực vào hai chân, bật thẳng người lên. Lúc này, lực đâm cực mạnh vừa hay đã lồng ngực của “cành long não” lao đến đúng tầm.

Một cú va đập dữ dội, “cành long não” buông lơi đoản mâu, văng ra như một cánh diều đứt dây. Máu miệng phun ra thành vòi, nhuộm đỏ nửa mặt bên phải của Lỗ Ân, khiến khuôn mặt ông phút chốc trở nên vô cùng hung tợn.

Cây đoản mâu đồng đen vẫn cắm ngập trên vai Lỗ Ân, chỉ còn lòi ra một đoạn cán ngắn. Nhưng bắp thịt rắn rỏi trên vai Lỗ Ân đã giữ chặt mũi mâu lại, không hề thấy ông chao đảo lấy một ly.

Gã sát thủ hóa trang thành cành cây ngã vật xuống đám bùn nhão ven bờ ao, đưa đôi mắt đờ đẫn nhìn dòng máu tươi chảy từ bả vai Lỗ Ân qua cán xuống mũi mâu, tụ thành giọt tròn đỏ rực, nhỏ long tong xuống mặt nước.

Làn nước xanh thẫm bắt đầu loang đỏ. Máu cũng đã trào ra từ thất khiếu của sát thủ, tay chân gã bắt đầu co giật, ánh mắt tràn đầy uất ức. Gã không ngờ mục tiêu đã trúng đòn chỉ một cú vung tay đã lấy ngay mạng của gã.

Vì cú phản kích này, Lỗ Ân cũng đã phải trả một cái giá rất xứng. Xung lực đến từ gã sát thủ trên không khiến đôi chân ông lún sâu xuống bùn, lồng ngực nhộn nhạo đau tức, mùi máu tanh đã trào lên đến cổ, nhưng ông cố gắng nuốt xuống. Nhưng đó vẫn chưa phải là nghiêm trọng nhất. Khi tung quyền trúng ngực đối thủ, ông đã nghe thấy một tiếng “rắc” rất giòn. Ông cứ ngỡ là xương ức của đối phương đã vỡ vụn, nhưng cảm giác đau đớn kịch liệt dội lên ngay sau đó và cổ tay cứng đờ đã cho ông biết, tay phải của ông đã bị thương, không thể cử động được nữa.

Tay cầm đao bị thương không thể cử động, có thể nói đây là điều bi thảm nhất, đau đớn nhất đối với một đao khách, đặc biệt là một đao khách đang trong cuộc chiến cam go.

Gã sát thủ phía sau vừa bị dải da cá đánh bật xuống nước không hề chìm xuống, mà vừa chạm mặt nước đã bật trở lên, tiếp tục lao về phía Lỗ Ân. Những viên đá nát vụn đẫm máu cũng đột nhiên co quắp thành một hình thù quái dị xông tới…

## 38. Q.2 - Chương 9: Dứt Áo Tình

Ông Lục vẫn bám theo bóng người trước mặt. Thân hình đó thoăn thoắt tựa bóng ma, mới thấy ở phía trước khoảng chục bước chân, chớp mắt một cái, đã ở ngoài mười lăm bước.

Ông Lục mặc kệ. Ông chỉ biết liên tục đẩy nhanh nhịp bước, vừa thể hổn hển vừa đuổi sát theo sau. Ông không để tâm mình đã chạy tới đâu, cũng chẳng kịp quan sát quang cảnh xung quanh ra sao. Lúc này, cho dù có người đi qua ngay bên cạnh, có lẽ ông cũng không nhìn thấy. Trong mắt ông giờ đây chỉ còn nhìn thấy cái bóng thoắt ẩn thoắt hiện ở phía trước.

Băng qua nhà trước, vòng quanh phòng ốc, ra khỏi sảnh đường, chạy dọc hành lang, chạy ngang giếng trời, rồi lại băng qua nhà, ra khỏi sảnh… Cuối cùng ông Lục cũng đã đứng khựng lại, vì bóng người phía trước đã biến mất. Trước mặt ông là một dòng kênh thẳng tắp chắn đường. Ông Lục chậm chạp xoay người, thở từng hơi hổn hển, ngẩng đầu nhìn khắp xung quanh. Lúc này, ông mới phát hiện ra mình đã ở bên ngoài cổng chính của tòa trạch viện.

Hơi thở hào hển của ông Lục đột nhiên ngưng bặt, tựa như cổ họng vừa bị thứ gì đó bop nghẹt.

Cổng chính vẫn mở toang, nhưng ông Lục không dám chạy ngay trở vào. Ông đã xông ra rất đường đột, nhưng muốn trở vào chắc chắn sẽ không dễ dàng như vậy. Ông kéo chiếc sọt mây trên vai ra trước ngực che chắn, sau đó xoay người một vòng, quan sát kỹ lưỡng cách bài trí của cổng chính và bố cục phong thủy trước cổng.

Ông đã kinh ngạc, đã nghi hoặc, và bắt đầu bấn loạn.

Cổng chính của trạch viện cũng giống hệt cổng sau, đều có một dòng nước chảy thẳng vào giữa cổng, chỉ khác ở chỗ trên dòng sông ở đây có bắc ngang một nhịp cầu cong.

Mặc dù ông Lục không rõ dòng nước phía trước và phía sau có nối liền với nhau thành một đường thẳng hay không, nhưng ông biết chắc, bố cục của trạch viện này không phải là cục Định uế cũng là cục Phục thủy.

Cục Định uế là gì? Định uế tức là trừ uế, có nghĩa là khu nhà được xây dựng trước, nhưng trong nhà có thứ âm uế cực hung, không ai trừ được; hoặc là bị trấn ếm loại ác phá cực kỳ bí mật, không thể tìm ra. Lúc này, cần đào hai đường nước ở phía trước và phía sau trạch viện, sau trước đối xung, như vậy sẽ trấn an được những thứ hung ác trong nhà. Sau nhiều năm, nhờ được dòng nước tẩy rửa, những thứ này sẽ dần dần mất đi hung tính, cuối cùng tự nhiên mà tiêu biến. Nhưng cục tướng này rất hiếm gặp. Thông thường, nếu là những nhà có đủ khả năng đào hai con kênh dẫn nước, chẳng thà bỏ hoang nhà cũ, tìm khu đất cát lợi dựng nhà mới còn yên thân hơn. Hơn nữa, cục tướng này rất khó khống chế, sau khi hung tướng đã trừ hết, cần phải lập tức đổi đường dẫn nước, nếu không nó sẽ mau chóng phá vỡ khí dương nguyên vừa tụ, phá hủy gia tộc tổn hại người nhà.

Còn cục Phục thủy, “Phục thủy” nghĩa là ẩn tàng trong nước, tích thế dưỡng tinh, chờ đợi thời cơ tung bay phấn phát. Thông thường chỉ khi thầy phong thủy tính toán được trong nhà có người mang mệnh tướng rùa thiêng xuất thế, cá chép vượt long môn mới có thể bố trí nhà ở theo cục Phục thủy. Nhưng cục Phục thủy dành cho mệnh rùa thiêng, cá chép, ngoài việc dẫn nước trực xung với cổng, còn phải kết hợp với đường nước bao bọc xung quanh, tạo thành thế nước xoay vòng. Nhưng khu trạch viện này, ngoài kênh nước chạy thẳng đến trước sau, xung quanh không còn bất kỳ đường nước nào khác.

Như vậy, chỉ còn một khả năng duy nhất, đây là cách cục Phục thủy chữ nhất thuận, hay là cách cục Tiềm long. Liễu Toại người đời Thanh trong cuốn “Đại thế cục phong thủy”(\*) có viết: “Rồng sa xuống đầm sẽ thành con giao long, cũng gọi là rồng bị khốn”. Tiềm long hợp với đường nước thẳng hình chữ nhất, như vậy mới có thể tung bay. Đường nước để ẩn phục trước hết phải là dòng nước chảy, thứ hai là không được có vật trấn thủy.

(\*) Trước tác của Liễu Toại đời Thanh, nội dung sách không bàn về phong thủy dương trạch hay phong thủy âm trạch, mà chỉ chú trọng đến phong thủy địa phương. Tức là xuất phát từ cục thế phong thủy của một khu vực để đánh giá về dân tình, sản vật, và có xuất hiện nhân tài kiệt xuất hay không. Nhưng sau này bị một số nhân sĩ nổi tiếng trong giới phong thủy chỉ ra những chỗ sai lầm trong sách, nên người đời bắt đầu nghi ngờ, cho rằng cuốn sách là bịa đặt không còn tin theo lý luận trong sách nữa. Liễu Toại uất ức mà chết, cuốn sách cũng không được lưu truyền.

Nói cách khác, chỉ có những người có dã tâm muốn chiếm đoạt cả thiên hạ mới bày ra đại cục này. Hơn nữa, bản thân kẻ muốn chiếm đoạt thiên hạ cũng phải có được long mạch. Nếu không có long khí của gia tộc đế vương trấn áp, thủy âm trước sau đối xung, dương nguyên của ngôi nhà sẽ bị phá hủy, biến thành một ngôi nhà chết hoặc nhà ma.

Mặc dù Lỗ Thịnh Nghĩa từng nói với ông rằng, chủ nhân của khu nhà này thuộc tướng cách rồng, nhưng ông vẫn luôn cho Lỗ Thịnh Nghĩa cố tình ra vẻ huyền bí. Nhưng hôm nay, tận mắt chứng kiến bố cục phong thủy của khu trạch viện, lại nhìn thấy chiếc trống đá vân rồng cao tầm hơn nửa thân người trấn ở hai bên cổng và hệ thống đấu củng hình lưng rồng chống đỡ trên nóc cổng, quả thật không tin không được. Ông cảm thấy vô cùng thất vọng, trong lòng có gì như sụp đổ, như nhục nhã, nhất thời không biết nên ở hay lập tức bỏ đi.

Không! Không thể cứ quanh quẩn trước cánh cổng này, cũng không thể cứ thế mà đi cho dứt!

Ông kéo vạt trước của chiếc áo dài bông ra, tay phải đưa quả chuông Nhiếp hồn tử phong rạch mạnh, cả vạt áo lập tức đứt rời, tấm áo dài đã biến thành áo ngắn. Ông biết, nếu ông quay trở vào, chắc chắn sẽ phải đối mặt với một trường ác đấu. Cả đời này ông chưa từng đấu đá với ai, cho dù đã học được chút ít bản lĩnh, nhưng ông bản tính nhút nhát hiền lành, gặp kẻ mạnh không dám đánh, gặp kẻ yếu không nở ra tay. Nhưng có vẻ như hôm nay đã đến nước không đánh không được, lần này ông phải cứu người, phải chuộc lại sai lầm lớn nhất cuộc đời mình.

- Ồ, cắt áo đoạn nghĩa ư? – Từ bên trong cổng chính vọng ra một giọng phụ nữ ngọt ngào đến rùng mình, tựa như miếng nhân ngọt lịm của chiếc bánh mỡ lơn ứ đầy trong cổ họng.

Trái tim ông Lục chợt thắt lại, trí não như tê liệt, đôi mắt nhòe đi. Hai mươi năm rồi, đã hai mươi năm ông ngày đêm mơ tưởng. Mà giọng nói này sao vẫn ngọt êm dịu hệt như xưa.

Vệt nước mắt đã lấp loáng trong đôi mắt già nua của ông Lục. Từ trong cửa gian phòng kiệu(\*), xuất hiện một bóng người trong tấm trường bào rộng thùng thình. Trong sân vô cớ khởi lên một làn khói sương mù mịt, khiến bóng người càng thêm mơ hồ như thực như hư.

(\*) Tức căn phòng để kiệu của các nhà quan lại, phủ hào thời xưa, cũng là nơi gia chủ hoặc tân khách lên kiệu, xuống kiệu mỗi khi ra vào.

- Bà lừa tôi ư?

Ông Lục cảm thấy có thứ gì đang nghẹn lại trong cổ họng, nên chỉ gắng gượng thốt ra được mấy từ.

- Xin lỗi! Ông đi đi! – Giọng người đàn bà rất thản nhiên, âm điệu vẫn hết sức ngọt ngào, ngọt ngào đến mức có chút khiêng cưỡng.

- Được! – Ông Lục bỗng đổi giọng như đang cầu xin – Hãy để tôi đưa họ đi, nếu không, tội nghiệt của tôi sẽ quá nặng nề!

- Vậy thì ông cũng đi không thoát! – Giọng người đàn bà bắt đầu có chút lạnh lẽo.

- Vậy bà là ai? Công chúa? Hay vương phi?

- Nếu bây giờ ông lập tức rời đi, cả đời này ông cứ gọi ta là Tiểu Phong. Ông cũng có thể quay vào, nhưng từ giờ trở đi, ông phải quỳ xuống gọi ta là thái hậu!

- Thái hậu? Thật là vinh hạnh! Đường đường một thái hậu như bà lại hạ mình đi lừa gạt một lãng tử giang hồ như tôi suốt hơn hai chục năm nay? – Ông Lục chuyển sang nói giọng Bắc Kinh không thực chuẩn, giọng nói lớn hơn, chân cũng bất giác dấn lên phía trước hai bước – Một kẻ quê mùa dốt nát như tôi vốn dĩ không biết quỳ gối, cũng không hiểu thế nào là quỳ gối, nhưng hôm nay tôi sẽ cố gắng hết sức để quỳ xuống trước bà. Hãy để tôi đưa bọn họ rời khỏi nơi đây. Họ chỉ là những người thợ chất phác hiền lành, không có gì nguy hiểm!

Người phụ nữ chợt bật cười khanh khách, tiếng cười rất quái dị, giống như đang cắn thứ gì đó trong miệng.

- Tại sao ông lại trở nên cố chấp hồ đồ như vậy? Nếu như họ không gây nguy hiểm cho gia tộc chúng ta, tại sao ta phải lao tâm khổ tứ cho ông vào phục ở trong nhà họ suốt hơn hai mươi năm qua?

- Vậy bà hãy niệm tình tôi đã làm cho bà biết bao nhiêu việc, hãy tha cho họ lần này đi! – Ông Lục vẫn tiếp tục cầu xin.

- Những việc ông đã làm chỉ để báo đáp ơn huệ cho ta, ta chẳng nợ ông gì hết!

- Thế nhưng hôm nay chính là tôi đã đưa họ đến, không thể tính là để báo đáp cho bà. Bà đừng để cho tôi phải chuốc lấy tội nghiệt này! – Ông Lục bắt đầu run sợ.

- Vì thế ta mới để cho ông toàn mạng mà rời khỏi nơi đây!

Ông Lục bắt đầu im bặt, nhất thời không nói lại được lời nào. Ông lại tiếp tục dùng tiếng Ngô nài nỉ:

- Tôi xin bà! Tôi quỳ xuống đây! Tôi xin bà! Tôi quỳ xuống đây…

Ông Lục vừa nói, vừa bước lên phía trước, cúi lưng gập gối như chuẩn bị quỳ xuống. Đúng lúc ông hạ gối xuống nhưng chưa quỳ hẳn, bỗng vụt một cái nhảy bật lên chạy lao về phía trước. Nhưng vừa chạy qua cổng chính, bốn vệt sáng mờ màu đen giống như những mũi tên vừa bật khỏi dây cung cứng mạnh đã lao vùn vụt về phía ông, ông lập tức vung quả chuông lên đỡ.

Bốn mũi tên đen lao về phía ông Lục nhanh như chớp xẹt, đó là bốn con chim cù thư, mà ông Lục vẫn đinh ninh chúng là chim mỏ sáp. Khi mép chuông đồng còn cách chúng khoảng hơn một thước, chúng đột nhiên bay tản ra tứ phía. Ông Lục vẫn không chịu dừng bước, tiếp tục xông vào bên trong, chạy thẳng đến chỗ người đàn bà ác độc vừa xuất hiện/

Ông không biết năm đó mình đã bị thứ gì mê hoặc đến thần hồn điên đảo. Một người hơn bốn chục tuổi, coi như cũng đã tu đạo được nửa đời, vậy mà chỉ trong một đêm đã trao toàn bộ trái tim và tính mạng cho người đàn bà đó, lại nghe theo lời bà ta ở lại nhà họ Lỗ hơn hai mươi năm. Trong suốt thời gian đó, ông đã đều đặn mang tất cả những gì mình đã nhìn thấy, nghe thấy, học được thông qua một người khác chuyển cho bà ta. Và hôm nay, ông còn đích thân đưa người nhà họ Lỗ vào trạch viện này. Chỉ vì người đàn bà đó đã cho người chuyển lời tới ông rằng, muốn tận mắt thấy thân thủ thực sự của người nhà họ Lỗ.

Giờ đây, ông Lục căm hận bản thân mình ghê gớm. Bản thân tự nhận mình là một người biết phân biệt âm dương dẫn dắt quỷ thần, tại sao không nhận ra được bộ mặt thật của con người kia? Tại sao ông không bao giờ tin vào lời nói của Lỗ Thịnh Nghĩa, trong khi người đàn bà kia suốt hơn hai chục nam qua chưa từng nói một câu thật dạ mà ông lại mù quáng tin theo không chút nghi ngờ, trong thâm tâm còn coi bà ta là một người tri kỷ, mà nâng niu gìn giữ trong lòng không tiết lộ với ai. Ông Lục nghiến chặt hai hàm răng, trong lòng dần sắt lại.

Ông Lục chỉ bước được thêm một bước, đã phải dừng lại ngay. Một con chim mỏ sáp đã mổ trúng cánh tay đang vung lên của ông, tay áo bị xuyên thủng, tung ra một cụm bông lớn. Lại thêm hai con nữa, một con đáp xuống vai ông, một con giơ vuốt quặp lấy bả vai. Ông lập tức vùng vẫy muốn hất chúng ra, không để cho lũ quái điểu có cơ hội mổ xuống đỉnh đầu mình. Còn một con nữa bay xẹt tới quét bộ móng vuốt qua mặt ông, khiến ông lập tức thể nghiệm được độ sắc bén của móng vuốt quái điểu.

Bộ vuốt rạch lên mặt ông một vết thương đau đớn thấu xương tủy, kèm theo một luồng hàn khí tê buốt, tựa như những mũi dùi băng sắc lạnh dài và mảnh xuyên suốt qua tâm não. Vì vốn dĩ loài chim này thích ăn những thứ có độc và óc người chết, lâu dần toàn bộ phủ trạng đều thấm đẫm chất kịch độc, xương cốt móng vuốt cứng rắn như thép, lạnh buốt như băng.

Ông Lục còn chưa kịp rùng mình, con quái điểu vừa mổ thủng tay áo đã lượn vòng trở lại, tiếp tục lao xuốn. Ông Lục vội lùi lại né tránh. Cù thư một đòn không trúng, lập tức dang cánh bay ngang đuổi tới. Ba con chim còn lại cũng nối nhau lao xuống, ông Lục chỉ còn biết lùi lại, chợt thấy chân đã chạm đến ngưỡng cửa, sắp bật ra ngoài đến nơi. Lúc này, hai cái trống đá ở hai bên cửa cũng bắt đầu chuyển động, không biết là thứ nút lẫy sát nhân gì đang chờ đợi sẵn.

Một thầy phong thủy thư sinh yếu ớt nhất thời không thể đối phó nổi lũ quái điểu hung hãn, lại thêm vết thương đau đớn trên mặt càng khiến ông luống cuống chân tay. Ông vừa lùi lại, bàn chân vấp ngay vào ngưỡng cửa, lập tức ngã ngửa ra phía ngoài. Mặc dù cổng chính đang mở rộng, nhưng dường như còn có một cánh cổng vô hình khác đang đóng chặt, khiến lũ chim không dám vượt qua. Tất cả đều sải cánh đảo người, quay đầu bay lộn vào bên trong.

Ông Lục ngã thẳng cẳng trên đất, bông thấy hai luồng gió rít nặng nề đan chéo vào nhau trên đầu. Ông định thần nhìn kỹ, thì ra là hai chiếc trống đá cao khoảng nửa thân người đang treo lơ lửng trên xà ngang mái cổng. Thứ dùng để treo trống không phải dây thừng hay dây xích sắt, mà là hai thân cây. Không biết trong thân cây to bằng cái bát lớn kia ẩn chứa thứ gì quái dị, mà có thể khiến hai chiếc trống đá cứ lắc lư qua lại hệt như quả lắc đồng hồ.

Ông Lục vừa bò ra ngoài, hai cái trống lập tức dừng lại, bám chặt vào hai bên tường ở hai bên khung cửa, treo xéo ở đấy lặng lẽ chờ đợi mục tiêu tiếp theo.

Từ trong trạch viện bỗng vọng ra hai tiếng cười lạnh lẽo. Ông Lục cũng cười khẩy một tiếng. Vừa mới xông bừa vào cổng, đã lập tức áo thủng mặt rách, lê lết mà lăn trở ra. May mà còn tốt số, nếu không đã bị hai mặt trống đá giã cho dẹp lép. Ông Lục nhớ lại, hình như có lần Lỗ Thịnh Nghĩa từng nhắc đến, cơ quan này gọi là Chùy trống tự đập, dùng để chặn kín đường lui. Một khi nút này đã buông, chắc chắn sẽ là cục diện đuổi cùng giết tận.

Vì hồng nhan tri kỷ kia ngay đến ông cũng không chút nương tay, làm sao có thể buông tha cho những người còn lại?

Ông Lục đưa ngón tay sờ lên vết thương trên mặt, hai mép vết rạch đã loe cả sang hai bên. Ông đưa ngón tay dính đầy máu vào trong miệng, không biết có phải vị tanh của máu đã kích thích ông hay không, mà ánh mắt ông chợt kiên định khác thường. Ông lại đưa ngón tay thấm nước bọt vê lên chòm râu sơn dương, khiến những ngọn râu bết nhọn và vểnh về phía trước.

Ông chuyển quả chuông Nhiếp hồn tử phong sang tay trái, tay phải mở nắp đậy của hòm mây. Sau đó tay trái giơ cao, cổ tay xoay chuyển, kéo theo quả chuông xoay tít. Tay phải thọc vào bên trong hòm mây, không rút ra nữa, giống như một thứ vũ khí đang giấu kín. Nhịp thở của ông bắt đầu gấp gáp, trong gió lạnh, hơi thở phả ra kết thành từng làn khói trắng mịt mờ. Nhưng bước chân của ông vô cùng vững chải, không nhanh không chậm, lại tiếp tục tiến vào trong cổng.

- Ồ!

Từ trong cổng bật ra một tiếng kêu kinh ngạc. Là vì người đó đã thấy ông Lục tiếp tục tiến vào, cũng vì phát hiện đôi mắt ông sát khí đằng đằng, hung quang lấp loáng.

- Một tiếng chuông trời vang, tổ sưa bày Đạo tràng. Úm! Hai tiếng chuông trời vang, mời được thiên binh tướng. Úm! Ba tiếng trời vang, yêu ma quỷ quái tan. Úm! Trời mở nhật nguyệt cùng hiện, đất sập Diêm Vương thăng đường. Úm! Tâm tội việc tội người tội, than dơ miệng dơ óc dơ. Úm! Tự đến báo, tự chọn đường. Úm! Hồn đến theo chuông chuyển, hồn đến theo chuông chuyển. Úm! – Ông đang tụng niệm lời mở đầu của thần chú chuông thu hồn trong Thiên sư pháp, hơi thở càng lúc càng hào hển, giọng nói cũng mỗi lúc một vang vọng. Mỗi khi niệm chữ “úm”, lại thở ra một hơi thật dài, làn khói trắng phả ra trước mặt càng lúc càng dày đặc. Quả chuông Nhiếp hồn tử phong trong tay ông đã xoay tít mù, bắt đầu vẳng lên những tiếng u u.

Để sử được các chiêu thức chuông thu hồn yêu cầu phải có nội khí dồi dào, ông Lục chưa từng học võ công, cũng chưa từng luyện qua nội khí, nhưng ông đã học được phương pháp Đại hoán khí lấy khóe bù giỏi, bằng cách lấy hơi thật mạnh và nhanh để bù đắp cho sự thiếu hụt của nội khí. Vì vậy, hơi thở của ông tuy hào hển, nhưng không phải vì mệt hay phát bệnh hen, mà là đang lấy hơi. Ông thở càng lớn tiếng, cho thấy chiêu thức càng tăng uy lực. Nếu không thở mạnh, chiêu thức sẽ thành vô dụng.

Chùy trống tự đập vốn dùng để khóa kín đường lui, nên khi ông tiến vào trong, nó không hề phản ứng. Bởi vậy, ông nhanh chóng lao vào không chút chần chừ.

Vừa bước qua ngưỡng cửa được hai bước, bốn con chim cù thư lại bay vụt tới. Lần này ông Lục không tránh né, chỉ đứng yên nhìn chằm chằm vào bốn con quái điểu, tay phải khe khẽ cử động. Bốn con chim lao đến như chớp xẹt, nhưng tản ra cũng rất nhanh. Ông Lục còn chưa kịp rút tay phải từ trong hòm ra, chúng đã tán loạn ra bốn phía, tránh đi thật xa, vẻ khiếp đảm run sợ, chấp chới lên xuống.

- Hừm! – Bóng người mờ ảo trong màn sương khói bỗng hừ mũi một tiếng nghe lạnh lẽo đến sởn gai ốc.

Một tiếng huýt sáo lanh lảnh vang lên, đó là người huấn luyện chim đang thúc giục. Nhưng vô dụng, bọn quái điểu vẫn loạng choạng một chỗ, không để ý đến tiếng huyết sáo. Tiếng huýt sáo lập tức kéo dài liên tục, không biết kẻ luyện chim lấy đâu ra luồng hơi dài đến vậy, huýt không ngừng nghỉ một hồi lâu.

Cuối cùng bốn con chim cũng tụ tập lại, hợp thành một đàn tiếp tục tấn công ông Lục.

Nhưng lần này tốc độ của chúng rõ ràng đã chậm lại rất nhiều. Càng đến gần ông Lục, chúng lại càng chậm chạp, không những bay chậm, mà nhịp cánh vẫy cũng có vẻ rệu rã và đờ đẫn. Âm thanh phát ra từ quả chuông Tử phong chỉ những loài động vật có thính giác nhạy bén đặc biệt hoặc người có giác quan thứ sáu mới có thể nghe thấy. Mà cù thư là loại chim có thính giác vô cùng nhạy bén, chúng bị kích thích bởi sóng âm thanh phát ra từ chuông Tử phong nên mới sợ hãi mà bay tán loạn. Sau đó, tiếng huýt sáo dài của người huấn luyện đã làm nhiễu tiếng chuông, giúp cù thư khôi phục trạng thái chiến đấu.

Khi bay đến gần ông Lục, lũ cù thư lại trở nên loạng choạng hốt hoảng. Đến cách ông Lục chừng hai mươi bước chân, chúng chỉ còn đập cánh tại chỗ, mặc dù cơ thể vẫn lơ lửng trên không, nhưng không thể tiến thêm dù chỉ là một ly. Tiếng huýt sáo cũng đã yếu đi rõ rệt. Cho dù kẻ kia có thể huýt sáo liên tục trong một thời gian dài như vậy cũng sẽ khiến thể lực giảm sút nhanh chóng, tuy có nội khí cũng không còn đủ nội lực nữa. Ông Lục cũng đã rút tay phải ra khỏi hòm mây. Lúc này, bốn con quái điểu đang dúi dụi với nhau thành một đám ngay trước mặt, làm sao ông có thể vuột mất cơ hội này. Ông vung mạnh cánh tay, một đám bột lấp lánh tung ra mù mịt, bao trọn lấy bốn con quái điểu.

Ông Lục lang bạt trong giang hồ đã nhiều năm, nhưng ông không hề biết cách hại người, cũng không dám làm hại người. Trong khi những thuật sư phương sĩ được bọn quan lại phú hào, tài phiệt bang chủ hết lòng cung phụng nuôi nấng đều thành thạo những ngón nghề bàng môn tà đạo lập cục hại người, hoặc bào chế những loại thuốc độc, thuốc mê đặc biệt, thậm chí còn bào chế xuân dược nhằm lấy âm hút dương kéo dài tuổi thọ giữ vẻ thanh xuân. Những mánh khóe đó ông Lục đều không biết. Thế nên mới nói, thế gian là ở hiền mà chẳng gặp lành.

Nắm bột mà ông Lục vừa tung ra không phải thuốc độc, cũng chẳng phải thuốc mê, mà chỉ là bột lửa, thành phần chủ yếu là phốt pho, gặp gió liền bốc cháy. Phái Long Hổ sơn gọi là “huy dạ tán” (bột cháy sáng trong đêm), còn giang hồ gọi là “phần tam hồn” (đốt ba hồn). Bột lửa nhanh chóng bám đầy lên mình bốn con quái điểu, trong nháy mắt chúng đã biến thành những con chim lửa, vừa đập cánh giãy giụa vừa rít lên thảm thiết, bay vòng trở lại, lao thẳng về phía bóng người đứng trước phòng kiệu. Tiếng huýt sáo lại vang lên từng chặp, do cuống quýt và hoảng loạn, nên liên tục vỡ tiếng và lạc giọng. Bốn con quái điểu tựa như đâm trúng một bức tường vô hình, đồng loạt rơi phịch xuống dưới chân người kia.

Trong không trung sặc sụa thứ mùi khét lẹt của lông vũ bị đốt cháy. Lũ quái điểu quằn quại giãy giụa trên mặt đất, thân hình cháy đen trơ trụi, chỉ còn lại vài cộng lông đang bốc khói nghi ngút.

- Giỏi lắm, năm xưa tôi đã không nhìn lầm ông! – Giọng nói của người đàn bà lúc này nghe mới giống một người bình thường.

Ông Lục vẫn thở từng hơi hổn hển, tiếp tục thọc tay vào trong hòm, rồi bước từng bước chậm rãi mà chắc chắn về phía trước. Ông cảm thấy bản lĩnh của ông đang dần dần được chứng tỏ, chiêu thức chuông Nhiếp hồn đã đánh ra, cũng tựa như mũi tên đã ở trên dây cung, không thể thu lại. Mặc dù ông vẫn chưa tung ra chiêu tiếp theo, mới chỉ lặp đi lặp lại một chiêu “Hồn theo chuông chuyển”, thế nhưng sức mạnh và khí thế vận chuyển không ngừng trong chiêu thức này đã khiến cho bản thân ông cũng cảm thấy bất ngờ. Ông không nghĩ rằng mình lại có thể trở nên quyết liệt và kiên gan đến vậy.

Ông Lục đã đi qua vòm cổng. Giờ đây, ông đứng trên lối đi của sân trước, đã nhìn thấy rõ hơn người đàn bà đang đứng trước cửa phòng kiệu, mình mặc chiếc áo dài thêu hoa rực rỡ. Đó là một người đàn bà khá lớn tuổi với một khuôn mặt đẹp ma mị, tuổi chừng ngoài bốn chục. Nửa mặt phía trên khuất dưới chiếc mặt nạ ly miêu màu vàng kim, nhưng cũng không che nổi vẻ quyến rũ tỏa ra từ đôi mắt. Chắc chắn khi còn trẻ, người đàn bà này đã làm say đắm không biết bao người.

Cuối cùng, ông Lục cũng đã nhìn rõ khuôn mặt của người đàn bà kia. Ông gần như ngừng thở, quả chuông Tử phong đang xoay tít trong tay cũng chậm hẳn lại, đôi môi ông giật lên khe khẽ, một hồi lâu mới run rẩy bật ra được mấy lời:

- Bà già rồi!

- Ông chết rồi! – Lời nói của người đàn bà chẳng khác gì một tảng băng lớn giáng thẳng xuống đầu ông Lục – Buông cố sáo, gãi đầu bạc!

Tục ngữ có câu, những người ngoan cố rất khó rung động, nhưng một khi đã rung động, thì tình sâu tựa biển. Ông Lục vừa nhìn thấy người đàn bà luống tuổi, phút chốc đã quên phắt tình cảnh hiện tại của mình, ngay cả những lời nói của bà ta cũng chẳng lọt tai lấy một chữ. Mặc dù cả hai gia tộc đều chuyên nghiên cứu bố cục cơ quan cạm bẫy, nhưng tên gọi và cách dùng của họ rất khác nhau. Không chỉ giữa hai gia tộc này có sự khác biệt, mà mỗi môn phái trong giang hồ cũng đều có một hệ thống tên gọi riêng của mình. Nguyên nhân là không muốn để đối phương hiểu được. Bởi vây, “cố sáo” cũng chính là khảm diện chết. Người đàn bà trông thấy khảm sống khi tiến lại gần ông Lục lập tức rối loạn, không thể khống chế được nữa, nên quyết định dùng khảm diện chết để tiêu diệt lão già ngoan cố này.

“Gãi đầu bạc”, nhìn tên đoán nghĩa, tức là bất kể thanh niên hay ông già bà lão, chỉ cần gãi trúng là lập tức đầu bạc, cũng có nghĩa là lập tức hết đời.

Nói cụ thể hơn, khảm diện này có một nút lẫy là Ngũ chỉ chùy hợp tráo(\*) được bài trí phối hợp với phương vị của nhị thập bát tú. Từ phòng bên cổng đến phòng kiệu, tổng cộng có sáu gian nhà. Theo đường máng bằng ngói xanh của sáu nóc nhà đó, nút lẫy sẽ được phóng xuống lần lượt theo trình tự ngược của hai mươi tám vì tinh tú. Ngũ chỉ chùy hợp tráo cũng chính là tiền thân của ám khí huyết trích tử(\*\*) thường được cận vệ cung đình triều Thanh sử dụng nhưng nó nhỏ hơn huyết trích tử một chút. Như vậy khi tấn công, tốc độ sẽ chóng vánh hơn, cũng dễ ngụy trang, ẩn giấu hơn. Bởi vậy, có người nói rằng, huyết trích tử dùng để tấn công người không biết võ công, còn Ngũ chỉ chùy hợp tráo chuyên dùng để đối phó với người luyện võ.

(\*) Tức là cái lồng chụp có năm mũi dùi hình ngón tay khép lại. (Nd)

(\*\*) Tương truyền huyết trích tử (giọt máu) là một binh khí chuyên dụng của đội đặc vụ ám sát dưới thời Ung Chính triều Thanh. Chúng có hình cái nón hoặc quả chuông, phần chóp nối liền với xích sắt, xung quanh miệng là một hàng lưỡi cưa sắc nhọn như răng cá mập, có thể cụp xòe mở đóng bằng cách kéo giật sợi xích. Người sử dụng nắm đầu xích, quăng huyết trích tử về phía đối thủ, huyết trích tử sẽ xoay tròn khiến các răng cưa xoay tít. Nếu chụp trúng đầu đối thủ, người sử dụng sẽ kéo dây xích để các răng cưa thít chặt vào trong, lập tức lấy được thủ cấp của đối thủ.

Liệu một người võ nghệ nửa mùa lại tuổi già tóc trắng như ông Lục, dưới sức tấn công đồng loạt của hai mươi tám chiếc Gãi đầu bạc, liệu còn giữ nổi cái đầu bạc phơ của mình hay không?

## 39. Q.2 - Chương 10: Kéo Đao Bắn

Bị trói chặt trong Lưới trời bắt sẻ, nhưng Quan Ngũ Lang vẫn đứng nguyên tại chỗ, không những thế, anh ta còn gắng sức để khom lưng xuống. Lẽ nào anh định dùng chính tấm lưng vạm vỡ để chống đỡ chín mũi phi mâu mỏ phượng nhọn hoắt chi chít trên trần nhà? Lẽ nào tấm lưng của anh còn rắn hơn cả mai rùa thép tấm?

Lớp lớp mũi nhọn của phi mâu mỏ phượng rùng rủng rọi ánh hàn quang, những thẻ tre trên đuôi mâu bị kéo căng, đồng loạt kêu lên ken két. Quan Ngũ Lang biết rõ, chúng có thể lấy mạng mình chỉ trong nháy mắt, nên anh cần phải hết sức nhanh chóng vùng vẫy để thoát ra. Thế nhưng cơ thể cường tráng của anh chắc chắn không thể chui lọt qua mắt lưới, anh chỉ có thể gắng sức đưa đao cán đao dài mài từ sắt sống ra ngoài.

Đao pháp của Quan Ngũ Lang là Khuyên nhi đao, hay còn gọi là toàn đao pháp (đao pháp xoay tròn). Mặc dù đao pháp này không có nhiều chiêu thức biến hóa, nhưng cũng không đơn giản chỉ là nắm chặt cán đao rồi xoay bừa chém loạn, mà đao pháp còn được chia thành hai loại là vòng đơn và vòng kép. Vòng đơn là chỉ xoay mũi đao hoặc chuôi đao, vòng kép tức là xoay chuyển cả mũi đao và cán đao. Sự biến hóa giữa hai kiểu xoay vòng này không chỉ dựa vào lực xoay của thân người là có thể thực hiện được, mà được khống chế nhờ vào thiết kế xảo diệu và cơ quan ẩn trong bản thân cây đao.

Tại sao cán đao của Quan Ngũ Lang lại được mài từ sắt sống, chứ không phải làm từ gỗ tần bì như cán đao thông thường? Nguyên nhân là bên trong chuôi đao có ẩn tàng cơ quan. Thanh phác đao hai lưỡi này còn được gọi là đao Như ý tam phân nhẫn (lưỡi chia ba tùy ý), chuôi đao có thể gập thành ba khúc, được nối liền bằng xích sắt, sau khi các khúc chuôi đao đã được tách rời, hình dạng giống như côn ba khúc. Trong truyền thuyết, thanh đao ba mũi hai lưỡi của Nhị Lang Thần có thể tự uốn cong để đả thương địch thủ, nhờ vào gợi ý đó mà người ta đã sáng chế ra cây đao này. Vì vậy, đao Như ý tam phân nhẫn có một độc chiêu, đó là trong lúc xoay mình tấn công, có thể đột ngột tách rời mũi đao hoặc chuôi đao, từ đó thay đổi hướng chém, khiến đối phương không kịp trở tay.

Quan Ngũ Lang là người chất phác. Nếu đao pháp biến hóa quá nhiều, anh sẽ học không nổi, vì vậy Lỗ Ân và Lỗ Thịnh Nghĩa đã phải bỏ ra rất nhiều công sức vào thiết kế cây đao, lại nhờ người thợ rèn nổi tiếng từ Quan Ngoại(\*) là Nhậm Hỏa Cuồng dày công tôi luyện, nhằm mục đích lấy đao bù khéo, để bù đắp cho những điểm yếu về chiêu thức võ công của Ngũ Lang. Ai có thể ngờ một người thô vụng thật thà như Quan Ngũ Lang trong lúc giao chiến lại có thể ngầm sử hiểm chiêu. Bởi vậy, chiêu thức khiến đối phương không ngờ tới mới chính là chiêu thức hiệu quả nhất.

(\*) Tức là ngoài biên ải, thường dùng để chỉ khu vực phía đông Sơn Hải Quan hoặc phía tây Gia Dụ Quan của Trung Quốc.

Quan Ngũ Lang thấy phần lưỡi đao quá rộng, không thể lách qua mắt lưới. Vì vậy anh mới khom lưng, gắng thò chuôi đao ra ngoài. Sau đó, bấm mở cơ quan, chuôi đao liền tách ra một đoạn côn sắt dài chừng hơn một thước được nối liền bởi sợi xích sắt. Quan Ngũ Lang bèn xoay chuyển thân mình, xoay tít khúc côn sắt. Côn hình vừa kịp thi triển, cả giàn phi mâu mỏ phượng đã ào ào lao xuống như mưa rào.

Phi mâu tới tấp va vào màn côn sắt, văng ra tứ phía, đan xéo vào những dãy phi mâu đang lao thẳng xuống ở xung quanh, nháo nhào thành một đám. Chỉ thấy phi mâu, gỗ vụn, gạch vỡ bay mù mịt. Thế nhưng vòng tròn từ khúc côn vẫn không đủ lớn, đã có hai ngọn phi mâu lọt qua đâm trúng vào sau mông của Ngũ lang.

Chín mươi chín ngọn phi mâu mỏ phượng đã phóng hết, nằm la liệt kín cả sảnh đường. Thông thường những loại nút sát thương bố trí dày đặc như thế này đều là nút tịnh(\*), không dùng nút đục(\*\*). Bởi vì khi trúng phải nút này, nếu là cao nhân sẽ lập tức giải được nút, cạm bẫy không thể giữ chân họ; còn nếu như đã bị nút này trói chặt, chắc chắn khó mà có được cơ hội sống sót. Về mức độ hiểm độc của đối phương, những người nửa giang hồ nửa thợ mộc trong nhà họ Lỗ không bao giờ có thể hình dung được.

(\*) Tức chỉ dùng một loại ám khí, một lần phóng hết toàn bộ.

(\*\*) Tức là có nhiều chủng loại ám khí xếp thành nhiều lớp, phóng ra theo từng đợt.

Quan Ngũ Lang không thấy đau đớn, mà chỉ cảm thấy vết thương tê dại và ngứa rần. Anh liếc mắt nhìn mấy ngọn phi mâu rơi bên cạnh chân, thấy trên mũi mâu sáng loáng có lẫn chút ánh chàm, chắc hẳn chúng đã được tẩm độc. Bây giờ anh chỉ có hai sự lựa chọn: một là bình tâm tĩnh khí để hạn chế chất độc phát tán, đợi người đến ứng cứu; hai là nhanh chóng tìm cách thoát khỏi tấm lưới Dây mây bờm ngựa đang trói chặt lấy mình, đi tìm người giải độc.

Trong lúc Ngũ Lang còn đang do dự, bỗng từ trên lầu vọng xuống một âm thanh, khiến anh lập tức đưa ra quyết định. Đó là tiếng kêu lanh lảnh của Lỗ Thiên Liễu. Với Ngũ Lang, tiếng kêu đó khác nào một mệnh lệnh quyết tử.

Anh không hề thu cán đao lại, vì như vậy sẽ khiến thanh phác đao trở nên ngắn hơn, càng dễ xoay xở trong tấm lưới. Anh nhích về phía trước chừng hai bàn chân, giẫm thật chặt lên mảng lưới ở trước mặt, sau đó cố gắng đứng thẳng dậy. Lúc này hai chân và đầu của Ngũ Lang đã trở thành hai điểm kéo, khiến tấm lưới bờm ngựa bị kéo căng hết cỡ.

Tấm lưới Dây mây bờm ngựa dai bền đặc biệt, để có thể dùng chân và đầu kéo căng tấm lưới như Ngũ Lang, lưng eo phải có một sức lực cực lớn. Ngũ Lang từ nhỏ đã theo nghề chèo thuyền, kéo thuyền trên sông, sau khi đến nhà họ Lỗ, lại suốt ngày đẵn gỗ khiêng cột. Anh ta bẩm sinh sức lực hơn người, sau khi trải qua những hoàn cảnh trên đã tôi luyện được một tấm lưng có sức mạnh ghê gớm.

Quan Ngũ Lang “hự” lên một tiếng, vận lực vào lưng eo kéo mạnh, tấm lưới Dây mây bờm ngựa liền bị kéo thẳng căng như dây đàn. Những dây lưới được kết từ dây mây và bờm ngựa bị kéo dài thêm nửa thước.

Quan Ngũ Lang đưa mũi đao xỏ ngang vào một mắt lưới, chuôi đao gác trên vai, sau đó lại vận khí hét lên một tiếng, gồng lưng hết cỡ, kéo lưới thật căng, cánh tay phải đánh ngang một cú sấm sét vào chuôi đao.

Tấm lưới Dây mây bờm ngựa bền chắc kinh người, nhưng sợi dây dù chắc chắn đến đâu, sau khi bị kéo căng tới cực điểm cũng sẽ trở nên yếu ớt. Quan Ngũ Lang từ nhỏ đã quen kéo thuyền buộc cáp, nên anh hiểu rất rõ điều này.

Nút khảm đã bị phá, tấm lưới đã bị thủng một lỗ, mặc dù không lớn lắm. Ngũ Lang tất bật tay lôi tay cứa một hồi, cuối cùng đã chui ra khỏi tấm lưới.

Vừa thoát thân ra ngoài, Ngũ Lang lập tức cảm thấy hoa mắt chóng mặt, chất độc bắt đầu phát tán. Anh ta thu lại chuôi đao như lúc ban đầu, tì mũi phác đao xuống đất, cố định thần trong giây lát. Sau đó bước vội về cây cột ở bên tường, áp tai lên cột, hơi nheo mắt lại tập trung nghe ngóng.

Đây là một chiêu trong công phu Lập trụ, gọi là “nghe khe hở”. Khi dựng nhà, giữa cột nhà và rui xà, giữa cột nhà và đá kê cột, giữa cột nhà và xà ngang nối liền cột với cột đều có điểm ráp nối, trong đó có nhiều chỗ khuất không thể quan sát bằng mắt. Bởi vậy, nếu muốn biết những chỗ ráp nối có được khít khao chắc chắn hay không, cần phải dùng tai để lắng nghe, đây chính là kỹ pháp “nghe khe hở”. Tức là gõ vào một cây cột, cây xà ở chỗ này, rồi áp tai vào một bức tường chỗ khác để nghe ngóng, sau đó căn cứ vào âm thanh nghe được, lại căn cứ vào chất liệu gỗ và kết cấu lắp ghép để phán đoán xem bên trong liệu có khiếm khuyết gì hay không. Thợ mộc bình thường chỉ có thể nghe qua một điểm, nhiều nhất là hai điểm, còn cao thủ có thể nghe được qua nhiều điểm.

Lúc này Ngũ Lang muốn lợi dụng khả năng truyền âm của cây cột để phán đoán tình hình trên lầu. Nãy giờ đã không còn nghe thấy tiếng tỳ bà vẳng xuống. Nhưng ban nãy, trong lúc quyết chiến với “Ngô Câu”, Ngũ Lang có nghe thấy hàng tràng những tiếng rầm rầm giống như rất nhiều vật nặng va đập xuống sàn gỗ.

Lúc này, qua cây trụ gỗ, Ngũ Lang đã nghe thấy trên lầu có tiếng bước chân rất đỗi quen thuộc, đang thoăn thoắt di chuyển như đang tránh né. Ngũ Lang cũng yên tâm phần nào. Thân thủ vẫn hết sức tinh nhanh, chứng tỏ Lỗ Thiên Liễu vẫn còn ứng phó được. Đồng thời, Ngũ Lang còn nghe thấy một tiếng bước chân khác rất quái dị, nặng nề hơn bước chân của Lỗ Thiên Liễu, nhưng cũng rất mau lẹ, đang đuổi sát theo Lỗ Thiên Liễu.

Ngũ Lang không kịp suy nghĩ nhiều, lập tức rút từ trong chiếc gùi tre sau lưng ra một sợi dây thừng bện bằng gân trâu có sức đàn hồi cực tốt, rồi buộc hai đầu thừng lên hai cây cột. Để cột nhà được thẳng đứng không nghiêng lệch, sau khi dựng lên còn phải thực hiện rất nhiều điều chỉnh. Khi đó, cần dùng sợi dây thừng này để cố định bốn xung quanh cây cột rồi mới tiến hành điều chỉnh, như vậy vừa có thể giữ cho cây cột không bị đổ, lại có thể dịch chuyển được dễ dàng mà không cần phải tháo dây thừng. Trong “Tân công trí vật thuyết”(\*) không rõ của ai xuất hiện vào đời Minh có viết: “Người thợ phương Tây dùng dây bằng gân dựng cột nhà, công sức đều giảm bớt”.

(\*) Trước tác ra đời vào thời Minh, chưa rõ người biên soạn là ai, chủ yếu ghi chép về một số kỹ thuật xây dựng mới, trong đó đa phần được du nhập từ nước ngoài. Thời đó, cuốn sách này thực sự có tác dụng hướng dẫn và chỉ đạo tích cực đối với kỹ thuật xây dựng của Trung Quốc, nhưng do môi trường xã hội mê tín và khép kín lúc bấy giờ, cộng thêm tư tưởng cố chấp cổ hủ của người dân, nên đã có sự bài trừ mạnh mẽ đối với kỹ thuật được ghi chép trong sách. Bởi vậy, cuốn sách chỉ được in một hai bản, sau đó không khắc in nữa, đến nay còn lưu truyền rất ít.

Trên cột vốn đã có các móc sắt để móc tấm lưới Dây mây bờm ngựa, nên sợi thừng gân trâu được buộc lên rất dễ dàng. Ngũ Lang đặt cây đao Như ý tam phân nhẫn lên sợi thừng gân trâu, sau đó lùi lại, lôi sợi thừng thật căng như đang kéo một dây cung lớn. Ngũ Lang lùi dần về phía một cột trụ khác, đây chính là phương pháp “định vị góc độ qua hai cột’(\*) trong khâu Lập trụ, nhưng lúc này đã được Ngũ Lang biến hóa thành “kéo thừng bắn đao” – một chiêu thức tấn công thực thụ. Đây là tuyệt chiêu mà Lỗ Ân đã nghiên cứu giúp Ngũ Lang trong quá trình anh ta học công phu Lập trụ. Nhưng anh ta cũng đã phải đổ mồ hôi sôi nước mắt học lên học xuống không biết bao lần mới thuần thục được chiêu này.

(\*) Một kỹ thuật trong xây dựng thời cổ đại. Thông qua khoảng cách, độ cao giữa hai cái cột trụ, kéo dây thừng để xác định vị trí các góc nhà, vị trí góc mái hiên, vị trí đặt xà nóc, từ đó tính toán được số lượng và quy cách của nguyên vật liệu cần sử dụng.

Cuối cùng, Ngũ Lang cũng đã kéo được sợi thừng tới trước cây cột thứ ba. Rồi vừa kéo giữ sợi thừng, vừa áp tai vào cột nghe ngóng. Anh ta phải nghe thật rõ mọi động tĩnh phía trên lầu rồi mới có thể bắn đao đi. Nhưng sau một hồi gắng sức, độc tính đã phát tác khắp cơ thể. Ngũ Lang cảm thấy hai chân mềm nhũn, không còn đủ sức trụ lại trước phản lực đàn hồi ghê gớm của sợi thừng gân trâu, nhất thời không biết nên để sợi thừng kéo mình trượt về chỗ cũ, hay buông tay phóng đao ra.

Chỉ thoáng chốc do dự, bàn tay thoắt đã buột ra, Như ý tam phân nhẫn lập tức bắn vọt về phía trước…

Đối diện với mụ béo càng lúc càng bốc mùi hôi thối đến lợm giọng, trong đầu Lỗ Thiên Liễu vẫn chưa nghĩ ra được biện pháp nào để đối phó. Trong công phu Tịch trần hay chút vốn liếng Thiên sư pháp sơ sài học mót từ chỗ ông Lục đều không có chiêu thức nào dùng để hóa giải xác sống, bởi vậy cô chỉ biết né tránh.

Lỗ Thiên Liễu dang rộng hai tay, di chuyển bằng cách trượt chân sang bên cạnh, bước chân không rộng, biên độ xoay chuyển cũng không lớn. Trong quá trình di chuyển, Phi nhứ bạc trên hai tay rất tự nhiên bay lượn thành vòng Thái cực, thân thủ cực thanh thoát mà nhẹ nhàng, hệt như chim én chao mặt sóng.

Mụ xác sống liên tục vặn vẹo cơ thể, hai chân bật hẳn khỏi mặt đất nhảy chồm chồm mà đi. Mặc dù bật không cao, chỉ khoảng một tấc, nhưng lại vọt đi rất xa. Đặc biệt trước khi tiếp đất, mũi chân của mụ gần như quét trên sàn nhà, tựa như một con ngỗng núc ních choãi hai bàn chân to bè trượt trên mặt nước.

Động tác di chuyển tuy rất khác biệt, nhưng hiệu quả về tốc độ lại tương tự nhau. Lỗ Thiên Liễu chạy kiểu gì cũng không thể thoát thân, mụ béo lúc nào cũng lù lù ngay trước mặt, cầm chân cô trước lối vào của cầu thang đuôi én bên trái.

Lỗ Thiên Liễu nhanh chóng quét ánh mắt nhìn khắp lượt đầu tiên, cô nhận thấy mình có thể lui dần về phía cầu thang, sau đó tìm cơ hội tẩu thoát xuống dưới. Nhưng trên cầu thang bên phải nơi cô vừa bước lên có bố trí cạm bẫy vô cùng hiểm độc, thì chắc chắn cầu thang bên trái cũng là khảm diện. Ngay cả khi tại đây vẫn là khảm diện “đâm trong hộp”, muốn thoát thân vẫn hết sức khó khăn.

Lỗ Thiên Liễu thầm nghĩ, đã khó lòng trốn thoát, chi bằng cứ tìm cách ứng phó với mụ quái vật này trước đã, rồi tìm cách phá cái bẫy xác này xem sao.

Cô không di chuyển nữa, cũng không tung mình nhảy ra xa, lại càng không có ý định tẩu thoát xuống cầu thang, mà nhân lúc mụ xác sống còn chưa kịp phong tỏa hoàn toàn hướng đi đến sân khấu, liền bước theo bộ pháp Liên hoa toái bộ (bước nhỏ hoa sưn), lập tức lách qua khe hở mà chạy. Mụ xác sống đứng thộn ra một lát, không biết là ngơ ngác, bất ngờ hay kinh ngạc, đến khi Lỗ Thiên Liễu đã chạy được năm sáu bước, mụ mới lật đật nghiêng ngả đuổi theo.

Nhìn thấy cái xác đuổi tơi, Lỗ Thiên Liễu cũng ngẩn ra một thoáng, vì mụ ta giật lùi mà đuổi. Chẳng lẽ mụ ta không thể xoay người? Lẽ nào truyền thuyết đã nói đúng, “xác đi thẳng ma bay lướt”. Nhưng không đúng, cái xác đi thẳng là cương thi cứng đơ, còn đây là một cái xác sống mềm oặt.

Lỗ Thiên Liễu đang di chuyển theo bộ pháp hoa sen, hai tay dang rộng, thấy mụ xác sống đuổi tới, lập tức vận lực múa tít hai tay như hình hai đóa hoa sen. Khi đóa hoa bên tay phải đẩy về trước mặt, Phi nhứ bạc lập tức tung ra.

Phi nhứ bạc được điều khiển bởi một sợi xích mảnh bằng thép, nối liền với một tấm khăn nhung mềm mại bọc lấy một quả cầu bằng thép nhỏ bên trong. Kỳ thực Phi nhứ bạc được chế tác dựa trên nguyên lý của chùy lưu tinh một xích, nhưng cách sử dụng linh hoạt hơn rất nhiều. Đây chính là chiêu “cánh tay xích” trong công phu Tịch trần, yêu cầu lực, khéo song hành, đứng trên sàn nhà có thể dùng nó để lau sạch bụi bặm sau tấm hoành phi hay trong kẻ xà nhà. Kỳ thực, trong công phu Lục hợp của nhà họ Lỗ, công phu khó tìm được người thích hợp nhất chính là Tịch trần. Học công phu này không những phải luyện được thuật khinh công, mà cánh tay cũng phải rèn được công lực cương nhu kết hợp. Như chiêu “cánh tay xích” nếu rèn luyện tới mức tinh thâm cực điểm, tay chỉ cần rung nhẹ sợi xích Phi nhứ bạc xoay chuyển, một lần có thể vun lại cát bát đậu xanh tung tóe trên mặt đất.

Phi nhứ bạc bay đi không xa, chỉ quấn chặt lấy chân một chiếc bàn hoa kê sát tường. Lỗ Thiên Liễu đột ngột vận kình vào tay giật mạnh, chiếc bàn lập tức lao vụt về phía mụ xác sống, đập thẳng cánh vào nửa thân người bên trái mụ. Trên bàn vốn dĩ có bày một chậu hoa, sau cú giật liền văng ra, đúng lúc sắp rơi xuống đất thì Lỗ Thiên Liễu đã nhanh chóng lao lên đỡ lấy, nhẹ nhàng đặt lại xuống sàn. Không biết tại sao, Lỗ Thiên Liễu bẩm sinh đã rất mực yêu quý cỏ cây hoa lá, cô luôn cảm thấy chúng cũng có linh hồn giống như con người.

Chiếc bàn đập thẳng vào mụ xác sống làm bật lên một tiếng trầm đục, mụ béo văng mạnh sang ngang, không phải là ngã nhào, cũng không hề loạng choạng, mà cơ thể vẫn thẳng tưng trượt đánh vèo sang bên cạnh chừng bốn năm bước.

Chiếc bàn được đóng từ gỗ gụ lâu năm, góc cạnh cứng rắn không kém gì búa thép. Góc trán bên trái của mụ xác sống bị cạnh bàn đập nứt một đường, tét thành hai mép thịt bầy nhầy, một dòng mủ vàng sền sệt giàn giụa chảy ra, hôi tanh lơm giọng.

Lỗ Thiên Liễu tiếp tục quăng một chiếc ghế thái sư mặt hẹp lưng thẳng về phía mụ xác sống, nhưng mụ đã tránh được một cách rất mực khéo léo, gần như là chui qua khe hở giữa bốn chân ghế.

Lại một chiếc ghế thái sư nữa vụt đến, lần này chiếc ghế được quăng lên cao rồi rơi thẳng xuống. Nhưng cái xác chẳng thèm để ý, vì cái ghế không phải quăng về phía mụ, mà là quăng về phía cầu thang bên kia.

Chỉ nghe “xẹt” một tiếng khe khẽ mà cực ngắn gọn, chiếc ghế thái sư chỉ còn lại phần lưng tựa rơi xuống đầu cầu thang. Lỗ Thiên Liễu liếc thấy vết cắt sắc ngọt mịn như lụa, quả đúng như cô dự liệu, bên cầu thang đó đã gài sẵn một khảm diện lợi hại gấp bội.

Mụ xác sống chớp lấy cơ hội lập tức xáp tới. Lần này tốc độ của mụ nhanh hơn rất nhiều, chỉ lắc mình hai cái, đã vụt tới trước mặt Lỗ Thiên Liễu. Lỗ Thiên Liễu chỉ biết tiếp tục lui về phía sân khấu, vì ở đó có rất nhiều bàn ghế, hẳn sẽ gây cản trở cho cái xác chỉ biết di chuyển bằng những cú vặn vọ quái dị, lại không thể nhảy cao.

Trên sân khấu, dãy bàn ghế đầu tiên được làm từ gỗ đàn hương, ghế được sắp về một hướng, bàn nhỏ ghế to, đó là chỗ ngồi của chủ nhân và khách quý. Dãy thứ hai được làm từ gỗ gụ, mặt bàn bằng đá cẩm thạch, ghế ngồi xếp ở ba phía, bàn nhỏ vuông vắn, ghế hẹp lưng thẳng, đây là chỗ ngồi của những người vai vế thấp trong nhà và khách khứa bình thường. Dãy thứ ba gồm những chiếc bàn hẹp đặt giữa hai ghế, đây là chỗ ngồi cho những thuộc hạ cấp cao của khách quý và những người họ hàng xa. Sau nữa chỉ có ghế nhỏ, không có bàn, đó là chỗ ngồi của trẻ nhỏ, môn khách, quản gia, thầy giáo…

Nhưng thật không ngờ, mặc dù bàn ghế rất nhiều, nhưng động tác của mụ xác sống vẫn hết sức mau lẹ, dường như mụ đã rất thông thạo cách bài trí của loại bàn ghế nơi đây. Đầu tiên mụ nghiêng người nhảy dọc vài bước theo lối đi giữa dãy bàn ghế thứ hai và thứ ba, trở lại trên lối dẫn ra cầu thang, rồi nhảy giật lùi về phía sân khấu. Có thể thấy, mụ ta chỉ có thể di chuyển tại lối đi và khoảng trống giữa các dãy bàn ghế.

Chớp mắt, mụ xác sống đã lại áp sát. Lỗ Thiên Liễu đột ngột tung người nhảy về phía cầu thang bên phải. Mụ xác sống chắc chắn không để Lỗ Thiên Liễu được như ý, vì mục đích của mụ ta là khóa chặt đường thoát thân của Lỗ Thiên Liễu.

Lỗ Thiên Liễu mới nhảy đi được nửa đường, liền đáp xuống một mặt bàn bằng đá cẩm thạch. Nó nằm ở dãy bàn thứ hai, và là chiếc bàn gần cửa cầu thang bên phải nhất. Cô đang nhắm đến cây xà ngang bắc từ trụ đỡ tại cửa cầu thang nối liền với bức tường phía sau. Phi nhứ bạc từ tay bên phải nhanh chóng vụt ra, quấn chặt vào thanh xà, liền sau đó Lỗ Thiên Liễu cũng tung mình nhảy lên cao, sợi xích mảnh nhanh chóng quấn quanh cổ tay, thu ngắn lại. Khi sợi xích đã thu lại gần hết, co bèn giật mạnh cánh tay, vận lực vào lưng eo, cơ thể lập tức xoay ngang sang một bên, tựa như đang nằm lơ lửng trên không trung. Cô định đưa cơ thể bay ngang qua đỉnh đầu của mụ xác sống, sau đó sợi xích sẽ giúp cô xoay tròn một đoạn, bay qua tay vịn cầu thang, đỗ xuống gờ mép bậc thang ở phía bên ngoài tay vịn.

Tính toán của Lỗ Thiên Liễu có thể nói là tinh vi cực điểm, động tác của cô cũng giống hệt như dự tính không sai lệch một ly. Thân người cô đã đu ngang bên dưới sợi xích, tựa như một phiến lá liễu bay là là mặt nước, rất mực thanh thoát phiêu diêu.

Đúng lúc, Lỗ Thiên Liễu đang xoay ngang người lướt qua giữa không trung, đột nhiên cô nhìn thấy bộ móng tay nhọn hoắt như mũi dao của mụ xác sống xỉa tới ngay trước mặt, nhắm thẳng vào đôi mắt.

Đúng! Lỗ Thiên Liễu tuyệt đối không thể ngờ rằng cái xác quái đản kia lại có thể nhảy vọt lên cao đến vậy, một độ cao hoàn toàn tỷ lệ nghịch với thân hình phì nộn của mụ.

Lỗ Thiên Liễu muốn né tránh, chỉ còn một cách duy nhất là buông sợi xích trong tay ra. Khi bộ vuốt sắc nhọn chỉ còn cách mắt cô chưa đầy ba tấc, cô liền lắc mạnh cổ tay, buông khỏi sợi xích, cơ thể lập tức đổi hướng. Bộ móng vuốt sắc lẹm như đao hớt đứt bay mấy sợi tóc trên đỉnh đầu cô.

Lỗ Thiên Liễu theo đà văng về phía bức tường đằng sau. Khi còn cách tường chừng hai thước, cô giơ hai chân dậm mạnh lên tường, mượn lực bật ngược trở lại, lăn tròn mấy vòng để tản bớt xung lực, rồi đứng bật dậy.

Chưa đợi cô đứng vững, mụ xác sống lại lắc lư nhảy tới. Cô phát hiện mình đã trở lại đầu cầu thang bên trái, không biết đang ẩn tàng một khảm diện khủng khiếp cỡ nào, như một con quái thú đang ngoác miệng chờ sẵn. Bên đầu cầu thang bên phải, Phi nhứ bạc vắt lủng lẳng trên xà ngang, phất phơ như dải tơ liễu bay trong gió.

Mụ xác sống đang ngật ngưỡng di chuyển giữa hai đầu cầu thang, áp sát lại gần. Lỗ Thiên Liễu đứng khựng trước đầu cầu thang bên trái, không biết nên hành động ra sao.

## 40. Q.2 - Chương 11: Ao Đổi Sắc

Lỗ Thịnh Nghĩa bị Tạc quỷ hào dày vò đến không còn hồn người, chỉ muốn chết càng nhanh càng nhẹ thân. Nhưng những tiếng gào rú kinh dị như đục tai móc óc đã khiến ông mất hết khả năng hành động. Chút lý trí cuối cùng đang thôi thúc ông dốc hết sức tàn để mở ngăn hòm, trong đó có một thứ sẽ giúp ông giải thoát khỏi cơn thống khổ.

Tiếng gió rít càng thêm cuồng dại. Lỗ Thịnh Nghĩa nằm bẹp dí trên mặt đất, cảm thấy chút ý thức cuối cùng sắp tiêu biến nốt. Ông biết nếu ý thức bị tước đoạt, ông sẽ vĩnh viễn không tỉnh lại được nữa.

Cuối cùng Lỗ Thịnh Nghĩa cũng đã lần được đến lẫy ngầm, nhưng ông không còn đủ sức để ấn xuống. Ông đành phải dùng sức nặng của cả cơ thể để lôi ngón tay về phía sau, rồi ấn xuống.

Một ngón tay không thể giữ nổi cơ thể ông, chiếc hòm gỗ trên mặt đất cũng không thể giữ nổi. Lỗ Thịnh Nghĩa ngã đánh huỵch xuống đất, hòm gỗ cũng đổ theo, nhưng may sao, ngăn kéo cũng đã được mở ra.

Lỗ Thịnh Nghĩa nằm sóng soài trên đất, cố gắng đưa mắt liếc về phía chiếc hòm. Và ông đã tuyệt vọng đến tận cùng khi phát hiện trong ngăn kéo vừa được mở ra không hề có thứ ông cần. Vì khi ông dùng cả cơ thể để giật ngón tay, ngón tay đã chệch khỏi vị trí dự định, nên đã mở nhầm phải một ngăn kéo khác đựng những vật dụng, công cụ thường dùng trong thao tác Định cơ, như dây sáp, bột rắc, thước dây,… Toàn là những thứ không thể giết người cũng chẳng thể cứu người, văng tung tóe ra khỏi ngăn kéo mở toang.

Lỗ Thịnh Nghĩa chìm trong vô vọng và bất lực, ông vận nốt chút sức lực cuối cùng để đặt cánh tay lên cái đống lộn xộn vô tích sự kia. Ông biết thời khắc cuối cùng của mình đã điểm, vì những sự đau đớn giày vò trên cơ thể đã không còn kịch liệt như trước.

Những ngón tay ông co rút, vò nắm một cách vô thức trên đống đồ đạc lổn nhổn, đã lật tung mép một tờ giấy mỏng. Đó là một gói giấy lớn đã được gấp kỹ bốn mép nhưng chưa dán kín, bên trong đựng bột rắc sử dụng trong thao tác bố vi (khoanh vòng) của công phu Định cơ.

Một góc của túi giấy đã lật lên, bột rắc lập tức bị luồng gió cực mạnh thổi thốc đi, xuôi về phía trước bay mù mịt trong khắp con đường.

Thứ bột này còn gọi là “bột sặc”. Nói có tác dụng gì? Trước khi Định cơ phải tiến hành thao tác “bố vi”, tức là dùng bột rắc thành vệt bao quanh phạm vi của khu vực cần được định cơ, sau đó cho bột vào túi the mỏng, trong phạm vi đã được bao quanh, cứ năm bước lại đánh dấu một hình hoa mai năm cánh. Đợi qua chín ngày chín đêm, tiếp tục dùng gương, dây sáp để xác định điểm móng, rồi dùng thước dây để phân chia khoảng cách.

Trong “Nam du thú lục”(\*) viết vào cuối đời Minh có nói: “Vùng núi Ba Thục ẩm thấp nhiều độc, kiến mối côn trùng rất nhiều, hàng tuần đều phải rắc bột sặc để diệt trừ”.

(\*) Một cuốn sách nhỏ, ghi chép về phong thổ, địa mạo tập quán, đặc sản ở các vùng Tứ Xuyên, Quảng Tây, Vân Nam hiện nay. Về tác giả cuốn sách, hiện có rất nhiều giả thiết, có người cho rằng là Từ Hà Khách, có người cho là Lục Thần Nhai, còn có người cho rằng đó là tác phẩm của Bùi Tuyết Phong, an phủ sứ của Xuyên Quận đương thời.

Trong phần tàn khuyết còn sót lại cảu cuốn sách cổ “Dị khai vật”(\*) cũng viết: “Có người thợ ở Nam Sơn lấy cay, tê, lửa, mê, mòn nghiền nhỏ thành bột, gọi là bột sặc. Dùng để rắc trong nhà trừ độc tà”.

(\*) Một cuốn sách ghi chép về những thứ kỳ lạ hiếm có trong thiên hạ, không biết ra đời vào triều nào, tác giả là ai. Vào giữa triều Thanh, cuốn sách được xưởng in Kinh Lâm chỉnh lý và in ấn dưới dạng văn bạch thoại, đổi tên là “Kỳ dị vật thành lục”. Những ghi chép trong đó có bao nhiêu phần là sự thực, vẫn chưa được kiểm chứng.

Bột sặc, dùng bột ớt, bột cỏ vô thiệt Quảng Tây, bột tiêu thạch Phúc Kiến, bột hoa mạn đà la Vân Nam, bột giấm già Sơn Tây điều chế mà thành. Ớt Quảng Tây vị cay xé họng, cỏ vô thiệt liếm vào tê như mất lưỡi. Còn lửa, tức thiêu thạch, hay còn gọi là diêm tiêu, chính là thuốc nổ. Hoa mạn đà la là thành phần chủ yếu của thuốc gây mê. Bột giấm không những chua gắt, mà còn có tính ăn mòn nhẹ. Bột sặc được điều chế từ những vật chất có tính kích thích cực mạnh trên đây, khi dùng để khoanh vòng bao bọc và phủ kín diện tích bên trong, thì trong phạm vi đó, tất cả các loài côn trùng rắn chuột chim chóc từ sâu dưới dưới đất năm thước đến cao lên trên một trượng đều phải bỏ chạy tháo thân. Như vậy, vừa có thể đảm bảo cho ngôi nhà có được một môi trường phong thủy sạch sẽ thanh tịnh, khi thi công lại không sát hại tới sinh linh, tích đức cho con cháu đời sau.

Bột sặc chốc lát đã bay mù mịt trong hang tối. Luồng gió điên cuồng chốc lát đưa bột bay tới mọi ngóc ngách trong lòng hang, tất nhiên cũng cuốn nó xộc thẳng vào gian mật thất kín đáo đang không ngừng thổi gió vào trong đường hầm, một nơi chỉ có gió lùa mà không nghe thấy âm thanh.

Lúc này, không chỉ có một mình Lỗ Thịnh Nghĩa chịu cực hình, mà kẻ đang ẩn trong mật thất cũng phải khổ sở không kém. Thứ bột cực sốc này có thể khiến lũ côn trùng ẩn sâu dưới lòng đất cả năm thước cũng phải tháo chạy, huống chi là con người đang phơi mình chịu trận.

Gió vẫn thổi điên cuồng trong con đường xoáy ốc, có vẻ càng dữ dội hơn, nhưng đã không còn tiếp tục xoay vòng như trước nữa. Khảm diện vốn phong kín giờ đây đã xuất hiện chỗ khuyết, tựa như con đê chắn lũ vừa bị vỡ mất một mảng. Cơn gió dữ dội cuốn theo bột sặc, cuốn theo cả những tiếng ma gào quỷ rống kinh tâm động phách ồ ạt tuôn ra ngoài qua lỗ khuyết.

Dần dần, những âm thanh ma quái rối loạn trong lòng hang đã biến thành một âm thanh duy nhất, đó là tiếng gió tuôn ào ào qua lỗ hổng, nghe như tiếng vải bông toạc rách. Lỗ hổng càng lúc càng mở rộng, tiếng gió cũng theo đó mà nhỏ dần.

Lỗ Thịnh Nghĩa vẫn nằm sóng soài trên mặt đất, nhất thời chưa thể hồi phục. Tay chân ông mềm nhũn như sợi bún, hai tai ù ù như sấm rền, đầu óc một đám bùng nhùng như cháo đặc.

Nhưng ông lập tức nhận ra đây chính là cơ hội, ông nhất định phải đứng dậy, mau chóng tìm cách thoát ra khỏi hang, không được đợi đến lúc đối phương hồi phục trở vào, tiếp tục tháo nút mở khảm.

Đứng dậy không có gì khó. Một nam tử hán bao phen bôn ba hiểm địa, ra sống vào chết như Lỗ Thịnh Nghĩa, cho dù có chết vẫn có thể đứng vững. Nhưng thoát ra khỏi nơi đây lại là chuyện khác. Trong hang vẫn một màu tối đen như mực, cho thấy cửa hang vẫn còn bịt kín. Nếu như luồng gió chưa ngừng thổi, vẫn có thể lần theo hướng gió đến gian mật thất, tìm ra chỗ khuyết của khảm diện để thoát thân. Nhưng giờ đây gió đã ngừng bặt. Cho dù không có gió, nhưng dòng khí trong hang kín khi đến chỗ khuyết của khảm diện chắc chắn sẽ thay đổi, có thể nương theo đó để tìm ra chỗ khuyết. Nhưng với khả năng của ông, chắc hẳn không thể cảm nhận được sự thay đổi rất mực tinh vi đó.

Lỗ Thịnh Nghĩa cố gắng định thần, đưa tay áo quệt lớp mồ hôi trên trán. Lúc này ông mới phát hiện trong tay mình đang cầm một thứ, hẳn là ông đã vô tình túm được khi gắng gượng đứng lên, nãy giờ vẫn vô thức giữ ở trong tay mà chưa vứt đi. Vừa nhìn thấy nó, hai mắt Lỗ Thịnh Nghĩa thoắt sáng bừng, vì thứ này đem lại cho ông hy vọng thoát khỏi khảm diện, tìm lại cơ hội sống.

Lúc này, trước mặt Lỗ Ân chỉ còn sót lại hai gã Ngô vũ phu, nhưng tình cảnh lại trở nên nguy hiểm hơn gấp bội: tay phải của ông không thể cử động được nữa, hai chân lại đang lún sâu trong bùn nhão nhất thời chưa thể nhấc lên. Nhưng ông lại phải đối mặt với hai mũi giáp công đến từ hai phía trước sau. Một đao khách tay không tấc sắt, một mục tiêu không thể di chuyển, một gã “dưa vỡ” bị khảm diện khóa chặt, cái chết đã quá hiển nhiên!

Từ trên thềm đá lao thẳng đến một “tảng đá” đầm đìa máu chảy, Lỗ Ân không có cách nào phân biệt được các bộ vị trên cơ thể gã. Thanh đao bị cướp đi lúc nãy cũng không thấy đâu nữa. Còn nhân khảm đang vọt lên từ mặt nước tập kích đến sau lưng, ông không nhìn thấy, cũng chẳng kịp quay đầu lại nhìn.

Không thể di chuyển, Lỗ Ân chỉ còn nước thuận thế ngã người về phía trước, đồng thời dùng miện cắn lấy một đầu của dải da cá. Khi ngã xuống được nửa chừng, ông đã kịp dùng miệng và tay trái thắt một nút thắt “khóa xà” trên dải da cá, đây là nút thắt thường được sử dụng nhất trong công phu Cố lương, còn được gọi là nút thắt thợ mộc. Kiểu nút thắt này có thể rút chặt, nhưng buông tay là lập tức bung ra, cực kỳ linh hoạt.

Tảng đá đẫm máu lao thẳng về phía Lỗ Ân, nhưng không ngờ Lỗ Ân lại chúi người về phía hạ bộ của gã. Gã nhất thời không hiểu nổi đây là chiêu thức quái dị gì, được sử dụng với ý đồ gì? Sau khi trúng một đao của Lỗ Ân tại hành lang, gã đã có phần dè chừng, nên lần này không dám khinh suất nữa. Nhưng đà lao tới đang gấp, gã không thể né sang hai bên, lại không thể lùi lại. Vì vậy gã đành phải nhảy lên cao, định vọt qua đầu Lỗ Ân.

Trên người nhân khảm mang theo các lớp hóa trang hình đá tảng, sàn nhà, đường mòn… khá nặng nề, lại cộng thêm vết thương ở đùi khiến gã hành động có phần chật vật, cũng không thể bật lên quá cao. Vì vậy, để né tránh Lỗ Ân, khi nhảy lên gã đã cố gắng dang rộng hai chân để gia tăng khoảng cách.

Chớp sáng xanh biếc vụt lên từ mặt nước cũng không thật cao, vì nếu quá cao tốc độ sẽ chậm lại, lực tấn công sẽ yếu đi. Hơn nữa ngọn đoản mâu đang cắm trên vai Lỗ Ân cũng ảnh hưởng đén góc độ tấn công của thanh loan đao.

Nhưng Lỗ Ân lại đột nhiên ngã người về phía trước, khiến gã hết sức bất ngờ. Để đánh trúng Lỗ Ân, gã lập tức đâm hết cỡ cánh tay cầm đao về phía trước.

Và kết thúc! Mọi thứ diễn ra chỉ trong nháy mắt. Bắt đầu bằng một tiếng rú thảm thiết, và kết thúc cũng bằng chính tiếng rú đó.

Tất cả đều giống hệt như những gì Lỗ Ân dự liệu, may mắn là đã không hề sai lệch một ly. Kết cục này hai gã nhân khảm nằm mơ cũng không thể ngờ tới. Bọn chúng sẽ về chầu Diêm Vương trong khi không biết bản thân đã sơ hở chỗ nào.

Chiêu thức mà Lỗ Ân vừa sử dụng chính là một hiểm chiêu đoạt mệnh thoát hiểm dùng trong giao đấu trực diện, nhưng vì thủ pháp hạ lưu, nên thường bị các cao thủ võ lâm rất mực khinh thường, song áp dụng trong hỗn chiến lại rất hiệu quả. Không những Lỗ Ân biết sử dụng chiêu này, mà ông còn cải tiến sáng tạo thêm, khiến nó trở nên hiểm hóc và thực dụng hơn nhiều.

Hai gã nhân khảm kia cũng chưa phải cao thủ võ lâm thực sự, chiêu thức tấn công có phần non nớt, rõ ràng còn thiếu kinh nghiệm chiến đấu thực tế. Có lẽ điều này có liên quan tới việc bọn chúng học Ngô vũ phu và bố cục của khảm diện Tam tài khí hợp. Bọn nhân khảm này chỉ là những sát thủ cố định tại một chỗ, chỉ biết ôm cây đợi thỏ trong môi trường định sẵn, nên tuy là ba con người sống, nhưng chẳng khác gì so với những cung tên mâu kích cài trong khảm diện chết. Mặc dù bọn nhân khảm này cũng luyện võ công giống như những sát thủ chuyên chiến đấu bên ngoài, thậm chí một số sát thủ giữ nhà trình độ võ công còn cao cường hơn cả bọn được phái ra ngoài hành sự, nhưng nếu xét về mặt kinh nghiệm chiến đấu, lại là một trời một vực. Nói không ngoa, không chừng bọn sát thủ giữ nhà này suốt bao năm nay còn chưa đả thương nổi một người.

Một cao thủ giang hồ lão luyện đối mặt với hai nhân khảm non nớt thiếu kinh nghiệm, đây chính là ưu thế của Lỗ Ân.

Những người có dính dáng đến đao thương quyền cước, từ vị tướng quân đầy mình giáp trụ, đến kẻ mãi võ bán thuốc, điều quan trọng nhất là phải để cho các khớp xương được chuyển động linh hoạt tối đa, đặc biệt là phần hạ bộ. Nếu vị trí này cũng khoác giáp bảo vệ, thì đừng nói đến động võ giao chiến, chỉ di chuyển thôi đã bất tiện khó khăn. Kẻ hóa trang thành tảng đá cũng vậy, mặc dù trên người tầng tầng lớp lớp trang phục nặng nề, nhưng bên dưới vẫn phải mặc một chiếc quần rộng đũng.

Bởi vậy, gã vừa dang chân nhảy qua, nút thắt thợ mộc trên tay Lỗ Ân lập tức thắt ngay vào âm nang của gã, sau đó dùng miệng và tay trái thít chặt hai đầu. Nỗi đau đớn khủng khiếp nhất của đàn ông không gì khác là khi bị tấn công vào hạ bộ, “tảng đá” lập tức rống lên thảm thiết. Tiếng kêu rống đau đớn của gã khiến nhân khảm vừa vọt lên từ dưới nước giật mình kinh sợ, đờ ra một thoáng, hậu quả tất yếu là do dự, sơ hở, không biết phải làm gì.

Nhân khảm vọt lên từ mặt nước đã do dự, nên tất yếu cũng sẽ sơ hở. Bởi vì khi lao xuống, tầm nhìn của gã đã nằm trên một đường thẳng với ngọn đoản mâu đang cắm trên vai Lỗ Ân, bởi vậy trong mắt gã, ngọn mâu chỉ là một chấm tròn. Khi Lỗ Ân ngã sấp về phía trước, cán mâu liền tì lên mặt đất. Khi đó, mặt đất, đầu vai của Lỗ Ân và hạ bộ của nhân khảm tảng đá đã tạo thành ba điểm tì.

Khoảnh khắc do dự của nhân khảm kia đã khiến gã mất đi cơ hội biến chiêu, thanh loan đao trên tay cứ theo đà chém thẳng xuông người nhân khảm tảng đá đang khựng lại bất động. Khi phát hiện ra chấm tròn trước mặt chính là một mũi mâu đồng đen nhọn hoắt, gã đã không kịp né tránh. Ngọn mâu xuyên thẳng vào hàm dưới, lòi ra từ phía sau đầu, khóa chặt cổ họng của gã, chặn đứng tiếng rú đang muốn vọt ra, cũng chặn ngang số mạng của gã.

Nhân khảm trong hình dạng tảng đá cũng không kịp kêu thêm tiếng thứ hai. Thanh loan đao sắc lạnh như nước đã rạch thẳng một đường dài từ mặt, qua ngực, xuống bụng. Từ vết rạch trên mặt đá, máu tuôn xối xả, ruột gan xổ tung.

Lỗ Ân thả lỏng dải da cá trên tay, lực kéo cực mạnh khi nãy đã khiến các móc khóa mỏ ưng bằng đồng rạch đứt má và khóe miệng ông, khiến cả khuôn mặt máu tươi bê bết. Tảng đá đổ nhào về phía trước, tì lên nhân khảm dưới nước ở phía sau, tạo thành một hình chữ “nhân” cân đối. Lỗ Ân rút cán mâu khỏi cơ thể, để lại trên vai một lỗ tròn đẫm máu. Ông lại chống cán mâu lên mặt đất, làm điểm tựa cho hai nhân khảm, rồi lách mình qua hai xác chết nát tươm, bò ra phía ngoài.

Lỗ Ân mồ hôi lút mặt, toàn thân đẫm máu. Trận quyết đâu vừa qua tuy kinh tâm động phách, nhưng trước sau chỉ sử dụng đúng hai chiêu, nên cũng không tiêu hao bao nhiêu thể lực. Có đến phân nửa số mồ hôi là do căng thẳng và đau đớn. Còn máu trên cơ thể, có một phần máu của ông, và đa phần là của ba kẻ kia.

Ông đưa tay trái nhặt lấy thanh đao trong vũng máu bên cạnh nhân khảm tảng đá, sau đó chống mũi đao xuống đất, từ từ đứng lên. Nhưng ông còn chưa kịp đứng thẳng, cánh cửa sổ trên tầng gác của căn lâu nhỏ bỗng rung lên một cái, một luồng sáng đỏ chói phóng vút ra.

Luồng sáng lao đến cực nhanh, nhưng Lỗ Ân đã có đề phòng từ trước. Ông vẫn cảnh giác đối phương nhân lúc mình chưa kịp hồi phục sẽ tiếp tục tung đòn tập kích, nên đã dễ dàng tránh được. Luồng sáng đỏ lao trúng hai thi thể ở phía sau, chỉ nghe “bịch” một tiếng, hai các xác đã văng xuống ao, nổi lềnh bềnh trên mặt nước rồi bốc cháy. Ngọn lửa tuy không dữ dội, nhưng lóe ra ánh sáng đỏ đến chói mắt. Mặt ao xanh biếc, vạt cỏ úa vàng, thềm đá xanh mờ, bỗng chốc đều nhuốm màu đỏ rực.

Vừa né được luồng sáng đỏ, Lỗ Ân bỗng trở nên nhanh nhẹn bất ngờ, lập tức lao vụt đi như một con báo. Ông định chạy theo đường cũ trở lại hành lang. Ở trong khảm diện, con đường chính là con đường sống chết ngang cơ, còn đường phụ là con đường chết chắc. Lúc nãy ông đã bị nhân khảm dụ ra khỏi đường chính, rơi vào khảm diện tam trùng sát. Nếu không muốn tiếp tục bị tập kích bởi những khảm diện tương tự, ông cần phải quay lại lập tức.

## 41. Q.2 - Chương 12: Phóng Lửa Thiêu

Nhược điểm trong võ thuật của ông Lục chính là thiếu kinh nghiệm. Một người cả đời chưa từng đánh đấm, chỉ dựa vào lý thuyết và những ngón nghề cóp nhặt, đương nhiên là khó lòng ứng phó. Trong các chiêu thức chuông đổi hồn trong Thiên sư pháp, chỉ có chiêu “rắc đậu thành quân” còn có chút tác dụng khi đối phó với khảm diện Gãi đầu bạc, nhưng giờ đây ông Lục lại đang sử chiêu “Thiên sư điểm bùa”, mặc dù tốc độ rất nhanh, nhưng chỉ có thể ngăn chặn được mười chín chiếc Ngũ chỉ chùy hợp trảo ở phia trước, còn chín chiếc ở phía sau, ông không nhìn thấy được, và cũng không đủ khả năng đối phó.

Ngũ chỉ chùy hợp tráo thực ra là một cục bông tròn trịa, nhưng nó tuyệt đối không đơn giản chỉ là một cục bông. Khi cục bông vừa dính phải người, từ bên trong sẽ vươn ra năm móc câu sắc nhọn giống như những ngón tay quặp lại đâm sâu vào cơ thể, bấm chặt lấy thân người. Sau đó, sợi dây điều khiển sẽ kéo căng, hoặc do người trúng bẫy giãy giụa, khiến các ngón tay thép càng siết càng chặt, đầu móng sắc nhọn cũng càng đâm càng sâu, cho đến khi da thịt nát nhừ, xương cốt đứt đoạn mới thôi. Không những thế, những khớp nối trên các ngón tay còn liên tục co duỗi mà xuyên sâu thêm vào cơ thể, để đâm móc, cào rạch, đục khoét, nên mới gọi là “chùy hợp”.

Lúc này, những dùi sắt nhọn hoắt bên trong cái chụp đã cắm ngập vào da thịt ông Lục. Bốn mươi lăm mũi dao cong như những ngón tay sắt từ chín chiếc Ngũ chỉ chùy hợp tráo đã đào khoét thành bốn mươi lỗ, vì ông Lục đã rụt cổ tránh được một cái chụp, nó đang kẹp lên búi tóc trắng của ông.

Dây thừng nhanh chóng kéo rút lại, ông Lục bị lôi xềnh xệch về phía sau. Khi bị kéo đến trước cổng, cơ thể ông đột nhiên bị giật ngược trở lên, treo lủng lẳng bên dưới mái ngói. Máu tươi trào ra từ vài chục lỗ thủng, nhỏ xuống tí tách như trận mưa xuân. Ông không còn thở được nữa, mà chỉ hít vào từng hơi ngắn khò khè, vì thân xác đang đau đớn đến tan nát.

Ông bị treo ngang như miếng thịt ướp ngày Tết đang đợi ráo. Ông biết, bây giờ không còn cách nào để thoát khỏi những móng vuốt gớm guốc kia. Ông cố gắng xoay chuyển tay phải, ráng sức đưa quả chuông Tử phong chém vào những sợi dây thừng nối với những cái chụp đang găm chặt trên lưng. Cố đến mấy lần, nhưng chỉ tổ nhọc công vô ích. Hơn nữa càng cử động nhiều, các ngón tay sắt lại càng xuyên sâu vào trong thịt, đau đớn không thể chịu nổi. Ông Lục bắt đầu hoảng loạn, xem ra nắm xương già của ông sắp bị quăng xuống suối vàng thật rồi. Suối vàng! Vừa nghĩ tới đây, ông bỗng ngừng cử động, không phải vì tuyệt vọng, mà là để lấy lại bình tĩnh. Chiếc hòm mây đang treo lủng lẳng dưới cổ ông, nắp đã mở sẵn….

Suối vàng mở ra, cá chết lưới rách! Cứ liều mình thí mạng xem sao! Ông Lục mở miệng cắn lấy núm chuông Tử phong, vươn cánh tay về phía hòm mây, nhưng không tới! Ngón tay vừa chạm miệng hòm, lưng và đầu đã dội lên từng cơn đau xé ruột. Trước mắt ông lại hiện ra một cảnh tượng rất đáng khiếp hãi, đó là mười chín chiếc chụp đã bị ông đáng văng ra khi nãy đang được thu lại. Điều này có nghĩa là lò xo lại tiếp tục được vặn cang, khảm diện đã được phục hồi. Nếu đối thủ dùng chiêu “một khảm động hai lần”, đến một cái chụp ông còn không chặn nổi chứ đừng nói gì tới mười chín cái. Tấm thân già gầy yếu của ông phen này chắc hẳn sẽ bị những bộ vuốt ma quỷ kia xé tan thành trăm mảnh.

Phải gấp rút tận dụng thời gian! Ông Lục gắng gượng chịu đựng nỗi đau đớn thấu xương, cầm lại quả chuông Tử phong, xoay tròn cổ tay, khiến quả chuông xoay tít trong lòng bàn tay ông. Khi đã đạt đến tốc độ như ý, ông Lục nghiến chặt răng, vung mạnh mép quả chuông lên phía đỉnh đầu cắt xẹt ngang búi tóc.

Nút thắt đột nhiên chuyển động. Người kéo nút đã phát hiện ý đồ của ông Lục. Đầu của ông Lục bị kéo mạnh, giật ngửa về sau, nhấc lên cao hơn. Ông Lục bất chấp, quả chuông Tử phong vẫn tiếp tục lia xoèn xoẹt về phía búi tóc.

Búi tóc đã bị xén đứt, chiếc Ngũ chỉ chùy hợp tráo đang túm chặt lấy búi tóc của ông Lục đã văng đi, mang theo cả búi tóc của ông và một vệt máu đỏ lòe.

Đám tóc bạc trắng xổ tung, máu tươi ròng ròng chảy theo tóc mà xuống, khiến chúng dính thành từng búi đỏ bết bát. Máu bắn tung tóe lên khuôn mặt gầy gò của ông Lục, khiến vẻ mặt ông chốc lát bỗng trở nên hung dữ dị thường, trong chẳng khác gì ma quỷ vừa chui lên từ địa ngục.

Ông Lục vẫn ngửa đầu lên như cũ. Một lát sau, đầu ông ngật mạnh xuống, rồi im lìm bất động như đã chết. Những món tóc màu nhỏ tong tỏng buông xuống rũ rượi, cánh tay cầm chuông Tử phong cũng buông thõng thượt, thõng vào tận trong hòm mây. Máu tuôn trào từ mọi vết thương trên cơ thể chảy dồn xuống cánh tay phải, tựa như đang vẽ ra những nhánh mai già khúc khuỷu màu đỏ máu.

Chết rồi ư? Ông đã chết thật rồi ư?

Chết rồi! Có lẽ là chết thật rồi! Tuổi tác ngần này, thân thể gầy gò nhường ấy, liệu có được bao nhiêu máu? Liệu chịu nổi bao nhiêu nỗi giày vò?

Mười chín chiếc Ngũ chỉ chùy hợp tráo còn lại đã không tiếp tục phóng ra nữa. Người đàn bà bên trong phòng kiệu cũng đã thản nhiên bước ra. Giọng nói của bà ta lại trở nên ngọt ngào như cũ, còn pha thêm chút sợ sệt như của thiếu nữ:

- Ôi chao ôi! Nhiều máu quá! – Nói đoạn, bà ta liền đưa tay lên định vuốt ve đỉnh đầu đẫm máu của ông Lục.

Chẳng ai ngờ được một giọng nói ngọt ngào thỏ thẻ nhường kia lại thốt ra từ cái miệng đã rụng mất hai chiếc răng cửa của một mụ đàn bà luống tuổi. Lại còn thốt ra trước mặt một sinh linh đang hấp hối, cảnh tượng biến thái này thực sự có thể khiến người chết cũng phải lơm giọng mà sống lại.

Không biết có phải ông Lục cũng vì ghê tởm quá nên sống lại hay không, mà ông đột ngột ngẩng phắt đầu lên, những món tóc đang rũ xuống chợt bị vẩy mạnh, máu bắn tứ tung. Cánh tay phải từ trong hòm mây vụt ra, không thấy quả chuông Tử phong đâu nữa, mà chỉ thấy một mồi lửa nhỏ. Mồi lửa vừa bay ra chưa đầy một thước, ông lập tức rút ra một chiếc túi da bóp mạnh, một tia nước đục ngầu vọt ra, lao thẳng về phía mồi lửa.

Mồi lửa là một vật rất đỗi bình thường, người trong giang hồ gọi nó là “bùi nhùi lửa đi đêm”. Tức là nhét một sợi bấc đã bén lửa vào giữa một đám bùi nhùi, sau đó lại nhồi vào trong ống tre đậy nắp. Chỉ cần lắc mạnh hay thổi mạnh, nó sẽ bùng cháy trở lại. Cũng có thể sử dụng cơ quan trong ống tre để bắn từng đốm bùi nhùi bén lửa ra ngoài.

Còn tia nước đục ngầu kia hoàn toàn không phải là vật tầm thường, trong “Tây Vực dị vật lục”(\*)có viết: “Ở bờ phía tây sa mạc Nhạn Lạc có một ngọn núi rất lớn, tên là núi Hắc Chúc, không thể trèo lên được. Dưới chân núi có một cái động không biết sâu bao nhiêu, đi vào tám trăm bước thấy suối, nước suối màu vàng, rất dễ cháy”. Trong “Dị khai vật” cũng viết: “Tại phương Tây có nước suối vàng, tăng nhân Tây Tạng mang đến Trung Nguyên, dễ cháy khó dập, là thứ dễ cháy nhất”.

(\*) Không biết có cuốn sách này thực sự hay không, chỉ thấy trong tác phẩm “Sử di” có đề cập đến cuốn sách này và một số nội dung trong sách, tương truyền cuốn sách này tập hợp những danh sách liệt kê đồ cống nạp của nước nhỏ vùng Tây Vực cho nhà Đường.

Dòng suối màu vàng ở dưới chân núi Hắc Chúc thực chất là một loại dầu hỏa có độ tinh khiết rất cao, tương tự như xăng hiện nay, khả năng bắt lửa và tốc độ cháy đều không thua kém xăng. Ông Lục đã phải dùng hai con hổ ngọc để đổi lấy thứ này từ một lái buôn hải ngoại chuyên buôn bán đồ đạc Ba Tư. Vị lái buôn rất hào phóng, còn tặng kèm cho ông một chiếc túi da có thể ép dầu hỏa phun ra thành tia. Đây chính là loại túi da nén hai tầng(\*) do những người thợ lành nghề ở hải ngoại chế tạo ra.

(\*) Được chế tạo từ hai lớp da bò cứng, một lớp là hộp chứa dung dịch, một lớp là hộp nén. Bên trên hộp chứa dung dịch có một lỗ phun, nếu tác dụng lực vào hộp nén ở phía sau, dung dịch trong hộp sẽ phung theo lỗ thành tia. Nguyên lý của nó cũng giống như ống tiêm trong y học hiện đại, nếu bóp liên tục dòng dung dịch sẽ phun liên tục ra qua một lỗ phun không bị gián đoạn.

Nhìn thấy ông Lục đột nhiên sống lại, người đàn bà không hề thấy bất ngờ. Bà ta rất hiểu ông Lục, nên biết rõ lão già ngoan cố này không thể chết dễ dàng như thế. Điều khiến bà ta bất ngờ là mồi lửa đã bùng cháy thành một quả cầu lửa lớn, tia nước vừa phung đến lập tức bốc cháy rừng rực thành một cột lửa lao thẳng về phía mình. Nhưng bà ta phản ứng cực kỳ mau lẹ, khi quả cầu lửa còn chưa kịp bùng lên, bà ta đã nhanh chóng né người lui trở vào bên trong phòng kiệu.

Quả cầu lửa không hề dừng lại, mà xộc thẳng đến trước cửa phòng kiệu, nhanh chóng bắt vào cánh cửa, khung cửa, tường gỗ, cột nhà, tiếp tục lan rộng.

Ông Lục bật cười thành tiếng, tiếng cười không lớn, âm điệu có chút méo mó quái dị. Những cơn đau đớn kịch liệt dội lên từ vô số vết thương khắp cơ thể khiến ông không thể cười lớn được.

Quả cầu lửa không thiêu đốt được người đàn bà, nhưng cũng khiến bà ta tức giận rung người, nghiến răng kèn kẹt mà rủa:

- Lão già khốn khiếp, đúng là giống sâu trăm chân đến chết vẫn cứng đầu, suýt nữa đã phá hỏng khuôn mặt của ta!

Nhưng bà ta nhanh chóng lấy lại giọng nói ngọt ngào êm ái, thỏ thẻ một câu:

- Xé nát hắn cho…

Bà ta đang định ra lệnh cho thuộc hạ đồng loạt kéo căng dây thừng để các mũi dùi hợp lại xuyên sâu vào cơ thể, xé tan nát nhúm xương già của ông Lục, nhưng lời còn chưa nói hết, cảnh tượng hiện ra trước mặt đã khiến bà ta kinh hãi.

Ông Lục vẫn chưa dập tắt cột lửa trong tay, mà đã dựng thẳng cột lửa lên, trông không khác gì một tia suối lửa. Cột lửa lao thẳng lên mái cổng, biến thành một cơn mưa lửa bắn tung ra tứ phía, rực rỡ khác nào pháo hoa đêm giao thừa.

Trong ánh lửa rừng rực, ông Lục tóc tai rũ rượi, khuông mặt đẫm máu, mặt mũi dữ tợn, mắt lóe hung quang. Các đốm lửa rào rào rơi xuống bén vào chiếc áo bông trên mình ông, trên lưng lập tức xuất hiện vô số đốm cháy bốc khói xanh nghi ngút. Các đốm lửa rơi tới tấp lên cổ, lên má, lên tai ông, thoáng chốc đã phồng lên thành hàng chuỗi những nốt rộp tím đen.

Mặc dù chỉ đốt phía dưới mái cổng, nhưng rui dầm, xà mái, ba lớp dầu cây sơn hai đường sơn dầu trẩu đã dễ dàng bén lửa. Một khi lửa đã bén vào mái cổng, sẽ nhanh chóng lan đi theo cánh cửa, khung cửa, cột trụ, tường gỗ trong kết cấu gạch gỗ kiểu kiến trúc Giang Nam. Phòng cổng đã bốc cháy, lửa ắt sẽ lan đến những sợi dây thừng nối liền với Ngũ chỉ chùy hợp tráo.

Trong nháy mắt, phía trên cơ thể treo ngang của ông Lục đã lửa cháy bừng bừng, khói phun cuồn cuộn, lan tỏa khắp cả sân trước và hai dãy nhà. Lúc này, ông Lục chẳng khác gì quỷ dữ trong hâm lửa, ác ma dưới huyết ngục. Ông lại bắt đầu thở dốc, khói trắng kết thành một khối mù mịt trước mũi miệng.

Ông cố chịu đựng nổi đau đớn kịch liệt, ngấm ngầm vận lực ép người xuống dưới, muốn giằng đứt những sợi dây thừng đang cháy dở. Xen lần trong những tiếng “lốp đốp” của gỗ cháy, còn có cả tiếng thịt da rách toạc.

- Á….!

Một tiếng rú thảm thiết như xé nán tim gan, ông Lục đã vận hết sức lực để giằng đứt các sợi dây thừng cháy dở, rơi phịch xuống đất. Cơ thể da bọc xương của ông đập mạnh xuống nền đá xanh, vọng lên một âm thanh khô khốc ghê tai.

Ông chưa đứng ngay dậy, mà lồm cồm bò thẳng về phía cửa phòng kiệu, vừa bò vừa đẩy chiếc hòm mây trước mặt. Những chiếc chùy hợp tráo còn lại vẫn chưa được tung xuống, bởi vì hiệu lệnh của người đàn bà kia mới phát ra một nửa đã dừng lại. Chưa nghe được lệnh hoàn chỉnh, không kẻ thuộc hạ nào dám tự ý hành động, nếu không tính mạng của họ sẽ còn thảm hại hơn cả kẻ đang bị giày vò trong khảm.

Cửa chính của phòng kiệu đã biến thành một cửa hang rực lửa, ông Lục không thèm nghĩ ngợi, lập tức lao người vào bên trong. Quả đúng như ông dự liệu, bên trong không hề bốc cháy. Trong phòng kiệu trống rỗng không có chiếc kiệu nào, người đàn bà kia cũng không thấy đâu, chỉ có hai chiếc ghế dài đặt tựa vào hai bên tường trái phải làm nơi cho kiệu phu nghỉ ngơi.

Người đàn bà kia đã đi đâu? Bà ta đã đi đâu? Bà ta đã lui vào giếng trời bên trong phòng kiệu.

Người đàn bà đứng sững sờ im lặng, tấm áo dài rộng thùng thình thình che kín toàn bộ thân mình, nhưng không biết từ khi nào trên mặt bà ta đã đổi sang một tấm mặt nạ ly miêu màu đồng xanh.

- A, ly miêu! Gia tộc của bà quả nhiên đã phá giải được bức tranh!

Ông Lục vẫn ngồi bệt trên nền đất thở hổn hển, nhưng lời nói không hề đứt quãng, mà rành mạch rõ ràng, hoàn toàn không giống lời lẽ của một lão già thương tích đầy mình, đứng còn không vững. Đây chính là nhờ công phu Đại hoán khí mà ông đã học được trên núi Long Hổ.

Người đàn bà kia không đếm xỉa đến ông, tiếp tục lui thêm vài bước vào trong giếng trời, im lặng đứng dưới môn lâu bằng gạch chạm xây kiểu đầu hồi bịt đốc. Ông Lục cảm thấy rất quái lạ, lúc này cho dù bà ta đang giận dữ hay có tính toán gì, cũng nên nói mấy câu mới phải, tại sao lại đổi tính đột ngột như vậy? Ông Lục nheo nheo đôi mắt, quan sát thật kỹ đôi mắt ẩn sau tấm mặt nạ. Đôi mắt giờ đây đã không còn long lanh, trong trẻo như xưa, lại càng không còn vẻ kiều mỵ như hai mươi năm về trước. Không! Đôi mắt đó không đúng! Phía sau tấm mặt nạ đã không còn là người đàn bà phong tình quyến rũ thuở nào.

Ông Lục bèn cười lên ha hả, tiếng cười tuyệt không có vẻ gì đau đớn:

- Gia tộc các người giờ đây đàn bà làm chủ, tại sao việc gì cũng để mụ đàn bà kia chạy tới chạy lui như thế?

Ông Lục vừa nói vừa nhìn chằm chằm vào đôi mắt phía sau tấm mặt nạ, ông đã phát hiện ra sự kinh ngạc của người kia. Mụ thái hâu quản gia đã để kẻ bù nhìn đứng đấy thế vai mà chuồn mất, hẳn là bên trong vẫn còn chuyện gấp mà người khác không ứng phó được. Có lẽ bọn tay sai phía đối thủ không thể kìm chân được người nhà họ Lỗ. Điều này khiến ông Lục nhẹ nhõm được vài phần: họ vẫn còn ở bên trong, họ chưa gặp phải chuyện gì bất trắc, không biết họ đã phá vỡ được mấy tầng vây bủa, chắc hẳn là không ít! Nếu không mụ đàn bà kia đã không bỏ đi gấp gáp như vậy.

Đương nhiên, ả đàn bà thế thân mang mặt nạ xanh kia cũng sẽ không để ông Lục dễ dàng tiến vào trong. Vì ả ta biết, nếu để lọt lưới lão già toàn thân đẫm máu đang bò lồm cồm dưới đất kia, chắc chắn mình sẽ phải chết rất khó coi.

Từ trong giếng trời, ả lập tức rảo bước vào phòng kiệu. Dáng đi thô kệch không hề có chút vẻ cao quý, khác hẳn phong thái thanh tao như cành dương trước gió của Thái hậu, trông chẳng khác nào một ả hầu gái chuyên làm việc nặng.

Ả đàn bà bước từng bước dài đến bên cạnh ông Lục rồi ngồi thụp xuống, đưa hai bàn tay trắng trẻo mập mạp khẽ nắm vào cánh tay trái của ông, dịu dàng dìu ông đứng dậy. Tư thế và lực đạo trong động tác của ả rất vừa phải và thuần thục, có vẻ như ả đã từng nuôi nấng trẻ nhỏ, hoặc chí ít cũng am hiểu vài ngón xoa bóp tẩm quất.

Ông Lục vừa thở từng hơi hào hển vừa đứng dậy. Cảm giác được hầu hạ chu đáo khiến ông cảm thấy không thoải mái. Người đàn bà này chỉ là kẻ thế thân, nhưng điều đó không có nghĩa ả là kẻ vô dụng. Ba ngón bên tay trái của ả đã ấn vào ba huyệt Dương khê, Dương trì và Chi câu trên tay ông, ba ngón bên tay phải cũng đã bấm vào ba huyệt Khúc trì, Thủ tam lý, Thanh lãnh uyên ở phía khuỷu tay, như vậy ông Lục làm sao có thể cảm thấy thoái mái được.

Ông Lục cảm thấy bàn tay của ả đàn bà mềm mại khác thường, hệt như một khối bột ướt chưa nhào kỹ, dính bết vào cánh tay của ông không thể vẩy ra được. Ả đỡ lấy ông Lục, xoay người lại, thận trọng bước qua cửa trước cửa phòng kiệu ra ngoài.

Dẫu rằng đây chỉ là một ả hầu gái, nhưng vẻ ân cần dịu dàng nhường đấy cũng đã đủ khiến cho một người đàn ông trong suốt cuộc đời chỉ duy nhất một lần được nếm mùi đàn bà từ hơn hai mươi năm trước như ông Lục khó có thể kháng cự lại nổi. Ông líu ríu bước theo ả đàn bà một cách vô thức.

Nhưng ông thật vô dụng. Được một người phụ nữ nâng đỡ ân cần đến vậy, mà mới bước được một bước, ông đã loạng choạng muốn ngã. Ả đàn bà lập tức đỡ lấy ông bằng đôi tay mềm mại. Máu trên người ông lại trào ra giàn giụa, nhưng ả đàn bà không chút e dè, vẫn tiếp tục dìu ông đi, mặc cho dòng máu tươi ướt dính thấm đầy sang quần áo.

Ông Lục khó khăn lắm mới đứng vững được, rồi rút bàn tay phải nãy giờ vẫn giấu trong hòm mây ra, thuận thế đặt lên cánh tay trái của ả đàn bà. Không biết khuôn mặt ẩn dưới lớp mặt nạ kia có cảm xúc gì không, chỉ biết ả không hề né tránh. Bởi vì vị trí mà ông Lục đặt tay lên không hề có các huyệt đạo trọng yếu, và giữa họ còn có một lớp áo bông dày ngăn cách.

Hai người bước đến đầu bên kia của phòng kiệu. Lúc này, toàn bộ cổng chính đã biến thành một bức tường lửa. Ngọn lửa rừng rực khiến trán ông Lục đẫm ướt mồ hôi, những vệt máu ngang dọc trên khuôn mặt ông cũng trở nên nhòa nhạt.

Ả đàn bà dừng bước, quần áo trên người ả đã bắt đầu khô quăn dưới sức nóng của lửa. Nếu tiếp tục tiến về phía trước, e rằng hơi lửa nóng rát sẽ khiến tấm mặt nạ đồng xanh lưu lại dấu ấn vĩnh viễn trên khuôn mặt ả. Thế nhưng ông Lục không chịu dừng lại, mà vẫn tiếp tục loạng choạng tiến lên. Ả đàn bà ngạc nhiên, không biết lão gì kia bị điên hay muốn tự kết liễu mạng già? Vốn dĩ ả có ý định đẩy ông vào biển lửa, nhưng xem ra có vẻ không phải nhọc công ra tay nữa.

Ông Lục dường như đang vô cùng khao khát được lao mình vào bức tường lửa. Ông buông tay phải khỏi cánh tay của ả đàn bà, gấp gáp vươn thẳng về phía trước, kéo cả cơ thể lao theo.

Ả đàn bà thấy ông Lục vẫn chưa chạm được đến đám lửa, bèn buông tay khỏi vai ông, nhưng vẫn giữ chặt lấy cổ tay. Xem ra ả dứt khoát muốn đích thân đưa ông vào hẳn bên trong biển lửa mới yên tâm buông tay, quả là một người đàn bà ân cần và kiên nhẫn, với một người đàn ông xa lạ mà vẫn có thể chu đáo đến vậy.

Ông Lục miễn cưỡng và thong thả đưa cánh tay phải vươn vào trong lửa….

## 42. Q.2 - Chương 13: Tỳ Bà Bắn

Dây căng đao phóng, Ngũ Lang đã bắn cây đao Như ý tam phân nhẫn đi. Nhưng đây lại là một cú bắn vô định, không có mục tiêu cụ thể. Mũi đao lao về phía góc nhà được định vị bởi hai cây cột trong công phu Lập trụ mà anh ta vẫn thực hiện hàng ngày, đâm trúng đỉnh của một trụ đỡ, bật tung miếng nêm gỗ chèn ở phía trên, xuyên chênh chếch qua khe ván gỗ trên trần. Nhưng nó chỉ xuyên lên được một chút, vì nửa bên kia của lưỡi đao đã bị đỉnh cột trụ chặn cứng lại. Cũng chính vì thế, lưỡi đao đã bị kẹp rất chặt , cán đao rung lên bần bật, phát ra những tiếng u u lạnh gáy.

Ngũ Lang thấy đao đã phóng đi, nhưng không đạt được hiệu quả như mong muốn, trong lòng lo lắng sục sôi, độc khí theo máu mà phát, lập tức đầu óc quay cuồng, mắt lòe đom đóm, dưới chân chòng chành như đứng trên thuyền nan. Chút sức tàn để chống cự thân mình cũng tiêu biến nốt, anh ta ngã vật xuống không biết trời trăng gì nữa.

Kình lực của chiêu “căng dây bắn đao” quả thực kinh người. Lỗ Thiên Liễu ở trên lầu cũng cảm thấy cả căn lầu chấn động, bàn ghế xóc cả lên một lượt. Mụ xác sống toàn thân thẳng tưng cũng chao đảo một cú thật mạnh, ngay cả cái xác khô quắt trên sân khấu cũng nảy lên, vôi bột trên mặt, trên người rơi lả tả xuống sàn trắng toát.

Lỗ Thiên Liễu vừa bị mụ xác sống chặn mất đường xuống lầu, giờ đang bị dồn tới cầu thang bên trái. Xem ra chừng nào Lỗ Thiên Liễu chưa bị băm nát như cái ghế khi nãy, mụ quyết không chịu buông tha.

Lỗ Thiên Liễu nhìn thấy mụ xác sống đang áp sát, nhưng cô không lợi dụng khe hở vẫn chưa bị phong kín để thoát ra, mà tiếp tục lùi lại phía sau hai bước, đến gần đầu cầu thang không biết đang ẩn tàng thứ cạm bẫy quỷ quái hung tàn gì. Mụ xác sống lại ngật ngưỡng nhảy đến vài bước, rồi dừng lại. Lúc này, vị trí đứng của mụ ta đã hoàn toàn chặn mất đường tẩu thoát về phía cầu thang bên phải và sân khấu.

Lỗ Thiên Liễu lùi lại một bước nhỏ nữa, lúc này cô chỉ còn cách bậc trên cùng của cầu thang khoảng chừng một bước chân. Cái xác không tiếp tục tiến lên nữa, mà bắt đầu lướt các ngón tay múp míp lên dây đàn, bắt đầu gảy khúc tì bà cổ “Tướng quân vi”. Lỗ Thiên Liễu không hiểu mụ ta đang đàn cái gì, nhưng cô cũng đoán ra, nếu mụ ta không tiếp tục áp sát nữa, chắc chắn sẽ sử ra độc chiêu khác để đẩy mình xuống cầu thang, vì vậy phải tranh thủ ra tay trước chiếm thế thượng phong.

Chớp mắt, sợi xích trên Phi nhứ bạc đã quấn chặt lấy chân phải của mụ xác sống, đây là chiếc Phi nhứ bạc còn lại bên tay trái cô. Sức lực của Lỗ Thiên Liễu không thật lớn, vì vậy cô phải dùng cả hai tay vận lực, giật thật mạnh sợi xích, vừa kéo bật lên trên, vừa nghiêng người quăng mạnh về phía cầu thang, Lỗ Thiên Liễu muốn dùng chiêu gậy ông đập lưng ông, định quăng cái xác vào khảm diện ngay sau lưng mình.

Cái xác đã bị kéo văng lên khỏi mặt đất, nhưng vẫn không bị quăng xuống cầu thang. Lỗ Thiên Liễu cảm thấy có một luồng trở lực rất lớn đang giữ chặt lấy mụ. Nhưng cô nhất định không chịu buông tay, mà vẫn ráng sức kéo thật căng sợi dây xích, muốn lôi cái xác lại gần.

Dây đàn lại rung lên, tiếng tì bà lại réo rắt, cái xác tiếp tục thung dung gảy một khúc “Nữ nhi bi” của phái Bình Hồ. Lỗ Thiên Liễu vẫn không hiểu mụ đang gảy cái gì, nhưng cô phát hiện ra nhịp đàn đang chậm lại, nhưng âm hưởng mỗi lúc một thêm vang vọng. Cuối cùng, mụ ta chỉ chậm rãi kéo vuốt dây đàn, bật ra những tiếng nhức tai buốt óc.

Lỗ Thiên Liễu nhanh chóng định tâm ngưng thần, đẩy hoàn thuốc hóa uế trong miệng xuống mặt dưới lưỡi, hai hàm răng cắn nhẹ vào đầu lưỡi. Cô ta lo sợ trong tiếng đàn có ẩn chứa chiêu thức nhiếp hồn loạn phách làm vẩn đục ba giác của mình. Tiếng đàn chói tai xói óc đã vang lên mấy chặp, nhưng Lỗ Thiên Liễu vẫn có thể nhận rõ từng âm tiết. Cô không chịu buông tay, chỉ hơi hạ cánh tay xuống. Cánh tay thẳng hơn, sức kéo cũng lớn hơn, thậm chí Lỗ Thiên Liễu đã cảm nhận được cảm giác rin rít khi sợi xích cứa sâu vào cổ chân trương phềnh của cái xác.

Tiếng đàn càng chậm hơn nữa, tạo thành những âm thanh đơn điệu đứt quãng. Lỗ Thiên Liễu chợt nghe thấy một tiếng “Ồ” khe khẽ.

Lỗ Thiên Liễu rất tự tin vào cảm giác của mình. Trên lầu có người sống! Vì chắc chắn tiếng kêu khi nãy là do người sống phát ra. Nhưng cô lại không hề ngửi thấy mùi của người sống…

Lúc này, dây đàn tì bà hồi lâu mới bật ra một tiếng. Âm thanh đã hoàn toàn vô nghĩa, dường như chỉ là đơn thuần là kéo một bật một thứ gì đấy. Là dây đàn? Phím đàn? Trục đàn? Hay căn bản không phải là bộ phận nào trên cây đàn, mà là một thứ gì đó trên tay?

Đàn tì bà vốn do người Hồ ở phương bắc chế tạo ra. Lưu Hy đời Hán trong “Thích danh – Thích nhạc khí”(\*) có viết: “Đàn tỳ bà có xuất xứ từ đất Hồ, được đánh trên lưng ngựa, đẩy tay về phía trước gọi là “tỳ”, kéo tay về phía sau gọi là “bà”, nên đặt tên là đàn tỳ bà”.

(\*) Trước tác của Lưu Hy đời Hán, nội dung chủ yếu là giải thích ngắn gọn về những sự việc mới lạ hoặc những thứ mới được du nhập từ bên ngoài vào trong thời kỳ đó. Mục phân loại rất nhiều, nhưng số lượng trong mỗi mục lại rất ít, mục ít nhất chỉ có hai loại. Nội dung sách này thường được những trước tác khác trích dẫn, triều đại nào cũng coi đó là cuốn tàng thư quan phương. Ngày nay trong các bảo tàng trong và ngoài Trung Quốc vẫn tìm thấy rất nhiều phiên bản của cuốn sách này.

Đàn tỳ bà vốn dĩ là nhạc cụ được tấu trên lưng ngựa, nó được sáng chế nhờ vào sự gợi ý của một dụng cụ được sử dụng trên lưng ngựa. Đó là thứ gì? Cung! Đúng vậy! Ý nghĩa ban đầu của hai chữ “tỳ bà” chính là đẩy tay và kéo tay, mà đẩy và kéo lại là những thuật ngữ được dùng sớm nhất trong thuật bắn cung tên. Hơn nữa, mục đích sơ thủy khi người ta sáng chế ra cung là để làm vũ khí hay nhạc cụ, đến nay vẫn chưa có câu trả lời chính xác. Thế nhưng việc người Hồ bật dây cung để đệm cho tiếng hát là một sự thực không cần bàn cãi.

Cung có thể biến thành đàn tỳ bà, vậy đàn tỳ bà chắc hẳn cũng có thể sử dụng như một cánh cung. Lỗ Thiên Liễu còn đang mải suy nghĩ, chợt nghe thấy một âm thanh khác hẳn tiếng đàn bình thường. Trong âm thanh có ẩn tàng sát khí, và cô còn ngửi thấy một mùi tanh hôi lợm giọng pha lẫn trong tiếng đàn chết chóc. Dư âm sắc lạnh đang lao thẳng đến khuôn mặt xinh đẹp của cô. Đó là bốn mũi tên đen đúa, là bốn mũi tên không có thân tên, được bắn đi bởi cánh cung làm từ dây đàn.

Cây đàn tỳ bà còn lợi hại hơn cả cánh cung thực sự. Cung chỉ có một dây, mỗi lần chỉ bắn đi được một mũi tên, trong khi cây tỳ bà sáu tướng hai mươi lăm phím này có tới bốn dây, một lần bắn được những bốn mũi tên. Đó chính là bốn móng tay sắc nhọn của mụ xác sống. Là bốn cái móng đen đúa nhuốm đầy thi độc và máu khô.

Bốn chiếc móng tay chỉ còn cách mặt Lỗ Thiên Liễu trong gang tấc, cô buộc phải tránh, tuyệt đối không được để chúng chạm vào người. Chúng quá độc địa, quá ô uế.

Nếu tiếp tục kéo giữ cái xác, cô sẽ không thể tránh né được. Cô lập tức buông Phi nhứ bạc khỏi tay, cơ thể như thân liễu trước gió, lắc sang phải khẽ xoay một cái, đã tránh được cả bốn “mũi tên”. Cái xác rơi lại xuống đất, nhưng không hề ngã, mà trượt thẳng về phía sau năm sáu bước.

Lỗ Thiên Liễu lợi dụng khoảng trống đã mở rộng giữa mình và cái xác, lập tức đưa chân theo thế tiễn bộ ra khỏi góc chết.

“Xẹt…. Rầm!”

Dội đến một tiếng vang dội, ván sàn nảy mạnh tung lên một lớp bụi mờ. Sức mạnh ghê gớm từ đòn “căng dây bắn đao” của Quan Ngũ Lang đã khiến bụi bặm từ khe hở giữa những tấm ván sàn dài bật lên, phả ra một thứ mùi mốc meo lâu năm khiến mùi sốc của vôi bột và mùi hôi thối của xác chết đang tràn ngập căn lầu bỗng nhạt đi ít nhiều.

Lỗ Thiên Liễu đã lao được đến dãy ghế hẹp cuối cùng, bỗng đột ngột tung người lộn một vòng trên không quay ngược trở lại chỗ cũ, động tác nhanh hơn rất nhiều so với lúc xông ra. Cô đã phát hiện ra những chớp sáng lóe ra từ mũi đao Như ý tam nhẫn của Ngũ Lang. Dẫu rằng mũi đao chỉ nhô lên một đoạn rất ngắn, nhưng cô đã nhìn thấy rất rõ. Mũi đao sáng loáng nhô lên ở ngay phía sau mụ xác sống, chỉ cách khoảng một bước chân, giống hệt như một mảnh gương vỡ đang cắm trên sàn. Cô phỉa cướp lại chiếc Phi nhứ bạc đang quấn trên cổ chân của cái xác, vì đó là vũ khí của cô, là thứ vũ khí mà cô cần phải đoạt lại. Mũi đao sáng loáng như gương đã giúp Lỗ Thiên Liễu phát hiện được một thứ, trong lòng cô lập tức nảy ra được kế sách để đối phó với cái xác kia. Và giờ đây, chỉ có lấy lại được vũ khí, mới có thể lôi mụ đến trước mũi đao.

Lỗ Thiên Liễu đã chụp được đầu cán của Phi nhứ bạc, quay trở lại cửa cầu thang chật hẹp. “Ồ!” – Lại có tiếng người bật lên, nhưng kéo dài hơn và rõ ràng hơn lúc nãy. Lần này không những Lỗ Thiên Liễu nghe thấy tiếng người, mà còn ngửi thấy người sống. Cô vẫn chưa kịp xác nhận kỹ hơn, thì mụ xác sống đã chồm tới, nhưng lại nhanh chóng lùi về.

Lần này Lỗ Thiên Liễu không đọ sức với mụ nữa, cô chỉ kéo chặt sợi dây xích trong tay. Cái xác không xáp lại gần nữa, vị trí đứng của mụ cũng không chặn kín đường ra như lúc nãy, mà để lộ một lối thoát, khiến Lỗ Thiên Liễu có thể lao qua khe hở để chạy về phía sân khấu.

Nhưng trên sân khấu còn có cái xác quắt queo của lão già từ nãy đến giờ vẫn thẳng đơ bất động. Lão đang đợi gì chăng?

Lỗ Thiên Liễu không có nhiều thời gian suy nghĩ, cô phải tập trung tinh lực để đối phó với mụ xác sống. Cô tiếp tục giằng mạnh cánh tay, kéo cái xác đi, trong khi bàn chân trượt một bước về phía sân khấu.

Mụ xác sống nhanh chóng vận lực xuống chân để cự lại, xoạc chân một trước một sau tì chặt xuống sàn, nhưng lần này Lỗ Thiên Liễu không quăng sợi dây xuống cầu thang nữa, mà theo hướng bước chân vừa trượt đi, kéo thẳng sợi xích về phía sân khấu.

Lực kéo rất mạnh, lại là kéo chếch sang bên cạnh trong khi xác sống đang xoạc chân theo hướng trước sau, nên nhất thời không thể cự lại được, lập tức trượt ngang đi. Sau hai bước, Lỗ Thiên Liễu cảm thấy có lực cản lại, không kéo thêm được nữa, trong bụng mừng thầm, khẽ “hự” một tiếng để dồn khí vận lực.

Mụ xác sống đột ngột sụp gối ngã vật ra trên sàn. Nhưng liền ngay lúc đó, một cái bóng màu xanh chàm bỗng lao vụt lên trên không trung.

Lỗ Thiên Liễu giật mình kinh sợ, lập tức buông tay khỏi Phi nhứ bạc, nhanh như chớp né vội sang một bên…

Trong tay Lỗ Thịnh Nghĩa đang cầm một cuộn dây sáp, vốn được dùng để định nền móng, tìm cát tướng trong công phu Định cơ. Ông nghĩ thầm, khi định cơ có thể dùng dây sáp để biện biệt các hình thế rồng cuộn, rắn nằm, như vậy, trong con đường vòng tròn này, cũng có thể dùng nó để tìm ra chỗ khuyết. Ông liền buộc đầu dây lên một mắt nhô ra của tảng đá Thái Hồ, sau đó vừa thả dây vừa tiến lên trong đường hầm tối thẳm.

Bước chân của Lỗ Thịnh Nghĩa có phần vấp váp, đương nhiên, một người thợ sẽ rất khó khăn khi phải đi lại trong lòng hang nham nhở mấu đá lại tối mịt mù. Mặc dù trong hòm gỗ có dụng cụ dùng để chiếu sáng, nhưng ông không dám mang ra sử dụng. Ở trong bóng tối, bản thân đã trở thành con mồi ngon lành của kẻ địch, nếu lại soi ngọn đèn, chẳng khác nào tự kề cổ vào lưỡi đao của đối thủ.

Nếu như lúc này có Lỗ Ân bên cạnh thì tốt biết mấy, chí ít ông ta cũng biết cách ném đá dò đường. Hay có Lỗ Thiên Liễu ở đây lại càng tốt, con bé có xúc giác phi thường, chỉ cần đưa tay về phía trước, lập tức có thể cảm nhận được các chướng ngại vật, nhờ bàn tay nhạy cảm có thể nhận ra sự thay đổi của dòng khí lưu chuyển.

Sau khi men theo vách hang đi được năm bước, Lỗ Thịnh Nghĩa thắt một nút vòng đơn trên sợi dây sáp. Đi thêm năm bước nữa, ông lại thắt thêm một nút nhấc bình rượu đơn, tròng lên một mỏm đá nhô ra. Đi thêm vài bước, ông lại tiếp tục thắt một nút kết buộc ngựa… Lỗ Thịnh Nghĩa biết không dưới một trăm loại nút thắt. Ông vốn là người cẩn trọng, đây là kỹ năng cần thiết của một người thợ mộc. Ông đã từng căn cứ vào công dụng và phương pháp thắt nút của từng nút thắt để sắp xếp thứ tự và đánh số cho chúng. Giờ đây, ông đã thắt được mười ba nút, có nghĩa ông đã đi được chừng sau mươi bước. Đúng lúc đó, ông sờ thấy mắt đá buộc đầu sợi dây khi nãy, cũng có nghĩa ông đã đi được một vòng.

Ông lại tiếp tục tiến về phía trước như vậy, cứ đi hai bước lại thắt một nút. Như vậy, cứ mười bước, thì nút thắt của lần thứ hai lại trùng khớp với nút thắt của lần thứ nhất. Khi ông thắt đến nút thứ hai mươi, lại thắt thêm một nút chồng nữa. Ông lại tiếp tục tiến lên hai bước, đang chuẩn bị thắt nút, bỗng sờ thấy một nút thắt. Không đúng rồi, có hai nút thắt trùng nhau xuất hiện liên tiếp, chứng tỏ ông đã đi vào một vòng đường vòng nhỏ, bắt đầu vòng theo vòng tròn thứ hai.

Ông định thần lại một chút, sau đó lần theo vòng tròn nhỏ này, cứ mỗi bước lại thắt một nút. Rất nhanh, chỉ sau mười mấy bước, ông lại tiếp tục thắt hai nút chồng. Đã đến gần vòng tròn thực rồi, chưa biết chừng ông đã bước vào vòng tròn thực cũng nên.

Nhưng ông không để sự phấn khởi làm đầu óc mụ mị, ông vẫn giữ được trạng thái cảnh giác cao độ, không bỏ qua một động tĩnh nhỏ xung quanh. Bỗng xa xa vọng lại một tiếng cọt kẹt rất khẽ, có lẽ là tiếng xoay của trụ cửa. Lỗ Thịnh Nghĩa nhìn về phía phát ra âm thanh, không thấy một tia sáng nào phát ra, vậy chắc chắn đây không phải cánh cửa của con đường. Vậy đó có thể là cửa gì? Chẳng lẽ là cánh cửa địa ngục đang chìm trong bóng tối?

Cánh cửa vừa phát ra tiếng động chỉ có thể là cánh cửa của mật thất nối liền với con đường, nhưng cánh cửa này cũng chẳng khác mấy so với cửa địa ngục. Cánh cửa phát ra tiếng động, chứng tỏ bên trong mật thất đã có người. Là ai? Không biết! Nhưng chỉ cần là người của đối phương, tiếp tục khởi động công cụ thổi gió, chắc chắn Lỗ Thịnh Nghĩa sẽ lại một lần nữa rơi vào địa ngục trần gian, sống không bằng chết.

Ý thức được điều đó, động tác của Lỗ Thịnh Nghĩa càng thêm chóng vánh, ông nhanh chóng đi hết vòng tròn nhỏ. Bây giờ, ông liên tục sờ thấy những nút thắt giống nhau, ông biết mình đã đi vào con đường thực. Trong một khảm diện như thế này, chỉ cần tìm đúng con đường thực, sẽ đi đến được điểm bắt đầu hoặc kết thúc của khảm diện. Ở gần chỗ này, chắc hẳn sẽ tìm thấy lối ra hoặc chỗ khuyết để tẩu thoát. Nhưng để tìm được cần có thời gian, đặc biệt là trong một không gian tối tăm như thế này.

Vẫn chưa thấy gió nổi lên từ gian mật thất. Không có gió, bố cục Lung linh bách khiếu tinh xảo tuyệt luân cũng không phát ra âm thanh, nút Tạc quỷ hào cũng chưa phát động. Điều này đã mang lại cơ hội cho Lỗ Thịnh Nghĩa.

Lỗ Thịnh Nghĩa rút từ trong hòm ra một cây chùy gỗ, đây là một cây chùy rỗng ruột, gọi là chùy hồi âm, là dụng cụ dùng để phán đoán về kết cấu địa tầng và độ cứng của đất đá trong công phu Định cơ. Cao thủ về môn khảm tử cũng có thể dùng cây chùy này để tìm ra cửa khảm hoặc lỗ khuyết bí mật.

Cây chùy gõ vào vách đá vọng ra thứ âm thanh hệt như tiếng gõ mõ trong chùa, văng vẳng trong con đường xoáy tròn tối đen tịch mịch, nghe rờn rợn âm u như câu thần chú đuổi hồn bằng tiếng Phạn.

Một hồi lâu sau, Lỗ Thịnh Nghĩa vẫn chưa tìm ra được cửa khảm hay chỗ khuyết. Ông rất thất vọng, bắt đầu cảm thấy sốt ruột, trán rịn đầy mồ hôi.

Đột nhiên, một tiếng vang lớn dội lại trong con đường xoáy ốc, đó là tiếng ván gỗ vỡ nát được khuếch đại dưới tác dụng của Lung linh bách khiếu. Lỗ Thịnh Nghĩa tim nhảy đến cổ, máu xộc lên não, suýt nữa thì ngất xỉu. May mà chỉ có một tiếng duy nhất, cũng không kéo dài, nếu không mọi cố gắng nãy giờ của Lỗ Thịnh Nghĩa sẽ trở thành công cốc.

Lỗ Thịnh Nghĩa khó khăn lắm mới lấy lại được bình tĩnh sau cơn kinh sợ, lại giật bắn mình khi phát hiện ra một bóng đen đứng lù lù ngay trước mặt. Chỉ thấy thân người thẳng đứng, cứng đơ đơ, không nhìn rõ mặt, cảm tưởng như quỷ Vô thường từ âm phủ hiện lên đòi mạng.

Bóng đen cứ im lìm trước mặt Lỗ Thịnh Nghĩa một hồi lâu, Lỗ Thịnh Nghĩa cũng ngồi yên trên đất, cả hai đều không hề cử động. Cuối cùng, Lỗ Thịnh Nghĩa không chịu đựng nổi cảm giác đối đầu câm lặng, đột ngột đứng vụt dậy, móc ra một đám bùi nhùi, vung mạnh một cái, bùng cháy thành một mồi lửa nhỏ. Mồi lửa bập bùng chỉ kịp hắt ra chút ánh sáng ít ỏi, nhưng đã đủ để thấy khuôn mặt trắng bệch và một đôi mắt vô thần.

Là một con người. Một con người đã bị Tạc quỷ hào cướp mất hồn phách. Một con người đã mất hết ý thức, một con người sống đã chết trơ trơ như một khúc cây.

- A! Là ông ư?

Giọng nói của Lỗ Thịnh Nghĩa không chỉ tràn đầy kinh ngạc, mà còn pha lẫn vẻ hoang mang

## 43. Q.2 - Chương 14: Lá Sen Xoay

Bộ pháp của Lỗ Ân tinh nhanh mạnh mẽ, hệt như con báo trong rừng sâu, một con báo đã bị thương sau một trận đấu kinh tâm động phách.

Khoảng cách từ ao nước đến hành lang không hề xa, chỉ khoảng ba bốn chục bước chân. Nhưng chính trên quảng đường ngắn ngủi này, một cao thủ lão luyện như Lỗ Ân đã bị lạc lối. Ông nhìn thấy đoạn hành lang, nhưng đi mãi không tới. Ông nhìn thấy căn lầu nhỏ ngay trước mắt, nhưng không thể lại gần. Vì tầm mắt ông luôn bị chắn ngang bởi các khóm hoa, lùm cây, tường gai. Những chướng ngại vật này kỳ thực không hề đáng ngại, bởi vì xét về độ cao hay chiều rộng, Lỗ Ân đều có thể nhảy vọt qua. Nhưng ở một nơi đầy cạm bẫy như thế này, không thể hành sự hồ đồ. Cho dù phía trước chỉ có hai chậu hoa chắn đường, cũng chỉ được đi vòng mà không được nhảy qua. Nơi không có đường tức là đường chết, đây chính là nguyên tắc căn bản trong khảm diện.

Vòng vèo qua lại đến mấy lượt, Lỗ Ân cảm thấy đã đi cả mười mấy dặm đường, vậy mà hành lang và căn lầu nhỏ vẫn ở nguyên chỗ cũ, không hề gần lại chút nào. Dường như cỏ cây hoa đá bố trí trong khu vườn đang không ngừng biến hóa và di chuyển. Vì vậy, mặc dù chỉ có vài thứ ít ỏi, nhưng Lỗ Ân cảm thấy vô cùng rối loạn.

Đối phương có một khảm diện tuyệt diệu tên gọi là con đường Tấc gang ngàn dặm, khá tương tự với đường vòng Rồng vờn đá tảng của nhà họ Lỗ, đều sử dụng Bắc Đẩu thất tinh nối liền sao Nhị Đảm(\*) ở đầu đuôi, tiến hành bố trí theo phương pháp đẩu chuyển tinh di, chỉ cần dùng đến vài dụng cụ đơn giản là đã có thể khiến đối phương không thể thoát thân.

(\*) Nhị Đảm có nghĩa là hai gánh, chòm sao này gồm một sao Ca Đảm (anh gánh), một sao Đệ Đảm (em gánh) và hai sao Miên Hoa Đảm (gánh bông), hai sao Thạch Đầu Đảm (gánh đá).

Lẽ nào đây chính là cong đường Tấc gang ngàn dặm? Hai khóm cây bụi, hai khoảnh vườn hoa, một tảng đá Thái Hồ, một chậu thả lá sen, một bức tường gai, vừa vặn hợp với số Bắc Đẩu thất tinh. Nhưng vị trí sáu ngôi sao của chòm Nhị Đảm nối liền đầu đuôi nằm ở đâu? Không tìm được vị trí của sáu ngôi sao này, thì chỉ có thể quanh quẩn ở giữa khảm diện, đến cả rìa khảm cũng không thể tìm ra.

Nếu tuân thủ đúng quy tắc đọ tài trong môn khảm diện, để từ từ tìm cách phá giải hoặc tìm chỗ khuyết để thoát ra, chí ít cũng phải mất đến một hai ngày. Nhưng giờ đây, Lỗ Ân cần phải phá giải càng nhanh càng tốt. Như vậy, chỉ có một chiêu duy nhất, đó là mạo hiểm phá vỡ chỗ không, liều mình một phen.

Để đưa ra quyết định này, phải có lòng quyết tâm và sự tự tin rất lớn. Mặc dù tìm ra chỗ không sẽ dễ hơn so với tìm chỗ khuyết hay cơ quát, thế nhưng phá vỡ chỗ không lại rất nguy hiểm. Chỗ không, chỗ khuyết, cơ quát trong khảm diện có sự khác biệt rất lớn. Thực ra chỗ không chính là một bộ phận cấu thành quan trọng của khảm diện, chính là khe hở hay khoảng trống ngoài rìa để các nút phóng ra, cũng chính là điểm chuyển ngoặt khi khảm diện hoạt động. Thực chất, đây chính là vị trí có uy lực sát thương nhỏ nhất trong khảm diện. Phá chỗ không là chiêu thức bất đắc dĩ khi người bị vây khốn trong khảm diện đã không còn cách nào khác, có thể coi là phương pháp hạ đẳng để thoát khỏi khảm diện.

Nhưng không phải khảm diện nào cũng đều dễ tìm ra chỗ không. Ví dụ như đường vòng Rồng vờn đá tảng của nhà họ Lỗ rất khó tìm ra được chỗ không, vì khảm diện đó thuộc loại khảm vây. Trong khảm vây, khảm chính là nút, nút chính là khảm, không thể tìm ra khoảng trống vốn dùng để phóng nút. Con đường Tấc gang ngàn dặm này cũng có mục đích tương tự như Rồng vờn đá tảng, chắc chắn muốn tìm được chỗ không là rất khó khăn.

Mặc dù Lỗ Ân ở nhà họ Lỗ nhiều năm, song vẫn chưa tìm ra được chỗ không của con đường Tấc gang ngàn dặm. Nhưng ông cảm thấy rằng, tại chỗ tiếp nối giữa con đường Tấc gang ngàn dặm và Vô ảnh tam trùng sát rất có thể sẽ có chỗ không. Nhưng lúc này, ông đã không tìm được đường quay lại.

Chỉ cần là chiêu thức, hẳn sẽ có sơ hở; chỉ cần là con người, hẳn sẽ có nhược điểm; chỉ cần là khảm diện, hẳn sẽ có khiếm khuyết. Đây chính là chân lý của Lỗ Ân. Vì vậy ông tiếp tục rảo bước nhanh hơn, nghĩ rằng cứ vòng qua vòng lại vài lần nữa, hẳn sẽ phát hiện được điều gì đó.

Đang chạy gấp, Lỗ Ân chợt phát giác ra một thứ, những cơn hoa mắt chóng mặt dữ dội đã khiến ông loạng choạng, cơ thể ngả nghiêng không thể đứng vững. Ông vội chống cây khảm đao bên tay trái xuống đất để đỡ lấy cơ thể, nhưng đã không kịp nữa.

Ông đổ vật xuống như một thân cây vừa bị đốn, lăn lông lốc về phía trước. Cây khảm đao vẫn cắm sâu trên đất, phần lưỡi sáng xanh rung lên bần bật, giống như mặt nước hồ thu lấp loáng. Cũng không có gì đáng ngạc nhiên, vết thương do mũi đoản mâu để lại trên vai chảy máu quá nhiều, lại thêm nãy giờ bôn ba tìm kiếm trong khảm diện đã khiến ông tiêu hao nhiều thể lực, hơi thở không thông thuận, đờm tắc trong tâm khiếu, nên mới lăn ra bất tỉnh.

Trên thềm đá chìa ra mặt nước trước cửa căn lầu nhỏ bỗng xuất hiện một người đàn bà, đột ngột tựa bóng ma. Đó là một người đàn bà mang mặt nạ ly miêu màu trắng bạc. Tấm áo gấm thêu rực rỡ dày cộm phủ kín thân người, nhưng những đường nét mỹ miều trên cơ thể vẫn ẩn hiện thấp thoáng. Người đàn bà đứng bất động trên thềm đá, hệt như một pho tượng nhiều màu.

Sở dĩ người đàn bà này xuất hiện trên thềm đá, vì từ vị trí ẩn nấp ban đầu, ả đột ngột không nhìn thấy Lỗ Ân đâu nữa. Thế nhưng dù đã bước lên thềm đá, ả vẫn không nhìn thấy Lỗ Ân.

Bức tường dây gai, tảng đá Thái Hồ, chậu thả lá sen, ba thứ này vừa vặn che khuất Lỗ Ân từ ba mặt. Mặt còn lại mặc dù chỉ là một luống hoa thấp, nhưng nếu muốn nhìn thấy ông từ hướng này, buộc phải đứng trên con đường nhỏ dẫn đến hành lang. Đó là vị trí dụ người vào khảm, khảm tử gia sẽ không bố trí nút lẫy khống chế khảm diện tại đó.

Sau khi Lỗ Ân ngã xuống bất tỉnh, ông không đứng lên được nữa. Người đàn bà mang mặt nạ ly miêu vẫn đứng yên bất động. Khu vườn bỗng trở nê yên ắng lạ thường, chỉ còn lại tiếng lào xào khe khẽ của gió Bắc thổi qua lá úa, và chút xao động của gợn sóng lăn tăn dưới mặt ao.

Rất lâu rất lâu sau, cuối cùng, người đàn bà mang mặt nạ ly miêu màu bạc cũng đã chậm rãi đưa cánh tay trái lên. Đây chính là một mệnh lệnh, một mệnh lệnh không cần phải nghi ngờ.

Một bóng đen cao lênh khênh nhanh chóng chui ra từ dưới lan can đá của luống hoa phía đầu hành lang, như một ngọn gió nhẹ nhàng lao vút về phía con đường nhỏ, rồi ngoặt một cái vòng qua khóm cây, bước xéo thêm vài bước, đã đến mé bên kia của chậu thả sen.

Chậu thả sen chứa đây nước không những to lớn nặng nề, mà còn rất cao. Gã cao kều phỉa kiễng hẳn chân lên mới có thể nhìn thấy đôi chân của Lỗ Ân thấp thoáng sau đám lá sen khô héo. Gã liền quay đầu đưa mắt ngầm ra hiệu cho người đàn bà đứng trên thềm đá. Người đàn bà vẫn mặt lạnh như tiền, chỉ gật đầu thật mạnh.

Chậu lá sen bắt đầu xoay chuyển, rồi trượt đi chậm rãi không một tiếng động, hệt như phiến lá lướt trên mặt nước.

- Khoan đã! Không được!

Vang lên tiếng quát lớn của một người đàn bà, phía cuối giọng nói sắc lạnh có pha lẫn chút âm sắc ngọt ngào. Giọng nói được truyền đến từ mé bên kia của ao nước.

Nhưng đã chậm một bước! Mặc dù người đàn bà đứng trên thềm đá đã vội vã đưa tay ra hiệu dừng lại, mặc dù gã áo đen cũng đã gắng hết sức bính sinh ngăn cản chậu lá sen tiếp tục chuyển động, nhưng tất cả đã quá muộn. Chậu lá sen ngoan cố vẫn tiếp tục xoay đi. Không phải là cơ quát đã chờn, mà là do ở mé bên kia của chậu sen, có một lực đạo mạnh mẽ hơn nữa đang đẩy nó đi.

Đó là một cánh tay trái, cánh tay trái của một đao khách. Mặc dù cánh tay này thường ngày không cầm đao, nhưng nó là trợ tá đắc lực của cây đao, sẵn sàng giáng cho đối phương những đòn chí tử trực tiếp. Bởi vậy, bản thân nó cũng phải sở hữu một kình lực cực mạnh khiến đối thủ không thể chống đỡ. Nhưng nếu chỉ là một cánh tay trái, sức mạnh của nó sẽ không đủ để đối chọi với cả hai cánh tay của gã áo đen. Nhưng vì chậu lá sen thuộc loại nút che mắt xoay một chiều, cách thức xoay chuyển của nó là đơn hướng và có trật tự. Vì vậy, chỉ cần đẩy theo phương hướng đúng như thiết kế, sẽ khiến nó xoay chuyển dễ dàng. Sau khi nó đã chuyển động, muốn nó dừng lại, cần phải tác động một lực đạo cực lớn, trừ khi đã chuyển động sang vị trí của khảm tướng tiếp theo. Sức mạnh của hai cánh tây đương nhiên là lớn hơn sức mạnh của một tay trái, nhưng sức mạnh của một tay trái cộng thêm sức mạnh của đà chuyển động của cơ quát sẽ vượt xa sức mạnh của hai cánh tay.

Gã áo đen dùng cả hai tay giữ chặt lấy chậu lá sen, nhưng hai chân không trụ nổi cứ trượt thẳng về phía trước. Gã biết sức lực của gã không đủ để giữ chậu thả sen lại, gã làm thế kia chỉ là để chứng tỏ cho hai người đàn bà kia biết mình đã cố gắng hết sức. Nhưng gã cũng hiểu, khi chuyển động đến vị trí của khảm tướng tiếp theo, lẫy chuyển động vừa khớp vào khe hãm, cân phải lập tức chặn chậu sen dừng lại, tuyệt đối không được để nó tiếp tục xoay chuyển sang vị trí tiếp theo.

Sau một hồi chạy loanh quanh tìm kiếm trong con đường Tấc gang ngàn dặm, Lỗ Ân vẫn không tìm được đường trở lại, nhưng ông đã phát hiện ra một chỗ khiếm khuyết trong khảm diện, một khiếm khuyết nghiêm trọng mà ông có thể lợi dụng được.

Trong “Thiên tú tinh thuyết”(\*) của nhà thiên văn nổi tiếng đời Đường, Viên Thiên Cương có viết: “Bắc Đẩu thất tinh, thứ nhất Thiên Khu, thứ hai Thiên Toàn, thứ ba Thiên Cơ, thứ tư Thiên Quyển, thứ năm Ngọc Hành, thứ sáu Khai Dương, thứ bảy Dao Quang. Thất tinh hình thành cán gáo, cán gáo có thể thay đổi”.

(\*) Tương truyền đây là trước tác của Viên Thiên Cương, bởi vì nó ra đời vào giai đoạn thịnh vượng của triều Đường, do quan viên sao chép. Trong thời kỳ đó, người tinh thông thiên văn ngoài Viên Thiên Cương không còn nhân vật nổi bật nào khác, đồng thời lúc đó, cũng chỉ có Viên Thiên Cương vốn được hoàng đế cực kỳ sủng ái mới có thể khiến các quan viên sao chép. Nhưng cũng có thuyết cho rằng đây là trước tác của một thương nhân Tây Vực tên là Phác Thịnh Đức, Phác Thịnh Đức có một giai đoạn giúp Viên Thiên Cương quan sát thiên văn, sau làm quan tới chức Khám thiên doãn. Vì vậy, cũng có khả năng thành quả của Phác Thịnh Đức đã bị Viên Thiên Cương giành lấy.

Trong cuốn “Thiên địa tượng hợp đạo luân”(\*) của Lư Đại Hiển người đời Tống cũng viết: “Thất tinh cán gáo chỉ về đông, thiên hạ vào xuân; cán gáo chỉ về nam, thiên hạ vào hè; cán gáo chỉ về tây, thiên hạ vào thu; cán gáo chỉ về bắc, thiên hạ vào đông. Viên Thiên Cương nói là “thay đổi”, tức là cán gáo đổi hướng chứ không đổi hình”.

(\*) Tác giả Lô Đại Hiển người đời Tống, tinh thông thiên văn địa lý, là danh sĩ một thời. Sau nhìn thấu hồng trần nhiễu nhương, đã ẩn cư nơi rừng núi. Đây là cuốn sách tổng hợp và phân tích về các hiện tượng thiên văn địa lý, có tính khoa học rất cao. Vẫn còn bản tàn khuyết từ đời Tống được bảo tồn tới tận ngày nay.

Trong lý luận của người xưa đều nói cán gáo của Thất tinh thay đổi chỉ là đổi hướng. Thế nhưng khi ứng dụng vào trong khảm diện, chắc chắn sẽ không đơn giản như vậy. Một nơi như thế này hoàn toàn có khả năng biến tất cả những thứ không thể thành có thể.

Con đường Tấc gang ngàn dặm cũng vậy, trong đó có hai điểm kết nút có thể tiến hành thay đổi, đó là chậu thả sen ở vị trí sao Thiên Cơ và tảng đá Thái Hồ ở vị trí sao Ngọc Hành. Tất cả hoa cỏ, cây cối, tường gai trong khảm diện này đều được trồng xuống đất, không thể thay đổi vị trí, chỉ có chậu thả sen và đá Thái Hồ là được sắp đặt vào trong, chúng có thể thay đổi vị trí dễ dàng. Đây là một nguyên lý đơn giản, khảm tử gia nhìn ra được, đương nhiên Lỗ Ân cũng nhìn ra được. Khảm diện đã dùng hai thứ này làm nút sống, như vậy cán gáo Thất tinh không những có thể đổi hướng, mà còn có thể thay đổi vị trí sao và hình dáng của cán gáo.

May sao chỗ khiếm khuyết mà ông phát hiện ra lại chính là điểm phá diện(\*) trong tầm nhìn của đối phương, đồng thời điểm phá diện này lại nằm đúng vị trí che khuất bởi chậu lá sen ở vị trí Thiên Cơ, đá Thái Hồ ở vị trí Ngọc Hành và bức tường cây gai ở vị trí Thiên Quyền.

(\*) Tức là vị trí mà tầm nhìn của người điều khiển không nhìn thấy được.

Thế là Lỗ Ân lại giở chiêu lưu manh. Ông giả vờ ngất xỉu, ngã vật xuống góc khuất giữa chậu sen và bức tường gai. Ông không dám chắc đối phương có mất kiên nhẫn hay không, nhưng hiện giờ, đây là phương pháp duy nhất, ông nhất định phải thử.

Gã áo đen cuối cùng đã xuất hiện, chạy theo lối đi trong khảm diện đến bên chậu thả sen. Mọi động tĩnh Lỗ Ân đều nhìn thấy rõ, đó là nhờ thanh đao ông đã cắm trên mặt đất trước khi ngã xuống, một thanh đao xanh thẫm với phần lưỡi sáng loáng như gương.

Từ con đường mà gã áo đen đi tới, ông đã nhận ra vị trí của sao Đệ Đảm trong chòm Nhị Đảm. Căn lầu và hành lang là vị trí của hai sao Miên Hoa Đảm; khóm hoa mà bóng đen vừa chui ra chính là vị trí của “người em” đang gồng gánh.

Đã biết được vị trí của sao Đệ Đảm, chỉ cần tìm ra tiếp vị trí của sao Ca Đảm là có thể kết hợp với Thất tinh để tìm ra điểm nút, lần ra lỗ hổng, sau đó tiếp tục tìm ra chỗ không rồi phá vỡ. Lúc đó cho dù khảm diện có biến hóa không ngừng, vẫn có thể tìm ra được quy luật.

Lúc này, gã áo đen đột nhiên chạy đến xoay chuyển chậu sen. Lỗ Ân ngoảnh đầu lại nhìn tảng đá Thái Hồ vẫn đứng im lìm, ông đã hiểu ra, cuối cùng thì ông cũng đã ngộ ra tất cả. Trước tiên, ông không cần thiết phải mất công đi tìm bố cục sao Ca Đảm trong chòm Nhị Đảm nữa. Vì vốn dĩ không hề có sao Ca Đảm, sao Ca Đảm chính là sao Đệ Đảm, mà sao Đệ Đảm cũng chính là sao Ca Đảm. Đây là bố cục xếp chồng lên nhau, trong đó điểm khảm nằm ngay tại vị trí chậu thả sen và đá Thái Hồ. Nếu như không phải đối phương muốn dùng sức người để chuyển động chậu thả sen để thay đổi bố cục khảm, thì chậu thả sen và đá Thái Hồ có lẽ sẽ đồng thời chuyển động.

Đây gọi là “Thiên Cơ, Ngọc Hành giao hoán, cán gáo đảo chỗ treo ngược”, tức phần gáo của chòm sao Bắc Đẩu có thể biến thành phần cán, và phần cán cũng có thể biến thành gáo, sau đó một đầu nối liền với bố cục hai sao Nhị Đảm đã chồng thành một điểm. Cùng với sự biến đổi cán giáo, chòm Nhị Đảm cũng có thể hoán đổi vị trí giữa Ca Đảm và Đệ Đảm, các sao Thạch Đầu Đảm và Miên Hoa Đảm cũng liên tục âm thầm hoán đổi vị trí cho nhau.

Khảm diện của đối phương có khiếm khuyết, hơn nữa, về mặt con người cũng đã phạm phải sai lầm rất lớn. Lẽ ra họ không nên hiếu kỳ và thiếu kiên nhẫn như vậy, lại càng không nên tùy tiện động tới nút lấy. Nhưng điều đó đều cho thấy bọn chúng còn thiếu hụt kinh nghiệm giang hồ. Sau khi đã xoay chuyển chậu lá sen, gã kia cũng không nên đối kháng với Lỗ Ân. Đá Thái Hồ và chậu lá sen là hai nút chốt của khảm diện, nếu chỉ động một cái, hơn nữa, nếu chỉ biến đổi sang một khảm tướng, chắc chắn sẽ khiến cho khảm diện xuất hiện lỗ hổng. Còn nếu như tiếp tục tác động lực thuận hướng, đẩy chậu sen theo đà cơ quát và sức đẩy của Lỗ Ân, khiến chậu hoa sen trượt đi nhanh hơn, chạy thẳng sang khảm tướng thứ ba, thì khi đó toàn bộ bố cục khảm diện sẽ đảo loạn hoàn toàn, khiến Lỗ Ân càng không thể lần ra cách thoát thân. Đây là một sai lầm do thiếu kinh nghiệm thực tế.

Trong giang hồ, chỉ một sai lầm nhỏ bé rất có thể sẽ đem lại thất bại vĩnh viễn, huống hồ liên tiếp phạm phải hàng loạt sai lầm nghiêm trọng.

Lúc này, chậu lá sen chỉ cần tiếp tục chuyển động thêm ba mươi độ nữa là tiến sang khảm tướng thứ hai. Gã áo đen cao nghều đang cố gắng ngăn cản trong vô vọng, giờ đây đã phơi ra chỗ hổng của nút lẫy. Đao, thanh đao sống dày màu xanh đen vẫn dựng đứng trên mặt đất, loang loáng hàn quang. Lỗ Ân đưa chân trái khéo léo khều mạnh vào gờ che tay trên chuôi đao, một vệt sáng lạnh lõe vụt khỏi mặt đất, góc độ và phương hướng đều rất chính xác, bay thẳng vào tay trái của Lỗ Ân. Đối phương đã quá sơ suất, vệt hàn quang chứa đầy sát khí xẹt qua ngay trước mặt mà vẫn không phát hiện ra, chỉ biết cật lực ngửa họng lên trời, ngả người về sau, dốc hết sức bình sinh giữ chặt lấy cái chậu. Lỗ Ân buông cánh tay trái đang nắm lấy mép chậu ra, thanh dao cứ tựa như tự nhảy vào trong tay ông.

Thanh đao sắc bén dị thường, mũi đao xuyên vào cơ thể nhẹ nhàng như không. Người đâm thảnh thơi, người bị đâm cũng rất nhẹ nhõm. Trong khoảnh khắc, kẻ sắp mất đi tính mạng kia bất chợt ngộ ra toàn bộ những sai lầm đã phạm. Bởi vậy, khi thanh đao nhẹ nhàng chạy ra khỏi cơ thể, gã chỉ cúi nhìn khe hở đang phun trào máu đỏ trong thoáng chốc, rồi nhẹ nhàng khép đôi mắt lại.

- Phong phá, tuyệt lộ, diệt thiểm! – Một loạt mệnh lệnh được phát ra bằng một ngữ điệu rất đỗi cuồng ngạo. Giọng nói ở rất xa, nhưng tất cả mọi người có mặt trong khu vườn đều nghe rõ. Lỗ Ân cũng đã nhận ra, đó chính là giọng của người đàn bà vừa xuất hiện, bởi trong âm điệu ngông cuồng vẫn kèm theo chút dư âm ngọt xớt. Nhưng những lời này có ý nghĩa gì thì Lỗ Ân lại hoàn toàn mù tịt, vì đây đều là những ám hiệu bí mật của riêng đối phương.

Kỳ thực, phong phá có nghĩa là mau chóng khôi phục là điểm sơ hở của khảm diện. Tuyệt lộ là cắt đứt đường tiến, tuyệt đối không được để đối thủ tiếp tục tiến về phía trước. Diệt thiểm tức là lấy mạng hắn ta. Những người ẩn trong vườn nghe thấy ám hiệu, lập tức hành động. Họ đều hiểu rằng bằng mọi giá phải thực hiện mệnh lệnh này, nếu không bọn họ sẽ phải trả cái giá còn đắt hơn cả cái chết.

Tay trái của Lỗ Ân nhẹ nhàng đẩy chậu lá sen chuyển động tới khe hãm của khảm tướng thứ hai, rồi xách đao bước qua cái xác đang nằm dài trên lỗ hổng. Nhưng vừa bước ra, ông đã phát hiện phía trước mặt có hai kẻ đứng sừng sững cách đó chừng mươi bước. Ông không biết hai kẻ này từ đâu chui ra, nhưng tư thế của chúng giống hệt nhau, trông vô cùng quái dị. Chúng đứng nghiêng nghiêng, một cánh tay chỉ xéo lên trời, tay còn lại buông chếch xuống dưới, trong tay không thấy binh khí, cơ thể được bọc kín mít trong một lớp áo đen dầy cộp

Bọn chúng không cần tới vũ khí, vì bản thân bọn chúng chính là vũ khí. Một thiết huyết đao khách đã kinh qua vô số trận huyết chiến nhe Lỗ Ân, lúc này không chỉ đánh hơi được sát khí, mà còn cảm nhận thấy một luồng khí sắc bén tỏa ra từ hai kẻ áo đen.

Lỗ Ân không hề thủ thế, chẳng nói chẳng rằng, thình lình vung đao xông thẳng đến.

Bởi vì ông phát hiện phía sau có người đang di chuyển khối đá Thái Hồ, có nghĩa là có thêm một kẻ đang từ một lỗ hổng khác của khảm diện chuẩn bị xông tới giáp công. Vì vậy, ông phải tranh thủ thời gian tốc chiến tốc thắng, trước tiên hãy giải quyết bọn cản đường, sau đó xông lên. Mặt khác, ông đã quen tấn công mà không cần đến thủ thế hay chuẩn bị. Từ khi trở thành huyết đao khách, ông đã vứt bỏ hoàn toàn những chiêu trò thừa thãi, chỉ dùng phương pháp trực tiếp nhất để đoạt mạng kẻ địch.

Đòn tấn công đột ngột và trực diện nhường đấy khiến đối phương không khỏi bất ngờ, nhưng điều khiến chúng bất ngờ hơn cả là khi Lỗ Ân còn cách họ tới mấy bước đã vung đao chém tới. Đòn chém này chỉ có thể chém vào không khí, chẳng có chút nghĩa lý gì.

Nhưng đao vừa chém xuống, một nửa cần cổ của một trong hai gã áo đen đã đứt rời, máu phun tung tóe thành tia tựa như một chiếc quạt giấy lớn mở xòe, quạt mạnh lên vạt lá úa rụng buổi tàn đông.

Thanh đao trên tay Lỗ Ân đã chém đi, đã rời khỏi lòng bàn tay ông, bay vụt về phía trước.

Đây chẳng phải là chiêu thức kỳ dị gì, mà chỉ là một chiêu thức trong công phu Lục hợp của nhà họ Lỗ. Trong công phu Cố lương có một kỹ pháp quăng rìu, không bị giới hạn bởi thể loại công phu, chỉ cần là người trong nhà họ Lỗ đều có thể học được. Vì trong công phu Lục hợp của Lỗ gia, những chiêu thức mang tính sát phạt chiến đấu quá ít ỏi, nên chiêu này ít nhiều cũng được xem là một chiêu tấn công đoạt mạng.

Tương truyền một năm nọ, tại quê hương của Lỗ Ban là thành Đằng Châu, các đệ tử Ban môn nhận nhiệm vụ xây dựng một công trình cho triều đình là điện Đại Thành trong Văn Miếu. Khi hoàn thành và nghiệm thu, tổng giám công phát hiện tại góc phía đông bắc của điện có một thanh dầm nhô ra chừng nửa tấc. Mặc dù đây chỉ là một sai sót rất nhỏ, nhưng có thể dẫn đến nguy cơ mất đầu như chơi! Đúng vào lúc mọi người không biết xử lý thế nào, thì một ông lão râu tóc bạc trắng rẽ đám đông đi ra. Chỉ thấy ông vung cánh tay phải, “vù” một tiếng xé gió, một lưỡi rìu bay vút đi, không lệch một ly, xẹt qua bên mái, vừa hay xén đứt nửa tấc thừa ra của thanh dầm. Tất cả mọi người có mặt đều ngây người kinh ngạc, đến khi định thần lại, đã không thấy bóng dáng ông lão đâu nữa. Các đệ tử Ban môn đoán là có thần công, chắc hẳn tổ sư hiển linh, đến trợ giúp cháu con tiêu trừ tai họa, cũng là truyền thụ kỹ nghệ cho đời sau. Bởi vậy, chiêu thức phóng rìu liền được liệt kê vào trong công phu Cố lương.

Kỳ thực Lỗ Ân không mấy hào hứng với các công pháp trong công phu Lục hợp. Điều này cũng khó trách, bắt một người nửa đời đao kiếm đi học kỹ nghệ của thợ mộc, một là không có hứng thú, hai là khả năng tiếp thu cũng đã giảm. Vì vậy với các kỹ pháp Cố lương ông học đại khái được chăng hay chớ, chỉ có chiêu quăng rìu này ông cảm thấy còn giống chiêu thức võ công, nên đã khổ công tập luyện. Hơn nữa, ông còn nghĩ cách chuyển hóa chiêu này sang đao pháp. Về sau, kỹ thuật phi đao chém địch của ông còn thiện nghệ hơn cả phi rìu.

Trở lại chuyện chính, Lỗ Ân vừa vung đao chém tới, đã nhanh như chớp phóng vụt đao đi. Chiêu này cũng chẳng khác gì so với cách thắt nút vào hạ bộ đối phương khi nãy, đều mang ít nhiều bản sắc chợ búa vô lại của những nhân sĩ võ lâm chính tông không bao giờ sử dụng. Mặc dù ông võ công cao cường, nhưng cũng chỉ là một thị vệ, một lính quèn, vẫn chưa được coi là người võ lâm chân chính. Vì vậy trong ý thức của ông, chiêu pháp tấn công chỉ cần có thể lấy mạng kẻ địch đều được coi là cao chiêu.

Nhưng trong khu vườn này lại có nhân sĩ võ lâm chân chính, và không chỉ có một người, ví dụ như hai kẻ áo đen sát khí đằng đằng nhuệ khí ngút trời đang đứng trước mặt. Họ không chỉ là nhân sĩ võ lâm, mà còn có thể được coi là võ lâm cao thủ. Nhưng cao thủ có lẽ chưa bao giờ nghĩ rằng trên đời lại có thứ cao chiêu quái dị nhường này. Vì vậy một trong hai kẻ đành phải đưa cổ nhận đao, bỏ mạng tại chỗ.

Chỉ còn lại một gã áo đen đứng lại trong tư thế quái dị ban đầu, trong mắt gã không chỉ lộ rõ vẻ kinh ngạc, mà còn tràn đầy khiếp hãi, hoảng loạn. Thế nhưng tất cả những điều này đều không khiến gã lui bước hay bỏ chạy như phản ứng của người bình thường. Bây giờ, việc duy nhất mà gã có thể làm là tập trung toàn bộ tâm lực và khí lực, xông lên phía trước. Thế tấn công nhanh như một tia chớp đen ngòm, cơ thể lao vút đi như một mũi đao sắc lẹm, xuất chiêu cực nhanh như mưa rào tạt nước. Tất cả những điều này đã chứng tỏ gã áo đen rất thông minh, gã không biết Lỗ Ân sẽ tiếp tục tung ra những chiêu thức quái dị nào, vì vậy đối sách tốt nhất của gã là khiến Lỗ Ân không tấc sắt không còn cơ hội ra tay nữa…

## 44. Q.2 - Chương 15: Trận Mưa Tà

Ông Lục thở gấp, tựa như một con thiêu thân quyết lao đầu vào ngọn đèn cháy rực. Còn ả đàn bà kia như đầu bếp thêm củi, thận trọng đẩy ông Lục vào trong lò. Đôi cánh thiêu thân đã bén lửa, thanh củi vào lò đã bốc cháy, nhưng con thiêu thân cháy cánh lại nhào khỏi ngọn đèn, thanh củi bén lửa cũng nhảy khỏi lò. Thế là con thiêu thân đã thiêu cháy chụp đèn, thanh củi đã làm bỏng người nấu bếp.

Khi nãy, lúc ông Lục rút tay từ trong hòm mây ra, cánh tay ông đã ướt đẫm. Có máu tươi, cũng có cả nước suối vàng. Ả đàn bà chỉ là vật thế thân cho nữ chủ nhân, vì vậy ả không nhìn thấy cảnh tượng ông Lục dùng nước suối vàng đốt nhà khi nãy. Nếu không ả, tuyệt đối không cho phép ông Lục đặt cánh tay lên tay mình. Nước suối vàng trên tay ông đã thấm đầy vào tấm trường bào dày rộng của ả.

Ông Lục liên tục thở hổn hển như đứt hơi, đến đứng còn không vững. Nhưng có ai ngờ cánh tay trái của ông lại mạnh mẽ linh hoạt đến vậy.

Ông lao vào bức tường lửa một cách vô cùng gấp gáp. Lúc này, bàn tay của ả đàn bà không thể tiếp tục giữ chặt lấy cổ tay của ông được nữa, vì như vậy ả sẽ bị lôi theo vào trong lửa. Ả đàn bà vừa lỏng tay một chút, chỉ một chút thôi, ả lập tức cảm thấy có điều bất ổn. Vì bàn tay còn chưa buông hẳn của ả chớp mắt đã mất hết cảm giác.

Ngón cái tay trái của ông Lục không biết đã chìa thẳng sẵn từ lúc nào, bàn tay của ả đàn bà vừa nới lỏng, ông lập tức xoay cổ tay ra ngoài, đầu móng tay cái rạch mạnh qua huyệt Mạch môn của ả. Bàn tay của ả thoắt tê liệt, lập tức rời ra. Ả đã buông tay, nhưng bây giờ lại đến lượt ông Lục không chịu buông, năm ngón tay yếu ớt phút chốc cứng lại như sắt thép, móc chặt lấy các đầu ngón tay của ả đàn bà, tựa như đôi tình nhân đang ngoắc tay thề non hẹn biển.

Mặc dù bàn tay của ả đàn bà đã không còn cảm giác, nhưng cánh tay vẫn rất khỏe. Ả tì mạnh chân xuống đất, kéo giật cánh tay lại, tựa như đang níu kéo tình lang. Ả phải giữ ông Lục lại, không cho ông lao vào ngọn lửa, nếu không ả sẽ lập tức bị lôi tuột vào theo.

Mặc dù cơ thể của ông Lục vẫn chưa chạm đến tường lửa, nhưng cánh tay phải của ông đã với được đến nơi. Ông đã mồi được một đốm lửa to bằng cái bát, nhanh chóng trao lại cho ả đàn bà rất đỗi ân cần kia.

Ả đàn bà sở hữu một eo lưng vô cùng mềm dẻo, lập tức uốn cong người ngửa ra phía sau tránh được ngọn lửa rừng rực. Không chỉ uốn người né tránh, ả còn trượt chân về phía sau. Sự nồng nhiệt của ông Lục đã khiến ả không chịu đựng nổi, ả không ngờ cánh tay nhìn có vẻ yếu ớt già nua kia lại trở nên bạo liệt đến vậy.

Động tác của ả vô cùng lanh lợi và chính xác, thế nhưng tay phải của ả trước sau vẫn dính chặt lấy tay trái của ông Lục. Vì vậy khi ả trượt về phía sau, cũng kéo ông Lục lùi lại theo, tránh xa được bức tường lửa hung hãn. Tay phải của ả chỉ mất cảm giác trong chốc lát, ả nhanh chóng ý thức được rằng cần phải nhanh chóng thoát khỏi bàn tay của ông Lục, cứ mãi giằng co với một người đàn ông lạ mặt là vô cùng nguy hiểm. Động tác của ả gần như được tiến hành đồng thời với suy nghĩ. Vừa mới nảy ra ý nghĩ thoát thân, các ngón tay lập tức mềm nhũn như nước, trơn trượt như dầu. Trên đời này làm gì có sức mạnh nào có thể nắm được nước, giữ được dầu? Ông Lục cũng vậy, những ngón tay của ả đàn bà nhanh chóng trượt khỏi tay ông.

Nhưng với đàn bà, ông Lục không bao giờ chịu buông tha. Mặc dù bàn tay của ả đàn bà đã vuột mất, nhưng ông vẫn tiếp tục áp sát, quết chí mang đóa hoa lửa mà mình vừa hái được đem tặng cho ả. Đàn bà thường e thẹn, ả vội đưa tay áo lên chắn ngang trước mặt. Ngọn lửa lập tức được truyền sang tay áo bông đã thấm đầy nước suối vàng.

Từ lúc ả đàn bà dìu ông Lục đứng lên, tư thế của hai người đã hệt như khiêu vũ, vừa quấn quýt vừa bạo liệt, thế nhưng điệu nhảy lãng mạn mới chỉ duy trì được một lát, phía nữ đã ồn ào rút khỏi vũ đài.

Ông Lục chỉ tặng cho ả một đóa hoa lửa lớn bằng miệng bát, nhưng khi truyền sang thân thể ả, đóa hoa đã nhanh chóng sinh sôi nảy nở, chớp mắt đã lớn vụt lên. Ả đàn bà không biết là quá đỗi phấn khích hay vì nguyên do nào khác mà hét lên thật lớn, tiếng hét thất thanh cứ như vừa nhìn thấy ma quỷ. Trong tiếng gào thét chói tai, người đàn bà dịu dàng vụt biến thành một ngọn đuốc sống rừng rực, loạng choạng lao thẳng ra khỏi cửa sau của phòng kiệu.

Ông Lục vẫn nâng ngọn lửa trên lòng bàn tay mà đùa giỡn. Chẳng nhẽ ông không còn biết thế nào là bỏng rát? Thì ra trước khi thấm đẫm nước suối vàng lên tay áo, ông đã kịp thoa bột ngọc phàn lên bàn tay và ống tay.

Bột ngọc phàn là thứ nhất thiết phải sử dụng trong các chiêu Hỏa chỉ thấu băng hồn(\*), Hỏa chưởng khu âm hàn(\*\*) trong Thiên sư pháp, nó có khả năng cách nhiệt chống cháy rất thần kỳ. Trước tiên, cần dính nó lên da hoặc bề mặt những vật dụng khác, sau đó bôi tiếp lên những chất dễ cháy như dầu hỏa, lưu huỳnh rồi châm lửa. Dù lửa cháy rất dữ dội, nhưng vẫn không làm bỏng da hay cháy sém đồ vật. Trong cuốn “Bách đại kỳ thuyết”(\*\*\*) có một câu chuyện truyền kỳ tên gọi “Đốt quan tài hiện sách âm”, cuốn sách âm trong truyện đã được tẩm bột ngọc phàn nên mới không bị thiêu cháy.

(\*) Có nghĩa là ngón tay lửa xuyên qua hồn băng giá.

(\*\*) Có nghĩa là bàn tay lửa đuổi âm hàn.

(\*\*\*) Là một cuốn sách rất thịnh hành vào khoảng cuối Thanh đầu Dân Quốc, nội dung viết về các câu chuyện kỳ dị xuất hiện trong vài chục triều đại trước. Có câu chuyện đã được người đời sau giải thích, nhưng cũng có câu chuyện vẫn mãi là câu đố chưa có lời giải. Nhưng cũng có câu chuyện vẫn mãi là câu đố chưa có lời giải. Không rõ tác giả là ai, có người cho rằng đây là trước tác của Ông Nhuận Điển người Thường Thục tỉnh Giang Tô, có người lại cho rằng đây là những tư liệu do Bồ Tùng Linh, tác giả cuốn “Liêu trai chí dị” thu nhập trước đó. Do sách này kỳ dị bí hiểm, nội dung lại có quá nhiều chỗ dạy hại người, nên sau giải phóng đã bị liệt vào hàng sách cấm.

Ông Lục vẩy tay dập tức ngọn lửa, trong lòng chợt trào dâng một niềm cảm khái. Ông một đời trung hậu thật thà, đến giờ mới biết thế nào là tiểu nhân khó tánh, thì ra dùng mánh khóe lừa người lại dễ dàng đến vậy. Lúc này, một ông Lục cơ thể rách bươm bỗng chốc trở nên tự tin hơn bao giờ hết. Ông nhủ thầm với chính mình: phải xông vào, nhất định phải xông vào, người tốt muốn học mánh lới gian xảo nào có khó gì, lần này ta quyết phải cho những kẻ ở bên trong kia biết rằng, nếu cần thiết, ta có thể gian trá hơn họ gấp trăm ngàn lần.

Đi qua phòng kiệu là đến giếng trời rộng lớn trước sảnh chính. Thông thường giếng trời trong kết cấu nhà cửa ở Giang Nam đều cao, sâu, diện tích hẹp, có kết cấu “tứ thủy quy nhất”(\*), là do muốn tận dụng tối đa diện tích đất có hạn để xây được nhiều phòng ở. Mặt khác, cũng vì khí hậu nơi đây khác với phương Bắc, không cần thiết phải lấy được nhiều ánh sáng, mà chủ yếu là nhà cửa phải xây cao ráo để có thể thông gió chống ẩm. Vì vậy đứng trong sân giữa nhìn lên trên, thấy hun hút chẳng khác gì đứng dưới đáy giếng, nên mới có tên gọi giếng trời.

(\*) Có nghĩa là nước ở bốn phía xung quanh tụ về một chỗ.

Nhưng giếng trời ở đây đã đem lại cho ông Lục một cảm nhận khác hẳn, vì nó quá lớn, diện tích phải gấp vài lần giếng trời của nhà ở thông thường. Nhìn từ góc độ này, nó có vẻ giống với phong cách nhà cửa phương Bắc hơn. Nhưng nó vẫn đem lại cho người ta cảm giác sâu hun hút, không chỉ do phòng kiệu và tiền sảnh hai tầng rất cao, mà hai bức tường hoa ở hai bên cũng cao khác thường. Trên đỉnh tường là một dãy sống ngói xanh nhô lên cao vút. Quan trọng nhất là phòng kiệu, sảnh chính và hai bức tường hoa đều có mái hiên đua ra rất dài. Bốn mái hiên giao với nhau, khiến cho giếng trời vốn rất rộng đã bị che khuất một phần lớn.

Ông Lục ngã nhào vào trong giếng trời, lại lăn lông lốc thêm hai vòng nữa. Ông lăn đi không phải là do cú ngã quá mạnh, mà làm như vậy có thể thuận đà lăn tới rìa mép bóng râm ở phía dưới mái hiên. Trong giếng trời, bộ phận không bị bóng râm che khuất có hình bình hành. Đó là do mùa đông ngày ngắn, giờ đang buổi chiều, tuy chưa muộn lắm, nhưng ánh nắng đã bắt đầu chênh chếch.

Ông Lục bò toài trên mặt đất, không đứng lên nổi, mà ho rũ rượi liền mấy tiếng, sau đó nhổ ra một cục đờm lẫn máu. Ông nhổ cũng rất khéo, nhổ đúng vào điểm đối xứng sáu phần của cạnh hình bình hành đối diện. Sau đó ông liên tiếp nhổ thêm ba cục đờm nữa, mỗi một lần đều nhổ đúng điểm đối xứng sáu phần của ba cạnh còn lại.

“Điểm đối xứng sáu phần” là điểm phân chia được sử dụng trong kiến trúc cổ đại, nguyên lý của nó giống như điểm tỉ lệ vàng hiện nay. Ông Lục làm như vậy là có tính toán, đó là ông đang tìm “mắt phong thủy” trong giếng trời.

Đây là cách gọi quen thuộc của ông Lục, ông cho rằng mắt phong thủy cũng chính là khái niệm “chỗ khuyết” trong nghề khảm tử. Mặc dù sau khi đến nhà họ Lỗ ông Lục đã học công phu Bố cát, nhưng ông không bao giờ cho rằng bản lĩnh của mình có chỗ nào kém cỏi. Bởi vậy, ông đã không áp dụng thuật phong thủy của mình vào công phu Bố cát, mà lại đem những ưu điểm và đặc sắc của công phu Bố cát để bổ sung cho thuật phong thủy của mình.

Thuật phong thủy mà ông Lục học được thực chất chính là phong thủy phái Loan đầu do Dương Quân Tùng người đời Đường sáng lập, còn được gọi là là phái Giang Tây hay phái Cám. Môn phái này còn có rất nhiều phân chi khác, như phái Hình thế, phái Hình pháp, phái Thiết kim đoạn ngọc. Trước đời Nguyên, đây là môn phái đứng đầu trong tất cả các trường phái phong thủy. Đến đời Nguyên, phong thủy học sa sút, phái Loan đầu cũng gần như không còn tăm tích. Đến đời Minh Thanh, phong thủy học được phục hưng, nhưng phái Loan đầu không bao giờ còn có thể huy hoàng được như xưa nữa. Vì so với các môn phái khác, lý luận phong thủy của phái này quả thật quá cao thâm, người đời không dễ gì hiểu được. Hơn nữa, từ đời Minh Thanh trở đi, còn xuất hiện nhiều môn phái phong thủy không có chân tài thực học nhưng lại giỏi khua môi múa mép lừa gạt người đời, càng khiến cho phái Loan đầu vốn chỉ rặt những lý luận khô khan khó hiểu không còn chỗ đứng.

Đại sư phong thủy Dương Quân Tùng để lại rất nhiều trước tác mang tính học thuật, như “Hám long kinh”(\*), “Hám long thập nhị vấn”(\*\*), “Thanh nang diệu quyết”(\*\*\*), “Kim ngọc đắc pháp”(\*\*\*\*), “Thiên tâm kinh”(\*\*\*\*\*),… Ông Lục rất có năng khiếu về phong thủy học, ông không những hiểu được các lý luận cao thâm của phái Loan đầu, mà còn có sự lĩnh ngộ rất sâu sắc. Ngay từ khi bắt đầu theo học, ông chọn đúng tác phẩm kỳ bí khó hiểu nhất là “Kim ngọc đắc pháp” để nghiên cứu. Đây chính là phương pháp phong thủy của phái Thiết kim đoạn ngọc, một phân chi của phái Loan đầu.

(\*) (\*\*) (\*\*\*) Tất cả đều là tác phẩm của tổ sư phong thủy Dương Quân Tùng người đời Đường. Những cuốn sách này đều viết về lý luận phong thủy, thuộc phái Loan đầu. Ba cuốn sách này vẫn được lưu truyền cho đến tận ngày nay. Đặc biệt là hai tác phẩm “Hàm long kinh” và “Thanh nang diệu quyết” được coi là hai kinh điển tiêu biểu của Phong thủy học. “Thanh nang diệu quyết” còn có tên gọi khác là “Thanh nang áo ngữ”.

(\*\*\*\*) (\*\*\*\*\*) Trước tác kinh điển của phái phong thủy Thiết kim đoạn ngọc. Thiết kim đoạn ngọc là một phân chi của phái Loan đầu, ban đầu không được người đời biết tới. Bởi vậy, khi hai tác phẩm này chính thức được người đời công nhận đã không thể biết được chính xác nó được viết bởi tay ai. Có thuyết cho rằng “Thiên tâm kinh” cũng là tác phẩm của Dương Quân Tùng, nhưng sau này người ta phân tích các nội dung biểu đạt và căn cứ lý luận trong sách, cho rằng lý luận trong “Thiên tâm kinh” khác xa so với lý luận trong các trước tác của Dương Quân Tùng, nên giả thiết này chưa thuyết phục. Hơn nữa, hai trước tác này lý luận vô cùng khó hiểu, rất ít người có thể đọc được, vì vậy nội dung được lưu truyền đến ngày nay chỉ còn lại chưa đến một phần ba dung lượng ban đầu.

“Thiết kim đoạn ngọc” yêu cầu phải có phạm vi kiến thức cực rộng mới có thể vận dụng được. Vì căn cứ lý luận của nó cho rằng, trong thiên hạ không phân chia đất hung đất cát, chỉ phân chia thành có ách, không ách mà thôi. Đất đều là cát địa, sở dĩ xuất hiện hung tướng là do có hình ác phá và vật hung ác phá hủy cát tướng ban đầu. Chỉ cần tiến hành phân chia những khoảnh đất đó theo phù hợp, hoặc tiến hành điều chỉnh về phương hướng, cấu trúc, địa thế, sẽ có thể tránh khỏi hung hiểm, khôi phục lại cát tướng như trước. Thứ nữa, cũng có thể loại trừ ác phá hoặc dùng vật trấn tương ứng để trấn áp ác phá. Chính vì muốn học cách ứng phó ác phá, ông Lục mới lặn lội lên núi Long Hổ học Thiên sư pháp.

Mặc dù thuật Thiết kim đoạn ngọc tinh diệu cao thâm, nhưng từ lâu lại không được người đời biết đến. Người ta cũng khó mà lĩnh ngộ được lý luận của nó, bởi vậy không ai tin vào nguyên lý nơi nào cũng là cát địa; lại càng không thể tin được rằng chỉ cần bố trí theo nguyên lý trong sách là có thể biến hung địa thành cát địa. Cộng thêm ông Lục không giống như bọn lưỡi dẻo tựa lò xo chuyên ba hoa khoác lác để mong lừa đảo, chuyện gì cũng nói đúng sự thực, nên gia chủ nhiều khi cảm thấy khó nghe, trong lòng không vui mà sinh chán ghét. Bởi vậy sau khi học vấn đã thành, lang bạt giang hồ đã bao năm, mà một thân tuyệt kỹ vẫn chưa có cơ hội thi triển.

Cách phân chia theo “điểm đối xứng sáu phần” có thể dùng để phán đoán vị trí của mắt phong thủy trong những khu đất dài hẹp có hình thù bất quy tắc, trong lý luận Thiết kim đoạn ngọc gọi là phương pháp “đòn bẫy nâng nặng thành nhẹ”. Sau khi nghiên cứu công phu Bố cát, ông Lục đã dung hòa hai kiến thức, dùng cách phân chia theo “điểm đối xứng sáu phần” để phán đoán chỗ khuyết và điểm trung tâm của khảm diện. Khảm diện chắc chắn không được bố trí theo quy tắc đối xứng, để tránh hiện tượng chết cứng sau một thời gian dài không hoạt động. Bởi vậy, ban đầu, khi thiết kế và bố trí điểm tựa cho khảm diện, người ta sẽ xê dịch hoặc xoay nghiêng đi một chút. Nhưng nếu xê dịch hay xoay nghiêng thái quá, lại dễ khiến nó hoạt động không chuẩn xác, vì vậy vị trí thích hợp nhất chính là “điểm đối xứng sáu phần”.

Ông Lục là người rất thích động não. Ông đã phát hiện ra rằng kiểu khảm diện vây hai mặt trước sau hay phải trái có thể dùng “điểm đối xứng sáu phần” để kẻ đường thẳng nối liền, tìm ra được “cương diện”(\*) ở hai bên khảm diện. Còn kiểu khảm diện vây bốn xung quanh lại khác, trước tiên cần tìm ra điểm đối xứng, sau đó nối liền chúng lại. Trên đường nối liền mới tạo đó, lại tiếp tục tìm ra điểm đối xứng, cho đến khi vẽ ra được thu nhỏ có phương hướng và góc độ về cơ bản giống hệt so với khảm diện ban đầu, đó chính là “cương diện” của khảm diện bốn mặt. Nguyên lý về cương diện của khảm diện bốn mặt được ông Lục ngộ ra được từ đặc trưng kết cấu của mái điện không xà ngang, khoảng hở hình lục giác dùng để chịu lực lưu lại trên nóc điện cũng chính là cương diện.

(\*) Trong kiểu khảm diện mặt phẳng, do yêu cầu chịu lực nên có một bộ phận rất nhỏ không hoạt động, gọi là “cương diện”, có nghĩa là mặt cứng, mặt bất động.

Cương diện trong khảm đáng sợ nhất là “hư”. Lấy ví dụ như cấu trúc “tứ thủy quy nhất” ở đây, rìa ngoài của khảm diện không phải là những mái hiên dài đang đua ra trên kia, mà là cái bóng của chúng in trên mặt đất. Những cái bóng này sẽ liên tục di chuyển và biến hóa theo góc độ của tia sáng mặt trời trong suốt một ngày, bởi vậy, cương diện cũng theo đó mà biến hóa liên tục. Nếu là ban đêm không trăng, không thể tìm ra được cương diện, mọi chuyện sẽ phức tạp hơn nhiều. Loại khảm diện hư hình này mới được đối phương sáng tạo ra trong mấy thế hệ gần đây. Vì vậy, người nhà họ Lỗ mới lựa chọn thời điểm hành động vào buổi chiều.

Ông Lục không tiếp tục khạc đờm nữa, vì ông không cần thiết phải nhổ thêm. Từ mấy điểm này, ông đã có thể nhìn ra được cương diện cuối cùng. Ông cũng không thể tiếp tục khạc nữa, vì ông cảm thấy cổ họng đã nghẹn cứng lại, cảm giác có đờm mà nhổ không ra. Hơn nữa, trong đờm có lẫn vệt máu khiến ông rất kinh ngạc, vì ông không hề nội thương. Vậy vết máu trong đờm là ở đâu ra?

Nếu giao đấu với con người, có thể giả ngây giả dại để đánh lừa đối thủ. Nhưng ở trong khảm diện, những nút lẫy chốt trục sẽ không bao giờ bị trúng kế. Khi nào cần phải động, chắc chắn chúng sẽ động, tuyệt đối không do dự hoặc lưu tình.

Trong kiến trúc nhà cửa ở Giang Nam, giếng trời của tiền viện được gọi là “tứ thủy quy nhất”, “nước” ở đây không phải là nước biển, nước sông hay nước suối, mà là nước mưa. Nước mưa ở bốn phía xung quanh đều chảy về giếng trời, ngụ ý tài phú đều tụ về nhà mình.

Trong lúc ông Lục còn đang băn khoăn về những vệt máu lẫn trong đờm, thì khảm diện bóng râm đã bắt đầu lặng lẽ xê dịch theo sự chuyển động của thời gian. Phần đầu đang bị che khuất trong bóng râm của ông Lục đã lộ ra một chút xíu dưới ánh nắng trong khảm diện.

Và thế là mưa đổ xuống. Mưa không dày, chỉ có hai giọt, lăn từ trên mái ngói xuống, giống hệt như hai trái thủy mật đào Vô Tích chín mọng, giống hệt như hai quả trứng gà bóc nõn nà, mọng căng núng nính, lấp lánh trong veo.

Vì ông Lục đang nằm bò trên mặt đất, nên hai giọt mưa này đã rơi xuống giữa hai bả vai và trên đốt sống thắt lưng của ông. Nếu như ông đang đứng, thì hai giọt mưa chắc chắn đã rơi trúng mặt và đỉnh đầu. Mưa vốn để thấm nhuần vạn vật, thế nhưng những giọt mưa này tuyệt đối không được dính vào, nếu không khó mà bảo toàn tính mạng.

Hai giọt mưa đã không rơi trúng người ông Lục, ông đã nhanh chóng lăn sang bên tránh được. Hai giọt mưa rơi xuống đất, không hề loang ra thành vũng, mà vẫn là hai quả cầu trong suốt lung linh, liên tục nhảy nhót, lăn tròn trên đất, linh động như những vật thể sống. Sau đó, mỗi giọt lăn về một hướng theo một độ dốc rất khó phát hiện. Ông Lục biết chúng đang lăn theo con đường trở lại. Thông qua con đường bí mật đó, chúng sẽ tiếp tục được bố trí vào trong khảm diện.

Vội vã lăn người tránh né sẽ mất cảm giác về phương hướng, mặc dù ông Lục đã tránh được hai giọt mưa, nhưng cơ thể vẫn chưa núp vào được bóng râm, mà ngược lại còn dịch thêm một chút về phía trung tâm của khảm diện, phần cơ thể lộ ra dưới nắng lại càng nhiều hơn. Lại thêm ba giọt mưa rơi xuống, mục tiêu vẫn là ông Lục. Ông lăn mình né tránh, máu từ vô số vết thương trên cơ thể kéo thành từ vệt lớn bỏ bầm trên nền sân lát đá xanh.

Mưa rơi càng dày, nhưng ông Lục không tiếp tục né tránh nữa. Ông lăn thêm vài vòng rồi nhổm dậy ngồi khoanh chân ở một chỗ bên trong khảm diện. Vì trí này thật quái dị, không giọt mưa nào lọt đến.

Ông Lục cảm thấy rất đắc ý. Sơ đồ bố cục của kiểu khảm diện này ông chỉ nhìn sơ qua có một lần, bản thân ông cũng mới chỉ sử dụng đến một tiểu xảo trong thuật phong thủy đã có thể dễ dàng tìm ra chỗ khuyết của khảm diện, làm sao lại không đắc ý cho được?

Những giọt mưa thưa dần, vì trên bốn mặt mái hiên cũng không thể chứa quá nhiều giọt mưa. Còn ông Lục vẫn ngồi ung dung ở trung tâm của khảm diện, thậm chí còn đủ rảnh rang để ngó nghiêng quan sát những ngón Gãi đầu bạc đang găm chi chít phía sau cơ thể, xem liệu có khả năng gỡ ra hay không, bộ dạng sờ soạng chẳng khác gì lão ăn mày rách rưới đang ngồi phơi nắng bắt chấy nơi đầu phố.

Mưa đã gần hết, ông Lục biết mình phải tranh thủ thời gian, nhân lúc những giọt mưa đã rơi xuống chưa kịp trở về trong khảm, cần nhanh chân thoát khỏi khảm diện. Nếu đợi đến lúc chúng trở về vị trí, nếu muốn thoát ra, lại sẽ phải trải qua một phen vật lộn nữa.

Mặc dù bộ dạng của ông trông lôi thôi rệu rã như một gã ăn mày, nhưng kỳ thực, ông vẫn tập trung thần trí để quan sát tình hình của trận mưa. Vừa thấy mưa ngớt, ông lập tức đứng vụt dậy, nhảy hai bước dài về phía cánh cửa nách bên phải. Chẳng ai có thể ngờ một ông già toàn thân bết máu, thương tích tả tơi chỉ nháy mắt đã trở nên nhanh nhẹn nhường đấy.

Ông Lục vẫn thở phì phò. Ông hiểu rất rõ, hiện giờ tính mạng của mình hoàn toàn dựa vào hơi thở này. Nếu như năm xưa không học được công phu Đại hoán khí, nắm xương già này hẳn đã tan nát từ lâu. Luồng hơi vừa chuyển một vòng qua miệng, cổ họng, phổi, bụng rồi trở ra, cơ thể đã nhảy đi được bảy tám bước.

Vượt được khảm diện quá dễ dàng, điều này khiến ông Lục đắc ý nhưng cũng rất bất ngờ, đồng thời càng khiến ông tin tưởng vào kế sách của mình. Khảm tử gia luôn trong trạng thái lừa bịp lẫn nhau, nên đấu đá trong những môi trường thế này, không bao giờ được phép quá thật thà, chỉ có mưu mẹo trí trá mới có thể sinh tồn. Tuyệt đối không được để đối phương đọc được suy nghĩ và kế sách của mình, càng không được để lộ con người thật của mình trước mặt đối phương quá sớm.

Ông Lục còn chưa lao được vào trong cánh cửa nách, đã lùi lại từng bước một. Bước chân tuy không nặng nề nhưng trong lòng như đeo đá tảng.

Quả thật khảm diện không hề đơn giản như ông đã nghĩ. Ở ngay trước khung cửa nách, ông đã phát hiện ra một đám lớn những thứ vô cùng quái dị, trông giống như một khối pha lê lớn, hay một tảng băng trải rộng. Những giọt mưa khi nãy đã không đi theo con đường bí mật quay trở lại vị trí ban đầu, mà tụ lại thành một đám lớn trước cửa nách. Những giọt mưa to bằng quả trứng gà san sát với nhau, trông hệt như một tổ ong khổng lồ long lanh trong suốt, những tia phản quang sáng trắng nhảy nhót không ngừng.

Đầu óc ông Lục vụt tối sầm, chút ít ánh sáng vừa khởi dậy bỗng chốc trở nên ảm đạm. Ông không biết những giọt mưa đó là thứ quỷ quái gì, nhưng ông biết rõ những tia sáng trắng đang nhảy nhót kia không phải là ánh phản quang, mà chúng thực sự đang chuyển động, vừa chuyển động vừa chiếu ra những tia sáng trắng lờ nhờ.

Thứ không biết mới chính là thứ nguy hiểm, kế hoạch bị đối thủ nhìn thấu cũng là điều vô cùng đáng sợ. Lúc này ông Lục đang trong tình thế nguy ngập đó. Kế hoạch của ông đã không thể thực hiện, bố cục của khảm diện đã được thay đổi, hoàn toàn không giống với những gì ông đã biết. Tứ thủy quy nhất đã không quy về chỗ cũ. Những giọt mưa kia hình như cũng đã khác, vốn dĩ chúng phải là loại viên nang Nam Hải cực độc trăm tầng trong suốt, thế nhưng viên nang trăm tầng trong suốt không thể tự mình lóe sáng và rung động như thế kia. Đối phương đã sớm dự liệu được rằng người xông vào khảm diện Tứ thủy quy nhất sẽ lợi dụng sơ hở để lao qua cửa nách, nên họ đã bố trí một vạt lớn các giọt mưa tại đây.

Bỗng nổi lên một cơn gió lạ lùng. Gió rất lơn, thổi vào cánh cửa song hoa đang đóng chặt của chính sảnh, khiến nó rung lên bần bật như muốn đổ. Cánh cửa từ phòng kiệu mở ra giếng trời kêu lên kẽo kẹt, chậm rãi đóng lại. Thế nhưng cánh cửa nách hình rẻ quạt trên bức tường bên phải giếng trời vẫn cứ mở toang, bởi vì nó không cần phải đóng, trước mặt nó đã có một tấm rèm quái đản đang khóa kín.

Những giọt mưa trong suốt bỗng chốc trở nên nhẹ bẫng khác thường. Trận gió vừa thổi đến, chúng lập tức bay lên, nhưng không hề tan rã, mà vẫn kết dính với nahu thành một mảng lớn, uốn lượn bông bềnh, tựa như một tấm rèm pha lê đang tung bay, che phủ hoàn toàn trước khung cửa nách.

Sức gió quá mạnh khiến ông Lục đứng không vững. Cơn gió cuốn theo lá khô cỏ úa bay thốc tứ tung khiến ông hoa mắt chóng mặt. Không chỉ có lá khô cỏ úa, mà dường như còn có những thứ quái dị thoắt ẩn thoắt hiện bên trong.

Nhưng quái dị hơn nữa, là từ trong máng thoát nước ở bên dưới mái hiên, từng giọt mưa nối tiếp nhau bay lên, lao theo làn gió, trộn lẫn vào trong đám rối tinh đang bay mù mịt trên không.

Giang Nam thật tuyệt, mọi thứ đều diễm lệ nên thơ. Ngay cả những buổi gió mưa, cũng khơi dậy trong người ta cảm hứng vô biên “gió nhẹ mưa bay chẳng chịu về”. Nhưng hôm nay vốn dĩ không phải ngày mưa gió, thế mà trong khoảng giếng trời của một khu vườn đẹp đẽ nhường kia, lại gió cuộn điên cuồng, mưa bay ngang dọc, hoàn toàn không giống với vẻ thanh tao thi vị của xứ Giang Nam.

- Không chịu về, đúng là không chịu về! – Mặc dù ông Lục không biết những giọt mưa kia sẽ mang lại hậu quả gì, nhưng ông có thể dự cảm được một điều, đó là “tứ thủy quy nhất” cuối cùng sẽ trở về với đất – Đất vàng mọi nẻo đều chôn được, vùi xuống lòng sâu chẳng chịu về! Xem ra hôm nay chốn này đã trở thành mồ chôn của ta rồi!

Ông Lục dụi mạnh đôi mắt đã bị gió bụi và máu khô làm cho nhòe nhoẹt, sau đó rút từ trong hòm mây ra một thẻ tre dài, chính là dụng cụ được dùng khi bày trận Thiên sư thỉnh tiên. Ông cầm lấy nó, nhưng không biết nó có tác dụng gì hay không, ông chỉ muốn cả hai tay đều có vũ khí.

Tay phải nâng cao quả chuông Tử phong, tay trái cầm thẻ tre dài nhọn hoắt, ông Lục kiên định một quyết tâm dứt khoát không chịu quay về, lao thẳng về phía tấm rèm pha lê đang phất phơ trong gió.

- Dừng lại ngay! Sẽ chết đó! – Một giọng con gái trong trẻo hét lên lanh lảnh

## 45. Q.2 - Chương 16: Lừa Xác Khô

Cái bóng xanh mờ kia hẳn là vụt đến một cách vô cùng đột ngột, ngay cả thính giác vẫn luôn tỉnh táo của Lỗ Thiên Liễu cũng không hề nghe thấy có âm thanh xê dịch. Nhưng cố đã ngửi thấy một luồng khí đục ngầu từ phía sau chụp tới, da thịt sau gáy cũng đã cảm nhận được sự va đập của luồng không khí, và quan trọng nhất là hai tiếng người rất khẽ khàng mà cô nghe thấy khi nãy. Chắc chắn ở đây có người! Cô biết khứu giác và thính giác không bao giờ đánh lừa mình, hai sự phát hiện khác nhau đã cùng khẳng định về sự tồn tại của thứ đó. Thế là vừa kéo ngã mụ xác sống, cô nhanh như cắt vứt vội sợi dây xích của Phi nhứ bạc, nhảy vụt lên cao. Quả nhiên đúng như cô dự liệu, nút xác sống vừa buông, nút khác chớp mắt đã khởi động.

Bóng người màu xanh tựa như cái bóng của Lỗ Thiên Liễu, bám sát sạt sau lưng cô. Mặc dù mới chỉ di chuyển vài bước ngắn ngủi, nhưng Lỗ Thiên Liễu đã dùng không dưới sáu phương pháp để cắt đuôi, mà đều không thành công. Hơn nữa, bộ pháp của kẻ đó gần như giống y hệt bộ pháp của Lỗ Thiên Liễu. Cô điểm chân trên mặt bàn mặt ghế nào để tung mình nhảy lên, nhưng tốc độ nhanh hơn rõ rệt.

Lỗ Thiên Liễu bắt đầu nghi ngờ đôi tai của mình có gì nhầm lẫn. Tại sao cái bóng phía sau không phát ra bất cứ tiếng động nào? Cho dù có là xác chết thì khi cử động cũng phải phát ra tiếng quần áo lật phật hay tiếng điểm chân mới đúng.

Động tác của cái bóng cũng khác xa so với mụ xác sống. Mụ xác sống mặc dù di chuyển rất nhanh, nhưng động tác kỳ quặc, bộ pháp nặng nề, vì vậy Quan Ngũ Lang ở lầu dưới vừa dùng công phu nghe qua khe hở, đã lập tức xác định được vị trí của mụ. Nhưng bộ pháp của cái bóng phía sau nhẹ đến nổi không hề phát ra một âm thanh nhỏ, ngay cả quần áo mặc trên người cũng không hề lay động. Lúc này, không những công phu nghe qua khe hở không thể nhận ra được tốc độ và phương vị di chuyển của hắn, mà ngay cả một người có ba giác quan đặc biệt như Lỗ Thiên Liễu cũng không thể phát hiện ra. Đương nhiên, muốn quay đầu lại nhìn xem kẻ kia di chuyển như thế nào để tìm cách ứng phó là điều không thể. Cô chỉ còn có thể dùng làn da để cảm nhận sự thay đổi vi tế của luồng khí, rồi chạy trốn theo phản xạ. Nhưng trong lúc chạy qua chạy lại, cô phát hiện lão già chết khô ở trên sân khấu đã biến mất. Vì vậy, chắc hẳn cái bóng xanh mờ đang bám sát sau lung cô lại là một cái thây ma!

Lỗ Thiên Liễu liên tục nhảu cao hụp thấp tránh né. Về tốc độ cô hoàn toàn không phải là đối thủ của cái bóng sau lung, nhưng cô lại có được một lợi thế nhỏ, đó là dường như cái bóng phía sau bắt buộc phải di chuyển đúng theo bộ pháp của cô, lại không muốn động chạm đến bất cứ thứ gì trong cả gian lầu. Vì vậy, mỗi khi Lỗ Thiên Liễu cảm thấy luồng khí phía sau áp sát đến gần, là lập tức đạp rung bàn ghế dưới chân, hoặc lăn tròn qua gầm bàn mà chạy. Con gái nhà thợ mộc vốn không ngại bụi bặm dơ dáy, lại them cô vốn dĩ theo học công phu Tịch trần, cả ngày làm bạn với bụi bặm. Nhưng bóng người phía sau chắc chắn sẽ không làm như vậy. Cho dù cơ thể của lão vô cùng ô uế hôi tanh, nhưng lão quyết không thực hiện những động tác giống cô, vì lão là cao thủ, một cao thủ có thân phận, có đẳng cấp.

Lỗ Thiên Liễu hiểu rõ, nếu tình trạng rượt đuổi này càng kéo dài, cô sẽ càng không có cơ hội trốn thoát, phải mau chóng nghĩ cách thoát khỏi lão ta. Khoảng cách với cái bóng mỗi lúc một gần. Cô hít sâu một hơi, chuẩn bị thay đổi bộ pháp, tiếp tục kéo dài khoảng cách. Cô rất muốn tìm cách nhìn rõ cái bóng phía sau, mong tìm ra sơ hở để phản công, hoặc chớp cơ hội bỏ trốn xuống dưới lầu rồi tính tiếp.

Nhưng vừa hít sâu một hơi, cô lập tức giật bắn mình vì kinh hoàng và sợ hãi. Cô vừa ngửi thấy hơi người. Trong luồng khí đục ngầu phía sau có lẫn hơi của con người, một thứ hơi người không có dương khí.

Nếu như cái bóng đích thực là cái xác chết khô trên sân khấu khi nãy, thì quả là vô cùng đáng sợ. Khi còn ở núi Long Hổ, cô từng nghe thiên sư hộ pháp nói rằng, xác chết mang hơi người thường là có hai khả năng. Một là tiên mượn xác, nhưng phải là vị tiên có đạo hạnh cực thâm sâu. Thế nhưng một vị tiên có đạo hạnh thâm sâu đời nào lại chịu ở trong một xác khô mục bẩn thỉu đến thế? Vậy thì chỉ còn khả năng thứ hai, đó là yêu ma thoát trấn hoàn hồn!

Kỳ thực, Lỗ Thiên Liễu đang tự dọa chính mình. Cả hai khả năng đó đều chỉ là truyền thuyết, xưa nay chưa có ai tận mắt chứng kiến. Thế nhưng còn một khả năng thứ ba, vốn rất ít người biết đến, nhưng chắc chắn là có thực. Đó là có một loại công phu khiến cho người luyện thân hình teo tóp như một thây ma khô quắt, nhưng không những không chết, vẫn sống sờ sờ, mà còn luyện thành công lực cực kỳ thâm hậu đến mức nhân sĩ võ lâm bình thường không thể tưởng tượng nổi. Công phu này có tên “Địa hỏa ngao mạch”, khi luyện tới cảnh giới cuối cùng, toàn bộ chất mở, chất béo trong cơ thể người luyện công sẽ tiêu hao cùng kiệt. Trong “Dị sĩ kiến ký”(\*) có viết: “Kẻ dị sĩ ở phương nam… hình giống xác khô, nhẹ tựa cành cây, hơi thở như tơ, sức khỏe như voi, mức độ thần thông không thể hình dung cho hết”. Tương truyền công phu này từ ngoại vực truyền vào, từ lâu đã thất truyền trên giang hồ. Rất ít người muốn luyện thứ công phu xác chết này, vì không những rất khó luyện, quá trình luyện tập vô cùng thống khổ, mà dù có luyện thành cũng mất hết cả bộ dạng con người.

(\*) Một cuốn sách xuất hiện vào đời Minh, ghi chép về những nhân vật kỳ dị do bộ Hộ thời đó phụ trách biên soạn. Thực ra việc biên soạn cuốn sách này không có ý nghĩa thực tế gì, chỉ nhằm thỏa mãn tâm lý hiếu kỳ của những người ở trong cung quanh năm suốt tháng không biết tới thế giới bên ngoài, vì vậy rất nhiều nội dung trong sách đều là bịa đặt.

Cái bóng vẫn đuổi sát sạt sau Lỗ Thiên Liễu, giống như mèo đuổi chuột, nhưng không hiểu vì sao lão vẫn chưa ra đòn tấn công.

Hơi người sống đột ngột xuất hiện khiến Lỗ Thiên Liễu vô cùng kinh sợ. Mặc dù cô biết ở đây chắc chắn có người đang điều khiển mụ xác sống, nhưng lại cho rằng kẻ đó đang núp ở một nơi kín đáo quanh đây; còn cái bóng xanh mờ kia cũng là cái xác sống giống như mụ béo vừa nãy, có điều thân thể nhẹ nhàng hơn, vì vậy điều khiển cũng mau lẹ hơn. Nhưng xét tình hình trước mắt, có vẻ như kẻ điều khiển mụ xác sống khi nãy chính là lão xác sống. Vậy thì ai là kẻ điều khiển cái xác quắt queo đó?

Có một số điều khiến cái bóng xanh mờ kia đang băn khoăn nghi ngại. Sở dĩ lão cứ bám sát sau lung Lỗ Thiên Liễu, là muốn tìm lời giải đáp cho những ngờ vực trong long. Lão là một kẻ không biết ghê tay, càng không biết mềm long. Ngay cả những thuộc hạ, đệ tử do lão đích thân dạy dỗ suốt mười mấy năm, lão cũng có thẳng tay sát hại mà không hề nháy mắt. Nhưng với cô gái nhỏ không hề quen biết ngay trước mặt, lão lại không nỡ xuống tay. Đã vài lần lão khẽ vươn tay ra, nhưng cô gái bỗng biến thành một khối mịt mờ, khiến lão không biết phải ra đòn vào chỗ nào. Còn nữa, khi mụ xác sống gãy tỳ bà tấu lên âm thanh “Địa hỏa liệt đồng bách” (\*), tinh thần của cô ta vẫn không hề bị lay động mảy may. Vậy cô ta rốt cuộc là người hay yêu ma?

(\*) Có nghĩa là lửa đất làm nứt cây trẩu cây bách.

Tâm trạng hoảng hốt, tư duy rối loạn, chắc chắn phạm phải sai lầm. Lỗ Thiên Liễu cũng đã phạm phải sai lầm, mối băn khoăn vừa chạy qua trí não, thần trí chỉ hơi lơ đãng, cô đã không kịp đổi hướng, mà lao thẳng đến cửa cầu thang bên phải.

Lỗ Thiên Liễu tiến thẳng về phía cửa cầu thang, cái bóng cũng bám theo sát gót.

Nhưng Lỗ Thiên Liễu không thể xuống lầu được. Đang trong cuộc rượt đuổi chóng mặt, cô sẽ không kịp bay người ra phía ngoài thành cầu thang. Cô chỉ có thể xoay người, xoay người một cách bất đắc dĩ, tay chụp vội lấy sợi xích của Phi nhứ bạc vẫn lủng lẳn trên xà ngang trước cửa cầu thang từ khi nãy. Theo đà chuyển động của sợi xích, cơ thể của cô đổi hướng một cách tự nhiên trên không. Rồi cô đạp chân trái vào bức tường ở phía sau, chân phải ngoắc lấy sợi xích bên trên, chớp mắt đã treo ngang trong không trung.

Cái bóng xanh mờ ám bám rất sát Lỗ Thiên Liễu. Cô vừa xoay người lại, cái bóng đã lù lù ngay trước mặt. Cái bóng cũng bị bất ngờ, thân hình của lão đột ngột khựng lại.

Trong khoảnh khắc, cả hai bên cùng bất động, cùng sững sờ, mặt đối mặt chỉ cách nhau gang tấc.

Trong khoảnh khắc này, Lỗ Thiên Liễu đã không còn lối thoát. Nhưng cái bóng vẫn chưa thể xuống tay.

Cô không ngờ cái bóng lại ở gần mình đến vậy. Cô chỉ nhìn thấy hai hố mắt sâu hoắm đen ngòm, một màu đen đặc quánh không hề có chút ánh sáng để chứng tỏ đó là con mắt. Đến tận lúc này, Lỗ Thiên Liễu vẫn chưa nhìn thể nhìn rõ bộ dạng của kẻ nãy giờ truy sát mình. Là cái xác khô quắt trên sân khấu? Hay là một kẻ nào khác?

Nhưng cô đã ngửi thấy hơi thở, là hơi thở của con người, ở cách miệng cô chưa đầy một tấc. Cô đã cảm nhận thấy một làn hơi cực kỳ mảnh nhẹ đang lay động những sợi lông tơ trên mặt da quanh mũi miệng.

Trong công phu Tịch trần của nhà họ Lỗ có một chiêu tên là “Cổ trần” (thổi bụi), chuyên dùng để trừ bụi bặm trong các ống thông gió ngầm hoặc đường máng kín. Với những đường ống hoặc máng lợn, có thể dùng dụng cụ thổi gió để thổi vào. Còn với những khe, ống nhỏ, cần thổi bằng miệng. Điều này yêu cầu người luyện Cổ trần phải có hơi thở thật dài và sức thổi thật mạnh.

“Phụt!”

Đó là một tiếng thổi rất mạnh. Lỗ Thiên Liễu đã phụt ra một làn hơi, vì hai hố mắt kia khiến cô sợ hãi, vì làn hơi đang lay động những sợi lông tơ quanh mũi miệng khiến cô ghê tởm, vì cô muốn trong khoảnh khắc cuối cùng trước khi chết vẫn bộc lộ được chút vẻ kiên cường và khinh bỉ.

Cái bóng vẫn không hiểu tại sao mình vẫn chưa thể xuống tay. Đây chỉ là một cô gái chẳng có gì đặc biệt, nhưng khi tiếp cận, trong thâm tâm lão thậm chí còn dấy lên một cảm giác tội lỗi tựa như đã mạo phạm phải điều gì thần thánh.

Trong khoảnh khắc này, khoảnh khắc mà lão khựng lại giữa không trung, lão chợt nhìn thấy cái bóng của mình phản chiếu trong đôi mắt trong veo của cô, nhìn thấy cái bóng của mình đột nhiên nát vụn như bột cám, bị gió thổi thốc tán loạn.

Hắn kinh hãi đến chết lặng. Đúng lúc đó, bỗng nghe “phụt” một tiếng, lão tưởng như đó là tiếng cơ thể đang nứt vỡ, lão hoản sợ đến nổi suýt nữa thì rú lên.

Nhưng lão xác khô đã không hét được thành tiếng. Lỗ Thiên Liễu vừa thổi mạnh, hoàn thuốc uế đã phụt ra, chui ngay vào miệng lão, rồi cứ thế trôi tuột xuống cổ họng, xuống thực quản rồi lao thẳng vào trong dạ dày.

Chỉ trong khoảnh khắc, khoảnh khắc mà tất cả mọi thứ gần như đang khựng lại giữa không trung.

Cái bóng không phải ma quỷ, cũng chẳng phải thần tiên, vì vậy lão không thể cứ treo lơ lửng trên không mãi được. Tiếng va chạm giữa cái bóng và sàn gỗ nghe thật nặng nề. Đây là lần đầu tiên Lỗ Thiên Liễu nghe thấy một tiếng động từ cái bóng. Cái bóng đã đáp xuống sàn, nhưng không đứng vững, mà hai gối mềm nhũn, ngã sụp ngay xuống. Vì lão đang sợ hãi, đang hoảng loạn. Cái viên tròn tròn trơn nhẵn lạnh buốt trôi qua cổ họng lao thẳng xuống, hệt như một lưỡi dao sắc lạnh trôi tới đâu rạch toang ổ bụng ra tới đó.

Cái bóng quắt queo ngã ngồi trên đất mà hồn bay phách lạc, lão nghĩ thầm: “Thế giới bên ngoài quả là cao thủ gì cũng có! Nếu con nhãi ranh này đúng là đồ vô dụng, tại sao ta lại không thể xuống tay? Đã không thể xuống tay, tại sao lại cứ bám theo nó làm gì? Giờ thì trúng kế rồi! Trúng kế rồi!”

Lỗ Thiên Liễu cũng đã nhìn rõ, cái bóng đích thị là lão già chết khô trên sân khấu. Nhưng giờ đây, lão quái vật đang định làm trò gì, cô vẫn chưa thể đoán ra. Nhưng cô có cảm giác chiêu thức của lão hẳn không gây nguy hiểm đến mình.

Lão xác khô chuyển từ thế ngồi rũ sang thế quỳ mọp, từ cái miệng khô xác rúm ró luôn há hốc chợt bật ra hai tiếng rành rẽ:

- Tha mạng!

Giọng nói cao vóng, thậm chí còn có chút õng ẹo.

Hai tiếng này không hề xa lạ với lão xác khô. Không biết bao nhiêu người đã thốt lên hai tiếng này trước mặt lão. Thế nhưng hai tiếng này đã khiến Lỗ Thiên Liễu ngẩn ra không hiểu đầu cua tai nheo thế nào. Đây là lần đầu tiên cô thấy có kẻ quỳ xuống xin cô tha mạng. Hơn nữa, lại là một lão quái vật khiến cô kinh tởm.

Lão xác khô thấy Lỗ Thiên Liễu không phản ứng, lại nói tiếp:

- Đại thái giám Cố Nhượng xin cô nương tha mạng!

- Ồ! – Lỗ Thiên Liễu bật ra một tiếng, vừa giống như đồng ý, lại vừa giống như đã hiểu ra điều gì đó.

Đúng vậy, cô đã hiểu tại sao lão xác khô có hơi người mà không có dương khí, bởi vì lão đã bị hoạn; tại sao giọng nói của lão lại the thé, vì lão là một thái giám. Nhưng cô vẫn thấy băn khoăn: “Tại sao lão lại xin mình tha mạng? Chẳng lẽ hoàn thuốc hóa uế đã đánh trúng khí mông hiểm yếu nào của lão ư? Không đúng, hoàn thuốc hình như đã chui vòa miệng lão kia mà! Hay là thuốc hóa uế với lão lại là thuốc độc? Nếu quả thực như vậy, mình cũng chẳng biết phải hóa giải thế nào!”

Thuốc hóa uế không phải thuốc độc, nhưng với người luyện công phu Địa hỏa ngao mạch, loại thuốc này sẽ gây ra kích thích dữ dội tới các cơ quan nội tạng. Chỉ là kích thích mà thôi, không gây nguy hiểm. Tác dụng của nó chỉ tương tự như một viên kẹo bạc hà loại mạnh.

May mắn thay, lão cao thủ trước mặt chỉ là một thái giám già không bao giờ ló mặt ra bên ngoài. Hơn nữa, lại là một thái giám có địa vị rất cao, thường không thèm qua lại với bọn tay sai chuyên ra bên ngoài làm việc vặt. Vì vậy, rất nhiều sự việc của thế giới bên ngoài lão đều mù tịt. Không biết sẽ dẫn đến sợ hãi, sợ hãi sẽ dẫn đến khuất phục, mà khuất phục dường như chính là bản tính trời sinh của loại người này. Vì vậy lão chỉ biết độc một chiêu là cầu xin để mong giải thoát bản thân khỏi cơn nguy khốn.

Thế nhưng ở đây tại sao lại có thái giám? Lẽ nào quả đúng như lời cha cô đã nói, đối phương là hậu duệ của hoàng thất chính tông? Nhưng cho dù có hậu duệ của hoàng thất cũng không nên sử dụng thái giám mới phải. Trừ phi gia tộc này có mưu đồ phục vị, bình thường vẫn luôn hành sự theo quy tắc lề lối của hoàng gia.

Lỗ Thiên Liễu hết sức thận trọng trượt từ sợi xích xuống sàn, trong lòng vẫn không ngớt kinh sợ. Cô đã biết, lão quái vật trước mặt kia không phải ma quỷ hay thần tiên như ông Lục từng nói, nhưng chí ít cũng là một bậc thế ngoại cao nhân hiếm gặp. Nhưng tại sao thế ngoại cao nhân lại phải quỳ gối cầu xin tha mạng? Những bậc cao thủ nhường này, cho dù có ngộ nhận rằng bản thân bị hạ độc vẫn hoàn toàn có thể dùng thủ đoạn bắt giữ để bức bách giao ra thuốc giải kia mà.

Thế ngoại cao nhân cũng có hai loại, một là đã nhìn thấu phàm trần mà ẩn cư lánh đời, hai là chưa bao giờ tiếp xúc với thế giới. Lão thái giám này thuộc loại thứ hai, từ nhỏ đã bị nhốt vào một nơi bí mật để huấn luyện, hầu như chưa từng tiếp xúc với thế giới bên ngoài. Ngoài võ công thượng thừa, mọi thứ khác hầu như mù tịt. Lại thêm lúc này, tâm lý của lão đã suy sụp hoàn toàn. Đối diện với một người mà lão không thể xuống tay, lão chỉ biết phủ định toàn bộ những năng lực và thủ đoạn mà lão từng có được. Đây chính là nhược điểm của con người. Trên phương diện này, con người không thể so sánh với máy móc. Những khảm diện thuần máy móc sẽ không bao giờ biết đến sợ hãi, tuyệt vọng và cầu xin tha mạng.

- Xuống lầu trước đã!

Lỗ Thiên Liễu đã đổi sang giọng Quan Thoại Bắc Kinh, giọng điệu điềm tĩnh du dương giống như hơi thở trong phép Cổ trần. Cô cũng không hiểu tại sao giọng điệu của mình đột nhiên giống hệt như kiểu cách của hoàng đế với nô tài trong hý kịch. Nhưng với lão xác khô, câu nói của cô khác nào tiếng của người trời, khiến lão như lạc vào thánh cảnh. Phảng phất như thuở ấu thơ ngắm trời xanh ngoài cửa sổ, lắng nghe gió nhẹ đu đưa trong tán lá cây. Trong một khoảnh khắc này, tất cả mọi ước mơ và hoài bão ấp ủ trong lòng chợt bừng trở dậy, chấn động trong tâm não. Tất cả những cảm giác đó đã khiến lão chỉ còn một ý thức duy nhất, đó là buộc phải phục tùng.

Lão xác khô không đứng dậy, mà phủ phục xuống đất, vươn tay lật viên gạch thứ ba ở hàng dưới cùng trên bức tường phía sau lên. Chỉ nghe “Keng” một tiếng lớn, khảm diện Đâm trong hộp đã bung ra trên cầu thanh bên phải lập tức hồi phục như cũ.

- Gạch chưa về chỗ cũ, bẫy không hoạt động! – Lão xác khô vừa nói vừa đứng dậy.

Lỗ Thiên Liễu không đi xuống ngay, mà đưa ngón tay chỉ về mụ xác sống đang nằm sóng soài trên mặt đất, chưa kịp hỏi gì thì lão xác khô đã mau mắn nói trước:

- Thi ngẫu điều khiển bằng dây, xác chết tẩm trăm loại độc, dùng chín cây đinh xoay mười tấc đóng vào các khớp, dùng sợi tơ thép Miến Điện(\*) buộc vào chuôi đinh để điều khiển.

(\*) Thép Miến Điện là loại thép do người Miêu và người Dao ở vùng biên giới Vân Nam, Quý Châu Trung Quốc và Mianma, Lào luyện thành nhờ các thiết bị luyện thép hết sức sơ sài. Hàm lượng cacbon trong thép rất ít, gần như bằng không. Đặc điểm nổi bật là sắc bén vô cùng, rất dễ kéo sợi, dát mỏng, dẻo dai khác thường.

Kỳ thực những điều này Lỗ Thiên Liễu cũng đã đoán được tám chín phần. Cô từng nghe Lỗ Ân kể về chuyện dùng xác chết giết người, hình như được chép trong cuốn “Kỳ án bách lục”(\*) đời Minh. Nhưng trong sách viết rằng dùng que sắt mảnh để điều khiển xác chết, đơn giản hơn rất nhiều so với việc kéo dây điều khiển như ở đây. Khi nãy, Lỗ Thiên Liễu đã phát hiện ra có sợi tơ mảnh màu sắc rất giống với không gian xung quanh phản chiếu trên mũi đao của Quan Ngũ Lang, liền đoán rằng đó là những sợi tơ điều khiển mụ xác sống. Bởi vậy, cô mới đổi hướng, kéo căng cái xác, lôi những sợi tơ phía sau mụ cứa vào lưỡi đao, để cắt đứt sợi thép điều khiển hai chân.

(\*) Một cuốn sách xuất hiện vào đời Minh, nội dung ghi chép về các vụ án lớn hoặc kỳ lạ, do bộ Hình thời đó phụ trách biên soạn. Cuốn sách này có ý nghĩa chỉ đạo to lớn đối với việc điều tra phá án trong thực tế, cho đến tận thời Dân Quốc vẫn được coi là tư liệu tham khảo, học tập quan trọng trong ngành điều tra phá án.

- Mang mụ ta đi, được không? – Lỗ Thiên Liễu không đợi lão thái giám nói đã cắt ngang. Không phải là cô muốn tìm hiểu về cái xác, hay cảm thấy có thể sử dụng nó vào mục đích gì, mà cô chỉ muốn lợi dụng cái xác không còn hoạt động được lại thấm đầy chất kịch độc kia làm gánh nặng cho lão xác khô. Phụ nữ bao giờ cũng tinh tế, suy nghĩ rất chu toàn.

Lỗ Thiên Liễu thu lại cặp Phi nhứ bạc, rồi đi xuống lầu. Nhưng cô không bước lên các mặt cầu thang, mà vẫn nhảy ra bên ngoài lan can, giẫm lên các mặt cầu thang, mà vẫn nhảy ra bên ngoài lan can, giẫm lên các gờ mép mà xuống. Người trong nghề khảm tử đều hiểu rõ, bất kỳ lúc nào cũng không được quá tin lời đối thủ. Lão thái giám xác khô cầm lấy mấy sợi thép chưa bị cứa đứt, kéo ngược cái xác, lật đật đi theo xuống cầu thang. Mụ xác sống cũng bị lôi xềnh xệch xuống theo, nửa thân trên và phần đầu liên tục co giật thành những động tác và biểu cảm vô cùng quái dị.

Tại lầu dưới, cảnh tượng vô cùng bừa bộn, điều này đã nằm trong dự liệu của Lỗ Thiên Liễu. Quan Ngũ Lang nằm thẳng đơ trên nền nhà lát gạch xanh, điều này Lỗ Thiên Liễu cũng đã đoán ra từ trước. Nếu không, anh ta đã chẳng chịu phóng đao đi mà không thu về.

Lỗ Thiên Liễu vội vã chạy đến gần, vừa liếc qua đã biết là Ngũ Lang trúng độc, vì cô bẩm sinh đã đặc biệt nhạy cảm với những thứ ô uế độc địa.

Cô thấy sắc mặt Ngũ Lang chuyển màu xanh xám, nhưng không biết đã trúng loại độc gì, cũng không biết tại sao lại trúng độc. Cô bèn lật ngược lại, vừa nhìn thấy hai vết thương trên mông anh ta, cô lập tức đỏ bừng mặt. Vì cô đang định tìm ra chỗ bị thương rồi giúp anh hút chất độc ra.

- Chỉ là độc tố của cỏ thủy hủ mà thôi. Độc phát tác tuy nhanh, nhưng ba ngày sau mới mất mạng! – Giọng nói the thé của lão thái giám xác khô đột ngột vang lên ngay sau lưng Lỗ Thiên Liễu.

Vừa nghe tiếng, Lỗ Thiên Liễu vội quay ngoắt đầu lại, lúc này mới phát hiện lão xác khô không biết từ lúc nào đã áp sát sau lưng. Cô bất giác giật mình kinh sợ, theo bản năng đứng vụt ngay dậy, lùi lại một bước.

Phản ứng bản năng của cô khiến lão thái giám xác khô càng thêm sợ hãi. Bởi vì lão đã phát giác cô gái trẻ đang đứng trước mặt mình đột nhiên toàn thân bừng ra một làn khí thanh cao linh động, lớp lớp lan tỏa, bao trọn lấy toàn bộ cơ thể. Không, đây không phải là một cô gái, mà là một thiên nữ, một tiên cô.

Cao thủ! Quả thật là cao thủ! Cao thủ không phải Lỗ Thiên Liễu, mà chính là lão thái giám xác khô. Bởi vì có thể cảm nhận được làn khí này, có nghĩa là lão đã dùng công lực đả thông được não mạch thiên nhãn.

Sự xuất hiện của làn khí khiến lão thái giám vô cùng kinh ngạc và khiếp đảm, bộ dạng càng rúm ró sợ sệt. Đến lúc này, lão có thể khẳng định phán đoán của mình không hề sai lầm. Cô gái này, mà không, vị tiên cô này đích thị là một cao nhân thật sự. Cao nhân kiểu đó, từ lúc cha sinh mẹ đẻ lão mới chỉ gặp có hai người, đó là chính chủ nhân và sư phụ của chủ nhân lão.

Vốn dĩ lão xác khô định dùng thuốc giải độc cỏ thủy hủ để đổi lấy thuốc giải cho viên độc dược đang hoành hành trong bụng. Nhưng giờ đây, đang khiếp đảm và run rẩy trước làn khí tỏa ra từ cơ thể Lỗ Thiên Liễu, lão không dám đưa ra bất cứ điều kiện nào nữa, mà ngay lập tức móc từ trong người ra một hộp thiếc khảm vàng gồm hai ngăn. Trước tiên, lão bôi một lớp thuốc mỡ lên vết thương của Ngũ Lang, sau đó nhét vào miệng anh ta một viên thuốc.

- Thuốc viên giải độc, tính mạng không có gì đáng ngại. Thuốc mỡ giúp vết thương liền miệng. Cỏ thủy hủ khiến vết thương rất khó lành, để lại sẹo xấu! – Lão nói xong, các động tác cũng vừa lúc vừa hoàn thành.

Lỗ Thiên Liễu cảm thấy mình cũng nên làm gì đó, bèn lên tiếng:

- Vậy ngươi muốn…

- Chỉ xin một viên thuốc giải độc, về sau quyết không dám đối đầu với tiên cô! – Giọng lão vẫn the thé, nhưng vô cùng nghiêm túc.

Lỗ Thiên Liễu chỉ muốn bật cười. Cô không hiểu tại sao mình đột nhiên lại biến thành tiên cô gì gì đó. Trong khi mới vừa nãy thôi, cô còn chắc mẩm lão quái vật trước mắt này là thần tiên hoặc yêu quái. Cô phải gắng gượng lắm mới kìm được tiếng cười. Bây giờ, điều cấp thiết nhất là phải chế ngự được lão quái vật, nếu không, tất cả mọi người trong nhà đều không phải là đối thủ của lão. Thế nhưng Lỗ Thiên Liễu nghĩ như vậy vẫn là đánh giá quá cao phe mình. Kỳ thực nếu nói về công phu võ thuật, toàn bộ bọn họ cộng lại cũng vẫn chưa phải là đối thủ của lão xác khô.

Lỗ Thiên Liễu lấy chiếc bình đựng thuốc hóa uế ra, đổ lấy hai viên đưa cho lão:

- Nuốt một viên, viên còn lại đợi đúng ba ngày sau uống tiếp. Trong vòng mười ngày không được phép vận công giao đấu! – Lỗ Thiên Liễu đã tính toán rất chu toàn, chỉ với mấy câu này, chí ít trong ngày hôm nay lão xác khô cũng không dám động chạm đến họ. Như vậy, họ có thể tạm thời vượt qua được ải trước mặt.

Ngũ Lang đã tỉnh lại, thuốc giải của lão xác khô quả nhiên hiệu nghiệm. Ngũ Lang vừa tỉnh, lập tức hoạt bát lại ngay. Nhìn thấy một thi thể đàn bà và một lão già còn giống xác chết hơn cả xác chết lù lù ngay trước mặt, anh ta không khỏi giật mình kinh ngạc. Nhưng vì bản tính không hiếu kỳ nên cũng chẳng hỏi gì, chỉ cần biết Lỗ Thiên Liễu vẫn bình an vô sự là đủ.

Ngũ Lang nhìn Lỗ Thiên Liễu, nở một nụ cười ngây ngô, rồi lẳng lặng đi tháo sợi dây thừng buộc trên cột xuống. Sau đó vung mạnh cánh tay, quăng sợi thừng quấn lấy phần chuôi của thanh đao Như ý tam phân nhẫn, tay trái kéo thật căng sợi thừng gân trâu, tay phải phết một cái thật mạnh vào sợi thừng tựa như người ta đánh đàn. Sợi thừng gân trâu quả thực rất giống dây đàn, lập tức rung lên bần bật, chấn động lan truyền đến thanh đao Như ý tam phân nhẫn. Thanh đao đang kẹt rất chắc trên đỉnh cột, nếu không đã chẳng thể cắt đứt cả bốn sợi tơ thép nối với hai chân của mụ xác sống. Nhưng lúc này, nó cũng đã nảy lên theo nhịp rung của sợi dây thừng. Ngũ Lang bật mạnh thêm mấy lần nữa, cuối cùng thanh đao bung ra, theo sợi thừng bay trở lại, như một con cá lao vào trong tay anh ta. Phương pháp rút đao mà Ngũ Lang vừa thực hiện vốn là một kỹ xảo kéo thuyền được sử dụng khi con thuyền gặp phải dòng nước xiết, không thể kéo được vào bờ. Khi đó, người kéo thuyền lập tức quấn dây thừng một vòng lên vật cố định, sau đó mấy người cùng kéo một đầu dây, những người còn lại dùng cây gỗ lớn đập mạnh lên dây thừng đã kéo căng. Dây thừng chấn động bật lên, những người kéo đầu dây lập tức thu thừng lại. Cứ thế một gõ một thu, dần dần sẽ đưa được thuyền vào bờ.

Đao về tay, Ngũ Lang thu dây thừng lại quấn quanh lưng, sau đó quay về đứng ở sau lưng Lỗ Thiên Liễu, không nói lời nào.

- Ngươi từ từ dọn dẹp, chúng ta đi đây! – Lỗ Thiên Liễu nói với lão xác khô, rồi quay người bước đi ngay, tiến về phía cửa chính của gian trước. Đi được hai bước, cô lại dừng chân, ngoái đầu sang bên hỏi với lại một câu – Ở chỗ các ngươi còn có thứ gì tương tự như cái xác trăm độc kia không?

Lỗ Thiên Liễu đang muốn thăm dò bí mật trong khảm diện của đối phương. Thông thường, người phía đối phương dù bị đánh chết cũng không chịu hé răng.

- Còn cái kén xác nhện càng, được bố trí trong khảm Tứ thủy quy nhất ở giếng trời trước mặt! – Lão xác khô chưa kịp nghĩ ngợi đã buột miệng đáp liền. Nói xong bản thân lão cũng cảm thấy quái lạ, tại sao lão có thể thành thực trước vị tiên cô của phe đối phương còn hơn cả với chủ nhân của lão.

Lỗ Thiên Liễu biết kén xác là thứ gì, vì cô đã từng nhìn thấy. Để phòng tránh xác chết phân hủy, người ta ngâm xác chết ngưng tụ thành cục hình cầu. Sau khi xác chết thối rữa, các quả cầu mỡ sẽ khô cứng lại tạo thành kén. Thứ kén này có thể nuôi, thường xuyên cung cấp mỡ động vật cho nó, nó sẽ không bị chết khô. Khi ở núi Long Hổ, cô đã từng nhìn thấy thứ kén xác như vậy. Còn nhện càng là thứ gì thì cô hoàn toàn không biết.

- Anh Ngũ, mang thi ngẫu kia đi cùng nhé. Kéo mấy sợi dây phía sau mụ, đừng chạm vào người, người mụ có độc đấy! – Lỗ Thiên Liễu lại dùng tiếng Ngô nói với Ngũ Lang. Cô muốn mang thi ngẫu đi để đề phòng lão thái giám xác khô đổi dây khác rồi tiếp tục dùng mụ để đối phó với những người còn lại trong nhà mình. Tuy nói rằng lão không được phép vận công đánh đấm, nhưng không chừng lão lại dùng thi ngẫu ra tay thay lão cũng nên. Suy nghĩ của cô quả thật kín kẽ rất mực.

Lỗ Thiên Liễu ung dung mở toang cánh cửa chính của sảnh trước. Cô biết, chỉ cần tất cả các nút trong sảnh trước đã buông hết, thì khóa cửa tự nhiên sẽ mở. Nhìn gian nhà bừa bãi tan hoang, chắc hẳn nút chốt đã bung ra kha khá rồi.

Bởi vậy, cô mới ung dung đẩy cánh cửa song hoa bước ra. Ngũ Lang kéo lê mụ xác sống, đi sát phía sau.

Ra khỏi cửa, hai người phát hiện ta tấm gỗ ngăn đôi hành lang đã không còn nữa, nhìn trước nhìn sau cũng không thấy những người nhà mình đâu. Không thấy một ai, khả năng lớn nhất là họ đã đi nhầm đường. Bởi vậy, họ quyết định quay lại theo đường cũ, rồi từ ngã rẽ đi về phía vườn hoa.

Đi được mấy bước, Lỗ Thiên Liễu không nhịn nổi nữa, bụm miệng cười khẽ và nói với Ngũ Lang:

- Lão già kia buồn cười quá! Cứ nửa điên nửa khùng coi em là tiên cô…

Lời nói chưa dứt, cô đột ngột đứng khựng lại, vì thính giác mẫn tiệp của cô vừa loáng thoáng nghe thấy tiếng lầm bầm của lão xác khô từ trong lầu vẳng đến:

- Cao thủ! Quả nhiên là cao thủ! Lại còn biết dùng xác ngâm trăm độc để đối phó với kén xác nhện càng!

## 46. Q.2 - Chương 17: Tìm Khe Hở

Lỗ Thịnh Nghĩa nhìn con người ngây dại kia, hiển nhiên ông ta đã bị Tạc quỷ hào cướp mất linh hồn. Đã nhiều năm không gặp, người này nay đã già nua đến khó có thể nhận ra, lại thêm bộ dáng đờ đẫn vô hồn, thân thể chằng chịt vết thương, quần áo rách rưới như mớ giẻ, trông thảm hại vô cùng, chẳng khác gì bóng ma lang thang nơi địa ngục. Không hiểu ông ta đến Cô Tô khi nào? Tại sao lại lạc vào khu vườn này? Đến đây có mục đích gì?

Lỗ Thịnh Nghĩa không phải kẻ ngốc. Ông là một tay giang hồ lão luyện đã nhiều năm bôn ba sóng gió. Một bụng ngờ vực dường như đã có chút manh mối nhỏ nhoi, nhưng manh mối này cần phải lần tìm một cách hết sức cẩn trọng, chỉ hơi bất cẩn sẽ đứt mất dấu tích, không biết đằng nào mà lần.

Ông không bận tâm đến người quen cũ vô hồn kia nữa, mà nhanh chóng tiến về phía vừa phát ra tiếng vọng. Ông còn việc quan trọng và cấp bách hơn nữa phải làm.

Mới đi được mấy bước, ông đã phát hiện ra ánh sáng. Ánh sáng chiếu ra từ gian mật thất, trên bức tường nối liền giữa mật thất và con đường vòng đã bị đập vỡ một lỗ hổng. Người trong nghề đúng là người trong nghề, Lỗ Thịnh Nghĩa vẫn đứng trong con đường, nhìn sang hai bên một thoáng, sau đó nhòm qua lỗ hổng quan sát nhanh bố cục bên trong mật thất và cửa thổi gió, cửa gió về. Ông lập tức nhận ra nguyên lý cơ bản của Tạc quỷ hào. Và ông cũng đã hiểu tại sao con người không còn hồn phách kia lại đập vỡ tường chui vào trong hang.

Khi nãy, Lỗ Thịnh Nghĩa đã tìm lối ra tại trung tâm của khảm diện, chính là tầng trong cùng trong ba vòng xoáy ốc của Lung linh bách khiếu. Ông dùng chùy hồi âm gõ lên vách hang để tìm chỗ trống. Lúc đó, trong con đường không có gió, nên âm thanh vọng ra đã không còn là âm thanh xoay vòng theo hướng gió thổi tuần hoàn qua trăm lỗ hổng nữa, mà từ sáu ngả phải trái tập trung về mật thất. Không phải khảm diện của đối phương có khiếm khuyết, mà vì kẻ điều khiển khảm diện nấp trong mật thất bỏ chạy để tránh bột sặc, đã không kịp đóng kín cửa thổi gió và cửa gió về.

Một tiếng truyền sáu vòng, con đường xoáy ốc trong Lung linh bách khiếu là một môi trường khuếch âm cực tốt. Bởi vậy, những tiếng âm vang như thần chú đuổi hồn tiếng Phạn vẳng trong con đường thẳm tối, khi truyền đến mật thất đã được khuếch đại thành những tiếng sấm dội kinh hoàng. Có lẽ cũng chỉ có thứ âm thanh khủng khiếp hơn cả Tạc quỷ hào mới có thể kích thích đến con người đã bị Tạc quỷ hào đoạt mất hồn phách kia, khơi dậy trong kẻ đó chút ý thức sinh tồn còn sót lại. Bởi vậy, ông ta mới đập vỡ tường, đi về phía Lỗ Thịnh Nghĩa.

Lỗ Thịnh Nghĩa thấy trong mật thất không có người, liền chui vào trong. Mật thất không có cửa, chỉ có một bức tường liền khối.

Một căn phòng chỉ có một bức tường liền, như vậy, bức tường chỉ có một cách xây, đó là xây hình ống tròn. Đây cũng chính là hình thức phòng ngự tốt nhất. Vì nhìn từ bên ngoài, bất cứ chỗ nào cũng là chỗ cao nhất của cung tròn, nên có thể chịu được lực công kích rất lớn từ bên ngoài. Cũng giống như chiếc cầu cong có khả năng chịu tải tốt hơn hẳn. Thế nhưng khả năng chịu lực từ phía trong của nó lại rất yếu, bởi vậy kẻ vô hồn kia mới có thể đập thủng tường một cách dễ dàng.

Lỗ Thịnh Nghĩa lấy con dao khắc gỗ. Bộ dao khắc gỗ của nhà họ Lỗ tổng cộng có mười tám chiếc, mỗi chiếc lại có một kiểu lưỡi khác nhau, mỗi loại đều có mục đích sử dụng và phương pháp sử dụng riêng biệt. Lỗ Thịnh Nghĩa vừa chọn con dao có lưỡi hình tam giác nhọn như mũi dùi. Đây là loại dao khắc có sức sát thương và sức tấn công mạnh mẽ nhất. Ông biết, khi đã tìm được đường ra, rất có thể phải lập tức đối mặt với một trường huyết đấu.

Lỗ Thịnh Nghĩa thu lại mồi lửa, cầm lấy cây đèn dầu trên bàn, soi lên vách tường để xem có khe hở nào không, thi thoảng lại áp tai vào vách tường tập trung nghe ngóng. Ông không dám gõ tường tìm khe hở, vì sợ tiếng vang sẽ kinh động đến người phía đối phương đang ở bên ngoài.

Nhưng kỳ thực, ông đã kinh động đến đối thủ. Hàng trăm những âm thanh sấm sét vọng vào mật thất khi nãy đã khiến kẻ vừa bỏ chạy tránh bột sặc cảm thấy vô cùng khiếp sợ. Vốn dĩ thiết kế của mật thất có tác dụng tĩnh âm, ngay cả những tiếng động khủng khiếp như quỷ rú ma gào ban nãy, người trong mật thất cũng không hề nghe thấy mảy may, chứ chưa nói là ở bên ngoài mật thất.

Bởi vậy, hắn đã sinh lòng hiếu kỳ, thận trọng mở cửa mật thất. Lỗ Thịnh Nghĩa chợt nghe thấy tiếng cọt kẹt…

Nghe thấy tiếng mở cửa, tức là đã biết được vị trí cửa ra. Đó là vị trí mà Lỗ Thịnh Nghĩa hoàn toàn không ngờ tới, vì lúc nãy ông đã tìm kiếm ở chỗ đó nhưng không hề nghe thấy tiếng vang của tường rỗng.

Lỗ Thịnh Nghĩa đứng đối diện với cửa ra, tay trái giơ cao cây đèn dầu lớn, tay phải nắm chặt con dao khắc mũi dùi, đặt sát dưới cây đèn.

Cánh cửa đã mở ra, rất rộng, và được mở theo chiều từ dưới lên trên. Có nghĩa là mép dưới cánh cửa cũng chính là mép dưới chân tường. Mặc dù cửa rất rộng, nhưng lối ra chỉ bằng khoảng một phần tư của cửa, vì ba phần tư còn lại đã xếp chồng lên tường. Lối ra rất thấp, chỉ cao ngang tầm ngực. Với kết cấu thế này, thảo nào Lỗ Thịnh Nghĩa không thể tìm ra được khe nối hai bên cửa, cũng không hề nghe thấy tiếng vang từ tường rỗng. Vì ông đã căn cứ theo độ cao và bề rộng thông thường để tìm kiếm.

Lối ra rất thấp cũng nằm ngoài dự liệu của Lỗ Thịnh Nghĩa, mặc dù không bị ánh sáng chiếu thẳng vào mặt gây lóa ánh nhìn, nhưng góc độ tấn công mà ông đang sẵn sàng thủ thế đã bị chệch. Lại thêm kẻ bên ngoài ập vào cực nhanh, ông có muốn điều chỉnh lại cũng không kịp.

Kẻ bên ngoài cúi thấp đầu luồn vội vào trong. Có lẽ hắn không hề có kinh nghiệm giang hồ. Hắn có thể có võ công, cũng có thể là người trong nghề khảm tử, nhưng chắc chắn không phải người trong giang hồ. Nhìn vào động tác chui vào, còn có thể đoán rằng hắn là một kẻ lỗ mãng. Trong ám thất vọng ra hàng loạt âm thanh kỳ quái, mà hắn không thèm nghĩ ngợi xem liệu có xảy ra sự cố gì không, đã vội chui vào mà không hề phòng bị. Đương nhiên, cũng có khả năng hắn hoàn toàn không ngờ được rằng, lại có người đập vỡ được bức tường hình ống kiên cố để chui vào mật thất.

Hắn đã chui vào, vừa ngẩng đầu liền nhìn thấy một cái bóng, nhưng không nhìn rõ mặt, vì ngọn đèn dầu lớn đã khiến hắn lóa mắt, cũng chắn luôn mặt mũi của đối phương. Và đương nhiên, hắn càng không nhìn thấy lưỡi dao tam giác ẩn tàng trong ánh sáng. Chỉ đến khi thấy trước trán đau nhói, hắn mới biết bên trong chùm sáng lóa mắt kia có ẩn chứa mũi nhọn giết người.

Lỗ Thịnh Nghĩa đã không đâm trúng yết hầu đối phương như dự kiến, mà ông đã đâm trúng giữa trán hắn. Đối phương quả thực có biết võ công, hơn nữa, võ công còn rất đỗi cao cường. Đây có lẽ cũng là nguyên nhân khiến hắn dám nghênh ngang lao vào mật thất mà không cần phòng bị. Vừa cảm thấy trước trán đau nhói, hắn lập tức bật về phía sau, tốc độ còn nhanh hơn cả lưỡi dao đâm tới. Bởi vậy, tuy dao đã đâm trúng trán, nhưng vẫn chưa xuyên thủng đến xương.

Nhưng không gian né tránh là có hạn, đầu hắn đã chạm vào bức tường phía trên lối ra, không thể lùi thêm được nữa. Nhưng mũi dao vẫn chỉ chạm được vào trán hắn, không thể đâm sâu thêm. Vì hắn đã lợi dụng khoảng cách vừa kéo giãn, dùng hai tay bấm chặt lấy huyệt Thiên phủ ở dưới nách Lỗ Thịnh Nghĩa.

Lỗ Thịnh Nghĩa hoàn toàn không hiểu gì về huyệt vị kinh mạch trên cơ thể, nhưng ông cảm thấy chỗ đối phương chụp vào đau mà tê rần, tê mà đau buốt. Từ vai trở xuống, từ eo trở lên phút chốc đã tê nhũn.

Ở người thường tay phải sẽ khỏe hơn tay trái, đối phương và Lỗ Thịnh Nghĩa cũng vậy. Vì vậy, cánh tay trái của Lỗ Thịnh Nghĩa đã trở nên bất lực trước đòn phản công bằng tay phải của đối phương, cây đèn dầu trên tay rơi đánh choang xuống đất. Ông ý thức được rằng con dao bên tay phải cũng sẽ chịu chung số phận như vậy, vì các ngón tay phải đang dần dần mất đi cảm giác.

Thật không ngờ khó khăn lắm mới thoát khỏi khảm diện hung hiểm, lại lập tức bị một gã chuyên giật dây kéo nút cầm chân. Lỗ Thịnh Nghĩa giờ đây sức không thắng nổi người, tài không bì kịp người, khác nào một đứa trẻ trong tay đối phương.

Tay phải không nắm được con dao…. Tay phải đã không giữ nổi con dao… Tay phải đã rời khỏi con dao.

Cây đèn dầu rơi trên mặt đất chỉ ngoan cố bập bùng thêm mấy nhịp nữa rồi tắt hẳn. Đúng vào lúc ánh đèn vụt tắt, bàn tay phải của Lỗ Thịnh Nghĩa đã hoàn toàn buông khỏi con dao khắc.

Trong bóng tối vọng ra một tiếng rú thê thảm, rất ngắn, nhưng tiếp tục vang dội không dứt trong con đường Tạc quỷ hào.

Đúng vào khoảnh khắc Lỗ Thịnh Nghĩa không còn đủ sức để giữ con dao khắc, đúng vào khoảnh khắc Lỗ Thịnh Nghĩa buông tay bất lực, ông đã đập thật mạnh trán mình vào đúng cán dao. Cánh tay đã tê liệt, nữa thân trên cũng tê liệt, nhưng cần cổ vẫn còn sức, cái đầu cũng vẫn còn sức.

Cái đầu của ông đã thế vai cho một quả búa tạ. Cú đập đã khiến trán ông tóe máu. Vì đó là cán của một con dao khắc gỗ thực thụ. Nhưng dù sao cũng có một điều đáng mừng, đó là phần lưỡi tam giác nhọn như dùi đã xuyên vào trước trán của gã giật dây một độ sâu trí mạng. Vì vậy, mặc dù trán ông máu tươi bắn vọt, nhưng cuối cùng ông đã có thể tự đi ra khỏi mật thất.

Lỗ Thịnh Nghĩa cảm thấy hai cánh tay như đã biến mất khỏi cơ thể. Nhưng khi kinh mạch dần dần thông suốt, một nỗi đau đớn kịch liệt đã lập tức thế chỗ cho cơn tê dại, tựa như co thịt ở vùng dưới nách đã bị bóp nát.

Lỗ Thịnh Nghĩa lại lấy ra một con dao khác. Đây là một con dao với đầu lưỡi sắc nhọn uốn cong như lòng máng. Con dao mũi tam giác vừa rồi coi như tặng luôn cho đối phương, không cần tốn công rút ra nữa.

Ánh sáng bên ngoài không quá chói mắt, vì hôm nay cũng là một ngày âm u. Mặc dù phải lần mò một hồi lâu trong con đường tối thẳm, nhưng ông đã quá độ từ mồi lửa, đèn dầu cho đến lúc này, nên đã có thể thích nghi với ánh sáng bên ngoài. Vì vậy, ông đã nhanh chóng định vị được, bản thân đang đứng trong bụi hoàng dương bên cạnh con đường nhỏ rợp bóng hoa.

Lỗ Thịnh Nghĩa nắm chặt con dao khắc trong tay, nghĩ ngợi một thoáng, lại đưa tay vào trong hòm lấy ra một cái bào mắt phượng. Tại sao lại gọi là bào mắt phượng, vì phần lưỡi của chiếc bào mảnh mà uốn cong hệt như mắt phượng.

Mỗi tay cầm một vũ khí chí ít cũng đã giúp ông tự tin thêm mấy phần. Ông nhẩm tính đường đi nước bước một lát, rồi băng qua một bụi hoa quế, vòng qua hai cây chuối lớn, đã bước lên được con đường nhỏ.

Con đường này không giống với con đường khi nãy ông đã men theo rồi sa vào trong hang đá, mà nó dẫn thẳng đến hành lang hình thuyền hoa gần căn lầu nhỏ ven ao. Còn con đường khi nãy chưa đi được vài bước đã ngoặt vào trong hang đá. Nhưng hiện tượng kỳ quái này không thu hút được sự chú ý của ông, vì ông đã khựng lại trước một cảnh tượng máu tanh thảm khốc, khiếp đảm kinh hồn….

## 47. Q.2 - Chương 18: Gã Người Đao

Đối mặt với gã áo đen đang vụt đến như một tia chớp xẹt, Lỗ Ân chỉ còn cách thoái lui, thoái lui một cách gấp gáp. Vì trong tay ông không có đao, và cánh tay phải không thể cử động. Vì ông không biết gã áo đen này có bản lĩnh gì mà dám tung cả thân người phóng tới.

Nói rằng gã vụt đến như một tia chớp, không chỉ vì tốc độ của gã rất nhanh, mà cơ thể gã thực sự lóe ra những tia sáng trắng xanh hệt như chớp giật. Thì ra, khi cánh tay của gã vận lực ra đòn, lớp vải đen trên cánh tay bỗng toạc ra, để lộ ba lưỡi dao sắc bén, lần lượt ở mé dưới và mé ngoài của cánh tay.

Người Đao mười sáu lưỡi! Quả nhiên là Người Đao mười sáu lưỡi, Lỗ Ân không khỏi ớn lạnh trong lòng. Ông đã biết tại sao gã áo đen dám lao cả người phóng tới, vì toàn bộ cơ thể gã đều là những mũi đao sắc nhọn.

Mặc dù Lỗ Ân cũng từng là thiết huyết đao khách, nhưng thân phận của ông chỉ là một thị vệ, là một lính quèn, vì vậy không biết nhiều chuyện trong võ lâm, đặc biệt là những kỹ xảo vô công cao siêu và có phần tà môn. Nhưng vì vũ khí ông sử dụng là đao, nên ông đặc biệt quan tâm đến những ngón võ, những môn phái có liên quan đến đao. Hễ có thời gian rảnh rỗi, ông lại bỏ trăm phương nghìn kế tìm đến những cao thủ võ lâm để cầu học đao kỹ. Ngay cả khi đã vào nhà họ Lỗ, ông vẫn thường xuyên liên lạc với bạn bè trước đây, nên cũng nghe ngóng được ít nhiều biến cố lạ trong giang hồ.

Hơn mười năm trước, lúc đó ông đã ở nhà họ Lỗ, mặc dù đã nhiều năm không làm thiết huyết đao khách, nhưng vẫn có người bạn cũ gửi đến cho ông một bức thư. Trong thư kể rằng Lưỡng Quảng(\*) bạo loạn, tổng đốc Lưỡng Quảng sai người bí mật vận chuyển rất nhiều châu báu và đồ cổ về kinh, đến sông Hoàng Hà, bị mấy sát thủ khắp người đao nhọn chặn giết, toàn bộ hàng hóa bị cướp sạch trơn. Đày chính là vụ án “Người Đao máu rửa bến Thương Lâm” nổi tiếng cuối đời Thanh. Tương truyền, Người Đao trên mình ẩn tàng mười sáu lưỡi đao sắc bén, vì vậy mọi người gọi họ là “Người Đao mười sáu lưỡi”, dặn ông sau này nếu gặp cần phải hết sức thận trọng.

(\*) Tức Quảng Đông và Quảng Tây.

Lỗ Ân vừa nhìn thấy hai gã áo đen, đã cảm thấy đao khí ngút trời, liền thầm đoán hai gã áo đen này chính là Người Đao mười sáu lưỡi. Bởi vậy, ông mới nhanh chóng ra tay trước, thẳng tay sử dụng chiêu phi đao giết địch, tiêu diệt một tên trước đã rồi tính sau. Nếu không, để hai kẻ đó liên thủ, chắc chắn ông sẽ không còn cơ hội sống sót.

Lúc này, Người Đao đã nhảy tới hai bước, lớp áo đen trên tứ chi đều đã tách ra, quả nhiên chỗ nào cũng có ba mũi đao nhọn.

Lỗ Ân lại càng cảm thấy ớn lạnh, tựa như vừa lọt thỏm vào hang sâu băng giá. Ông biết, mặc dù trước mặt chỉ có một Người Đao, nhưng ông vẫn không còn cơ hội. Không phải vì tay phải tê liệt, hay vết thương trên vai. Cho dù tất cả những điều đó đều được khắc phục, nhiều nhất cũng chỉ có thể kéo dài thêm chút thời gian, còn chắc chắn không thể có cơ hội đánh thắng hoặc thoát thân. Động tác của gã Người Đao mau lẹ như chớp, tứ chi thi triển khác nào vô vàn tia chớp lóe, xuất chiêu như lốc cuốn liên hoàn, lại như ánh chớp liên miên không tắt. Hơn nữa, gã mới chỉ lộ ra mười hai lưỡi đao, vẫn còn bốn mũi chưa hiển lộ, mà chưa hiển lộ mới là sát chiêu nguy hiểm thực thụ.

Lỗ Ân né tránh rất khó khăn, gần như chỉ lăn lê trên đất. Không phải là ông không đứng dậy nổi, mà ông đang cố ý tỏ ra kém cỏi, cũng là một phương pháp khác để kéo dài thời gian. Một sát thủ tầm cỡ như Người Đao mười sáu lưỡi, bất kể trước mặt là cao thủ hay người kém cỏi, vẫn sẽ vận toàn lực để chém giết, tuyệt đối không nương tay. Nhưng họ cũng tuyệt đối không chịu lăn lê trên đất để truy sát kẻ chắc chắn phải chết kia. Vì dù sao họ cũng là sát thủ số một trong giang hồ, cho dù giết người cũng phải giết cho đẹp, cho phong độ.

Vì vậy, Lỗ Ân chỉ cần ứng phó với những lưỡi đao nhọn trên hai chân của đối thủ, nhờ vậy lực công kích cũng giảm đi một nửa, kéo dài được gấp đôi thời gian.

Nhưng kéo dài thời gian cũng chẳng có bao nhiêu ý nghĩa. Ông không có ai giúp sức, trong khi kẻ kia đã có quân tiếp viện. Đó chính là nhân khảm sát thủ vừa di chuyển khối đá Thái Hồ định xông tới giáp công. Lúc này, nhân khảm đã di chuyển xong khối đá Thái Hồ, đang chuẩn bị chuyển động chậu lá sen để nhảy sang khảm diện bên này tập hậu. Khi nãy, lúc chậu sen bị đẩy đi, vốn dĩ đã lộ ra chỗ trống, có thể trực tiếp băng qua. Nhưng vì nhân khảm lại di chuyển đá Thái Hồ, khiến toàn bộ khảm diện tiếp tục thay đổi, cần xoay chuyển góc độ của chậu lá sen mới có thể đi qua được.

Động tác của Người Đao đã nhanh hơn rõ rệt, xem ra gã muốn giải quyết xong Lỗ Ân trước khi trợ thủ kịp đến. Giết chết một đối thủ như thế này sẽ lập được công lớn, tại sao lại phải chia sẻ với người khác?

Đòn tấn công của Người Đao chiêu thức dứt khoát, động tác đẹp mắt, nhưng nếu muốn nhanh chóng xử lý Lỗ Ân, gã buộc phải gia tăng sức tấn công dưới chân lên gấp bội.

Lỗ Ân mặc dù liên tục lăn lộn trên mặt đất, nhưng đôi mắt vẫn không rời khỏi tay chân của đối thủ. Ông đang đề phòng bốn lưỡi đao còn lại. Ông nghĩ thầm, Người Đao đột ngột đẩy nhanh nhịp tấn công, mục đích có lẽ là dồn ép ông đến mức tay chân quýnh quáng, chỉ biết bù đầu ứng phó với mười hai lưỡi đao, sau đó thình lình tung ra bốn lưỡi đao ở một vị trí khó lường nào đó, rồi một đòn tiễn ông về Diêm Vương.

Người Đao đột nhiên tung chân đá mạnh, cú đá này khiến Lỗ Ân cảm thấy rất quái lạ, vì gã không dùng ba lưỡi đao ở phía trước và hai bên ông chân để tấn công. Góc độ của cú đá cũng có vẻ không hợp lý, Lỗ Ân gần như không cần tránh né, cú đá đã đi sượt qua cơ thể ông.

Cú đá trượt có vẻ tung lên cao thái quá, đầu gối hình như cũng duỗi thẳng quá mức. Nhưng tư thế này có thể dồn nhiều lực hơn vào gót chân, để giáng thẳng xuống một cú sấm sét.

Lỗ Ân đã nhận ra, chiêu này của Người Đao tương tự như chiêu “đập ngược” trong cước pháp Bắc lộ. Nhưng trong chiêu này, tại sao lại kèm thêm hàn quang tứ tán?

Đến khi Lỗ Ân phát hiện những ánh hàn quang đó là một lưỡi đao, phản ứng của ông đã trở nên quá muộn. Mặc dù ông đã nghiêng người né qua được hơn nửa thước, nhưng mũi đao đã kịp vạch thành một nhát cắt đỏ tươi từ sau lưng đến dưới nách ông, chớp mắt nhát cắt đã loang rộng thành một mảng lớn đỏ lòe sắc máu.

Người Đao vẫn liên tục xuất chiêu, thế tấn công liên miên không dứt. Chân phải ra đòn vừa hạ xuống, chân trái đã nhanh chóng bật lên không trung. Lỗ Ân còn chưa cảm nhận được đau đớn, trên cơ thể của ông đã xuất hiện vết thương thứ hai, rồi vết thương thứ ba…

Người Đao đã dùng đến hai lưỡi đao bí mật giấu dưới gót giày.

Lỗ Ân có né tránh cũng chỉ kịp không để hai lưỡi đao vừa xuất hiện đâm trúng chỗ hiểm. Trong tình thế trước mắt, mới chỉ rách da đứt thịt vẫn còn là may mắn.

Nhân khảm mới đến giáp công là một gã cao to lực lưỡng, võ nghệ cao cường. Hắn dễ dàng chuyển dịch chậu lá sen sang một hướng khác. Giờ đây, giữa hắn và Lỗ Ân đã không còn chướng ngại vật gì ngăn cách, trước mắt hắn chỉ còn một khoảng quãng đường chừng hai bước chân và phần lưng hoàn toàn trống trải của Lỗ Ân. Hắn chỉ cần bước lên, đâm một đao, hoặc tung một cước là có thể giải quyết vấn đề nhanh chóng.

Người Đao cũng nhận ra được điều này, nên gã đột ngột tung mình lên không trung, rồi hai chân cùng phóng xuống, định một chiêu lấy ngay mạng Lỗ Ân. Vì chỉ chậm trễ một chút thôi, không những phải chia sẻ thành quả với người khác, mà thậm chí toàn bộ công lao đều rơi vào tay kẻ kia.

Cơ thể đã vọt lên không, hai chân cũng đã bật lên cao, gã định đạp thẳng hai chân xuống, hai đao cùng chém, quyết giết Lỗ Ân ngay lập tức. Nhưng chiêu thức càng hiểm ác, lại càng dễ cho kẻ khác cơ hội. Người Đao đã sử dụng chiêu này hơi gấp, nên đã giúp Lỗ Ân đang lăn lộn dưới đất túm ngay được một con đường sống.

Lỗ Ân không biết đã kinh qua bao nhiêu trận chiến đẫm máu kinh hồn, nên mặc dù ông đã bị thương và liên tục tránh né, nhưng chưa hề rời mắt khỏi mọi động tác của đối thủ. Cũng giống như trên chiến trường, cho dù thương thích đầy mình, tình hình hỗn loạn, vẫn phải giữ được tỉnh táo để quan sát kỹ đối phương, nếu không, người chết đầu tiên chính là bản thân mình.

Người Đao mười sáu lưỡi, toàn thân đều là đao sắc. Bị một sát thủ, cũng là một thứ vũ khí giết người như thế chặn đường, còn có cách nào phản kháng? Có ra đòn phản công cũng khác gì tự đưa đầu vào lưỡi đao của đối phương? Trừ phi đối phương tự mở cho mình một con đường sống.

Người Đao bật tung hai chân phóng lên không trung, vừa hay đã đem lại cho Lỗ Ân một con đường sống. Một cơ hội trong chớp mắt như thế này, cũng chỉ một người từng bao phen kinh qua gió đao mưa máu trên chiến trường như Lỗ Ân mới nắm bắt được.

Người Đao bật lên không cao, vì Lỗ Ân đang lăn trên mặt đất, gã chỉ cần nhún khẽ đã ở bên trên ông. Người Đao hạ xuống cũng rất nhanh, vì tốc độ là yếu tố quan trọng nhất của sát chiêu.

Lỗ Ân cũng tung mình lao đi, mặc dù tốc độ không nhanh bằng người Đao, nhưng trình tự thao tác lại ít hơn, ông chỉ cần lao lên phía trước. Bởi vậy, khi hai gót chân của Người Đao vừa giáng xuống, ông đã dán người sát đất, trượt qua khe hỡ không lớn lắm giữa bàn tọa của Người Đao và mặt cỏ, lao vụt đi.

Hai lưỡi đao dưới gót chân Người Đao đã mất mục tiêu, khiến gã hết sức bất ngờ, lập tức biến chiêu. Gã không thể ngã phịch xuống đất, lại không thể để mũi đao cắm ngập xuống đất bùn. Chỉ thấy gã đánh ngang cơ thể sang bên cạnh, một tay chống xuống mặt đất, rồi thu hai chân lại, đã ngồi chồm hỗm ở đấy.

Lúc này, chỉ cần gã đứng thẳng dậy, đá ngược hai chân về phía sau, thì Lỗ Ân vẫn nằm trong phạm vi tấn công của gã. Và gã đã thực hiện đúng y như vậy. Những phản ứng liên tục kiểu này chính là bản năng của những sát thủ lành nghề như gã. Nhưng gã lại bất ngờ thêm một lần nữa. Không chỉ bất ngờ, gã còn cảm thấy có một gánh nặng đột ngột choàng lên cơ thể.

Cả hai cú đá liên tục về phía sau đều không trúng đích, dường như phía sau gã không hề có Lỗ Ân. Vì khi Lỗ Ân trượt qua dưới người gã, nửa thân trên vừa mới lao qua, ông đã lập tức giơ cao hai chân lên, dùng hai cẳng chân quặp lấy thắt lưng của đối phương. Chân đã có điểm đặt, Lỗ Ân lập tức dồn sức kẹp chặt, rồi vận lực vào thắt lưng, nửa thân trên lập tức bật lên. Ông quăng dải da cá trên cổ tay trái ra, quấn quanh gốc cánh tay trái của Người Đao, sau đó treo cơ thể mình lên, kéo thật mạnh dải da cá về phía sau. Mặc dù bàn tay phải không thể cử động, nhưng nửa cánh tay phía trên vẫn có thể vòng qua dưới nách Người Đao, ghì thật chặt lấy vai phải của gã, bẻ thật lực về phía sau. Ông đưa đầu tì mạnh vào gáy của đối phương, như vậy toàn bộ cơ thể của ông đã bám chặt trên lưng Người Đao.

Thực hiện xong một loạt động tác này, cũng là lúc Người Đao thu hai chân vừa liên tục đá ngược về.

Phản ứng của Người Đao rất quyết đoán. Không để Lỗ Ân kịp tì vào gáy, gã lập tức xoay đầu thật mạnh.

Xoay đầu! Xuất đao! Thanh đao thứ mười lăm lóe lên chói lóa, lao thẳng vào khóe mắt Lỗ Ân. Lần xuất đao này vô cùng bất ngờ, vị trí xuất đao cũng là chỗ mà Lỗ Ân nằm mơ cũng không thể ngờ tới.

Mũi đao vọt ra từ trong miệng gã! Đúng vậy, mũi đao thứ mười lăm được gã giấu trong miệng.

Mũi đao nhắm thẳng vào khóe mắt Lỗ Ân. Lỗ Ân lập tức ngửa đầu về phía sau. Đã không thể chặn được cú xoay đầu của gã, đã không thể cự lại mũi đao sắc bén, chỉ còn cách né tránh.

Người Đao chỉ muốn đoạt mạng trong nháy mắt, nếu không gã sẽ bị mất mặt. Sát chiêu hiểm độc đã tung ra, nhưng lại không hạ sát được Lỗ Ân, mà ngược lại còn bị đối thủ đang trong cơn ngắc ngoải bám chặt lấy người, đẩy gã vào tình cảnh vô cùng bê bối. Gã bắt buộc phải sử dụng tới mũi đao thứ mười lăm. Nếu như lại vô hiệu, gã bị bẽ mặt đã đành, mà những ngày tiếp theo hẳn là khó sống yên ổn.

Mũi đao đã dừng lại trên mặt Lỗ Ân. Vì ông không muốn nhảy xuống khỏi lưng Người Đao, nên đành phải dùng mặt của mình để đỡ lấy mũi nhọn.

Lỗ Ân đã suy tính rất kỹ mới quyết định làm như vậy. Nếu ông nhảy xuống, chưa nói đến chuyện bị giáp công từ hai hướng, mà gã Người Đao đang bừng bừng lửa giận này chắc chắn sẽ bất chấp tất cả không từ thủ đoạn mà giết ông lập tức. Vì vậy, khi không còn tránh được nữa, ông đành đưa mặt ra hứng lấy mũi đao.

Thực ra ưu điểm lớn nhất của Lỗ Ân trong khi giao chiến là biết kịp thời chớp lấy những thời cơ trong nháy mắt. Lúc này, Người Đao đã xoay đầu vươn cổ đến hết cỡ. Góc độ và vị trí này khác nào mũi tên mạnh sắp bắn hết tầm, tốc độ xuất đao không thể quá nhanh, lực đâm cũng không quá mạnh. Nhưng đây cũng là góc độ mà Lỗ Ân không thể né tránh thêm được nữa, lưỡi đao sắc bén đã sắp rạch qua cổ ông. Bởi vậy, ông chỉ còn cách không lùi mà tiến, nhằm lúc lưỡi đao đã hết nhanh hết mạnh, mở miệng cắn ngay lấy lưỡi đao.

Máu phun trào từ miệng của Lỗ Ân, đầm đìa trên ngực ông và trên lưng Người Đao. Lưỡi đao đã rạch đứt khóe miệng và lưỡi của Lỗ Ân, nhưng may mắn thay cái mạng vẫn là của ông.

Lưỡi đao vô cùng sắc bén, vết thương máu tuôn như suối nhưng lại không mấy đau đớn. Lỗ Ân dạn dày chinh chiến vẫn giữ được tỉnh táo, máu tươi lênh láng không hề khiến ông sợ hãi.

Người Đao không thể thu đao, góc độ xoay đầu của gã đã đến cực điểm, nên không thể vận nhiều lực. Mặc dù Lỗ Ân đã cắn phải mũi đao, nhưng với góc độ và vị trí của ông, có thể vận sức mạnh của cổ và lưng, hai hàm răng như sắt kẹp thật chặt lấy mũi đao.

Lỗ Ân quyết không chịu buông đao, nếu buông chắc chắn sẽ không còn cơ hội để cắn lại nữa, ông sẽ chết tức khắc. Người Đao cũng không dám buông, gã biết một khi nhường lại đao, đối thủ đang bám chặt trên lưng cũng sẽ cho mình một đòn trí mạng.

Thoáng chốc cục diện đã biến đổi. Người Đao buộc phải nhận ra một sự thực, đối thủ của gã rất khó nhằn. Gã cũng đã nhận ra, tốc chiến tham công là hết sức sai lầm, giờ đây buộc phải nhờ đến trợ thủ giúp sức.

Người Đao rất thông minh, gã xoay ngay người đi, khiến phần lưng của Lỗ Ân lộ ra trước mặt trợ thủ. Người Đao cũng rất ngu xuẩn, sau khi xoay người lại, liền vội vàng lui nhanh về phía sau, muốn đưa Lỗ Ân tới trước gã trợ thủ càng nhanh càng tốt.

Người Đao nghĩ ra được, một tay giang hồ lão luyện như Lỗ Ân cũng có thể nghĩ ra được. Người Đao mới lùi được một bước, Lỗ Ân đã nhanh chóng hạ hai chân đang quặp bên hông Người Đao xuống, cũng bước lùi thật nhanh về phía sau. Tự dưng mọc thêm hai cái chân, bước lùi càng trở nên gấp gáp và loạng choạng. Lại thêm nãy giờ Người Đao phải đeo Lỗ Ân trên lưng, nên vừa lùi một bước, cả hai đã cùng ngã ngửa về phía sau.

Gã nhân khảm cao lớn phía sau đang đứng đờ ra quan sát trận huyết chiến quái dị giữa hai người, nhất thời không biết nên làm thế nào để giúp đồng bọn. Đến tận khi hai con người đang bám chặt lấy nhau ngã nhào về phía hắn, hắn vẫn không kịp phản ứng.

Thực ra nhân khảm cũng có cái lý của hắn. Hắn không thể vung đao đâm hay chém tới, vì hai người kia đang dính chặt với nhau, chỉ cần vị trí có chút thay đổi, sẽ ngộ sát phải đồng bọn. Cho dù không đả thương đồng bọn, nhưng một cú đâm mạnh, rất có thể khiến lưỡi đao sắc lẹm mà hai người kia đang giằng giật bằng miệng giết chết cả hai.

Nhân khảm còn đang do dự, hai người đã đổ xuống trước mặt hắn. Hắn vung tay trái chụp lấy bả vai Lỗ Ân nhưng không biết nên đẩy hay nên kéo, thế là dưới lực quán tính của cú ngã, hắn cũng bị đẩy lùi về phía sau.

Nhân khảm va mạnh vào chậu sen phía sau, bả vai của lỗ ân đập vào ngực hắn. Cú va đập không mạnh, vì tay trái của nhân khảm đã cản lại phần nào. Bả vai của Người Đao đập vào ngực của Lỗ Ân, cũng không mạnh, vì hai người đang cùng cắn lấy một lưỡi đao, không ai dám vận lực, ai cũng đang cố gắng hết sức để không chế cú ngã.

Lỗ Ân cảm thấy đau đớn thấu xương tủy. Nhân khảm nhất thời không biết nên giải quyết Lỗ Ân thế nào, nên đã vận kình vào tay trái, bóp xuống thật lực. Lỗ Ân cảm thấy xương bả vai sắp bị bóp nát đến nơi, nếu không phải trong miệng đang cắn thanh daod, hẳn ông đã rú lên thảm thiết.

Lỗ Ân không có cách nào đối phó với nhân khảm sau lưng, chỉ cố gắng đá ngược hai cú về phía sau. Nhân khảm dễ dàng tránh được hai cú đá đều trúng lên chậu thả sen. Cước lực cực mạnh khiến chậu sen rung lên bần bật, nước trong chậu cũng cuộn thành xoáy nước.

Nước trong chậu sen không nhiều, vì trong chậu sen phần lớn là bùn nhão dùng để trồng sen. Nhưng lượng nước ít ỏi đó vẫn có thể tạo xoáy, hơn nữa càng xoáy càng lớn. Chớp mắt, nó đã biến thành xoáy nước bùn, rồi thành xoáy bùn. Cảnh tượng này, rất nhiều người trong vườn đã nhìn thấy. Những nhân khảm mai phục ở vị trí cao đều nhìn thấy. Lỗ Thịnh Nghĩa đang đứng trên con đường nhỏ cũng nhìn thấy. Nhưng không ai lên tiếng. Có người quá kinh ngạc nên quên. Có người biết nhưng không muốn lên tiếng.

Từ trong xoáy bùn bỗng thò lên một bàn tay thô kệch, bẩn thỉu, đen đúa, chi chít vảy như mình cá. Cánh tay chụp ngay lấy nhân khảm, vặn thật mạnh. Tiếng xương gáy răng rắc ghê rợn vang vọng đến tất cả các ngóc ngách của khu vườn.

Nhân khảm còn chưa kịp kêu lấy một tiếng, đã bị cánh tay lôi tuột vào chậu sen.

Người Đao vẫn ngoẹo đầu về phía sau nên đã nhìn thấy tất cả. Dường như gã biết đó là thứ gì, nên đột ngột bất chấp mọi thứ, nhả ngay lưỡi đao trong miệng ra, hết thật lớn bằng một giọng the thé:

- Quỷ nước lên bờ rồi! Quỷ nước lên bờ rồi!!

Lỗ Ân chẳng cần biết quỷ nước là thứ gì. Ông không nói không rằng, cắn thật chặt lấy lưỡi đao, rồi chúi đầu đưa thẳng lưỡi đao về phía trước. Ông không muốn để Người Đao tiếp tục la hét nữa. Chỉ khi gã chịu câm miệng, ông mới được giải thoát.

Miệng của Lỗ Ân dính chặt vào miệng của Người Đao. Không hiểu đầu còn lại của thanh đao có hình thù thế nào, nhưng mặc kệ nó mang hình thù gì, một lưỡi đao sắc lạnh mảnh như tờ giấy trôi vào cổ họng, hẳn không phải chuyện gì hay ho.

Cơ thể mềm nhũn của Người Đao mang theo Lỗ Ân ngã phịch xuống đất. Người Đao không bao giờ có thể đứng lên được nữa, vì gã đã nhìn thấy một cánh tay mang vảy cá. Lỗ Ân từ từ đứng dậy, vừa ngoảnh đầu, lập tức nhìn thấy cánh tay đang gác trên miệng chậu sen. Mặc dù ông không nhìn thấy tình huống ban nãy, nhưng ông biết rõ, kẻ cao lớn ở phía sau đột nhiên mất tích chắc chắn có liên quan tới cánh tay này.

Đây là một cánh tay vô cùng quái dị. Là cánh tay của quỷ nước, một cánh tay giống tay người nhưng không có hơi người. Vừa nhìn thấy cánh tay này, Lỗ Ân chợt thấy ngứa ngáy, sợ hãi, buồn nôn, tựa như cánh tay bẩn thỉu nhớp nháp kia đang thọc ngoáy thật sâu vào trong cổ họng. Ông lập tức quỳ sụp xuống đất, vừa nôn ọe, vừa bò lao về phía hành lang để tránh xa chậu sen.

Từ trong chậu sen vọng ra một tiếng kêu quái dị, không lớn nhưng thật khiến người ta khiếp vía. Tiếng kêu vừa bật lên, một vật gì bé tí nhưng chân tay thô kệch lao vút qua không trung vạch thành một đường vòng cung dài, rơi thẳng xuống giữa ao.

Lỗ Thịnh Nghĩa hành động cũng gần như cùng một lúc với thứ quái vật kia. Ông nhanh chóng định thần lại từ trong kinh hoàng khiếp sợ, lao thẳng về phía hành lang.

- Phong tầng, mở thủy! – Vẫn là mệnh lệnh sắc lạnh phát ra từ giọng nói điệu đà của người đàn bà mang mặt nạ ly miêu. Lời vừa dứt, người đàn bà liền biến mât. Người đàn bà đứng lên trên thềm đá cũng đã lủi đâu mất tăm. Những gợn sóng trên mặt ao cũng nhanh chóng mất hút.

Cả Lỗ Thịnh Nghĩa và Lỗ Ân đều không biết người đàn bà kia vừa nói gì, nhưng những người khác trong vườn đều hiểu rõ. Phong tầng có nghĩa là bảo vệ căn lầu nhỏ, không cho họ tiến vào. Mở thủy, tức là mở hết khảm diện ở xung quanh ao, dồn họ xuống ao.

Lỗ Thịnh Nghĩa chạy đến hành lang trước Lỗ Ân, nên cũng bị đá văng đến bờ ao trước. Sau khi đứng dậy, ông không vội vã lao trở lại hành lang, vì ở đó, Lỗ Ân đã bắt đầu động thủ với gã nhân khàm vừa tung ra cú đá. Lỗ Thịnh Nghĩa không lao tới trợ giúp, chỉ đứng nhìn hai người giao chiến với bộ dạng căng thẳng, liên tục quan sát động tĩnh từ ao nước sau lưng. Dường như cánh tay thô kệch quái dị của con quỷ nước sẵn sàng lôi tuột ông xuống bất cứ lúc nào.

Lỗ Ân cầm đao bằng tay trái. Nháy mắt, thanh đao đã bay khỏi tay ông, nhưng không phải tuyệt chiêu phi đao đoạt mạng, mà là bị đối phương đánh văng đi. Thanh đao cắm phập vào cột trụ hành lang, rung lên bần bật, lưỡi đao xanh đen lóe lên như một vệt sóng gợn.

Lỗ Thịnh Nghĩa bước lên hai bước về phía hành lang nhưng ròi chợt đứng sững lại.

Giữa ao bỗng nổi lên mấy bong bóng nước, dừng trên mặt nước mà không hề vỡ.

## 48. Q.2 - Chương 19: Âm Khí Tỏa

Con đường dẫn đến vườn hoa rất ngắn, mới vài bước đã đến chỗ ngoặt. Đi qua chỗ ngoặt là một bức tường màu trắng ngà, trên đỉnh tường là một sống ngói xanh uốn lượn như sóng, trên tường có một khung cửa tròn không có cánh. Nhìn qua cửa tròn vào trong, chỉ thấy mờ mờ ảo ảo. Trong buỗi chiều âm u, khoảng sân nhỏ đã nổi sương mù.

Lỗ Thiên Liễu đứng yên trước cửa, ba giác trong sáng dần đi vào trạng thái vô ngã.

Gần đây, cô phát hiện thấy công lực của ba giác đã được nâng cao đáng kể. Cô không nói với ai, mà lẳng lặng đến phòng của ông Lục lấy trộm cuốn “Huyền giác” để xem. Khi cô và ông Lục tới núi Long Hổ, đã được chưởng giáo thiên sư râu bạc tặng cho cuốn sách này. Vốn dĩ ý của thiên sư là muốn ông Lục chọn thời điểm thích hợp giản giải cho Lỗ Thiên Liễu nghe. Nhưng ông Lục lại không hề nhắc đến cuốn sách này nữa, có lẽ ông đã quên bẵng từ lâu.

Cuốn sách thực sự rất mực uyên thâm, với trình độ đạo học cộng thêm năng khiếu huyền học của Lỗ Thiên Liễu, sẽ khó mà hiểu nổi. Nhưng Lỗ Thiên Liễu bản tính thông minh, lại là một trí thông minh đặc biệt. Cô cứ lật từng trang sách, nhưng không xem kỹ tất cả nội dung, vì những thứ cần biết đều sẽ tự nhiên nhảy vào trong mắt.

“Dị giác cần tâm tính điều khiển, tập trung tinh thần xem rõ ràng. Vô ngã vô hình, biết được gió từ cánh muỗi, kiến chạy dưới đất”. Những lý luận huyền học kiểu này, Lỗ Thiên Liễu tựa như đã biết từ rất nhiều năm trước, chỉ là muốn dùng cuốn sách này để nghiệm chứng cho mình.

Lẫn trong làn khói sương mờ ảo là những làn hương thơm thanh tao, có lẽ là hương thơm của cành lá còn tươi. Cùng với những tiếng lao xao vọng lên khe khẽ, hương thêm mỗi lúc càng thơm nồng nàn. Kỳ thực, tất cả những điều này chỉ có Lỗ Thiên Liễu cảm nhận được, còn Ngũ Lang đang đứng sau cô không hề có một chút cảm giác.

Lỗ Thiên Liễu không biết tiếng lao xao phát ra từ đâu, nhưng cả âm thanh và hương thơm đều mang lại cho cô cảm giác rất dễ chịu, tự nhiên và ấm áp tựa như gặp được bạn bè thân thích. Không chút do dự, cô bèn bước vào trong khoảng sân mù mịt khói sương.

Quan Ngũ Lang vẫn bám sát phía sau, tay kéo theo cái xác sống. Lúc đầu, anh muốn đi lên phía trước, nhưng Lỗ Thiên Liễu không cho. Quan Ngũ Lang cũng đã quen với điều này, vì lần nào cũng vậy, xét về khả năng ứng phó trong khảm diện, chẳng ai dám tin tưởng anh ta.

Lỗ Thiên Liễu đã đi vào trong sân, không những không cho Ngũ Lang đi trước, mà còn ngoảnh đầu ra hiệu cho anh chàng đừng đi theo mình nữa. Lỗ Thiên Liễu còn hiểu Ngũ Lang hơn cả bản thân anh ta. Một gã vụng về, hấp tấp như anh ta, kỳ thực không hề thích hợp với nghề khảm tử. Hầu như lần nào ra ngoài làm việc, anh chàng cũng mang thương tích mà về. Nhưng gã ngốc này phúc lớn mạng lớn, lần nào cũng nhặt lại được cái mạng từ chỗ ngàn cân treo sợi tóc.

Nhưng Ngũ Lang cũng có một ưu điểm đáng quý, đó là biết nghe lời, nghe lời mà không cần hỏi tại sao. Bảo anh ta đứng lại, anh ta liền đứng ngay ngoài cửa không đi theo nữa. Nhưng trước khi Lỗ Thiên Liễu khuất hẳn trong làn sương mù, anh bèn dựng ngược cây đao, nói với theo:

- Có chuyện gì gọi tôi ngay nhé!

Lỗ Thiên Liễu quay lại thè lưỡi, làm mặt hề với anh ta, nhưng do sương mù dày đặc, Ngũ Lang không nhìn rõ lắm.

Mới chỉ bốn năm bước, Lỗ Thiên Liễu đã chìm hẳn trong làn sương dày đặc. Đi thêm bốn năm bước nữa, cô bỗng dừng lại. Vì tất cả phần da thịt phía ngoài của cô đều cùng lúc cảm nhận được, có thứ gì đó đang tiến lại gần! Mặc dù tốc độ không nhanh, nhưng quỹ đạo chuyển động lại vô cùng kỳ quặc. Đồng thời, thứ đó còn đang hít thở, đang lớn lên, đang vận động, nhưng cảm giác không giống với một vật sống.

Hai chiếc Phi nhứ bạc như hai con rắn trườn ra khỏi ống tay áo của Lỗ Thiên Liễu không một tiếng động. Không hiểu tại sao, rõ ràng cô biết sắp có chuyện xảy ra nhưng lại cảm thấy dường như việc đó không hề liên quan tới mình. Dường như cô đã đến một nơi không thích hợp và một thời điểm không thích hợp. Hơn thế nữa, cô còn phát giác ra rằng, thứ đang từ từ bao bọc lấy cô kia, rất tự nhiên đã đem lại cho cô một cảm giác ấm áp thân thương tựa như gặp người thân thiết. Nhưng trong cảm giác này chứa đựng quá nhiều thứ phức tạp: bất lực, nghẹt thở, giãy giụa tuyệt vọng, không còn lối thoát.

Một sợi tơ mềm mại dịu dàng bắt lên mu bàn tay Lỗ Thiên Liễu, nó rung rinh, lẩy bẩy, co cuộn, vươn dài mà tiếp tục tiến lên. Một sợi tơ tương tự bắt vào ống quần của cô. Lại một sợi tơ lớn hơn, mang theo hai chiếc lá một trước một sau, tựa như một đôi cánh không đối xứng, khẽ khàng đè lên mu bàn chân của Lỗ Thiên Liễu.

Phi nhứ bạc rời khỏi bàn tay bay vụt đi, là chiếc bên tay trái. Chiếc bên tay phải cũng bay theo sát sạt, phần đầu đuổi theo cán day của Phi nhứ bạc phía trước rồi quấn chặt lấy như một màn ảo thuật.

- Kéo này!

Giọng nói của Lỗ Thiên Liễu không hề thanh hầu như không có vẻ hoảng loạn. Nhưng trong lòng cô đã căng thẳng tới muốn nghẹt thở.

Quả cầu trên đầu Phi nhứ bạc phía trước đã quấn lên chuôi đao của Ngũ Lang, Ngũ Lang vội nắm chặt chuôi đao, rồi bắt lấy sợi dây xích. Anh ta đã bỏ cái xác xuống từ lúc nãy, để trống hai tay chờ sẵn.

Lỗ Thiên Liễu bay bỗng lên hệt như một cánh diều có hình người, chân gần như không bén đất, bị Ngũ Lang lôi vụt ra khỏi khoảng sân. Chính trong khoảnh khắc đó, Lỗ Thiên Liễu đã nghe thấy tiếng đứt gãy, tiếng kêu thét, tiếng rú thê thảm.

Chiêu thức vừa rồi là do Lỗ Thiên Liễu và Ngũ Lang tự tập luyện với nhau, họ đã sử dụng nó không chỉ một lần. Nguy hiểm nhất là lần trên núi Tử Kim ngoài thành Kim Lăng, Quan Ngũ Lang đã kéo Lỗ Thiên Liễu thoát khỏi hang rắn bạch ngọc. Thế nhưng kiếp nạn cô vừa thoát khỏi có vẻ còn nguy hiểm hơn rất nhiều so với năm đó.

Màn sương trong sân mỗi lúc càng thêm đậm đặc, tiếng lao xao khi nãy đã trở nên khô khốc như tiếng ma quỷ đang khóc lóc nỉ non, hơn nữa, còn là tiếng khóc của một bầy ma quỷ.

Âm thanh lớn dần, bây giờ cả Ngũ Lang cũng đã nghe thấy. Nhưng trong tai Ngũ Lang, âm thanh đó giống như hàng vạn con bọ hung đang nhào lộn xoắn xuýt với nhau.

- Là rồng ma giũ vảy(\*) à? – Ngũ Lang nghệt ra cả nửa ngày, cuối cùng mới nghĩ ra được một câu chuyện ma quái có chút liên quan.

(\*) Đây là một thần thoại dân gian Trung Quốc, kể rằng xưa kia rồng trên trời hạ phàm, giao hợp với giao long ở đầm Mặc Ngọc, giao long có thai, sinh ra bảy con rồng ma. Sau này bảy con rồng ma đi gây họa cho nhân gian, sát hại sinh linh, nên Vương Mẫu phái thần tướng xuống bắt lên trời, bị đè dưới bảy cây cột trụ trong Thất Tinh Nghê Hà làm bệ đỡ cột. Cứ qua bảy bảy bốn mươi chín ngày lại cho phép chúng kén đáo trở mình vào lúc nửa đêm, để rũ bộ vảy trên mình.

– Không phải đâu, chắc chắn là không phải! – Mặc dù Lỗ Thiên Liễu nói bằng giọng Ngô êm ái dịu dàng, nhưng giọng điệu lại vô cùng kiên định. – Là một thứ mọc dài ra rất nhanh!

Những tiếng lào xào không hề vượt ra khỏi bức tường và cánh cửa tròn, dường như có một chướng ngại vật vô hình ngăn cản chúng lại.

Màn sương ập đến nhanh, tan đi cũng rất nhanh, Lỗ Thiên Liễu nhanh chóng nhìn rõ cảnh tượng trong sân. Kín rợp khắp nơi là dây leo chằng chịt, nhưng chúng đã bắt đầu khô héo, mép lá đều đã quăn vàng.

Bên tai Lỗ Thiên Liễu mơ hồ nghe thấy tiếng than thở của cành lá đang già cỗi, đang ngậm ngùi trong cơn hấp hối. Không biết tại sao, từ nhỏ Lỗ Thiên Liễu đã đặc biệt có duyên với cỏ cây hoa lá. Trong cảm giác của cô, thực vật cũng là những cơ thể sống giống như động vật, chúng cũng biết vui, mừng, buồn, sợ. Cô thường xuyên cảm thấy thực vật đang trò chuyện, đang giao cảm với mình. Cô từng đem cảm giác này kể lại với ông Lục, nhưng ông Lục lại cười cô, nói rằng cô là một cây liễu thành tinh đã được lão gia nhặt về.

Lỗ Thiên Liễu chưa bao giờ trong thấy loại thực vật này, nhưng cô đã nghe nói đến. Nhớ lại những ngày ở núi Long Hổ, mấy vị đạo sĩ cứ như cả trăm năm không được nói chuyện với ai, thi nhau túm lấy cô thao thao bất tuyệt suốt mấy ngày trời. Đều là muốn khoe khóe tài năng kiến thức, cùng những trải nghiệm nguy hiểm thót tim đã gặp. Ngay cả chưởng giáo thiên sư và mấy vị tổ thiên sư, thái tổ thiên sư đã bế quan suốt mấy năm ròng cũng gọi cô đến tán gẫu đủ chuyện. Đến ngày cuối cùng, khi họ sắp ra về, chưởng giáo thiên sư cho người mang tới một tờ thiếp, bên trên có viết: “Những câu chuyện gẫu nên ghi nhớ, ngày sau mới biết ứng số trời”. Tờ thiếp viết rất nôm na, dường như sợ rằng Lỗ Thiên Liễu đọc không hiểu. Thực ra Lỗ Thiên Liễu đã đi theo ông Lục nhiều năm, những ngôn từ thiền môn đạo nghĩa cô hiểu được rất nhiều. Thậm chí nhiều lời lẽ thiền đạo uyên thâm mà người khác không hiểu được, cô có thể một lời chỉ rõ, cứ tựa như bẩm sinh đã biết.

Nhớ năm đó, Ngô thiên sư ở điện Đạo Thanh đã kể cho cô nghe câu chuyện “sinh tử một khắc, tơ hồng âm hồn”. Dây tơ hồng mọc trên mộ, không phải là cỏ, mà là loài dây leo. Không hiểu tại sao nó chỉ mọc trên những ngôi mộ âm khí cực thịnh. Có người nói nó do oán khí kết thành, có người nói nó là râu của ma quỷ dùng để bắt mồi. Khi loại dây leo này sinh trưởng, nó có thể quấn đổ bia mộ, bóp chết cây cối xung quanh, thậm chí có khi còn lôi bật cả quan quách dưới đất lên.

Loài tơ hồng mà Ngô lão đạo nói đến lại không giống với những nơi khác. Một lần, khi ông đi thu nhặt hài cốt vảy đỏ ở bãi lau sậy bên bờ Hồng Trạch, đã nhìn thấy loại tơ hồng từ lúc sinh ra đến lúc chết đi chỉ trong một khắc(\*). Dây tơ hồng mọc ra từ trên mộ của hài cốt vảy đỏ, khi nó chui lên khỏi đất, xung quanh ngôi mộ liền bao phủ bởi một lớp sương mù lạnh lẽo. Do vị trí, phương hướng của mộ trên bãi bùn ven sông rất khó tìm, nên Ngô lão đạo dẫn đầu đã đi vượt qua khu vực này. Đến khi ngoảnh đầu nhìn lại, thì sương đã tan hết, chỉ còn nhìn thấy một đám dây khô lá đỏ như máu. Đi cùng ông còn có một sư đệ, hai sư điệt, một người dẫn đường và một người chèo thuyền đều bị trói chặt trong đám tơ hồng, đã biến thành năm cái xác khô quắt. Dây tơ hồng đã hút kiệt máu và thể dịch trong cơ thể họ, nhưng dù vậy chúng cũng chẳng sống thêm được bao lâu, chỉ chốc lát đã khô héo mà chết.

(\*) Một khắc là một phần tám canh giờ, tương đương với 15 phút hiện nay.

Lỗ Thiên Liễu không hiểu tại sao mình có thể khẳng định thứ ở trước mặt chính là dây tơ hồng âm hồn. Mặc dù đây không có mồ mả, mặc dù khu vườn tuyệt đẹp này chắc chắn không thể chôn xác chết, mặc dù cô không ngửi thấy bất cứ mùi ô uế nào, nhưng ý thức của cô đã khẳng định chắc chắn, đây chính là dây tơ hồng. Dây tơ hồng mang lại cho cô một cảm giác thực thân quen, cũng tựa như kẻ thù từ kiếp trước. Nhưng dù thế nào đi nữa, vẫn có một điểm hiển nhiên, nếu khi nãy cô không kịp thời gọi Ngũ Lang kéo vụt ra ngoài, chắc chắn bây giờ đã trở thành một cái xác khô trong đám dây héo úa.

Người bạn cũ đã chết rũ, hay nói chính xác hơn, là đã ngấm ngầm chuẩn bị tái sinh. Vì rễ và hạt của chúng không hề chết, không biết lúc nào sẽ lại đội đất chui lên.

Lỗ Thiên Liễu và Ngũ Lang nhanh chóng băng qua khoảng sân nhỏ chằng chịt dây leo tàn úa, rồi đi qua một khung cửa hình tròn tương tự trên bức tường đối diện. Ngũ Lang vẫn kéo theo mụ xác sống, vì Lỗ Thiên Liễu đã nói, thứ này sẽ cần dùng đến.

Qua khỏi khung cửa tròn, con đường phía trước chia làm hai ngã rẽ ngang sang hai bên. Hai người lại tiếp tục đứng lại giữa ngã ba.

Ngũ Lang im lặng nhìn Lỗ Thiên Liễu, anh ta vốn không có chủ kiến, chỉ biết đợi Lỗ Thiên Liễu đưa ra quyết định.

Lỗ Thiên Liễu ngẩng đầu quan sát cấu tạo của phòng ốc xung quanh, sau đó lại bước sang hai ngã phải trái mỗi phía năm bước, dùng ba giác đặc biệt để rà soát một lượt về hướng đi của mỗi bên. Nhưng kết quả đã khiến cô phải hoang mang khiếp sợ.

Một luồng khí âm hàn luồn qua cánh mũi ẩm nóng của cô, xộc thẳng tới đỉnh đầu, khiến nắp hộp sọ như bị một mũi kim lạnh buốt xuyên qua, các lỗ chân lông trên những phần da thịt lộ ra ngoài đột ngột co thắt lại, từng sợi lông tơ cũng thấy run rẩy. Cô đã cảm thấy cả hai phương hướng đều lan tỏa một màn khí âm hàn dày đặc, đang bủa vây lại gần. Màn âm khí đậm đặc như vậy thường chỉ xuất hiện tại những bãi tha ma hàng trăm năm. Nhưng những bãi tha ma hàng trăm năm chắc chắn sẽ có mùi ô uế kèm theo, trong khi làn âm khí này không hề có một chút mùi ô uế hay ẩm mốc, mà là một làn khí âm hàn trong trẻo, linh động.

Cũng chính vẻ trong trẻo linh động này đã khiến cô sợ hãi. Nếu như nó là những thứ không sạch sẽ, thì công phu Tịch trần của cô cộng với phương thuật mà ông Lục dạy cho còn có thể đối phó được ít nhiều. Nhưng luồng khí trước mặt họ giờ đây đã vượt qua khái niệm người và ma quỷ, đó là làn khí do trời đất tự sinh ra, hoặc do tiên đạo tu luyện thành. Trước một đối tượng mà bản thân mình sùng bái và ngưỡng vọng, làm sao có thể hủy diệt cho được?

Nhưng điều khiến Lỗ Thiên Liễu khiếp sợ không chỉ có vậy. Cô nghe thấy trong luồng âm khí đến từ bên trái phát ra những âm thanh quái dị, giống như tiếng nghiến răng, giống như tiếng gãi sột soạt, cũng giống như tiếng ngáy phì phò. Còn trong luồng khí đến từ bên phải lại liên tục có những tiếng “xùy xùy” không dứt, giống như hơi khí đang phun ra. Từ trong những âm thanh đó, Lỗ Thiên Liễu cảm nhận rất rõ sự oán độc và đen tối. Chắc chắn chúng là những thứ rất quái đản và âm hiểm, nhưng cô lại không thể ngửi ra được những hiện tượng này. Phải chăng cũng giống như ở lầu xem kịch, cả hai loại cảm giác đều chính xác, cả hai hiện tượng đều tồn tại song song?

Lỗ Thiên Liễu đột ngột xoay người, vì ba giác đặc biệt của cô đã phát hiện, họ đã không còn đường lui nữa. Trong khoảng sân họ vừa băng qua, trong lúc những sợi tơ hồng đang khô úa héo tàn, cũng đang từ từ bốc lên một làn âm khí tương tự, trào qua cánh cửa, bao bọc lấy hai người. Tình huống trước mắt đang thôi thúc Lỗ Thiên Liễu phải lập tức đưa ra quyết định, chọn ra một phương hướng chính xác.

Lỗ Thiên Liễu vô cùng căng thẳng, nhưng nét mặt của cô vẫn bình tĩnh như không. Còn Quan Ngũ Lang đương nhiên không hề hay biết mình đang rơi vào tình cảnh thế nào. Đừng nói anh ta, trong toàn bộ khu nhà này cũng không ai có được những cảm giác đặc biệt như của Lỗ Thiên Liễu.

- Bên kia có lẽ là giếng trời của chính đường, lão già gầy đét khi nãy có nói kén xác nhện càng ở phía đó! – Hiếm hoi lắm mới thấy Quan Ngũ Lang lên tiếng. Về bố cục và cấu tạo nhà cửa, anh ta không hề thua kém bất cứ ai trong nhà họ Lỗ. Đây chính là thành quả có được sau vô số nỗ lực khổ luyện đổ mồ hôi sôi nước mắt.

- Đúng, đó chính là giếng trời của chính đường chúng ta đi qua bên đó! – Lỗ Thiên Liễu vừa lên tiếng, Ngũ Lang suýt chút nữa cho rằng mình đã nghe lầm, thậm chí còn cho rằng Lỗ Thiên Liễu cố tình nói ngược để trêu chọc mình. Vốn dĩ anh ta nói câu này, là muốn nhắc nhở Lỗ Thiên Liễu đừng nên đi về phía đó, không ngờ Lỗ Thiên Liễu lại đưa ra quyết định như vậy. Nhưng anh ta chỉ khẽ máy miệng một cái, rồi lập tức rẽ sang con đường bên phải, đi thẳng đến chính đường.

Thực ra trong lòng Lỗ Thiên Liễu rất cảm kích Ngũ Lang đã nhắc nhở cô, giúp cô đưa ra quyết định. Mặc dù tại giếng trời trong chính đường có kén xác nhện càng, nhưng dù sao hai người đã mang theo mụ xác sống. Lão xác khô từng nói, mụ xác sống có thể thu phục kén xác nhện càng, chưa biết chừng tiếng “xùy xùy” lẫn trong âm khí lại được phát ra từ kén xác nhện càng cũng nên. Đồng thời, còn có một điểm quan trọng hơn cả, đó là người trong nhà họ sau khi tiến vào đã bị chia tách, hiện giờ không biết họ đang ở đâu. Rõ ràng là đối phương đã có sự chuẩn bị trước, giăng sẵn cạm bẫy đợi con mồi chui vào. Bởi vậy, cổng sau chắc chắn đã bị phong kín, nên cần phải tìm ra một đường lui khác. Đây là khuôn viên của khảm tử gia, nếu muốn giữ được mạng sống, nhất định phải biết cách tư duy ngược. Đã không thể rút lui theo cổng sau, vậy chưa biết chừng chiếm lĩnh cổng chính lại là cách hay.

Mới đi được hai bước, hai người chợt phát hiện trong giếng trời ở chênh chếch phía trước bỗng nổi gió, trong gió còn cuốn theo những giọt mưa to đến khác thường. Lỗ Thiên Liễu nhận ra những giọt mưa này, đó chính là kén xác. Trong thời gian ở trên núi Long Hổ, chưởng môn thiên sư đã cho cô xem hai cái kén xác được nuôi trong lọ. Nhìn thấy kén xác, cô lập tức nghĩ tới kén xác nhện càng. Xem ra khảm diện có bố trí kén xác nhện càng đã động rồi, chắc hẳn đang vây khốn người bên mình. Lỗ Thiên Liễu lập tức điểm chân bật liền mấy bước dài, chạy lên phía trước. Chỉ qua một chỗ ngoặt, họ đã nhìn thấy cánh cửa nách hình rẻ quạt, nhìn thấy tấm rèm pha lê, còn thấy cả một thân người đẫm máu đang lao bổ tới.

Âm khí tại đây lại càng dày đặc khác thường, nhưng có xen lẫn chút ít hơi khí của xác chết, chắc hắn là do kén xác phát ra. Vậy còn luồng âm khí đang tỏa ra từ đâu?

Trong tai Lỗ Thiên Liễu, tiếng ‘xùy xùy” khi nãy giờ đây đã được khuếch đại thành tiếng mưa lâm râm trên phiến lá. Còn tiếng thở hổn hển của con người toàn thân nát bấy đẫm máu kia khác nào tiếng sấm động. Trong khi tiếng gió gào rít điên cuồng kia, vì do con người tạo ra, nên thính giác của cô hầu như không có mấy phản ứng. Ba giác trong sáng của cô chỉ có phản ứng mạnh đối với những thứ có linh tính. Bởi vậy, từ những tiếng “xùy xùy”, cô nhận ra những giọt mưa chính là kén xác nhện càng; từ tiếng hổn hển như tiếng sấm, cô nhận ra thân người đẫm máu kia chính là ông Lục.

Tiếng quát lanh lảnh bằng giọng Ngô của Lỗ Thiên Liễu không những đã cản được cú liều mình của ông Lục, mà còn khiến những cao thủ đang ém mình trong sân bỗng ngây ra một lượt. Trận cuồng phong đột nhiên ngừng bặt, mấy cánh cửa song hoa trước chính sảnh bỗng mở toang, vô số giọt mưa vốn đang bị gió cuốn lượn vòng trên không trung, thoắt cũng rào rào rơi xuống, nhảy tưng tưng hỗn loạn trên nền đá xanh.

Ông Lục biết quân cứu viện đã đến, không cần phải vội vàng liều mạng nữa. Vốn định phá vỡ rèm mưa, bây giờ ông lập tức đổi sang thế né tránh các giọt mưa. Ông tránh trái né phải, lảo đảo cuống quýt, bộ dạng vô cùng thảm hại. Những vết thương khắp mình mẩy khiến hành động của ông không được linh hoạt. Đồng thời, để phòng ngừa bất trắc, trong khi tránh né, ông vẫn kiên trì bám theo các đường kéo dài từ “điểm đối xứng sáu phần”.

Cuối cùng thì cũng né được toàn bộ các giọt mưa, ông Lục lúc này mới thả lỏng thân người, sụp ngay xuống trước ngưỡng cửa chính sảnh. Vừa sụp xuống, một cơn đau đớn kịch liệt bỗng dội lên như muốn xé nát toàn bộ cơ thể ông, máu tươi đặc quánh lại trào ra từ các vết thương, thấm qua lớp áo bông, theo mép áo giọt giọt nhỏ xuống. Ông gắng gượng ngẩng mặt lên, một khuôn mặt biến dạng vì đau đớn, bị che kín bởi vết máu khô và lửa cháy. Nhưng chỉ trong chớp mắt, tất cả những cảm xúc đó đã được thay thế bởi sự kinh ngạc tột độ. Ông đã nhìn thấy một bức tranh treo ngay giữa chính đường.

Lỗ Thiên Liễu đã xông thẳng qua cánh cửa nách hình rẽ quạt, lúc này cô mới dừng chân. Cô muốn đến gần hơn để nhìn cho kỹ kén xác nhện càng là thứ quái quỷ gì. Vì mặc dù lão thái giám xác khô đã tiết lộ có thể dùng mụ xác sống để đối phó với kén xác nhện càng, nhưng đối phó bằng cách nào, cô lại không hề biết.

Đúng lúc đó, cuồng phong lại tiếp tục khởi lên, nhưng không còn xoáy tròn nữa, mà lần này chỉ thổi theo một hướng. Những giọt mưa rơi vão đầy sân bị gió gom lại một chỗ, tiếp tục kết thành một tấm rèm pha lê thứ hai, dập dềnh bay đến chụp xuống đầu Lỗ Thiên Liễu.

Chỉ thấy mụ xác sống lao vụt qua tường, nhảy lên phía trên tấm rèm pha lê. Nhưng tấm rèm không bị vỡ mà lật ngược lại, bọc ngay lấy mụ xác sống. Thì ra Quan Ngũ Lang thấy tấm rèm sắp chụp xuống Lỗ Thiên Liễu đến nơi, trong khi anh ta lại bị Lỗ Thiên Liễu chặn lại sau lưng, trong lúc cấp bách, đành phải quăng mụ xác sống qua tường.

Mụ xác sống đã bị tấm rèm cuộn chặt, một vài giọt mưa còn sót lại trên mặt đất cũng lao cả lại, bám lấy cơ thể mụ xác sống. Ngay cả những máng ngầm chảy dốc xuống, cũng có những giọt mưa chạy ngược trở lên, nhanh chóng tụ lại xung quanh mụ xác sống. Cuồng phong cũng không thể ngăn cản chúng, dường như có một vật chất vô hình đã nối liền chúng với cái xác tẩm đầy độc tố.

Lỗ Thiên Liễu đừng rất gần mụ xác sống, cô đã thấy rõ trong những cái kén gần như trong suốt kia có những bóng côn trùng màu xanh lam thò ra chiếc gai nhọn hoắt màu đen, xuyên vào thân thể mụ xác sống. Mụ xác sống phình lên nhanh chóng, tựa như quả bóng bơm căng. Lỗ Thiên Liễu vội vã thoái lui mấy bước, vì sợ cái xác sẽ thình lình nổ tung. Đám kén xác vừa mới đây còn trơn bóng căng tròn, giờ đã quắt queo, biến thành hai lớp màng mỏng bọc lấy con trùng phát ra ánh sáng xanh lam leo lét. Con trùng đó chính là nhện càng.

“Việt tuyệt thư”(\*) có viết: “Tiêu sao (nhện càng) nhả tơ cực bền, không sợ mưa to gió lớn”.

(\*) Không biết tác giả là ai, viết vào thời nào, ban đầu được khắc trên bia, nội dung viết về những câu chuyện kỳ dị trên đất Việt. Sau này bia vỡ, chỉ còn lại bản rập bia. Về sau, bản rập bia cũng bị rách nát, nên đành phải chép lại thành sách. Đến nay vẫn còn bản chép tay tàn khuyết, nếu chất lượng tốt có giá trị rất cao.

Trong “Dị trùng điểm phả”(\*) đời Nguyên có viết: “Có loại nhện càng ưa độc uế, nhập vào kén xác, hút đầu nhả dịch, lọc bỏ tạp chất trong thi độc, hình thù kén xác trong sáng như ngọc… Gặp vật sống chết, bám lấy nhả hết dịch kén, sau đó lại hút vào, kén to như bánh xe”.

(\*) Trước tác của Khang Duyệt Tùng người Sơn Đông, sống vào đời Nguyên. Mới đầu cuốn sách này có lẽ chuyên ghi chép về các loài dế, vì phần đầu có đến một nữa chuyện miêu tả về đặc điểm của các loài dế và phương pháp nuôi dế, nửa sau mới bắt đầu ghi chép về những loại côn trùng kỳ dị khác. Viện bảo tàng Đài Bắc có bản gốc từ đời Nguyên của cuốn sách này.

Kén xác nhện càng thực chất chính là một loài nhện thích hút mở người. Chúng không biết kết mạng, chỉ biết nhả tơ, nhưng sợi tơ có thể bay đi rất xa, độ bắt dính cực cao, cũng vô cùng dai bền. Bởi vậy, khi chúng kết dính với nhau tạo thành tấm rèm, gió lớn thổi vào cũng không tan rã. Đó cũng là nguyên nhân khiến cuồng phong không thể ngăn cản chúng tiến về phía mụ xác sống. Mặt khác, kén xác nhện càng không những bản thân mang chất kịch độc, mà còn rất thích hút chất độc. Phương pháp hút thức ăn của chúng là trước tiên bơm mỡ độc trong mình vào cơ thể con mồi, khiến con mồi bị tê liệt mà chết. Đợi đến khi thể dịch trong con mồi biến thành dịch độc, chúng lại hút đầy vào trong kén.

Mụ xác sống là xác tẩm trăm độc, thể dịch trong mình vốn đã chứa đầy chất kịch độc. Vì vậy, sau khi kén xác nhện càng bơm dịch độc vào trong thi thể, chúng không cần phải chờ đợi mà lập tức hút ngược trở lại.

Đến lượt mụ xác sống nhanh chóng xẹp xuống, thể dịch bị hút đầy vào trong từng kén xác. Xác sống lúc một teo tóp, kén xác lại một căng tròn, trong như một đám dưa vàng lúc nhúc. Đúng, giống hệt dưa vàng, vì thể dịch của mụ xác chết là nước vàng đục ngầu, chúng còn phải nhả hút gạn lọc nhiều lần mới được trong suốt long lanh như cũ. Sau khi nhả hết lượng nước dư thừa và tạp chất, kén xác mới trở lại kích thước ban đầu. Nhưng vẫn có một điểm khác biệt, đó là độc tính của chúng sẽ tăng lên gấp bội. Giờ đây, không những không được chạm vào chúng, cho dù có dùng vũ khí để giết chúng, cũng phải đề phòng dịch độc bắn phải. Thành phần của dịch độc đã vô cùng phức tạp, không ai biết phải dùng thuốc gì để giải.

Lúc này, mụ xác sống đã trở nên quắt queo hơn cả lão xác khô khi nãy. Còn kén xác nhện càng trướng phình lên gấp mấy lần, tạm thời mất đi khả năng tấn công. Chúng dính với nhau thành một chuỗi dài, chậm chạp lăn về phía máng ngầm. Kén xác nhện đã trở nên vô dụng, quay về trong khảm, nên gió cũng đành phải dừng lại.

Ông Lục đang sững sờ ngồi sụp trước cửa chính sảnh, bỗng một cơn chấn động khiến ông giật mình bừng tỉnh. Cơn chấn động đến từ phiến đá xanh ngay bên dưới ông. Không những chấn động, dường như phiến đá còn hơi lún xuống. Không biết lại là một khảm diện ghê gớm nào nữa?

Một cảm giác sợ hãi còn khủng khiếp hơn cả cái chết chạy dọc từ đỉnh đầu đến gót chân, ông Lục vội vã bò dậy, loạng choạng chạy về phía cửa nách, mới được hai bước đã ngã dúi dụi. Ông liền dùng cả bàn chân lẫn tay bạt mạng bò tới.

Đang bò, ông chợt thấy Quan Ngũ Lang đang định chạy tới giúp, nên cuống quýt vừa xua tay, vừa hét lớn không cho Ngũ Lang đến gần, vì ông có cảm giác mình đang ở trên mặt đầm lầy, sức nặng của hai người chắc chắn sẽ khiến họ lọt thỏm xuống.

Ngũ Lang vội dừng bước, nhìn vào cánh tay đang lắc mạnh của ông Lục, anh biết ông không cho phép anh lại gần. Ông Lục mở miệng muốn gào lên thật lớn nhưng không bật ra được tiếng nào.

Lỗ Thiên Liễu không hề nhìn ông Lục, cũng chẳng có phản ứng gì đối với hành động của Ngũ Lang. Cô cứ đứng đờ ra trước cửa viện, đôi mắt khép hờ, giống như đang lắng nghe, lại càng giống như vận khí.

Ông Lục cũng ý thức được rằng mình không thể lên tiếng được nữa, nhưng giờ không phải lúc quan tâm tới chuyện này, ông chỉ muốn nhanh chóng thoát khỏi nơi đây. Ông đã bò rạp trên đất, tay chân dang rộng mà đẩy người đi, trông hệt như một con rùa biển.

Cuối cùng, ông Lục chỉ còn cách Lỗ Thiên Liễu và Ngũ Lang gần một bước chân, ông cố gắng vươn dài cánh tay về phía trước, hy vọng có ai đó kéo lấy tay mình, hoặc chụp được cổ chân của ai đó.

Lỗ Thiên Liễu vẫn không để ý tới ông Lục, dáng vẻ tựa như đang mơ ngủ. Ngũ Lang vội cúi xuống đưa tay ra, định kéo ông Lục dậy. Lỗ Thiên Liễu đột ngột bừng tỉnh từ trong vô thức, nét mặt căng thẳng dị thường. Cô lập tức giữ lấy Ngũ Lang, kéo anh ta lùi nhanh ra ngoài cửa viện hơn mười bước.

Bàn tay của ông Lục đã sắp chạm đến tay của Ngũ Lang, giờ đờ ra tại chỗ, hai mắt dại đi như mắt cá chết nhìn chằm chằm xuống nền đá bên dưới cơ thể, ông thậm chí không dám thở mạnh. Một lúc lâu sau, ông mới từ từ ngẩng đầu lên, đưa ánh mắt nhìn về phía Lỗ Thiên Liễu. Lỗ Thiên Liễu cũng đang nhìn ông, hai cặp mắt lặng lẽ nhìn thẳng vào nhau như đang muốn trao đổi điều gì.

Cánh tay đang vươn ra của ông Lục từ từ hạ xuống đặt thật nhẹ lên trên nền đá. Sau đó, ông hết sức khẽ khàng di chuyển cơ thể về phía trước, nhưng ánh mắt của ông không đổi hướng, vẫn nhìn chằm chằm vào mắt Lỗ Thiên Liễu.

Quan Ngũ Lang rất muốn chạy ra giúp ông Lục. Anh ta là người chân chất rất mực. Ông già râu bạc kia ngày thường đối xử với anh và Lỗ Thiên Liễu rất tốt, sớm tối có nhau, khác gì người một nhà. Giờ đây, mắt nhìn ông toàn thân máu thịt chan hòa, lê lết trên đất, mà không chịu giúp thì còn mặt mũi nào nữa. Không hiểu hôm nay Lỗ Thiên Liễu bị làm sao, cô là người thân thiết nhất với ông Lục kia mà? Tại sao lại lạnh lùng đến vậy?

Ngũ Lang vừa định tiến về phía ông Lục, Lỗ Thiên Liễu đã giữ chặt lấy cánh tay anh ta, ghé sát vào tai nói thật khẽ:

- Đừng làm gì, cũng đừng lên tiếng! – Khi nói câu này, đôi mắt của Lỗ Thiên Liễu vẫn nhìn thẳng vào mắt ông Lục.

Câu nói này khiến Ngũ Lang rất bất ngờ, vì Lỗ Thiên Liễu không nói tiếng Ngô, mà nói tiếng Quan Thoại giọng Bắc Kinh tròn vành rõ chữ. Bình thường cô không bao giờ nói chuyện với người trong nhà bằng tiếng Quan Thoại, ngoại trừ một tình huống duy nhất, đó là trong tình thế cực kỳ nguy hiểm va cấp bách. Vì cô sợ lúc đó nói tiếng Ngô sẽ xảy ra hiểu lầm, khiến đối phương nghe không rõ, để lỡ thời cơ.

Nhưng Ngũ Lang lại thấy tình thế trước mắt không hề có vẻ gì nguy hiểm, nên anh ta hơi ngoảnh sang nhìn Lỗ Thiên Liễu, nghĩ thầm: “Có chuyện gì đâu, sao lại căng thẳng đến thế? Hay là trúng tà rồi?”

Lúc này ông Lục không bò giống con rùa nữa, mà hệt như con ốc sên, nhích từng tí một về phía trước, cố gắng không phát ra tiếng động. Ông trườn theo một đường ngoằn ngoèo, nhẹ nhàng tiến về phía họ.

Cuối cùng, ông Lục cũng đã đứng dậy được nhờ sự nâng đỡ của Lỗ Thiên Liễu và Ngũ Lang. Chặng trườn bò khi nãy đã vắt kiệt sức lực của ông, lại thêm đầy mình thương tích, đau đớn dữ dội, mất máu quá nhiều, nên hai chân mềm nhũn xuống không đứng vững, phải nhờ Quan Ngũ Lang đỡ lấy.

Hai mắt ông Lục ướt nhòe những nước, ông đang vô cùng xúc động. Ông là người giàu tình cảm, nếu không ông đã không vì một người đàn bà chỉ có duyên phận một đêm mà mộng hồn điên đảo suốt hơn hai mươi năm; chỉ vì một lời nói mà từng ấy thời gian ông chịu sống gửi trong nhà họ Lỗ. Nhưng không hiểu tại sao ngày hôm nay, khi gặp lại người đàn bà mà ông tưởng nhớ suốt bấy nhiêu năm, ông lại không hề vui mừng hay xúc động. Trong khi hai đứa trẻ này ông ngày ngày giáp mặt, mới xa cách có hơn một canh giờ, vừa nhìn thấy đã trào lên nỗi xúc động và cảm khái tựa hồ sinh ly tử biệt.

Ông xúc động, chủ yếu là vì thấy hai đứa nhỏ vẫn bình an vô sự, như vậy chít ít ông đã chưa phụ rẫy ơn tri ngộ với nhà họ Lỗ, và cũng vơi đi ít nhiều cảm giác tội lỗi trong lòng.

Trong cơn xúc động, ông vẫn cảm thấy sợ hãi tột độ, và cũng không biết tại sao, giờ đây ông không thể nói nên lời. Để tránh cho lúc bò không phát ra tiếng động, ông đã bỏ lại quả chuông Tử phong trong giếng trời. Nhưng thẻ tre vẫn còn trong tay, ông run rẩy kẹp lấy thẻ tre, viết trên nền đất ướt cạnh con đường rải đá ba chữ: “Ngự long cách”.

Lỗ Thiên Liễu lập tức chau mày, hỏi thật khẽ:

- Bên dưới nền đá phải chăng là Âm thế ma long?

Ông Lục lại viết mấy chữ méo mó: “Không biết”.

- Làm thế nào bây giờ? – Lỗ Thiên Liễu lại hỏi.

Tay của ông Lục đã đỡ run hơn, nét chữ trên đất bùn cũng trở nên rắn rỏi: “Tìm hàm rồng, đoạt ngọc rồng”.

## 49. Q.2 - Chương 20: Gác Quan Minh

Lỗ Ân lập tức ý thức được rằng, những cao thủ mà ông đã gặp, kẻ sau cao cường hơn kẻ trước. Kẻ trấn giữ hành lang cũng là một cao thủ hiếm thấy, chắc chắn ông không đỡ nổi ba chiêu của hắn. Nhưng đối phương lại không xuống tay hạ sát, chỉ đánh bay cây đao trên tay ông, khóa hết mọi chiêu thức, chặn đứng đường tiến lui của ông, chỉ chừa lại con đường dẫn tới bờ ao.

Lỗ Ân đã biết cái ao rất đáng sợ, nếu bị ép đến đó, chắc chắn sẽ phải đón nhận một kết cục thê thảm. Nhưng đó là kết cục như thế nào? Ông không biết! Kết cục đó thê thảm đến đâu? Tiếng kêu rú bất chấp tính mạng của Người Đao khi nãy và ánh mắt khiếp đảm còn hơn nhìn thấy cái chết của gã đã nói lên tất cả.

Lỗ Ân trong tay đã không còn đao, cao thủ trước mặt cũng không có đao. Cao thủ không có đao, nhưng chân tay của hắn chẳng khác gì đao búa, Lỗ Ân không thể chống đỡ nổi.

Mặc dù dải da cá trên tay trái của Lỗ Ân đã xoay tít như chong chóng, nhưng đối thủ vẫn tìm ra được kẻ hở để thò tay qua, đầu ngón tay gõ nhẹ vào hổ khẩu của Lỗ Ân. Dải da cá đang bay lượn như cây nhuyễn tiên chợt biến thành con rắn chết, bắn văng ra ngoài hành lang.

Hai bàn tay mạnh như đao búa dồn dập đánh tới như vũ bão, đôi chân cứng khỏe như hươu nai liên tục nhảy trái thụp phải. Lỗ Ân không thể chống nổi thế tấn công, không thể lách qua bộ pháp của hắn, ông phải lui liền mấy bước, cơ thể đã ở trên lan can của hành lang.

Cao thủ đột ngột nhảy bật lên, tay chân cùng đánh ra một lượt. Trước một đòn như vậy, chắc chắn Lỗ Ân sẽ bị đánh văng đến tận thảm cỏ bên bờ ao.

Nhưng Lỗ Ân đã dự tính được điều này. Nếu đã dự đoán trước mà còn bị dính đòn, đó chỉ là sai lầm của kẻ không hiểu võ công. Bởi vậy, khi gã cao thủ vừa thủ thế còn chưa kịp bật lên, ông đã kịp nhảy lên trước. Nhưng bị phong tỏa bởi chiêu thức của đối phương, ông không hề có nhiều phương hướng để lựa chọn, chỉ còn một lối là nhảy ra ngoài lan can. Nên ông quyết định nhảy về đoạn trước của hành lang.

Lỗ Ân nhảy bật lên, vòng qua một cây cột có găm thanh đao của ông, nhảy sang đoạn hành lang phía trước. Khi thân hình bắt đầu hạ xuống, ông nhanh chóng đưa tay phải chộp lấy viền hoa bên dưới mái hiên của đoạn hành lang phía trước, cả cơ thể treo lơ lửng trên không trung.

Đúng vậy, ông đã dùng tay phải. Vì khi nãy ông đứng quay mặt vào bên trong hành lang, sau khi vòng qua cột trụ, nghiêng người nhảy về phía trước, thì chỉ có thể dùng bàn tay phải để chụp lấy viền hoa, cũng là bàn tay đã bị sai khớp khi phá Vô ảnh tam trùng tráo.

Thân người ông treo lơ lửng dưới mái hiên, do đang đà xoay về phía trước, nên cơ thể tiếp tục xoay tròn. Chỉ nghe cổ tay bị sái kêu “rắc” một tiếng, Lỗ Ân rú lên buông tay phải ra, đúng lúc cơ thể theo đà xoay trở lại, như một bao gạo lớn đập thẳng cánh tay vào cây cột trụ mà ông vừa vòng qua. Toàn bộ hành lang rung lên bần bật.

Cú tung người của gã cao thủ đã đánh hụt, gã lập tức thu thế dừng lại, đứng vững trên thành lan can của hành lang. Gã hơi nghiêng người nhìn, vừa nhìn thấy Lỗ Ân rơi phịch xuống đất. Khi nãy, gã cao thủ đã nấp ở nơi kín đáo quan sát Lỗ Ân phá khảm giết người. Ông bị thương chỗ nào, điểm yếu ở đâu, gã đều đã biết rõ. Vì vậy, gã vừa liếc mắt đã biết ngay, ông đang đau đớn tột độ là vì trong lúc cùng đường đã phải dùng đến bày tay bị thương. Gã định chờ khi Lỗ Ân trong lúc hoảng loạn tiếp tục tung ra chiêu thức sai lầm, khi đó, gã sẽ dễ dàng quăng ông ra khỏi hành lang.

Vẻ mặt Lỗ Ân vô cùng đau đớn, hai chân khó khăn lắm mới đứng vững được, mặc dù tốc độ không chậm, nhưng có thể nhận ra, cơn đau đớn đã khiến động tác của ông trở nên rối loạn. Vừa mới đứng thẳng, bàn tay trái của ông đã tạo thành hình kiếm, đánh thẳng đến trước bụng của gã cao thủ đang đứng trên lan can.

Theo lý mà nói, hành vi hợp nhất đối với Lỗ Ân lúc này chính là tiếp tục tiến về phía đầu hành lang để tránh né, mau chóng định thần lại rồi mới tiếp tục trận giằng co trên hành lang. Thế nhưng, vừa mới ngã một cú trời giáng, ông đã lập tức ra đòn tấn công đối thủ. Điều này, cũng thật đúng ý gã cao thủ, hai tay gã lập tức khóa chặt tay trái của Lỗ Ân, rồi hai tay cùng quật mạnh, cả cơ thể Lỗ Ân bị quăng vụt ra khỏi hành lang, kéo theo một vòi máu bắn tung.

Với một người đã kinh qua bao trận tử chiến đẫm máu như Lỗ Ân, càng rơi vào cảnh ác liệt cùng đường, đầu óc lại càng minh mẫn. Lúc tung mình nhảy lên không trung, ông đã tính toán trước góc độ bám tay, lợi dụng sức nặng của cơ thể và quán tính của đà xoay, nhanh chóng kéo được khớp xương cổ tay bị trật trở về vị trí. Sau đó ông thả cho cơ thể va mạnh vào cột hành lang, cũng là để chấn thanh đao đang cắm trên cột, khiến thanh đao bị nới lỏng khỏi vết chém.

Lỗ Ân tiếp tục xuất chiêu bằng một tay, đây là điều gã cao thủ chờ đợi. Cao thủ nhấc ông lên quăng ra phía ngoài, đây cũng là điều mà Lỗ Ân đang chờ đợi. Khi cơ thể vừa bay đi, tay phải của Lỗ Ân đã kịp chụp lấy thanh đao trên cột, nhẹ nhàng rút nó ra. Đao đã trong tay, ông không chém cũng không đâm, mà chỉ nhân theo đà quăng của gã cao thủ , lướt nhẹ mũi đao qua cổ họng của gã.

Cao thủ đến lúc chết cũng không hiểu bàn tay phải của Lỗ Ân đã hoạt động được từ bao giờ, cũng không hiểu ông lấy được đao từ lúc nào. Cả hai người cùng ngã ra ngoài hành lang một lượt. Gã cao thủ tuy ngã ở gần, nhưng không bao giờ còn đứng lên được nữa. Còn Lỗ Ân bị bắn tít ra xa, lập tức lăn đi một vòng rồi bật ngay dậy, xoay người lao vụt vào trong hành lang. Lỗ Thịnh Nghĩa chạy sát theo sau, cả hai người cùng xông đến trước cửa căn lầu nhỏ.

Khi chạy qua hành lang, Lỗ Ân tiện tay nhấc luôn cái sọt cầm theo. Ông không dừng lại trước gác Quan Minh, mà men theo hành lang sát mép nước đến trước căn lầu nhỏ, đứng trên thèm đá, cảnh giác quan sát kỹ lưỡng xung quanh, đặc biệt là ao nước màu xanh đen nơi con quái vật vừa nhảy xuống.

Lỗ Thịnh Nghĩa ngậm con dao khắc vào trong miệng, hai ngón tay trỏ xoay chuyển cực nhanh, chớp mắt đã mở được nút thắt Đuôi chó hai dơi trên cánh cửa, rồi đẩy nhẹ một cái, cánh cửa lặng lẽ mở ra không một tiếng động. Xem ra cánh cửa này thường xuyên được đóng mở, nên trục cửa đã bị mài trơn nhẵn. Lúc này Lỗ Thịnh Nghĩa và Lỗ Ân đã hình thành tư thế một trước một sau, một trong một ngoài hô ứng.

Lỗ Thịnh Nghĩa đã mở được cửa, nhưng không lập tức tiến vào, mà lấy từ trong hòm ra một quả cầu, khẽ đặt trên mặt đất. Đây là quả cầu tìm dốc được sử dụng trong công phu Định cơ của nhà họ Lỗ, làm bằng đất nung, ngoài tròn trong rỗng, ruột chứa thủy ngân. Khi đặt nó lên mặt đất, nó sẽ lăn theo những chỗ nghiêng dốc mà mắt thường không nhận ra được.

Quả cầu tìm dốc lăn chầm chậm trên sàn gỗ cũ kỹ chạy thẳng đến chiếc ghế thái sư ở giữa nhà. Lỗ Thịnh Nghĩa phán đoán rằng, vệt lăn của quả cầu có lẽ không phải là khảm diện, chắc hẳn có người thường xuyên đi từ cửa tới ghế thái sư, lâu ngày khiến mặt sàn bị giẫm mòn và lõm xuống tạo nên một đường như vậy.

Nếu là khảm diện, chắc chắn sẽ không thể thường xuyên có người đi lại, trừ phi là cố tình làm cho nền nhà lõm xuống. Nói theo ngôn ngữ của nghề khảm tử, đó là “móc vàng treo ngược”, hay còn gọi là khảm diện “mời ngài vào vò”.

Lỗ Thịnh Nghĩa thận trọng quỳ xuống quan sát kỹ lưỡng bề mặt sàn gỗ. Mặt sàn vô cùng cũ kỹ, quả thực là sự cũ kỹ do năm tháng tạo ra, chứ không phải là cố tình làm giả. Như vậy, có thể loại trừ khả năng là “móc vàng treo ngược”. Mặc dù như vậy, nhưng ông vẫn tỏ ra hết sức thận trọng, đi đúng theo vết lăn của quả cầu tìm dốc, tiến đến ghế thái sư.

Quả cầu tìm dốc dừng lại bên dưới chiếc ghế thái sư, chứng tỏ phía dưới ghế thái sư chính là vị trí trũng nhất, cũng cho thấy chiếc ghế này thường xuyên có người ngồi.

Lỗ thịnh nghĩa không cần nghĩ ngợi, lập tức ngồi lên chiếc ghế. Ông muốn biết người thường xuyên ngồi trên chiếc ghế muốn quan sát thứ gì.

Từ vị trí này, chỉ có thể nhìn thấy một phần ao nước và bờ ao. Còn những cảnh tượng khác trong vườn, cho dù có nhìn thấy cũng không được rõ ràng. Quan sát một lát, Lỗ Thịnh Nghĩa liền cúi xuống nhặt quả cầu dưới gầm ghế lên, rồi đặt nó xuống phía trước ghế chừng một bước. Quả cầu lăn một vòng tại chỗ, sau đó lăn về phía cánh cửa nhỏ có chấn song hoa lồng ô kính dẫn đến thềm đá.

Lỗ Thịnh Nghĩa bèn bám theo quả cầu. Trước tiên, ông dừng lại một lát ở chỗ quả cầu vừa lăn một vòng tròn, sau đó tiến về phía cánh cửa nhỏ. Cánh cửa chỉ khép hờ. Lỗ Thịnh Nghĩa nhặt quả cầu lên, đưa tay khẽ đẩy vào cánh cửa, rồi bước lên thềm đá.

Lỗ Ân vẫn đang đứng trên thềm đá. Ông ta không còn cảnh giác quan sát xung quanh nữa, mà đang chăm chú ngắm nghía đôi câu đối treo trên hai cột trụ ở hai bên cánh cửa nhỏ, ánh mắt và thần thái hết sức tập trung.

Chữ trên câu đối được khảm trai, lấp lánh ánh sáng mờ mờ của xà cừ. Nội dung rất đơn giản rõ ràng, vế trên viết: “Bổng thủy tẩy ngọc ngẫu”; vế dưới viết: “Đề trúc bạt kim liên”(\*).

(\*) Có nghĩa là: vốc nước rửa ngó ngọc, nâng trúc nhổ sen vàng.

Vừa nhìn thấy đôi câu đối, Lỗ Thịnh Nghĩa bỗng ngẩn người ra. Mặc dù chỉ vẻn vẹn mười chữ, nhưng dường như trong đó còn ẩn chứa một huyền cơ khó đoán.

Lỗ Thịnh Nghĩa còn chưa nghĩ ra được điều gì, đã nghe thấy Lỗ Ân lẩm bẩm mấy tiếng: “Gác Quan Minh”. Ông dõi theo hướng nhìn của Lỗ Ân, đó chính là tấm hoành phi dưới mái của lầu trên. Đôi lông mày đang nhíu lại của Lỗ Ân đột nhiên giãn ra, ông ta lập tức bước nhanh vào trong căn lầu. Ông không thận trọng lần theo quỹ đạo của quả cầu như Lỗ Thịnh Nghĩa, dường như ông đã biết rõ trong căn lầu không hề có khảm diện, nên sải bước đi thẳng lên lầu trên.

Lỗ Thịnh Nghĩa không hề ngạc nhiên trước hành động của Lỗ Ân, cũng không đi theo lên lầu, mà ông chầm chậm ngồi thụp xuống, nhìn ra mặt ao.

“Bổng thủy tẩy ngọc ngẫu; đề trúc bạt kim liên”, đây có lẽ là cảnh tượng vào mùa hè. Ông đang suy nghĩ, đang tưởng tượng. Ông thấy như mình quay lại ngồi trên chiếc ghế thái sư, trước mắt là mặt ao rợp kín lá sen, đài sen. Một vài cô gái trẻ tay áo xắn cao chân để trần, ríu rít ngồi bên thềm đá rửa ngó, bóc sen.

Không đúng. Nếu như ở bên thềm đá, nơi này đã phủ kín một lớp lá sen dày, làm sao có thể vớt nước lên được? Chỗ để lấy nước không phải ở trước thềm đá.

Lỗ Thịnh Nghĩa ngẩng đầu nhìn về phía đông của ao, ở đó có thi thể của nhân khảm Vô ảnh tham trùng tráo. Sau khi bị giết chết, nhân khảm tiếp tục bị quả cầu lửa màu đỏ thiêu cháy, rơi xuống dưới ao. Lúc này, một nửa cơ thể đang nhô lên trên mặt nước. Đây là hiện tượng không bình thường, trừ khi ở dưới nước có vật gì đang đẩy cái xác lên.

Nhưng là vật gì? Trong ao, ngoài con quỷ nước quái đản mà ông vừa trông thấy, còn có thêm thứ gì nữa?

Lỗ Ân chạy thẳng lên lầu trên, quả nhiên ông không gặp phải một khảm diện nào. Có điều khi sắp đặt chân lên lầu trên, ông đã giảm tốc độ lại, chuyển cái sọt về trước che chắn trước ngực. Ông e rằng trên lầu có mai phục, vì trên đó từng xuất hiện người đàn bà ma quái mang mặt nạ ly miêu, còn phóng ra thứ ám khí rực lửa định tập kích ông.

Lỗ Ân vừa ló đầu lên trên, đã lập tức rụt lại. Chỉ trong khoảnh khắc đấy, ông đã quan sát được toàn bộ lầu trên. Không một bóng người.

Lỗ Ân đi hẳn lên trên, ở đây quả nhiên hết sức trống trải, nhưng không phải là hoàn toàn. Cả gian lầu chỉ có duy nhất một chiếc giường gỗ gụ theo kiểu đời Minh. Sự tồn tại của chiếc giường đã nằm trong dự liệu của Lỗ Ân, vì chỉ có từ đấy mới lần ra được manh mối mà ông muốn tìm kiếm.

Lỗ Ân mở toang tất cả cửa sổ trên lầu, sau đó ông ngồi khoanh chân trên giường.

Viên lâm ở Cô Tô có một kiểu kiến trúc gọi là “phủ nguyệt” (cúi đầu ngắm trăng), tức là xây một căn lầu, hoặc đình, hoặc mái hiên ở một vị trí thích hợp, kết cấu mở thông bốn mặt, dùng để ngắm trăng. Vì vậy mới có câu “trăng thanh gió mát không tốn tiền mua”. Nhưng tại sao lại gọi là “phủ nguyệt”? Vì khi ngắm trăng không cần phải ngẩng đầu lên trời cho mỏi cổ. Trăng để ngắm không phải trăng trên trời, mà là trăng dưới nước. Bố cục kiến trúc vô cùng khéo léo, chỉ cần ngồi yên một chỗ, hơi cúi đầu là ngắm được vầng trăng phản chiếu xuống mặt nước cạnh lầu.

Căn gác này là gác Quan Minh, không biết có phải là ngắm được cả mặt trăng và mặt trời hay không? Hay là có ý gì khác? Nhưng mặc kệ nó có ý nghĩa ra sao, Lỗ Ân đã hiểu rất rõ, thứ mà mình đang muốn quan sát là cái gì.

Lỗ Ân vẫn ngồi trên giường, chỉ hơi di chuyển một chút, vì ở vị trí ban nãy ông phát hiện ra điều gì đó bất thường. Nhưng ông không rời khỏi chiếc giường, ông tin chắc phán đoán của mình là chính xác. Vì ông đã hiểu được ngụ ý của câu đối “Bổng thủy tẩy ngọc; đề trúc bạt kim liên”. Mặc dù câu đối miêu tả cảnh tượng hái ngó sen, nhưng thực chất lại ám chỉ cảnh phòng the của nam nữ. Vừa diễn cảnh phòng the vừa ngắm nhật nguyệt, còn có thể là ở đâu? Chắc chắn chỉ có thể là ở trên giường trong gác Quan Minh.

Lỗ Thịnh Nghĩa cũng đã hiểu được đôi câu đối. Vế trên viết “bổng thủy”, là có Thủy; “ngọc ngẫu” ngọc là đá, đá thuộc Thổ, có Thổ. Vế dưới viết “đề trúc”, trúc thuộc Mộc, có Mộc; “kim liên”, có Kim. Câu đối này có Kim, Mộc, Thủy, Thổ, còn thiếu Hỏa; mặc khác, khung cảnh miêu tả trong đôi câu đối, bốn hành đều không tách rời ao, phải chăng dưới ao có ẩn tàng Hỏa?

“Gác Quan Minh”, dường như bên tai Lỗ Thịnh Nghĩa lại vẳng lên tiếng lẩm bẩm của Lỗ Ân. Đúng vậy, được Hỏa sẽ sáng. Nhìn thấy ánh sáng, sẽ có được Hỏa(\*). Đối phương trước kia chẳng phải là trộm Hỏa mà được Minh hay sao?

(\*) “Quan Minh” có nghĩa là nhìn ánh sáng. “Minh” có nghĩa là ánh sáng, đồng thời cũng ám chỉ triều Minh.

Tại sao hai cái xác cháy đen của nhân khảm lại không bị chìm xuống? Hẳn là dưới nước có một cái lồng cố định. Tuy rằng diện tích mặt ao khá lớn, xây lồng dưới đấy là một việc rất khó tưởng tượng, nhưng với gia thế và thực lực của đối phương, có chuyện gì mà không làm được. Cái lồng chắc hẳn không phải là kín mít, mà sẽ có cửa. Nếu không, họ làm sao có thể quan sát được ánh sáng, lấy được Hỏa?

Vậy cửa nằm ở đâu? Có lẽ chính là chỗ con quỷ nước vừa rơi xuống khi nãy, cũng tức là phần rìa mép của vị trí vẫn có thể lấy nước sau khi mặt ao đã bị phủ kín bởi lá sen. Lỗ Thịnh Nghĩa đã biết điểm đó ở đâu, vì lúc nãy, ông đã nhìn thấy vị trí con quỷ nước lao xuống.

Lỗ Ân không nhìn thấy con quỷ nước lao xuống ao, lúc đó ông còn đang quỳ gục trên đất nôn thốc nôn tháo. Có lẽ ông cũng biết phía dưới mặt nước có một chiếc lồng, nhưng ông đã biết trong nước có một cánh cửa. Ông đã nhìn thấy cánh cửa đó rõ ràng chuẩn xác hơn cả Lỗ Thịnh Nghĩa.

Cuối cùng, ông đã tìm ra vị trí chính xác. Ông đã thay đổi phương hướng, chuyển xuống đuôi giường nhìn về phía đầu giường. Đây có lẽ là phương hướng và góc độ thích hợp khi đôi nam nữ giao hoan trên giường. Và thế là, ông đột ngột nhìn thấy mặt trăng, và cũng thấy cả mặt trời; nhật nguyệt chính là minh(\*).

(\*) Trong Hán tự, chữ “nhật” (日) là mặt trời; chữ “nguyệt” (月) là mặt trăng, hai chữ này ghép với nhau sẽ thành chữ “minh” (明), nghĩa là sáng cũng có nghĩa là nhà Minh.

Lỗ Ân nhanh chóng chạy từ trên gác xuống thềm đá để quan sát, nhưng từ góc độ này lại không nhìn thấy trăng sao gì nữa. Cũng may ông đã nhớ được vị trí, nên ông nhìn chằm chằm về hướng đó. Và hướng đó cũng chính là hướng mà Lỗ Thịnh Nghĩa đang nhìn.

Lỗ Thịnh Nghĩa đã biết, nơi đó có Hỏa và có cả quỷ nước. Trong hai thứ đó, có một thứ ông muốn lấy được trong chuyến đi này, còn một thứ suốt đời này ông cũng không bao giờ muốn gặp lại. Hơn nữa, nhìn vào rất nhiều hiện tượng, có thể thấy được rằng bên dưới mặt ao chắc chắn đã được bố trí vô số khảm diện quái đản khó lường. Nhất là làn nước xanh thẫm đến bất thường, chỉ nhìn đã thấy đầu óc xây xẩm. Trước kia, dưới một làn nước rất khó nhìn xuyên qua như thế này, ông đã gặp phải vách Bách anh.

Lỗ Ân cũng biết, nếu như thông tin ông có được không sai, nếu như phán đoán và phân tích của ông chuẩn xác, thì ở đó cũng có thứ mà ông muốn. Nhưng ông cũng hiểu rõ, để lấy được thứ đó hoàn toàn không phải chuyện dễ dàng. Trong nước có những khảm diện và quái vật rất khó đối phó. Mặc dù ông chưa nhìn thấy quỷ nước, nhưng ông đã cảm nhận được sự khủng khiếp và gớm ghiếc của nó ở một khoảng cách rất gần.

Cả hai người đều không nói tiếng nào, tựa như hai cây cột mới mọc trên thềm đá. Mặt ao vô cùng tĩnh lặng, khu vườn cũng rất yên ắng, hai người trên thềm đá cũng im lặng tuyệt đối. Nghe rõ cả tiếng gió Bắc lao xao cành lá, lay động mặt ao. Một phiến lá khô vàng chợt rơi xuống từ một ngọn cây rất cao bên bờ ao, xoay tít, lượn vòng, chao qua trước mặt hai người, nhẹ nhàng và bất lực chạm xuống mặt nước xanh đen.

“Keng!”

Từ mặt ao vọng lên một âm thanh kinh động, tựa như lớp băng phủ kín mặt sông đột nhiên nứt toác, giống như nhũ băng lơ lửng trên vách núi ngàn trượng đột ngột gãy rời.

“Uỳnh! Phụt!”

Từ cánh cửa hình mặt trăng dưới nước bỗng nhiên bọt nước phun trào, vọt lên một cột nước rộng bằng mặt bàn cao cả mét.

Lỗ Thịnh Nghĩa và Lỗ Ân đều giật mình kinh ngạc, chẳng lẽ chiếc lá khô vừa rụng xuống lại có uy lực ghê gớm đến thế?

## 50. Q.2 - Chương 21: Ngự Long Cách

Ông Lục dụi dụi đôi mắt nhòe nhoẹt. Lúc nãy ông cũng đã mấy lần dụi mắt, máu khô và khói đen bám vào mắt ông đã được lau sạch, nhưng lúc này, ông vẫn cảm thấy ánh mắt mơ hồ, nhãn lực không thể tập trung. Cũng khó trách ông, một người tuổi tác đã cao, lại chưa bao giờ động đến quyền cước, vừa trải qua một phen đấu đá quyết liệt, máu đổ hồn kinh, cả về thể chất lẫn tinh thần đều khó mà chịu đựng nổi.

Sau khi mắt đã hơi rõ trở lại, ông ngẩng đầu quan sát kỹ xung quanh. Mặc dù khi nãy ông đã chạy qua nơi này, nhưng vì mải đuổi theo bóng người áo xanh, nên chưa kịp quan sát kỹ lưỡng. Bây giờ nhìn kỹ lại, ông mới có thể khẳng định phán đoán của mình là đúng. Ông bèn cầm thẻ tre chỉ về đầu bên kia của con đường nhỏ, rồi viết lên đất ba chữ “đường Bàn long”(\*).

(\*) Tức là con đường rồng cuộn.

Lỗ Thiên Liễu là người hiểu rõ nhất học vấn của ông Lục. Nếu nói công phu Tịch trần của Lỗ Thiên Liễu là học vấn gia truyền, thì ông Lục có thể coi là sư phụ đúng nghĩa của cô. Lúc nãy khi vừa nhìn thấy ba chữ “Ngự long cách”(\*), cô còn có chút nghi hoặc, ngờ rằng ông Lục đã nhìn nhầm. Vì cha đã từng kể với cô về thân phận và lai lịch của đối phương, những người có thân thế như vậy chắc chắn không thể bày ra bố cục Ngự long. Nhưng khi ông Lục viết thêm ba chữ “đường Bàn long”, chí ít cô cũng khẳng định đầu óc ông Lục vẫn còn sáng suốt. Một người cả đời nghiên cứu phong thủy như ông Lục chắc chắn sẽ không thể mắc hai sai lầm liên tiếp về mặt bố cục phong thủy. Còn nếu đối phương muốn làm loạn cục tướng để bố trí khảm ngầm, hẳn cũng không thể sử dụng liên tiếp hai lần trong Ngự long cách. Huống hồ với thân thế và lai lịch của đối phương, đáng lẽ họ phải kiêng kỵ bố cục “Bàn long làm đường giẫm dưới chân” mới đúng.

Lỗ Thiên Liễu khép mắt lại, ngưng thần tĩnh khí, nhưng lần này, kết quả khiến cô kinh ngạc hơn nữa, vì âm khí đã bao trùm toàn bộ trạch viện. Hơn nữa, trong màn âm khí vẫn tiếp tục bốc lên ngùn ngụt, còn có thêm ít nhiều thủy khí. Các giác quan cực kỳ mẫn cảm của cô đã cảm nhận được có những vụn nước nhỏ li ti đang va đập lên cơ thể. Lẽ nào quả thực có con rồng ma âm thế đang há miệng hít thở?

“Phụt!”

- Á!!!

Đang trong trạng thái mông lung, Lỗ Thiên Liễu bỗng choàng tỉnh bởi tiếng tiếng bọt nước bắn vọt lên và tiếng người kêu rú khiếp sợ. Âm thanh truyền đến từ sân trước. Cả ba người cùng ngoảnh đầu nhìn về giếng trời, giếng trời không có động tĩnh gì, vẫn yên ắng như cũ. Cả ba lại quay đầu nhìn nhau, ánh mắt của họ đã chứng minh họ hoàn toàn không nghe nhầm.

“Mau” – Con chữ của ông Lục ngoáy tít như rồng bay phượng múa. Quan Ngũ Lang chắc chắn không hiểu, Lỗ Thiên Liễu đọc được, nhưng không hiểu ông muốn nói gì, là mau chạy trốn hay là mau hành động?

Ông Lục không còn thời gian để giải thích, lập tức sải bước về phía đường Bàn long, bước chân xiêu vẹo nhưng không hề chậm chạp. Ngũ Lang nhất thời không kịp phản ứng, lúc này mới vội vã nhảy liền hai bước theo kịp ông. Lỗ Thiên Liễu đi sau cùng. Khi ông Lục bước đi, cô không vội theo ngay, mà đứng nguyên tại chỗ và hít hai hơi thật sâu. Nhịp thở sâu khiến vành tai cô rung lên khe khẽ. Sau đó, cô mới xoay người bước theo họ. Sau những động tác vừa rồi, cô đã hiểu rõ rằng, muốn biến cổng chính thành đường rút lui đã trở thành một việc hoàn toàn không thể.

Thực ra lúc trước, khi ông Lục đang bò trên nền sân lát đá xanh, Lỗ Thiên Liễu đã nghe thấy dưới lòng đất vẳng lên những âm thanh quái dị. Âm thanh này vốn dĩ xuất hiện từ ngả rẽ bên kia của ngã ba khi nãy, nhưng không hiểu tại sao nó xuyên thẳng đến phía dưới giếng trời. Ông Lục bò đến đâu, tiếng rền đuổi theo tới đó. Bởi vậy, cô mới cố gắng dùng ánh mắt để hướng dẫn ông Lục tìm cách tránh khỏi âm thanh đầy oán độc và thù hận kia, trườn người mà đi. Vừa nãy cô lại định thần để nghe thử, phát hiện âm thanh quái dị trong giếng trời khi nãy đã trở thành một mớ hỗn độn những tiếng kêu quái đản, trong đó hình như còn pha lẫn tiếng người đang giãy giụa trong cơn hấp hối.

Ông Lục đi rất nhanh, vì ông không muốn lưu lại nơi này một giây phút nào nữa. Vừa nãy khi bò trên nền đá, ông có cảm tưởng như mình đang sa xuống đầm lầy, nền đá xanh bập bềnh như muốn lún sụm xuống dưới. Ông cũng nghe được những âm thanh quái đản văng vẳng dưới lòng đất, tựa như oan hồn trong địa ngục chuẩn bị rách đất chui lên. Thứ mà ông có thể cảm nhận được, chắc chắn Lỗ Thiên Liễu cũng cảm nhận được. Vì vậy khi Lỗ Thiên Liễu kéo Ngũ Lang chạy đi, ông không hề cảm thấy kinh ngạc, mà ngược lại, ông còn lo sợ họ sẽ chạy đến cứu mình. Khi đó, nền đá phía dưới sẽ không chống đỡ nổi mà sụt xuống, cả ba người sẽ phải cùng nhau xuống địa ngục A Tỳ.

Đến lúc này ông Lục vẫn không biết mình đang phải đối mặt với một đối thủ ra sao. Nỗi khiếp sợ và lo lắng khiến ông cảm thấy tim đập muốn vỡ, luồng khí tắc nghẹn trong lồng ngực, phương pháp Đại hoán khí cũng không còn đủ sức điều hòa. Sau bao nhiêu sự cố và tổn thương, lại đối diện với tình cảnh này, không những thể lực của ông không chịu đựng nổi, mà ngay cả trí não cũng khó bề trụ vững.

Lúc này, khi sụp xuống trước cửa chính sảnh, cửa chính chợt mở ra, ông đã thấy giữa gian chính có thờ một bức tranh “Dị sĩ đồ long”(\*), chắc chắn thân thế của đối phương còn sâu xa khó lường hơn những gì ông đã nghe được và phỏng đoán. Ông liên tưởng tới chiếc cầu công trên dòng sông phía trước trạch viện, hai đầu cầu sau khi tiến vào các khu nhà không hề tiếp nối với đường đi, đó có lẽ là cách cục “giá long yên”(\*\*). Còn căn lầu xem kịch đơn độc ở hoa viên phía sau, không có nhà trước sau nối liền, chỉ tiếp nối với một đoạn hành lang, có lẽ đó là “định long tỏa”(\*\*\*). Hai điểm này càng khẳng định thêm cho phán đoán của ông: bố cục của khu nhà này không phải theo cách cục Tiềm long, mà là cách cục Ngự long nghìn năm hiếm gặp

(\*) Có nghĩa là hào kiệt chém rồng.

(\*\*) Có nghĩa là cưỡi yên rồng.

(\*\*\*) Có nghĩa là khóa giữ rồng.

Ông Lục cảm thấy khiếp sợ là vì ông biết, ở trong một khu trạch viện như thế này, cả sống và chết đều vô cùng đau đớn và đáng sợ. Nhưng ông vẫn phải cố che đậy nỗi khiếp sợ trước mặt hai đứa trẻ kia, như vậy mới không khiến chúng mất đi niềm tin sinh tồn, đây cũng chính là điều mà ông đang lo lắng. Sỡ dĩ ông giành đi đầu tiên, vì ông lo sợ không may lộ ra sơ hở gì khiến hai đứa trẻ kia phát hiện ra.

Đường Bàn long, đuôi rồng ở ngoài, đầu rồng ở trong, lưng rồng phía trên, móng rồng phía dưới. Vậy bức tường bao nhấp nhô chạy dài trước mặt là cái gì đây?

Trên tường không có cửa, chỉ có những ô cửa sổ song hoa được ghép thành từ những viên ngói nhỏ uốn cong. Giữa tường bao và đường Bàn long không hề có vườn hoa hay cây cối, chỉ có một bãi cỏ hẹp kéo dài, cỏ mọc rậm rạp nhưng đã vàng úa. Ở phía đông bãi cỏ có một khung cửa hình tròn, nằm ở trên bức tường ngăn vuông góc với tường bao, cánh cửa màu đen khép chặt. Phía tây bãi cỏ không có đường đi, bị bức tường bao vòng sang vây kín. Sát với tường bao phía tây có một ngôi đình lục giác, với cột đỏ, xà đỏ, rui mé cũng đỏ, lợp ngói vàng kim. Lỗ Thiên Liễu còn nhìn thấy loáng thoáng những bức tranh rực rỡ hoa lệ vẽ trên xà ngang và viền mái hiên của ngôi đình.

- Bức tường chính là xương rồng! – Lỗ Thiên Liễu buột miệng nói ra, nhưng kỳ thực trong lòng cô vẫn cảm thấy hồ nghi, không thực sự chắc chắn.

Nét mặt ông Lục lộ rõ sự kinh ngạc và mừng rỡ. Ông đã biết mấy vị thiên sư núi Long Hổ đều không nói sai, cô gái này khác hẳn người thường, có linh tính và giác quan sánh với thần tiên. Cuốn sách “Huyền giác” mà chưởng giáo thiên sư đưa cho ông, cũng chỉ vì người đàn bà khi nãy vừa bắt ông quỳ xuống gọi là thái hậu mà ông giấu kín, không chịu giảng giải cho Lỗ Thiên Liễu. Ông thấy mình thật là có lỗi với cô cháu gái, giờ đây có hối hận cũng đã muộn rồi.

Lỗ Thiên Liễu đi tới trước một song cửa sổ trên tường, nhìn qua bên kia. Bên đó có một con đường lát đá, nhưng bên cạnh không có bãi cỏ, chỉ có cây. Cây cối đều mọc ở phía bên kia đường, ken dày san sát.

Lỗ Thiên Liễu lại khép mắt lại. Cô đã nghe thấy tiếng âm khí ướt sũng lớp lớp dâng lên từ phía sau rặng cây, tựa như những nhịp tim co bóp nặng nề. Cô còn ngửi thấy một thứ mùi, như hương thơm của dầu hoa quế, lại cũng giống như hương thơm của mai quế lộ, đang từ từ lan tỏa tới chỗ cô.

Hương thơm này có tên gọi là “bách hoa nhụy phức”, là thứ hương liệu nổi tiếng của Thiên Tự Phẩm Nữ Vinh đường ở Hàng Châu.

Lỗ Thiên Liễu từ từ mở mắt ra. Cô lập tức nhìn thấy một khuôn mặt phụ nữ mang mặt nạ ly miêu màu vàng kim. Khuôn mặt đang tì sát vào song cửa ngay phía trước, cách cô chỉ trong gang tấc, ánh mắt ngùn ngụt oán giận. Bên dưới tấm mặt nạ, đôi môi tuy đang mím thật chặt, nhưng hai hàm răng vẫn nghiến sít vào nhau, khiến các cơ mặt nổi lên nhọn hoắt trên hai má xương xương, bộ dạng vô cùng thống hận tựa như muốn lập tức chui qua song cửa đến ăn tươi nuốt sống Lỗ Thiên Liễu.

Khuôn mặt xuất hiện quá đột ngột khiến tim Lỗ Thiên Liễu nảy lên loạn xạ, cơ gân trên cổ giật căng, hơi thở nín bặt. Nhưng ngoài mặt cô vẫn không có biểu hiện gì khác lạ, chỉ có thân thể là di chuyển, từng bước từng bước bình tĩnh lùi lại phía sau, lùi về con đường lát đá, đứng bên cạnh ông Lục. Trong lúc lùi về, ánh mắt cô vẫn nhìn chằm chằm vào khuôn mặt kia. Lực sát thương ẩn chứa trong ánh mắt không hề lùi theo nhịp bước, mà càng lúc càng trở nên mãnh liệt.

Người đàn bà mang mặt nạ ly miêu đứng ở bên ngoài bức tường xương rồng, bà ta nhìn chằm chằm vào ba người ở phía bên kia, lòng dạ rối tung như đám tơ vò, bùng nhùng quấn riết lên tận trí não. Đặc biệt là ánh mắt của đứa con gái trẻ kia, ánh mắt khiến cho đám tơ quấn chặt lấy tim bà, thắt thành một cái nút trượt, từ từ kéo rút, bóp nghẹt đến tức thở.

Bà ta giận dữ vô cùng. Thứ nhất, bà ta không ngờ rằng ông Lục lại xông được đến tận đây, chắc chắn những cạm bẫy trước đó đã bị ông ta phá tanh bành cả rồi. Lại càng không ngờ bên cạnh ông Lục lại mọc thêm ra hai đứa oắt con, chứng tỏ những bố cục tinh vi mà bà ta đã mất bao công tốn sức thiết kế chuyên để đối phó nhà họ Lỗ đã bị đột phá không chỉ có một. Nhưng nếu như chỉ là đột phá mấy bố cục này cũng không sao, vì nơi đây vốn dĩ không phải nơi chuyên dụng để vây khốn kẻ địch, mà là nơi chuyên dụng để vây khốn rồng, cả khu vườn cũng không nên rối loạn đến nhường kia. Cục diện dường như đã sắp đến lúc không thể khống chế.

Tối hôm qua, từ phương bắc thả bồ câu đưa thư tiền trạm chuyển tin về, thông báo tứ hợp viện ở Bắc Bình bị phá, một cao thủ trẻ tuổi của nhà họ Lỗ đã lấy mất bảo bối bí mật mang đi. Thế là hoàng thượng, mà không hiện giờ vẫn chưa thể gọi là hoàng thượng; đó là người mà bà vẫn gọi là con, còn thủ hạ đều gọi là môn trưởng; người đó gom toàn bộ cao thủ có máu mặt trong khu vườn và khu xung quanh, tiến thẳng về phía bắc. Trước khi đi, còn thả bồ câu đưa thư đến Tam Giang đường và Ninh Hải đường phía nam điều cao thủ tới bảo vệ khu vườn. Vì gần đây khu vườn không được yên ổn, bỗng dưng bị đột nhập đến mấy lần. Cũng chẳng biết là người họ Lỗ hay họ Mặc, vì còn chưa kịp xuống lệnh vây bắt, đã bị khảm diện, sát thủ thủ tiêu mất rồi.

Người đàn bà mang mặt nạ vàng kim cũng biết nhà họ Lỗ ở đất Giang Nam không có mấy người. Về bản lĩnh của họ, bà ta cũng nắm rõ như lòng bàn tay, vì đã cài được nội gián trong nhà họ Lỗ, chính là ông Lục. Để đề phòng nhà họ Lỗ nhân lúc khu vườn trống trải tập kích bất ngờ, khiến mình không kịp trở tay, bà ta đã quyết định ra tay trước. Bà ta lệnh cho vận hành lại các khảm, nút, chốt, bẫy trong vườn, lại dựng thêm vài khảm diện mới, sau đó sai ông Lục dẫn người nhà họ Lỗ đến, dự định cất một mẻ lưới, tận trừ hậu họa. Mặc dù những cao thủ lão luyện đều đã bị con trai dẫn đi, nhưng bà ta vẫn chắc mẩm rẳng, những gì đang có trong tay đã thừa sức đối phó với vài mống người trong nhà họ Lỗ.

Ông Lục trở mặt là điều bà ta không ngờ tới, nhưng bà ta chẳng thèm bận tâm. Năm xưa bà ta đã quan sát rất kỹ người này, lựa theo sở thích của ông ta mà được ông nhận là tri kỷ. Mặc dù chỉ qua lại có một đêm, nhưng đã khống chế được ông ta suốt hơn hai mươi năm, coi như cũng lời lắm rồi. Theo như những gì đã biết, tính cách và bản lĩnh của người này không thể gây ra uy hiếp lớn. Những người còn lại trong nhà họ Lỗ, theo thông tin tình báo từ ông Lục, bản lĩnh của họ nhiều nhất cũng chỉ để thoát thân, tuyệt đối không đủ sức làm điên đảo cục tướng, mở khóa thả rồng.

Nhưng giờ đây, bà ta không hiểu tại sao mọi chuyện lại thành ra như vậy. Không biết người nhà họ Lỗ mượn được phép thần thông ở đâu, lại có thể khiến con rồng chết bị khóa chặt kia động long khí. Dưới nước có sự bất thường, ngay cả quỷ nước cũng ngoi lên bờ. Tình hình tại cổng chính, sảnh chính hiện giờ không biết ra sao, đợi mãi vẫn chưa có ám hiệu phát ra. Một lũ vô dụng, cứ như chết hết cả rồi. Lão Lục chết tiệt kia đã đến sát bên tường xương rồng, mà vẫn chưa thấy phát ám hiệu, không chừng đã chết hết thật rồi cũng nên!

Ba người bên trong bắt đầu di chuyển, ý đồ và mục tiêu đã rất rõ ràng. Bọn họ đã nhận ra cục tướng của nơi này, đang định di chuyển tới đầu rồng, tìm ra điểm yếu, triển khai thủ đoạn, làm đảo lộn toàn bộ cục tướng.

Ở bên này bức tường, người đàn bà mang mặt nạ ly miêu cũng di chuyển theo, vừa di chuyển vừa móc từ trong người ra một chiếc còi, vung tay ném lên không trung. Tiếng còi ré lên nhức óc.

Từ trên mái đình lục giác gần góc tường phía tây bỗng rơi xuống sáu chiếc “xà ngang” chính là những chiếc xà ngang màu đỏ hoa văn rực rỡ mà Lỗ Thiên Liễu vừa nhìn thấy. “Xà ngang” rơi xuống, nhưng khi tiếp đất lại dựng đứng lên, vừa chạm đất đã lập tức vụt chạy như bay về phía ba người.

Sáu chiếc “xà ngang” di chuyển hết sức nhẹ nhàng, thoăn thoắt như sáu con ly miêu. Nhưng chúng không phải xà ngang, cũng chẳng phải ly miêu, mà là người, là sát thủ. Trong tay mỗi kẻ đều lăm lăm một đôi chủy thủ nhọn hoắt, lưỡi mảnh uốn cong, giống như cặp lông mày lá liễu của đào hát trên sân khấu. Động tác của chúng đều răm rắp, có trật tự trước sau, tập hợp thành một hình quả trám với phần mũi nhọn hoắt đầy sát khí.

“Thiên lăng khai bích”(\*), cục thứ năm mươi lăm trong trận pháp Kỳ môn Độn giáp, thời xưa thường dùng khi một cánh quân nhỏ muốn tập kích hoặc đột phá một đội quân lớn. “Thiên lăng” có sáu góc nhọn, bất kỳ góc nào cũng có thể biến thành mũi nhọn xung kích. Trong quá trình tấn công, có thể tùy ý thay đổi góc nhọn và phương hướng tấn công, khiến cho tiến thoái dễ dàng, chỉ đâu đánh đó. Còn ở đây, sát cục này được gọi là “Lục lăng xung vi biến”(\*\*), vì nó không những có thể tấn công một số đông người, mà khi đối phương người ít thế mỏng, còn có thể dàn thành mũi nhọn để công kích, hoặc mở sáu góc ra, vây bắt đối phương vào giữa, tiến hành tấn công từ sáu hướng.

(\*) Có nghĩa là mũi nhọn của trời phá vỡ tường.

(\*\*) Có nghĩa là biến hóa của cách cục sáu mũi nhọn đột phá vòng vây.

Quan Ngũ Lang xoay người xách đao định xông lên, nhưng lập tức bị ông Lục giữ lại. Ông Lục cũng không nói gì, chỉ gấp gáp kéo Ngũ Lang rời khỏi đường Bàn long chạy sang bãi cỏ khô héo bên đường. Lỗ Thiên Liễu chạy theo sau hai người, nhưng lại đến bãi cỏ trước tiên, vì cô vốn có khinh công rất tốt và nhãn lực tuyệt diệu.

Sáu góc nhọn sắc bén chỉ còn cách họ vài bước chân, nhưng ông Lục đã dừng lại trên bãi cỏ. Ông nhanh chóng xoay người lại, cắm ngay chiếc thẻ tre đang cầm trên tay phải xuống đất, rồi lại rút lấy một chiếc từ tay trái cắm xuống. Động tác rất chóng vánh, nhưng không mấy đẹp mắt, khom lưng chổng mông hệt như người cấy mạ ruộng xuân.

Những thẻ tre được cắm xuống cũng không ngay hàng thẳng lối được như cây lúa, mà rời rạc loạn xạ, xiêu vẹo ngả nghiêng, khoảng cách cũng ngắn dài lộn xộn.

Đỉnh nhọn của “quả trám” lao vụt tới trước tiên, khi nhìn thấy thẻ tre cắm trên mặt đất, gã đã không kịp dừng bước, vì chỉ cần gã dừng lại, trận hình phía sau sẽ xô ngay tới. Cũng may là thẻ tre thấp bé, gã chỉ cần hơi bật lên là đã có thể nhảy qua. Và giữa những thẻ tre cũng có rất nhiều khoảng trống để đặt chân. “Mũi nhọn” nhắm sẵn một khoảng trống khả rộng, nhảy ngay vào đó.

Khi bàn chân tiếp đất, gã đột nhiên phát hiện ra có vấn đề, vị trí của thẻ tre mà gã nhìn thấy trong lúc chạy khác hẳn với vị trí thực của nó, hướng chỉ của mũi thẻ tre cũng khác. Nhưng đã quá muộn, một mũi thẻ tre đã xuyên ngập vào lòng bàn chân gã.

“Mũi nhọn” phản ứng rất nhanh, động tác lập tức thay đổi, chân bị thương hơi nhấc lên, tiếp tục dùng chân không bị thương làm chân trụ, đẩy cơ thể lao vụt về phía trước. Gã muốn cố gắng nhảy vọt qua bãi thẻ tre.

Mặc dù chỉ có một chân, nhưng bước nhảy của gã không hề ngắn, chớp mắt cả thân mình “mũi nhọn” đã nhẹ nhàng vượt qua trận thẻ tre. Nhưng gã vẫn không có điểm tiếp đất, vì Quan Ngũ Lang đã cầm đao đợi sẵn ở đầu kia.

Không chỉ có “mũi nhọn” gặp phải chướng ngại, mà hai gã chạy song song ngay phía sau gã, lại thêm hai gã chay song song ở phía sau nữa, đều đã giẫm phải thẻ tre. Động tác và bộ pháp của chúng giống hệt nhau, cách ứng phó trước biến cố cũng như đúc từ một khuôn. Tất cả đều nhảy vụt lên, định vượt qua trận thẻ tre.

Nhiệm vụ của Quan Ngũ Lang đã trở nên vô cùng nhàn nhã, Khuyên nhi đao chỉ cần xoay tít hai vòng, bốn chiếc “xà ngang” đã đổ gục dưới đất, cũng lặng lẽ không một tiếng động như khi chúng còn trên mái đình, duy chỉ có màu sắc dường như càng thêm chói mắt. Chỉ còn một chiếc “xà ngang” vừa nhìn cánh tay và cẳng chân đứt rời của mình vừa rú lên thê thảm. Còn duy nhất một tên bình an vô sự, đó là “mũi nhọn” phía sau cùng. Gã đã kịp dừng bước ngay trước trận thẻ tre, nhưng cảnh tượng kinh hoàng bày ra trước mặt đã khiến gã biến lại thành “xà ngang” trên nóc đình, lặng đi bất động. Khác là ở chỗ gã đang đứng thẳng, có vẻ giống cây cột trụ hơn là xà ngang.

“Loan chi tư phong”(\*), cục thứ hai mươi tư trong Kỳ môn Độn giáp, nói theo thuật ngữ phong thủy của phái Thiết kim đoạn ngọc, đây là cục “trồng rừng phá gió giữ vận khí”. Tức là ở phía trước khoảng trống hoặc con đường có gió lùa, tiến hành trồng cây dựa theo phương vị cửu tinh bát môn, sao cho cửa sinh tử tương thông, vị trí cửu tinh nối tiếp, chắn gió giữ khí, lọc uế chuyển thanh, để đảm bảo phong thủy của ngôi nhà không bị gió lùa gây phá tán, vận khí gia đình được tốt đẹp lâu dài.

(\*) Có nghĩa là cành cây rối loạn xé gió.

Khi chiêu này được dùng trong trận pháp, lại có các hiệu quả kỳ diệu như gió động cành xoay, động tĩnh bất động, bóng hình lẫn lộn, hư thực khó phân. Năm xưa đại tướng triều Tống là Địch Thanh bày trận Phong lâm đã phá được đội quân muông thú phía nam, trận Phong lâm chính là được phát triển từ “Loạn chi tư phong” mà ra.

Giống như những gì mà nhân khảm “xà ngang” đã nhìn thấy, rõ ràng thấy thẻ tre ở chỗ này, nhưng khi giẫm xuống lại phát hiện ra không phải. Tại sao? Vì họ đang chạy với tốc độ rất nhanh. Nếu như họ từ từ di chuyển đến, chắc chắn có thể dễ dàng lách qua khe hở vượt qua đám thẻ tre.

Đối phương đã chắt lọc tinh hoa của Kỳ môn Độn giáp, huấn luyện được trận nhân khảm “Lục lăng xung vi” vô cùng lợi hại. Khi khởi động như gió thổi đất bằng, khi hành động như gió rạp đồng cỏ, khi tấn công như gió lốc dữ dội. Nhưng họ đã hoàn toàn không ngờ rằng, đối thủ của họ hôm nay lại là một cao thủ cả đời nghiên cứu Kỳ môn Độn giáp, một cao thủ chuyên lấy việc giải cục thế phá bại ác hiểm trong phong thủy làm vui.

Người đàn bà mang mặt nạ ly miêu bên ngoài bức tường đã nhìn thấy tất cả, hàm dưới rớt xuống. Đó là một thứ biểu cảm rất phức tạp, có ngạc nhiên, có kinh hãi, và cả hối hận. Đến hôm nay bà ta mới biết, những việc tưởng chừng đã hoàn toàn nắm chắc trong tay, kỳ thực vẫn còn quá nhiều nhân tố nằm ngoài kiểm soát. Người mà bà ta cứ ngỡ đã hiểu thấu tận chân tơ kẽ tóc, hôm nay lại dạy cho bà ta một đòn bất ngờ khó tưởng tượng.

Quan Ngũ Lang không tiếp tục truy sát nhân khảm cuối cùng, vì anh ta không phải một sát thủ khát máu, anh ta chỉ là một người thợ muốn bảo vệ tính mạng cho mình. Thực ra cũng chẳng cần phải truy sát, gã nhân khảm kia cũng đã mất hết hồn vía bởi cảnh tượng thê thảm của chúng bạn chỉ trong chớp mắt, hoàn toàn mất hết khả năng tấn công và tư duy. Đây chính là khuyết điểm lớn nhất của bọn nhân khảm trong khu vườn này, chúng chỉ biết nhìn người khác đổ máu, nhưng không chịu nổi bản thân đổ máu. Một tổ hợp sắc bén nguy hiểm nhường đó, chớp mắt đã bị diệt mất năm tên, kẻ còn lại hoang mang khiếp đảm tựa như vừa chứng kiến cảnh tay chân mình bị chặt đứt lìa, đứng chôn chân tại chỗ không dám xông lên.

Lúc này, ba người đã điềm tĩnh quay bước về phía cánh cửa tròn màu đen đang đóng chặt, Quan Ngũ Lang khí thế bừng bừng cầm đao đi sau đoạn hậu. Một đòn giết bốn vừa rồi khiến anh ta đột nhiên thấy mình anh dũng vô song, hào khí vạn trượng, buông được một hơi uất khí đè nén trong lòng. Người đàn bà bên ngoài bức tường không đi theo họ nữa. Nhân khảm ở phía bên kia cũng không dám di chuyển, chỉ đứng chết trân nhìn theo ba người.

Đã đến phía trước cánh cửa tròn màu đen, Lỗ Thiên Liễu và ông Lục mới kín đáo thở phào một hơi dài. Thực ra trong lòng họ vô cùng căng thẳng, nếu người đàn bà kia lại gọi đến một tổ hợp nhâm khảm như vậy nữa, bọn họ sẽ hết đường. Cho dù người đàn bà kia không còn thuộc hạ khác để sử dụng, nhưng chỉ cần một cái “xà ngang” sống sót kia vòng qua trận Loạn chi tư phong, cũng có thể chặn đứng họ. Nhìn vào thân thủ bộ pháp khi nãy, có thể thấy công lực của gã cho dù không thể giết chết họ, nhưng cũng đủ để vây khốn họ tại đây, đợi trợ thủ kéo đến.

Quan Ngũ Lang vốn không thích nghĩ nhiều, nên không thể ý thức được các mối nguy hiểm đang rình rập. Đây chính là nhược điểm, nhưng trong một số tình huống, lại chính là ưu điểm. Như lúc này đây, thần thái của anh ta khiến nhân khảm kia không dám manh động, cũng khiến người đàn bà mang mặt nạ ly miêu từ bỏ ý định tiếp tục vây giết. Nhưng người mang tính cách này cũng rất dễ bị kích động. Vừa nhìn thấy cánh cửa không có khóa, anh ta đã lập tức đánh mất sự thận trọng cần có, hấp tấp đưa tay đẩy vào cánh cửa.

- Không được động vào! – Lỗ Thiên Liễu hét lên sợ hãi. Giọng của cô không quá chói tai, nhưng trong tai của Ngũ Lang, nó khác nào tiếng sét giữa trời quang. Ông Lục cũng giật mình khiếp đảm, ông biết Lỗ Thiên Liễu có phản ứng như vậy, chắc chắn sẽ có chuyện bất thường. Ông đã đọc cuốn “Huyền giác” mà thiên sư chưởng môn tặng cho, cũng từng nghe các lão đạo sĩ trên núi Long Hổ nói rằng Lỗ Thiên Liễu là nửa người nửa tiên, có thanh đồng bích nhãn. Nên trong nhà họ Lỗ, ông là người hiểu Lỗ Thiên Liễu hơn cả, thậm chí còn hiểu Lỗ Thiên Liễu hơn cả bản thân cô. Đương nhiên, đó chỉ là trước khi Lỗ Thiên Liễu đọc trộm cuốn “Huyền giác”.

Ban đầu, Lỗ Thiên Liễu không biết nguy hiểm đến từ phía nào, chỉ khẳng định là có nguy hiểm tồn tại, một thứ nguy hiểm có thể nghiền nát cả ba thành vụn cám chỉ trong nháy mắt. Cô ngửi thấy một thứ mùi, thứ mùi của ngày Tết. Đúng vậy, thứ mùi này thường xuyên lan tỏa trong không gian những khi Tết đến.

Thuốc nổ! Đúng! Khứu giác của Lỗ Thiên Liễu đã đưa ra khẳng định. Hơn nữa, đây hoàn toàn không phải thứ thuốc nổ bánh pháo. Vì mùi của nó nồng nặc hơn rất nhiều. Các dây thần kinh đang căng cứng của cô gần như đã cảm nhận được uy lực khủng khiếp của cú bùng nổ, từng sợi lông tơ khắp cơ thể đang run rẩy kịch liệt.

- Không được cử động, tuyệt đối không được cử động! – Giọng nói của Lỗ Thiên Liễu rất ít khi căng thẳng như vậy, khiến hai người vừa nghe lập tức căng thẳng hơn.

- Tôi đứng yên, hai người lui trước đi! – Quan Ngũ Lang chưa bao giờ đếm xỉa đến sự sống chết của bản thân, chỉ quan tâm đến sự bình an của Lỗ Thiên Liễu.

- Đồ ngốc! Anh nghĩ chỉ mình anh giẫm phải lẫy thôi à? Hai người chúng tôi cũng giẫm vào rồi!

Lỗ Thiên Liễu đang trách móc sự hấp tấp của Ngũ Lang, đồng thời cũng thầm tự trách bản thân quá sơ ý. Cô ngoảnh đầu nhìn người đàn bà mang mặt nạ ở bên kia bức tường, lại nhìn nhân khảm đang đứng ngây thộn phía sau. Bây giờ, cô đã hiểu tại sao họ không bám theo, vì đây là một khảm tuyệt đoạn, một khảm tuyệt đoạn có uy lực sát thương và phạm vi công phá cực lớn.

## 51. Q.2 - Chương 22: Cơn Mưa Máu

Cả ba người đều không dám cử động, nhưng đã có người muốn hành động. Người đàn bà mang mặt nạ ly miêu khẽ hắng giọng một tiếng, gã nhân khảm đang đứng chết trân bỗng như sống trở lại, nhanh chóng vòng qua trận thẻ tre, tiến về phía trước vài bước rồi dừng lại. Cây chủy thủ trong tay gã bật lên một cái, trở ngược đầu đuôi, gã dùng ba ngón tay kẹp lấy mũi dao. Đây là thủ pháp phi đao hết sức chuẩn mực.

Quan Ngũ Lang đứng yên không nhúc nhích, tay trái đang đặt lên cánh cửa cũng không dám động đậy, chỉ còn tay phải cầm đao là có thể cử động. Nhưng cũng không dám cử động quá nhanh quá mạnh, vì anh ta sợ sẽ rung động đến các bộ phận khác trên cơ thể, mà động đến chốt lẫy. Vì vậy, khi cây chủy thủ phi tới, anh ta chỉ có thể dùng mũi đao để che chắn phần đầu và cổ. Lưỡi chủy thủ văng mạnh xuống bờ vai vạm vỡ chắc nịch của Ngũ Lang, chỉ nghe “phập” một tiếng ngọt xớt. Có thể do Ngũ Lang bẩm sinh chậm chạp, nên cũng rất giỏi chịu đau. Mũi chủy thủ đã găm đến tận xương, nhưng anh ta vẫn không hề nhúc nhích.

Gã nhân khảm tiếp tục giơ cây chủy thủ thứ hai lên, mục tiêu của gã vẫn là Ngũ Lang, lần này gã nhắm thẳng vào hạ tam lộ.

Cây chủy thủ đã bay được nửa đường, Lỗ Thiên Liễu cũng đã hành động, cô nhảy vọt về phía nhân khảm hai bước, Phi nhứ bạc trong ống tay áo bay vụt ra, quả cầu thép trong Phi nhứ bạc đánh trúng lưỡi chủy thủ, khiến nó chệch hướng, rơi lên mặt đất rải đá trứng ngỗng. Lực phóng của cây chủy thủ rất lơn, vừa đập xuống nền đá lại văng trở lên, va trúng cánh cửa tròn màu đen, phát ra một tiếng “keng” vang dội như chuông. Thì ra cánh cửa làm bằng kim loại.

Một chiếc Phi nhứ bạc đã đập văng cây chủy thủ, trong khi chiếc Phi nhứ bạc còn lại đã quấn vào cổ tay nhân khảm. Với chiêu “cánh tay xích” trong công phu Tịch trần, muốn kết một nút thắt trên cổ tay đối phương là việc không hề khó khăn.

Nhưng nhân khảm cũng ơhanr ứng rất mau lẹ, thân hình của Lỗ Thiên Liễu vừa chuyển động, gã đã bắt đầu lùi lại phía sau. Phi nhứ bạc vừa quấn vào cổ tay, gã lập tức lắc tay xoay vòng định thoát ra, nhưng vẫn không kịp, nút đã được thắt lại. Gã vội vàng đưa tay còn lại định tháo nút thắt, nhưng sờ soạng mấy cái vẫn không biết phải phải tháo thế nào. Nút thắt của nhà họ Lỗ đâu có thể dễ dàng tháo được.

Nhưng gã còn kinh hoàng hơn nữa, là trong lúc gã vội vã tìm cách tháo nút, sợi xích trong tay Lỗ Thiên Liễu lại rung lên một cái nữa, chớp mắt đã trói luôn cả cánh tay còn lại của gã.

Sợi dây xích trong tay Lỗ Thiên Liễu linh hoạt không ngờ, nhưng phát lực cũng rất thình lình và mạnh mẽ. Sợi xích vừa thắt xong, đã đột ngột thu lực, giật mạnh trở lại. Nhân khảm đang kinh hoàng, đã bị cô gái trông liễu yếu đào tơ kia lôi bật lên đến mấy bước.

Không phải gã không khỏe bằng Lỗ Thiên Liễu, mà bởi vì trong khoảnh khắc đó, gã đang bàng hoàng và nghi hoặc. Gã không thể thoát được sợi dây xích trên cổ tay, bàn tay còn lại đã không thể gỡ nổi nút, mà thậm chí còn bị trói luôn một lượt. Còn một chuyện nữa càng khiến gã thêm khủng hoảng, đó là Lỗ Thiên Liễu vốn là người phát hiện ra khảm tuyệt đoạn đầu tiên, tại sao lại dám cử động. Chẳng phải lúc nãy cô ta còn nói họ đều đã giẫm phải lẫy, không ai được cử động hay sao? Lẽ nào cô ta cố tình nói vậy để làm mồi nhử.

Thực ra, sở dĩ Lỗ Thiên Liễu dám cử động, đó là do nhân khảm đã gợi ý cho cô. Cả hai cú phi dao, mục tiêu đều nhắm vào Quan Ngũ Lang. Và hướng bay của chủy thủ đều không nhắm vào chỗ hiểm, mục đích có lẽ chỉ là muốn ép cho Ngũ Lang cử động.

Như vậy cũng có nghĩa, chỉ cần Ngũ Lang nhúc nhích, khảm diện sẽ hoạt động. Ngũ Lang không thể cử động, vậy thì hãy để Lỗ Thiên Liễu này hành động.

- Anh Ngũ, hai chân không được nhúc nhích, thử đẩy vào cánh cửa xem sao! – Khó khăn lắm Lỗ Thiên Liễu thở được một hơi, nói vội một câu. Vì sau khi kéo nhân khảm kia đi vài bước, gã đã định thần lại, lập tức tì mạnh chân xuống đất, hai người lập tức ở trong thế giằng co.

Lỗ Thiên Liễu quả thật to gan, dám bảo Ngũ Lang đẩy cửa? Kỳ thực, cô dám làm như vậy, cũng là do nhân khảm đã mách nước. Cô dùng dây xích kéo gã, gã hoàn toàn có thể thuận thế lao tới tấn công, nhưng gã đã không làm như thế. Xem ra khảm diện này có sức sát thương cực lớn, khiến gã không dám tiếp tục đến gần. Mặt khác khi nãy, lúc gã phóng chủy thủ đi, thanh chủy thủ đã văng lên va trúng cửa, nhưng gã không hề có những hành động bản năng như quay đầu đi hoặc giơ tay lên che chắn, chứng tỏ nút lẫy không nằm trên cánh cửa. Cây chủy thủ va vào cánh cửa cũng cho thấy, nó được làm bằng kim loại. Một cánh cửa bằng kim loại nặng nề nếu được làm nút, nhiều nhất cũng chỉ dùng để đập.

Một thiết kế tầm thường như vậy chắc chắn sẽ không thể xuất hiện trong một khu vườn toàn những kỹ thuật khảm tử thượng thừa như thế này. Hơn nữa, thứ mùi mà Lỗ Thiên Liễu ngửi thấy là mùi thuốc nổ, mặc dù uy lực sát thương rất lớn, nhưng nếu người bố trí muốn dùng thuốc nổ để dịch chuyển cánh cửa kim loại to lớn nặng nề nhường kia để tấn công, thì diện tích công kích sẽ nhỏ, tốc độ lại chậm, chẳng thà trực tiếp dùng thuốc nổ công phá sẽ càng hiệu quả hơn. Từ đó suy ra, rất có thể cánh cửa kim loại trước mặt họ chỉ là đế chắn của nút lẫy, khiến uy lực công phá chỉ hướng về phương vị đã dự định.

Trong công phu Bố cát của nhà họ Lỗ có một chiêu gọi là “cải phá” (đổi phá). Tức là, nếu khu đất xây nhà có tất cả mọi điều kiện đều là thượng cát, nhưng duy nhất chỉ có một chỗ hoặc một vật phá mất cục tướng, lúc đó có thể dùng cách loại trừ hoặc di chuyển để thay đổi phá tướng. Nếu như đó là một cái cây hay một khe nước, chỉ cần chặt cây hoặc đào kênh nắn lại dòng nước là được. Nhưng nếu như đó là một góc nhọn lớn, hoặc một khối núi lồi ra, sẽ khó khăn hơn nhiều. Trước đó mấy đời, có người nhà họ Lỗ học được phương pháp dùng thuốc nổ phá đá ở Kinh Thiên đường tại Giang Nam, trong đó có phương pháp sử dụng để chắn cố định khiến sức công phá của thuốc nổ chỉ hướng về một phương hướng, điểm này có phần tương tự với phương pháp nổ định hướng ngày nay. Sở dĩ phải học phương pháp này, là do “cải phá” có yêu cầu khác nhau về hình dạng lớn nhỏ, không được nổ bừa, nếu không sẽ phá hủy sang những cục phong thủy thượng cát khác. Ông Lục đương nhiên không mấy hứng thú với món thuốc nổ nhưng Lỗ Thiên Liễu đã ghi nhớ kỹ trong lòng.

Lúc này, sau khi tập hợp tất cả mọi thông tin, Lỗ Thiên Liễu đã lờ mờ nhận ra manh mối bên trong.

Cánh cửa kim loại chắc chắn có thể mở ra được. Cho dù thường ngày nó không được mở, nhưng bây giờ, chắc hẳn có thể mở ra. Vì đế chắn dùng để ngăn cản hướng công phá của thuốc nổ, khiến uy lực của nó chỉ hướng về một phía. Để đề phòng sức công phá tại hướng đó quá mạnh, dẫn đến phá hỏng cả cục tướng xung quanh, nên trên đế chắn cần phải thiết kế một cửa giảm áp. Khi sức nổ quá mạnh, cửa giảm áp sẽ mở toang, giải tỏa bớt xung lực. Chắc chắn ở đây cũng phải có cửa giảm áp để phòng ngừa sức ép của cú nổ sẽ tác động một lực quá lớn lên cánh cửa kim loại, kéo theo cả dãy tường đổ sập.

Quan Ngũ Lang từ từ vận lực vào cánh tay, quả nhiên, cánh cửa kim loại đã hé ra một khe không rộng lắm, nhưng đủ để một người lách qua.

- Tiên sinh, mau lách qua đi! – Lỗ Thiên Liễu vừa dứt lời, ông Lục đã đi lại gần khe hở. Ông không hỏi tại sao, mà cổ họng cũng không cho phép ông lên tiếng, nên chỉ cúi đầu rảo bước lách qua. Nhưng trong lòng ông biết rõ, những việc mà Lỗ Thiên Liễu đã quyết định, chắc chắn cũng đã nắm chắc tới chín phần.

Nhân khảm dồn sức kéo tay về phía sau, hy vọng có thể thoát khỏi dây xích. Nhưng cơ thể Lỗ Thiên Liễu không hề nhúc nhích, xem ra cô còn rất mực thảnh thơi. Bởi vì cô đã kịp quấn sợi xích của Phi nhứ bạc còn lại lên chuôi đao của Ngũ Lang, giữa hai Phi nhứ bạc đã kết thành nút thắt. Gã nhân khảm muốn đọ sức với Ngũ Lang, chẳng khác gì lấy trứng chọi đá. May mà Ngũ Lang không dám vận lực xuống chân, nếu không gã đã bị giật văng đến từ lâu rồi.

Nhìn thấy thân hình lanh lẹ xinh xắn của Lỗ Thiên Liễu khuất sau kẽ hở trên cánh cổng đen, người đàn bà mang mặt nạ đứng phía ngoài tường xương rồng thở dài sườn sượt. Trước đó, chính mắt bà ta đã trông thấy đứa con gái trẻ ranh này cùng gã ngốc kia bị dụ vào căn lầu ở phía sau. Giờ bọn họ đã ở đây, chứng tỏ những khảm diện cực kỳ lợi hại và hai cao thủ hạng nhất bố trí tại đó đã không giữ nổi chân họ.

Người đàn bà mang mặt nạ cũng là một cao thủ, vì vậy, nhìn vào ánh mắt, lời nói và thần thái của Lỗ Thiên Liễu, bà ta biết mình hoàn toàn không đủ sức đối phó với cô gái trẻ này. Đặc biệt là với bố cục khảm diện trước mắt, cô ta vốn không hề biết gì, vậy mà trong chớp mắt đã phát hiện ra và tẩu thoát, chứng tỏ khả năng của cô ta đã vượt xa khỏi đẳng cấp của một “cao thủ”. Thế mà lão Lục khốn kiếp kia chưa bao giờ hé nửa lời rằng nhà họ Lỗ có một nhân vật lợi hại như vậy. Xem ra chỉ còn con trai của bà ta và một người cháu có tài năng thiên bẩm dị thường đang du học bên nước ngoài mớ đủ sức đối phó với cô ta.

Mặc dù tâm tư rối bời, nhưng đôi mắt của bà ta vẫn không chút lơ là. Người đàn bà lại vung tay lắc chiếc còi hiệu lệnh. Từ trên sống nóc của mái che rộng trên đoạn tường xương rồng cuối cùng nhảy bật xuống hai bóng người, từ đầu tới chân một kiểu phục sức giống hệt những viên ngói nhỏ màu xanh. Cả hai lập tức hạ thấp thân mình, phóng vụt về phía cánh cửa màu đen tựa như chó săn vồ mồi. Ý đồ của mụ đàn bà mang mặt nạ rất đơn giản, cho dù phải đánh đổi số nhân mạng gấp mấy lần, cũng phải giết được thêm người nào hay người đấy. Bây giờ, trước cánh cửa chỉ còn lại một tên ngốc vai u thịt bắp, đã giẫm trúng nút lẫy không thể di chuyển, phải nhân cơ hội này giết cho bằng được, tuyệt đối không được để gã tẩu thoát.

Hai tảng ngói xanh di chuyển cực nhanh, nhưng có một người còn nhanh hơn cả họ. Ai? Đó chính là nhân khảm đi bị Phi nhứ bạc trói chặt hai tay. Thực chất, gã không hề muốn di chuyển, lại càng không muốn di chuyển nhanh chóng, nhưng tình thế đã không chiều lòng gã. Gã hoàn toàn không thể chống cự nổi lực đạo từ cánh tay của Quan Ngũ Lang. Cả thân người gã đã bị lôi bật lên không trung, hệt như một cánh diều vừa gặp gió, chao đảo hai cái đã ở chênh chếch trên đầu Ngũ Lang.

Nhưng gã không phải cánh diều, không thể cứ lơ lửng mãi trên không trung. Hoặc giả có là diều thì cũng có lúc phải rơi xuống đất. Nhân khảm đã rơi xuống, vị trí hạ chân của gã sẽ là đỉnh đầu của Ngũ Lang. Gã tuyệt đối không phải một kẻ tầm thường. Trong khu vườn này, đừng nói là kẻ tầm thường, chỉ cần thân thủ hơi thua kém chút ít cũng đã không còn đất dung thân. Vì vậy, ngay khi còn lơ lửng trên không, gã đã tính toán được điểm hạ chân hợp lý và lên ngay kế hoạch.

Phản ứng của nhân khảm vô cùng mau lẹ, gã nhanh chóng gập đầu gối chân phải, chĩa thẳng vào thiên linh cái của Ngũ Lang. Gã biết với đòn này, cho dù đầu của Ngũ Lang có làm bằng sắt thép cũng phải vỡ toác. Vậy lẽ nào gã không sợ sau khi trúng đòn, Ngũ Lang ngã văng đi, khiến lẫy dưới chân khởi động hay sao? Điểm này gã cũng đã tính rồi, vì vậy gã mới không gập cả hai đầu gối, mà vẫn chừa lại một chân trái để giẫm lên lẫy thay cho Ngũ Lang, không để cho cơ quan hoạt động. Để làm được điều này, không những cần phải hành động hết sức thần tốc và chính xác, mà còn phải cực kỳ thông thạo cơ chế của khảm diện.

Nhưng một chuyện kỳ lạ đã xảy ra, nhân khảm đang lơ lửng trên không chợt phát hiện mục tiêu dưới đất bỗng xoay tròn thành gió. Nhưng cơn gió không phải là gió xoáy hay gió lốc, mà là gió lùa. Cơn gió lùa qua khe hở trên cánh cửa đen rồi mất hút.

Đầu gối đã đánh vào khoảng không. Gã chỉ còn có thể thực thi được một trong hai kế hoạch, đó là giẫm chân tại vị trí mà Ngũ Lang vừa đứng. Đó là một mặt thềm hình chữ “thọ” lát đá trứng ngỗng. Đứng trên thềm đá này, thật không hiểu sẽ được thêm thọ hay đoản thọ.

Đúng lúc đó, nút thắt trên cổ tay gã cứ như tự nhiên bung ra, cuốn theo làn gió cùng chạy tọt qua khe hở giữa hai cánh cửa.

Tất cả mọi chuyện đều nằm trong dự đoán của Lỗ Thiên Liễu, mặc dù có chút ít sai lệch, khiến cho quá trình càng thêm phần nghẹt thở. Nhưng kết quả cuối cùng, may mắn thay, vẫn đúng như dự tính.

Ban nãy, khi Lỗ Thiên Liễu chạy qua bên cạnh Ngũ Lang, cô đã nói nhỏ với anh một câu:

- Kéo hắn đến giẫm khảm cho anh!

Không phải Lỗ Thiên Liễu tùy tiện đưa ra chủ ý này. Khi chạy đến, cô đã kịp liếc nhìn thềm đá dưới chân Ngũ Lang. Bậc thềm được lát bằng đá trứng ngỗng, kiểu thềm đá này trong nghề khảm diện được gọi là “toái diện’ (mặt vỡ). Thông thường khảm tử có toái diện sẽ không sử dụng kiểu lẫy giẫm trực tiếp, vì trên “toái diện” sức đạp phân bố không thật đồng đều, dùng lẫy giẫm trực tiếp sẽ không đủ chính xác. Vì vậy, lẫy ở đây có thể là dạng lẫy ép bật, tức là khi giẫm xuống, lò xo sẽ chịu lực ép xuống, đợi đến khi người giẫm khảm bước đi, lò xo xẽ bật lên, làm động nút lẫy, khởi động khảm diện. Vì lực của lò xo đồng đều, nên sẽ đảm bảo cho “toái diện” hoạt động chính xác.

Lúc này nhân khảm phóng chủy thủ là muốn ép Ngũ Lang di chuyển, không phải muốn anh giẫm lên điểm khác, mà muốn anh chạy hẳn đi, khiến lực ép lên lò xo được giải phóng. Gã không giết Ngũ Lang ngay cũng vì lẽ đó, vì nếu giết chết Ngũ Lang, anh ta sẽ gục xuống tại chỗ, sức nặng của cơ thể vẫn đè lên lò xo, khiến khảm diện không thể hoạt động.

Lỗ Thiên Liễu hiểu rõ, nếu là kiểu lẫy bật lò xo, phạm vi chịu lực của khảm diện sẽ rất rộng, để đảm bảo đối phương dù cơ thể nặng nhẹ ra sao vẫn có thể giẫm khảm bật lẫy. Ngũ Lang có thể giữ lò xo, thì nhân khảm đương nhiên cũng có thể giữ. Mặt khác, khảm diện này không sợ nén, chỉ sợ buông. Kéo nhân khảm lại, cả hai người cùng dậm lên lò xo sẽ không vấn đề gì; sau đó, để một mình gã lại, cũng không có vấn đề gì.

Ý định ban đầu của Lỗ Thiên Liễu là lôi gã nhân khảm lại, đánh cho chết ngất rồi đặt xuống đấy để giữ khảm. Hai tay gã đã bị trói chặt, chắc hẳn đối phó không mấy khó khăn.

Nhưng thật không ngờ, gã nhân khảm lại bật người lên cao, dùng chân đánh từ trên xuống. Một cao thủ nặng hơn trăm cân(\*) từ trên cao bổ xuống, lực đạo đó chí ít cũng khiến Quan Ngũ Lang bật lui nửa bước hay một bước. Cứ đứng đấy cho gã đánh lui, chẳng thà tự mình tránh đi cho xong. Ngươi đến thì ta đi, cùng lắm là cùng chết, dù sao thì Lỗ Thiên Liễu cũng đã thoát thân. Máu sôi lên não, Ngũ Lang liền bất chấp tất cả, xoay người một vòng, nghiêng mình lách qua khe cửa.

(\*) Một cân thời xưa tương đương với 0.5 kilogam hiện nay. (Mềnh tưởng thời nay 1 cân Trung Quốc cũng bằng 0.5 cân bên mình thôi chứ…)

May sao gã nhân khảm rất am hiểu khảm diện, may sao bàn chân trái của gã đã đến sát mặt đất, may sao động tác của gã rất tốc độ và chuẩn xác. Khảm diện không hề động, nếu không cùng chết lần này không chỉ có Ngũ Lang và gã nhân khảm, mà còn kéo thêm cả Lỗ Thiên Liễu vốn dĩ vẫn luôn đứng sát bên khe hở quan sát tình hình.

Ngũ Lang vừa lách qua khe hở, lập tức có hai người phản ứng chóng vánh đến kinh ngạc.

Một người là Lỗ Thiên Liễu, cô chụp ngay lấy sợi dây xích, một kéo một rung lắc, tháo ngay nút thắt trên cổ tay nhân khảm, rồi kéo Ngũ Lang lao vụt đi, cùng ngã sấp xuống đất. Cô sợ Ngũ Lang đang cơn bạt mạng sẽ lao thẳng về phía trước, với sức mạnh phi thường của anh ta, chắc chắn sẽ lôi tuột gã nhân khảm đi theo, khiến khảm diện hoạt động.

Một người còn lại chính là gã nhân khảm đứng trước cánh cửa. Suy nghĩ của gã cũng giống hệt Lỗ Thiên Liễu, bằng bất cứ giá nào cũng không được để gã lực điền kia lôi tuột vào trong, nếu không gã sẽ lập tức biến thành một cơn mưa máu. Vì vậy, khi vừa tiếp đất, gã lập tức thủ thế chân trước chân sau, chân sau tì chắc lên khảm diện, chân trước đạp vào bên cánh cửa chưa mở, cơ thể đổ về phía sau, chỉ mong cánh cửa có thể giữ gã lại, không bị kéo theo vào trong.

“Uỳnh!”

Một tiếng nổ rền như sấm dậy. Gã nhân khảm đã không biến thành một cơn mưa máu, nhưng cũng đã thịt nát xương tan. Cùng chung số phận với gã vẫn còn hai kẻ nữa, chính là hai gã ăn vận giống hệt đám ngói xanh đang lao tới. Máu tươi bắn tung tóe, bị sức ép đẩy bật ra tận bên ngoài bức tường xương rồng, bay rào rào qua các chấn song hoa, phun như mưa trên tấm mặt nạ ly miêu vàng rực rỡ.

## 52. Q.2 - Chương 23: Xuống Mũi Rồng

Khảm diện vẫn động. Lỗ Thiên Liễu cũng rất bất ngờ, không hiểu tại sao đã tháo xích ra mà gã kia vẫn không đứng vững. Chính vì gã đã phản ứng quá nhanh, sợi dây xích chưa rời khỏi tay, đã vội đạp chân ngã người, chuẩn bị dốc toàn lực ghim lại cú lôi của Ngũ Lang. Ngờ đâu sợi xích thình lình bung ra khiến gã ngã bật ngửa, bàn chân tung khỏi mặt thềm.

Lỗ Thiên Liễu nằm dán người xuống đất, từ chấn động dữ dội trên mặt đất và dòng sức ép xuyên qua khe cửa, cô đã cảm nhận rất rõ uy lực của khảm diện. Mặc dù sức công phá rất lớn, nhưng nó vẫn khác xa so với tưởng tượng của cô, chí ít nó cũng không hề tương xứng với cánh cửa kim loại dày nặng phía sau. Nếu sức công phá chỉ có thế, căn bản là không cần phải thiết kế một đế chắn nặng nề nhường kia để chống đỡ và giảm áp. Hơn nữa, tiếng nổ có vẻ rất bình thường, dường như cú nổ được dùng để khởi động một cơ quan cỡ lớn nào khác nữa. Không lẽ nào…

Chưa để Lỗ Thiên Liễu tiếp tục suy nghĩ, các giác quan đặc biệt mẫn cảm đã nhất loạt phủ định phán đoán ban đầu của cô. Lúc này, từ dưới lòng đất truyền lên một loạt tiếng vang rền dữ dội, trong đó còn kèm theo những âm thanh quái dị cô đã nghe thấy bên dưới giếng trời. Lẫn trong mùi thuốc nổ khét lẹt, mũi cô đã ngửi thấy những luồng khí âm hàn, u ám. Luồng khí âm hàn có thể trộn lẫn trong cái rừng rực dữ dội của vụ nổ, chứng tỏ nguồn phát ra luồng khí đang ẩn tàng một năng lượng khủng khiếp. Một loạt các hiện tượng đã buộc Lỗ Thiên Liễu phải thay đổi phán đoán. Không phải thuốc nổ có sức công phá yếu, mà là sức công phá của nó đã được phân tán xuống phía dưới. Nền đất phía dưới khối thuốc nổ chắc chắn đã lở ruỗng từ trước, cú nổ sẽ tạo ra một kích thích dữ dội để thức tĩnh một sức mạnh quái dị nào đó ở dưới kia. Nơi này có lẽ sắp sửa giống như giếng trời, trở nên nguy hiểm khó lường, cần phải rời đi càng nhanh càng tốt.

Lỗ Thiên Liễu không kịp nói gì, lập tức nhổm dậy kéo Ngũ Lang đi thẳng. Ngũ Lang cũng không dám lên tiếng, anh chưa bao giờ thấy Lỗ Thiên Liễu có vẻ nghiêm trọng đến thế.

Những diễn biến vừa phát hiện ra trước mắt đã khiến Lỗ Thiên Liễu ngộ ra rất nhiều điều. Nhưng vẫn có một vài chi tiết mà cô không hay biết, đó là khi khối thuốc phát nổ, vừa hay chiếc lá vàng trước mặt Lỗ Thịnh Nghĩa chạm xuống mặt ao; cô cũng không ngờ, vụ nổ đã kéo sập toàn bộ khu nhà Ngự long cách.

Phía cuối con đường nhỏ nối với một hành lang dài, đi qua chỗ ngoặt của hành lang là đến trước một tòa kiến trúc trông giống như một hiên đọc sách. Mặt phía trước có bố cục mở hoàn toàn, nóc nhà cong hình cánh võng, bên trong thư hiên cách cục chỉnh tề, cột tường đối xứng, có vẻ như theo bố cục ba gian, mặc dù không có tường ngăn cách. Ông Lục đã đứng đợi sẵn ở phía trước thư hiên.

Lúc nãy, sau khi lách qua cánh cửa kim loại, ông Lục đã đi thẳng về phía trước. Ông sợ nếu mình ở lại sẽ gây vướng víu cho hai đứa trẻ. Còn lúc này, ông đang lặng lẽ đứng trước cửa thư hiên, quay lưng vào cửa, mắt nhìn về phía xa xăm. Phía trước cửa thư hiên là một rặng cây cao lớn chắn ngang, cũng rậm rạp y như rặng cây ở bên ngoài tường bao, không thể nhìn qua. Mé bên kia của thư hiên cũng nối liền với một hành lang dài.

Lỗ Thiên Liễu và Ngũ Lang bước gấp đến bên ông Lục, chỉ thấy miệng ông mấp máy, nhưng không biết đang muốn nói gì.

- Tiên sinh, đây là đâu thế? – Lỗ Thiên Liễu khẽ hỏi.

“Cây không cao, không che khuất được những chỗ cao, nhưng đứng ở đây lại không nhìn thấy gì!” – Ông Lục dùng ngón tay viết thật nhanh lên mặt cát trong một chậu cảnh đựng hòn giả sơn, khi viết kín chữ lại dùng tay san phẳng rồi viết tiếp – “Chỗ này có lẽ là bờ ao, xét về vị trí hẳn là ao nước, cũng là phần miệng rồng trong cách cục.”

Không phải ông Lục không muốn nói, mà ông thực sự không nói nên lời. Ông bắt đầu ý thức được rằng chỉ lát nữa thôi, không chỉ không nói được, mà tình hình có lẽ còn bi đát hơn nữa. Vì cần cổ tê liệt ông đã bắt đầu đau đớn, một nỗi đau đớn thấu suốt trong ngoài, mà trung tâm của cơn đau chính là chỗ bị phần cù thư dính phải. Lúc này ông Lục mới nhận ra phân của giống quái điểu này có độc, một chất độc phát tác từ từ.

Ngón tay bên trái của ông Lục có chạm phải phân chim lúc này cũng đã bắt đầu đau nhức. Ông dùng những ngón không đau viết một cách vội vã: “Hành lang kéo dài không dứt, là râu rồng”. Ông dừng lại, đưa ngón tay đang đau đớn đến run rẩy chỉ về phía hành lang, rồi viết tiếp: “Trong phòng có hai hai cái giếng, là mũi rồng. Quả thực là Ngự long cách, đến mũi rồng cũng bị xây nhà che kín, tuy không cắt đứt hơi thở của rồng, nhưng không thể trực tiếp hấp thu được linh khí của nhật nguyệt mưa móc, khiến long tính khó tụ mà bị chế ngự”.

- Tiên sinh, vậy bây giờ phải làm gì? – Lỗ Thiên Liễu hỏi thật khẽ. Những phân tích tuyệt diệu của ông Lục về cách cụ phong thủy không khiến cô kinh ngạc, vì bản thân cô cũng đã cảm nhận ra đến tám chín phần. Lỗ Thiên Liễu cũng đã biết thư hiên kia chính là căn phòng giếng, có hai cái giếng bên trong. Vì ba giác dị thường của cô đã nhận ra, trong phòng có hai luồng hàn khí đậm đặc phun trào lên như hai cây cột, tầng tầng lớp lớp trùm kín cả căn phòng.

“Xuống mũi rồng” – Ông Lục viết liền ba chữ, đường nét cứng cáp, nét chữ bay bổng, khiến cát văng tung tóe. Không phải là do ý chí sôi nổi, mà trong ông đang trào dâng một nỗi chua chát bất đắc dĩ của cú liều mạng cuối cùng. Ông biết chuyến đi này của nhà họ Lỗ có mối liên quan rất lớn tới long bảo trong Ngự long cách. Nhưng giờ đây, nếu chỉ cần có được năm sáu phần chắc chắn để đưa hai đứa trẻ kia thoát thân toàn mạng, ông tuyệt đối sẽ không để chúng phải xuống mũi rồng. Có điều, từ khi phát hiện ra chất độc trong phân của chim mỏ sáp, ông đã hoàn toàn tỉnh ngộ: ngay từ đầu đối phương đã quyết tâm tận diệt không sót một người, kể cả ông. Bây giờ cho dù họ có chạy đi đâu, chắc chắn cũng bị truy sát đến cùng, chừng nào còn chưa chết hết, đối thủ quyết không tha. Chỉ còn một cách xuống mũi rồng, tiến thẳng tới miệng rồng, đoạt lấy long bảo, lấy đó để ép đối phương, như vậy mọi người mới có thể toàn mạng trở về.

Lỗ Thiên Liễu không nói lời nào. Mặc dù ông Lục chỉ viết có ba chữ, nhưng dường như cô có thể nghe thấy tất cả nỗi niềm mà ông muốn nói. Lỗ Thiên Liễu cũng không suy nghĩ gì thêm, lập tức quay người đi vào trong thư hiên, tiến thẳng tới cái giếng bên trái.

Trong “Cửu châu kiến long”(\*) đời Hán có viết: “Lưu Khê có rồng ẩn tàng, thích vờn ngọc. Ngọc đó là mệnh bảo của rồng, thường tuần hoàn liên tục giữa miệng và mũi trái”.

(\*) Đây là trước tác chuyên miêu tả về rồng xuất hiện sớm nhất. Thời đó, sách được viết lên thẻ tre, nên nội dung không nhiều, trong đó miêu tả khoảng tám loại rồng. Hiện nay vẫn còn thẻ tre rời rạc, nhưng nét chữ đã mờ, muốn đọc được toàn bộ là rất khó, có rất nhiều chữ chỉ còn có thể phỏng đoán.

Đương nhiên Lỗ Thiên Liễu chưa hề đọc cuốn sách này, nhưng lúc ở núi Long Hổ, cô từng nghe một lão đạo sĩ đầu hói mũi cam sành nói rằng, thời viễn cổ có Hàng Long Tôn Giả chuyên giúp dân gian hàng phục rồng, giao long yêu nghiệt. Ông chỉ hàng phục rồng chứ không giết rồng, nên phương pháp thường dùng là một tay kẹp chặt hàm rồng, khiến nó không thể mở miệng; tay còn lại chọc thẳng vào lỗ mũi trái đến ngập lút cánh tay, vươn vào tận miệng rồng lấy ngọc rồng ra, như vậy yêu long sẽ bị khống chế. Vì vậy, sau khi thấu hiếu ý đồ của ông Lục, cô đã nhớ lại phương pháp hàng long xưa kia: xuống mũi rồng lấy long bảo, sẽ phải theo lỗ mũi trái.

Lỗ Thiên Liễu thu Phi nhứ bạc vào trong tay áo. Cô biết đi xuống lần này nhất thiết phải mang theo vũ khí, Phi nhứ bạc không thể không mang. Cô còn phải để lại cho mình một con đường lui, vì không ai biết được bên dưới giếng có thứ gì đang rình rập. Vì thế, cô liền bảo Ngũ Lang tháo sợi dây thừng gân trâu buộc quanh lưng ra, tách rời ba sợi, khiến sợi dây thừng dài gấp ba lần lúc đầu. Ở gần dây, Lỗ Thiên Liễu kết một nút thắt “rung gỡ”. Nút thắt này khi buộc lại chắc chắn dị thường, nhưng khi cần tháo ra, chỉ cần lắc nhẹ mấy cái theo vài góc độ nhất định sẽ tự bung ra. Cô tròng nút thắt lên cổ tay trái, đầu còn lại buộc vào cán đao của Ngũ Lang.

Lỗ thiên liễu cởi bỏ bộ quần áo bông hoa lam bên ngoài, trên người chỉ còn lại bộ quần áo trong màu lục sẫm. Đôi chân mang tất sợi bông đã giẫm lên thành giếng, cô đứng vươn người, chuẩn bị nhảy thẳng xuống. Đây là phương pháp chính xác, không phải nhảy bừa.

Nhớ năm xưa, trong một lần đi cùng cha ra ngoài tìm gỗ quý, khi đến Thần Nông Giá(\*), cô đã được một người thợ săn kỳ tài tên là Trác Bách Thú dạy cho phương pháp này. Khi buộc phải tiến vào một nơi mình hoàn toàn không biết hoặc vô cùng nguy hiểm, tuyệt đối không được từ từ tiến vào, như vậy chưa biết chừng sẽ khiến cho quái thú hay những thứ đáng sợ khác bên trong có thời gian chuẩn bị, bản thân vừa tiến vào sẽ lập tức bị tấn công. Cần phải xông thẳng vào một cách bất ngờ, như vậy vào khoảnh khắc đột nhập, đối thủ sẽ sợ hãi hoảng loạn, còn bản thân sẽ tận dụng thời khắc đó để kịp quan sát mọi thứ xung quanh, nhanh chóng đưa ra quyết định tấn công hay tẩu thoát.

(\*) Là tên một khu rừng ở phía tây bắc tỉnh Hồ Bắc, Trung Quốc.

Lúc này, Ngũ Lang chợt nói khẽ, giọng kiên quyết:

- Để tôi!

Lỗ Thiên Liễu dùng ánh mắt cản anh ta lại. Trước ánh mắt ấy, sự kiên quyết của Ngũ Lang đã biến thành một tiếng thở dài.

Lỗ Thiên Liễu đã đưa một chân vào trong giếng, nhưng rồi lại thu về. Cô ngoảnh đầu nhìn ông Lục nãy giờ vẫn đứng quay lưng lại, dịu dàng nói khẽ:

- Tiên sinh, ông nhớ tự bảo trọng nhé!

Tiếp đó là một tiếng “Ùm!”

Kỳ thực âm thanh không hề lớn, chỉ là một tiếng vọng khẽ vẳng lên từ dưới giếng.

Ông Lục đứng trước cửa, đầu hơi ngẩng, mái tóc bạc trắng bay lòa xòa trong gió lạnh, phần đỉnh đầu bị chiếc chuông Tử phong gọt mất một mảng da lớn, trơ ra lớp thịt đỏ bầm. Tiếng va chạm giữa Lỗ Thiên Liễu và mặt nước vừa vang lên, cũng là lúc cơ thể ông không còn gắng gượng được nữa, toàn thân run lên lẩy bẩy.

Lỗ Thiên Liễu đã nhảy xuống giếng nước. Mặc dù cảm giác mẫn tiệp của cô thấy rất bất an, nhưng cô vẫn bất chấp tất cả mà lao mình xuống.

Vừa rơi xuống nước, toàn thân Lỗ Thiên Liễu lập tức cứng đờ, cơ bắp gần như không thể cử động, máu như ngừng chảy, các khớp đông cứng. Nước giếng lạnh ngoài sức tưởng tượng, tựa như hàng trăm mũi kim bằng đá đâm xuyên khắp cơ thể. Nước giếng đáng ra phải là đông ấm hè mát, nhưng ở đây lại hoàn toàn trái ngược, chẳng những không ấm, mà còn giá lạnh gấp mấy lần nước giếng mùa hè. Lỗ Thiên Liễu không khỏi kinh sợ, theo lý mà nói, nước giếng lạnh buốt thế này, xúc giác đặc biệt của cô đã phải cảm nhận được ngay từ khi đứng trên thành giếng mới đúng. Nhưng cô lại không hề phát giác ra. Cũng may nước chỉ buốt giá ở tầng trên cùng. Khi chìm sâu xuống, nhiệt độ đã dần bình thường trở lại.

Lỗ Thiên Liễu nhanh chóng quan sát xung quanh. Lòng giếng đen đặc một màu, không nhìn thấy thứ gì, nhưng cô có thể nghe thấy. Có tiếng rẽ nước ở khá gần. Xúc giác đã nói với cô, trong nước đang nổi sóng, có thứ gì đó đang tiến lại gần cô, mang theo một thứ mùi mốc meo hôi hám.

Những chuyện khiến cô kinh tâm động phách mới chỉ bắt đầu. Đúng vào lúc cô bắt đầu thích ứng với nhiệt độ của nước, cơ bắp xương khớp trên cơ thể mới hoạt động lại bình thường, cô đột ngột phát hiện ra rằng hình như không phải mình rơi xuống giếng, mà là lạc vào một bầu trời chi chít ánh sao…

## 53. Q.2 - Chương 24: Quỷ Hỏa Trúc

Một hồi lâu sau, cột nước bắn lên từ cánh cửa hình mặt trăng dưới nước mới dần dần tiêu biến. Toàn bộ mặt ao bụi nước mù mịt, bay cả lên bờ, táp đầy thềm đá. Bụi nước giá lạnh vô cùng, chỉ bám một lớp mỏng lên người, mà tựa như đang ngâm mình trong nước đá. Lỗ Thịnh Nghĩa và Lỗ Ân đang đứng trên thềm bất giác run lên cầm cập.

Bụi nước đã tan đi, nhưng Lỗ Thịnh Nghĩa và Lỗ Ân vẫn còn run rẩy.

“Sao thế nhỉ, chẳng lẽ mình đã già thật rồi ư, mới có một chút hàn khí đã chịu không nổi?” – Lỗ Thịnh Nghĩa thầm hỏi.

Cơn run rẩy mỗi lúc một kịch liệt hơn, thậm chí cơ thể họ đã bắt đầu nghiêng ngả. Chắc chắn không phải là run rẩy nữa rồi, mà là chấn động. Thềm đá đang rung lên dữ dội, khe hở giữa các phiến đá đang toác ra. Căn lầu nhỏ cũng đang nghiêng ngả, những ô kính màu rung lên loảng xoảng. Mặt nước ao mới vừa lặn xuống, bỗng lại khởi lên vô số con sóng nhỏ.

Lỗ Ân đã vắt một chân qua lan can bằng đá trên thềm, hai chân kẹp chặt lấy lan can đá để giữ vững cơ thể, tay phải nắm chặt chuôi đao, tay trái kéo cái sọt trên lưng che chắn trước ngực. Phản ứng của ông trước những tình huống bất ngờ nhạy bén hơn nhiều so với Lỗ Thịnh Nghĩa. Ngay từ lúc Lỗ Thịnh Nghĩa đang nghi hoặc trước cảm giác nghiêng ngả lắc lư, Lỗ Ân đã ở trong trạng thái công thủ sẵn sàng.

Từ dưới mặt nước ao xanh biếc, một đường ngoằn nghèo khúc khuỷu màu đen đang từ bờ ao đối diện chạy tới, giống như một tia chớp lao đi chậm chạp, muốn chém ngang mặt ao, thềm đá, căn lầu làm hai nửa.

Sau tia chớp là tiếng sấm. Vẳng lại hàng tràng những tiếng nổ rền liên tiếp. Không biết cái ao đã bị chém làm đôi hay chưa, nhưng thềm đá thực sự đã nứt đôi. Khi Lỗ Thịnh Nghĩa vừa bắt chước Lỗ Ân, chạy đến gần hàng lan can bằng đá phía bên này, thì khe hở giữa các phiến đá đã rộng bằng cả bàn tay. Lỗ Thịnh Nghĩa vừa kịp nắm chặt vào cột lan can, thềm đá đã hoàn toàn tách thành hai nửa. Từ vết nứt, một dòng nước xanh biếc rộng đến hơn hai thước lao thẳng về phía căn lầu.

Căn lầu không bị vỡ làm đôi, mà bị nuốt chửng mất phân nửa. Cả gác Quan Minh và thềm đá đều lún sụt xuống, tốc độ rất nhanh. Khi dòng nước chạm đến căn lầu, cánh cửa nhỏ đã chỉ còn nhô lên non nửa.

Lỗ Ân và Lỗ Thịnh Nghĩa đều hết sức choáng váng trước những gì đang diễn ra. Họ chưa bao giờ nhìn thấy một khảm diện có quy mô lớn nhường này, lại càng chưa bao giờ nhìn thấy một khảm diện có cách vận hành bá đạo đến vậy, chứ đừng nói đến việc tìm ra vị trí của nút lẫy hay cơ quát!

Không đúng! Lỗ Thịnh Nghĩa đột nhiên nhận ra, đây không phải là khảm diện. Lúc nãy, khi tiến vào căn lầu từ cửa chính, ông đã quan sát rất chi tiết các thiết kế bên trong. Nếu đây quả thật là một khảm diện, cho dù nó được ngụy trang che giấu một cách khéo léo hoàn hảo, khiến người ta không thể phát hiện ra dấu vết của cơ quát, thế nhưng ván gỗ sàn nhà và cầu thang đã từng bị nước vào hay chưa, một hậu duệ Ban môn như ông sao có thể không nhận ra?

Trong công phu Định cơ của nhà họ Lỗ, không những phải định nền móng, mà còn phải xác định nguyên liệu làm nền. Vì vậy trong công phu này có một kỹ thuật gọi là “biện tài”, dùng để phân biệt nguyên liệu. Bất kể là loại khảm diện nào, sau bố trí xong đều phải thử nghiệm một hai lần. Nếu khảm diện hoạt động như hiện tại, khi thử khảm cũng phải cho nước tràn vào nhà. Chất liệu gỗ chỉ cần dính nước, chắc chắn sẽ để lại dấu vết. Nhưng ở tầng dưới, Lỗ Thịnh Nghĩa không hề phát hiện bất cứ vết tích nào.

Không phải khảm diện, vậy tại sao lại có hiện tượng bất thường kia? Lẽ nào đối phương muốn hủy vườn bỏ chạy? Xét về tình thế trước mắt, hẳn họ cũng chưa đến mức cùng bất đắc dĩ như thế!

Mắt thấy căn lầu đã bị lún hẳn một tầng, Lỗ Thịnh Nghĩa và Lỗ Ân cứ đứng ngây người trên thềm đá đã nứt vỡ tan tành, kinh ngạc một hồi lâu. Cuối cùng vẫn là Lỗ Ân bừng tỉnh trước. Ông nhìn căn lầu, lại nhìn mặt nước xanh như mực, vẻ mặt xem ra rất mực băn khoăn. Trong ánh mắt của ông, sợ hãi và dục vọng đang giằng xé.

Nét mặt của Lỗ Ân dần dần trở nên kiên định. Ông vẫn không hề nói một lời, không biết trong đầu đang nghĩ gì. Ông đã bắt đầu hành động, nhưng nhất thời không biết ông đang định làm gì.

Chỉ thấy ông rung chân một cái để kiểm tra độ chắc chắn của thềm đá dưới chân. Mặc dù thềm đá đã bị nứt làm đôi, nhưng cột đỡ bên dưới vẫn vô cùng chắc chắn. Sau đó, ông lấy từ trong sọt ra một cuộn dây thừng mảnh, thành thạo thắt một nút xỏ thừng trên lan can đá.

Lỗ Thịnh Nghĩa cũng đã dẹp bỏ những suy nghĩ lan man, đây là kinh nghiệm mà ông rút ra được sau thời gian hành tẩu giang hồ. Đầu óc chỉ có một, những chuyện nghĩ chưa thông đừng nên mất công nghĩ nhiều, hãy dùng phương pháp khác trực tiếp hơn để khám phá. Hơn nữa suy nghĩ lan man rất dễ khiến bản thân bỏ qua những thứ quan trọng hơn.

Khi Lỗ Ân thắt nút, Lỗ Thịnh Nghĩa cũng chăm chú quan sát thủ pháp của ông. Lỗ Ân đôi lúc thông minh khác thường, nhưng có nhiều chuyện lại vụng về đến khó hiểu. Như kiểu nút thắt xỏ thừng này, Lỗ Thịnh Nghĩa đã dạy Lỗ Ân không biết bao nhiêu lần, nhưng ông vẫn thắt ngược dây, mặc dù vẫn rất chắc chắn, nhưng hình dạng nút thắt trông rất khó coi.

Lỗ Ân cởi bỏ áo ngoài, để lộ bộ quần áo lặn bó sát màu đen. Lỗ Thịnh Nghĩa chưa bao giờ nhìn thấy Lỗ Ân mặc loại phục sức này, lại càng không ngờ hôm nay ông ta lại mặc nó ở bên trong. Kỳ thực ông không hề biết Lỗ Ân biết bơi lội, cũng chưa từng thấy Lỗ Ân xuống nước bao giờ. Nhưng Lỗ Thịnh Nghĩa không cảm thấy bất ngờ, vì sau khi bước chân vào khu vườn, đã không còn chuyện gì đáng để ông phải kinh ngạc nữa.

Lỗ Ân ngẩng đầu nhìn Lỗ Thịnh Nghĩa, cuối cùng cũng đã mở miệng. Ông nói với một giọng bình thản nhưng vô cùng kiên định:

- Tôi xuống đó xem sao, lão gia trông coi đầu dây thừng giúp tôi!

- Được! – Lỗ Thịnh Nghĩa cũng trả lời rất bình thản, kèm theo một cái gật đầu dứt khoát.

Lỗ Ân không buộc dây thừng quanh người, mà gập chồng đầu dây thành ba khúc, ngậm vào trong miệng. Như vậy sẽ tiện lợi hơn so với buộc thành nút, khi muốn buông ra chỉ cần há miệng là xong.

Lỗ Ân tung mình nhảy vụt lên rồi lao đầu xuống khe nước, máu từ những vết thương gợn lên mấy vệt đỏ tươi trên mặt nước xanh đen. Tư thế nhảu xuống nước của Lỗ Ân không hề tầm thường, ông đưa thẳng cây đao lên trên đầu rồi lao xuống, tạo thành một mũi nhọn rẽ nước lao đi, vừa nhanh chóng, tiết kiệm sức lực, lại có tác dụng thăm dò, phòng vệ, tấn công, kịp thời phản ứng trước những uy hiếp bất ngờ xuất hiện từ dưới nước.

Lỗ Thịnh Nghĩa nhớ lại hình như Lỗ Ân là người vùng Định Hải tỉnh Chiết Giang, gần kề biển lớn, nơi ba sông hội tụ, nên biết bơi lội cũng là lẽ thường tình. Nhưng bộ quần áo lặn của Lỗ Ân được làm từ lúc nào, ông không rõ. Nhưng trông còn rất mới, có lẽ được làm chưa lâu.

Từ trên thềm đá đã nứt toác, các tảng đá vụn vẫn tiếp tục lở rào rào xuống mặt nước xanh đen, khiến khe nước lại càng mở rộng, cuối cùng chỉ còn lại hai viền đá dài áp sát hai hàng lan can đá ở hai bên là chưa lở xuống. Căn lầu nhỏ đã lún xuống một nửa, mái hiên giữa lầu một và lầu hai gác lên trên thềm đá nứt toác. Lỗ Thịnh Nghĩa bèn men theo viền đá leo lên mái hiên, định vòng qua mái hiên đi sang phía thềm đá bên kia.

Mái hiên lợp ngói lưu ly trơn bóng, nên Lỗ Thịnh Nghĩa phải thận trọng lần từng bước một. Nhìn vào kết cấu của căn lầu và sự liên kết giữa các bộ phận, có thể thấy mái hiên rất chắc chắn, chí ít cũng chịu được sức nặng của ông. Nhưng ông vẫn e sợ trên mái ngói có cạm bẫy gì, nên từ từ quỳ xuống, buông con dao khắc khỏi tay, rồi chống hai bàn tay lên mặt ngói, cúi thấp người xuống, nghiêng mặt nheo mắt quan sát thật kỹ.

Qua cơn chấn động dữ dội vừa rồi, tất cả các ô kính màu trên cửa sổ lầu hai đều đã vỡ vụn, văng tung tóe như sao sa khắp mái hiên. Trong tình cảnh này, muốn phán đoán xem mặt ngói có bố trí cạm bẫy hay không là rất khó, cũng rất tốn thời gian.

Những tiếng sụt lún lở vỡ đã chấm dứt, xung quanh yên lặng như tờ chỉ còn những cánh cửa sổ trống hoác đang đu đưa, chốc chốc lại cọt kẹt một tiếng nghe rất quái dị. Trong khung cảnh im ắng tuyệt đối, âm thanh càng trở nên vang vọng lạ thường.

Lại một tiếng cọt kẹt dài hơn vọng lên, cùng lúc đó, trên khung cửa sổ của lầu trên xuất hiện một khuôn mặt. Một khuôn mặt mang mặt na ly miêu màu đỏ máu. Cùng xuất hiện với khuôn mặt là một ống trúc màu tía. Bàn tay cầm ống trúc trắng muốt như ngọc, thoạt nhìn đã có thể đoán ra đây là người đàn bà đẹp rất biết giữ gìn nhan sắc. Người đàn bà từ từ đưa cánh tay lên, âm thầm thò ra ngoài cửa sổ, đưa đầu ông trúc nhắm thẳng vào Lỗ Thịnh Nghĩa đang bò rạp trên mặt ngói.

Một ngón tay mềm mại nuột nà như ngọc ấn xuống một vết hằn hình bầu dục trên ống trúc, từ từ ép xuống. Tính mạng của Lỗ Thịnh Nghĩa đã treo lơ lửng trước ngọn lửa địa ngục.

Đó chính là “Quỷ hỏa thiên trúc”, thứ vũ khí trước đó đã bắn ra một quả cầu lửa đỏ rực nhằm vào Lỗ Ân. Nó được cải tiến từ “Bài Phong hỏa côn” của nhà họ Dương ở phủ Thiên Ba đời Tống. Tương truyền a đầu đốt lửa Dương Bài Phong trong Dương gia có thứ vũ khí tên là thiêu hỏa côn, do Thiên Cơ xảo thủ Chu phu nhân ở phủ Khai Phong chế tạo ra. Trong côn ẩn tàng cơ quan, khi giao chiến có thể vặn mở cơ quan để phun ra quả cầu lửa từ đầu côn. Về sau, một vài gia tộc chuyên chế tạo ám khí trong võ lâm đã căn cứ vào loại côn này để sáng tạo ra rất nhiều loại ám khí tương tự, nhưng thành công nhất chính là Quỷ hỏa thiên trúc. Nghe nói nó tập hợp được đủ yếu tố nhẹ, khéo, nhanh, kín, độc, mạnh trong một thể. Quả cầu lửa mà nó bắn ra được làm từ bột đá hỏa tinh Nam Cương, bám rất chặt. Thứ vũ khí này chỉ được Tích Lịch pháo đường ở Bạc Châu mang ra sử dụng một lần, sau đó âm thầm biến mất không thấy xuất hiện trên giang hồ nữa.

Mắt nhìn Lỗ Thịnh Nghĩa đang bò rạp trên mái ngói vươn đầu chờ giết, khóe môi bên dưới tấm mặt nạ ly miêu hơi nhếch lên. Ả đang cười. Nét cười vừa lộ trên mặt, trong mắt đã lóe lên một tia sát khí sắc lạnh.

Mục tiêu lần này quá rõ, khoảng cách lại gần, một phát trúng ngay là kết quả hiển nhiên không cần phải nghĩ ngợi.

Quỷ hỏa trong tay ả đàn bà đang chuẩn bị khạc ra ngọn lửa ma quỷ cháy đỏ rực rỡ, lộng lẫy hào quang thiêu đốt sinh mạng của Lỗ Thịnh Nghĩa.

Đúng vào khoảnh khắc sống chết tấc gang, ả đàn bà đột nhiên thấy trước mắt mình chớp lòe những ánh sao ngũ sắc, bên tai nghe lanh canh như gió lắc dàn chuông. Tuy ánh sao không quá chói lòa, nhưng trong mắt ả mọi thứ bỗng trở nên mù mịt. Tuy tiếng chuông rung yếu ớt, nhưng nghe như tiếng rung của một mũi nhọn đoạt hồn.

Khuôn mặt bên dưới lớp mặt nạ ly miêu đờ ra khiếp đảm, ả đàn bà lập tức bật ngửa người ra sau để tránh. Vì vội tránh, ả nhất thời quên mất đầu ống trúc vẫn thò ra ngoài cửa sổ.

Một bàn tay to khỏe cơ bắp cuồn cuộn thình lình chụp lấy ông trúc, giật mạnh ra phía ngoài. Lúc này, ả đàn bà mới sực nhớ ra ống trúc còn ở bên ngoài. Vừa hồi tỉnh, ả lập tức nhận ra những chớp sáng và tiếng lanh canh vừa nãy chỉ là một nắm vụn kính màu vừa ném đến. Mối uy hiếp khiến thị giác và thính giác của ả phải kinh hãi lại không phải là uy hiếp thật sự, uy hiếp thật sự chính là luông kình lực ở bên ngoài cửa sổ đang giằng lấy ống trúc.

Bàn tay mềm mại của ả đàn bà hoàn toàn không tương xứng với sức lực mà nó sở hữu. Ả lập tức giữ chặt lấy Quỷ hỏa thiên trúc, khiến ống trúc vừa tuột ra một khúc lập tưc khựng lại bất động. Sau đó ả vận lực kéo mạnh, Quỷ hỏa thiên trúc từ từ được lôi lại vào trong.

Cánh tay to lớn ở phía ngoài rõ ràng không địch nổi bàn tay mềm mại của ả đàn bà. Thế là lại thêm một bàn tay to lớn nữa bắt lên ống trúc, hợp sức kéo mạnh. Người đàn bà cũng phản ứng rất nhanh, lập tức chụp bàn tay còn lại lên ống trúc. Bốn cánh tay đồng thời vận lực, bốn luồng lực đạo kịch liệt dồn cả lên ông trúc mảnh mai như cây sáo.

Không biết là cánh tay nào, cũng không biết là luồng lực đạo nào đã ấn trúng cơ quan của Quỷ hỏa thiên trúc. Một quả cầu lửa đỏ rừng rực và bỏng rát vọt ra khỏi đầu ống trúc, lao thẳng xuống ao. Sự biến thình lình khiến người bên ngoài giật thót, cánh tay đang kéo ống trúc bất giác càng giật mạnh hơn. Cánh tay nuột nà bên trong cũng buộc phải tăng thêm sức kéo.

Thế là đầu ống trúc lại liên tiếp bắn ra một tràng cầu lửa, có đến tám chín quả, nối liền thành một chuỗi, lao thẳng về phía cánh cửa hình mặt trăng ẩn hiện dưới mặt ao.

Người ở bên ngoài đương nhiên chỉ có thể là Lỗ Thịnh Nghĩa. Ông đang quan sát mái ngói để tìm cách đi vòng qua, đến chỗ Lỗ Ân buộc dây thừng. Mái ngói la liệt những mảnh kính vỡ vụn đã cản trở tầm quan sát của ông. Nhưng cũng thật may, chính những mảnh kính gây khó dễ đã phản chiếu hình ảnh một ống trúc đang thò ra ngoài cửa sổ, nhằm thẳng vào ông. Mái hiên không rộng, bên cạnh là dòng nước đã xói đổ căn lầu, ông không còn đủ không gian để né tránh. Trong tay ông cũng không còn vũ khí. Cho dù có, cũng không dám tùy tiện đánh vào ống trúc, vì ông không rõ nó là thứ gì, sát thương bằng cách nào. Trong lúc cấp bách ông chợt nảy ra diệu kế, lập tức vốc một nắm kính vỡ, ném thẳng vào ô cửa. Quả nhiên là hữu hiệu, người bên trong cửa sổ đã phải né tránh, đầu ống trúc tía cũng đã chệch hướng. Lỗ Thịnh Nghĩa nhanh chóng chớp lấy cơ hội sống.

Có thể đưa ra phản ứng cực nhanh trên mái ngói lưu ly trơn nhẵn thường chỉ có hai loại người, một là cao thủ khinh công, hai là người thợ lợp ngói. Nhưng giữa hai loại người này vẫn có điểm khác biệt: một người có thể điểm khẽ lên mái ngói, chạy vùn vụt như gió; một người biết tìm ra điểm thực trên mái ngói, dùng cả tay lẫn chân vừa bò vừa chạy.

Lỗ Thịnh Nghĩa là một người thợ chân chính, nên ông lập tức vươn tay trái ấn chặt lấy phần gốc của mái hiên, đó là một điểm thực. Sau đó là một cú lật người, hai đầu mũi chân giẫm lên rãnh lõm giữa hai làng ngói, nửa thân trên hơi ngửa, tựa được vào bức tường bên dưới cửa sổ, cánh tay vung lên chụp ngay được một đầu của Quỷ hỏa thiên trúc. Mặc dù Lỗ Thịnh Nghĩa không dám đánh vào ống trúc, nhưng ông dám dùng tay để chụp, vì ông đã nhìn thấy đầu còn lại của ống trúc có một bàn tay đang giữ.

Sau một hồi giằng co kịch liệt, Lỗ Thịnh Nghĩa đã đoạt được Quỷ hỏa thiên trúc. Không phải vì lực đạo của ông mạnh hơn, cho dù ông có mọc thêm hai cánh tay nữa, cũng chưa chắc đã thắng được ả đàn bà sau khung cửa. Đó là ả tự buông tay, đúng lúc quả cầu lửa thứ chín bắn phụt ra, ả đã buông tay.

Lỗ Thịnh Nghĩa đang tì người vào bức tường, đột nhiên mất thăng bằng, cơ thể liền chúi về trước. Trọng tâm của toàn bộ cơ thể không còn ở trên hai mũi chân, mà dồn lên nửa thân trên. Thế là Lỗ Thịnh Nghĩa bật khỏi mái hiên, ngã nhào xuống ao nước.

Bàn tay đã buông rời ống trúc đâu dễ dàng gì bỏ qua. Ả đàn bà đã chịu bỏ đi vũ khí lợi hại trong tay, chứng tỏ ả còn có chiêu thức độc địa hơn nữa. Mặt khác, Quỷ hỏa thiên trúc sau khi bắn liên tiếp chín quả cầu lửa đã hết đạn, giờ đây nó chẳng khác gì một ống thổi lửa bình thường. Thứ đã hết tác dụng, đâu cần phí sức tranh giành, để sức tiêu diệt kẻ cướp đoạt kia có phải tốt hơn không?

Cánh tay vừa buông khỏi ống trúc đã lập tức tung chưởng đánh mạnh về phía trước, trúng ngay giữa lưng Lỗ Thịnh Nghĩa lúc này đang bật người khỏi mái hiên.

Rơi xuống mặt nước trước cả Lỗ Thịnh Nghĩa là một búng máu đỏ tươi phun ra thành vòi từ miệng ông. Bụng máu khác nào thủ pháp vẩy mực trong tranh thủy mặc, rắc lên mặt nước xanh từng vệt đỏ bầm.

Rơi xuống mặt nước sau Lỗ Thịnh Nghĩa là chiếc hòm gỗ bị ngoắc vào chân phải. “Tõm” một tiếng lớn, trên mặt nước xanh đỏ loang lổ chỉ còn thấy chiếc hòm nổi lềnh bềnh, ngụp lên ngụp xuống theo làn sóng.

## 54. Q.2 - Chương 25: Giữa Bùn Nhơ

Lỗ Thiên Liễu tựa lạc vào một bầu trời sao, vì cô đã nhìn thấy rất nhiều ngôi sao lấp lánh. Chỉ khác ở chỗ chúng có màu xanh lục, và cách cô rất gần.

Đột ngột rơi vào một chốn vô cùng lạ lẫm và ma quái nhường kia, Lỗ Thiên Liễu có thể làm được gì? Không làm gì cả, cô biết phương pháp tốt nhất hiện giờ là lặng yên bất động, quan sát kỹ tình hình xung quanh rồi mới đưa ra phản ứng.

Khả năng bơi lội của Lỗ Thiên Liễu không biết nên nói là giỏi hay kém. Cô chưa từng học bơi lội, nhưng ngay lần đầu tiên xuống nước, cô đã không bị nhấn chìm. Tốc độ của cô khi ở dưới nước không nhanh, chí ít nếu so với Ngũ Lang thì cô thua xa. Thế nhưng cô lại có thể khống chế động tác tốt hơn Ngũ Lang nhiều, muốn động sẽ động, muốn tĩnh sẽ tĩnh. Hơn nữa, cô lặn rất giỏi, nhờ luyện chiêu “cổ trần” (thổi bụi), cô đã rèn được hơi thở rất dài, có thể lặn dưới nước rất lâu mà không cần ngoi lên lấy hơi. Vì vậy, lúc này Lỗ Thiên Liễu chỉ nhẹ nhàng lay động tay chân, giống như một ngọn rong phơ phất giữ cơ thể ở nguyên một chỗ.

Lỗ Thiên Liễu cố gắng giữ cơ thể đứng yên, thế nhưng những đốm sao xanh lục chớp mắt đã biến thành sao băng, bắt đầu hành động một cách quyết liệt. Chúng kết thành từng đôi từng cặp, vùn vụt lao về phía Lỗ Thiên Liễu.

Không biết những đốm sao đó là thứ gì, nhưng chúng đã mang đến một cảm giác ô uế và ám muội. Chúng vùn vụt lao thẳng đến ngay trước mặt, khiến Lỗ Thiên Liễu chỉ còn cách lập tức hành động, nhanh chóng di chuyển để tránh né đòn tấn công của chúng.

Trong nước, Lỗ Thiên Liễu có thể khống chế cơ thể rất tốt, động tác của cô hết sức linh hoạt, tránh né cũng rất khéo léo. Vì ngoài đôi mắt có thể nhìn thấy những đốm sao lao đến, cô còn có các giác quan vô cùng nhạy cảm. Đặc biệt là ở trong nước, có nước làm môi trường truyền dẫn, nên xúc giác của cô lại càng nhạy bén với các xung động lan truyền.

Cô né tránh với một biên độ rất lớn, vì cô cảm nhận thấy phạm vi uy hiếp của những đốm sao rất rộng, chứ không đơn giản chỉ là hai điểm. Hai điểm sáng dường như dính trên một cái bóng màu đen có hình người. Không nhìn rõ là đốm sao kéo theo bóng người, hay bóng người kéo theo đốm sao, nhưng hành động của tổ hợp này không những rất nhanh, mà còn mạnh mẽ kinh người.

Tổ hợp đốm sao và bóng người lướt qua cơ thể cô, khi khoảng cách giữa hai bên rút lại ngắn nhất, hai đốm sao còn hơi đổi hướng, dừng lại một thoáng bên cạnh khuôn mặt Lỗ Thiên Liễu, sau đó mới theo bóng đen lao đi. Mặc dù động tác của Lỗ Thiên Liễu rất linh hoạt nhưng vẫn chưa đủ sức để né tránh một tốc độ nhanh chóng nhường đấy. Xem ra thứ kia không có ý định đâm vào cô, chỉ là muốn tới gần, quan sát cô thật kỹ.

Động tác của Lỗ Thiên Liễu khiến những đốm sao còn lại bỗng lấp lóe lên dồn dập. Có lẽ là do dồn dập quá mức, nên đột nhiên chao đảo mấy cái, rồi từng đôi từng đôi lọt thỏm vào trong bóng tối thăm thẳm.

Trước những sự việc quái lạ vừa mới phát sinh, Lỗ Thiên Liễu không nghĩ ngợi gì thêm. Cảm giác quái đản và ám muội đã biến mất, cô phải cấp tốc hành động, thực hiện ngay những việc cần phải làm. Dù sao cô cũng không phải là cá, môi trường dưới nước sẽ nguy hiểm hơn nhiều so với trên mặt đất.

Ở khu vực Giang Nam, thông thường lòng giếng rộng hơn nhiều so với miệng giếng, vì vùng này nước ngầm rất dồi dào. Mặc dù dưới nước tối đen, nhưng Lỗ Thiên Liễu vẫn có cảm giác lòng giếng không những rất rộng, mà nói đúng hơn, đây là một thủy vực rất lớn. Căn cứ vào những cảm giác truyền về từ ba giác quan đặc biệt, cô biết rằng thủy vực này chắc chắn sẽ tiếp nối với một dòng kênh hay ao nước nào đó, vì cô cảm nhận được nước đang chảy, trong dòng nước chảy thi thoảng còn kèm theo những mùi vị twoi mới.

Cô bơi về phía trước, chếch sang bên phải. Nếu theo lẽ thường, bên phải phía trước sẽ là vị trí của hàm rồng. Hơn nữa, từ hướng đó, cô đã nghe thấy tiếng nước chảy, cũng ngửi thấy mùi vị tươi mát tự nhiên. Cho dù ở phía đó không tìm được long bảo, cũng có thể có một dòng kênh hoặc mặt nước cho cô ngoi lên thở. Mặc dù Lỗ Thiên Liễu có thể nhịn thở được rất lâu, nhưng sớm muộn gì cũng vẫn phải lấy hơi. Bởi vậy, khi hành động ở trong nước, cần hướng về phía có thể ngoi lên; nếu không, sẽ buộc phải trở lại vị trí ban đầu để lấy hơi, như vậy thì phạm vi hoạt động sẽ rất hạn chế.

Nhưng tình hình không đơn giản như vậy. Mối nguy hiểm kỳ thực chưa hề rời đi,mà chỉ mới vừa đến. Những đốm sao vừa chìm xuống, giờ đã lặng lẽ nổi lên, xuất hiện ở phía sau Lỗ Thiên Liễu, đuổi gấp, áp sát và vụt đến rất mau.

Lỗ Thiên Liễu cũng nhanh chóng cảm nhận được mối nguy hiểm, cô nhanh chóng nâng cao tốc độ để bơi lên. Đây chính là đối sách tốt nhất mà cô có thể thực hiện trong tình huống này.

Những bóng đen kia nhanh hơn Lỗ Thiên Liễu rất nhiều, trong nháy mắt đã vây kín trên, dưới, trái, phải và di chuyển song song với Lỗ Thiên Liễu. Lỗ Thiên Liễu đột ngột quẫy người bơi ngược lại, cô biết tốc độ của mình không thể bằng đối thủ, nên chỉ có thể tận dụng sự linh hoạt để thoát khỏi chúng. Nhưng vừa kịp xoay người, cô đã khựng ngay lại. Một nỗi khiếp hãi bùng lên từ tận cùng tâm khảm, khiến cô chết lặng, từ mũi miệng một chuỗi bọt khí đua nhau trào ra không dứt.

Trước mặt cô là cả một trời sao, có gần có xa, có cao có thấp, khiến cô cảm tưởng trước mặt cô không phải là thủy vực, mà là một khối đá thạch anh tối sẫm khổng lồ, lấp lánh muôn vàn điểm sáng.

Có ngôi sao lao vọt đến, nhưng Lỗ Thiên Liễu không né tránh. Không phải là không muốn tránh, mà các giác quan đã mách bảo với cô rằng, cô đã không còn đường tránh. Cô đã trở thành tâm điểm của trận tấn công. Trước sau, phải trái, trên dưới, đâu đâu cũng có những bóng đen đang vùn vụt lao tới với tốc độ vô cùng khủng khiếp.

Rất nhanh, Lỗ Thiên Liễu đã không còn nhìn thấy gì nữa. Những bóng đen kia đã vây kín xung quanh, giống như đang dàn trận pháp, trước sau thứ tự, lần lượt tiến vào. Chúng không trực tiếp tấn công Lỗ Thiên Liễu, mà mang theo một số thứ, nhanh chóng xáp lại gần, quăng ném những thứ đó vào mắt, mũi, tai, miệng của cô.

Đó là những thứ sền sệt, dính nhớp, bẩn thỉu, bốc mùi hôi thối nồng nặc. Lỗ Thiên Liễu muốn dùng tay gạt chúng ra. Nhưng những bóng đen đã áp sát cô và bơi đi vùn vụt, kéo theo những luồng nước có tốc độ rất nhanh, lực đạo cực lớn. Rất nhiều luồng nước xoắn xuýt với nhau, hình thành một xoáy nước dữ dội, áp lực từ xoáy nước đè nặng lên cô, khiến cô không thể nâng được cánh tay lên.

Trong nháy mắt, không những phần đầu, mà toàn bộ cơ thể của Lỗ Thiên Liễu đã bị bọc kín trong một lớp dày những thứ ô uế dơ bẩn, chỉ còn đôi tay trắng như ngọc vẫn thò được ra ngoài, nhưng sắc trắng đang nhanh chóng chuyển màu xanh xám.

Bỗng một tiếng nổ lớn dội lên, tất cả các bóng đen bỗng khựng cả lại. Chỉ còn những đốm sao vẫn liên tục nhấp nháy, nhấp nháy một cách xảo quyệt và cảnh giác. Dường như cúng đã quên bẵng mất sự tồn tại của Lỗ Thiên Liễu. Dư lực của xoáy nước cuốn Lỗ Thiên Liễu băng qua khoảng trống giữa chúng trôi đi, chúng cũng không màng gì nữa.

Một bóng đen giống như cây cột vuông to lớn từ từ đổ xuống ngay bên cạnh, nhẹ nhàng lao vào bóng tối không một tiếng động. Trong bóng tối lại có thêm một cái bóng khác giống cây cột vuông to lớn tiếp tục đổ xuống, lao vào trong bóng tối đặc quánh hơn nữa.

Trong nháy mắt, cả đám ngôi sao và bóng đen cùng lao vùn vụt như phát cuồng xéo lên phía trên, ở đó thấp thoáng có một bóng trăng lưỡi liềm không nhỏ. Nhưng bọn chúng không lao vào mặt trăng, mà tập hợp lại ở sát mặt nước, xoay tít thành một vòng tròn cuồng loạn, tạo ra một xoáy nước mạnh gấp vài lần khi nãy. Từng đợt sóng lớn bắn xối xả vào cái cửa hình trăng khuyết, trên mặt nước vọt lên một cột nước rộng cỡ mặt bàn.

Nhưng tất cả những điều đó, Lỗ Thiên Liễu không hề hay biết. Đôi tay lộ ra phía ngoài đã xanh bợt, ba giác trong sáng đã bị bọc kín trong một lớp vỏ nhầy nhụa hôi tan. Luồng nước xiết tạo ra khi bọn quái vật bơi đi đã đẩy cô trôi đi rất xa. Bây giờ, sức ép khủng khiếp từ xoáy nước đã biến mất, nhưng cô vẫn không thể nâng được cánh tay lên, vì lúc này sức cô đã cạn. Hơi thở đã chẳng còn lại bao nhiêu, ý thức cũng dần trở nên mơ hồ. Cô cảm thấy mình đang trở về, trở về một nơi cô đã từng đến, đã từng lưu lại, nhưng chưa bao giờ xuất hiện trong ký ức.

Cô mơ màng như thấy mình áo lục thướt tha, thỏa thích buông dài trong gió nhẹ, phơi phới đong đưa. Phía xa xăm núi non trập trùng uốn lượn, trước mặt sông dài cuồn cuộn về đông. Ngay bên cạnh cô, trên một phiến đá lớn đen tuyền, có ba người tóc búi, trang phục cổ xưa đang ngồi ngay ngắn, trước mặt bày tám hộp ngọc rực rỡ hào quang.

Cuối cùng, một người mặc đạo bào đứng dậy, đưa tay áo rộng vén mành liễu buông rủ trước mặt, khiến nhành liễu chao đi quét lên thân cây. Cành vừa chao đi, người mặc đạo bào đã phiêu diêu bay mất. Lỗ Thiên Liễu chợt cảm thấy tấm đạo bào dường như vừa phất qua cánh tay cô, khiến cô bất giác đưa tay chạm khẽ lên khuôn mặt.

Đúng vậy, có một cành cây đang khe khẽ chạm lên khuôn mặt cô. Trong chớp mắt, ý thức của Lỗ Thiên Liễu vụt tỉnh táo trở lại. Bên má cô quả thực có một cành cây.

Đầu tiên, cành cây quét lên thân thể cô, những thứ bẩn thỉu hôi hám đang bọc kín lấy cô bỗng chốc rã ra và tan biến. Sau đó, các cành cây vùn vụt vươn dài, đẩy cô lên phía trên.

Cô mở mắt ra, xung quanh vẫn một màu đen thẳm, không biết thứ đang đẩy cô tên là gì, nhưng chênh chếch phía trên đã thấp thoáng sáng lên một vầng trăng khuyết. Lẽ nào trời đã tối? Không biết cô xuống đây đã bao lâu? Bây giờ, cô là người hay đã thành hồn ma bóng quế?

Một quả cầu lửa đỏ rừng rực bay lướt qua cơ thể cô. Tiếp đó, một loạt những quả cầu lửa tương tự nối đuôi nhau bắn vụt vào trong bóng tối ở xung quanh. Nhờ ánh lửa tỏa ra từ những quả cầu, cô phát hiện bên dưới cơ thể mình chi chít những cành cây dày đặc. Cô cũng thấy cách đó không xa, vô số đốm sao đang nhìn sững vào mình. Mãi tới lúc này Lỗ Thiên Liễu mới nhận ra, những thứ lấp lóe như sao kia chính là những con mắt, con mắt của một loài động vật. Giống động vật này thoạt trông hơi giống khỉ, chúng đang im lìm như hóa đá, nhìn chằm chằm vào những cành cây đang nâng Lỗ Thiên Liễu lên trên, tựa như đang tiến hành một nghi thức tế lễ long trọng.

Từ mũi miệng của Lỗ Thiên Liễu phun trào ra hàng chuỗi bong bóng khí, đầu cổ và tay chân của cô đang co rút kịch liệt. Hơi thở của cô đã cạn kiệt hoàn toàn, lá phổi bắt đầu sưng lên đau đớn, cứng lại như đá. Miệng cô há ra theo phản xa, dòng nước ao xanh ngắt và hôi tanh ộc vào trong miệng, cô chỉ còn biết cố gắng dùng lưỡi chặn cổ họng lại. Mũi cô cũng bắt đầu sặc nước, đây là điều khó chịu nhất, cô đã cảm thấy dòng nước ao tràn vào khoang mũi xông lên tận não. Đầu óc trống rỗng, chỉ còn lại một ý nghĩ duy nhất: “mình sắp chết rồi!”.

Đúng vào thời khắc Lỗ Thiên Liễu chắc mẩm mình đã chết mười mươi, cô đột ngột lao vào một vầng trăng khuyết, chìm trong một luồng sáng rực rỡ. Thì ra những cành cây dày đặc đã nâng cô lên khỏi mặt nước. Từ trong cổ họng cô bật ra một tiếng kêu khàn đặc. Cô hít vội một hơi lớn, vừa vào đến phổi đã bật mạnh trở ra, cuốn theo nước từ trong mũi, miệng và phổi, phung tung tóe như sương.

Lỗ Thiên Liễu hối hả thở gấp. Những cành cây phía dưới hình như đã vươn đến tận cùng, không tiếp tục đẩy cô lên nữa. Cô muốn thoát khỏi chúng, nhảy xuống bơi vào bờ, nhưng không được. Chúng không chỉ đẩy cô lên, mà còn quấn chặt lấy cô.

Được làn không khí trong trẻo vuốt ve, ý thức của cô đã tỉnh táo trở lại, cô vừa khẽ ngoảnh đầu, đã nhìn thấy đám cành và lá. Vừa mới từ cõi chết trở về, cô lập tức rơi trở lại trong tuyệt vọng. Đó chính là cành lá của dây tơ hồng âm hồn, sống chết chỉ trong một khắc, cũng là một thứ quái vật có thể lấy mạng cô trong nháy mắt. Lỗ Thiên Liễu than thầm, trước lúc lên đường đã không chịu xem bàn độn giáp, không biết hôm nay phạm phải sát tinh gì mà toàn gặp phải những cục diện sát nhân, đối phương quả thực tàn độc khó tưởng tượng.

Dây tơ hồng sinh trưởng trong nước vốn rất hiếm gặp, cô cũng mới chỉ nghe Ngô thiên sư ở điện Đạo Thanh trên núi Long Hổ nhắc đến loài tơ hồng mọc trong đầm lầy. Nguyên nhân là khi ở trong nước, dây tơ hồng không thể phân biệt vật sống và vật chết, vì vậy săn mồi và sinh trưởng trong nước là hết sức khó khăn. Sợi tơ hồng đẩy Lỗ Thiên Liễu lên trên mặt nước, kỳ thực là để phán đoán xem thứ mà chúng bắt được có phải là vật sống hay không. Cũng giống như kéo lưới bắt cá, phải kéo lên khỏi mặt nước mới xác định được vừa thu hoạch được thứ gì. Không biết sức mạnh thần kỳ nào đã giúp cho giống tơ hồng này có được kiểu tư duy giống hệt con người như vậy.

Nâng được Lỗ Thiên Liễu lên khỏi mặt nước, dây tơ hồng đã xác định cô là vật sống, chúng lập tức quấn chặt lấy cô, rồi bắt đầu lôi trở lại. Lỗ Thiên Liễu lại một lần nữa bị kéo xuống đáy nước.

Trước khi chìn xuống, Lỗ Thiên Liễu đã kịp hít một hơi thật dài. Có lẽ đây sẽ là hơi thở cuối cùng của cô ở trên đời, nên cô có phần lưu luyến. Cô đưa ánh mắt tuyệt vọng nhìn một lượt xung quanh. Có lẽ đây cũng là lần cuối cùng cô nhìn thế giới này, nên khó tránh có chút bi thương.

Trong khoảnh khắc sắp chìm hẳn xuống, cô nhìn thấy phía sau khung cửa sổ của căn lầu bên ao có một khuôn mặt mang mặt nạ ly miêu mà đỏ, đôi mắt trên tấm mặt nạ đang nhìn cô đầy kinh ngạc, ánh mắt ấy cũng tuyệt vọng như cô.

Lỗ Thịnh Nghĩa trúng một chưởng ngã xuống nước, miệng thổ máu tươi loang đầy mặt ao. Đến tận khi mặt nước yên tĩnh trở lại, vẫn không thấy ông nhô đầu lên, chỉ thấy chiếc hòm gỗ nổi lềnh bềnh trên mặt nước.

Lỗ Thịnh Nghĩa không ngoi lên, nhưng Lỗ Thiên Liễu đã xuất hiện. Một đứa con gái trông như xác chết không biết từ đâu chui ra, được vô số cành cây quái dị đẩy lên khỏi mặt nước. Vừa mới ló lên, bỗng đột ngột hồi sinh, tiếng kêu rít quái dị và cảnh tượng hít thở phun nước chẳng khác gì ma quỷ hiện về. Người đàn bà mang mặt nạ ly miêu đã kinh ngạc thật sự, kinh ngạc tới thất thần, khiến cho một đối thủ không xứng tầm là đối thủ có cơ hội ra tay hạ sát.

Bị đánh rơi xuống ao nước xanh đen như mực, nhưng Lỗ Thịnh Nghĩa không chết, cũng không ngất xỉu. Không phải chưởng lực của ả đàn bà chưa đủ mạnh, mà khi đó cũng vừa đúng lúc ông lao người ra ngoài nhảy xuống ao. Nhờ cú lao mình, chưởng lực đã bị hóa giải phần lớn. Ông cũng không chìm nghỉm, mà chỉ lặn xuống một quãng. May sao còn chiếc hòm gỗ đang úp ngược ngay trên đầu ông, nên ông nhẹ nhàng bám lấy quai hòm, ổn định lại tư thế. Hòm gỗ do nhà họ Lỗ chế tác có rất nhiều ngăn bí mật, bố trí kín đáo khít khao. Nên lúc này, nó đã trở thành một chiếc phao cứu sinh nổi trên mặt nước. Sau khi ổn định được tư thế, Lỗ Thịnh Nghĩa liền mở một ngăn kéo bí mật, lấy ra một cái bào thợ mộc, nhưng cũng có thể dùng làm vũ khí giết người.

Bào thợ mộc thường có hai tay đẩy, nhưng cái bào này chỉ có một tay. Phía trước tay đẩy là rãnh bào, lưỡi bào được kẹp tại đó. Nhưng bào bình thường chỉ có một lưỡi, còn loại bào này có đến mười lưỡi bào mỏng xếp chồng lên nhau. Loại bào này có thể dùng để làm mộc căn cứ theo các yêu cầu cụ thể để bào các loại gỗ có hình dạng, chất liệu và góc độ khác nhau. Hình dạng của mười lưỡi bào mỗi cái một khác, chỉ cần điều chỉnh lưỡi bào cần sử dụng nhô ra phía ngoài chút ít là có thể thao tác dễ dàng. Nhưng nếu thay đổi góc độ tay đẩy, mười lưỡi bào sắc bén sẽ lần lượt bắn vọt qua rãnh bào, lao đi với tốc độ tên bắn, lực sát thương chắc chắn không nhỏ. Những người đã từng chứng kiến uy lực của chiếc bào này đã đặt cho nó cái tên là bào “Thập hình toái nhân” (mười hình nát người), vì khi bắn ra, các lưỡi bào xuyên vào cơ thể sẽ tạo thành mười vết thương có hình dạng khác nhau, vết thương nào cũng là trí mạng.

Lỗ Thịnh Nghĩa kinh nghiệm giang hồ phong phú, từng phải đối mặt với vô số hiểm nguy, vì vậy sau khi rơi xuống nước, ông không hề hoảng loạn quẫy đạp để ngoi lên. Trong nước cho đến giờ vẫn có vẻ an toàn, nếu không Lỗ Ân đã ngoi lên từ lâu rồi. Cho dù không lên được bờ, thì đầu dây thừng cũng phải động.

Lưỡi bào được bắn đi từ dưới nước, chỉ bắn ra một lưỡi. Lỗ Thịnh Nghĩa biết nếu một lần bắn đi quá nhiều sẽ khiến đối thủ chú ý.

Đương nhiên khi bắn từ dưới nước, Lỗ Thịnh Nghĩa cũng đã tính tới góc độ khúc xạ của mặt nước, đây chính là kinh nghiệm mà ông rút ra sau lần cùng anh trai phá vách Bách anh. Hồi đó, nếu ông và anh trai biết tính toán tới góc độ khúc xạ của nước, chắc chắn sẽ không giết nhầm đứa trẻ còn sống mà trúng phải bùa chú tuyệt tự của đối phương.

Ả đàn bà kia tuy là cao thủ, nhưng là một cao thủ thiếu kinh nghiệm giang hồ. Ả cũng giống như bao phụ nữ bình thường khác, dễ sinh lòng hiếu kỳ, thường kinh ngạc trước những sự lạ xảy ra. Khi lưỡi bào vụt khỏi mặt ao, ả chỉ cho rằng đó là một vệt nước do vụn ngói hay mảnh kính vỡ rơi xuống bắn lên.

Đó là một lưỡi bào đầu tròn vát hai bên, tất cả đều được mài sắc lẹm. Một mặt vát đã sượt qua mé bên trái trên cổ người đàn bà.

Đó là vị trí động mạch chủ. Khi “vệt nước” lạnh buốt vụt qua, vẻ kinh ngạc trong ánh mắt ả không chỉ dành cho một mình Lỗ Thiên Liễu đang chìm trong đám tơ hồng, mà phần lớn đã được chuyển sang vết cứa trên cổ. Niềm kinh ngạc mau chóng chuyển thành tuyệt vọng.

Lỗ Thiên Liễu chỉ kịp nhìn thấy ánh mắt tuyệt vọng của ả đàn bà. Đến khi một suối máu xối xả phun ra từ bên cổ, cô đã chìm nghỉm xuống làn nước xanh như mực.

Ả đàn bà buông thỏng hai tay, mặc cho suối máu phun trào, chết lặng trong tuyệt vọng và khiếp sợ. Là nỗi khiếp sợ trước cái chết, cũng có thể khiếp sợ khi nhìn thấy máu. Cũng may là quá trình này không quá đau đớn, ả nhanh chóng nằm nhũn trên mặt đất, mất đi cảm giác, rời khỏi ánh sáng dương gian.

Nhưng vẫn còn một người nữa sắp phải rời khỏi ánh sáng dương gian, đó chính là Lỗ Thiên Liễu

## 55. Q.2 - Chương 26: Mở Mộ Trôi

Lỗ Thiên Liễu lại một lần nữa phải từ biệt ánh sáng dương gian, chìm nghỉm trong làn nước đen ngòm. Nhưng lần này đã khác với lần trước, cô vẫn nhìn thấy một chút ánh sáng. Đó là ánh sáng phát ra từ quả cầu lửa vừa bắn xuống ban nãy. Đây chính là điểm khác thường của bột đá hỏa tinh Nam Cương, gặp nước không tắt, đến khi bột đá cháy hết mới thôi. Trong “Nam du thú lục”đời Minh có viết: “Phương nam có ngọn núi vô danh sinh ra loại đá lửa kỳ lạ, khi cháy khó dập, gặp nước vẫn cháy”.

Nhưng chỉ một lát sau, Lỗ Thiên Liễu đã không còn nhìn thấy ánh sáng nữa, những sợi tơ hồng đã quấn kín mít cả mặt cô.

Ánh sáng từ quả cầu lửa khiến những đốm sao trở nên mờ nhạt, loài thú trông như khỉ kia vẫn đứng yên bất động, kết thành đám lớn dật dờ trong nước, chớp chớp đôi mắt nhìn Lỗ Thiên Liễu đang biến thành một búi tơ hồng. Trông chúng giống như những người hầu cung kính, đứng chầu chực bên lề buổi tiệc, sẵn sàng lắng nghe sự sai bảo của chủ nhân.

Từ đầu lá trên các sợi tơ hồng mọc ra những lông gai rất mảnh, uốn éo chui vào bên trong da thịt của Lỗ Thiên Liễu. Những chỗ có quần áo còn đỡ, còn những phần da thịt hở ra phía ngoài đã bắt đầu đau buốt tựa kim châm. Thực ra chúng không cần xuyên vào toàn bộ cơ thể, chỉ cần một mảng nhỏ là đã đủ. Giống tơ hồng này cả cuộc đời chỉ vỏn ven trong một khắc, nếu may mắn bắt được sinh vật để hút máu, tốc độ tất nhiên phải cực kỳ chóng vánh.

Hơn nữa, dây tơ hồng chỉ mọc trên mồ mả, không có âm khí từ trong mộ, chúng sẽ không thể tồn tại. Vì vậy mới nói rằng, chúng là cánh tay của ma quỷ, chúng có tư duy của ma quỷ. Chúng tiếp tục quấn chặt lấy Lỗ Thiên Liễu, muốn mở thêm nhiều lỗ hút máu hơn nữa.

Hai sợi tơ hồng luồn qua khoảng trống giữa hai vạt áo mỏng manh của Lỗ Thiên Liễu, chui vào trước ngực cô. Đột nhiên, chúng dừng lại. Không chỉ hai sợi tơ hồng này, mà tất cả chúng đều dừng cả lại. Sau đó, những lông gai mọc ra từ đầu lá vội vã rút khỏi da thịt Lỗ Thiên Liễu, rụt cả vào trong lá.

Không biết hai sợi tơ hồng kia đã đụng phải thứ gì, hay phát hiện ra thứ gì ở trước ngực cô, nhưng có thể khẳng định rằng, thứ đó đã khiến chúng sợ hãi.

Kỳ thực rất khó biết được là sợi tơ hồng đang sợ hãi hay hồn ma trong mộ sợ hãi. Chẳng phải chúng là cánh tay của hồn ma, có suy nghĩ của hồn ma hay sao? Đích thực là như vậy. Một loài thực vật chỉ tồn tại trong khoảnh khắc, vậy chúng hút máu tươi của sinh vật để làm gì? Không nằm ngoài hai khả năng, một là trong ngôi mộ mà nó mọc lên có loài ma quỷ khát máu, hai là do khí âm hàn tỏa ra từ ngôi mộ quá nặng nề, thôi thúc dây tơ hồng phải đi tìm máu nóng để kéo dài sinh mệnh vốn dĩ đã cực kỳ ngắn ngủi.

Lúc này, có một người đang bừng bừng phẫn nộ, như phát cuồng dưới làn nước xanh đen.

Người đó chính là Quan Ngũ Lang. Bên miệng anh ta là hai bong bóng khí trắng đến lóa mắt, hệt như ác quỷ hiện hồn, tay múa tít cây phác đao chặt chém điên cuồng vào đám dây rợ hỗn độn.

Nhưng kỳ thực không cần anh ta phải chặt chém, cuộc đời ngắn ngủi của tơ hồng cũng đã đến hồi tận số. Cành lá đang nhanh chóng co rút, quằn quại và khô úa, thân nhánh cũng trở nên giòn yếu. Tất cả những sợi tơ quấn trên người Lỗ Thiên Liễu đều đã buông lỏng, Lỗ Thiên Liễu chỉ cần lắc nhẹ tứ chi, đã dễ dàng thoát được ra ngoài.

Nhưng kỳ lạ hơn nữa là những con thú trông như khỉ kia vẫn không hề phản ứng, chỉ giương mắt nhìn gã trai dũng mãnh vung đao chặt chém đám tơ hồng, duy có ánh mắt vẫn không ngừng hấp háy một thứ ánh sáng rờn rợn rất đáng sợ.

Lỗ Thiên Liễu vừa vùng ra khỏi mớ bòng bong, lập tức kéo Ngũ Lang bơi nhanh về phía cánh cửa hình trăng khuyết. Cô đã biết những con quái vật hình thù như khỉ kia là giống gì. Khi còn ở trên núi Long Hổ, cô đã từng nghe các lão đạo sĩ kể qua, vì vậy cô không muốn rơi vào cõi chết thêm một lần nữa.

Lỗ Thiên Liễu vừa thoát khỏi đám tơ hồng, đám quái vật hình khỉ cũng lập tức chuyển động. Một số lao vọt lên trên, một số lẩn vào bóng tối, một số chìm xuống đáy nước. Chúng biến mất một cách vô cùng lặng lẽ, chỉ thấp thoáng thấy được quỹ đạo của chúng dưới ánh phản chiếu của quả cầu lửa.

Chúng xuất hiện trở lại cũng lặng lẽ không một tiếng động, Lỗ Thiên Liễu và Quan Ngũ Lang một lần nữa bị bao vây. Lúc này quả cầu lửa đã tắt, vì vậy mọi động tĩnh đều chỉ trông vào ba giác dị thường của Lỗ Thiên Liễu. Mặc dù Quan Ngũ Lang không có ba giác dị thường, nhưng cũng chỉ một lát sau, anh đã phát hiện mình đang bị bủa vây bởi vô số đốm sao trùng trùng, không còn một kẽ hở để thoát thân.

Quan Ngũ Lang đến đây bằng cách nào? Vốn dĩ anh ta vẫn đứng bên miệng giếng cnh chừng đầu dây thừng cho Lỗ Thiên Liễu. Đột nhiên từ trong giếng bọt nước phun lên trông rất dị thương, đầu dây thừng cũng bị lôi kéo lúc chặt lúc lỏng. Ngũ Lang gan như lửa đốt, mấy lần định nhào xuống giếng nhưng lại thôi. Chuyện mà Lỗ Thiên Liễu đã quyết định, anh tuyệt đối không dám làm trái.

Bỗng dưng tiếng vọng trầm ngâm không biết từ nơi nào vẳng lại, dưới chân Ngũ Lang rung rinh chao đảo, anh phải đưa tay bám lên cây cột góc phòng, tay kia tì lấy chuôi đao mới có thể giữ vững được cơ thể. Nhưng sau một chốc rối loạn, Ngũ Lang chợt phát hiện đầu dây thừng cán đao đã biến mất. Thì ra trong lúc chống đao để giữ thăng bằng, anh ta đã vô tình bấm phải nút cơ quan, khiến đoạn cuối của cây đao Như ý tam phân nhẫn rời ra và xoay ngang, đầu thừng đã tuột ra khỏi chuôi đao rơi xuống lòng giếng.

Ngũ Lang vô cùng hoảng hốt và luống cuống, không biết phải làm thế nào, đành phải cầu cứu ông Lục đang đứng ở bên ngoài.

Ông Lục vốn đang đứng trước chậu cảnh bên ngoài thư hiên, lúc này chợt ngã sụp xuống đất. Chậu cảnh có tạo hình vô cùng thi vị cũng đổ vỡ tan tành.

Những mảnh vỡ của chậu tử sa bắn ra tung tóe. Ông Lục mới rồi còn đứng ngẩng đầu quan sát xung quanh, giờ đầu cúi gục, ngồi rũ trên nền đất bất động. Ý nghĩ đầu tiên chạy qua đầu Ngũ Lang là ông Lục, ông già gầy gò xương xẩu, thương tích khắp người kia, đã chết mất rồi.

Cũng phải, ông Lục tuổi tác đã cao, lại thương tích nặng nề đến khắp người nát bấy, trên lưng và chân còn xuyên sâu những ngọn thép nhọn hoắt, máu không ngừng chảy xuôi theo cuống thép chìa ra. Còn mảnh da nào lành lặn, cũng bị lửa thiêu phồng rộp, những nốt phồng trải qua vài cơn kịch chiếng đều đã vỡ toạc. Từng đám da lớn bết bát bong tróc, chỗ dày chỗ mỏng, chỗ trắng chỗ đen. Những chỗ trợt da trở nên trắng bệch, gần như nhìn thấu lớp thịt bên trong. Phải chịu đựng nỗi dày vò như vậy, cho dù ông chưa chết hẳn, cũng đã thành ma đến bảy tám phần.

Ngũ Lang lặng lẽ tiến đến sau lưng ông Lục. Khi chỉ còn cách ông Lục gần một bước chân, anh đưa tay kéo lấy vai ông. Đúng lúc đó, cái đầu đang cúi gục của ông Lục bỗng ngẩng phất lên. Ngũ Lang giật bắn mình, cứ ngỡ là xác chết hoàn hồn.

Ông Lục vẫn chưa chết. Ông từ từ xoay người lại, trên mặt ông từng đường máu ngoằn ngoèo chảy xuống, có lẽ là khi đổ xuống cùng chậu cảnh tử sa, ông lại đã bị thương. Đầu ông ngật ngưỡng liên hồi, không biết là do đau đớn hay đã sức tàn lực kiệt. Nhưng trên tay của ông vẫn nắm khư khư bàn độn giáp luôn mang theo mình.

Ánh mắt ông Lục nhìn vào Ngũ Lang có phần đờ đẫn, Ngũ Lang cũng nhìn ông Lục không chớp mắt. Ông Lục muốn nói một điều gì đó, nhưng không thể thốt lên lời. Ngũ Lang cũng không thể đọc được điều gì trong ánh mắt ông.

Ông Lục đưa ngón giữa ấn mạnh lên trán mình. Ngũ Lang nghĩ thầm, chắc ông muốn nhờ mình băng bó giúp vết thương trên đầu chăng? Nhưng không phải, ông Lục đưa ngón tay quệt vào dòng máu đặc quánh trên trán, rồi biết chữ lên mặt đất.

Ngũ Lang có biết một vài chữ, nhưng tự dạng phải thật ngay ngắn mới nhận ra nổi. Ông Lục viết rất nắn nót, ông rất hiểu Ngũ Lang, vì phần lớn những chữ nghĩa Ngũ Lang biết đều do ông dạy. Hơn nữa, ông Lục còn viết chữ ngược, tựa như muốn bày sẵn trước mặt Ngũ Lang, để anh ta không cần xoay người lại cũng có thể đọc được ngay.

- Xuống giếng, dẫn nó chạy! – Chỉ có năm con chữ bằng máu tươi, năm con chữ đầy khiếp sợ, bất lực và hối thúc, nghe tựa như một lời vĩnh biệt.

Tại sao phải làm như vậy, Ngũ Lang không biết và cũng không hỏi, nhưng anh biết những con chữ kia đang yêu cầu anh phải làm gì. Thế là anh lập tức xoay người bước đi, vừa đi vừa quài tay ra sau móc từ trong sọt ra hai chiếc túi da màu trắng và một ống trúc hai đốt.

Hai chiếc túi da màu trắng mỏng tanh chính là bàng quang lợn đã được gia công, còn ống trúc hia đốt là một chiếc bơm đơn giản. Ngũ Lang thao tác rất nhanh chóng khi bước đến bên miệng giếng, bên miệng anh đã ngậm lấy hai túi bàng quang chứa đầy không khí.

Đây là tuyệt chiêu dùng khi ngụp lặn do một ngư phủ nổi tiếng ở Thái Hồ tên là Du Hữu Thích, biệt danh là “rùa gai” dạy cho. Phương pháp này có thể giúp thợ lặn lấy thêm được vài hơi dưới đáy nước, tương truyền Phiên giang thử Tưởng Bình, một trong “Ngũ thử”, là đới đao thị vệ của danh quan Bao Chửng nổi tiếng đời Tống khi lặn ngụp trong nước cũng sử dụng phương pháp này. Nhưng Lỗ Thiên Liễu không thích dùng đến nó, điều này cũng dễ hiểu, một thiếu nữ ngậm bóng đái lợn trong miệng, quả thực không được thanh tao cho lắm.

Ngũ Lang không cần buộc dây thừng, anh nhanh chóng cởi bỏ lớp quần áo bông bên ngoài, tay cầm phác đao nhảy thẳng xuống giếng.

Khi vừa rơi xuống nước, làn nước giá buốt thấu xương đã khiến Ngũ Lang suýt nữa thì chết ngất. Nhưng gắng lặn sâu xuống, cái lạnh đã không còn kịch liệt như trước nữa. Anh nhanh chóng quan sát xung quanh, rồi bơi theo hướng có ánh sáng màu đỏ.

Ông Lục thấy Ngũ Lang nhảy xuống giếng, khuôn mặt gắng gượng lộ ra một nét cười, nghĩ thầm: “Chỉ biết nghĩ tới con bé kia thôi, chẳng thèm đếm xỉa gì tới lão già này. Cũng chẳng trách được nó, hơn hai mươi năm về trước, mình cũng đâu khác gì thằng ngốc này. Mà không, mình còn bất chấp hơn cả nó!”

Ông không nghĩ ngợi lan man nữa, vẻ mặt lại trở nên hết sức nặng nề. Ông cúi đầu nhìn vào bàn Độn giáp trong tay, phương vị cửu tinh bát môn trên bàn Độn giáp đã khác nhiều so với khi mới bước vào trong cổng. Chỉ trong một khoảng ngắn ngủi, phương vị đáng lẽ không thể thay đổi. Nhưng lúc này, khi ông va đầu vào chậu cảnh tử sa, máu đầm đìa chảy xuống đầu, đã nhỏ cả lên bàn độn giáp, chảy thành một vết ngoằn ngoèo. Với người thường, điều này chẳng có ý nghĩa gì; nhưng với một cao thủ phong thủy của phát Thiết kim đoạn thạch như ông Lục, mọi chuyện lại khác.

Vệt máu đỏ tươi đã biến Kinh môn thành Thương môn, lại cắt một đường xéo chia đôi hai con đường trên sao Thiên Vệ, để lại cục tướng “hung tại thu đông”.

Ông Lục nhẩm thầm một niệm một câu cầu khẩu quyết: “Thương môn khi dứt số ba ba, đuổi giết đòi nợ tìm vật mất. Sao Thiên Vệ đi hai đường chếch, chỉ còn hung hiểm tại thu đông”(\*). Dòng máu tươi đã khiến cục tướng biến thành vận số này, xem ra lần này nắm xương già nua của ông sẽ phải tàn tạ cùng khu vườn Ngự long cách thật rồi. Không biết đây là kiếp nạn, hay chính là số kiếp của ông.

(\*) Nguyên văn là “Thương môn khí đoản số tam tam, bổ sát sách trái truy vong hoàn. Thiên Vệ tinh khứ tà nhị đạo, chỉ dư hung hiểm tại thu đông”.

Thế là ông lê về phía trước mấy bước, sau đó bám vào một lan can bằng đá, cố gắng đứng lên, tiếp tục ngẩng đầu nhìn khắp bốn phía. Cơn chấn động kịch liệt khi nãy đã khiến cảnh vật xung quanh biến dạng hoàn toàn. Đường hành lang đã bị vỡ nát một phần, mái ngói trên tường sạt lở, cây cối ngả nghiêng. Nhưng mọi thứ đã trở nên thoáng đãng hơn, với ông Lục đây lại là chuyện tốt. Thoáng đãng hơn sẽ dễ tìm kiếm hơn. Ông đang muốn tìm kiếm một cây cột trụ, một cột trụ bàn long.

Ngự long cách, Bàn long cục, lại là huyết thống của hoàng gia. Bởi vậy, trong khu vườn này chắc chắn phải có một cây cột, một cây cột dùng để chống đỡ thiên địa trói giữ thần long. Nếu không, cả khu vườn đã sụp đổ từ lâu rồi.

Dường như ông Lục đã tìm đúng hướng. Ông dứt khoát rời khỏi thư hiên, bước chân xiêu vẹo men theo hành lang râu rồng tiến về phía trước.

Ngũ Lang rút lấy một túi khí đang ngậm, nhét vòa miệng Lỗ Thiên Liễu, sau đó khua khoắng cây phác đao, hai chân đạp nước, lao vụt về đám sao dày đặc. Anh muốn mở ra một con đường thoát, cho dù không thành công, chí ít cũng có thể khiến lũ quái vật hình khỉ kia giãn ra chút ít, để Lỗ Thiên Liễu có cơ hội thoát thân.

Vậy lũ quái vật hình khỉ kia rốt cuộc là giống gì? Đó chính là quỷ nước, hay còn gọi là khỉ nước. Người Nhật Bản gọi chúng là hà đồng. Loài quái vật này khi ở dưới nước có sức mạnh ghê gớm, tốc độ cực nhanh, nanh sắc vuốt nhọn, tay dài , mặt như bị hủi. Chúng thích dìm người xuống nước, lấy bùn đất nhét vào thất khiếu cho đến chết. Trừ phi gặp phải người bơi lội cực tốt đánh trả, chúng mới sử dụng đến móng vuốt và răng nanh. Trong cuốn sách cổ “Dị thú toàn ký – Thủy quái lục”(\*) cũng có ghi chép về giống vật này. Nhưng loài thú này trên đời cực kỳ hiếm gặp, thi thoảng cũng chỉ nghe đồn thổi có một hai con, thế mà ở đây lại có đến cả một đàn đông nghẹt!

(\*) Cuốn sách này không biết do ai viết, viết vào đời nào, tuy tên là “Dị thú toàn ký” (ghi chép đầy đủ về các loài thú lạ), nhưng hiện chỉ còn bảo tồn được phần “Thủy quái lục”, ghi chép về bốn loại quái vật dưới nước gồm khỉ nước, giao long vằn không sừng, sứa thủy tinh và thỏ nước.

Nhưng lũ quỷ nước đang vây kín lấy họ vẫn có một số điểm khác biệt so với trong truyền thuyết. Thứ nhất, mắt của chúng xanh lét chứ không đỏ. Mặc dù trông cũng giống khỉ, nhưng cơ thể vạm vỡ khác thường, khắp người ghẻ hủi. Giữa các móng vuốt của chúng cũng không có màng, nên có vẻ càng giống với động vật linh trưởng hơn.

Trước đó, Lỗ Thiên Liễu đã nghe nói về loài quái vật này, không chỉ từ một người. Từ nhỏ sinh sống trên vùng đất Giang Nam, người già muốn cấm đoán trẻ nhỏ không được ra bờ sông nghịch ngợm thường mang loài quái vật này ra dọa. Về sau, tại gác Phù Hải trên núi Long Hổ, cô nhìn thấy một bức bích họa vẽ một con quái vật nấp dưới lá sen và lau sậy, nhưng không biết là giống vật nào. Hà đạo trưởng trong gác Phù Hải nói với cô rằng, giống quái vật này tên là khỉ nước, người ta thường gọi là quỷ nước. Ông còn dặn cô hãy ghi nhớ hình dạng của nó, không chừng về sau sẽ gặp phải, nhưng lại không chỉ cách ứng phó ra sao.

Khi ở dưới nước, Ngũ Lang không thể xoay tròn cơ thể, sức cản của nước cũng khiến cho lực đạo của cây phác đao suy yếu rất nhiều. Cho dù là như vậy, nhưng Ngũ Lang vẫn đạt được mục đích thứ hai. Một đám đông quỷ nước dễ dàng túm được anh, xúm xít thành một đám, đẩy anh về phía vực nước đen ngòm. Chỉ còn lại bảy tám con quái vật vây quanh Lỗ Thiên Liễu.

Lỗ Thiên Liễu biết chắc mình không thể bơi nhanh hơn lũ quái quỷ này, vì vậy muốn thoát khỏi chúng, buộc phải sử dụng phương pháp khác. Cô ép sát hai chân hai tay vào nhau, khiến bản thân trông giống hệt một cây cột hình người không có sự sống, từ từ chìm thẳng xuống đáy sâu. Nhìn thấy vậy, lũ quái vật trợn ngược đôi mắt, có lẽ muốn biểu lộ sự ngạc nhiên. Chúng đều không lao đến, chỉ vây quanh xung quanh cô, cùng chím xuống đáy.

Càng chìm xuống sâu, ba giác dị thường của Lỗ Thiên Liễu càng trở nên nhạy bén. Sở dĩ cô chọn cách chìm xuống đáy nước, cũng vì các giác quan đang mơ hồ cảm thấy ở phía dưới kia hình như có một điều gì đó đang vẫy gọi. Không phải là âm thanh, không phải là hình bóng, cũng không phải là một thứ kích thích nào. Dường như dưới đáy nước tĩnh mịch có một thứ gì đó đang trực tiếp truyền tín hiệu vào thẳng trong trí não của cô.

Lỗ Thiên Liễu không chìm xuống tận đáy. Cô đáp xuống một vật thể trông giống như gò đất. Mới đầu, Lỗ Thiên Liễu còn giật bắn mình, ngỡ rằng mình đang đứng trên mai con rùa khổng lồ. Nhưng ngay lập tức cô đã chạm phải một cột thấp hình trụ nhô lên, khiến cô chắc chắn đây không phải là mai rùa.

Vậy đây là thứ gì? Dây tơ hồng, khí âm hàn, vật thể hình gò, đỉnh có trụ tròn, tất cả những thứ đó đã vẽ ra một kết cấu trong trí não cô, một kết cấu ngầm dưới nước vô cùng hiếm có trong nhân gian – một ngôi mộ.

Dưới đáy nước sâu bóng tối càng đen đặc. Ánh mắt của bọng quỷ nước đã tản ra xa, từ từ xoay vòng xung quanh Lỗ Thiên Liễu.

Nhưng Lỗ Thiên Liễu không để tâm tới bọn quỷ nước. Không hiểu vì sao, trong khoảnh khắc, mọi tạp niệm đều bay biến khỏi ý thức của cô. Cô nhả ra một chuỗi bọt khí, để cơ thể trầm xuống thêm chút nữa. Rồi từ từ ngồi thụp xuống, đưa bàn tay tì xuống đỉnh mộ. Cảm giác dưới tay khi chạm vào đỉnh mộ rất quái lạ, xúc giác phi thường của Lỗ Thiên Liễu đã không thể nhận ra nó được làm từ chất liệu gì.

Lực đẩy của nước khiến cơ thể Lỗ Thiên Liễu lại rời khỏi đỉnh mộ. Cô bèn xoay ngang người, hai tay gạt nhẹ về phía sau, đưa cơ thể trườn về phía trước chếch xuống dưới, sau đó nhẹ nhàng bám vào cột trụ trên đỉnh mộ, cũng chính là nắp mộ. Vẫn không nhận ra là chất liệu gì, nhưng cảm giác cực kỳ âm hàn. Trên cột trụ có hoa văn, Lỗ Thiên Liễu vừa chạm tay vào, đã phát hiện đây là mẫu hoa văn “rồng bay trong mây”. Trên mộ có hoa văn hình rồng, vậy người chôn trong mộ sẽ là ai?

Trong lúc Lỗ Thiên Liễu lướt bàn tay trên hoa văn rồng, cô đã cảm nhận được có luồng khí âm hàn tỏa ra từ đỉnh mộ, xuyên qua lòng bàn tay của cô đi ngược lên trên, lên tới cánh tay, hai vai, hai má rồi xộc lên tận đỉnh đầu, cuối cùng lại hội tụ ở cung Nê hoàn(\*).

(\*) Cung Nê hoàn tức Thượng đan diền, là bộ phận đỉnh đầu của con người, huyệt của nố là Bách hội.

Nhưng luồng khí âm hàn này khiến Lỗ Thiên Liễu cảm thấy hết sức thư thái, dễ chịu. Trong thoáng chốc, cô cảm thấy cơ thể mình trong suốt tựa pha lê, dường như mới được thanh lọc từ trong ra ngoài.

Ba giác của cô càng trở nên nhạy bén gấp bội, đây là điều đầu tiên cô có thể khẳng định sau khi luồng khí âm hàn nhập thể. Bởi vì đầu ngón tay giữa trên bàn tay trái của cô đã lần ra được một dòng chữ chạy dọc rất mờ, rất nông từ trong đám hoa văn rồng mây: “Tục tăng Ứng Văn chi mộ”(\*). Cô lần đi lần lại dòng chữ này đến ba bốn lần, không phải để tìm hiểu xem “tục tăng Ứng Văn” là ai, mà vì sáu chữ đó đã đem lại cho xúc giác siêu việt của cô những phản ứng rất khác lạ. Trong sáu chữ này, chữ “Ứng” hơi nhô cao lên một chút, độ chênh lệch rất vi tế này, ngay cả những người mù sờ soạng cả đời chưa chắc đã phát hiện ra. Nhưng Lỗ Thiên Liễu lại có thể, hơn nữa, cô cũng chỉ vừa mới có được khả năng này.

(\*) Có nghĩa là mộ của nhà sư tầm thường Ứng Văn.

Ngón tay của Lỗ Thiên Liễu dừng lại trên chữ “Ứng”, dừng lại một cách vô thức. Ngón tay của cô đã ấn xuống, dường như cũng là ấn xuống một cách vô thức. Tất cả diễn ra hết sức tự nhiên tựa như tơ liễu gió đưa vô tình phất qua tấm bia mộ nằm ngay bên cạnh

Nắp mộ hình tròn bỗng trượt ra lặng lẽ, lộ ra một hộp ngọc loang lổ những vết hoen cổ kính, lan tỏa lớp hào quang mờ ảo. Ánh sáng rất mơ hồ, nhưng cũng đủ để Lỗ Thiên Liễu nhìn thấy một hoa văn hình ngọn lửa chạm trên nắp hộp. Vừa nhìn thấy hộp ngọc, Lỗ Thiên Liễu lập tức có một cảm giác rất thân quen. Không chút đắn đo, cô lập tức đưa tay nhấc hộp ngọc ra khỏi nắp mộ.

Cũng không hiểu tại sao, từ khi Lỗ Thiên Liễu đặt chân lên đỉnh ngôi mộ, cô chẳng khác gì một kẻ ngốc chẳng hiểu gì về khảm tử, không còn đếm xỉa gì đến những quy tắc và cấm kỵ của khảm tử gia nữa. Mọi hành động của cô đều đường đột, gấp gáp, nhưng thần thái vẫn hết sức bình thản tự tin. Không có bất kỳ sự cố nào xảy ra. Cảm giác của Lỗ Thiên Liễu đã hoàn toàn chính xác. Dưới đây dù âm khí lan tràn, nhưng không hề ô uế dơ bẩn, cũng chưa từng dính chút máu tanh. Xem ra cho tới tận hôm nay, đám tơ hồng trên ngôi mộ vẫn chưa một lần được hút máu sinh vật sống.

Lỗ Thiên Liễu đưa hộp ngọc luồn qua khe hở giữa hai vạt áo đối nhau, đưa vào nơi mà vừa nãy đã khiến đám tơ hồng phải khiếp sợ rụt về, đặt sát vào da thịt. Cảm giác ấm áp lan tỏa từ hộp ngọc cũng giống như cảm giác khi chạm vào nắp mộ lúc nãy, khiến cô vô cùng thư thái dễ chịu.

Mấy con quỷ nước còn lại đã bắt đầu hành động, chúng cũng khép chặt vòng vây bao kín quanh mộ. Lỗ Thiên Liễu lập tức cảm nhận được sự di chuyển của chúng, nhưng cô lại không có cách nào để đối phó. Cô chỉ có ba giác mẫn cảm dị thường, nhưng hành động lại không đủ tốc độ. Cô chỉ biết nắm chặt lấy trụ tròn trên đỉnh mộ, yên lặng cảm nhận hành động của lũ quỷ, để sẵn sàng dốc toàn lực đưa ra cú giằng co cuối cùng.

Lũ quỷ nước không lao về phía Lỗ Thiên Liễu. Đầu tiên, chúng từ các hướng lao đến tụ tập ở bên dưới ngôi mộ, sau đó lại ngược trở lê vị trí song song với ngôi mộ, rồi bơi vòng vòng theo một hướng.

Chúng bơi xuống ngôi mộ là để lấy lên những thứ dài dài, phát ra những tiếng leng keng của kim loại, trống rất giống sợi xích. Chắc hẳn thứ đó rất nặng nề, từ âm thanh khi chúng được kéo lên và sự di chuyển của lũ quỷ nước, Lỗ Thiên Liễu có thể đoán ra được điều đó.

Lúc này, Lỗ Thiên Liễu quả thực đã giống như đang đứng trên mai rùa. Cùng với sự chuyển động của lũ quỷ nước, ngôi mộ cũng bắt đầu di chuyển chậm chạp hệt như một con rùa lớn. Thì ra lũ quỷ nước đang kéo mộ đi, không biết chúng muốn kéo đi đâu?

Đúng vào lúc này, cô nghe thấy một tiếng nổ vang trời, tựa như bốn phía xung quanh thủy vực đều đang nổ mìn phá núi. Không chỉ có một tiếng, cũng không phải bốn tiếng, mà chúng nối liền không dứt, bao thành một vòng tròn trọn vẹn xung quanh thủy vực. Những tiếng nổ rất có quy luật, phương vị cũng rất tròn trịa. Cô liền phán đoán, chắc hẳn có một khảm diện khổng lồ đang hoạt động.

Nghe thấy tiếng nổ, lũ quỷ nước đang kéo mộ phản ứng rất kịch liệt, rõ ràng rất hoảng loạn, nhưng chúng không chịu dừng lại, vẫn tiếp tục dốc toàn lực bơi thẳng đến một hướng đã định. Ngôi mộ di chuyển càng lúc càng nhanh, vì xung quanh liên tục có them quỷ nước đổ về, xúm xít lao vào kéo cùng.

Ở phía trước đã có những tia sáng loang lổ chiếu từ trên xuống. Nhờ vào luồng sáng mờ mờ ảo ảo, cộng thêm ba giác mẫn tiệp của mình, Lỗ Thiên Liễu đã nhận rõ ràng chuyện gì đang diễn ra.

Thì ra, vật mà cô đang giẫm dưới chân là một ngôi mộ di động chìm dưới nước, xung quanh ngôi mộ có vô số sợi xích nặng nề. Lũ quỷ nước đang bám chặt vào các sợi xích để kéo ngôi mộ đi.

Lỗ Thiên Liễu đã từng nhìn thấy mộ trôi, ở bên sông Độc Long thuộc vùng Vân Nam. Nơi đó có một số thị tộc vẫn sử dụng phương pháp thủy táng cổ xưa. Họ dùng gỗ mộc kết thành một cái bè có hình ngôi nhà thấp nhỏ, sau đó đặt xác người chết vào trong, thả trôi theo dòng nước xiết. Nhưng kiểu mộ di động chìm dưới đáy nước như thế này, Lỗ Thiên Liễu chưa từng nhìn thấy, mới chỉ nghe nói qua. Ông Lục đã từng kể với cô rằng, trong phong thủy học, có khi người ta bỏ bạc vàng châu báu vào trong mồ mả của tổ tiên, sau đó nhấn chìm trong nước, mong rằng sẽ giúp con cháu đời sau phát đạt. Thông thường, để làm như vậy, tổ tiên của họ phải có mệnh tướng thiên long, mệnh tướng linh quy, mệnh tướng thần lý. Nhưng thực ra, nếu đã có mệnh tướng vượng hào như vậy, không nhất định phải nhấn chìm xuống nước, chỉ cần tìm một mảnh đất tàng phong tụ khí trung bình trở lên là đã có thể phù hộ cho đời sau phát phúc. Đặc biệt là người có mệnh tướng thiên long, tức là huyết thống chính tông của hoàng gia. Sử dụng phương pháp an táng nà chỉ có thể là rồng thất thế gặp nạn, hoặc huyết thống hoàng gia lưu lạc trong dân gian, mặt khác cũng kèm theo một mục đích nào đó, nên phải ẩn giấu tung tích không để người khác phát hiện.

Nghĩ đến đây, Lỗ Thiên Liễu bỗng đưa tay lần lên dòng chữ mờ rất nông trên đỉnh mộ. “Tục tăng Ứng Văn”? Một vị hòa thượng, có nghĩa là không có con cháu hậu duệ, vậy cần gì phải dùng long khí của mình để che chở cho đời sau. Vậy cách an táng này có mục đích gì? Muốn lẩn trốn điều gì chăng? Hay là muốn che giấu điều gì?

Lũ quỷ nước đã kéo ngôi mộ tới thẳng phía dưới phạm vi chiếu xạ của luồng ánh sáng. Ánh sáng mờ mịt đục ngầu rơi trên đỉnh đầu Lỗ Thiên Liễu, khởi dậy trong lòng cô vô vàn hy vọng. Hai chân cô dậm thật mạnh lên lên đỉnh mộ, cơ thể lao thẳng về phía lỗ hổng sáng mờ. Lúc này, trong chiếc bong bóng lợn đã không còn bao nhiêu không khí. Nếu muốn tiếp tục đi theo ngôi mộ để tìm ra lời giải đáp, cô buộc phải tiết kiệm tối đa lượng khí ít ỏi còn lại. Thế là Lỗ Thiên Liễu quyết định nổi lên trên mặt nước để lấy hơi, sau đó tiếp tục lặn xuống đi cùng lũ quỷ nước.

Đương nhiên, hy vọng lớn nhất của Lỗ Thiên Liễu nhất chính là lũ quỷ nước sẽ đưa cô thoát khỏi nơi đây. Không phải cô nhẫn tâm bỏ lại mọi người, mà quy tắc của nhà họ Lỗ là như vậy; đó cũng là quy tắc chung của các môn phái khảm tử gia khác. Bởi vì chỉ khi bản thân thoát khỏi khảm tử, bảo toàn được tính mạng trở ra, mới có cơ hội đem theo bí mật của khảm tử để cứu sống những người còn lại. Bản thân còn chưa thoát được, lại hành sự theo tình cảm, vội đi cứu những người khác, thì cuối cùng cái mạng của mình cũng sẽ phải bỏ lại nốt. Khảm tử gia phải biết dùng lý trí và trí tuệ để tạo ra khảm tử, và cũng phải biết dùng lý trí và trí tuệ để thoát khỏi khảm tử.

Hơn nữa, lúc này trong tay Lỗ Thiên Liễu đang có một hộp ngọc vừa lấy được từ trong ngôi mộ. Không biết tại sao, trực giác đã mách bảo với cô, đây là một bảo vật vô cùng quan trọng, khác nào long bảo trong cục tướng Ngự long. Có được bảo bối này trong tay, việc giải cứu những người khác có lẽ sẽ trở nên dễ dàng hơn.

Lỗ Thiên Liễu đâm vỡ một lớp băng không hề mỏng, ngoi đầu lên khỏi mặt nước. Cô phát hiện mình đã ở trong một cái ao nhỏ, thoạt nhìn đã biết nó được dùng để trồng sen và nuôi cá vàng. Nhưng tại sao mặt nước ở đây lại giá lạnh đến thế? Kỳ lạ hơn nữa là mặt nước không hề đóng băng, mà lớp băng chìm mặt nước hơn một thước. Có lẽ người ta dùng một thứ cực hàn khiến cho mặt nước đóng băng, sau đó lại tiếp tục đổ nước lên trên.

Những trải nghiệm trong suốt nửa ngày qua đã chứng tỏ với Lỗ Thiên Liễu rằng, trong khu vườn này, sự kỳ quái nào cũng có thể xuất hiện. Vì vậy, sự lạ này cũng không khiến cô tò mò, mà cô cũng chẳng còn thời gian để mất công suy nghĩ. Nhưng khi cô tiếp tục lặn xuống, bơi đuổi theo ngôi mộ lúc này đã di chuyển đến phía trước, bỗng ập đến một luồng nước lạnh giá khác thường, khiến dòng máu nóng trong cơ thể cô suýt chút nữa thì đông cứng.

Thật quái lạ! Tại nơi nào đó dưới làn nước có một thứ tỏa ra hàn khí lạnh lẽo cực độ. Thật khó tưởng tượng thứ ẩn nấp trong làn nước lạnh buốt tối đen này là giống yêu ma quỷ quái nào.

Ngôi mộ đã dừng lại, đám quỷ nước đã tán loạn ra tứ phía để né tránh làn nước giá buốt, để lại ngôi mộ trơ trọi bập bềnh trong nước. Trên bề mặt ngôi mộ nhanh chóng kết thành một lớp băng mỏng, tỏa ra một quầng sáng trắng lờ nhờ.

Giữa khu vực nước lạnh và khu vực nước còn lại có sự phân cách rất rõ nét. Lỗ Thiên Liễu tay quẫy chân đạp, cố gắng thoát khỏi vùng nước buốt giá. Trải qua một chặng rèn giũa, ba giác dị thường của cô đã trở nên nhạy bén hơn rất nhiều, nên cô đã cảm nhận được rằng, cái lạnh chỉ phân bố trong một vùng nước xiên chéo. Còn khi nãy, lúc cô vừa nhảy xuống giếng, làn nước lạnh lẽo lại gần sát với mặt nước. Có lẽ do mức độ tập trung của khu vực làm lạnh có khác nhau, nên nơi này lạnh lẽo hơn mặt nước giếng gấp bội.

Nếu Lỗ Thiên Liễu muốn tìm ra hy vọng thoát thân từ dưới nước, cô buộc phải dựa vào lũ quỷ nước kéo mộ, chỉ có chúng mới thành thạo môi trường nước ở nơi này. Thế là cô lại lao mình vào vùng nước lạnh, bơi về phía ngôi mộ

Quả nhiên lạnh hơn nhiều so với lúc mới xuống giếng, nhưng do lần này Lỗ Thiên Liễu đã chuẩn bị sẵn sàng cả về tâm lý và sinh lý, nên vẫn có thể chịu đựng được. Hơn nữa, xúc giác mẫn tiệp đã cho cô biết, dường như độ lạnh đang yếu dần đi từng chút một, mặc dù tốc độ không đáng kể, nhưng nó thực sự đang suy yếu. Cho dù như vậy, nhưng gò má và đôi mắt của Lỗ Thiên Liễu vẫn nhanh chóng chuyển sang màu tím tái.

Trong dòng nước buốt giá, động tác của cô ít nhiều cũng trở nên chậm chạp và cứng đờ. Khi bơi được đến bên ngôi mộ, cô cảm thấy sức chịu đựng của mình đã đến giới hạn. Đã đến độ sâu thế này, cô không thể phân biệt nổi nơi nào mới là vùng nước không giá lạnh. Cô cố gắng mở to mí mắt đã có phần tê dại, quan sát xung quanh một cách khó khăn, tìm kiếm những dấu hiệu có thể phân biệt khác.

Rất nhanh chóng, Lỗ Thiên Liễu đã xác định được phương pháp hành động. Trước tiên, cô lặn xuống phía dưới ngôi mộ, vừa bơi vừa tuột nút thắt của sợi dây thừng trên tay ra, tròng vào đầu một sơi dây xích trên mộ, rút thật chặt. Sau đó, cô bơi về phía một con quỷ nước ở gần mình nhất.

Mặc dù lúc này Lỗ Thiên Liễu đã lạnh cóng đến mức không còn cảm giác về cái lạnh, nhưng chắc chắn ở chỗ con quỷ nước vừa chạy trốn kia sẽ là vùng nước không lạnh. Bởi vậy, chỉ cần tìm thấy quỷ nước, sẽ có thể thoát khỏi cái vùng nước buốt giá.

Thoát khỏi được vùng nước lạnh, cơ thể Lỗ Thiên Liễu đột nhiên trở nên mềm nhũn. Cô nhẹ nhàng trôi trong nước, chỉ bơi một cánh tay, đưa cơ thể từ từ di chuyển về phía trước. Sợi dây xích ở đầu dây thừng bên kia thực sự rất nặng nề, với sức lực của cô chỉ có thể hơi kéo được nó nhích lên một chút.

Lỗ Thiên Liễu đành phải sử dụng cách khác, cô buông dài sợi dây thừng ra, rồi đột ngột xoay người bơi xuống phía dưới con quỷ nước bên cạnh. Con quỷ không có phản ứng, có lẽ vì nó không hiểu Lỗ Thiên Liễu định làm gì. Ở dưới nước, tốc độ của Lỗ Thiên Liễu không thật nhanh, nhưng vô cùng linh hoạt, có thể tùy ý thay đổi phương hướng di chuyển một cách chóng vánh.

Con quỷ nước thấy Lỗ Thiên Liễu bơi qua dưới chân mình, nó đang định ngoảnh đầu xem Lỗ Thiên Liễu muốn bơi đi đâu, thì cô lại đột ngột thay đổi phương hướng, bơi ngược trở lại theo đường dích dắc, thoắt cái đã mặt đối mặt với con quỷ nước.

Con quỷ nước giật bắn mình, vội vàng bơi lùi trở lại, động tác nhanh chóng và mạnh mẽ. Nhưng vừa bơi, nó lập tức cảm thấy dưới chân nặng nề khác thường. Sợi dây dừng gân trâu buộc vào sợi xích cũng đã được kéo giãn căng.

Thì ra trong lúc bơi trở lại lên trên, Lỗ Thiên Liễu đã tròng được nút thắt hai vòng đã kết sẵn trên dây thừng vào cổ chân con quỷ nước.

Sức mạnh của một con quỷ nước không đủ để di chuyển ngôi mộ, nên nó lập tức trở nên hoảng loạn, giãy giụa điên cuồng. Lũ quỷ nước còn lại cũng giật mình khiếp sợ, thoắt cái đã bơi vọt ra thật xa. Nhưng tình huống này chỉ diễn ra trong chớp mắt, cả đám nhanh chóng ập lại, xúm xít vây quanh đồng bọn, định kéo nó thoát khỏi sợi dây thừng.

Ngôi mộ đã bắt đầu dịch chuyển. Sau khi vài con quỷ nước xúm vào lôi kéo, nó đã từ từ di chuyển. Dường như điều này đã khiến lũ quỷ nước nhận ra được điều gì, chúng lại càng ra sức kéo mạnh hơn.

Một bóng đen ở bên cạnh nhanh chóng lao xuống phía dưới ngôi mộ, tóm lấy một sợi dây xích kéo về phía trước. Lỗ Thiên Liễu đã nhận ra, nó là một con quỷ nước. Có lẽ một phần ngôi mộ đã được kéo ra khỏi vùng nước lạnh, vì vậy con quỷ nước đã nhanh chóng tiến lên tiếp tục thực hiện nhiệm vụ của nó.

Càng lúc càng có nhiều quỷ nước lao đến túm lấy các sợi xích hợp sức kéo đi, ngôi mộ lại tiếp tục biến thành một con rùa khổng lồ, chuyển động về phía trước.

Ngôi mộ đã di chuyển được một quãng đường khá dài, Lỗ Thiên Liễu phát hiện phía dưới không chỉ là một lòng sông, mà có vẻ giống như một đáy hồ, diện tích vô cùng rộng lớn. Cô bèn vươn đôi tay, quạt nước thành sóng, sau đó tụ khí ngưng thần. Nhưng xúc giác mẫn tiệp của cô không hề cảm nhận thấy một dao động bất thường nào, chứng tỏ làn sóng vừa lan đi không hề gặp phải chướng ngại.

Càng tiến về phía trước, nước càng trở nên vẩn đục, trên mặt nước còn có vô số vật thể đang rơi xuống.

Mặc dù dưới đáy nước rất tối tăm, nhưng trong quá trình di chuyển, Lỗ Thiên Liễu vẫn nhìn thấy được một vài thứ. Đó là những cột trụ hình vuông cao lớn, có cái im lìm bất động, có cái đã ngả nghiêng muốn đổ, hình dạng và kích cỡ không khác nhiều so với những bóng đen hình trụ đã khiến lũ quỷ nước sợ chết khiếp khi nãy.

Trước mặt lại có một vài tia sáng chiếu rọi từ trên xuống, trông giống hệt như những ô vuông màu trắng xám. Bên trong ô vuông dường như còn có ánh sáng đỏ lấp lánh. Cô không thể bỏ lỡ bất kỳ cơ hội nào để lấy hơi, vì con đường trước mặt không biết còn bao xa nữa.

Cô nhô đầu lên qua một ô vuông, lần này cô không đụng phải băng, cũng không gặp nước lạnh, nhưng cảnh tượng phía trên khiến cô giật mình kinh ngạc. Vì cô đã nhìn thấy căn lầu chính sảnh và một phòng kiệu cháy đen. A! Thì ra cô đang ở ngay phía dưới giếng trời Tứ thủy quy nhất!

Trước đó, khi nhìn thấy ông Lục nằm bò trên nền sân đá xanh, bộ dạng như người ngoi ngóp trên mặt đầm lầy, cô cứ nghĩ rằng tình cảnh của ông Lục giống như những gì mà các giác quan đặc biệt của cô đang cảm thấy: ở dưới mặt đất có một thứ âm tà quái dị đang lôi kéo tấn công ông. Nhưng bây giờ thì cô đã rõ, ông Lục khi đó quả thực đang nằm trên mặt đầm lầy, chỉ cần cử động hơi mạnh một chút, sẽ lập tức lún xuống, rơi vào dòng nước tối đen lạnh lẽo.

Lỗ Thiên Liễu không chỉ phát hiện ra một điểm này, mà cô còn có cảm giác rằng, toàn bộ khu vườn với cách cục Ngự long, bố cục Bàn long không phải được bố trí đối xung với đường nước, mà toàn bộ đều được xây dựng trên mặt nước. Những cây cột vuông to lớn dưới kia chính là trụ đỡ cho toàn bộ công trình. Nếu quả thật là như vậy, thì theo dòng nước phía dưới chắc hẳn có thể bơi ra bên ngoài khu vườn.

Nhưng tại sao lại có những cây cột đổ sụp hoặc ngả nghiêng muốn đổ? Nếu như đối phương muốn phá hủy khu vườn, chắc hẳn cột trụ phải đổ xuống cùng một lúc mới phải. Nhưng ở đây lại chỗ này một cây, chỗ kia hai cây, muốn đổ mà không đổ. Nếu không phải đối phương muốn tự hủy khu vườn, thì sức mạnh nào đã khiến những cây cột khổng lồ kia ngả nghiêng xiêu vẹo?

Lỗ Thiên Liễu hít nhanh một hơi thật dài, rồi lại tiếp tục lặn xuống nước. Có lẽ đáp án đang ở ngay phía dưới.

Dòng nước đục ngầu, bởi vì lớp đất cát từ phần móng của khu vườn đang lở xuống. Ánh sáng rất mờ nhạt, vì lúc này đã sắp xế chiều, giếng trời đã khuất dưới bóng râm của nóc nhà và tường bao. Mặc dù là vậy, Lỗ Thiên Liễu vừa quay trở xuống nước vẫn thấy rõ mồn một cảnh tượng vừa hiện ra trước mặt. Cô thoắt đờ ra vì kinh hãi.

Mụ xác sống trương phình như một chiếc lu cỡ bự trôi vụt qua đầu mũi Lỗ Thiên Liễu, vô số kén xác nhện càng trong suốt đang xoay tròn tít mù trong một làn nước ngầm rất mạnh. Ở cách đó không xa, một đám gì đó đen sì đang tụ lại một chỗ, uốn éo kịch liệt.

Tất cả những điều này mới chỉ khiến Lỗ Thiên Liễu đờ ra vì kinh hãi. Còn những phát hiện của ba giác dị thường đã khiến cô đánh mất tất cả mọi niềm tin, bao gồm cả niềm tin thoát chết và sống sót.

## 56. Q.2 - Chương 27: Rào Khóa Rồng

Lỗ Thịnh Nghĩa không lập tức bò lên bờ, mà nấp bên dưới hòm gỗ, bơi ra giữa ao, ông muốn tìm một nơi an toàn hơn để trở lên. Mặc dù đã bắn trúng ả đàn bà mang mặt nạ ly miêu, nhưng bọn cao thủ ở đây tựa như con trùng trăm chân, chết còn ngoan cố, chưa biết chừng chỉ một cú giãy giụa trước khi chết cũng đủ để ông mất mạng như chơi. Với kinh nghiệm mấy chục năm quen biết gia tộc này, Lỗ Thịnh Nghĩa thừa biết đối phương là những kẻ xảo trá gian manh tột bậc, quỷ kế đa đoan, không từ thủ đoạn.

Ông vốn định đi lên từ bờ bên kia. Vì tính đến lúc này, ở dưới nước vẫn là an toàn hơn cả. Nhưng khi ông bắt đầu bơi vào bờ, đột nhiên phát hiện một sự quái lạ. Ông đã sờ thấy mộ lớp băng ở dưới nước chừng hai thước. Rãnh nước xanh đen mà ông bơi nãy giờ là chỗ trào ra sau khi băng nứt. Nếu không có rãnh nứt này, lúc nãy Lỗ Ân muốn lặn xuống nước, đã phải phá vỡ lớp băng.

Tại sao lại xuất hiện tình trạng này? Cách thiết kế này có tác dụng gì? Không biết! Bởi vì không biết, nên Lỗ Thịnh Nghĩa cảm thấy sợ. Ông quyết định từ bỏ kế hoạch ban đầu, bơi vòng sang mé bên kia của thềm đá.

Mé bên kia của thềm đá cũng có băng, nhưng toàn là băng vụn, vì cơn chấn động vừa khiến thềm đá vỡ đôi, căn lầu sụp xuống cũng đã làm mặt băng vỡ nát.

Lỗ Thịnh Nghĩa đã trúng một chưởng của ả đàn bà khi nãy, nội thương không nhẹ. Lúc này ông cảm thấy khó thở, đờm nghẹt trong cổ, toàn bộ bả vai không thể vận lực, chỉ có thể vịn một tay vào hòm gỗ, một bàn tay bám lấy lan can, từ từ di chuyển lên bờ. Trong quá trình di chuyển, bàn tay của ông lướt qua đầu dây thừng mà Lỗ Ân vừa buộc. Sau khi cơ thể ông đi qua hẳn, nút thắt bỗng lặng lẽ tuột ra.

Vừa đặt chân lên bờ, Lỗ Thịnh Nghĩa lại phun ra một búng máu tím đen, mắt lóe hoa cà hoa cải, hai chân mềm nhũn, suýt chút nữa thì lăn ra ngất xỉu. Nhưng ông đã liên tục tự nhắc nhở mình: “Lúc này quyết không được ngả xuống, việc cần làm vẫn chưa hoàn thành, còn chưa biết Liễu Nhi và những người khác hiện ra sao!”

Đôi chân mềm nhũn khiến bước đi của ông trở nên xiêu vẹo, thế là ông quyết định quăng bỏ hòm gỗ, loạng choạng tiến về phía trước mấy bước, đưa tay bám vào bức tường ố vàng trước mặt.

Nhưng Lỗ Thịnh Nghĩa vẫn ngã xuống, không phải ông đứng không vững, mà ông đã bám hụt. Bức tường trước mặt đột nhiên “rầm” một tiếng sụp đổ tan tành, Lỗ Thịnh Nghĩa ngã sòng soài trên đống gạch đổ nát.

Ông cố gắng bám vào những viên gạch vỡ gượng dậy, thầm hỏi không biết có phải mình đang nằm mơ hay không, hay là đã hôn mê. Toàn bộ khung cảnh trước mắt đã hoàn toàn biến dạng.

Từ vị trí của Lỗ Thịnh Nghĩa, tất cả những bức tường mà ông có thể nhìn thấy đều đã biến mất; tất cả những cảnh tượng vốn bị bức tường che khuất đã hiện ra. Ngay trước tầm mắt ông là một thư hiên, hai bên tiếp nối với hai hành lang dài đối xứng. Xa xa phía sau nó là một hòn giả sơn không cao lắm, trên đỉnh hòn giả sơn có một ngôi đình hợp ngói lưu ly, hai bên trồng hai cây bách cổ thụ.

Kiểu cách bố trí đó là một cục tướng chí cao vô cùng hiếm gặp. Ngôi đình là trán rồng, hai cây bách cổ thụ là sừng rồng, hai hành lang dài là râu rồng. Nhìn từ mặt vị trí, mũi rồng có lẽ ở khoảng trước sau thư hiên. Quả thực là hiếm có, nếu không biết trước thân thế của đối phương, cho dù thế nào cũng không dám nghĩ đến kiểu cục tướng này. Mặc dù trước đây ông đã từng nhìn thấy cục tướng tương tự qua tranh vẽ, nhưng hôm nay đích thân sa vào cục tướng thực sự, ông vẫn cảm thấy chấn động vô cùng.

Trên hành lang bên trái có một người đang loạng choạng bước đi, bộ dạng rất giống ông Lục, có điều trên lưng và chân cẳng có thêm một số mấu dài nhô ra, búi tóc trên đỉnh đầu đã trở thành một khối máu bầy nhầy, toàn thân trên dưới đầy vết lửa đốt khói xông. Trông ông ta chẳng khác gì một hồn ma vừa hiện về cõi chết.

Chớp mắt, bóng ma đã biến mất trong hành lang dài. Lỗ Thịnh Nghĩa lại càng không tin rằng mình đang hôn mê, mắt nhìn đã thành ảo giác, cảm giác cũng mơ hồ. Ông cảm thấy mình nên chợp mắt một lát để đầu óc tỉnh táo trở lại, sau đó tiếp tục phân tích những sự việc đang diễn ra.

Ông ngã ngửa lên đống đổ nát, nhắm nghiền hai mắt lại.

Mi mắt vừa sập xuống, phía sau khung cửa sổ trên căn gác nhỏ lại xuất hiện một khuôn mặt đàn bà mang mặt nạ ly miêu màu bạc. Khuôn mặt vừa hiện ra, một khối nâu đen lập tức phóng thẳng về phía Lỗ Thịnh Nghĩa. Lỗ Thịnh Nghĩa vẫn nằm bất động, đến khi khối đen giáng thẳng lên mặt xương ống đồng, ông mới giật khẽ lên vài cái.

Ngay sau đó, một cái bóng màu bạc lao vụt ra từ cửa sổ căn gác. Đó là một cái bóng vô cùng lộng lẫy, rực rỡ đến chói mắt, tựa như một tia chớp lóe sáng giữa trời, xẹt thẳng về phía Lỗ Thịnh Nghĩa.

Lỗ Thịnh Nghĩa vẫn không nhúc nhích, hai mắt nhắm nghiền, nhưng tay phải của ông cũng lóe lên ánh chớp. Rất nhiều tia chớp.

Lỗ Thịnh Nghĩa biết ở đây còn có một người đàn bà mang mặt nạ ly miêu trắng bạc. Sau khi thoát khỏi Tạc quỷ hào, đứng trên con đường nhỏ rợp bóng hoa che, ông đã nhìn thấy ả đứng trên thềm đá. Mặc dù khi đó, hầu hết sự chú ý của ông đã tập trung vào nổi kinh tởm đến từ con quỷ nước náu mình trong chậu lá sen, nhưng hình dạng của ả đàn bà kia ông vẫn chưa quên.

Khi quỷ nước lao xuống ao, ả đàn bà cũng lập tức biến mất. Lúc này Lỗ Thịnh Nghĩa đã kiểm tra khắp một lượt, nhưng không hề tìm thấy chỗ nào có thể ẩn nấp. Điều này càng khiến ông khẳng định rằng, ả đàn bà đang nấp ở trong căn lầu nhỏ. Khi khảm tử gia truy tìm chỗ ẩn nấp của đối phương, nếu như không tìm ra, thường sẽ xác định một chính điểm tại nơi có khả năng lớn nhất. Ở đây, chính điểm ngoài căn lầu nhỏ, hoàn toàn không còn điểm thứ hai. Ngoài ra, còn có thêm một nguyên nhân khác: gác Quan Minh ám hợp nhật nguyệt, màu đỏ là nhật, màu bạc là nguyệt; người đàn bà mang mặt nạ ly miêu màu đỏ đã xuất hiện, vậy chắc chắn người đàn bà mang mặt nạ màu bạc vẫn còn ở đây.

Giang hồ là một trường học lớn, những gì học được từ đây đều rất khó tưởng tượng. Hơn nữa, phạm vi học hỏi cũng vô cùng rộng lớn, từ những thứ tối cao như nghĩa khí giang hồ, cho đến thứ ti tiện hạ lưu, không gì không có.

Những gì Lỗ Thịnh Nghĩa học được từ giang hồ không hề nhiều, vì sau khi tiếp nhận sứ mệnh tổ truyền của Lỗ gia, đã không còn thích hợp để kết giao với quá nhiều bằng hữu trong giang hồ. Thủ đoạn mà Lỗ Thịnh Nghĩa vừa sử dụng vẫn chưa được coi là mánh khóe giang hồ, chỉ là giở ngón thông minh vặt để diễn kịch che mắt mà thôi, những trò này đến trẻ con cũng biết. Nhưng ông khác trẻ con ở chỗ, khi khối gỗ thiết nghị nâu đen vuông thành sắc cạnh được ném ra từ tay một cao thủ có hạng, đập thẳng vào ống đồng, Lỗ Thịnh Nghĩa vẫn không rên lấy nửa tiếng, chỉ giật khẽ mấy cái rất vừa phải. Đây mới chính là mấu chốt khiến mưu mẹo của ông được thành công.

Thế nhưng ả đàn bà mang mặt nạ ly miêu màu bạc đã phòng bị từ trước, hơn nữa, chiếc bào Thập hình toái thân mà Lỗ Thịnh Nghĩa luôn cầm khư khư trên tay cũng rất dễ gây chú ý. Đòn tập kích nhằm vào ả đàn bà mang mặt nạ đỏ khi nãy, nếu không phải ông đang náu mình dưới nước, lại thêm Lỗ Thiên Liễu đột ngột trồi lên khiến ả phân tâm, thì Lỗ Thịnh Nghĩa cũng khó mà thành công.

Lỗ Thịnh Nghĩa đột ngột bắn vụt đi cả chín lưỡi bào còn lại, nhưng ả đàn bà lần lượt né được cả chín tia chớp đủ mọi hình thù.

Cả chín tia chớp đều không thể cản trở tốc độ lao đến của ả đàn bà, cũng không thể thay đổi phương hướng tấn công của ả. Điều này đã đem lại cho ả đàn bà một niềm vui bất ngờ. Vũ khí tấn công của nhà họ Lỗ té ra không hề ghê gớm như ả tưởng tượng. Nhưng tất cả vẫn đều nằm trong dự liệu của Lỗ Thịnh Nghĩa. Trước khi phóng lưỡi bào đi, ông đã hơi thay đổi góc độ của lưỡi bào, khiến lực phóng trở nên suy yếu. Ông cũng hơi xoay chệch phương hướng của thân bào, nhờ đó, những lưỡi bào phóng ra mới có thể được né tránh dễ dàng, và thế tấn công của ả đàn bà cũng không bị chặn lại.

Đã đến lúc ra tay rồi, hoặc phòng thủ hoặc tấn công, trừ phi bản thân Lỗ Thịnh Nghĩa muốn chết.

Hiện giờ Lỗ Thịnh Nghĩa vẫn chưa muốn chết, nên ông đã dứt khoát ra tay. Tay xuất chiêu là tay trái, là cánh tay đang nắm lấy quai hòm gỗ. Bàn tay trái hơi nâng cao tay nắm lên một chút, ngón cái ấn xuống cơ quan, một chùm tia trắng bạc vụt ra, cũng sáng lóa hệt như thân hình của ả đàn bà.

Ả đàn bà đã không kịp né tránh. Mặc dù hướng bay của các tia bạc không thực chuẩn xác, thậm chí có phần tán loạn, nhưng chúng lại rất nhiều và dày đặc. Ả chỉ kịp đưa ống tay áo lên che mặt, trong khi cơ thể vẫn tiếp tục lao xuống.

Những tia bạc xuyên qua quần áo, đâm vào da thịt, mặc dù không quá đau đớn, nhưng đủ khiến người ta khiếp đảm. Trong giang hồ, những thứ vũ khí nhỏ bé thế này nếu muốn gây tổn thương cho người khác chắc chắn phải được tẩm độc. Những tia bạc này có thể ngoại lệ được ư?

Bàn chân của ả đàn bà vốn dĩ nhắm thẳng vào bụng dưới của Lỗ Thịnh Nghĩa. Lỗ Thịnh Nghĩa không phải người luyện võ thực sự, nên ông chỉ biết tự bảo vệ theo bản năng, co vội hai chân lên, cố gắng che chắn cho phần bụng.

Chân của ả đàn bà đã đánh thẳng vào đầu gối của Lỗ Thịnh Nghĩa. Một tiếng vỡ giòn tan, cả Lỗ Thịnh Nghĩa và ả đàn bà đều nghe rất rõ. Ả đàn bà đã biết mình đạp trúng không phải là bụng dưới; không cần phải nhìn, chỉ cần thông qua độ cao của cơ thể và độ cứng dưới bàn chân là ả đã biết; từ âm thành phát ra sau khi đạp trúng, ả cũng đả biết. Thế là ả lập tức lợi dụng phản lực từ đầu gối của ông, bật ngược trở lại.

Ả đàn bà đã bỏ chạy rất gấp gáp, không phải do những tia sáng bạc đã gây ra thương tổn nặng nề cho ả, mà là vì ả sợ chúng sẽ tiếp tục gây ra thương tổn nặng hơn. Ả muốn tìm người xem giúp những chiếc kim có độc hay không. Nếu có, cần phải nhanh chóng giải độc.

Chúng không có độc, chúng chỉ là những chiếc kim ghim bình thường. Khi chạm khắc, thợ mộc sẽ dùng chúng để ghim cố định hình vẽ mẫu lên trên bề mặt gỗ, dựa vào đó để khắc ra phác họa sơ bộ. Những người thợ chân chính trung hậu của Ban môn cho dù thiết kế cơ quan ám khí lợi hại đến đâu chắc chắn cũng sẽ không bao giờ tẩm độc.

Ả đàn bà mang mặt nạ ly miêu màu bạc không biết đến điều đó, vì vậy, ả hết sức vội vã chạy sang bờ ao đối diện, tìm người giúp đỡ.

Phía dưới mặt ao có một lớp băng, ả đàn bà chắc chắn đã biết điều này, nên mới trực tiếp băng ngang qua giữa mặt ao. Ả điểm mũi chân lên viền đá của bờ ao, rồi tung mình nhảy đến giữa ao không chút do dự.

Chân của ả đã đạp xuống nước, mượn lực từ lớp băng để tiếp tục tung người nhảy về phía trước. Nhưng chân vừa đạp xuống, cảm giác không giống mọi lần, dường như mặt băng vừa đạp xuống đã nứt vỡ. Ả đàn bà vẫn có thể tung người đi rất xa, nhưng vẫn chưa thể đến được bờ bên kia, ả vẫn phải điểm chân xuống nước mượn lực thêm một nhịp nữa.

Nhưng ở lần điểm chân thứ hai, ả phát hiện hoàn toàn không ổn, ở dưới mặt nước không hề có lớp băng để điểm chân, chỉ có một thân người nữa chìm nữa nổi trong nước, hình như là một xác chết đang nổi lềnh phềnh. Một xác chết với hai con mắt mở trừng trừng nằm thẳng đơ ngay bên dưới mặt nước.

Ả đàn bà không kịp nghĩ ra biện pháp nào khác, lại càng không kịp thay đổi động tác, đành phải điểm chân lên cái xác chết trôi, mượn lực để lên bờ.

Khi ả đàn bà bật lên, ả cảm giác lượng bọt nước bị kéo theo bước chân có vẻ nhiều hơn một chút, khiến cho nửa thân dưới ướt rượt. Nước ao có chỗ nóng có chỗ lạnh, không biết tại sao lại có hiện tượng kỳ quặc như vậy. Vẫn còn một chuyện bất thường khác, lần này bước chân của ả đã vươn dài hơn về phía bờ đối diện, nhưng khoảng cách bật đi được lại ngắn hơn. Vừa kịp với được đến bờ, bàn chân đã rơi thẳng xuống, giẫm vào khoảng không ngay phía trước kè đá. Để không bị rơi xuống nước, ả đành phải chúi nửa thân trên về phía trước, khiến nửa thân trên ngã chồm lên bờ.

Biến cố đột ngột trong lúc hành động khiến ả đàn bà hét toáng lên, tiếng hét kéo dài lanh lảnh, tựa như tiếng ngân nga của khúc hát thuyền chài. Nhưng tiếng cơ thể va đập nặng nề và tiếng nước bắn tung tóe đã thẳng tay cắt đứt tiếng ngân êm tai đó.

Người chết, xác trôi, tất cả chỉ là những suy đoán tức khắc của ả đàn bà. Đến khi ả giẫm lên cái xác, vẫn chưa kịp mượn lực bật lên, con mắt của xác chết bỗng chớp một cái, bên mép cũng xùi ra hai bọt khí. Cái xác chết trôi đã cử động, cánh tay phải đã vung lên.

Lượng bọt nước bị kéo theo bàn chân nhỏ bé của ả đàn bà không hề nhiều, chỉ làm ướt cẳng chân. Nhưng từ mặt ao bỗng vọt lên một làn nước có hình lưỡi đao, phun ướt đẫm cả nửa thân dưới của ả.

Làn nước hình lưỡi đao lướt qua giữa hai chân của ả đàn bà, chém ngang hạ bộ.

Máu tươi phun ra khiến ả cảm thấy âm ấm dưới chân. Ả cũng cảm thấy bước chân của mình vươn ra dài hơn, nhưng bàn chân bỗng trở nên mềm nhũn, khiến ả đổ ập xuống kè đá bên bờ ao, mặc cho máu tươi xối xả tuôn ra từ phía dưới cơ thể, nhuộm đỏ bầm cả một vùng nước xanh đen.

“Xác chết” dưới mặt nước lúc nãy mới ngoi lên, chính là Lỗ Ân. Lúc này ông ta trông cũng không khác gì ma quỷ hoàn hồn, mặt mũi trắng bệch, cơ thể cứng đơ, nước ròng ròng nhỏ xuống từ râu và tóc. Lỗ Ân ném một ánh mắt hằn học về phía Lỗ Thịnh Nghĩa đang sõng soài trên đống gạch vụn, rồi há to miệng hớp lấy một hơi thật sâu, tiếp tục lẳng lặng chìm vào trong nước.

Lỗ Thịnh Nghĩa chỉ loáng thoáng nhìn thấy Lỗ Ân nhưng đã thấy rất rõ ánh mắt của ông ta. Trong đôi mắt đó ẩn chứa những gì, ông cũng nhận ra được đôi phần. Nhưng ông không để tâm, cũng không có thời gian để ý đến. Vì ông đã đột nhiên phát hiện ra đống đổ nát bên dưới bàn tọa của mình được gọi là gì – rào khóa rồng.

Bức tường đổ nát này xét trong bố cục của cả khu vườn chính là hàng rào khóa rồng, tức là một bức tường phong thủy có khả năng giữ thụy khí phòng rối loạn.

Nhìn từ phương diện này, nó không phải khảm diện, mà đơn thuần chỉ là một cục tướng.

Nhưng trong thâm tâm Lỗ Thịnh Nghĩa lại cảm giác đây tuyệt đối không đơn giản chỉ là một bức tường phong thủy, chắc chắn nó còn có tác dụng gì khác. Nhưng ngoài tác dụng phong thủy, nó còn được dùng để khóa chặn thứ gì?

Lỗ Thịnh Nghĩa tiếp tục quan sát kỹ lưỡng bố cục phía xa. Cây bách sừng rồng, cái đình trán rồng, hành lang râu rồng, căn phòng mũi rồng, chắc hẳn còn phải có hai cái đầm mắt rồng, nhưng đã bị phòng ốc tường rào che khuất, từ vị trí này không thể nhìn ra. Ông đã từng nghiên cứu rất kỹ về bố cục này với hy vọng vào lúc hai nhà đối đầu nhau, nó sẽ phát huy được tác dụng. Ông cũng đã nghiên cứu kỹ lưỡng hơn nữa về đặc điểm kiến trúc của những cấu trúc này, nên chỉ cần nhìn từ xa, căn cứ vào ngoại hình ông đã có thể nhận ra đó là bố cục phong thủy hay cơ quan khảm diện.

Lỗ Thịnh Nghĩa lại một lần nữa khẳng định phán đoán của mình là đúng, rào khóa rồng là một khảm diện dùng để ngăn cản. Bởi vì những sừng rồng, râu rồng kia cũng đều là những khảm diện ám sát. Ông bèn bới gạt đám gạch vụn để xem xét kỹ phần tường còn sót lại. Ở giữa những viên gạch xếp chồng so le có một rảnh trượt, nhưng trong đống gạch đổ nát phía trên không hề có dấu vết của một loại bố trí nào. Đây là một “rào khóa rồng” đảo ngược, khảm diện được thiết kế hướng xuống dưới. Thứ mà nó muốn khóa chặt đang ngầm ẩn dưới lòng đất.

Nhưng khi ông khẳng định phán đoán của mình, thì trong lòng lại dấy lên muôn mối nghi ngờ. Bản thân đối phương là huyết thống hoàng gia, bố cục của khu vườn lại là long tướng, tại sao lại sử dụng một bố cục không hợp tình lý như thế? Không hiểu ở dưới lòng đất kia có thứ gì cần phải ngăn cản.

Ông còn chưa kịp suy nghĩ được bao nhiêu, bỗng từ mặt nước phía sau vang lên tiếng sóng trào. Lỗ Thịnh Nghĩa vội ngoảnh đầu nhìn, thấy trên mặt ao lại có một người ngoi lên. Cũng hệt như Lỗ Ân, sắc mặt và bộ dạng chẳng khác gì xác chết hoàn hồn.

Lỗ Thịnh Nghĩa định thần nhìn kỹ, rồi kinh ngạc kêu lớn:

- Tại sao ngươi cũng ở dưới đó?

Người vừa ngoi lên khỏi mặt nước, từ lúc bước chân vào khu vườn này, Lỗ Thịnh Nghĩa đã không nhìn thấy anh ta đâu nữa. Giờ đây anh ta lại thình lình từ dưới nước nhô lên, hỏi sao không khiến Lỗ Thịnh Nghĩa kinh ngạc. Người đó chính là Quan Ngũ Lang.

Sau khi Quan Ngũ Lang đưa một chiếc bong bóng lợn chứa đầy không khí cho Lỗ Thiên Liễu, lập tức vung đao lao về phía lũ khỉ nước.

Nếu như ở trên bờ, thì lũ khỉ nước hay quỷ nước kia hoàn toàn không phải đối thủ của Ngũ Lang. Nhưng giờ đây lại là ở dưới nước, sức mạnh của lũ quái vật này sau khi xuống nước mới được phát huy, trở nên lợi hại gấp mười mấy lần so với trên bờ. Ngũ Lang lại hoàn toàn ngược lại, chỉ riêng sức cản của nước đã khiến tốc độ ra chiêu của anh ta trở nên chậm chạp hơn rất nhiều. Hơn nữa, cơ thể Ngũ Lang cũng không thể xoay tròn trong môi trường nước, nên không thể tích lũy lực đạo để tấn công. Lần này, Ngũ Lang sức mạnh như thần đã gặp phải đối thủ khỏe hơn mình gấp bội, hơn nữa lại là cả một bầy.

Lưỡi đao còn cách mục tiêu một khoảng cách rất xa, hai cánh tay chi chít vẩy đã từ bên cạnh thọc vào, chụp cứng lấy sống đao, chỉ một chụp đã khiến nhát chém dừng ngay lại. Một Ngũ Lang không sợ trời không sợ đất, lúc này đã thấy thót tim. Thứ mà anh ta thấy tự tin nhất ở bản thân là sức mạnh trời cho, giờ đây lại chẳng thấm tháp gì so với đối thủ.

Ngũ Lang chỉ biết giữ thật chặt chuôi đao. Trong tất cả các loại sức mạnh của anh ta, chỉ còn sức nắm là vẫn chưa bị yếu đi khi ở dưới nước. Thế là cả cây đao và Ngũ Lang đều bị kéo tuột đi.

Ngũ Lang vốn dĩ đã định buông tay để bỏ đao thoát thân, nhưng chợt phát hiện đã không kịp nữa. Phía sau lưng anh xúm xít cả một bầy quỷ nước, vô số cánh tay mang vẩy đã túm lấy các bộ phận trên cơ thể anh, như sẵn sàng xé nát anh thành trăm mảnh.

Lũ quỷ nước kéo theo Ngũ Lang bơi chếch xuống dưới, xem ra ý đồ của chúng là muốn dìm Ngũ Lang xuống bùn lầy.

Trên mặt nước thấp thoáng xuất hiện một dải sáng khá rộng. Nhờ ánh sáng rọi xuống từ dải sáng này, Ngũ Lang đã nhìn thấy ở bên dưới có một vật gì trong suốt, tỏa ra những tia sáng trắng mờ ảo long lanh, vô cùng đẹp mắt. Nhưng khi còn cách thứ đó một quãng xa, Ngũ Lang đã cảm nhận thấy luồng hàn khí lạnh thấu xương tủy, giống hệt như khi nãy mới nhảy xuống giếng.

Những cánh tay đang nắm lấy cơ thể Ngũ Lang đột nhiên nhất tề vận lực, động tác rất đồng đều, cùng ném mạnh Ngũ Lang về phía vật thể phát sáng.

Trước và sau khi bị ném đi, Ngũ Lang thậm chí không còn chút cơ hội để giãy giụa, cơ thể anh lao thẳng về phía vật thể đó. Khoảng cách còn rất xa, nhưng toàn bộ các khớp xương của Ngũ Lang đã cứng đờ, không thể co duỗi. Thanh đao trong tay cũng bị bao bọc trong một làn băng mỏng, bàn tay và đao dính chặt vào nhau.

Cơ thể vẫn tiếp tục chìm xuống dưới, nhưng Ngũ Lang không có cách nào dừng lại. Dù đần độn đến đâu anh ta cũng biết rằng, mình đã sắp chết cóng đến nơi.

Cơ thể Ngũ Lang càng tiến gần tới vật thể phát sáng kia, thì bọn quỷ nước lại càng trở nên hoạt bát, phạm vi bơi lội cũng càng lúc càng mở rộng cả về trên dưới trái phải. Xem ra chúng muốn lợi dụng cơ thể Ngũ Lang để ngăn chặn một thứ gì, sau đó chúng có thể hoạt động thoải mái.

Vào khoảnh khắc Ngũ Lang cảm thấy hơi thở của mình cũng đã sắp đóng băng, bỗng một bóng đen lao vụt tới, đưa chân đạp thật mạnh vào cơ thể anh, sau đó mượn lực từ cú đạp để bơi ngược trở lại. Còn Ngũ Lang nhờ vào xung lực của cú đạp mà trôi sang bên cạnh, anh lập tức cảm nhận được sự ấm áp. Thực ra làn nước mùa đông làm sao có thể ấm áp được, chẳng qua là anh ta vừa thoát thân khỏi nơi giá buốt dị thường, nên mới cảm thấy nơi này thật dễ chịu.

Luồng hàn khí tỏa ra từ vật thể màu trắng có hình rẻ quạt hẹp, khi cơ thể Ngũ Lang tiến đến gần, phạm vi của luồng khí lạnh cũng thu hẹp lại, do đó, phạm vi hoạt động của lũ quỷ nước cũng được mở rộng hơn. Nhưng giờ đây, Ngũ Lang đột ngột thay đổi phương hướng, khiến hàn khí lại phục hồi như cũ. Trước biến cố bất ngờ, lũ quỷ nước trở nên luống cuống, chỉ biết lập tức quay đầu tháo chạy tán loạn.

May mà Ngũ Lang thể lực tốt nên hồi phục rất nhanh, chẳng mấy chốc đã trở lại bình thường. Anh định thần nhìn kỹ bóng đen thấp thoáng trong làn nước, cảm thấy có nhiều nét giống sư phụ, nhưng không dám chắc, vì anh chưa nhìn thấy bộ dạng của sư phụ trong nước bao giờ.

## 57. Q.2 - Chương 28: Băng Tinh Hàn

Người đó quả đúng là Lỗ Ân. Ông ta đã xuống nước khá lâu, nhưng vẫn chưa phát hiện được thứ gì đáng giá, cũng chẳng gặp phải thứ gì đáng sợ. Đang chuẩn bị ngoi lên, chợt phát hiện thấy trong làn nước xa xa ở mé bên phải phía trước mặt có một đám gì hỗn loạn, nhưng ông không dám lại gần. Ông ta định đợi thêm một lát rồi tính, biết đợi chờ đôi khi sẽ được làm ngư ông đắc lợi.

Nhưng chờ đợi trong nước không giống như chờ đợi trên bờ, không thể tính toán bằng lòng kiên nhẫn, bởi vì còn phải tính đến điều kiện sinh tồn. Ông cần phải lấy hơi, nếu không, chờ đợi cũng sẽ đồng nghĩa với chết ngạt.

Khi Lỗ Ân ngoi lên để thở, liền phát hiện bên dưới mặt nước có một lớp băng. Lúc này ông mới nhận ra, tia chớp ngoằn ngoèo phía dưới mặt nước mà ông nhìn thấy khi còn đứng trên thềm đá kỳ thực ra chính là vết nứt khi mặt băng rạn ra, và ông đã xuống nước từ một khe nước trào lên sau khi băng nứt. Chẳng trách khi giao chiến với ba nhân khảm vô hình, gã nhân khảm nấp dưới ao có thể vừa chạm nước đã bật lên, thì ra ngay dưới mặt nước có lớp băng làm điểm thực.

Phương pháp lấy hơi của Lỗ Ân rất đặc biệt, ông nằm ngang người ngửa mặt, chỉ đưa hai lỗ mũi nhô lên khỏi mặt nước, như vậy người trên bờ sẽ không dễ dàng phát hiện ra. Đó là phương pháp lấy hơi hoàn hảo trong khi mai phục dưới nước.

Khi Lỗ Ân tiếp tục lặn xuống, ông chợt phát hiện vầng “mặt trời” tròn trong trăng khuyết đã không còn nữa. Không biết là do từ vị trí này không nhìn thấy, hay là nó đã di chuyển?

Lỗ Ân hết sức thận trọng di chuyển thân mình sát mặt băng, tiếp tục quan sát xem vật thể đó vẫn còn hay đã mất.

Khi di chuyển sát dưới mặt băng, ông cảm thấy nhiệt độ nước ở đây có sự khác biệt rất lớn, dường như giữa lớp nước giáp với mặt băng và lớp nước phía dưới có một tầng ngăn cách, nhưng tầng ngăn cách này không phải đường thẳng, mà là một đường chéo như hình rẻ quạt. Bởi vậy lớp băng ở đây chỗ dày chỗ mỏng. Chỗ mỏng có thể một quyền đấm vỡ, chỗ dày có dùng đá đập búa bổ cũng chưa chắc suy chuyển, chẳng trách gã nhân khảm trong nước có thể mượn lực từ mặt băng để bật cao đến thế.

Một đám đen đặc xúm xít với nhau đang di chuyển rất nhanh về phía ông. Vì chỗ này rất sâu, ánh sáng rọi xuống từ mặt ao không đủ soi sáng, nên rất khó nhìn rõ. Nhưng Lỗ Ân đoán rằng chúng hẳn cũng tương tự với con quỷ nước đã nhảy ra từ chậu lá sen, tim ông thoắt cái đã nhảy lên tận họng. Ông lập tức thu nhỏ hoạt động của tứ chi, khẽ khàng trườn xuống đáy nước.

Ông lao chênh chếch xuống phía dưới, rất gần với vật thể trong suốt lấp lánh kia. Vốn dĩ có thể nhìn thấy nó sớm hơn, nhưng vì cảm giác lạnh cóng nên nhất thời chưa thể nhìn rõ. Nhưng giữa ông và vật thể đó bị ngăn cách bởi một cây cột lớn hình vuông đen trũi, cản trở tầm nhìn, cũng chặn luôn sự lan truyền của hàn khí.

Lỗ Ân tiện tay cầm lấy đầu sợi dây thừng đang ngậm trong miệng buộc vào một mấu lồi ra trên cây cột. Ông biết nếu muốn chiến đấu hay giằng co, sợi dây thừng sẽ trở thành vật cản. Nhưng nếu ông ứng phó không lại, có thể lợi dụng sợi dây thừng để thoát thân lên bờ. Ông nấp sau cây cột, lén nhìn xem lũ quỷ kia muốn làm gì. Ông chợt nhìn thấy một thân người đang trôi nhanh về phía vật thể trong suốt, chốc lát đã bị đông cứng, vẻ như sắp chết đến nơi.

Vật thể trong suốt sáng trắng kia chính là nguồn phát ra hàn khí.

Dưới ánh hàn quang lờ mờ sắc trắng, Lỗ Ân đã nhận ra người sắp bị đông cứng kia chính là Ngũ Lang. Nhưng ông không lập tức hành động, mà trước tiên ông thận trọng ước lượng khoảng cách giữa mình, Ngũ Lang, vật thể tỏa ra hàn khí và lũ quỷ nước, sau đó mới lựa chọn một góc độ thích hợp để nhanh chóng hành động.

Khi Lỗ Ân kéo Ngũ Lang ngoi lên mặt nước để lấy hơi, đó là ở trong một miệng giếng. Lỗ Ân không biết đó là nơi nào, nhưng Ngũ Lang thì biết. Đó là mũi rồng, nhưng nhất thời anh ta không phân biệt được đây là lỗ mũi bên trái hay bên phải.

- Ngũ Lang, có tìm được gì ở phía dưới không? – Lỗ Ân hỏi, giọng có phần sốt sắng.

- Không biết, Liễu Nhi xuống trước, con vừa xuống đã phải đánh nhau túi bụi với lũ quái vật kia! – Ngũ Lang lúc nào cũng chỉ biết nói thật, đây là điều Lỗ Ân không cần phải nghi ngờ.

- Bây giờ, ngươi hãy nhớ kỹ lời của ta! Cái thứ phun khí lạnh lúc nãy gọi là “băng tinh thổ hàn”, muốn phá được nó, cần phải phong kín miệng nhả hàn khí. Ngươi hãy tìm cách tiếp cận nó từ bên cạnh, bịt kín miệng của nó lại là được! – Giọng nói của Lỗ Ân có phần run rẩy, vì nước ở gần miệng giếng này quả thực giá lạnh vô cùng. Ông cố gắng đạp nước đẩy cơ thể lên cao, vì bên dưới có một tầng nước lạnh buốt hơn, cần phải tránh xa.

“Băng tinh thổ hàn” là một truyền thuyết do khách đi thuyền từ ngoại quốc kể lại. Họ nói rằng ở phương nam của biển lớn có một vùng cực nóng, đỉnh núi thường xuyên khạc lửa, phun ra đá lửa đỏ rực, có thể đun sôi cả một vùng biển lớn. Đem đá này tới vùng cực lạnh ở phương bắc, nó sẽ nhả hết nhiệt nóng và thu hút hàn khí. Đợi đến khi nó hút no hàn khí, khối đá sẽ không còn cứng nữa, cầm vào tay cảm giác như bông. Nhưng đó chỉ là truyền thuyết, chưa ai được tận tay sờ vào xem nó cứng hay mềm; cho dù sờ được vào, cũng sẽ đông cứng thành băng chỉ trong nháy mắt.

Loại đá này được gọi là “băng tinh miên thạch”(\*), hàn khí của nó chỉ có “băng phách hàn ngọc”(\*\*) mới có thể phong tỏa được. Bởi vì mật độ của băng phách hàn ngọc có thể ngăn cản không cho hàn khí phát tán ra ngoài. Người ta dùng băng phách hàn ngọc để chế tạo thành vật đựng kín mít, sau đó trổ một cái cửa có thể đóng mở, để khống chế hàn khí tỏa ra theo đúng phương vị, góc độ và phạm vi mong muốn, đó chính là “băng tinh thổ hàn”.

(\*) Có nghĩa là đá bông tinh băng. (Nd)

(\*\*) Có nghĩa là ngọc lạnh phách băng. (Nd)

Lỗ Ân vốn là người Định Hải, từ nhỏ đã nghe được truyền thuyết này từ những người đi biển, nhưng ông không tin. Mãi tới sáu năm trước đây, khi cùng Lỗ Thịnh Nghĩa tìm đến thác Lạc Thạch tại núi Thiên Cung tỉnh Chiết Giang cùng đối phương tranh đoạt “kính thạch thiên thư”(\*) bên dưới dòng thác. Họ đã tìm ra vị trí cất giấu nhanh hơn đối phương. Nhưng dòng thác cao cả trăm thước, không chỉ nước xối cực mạnh, mà còn liên tục có đá tảng đổ từ trên cao xuống. Đáng sợ hơn nữa, trong thác có loài rận nước cực độc, dính vào da chạm vào máu là chết tức thì. Họ đã nghĩ ra rất nhiều cách mà vẫn không thể lôi được bảo bối ra.

Bởi vậy, họ đành quay trở lại Thái Hồ tìm ngư phủ “rùa gai” Du Hữu Thích mượn tấm áo giáp đồng xuyên nước(\*\*) để vào lấy báu vật. Nhưng đến khi họ trở lại, “kính thạch thiên thư” đã bị người ta lấy mất. Dòng thác cao trăm thước chỉ còn vài tia nước lơ thơ, băng kết trên thác và đầm nước dưới chân vẫn chưa tan hết. Lúc đó giữa tháng năm, có thể khiến cả thác nước đóng băng, họa có là thần tiên. Lỗ Thịnh Nghĩa cho rằng có lẽ trời không giúp mình, nên buồn bã quay về. Lúc đó Lỗ Ân đã nghĩ đến “băng tinh thổ hàn”, nhưng lại không nói ra. Vì ông vẫn cho rằng đó là thứ không có thực.

(\*) Sách trời trong đá gương. (Nd)

(\*\*) Do Khương Tử Nha chế tạo, nguyên liệu lấy từ đồng của cây cột đồng mà Trụ Vương dùng để thiêu đốt người, trong thứ đồng này chứa đựng tinh huyết và oán khí của những người từng bị ống đồng nung chết.

Hiện giờ, Lỗ Ân vẫn chưa thể xác định vật thể đó là thứ gì. Nếu nó quả thực là băng tinh thổ hàn, cũng không biết phương pháp của mình có hữu dụng hay không. Nhưng giờ đây cũng chẳng còn cách khác, đành phải liều thử chiêu này xem sao.

Họ lại tiếp tục lặn xuống nước. Trước mệnh lệnh của sư phụ, Ngũ Lang cũng không bao giờ chần chừ. Anh ta di chuyển về phía sau cây cột vuông, sau đó bám sát đáy nước tiến đến gần vật thể kia. Băng tinh thổ hàn trông có vẻ giống như một cái hũ, đã là cái hũ thì chắc chắn sẽ có miệng hũ. Ngũ Lang biết nhiệm vụ của mình là bịt miệng hủ lại, nhưng lấy gì để bịt đây?

Anh ta di chuyển mấy vòng quanh miệng hũ, nhưng không tìm ra cơ quan để đóng hũ lại. Thế là anh ta chuyển sang tìm kiếm trên thân hũ, cũng không phát hiện được gì. Giờ thì chỉ còn lại một vị trí chưa động đến đó chính là đáy hũ.

Người thô lỗ vẫn chỉ là người thô lỗ, anh chỉ biết hành động, mà rất ít khi biết cân nhắc trước sau. Anh ta thậm chí chẳng buồn nghĩ ngợi, đã đẩy nghiêng cái hũ đi, rồi ngó nghiêng xuống dưới đáy.

Vừa nghiêng hũ, Ngũ Lang loáng thoáng nghe thấy những tiếng leng keng như của dây xích. Anh ta cũng chẳng để tâm, chỉ chúi mũi vào quan sát phần đáy hũ, nhưng vẫn không thấy gì khác lạ. Đến khi ngẩng đầu lên, anh ta mới phát hiện trước mặt đã xuất hiện thêm nhiều chiếc hũ hình dạng giống hệt nhau, nhưng kích thước lại lớn nhỏ bất nhất.

Sáu cái, đã xuất hiện thêm sáu cái hũ nữa, cái cao cái thấp, lơ lửng trong nước. Có thể lờ mờ nhìn thấy chúng được nối với nhau bởi thứ gì đó, trông giống những sợi dây xích lớn.

Ngũ Lang khựng lại một chút, anh ta ý thức được rằng có lẽ mình đã phạm sai lầm, nhưng là sai lầm gì thì lại không biết. Anh ta từ từ hạ cái hũ trở về vị trí ban đầu, nhưng đột nhiên, sợi xích phía sau cái hũ rung lên một cai. Một trong sáu cái hũ mới xuất hiện bỗng lật nhào trở lại. Ngũ Lang đột ngột cảm thấy có một luồng nước lạnh cực mạnh lao thẳng về phía mình, phạm vi rất rộng, không thể tránh né, nên bị đâm sầm một trời giáng. Đúng vậy, luồng nước không chỉ giá lạnh dị thường, mà còn mang theo lực đạo dữ dội. Sau cú va đập, cơ thể Ngũ Lang trượt đi trên mặt bùn một đoạn xa rồi mới nổi bềnh lên.

Ngũ Lang đã bị đánh ngất hay lạnh quá mà chết ngất không ai biết được. Chỉ biết anh ta đã hoàn toàn thân tê liệt, hoàn toàn không còn lấy một chút tri giác.

Lỗ Ân ở bên cạnh đã nhìn rõ tất cả. Cách sắp xếp của những chiếc hũ có vẻ giống như trận pháp, nhưng là trận pháp gì thì ông không nhìn ra. Những băng tinh thổ hàn được đựng trong những cái hũ to nhỏ lộn xộn, cách sắp xếp hình như cũng không theo quy tắc nào. Dường như giữa chúng chẳng liên quan gì với nhau, không hiểu tại sao lại có sợi dây xích nối liền.

Chắc chắn chẳng phải là thứ gì tốt đẹp. Một thiết kế thoạt trông không có điểm gì đặc biệt, nhưng kỳ thực lại hết sức thần kỳ, chẳng phải chỉ trong nháy mắt đã khiến Ngũ Lang trúng đòn độc hay sao? Hơn nữa bảy cái nút trong khảm diện đều được làm từ băng tinh thổ hàn cực kỳ hiếm có trên đời, huyền cơ trong đó chắc chắn không phải tầm thường, chưa biết chừng thứ ông muốn tìm bên dưới thác nước năm xưa lại chính là ở đây.

Chiếc hũ vừa lật ngược đã trở lại vị trí ban đầu. Lỗ Ân tiếp tục suy nghĩ kỹ lưỡng một hồi, cuối cùng ông nhằm đến một cái hũ khá lớn trong bọn, rồi bám sát đáy nước nhanh chóng lại gần. Ông vô cùng thận trọng, vì nhìn vào tình trạng Ngũ Lang bị tấn công khi nãy, có thể thấy rõ băng tinh thổ hàn không những lan tỏa ra hàn khí, mà còn có kình lực vô cùng mạnh mẽ. Nguồn năng lượng này có lẽ cũng là một hiện tượng tự nhiên, tương tự như điện, từ.

Tóm lại, cho dù là hàn khí hay hàn kình, Lỗ Ân cũng chỉ có một phương pháp ứng phó duy nhất, đó là không để nó đụng vào. Ông nhẹ nhàng lần đến dưới đáy hũ, sau đó bám sát theo thân hũ khẽ khàng lần lên tới miệng. Tại sao lại bám sát thân hũ? Vì như vậy khả năng bị những chiếc hũ khác công kích sẽ rất nhỏ. Thông thường khi thiết kế khảm diện, người ta sẽ không để lực đạo của nút này tác động lên một nút khác, hay nói cách khác, sáu chiếc hũ còn lại sẽ không thể phun hàn khí về phía chiếc hũ mà Lỗ Ân đang bám sát. Thế nhưng những gì diễn ra trong thực tế lại hoàn toàn không giống như ông dự tính. Khi đầu ngón tay của ông lần theo thân hũ lên trên, va khẽ vào gờ nổi trên cổ hũ, chiếc hũ vẫn đứng yên bất động, nhưng một băng tinh thổ hàn chênh chếch bên dưới nó đá lật đánh vèo một cái.

Lỗ Ân cảm thấy có một luồng hàn khí cực mạnh kèm theo một lực đạo ghê gớm đánh thẳng tới sau lưng. Cơ thể của ông chớp mắt đã lạnh đến đông cứng, tê liệt như xác chết. Xác thân cứng đờ đã không còn điều khiển được nữa, cứ thế dật dờ nổi lên mặt nước.

Mặc dù vậy, thương thế của Lỗ Ân vẫn nhẹ hơn Ngũ Lang rất nhiều. Vì ông đã nhìn thấy toàn bộ quá trình Ngũ Lang bị dính đòn nên đã có phòng bị. Khi ngón tay của ông vừa chạm đến mép gờ, ông đã lập tức khom lưng rụt cổ. Khi luồng kình lực dội đến, ông liền ưỡn ngực cong lưng, giảm bớt được một phần lực đạo. Bởi vậy, thương thế của ông do lạnh cứng nhiều hơn va đập.

Khi ông nổi lên tới gần mặt nước, liền phát hiện lớp băng không biết từ lúc nào đã trở nên rất mỏng, thậm chí một số chỗ đã tan hết. Rất có thể do băng tinh thổ hàn thay đổi vị trí, không còn hơi lạnh để duy trì trạng thái đông cứng cho lớp băng nên nó đã tan chảy nhanh chóng. Không còn lớp băng, ông không phải mất công xoay xở, đã nổi được lên mặt nước. Nhiệt độ hài hòa trên mặt nước đã giúp ông nhanh chóng thoát ra khỏi cơ lạnh cứng khủng khiếp. Vừa đúng lúc đó, ả đàn bà mang mặt nạ ly miêu trắng bạc đạp nước chạy vụt qua. Ông lập tức vung đao, chém ngang qua hạ bộ của ả.

Trong khoảnh khắc Lỗ Ân ngoi lên lấy hơi, ánh mắt tự nhiên liếc về phía nút dây thừng mà ông đã thắt trên lan can đá. Nút dây đã bị tuột mất, tự dưng một ý nghĩ bỗng lóe lên trong trí não ông.

“Kết thừng tính số chồng chập” là một phương pháp mà Lỗ Ân đã đọc được trong một cuốn sách cổ. Trước kia, ông và Lỗ Thịnh Nghĩa đã tìm được một cuốn sách có tên là “Số đạo” trong một ngôi nhà cổ ở Kim Hoa, nội dung giảng giải về các phương pháp tính toán đặc biệt từ thời viễn cổ cho đến cuối đời Minh. Ông còn nhớ có một phương pháp tính toán cổ xưa nhất gọi là “kết thừng tính số chồng chập”, thông qua cách thắt nút trên dây thừng để tiến hành tính toán. Nhưng phương pháp kết thừng tính số chồng chập cần phải tiến hành thắt nút và tháo nút theo một trình tự nhất định. Nếu khi tháo nút làm đảo lộn thứ tự, nút thắt nhầm còn chưa kịp tháo ra, những phần còn lại trên sợi dây đã xoắn với nhau thành mấy cái nút nữa. Đây là phương pháp tính toán tốt nhất trong làm ăn buôn bán, có tác dụng phòng ngừa tiểu nhân và hỗ trợ cho trí nhớ. Như vậy, những hũ băng tinh thổ hàn được nối liền bởi dây xích ở dưới kia phải chăng cũng có một nguyên lý với phương pháp kết thừng đếm việc?

Thế là Lỗ Ân liền hít một hơi thật sâu rồi lặn ngay xuống nước.

Sau khi lặn xuống đáy nước, Lỗ Ân đã liên tục thay đổi rất nhiều vị trí để quan sát bảy chiếc hũ lơ lửng kia. Đột nhiên, ông nhìn thấy một khuôn mặt, một mặt người cực lớn. Khuôn mặt được phác họa bởi những sợi xích nối liền bảy cái hũ, còn bảy cái hũ băng tinh thổ hàn to nhỏ so le vừa hay nằm đúng vị trí của thất khiếu mắt, tai, mũi, miệng trên khuôn mặt.

Kết thừng tính số chồng chập, đúng, nếu quả thật nó giống với nguyên lý kết thừng tính số chồng chập, cần phải xuất phát từ thất khiếu để tìm ra trình tự.

Theo lý luận về mạch lạc trên khuôn mặt trong Đông y truyền thống, thì mắt nhìn mũi, mũi nhìn miệng, hai tai thông với miệng họng. Thất khiếu đều cần có khí vận hành, mà nguồn của khí lại xuất phát từ miệng họng. Nếu theo nguyên lý này, cần phải bắt đầu từ “miệng”.

Lỗ Ân rất tự tin vào phán đoán của mình, nhưng vẫn hành sự vô cùng cẩn trọng. Sau khi lựa chọn được một góc lý tưởng, ông thả lỏng thân hình, cơ thể linh hoạt như một con cá, nhanh chóng tiếp cận với hũ băng tinh thổ hàn tương ứng với vị trí miệng.

Bàn tay vừa chạm vào hũ băng tinh thổ hàn, sau lưng ông lập tức có một cây cột trụ to lớn hình vuông đổ nghiêng xuống, kéo theo hai dòng nước ngầm từ hai bên ập lại, xộc thẳng vào sau lưng Lỗ Ân. Ở trong một luồng nước mạnh như vậy, rất khó có thể khống chế cơ thể, vì hoàn toàn không có điểm đặt chân hay điểm mượn lực. Vì vậy, cả Lỗ Ân và cái hũ đều bị đẩy đi hai ba thước.

Khuôn mặt đã bị biến dạng. Khi phần miệng cử động với biên độ lớn, thường sẽ kéo theo hai tai chuyển động theo, khuôn mặt này cũng tương tự như vậy. Nhưng vì khuôn mặt quá to lớn, nên mức độ biến dạng cũng không đến nổi quá nhiều. Miệng đã di chuyển, đôi tai theo đó cũng chỉ hơi xoay đi một chút, phần miệng của hai hũ băng tinh thổ hàn ở tai cũng khẽ nghiêng đi.

Bỗng nhiên, Lỗ Ân không thể nhúc nhích được nữa, cơ thể như bị đè chặt dưới một vật nặng nghìn cân, tứ chi cứng nhắc không thể cử động, khắp người nhanh chóng bị bọc kín trong một lớp băng mỏng. Bởi vì hai miệng hũ cũng đồng thời nhắm thẳng vào ông, hai luồng hàn kình đối xứng từ hai phía đã giữ chặt ông lại, trong khi hai luồng hàn khí cực mạnh làm ông đông cứng.

Xem ra thứ tự đã sai, cái nút cần gỡ đầu tiên không phải nằm ở miệng, nhưng bây giờ mới biết thì đã quá muộn. Ở trong khảm diện, một lựa chọn sai lầm cũng đồng nghĩa với việc kết thúc một tính mạng.

Sau khi Quan Ngũ Lang bị băng tinh thổ hàn đánh trúng, toàn thân tê liệt, mất đi tri giác, may mà bên miệng còn ngậm túi khí, nếu không, số mạng coi như đã xong. Anh bị trúng thương trước, nhưng lại nổi lên mặt nước sau Lỗ Ân.

Lỗ Thịnh Nghĩa nhìn thấy Ngũ Lang, liền cất tiếng gọi. Nhưng Ngũ Lang không đáp, chỉ nhìn thẳng về phía Lỗ Thịnh Nghĩa, rồi hự lên một tiếng trong cổ họng, bóng khí màu trắng đang ngậm trước miệng lập tức biến thành đỏ đen lẫn lộn.

Máu đã phun đầy vào trong bóng khí, nhưng Ngũ Lang không chịu nhả cái bong bóng ra, vì bên trong vẫn còn lại một hai hơi thở. Khảm diện phía dưới ghê gớm khó lường, khi Ngũ Lang nổi lên, đã nhìn thấy sư phụ tiếp tục lặn xuống. Cậu không muốn để sư phụ gặp thêm nguy hiểm, vì vậy máu ứ vừa phun ra, Ngũ Lang lập tức ngoắt đầu, tiếp tục lặn xuống nước.

Vừa ngụp xuống, Ngũ Lang đã nhìn thấy Lỗ Ân đang bị khảm diện khống chế, thế là anh ta bất chấp tất cả, nào là hàn khí, hàn kình, nào là dây xích, vò hũ, nào là khảm diện, nút thắt, tất cả đều biến sạch khỏi đầu. Ngũ Lang vung cây phác đao, nhằm vào dây xích chém tới. Anh ta chắc mẩm rằng chỉ cần chặt đứt dây xích, cắt đứt liên kết là có thể cứu được sư phụ.

Phác đao chém lên sợi xích, sợi xích đương nhiên không đứt, nhưng hai hũ băng tinh thổ hàn đang khống chế Lỗ Ân lập tức tự khóa miệng lại.

Lỗ Ân nhanh chóng chìm nghỉm xuống dưới như một khối đá nặng nề. Mặc dù đã thoát khỏi băng tinh thổ hàn, nhưng cứ chìm thẳng xuống đáy nước sâu hun hút thế kia, vẫn sẽ không còn cơ hội sống. Ngũ Lang vội lật người bơi theo, muốn giữ lấy sư phụ. Khi vừa lặn xuống, Ngũ Lang tiện tay chém thêm một đao lên sợi xích ngắn nối liền hai “con mắt”. Đao vừa chém xuống, hai hũ băng tinh thổ hàn ở hai lỗ mũi lập tức khép miệng. Đúng vậy, Ngũ Lang chỉ đánh bừa chém đại, nhưng lại tìm ra đúng thứ tự và vị trí nút lẫy. Cách bố trí của đối phương quả là kỳ diệu tuyệt luân. Họ không đặt cơ quan đóng mở của băng tinh thổ hàn trên thân hũ, mà lại thiết kết trên dây xích. Mặt khác, để hóa giải khảm diện này cũng không phải là bắt đầu từ thất khiếu, mà là theo thứ tự lần lượt từ thiên linh, mi tâm, sơn căn, nhận thượng, hai gò má, hai huyệt thái dương. Ngũ Lang đã vô tình thực hiện được hai bước thứ nhất và thứ hai.

Đúng vào lúc này, bảy chiếc hũ bỗng rung lên kịch liệt, sau đó cả khuôn mặt từ từ méo mó và xoay chuyển. Các đoạn xích quấn lấy nhau rối loạn, những chiếc hũ va đập, dồn lại với nhau. Khuôn mặt càng lúc càng rúm ró, tốc độ xoay chuyển cũng mỗi lúc một nhanh, cuối cùng xoắn với nhau thành một đám, mau chóng lao thẳng về một khoảng tối ở bên cạnh.

Ngũ Lang chỉ thực hiện bước thứ nhất và bước thứ hai, những bước còn lại chưa thực hiện nốt, khiến cho lực đạo hàn kình của toàn bộ khảm diện chuyển vận không được cân bằng, phương hướng của lực đạo cũng phát sinh thay đổi. Bởi vậy, toàn bộ thiết kế bị co kéo, va đập, quấn rối với nhau thành một khối. Khảm diện mới chỉ bị phá, chứ chưa được giải. Kỳ thực cho dù người nhà họ Lỗ biết cách giải khảm, nhưng chỉ dựa vào một mình Ngũ Lang cũng chẳng làm được gì. Bởi vì khảm diện này cần phải đồng thời tiến hành khóa miệng tại hai chỗ.

Không biết những chiếc hũ kia đã đập vào đâu, nhưng Ngũ Lang đã cảm nhận rất rõ, ở phía đó có một mảng đất đá rất lớn sạt lở xuống. Nhưng anh không còn tâm trí đâu mà để tâm tới chuyện đó. Anh nhả ra chiếc bong bóng lợn đã hết nhẵn không khí ra, tay chân quạt nước thật lực, nhanh chóng đuổi theo sư phụ.

Mặc dù Lỗ Ân chìm xuống rất nhanh, nhưng Ngũ Lang còn bơi nhanh hơn, thoáng chốc đã túm được ông, rồi nhanh chóng đạp nước kéo ông nổi lên.

Vừa ngoi lên khỏi mặt nước, Lỗ Ân há miệng hít ngược một hơi dài, bật ra một tiếng kêu khiếp đảm.

Ngũ Lang sững người kinh ngạc, không phải vì tiếng kêu của Lỗ Ân, mà vì cảnh tượng trên bờ ao.

Căn lầu nhỏ đã sụp đổ hoàn toàn, thềm đá cũng đã mất tăm. Tất cả nhà cửa, tường vách, đình hiên, hành lang, non bộ có thể từ mặt ao đều đã đổ nát. Len lỏi giữa những đống đổ nát là dòng nước màu xanh đen giống hệt như mặt nước ao đang dâng lên. Cây cối cỏ hoa xung quanh bờ ao cũng đổ ngả nghiêng, chồng chéo hỗn độn trên đống đổ nát và mặt nước.

Sau cái hít ngược rùng rợn, Lỗ Ân cũng nhanh chóng tỉnh lại. Sức sống của thiết huyết đao khách vốn vô cùng mãnh liệt, chỉ có điều hàn kình chưa hết, tay chân vẫn cứng ngắc không thể cử động. Chỉ hơi quay đầu, Lỗ Ân cũng đã nhìn rõ cảnh tượng trước mắt. Nhưng ông vẫn không quá hoảng loạn, chỉ hít thở một cách khó khăn và gấp gáp, nói với một giọng run rẩy:

- Chúng ta lặn xuống rồi bơi ra phía cổng sau!

Ngũ Lang liền xác định phương hướng đại khái của cổng sau, rồi cả hai người cùng hít vào một hơi thật dài, tiếp tục lặn xuống nước. Dưới dòng nước xanh đen, vô số thứ tạp nham trôi nổi, đất đá ở phía trên lả tả trút xuống không ngừng. Ngũ Lang kéo Lỗ Ân bơi nhanh về phía cổng sau.

Nhưng hướng đó không hề có đường thoát. Không chỉ mình hướng đó, mà tất cả phương hướng đều đã không còn đường sống. Một hàng rào bằng thép ròng đã chắn ngang trước mặt họ. Hàng rào kết từ những cây thép to bằng ly rượu, không thể bẻ cong hay vặn gãy, trông hệt như ngọn đinh ba thép trong tay quỷ dạ xoa đoạt hồn, ngang ngược vô tình ép con người ta vào cõi ma quỷ dưới đáy nước sâu.

## 58. Q.2 - Chương 30: Nước Tự Trôi

Ông Lục ngồi trên chiếc ghế đá tròn như cái trống làm bằng đá hoa cương. Trước mặt ông là người đàn bà đã khiến ông thần hồn mê mẩn suốt hai mươi năm nay. Người đàn bà lúc này vẫn giấu mặt sau tấm mặt nạ ly miêu vàng rực rỡ.

Phải khó khăn lắm ông Lục mới lên được vị trí này. Đây chính là phần trán rồng trong Ngự long cách, bố cục thực tế chính là ngôi đình trên hòn giả sơn. Để lên được đến đây, ông Lục đã phải trả một cái giá vô cùng đắt đỏ.

Sau khi ra khỏi hành lang râu rồng, ông đã chạm trán với một gã khổng lồ cao lớn dị thường, cơ bắp cuồn cuộn, một bàn tay của gã đã đủ chụp kín đầu ông. Sau đó, gã nâng cánh tay lên, ông Lục cũng bị nhấc bổng khỏi mặt đất. Gã khổng lồ đã chuẩn bị quật thẳng ông Lục vào hòn giả sơn bên cạnh, may mà ông Lục nhanh như chớp rút từ ống tay áo ra một cây bút, dứt khoát phóng thẳng cây bút xuyên từ tai trái sang tai phải gã khổng lồ. Đó là một cây bút “thiên sư điểm hồn về âm phủ” bằng đồng…

Khi đến hai cái đầm mắt rồng, mắt rồng đột nhiên chiếu rọi tinh quang. Tinh quang chín là vô số cây phi tiêu hình con người, găm chi chít lên tứ chi và hai bên sườn ông Lục, rất nhiều mũi phi tiêu đã nằm lại trong cơ thể ông. May mà ông đã kịp dùng hai tay che chắn trước mặt và cổ, trong người còn có bàn độn giáp bảo vệ cho tim, mới giữ được chút hơi tàn tiếp tục tiến lên…

Khi lần đến được cây cầu đá quái dị phía trước đình trán rống, ông đã chạm phải cơ quan ở đầu cầu, khiến khảm diện hoạt động. Từ trong miệng bốn pho tượng thú trên lan can cầu phóng vụt ra bốn con rắn hoàng vĩ. Ông đã gắng gượng né tránh, nhưng vẫn bị ba con cắn trúng cổ, rồi nhất quyết không chịu thả ra, thân rắn thẳng đơ treo lủng lẳng trông vô cùng gớm ghiếc.

Giờ đây, ông đã ở rất gần người đàn bà mang mặt nạ ly miêu. Người đàn bà nhìn ông Lục, trong lòng cảm thấy cực kỳ kinh dị. Một nắm xương già nua yếu ớt nhường kia, tại sao sức sống lại ngoan cường đến vậy.

Ông Lục không hề nhìn người đàn bà, mà nhìn vào chiếc bàn đá ở bên cạnh. Trên bàn đá bày một cái mâm đế bằng rất lớn, bên trong đựng rất nhiều thanh đá được gọt giũa vuông thành sắc cạnh. Nhìn vào độ nhẵn bóng và màu sắc của đá, có thể thấy rằng, đây là loại đá điền hoàng cực kỳ quý hiếm. Ở giữa mâm là một thỏi đá huyết thạch hình trụ tròn dựng đứng, sắc đỏ tươi nhuận như muốn tan chảy.

Chiếc mâm đế bằng này chính là “ý hình bàn” trong Phong thủy học, dùng một mâm đựng toàn châu báu cực hiếm quý, bố trí căn cứ theo các yếu huyệt, chủ điểm của tòa kiến trúc, sau đó tiến hành yểm bùa chú ý hình cho các bảo bối trong mâm và các cấu trúc tương ứng trong kiến trúc thực. Như vậy, nhìn vào ý hình bàn, có thể biết được tình trạng của các cấu trúc thực; mặt khác, cũng có thể thông qua ý hình bàn để điều khiển và khống chế các kết cấu trong thực tế.

Cột đá huyết thạch ở giữa mâm chính là cây cột bàn long mà ông Lục đang muốn tìm ra. Bên cạnh cây cột này, rất nhiều cột đá điền hoàng đã đổ xuống, cột này đè lên cột kia, chứng tỏ khá nhiều kết cấu chủ đạo trong khu vườn đã sụp đổ. Ông Lục nheo nheo mắt nhìn chăm chú, và phát hiện cây cột đá điền hoàng đè ở trên cùng có vẻ như chính là vị trí khung cửa tròn bên cạnh bức tường xương rồng. Có lẽ nó đã đổ xuống dưới sức công phá của khối thuốc nổ.

Giờ đây, khao khát lớn nhất của ông Lục chính là đẩy đổ cây cột đá huyết thạch kia. Nếu làm được như vậy, toàn bộ khu vườn sẽ bị hủy diệt hoàn toàn, người nhà họ Lỗ mới có cơ may sống sót. Nhưng việc đó đã nằm ngoài khả năng của ông. Lần này, ông phải giở mánh khóe nữa. Với chút ít sức lực còn lại, giữ cho bản thân ngồi yên mà không đổ xuống đã vô cùng chật vật. Cơ thể chao đảo của ông cứ chực trượt xuống hay ngã nhào khỏi chiếc ghế đá.

Người đàn bà đã lên tiếng, giọng nói vẫn ngọt lịm điệu đà đến nhàm tai, nhưng ông Lục lại thích. Giọng nói đã giúp ông tìm lại được cảm giác của hai mươi năm về trước.

- Gia tộc của ta là huyết mạch hoàng gia nào, ông hẳn cũng đã biết? – Trong giọng nói của người đàn bà tràn đầy vẻ cao ngạo.

Ông Lục hít một hơi thật nặng nề, khẽ gật cái đầu đang cúi gục.

- Gia tộc ta kiến tạo khu vườn này là muốn có được một thứ bảo bổi để phục hưng hoàng mạch. Điều này hẳn ông cũng đã biết? – Người đàn bà tiếp tục hỏi.

Ông Lục tiếp tục hít một hơi đầy khó nhọc, nhưng lại khẽ lắc đầu.

- Ồ! Vậy thì để ta nói cho ông nghe. Lão tổ tông của nhà chúng ta đã phải trải vô số gian nan, nếm muôn vàn cay đắng mới có được hai bảo bối. Có một vị cao nhân đắc đạo đã suy đoán rằng, nhờ hai bảo bối này, con cháu đời sau sẽ có thể giết rồng mà thành rồng. Nhưng lão tổ tông lại không nói rõ điều này với con cháu, chỉ để lại hai bảo bối và một bộ tổ huấn để con cháu đời sau tự mày mò. Vì vậy trong suốt mấy nghìn năm nay, dẫu rằng dòng họ của ta xuất hiện rất nhiều hiền tài danh sĩ, nhưng chẳng có ai làm nên bá nghiệp.

Ông Lục vẫn hít thở nặng nề, đầu cúi gục, nhưng lời người đàn bà vừa nói, ông không bỏ sót một chữ nào. Trí não ông đang xoay vần thần tốc. Ông nhớ đến bức tranh treo giữa chính sảnh, nhân vật trong tranh chính là lão tổ tông của gia tộc này ư? Nếu người đó đúng là lão tổ tông nhà họ, việc có một bảo bối là điều chắc chắn. Vậy bảo bối còn lại là thứ gì?

Người đàn bà không nhìn thấy khuôn mặt của ông Lục. Bà ta vẫn tiếp tục nhả giọng ngọt lịm như đường để kể lại một câu chuyện kinh thiên động địa:

- Mặt dù con cháu đời sau huyết thống phân chi rất rộng, nhưng hai bảo bối và bộ tổ huấn không hề thất lạc, vẫn luôn được bảo tồn nguyên vẹn. Cho đến cuối đời Nguyên, cuối cùng gia tộc ta cũng sinh ra được một vị hoàng đế. May mà vị hoàng tổ của ta đã mang hai bảo bối và bộ tổ huấn cho một cao nhân xem giúp, tìm ra được điều huyền diệu tàng ẩn bên trong, trợ giúp hoàng tổ nhà ta đoạt được thiên hạ.

Hơi thở của ông Lục càng thêm hào hển, các suy nghĩ xoay chuyển vùn vụt trong đầu. Các tin tức mà ông đã biết, qua lời nói của người đàn bà, đã được liên kết thành một chuỗi. Những gì Lỗ Thịnh Nghĩa từng nói với ông, nhưng ông vẫn đinh ninh chỉ là truyền thuyết hoặc bịa đặt, giờ đây đều đã được người đàn bà này chứng thực. Lời nói của người đàn bà đã rất rõ ràng, vị hoàng tổ mà bà ta vừa nói chính là Chu Nguyên Chương, còn vị cao nhân chắc chắn là Lưu Bá Ôn. Nếu không, khu vườn đã chẳng xuất hiện trên dòng sông Sơn Đường cổ kính vốn có rất nhiều mối liên hệ với Lưu Bá Ôn, lại nằm đúng vị trí long đảm trên dòng Sơn Đường hình rồng. Những lời nói vừa rồi không khỏi khiến ông Lục chấn động.

Đối phương là gia tộc họ Chu, đúng như Lỗ Thịnh Nghĩa đã nói với ông; đối phương là hậu duệ của hoàng thất nhà Minh, cũng đúng như lời Lỗ Thịnh Nghĩa; họ Chu nhờ vào bảo bối mới lên ngôi cửu ngũ chí tôn, tất cả đều đúng y như những gì Lỗ Thịnh Nghĩa đã nói.

Người nhà họ Lỗ đã từng nói với ông Lục, sỡ dĩ họ đối đầu với nhà họ Chu chính là vì những bảo bối thần diệu kia. Người nhà họ Lỗ phải đoạt lại bảo bối từ tay họ Chu để phá hung huyệt định phàm giới, tạo phúc cho nhân gian và con cháu đời sau. Nhưng nhà họ Lỗ có đủ khả năng để làm việc đó hay không? Ông Lục không biết. Họ có thể bình thản đối diện với sức cám dỗ ghê gớm của ngôi vị chí tôn hay không? Ông Lục cũng không biết.

Bị lừa gạt đến mức hoang mang, ông Lục giờ đây cảm thấy nghi ngờ tất cả, kể cả động cơ và khả năng của người nhà họ Lỗ. Nhưng có một số sự việc vẫn hết sức rõ ràng và chắc chắn, đó là cho đến lúc này, người nhà họ Lỗ chưa bao giờ lừa gạt ông, cũng chưa bao giờ giấu giếm ông một điều gì.

Ông Lục biết, những lời vừa rồi của người đàn bà cũng không hề dối trá. Vì giờ đây trong mắt bà ta, ông chẳng khác nào một người đã chết. Lừa dối một kẻ đã chết là hoàn toàn không cần thiết.

Tấm mặt nạ ly miêu ánh lên những tia sáng vàng kim mờ ảo. Trời đã bắt đầu sẫm tối. Người đàn bà vẫn ngồi trong một tư thế hết sức cao nhã, tiếp tục kể:

- Hoàng tổ nhà ta thực sự đã nhờ vào bảo bối mà có được thiên hạ, cai trị thiên hạ. Vị cao nhân xem trong tổ huấn và bảo vật của tổ tiên, đã ngộ ra huyền cơ trong đó và mách nước rằng, bảo khí và năng lượng ẩn chứa trong bảo bối là không đủ, và đang dần dần suy yếu. Nếu muốn tiếp tục nạp đủ bảo khí, cần phải tìm nơi cát địa để cất giữ trăm năm. Nhưng thiên hạ là của nhà ta, làm sao có thể để kẻ khác chiếm đoạt cả trăm năm được, nên đành phải tìm cách khác. Vị cao nhân đó tìm khắp trong sách vở, đi khắp cả thiên hạ, dốc hết toàn bộ tinh khí thần, cuối cùng đã ngộ ra được một cách, đồng thời cất giấu cách này vào trong một hộp ngọc, giao cho người tại vị trong gia tộc đời đời lưu truyền. Đợi đến khi khí vận đã suy, hãy làm theo cách đó.

Hơi thở của ông Lục càng lúc càng kéo dài và nặng nề hơn, hít hay thở đều phập phù không đều, dường như sắp đứt đoạn đến nơi. Thế nhưng trí não của ông càng lúc càng minh mẫn khác thường.

Ông rất thông thuộc lịch sử triều Minh, đó là một vương triều rối loạn và kỳ dị. Rất nhiều hiện tượng quái dị xuất hiện trong triều đại này và kết cục cuối cùng của nó đều ứng nghiệm với thuyết bảo vật suy khí. Như vậy, phương pháp của vị cao nhân kia hẳn là vẫn chưa được thực hiện, hoặc cơ bản là không hề linh nghiệm.

- Thành Tổ Đế đoạt ngai vàng của Kiến Văn Đế, sử sách đều nói rằng sau sự biến Tĩnh nạn, không biết kết cục của Kiến Văn Đế ra sao. Nhưng kỳ thực, không phải ông ta nhảy vào biển lửa tự sát như lời đồn đại, mà ông ta đã trốn thoát được ra ngoài.

Khi Thành Tổ Đế đánh vào Nam Kinh, có Vương Việt ở điện Phụng Tiên đã dâng lên Kiến Văn Đế một chiếc hòm. Đây chính là di vật mà Thái Tổ hoàng đế để lại cho người cháu yêu quý. Trong chiếc hòm có ba tấm độ điệp, ghi tên Ứng Văn, Ứng Hiền, Ứng Năng, ám chỉ Kiến Văn Đế Chu Doãn Văn, giám sát ngự sử Diệp Hy Hiền, giáo thụ của Ngô Vương là Dương Ứng Năng. Ngoài ra còn có ba bộ áo tăng, mười đĩnh bạc trắng, một chiếc hộp ngọc, còn có cả một di thư.

Trên di thư viết rằng: “Ứng Văn đi ra từ Quỷ Môn, những người thoát khỏi ra từ suối Thủy Quan, đến tối gặp nhau ở phía tây quán Thần Lạc!” – Lời nói của người đàn bà vô cùng mạch lạc, tựa như bà ta đã tận mắt chứng kiến sự kiện này – Kiến Văn Đế được chín người hộ tống, lên được chiếc thuyền do trù trị quán Thần Lạc là Vương Thăng chuẩn bị sẵn tại dòng kênh Quỷ Môn, thoát được ra ngoài. Từ lúc này rồng vào biển lớn, vân du nước mây, đến năm bốn mươi sáu tuổi quy tiên. Sau khi người qua đời, những thủ hạ tài giỏi đã tìm kiếm gỗ ngọc trân kỳ, làm thành một ngôi mộ di động ngầm ẩn dưới nước, để giúp người có thể tiếp tục ngao du sông nước như lúc sinh thời.

Ông Lục thở ra một hơi thật dài, dường như muốn biểu thị mình đã hiểu. Nhưng trong lòng ông vẫn còn rất nhiều nghi vấn, tại sao người đàn bà kia lại biết được những bí mật lịch sử này?

- Kiến Văn Đế đã mang theo hộp ngọc đi mất, trong đó có chứa đựng phương pháp đối phó khi bảo khí suy kiệt. Hộp ngọc đã bị mang đi, cục thế suy vong của hoàng triều họ Chu đã không thể cứu vãn. Nhưng các thế hệ hoàng tổ sau khi kế vị cũng đã nghĩ đủ mọi cách để phục hồi bảo khí. Trong đó, phương pháp linh nghiệm nhất chính là của Tuyên Tông Đế. Người đã nghiền ngẫm các bản chép tay của Thái Tổ và Lưu Cơ, rồi ngộ được huyền cơ từ trong đó. Nhưng chưa kịp thực hiện, đã bất ngờ mắc bệnh lạ mà đột ngột qua đời.

Trong lúc lâm chung, người chỉ để lại một bức tranh cá vàng và một câu di ngôn vẻn vẹn hai chữ: “Tìm thủy” – Người đàn bà ngừng lại một lát, không hiểu tại sao, thần thái của bà ta đột nhiên trở nên nôn nóng bất an – Sau này, các vị hoàng đế kế vị đều tiến hành tìm kiếm từ nước. Có vị cho rằng Thủy thuộc âm, có thể là phụ nữ, thậm chí còn tiến hành tìm kiếm manh mối từ cơ thể đàn bà, nhưng vẫn là vô vọng. Sau cùng, Hy Tông hoàng đế tìm kiếm trong tổ huấn, còn bỏ công nghiên cứu về nghề mộc vốn cũng có liên quan tới tổ tiên, thực là bệnh gấp loạn tìm thầy.

Ông Lục lại thở ra một hơi dài. Chẳng trách triều Minh có nhiều chuyện quái đản đến vậy. Minh Tuyên Tông thích vẽ tranh cá, đặc biệt là cá vàng. Nhưng cá vàng trong tranh vẽ của ông hình dáng rất khác thường, vô cùng quái lạ. Minh Vũ Tông xây dựng Báo Phòng, tập hợp đủ kiểu đàn bà vào trong đó, sai tám thủ hạ thân tín là Bát Hổ đi vơ vét đủ thứ điển tịch quý báu trong thiên hạ, thích ra ngoài ngao du, cuối cùng do đánh cá trên sông rơi xuống nước sinh bệnh mà chết. Minh Thế Tông bắt cung nữ thu thập nước sương, kết quả là dẫn đến “sự biến Nhâm Dần”, suýt chút nữa đã mất mạng trong tay cung nữ. Minh Hy Tông không màng chính sự, chỉ say mê nghề mộc, xây dựng hai xưởng Đông Tây, thu thập đủ loại sách cổ, nghiên cứu đủ loại kỹ thuật tinh xảo và bảo bối trân kỳ trong thiên hạ, cuối cùng cũng là trong một dịp ngao du trên sông, không may rơi xuống nước đổ bệnh mà chết. Những sự trùng hợp này tuyệt đối không hề đơn giản, trong đó có ẩn chứa bí mật gì, hẳn chỉ có người đã chết kia mới biết được. Nhưng hôm nay, theo như lời kể của người đàn bà, thì chí ít nhất họ cũng có một mục đích chung: “tìm thủy”.

Giọng điệu của người đàn bà càng trở nên nôn nóng bất an, tư thái thong dong cũng có phần biến dạng:

- Mười năm về trước, chúng ta đã vô tình tìm được hậu duệ của Diệp Hy Hiền, người đã đào tẩu cùng Kiến Văn Đế năm xưa, lấy được ba bảo bối trấn trạch từ ngôi nhà tổ của họ, tìm được manh mối về ngôi mộ di động của Kiến Văn Đế. Vì vậy, chúng ta mới xây dựng khu vườn này ở đây để giam giữ ngôi mộ di động. Nhưng thật không ngờ, ngôi mộ đó lại được ba giống quái vật là quỷ nước, chạch rồng khổng lồ và dây tơ hồng hút máu bảo vệ nghiêm ngặt, nhà chúng ta đã bỏ ra không biết bao nhiêu thời gian công sức mà vẫn không thể mở được ngôi mộ để lấy hộp ngọc ra.

Sau này nhờ cao nhân chỉ điểm, nên bên trên bố trí Ngự long cách, bên dưới thiết kế Tù long cục, dùng cột bàn long chặn lấy đuôi rồng, dùng bảy băng tinh thổ hàn phong kín thất khiếu của rồng, lấy trộm bảy con ly miêu yểm chú bản mệnh để tạo thành bức tường tỏa long, mục đích khiến cho con rồng chết kia long khí suy kiệt, sau đó đoạt lấy long bảo. – Người đàn bà bỗng thở dốc, không hiểu tại sao bà ta cảm thấy lồng ngực nghẹn tức, cổ họng khô khốc, trong giọng điệu đang gượng uốn ra vẻ ngọt ngào cũng đã pha lẫn ít nhiều dư âm kỳ quặc.

Nghe đến đây, trong lòng ông Lục cảm thấy vô cùng đắc ý. Những lời lẽ vừa rồi của bà ta đã cho thấy, những phân tích và phán đoán của ông về non nửa bức tranh còn lại trong tay người nhà họ Lỗ là hoàn toàn chính xác.

Nhưng khu trạch viện này quả thực không hề đơn giản, trong đó có rất nhiều tướng cách và bố cục ông đã không thể suy đoán ra được. Thì ra bên dưới Ngự long cách có một Tù long cục, bảy ly khóa thân rồng, bảy hàn phong thất khiếu, một trụ chặn đuôi rồng. Bố cục tinh diệu không tiền khoáng hậu, nhưng suốt bao nhiêu năm qua vẫn chưa thể lấy được một vật bé nhỏ cất giấu trong ngôi mộ. Xem ra chân long tuy đã chết nhưng vẫn rất mực ngoan cường, long khí không tán, thật là khó có thể tưởng tượng.

- Ta nói ra những bí mật của gia tộc cho ông hay, vì muốn ông giúp ta tính thử xem sao. Tình hình bây giờ đã không thể khống chế được nữa. Quỷ nước lên bờ, dây tơ hồng mọc, chạch rồng đục khoét, lớp băng tan vỡ, đất đá sụp đổ, rốt cuộc nguyên nhân là vì đâu? Phải chăng nhà họ Lỗ có tuyệt chiêu kỳ lạ nào mà chúng ta không biết đến, hôm nay mới đem ra thi triển? – Người đàn bà nhìn ông Lục như chờ đợi một câu trả lời.

Ông Lục không phải kẻ ngốc. Có thể trước đây có người coi ông là kẻ ngốc, nhưng một ông Lục đang ngồi tại chốn này tuyệt đối không phải. Ông biết sở dĩ người đàn bà kia chịu tiết lộ bí mật với ông, bởi vì ông sắp chết. Kể cả khi những thương tích hiện tại trên cơ thể vẫn không giết nổi ông, thì vị hồng nhan tri kỷ kia cũng sẽ tự tay tiễn ông về địa phủ.

Nhưng giờ đây, ông Lục đang khao khát được lên tiếng để nói ra những suy đoán và kết luận của mình. Đây rất có thể là cục thế lớn nhất mà ông đã phá giải được trong suốt đời cuộc đời mình, nó sẽ trở thành niềm kiêu hãnh suốt đời của ông. Niềm khao khát và kích động khiến làn khí trong lồng ngực ông đột ngột dâng trào. Khi luồng khí phun qua cổ họng, ông cũng liên tục ọe ra đến mười mấy búng máu ứ tím đen, hôi tanh khủng khiếp.

Người đàn bà đang cố gắng che giấu thái độ của mình, đôi mắt ma mỵ như mắt ly miêu hơi nheo lại, nhìn thẳng vào ông Lục, có điều trong ánh mắt vẫn có một số thứ không thể nào ngụy trang được.

Ông Lục từ từ ngẩng đầu lên, và nhanh chóng nhận ra điều đó. Ánh mắt đục ngầu của ông dễ dàng đọc được nổi hoang mang, thống khổ, cay đắng đang ẩn hiện trong ánh mắt của người đàn bà.

Nôn ra được máu ứ, ông Lục cảm thấy cổ họng nhẹ nhõm hẳn, thanh quản cũng thông suốt thêm nhiều. Ông thử đặng hắng khẽ một tiếng, và kỳ lạ thay, cổ họng đã phát ra được âm thanh.

Ông đưa mắt liếc xuống những con rắn hoàng vĩ đang lủng lẳng trên cổ, thân hình chúng thẳng đuỗn, thì ra đã chết từ lâu. Có vẻ như độc tính của phân chim cù thư còn mạnh hơn của lũ rắn, khiến cho chúng trúng độc mà chết. Nhưng độc tính của rắn hoàng vĩ cũng vô cùng mãnh liệt, nên đã có hiệu quả “lấy độc trị độc” với độc tố từ phân chim cù thư. Vì vậy, toàn bộ máu độc ứ đọng trong cổ họng ông đã được tống khứ ra ngoài.

- Khu nhà này đã mất đi vật trấn! – Ông Lục bật ra câu nói đầu tiên với giọng Bắc không thực chuẩn. Lời nói có phần kích động, nhưng cũng pha chút dương dương tự đắc.

- Khu vườn này dùng Ngự long cách để chèn lên Tù long cách, ở giữa dựng cột bàn long chặn đuôi rồng để cố định thân rồng. Không biết cách cục này là do ai bày ra, quả thực là tuyệt diệu vô song, xứng đáng là cục đệ nhất từ cổ chí kim. Nếu như dùng cách cục này để vây khốn, hàng phục một người có mệnh tướng giao long hay mãng xà, người đó cho dù thành thần tiên hay ma quỷ cũng khó mà thoát thân. Nhưng nếu dùng để vây khốn chân long, cần phải có thêm một vật trấn khiến chân long sợ hãi. – Tuy cơ thể ông Lục vẫn run lẩy bẩy, nhưng lời nói rất rõ ràng rành mạch.

- Ban nãy nghe lời nà nói, ngôi mộ kia đã được vây khốn từ rất lâu, nhưng chưa bao giờ xuất hiện tình cảnh như hiện nay, chứng tỏ nơi đây vốn dĩ có vật trấn. Phải chăng trong hia ngày nay nhà bà đã mất đi thứ bảo bối gì quý giá? – Ông Lục lại hít một hơi dài, sau đó từ từ thở ra.

- Bà vừa nói nhà họ Chu có hai bảo bối, con cháu nhờ vào đó mà giết rồng thành rồng, tôi đoán rằng tổ tông nhà họ Chu có liên quan tới sự tích chém rồng. Như vậy, có một bảo bối hẳn là thứ để giết rồng, bảo bối này có thể trấn áp được chân long. Phải chăng nhà họ Chu đã đánh mất bảo bối này?

Ông Lục phân tích rất chính xác, lời nói rõ ràng, hơi thở đều đặn. Nhưng người đàn bà không chú ý đến hiện tượng này, vì đang mải suy nghĩ về lời nói của ông Lục, đồng thời cũng đang phải gắng gượng chịu đựng cảm giác khó chịu trong cơ thể.

Thì ra là như vậy, người đàn bà cũng đã ngộ ra. Bảo bối không hề bị mất, mà con trai của bà ta đã mang đi đối phó với gã cao thủ trẻ tuổi đã đột phá trạch viện Bắc Bình. Bảo bối làm vật trấn đã không còn, vậy xem ra nơi này đã không thể giữ được nữa, bản thân cũng nên bỏ của chạy lấy người là hơn. Ngày tháng còn dài, sau này lo gì không thể dấy đất lại về. Chỉ cần phái người bám sát theo ngôi mộ kia là được.

- Không còn vật trấn, long khí ngùn ngụt bốc lên, chắc chắn sẽ xuất hiện tình trạng quỷ nước lên bờ, tơ hồng trồi khỏi mặt đất, trạch rồng đục khoét. Lớp đất đá phía dưới bị trạch rồng, dây tơ hồng đục ruỗng, mới có tình trạng thuốc nổ nổ ngược xuống dưới làm đổ cột trụ chống đỡ khu vườn. Tình cảnh hiện giờ của khu vườn là hoàn toàn nằm trong dự liệu! – Ông Lục vẫn tiếp tục phân tích và suy đoán. Mặc dù chân tay ông đã mềm nhũn rũ rượi, nhưng giọng nói càng lúc càng thêm sang sảng.

Người đàn bà biết rõ bước tiếp theo cần phải làm gì. Chính là phải khiến lão già sắp chết kia mang theo điều bí mật mà câm lặng vĩnh viễn, câm lặng như một xác chết. Bà ra nhìn ra xung quanh. Vì cuộc đối thoại này, bà ta đã đuổi hết bon tay chân đi rồi, xem ra bà ta sẽ phải đích thân ra tay.

Từ trong ánh mắt đầy nôn nóng, bất an, khổ sở của người đàn bà, ông Lục đã nhận ra một làn sát khí. Ông biết, nỗi đau khổ và bất an không phải vì cái chết sắp giáng xuống đầu ông. Nếu quả thật như vậy, ông sẵn sàng chết một cách cam tâm tình nguyện.

Đối với ông Lục, cái chết không hề đáng sợ. Khi tìm đến ngôi đình trán rồng, ông đã không còn nghĩ đến chuyện sống sót trở ra. Nhưng bây giờ chưa phải lúc để chết. Bất kể ra sao, ông vẫn phải tìm cách kéo dài mạng sống để đánh đổ cây cột bàn long chính giữa ý hình bàn.

- Cổ chú bản mệnh, thứ tà pháp này nếu mạnh hơn đối thủ sẽ thịnh, nếu yếu hơn đối thủ sẽ tự rước họa vào thân. Trong bảy con ly miêu, hẳn là không có con nào yểm bùa chú bản mệnh của bà chứ? – Ông Lục nói câu này cốt là để kéo dài thời gian, nhưng lời vừa nói xong, tự nhiên ông chợt sửng người. Tại sao lại không yểm bùa chú bản mệnh của người đàn bà này? Thứ bị vây khốn kia dù sao cũng là chân long, dẫu đã trở thành âm long, nhưng long khí chưa tán, vẫn cần phải có linh khí thánh âm khống chế. Bởi vậy, chắc chắn bảy con ly miêu đều được yểm bùa bản mệnh của đàn bà, hơn nữa, họ tuyệt đối không phải là hạng đàn bà tầm thường. Bà thái hậu này chắc chắn cũng là một trong số đó. Dù thật hay giả, bà ta ít nhiều cũng có thể được coi là phượng thế thánh âm.

Bà ta không đáp lại câu nói của ông Lục, nhưng thần thái trông càng thêm khổ sở.

Bà ta biết rõ, tình trạng của bản thân đã đến hồi nguy kịch. Với tình trạng hiện giờ, việc giết ông Lục lại càng trở nên bức thiết, nhưng cũng hết sức khó khăn.

Nhưng tình trạng của ông Lục còn tệ hơn nữa. Những hơi thở sâu rời rạc lúc nãy đã giúp tinh thần của ông khởi sắc đôi chút. Nhưng người luyện khí rất am hiểu bản thân, có khởi sắc chẳng qua cũng chỉ là hồi quang phản chiếu.

Sát khí của người đàn bà đang dần dần trở nên dữ dội. Sát khí được tích lũy một cách chậm rãi, với bà ta đó là một điều rất bất thường. Giết người với bà ta là một việc quá đỗi nhẹ nhàng, nhưng để giết người, ngoài ý muốn ra vẫn còn phải có đủ năng lực. Giờ đây, về cơ bản, bà ta đang tích lũy năng lực giết người.

Ông Lục cũng đang dịch chuyển thân mình, gắng gượng tiếp cận ý hình bàn. Hơi thở của ông trở nên dồn dập, nhưng trước mũi miệng không hề có khí trắng tỏa ra. Chân khí đã tận, ông Lục biết ông chỉ còn lại một hơi thở cuối cùng để duy trì sự sống.

Người đàn bà muốn đứng dậy. Nhìn vào những động tác khó nhọc của ông Lục, bà ta cũng đã nhận ra ý đồ của ông. Nhưng bà ta mới chỉ hơi đổ người về phía trước đã khựng ngay lại, thân người giữ nguyên tư thế nửa đứng nửa khom. Toàn bộ cơ thể run rẩy dữ dội, miệng hé mở, đôi môi khô khốc, nhưng trán và hai má lại ướt đẫm mồ hôi lạnh.

Cả hai người cùng nhìn sững vào đối phương. Trong khoảnh khắc này, họ hiểu nhau hơn bao giờ hết, họ đã nhìn thấu đến chân tơ kẻ tóc mọi tính toán của đối phương. Họ quả thực là một đôi tri kỷ. Không biết mối tình tri kỷ trước đây của họ là thật hay giả, nhưng lúc này, họ thực sự là một đôi tri kỷ.

Người đàn bà hẳn vô cùng hối hận. Con người kia bà ta đã từng nắm giữ trong tay, nhưng lại không biết lợi dụng cho thấu đáo, nếu không hôm nay đã chẳng phải chuốc lấy kết cục này. Còn ông Lục chắc chắn cũng cảm khái muôn phần. Nếu như không có người đàn bà kia, chắc hẳn giờ đây ông vẫn chỉ là một thầy phong thủy tầm thường ôm chút tài năng vô dụng mà lang thang nơi chợ phố.

Gần như cùng một lúc, cả hai người đều kêu lên một tiếng khẽ, rồi lập tức ôm chầm lấy nhau.

Ông Lục vòng hai cánh tay ôm chặt lấy gáy người đàn bà, ghì sát khuôn mặt bà ta vào bên cổ, hệt như buổi tối của hai mươi năm về trước. Chỉ có điều bên cổ ông giờ đây có thêm ba con rắn hoàng vĩ thẳng đơ. Chóp đuôi rắn cứng như thép nhọn xuyên thẳng vào con mắt trái còn lộ ra dưới tấm mặt nạ, thấu vào tận óc. Trước mắt người đàn bà lòa lòa máu đỏ, sắc đỏ thẫm dần, sau cùng chỉ còn lại một màu đen thẳm.

Tay trái của người đàn bà ôm chặt quanh lưng ông Lục, ngón cái bên tay phải chĩa ra như một mũi khoan, dùi thẳng vào tâm mạch của ông. Tim ông vỡ ra trong nỗi đau buốt choáng váng, máu trong cơ thể như túa ra khắp các lỗ chân lông, không còn quay về tim được nữa.

Chút hơi tàn của ông Lục đã tận, vai phải thõng chùng, cánh tay đặt trên gáy người đàn bà rơi phịch xuống. Nhưng chút tâm lực cuối cùng của ông vẫn hướng về ý hình bàn, cánh tay ông thuận theo đà rơi gắng gượng vươn về phía đó. Đầu ngón tay thoáng lươt qua trụ đá huyết thạch, chỉ nghe “keng” một tiếng, nó đã đổ nhào.

Cột bàn long sập xuống, mặt đất chấn động đảo điên, toàn bộ khu vườn rộng lớn đã đến hồi tàn cục.

Nhà cửa thay nhau đổ xuống, cây cối bật gốc ngả nghiêng, đất đá rùng rùng sạt lở. Cả một khu vườn kéo theo nhà cửa, cầu cống xung quanh, từ từ chìm vào trong nước…

Ngũ Lang và Lỗ Ân ở dưới nước, trên đầu họ, những khối đất đá khổng lồ đen ngòm đang trút xuống, trước mặt là hàng rào thép kiên cố không thể lay chuyển, sau lưng là dòng nước tối đen không biết đã bị đất đá vùi lấp hay chưa. Tiến thoái đều là đường chết.

Lỗ Thiên Liễu mặc dù đã chui qua được hàng rào, nhưng trước mặt là một vực nước đen ngòm thăm thẳm, không biết phải bơi về hướng nào. Ngôi mộ di động không lọt qua được hàng rào, lũ quỷ nước cũng không chịu chui qua. Không có quỷ nước dẫn đường, cũng có nghĩa là không thể tìm ra con đường sống.

Chỉ có một người duy nhất có thể cứu được họ, một người vẫn lưu lại ở phía trên, chính là Lỗ Thịnh Nghĩa. Một bên đầu gối của ông đã vỡ nát, vì vậy ông phải sử dụng cả tay lẫn chân để bò đi. Bức tường đổ nát phía trước chắc chắn là tường rào đoạn long, nhưng trên mặt đất hiển nhiên không hề có rồng để chặn. Vậy dựng tường rào đoạn long ở đây làm gì? Tường đã sụp đổ, hàng rào không thấy, vậy chỉ có một khả năng duy nhất, đó là hàng rào đã chạy xuống phía dưới, thứ nó muốn chặn lại là con rồng ở dưới mặt đất.

Nhưng bất kể thế nào, ông cũng phải kéo hàng rào này lên, giải được khảm diện, không cho phép đối phương triển khai thêm thủ đoạn nào nữa. Vì chí ít vẫn còn Ngũ Lang đang kẹt ở phía dưới. Không biết tại sao, ý thức của ông đã gần như quên bẵng mất sự tồn tại của Lỗ Ân.

Đây là một quá trình vô cùng thống khổ. Vừa cử động, đầu gối đã đau đớn kịch liệt, giống như vô số mũi kim dài nhọn hoắt xuyên thẳng vào não tủy. Ông nghiến răng lê lết được bốn năm chục bước, rồi từ trong đống gạch vụn, tìm ra được một trụ đèn có phần đỉnh hình nóc đình sáu mái bằng đá hoa cương nằm sát bức tường bao. Lúc này, nỗi đau đớn dữ dội từ đầu gối vỡ nát đá khiến ông muốn lịm đi, nhưng ông vẫn gắng gượng vực mình dậy, bắt đầu lần sờ trên trụ đèn.

Ông không hề tìm thấy dấu vết của lẫy khảm, lẽ nào cây trụ đèn lại không phải là then cài của tường đoạn long? Chắc là không phải, khảm diện có dạng hàng rào thường được thiết kế nhiều điểm chốt, vì loại khảm diện này có phạm vi tương đối rộng, khoảng cách khá dài, nên khi nguy cấp không thể lập tức di chuyển đến một vị trí đặc định, bởi vậy phải thiết kế nhiều điểm chốt khác nhau. Mặt khác, còn là một chốt động, toàn bộ khảm đều động. Trước khi di chuyển về hướng này, ông đã quan sát hướng đối diện, chí ít trong vòng hai mươi bước không phát hiện thấy điểm then chốt. Ông lết về phía này cũng chừng bốn năm mươi bước, hai bên cộng lại khoảng sáu bảy chục bước, theo lý mà nói, trong khoảng cách này chắc chắn sẽ có điểm chốt.

Ông tiếp tục quan sát thật kỹ toàn bộ trụ đèn, và đột nhiên chú ý đến ngọn nến ở phía dưới mái đình. Ông bèn đưa tay kéo ngọn nến ra ngoài. Cột đèn không có phản ứng gì, khảm diện cũng không hề nhúc nhích.

Đúng, cách bố trí của khảm diện này không hề đơn giản như vậy. Lỗ Thịnh Nghĩa lại tiếp tục áp sát nóc đình sáu mái. Lần này, ông đã phát hiện ra tại vị trí đặt nến có một lỗ nhỏ. Vừa nãy, do ngọn nến che khuất cái lỗ nên ông không nhìn ra được. Lẫy khảm rất có thể ở trong cái lỗ này!

Lỗ Thịnh Nghĩa mở ngăn kéo hòm gỗ, lấy ra một ống trúc, rồi đổ từ bên trong ra mấy cây kim thép. Mỗi cây một hình thù, lớn, nhỏ, dài, ngắn, cứng, mềm, cong, thẳng, trơn, móc, kiểu gì cũng có. Đây là bộ dụng cụ chuyên dùng để kéo lẫy bày khảm của khảm tử gia. Lỗ Thịnh Nghĩa chọn ra một chiếc kim thép mảnh, mềm, vô cùng dẻo dai, rồi chọc vào trong lỗ.

Mũi kim chỉ xuyên vào được một chút. Lỗ Thịnh Nghĩa bèn nhẹ nhàng xoay chuyển cán kim, thay đổi phương hướng, mũi kim tiếp tục xuyên xuống một chút nữa. Nhưng sau đó, dù ông đã cố gắng đủ cách, nó cũng không thể xuống thêm.

Lỗ Thịnh Nghĩa thở dài thườn thượt rồi rút mũi kim ra. Đây là kiểu lỗ đặt lẫy “quanh co chín khúc” được thiết kế chuyên để đối phó với bộ kim của nhà họ Lỗ. Kim không xuyên xuống được, lẫy không thể nén, khảm diện cũng sẽ không giải được.

Lúc này, toàn bộ khu vườn đang rung lắc dữ dội, cây cối, cột kèo rầm rầm đổ xuống. Nhà cửa xung quanh xô vẹo ngả nghiêng, ngói trên mái nhà xô nhau tuốt xuống từng mảng lớn.

Lỗ Thịnh Nghĩa như kẻ mất hồn, giương mắt nhìn trân trân vào cái lỗ trước mặt. Cây kim của ông không thể gảy được lẫy khảm, bây giờ biết tìm thứ gì đủ nặng để xuyên qua cái lỗ chín khúc kia, chạm tới nút lẫy?

Một cây long não bỗng đổ ngang xuống ngay bên cạnh Lỗ Thịnh Nghĩa, cành cây đập trúng đầu gối, khiến ông đau đến chết điếng, vội xoay người dùng tay kéo cái chân bị thương bên dưới cành cây ra. Vừa xoay người, một quả cầu bỗng rơi ra từ trong áo. Vừa nhìn thấy quả cầu, mọi nỗi đau đớn như vụt tan biến, ông mừng rỡ đến nỗi chỉ muốn nhảy cẫng lên.

Đó chính là quả cầu tìm dốc. Quả cầu không có tác dụng gì, nhưng thủy ngân chứa đựng bên trong thì có. Nó chính là thứ có thể di chuyển qua chín khúc cong bên trong lỗ đặt lẫy.

Lỗ Thịnh Nghĩa không kịp nghĩ gì thêm, lập tức cầm con dao khắc gỗ rạch vào lớp vỏ của quả cầu tìm dốc. Sau đó, ông giữ chặt quả cầu trong đôi tay to lớn, ghé sát chỗ rạch vào miệng lỗ.

Lại một cây bao đồng bật gốc đổ ào xuống, một cành cây rất lớn đã quật trúng đùi Lỗ Thịnh Nghĩa. Ông rú lên một tiếng thê thảm, nhưng bàn tay đang giữ quả cầu vẫn không hề rung động, dòng thủy ngân đã được đổ gọn gàng vào trong lỗ.

Cuối cùng, tường đoạn long đã được kéo lên. Nửa thân trên của Lỗ Thịnh Nghĩa cũng đổ vật xuống đất, chìm khuất hẳn dưới đám cành lá rậm rạp của cây bao đồng cổ thụ.

Bầy quỹ nước ào ào kéo theo ngôi mộ tiến về phía trước, đám chạch rồng xúm xít bám theo sau, chúng di chuyển về phía vực nước tối đen với tốc độ cực nhanh. Lỗ Thiên Liễu đứng trên ngôi mộ, chỉ một lát sau đã nghe thấy tiếng nước chảy phía trên đầu, và cũng đã ngửi thấy một thứ mùi sống động. Cô lập tức dậm mạnh hai chân, nhanh chóng bơi lên phía trên.

Khi Lỗ Thiên Liễu ngoi lên khỏi mặt nước, sắc trời đã lờ mờ tối. Trước mặt cô, khu vườn đã biến mất hoàn toàn, chỉ còn thấy một dòng nước xanh đen đang chảy qua những đống đổ nát.

Ở phía xa xa, chỉ còn lại nửa khối giả sơn trơ trọi bên trên mặt nước. Trên đỉnh giả sơn là một ngôi đình nhỏ, mái ngói đã biến mất, chỉ còn lại cây cột đình xiêu vẹo. Cùng đứng đó với cây cột còn có hai người, hai người đang ôm chặt lấy nhau, tựa như không thể chia lìa.

Mặc dù trời đã sẩm tối, nhưng Lỗ Thiên Liễu vẫn có thể nhận ra, một trong hai người đó chính là ông Lục. Cô cất tiếng gọi, nhưng ông Lục không hề nhúc nhích.

Một con thuyền nhỏ đang xuôi theo dòng nước đến gần. Lỗ Thiên Liễu nhận ra người chèo thuyền là Ngũ Lang, liền lập tức bơi lại gần, bám lấy mép thuyền rồi tung người lên trên. Trong khoang thuyền đã đốt sẵn một lò than, Lỗ Ân nửa thân trên để trần, phơi ra vô số vết thương đẫm máu, đang ngồi cạnh bếp lò run lập cập.

Lỗ Thiên Liễu vừa lên thuyền, lập tức cảm thấy lạnh buốt thấu xương. Nhưng cô không vội bước vào trong khoang, cũng không nói tiếng nào, chỉ hít lấy hai hơi thật sâu, hơi thở ngưng tụ thành một làn sương trắng mờ trước mũi. Các giác quan dị thường của cô lại bắt đầu đi vào cảnh giới thoát phàm.

Hai người trên ngôi đình đã không còn hơi thở. Hai hàng nước mắt chảy dài trên khuôn mặt Lỗ Thiên Liễu, cô âm thầm đem hình bóng ông Lục khắc sâu vào ký ức.

Tiếng rên rỉ vang lên khắp nơi trong những đống đổ nát, mặc dù chìm lẫn trong âm thanh sạt lở và tiếng nước phun trào xối xả, rất khó nhận ra, nhưng Lỗ Thiên Liễu không hề bỏ sót một vị trí nào.

Tiếng rên vọng ra bên dưới tán lá lòa xòa của một cây bao đồng đổ gục phía trước nghe rất đỗi quen thuộc, chắc chắn là tiếng của cha cô. Lỗ Thiên Liễu vội vã nhún mình nhảy vụt lên đống đổ nát, lật tung đám cành lá. Ngũ Lang đang đứng trên thuyền cũng lập tức cắm sào dừng lại, tung mình nhảy lên.

Cành cây cào xước khắp cơ thể khiến Lỗ Thịnh Nghĩa toàn thân máu thịt chan hòa, nghiêm trọng nhất là phần đùi đã bị một cành cây lớn đè ngang, không thể cử động.

Ngũ Lang chặt đứt cành cây, rồi nhanh chóng cõng Lỗ Thịnh Nghĩa lên thuyền, đưa vào trong khoang.

Con thuyền tiếp tục trôi theo dòng nước. Lỗ Thịnh Nghĩa vẫn nằm hôn mê bên cạnh Lỗ Ân, trông chẳng khác nào đã chết. Lỗ Thiên Liễu thử kiểm tra hơi thở của ông, thấy ông vẫn thở đều, trái tim đang muốn treo ngược của cô mới yên tâm chút ít.

Thoáng chốc, con thuyền đã ra đến sông Sơn Đường, rồi đi thẳng ra phía ngoài thành Cô Tô.

Bấy giờ mới nghe phía xa văng vẳng có tiếng người hô hoán. Đó là những dân cư chòm xóm xung quanh đang gọi nhau đến cứu người.

Bên cạnh một vũng nước trong đám gạch đá tan hoang, có một pho tượng ly miêu bằng đá đổ nghiêng ngửa đầu nhìn trời, tựa như đang mải miết suy tư(\*).

(\*) Pho tượng ly miêu này đến nay vẫn được bảo tồn ơ bảo tàng Tô Châu.

Trong lúc khu vườn sạt lở, ngôi mộ di động đã bị gạch đá va phải, khiến gõ ngọc trên mộ lung lay bong tróc mà nổi dần lên trên mặt nước. Về sau, ngôi mộ dạt vào bên một bờ sông ở Ngô Huyện, được người dân phát hiện ra, đưa về an táng tại một sườn núi nhỏ phía sau am Hoàng Giá trên núi Khung Long.

Ngày hôm đó, trong “Cô Tô thành chí”(\*) có chép rằng: “Một nhánh của sông Sơn Đường đột nhiên phun ra dòng nước quái lạ, mặt đất nứt vỡ ngở rằng nước ngầm dưới lòng đất trào lên. Phá hủy một khu vườn lớn và vô số nhà cửa xung quanh”.

(\*) Một bộ sách ghi chép lại các sự kiện quan trọng từ cổ chí kim của Tô Châu, tương truyền có tổng cộng hơn năm mươi cuốn, vốn được lưu giữ tại đền Tử Tư trong Tư Môn. Trong kháng chiến chống Nhật, đền Tử Tư bị máy bay Nhật oanh tạc bốc cháy, cả bộ sách đều bị thiêu hủy.

Nhân lúc trời tối, một lá thuyền con lao ra mặt nước Thái Hồ, đi thẳng về hướng Vô Tích.

Lỗ Thịnh Nghĩa không hề tỉnh lại một lần. Ngũ Lang thay cho ông bộ quần áo khô ráo, Lỗ Ân giúp ông cố định những chỗ xương gãy, nhưng ông cũng không có phản ứng gì.

Lỗ Thiên Liễu ngồi trước mũi thuyền, cô đã thay một bộ quần áo bông màu huyết dụ. Gió đêm thổi từng cơn buốt giá, nhưng cô không hề cảm thấy lạnh, có lẽ là do đã phải ngâm mình trong nước lạnh giá quá lâu. Thậm chí cô còn cảm thấy nóng ran trên hai má.

Trên tay cô đang giữ chiếc hộp ngọc lấy ra từ trên nắp mộ. Cô không biết đây có phải là thứ mà cha cô đang tìm kiếm hay không, cũng không biết nó có tác dụng gì. Nhưng cảm giác trơn tru ấm áp từ hộp ngọc lan tỏa trên lòng bàn tay khiến cô cảm thấy vô cùng dễ chịu.

Có người đang len lén nhìn chiếc hộp ngọc trong tay cô. Không phải chỉ có một người. Ba giác mẫn cảm dị thường của cô đã cảm nhận được điều đó. Những ánh nhìn lén lút khiến cô cảm thấy hết sức nhột nhạt.

Họ đang ở trong khu vực Thập Bát Vịnh của Thái Hồ. Trong màn đêm đen đặc, đã thấy bóng núi Long Sơn thấp thoáng ven bờ. Sắp đến nhà rồi, chỉ đi thêm chút nữa là tới địa giới Dương Sơn.

Đột nhiên, trước mặt vọng đến một tiếng huýt gió chói tai, từ trong đám lau sậy khô héo nhô ra một ngư thuyền nhỏ, lao thẳng đến trước mũi thuyền của họ.

Gần như cùng lúc đó, từ mé bên cạnh, một con thuyền lớn hơn vụt ra từ trong sương mù, lừ lừ tiến thẳng về phía mạn thuyền.

Lỗ Thiên Liễu lập tức đứng bật dậy, từ cô toát lên một vẻ trấn tĩnh khác thường chỉ có ở những người vừa thoát ra khỏi một trường ác chiến sinh tử tấc gang.

Nhưng lại một tiếng huýt gió nữa đã khiến tim cô thắt lại. Tiếng huýt gió quá gần, ở ngay trên chiếc thuyền, ở ngay sát sau lưng…

## 59. Q.3 - Chương 1: Như Tỉnh Mộng

Một con thuyền mui đen vội vã băng ra Thái Hồ, chỉ còn vẳng lại tiếng nước vỗ mạn thuyền oàm oạp khuất sau đám lau sậy dập dờn.

Bỗng vang lên một tiếng huýt sáo chói tai, rồi từ trong màn sương mù dày dặc phía trước bất chợt nhô ra hai con thuyền đánh cá. Cùng lúc đó, trên chính con thuyền mui đen cũng bật lên một tiếng huýt lanh lảnh đáp lời.

Tiếng huýt sáo vang lên ngay sát sau lưng khiến Lỗ Thiên Liễu chết sững. Hai con thuyền đánh cá vừa xuất hiện mang theo sát khí chết chóc và áp lực vô hình lừ lừ ập lại gần.

Khi ba con thuyền sắp đâm sầm vào nhau đến nơi, chúng chợt khựng cả lại, sau đó đều xoay mạnh sang một bên.

Những người chèo thuyền đều thuộc hàng cao thủ, cả ba con thuyền cùng dừng lại bất động ở một vị trí chỉ cách nhau chưa đầy một thước, đấu đầu đuôi với nhau thành một hình dích dắc, con thuyền của Lỗ gia bị chắn ở giữa bởi một đầu thuyền và một đuôi thuyền.

Trên con thuyền đánh cá lớn hơn đang đứng sừng sững một gã to béo vạm vỡ, nước da đen đúa, nét mặt lầm lì, nhìn chằm chằm vào hộp ngọc trên tay Lỗ Thiên Liễu, con mắt loé ra những tia sáng rực lửa.

Lỗ Thiên Liễu tay trái giữ chặt hộp ngọc, tay phải rũ Phi nhứ bạc ra khỏi tay áo. Gã béo đen xem ra rất đáng gờm, Lỗ Thiên Liễu đã cảm nhận được tầng tầng sát khí ngùn ngụt bốc lên quanh gã, luồng sát khí như một bức tường đè ập lên cơ thể cô, khiến cô ngộp thở. Thế nhưng điều đáng sợ hơn cả lại không phải là gã cao thủ trước mặt, mà là kẻ vừa huýt sáo đáp trả khi nãy. Kẻ đó đang ở đuôi thuyền, đang ở ngay sát phía sau cô.

- Đưa đây!

Gã béo đen vừa giơ cánh tay về phía Lỗ Thiên Liễu, vừa gằn ra hai chữ từ trong cổ họng.

- Không dược!

Hai giọng nói vang lên cùng một lúc, một giọng nói phát ra từ phía con thuyền nhỏ vừa tới cản đường; giọng nói còn lại Lỗ Thiên Liễu đã nhận ra, là tiếng của Lỗ Ân.

Lời còn chưa dứt, Lỗ Ân đã từ đuôi thuyền vọt lên đầu thuyền, xoay ngang đao đứng chắn trước mặt Lỗ Thiên Liễu.

Đứng trên con thuyền nhỏ vừa nhô ra từ trong đám lau sậy là một lão già đỉnh đầu trọc lóc, cơ thể tráng kiện, tuổi chừng ngoài năm chục. Tiếng huýt sáo khi con thuyền vừa rẽ lau xuất hiện chính là của lão. Hai tiếng “không được” bật ra từ miệng lão cũng chói tai không kém gì tiếng huýt sáo vừa rồi. Lời vừa phát ra, lão đã lập tức tung người nhảy lên con thuyền của Lỗ gia.

Một ánh chớp sáng trắng loé lên, chính là đao quang đang xoay tròn trong tay Ngũ Lang. Đao quang vụt đến chặn mất điểm đặt chân của lão hói, lão đành phải vội vã ép người rơi ngay xuống, khi sắp chạm mặt nước, lão bèn tung mũi chân đá vào mạn thuyền của Lỗ gia, mượn lực để bật ngược trở về con thuyền của lão.

Trước cú đạp của lão hói, con thuyền của Lỗ gia lập tức chòng chành nghiêng ngả. Song đao quang vẫn xoay tròn trong tay Ngũ Lang hết sức vững vàng, không hề loạng choạng, còn tiếp tục đi thêm hai vòng nữa mới dừng lại.

Lão hói hơi ngạc nhiên, cảm thấy trụ lực từ thắt lưng tới đùi chân của người này quả thực không phải tầm thường. Song lão không vì thế mà từ bỏ, vì mục tiêu của lão đang ở trên con thuyền của Lỗ gia. Sứ mệnh của lão trong đêm nay chính là chặn đứng tất cả những người vừa chạy ra khỏi vườn Cô Tô, tuyệt đối không để cho bí mật trong vườn bị tiết lộ ra ngoài.

Con thuyền sau một hồi chòng chành đã thăng bằng trở lại. Ngũ Lang không đợi lão hói kịp có bất kỳ hành động nào, đã lập tức xoay tròn cây phác đao quét thành một cơn lốc trắng cuồn cuộn xông thẳng về phía lão hói. Lão hói đang lao về phía con thuyền của Lỗ gia, thấy đao phong quét tới, vội nghiêng người lùi lại tránh được. Nhưng lão còn chưa kịp đứng thẳng, thì nhát đao thứ hai đã vùn vụt cuốn tới, đao phong càng thêm dữ dội, tốc độ càng thêm đáng sợ hơn nữa, lão hói đành phải tiếp tục thoái lui.

Nhưng khi vòng đao thứ ba vụt tới, lão hói không né tránh nữa. Trong tay lão đã xuất hiện một thanh sắt đen trùi trũi, trông giống như cây thước sắt mà trước kia sai dịch ở nha môn vẫn thường dùng.

Lưỡi đao của Ngũ Lang chém trúng cây thước sắt, vang lên một tiếng “choang” chói tai, hoa lửa bắn tung toé ngang dọc trong màn đêm đen đặc.

Đà xoay của cây đao trên tay Ngũ Lang lập tức bị chặn đứng, chỉ bởi một cây thước sắt nhỏ bé.

Ngũ Lang là kẻ liều lĩnh không biết sợ hãi, bởi vậy khi hoa lửa còn chưa kịp tắt, anh ta đã chụp lấy phần cuối của chuôi phác đao, tiếp tục một cách xoay vòng mới, phạm vi rộng hơn, lực đạo cũng lớn hơn.

Lưỡi đao lại va phải cây thước sắt, nhưng lần va chạm này khác hẳn lần trước, tiếng đao thước giao phong càng chói óc, hoa lửa bắn ra càng dày đặc, nhưng kết quả vẫn không có gì khác, cây đao của Ngũ Lang lại bị chặn dứng.

Nhưng Ngũ Lang không chịu dừng, mà thuận theo phản lực từ cây thước sắt, lập tức xoay ngược đao trở lại, song anh ta không tiếp tục tấn công, mà lại lùi liền hai bước, tới sát mạn bên kia của đuôi thuyền, hạ thấp người xuống tấn. Lúc này, cây đao trên tay anh ta đã xoay lên vùn vụt, sượt qua nóc mui thuyền lợp cỏ lau, đao phong lập tức cuốn theo vô số mảnh lau vụn nát bay tơi tả.

Đột nhiên, đao phong bỗng vụt trở ngang lao về phía trước. Ngũ Lang bước liền hai bước nhỏ, rồi tung người nhảy vọt lên, cả người lẫn đao cùng xoay tít lao về phía mũi con thuyền nhỏ, nhằm thẳng vào lão hói.

- Cẩn thận! – Lỗ Ân kêu lớn nhắc nhở.

Trận giao tranh dữ dội tại đuôi thuyền đã bắt đầu được một lúc, nhưng hai người ở đầu thuyền và gã béo đen trên ngư thuyền lớn vẫn không hề quay đầu liếc lại lấy một lần. Hai bên vẫn đứng nguyên tại chỗ nhìn trừng trừng vào đối phương, mặc cho con thuyền lắc lư chao đảo, mặc cho đao thước loảng xoảng chớp lửa tứ tung. Chỉ tới khi Ngũ Lang cả người lẫn đao lao vụt đi trong thế tấn công liều lĩnh, Lỗ Ân mới khẽ đảo mắt liếc qua mà kịp kêu lên hai tiếng.

Ngũ Lang đột ngột lao bổ tới khiến lão hói bất ngờ, song lão vẫn bình tĩnh như không, đứng trơ trơ trước mũi thuyền, không hề xê dịch. Lão đã bắt thóp được đòn thế của Ngũ Lang, lão biết rằng cú tấn công sẽ kéo gần khoảng cách giữa hai người, lão sẽ lợi dụng cơ hội này để trừ khử Ngũ Lang chóng vánh.

Cây thước sắt trên tay lão đã vung ngược lên, đánh vào đầu trên của chuôi đao. Bán kính xoay tròn tại vị trí chuôi đao nhỏ hơn mũi đao nhiều, nên sức công phá cũng sẽ yếu hơn, như vậy sẽ đảm bảo được cho đòn phản kích tiếp theo của cây thước sắt. Lão hói hiểu rõ, Ngũ Lang sức mạnh phi thường, muốn phản kích thành công, phải nhờ vào kỹ xảo.

Quả đúng như lão dự liệu, cây thước sắt đã chặn đứng được chuôi đao, sau đó thuận theo chuôi đao trượt về phía trước lao thẳng tới trước ngực Ngũ Lang. Lão không cần vận quá nhiều sức mạnh, bởi vì lực đạo chém tới của Ngũ Lang đã quá đủ. Hai luồng lực đạo giao nhau, Ngũ Lang chạy trời không khỏi chết.

Nhưng khi cây thước chạy đến đoạn cuôl cùng của chuôi đao, lão hói đột nhiên cảm thấy lực đạo tiêu biến, khí mạch buông chùng, huyết mạch trống trải…

Ngũ Lang đã tung ra chiêu cuối cùng, bật cơ quát vào đúng thời khắc then chốt nhất. Cây phác đao lập tức đứt thành ba đoạn biến thành cây côn tam khúc, lưỡi đao lập tức đổi hướng, mũi đao sắc bén lia ngang qua nửa cần cổ lão hói.

Nhưng đòn phản kích của lão hói cũng đã trúng đích. Ngũ Lang bắn ngược trở lại, rơi đánh phịch xuống sàn thuyền.

Lỗ Ân vừa kêu lên được hai tiếng “cẩn thận”, đã ngã bật về phía sau, đè sập gần nửa mui thuyền kết bằng cỏ lau.

Lão hói cũng đổ vật xuống, máu phun ra tung toé từ cần cổ. Ngũ Lang và Lỗ Ân cũng đồng thời miệng vọt máu tươi.

Gã béo đen vẫn đứng nguyên chỗ cũ, không hề xê dịch. Lỗ Thiên Liễu cũng đứng bất động trước mũi thuyền, song có điều giữa hai người họ đã thiếu mất Lỗ Ân, chỉ còn lại cây khảm đao cắm nghiêng trên sàn thuyền đang rung lên bần bật.

Trong bãi lau, một bầu im lặng chết chóc bao trùm.

Lỗ Thiên Liễu căng thẳng tột độ. Từ lúc Lỗ Ân bị đánh bật đi, cô thậm chí chưa dám thở ra.

- Đưa đây! – Vẫn là hai tiếng gằn ra từ trong họng của gã béo đen, song có vẻ đã thiếu chút tự tm.

Lỗ Thiên Liễu từ từ thở ra, rất khẽ, khẽ tới mức như là không thở.

- Nếu không đưa thì ông làm gì tôi? – Lỗ Thiên Liễu đã lên tiếng, cô cố gắng giữ hơi thở thật bình ổn, nói giọng Quan Thoại thật tròn vành rõ chữ – Có phải giống như vừa rồi không? Đề khí từ bụng lên ngực, sau đó chân trái bật lên, vung bàn tay phải quét qua mắt đối thủ, tay trái nắm hờ thành quyền rỗng đấm vào ngực dối thủ, chân trái vừa chạm đất lập tức lùi về, trở lại chỗ cũ? Còn nữa, vừa rồi khi tay trái nắm quyền, khớp xương trên ngón giữa còn kêu lên răng rắc.

Lỗ Thiên Liễu không phải là cao thủ võ lâm, những chiêu thức chớp nhoáng như bóng ma vừa rồi cô hoàn toàn không thể tránh né, song ba giác mẫn cảm dị thường của cô đã kịp ghi nhớ từng chi tiết vào trong não bộ.

Gã béo đen vẫn mặt lạnh như tiền, cơ thể im lìm không nhúc nhích. Tuy nhiên, Lỗ Thiên Liễu đã cảm nhận thấy gã đang chuyển động, cơ thể gã đang có sự thay đổi rất lớn.

- Ông đang đề khí tới thắt lưng, hai chân và vai đều đang ngầm vận lực, cần cổ đã kéo căng. Ông đang muốn đến cướp lấy món đồ, hay là muốn bỏ đi? – Khí thế của Lỗ Thiên Liễu đã chiếm được thế thượng phong.

Gã béo đen vẫn mặt không đổi sắc, nhưng trong tâm đã mười phần kinh sợ. Gã không biết mình đang phải đối mặt với một đối thủ ra sao, nhưng từ lúc bắt đầu chạm trán với cô gái này, gã không hề nghe thấy tiếng cô thở. Hơn nữa, trên người cô ta dường như có một khí tướng hết sức khác lạ, phong toả gã bằng một áp lực vô hình, khiến gã lúc càng mất tự tin. Chiêu thức “minh phàm ám miêu”(\*) vốn là niềm kiêu hãnh rất mực của gã, thế mà giờ đây ngay cả đốt ngón tay khống chế chưa tốt mà kêu lên một tiếng cũng bị cô ta phát hiện ra. Vừa rồi gã không hề cử động, chỉ âm thầm vận khí vận lực, mà cô ta dã nhìn thấu không sót chỗ nào. Cô ta quả thực công lực siêu phàm, ngay cả khi đồng bọn bị tập kích vẫn thản nhiên như không, tư thế cảnh giác cao độ không hề sơ sểnh. Định lực nhường này chỉ những cao thủ thực sự mới có được, làm sao gã dám so bì.

(\*) Có nghĩa là buồm rõ neo ngầm.

Bây giờ phải làm thế nào đây? Gã béo đen nhẩm tính trong lòng, cho dù mình có liều cả tính mạng cũng không thể ngăn cản được đám người này, tìm đường tháo lui vẫn là sáng suốt hơn cả…

Lỗ Thiên Liễu khép mắt lại. Cô đã nghe thấy tiếng thuyền rẽ sóng lao đi, sát khí dần dần tiêu biến, áp lực đang đè nặng trên người cô cũng đã xa dần. Khi cô mở mắt ra, con thuyền kia đã chỉ còn là một cái bóng lờ mờ chìm trong trời sương mù mịt.

Con thuyền nhỏ chui ra từ bãi sậy vẫn còn nguyên đó, không hề xê dịch, lặng phắc y như cơ thể lão hói đang vắt ngang đầu thuyền, hình như đang chờ đợi một điều gì đó.

- Đưa đây!

Hai tiếng này, giọng nói tuy quen thuộc, nhưng ngữ điệu lại xa lạ vô cùng. Lỗ Thiên Liễu không quay đầu lại. Tuy giọng nói có phần ấm ớ, có chút hụt hơi, song cô vẫn nhận ra, chính là người đó…

- Tại sao? – Dẫu rằng bản thân cô cũng cảm thấy câu hỏi đó là dư thừa, song vẫn không nhịn nổi mà bật ra tiếng hỏi.

- Ta cũng vì vạn bất đắc dĩ! Con của ta đang nằm trong tay kẻ khác. Ta cũng mong con cháu đời sau được thịnh vượng giàu sang.

- Ông chắc chắn thứ ông muốn có ở trong chiếc hộp này ư? – Lỗ Thiên Liễu lại hỏi, giọng Quan Thoại của cô nghe khí thế khác thường, tỏ rõ một phong thái lấn lướt người đối diện.

- Ta không biết, song lấy được chiếc hộp đó về, chí ít cũng coi như đã hoàn thành nhiệm vụ. Gần hai mươi năm lao tâm lao lực, cho dù không thể vinh hoa phú quý, ít ra cũng bảo toàn được tính mạng cả nhà.

- Vậy thì ông lấy đi!

- Không được!

Một giọng nói đột ngột vọng lên từ trong khoang thuyền, là giọng nói mà Lỗ Thiên Liễu vẫn luôn mong ngóng từ sau khi thoát khỏi khu vườn. Cô vội vàng quay người lại, đúng là giọng của cha rồi! Lỗ Thịnh Nghĩa vẻ như đã tỉnh dậy từ cơn hôn mê. Lỗ Ân đang bị trọng thương, vừa nghe thấy tiếng quát, thì khác nào phát hiện ra bảo bối, lập tức tung người lao về phía Lỗ Thịnh Nghĩa.

Trong màn đêm loé lên ánh sáng xanh lạnh lẽo của con dao nhỏ cán cong dài bảy tấc, đầu mũi dao đã gí sát vào cổ Lỗ Thịnh Nghĩa, máu đã bật ra. Người cầm dao chính là Lỗ Ân.

- Ta biết ngươi từ nãy đến giờ vẫn tỉnh, chiêu này của ngươi ta đã thuộc làu cả hai chục năm rồi! – Lỗ Ân mấp máy khuôn miệng đầy máu tươi, gằn giọng hằn học mà nói.

- Còn ta mãi đến hôm nay mới nhận ra bộ mặt thật của ngươi, song cũng chưa muộn! – Đối mặt với mũi dao nhọn, Lỗ Thịnh Nghĩa vẫn vô cùng điềm tĩnh.

- Trong vườn nhà họ Chu, ngươi cố tình tháo nút dây thừng của ta phải không? – Lỗ Ân hỏi.

- Khi đó tuy chưa có chứng cứ đích xác, song ta cũng đã đoán được bảy tám phần về ngươi. Giờ đây, sự thể đã chứng minh phán đoán của ta hoàn toàn chính xác! – Lỗ Thịnh Nghĩa giọng đầy đắc ý.

- Hình như ta đâu có điều gì sơ hở, ngươi dựa vào đâu mà đoán? – Lỗ Ân vẫn không cam lòng, ông ta nhất định phải hỏi cho ra nhẽ. Cũng như một tác phẩm nổi tiếng bị người ta chỉ ra khuyết điểm chết người, bất luận ra sao cũng phải tìm hiểu đến nơi đến chốn. Mà “tác phẩm” của ông ta chính là thân phận “Lỗ Ân”.

Lỗ Thịnh Nghĩa khẽ nhếch mép cười khẩy:

- Chính là cái nút thắt xỏ thừng mà ngươi đã buộc. Ngươi lúc nào cũng buộc ngược dây, cho thấy trước đây ngươi đã biết cách thắt kiểu nút thường dùng của nhà thuyền, thói quen thắt ngược không thể sửa được. Thế nhưng khi ngươi học cách thắt nút, lại cố tình ra vẻ không biết, hẳn là có ý muốn che giấu điều gì. Hơn nữa trước đó, ở trong Tạc quỷ hào, ta đã gặp đại sư phong thuỷ Định Vô Nghi, người đã dẫn ta tới nhà tuần phủ giải cứu ngươi hai mươi năm về trước. Sự xuất hiện của ông ta ở đây chính là sơ hở lớn nhất khiến thân phận của ngươi bị bại lộ.

Lỗ Thịnh Nghĩa dừng lại một lát rồi tiếp:

- Thế là rất nhiều khúc mắc đã được tháo gỡ. Bức tranh vừa mới lấy được về, ngay tối hôm đó đã có người đến cướp. Làm sao bọn chúng lại biết được nơi ẩn thân của Lỗ gia? Làm sao bọn chúng lại có thể phá giải dễ dàng các khảm diện, nút lẫy bảo vệ quanh nhà? Ngươi đến ứng cứu mà không mang theo đao, lại dùng rìu là thứ mà ngươi ít khi dùng tới. Một đao khách lão luyện tại sao lại có thể khinh suất như vậy? Hôm nay, khi vừa bước chân vào khu vườn của Chu gia, ngươi đã đi một mạch thẳng đến gác Quan Minh bên bờ ao, người đi sau xảy ra biến cố, ngươi cũng chẳng thèm đếm xỉa tới, rõ ràng là có mục đích riêng. Ở gác Quan Minh, ngươi đi qua lan can, vào phòng rồi lên lầu, không hề có một chút đề phòng cảnh giác, là vì những nơi này trước đó đã có người mở đường giúp ngươi rồi, ta nghĩ chắc hẳn là bọn Định Vô Nghi không sai. Gần đây trong giang hồ đỗn đại, Lỗ gia làm mưa làm gió ở Giang Nam, kỳ thực chính là đã ngộ nhận đám người đó là người của Lỗ gia.

Lỗ Thiên Liễu xen ngang một câu:

- Khi tôi cầm hộp ngọc ngồi ở đầu thuyền, ông cứ nhìn lén liên tục. Vẻ mặt và động tác của ông đều bộc lộ rõ dã tâm chiếm hữu.

Lỗ Thịnh Nghĩa lại nói tiếp:

- Khi ngươi cho rằng báu vật chắc chắn đã nằm trong tầm tay, ngươi đã trắng trợn huýt gió phát ám hiệu cho đồng bọn. Tới lúc này ta đã hoàn toàn tin chắc mọi suy đoán của ta đều là chính xác!

- Khi Ngữ Lang liều lĩnh xuất chiêu, ông đã kêu lên “cẩn thận”, nhưng không phải là lo cho Ngũ Lang, mà là muốn nhắc nhở đồng bọn! – Lỗ Thiên Liễu lại xen vào.

Không chỉ có một mình Lỗ Thiên Liễu muốn xen ngang, Ngũ Lang ở cuối thuyền cũng gắng gượng ngồi dậy, vẻ mặt đờ đẫn mà cất tiếng hỏi:

- Sư phụ, vậy lúc sư phụ bảo con một mình đi đóng mấy cái hũ hàn khí kia, phải chăng là muốn biến con thành vật thăm dò?

- Kỳ thực, hắn thu nạp cậu làm đồ đệ, mục đích chỉ là để che đậy thân phận được kín kẽ hơn, phân tán sự chú ý của mọi người mà thôi. Cho nên bao nhiêu đứa thông minh lanh lợi đều từ chối, lại đi chọn một người như cậu! – Lỗ Thịnh Nghĩa thay Lỗ Ân trả lời câu hỏi của Ngũ Lang.

- Ha ha! Ha ha! – Lỗ Ân cười nhạt mấy tiếng, rồi nói – Giỏi lắm! Đúng là không thể qua mặt được các ngươi! Người làm thợ quả thực tinh tế! Nhưng giờ đây, các ngươi vẫn phải giao cái hộp đó cho ta, một thứ quý giá như vậy mà để cho các ngươi thì thật lãng phí. Con ranh Liễu kia, dùng nó để đổi lấy cái mạng già cho cha ngươi dù sao cũng là đáng giá phải không?

- Vụ đổi chác này thật không hề công bằng! Tôi muốn hỏi thêm hai câu, nếu ông chịu trả lời, tôi sẽ lập tức giao cho ông! – Lỗ Thiên Liễu vẫn còn rất nhiều thắc mắc chưa hiểu rõ, nên khó mà kìm nổi nỗi tò mò đang trỗi dậy trong lòng.

- Nói đi!

- Ai cử ông tới nhà chúng tôi? Để làm gì?

- Là tuần phủ Chiết Giang triều Thanh Trương Tằng Dương! Tổ tiên của ông ta có truyền lại một bí mật, nói rằng có bảo bối sẽ có được thiên hạ. Nghe nói ông ta vốn họ Dương, sau đổi theo họ mẹ, có lẽ là muốn che giấu thân phận.

- Tổ tiên của ông ta là vị hiền tài nào? – Lỗ Thiên Liễu hỏi tiếp.

- Hình như là Dương Ứng Năng, giáo thụ của Ngô Vương, năm xưa từng phò tá Kiến Văn Đế triều Minh.

- Ô! – Lỗ Thiên Liễu và Lỗ Thịnh Nghĩa đều đã hiểu. Thì ra là vị thầy giáo của hoàng đế nhà Chu, người đã có cơ hội xem được mật văn điển tịch mà họ Chu để lại, và lĩnh ngộ được lẽ huyền vi ẩn tàng trong đó.

- Con thuyền lớn kia tại sao lại bỏ đi? – Thấy Lỗ Ân vẫn chưa có vẻ gì bực bội, Lỗ Thiên Liễu tranh thủ hỏi tiếp.

- Không biết! Con thuyền đó không cùng bọn với ta, có lẽ là trợ thủ của Chu gia.

- Thảo nào mà ông sốt sắng chạy lên phía trước tôi để bảo vệ, hoá ra là sợ bị người khác cướp mất hộp ngọc!

Lỗ Ân nghe Lỗ Thiên Liễu nói vậy, hình như chợt ý thức được điều gì, lập tức gằn giọng mà nói:

- Mau đưa cái hộp cho ta!

- Không được! – Lỗ Thịnh Nghĩa quát lên dứt khoát. Mũi dao nhọn hoắt lập tức ấn sâu vào cổ ông, nỗi đau đớn và sức ép từ mũi dao đã khiến ông không thể nói thêm lời nào nữa.

- Dừng tay! Cầm lấy! – Lỗ Thiên Liễu vung tay trái lên ném hộp ngọc đi.

Hộp ngọc vụt lên không trung, quét thành một đường vòng cung rực rỡ sắc màu, bay về phía đuôi thuyền. Nó đang hạ xuống phía sau, nên Lỗ Ân chỉ còn cách buông Lỗ Thịnh Nghĩa ra, vội vã lùi lại, giơ cao hai tay đón lấy hộp ngọc.

Lỗ Thịnh Nghĩa phản ứng vô cùng mau lẹ, song vì đôi chân không thể cử động được, nên chỉ có thể gắng sức vung mạnh cánh tay về phía mặt Lỗ Ân. Trong tay ông đang nắm chặt một ống trúc bên trong có chứa những mũi kim thép đủ loại hình thù chuyên dùng để phá lẫy tháo nút.

Tay trái của Lỗ Thiên Liễu vừa tung hộp ngọc đi, Phi nhứ bạc bên tay phải chớp mắt đã bay vụt ra như một con vật sống, đầu dây xích lập tức quấn chặt lấy khảm đao của Lỗ Ân. Cô vận chiêu “cánh tay xích” quấn chặt lấy cây khảm đao, quăng đi chém thẳng về phía Lỗ Ân

Lỗ Ân vẫn bắt được hộp ngọc. Dẫu rằng vô số kim thép đã găm chi chít trên nửa khuôn mặt, đâm mù mắt trái của ông ta; dẫu rằng mũi đao được sợi xích quăng đi đã chém xéo qua sườn trái, đâm sâu vào đùi phải của ông ta, song ông ta vẫn nắm chắc hộp ngọc không chịu buông tay. Nhưng ông ta đã mất thăng bằng, cả người đổ nghiêng về bên phải. Bên đó cũng chính là mũi thuyền của lão hói. Ông ta ngã sóng sọài bên cạnh tên đồng bọn đã chết.

Con thuyền lập tức tách khỏi thuyền của Lỗ gia, lao đi băng băng, mỗi lúc một xa.

Thuyền của Lỗ gia không đuổi theo. Ngũ Lang ngồi chết trân như khúc gỗ ở đuôi thuyền. Anh ta đang phải chịu một tổn thương quá lớn, vị sư phụ mà anh ta kính yêu không khác gì cha ruột, không ngờ chỉ là lợi dụng anh ta.

Lỗ Thịnh Nghĩa đập mạnh tay xuống sàn thuyền, vẻ đầy tuyệt vọng, mắt hằn lên những tia giận dữ nhìn theo bóng con thuyền nhỏ.

Lỗ Thiên Liễu vẫn đứng trước mũi thuyền, nét mặt bình thản như không, mắt dõi theo con thuyền nhỏ xa dần rồi mất dạng. Lúc này, bên khoé miệng cô mới lộ ra một nét cười chế nhạo. Cô quay trở vào, từ từ ngồi xuống bên cạnh Lỗ Thịnh Nghĩa, rồi nói khẽ:

- Thứ ở trong hộp con đã lấy ra rồi!

Lỗ Thịnh Nghĩa lập tức trợn tròn hai mắt, miệng hơi mở ra nhưng phản ứng của ông chỉ diễn ra trong nháy mắt. Ông lập tức ý thức được hiện tại nên làm gì.

- Mau đi thôi, xuống phía nam, không thể về nhà được nữa!

Ngũ Lang lúc này vẫn chưa hồi phục, nên đổi sang Lỗ Thiên Liễu cầm chèo. Lá thuyền con lướt đi không thực nhanh, song chỉ một lát sau đã biến mất trên mặt nước Thái Hồ đen thẳm…

## 60. Q.3 - Chương 2: Hai Lão Kể

Khe Long Môn vốn dĩ cách thành Bắc Bình không xa, song ba người Lỗ Nhất Khí lại đi lòng vòng về hướng nam, sau đó còn mất cả xe ngựa, nên khi họ tới được đây, trời đã sẩm tối.

Địa thế của khe Long Môn vô cùng hiểm trở, vốn là chiến trường xưa nơi Vu Khiêm từng bảo vệ kinh sư. Tương truyền vào thời cổ đại, anh em Xuy Vưu đã từng kịch chiến tại nơi đây. Chốn này đỉnh núi chót vót, đá tảng gập ghềnh, suối biếc quanh co, song giờ đang lúc đầu đông, khắp nơi đã băng phong tuyết phủ. Đặc biêt là bên trong khe Quỷ Cốc, lại càng tịch mịch hoang lương, thâm u khó đoán, tuyền là một màn tuyết phủ mảng xanh mảng trắng, toát lên vẻ kỳ bí đến rợn người.

Cách khe Quỷ Cốc không xa có một Đạo quán, vốn do Doãn Chí Bình(\*) phái Toàn Chân đốc công xây dựng, do năm tháng xa xôi, giờ đây đã sạt lở tiêu điều. Bên ngoài Đạo quán đứng lố nhố hơn chục người đàn ông mặc áo chẽn màu xanh sẫm, súng đeo đạn vác, tư thế cảnh giác sẵn sàng. Người chỉ huy mình mặc áo dài, đầu đội mũ phớt, chính là phó quan Ngô, người đã từng đưa Lỗ Nhất Khí đi săn cùng.

(\*) Doãn Chí Binh là đạo sĩ nổi tiếng của phái Toàn Chân, sống vào đầu đời Nguyên. Nguyên quán ở Thương Châu, Hà Bắc, đến đời Tống di cư tới Lai Châu (nay là huyện Dịch, Sơn Đông), sinh vào năm Đại Định thứ 9 nhà Kim (năm 1169). Khi Khâu Xử Cơ qua đời, để lại di mệnh cho ông làm người kế nghiệp, trở thành vị chưởng giáo tông sư đời thứ 6 của đạo Toàn Chân.

Lỗ Nhất Khí đã chạm mặt nhóm người này ở trấn Môn Đầu. Sở dĩ chú Tư bảo cậu đi về phía tây, chính là vì ở đây đã có nhóm phó quan Ngô tiếp ứng. Lỗ gia hiện đang thế đơn lực mỏng, nếu muốn hoàn thành đại sự, nhất định phải cần đến người ngoài trợ giúp. Chú Tư sực nhớ tới phó quan Ngô, vốn say mê đồ cổ như điếu đổ, nên đã bảo với ông ta rằng, cậu cháu của mình đang dẫn người đi khai quật một kho tàng bí mật có niên đại hơn hai nghìn năm để tìm mấy món đồ quý giá, song đã có kẻ phát hiện được hành tung, muốn tới tranh cướp. Nếu phó quan Ngô có thể điều vài người tới bảo vệ, thì sau khi mở được kho báu, cậu cháu sẽ chỉ lấy một vài món đồ mình cần, còn lại giao hết cho ông ta xử lý.

Một kho báu có niên đại hơn hai nghìn năm! Khoan chưa nói tới những thứ cất giấu bên trong, mà ngay bản thân kho báu đã chính là một bảo bối vô giá! Chuyên béo bở như vậy phó quan Ngô sao có thể bỏ qua. Không những thế, ông ta còn cảm kích chú Tư vô vàn, hết vỗ ngực lại hứa hẹn, thề lên thề xuống sẽ bảo vệ Lỗ Nhất Khí hành trình thông thuận.

Những người mặc áo chẽn màu xanh đều thuộc đội cảnh vệ dưới quyền phó quan Ngô. Phó quan Ngô đã thực thà kể hết với họ, kết quả là cả bọn chẳng ai cầm lòng cho đặng trước một cơ hội làm giàu cho cả mấy đời, nên lũ lượt thay thường phục, mang súng đạn theo phó quan Ngô lặng lẽ lẻn khỏi phủ đại soái.

Trời đã tối mịt, mưa tuyết vừa ngưng, đường đất vô cùng khó đi. Trong hoàn cảnh này, rất dễ bị đối phương tập kích, bởi vậy Lỗ Nhất Khí quyết định tìm chỗ nghỉ ngơi, đợi trời sáng mới đi tiếp. Lỗ Nhất Khí không biết rằng ở đây có ngôi Đạo quán, là lão già mặt đỏ hồi nãy đuổi theo đồng hành với họ đã đưa họ tới nơi đây.

Khu vực này cả Lỗ Nhất Khí, lão mù và Quỷ Nhãn Tam đều không thông thạo, bởi vậy chỉ có thể đi theo lão mặt đỏ. Họ sẵn sàng đi theo lão ta còn vì một nguyên nhân khác, nếu suy đoán từ sự việc vừa mới xảy ra, hẳn là gã cao gầy bắn nỏ đã bị trấn áp trước khí thế của lão ta. Lão già này là cao thủ, một cao thủ công lực khó lường, nhìn vào làn khí tướng linh động ngời ngời toả ra quanh lão đã có thể đoán được, Lão muốn giết Lỗ Nhất Khí còn dễ dàng hơn trở bàn tay, việc gì phải mất công lừa họ đến nơi khác để dàn mưu bày kế cho nhọc sức?

Chính điện của Đạo quán trống trơn thông thống ngay đến một pho tượng cũng không có, chỉ có độc một chiếc bàn thờ kê sát tường, trên tường treo bức chân dung Tam Thanh(\*).

(\*) Tam Thanh tức là Ngọc Thanh, Thượng Thanh, Thái Thanh, là ba vị thần tiên tối cao trong thiên giới của Đạo giáo; đồng thời, cũng chính là tên gọi chung của Đạo giáo đối với Nguyên Thuỷ Thái Tôn, Linh Bảo Thiên Tôn, Đạo Đức Thiên Tôn trong Đạo giáo.

Lúc này, trên ba tấm đệm cói cũ kỹ rách nát trước bàn thờ, có ba người đang ngồi xếp bằng, đó là Lỗ Nhất Khí, lão già mặt đỏ và một vị đạo sĩ già. Vị đạo sĩ già chính là quán chủ ở đây, ông ta đang nhìn hai người một già một trẻ ngồi trước mặt mình với ánh mắt vô cùng kinh ngạc.

Lỗ Nhất Khí đang ngồi xếp bằng, tư thái còn đoan chính chuẩn mực hơn cả vị đạo trưởng một đời tu luyện kia, đích xác là ngũ tâm vấn thiên, tam mạch hội lưu. Nghe nói cậu thanh niên trẻ tuổi kia đến từ Ban môn họ Lỗ, điều đó khiến lão đạo trưởng hết sức tò mò. Nói tới Ban môn, ông ta có biết sơ qua, đó là hậu duệ của tổ sư nghề mộc. Song công pháp của họ dường như không liên quan gì tới Đạo giáo, tại sao lại có thể sinh ra một chàng trẻ tuổi có đạo cốt phi phàm đến vậy?

Tư thế ngồi của lão già mặt đỏ có phần tuỳ tiện, trong Phật môn, thế ngồi này được gọi là “La Hán tu”. Thế nhưng lão lại không phải là người trong Phật môn, cứ nhìn vào đám râu tóc bù xù và những vết dầu mỡ dính đầy trên y phục của lão ta là biết.

Lỗ Nhất Khí khẽ nhắm hờ đôi mắt. Tuy cậu ngồi trong tư thế đúng kiểu Đạo gia, song lại không hề mang tâm cảnh của Đạo gia, mà đang âm thầm đánh giá về hai kẻ đang ngồi trước mặt.

Vị đạo trưởng trông rất đỗi bình thường, không có gì khác so với những đạo trưởng mà cậu từng gặp ở núi Thiên Giám thuở nhỏ. Còn lão già mặt đỏ lại hoàn toàn không phải một lão già bình thường, trong cảm giác của Lỗ Nhất Khí, thanh kiếm phía sau lưng lão ta chẳng khác gì một vật sống, với hào quang xanh biếc lớp lớp lan toả. Làn khí màu xanh mà đám Lỗ Nhất Khí nhìn thấy trên cánh đồng tuyết phủ chính là ánh hào quang toả ra từ thanh kiếm. Thanh kiếm là một bảo bối, một bảo bối cổ xưa sắc bén dị thường. Bởi vậy, người chế ngự được nó chắc chắn không phải là một kẻ tầm thường, đó là một cao thủ mà gã bắn nỏ cao gầy không thể địch nổi. Lỗ Nhất Khí thực tâm hy vọng vị cao thủ này là bạn chứ không phải là thù.

Lão già mặt đỏ bỗng cười khẽ một tiếng phá tan bầu không khí tĩnh lặng:

- Ba người chúng ta đều không thể nhập định, chi bằng nói chuyện là hơn. Huống chi mục đích chuyến đi lần này của tôi cũng chính là để nói ra sự việc. Tôi nói, ông cũng phải nói! – Lão nói rồi chỉ tay vào đạo trưởng.

- Còn tôi nghe!

Lỗ Nhất Khí cảm thấy mình chỉ có thể ngồi nghe mà thôi. Những điều cậu biết quá ít ỏi, có lẽ không có chuyện gì gợi được cảm hứng của hai người kia. Thứ duy nhất mà họ có hứng thú có lẽ chính là “Cơ xảo tập” ở trong ngực áo cậu, song cậu không thể nói ra.

Lão già mặt đỏ nghe cậu nói vậy, bèn gật gật đầu mà cười.

- Tôi phải nói ư? Tôi biết nói gì? – Đạo trưởng cũng cười. Căn miếu vắng vẻ của ông ta hiếm khi có người ghé đến, những nhân sĩ kỳ dị như hai người này lại càng hiếm hoi.

- Thì nói về chuyện phái Toàn Chân các ông khai quật Thổ bảo đi! – Lão già mặt đỏ vẫn giữ vẻ tươi cười, ngữ điệu không hề thay đối, song câu nói vừa rồi khác nào một tràng đạn nổ trong tai đạo trưởng và Lỗ Nhất Khí. Đôi mắt đang khép hờ của Lỗ Nhất Khí bỗng mở choàng, đôi môi đang mím chặt cũng hé ra, vẻ kinh ngạc lộ rõ trên nét mặt. Còn lão đạo trưởng, những nếp nhăn chằng chịt khắp mặt mày chốc lát đã xô nhau tụm về giữa mặt, vẻ khổ sở xen lẫn âu sầu.

Đạo trưởng ngồi đờ ra một hồi lâu, hết nhìn lão già mặt đỏ, lại liếc nhìn Lỗ Nhất Khí. Ông ta đã cảm nhận thấy làn khí tướng hồn hậu đoan chính rất mực phảng phất toả ra từ hai người họ. Đặc biệt là cậu trai trẻ, tư thái và khí thế của cậu ta thực khiến người khác phải ngưỡng mộ. Đương nhiên, những điều này phải là bậc đạo hạnh cao thâm như ông mới có thể cảm nhận thấy. Ông nghĩ thầm, cuối cùng thì mình cũng chờ được đến ngày để bộc bạch điều cơ mật. Thế nhưng hai người đang ngồi trước mặt ông kia rốt cục là thần thánh phương nào?

- Trong hai vị ai là chủ nhân thực sự của Thổ bảo? – Vị đạo trưởng không nén nổi tò mò hỏi.

- Là tôi! Thế nhưng cậu ta cần được biết hơn tôi, bởi vì từ hôm nay trở đi, tôi sẽ nhường lại tư cách chủ nhân cho cậu ta! – Lão mặt đỏ vừa cười vừa chỉ tay về phía Lỗ Nhất Khí.

Nghe đoạn đối thoại giữa lão mặt đỏ và đạo trưởng, Lỗ Nhất Khí ngơ ngác không hiểu, cậu chỉ muốn nhanh chóng đi thẳng vào chủ đề Thổ bảo. Bởi lẽ theo những ghi chép trong phần “Thiên cơ” của “Cơ xảo tập” thì Thổ bảo được chôn giấu ở phía chính bắc, là bảo bối cách đây gần nhất.

- Tôn giá đây là truyền nhân của Mặc môn ư? – Đạo trưởng dường như khó khăn lắm mới thoát ra khỏi cảm giác khổ sở và bất lực, hỏi khẽ một câu.

- Đúng vậy!

Lão mặt đỏ vừa đáp lời, Lỗ Nhất Khí lập tức giật mình kinh ngạc, bụng dưới thót căng, toàn thân vô thức vận kình, một luồng khí cuộn lên xoay vòng hai lượt quanh ngực bụng, rồi vọt ra ngoài qua bách khiếu trên tứ chi.

Khi sa vào quỷ khảm trong tứ hợp viện Bắc Bình, Lỗ Nhất Khí đã biết, kỹ nghệ của phe đối thủ xuất phát từ bậc “luận quỷ đệ nhất” Mặc Địch, bởi lẽ áng văn “Minh quỷ” của Mặc Tử chính là trước tác đầu tiên hệ thống nhất bàn về ma quỷ còn được bảo tồn tới ngày nay. Hơn nữa, trong giấc mộng khi ở trong căn nhà tổ, cậu cũng nhìn thấy Mặc Địch và tổ sư Lỗ Ban của gia tộc mình, giữa hai dòng họ chắc chắn có mối quan hệ vô cùng mật thiết, song không hiểu vì sao lại trở thành thù địch. Giờ đây, cậu đang ngồi đối diện với cao thủ truyền nhân của kẻ thù, tại sao lại không căng thẳng cho được?

Lão mặt đỏ và đạo trưởng đều kinh ngạc ngoảnh nhìn Lỗ Nhất Khí, bởi lẽ trong lúc căng thẳng và phòng bị một cách vô thức, xung quanh cơ thể cậu bỗng nhiên khí toả như mây, hào quang rực rỡ, trông chẳng khác gì tiên nhân hạ phàm.

Lão mặt đỏ nhìn dáng điệu của Lỗ Nhất Khí, có vẻ như đã nhận ra điều gì nên vội hỏi:

- Các trưởng bối trong nhà cậu vẫn chưa nói cho cậu biết địch thủ của cậu là ai ư?

Lỗ Nhất Khí lắc đầu. Lão mặt đỏ liền thở ra một hơi, vẻ mặt lại tươi cười như cũ:

- Vậy thì hãy để bọn ta nói cho cậu nghe, bọn ta sẽ cho cậu biết những điều mà các trưởng bối của cậu vẫn chưa kịp kể. Đạo trưởng, xin hãy tiếp tục! – Giọng nói của lão mặt đỏ lại trở nên ung dung thong thả.

- Thảo nào còn trẻ tuổi như vậy đã đảm đương được vị trí chủ nhân. Xem ra hôm nay ta thực sự đã tìm được đúng người để thuật lại sự tình. Nhưng ông là Nam Mặc hay Bắc Mặc? – Trong lời lẽ của vị đạo trưởng vẫn không giấu nổi vẻ kinh ngạc.

- Ha ha! Đáng lẽ ông nên hỏi tôi là người họ Mặc hay họ Chu mới phải chứ! – Lão mặt đỏ cười thành tiếng mà nói – Đạo phái Toàn Chân các ông đọc “Nam hoa kinh” mà biết được Mặc gia phân thành hai phái Bắc và Nam, nhưng kỳ thực chính là từ trong Mặc gia phân ra một chi nhánh là Chu môn. Người đời thường nói “gần Chu thì đỏ, gần Mặc thì đen”(\*), ý nghĩa thực sự của câu này có nghĩa là Chu môn dựa vào bảo bối để sát phạt, những mong thống trị thiên hạ; còn Mặc gia lại yêu cầu đệ tử phải dưỡng tâm tĩnh khí, ẩn thân nơi sơn dã ruộng đồng.

(\*) “Chu” nguyên nghĩa là son, “Mặc” nguyên nghĩa là mực, câu thành ngữ này cùng tương tự với câu “gần mực thì đen, gần đèn thì sáng”.

- Ồ, hoá ra là thế! Những hiểu biết của chúng tôi về Mặc gia đa phần là nghe giang hồ đồn đại, thất thiệt khó tránh. Còn chuyện Mặc môn phân Nam Bắc, đúng là chúng tôi đã phán đoán dựa vào “Nam hoa kinh“, trong sách quả thực có viết phân thành hai phái! – Xem chừng những lời giải thích của lão mặt đỏ vẫn chưa đủ để xoá tan nỗi hoài nghi trong lòng đạo trưởng. Âu cũng là đương nhiên, chỉ qua vài câu nói, bảo một người gần hết cuộc đời tu đạo như ông ta phủ định kinh điển chí thánh trong Đạo giáo là điều không thể.

- Chuyện này tôi sẽ giải thích sau. Giờ đạo trưởng hãy thuật lại chuyện Đạo gia của các vị trước đã. Đạo gia trước dây hai phái Bắc Nam cùng hưng vượng, chỉ có điều sự hưng vượng của phái Bắc Toàn Chân có mối quan hệ mật thiết với Thổ bảo, chúng tôi đang rất muốn được biết chuyện này.

Vị đạo trưởng nhăn tít đôi mày, nói:

- Ồ, biết nói thế nào đây? Đạo giáo từ thời Tống Nguyên đã bắt đầu hưng vượng, phái Nam là phái Long Hổ Thiên Sư, phái Bắc là phái Toàn Chân chúng tôi. Vào lúc phái Bắc hưng thịnh nhất, đã xuất hiện tổ sư Khâu Xử Cơ, ông từng dẫn theo mười tám đệ tử ngược lên phương bắc truyền đạo, được Thành Cát Tư Hãn trọng dụng phong làm Quốc sư. Sau đó Thành Cát Tư Hãn càn quét Trung Nguyên, công chiếm vô số lãnh thổ trên khắp đại lục Âu Á, tất cả những sự kiện này đều có mối liên quan mật thiết với mục đích bắc tiến của Khâu tổ sư. Trong môn phái của tôi, bí mật này chỉ được phép khẩu truyền qua các đời chưởng giáo, nên ít nhiều cũng có rò rỉ và thất thoát. Đến đời của tôi, còn sót lại chẳng là bao, song vẫn không thể tuỳ tiện nói cho người ngoài biết.

Năm xưa khi Doãn tổ sư xây đạo quán này đã để lại lời dặn rằng, phải đời đời kế tục, chờ đợi ở đây, đợi đến khi chủ nhân của Thổ bảo xuất hiện, hãy kể lại với người đó nguyên uỷ của sự việc. Hôm nay các vị đã tìm đến được đây, tôi cũng không giấu nữa. Năm xưa khi sư phụ truyền lại bí mật cho tôi, có nói rằng Khâu tổ sư từng dày công nghiên cứu “Nam hoa kinh“, cảm thấy hết sức tò mò với một nhân vật được nhắc tới trong kinh điển, nên đã tìm khắp trong điển tịch văn chương, những muốn tìm ra chân tướng, cuối cùng đã tìm ra hậu duệ của người đó mà kết giao bằng hữu. May sao, sau khi tìm tòi nghiền ngẫm trong gia huấn mà hậu duệ của người đó vẫn bảo tồn, mới phát giác được nơi cất giấu Thổ bảo. Bởi vậy mới dẫn theo đệ tử ngược lên phương bắc, mục đích là đi tìm Thổ bảo.

Thế nhưng hơn chục người bọn họ đã không thể đủ sức để phá giải công trình kiến trúc cất giấu bảo bối của tiền bối cao nhân, may được Thành Cát Tư Hãn phái người trợ giúp. Để phá được các luỹ đất được bố cục theo sáu mươi tư đường tinh đạo có các hào ngầm nối liền, đã tử thương hơn ba nghìn dũng sĩ Mông cổ, cuối cùng cũng đã tìm ra điểm thực, khai quật được bảo bối. Nghe nói sau này huyệt mộ của Thành Cát Tư Hãn cũng được xây dựng phỏng theo kiểu luỹ đất với bố cục sáu mươi tư đường tinh đạo như vậy. Sau khi lấy được bảo bối, Thành Cát Tư Hãn đã xây đài thờ cúng Thổ bảo, nhờ vào phúc trạch của Thổ bảo mà động đao binh tung hoành thiên hạ, cướp đoạt lãnh thổ vạn ức.

- Vậy sau đó Thổ bảo đã đi đâu? – Tuy Lỗ Nhất Khí đang rất nóng lòng muốn biết sự thực, song giọng nói của cậu vẫn rất mực điềm nhiên, tựa như tiếng rủ rỉ trong giấc ngủ.

Nghe cậu hỏi, lão đạo trưởng đã lập tức đáp lời:

- Sau đó, dị tộc Nguyên Mông quá đỗi ngang ngược bạo tàn, khiến Khâu tổ sư trong lòng hối hận, nhưng lại không thể trực tiếp đối đầu với Thành Cát Tư Hãn, bởi vậy đã âm thầm ra đi, trở về phái Toàn Chân, sau đó phái đệ tử tìm cơ hội trộm lại Thổ bảo. Để bảo vệ cho sự bình yên của Trung Nguyên, họ đã chôn báu vật này ở vị trí trung tâm của lãnh thổ Trung Nguyên, nghe nói là trong một địa cung ở phía bắc Hàm Dương thời cổ.

- Trời! Di chuyển vị trí Thổ bảo? Hậu quả sẽ rất khó lường! – Lỗ Nhất Khí kinh hãi kêu lên, nỗi kinh sợ trong lòng càng khiến luồng khí quanh người cậu bừng bừng như sóng. Có lẽ là do khí tướng của Lỗ Nhất Khí, cũng có lẽ là do câu nói vừa rồi của cậu, đã khiến vị đạo trưởng kinh ngạc đến há hốc miệng, còn lão mặt đỏ lại càng cười híp cả mắt.

Sở dĩ Lỗ Nhất Khí quả quyết như vậy, là vì trong “Cơ xảo tập” đã đặc biệt nhấn mạnh đến điều này.

- Quả đúng là như vậy! Làm trái ý trời, tất gặp tai ương. Thổ bảo dịch chuyển chưa lâu, Trung Nguyên đã sông nước cạn khô, thổ nhưỡng suy sụp, cây cối úa tàn, đất vàng tích tụ tầng tầng lớp lớp. Trong “Thủy kinh chú“(\*) thời Bắc Ngụy có miêu tả về cảnh tượng Trung Nguyên trước đây: “Cây cối um tùm, sương khói liền mây, tùng biếc non xanh, sông trong tưới mát”. Nhưng giờ đây cảnh tượng đó đã hoàn toàn biến mất, chỉ còn lại một vùng cao nguyên hoàng thổ mênh mông. Địa cung cất giữ bảo vật cũng bị chôn vùi dưới lớp lớp đất vàng, không còn tông tích, còn nói gì tới dấu vết của Thổ bảo nữa! – Nói tới đây, vị đạo trưởng thở ra một hơi dài, khuôn mặt đang nhăn nhó bắt đầu giãn ra.

(\*) “Thuỷ kinh chú” là trước tác của Lệ Đạo Nguyên thời Bắc Ngụy, tức thế kỷ 6, đây là một bộ trước tác về địa lý mang tính tổng hợp tương đối hoàn chỉnh thời cổ đại của Trung Quốc, chủ yếu ghi chép về hệ thống sông ngòi.

- Thổ bảo mất dấu? Kết cục này khiến Lỗ Nhất Khí vô cùng bất ngờ, song nhìn vào thần thái của vị đạo trưởng lại không hề giống như đang nói dối.

- Đúng Vậy, phái Toàn Chân đã động đến Thổ bảo! Mặc gia chúng tôi cũng đã cố gắng tìm cách ngăn chặn, song nhân lực quá ít ỏi. Người theo học kỹ thuật của Mặc gia vốn dĩ không nhiều, hơn nữa trong đó cũng không thiếu kẻ mong nhờ kỹ nghệ để kiếm chác vinh hoa phú quý, nên những bí mật về Bát bảo mà Mặc gia nắm giữ tuyệt không thể lộ cho loại người này biết, bởi vậy lũ môn nhân đệ tử đó có cũng như không. Còn những người hiền tài trong Mặc môn đều sống ẩn dật, phần lớn đều tuân theo di huấn của tổ tông, dạy dỗ tài bồi những môn đồ ưu tú để đảm bảo có thể hoàn thành trọng trách sau khi số Bát cực mãn vòng, nên đầu óc đã trở nên cứng nhắc. Cuối cùng, chỉ tập hợp được mười bốn người, đi lên phía bắc, thu nạp thêm các hậu duệ của Mặc môn đảm đương nhiệm vụ bảo vệ bảo vật ở phương bắc, tổng cộng vẫn chưa tới hai mươi người, về cơ bản không thể địch nổi quân thiết kỵ nghìn người của Mông Cổ, đành phải giương mắt đứng nhìn Thổ bảo bị khai quật.

Song để Lỗ Nhất Khí tin vào những lời này, vẫn phải cần thêm một vài bằng chứng khác. Dẫu rằng khu vực phía bắc Hàm Dương ngày nay quả thực là vùng cao nguyên hoàng thổ, đất vàng mênh mông, song không có bât cứ cuốn sách nào có thể chứng thực rằng, tình trạng này chỉ xuất hiện sau khi Thổ bảo chuyển dời vị trí. Vô số sự việc còn khó bề xác định rõ ràng, những lời kẻ xướng người hoạ của hai con người trước mặt kia, cùng lắm cũng chỉ khiến Lỗ Nhất Khí cảm thấy bất ngờ kinh ngạc, mà không thể hoàn toàn tin tưởng.

## 61. Q.3 - Chương 3: Chợt Thức Tỉnh

Vẻ hoài nghi trong lòng Lỗ Nhất Khí, cả hai người kia đều đã nhìn thấy. Thế là lão mặt đỏ quyết định dùng một bằng chứng trực tiếp hơn để chứng minh, đó chính là bản thân lão. Đúng vậy, để đối phương tin vào lời nói của mình, thì bản thân mình phải là người đáng tin cậy. Bởi vậy, trước hết lão phải khiến Lỗ Nhất Khí tin rằng mình là một người đáng tin cậy.

- Tuy người trong Mặc môn phần lớn đã sớm lánh xa thế tục, song sau khi Thổ bảo bị khai quật và chuyển dời, những cái đầu cứng nhắc kia cũng không thể ngồi yên được nữa, họ ý thức được rằng bí mật của Bát bảo đã bị tiết lộ. Họ liền nghĩ tới Chu môn đầu tiên, thế nhưng người trong Chu môn tuy cũng học kỹ thuật của Mặc gia, song Mặc gia lại chưa từng tiết lộ bí mật về Bát bảo với họ. Thế là họ chuyển hướng sang Ban môn, nhưng mặc dù Ban môn cũng biết bí mật của Bát bảo, song việc cất giấu tam bảo là Mặc gia tự mình thực hiện, Ban môn không hề can dự vào.

Ngược lại, khi Ban môn chôn giấu Mộc bảo tại phía tây nam, Mặc môn lại phái người tới giúp. Nhưng giờ đây, bảo bối bị đào lại là Thổ bảo do Mặc gia cất giấu, nên hẳn là không liên quan gì đến Ban môn. Để làm rõ nguồn cơn mối hoạ, Mặc môn đã ngầm phái cao thủ liên tục giám sát Ban môn và các phân chi thuộc cấp của Mặc môn. Mãi vài thế hệ sau, Chu môn vốn dĩ từ lâu im hơi lặng tiếng, đột nhiên lại có người dựa vào bảo bối mà đoạt được thiên hạ. Lúc này, chúng tôi mới ý thức được rằng, bí mật có thể đã bị tiết lộ từ thế hệ tổ tông. Nhưng nghiêm trọng hơn nữa, đó là bảo bối mà Chu môn nương tựa cũng đã bị quật lên! – Lão mặt đỏ nói rất nhanh, lão đang muốn cấp tốc đi vào chủ đề khiến cho Lỗ Nhất Khí hoàn toàn tin tưởng.

- Xuất hiện tượng lạ quả ác phải không? – Tuy lão mặt đỏ nói rất nhanh, song vẫn có một giọng nói khác cắt ngang lời ông. Lão đạo trưởng đã lên tiếng, nét mặt đầy hiếu kỳ.

- Đương nhiên rồi! Trước khi Chu Nguyên Chương lên ngôi hoàng đế, quê nhà Phượng Dương quanh năm hạn hán, mất mùa triền miên, chính là do Chu gia đã lấy mất Hoả bảo. Chu gia đã không tìm nơi định bảo giống như phái Toàn Chân các ông, bởi lẽ bảo bối này về cơ bản không thể định vị. Họ mang bảo bối này tới đâu, nơi đó lập tức khô cằn hoang hoá, không thể sinh tồn. Đây cũng chính là nguyên nhân khiến Chu môn suy vượng thất thường không thể hưng thịnh. Chu gia dùng bảo bối tranh đoạt thiên hạ, Mặc môn cảm thấy sự việc kỳ quặc khác thường, bèn âm thầm tra tìm trong tổ huấn của Chu gia mới biết được nguyên do. Thì ra tổ huấn của Chu gia phần lớn lại là “Mặc môn thập bát thiên“(\*)cực kỳ bí mật của Mặc môn, vốn dĩ không thể truyền ra ngoài, trong đó ẩn chứa bí mật về Bát bảo định phàm cương.

Khi Chu gia phát triển hưng thịnh, người đời đã ngộ nhận rằng Chu gia và Mặc gia là hai phái Nam Bắc của Mặc môn, cũng chính vì họ đã nắm giữ được kỹ thuật bí mật của Mặc gia, nên đã đủ cơ để sánh ngang với Mặc gia. Tổ huấn của Chu gia tuy sao chép không nhiều, nhưng cũng không phải là ít, gặp những kẻ sĩ tài năng xuất chúng, đạo hạnh cao thâm chắc hẳn cũng sẽ ngộ ra được vài điều từ trong đó, như Khâu tổ sư của phái Toàn Chân các ông. Bởi vậy, truyền nhân của Mặc môn đã huy động toàn bộ lực lượng tiêu huỷ các bộ tổ huấn trong tay hậu duệ của Chu môn, tìm kiếm thời cơ cướp lại Hoả bảo từ trong tay Chu Nguyên Chương. Cùng lúc này, Lỗ gia cũng phát hiện ra Hoả bảo đã bị khai quật chuyển đi, nên đã triển khai một loạt hành động nhằm giành lại bảo bối.

(\*) Tức mười tám thiên trước tác của Mặc môn. Mặc Tử cả đời có tổng cộng 71 thiên trước tác, song chỉ còn 53 thiên được lưu truyền đến đời sau, 18 thiên còn lại không phải là thất lạc trong quá trình lưu truyền, mà do bản thân chúng là những bí mật không thể truyền ra ngoài. 18 thiên này ghi chép về các kỹ thuật tinh xảo nhất, và ẩn chứa bí mật về Bát bảo.

Trong khi thuật lại, lão mặt đỏ không rời mắt khỏi Lỗ Nhất Khí. Lão ta muốn phán đoán xem trong những gì mình đã kể, có thông tin nào Lỗ Nhất Khí đã biết, để nhân theo đó mà tiếp tục chứng thực cho mình. Song lão phát hiện trong ánh mắt của Lỗ Nhất Khí tràn ngập hiếu kỳ, còn vẻ mặt từ đầu tới cuối vẫn không hề đổi sắc. Lão đành nói tiếp:

- Lúc đó, Chu Nguyên Chương đã xưng đế thành công, thuộc hạ có vô số nhân tài hào kiệt. Tuy Mặc môn cũng có nhiều bậc dũng sĩ, song số lượng quá ít ỏi, qua vài cuộc tranh cướp báu vật đã tử thương gần hết. Khi đó môn trưởng vào lúc lâm chung, nhìn môn nhân chỉ còn thưa thớt mấy người, nên đã lệnh cho môn nhân không được tranh giành trực diện với Chu gia nữa, mà tạm thời âm thầm trợ giúp Lỗ gia hành động.

Lỗ Nhất Khí vẫn không chút phản ứng. Nét cười của lão mặt đỏ đã bắt đầu có vẻ gượng gạo:

- Tuy người Lỗ gia đều là thợ mộc, song lại có thể tranh đấu với Chu gia lâu dài hơn so với Mặc gia chúng tôi, bởi lẽ đệ tử đích truyền của Ban môn nhân đinh không vượng, song kỹ thuật của Lỗ gia lại lưu truyền rộng khắp, làm lợi cho thiên hạ, nên được rất nhiều người trợ giúp. Hơn nữa, Lỗ gia có một điểm quan trọng mà Mặc môn chúng tôi không thể sánh bằng, đó là Lỗ gia là người nhập thế, am hiểu quan hệ giao thiệp và các mánh khoé trong giang hồ, cũng biết cách lợi dụng ân huệ tình thù trong nhân tính, từ đó biết cách phát huy tối đa tài năng của đủ loại nhân tài cao thủ để giúp ích cho mình. Mặc môn lánh đời ẩn dật quá lâu, nên về mặt này có nhiều khiếm khuyết. Song dù là như vậy, Ban môn vẫn có hai lần suýt bị Chu gia đuổi cùng giết tận.

Vẻ mặt Lỗ Nhất Khí vẫn không hề thay đổi, chỉ có đôi mắt từ từ khép lại, càng khép càng nhỏ, tựa như sắp ngủ đến nơi. Lời nói của lão mặt đỏ bắt đầu có chút căng thẳng.

- Một lần là vào năm Tuyên Đức đời Minh, tại địa giới Phật Sơn tỉnh Quảng Đông, môn trưởng Lỗ gia cùng với anh em con cháu tổng cộng bảy người bị vây khôn trong cục diện “Mây rủ che trời”(\*) do cao thủ cẩm y vệ phía Chu gia bày ra, suốt bốn ngày vẫn không thoát được, trong bảy người đã ba người chết, bốn người bị thương. Nhờ có cao thủ Mặc môn âm thầm trợ giúp, bày ra cục “Bảy cầu vồng cứu âm dương“(\*\*), phá vỡ cục diện “Mây rủ che trời”, giúp người họ Lỗ chạy thoát.

(\*) Nguyên văn là “thùy vân tế nhật”, là một loại bố cục cạm bẫy kết hợp giữa chốt lẫy và thuật mê hồn, sử dụng loại khói “tế nhật” (che mặt trời) trộn lẫn thuốc gây ảo giác để thay đổi ánh sáng, rồi dùng “màn mây rủ” để che chắn những thứ có thể dùng để định vị tại môi trường xung quanh, đồng thời liên tục thay đổi vị trí theo một quy luật nhất định, khiến đối phương không thể nhận biết được phương hướng.

(\*\*) Một kỹ pháp chuyên dùng để phá giải những bố cục dùng khói sương mịt mù che mắt. Từ bên ngoài khảm diện, dùng đèn chuyên dụng chiếu ra bảy luồng sáng với bảy sắc màu, chiếu thẳng vào vị trí quan trọng trong khảm diện, và sẽ di chuyển theo sự biến hoá của vị trí này. Như vậy sẽ chỉ ra được toàn bộ những biến hoá trong khảm diện, giúp người bị vây khốn bên trong tìm ra lối thoát.

Lỗ Nhất Khí tựa như đã chìm vào giấc ngủ, hơi thở chỉ hơi khe khẽ phả ra từ cánh mũi. Nụ cười đã hoàn toàn biến mất khỏi khuôn mặt lão mặt đỏ, trong giọng nói lộ rõ vẻ nôn nóng.

- Còn có một lần nữa là cách đây hai mươi mốt năm, môn trưởng Ban môn bị cao thủ Chu gia bức bách phải dẫn theo anh em và người nhà rời khỏi ngôi nhà tổ ở Bắc Bình, bị vây khôn trong Mắt cá dương. Khi đó, người trong Mặc môn chúng tôi đã âm thầm ra tay, dùng quạt “tất linh hoả phong”(\*) thổi cháy một tấm vải che chắn bên ngoài, lại thổi nó quấn lên một trụ di động tại đuôi cá dương, chỉ dường cho ba người nhà họ Lỗ thoát ra.

(\*) Dụng cụ này giống như một thiết bị phun sơn, là một cái hộp có hình rẻ quạt, cán quạt là đầu phun, thân quạt là chỗ thổi gió. Nó có hai tác dụng, thứ nhất là có thể phun ra lông vũ giấu bên trong, lông vũ gặp gió liền bốc cháy, tốc độ cực nhanh; hơn nữa, gió rất mạnh thổi thành tia mảnh, có thể thổi tung một vật cần thiết lẫn trong rất nhiều đồ vật khác mà không ảnh hưởng tới những thứ xung quanh. Kết hợp sử dụng nhiều cây quạt hoả phong, hiệu quả càng thần kỳ hơn nữa, chúng có thể đồng thời tác dụng lực vào nhiều điểm để trải phẳng cả một tấm vải lớn trong không trung.

Mí mắt Lỗ Nhất Khí giật mạnh liền hai cái, he hé mở ra. Phản ứng rất nhỏ này của cậu đã không lọt khỏi đôi mắt của lão mặt đỏ. Cơ mặt ở hai bên gò má của lão lập tức dồn lại, khoé miệng kéo sang hai bên thành một nét cười. Cuối cùng thì lão cũng đã tìm ra trọng điểm. Lời nói của lão lại chậm rãi như cũ, ngữ điệu đã nhẹ nhõm bớt, song nội dung lại trầm trọng khác thường.

- Người trợ giúp Lỗ gia thoát khỏi Mắt cá dương năm đó chính là tôi. Chúng tôi cả thảy có bốn người. Khi Lỗ gia thoát ra khỏi Mắt cá dương, chúng tôi vẫn phải giao đấu với Chu gia. Song đến khi Lỗ gia đều đã chạy thoát an toàn, chúng tôi lại không đi được nữa. Quân chi viện của Chu gia kéo tới vây khốn bốn người chúng tôi. Sau một trận huyết chiến, chỉ còn mình tôi thoát thân với đầy người thương tích. Từ đó về sau, truyền nhân Mặc gia đã không còn cao thủ. Vài năm sau đó, môn trưởng lại đột nhiên bệnh nặng qua đời, ngay cả chức môn trưởng cũng chưa kịp chỉ định người kế vị.

Tôi đành phải cho những đệ tử mới nhập môn phân tán khắp nơi tu luyện, đợi đến khi cần sẽ gọi về. Còn tôi suốt hai chục năm qua vẫn chờ ở Bắc Bình, tôi biết người Lỗ gia sớm muộn gì cũng sẽ quay lại. Nửa đêm hôm qua, nhìn thấy lửa cháy trong Mắt cá dương trong viện, tôi lập tức đột nhập vào trong, ngoài mấy con mèo hoang chó dại, không gặp phải thứ gì đáng nói. Song còn chưa kịp bước vào nhà chính, đã thấy bọn người lớn kẻ bé giữ nhà đang lùi cả ra ngoài, tiếp tục tìm nơi đặt bẫy. Tôi liền đoán ngay rằng người tới lần này hẳn là cao thủ, khiến bọn giữ nhà không thể ngăn chặn.

Lỗ Nhất Khí mở to đôi mắt. Cuối cùng cậu đã biết ai là người đã kết liễu con linh miêu đầu đồng lưng sắt tại cổng thuỳ hoa, ai là người đã đẵn cây phá tường trong viện. Lão mặt đỏ đã lấy lại bộ dạng ung dung tự tại của người tu luyện, tiếp tục kể:

- Gã cao gầy bắn nỏ đuổi gấp theo sau cậu, tuy tôi biết cậu và mọi người có thể ứng phó với hắn, song tôi vẫn muốn giúp mọi người một tay. Dù gì mọi người cũng đã lao lực suốt cả một đêm, hơn nữa tôi cũng muốn tìm lý do để tiếp cận mọi người.

- Vậy Chu gia nhờ đâu mà có được bảo vật? Tại sao họ lại có được mười tám thiên mật truyền của Mặc môn? Tại sao ông biết được bí mật đã bị tiết lộ từ đời tổ tông của các ông? – Đạo trưởng liên tiếp đưa ra ba câu hỏi. Xem ra ông ta cũng là kẻ tách biệt với đời, nên không biết rằng hỏi về bí mật của người khác là điều tối kỵ.

Lão mặt đỏ vẫn cười, song là quay sang nhìn đạo trưởng mà cười. Đạo trưởng cũng đã nhận ra điều luống cuống có vẻ ngượng ngùng, vội vã chỉnh lại thế ngồi cho ngay ngắn, điều hoà hơi thở. Quả thực, những lời vừa rồi của lão mặt đỏ đã khiến ông ta tâm tư chấn động.

Không biết lão mặt đỏ muốn trả lời câu hỏi của đạo trưởng, hay là muốn tiếp tục chứng minh sự thực với Lỗ Nhất Khí, nên đã ho khẽ một tiếng rồi nói tiếp:

- Kỳ thực Chu gia làm cách nào có được bảo bối, chúng tôi không hề hay biết. Họ quật Hoả bảo lên từ lúc nào, chúng tôi cũng không rõ. Tại sao họ lại có được mười tám thiên mật truyền của Mặc môn, có phải tổ tông chúng tôi đã để lộ bí mật hay không, chúng tôi cũng chịu không thể biết được.

Câu trả lời đã khiến cho vị dạo trưởng phải ngẩn tò te. Còn Lỗ Nhất Khí không hề phản ứng, dường như cậu đã đoán ra lão mặt đỏ vẫn còn lời để nói tiếp.

- Tuy nhiên, về việc Chu gia dựa vào Hoả bảo để cướp đoạt thiên hạ, một số tiền bối của chúng tôi vì muốn làm rõ chuyện này đã rà soát lại toàn bộ trước tác của Mặc môn, cuối cùng đã tìm ra manh mối trên một cuốn sách thẻ tre không chữ do tổ tông để lại. Trên thẻ tre không có chữ, chỉ thấy ở mặt sau khắc hai đồ hình, phong cách hoàn toàn khác biệt. Chẳng ai hiểu được những tấm thẻ tre này có tác dụng gì. Khi đó trong Mặc môn có một vị cao nhân kỳ tài xuất chúng đã thọ hơn trăm tuổi, vào lúc lâm chung, đã xem cuốn sách thẻ tre rồi trăng trối lại hai câu: “Là lão tổ tông để lại! Là lão tổ tông nói ra”. Nói xong thì tắt thở về trời. Ẩn ý trong câu nói, cho tới nay vẫn chưa có ai hiểu được.

- Ồ!

Rõ ràng câu trả lời này đã không khiến đạo trưởng thoả mãn. Không chỉ có đạo trưởng, mà Lỗ Nhất Khí cũng cảm thấy câu trả lời quá mơ hồ.

Lão mặt đỏ cũng biết sự tình mà mình vừa kể thật chẳng rõ ràng, song lão vẫn giữ vẻ tươi cười, cười một cách thật vô duyên. Tư thế ngồi của lão cũng đã thay đổi, không còn vẻ thư thái như khi nãy, mà đã trở nên hết sức ngay ngắn và nghiêm túc:

- Từ đó về sau, các thế hệ môn trưởng của Mặc gia đời đời truyền nhau cuốn sách thẻ tre đó. Giờ đây tuy Mặc môn đã tan rã, song thẻ tre vẫn được bảo toàn nguyên vẹn, lúc nào tôi cũng mang theo bên mình. Hôm nay, tôi sẽ đánh liều giở nó ra đây cho hai vị xem qua, không chừng hai vị cao nhân đây có thể nhận ra được chỗ huyền diệu nào từ trong đó.

Lời vừa thốt ra, đạo trưởng lập tức ngạc nhiên sửng sốt. Từ miệng Lỗ Nhất Khí cũng bật ra một tiếng:

- Không!

Không phải vì cậu quá kinh ngạc, mà vì cậu muốn phủ định khi lão mặt đỏ quy cậu vào hàng “cao nhân”.

Lão mặt đỏ không để tâm tới phản ứng của hai người, thận trọng lấy từ túi vải đeo bên hông ra một cuộn vải màu xanh sẫm, tháo dây buộc ra. Bên trong lại có một lớp da dê bao bọc, mở lớp da dê ra, quả nhiên có một cuộn thẻ tre đã ngả màu đen thẫm.

Lão mặt đỏ đặt cuộn thẻ tre lên trên tấm da dê đã trải sẵn, bàn tay nhẹ nhàng vận lực. Tấm da dê kéo cuộn thẻ tre trượt trên nền gạch xanh, dừng lại trước mặt Lỗ Nhất Khí. Dường như lão không hề để ý tới ánh mắt hiếu kỳ và kinh ngạc của đạo trưởng, chỉ nhìn Lỗ Nhất Khí mỉm cười, giống như một con bạc tràn đầy tự tin đang đợi nhà cái mở kèo.

Lỗ Nhất Khí nhắm hờ đôi mắt, khiến người khác không biết cậu đang nhìn vào đâu, cũng không rõ cậu đang nghĩ gì. Khi bó thẻ tre trượt tới trước mặt, mười đầu ngón tay đang đặt trên đầu gối của cậu bỗng giật lên khe khẽ.

Rất lâu, rất lâu, cả ba người không ai lên tiếng, vẻ bình thản của Lỗ Nhất Khí khi đối mặt với một bí mật hệ trọng nhường kia thật khiến người khác không tài nào hiểu nổi. Mặt khác, định lực bất phàm của cậu càng khiến vị đạo trưởng cảm thấy hổ thẹn.

Cuối cùng, Lỗ Nhất Khí đã lên tiếng, khí phách và phong thái trong lời nói đã hoàn toàn vượt xa dáng vẻ bề ngoài và lứa tuổi của cậu:

- Mục đích của ông là gì?

Lão mặt đỏ nghe vậy, toàn thân ngây thộn, nét cười trên khuôn mặt thoắt đã đóng băng.

- Tôi không hề có hứng thú với bí mật của Mặc gia các ông. Với tôi, biết thêm một bí mật, khác gì lại thêm một gánh nặng! Bởi vậy, trước hết ông hãy nói xem tai sao tôi lại phải biết bí mật này? – Trong giọng điệu của cậu có xen lẫn vẻ bất đắc dĩ, song lại khiến nụ cười đã tắt ngấm trên mặt lão mặt đỏ sống động trở lại.

Lỗ Nhất Khí nói năng tuy bình thản, song trong giọng nói dường như có chứa đựng một sức mạnh vô hình, khiến hai người ngồi trước mặt cảm thấy vô cùng chấn động.

- Dù tôi không nói ra, hẳn cậu cũng đã đoán được, Mặc môn chúng tôi đã hết người rồi! Lời thề nguyền dùng tam bảo phong hung huyệt định phàm cương năm xưa, Mặc gia đã khó lòng thực hiện. Bởi vậy, chúng tôi muốn uỷ thác trọng trách này cho người khác, những người còn sót lại của dòng họ Mặc quyết tận tâm tận lực trự giúp đến cùng! – Lão mặt đỏ đã thôi không cười nữa, vẻ mặt vô cùng trịnh trọng – Năm xưa khi Lỗ gia giấu một bảo bối ở phía tây nam, đó là chốn rừng thiêng nước độc, nên Mặc gia đã phái dũng sĩ tới trợ giúp. Đến nay Mặc môn đã sức tàn lực kiệt, đặc biệt là thiếu một người đủ linh tính có duyên với bảo bối. Phong hung huyệt định phàm cương là đại sự tạo phúc cho con cháu đời sau, nhất thiết không thể lơ là. Đây là một trọng trách làm lợi thế nhân, tin rằng Lỗ gia chắc chắn sẽ không từ chối! – Nói tới đây, lời lẽ và biểu cảm của lão bỗng trở nên sôi nổi.

Mí mắt của Lỗ Nhất Khí vẫn rủ xuống, không biết cậu đang nhìn về phía nào. Song lời nói của cậu lại vô cùng rành mạch, vừa hào khí dạt dào, cũng vừa xen lẫn chút bất lực:

- Cuộn thẻ tre này đã ẩn chứa bí mật liên quan tới bát bảo, có lẽ cũng nên xem thử. Nếu Mặc gia thực sự đã không còn nhân lực để hoàn thành trọng trách, Lỗ gia chúng tôi cũng xin nguyện đảm đương, chỉ sợ sức lực có hạn, sự việc khó thành.

Vừa nghe vậy, khoé miệng của lão mặt đỏ lập tức giãn rộng, gò má nhô cao, đôi mắt nhắm tít lại trong một nụ cười rạng rỡ.

Còn vị đạo trưởng ngồi bên cạnh lại đang ôm một bầu nghi hoặc, lẽ nào cậu thanh niên kia không suy xét tới một điều kiện rất quan trọng trong lời nói của lão già mặt đỏ, đó là “người đủ linh tính có duyên với bảo bối”.

Lỗ Nhất Khí hé mở đôi mắt, với tay cầm lấy cuộn thẻ tre, mân mê một lát. Cậu đã cảm nhận được làn khí thuần phác cổ xưa có màu xanh thẫm lan toả quanh những tấm thẻ tre, tuy không rực rỡ linh động, song thâm trầm mạnh mẽ. Một bảo khí như vậy chỉ có thể xuất hiện ở những báu vật rất lâu đời và chứa đựng trong mình một hàm nghĩa cực kỳ thâm thuý.

Lỗ Nhất Khí lập tức lật mặt sau của tấm thẻ tre, muốn xem hai đồ hình khắc trên đó. Vì vừa nãy, từ một góc đồ hình hơi hé lộ, cậu đã cảm giác được một điều gì.

Ánh mắt của cậu nhanh chóng hoà nhập vào trong đồ hình. Cậu đã cảm nhận thấy đồ hình đang xoay tròn, đang nhảy nhót. Đột nhiên, nó bỗng vỡ vụn thành muôn mảnh, bay tung trong trí não của cậu, nhanh chóng trộn lẫn và kết tụ với những ký hiệu, những đồ hình đã đọng trong trí nhớ, sắp xếp lại thành một số thứ mà cậu có thể hiểu được…

Một hồi lâu sau đó, Lỗ Nhất Khí mới như chợt bừng tỉnh sau một giấc mơ. Cậu không nói câu nào, chỉ cuộn tấm thẻ tre lại một cách chậm rãi và vô cùng thận trọng. Nhưng khác ở chỗ, cậu đã cuộn mặt có khắc dồ hình vào phía trong, rồi nhẹ nhàng đặt lại nó vào trong mảnh da dê.

Lão mặt đỏ và đạo trưởng chăm chú theo dõi nhất cử nhất động của Lỗ Nhất Khí với vẻ mặt vô cùng nghiêm trọng.

- Hai bức đồ hình này không phải là để trang trí cho mặt sau cuốn sách, mà chúng là nội dung chính. Chúng là một kiểu chữ tượng hình cổ xưa đã được phân tách và tổ hợp lại, các người đã lẫn lộn mặt sau và mặt trước của sách thẻ tre rồi! – Lỗ Nhất Khí vừa dứt lời, lão mặt đỏ đã cười tít mắt, còn đạo trưởng ngây người kinh ngạc.

Lỗ Nhất Khí nói tiếp:

- Bí mật của Hoả bảo là do tổ sư Mặc môn nói cho Chu gia biết, còn mười tám thiên bí mật của Mặc môn cũng là do tổ sư Mặc môn tặng cho họ Chu. Tổ tiên họ Chu xưa kia vốn là giúp đỡ Mặc gia cất giấu bảo vật, nhưng vì sao bảo vật lại rơi vào tay họ thì trên thẻ tre không thấy nói tới.

-Tổ tiên của Chu gia là ai? – Lão già mặt đỏ đột nhiên hỏi lại, kỳ thực là muốn xác nhận xem Lỗ Nhất Khí có thực sự hiểu được nội dung trên thẻ tre hay không, hay là chỉ đoán mò dựa vào những thông tin mà lão vừa cung cấp.

Lỗ Nhất Khí nhìn đạo trưởng, rồi lại quay sang nhìn lão mặt đỏ. Lão mặt đỏ hiểu rõ cậu đang lo lắng điều gì, bèn nói:

- Đạo trưởng đã biết lâu rồi. Đạo sĩ Toàn Chân chính vì cảm thấy tò mò về tổ tiên Chu gia nên mới rà soát trong tổ huấn họ Chu, tìm ra manh mối của Thổ bảo.

Nghe vậy, Lỗ Nhất Khí bèn bật ra bốn chữ:

- Là người giết rồng!

Lão mặt đỏ đến lúc này mới phô ra hai hàm răng vàng xỉn. Chỉ cần bốn chữ này, lão đã hoàn toàn tin chắc rằng, chàng thanh niên đang ngồi trước mặt mình chính là người đủ linh tính có duyên với bảo bối.

Không đợi Lỗ Nhất Khí nói thêm lời nào, lão mặt đỏ đã chỉnh lại tư thế ngồi, vươn lưng thật thẳng, dáng vẻ vô cùng trịnh trọng. Rồi lão gập khuỷu, đưa cánh tay phải ra, bàn tay nắm hờ thành quyền, ngón cái chĩa xuống phía dưới, dùng động tác hành lễ đơn giản này dể biểu thị sự kính trọng đối với Lỗ Nhất Khí. Sau đó, lão đằng hắng một tiếng rồi nói:

- Truyền nhân của Mặc môn Mạc Thiên Quy, nguyện dốc hết sức mình phò trợ cao nhân của Lỗ gia hoàn thành trọng trách phong huyệt định phàm cương.

Tới lúc này, Lỗ Nhất Khí mới biết tên của lão mặt đỏ là Mạc Thiên Quy.

- Cảm phiền đạo trưởng lánh đi một lát, tôi có vài sự việc muốn thương lượng với người anh em của Lỗ gia! – Lão mặt đỏ nói với đạo trưởng.

Đạo trưởng chắp tay lại, đứng dậy rồi đi ra phía cửa sau. Dáng đi của ông ta rất mực ung dung tự tại. Cuối cùng thì bí mật bấy lâu giấu kín trong lòng giờ đã được trao lại cho người cần biết, ông ta cảm thấy như trút bỏ được gánh nặng trong lòng.

Không chỉ có mình đạo trưởng, mà còn một người nữa cũng cảm thấy vô cùng nhẹ nhõm, đó chính là lão mặt đỏ Mạc Thiên Quy. Di mệnh tổ tiên truyền lại cuối cùng đã tìm được người đồng ý đảm đương, khác nào đã tháo bỏ được chiếc gông vô hình đang mang trên cổ.

Chỉ có Lỗ Nhất Khí là khác. Mặc dù ngay từ thời khắc tìm ra “Cơ xảo tập“, cậu đã lập tức ý thức được rằng, cho dù là bảo bối do gia tộc nào cất giấu, bản thân cậu vẫn phải toàn lực tiếp nhận trọng trách tìm bảo bối, phong hung huyệt. Song giờ đây, khi ba bảo bối của Mặc gia đều đã dồn cả lên vai cậu, cậu vẫn cảm thấy áp lực càng nặng nề gấp bội.

- Tiểu huynh đây là người thế nào trong Lỗ gia? Có quan hệ ra sao với môn trưởng Ban môn Lỗ Thịnh Hiếu, người đã chạy khỏi Bắc Bình hai mươi năm về trước? – Mạc Thiên Quy hạ giọng hỏi khẽ.

Một khối đau thương bỗng nghẹn lại trong lòng Lỗ Nhất Khí, Vừa mới hôm qua thôi cậu phải tận mắt chứng kiến cái chết của người bác thân yêu, còn chưa kịp khóc thương. Vậy nên lúc này cậu không nói nên lời, chỉ lẳng lặng kéo lưỡi rìu ngọc đeo trên cổ ra. Cậu nghĩ, nếu lão Mạc hai mươi năm về trước đã biết ai là môn trưởng của Ban môn, chắc chắn sẽ nhận ra tín phù của môn trưởng.

- Ồ! Giờ đây cậu chính môn trưởng của Ban môn ư? – Mạc Thiên Quy vô cùng kinh ngạc. Tuy lão biết chàng thanh niên trước mặt kia là một bậc kỳ tài hiếm có, song lão không hề nghĩ đến chuyên cậu có mối liên hệ gì với địa vị môn trưởng Ban môn.

Lỗ Nhất Khí mỉm cười, khẽ gật đầu. Phong thái thoát phàm nhường kia khiến Mạc Thiên Quy hoàn toàn không còn chút nghi ngờ về thân phận môn trưởng của chàng thanh niên trước mặt.

- Lỗ môn trưởng…

- Tôi là Lỗ Nhất Khí. Lão Mạc đừng nên khách khí, cứ gọi tên tôi là được!

- Không được, phải gọi là Lỗ môn trưởng mới phải. Chúng ta không cùng môn phái, nếu xưng hô tùy tiện sẽ khiến cho người trong Ban môn phản cảm.

Lỗ Nhất Khí xưa nay chưa từng bước chân vào chốn giang hồ, chẳng hiểu gì về lề lối giang hồ. Nên nghe lão Mạc nói vậy, cậu cũng thôi không phản đối nữa.

- Lỗ môn trưởng! – Vẻ mặt của Mạc Thiên Quy bỗng trở nên vô cùng nghiêm nghị – Giờ đây tôi sẽ nói cho cậu nghe về việc cất giấu tam bảo của Mặc gia năm xưa. Kỳ thực, cậu đã biết được hai thứ rồi, Thổ bảo ở phía chính bắc đã bị dịch chuyển, Hoả bảo ở tây bắc đã bị Chu gia cướp đi, chỉ còn lại Thiên bảo ở phía chính tây. Tôi đã gửi thư cho một vài đệ tử được việc ít ỏi còn lại của Mặc môn gấp rút đi về phía tây, thứ nhất là để tìm kiếm những truyền nhân của Mặc môn năm xưa lưu lại canh giữ bảo bối, thứ hai là thử xem liệu có thể tìm ra vị trí đại khái của bảo cấu hay không, đợi khi chúng ta tới đó thì có thể thu hẹp được phạm vi tìm kiếm.

- Chỉ cần Thiên bảo vẫn còn ở đúng vị trí, chắc hẳn sẽ tìm thấy được. – Lỗ Nhất Khí đã có được “Cơ xảo tập” và thẻ ngọc ghi chép vị trí của tám hung huyệt, nên cậu tỏ ra rất tự tin – Nhưng Thổ bảo đã bị chôn vùi dưới tầng tầng lớp lớp đất vàng, nếu muốn tìm ra vị trí của nó, khai quật lên để phong hung huyệt, định cương giới là một việc không phải dễ dàng. Song khó nhất vẫn là Hoả bảo, ông nói Hoả bảo nằm trong tay Chu gia, sau cuộc tranh đấu với người của Chu gia hôm qua, tôi tự thấy nếu muốn cướp lại Hoả bảo từ trong tay họ, quả là khó khăn muôn vàn.

- Lỗ môn trưởng, cậu chớ nên lo lắng chuyện này. Chúng ta chỉ cần tìm ra chỗ cất giấu bảo bối phong hung huyệt mà thôi. Còn Hoả bảo chúng ta không phải đi cướp về nữa, bởi lẽ Hoả bảo đang ở… Ai? – Mạc Thiên Quy đột ngột quát lớn, bật người nhảy vụt lên, rút kiếm lao thẳng ra phía cửa.

Lỗ Nhất Khí chỉ thấy trước mắt hào quang sáng loà, một vầng sáng xanh biếc thâm trầm vụt nhanh về phía cánh cổng cổ kính của chính điện.

## 62. Q.3 - Chương 4: Kẻ Săn Đêm

Phản ứng của Lỗ Nhất Khí chậm chạp hơn rất nhiều so với lão Mạc. Khi lão Mạc như một chùm sáng màu xanh lao vụt ra khỏi chính điện trong dư âm văng vẳng của tiếng quát và tiếng phần phật của vạt áo tung bay, Lỗ Nhất Khí mới chỉ kịp đứng lên khỏi tấm đệm cói.

Từ phía xa xa bên ngoài vọng lại vài tiếng rú thảm thiết. Ngoài cửa có hai người một trước một sau lao vụt vào đại điện, hét lớn:

– Cậu cả, bên ngoài có móng vuốt của đối phương đang tác quái, đừng chạy ra!

Người vào trước là lão mù, theo sau là Quỷ Nhãn Tam. Hai người họ vốn đang nghỉ ngơi ở gian phòng bên cạnh, giờ trên tay lăm lăm vũ khí, chạy vào chính điện.

Hai người vừa kịp nhảy qua bậu cửa, bỗng dội lên một tràng súng nổ rất đanh, xé toang màn đêm tĩnh mịch, vang vọng ong ong trong khe núi.

Sát sau lưng Quỷ Nhãn Tam còn có vài người nữa cuống cuồng chạy tới, gào thét đến lạc cả giọng:

– Ma bay! Là ma biết bay!

Họ chính là đám cảnh vệ do phó quan Ngô dẫn đến, vốn là những binh sĩ dạn dày chinh chiến, từng dọc ngang trăm trận, không hiểu tại sao giờ đây lại kinh hãi đến mức này.

Bên ngoài còn có vài người nữa, đều đang cuống quýt nằm rạp cả xuống đất, vừa nã đạn lên trời, vừa vội vã trườn về phía cửa.

Lão Mạc dường như đã phát hiện ra điều gì, lập tức tung người nhảy xuống bậc thềm trước đại điện, sải bước chạy vùn vụt ra bên ngoài đạo quán, biến thành một cái bóng xanh mờ thoắt ẩn thoắt hiện trong màn đêm tối mịt.

Lỗ Nhất Khí cũng đã bước tới trước cửa, cậu hất nhẹ mũi chân, một khẩu súng trường Mauser Đức đã bay vào trong tay. Cậu khép hờ hai mắt, nhanh chóng nhập vào trạng thái siêu nhiên. Ngay lập tức, cậu không còn nghe thấy tiếng súng nổ, tiếng gào rú nữa, cũng không còn nhìn thấy những con người đang kinh hoàng tột độ xung quanh. Trong cảm giác của cậu chỉ còn màn đêm đen đặc trước mắt, cậu đang cảm nhận về những biến đổi vi tế nhất trong bóng tối.

Có một cái bóng tối đen giống hệt như màn đêm đang lơ lửng giữa không trung, lúc lên lúc xuống, lúc sang trái lúc sang phải, biên độ di chuyển rất nhỏ, song tốc độ cực nhanh. Lỗ Nhất Khí phải ngưng thần tĩnh khí cao độ mới có thể cảm nhận được điều này. Nếu là người bình thường, cho dù giữa ban ngày cũng khó quan sát thấy sự dịch chuyển của nó.

Lỗ Nhất Khí còn cảm nhận được vị trí của lão Mạc, vầng bảo khí trong trẻo linh động toả ra từ thanh kiếm trong tay lão đã giúp cậu định vị dễ dàng. Lão Mạc mau chóng tiếp cận với bóng đen, song nó lại ở một độ cao ngoài tầm với của lão. Lão bèn cắm phập thanh kiếm xuống đất, thủ thế trong một tư thế vô cùng kỳ quái, đồng thời thò tay vào túi vải lần tìm một thứ gì đó. Đúng lức này, bóng đen lao vụt xuống theo một đường xéo.

Tất nhiên, mục tiêu của nó không phải là lão Mạc, mà là đám cảnh vệ của phó quan Ngô. Bóng đen giống hệt như một con cú mèo đã phát hiện ra bầy chuột đồng đang cuống cuồng chạy trốn, bèn vỗ mạnh đôi cánh đen tuyền, không chút chần chừ lao bổ xuống những con mồi đang hoảng loạn.

Người chạy cuối cùng chính là phó quan Ngô. Ông ta mặc một chiếc áo dài chần bông, nên hành động có phần chậm chạp. Bóng đen sà xuống rất nhanh, tuy lão Mạc đã vung kiếm đuổi ngược trở lại, song muốn cứu phó quan Ngô cũng muộn mất rồi.

Cái bóng bắt đầu trùm lên người phó quan Ngô, Lỗ Nhất Khí đã nhìn thấy khuôn mặt phó quan Ngô đang biến dạng vì sợ hãi, và cũng cảm nhận thấy tốc độ và lực đạo trong cú tấn công của bóng đen, thậm chí cậu đã cảm nhận được sức nặng đang ập xuống.

Tiếng súng vang lên. Bóng đen khựng lại trong chốc lát. May thay, nhờ vào khoảnh khắc đấy, nên thứ bị phạt đứt chỉ là một nửa chiếc mũ phớt dạ chứ không phải là hộp sọ của phó quan Ngô.

Lỗ Nhất Khí mau chóng lên đạn, tiếp tục bắn phát thứ hai. Cậu không biết bóng đen đó là thứ quái quỷ gì, càng không biết chỗ yếu hại của nó nằm ở đâu, bởi vậy chỉ biết tiếp tục nhắm bắn vào cùng một điểm. Có lẽ do khoảng cách đã gần hơn chút ít, nên phát súng thứ hai có thể cản trở hiệu quả hơn hẳn phát thứ nhất.

Phát đạn thứ ba cũng đã được bắn ra, vẫn nhắm vào cùng một điểm, tiếp tục cản trở thành công.

Bóng đen đã cách phó quan Ngô xa hơn chút ít song không hề có ý định dừng tấn công. Trong khi súng của Lỗ Nhất Khí đã hết đạn.

Phó quan Ngô chỉ còn cách cổng chính điện hơn chục bước chân, nhưng xem ra vẫn không thể thoát khỏi cái bóng ma đen trũi đang lao tới với tốc độ chóng mặt. Khẩu súng vứt ra khỏi tay vừa chạm đất, Lỗ Nhất Khí đã vọt đi được bốn, năm bước. Cậu biết rõ phó quan Ngô không thể chạy thoát khỏi bóng đen, chỉ bảy tám bước nữa thôi sẽ bị nó đuổi kịp. Thế là cậu lập tức lao ra, cậu muốn tóm được phó quan Ngô trước bóng đen ma quái.

Khi bóng đen trên không vừa in xuống người phó quan Ngô thì Lỗ Nhất Khí đã lao tới kịp. Cậu ôm chặt lấy phó quan Ngô rồi ngã lăn sang một bên, tay cậu chụp lấy bàn tay phải đang cầm súng của ông ta, hướng thẳng lên trên xiết mạnh cò súng.

Bóng đen đã ở cách họ rất gần, nhưng lại không thể nhào xuống được. Khẩu súng trong tay phó quan Ngô là khẩu pạc hoọc sáng bóng, còn được gọi là Mauser C96 hay mặt gương hai mươi phát, ổ đạn có thể nạp được hai mươi viên. Lỗ Nhất Khí bắn một lèo mười lăm viên, cuối cùng thì từ trong khối đen đã rơi xuống một thứ gì đó. Bóng đen tức tốc chuyển hướng, bay vụt ra xa, rồi biến mất tăm trong sơn cốc.

Khi lão Mạc chạy tới nơi, Lỗ Nhất Khí và phó quan Ngô đã chật vật ngồi được dậy. Phó quan Ngô vẫn chưa hết bàng hoàng kinh sợ, còn Lỗ Nhất Khí tuy ngoài mặt vẫn bình thản, song trong lòng cũng hết sức hãi hùng.

Mười lăm phát đạn liên hồi, cộng thêm ba viên đạn súng trường ban đầu đều nhắm vào cùng một điểm trên mình bóng đen. Nhưng một loạt những cú tấn công ác liệt liên hồi chỉ có thể xua nó bay đi, còn cơ thể nó xem ra không hề hấn gì.

Khi Lỗ Nhất Khí xông ra ngoài, có một người nữa cũng chạy theo sát sau lưng cậu. Người đó có thể nhìn ra bóng đen đó là thứ gì, và cũng nhìn thấy thứ vừa rớt xuống từ mình nó là thứ gì. Hắn chính là người sở hữu đôi mắt cú vọ – Quỷ Nhãn Tam.

Quỷ Nhãn Tam chạy tới bên cạnh Lỗ Nhất Khí, lập tức cúi xuống nhặt lấy một thứ gì đó trên mặt đất tối thui, rồi đưa ngay cho Lỗ Nhất Khí, nói:

– Quái điểu! Đây là lông của nó!

Tuy lão Mạc không nhìn rõ hình thù của bóng đen, song lại biết rõ nó là giống gì. Bởi vậy, chưa đợi Lỗ Nhất Khí nhìn kỹ cọng lông vũ nặng trình trịch trên tay, đã nói ngay cho cậu biết:

– Đó là chim ưng sắt, toàn thân đều được làm bằng sắt, bụng và ngực trống rỗng, bên trong có lắp cơ quát. Tổ tiên của tôi và cậu đã từng đẽo gỗ thành chim sẻ, còn chế tác cả diều hâu gỗ có thể chở người bay liệng trên không. Con chim sắt này được chế tạo chính là dựa vào những kỹ thuật đó.

Lúc này, lại có thêm mấy người nữa bước ra từ trong đại điện, cầm theo đèn đuốc. Nhờ ánh lửa đuốc Lỗ Nhất Khí đã nhìn thấy rõ thứ đang ở trên tay mình là một cọng lông vũ to bản bằng sắt sống, chế tạo vô cùng tinh xảo, mỏng tựa lưỡi dao. Đáng kinh ngạc hơn nữa là từng đường vân trên cọng lông đều rất rõ ràng, nếu không nói ra chắc hẳn mọi người đều cho rằng đây là một sản phẩm thủ công mỹ nghệ tinh xảo.

Xem ra đối thủ đã phát hiện được tung tích của họ. Vừa nghĩ đến đối thủ đang truy đuổi, Lỗ Nhất Khí bỗng nhớ tới Dưỡng Quỷ Tỳ. Cô đã lẽo đẽo theo sau họ suốt cả ngày, song trời vừa tối lại biến mất tăm. Trong lòng cậu chợt dấy lên một cảm xúc vô cùng khó tả.

Đội cảnh vệ của phó quan Ngô đã tổn thất mất hai người. Một người bị cào rách cổ họng, ngay cả người ngoại đạo như Lỗ Nhất Khí khẽ liếc mắt cũng có thể nhận ra, đó là vết thương do sợi lông vũ mỏng như dao sắc cứa đứt. Người còn lại hộp sọ bị mổ vỡ toác, máu tươi lẫn óc nhễ nhại trào ra ngoài qua lỗ thủng.

Quỷ Nhãn Tam xác nhận hai người đều đã chết, bèn tháo bỏ súng ống đạn dược trên người họ. Mỗi cảnh vệ đều mang theo người một khẩu Mauser, một khẩu pạc hoọc và bốn quả lựu đạn trứng vịt. Quỷ Nhãn Tam không hào hứng với những thứ này, song hắn biết Lỗ Nhất Khí sẽ cần đến chúng.

– Tuy sức tấn công của chim ưng sắt vô cùng đáng sợ song chúng thân thể nặng nề, trên người lắp đầy cơ quát nên không thể bay xa, người điều khiển chúng có lẽ ở rất gần đây, chúng ta phải rời đi càng nhanh càng tốt!

Lão Mạc vừa nói vừa bước vào đại điện. Lão nhanh chóng cuộn cuốn sách thẻ tre lại, cất kỹ, rồi đi về cửa nách phía sau chính điện.

Nhìn những hành động của lão Mạc, Lỗ Nhất Khí đột nhiên cảm thấy có gì đó bất thường. Song giờ đây đã không còn thời gian để suy nghĩ kỹ hơn, cần phải lên đường gấp rút.

Nhưng còn chưa kịp bước tới cửa nách, đã chạm mặt với vị đạo trưởng, có lẽ là nghe động nên mới chạy tới. Lão Mạc chụp lấy cổ tay đạo trưởng, nói gấp gáp:

– Bên ngoài có địch thủ đang đến tìm chủ nhân của chúng tôi, không liên quan gì tới đạo trưởng, ông đừng nên lo lắng. Hãy chỉ cho chúng tôi một con đường kín đáo, chúng tôi đi rồi, cũng là bớt phiền phức cho ông!

Đạo trưởng có vẻ như đã biết trước được tình hình, chẳng kịp nghĩ ngợi đã nói luôn:

– Ra khỏi cổng sau, đi theo đường mòn, đi qua dốc Đá Lăn, vượt qua đỉnh núi Thông Vẹo và dốc Cỏ Tóc, tiếp tục qua sông núi Phân Thuỷ, sẽ tới con đường cái quan ở phía tây bắc của khe núi. Khi đó, mọi người muốn đi về hướng tây, lên phía bắc hay sang phía đông đều được. Đây là con đường thoát thân gần nhất, rất ít người biết được, duy có sống núi Phân Thuỷ giờ đây không rõ liệu còn đi qua được nữa hay không, sống núi này quanh năm có nước chảy tràn, trong thời tiết này hẳn đã đóng băng rồi.

– Dù sao thì cũng phải đi. Phó quan Ngô, ông đã thấy rõ sự nguy hiểm mà chúng ta phải đối mặt lần này rồi phải không? Chúng ta còn cách bảo cấu rất xa, mà ông đã thiệt hại mất hai chiến hữu. Hay là thế này đi mục đích của đối thủ chỉ nhắm vào mấy người chúng tôi ông hãy dẫn người của ông đi theo con đường từ cổng trước, sau đó chạy về phía tây. Nếu chúng tôi có thể thoát thân, chúng ta sẽ hẹn gặp lại nhau ở Hàm Dương, tại, tại… – Lỗ Nhất Khí không biết Hàm Dương có những nơi nào.

– Tại trại Mười Tám Dặm bên sông Vị Thuỷ ngoài thành Hàm Dương! – Lão mù đứng cạnh đã kịp lên tiếng. Cả đời lão tung hoành ngang dọc khắp vùng tây bắc, nên thông thạo khu vực này còn hơn cả cơ thể của chính mình.

– Phải! Chúng ta sẽ hẹn gặp nhau ở trại Mười Tám Dặm bên sông Vị Thuỷ ngoài thành Hàm Dương. Khi đó, chúng ta sẽ cùng khai quật bảo cấu ở phía chính tây và tây bắc, chuyện chia chác vẫn tiến hành như cũ! – Trải qua những giây phút vào sinh ra tử vừa qua, suy nghĩ của Lỗ Nhất Khí càng trở nên rành mạch, giọng điệu cũng khí thế phi phàm, khó bề phản bác.

Phó quan Ngô vẫn chưa hết kinh hoàng, phản ứng có phần chậm chạp. Bởi vậy ông ta chẳng kịp suy nghĩ gì nhiều, còn cảm thấy may mắn vì có được lời hứa từ cậu thanh niên phi phàm kia. Đối với ông ta, lời hứa này còn đáng tin cậy gấp trăm lần so với lời nói của chú Tư. Thế là bọn họ chia hai đường chạy trốn…

Lỗ Nhất Khí đã gặp lại Dưỡng Quỷ Tỳ sau khi bọn họ băng qua dốc Đá Lăn. Cái bóng trắng như tuyết của cô nép dưới một gốc thông lẻ loi giữa lưng chừng dốc, tay dắt một con la màu trắng. Lỗ Nhất Khí đi ngang qua trước mặt cô, mỉm cười với cô như với một người quen cũ. Dưỡng Quỷ Tỳ vội vã nhìn đi chỗ khác, hai má bỗng chốc ửng hồng.

Dưỡng Quỷ Tỳ không phải tới để chặn đường bọn họ điều này khiến Lỗ Nhất Khí thở phào nhẹ nhõm. Nhưng tại sao cô lại bám theo họ suốt cả ngày hôm trước? Tại sao giờ đây lại xuất hiện ở chốn này? Song vẫn có một điểm rất rõ ràng, đó là con đường kín đáo mà đạo trưởng chỉ cho họ không phải là hoàn toàn bí mật, chí ít Dưỡng Quỷ Tỳ cũng biết, hơn nữa, cô còn đến trước cả bọn họ mà chờ sẵn nơi đây.

– Lão Mạc, lý luận của Mặc gia các vị cho rằng trên thế gian này có ma, cô Dưỡng Quỷ Tỳ kia hẳn cũng là một bằng chứng! – Dưỡng Quỷ Tỳ đã khơi dậy một mối khúc mắc rất khó giải đáp trong lòng Lỗ Nhất Khí.

– Ha ha… Thực ra người đời đều đã hiểu sai về thiên “Minh quỷ” của Mặc gia chúng tôi. Khái niệm ma quỷ trong lý luận của Mặc gia không liên quan gì tới khái niệm ma quỷ hiện nay. Ý của lão tổ tông gia tộc chúng tôi là muốn người đời hiểu rõ rằng, ma quỷ kỳ thực là một thứ năng lượng, một thứ năng lượng mà người ta có được khi còn sống, sau khi chết vẫn tiếp tục tồn tại.

Thứ năng lượng này nương náu trên cơ thể con người, có mối liên hệ vô cùng mật thiết tới tình trạng sức khoẻ của con người. Có điều thứ năng lượng này không thể sử dụng được, nó chỉ bột phát khi bị kích thích trong những trường hợp vô cùng cấp bách ở một số ít người, chẳng hạn như một đứa trẻ năm tuổi vì muốn cứu mẹ mình mà có thể đẩy cả một cây xà nặng nghìn cân. Nói một cách nôm na, đó chính là một dạng tiềm năng cực lớn mà đôi khi con người có thể bộc phát được. Đương nhiên, cũng có người nhờ biết tu luyện mà điều khiển được thứ năng lượng này, hơn nữa còn tôi luyện nó, phát triển nó. Song để làm được điều này thì hẳn đã không còn là người thường nữa, mà đã thành thần tiên.

– Ồ! Không biết dạng năng lượng này có hình thái tồn tại ra sao, hẳn là sẽ có cách để vận dụng nó! – Lỗ Nhất Khí cảm thấy quan điểm về ma quỷ của lão Mạc vô cùng lý thú, cách lý giải như thế này cậu mới nghe thấy lần đầu.

– Nó có lẽ là một loại trường, giống như đạo trường tu luyện của Bồ Tát, huyền trường tu luyện của thần tiên. Chỉ có điều trường ma quỷ là nhờ con người mới được sinh ra, không thể tu luyện đến mức độ lớn lao như các trường kia. Cũng chính vì ma quỷ do con người sinh ra, nên thông thường những người sống hết tuổi trời chết nhẹ nhàng sẽ không để lại hồn ma, còn những người chết oan ức, chết bất đắc kỳ tử, chết không nhắm mắt, trước khi chết sẽ để lại những ý niệm vô cùng mãnh liệt. Những ý niệm này sẽ trở thành một trung tâm mới để năng lượng kia dựa vào, tức là vô hình trung đã xuất hiện một trường chứa đầy năng lượng. Một số trường có thể di chuyển khắp nơi, một số trường lại bị hạn chế trong một khu vực nhất định. Đương nhiên, cùng với thời gian, năng lượng sẽ dần dần suy yếu cho tới khi tiêu tán hoàn toàn.

– Vậy liệu nó có giống như từ trường, điện trường trong vật lý không? – Lỗ Nhất Khí không nén nổi tò mò, lại hỏi. Những kiến thức học được ở trường Tây học đã cho cậu ít nhiều gợi ý.

– Cái này thì tôi không biết. Tôi chỉ biết rằng, sở dĩ có chuyện ma quỷ hại người, là vì người đã chết để lại trường lực quá lớn, tác động và gây rối loạn tới trường khí trên cơ thể người sống; hoặc là cơ thể người sống quá yếu ớt, không đủ sức chống chọi lại với trường lực mà người chết để lại, bởi vậy mới có hiện tượng người gặp ma rồi phát điên hoặc hồn bay phách tán. Tôi cho rằng đây chính là điều mà người đời vẫn thường nói, người hào quang cao(\*) không sợ ma, người hào quang thấp dễ bị ma nhập.

(\*) Theo cách nói của Mật tông, đây chính là luân xa đỉnh đầu hay luân xa Phạn huyệt trong bảy luân xa trên cơ thể. Đây là vầng hào quang nằm ở bên ngoài cơ thể, phía trên đỉnh đầu, được con người phát hiện ra từ khi có kỹ thuật chụp ảnh bằng tia hồng ngoại, được quy về lĩnh vực mà khoa học chưa thể nhận thức được. Kỳ thực, quầng sáng này người nào cũng có, chỉ khác nhau về mức độ mạnh yếu, có liên quan mật thiết tới tình trạng sức khoẻ của cơ thể. Con người càng khoẻ mạnh cường tráng thì vầng hào quang càng rõ rệt.

Thông thường, khi một người đã nói đến suy đoán của mình trước một một sự việc nào đó, cho thấy những gì mà họ biết, họ đã nói hết rồi. Lão Mạc cũng không ngoại lệ.

– Ồ! – Lỗ Nhất Khí đang nghĩ ngợi, cậu suy nghĩ còn nhiều hơn những gì lão Mạc vừa nói. Mạch tư duy của cậu học sinh được đào tạo từ trường Tây học này luôn gắn liền với khoa học, đối với cậu “ma” chính là một loại trường sinh vật không bị phân tán, hình thái của nó cũng tương tự như điện trường hoặc từ trường vô hình. Dạng trường lực như vậy sẽ gây ảnh hưởng tới hệ thống sinh lý của người sống ở một mức độ nhất định, từ đó gây nên tổn thương đến tinh thần và cơ thể của người sống. Những đạo sĩ chuyên trừ ma đuổi quỷ có lẽ đã dùng một số công cụ đặc biệt như bảo kiếm, kim bạc, bột lân thạch chứa sắt để phá hoại các loại từ trường, điện trường. Còn việc Dưỡng Quỷ Tỳ nuôi ma, kỳ thực là dùng một phương thức nào đó để tích trữ và kiểm soát trường lực này.

Tuy Lỗ Nhất Khí không ngừng suy nghĩ và phân tích, nhưng đôi chân đã tăng tốc chạy nhanh hơn. Sự xuất hiện của Dưỡng Quỷ Tỳ cho thấy con đường dưới chân không hề an toàn, họ cần phải tẩu thoát nhanh chóng trước khi đối thủ kịp bố trí khảm tử và nút lẫy.

Đợt tấn công tiếp theo của đối thủ đã ập đến nhanh hơn so với dự liệu. Họ còn chưa kịp tới đỉnh Thông Vẹo, từ trong màn đêm mịt mù bỗng xuất hiện một bóng đen ma quái tựa u hồn, đuổi gấp theo sau, chính là thiết ưng!

Muốn né tránh những cú tấn công từ trên không trung, tốt nhất phải tìm được một vật cản nào đó không cho thiết ưng lại gần hay sà xuống. Mà trên đỉnh núi Thông Vẹo trước mặt quả thực có một đám thông mọc cong queo vẹo vọ, bởi vậy lão Mạc kêu lớn:

– Mau lên, chạy vào rừng thông!

Tốc độ của Quỷ Nhãn Tam và lão mù cực kỳ nhanh chóng, dù gì họ cũng có nền tảng công phu võ học. Quỷ Nhãn Tam còn có con mắt tựu dạ nhìn thấu đêm đen, chướng ngại trên đường đi nhìn rõ như ban ngày, nên lao đi vùn vụt như mèo luồn chó nhảy. Lão mù từng là tặc vương, ngày cướp đêm trộm tung hoành, tuy không nhìn thấy gì, song lão có thể nghe rất rõ tiếng bước chân của Quỷ Nhãn Tam, bởi vậy cứ thế bám theo sát gót.

So với họ, hành động của Lỗ Nhất Khí chậm chạp vụng về hơn rất nhiều. Cậu va vấp liên tục, mấy ỉần loạng choạng suýt ngã bổ chửng. Cậu chậm chạp nên lão Mạc cũng không thể nhanh được, bởi lão có nhiệm vụ đi sau đoạn hậu, lão tự thấy mình có trách nhiệm bảo đảm sự an toàn cho Lỗ Nhất Khí. Tuy nhiên lão cũng cảm thấy có chút hoài nghi, chàng cao thủ tuyệt đỉnh phi phàm kia sao lúc này lại có vẻ bê bối đến thế, liệu cảm giác của mình có sai lầm gì hay không?

Tuy tình thế vô cùng cấp bách, song vào đúng lúc thiết ưng bay lướt ngang qua đỉnh đầu, thì họ đã tới sát rừng thông. Bởi vậy, thiết ưng buộc phải điều chỉnh góc độ bay để lượn lên trên, nếu không dù có túm được con mồi, nó cũng sẽ bị vướng vào cành cây. Muốn ngăn chặn bốn người họ lại, chỉ có cách tấn công từ bên cạnh.

Khi họ đã lao đến sát rừng thông, đột ngột xuất hiện thêm một con thiết ưng khác lao vụt xuống từ mé bên của con đường, mục tiêu nhắm vào Quỷ Nhãn Tam. Bởi lẽ chặn được người đầu tiên thì sẽ chặn được những người ở sau.

Quỷ Nhãn Tam bị đánh trúng, cả thân người lộn nhào liền mấy vòng. Tuy bộ cánh sắt, vuốt sắt và mỏ sắt của thiết ưng đều không chạm dến da thịt, nhưng cú tấn công như vũ bão từ trên ập xuống đã giáng trúng cây Vũ Kim Cương trong tay hắn, phát ra những tiếng choang choảng như đánh cồng. Quỷ Nhãn Tam không dám gồng mình chống đỡ, mà thuận theo đà của cú tấn công, cả người lộn nhào lăn đi lông lốc, bộ dạng tuy rất lôi thôi, song cơ thể không đến nỗi bị nội thương.

Sau cú tấn công đầu tiên, thiết ưng khẽ vẫy đôi cánh một cái, vụt lên cao hơn ba thước rồi lại tiếp tục bổ nhào xuống. Cách tấn công liên tiếp với tốc độ chóng mặt nhường đấy, đến cả lão tặc vương cũng không thể ngờ đến. Lão bám sát sau lưng Quỷ Nhãn Tam, nên Quỷ Nhãn Tam vừa ngã nhào, lão lập tức trở thành mục tiêu tiếp theo.

Lão mù cũng không thể chống đỡ nổi, bởi lẽ lão vốn không hề có ý định chống đỡ. Luồng kình phong dữ dội ào tới từ đôi cánh của thiết ưng đã khiến lão ý thức được rằng lão không đủ khả năng chống cự, nên lão lập tức ngã nhào. Nói chính xác hơn, là lão tự quăng người đi. Do không nhìn thấy gì, nên ngã đúng vào một bãi đá vụn lởm chởm, cây bụi rối nùi, trông bộ dạng còn thảm hại hơn cả Quỷ Nhãn Tam. Lão mù còn hơi đâu mà để ý tới hình tượng, vừa tiếp đất lập tức lăn người đi một quãng xa. Đối với một người giang hồ như lão, bảo vệ tính mạng vẫn là quan trọng hàng đầu.

Thiết ưng lại đánh hụt mục tiêu, cơ thể là là sát đất mà bay vụt qua.

Khi Lỗ Nhất Khí và lão Mạc đuổi tới nơi, lão mù và Quỷ Nhãn Tam đã lồm cồm bò dậy. Lúc này, họ cần phải cấp tốc vượt qua quãng đường còn lại, lao vào trong rừng thông, mới có thể tạm thời thoát nạn.

Thế nhưng đã muộn. Hành động của họ vẫn chậm một bước. Con thiết ưng đầu tiên đã kịp lượn nửa vòng tròn quay trở lại, lần này góc độ tấn công đã thấp hơn nhiều, nên càng khó tránh.

## 63. Q.3 - Chương 5: Tiếng Thét Gầm

Lão Mạc rút soạt thanh kiếm, đây là một thanh bảo kiếm thô nặng, kiểu cách cổ xưa, từ thanh kiếm vụt ra hai đạo linh quang sắc bén, kèm theo luồng hào quang xanh thẳm chiếu rọi tứ bề. Lão Mạc vung thanh kiếm chém thẳng về phía thiết ưng, quét thành một vệt sáng loà hình rẻ quạt, khác nào ráng xanh lao thẳng lên không, kèm theo tiếng gió rít như nhạc trời trong trẻo. Cảnh tượng trước mắt lập tức dâng lên trong lòng Lỗ Nhất Khí một niềm hào khí ngút trời.

Khi bảo kiếm trong tay lão Mạc va chạm với vuốt sắt của thiết ưng, khẩu súng trong tay Lỗ Nhất Khí cũng đồng thời khai hoả, viên đạn bắn thẳng vào đầu của con chim sắt. Thiết ưng bật ngược lên trên, rồi lại lập tức lao bổ xuống.

Lần này không đợi lão Mạc vung kiếm, Lỗ Nhất Khí đã bắn tiếp phát súng thứ hai, vẫn nhắm đúng đầu chim. Thiết ưng lại bật ngược lên trên. Đương nhiên nó vẫn tiếp tục lao xuống, cho dù có bắn nát đầu nó thì nó cũng không chết, nó vẫn có thể tiếp tục thực hiện nhiệm vụ tàn sát. Hơn nữa, đợi đến khi con thiết Ưng thứ hai kịp quay trở lại, trái phải giáp công, trên dưới bao vây, hậu quả sẽ khó mà tưởng tượng.

Lỗ Nhất Khí đã hết cách, nhưng không có nghĩa là những người khác cũng hết cách. Mạc Thiên Quy là truyền nhân chính tông của Mặc môn, đã từng tranh đấu giằng co với Chu gia suốt mấy chục năm, nếu đến lão cũng không nghĩ ra được cách gì ứng phó, thì mấy chục năm lăn lộn giang hồ kể như cũng uổng công. Tuy nhiên, cách ứng phó thiết ưng của lão không phải chỉ vung tay là thực hiện được, mà cần có sự chuẩn bị từ trước, hoặc là phải có người yểm trợ, chẳng hạn lúc này đây có Lỗ Nhất Khí liên tiếp nã đạn bắn trúng đầu thiết ưng, khiến nó không thể lao xuống.

Khi Lỗ Nhất Khí đã bắn được năm phát đạn, lão Mạc cũng đã kịp lôi ra một hộp gỗ dẹt, bật nắp hộp ra. Khi Lỗ Nhất Khí bắn tới phát đạn thứ mười, đôi bàn tay thô kệch rắn rỏi song không kém phần khéo léo của lão đã kịp bấm lướt kéo gạt một hồi, từ trong hộp vụt ra một vật gì trắng loá, đã bay được nửa đường.

Đạn trong ổ còn chưa bắn hết, con thiết ưng đã xoay tít thân người, lao vụt xuống theo sườn núi, phạt đứt ngang một cây thông đuôi ngựa to bằng miệng bát, sau đó lăn lông lốc xuống dưới, cuốn theo vô số đá vụn, cành gãy, cỏ dại, tuyết đọng, rồi mất hút vào trong màn đêm đen thẳm bên dưới sườn núi, một lát sau chỉ thấy vẳng lại một tiếng va đập rúng động.

Con thiết ưng thứ hai quả nhiên đã quay trở lại. Nhưng thứ mà lão Mạc phóng ra vẫn còn một nửa đang lượn vòng trong không trung, lập tức chìm vào trong phạm vi che phủ của thiết ưng. Bất thình lình, con chim sắt lạng nghiêng người, đâm sầm vào mé bên kia của khu rừng, mau chóng mất tăm phía sau rừng thông. Vào thời khắc nó biến mất, cơ thể xoay nghiêng của nó đã chúc ngược trở xuống.

Lỗ Nhất Khí chẳng buồn xem hai con thiết ưng rơi xuống như thế nào, mà cậu thấy tò mò hết sức với thứ vừa phóng ra từ hộp gỗ của lão Mạc.

Bản thân chiếc hộp gỗ đã là một món đồ quý giá hiếm thấy, bề mặt gỗ lên nước đen bóng, với những đường vân vàng óng, thì ra được làm từ gỗ đàn hương “mặc vân kim vũ”\* đã gần như tuyệt chủng. Nghe nói chất gỗ của loài cây này bền cứng khác thường, nhưng trọng lượng lại nhẹ xốp như mây.

\* Có nghĩa là: vân mực mưa vàng. (Nd)

Thứ chứa trong hộp đã được phóng ra hết sạch, không sót lại một chút nào. Nhưng trước đó, Lỗ Nhất Khí cảm giác những thứ vừa bay vòng vèo trong không trung với tốc độ chóng mặt vừa nãy rất giống côn trùng, song vật đó làm thế nào để chế phục được con thiết ưng khổng lồ kia, cậu lại không nhận ra được.

- Mau đi thôi!

Lão Mạc thúc giục, nụ cười quen thuộc đã biến mất khỏi khuôn mặt, thay vào đó là vẻ căng thẳng cực độ.

Cả bốn người chạy thục mạng đến vạt rừng thông nghiêng ngả, vội vã băng qua khu rừng. Đột nhiên, lão Mạc đang chạy ở cuối cùng bỗng tung mình nhảy liền mấy bước, vụt đến bên cạnh Quỷ Nhãn Tam, chụp ngay lấy bả vai hắn.

Hành động này khiến cả ba người đều giật mình thất kinh. Lão mù lùi vội một bước, phóng chếch cây gậy thép lên trên, đầu gậy nhọn hoắt nhắm thẳng vào đầu lão Mạc. Lỗ Nhất Khí không kịp dừng lại, còn bước dấn thêm hai bước nữa.

Quỷ Nhãn Tam và Mạc Thiên Quy đều khựng cả lại, giống như hai thân cây đột nhiên mọc lên ở giữa rừng.

Quỷ Nhãn Tam đứng yên bất động, không phải là hắn không muốn cử động, mà do cú chụp của lão Mạc đã khiến hắn không thể nhúc nhích.

Lão Mạc đã cử động, song chỉ cử động phần miệng:

- Cậu có biết định bùa chú “lãnh huyết định tức”\* của Nghê gia không? – Nói đoạn, bàn tay lão nới lỏng ra một chút.

\* Có nghĩa là “máu lạnh định hơi thở”，loại bùa chú này có thể khiến nhịp tim của con người trở nên cực chậm, hô hấp yếu tới mức gần như ngừng thở. Đây một loại bùa chú gần như đã thất truyền trong đạo pháp Mao Sơn. Nếu giải theo khoa học hiện đại thì đây kỳ thực là hiện tượng chết giả dưới tác động của ám thị tâm lý và sự trợ giúp của dược liệu.

Quỷ Nhãn Tam cảm thấy bả vai đã được thả lỏng, bèn gật đầu một cái.

- Vậy hãy mau mau vẽ bùa điểm chú cho bốn người chúng ta! – Lão Mạc vội vã hối thúc.

- Ồ! Đây là bùa chú dùng dể định cương thi không cho hoạt huyết mọc lông, nếu dùng để định người sống, thời gian kéo dài, phủ tạng trí não sẽ bị tổn thương! – Quỷ Nhãn Tam đáp.

- Vậy cậu hãy tính toán thời gian để giải định! Muốn sống thì phải nhanh lên! – Giọng nói của lão Mạc lần đầu tiên trở nên hung hãn bá đạo đến vậy.

Quỷ Nhãn Tam vội ngoái đầu nhìn Lỗ Nhất Khí, Lỗ Nhất Khí khẽ gật đầu với hắn.

Bùa định cương thi không cần vẽ, bởi lẽ Quỷ Nhãn Tam lúc nào cũng mang sẵn bên mình. Bốn người lập tức ngồi xuống, xếp bằng dưới một đám thông cao lớn cành lá rậm rạp, đối diện với nhau. Quỷ Nhãn Tam cấp bách rắc tro thơm vẽ đàn vị, cắm lệnh bài phân ranh giới âm dương.

Lúc này, lão mù đột nhiên kêu khẽ:

- Có âm thanh lạ!

Ngay sau đó, ba người còn lại cũng đều nghe thấy. Nó giống như tiếng gió mạnh gào rú, tiếng thú dữ thét gầm, tiếng ma quỷ gào khóc, còn xen lẫn cả những tiếng ken két trèo trẹo tựa như tiếng mài răng, nhai xương.

Vẻ mặt luôn tươi cười của Mạc Thiên Quy đã chìm ngập trong một nỗi khiếp hãi tột độ. Có thể khiến một cao thủ như lão cũng phải khiếp sợ, không biết thứ quái vật kia khủng khiếp đến mức độ nào?

- Mau! – Lão Mạc đã căng thẳng đến tột cùng, chỉ bật ra được một chữ.

Quỷ Nhãn Tam vội vàng dán bùa chú lên trán bốn người, lầm rầm trong miệng:

- Không thở máu tự lạnh, quay mình về phòng âm, linh quang dưới mi tâm, thân thể chìm chín suối…

Vừa niệm xong câu cuối cùng, Quỷ Nhãn Tam liền thè dài đầu lưỡi, liếm vào phía dưới lá bùa dán trên trán mình, rồi lập tức bất động như một pho tượng đất.

Trong khi hắn lầm rầm tụng niệm, Lỗ Nhất Khí từ từ chìm vào ảo giác. Cậu thấy mình bước vào một thế giới tối tăm lạnh lẽo, đầy rẫy ma quỷ âm hồn, nhập vào địa ngục thâm u, bị đẩy xuống dòng nước tối đen buốt giá dưới chân cầu Nại Hà. Từ trong dòng nước đen ngòm, vươn ra vô số cánh tay gầy gò xương xẩu túm chặt lấy cậu lôi xuống dưới. Cậu càng chìm càng sâu, xung quanh chỉ còn một màu đen thăm thẳm…

Cậu bất giác rùng mình ớn lạnh, rồi bừng tỉnh. Khoảnh khắc vừa rồi đã khiến cậu bải hoải rã rời, mệt mỏi như thể vừa băng qua mấy trùng núi cao vực thẳm. Vừa mở mắt ra, cậu liền nhìn thấy lão Mạc và lão mù cũng người mở mắt kẻ ngẩng đầu. Nhìn vào bộ dạng và thần thái của họ, cậu biết họ cũng không khá khẩm hơn mình là bao.

Quỷ Nhãn Tam vẫn chưa tỉnh, song lá bùa trên trán hắn đã rớt xuống, dính lủng lẳng trên đầu lưỡi thè lè của hắn, chẳng khác nào một thây ma chết treo.

Lỗ Nhất Khí đang định vươn tay giật lá bùa xuống cho hắn, thì Quỷ Nhãn Tam đã phụt ra một hơi thật mạnh, thổi bay lá bùa trên lưỡi rồi bừng tỉnh dậy.

Họ đều không biết bản thân đã bị định chú bao lâu, song không còn nghe thấy những âm thanh quái dị ban nãy nữa.

Vừa bừng tỉnh dậy, Quỷ Nhãn Tam đã lập tức quay sang hỏi lão mù:

- Lão mù, nghe xem, đi chưa?

Lão mù không nói gì. Kỳ thực ngay sau khi tỉnh dậy, lão đã lập tức dỏng tai nghe ngóng xung quanh. Cuối cùng, da thịt trên gò má lão cũng đã rung lên, từ đôi môi mỏng dính ẩn dưới hàng ria nhọn bật ra vài tiếng:

- Đi rồi, nhưng chưa xa!

Lão Mạc dường như cũng đã đoán ra được sự tình, vội nói:

- Cứ đi đã rồi tính tiếp, hẳn sẽ có cách lừa chúng biến đi!

Thế là bốn người đều đứng cả dậy, tiếp tục tiến lên, song lần này họ không chạy nữa, mà thận trọng lần dò từng bước một.

Lỗ Nhất Khí rất muốn hỏi xem đó là thứ gì, song dù sao Mạc Thiên Quy cũng thuộc môn phái khác, nếu hỏi trực tiếp e rằng không thích hợp. Cậu bèn ngoảnh sang Quỷ Nhãn Tam hỏi khẽ:

- Anh Tam, thời gian anh định chú hơi nhanh phải không, nên thứ đó vẫn chưa thể đi xa?

- Lưỡi của tôi chỉ có thể dựng lên được trong chừng đấy, chỉ có chiêu này thôi, nếu không sẽ không định chú nổi cho tôi! – Quỷ Nhãn Tam có vẻ bất lực.

Thì ra Quỷ Nhãn Tam chưa bao giờ sử dụng bùa chú “lãnh huyết định tức” cho cùng một lúc bốn người, bao gồm cả hắn trong đó, lại phải định sẵn thời gian để gỡ bỏ. Sau khi bùa chú đã định, bản thân hắn sẽ không thể kiểm soát được hành vi của tay chân nữa, bởi vậy buộc phải dùng lưỡi giữ chặt lá bùa. Lá bùa chính được định trên mặt hắn, sau đó thè lưỡi dựng lên. Một lức sau, cơ bắp và thần kinh tự nhiên sẽ kéo lưỡi hạ xuống, như vậy sẽ kéo được lá bùa chính xuống, giải định chú cho ba người.

- Như vậy chúng ta mới chỉ được định trong một khoảnh khắc lưỡi của anh dựng lên thôi hay sao? Vậy mà tôi cảm thấy dài dằng dặc cứ như mình đã chết đủ một lần rồi! – Lỗ Nhất Khí không giấu nổi vẻ ngạc nhiên.

- Thế cũng là lâu lắm rồi! Thứ dựng lên được lâu nhất trên người hắn chính là cái lưỡi kia đấy! Hờ hờ! – Lão mù xen ngang châm chọc, nhưng hai tiếng cười của lão rõ là nhạt nhẽo vô duyên.

- Lỗ môn trưởng nói đúng đấy, vừa rồi chúng ta đã đi hết một vòng quanh Quỷ Môn quan, may mà bùa chú có hiệu lực, nếu không giờ đây có lẽ trên người chúng ta chỉ còn bàn chân là dựng được lên thôi! – Nụ cười vẫn chưa thể trở lại trên khuôn mặt của Mạc Thiên Quy, khiến người khác bất giác cũng thấy tim gan thắt lại theo.

- Mọi người nhìn này! – Lão Mạc vừa nói vừa đưa tay vỗ lên một cây thông. Thân cây vừa rung khẽ, cành cây, lá cây bỗng chốc rơi xuống tơi tả như mưa.

- Lần này xem chừng Chu gia quyết một đòn tận diệt, nên ngoài thiết ưng, còn có cả mây thiết ưng! – Lão Mạc nói, ngữ điệu đầy vẻ bàng hoàng.

- Mây thiết ưng? Cũng là thiết ưng ư? Vừa rồi chẳng phải ông đã dễ dàng đuổi được hai con đi hay sao? Dù không thể đuổi được hết, hẳn là vẫn có thể trốn được phải không? – Rõ ràng Lỗ Nhất Khí vẫn chưa thể phán đoán dược mức độ lợi hại của mây thiết ưng qua các hiện tượng trước mắt. Đây chính là điểm yếu của cậu, trước những thứ không có linh khí, cảm giác của cậu rất kém. Còn lão mù và Quỷ Nhãn Tam đều là những tay giang hồ lão luyện, vừa nhìn thấy những cành thông, lá thông rơi xuống, dựa vào cảm giác của mắt và tai, lại thêm một điều kiện tối quan trọng nữa, đó là kinh nghiệm giang hồ, họ lập tức đã phán đoán được tình hình. Đáng sợ, quả là quá đáng sợ! Mây thiết ưng bay qua, thế gió của nó đã chặt chém tan tác toàn bộ khu rừng.

- Khác chứ Lỗ môn trưởng! Suốt bấy nhiêu năm tôi đã chết đi sống lại trong tay Chu môn không biết bao nhiêu lần, tận mắt chứng kiến không biết bao nhiêu cao thủ phải bỏ mạng dưới mây thiết ưng. Mây thiết ưng do rất nhiều thiết ưng tổ hợp lại, hình thức rất đa dạng, như mây vảy cá, mây cuốn đuôi, mây xếp lớp, mây ô sao\*… tổng cộng không dưới hai mươi loại. Thân hình của chúng nhỏ hơn thiết ưng đơn độc một chút, song tốc độ nhanh hơn rất nhiều.

Cánh, móng vuốt và mỏ của chúng sắc nhọn vô cùng, tuyệt đối không hề thua kém vũ khí thực thụ. Lỗ môn trưởng hãy nhìn vệt cắt trên những cành lá kia, chúng đều do luồng gió từ cánh của thiết ưng phạt đứt khi chúng bay qua! – Lão Mạc ngưng lại một thoáng, dường như là để Lỗ Nhất Khí có thời gian quan sát. Nhưng Lỗ Nhất Khí lại không nhìn, mà chỉ chờ lão Mạc nói tiếp – Đáng sợ nhất là phương pháp tấn công tổ hợp của chúng. Chúng sẽ kết hợp với nhau thành mây thiết ưng, uy lực của chúng đủ để băm nát toàn bộ khu rừng này thành một đống củi đun trong nháy mắt. Mỗi kiểu tổ hợp khác nhau lại có những đặc trưng sát thương khác nhau, chúng có thể căn cứ vào từng địa thế và hoàn cảnh để biến đổi hình thù trong nháy mắt nhằm tấn công kẻ địch. Còn chúng biến hoá bằng cách nào, không ai biết được, vì những người từng nhìn thấy chưa có ai toàn mạng trở về.

\* Là một dạng mây đen mỏng xuất hiện sau cơn mưa, dân gian Trung Quốc cho rằng trông nó giống tán cây ô sao, nên đặt cho cái tên này.

- Nhưng vừa rồi ông đã có cách phá huỷ thiết ưng kia mà? – Quỷ Nhãn Tam đột nhiên lên tiếng.

- Đó là giống ong gỗ đá, Mặc môn chúng tôi chuyên dùng nó để đối phó với thiết ưng của Chu gia. Trong người thiết ưng có hai nhược điểm, thứ nhất là cơ quát trong người chúng xoay chuyển thuận chiều, một khi bị kẹt cứng hoặc phá hoại, thiết ưng sẽ không thể chuyển động được nữa; thứ hai là hệ thống điều khiển trong người chúng. Ở đây có hai giả thuyết, một thuyết cho rằng thiết ưng được điều khiển bởi lá bùa “tìm nhiệt khát máu”\*, cũng có thuyết cho rằng bên trong thiết ưng có chứa một loại linh trùng quái dị có thể ngửi thấy máu của người sống. Với cả hai thứ này, đều có thể dùng bùa chú “lãnh huyết định tức” để giấu đi hơi thở và huyết khí của người sống, che mắt được thiết ưng. Ong gỗ đá thân mình nhẹ mà cứng như đá, gặp khe hở lập tức chui vào. Khi thiết ưng bay một mình, luồng gió do nó thổi ra sẽ giúp ong gỗ đá chui theo khe hở khá lớn tại gốc cánh và gốc chân của thiết ưng xâm nhập vào trong, kẹt cứng trong cơ quát, hoặc là bị cơ quát nghiền nát, mảnh vụn của nó sẽ phá huỷ được bùa chú hoặc giết chết linh trùng ẩn náu bên trong.

\* Còn gọi là thú tử vu, là một dạng vu thuật, ban đầu thịnh hành trong phường thợ săn ở vùng Vân Nam. Vận dụng vu thuật này có thể vẽ ra bùa chú có khả năng bám theo hơi máu và hơi ấm của cơ thể sống, dán lên mũi sẽ giúp tên bắn trúng mục tiêu; dán lên mình chó săn, sẽ giúp chúng phát hiện ra con mồi nhanh chóng chính xác hơn.

Mạc Thiên Quy dừng lại một lát, rồi nói tiếp, trong giọng nói chất chứa đau thương:

- Thế nhưng ong gỗ đá không thể chui vào trong mây thiết ưng được. Sư thúc của tôi từng dẫn bốn đệ tử, mang theo một nghìn hai trăm con ong gỗ đá quyết đấu với mây thiết ưng, nhằm tranh giành một chiếc khánh đá khắc huyền văn từ đời Chu. Kết quả là cả năm người không ai có thể trở về. Mãi về sau, tôi lợi dụng một vị cô nương hoa khôi của lầu Ngọc Phượng để moi tin từ một gã tay chân trong Chu gia mới biết được tình hình về trận quyết chiến năm đó. Thì ra sau khi mây thiết ưng hình thành tổ hợp, luồng gió mà chúng quạt ra đã tạo thành những làn gió xoáy quái dị, khiến ong gỗ đá vốn thân thể nhỏ nhẹ không thể lại gần.

Lão Mạc dứt lời, không ai nói thêm gì nữa. Mọi người lặng lẽ thận trọng bước về phía trước. Chỉ một tiếng sỏi lăn cũng khiến cả mấy cao thủ giật mình cảnh giác.

Cuối cùng, họ cũng đã bước tới bên rìa cánh rừng, song không lập tức bước ra ngay. Tất cả đều giữ im lặng, để cho lão mù nghe ngóng động tĩnh xung quanh, rồi mới đưa ra quyết định.

Lão mù nghe ngóng một lát, chỉ thấy hai tròng mắt trắng dã đảo liền hai cái, cần cổ gầy nhẳng rướn sang một bên bất động. Rồi lão lên tiếng:

- Bây giờ thì không sao, nhưng lát nữa không chắc, muốn đi phải mau chân lên!

- Phải đấy! Mau lên!

Lão Mạc nói xong, lập tức dẫn đầu đoàn người, chạy ra khỏi rừng thông xiêu vẹo.

Thấy mọi người đều đã nhanh chóng bám theo, lão Mạc quay đầu lại nói:

- Chúng ta mau tới phía trước tìm thứ gì đó làm mồi nhử để lừa mây thiết ưng tụ lại ở đó, có vậy chúng ta mới vượt qua được sống núi Phân Thuỷ. Qua được sống núi Phân Thuỷ, chạy lên đường lớn nối thông mọi ngả, khi đó nếu chúng có muốn tóm được chúng ta cũng khó.

Song muốn qua sống núi Phân Thuỷ, trước hết phải vượt qua dốc cỏ Tóc. Trên dốc cỏ Tóc mọc đầy một loại cỏ tranh dài và mảnh, rủ xuống dọc theo triền dốc, tựa như một mái tóc dài rậm um tùm. Song vào mùa này cỏ tranh đều khô úa, hẳn là đã chìm sâu dưới tuyết cả rồi.

Lão Mạc vừa đến đầu dốc, đột nhiên dừng bước, rút thanh trường kiếm múa lên tít mù, tựa như một đám mây xanh vần vũ.

- Có vị nào biết tết hình nhân không? – Lão Mạc quay đầu lại hỏi.

Lỗ Nhất Khí và Quỷ Nhãn Tam đều quay sang nhìn nhau. Rất rõ ràng, cả hai người đều không biết. Lão mù mắt không thấy gì, chẳng cần hỏi đến. Xem ra việc này chỉ còn biết trông vào lão Mạc.

Nhưng thật bất ngờ, lão mù đã đột nhiên lên tiếng:

- Để tôi!

Nói đoạn, cắm ngay cây gậy vào khe đá trên sườn dốc, xắn ống tay áo lên, gom cỏ vê thừng, động tác vô cùng điêu luyện, thật khó tưởng tượng đó là một người mù.

Lão mù năm xưa tung hoành khắp vùng Tây Bắc, tết cỏ xe thừng với lão chỉ là chuyện vặt. Sau khi bị mù, lão náu mình trong ngôi mộ nghìn xác, nghiền ngẫm “Ban kinh” của Lỗ gia, tìm cách phục hồi công lực. Trong thời gian đó, hầu như ngày nào lão cũng loay hoay với cả đống hài cốt, nên thuộc làu làu đặc trưng kết cấu của cơ thể con người. Bảo lão tết một hình nhân bằng cỏ thực dễ dàng như trở bàn tay.

Một loáng sau, bốn con người cỏ đã đứng lù lù trên sườn dốc. Thật khó tưởng tượng, đám hình nhân mà lão mù vừa tết ra không những đầu mình tay chân đủ cả, mà còn tinh tươm gọn ghẽ, không một cọng cỏ nào bị lòi ra phía ngoài.

Lão Mạc lại lôi từ trong túi ra mấy sợi dây đàn rất đàn hồi, kéo thật thẳng thật căng, rồi buộc lên mình người cỏ.

- Nghê Tam, cậu có biết bùa chú “phù thân hình ý”\* không? Nếu không biết thì tôi chỉ còn cách sử dụng “hoạt khí hoàn”\*\* vậy – Lão Mạc vừa nói vừa bước lên phía trước đám người cỏ, móc ra viên “hoạt khí hoàn”.

\* Đây là một loại bùa chú trong thuật Mao Sơn, dùng khí huyết của người sống tương ứng để điều khiển, khiến cho hình nhân có thể mô phỏng động tác của người thật, kỳ diệu vô cùng. Thông thường được giới trộm mộ dùng để dẫn dụ cương thi mọc lông, bởi lẽ có thể đánh lừa được ma quỷ trốn ra từ âm phủ tìm người thế thân chui nhầm vào hình nhân giả.

\*\* Một loại thuốc viên sau khi bóc bỏ lớp vỏ bên ngoài sẽ toả ra hơi khí như sương, cách thức lan toả lên xuống giống hệt như hơi thở của con người. Đặt bên trong hình nhân, có thể đánh lừa được khảm sống chuyên nương theo hơi thở để tìm kiếm con mồi.

Quỷ Nhãn Tam không nói tiếng nào, chỉ lẳng lặng rứt từ trong túi ra mấy tờ bùa chú, rồi lầm rầm một thôi một hồi:

- Một hồn không phân đôi, ngươi chỉ là hình bóng, ngươi huỷ ta không sao, ta mất ngươi tự hỏng… – Vừa niệm vừa lần lượt dán bùa lên trên bốn người cỏ, sau đó đi tới bên lão mù.

Quỷ Nhãn Tam đứng trước mặt lão mù, miệng vẫn ra rả không ngơi. Lão mù dường như đã hiểu bước tiếp theo cần phải làm gì, lập tức cắn vào đầu ngón giữa cho chảy máu, bắn một giọt máu trúng phóc lá bùa dán trên một người cỏ, rồi lại nhỏ tiếp một giọt máu nữa vào lá bùa trên tay Quỷ Nhãn Tam.

Quỷ Nhãn Tam gấp lá bùa có dính máu của lão mù thành hình tam giác, rồi để lão mù dùng ngón cái và ngón trỏ vừa cắn rách kẹp lấy thật chặt.

Tiếp đó, những người còn lại gồm cả Quỷ Nhãn Tam cũng đều cắn rách ngón tay giữa điểm bùa giống như lão mù, rồi người nào giữ chặt lá bùa của người nấy.

Trước khi tới lượt mình, lão Mạc còn nhét vào bụng mỗi người cỏ một viên gì đó hơi trong suốt. Khi mọi người đã điểm bùa xong, trên mình bốn người cỏ bắt đầu toả ra làn khí mờ mờ.

- Phả hơi sương hệt như người thật, lái mười thuyền khéo mượn vạn tên. – Lỗ Nhất Khí buột miệng thốt lên, vì cậu chợt nhớ lại một điển cố lịch sử mà bác cậu đã từng kể cho cậu nghe, đó là câu chuyện Gia Cát Lượng thời Tam Quốc dùng thuyền cỏ mượn tên của quân Tào Tháo. Bác cậu nói rằng, sở dĩ kế sách của Gia Cát Lượng thành công không phải là nhờ vào sương mù trên sông, bởi lẽ nếu đúng là sương mù, thì thuyền bên phía họ cũng không thể đi lại bình thường. Chính là nhờ Gia Cát Lượng đã đặt vào trong người cỏ một loại thuốc viên có thể toả ra hơi khí tựa sương mù, khiến bên Tào Tháo nhầm tưởng đó là người thật, lại có thể che khuất hình thù của người cỏ. Chẳng lẽ loại thuốc đó chính là hoạt khí hoàn?

Câu nói của Lỗ Nhất Khí, mọi người đều nghe rõ, song chỉ có lão Mạc mỉm cười, trong nét cười xen lẫn sự đắc ý và cả niềm kính trọng. Từ biểu cảm của lão, Lỗ Nhất Khí đã biết suy luận của mình hoàn toàn chính xác.

Mọi việc xong xuôi, bốn người tiếp tục leo lên trên dốc. Vừa bước được vài bước, Lỗ Nhất Khí đã phát hiện ra một sự việc rất kỳ quái song vô cùng thú vị. Khi họ vừa chuyển động, đám người cỏ cũng nhúc nhích theo. Lỗ Nhất Khi cố ý vung tay lên, thì người cỏ có dán bùa thấm máu cậu cũng lập tức vung tay lên theo.

Hẳn là bùa chú “phù thân hình ý” đã phát huy tác dụng. Một lá bùa vẽ trên giấy bồi vàng quạch và mấy câu thần chú hàm hồ từ miệng Quỷ Nhãn Tam đã mang lại hiệu quả thần kỳ đến thế, quả là ngoài sức tưởng tượng.

Trong cuốn “Uấn trần thập độc pháp ký”\* thời Bắc Tống có viết về vụ án có người yểm bùa chú lên hình nhân, bị hình nhân không chế đi giết người rồi tự sát, không rõ có điểm gì tương tự với bùa chú “phù thân hình ý” hay không.

\* Đây là một bộ dật sử, tác giả là Thanh Đình Nhàn Nhân, chắc chắn chỉ là bút danh. Trong sách ghi chép lại mười câu chuyện quái đản, liệu có phải do tác giả tự tưởng tượng ra hay không, chưa thể khảo chứng. Nhưng nội dung vô cùng hấp dẫn, nên thường được sửa sang biên soạn lại và đưa vào các trước tác khác. Bản in cuối cùng của cuốn sách là vào năm Ung Chính đời Thanh, đến nay một số nhà sưu tập sách cổ vẫn còn giữ được.

## 64. Q.3 - Chương 6: Vượt Cầu Băng

Bốn người không leo thẳng lên dốc cỏ Tóc, mà đi vòng sang bên phải sườn đồi. Đây là lời khuyên của lão mù, cũng là kinh nghiệm lâu năm của lão. Lão kể rằng khi còn là Tây Bắc tặc vương, lão không bao giờ đi thẳng lên đỉnh dốc, vì như vậy sẽ không thể biết được tình hình ở phía sườn dốc bên kia. Hơn nữa đó lại là một vị trí tiến thoái lưỡng nan, nếu như đối thủ bài binh bố trận ở sườn dốc bên kia, bản thân sẽ trở tay không kịp, khó bề chạy thoát. Nên đi vòng sang một bên, vì nếu có mai phục cũng có thể phát hiện kịp thời, hơn nữa ở lưng chừng dốc, muốn lên xuống tiến lùi cũng dễ dàng hơn.

Tiếp đó, bốn người không gặp phải bất kỳ trở ngại nào, con đường cũng rất dễ đi. Không nhìn thấy mây thiết ưng, cũng không nghe thấy âm thanh quái đản khi nó bay qua. Thế nhưng trong lòng Lỗ Nhất Khí lại không ngớt lo lắng bồn chồn, song sau một cơn choáng váng kịch liệt, cảm giác này đột nhiên tan biến.

Chính vào lúc đó, trên dốc cỏ Tóc, sau một trận kình phong dồn dập, cả bốn hình nhân đã biến thành một đám cỏ vụn bay tung toé kín trời…

Vị trí của sống núi Phân Thuỷ vô cùng đặc biệt. Nó là một sống núi thẳng tắp như một cây cầu đá, xung quanh đều là đỉnh núi cao vút, nên trông nó giống hệt như một cây đũa gác ngang qua miệng bát. Mặt “cầu đá” chỉ rộng chừng một thước, nhưng chiều dài có tới ba bốn chục mét, hai bên là vách đá dốc đứng sâu thẳm.

Mặt “cầu đá” thẳng băng, song lại không hề bằng phẳng, mà có độ dốc nhất định. Bình thường, tại đầu cao hơn của sống núi là một nguồn suối, nước chảy ngày đêm, men theo sống núi chảy xuống phía dưới, từ trên mặt sống núi phân thành hai nửa, men theo hai bên vách đá dựng đứng mà chảy xuống, chính vì vậy mới có tên là Phân Thuỷ.

Nhưng lúc này, trên sống núi Phân Thuỷ không có nước chảy, chỉ thấy từng lớp băng giá nhấp nhô, mặt băng trong suốt, lấp lánh một sắc trắng lạnh lẽo, khiến người ta nhìn mà mắt run chân buốt, ớn lạnh trong lòng.

Mạc Thiên Quy chẳng hề bận tâm tới việc mặt “cầu đá” đóng băng có đi nổi hay không, vì đã đến nước này, dù không qua được cũng phải liều mạng mà đi. Nhưng địa thế nơi đây hiểm trở hiếm thấy, nếu đối phương lại bày thêm khảm chết, nút sống đến giáp công, thì cơ hội thoát thân quả là mù mịt.

- Lão mù, lão nghe kỹ xem! Nếu đã bước lên cầu mà lại có sự biến gì, chúng ta coi như đi đứt! – Lão Mạc nói.

- Không sao, đi thôi! Cứ lần lữa ở đây có mà đến mai cũng chưa qua nổi! – Lão mù khẳng định chắc nịch, nhưng không biết lời khẳng định này có thực sự xuất phát từ thính giác của lão hay không.

Lỗ Nhất Khí là người đầu tiên bước lên mặt “cầu đá” đóng băng, bước chân dò dẫm, vô cùng thận trọng. Quả thực, từ thưở cha sinh mẹ đẻ đến giờ, cậu chưa bao giờ đặt chân lên một con đường nào nguy hiểm đến vậy. Tuy trong lòng cậu run sợ đến hồn vía lộn nhào, song ngoài mặt vẫn bình thản như không. Bàn chân tuy chậm rãỉ bước từng bước một, song vẫn hiển lộ phong thái thận trọng hiếm thấy của bậc đại tông sư.

Quỷ Nhãn Tam lập tức bám sát sau lưng. Không biết từ lúc nào, hắn đã coi việc bảo vệ Lỗ Nhất Khí là nhiệm vụ quan trọng nhất của mình.

Lão mù theo sau Quỷ Nhãn Tam, lão Mạc vừa giơ tay định đỡ, đã bị lão mù gạt phăng đi, cứ thế bước thẳng lên cầu, phong thái vững vàng như một con diều hâu lão luyện.

Lão Mạc nhìn theo tấm lưng của lão mù, khoé mắt khẽ giật một cái, song lập tức ngoảnh đầu lại, thận trọng quan sát kỹ lưỡng xung quanh một lần nữa, không thấy có gì khác lạ, mới bước chân lên mặt “cầu đá”.

Bọn họ di chuyển không hề chậm, chỉ một lát sau, cả bốn người đã vượt qua quá nửa sống núi. Thế nhưng càng đến gần bờ bên kia lại càng khó đi, bởi lẽ phía đó là đỉnh dốc, vốn là nơi nước suối chảy xuống. Bởi vậy, lớp băng mỗi lúc một dày thêm, mặt đá cũng càng thêm dốc.

Lỗ Nhất Khí đi đầu tiên, cậu ngẩng đầu lên quan sát. Không còn bao xa nữa, tuy đoạn đường trước mặt hết sức khó đi, song chỉ cần cố thêm vài bước sẽ vượt qua được.

Thế nhưng đúng vào lúc này, bỗng vọng đến hàng tràng những âm thanh quái dị, hệt như tiếng ma hờn quỷ khóc, lại hệt như tiếng sói tru thú gầm.

Mây thiết ưng! Mây thiết ưng đã ập đến đúng vào thời điểm rất rất không nên xuất hiện.

- Mau lên, mây thiết ưng tới rồi! – Lão Mạc hốt hoảng kêu lên, giọng nói tràn đầy kinh hãi.

Lão mù cũng vội hối thúc Quỷ Nhãn Tam:

- Nghê Tam, đi mau chân lên!

Không phải Quỷ Nhãn Tam không muốn đi nhanh, mà hắn có muốn nhanh cũng không được. Lỗ Nhất Khí đang đi phía trước hắn, cậu không hề biết võ công, đi trên con đường trơn trượt nguy hiểm thế này quả là vô cùng chật vật.

- Lão giặc mù, chê chậm thì nhảy qua đi! – Ý của Quỷ Nhãn Tam là nếu lão mù thích nhanh thì cứ nhảy qua đầu họ mà đi.

Nhảy vọt qua đầu họ đối với lão mù không phải là chuyện khó khăn, song giờ đây lão đang ở trên một sống núi chật hẹp lại đóng băng dày trơn trượt, mặt băng lại lồi lõm gập ghềnh, lão có bạo gan đến dâu cũng không dám mạo hiểm.

- Một mình ta qua thì cũng làm được trò khỉ gì, ngươi lề mề thế không kịp yểm bùa chú “lãnh huyết định tức”, cả bọn cũng tiêu tùng cả nút! – Lão mù hét lên.

- Cậu cả đang đi phía trước, tôi yểm bùa chú bảo vệ mạng sống cho cậu cả rồi quay lại cùng lão liều mạng với thiết ưng! – Quỷ Nhãn Tam chỉ là tức khí nói bừa, chứ yểm bùa chú “lãnh huyết định tức” cho người khác ngay trên sống đá hẹp đóng băng, trong khi bản thân không giữ được cái mạng để hoá giải, người bị yểm bùa không rớt xuống vực tan xương, thì cũng chết cóng ở đây.

Trước tình thế nguy cấp, Lỗ Nhất Khí cảm thấy cũng nên nói một điều gì, bèn lên tiếng:

- Chắc là vẫn còn cách khác để đối phó với mây thiết ưng. Chẳng phải tôi đã bắn rụng một cọng lông sắt của thiết ưng hay sao, rồi con chim đấy cũng bay đi luôn.

Tiếng gầm rú của mây thiết ưng mỗi lúc một gần, nguy hiểm đã cận kề trong gang tấc. Song câu nói bâng quơ của Lỗ Nhất Khí đã khiến đôi mắt của lão Mạc bỗng nhiên sáng rực, chỗ bế tắc suốt bấy nhiêu năm qua trong chớp mắt đã được khai thông. Lão gấp gáp hỏi vội một câu:

- Mọi người có biết kiểu “sắp hàng nhân đôi” không?

- Tôi biết! – Lỗ Nhất Khí đã đọc được khái niệm này từ trong “Cơ xảo tập“, nói một cách đơn giản, chính là lấy một điểm làm chủ điểm, sau đó ở phía sau nó tiến hành sắp xếp kiểu nhân đôi theo một trình tự nhất định, giống như xếp quân bài Đô mi nô, đẩy đổ một quân sẽ khiến cả dãy phía sau theo nhau đổ rạp.

Khoé miệng Mạc Thiên Quy lập tức nhành ra, lão nói thật nhanh:

- Trước hết, hãy tìm ra con thiết ưng ở vị trí chủ điểm của kiểu hàng nhân đôi trong mây thiết ưng, sau đó lại tìm ra vị trí chủ điểm của kiểu hàng nhân đôi trong dãy lông cánh của chim ưng. Phá được chủ điểm trên cánh chim ưng, con chim ưng đó coi như đã bị tiêu diệt. Con chim ưng chủ điểm đã xử xong, thì mây thiết ưng cũng sẽ lập tức rã đám.

Lỗ Nhất Khí còn chưa kịp hiểu hết ý nghĩa trong lời nói của lão, thì một tiếng rít chói tai đã xé toạc bầu không tĩnh mịch, vùn vụt ập xuông, mang theo tiếng gió hú và những tiếng ken két vô cùng quái đản.

Lão Mạc sầm mặt lại, xoay người rút kiếm, một luồng sáng xanh lập tức vụt ra. Lão Mạc đã không còn là một ông già lùn béo lôi thôi nữa, mà chớp mắt đã trở thành một cao thủ chân thực trong làn kiếm quang sáng rực sắc xanh.

Chỉ cần là người, ai ai cũng cảm nhận được sự biến hóa này, bởi lẽ uy lực toả ra từ trung tâm làn kiếm quang là vô cùng ghê gớm và chấn động. Song đáng tiếc đối thủ lại không phải là người, mà chỉ là một cỗ máy, một công cụ, một khối sắt hình chim, không có sinh mệnh, lại càng không có cảm giác, bất kỳ sức mạnh nào đều không có khả năng uy hiếp được chúng.

Mây thiết ưng là một quần thể đồ sộ, chúng đang ồ ạt tràn qua từ mé bên kia của đỉnh núi, giống hệt như mây đen vần vũ, tầng tầng lớp lớp kéo về, thoáng chốc đã phong kín toàn bộ khoảng trời như miệng giếng được quây quanh bởi núi non trùng điệp.

Cũng chính vì địa hình ở đây giống như miệng giếng nên mây thiết Ưng không thể đồng loạt ập xuống. Cây cối và núi non xung quanh đã cản trở đến cách sắp xếp đội hình của chúng, lại thêm khe núi rất hẹp, nếu thiết ưng hạ xuống quá nhiều, sự biến hoá của các luồng khí lưu sẽ khiến chúng không thể vận hành một cách bình thường.

Phần lớn thiết ưng chỉ lơ lửng giữa không trung, xếp thành hình mây vảy cá, trông giống hệt như một lớp vảy đen trùi trũi treo ngang bầu trời, phát ra những âm thanh quái đản chói tai, văng vẳng trong khe núi kín mít như miệng giếng, nghe ghê sợ khôn tả.

Chỉ có một số ít thiết ưng nhào xuống, song cũng là một tổ hợp, đầu đuôi hô ứng, tuần tự trước sau, là mây ô sao. Do tốc độ của chúng rất nhanh, cự ly giữa chúng lại rất gần, bởi vậy nhất thời không thể nhận ra số lượng cụ thể là bao nhiêu, ước chừng khoảng hơn chục con.

Lão Mạc vung kiếm bổ ngay vào đầu con thiết ưng bay đầu tiên, cái đầu sắt lập tức toác thành hai nửa. Đòn tấn công dữ dội đã khiến nó thoái lui hơn một trượng, đám thiết ưng phía sau cũng nhất loạt bật lên hơn một trượng, quả là một sự kết hợp nhịp nhàng tựa như một cơ thể hoàn chỉnh.

Tuy thiết ưng đã bị chém vỡ toác đầu, song vẫn không thể ngăn chặn được nó tiếp tục tấn công. Nó là một cỗ máy, nên chỉ bị hỏng chứ không thể chết. Thế là sau khi lui lại hơn một trượng, đám mây ô sao lập tức tiếp tục đợt tấn công thứ hai, song khác ở chỗ con dẫn đầu đã không phải là con thiết ưng bị chém toác đầu khi nãy, mà là ba con thiết ưng. Vào lúc con thiết ưng vỡ đầu nhào xuống, thì hai con thiết ưng ở ngay sau nó đã lao vụt lên, đâm sầm vào từ hai bên trái phải, chớp mắt đã hợp thành một con chim ưng to lớn hơn nhiều. Con thiết ưng mới được tổ hợp có sáu bàn chân mang vuốt sắt, và thêm một đôi cánh lủng lẳng phía dưới bụng, tất cả đều sắc bén vô cùng.

Lão Mạc đã không còn đủ thời gian để khép lại cái miệng đang há ra vì kinh ngạc, vội vã vung tay xoay kiếm, dồn hết sức lực nhắm thẳng vào tổ hợp thiết ưng khổng lồ đang lao đến.

Kình lực tấn công lần này dữ dội hơn rất nhiều so với tưởng tượng của lão Mạc. Trọng lượng của ba con chim sắt chỉ dùng đến hai cặp cánh để nâng đỡ, nên khi lao xuống, xung lực mạnh hơn rất nhiều so với ba con chim đơn độc tấn công. Trong khi lão Mạc đang đứng trên mặt băng trơn trượt, hạ bàn không đủ vững, cho dù có sức mạnh bá vương cũng không thể phát huy. Hơn nữa, lão lại không thể sử dụng phương pháp tiết lực qua thân người hay giậm chân mượn lực để đối phó trước cú tấn công của thiết ưng, vì rất dễ khiến lớp băng nứt vỡ trượt đi, kéo theo cả bốn người cùng rớt xuống vực thẳm.

Hạ bàn không vững, lại không thể mượn lực hay tiết lực, điều đó đã biến một cao thủ trở thành một kẻ vũ phu chỉ biết dùng sức mạnh. Lại một cú va chạm khủng khiếp hơn nữa, những tia lửa bắn tung toé rạch nát đêm đen. Tổ hợp thiết ưng rụng mất hai chân, lập tức vẫy cánh bay vọt lên, song động tác đã chậm lại rõ ràng, có vẻ nặng nề khó nhọc, bởi lẽ giờ đây đã trở thành hai đôi cánh nâng đỡ ba con thiết ưng.

Tuy đã chặt đứt được hai cẳng chân sắt, song cú va chạm dữ dội này đã khiến cho lão Mạc trượt thẳng về phía sau. Hai chân lão không thể trụ vững, nên cứ thế trượt đi trên mặt băng trơn tuột chỉ một thước rộng. Đến cả hướng trượt lão cũng không thể khống chế nổi, lúc này chỉ cần lệch lạc một chút, sẽ lập tức rơi xuống hai bên vách sâu ngàn trượng như chơi.

Song lão Mạc chỉ trượt đi một đoạn bằng khoảng chiều dài hai bàn chân đã dừng lại được, bởi lẽ tuy mặt băng trên sống núi không thể giúp lão bám trụ, song đã có người ở phía sau chặn lão lại.

Lão Mạc đã va vào tấm lưng xương xẩu của lão mù, nhờ vậy mà có thể đứng vững, nhưng đổi thành lão mù nghiêng ngả muốn ngã.

Trên mặt băng trơn tuột và nhỏ hẹp, cộng thêm cú va đập kịch liệt nhường kia, chẳng ai có thể đảm bảo mình có thể đứng vững được, huống hồ lão mù lại không thể nhìn rõ mặt băng dưới chân, lão không dám giẫm chân lên phía trước để tiêu bớt lực, chỉ biết gắng gượng ghìm lại cơ thể đang chao đảo, cố giữ vững bước chân và thân hình.

May sao Quỷ Nhãn Tam đã kịp chụp lấy một đầu gậy của lão mù. Quỷ Nhãn Tam đã xoay người lại rất đúng lúc, thế nhưng động tác chụp lấy đầu gậy lại có phần bộp chộp. Cơn ngả nghiêng của lão mù lập tức truyền sang hắn, khiến Quỷ Nhãn Tam cũng chao đảo theo. Trong khi mặt băng nơi hắn đang đứng lại dốc hơn, trơn trượt hơn nhiều so với vị trí của lão mù.

Lỗ Nhất Khí cũng đã kịp xoay người, cậu lập tức thụp người xuống, đưa hai tay giữ chặt lấy thắt lưng Quỷ Nhãn Tam, giúp cho thân thể hắn ổn định trở lại.

Cuôi cùng cả bốn người đều đã đứng vững, song không ai dám cử động một ly.

Thiết ưng tiếp tục bổ xuống, nhưng lần này đã biến thành tổ hợp sáu con. Ba con chim sắt phía sau đã lao lên, kết hợp với ba con phía trước hợp thành một thể, ập xuống một lượt khác gì nửa vách núi đang lở xuống.

Khuôn mặt lão Mạc đã trở nên xám ngoét, lão nghiến răng nghiến lợi mà rít lên:

- Mau lên, mau phá vỡ chủ điểm!

Lỗ Nhất Khí hiểu rằng lão đang nói với mình, song trong lúc cấp bách nhường này, cậu thực sự không thể nhận ra được vị trí của con chim ưng then chốt trong kiểu sắp hàng nhân đôi của mây thiết ưng, lại càng không thể tìm ra chủ điểm của những cọng lông cánh.

Tổ hợp sáu con chim ưng đã lao xuống, lúc này không còn giống như chim ưng vồ mồi nữa, mà giống như một cú phang đập sấm sét.

Dù Lỗ Nhất Khí có tìm thấy chủ điểm hay không, có thể phá vỡ chủ điểm hay không, cũng đã muộn mất rồi. Lúc này chỉ còn trông chờ vào sự chống trả quyết liệt của lão Mạc, một cao thủ hiếm hoi còn sót lại của Mặc gia.

Mạc Thiên Quy đã chuyển sang thế hai tay cầm kiếm, lưng tựa sát lưng lão mù, tì chặt gót chân vào sau gót lão mù, rồi múa tít hai tay, thanh kiếm vạch thành một vòng hào quang bán nguyệt sáng chói. Đôi môi tái nhợt hé mở, một luồng khí đẩy thẳng từ đan điền lên giữa ngực, lão gầm lên một tiếng như sấm dậy, vang động cả đêm đen.

Tiếp đó là tiếng kim loại va vào nhau chát chúa và tiếng gãy vỡ choang choảng đinh tai, không biết là đã chém trúng thiết ưng nào, cũng không biết đã chém vào vị trí nào của thiết ưng, song lần này lão Mạc đã không thể khiến tổ hợp thiết ưng bay trở lên được nữa, mà chỉ có thể khiến góc độ lao xuống của chúng bật lên cao hơn một chút. Tổ hợp thiết ưng vẫn tiếp tục đâm xéo xuống dưới, lao đánh vèo qua sát đỉnh đầu bốn người.

Phản ứng của lão Mạc vô cùng đơn điệu, cả thân người lão đổ nghiêng xuống. Trong lần đọ sức này, có chỗ lão lường trước được, song vẫn có chỗ nằm ngoài dự liệu. Lão biết mình sẽ ngã xuống, song lại không ngờ rằng lão lại ngã một cách thẳng cánh, hoàn toàn không chỗ dựa như vậy.

Vào khoảnh khắc lão Mạc đổ người xuống, chiếc mũ dạ trên đầu lão mù đã bị hớt bay phần đỉnh, chỏm tóc cháy vàng tổ quạ trên đầu Quỷ Nhãn Tam chớp mắt đã bị xén phẳng đầu đinh, may sao Lỗ Nhất Khí đang cúi lom khom nên không hề hấn gì, chỉ có nòng súng Mauser trên lưng cậu bị quẹt phải rít lên ken két.

Mạc Thiên Quy bị hất tung khỏi sống núi hệt như một bó rạ khô bị gió thốc, rơi lộn nhào xuống vách núi cheo leo. Từ dưới vực sâu không thấy đáy vọng lên tiếng rú thảm thiết đứt đoạn của lão Mạc, ngay cả những âm thanh chói tai hỗn loạn của đám mây chim ưng rợp kín bầu trời cũng không át nổi.

Tới khi Lỗ Nhât Khí phát hiện thấy có thứ gì rơi xuống vực, cậu chỉ còn loáng thoáng nhìn thấy chỏm mũ dạ của lão mù đang xoay tít bên vách đá cheo leo.

Tổ hợp mây thiết ưng sau khi vụt qua đầu họ đã không quay vòng trở lại, mà bay thẳng tới sườn núi bên kia, đột ngột đổi hướng ngoặt sang bên cạnh, rồi lập tức tan rã, sáu con thiết ưng men theo đỉnh núi bay ngược lên trên. Lũ thiết ưng còn lại trong đám mây ô sao cũng thôi không tấn công ba người họ nữa mà nhất tề vẫy cánh bay theo sáu con thiết ưng phía trên, hội hợp với đám mây vảy cá đang che rợp lưng trời.

Kiểu mây ô sao trong giới tự nhiên một khi đã bay qua thì không bao giờ quay lại, mây ô sao do thiết ưng tổ hợp thành cũng tương tự như vậy, chỉ cần bay lướt qua sẽ lập tức phân tán, tiếp tục sắp xếp thành tổ hợp khác. Để đối phó với mây ô sao, điểm mâu chốt là phải có cao thủ đánh bạt được đám mây đi. Mạc Thiên Quy chính là một cao thủ như vậy, tuy rằng phương cách của lão không chính xác, song hành động vô tình của lão vẫn đạt được hiệu quả tương tự.

Từ trong đám mây vảy cá dày đặc lại tách ra một dải mây dài, giống như là dải lụa tung bay trên tay tiên nữ. Là mây dải lụa, lại một dạng tổ hợp khác của thiết ưng. Không ai biết được làm thế nào để phá tổ hợp này, cũng không ai biết phải tránh né ra sao, lại càng không còn một ai có đủ khả năng chống cự lại tổ hợp thiết ưng dẫu chỉ là phản kháng yếu ớt.

Ba người đứng trên sống núi có lẽ vẫn chưa hết bàng hoàng sau khi thấy lão Mạc rơi xuống vực sâu, cũng có lẽ đang kinh động trước sự xuất hiện của dải mây đang gầm rú uốn lượn mà tới, nên đều đứng chết lặng không dám cử động.

Lỗ Nhất Khí kêu lớn, tiếng kêu tràn ngập nỗi đau đớn vì sự ra đi chóng vánh của lão Mạc:

- Trời ơi, biết tìm chủ điểm của kiểu hàng nhân đôi thế nào đây?

Đúng vậy, nếu Lỗ Nhất Khí biết cách ứng dụng của kiểu sắp hàng nhân đôi, nếu cậu tìm ra được quy luật sắp xếp của mây thiết ưng, nếu cậu kịp thời phá được chủ điểm trong mây thiết ưng, lão Mạc đã không phải chết.

Nhưng giờ đây, họ đã không còn cả thời gian để tiếc thương lão Mạc, họ cần phải trấn tĩnh, cần phải tìm ra chỗ khuyết của mây thiết ưng.

- Có phải là cách sắp xếp một ngói treo trăm rãnh trên nóc nhà tam giác của Lỗ gia hay không? – Câu hỏi của Quỷ Nhãn Tam khiến Lỗ Nhất Khí và lão mù bỗng chốc đều im bặt.

Lão mù cũng lên tiếng:

- Lẽ nào chính là “một điểm treo nghìn cân, xà đơn treo sóng đến”?

Quỷ Nhãn Tam lại cướp lời:

- Nhà tam giác sống nóc không có rãnh ngói, lợp hai ngói thành một rãnh, lại lợp bốn ngói thành ba rãnh, cứ thế mà suy. Ngói vỡ nhà dột, vỡ ngói dưới, dột nhỏ giọt; vỡ ngói giữa, dột thành mảng; vỡ ngói đầu, dột cả mái.

Lão mù cũng xen vào:

- Điểm cố định tuy nhỏ bé, song vững chãi vô cùng, có thể treo được cả nghìn cân, song nếu là một cây vươn ra thì lại không thể treo được như vậy. Ví dụ như một cây xà vươn ra dùng để treo các thanh rui, vị trí đầu tiên có thể treo được hai cây dài trượng hai, vị trí tiếp theo có thể treo hai cây dài trượng mốt, càng về cuối thì càng ngắn, điểm cuối cùng chỉ treo một cây dài vài tấc.

Nói tới đây, đám mây thiết ưng như dải lụa tung bay đã uốn lượn ngay trên đỉnh đầu ba người, vài con thiết ưng bay đầu tiên đã bắt đầu lượn vòng tròn. Càng xuống thấp, vòng bay càng mở rộng. Có thể nhận ra, trong đợt tấn công này, đám mây thiết ưng sẽ được tổ hợp thành hình xoáy ốc chụp xuống. Và như vậy, cả ba con người đang đứng trên sống núi sẽ bị bóp chết trong một vòng xoáy khổng lồ từ trên không trung chụp xuống, một vòng xoáy được kết thành bởi vô số cánh sắt sắc nhọn như dao đang xoay tít không ngừng.

## 65. Q.3 - Chương 7: Phá Trời Mây

Nghe những lời giảng giải của hai người, Lỗ Nhất Khí chợt nhớ ra một vật: “Nghe ma đến”. Vào thời Nam Tống, hoà thượng Thiên Mục ở thiền viện Kiến Tính, Hà Nam có viết một cuốn sách có tên “Thế sự quái dị chư ban“, trong đó có nhắc đến một đồ vật có khả năng nhận biết được hồn ma đi tới, có tên là “Nghe ma đến”. Trong sách có viết: “Lá vàng tám mươi mốt phiến, không to hơn móng tay, mỏng như vảy cá. Xuyên với nhau bằng sợi dây bạc giống như quạt xếp, treo dưới mái hiên. Ma tới, kêu lên như chuông. Ma lại gần, dây đứt lá rơi. Ma yếu, chỉ bay vài lá. Ma dữ, lá vàng rụng hết”.

Trước kia, khi đọc được đoạn này, Lỗ Nhất Khí cảm thấy vô cùng khó tin. Sau đó, chú Tư giải thích qua loa rằng, “Nghe ma đến” tức là dùng một sợi dây bạc khéo léo xâu tám mươi mốt phiến lá vàng lại với nhau thành chuỗi. Khi có một nguồn năng lượng quái dị bất thường xuất hiện, các phiến lá sẽ va chạm vào nhau phát ra những tiếng leng keng như lục lạc. Nếu nguồn năng lượng đó đến gần, dây bạc sẽ đứt, lá vàng rụng xuống. Nếu nguồn năng lượng không quá mạnh, chỉ có thể khiến một vài phiến lá phía dưới cùng rơi xuống. Nếu nguồn năng lượng ma quái quá mạnh, nó có thể lan theo dây bạc đến tận đầu xâu chuỗi, khiến phiến lá vàng tại vị trí này rụng xuông, kéo theo toàn bộ lá vàng ở phía dưới rơi rụng hàng loạt.

Như vậy, xem ra vị trí đầu tiên trong chuỗi lá vàng “Nghe ma đến” chính là chủ điểm của xâu chuỗi, cách xâu chuỗi lá vàng hẳn là cũng giống như cách xâu chuỗi những cọng lông vũ trên cánh thiết ưng, và cũng giống như trật tự sắp xếp của đám mây thiết ưng.

Lúc này, xung quanh sống núi bỗng chốc tối sầm, vì mây thiết ưng đã ập xuống sát sạt. Vòng xoáy khổng lồ đã phủ trùm lên cả ba người.

Con mắt cú đêm của Quỷ Nhãn Tam đã nhìn rõ mồn một những con thiết ưng đang lượn vòng quanh họ, thậm chí hắn còn nhìn rõ ánh hàn quang lạnh lẽo loé ra từ mỏ sắt, móng vuốt và đầu cánh sắc bén như dao. Thế nhưng, đôi khi nhãn lực quá tinh tường chưa hẳn đã là chuyện tốt, như Quỷ Nhãn Tam lúc này, điều đó chỉ càng khiến hắn thêm khiếp hãi trước cái chết cận kề.

Lão mù tuy không nhìn thấy gì, song lão lại có đôi tai vô cùng nhạy bén. Lão đã nghe thấy tiếng xé gió của vô số vật sắc nhọn với kình lực khủng khiếp, mà tiếng gió rít, tiếng gầm rú và vô số tạp âm rối loạn khác vẫn không thể át đi.

Trong lúc đó, Lỗ Nhất Khí lại bình tĩnh đến dị thường, giống như là đang nhập định, trí não bỗng chốc trở nên thênh thang hun hút. Trong bầu tư duy tỉnh táo và trống trải hoàn toàn, chỉ có một cọng lông vũ bằng sắt đang trôi nổi…

“Ma dữ, lực đạo dồn đến phần gốc chuỗi lá… Ngói đầu vỡ, cả mái dột… Xà nóc đỡ rui, đầu nặng đuôi nhẹ”…Tất cả những khái niệm mỗi lúc càng hiển hiện rõ ràng trong trí não của Lỗ Nhất Khí, khiến tâm tư của cậu càng thêm tĩnh tại. Cậu ngưng thần nghiêng mặt, chăm chú quan sát đám mây thiết ưng ngay bên cạnh mình. Đám thiết ưng đang lao đi vùn vụt, bỗng chốc trở nên vô cùng chậm rãi trong cảm giác của cậu. Đám mây thiết ưng đồ sộ kín trời phút chốc đã bị kéo sát lại gần trong tầm mắt cậu, gần tới mức cậu có thể nhìn rõ mồn một từng cọng lông vũ ken trên đôi cánh, từng đường vân cực mảnh trên mỗi cọng lông.

Đây là một khớp chuyển động! Đây là một khớp chuyên động để vỗ cánh chim! Đây là một trục khớp gắn với một cọng lông cánh, từ đó treo đỡ cả một bộ cánh sắt!

Lúc này, vòng xoáy được tạo thành bởi đám mây thiết ưng bắt đầu thu hẹp phạm vi, ép dần vào giữa, luồng gió sắc lạnh quất mạnh vào mặt ba người đau rát. Nhưng dù sao nỗi đau đớn này sẽ chẳng kéo dài bao lâu. Khi sự sống kết thúc, cũng có nghĩa là nỗi đau chấm dứt, mà kết cục này đã cận kề trước mặt.

Lỗ Nhất Khí đã rút khẩu pạc hoọc ra. Một tiếng nổ rất đanh. Xen lẫn trong một mớ hỗn tạp những tiếng gầm rú náo loạn của mây thiết ưng, tiếng súng càng thêm giòn giã.

Một cánh chim đã rụng rời tan tác, con thiết ưng chỉ còn lại một cánh giống như bị hất văng ra khỏi vòng xoáy, va đánh sầm vào một sườn núi rồi rơi xuống. Rất nhiều cọng lông vũ bằng sắt bay tan tác trong vòng xoáy, trong nháy mắt đã không biết mất hút nơi đâu.

Lỗ Nhất Khí chỉ nổ một phát súng, bởi lẽ giờ đây, cậu đã không phải bắn bạt mạng đến đứt gãy lông chim như khi ở trước Đạo quán nữa, mà cậu đã nhằm vào trục khớp. Trục khớp không cần bắn đứt, mà chỉ cần bắn cho rời ra là được. Khi cánh chim giương lên đến độ cao tối đa, cũng chính là lúc trục khớp xoay chuyển tới cực điểm, Lỗ Nhất Khí đã nhằm đúng khoảnh khắc đó để bắn trúng phần gốc của trục khớp. Và như vậy, trục khớp lập tức đứt rời, cánh chim tan rã, thiết ưng cũng nhanh chóng rơi rụng.

Tiếng súng tiếp tục vang lên, thiết ưng theo nhau rơi xuống, va đập chát chúa vào sườn núi, lăn lông lốc xuống vực sâu. Từ đáy vực vọng lên những tiếng “uỳnh uỳnh” vang động, dội trong khe núi từng hồi không dứt.

Đám thiết ưng chỉ là những cỗ máy vô tri, bởi vậy chúng cũng không biết hoảng sợ thoái lui khi nhìn thấy đồng loại bị trừ khử. Chúng vẫn tiếp tục thu hẹp vòng vây một cách máy móc. Mây dải lụa còn chưa tan rã, thì thiết ưng này vừa bị bắn hạ, đã lập tức có thiết ưng phía sau lao lên lấp vào chỗ trống. Hơn nữa, trong đám mây vảy cá vẫn lơ lửng ngang trời liên tục có thiết ưng bay xuống bổ sung. Nên thành ra đám mây dải lụa vây quanh ba người bọn họ đã nối liền với đám mây vảy cá trên cao, kéo dài như bất tận.

Lỗ Nhất Khí cũng hiểu rõ, nếu bắn hết số đạn trong ổ, cậu sẽ không còn thời gian để nạp thêm đạn nữa. Mặt khác, với cách bắn hiện nay, nếu thời gian kéo dài, rất khó đảm bảo được độ chính xác. Trong khi hoàn cảnh trước mắt không cho phép cậu được mắc sai lầm.

Cách sắp xếp của mây dải lụa không phải là từng cặp nối nhau, mà theo kiểu một dãy hai con, tiếp đến là ba con, bốn con, rồi lại ba con, hai con. Tức là bố trí theo hình sóng lượn hai bên, thế nhưng khoảng cách giữa các cá thể lại không giống nhau, đó là vì chúng đang chuyển động theo hình xoắn ốc. Với hình thái này, các hàng với số cá thể khác nhau sẽ không thể đảm bảo được một cự ly thống nhất, nếu không, chúng sẽ không thể di chuyển bình thường. Trình tự sắp xếp máy móc của đám mây thiết ưng cần phải dựa vào một thiết ưng chủ đạo, tác dụng của nó là khống chế toàn bộ tổ hợp. Tìm được con thiết ưng này, tức là đã tìm ra chủ điểm của đám mây thiết ưng.

Lỗ Nhất Khí thuận thế bắn rơi thêm một con thiết ưng, tranh thủ khoảnh khắc hoà hoãn tạm thời, cậu đã kịp nhìn ra sợi mây dải lụa từ trên xuống dưới có tổng cộng bốn khúc gợn sóng hai hướng. Là cách sắp hàng nhân đôi đối xứng! Lỗ Nhất Khí tính toán rất nhanh: sóng thứ nhất, thứ hai nối liền đỉnh, tìm ra điểm trung tâm của đoạn thẳng nối liền; sóng thứ ba, thứ tư cũng nối liền đỉnh, tìm ra trung điểm, sau đó nối liền hai trung điểm, tiếp tục tìm ra trung điểm của đoạn thẳng mới. Trung điểm này tương ứng với một con thiết ưng ở gần nhất trong đám mây dải lụa. Chính là nó! Lỗ Nhất Khí thầm reo lên trong dạ, cậu vung tay bắn ba phát súng rụng liền ba con thiết ưng, tạo ra một khoảng trống giữa cậu và con thiết ưng đã nhằm sẵn. Như vậy, sẽ loại trừ được nguy cơ có con thiết ưng khác đột ngột cản trở đường đạn của khẩu pạc hoọc vốn dĩ uy lực nhỏ tốc độ chậm.

Không để cho lũ thiết ưng kịp có thời gian bổ sung vào chỗ trống, Lỗ Nhất Khí đã chĩa súng nhằm thẳng vào con thiết ưng chủ đạo. Súng đã nổ, song chỉ nghe “cạch” một tiếng, không phải là kẹt đạn, mà là súng hết đạn.

Khốn thật rồi! Mây thiết ưng đã không chừa cho Lỗ Nhất Khí chút thời gian để nạp đạn, vòng xoáy mau chóng thu hẹp, luồng kình phong dữ dội ập tới khiến ba con người đứng trên sống núi chật hẹp đóng băng bắt đầu chòng chành chao đảo.

Ba người lắc lư dữ dội trong cơn kinh hãi tột cùng, cây gậy thép trong tay lão mù khua khoắng loạn xạ, nên đầu gậy bên

## 66. Q.3 - Chương 8: Đánh Giữa Chợ

Người Đông Bắc khẩu vị nặng, món ăn của họ nhiều muối, nhiều dầu và nhiều ớt. Khi một đĩa tướng thức ăn được đưa đến trước mặt, mùi dầu mỡ, mùi ớt cay xộc lên điếc mũi. Nhưng ở một nơi đất trời lạnh lẽo, băng phong tuyết phủ như nơi đây, phải ăn những món thế này kèm với rượu Thiêu Đao Tử\*, mì chua mặn mới có thể khiến toàn thân nóng sực như ngồi bên bếp lò.

\* Có nghĩa là “con dao đốt nóng”，là một loại rượu rất mạnh thịnh hành vùng Đông Bắc Trung Quốc. Do nồng độ rượu cực cao, gặp lửa là cháy, vị rất mạnh, uống vào cảm thấy nóng rát như lưỡi dao nóng đỏ nên mới có tên này. (Nd)

Trong quán cơm chẳng có mấy người, song bên ngoài người qua kẻ lại tấp nập. Trong chốn rừng núi thuộc dãy Đại Hưng An, những thị trấn kiểu này vốn dĩ không nhiều, lại càng hiếm khi náo nhiệt như hôm nay. Nếu hôm nay không phải ngày Đông chí, lại đúng lúc sắp đến phiên chợ mua bán hàng rừng cuối năm thì e rằng nơi đây chỉ rặt tuyết dày rừng thẳm, hoạ chăng chỉ có thú hoang chịu lượn lờ ở chốn này.

Tục ngữ có câu, “Đông chí tết nhỏ”, kỳ thực thị trấn này có vào tết cũng không thể náo nhiệt bằng hôm nay. Năm hết tết đến, hầu hết những người buôn chuyến hay gom hàng đều xuống núi trở về quê nhà, khiến nơi đây còn vắng lặng hơn cả ngày thường. Còn hôm nay không những là một ngày lễ lớn, mà còn là dịp thu hoạch tổng kết. Đám thợ đi rừng đã bận rộn suốt một năm ròng, đến hôm nay mới được cầm đến tiền bạc.

Còn vắng vẻ đìu hiu hơn cả quán cơm là gánh hàng của ông thợ rèn ở sát mé tây của quán. Thợ rèn nơi đây không mở tiệm, vì như vậy sẽ chẳng có việc gì mà làm. Họ thường quảy gánh lò rèn đi theo sau những đám thợ rừng như vậy mới có thể kiếm được việc rèn sửa đồ lề cho bọn họ. Giờ đây đã đến thời điểm thu hoạch cuối năm, nên chẳng ai có nhu cầu rèn đúc sửa sang, thường là phải đợi tới mùa xuân năm sau khi vụ săn mới bắt đầu. Bởi vậy dù lò rèn lửa cháy rừng rực, song lại chẳng có việc gì.

Phía đông của quán cơm là một bãi đất trống, không thấy ai bày bán gì ở đó, bởi lẽ phía bên kia của bãi đất trống chồng chất một đống gỗ thô cao ngất như núi. Tuy đống gỗ được ràng buộc chắc chắn bởi những sợi thừng rất lớn, song người buôn bán trong núi đều biết đó là nơi nguy hiểm, nên không ai dám nấn ná ở lâu.

Phía trước quán cơm khoảng bảy, tám chục bước là một sân khấu thô sơ, một đám kẻ thổi người đàn đã ngồi choán mất nửa sân khấu, ở giữa là một đôi nam nữ phất khăn đỏ vẫy quạt hoa đang hát nhị nhân chuyển\*.

\* Một hình thức ca kịch của vùng Đông Bắc Trung Quốc, người biểu diễn là một nam một nữ, ăn mặc sặc sỡ, tay cầm quạt và khăn tay, vừa đi vừa múa vừa hát, thường là kể lại một cốt truyện. (Nd)

Người xem kịch không nhiều, bên dưới sân khấu người ta còn đang bận bịu xem hàng, bán hàng, mặc cả, cân đong. Chỉ có một sổ ít người đã bán hết hàng, lại được giá hời là còn hứng thú ngồi khểnh ngắm cô đào mặt mũi dễ coi giọng ca lảnh lót mà tưởng tượng nọ kia.

Chỗ náo nhiệt nhất lại là phía đông của sân khấu, nơi đó có một đám đông nghịt đang quây kín xung quanh kêu la ỏm tỏi, thì ra là hàng bán gỗ. Chủ hàng xắn cao tay áo, tay cầm một cây cưa to dài uốn cong như cánh cung, trông chẳng khác nào gã đồ tể bán thịt. Hàng hoá của gã tính giá theo cân, bởi lẽ chỉ có hai loại là gỗ lê thiết tuyến kim hoa và gỗ thông lùn nhựa hồng ngọc. Cả hai đều là những giống gỗ cực kỳ quý hiếm, thời trước chuyên dùng để khắc tượng Phật, khám thờ Phật hoặc đồ trang trí treo tường để tiến cống cho hoàng cung.

Những người trong quán cơm đều không xem kịch, mà đang cắm cúi ăn uống, dường như tất cả cảnh tượng náo nhiệt ngoài kia đều không hề liên quan tới họ.

Lão mù bưng chiếc bát sành thô lên uống liền ba ngụm Thiêu Đao Tử lớn, đây là thói quen từ thời còn là Tây Bắc tặc vương mà lão vẫn chưa bỏ được, mỗi khi uống rượu trước hết phải nốc liền ba ngụm lớn cho đã cơn thèm, rồi mới từ từ nhâm nhi. Nhìn vào nụ cười thoả mãn trên khuôn mặt, có thể biết được rằng thứ rượu cực mạnh nơi đây rất hợp khẩu vị của lão.

Nụ cười của Quỷ Nhãn Tam có phần gớm ghiếc, vì trên mặt hắn có hai vết sẹo dài ngoằng, trông hắn cười còn khó coi hơn cả khóc. Ngoài vết cứa trên mặt, trên tay hắn còn có một vết thương quái dị, khoanh thành đúng một vòng tròn quanh mu bàn tay trái. Tuy những vết thương không đến nỗi trí mạng, song vẫn đủ để thức dậy trong hắn những hồi tưởng thấm thía về trận giao tranh kinh tâm động phách với mây thiết ưng đêm đó.

Lỗ Nhất Khí cũng bị thương, song không nhìn thấy, bởi lẽ vết thương nằm ở trên lưng. Hai cọng lông vũ sắc lạnh như dao đã xuyên qua lần áo bông cắm ngập vào da thịt cậu. Cọng lông sắt đâm rất sâu, nhưng còn may là đâm xiên chứ không đâm thẳng, nếu không hẳn đã xuyên thấu đến tận tim.

Đêm hôm đó trên sống núi Phân Thuỷ, lớp băng dưới chân cậu và Quỷ Nhãn Tam đã trồi ra khỏi mép đá đến phân nửa. Thế nhưng lúc đó, họ không thể đứng dậy, cũng không dám cử động, bởi họ biết bất cứ động tác nào cũng đều có thể khiến mặt băng trượt nhanh hơn ra khỏi mép đá.

Tình thế đã trở nên cực kỳ nguy cấp, song Lỗ Nhất Khí vẫn không chút hoang mang, cậu đang hết sức trấn tĩnh để tìm kiếm cơ hội. Cậu đang mang trên người trọng trách nặng nề, tuyệt đối không thể chết vào lúc này.

Quỷ Nhãn Tam đã quỳ xuống, một tay đang vội vã lần mò thứ gì đó ở phía trước cơ thể. Đúng vào khoảnh khắc lớp băng trượt hẳn khỏi mép đá, hắn lập tức quăng mạnh cây Vũ Kim Cương đang đặt ngang phía trước đi. Vũ Kim Cương bay vụt tới sườn núi ở phía đầu “cầu đá”, xuyên qua giữa một chạc lớn trên một gốc cây to, trên cán dù hình như có buộc một thứ gì đó. Đúng lúc Quỷ Nhãn Tam rơi xuống vách núi bên phải, tay trái hắn đã kịp lắc một cái. Vũ Kim Cương lập tức bật tung, kẹt lại giữa chạc cây to lớn.

Quỷ Nhãn Tam vẫn không quên Lỗ Nhất Khí, thân người vừa rơi xuống, hắn lập tức quặt tay chụp ngay lấy ngực áo cậu. Lỗ Nhất Khí cũng túm thật chặt vào thắt lưng của Quỷ Nhãn Tam.

Lỗ Nhất Khí và Quỷ Nhãn Tam kẻ lôi người túm cùng trượt đánh vèo xuống vách núi cheo leo. Quỷ Nhãn Tam rú lên một tràng thảm thiết, suýt nữa thì chọc thủng cả màng nhĩ của Lỗ Nhất Khí. Không phải là hắn khiếp hãi trước cái chết cận kề, mà bởi vì hắn đang đau đớn thấu xương tuỷ.

Trên cán dù có buộc một sợi tơ rất mảnh, chính là Thiên Hồ giao liên. Lỗ Thịnh Hiếu đã gỡ lấy hai sợi từ con thú năm chân ở trước cổng thuỳ hoa, đưa cho Lỗ Nhất Khí và Quỷ Nhãn Tam mỗi người một sợi, nói rằng có thể dùng khi cần thiết. Quả nhiên mới qua một ngày, thứ này đã cứu sống hai người bọn họ.

Quỷ Nhãn Tam đã quấn Thiên Hồ giao liên một vòng quanh bàn tay trái, sợi tơ cực mảnh phải kéo theo trọng lượng của hai người, chớp mắt đã cứa sâu vào da thịt, máu lập tức tứa ra đầm đìa. Còn may là Thiên Hồ giao liên có độ đàn hồi nhất định, bằng không chắc đã nghiến đứt đến xương, nửa bàn tay của Quỷ Nhãn Tam hẳn đã đứt lìa.

Thiết ưng vẫn ào ào lao xuống, vô số lông vũ bằng sắt bay tả tơi xung quanh sống núi. Mặt Quỷ Nhãn Tam bị cứa dọc một đường, da thịt toang hoác. Lỗ Nhất Khí cũng bị hai cọng lông, xuyên lút vào lưng, thương thế xem ra nặng hơn Quỷ Nhãn Tam rất nhiều. Cọng lông dường như đã xuyên thấu đến tận phổi, Lỗ Nhất Khí ho bật máu tươi, ánh mắt dần trở nên mụ mị, rồi cậu ngất đi không biết trời trăng gì nữa…

Quỷ Nhãn Tam cõng Lỗ Nhất Khí trên lưng, lão mù đỡ ở phía sau, họ trèo qua đỉnh núi phía trước, cuối cùng đã tới ngã ba đường cái quan. Họ vừa dừng bước trước ngã ba, Lỗ Nhất Khí đột nhiên tỉnh lại, nói liền:

- Đừng di đường lớn, sang phía đông bắc tìm đường nhỏ mà đi…

Quỷ Nhãn Tam và lão mù đều nghe rõ lời Lỗ Nhất Khí, song họ không hiểu vì sao, nên vẫn đứng yên tại chỗ.

- Mây thiết ưng của đối thủ tuy vô cùng lợi hại, song bọn họ chắc chắn không chỉ dùng một khảm diện đó để đối phó với chúng ta. Có điều đối phương tuyệt đối không thể ngờ được rằng chúng ta lại chia hai đường tẩu thoát, muốn điều động thêm lực lượng cũng đã muộn mất rồi, đành phải phân chia những khảm diện và lực lượng hiện có thành hai đường để tấn công. Bởi vậy phía phó quan Ngô hẳn dã dụ được một khảm diện khác của đối phương rồi, cũng không rõ giờ đây lành dữ ra sao!

Lỗ Nhất Khí ho lên một tiếng, nhưng không còn thấy máu.

- Nhưng đối phương sẽ mau chóng phát hiện ra nhóm phó quan Ngô không phải là đối thủ chính, và ngay sau đó sẽ tập hợp lực lượng dồn sức đối phó với chúng ta. Đối phương có đầy đủ lý do để phán đoán rằng chúng ta sẽ đi về phía tây để hội hợp với phó quan Ngô; hoặc cũng có thể chúng sẽ cho rằng chúng ta cố tình tung đám phó quan Ngô làm mồi nhử để dụ họ đuổi về phía tây, và chúng ta sẽ đi ngược sang phía đông. Và đương nhiên, họ càng có lý do để nghĩ rằng chúng ta sẽ đi lên phía bắc để tìm Thổ bảo gần nhất. Bởi vậy, cả ba con đường này chúng ta đều không đi dược, chỉ có chạy lên hướng đông bắc tìm đường nhỏ mà đi, mới có thể thoát khỏi sự truy đuổi của đối phương.

Quỷ Nhãn Tam im lặng không nói tiếng nào, trầm ngâm suy tính một hồi, cuối cùng nghiến chặt răng, giậm mạnh bàn chân, quay người đi thẳng về phía sườn đồi phủ đầy tuyết trắng.

Lão mù vẫn chưa hết ngỡ ngàng, dường như lão rất không đồng tình trước quyết định thay đổi đường đi đột ngột của Lỗ Nhất Khí. Có vẻ như quyết định này đã phá hỏng kế hoạch nào đó của lão, khiến lão rất đỗi buồn bực, bước chân xem chừng còn nặng nề hơn cả Quỷ Nhãn Tam đang cõng Lỗ Nhất Khí trên lưng.

Tính toán của Lỗ Nhất Khí vô cùng thấu đáo, song có một điểm cậu đã không tính tới. Chính vì cậu quyết định đi về hướng đông bắc, nên đối phương đã phải ngừng truy sát. Nhưng chỉ trong vòng hai ngày, Chu gia đã gửi thư đi khắp Băng Phong đường, Hắc Lưu đường, Bạch Lâm đường và tất cả mọi đàn khẩu dưới quyền tại vùng đông bắc, trong thư mô tả tỉ mỉ đặc điểm nhận dạng của ba người, lệnh cho các nơi theo dõi họ thật sát sao, hành động tiếp theo sẽ đợi môn chủ đưa ra quyết định.

Khi họ tới thị trấn nhỏ trong dãy Đại Hưng An, thời gian đã trải qua hơn một tháng. Họ đã phải liên tục vựợt núi băng rừng, hết đi xe ngựa, ngồi xe trượt tuyết, lai đi xe trượt băng, tốc độ có thể nói là khá nhanh, song Lỗ Nhất Khí vẫn luôn cảm thấy sau lưng có người đang truy đuổi.

Từ thị trấn hẻo lánh này đi tiếp về hướng bắc sẽ gặp một con sông lớn hình dáng giống hệt như con rồng đen. Tương truyền cách nơi đây không bao xa là chốn quần cư của tổ tiên người Mãn thuở xưa. Không hiểu tại sao, đến đây Lỗ Nhất Khí cảm thấy không nên đi tiếp nữa, bởi lẽ trong người cậu vô cùng khó chịu. Cảm giác này thật khó diễn tả, dường như là điềm báo sắp có mối nguy ập đến.

Trong khoảng thời gian này, Lỗ Nhất Khí đã nghiên cứu kỹ tấm thẻ ngọc được tìm thấy cùng “Cơ xảo tập“, nhưng chữ nghĩa trên tấm thẻ ngọc thực sự vô cùng khó hiểu, hơn nữa những văn tự kỳ quái này lại không thể tự động sắp xếp lại trong trí não như những lần trước đó. Cậu chỉ có thể dựa vào vốn hiểu biết của mình về văn tự và ký hiệu cổ xưa để suy đoán lần dò từng chữ một.

Trước mỗi hàng chữ trên tấm thẻ đều có một ký hiệu, rất dễ dàng để nhận ra rằng chúng đều là hào tượng Bát quái. Lỗ Nhất Khí tìm ra phương Tốn, trong Thái cực Bát quái, phương Tốn tượng trưng cho hướng đông nam. Thế nhưng trong Tiên thiên Bát quái, nó lại tượng trưng cho hướng đông bắc, điều này đến nay rất ít người hiểu dược. Lỗ Nhất Khí vốn dĩ cũng không biết, song vừa nhìn vào hình quẻ Tốn, trong đầu cậu lập tức hiện ra phương đông bắc. Thế là cậu nghiền ngẫm lại từng ký hiệu văn tự trong hàng chữ này, cuối cùng cũng nhận ra được vài chữ “kim”, “hắc” (đen) và “mẫu tính” (mẹ). Hơn nữa, nhìn vào vị trí xuất hiện của các văn tự trên, hai chữ “mẫu tính” có lẽ là một địa danh ở cuối cùng. Song ba người họ đã loanh quanh trong vùng núi rừng này suốt mấy ngày trời, mà vẫn chưa phát hiện ra địa danh hay kiến trúc nào có liên quan tới những chữ này.

Quỷ Nhãn Tam nhấp một ngụm rượu, nét mặt đầy hí hửng. Trong những ngày qua hắn vô cùng phấn khởi, bởi lẽ trứng tam canh hàn trong cơ thể hắn vẫn chưa thấy phát tác; cũng bởi lẽ trong lúc loanh quanh trong rừng núi, hắn đã dễ dàng quật được vài ngôi mộ, thu về một mớ gia tài kha khá, đủ cho ba người bọn họ tiêu xài xênh xang không phải lo lắng chuyện ăn mặc.

Kỳ thực đêm đó, khi Lỗ Nhất Khí quyết định đi về phía đông bắc, trong lòng Quỷ Nhãn Tam cũng mâu thuẫn vô cùng. Đi về hướng tây hay hướng đông vẫn còn có thể quành lại vòng xuống Thương Châu, như vậy hắn sẽ có cơ hội gặp Vĩ Kinh Đạo để nhờ khêu bỏ đám trứng tò vò. Nhưng nếu đi về hướng đông bắc, hy vọng sống sót của hắn đã trở nên mờ mịt. Suốt mấy hôm đầu, đêm nào hắn cũng bảo lão mù dùng Thiên Hồ giao liên trói chặt hắn lại. Song thật kỳ lạ, trứng tam canh hàn trong cơ thể hắn lại không hề phát tác, thậm chí ngay cả một chút triệu chứng cũng không có. Hắn bắt đầu cảm thấy vui mừng, và ngày càng phấn khởi ra mặt.

Lỗ Nhất Khí không uống rượu, cậu đang cắm cúi với một tô mì lớn. Tuy tay đũa lùa rất nhanh, song đến miệng lại chẳng còn vài sợi. Bởi lẽ bộ dạng của cậu có vẻ như đang chuyên chú ăn uống, song kỳ thực lại dồn toàn bộ sức chú ý vào người qua kẻ lại bên ngoài. Lưỡi rìu Lộng phủ bằng ngọc màu đang khẽ đung đưa trước ngực áo, vốn dĩ không có điểm gì thực thu hút ánh nhìn, song nó chắc chắn sẽ không thoát khỏi cặp mắt của những người cần biết.

Lỗ Nhất Khí đột nhiên buông bát mì trong tay xuống, đứng bật dậy.

Quỷ Nhãn Tam thấy Lỗ Nhất Khí đứng lên, cũng vội vội vàng vàng nuốt ực cả một miệng đầy mì xuống họng, đứng ngay dậy, bàn tay chụp vội cây Vũ Kim Cương đang dựng bên người.

Lão mù không đứng dậy, song lão cũng đã ngừng nhai, dỏng tai nghe ngóng xem liệu có động tĩnh nào bất thường.

Lỗ Nhất Khí đã cảm thấy trong đám người xuôi ngược ngoài kia có một luồng khí linh động rất hiếm thấy, miên man bất tận, tầng tầng lớp lớp, bừng bừng lan toả, mỗi nhịp lên xuống đều vô cùng mạnh mẽ. Thấp thoáng trong luồng khí vàng rực rỡ còn xen lẫn sắc hào quang xanh thẳm. Rất khó phán đoán đó là thứ bảo bối gì, bởi lẽ nhìn vào khí tướng, dường như là một vật trong vật. Song dù vật bên ngoài hay vật bên trong, niên đại chắc chắn cũng không dưới nghìn năm.

Tại nơi rừng thiêng nước độc hiểm trở nhường này lại xuất hiện thứ cổ vật nghìn năm, rất có thể sẽ liên quan tới ám cấu đang cất giấu bảo bối của Lỗ gia.

Lỗ Nhất Khí vội vã bước ra khỏi quán, rẽ đám đông đi theo hướng luồng khí đang lan toả. Song cậu chỉ chú ý tới làn khí tướng linh động lạ kỳ mà quên bẵng tất cả những thứ khác. Cũng vì làn khí tướng quá thịnh nên đã che khuất cả những thứ mà đáng ra cậu cần lưu tâm đến.

Cậu cứ đi thẳng đến chỗ phát ra làn khí. Khi đã tới rất gần, cậu mới đột nhiên cảm thấy có gì đó bất thường. Xung quanh làn khí tướng linh kỳ còn có những luồng khí kỳ quái khác cũng bừng bừng lan toả. Chúng rất mực lạnh lẽo và dữ dội. Nói chúng kỳ quái, là vì chúng khác hẳn với làn khí phát ra từ cổ vật mà cậu có thể cảm nhận được. Chúng sặc sụa mùi máu tanh, mùi nguy hiểm và tàn sát. Thứ mùi này chỉ xuất hiện trên những vũ khí đã dính máu người, chúng chính là huyết khí, là nhẫn khí, là sát khí.

Lỗ Nhất Khí còn phát hiện ra rằng, những làn khí quái dị được phân bố theo một quy luật nhất định, chính là “ngũ trùng đăng nguyên hội”\* được nhắc tới trong “Đạo tạng tinh hoa“\*\* cổ vật nghìn năm giống như một trụ đăng nguyên, xung quanh ngấm ngầm bố trí năm tầng hai mươi lăm thứ vũ khí sát nhân, khác nào rắc thóc gạo bên trong lồng bẫy để dụ chim sẻ chui vào.

\* Là một trạng thái tu luyện trong Đạo gia, khiến tâm nguyên hoá thành một ngọn đèn sáng, sau đó từ một ngọn hoá thành năm ngọn đèn, bốn ngọn xoay tròn xung quanh một ngọn. Tiếp đó, năm ngọn đèn này mỗi ngọn lại tự hoá thành năm ngọn nữa, vẫn là bốn ngọn xoay tròn xung quanh một ngọn. Trạng thái tu luyện này rất giống với trạng thái “tâm sinh hoa sen, trong sen sinh sen” trong Phật giáo, cũng có điểm tương đồng với phương thức vận hành của các hành tinh.

\*\* Là trước tác của Đạo gia, ra đời vào cuối Minh đầu Thanh, do đạo trưởng Vô Chuyết của đạo quán Huyền Diệu tại Cô Tô thu thập chỉnh lý. Tuy nhiên người sau chỉ ra rằng, Cô Tô Huyền Diệu quán ngày một lụn bại, trở thành đạo quán hữu danh vô thực. Bởi vây, rất có thể do người khác mượn danh đao quán Huyền Diệu để viết.

Lỗ Nhất Khí lập tức khựng lại, vội vã trở lui, bởi cậu đã nhận ra, khi cậu tới gần hơn, thì luồng huyết khí, nhẫn khí và sát khí kia lại càng thêm hung hãn.

- Đi mau!

Hai tiếng này là nói với Quỷ Nhãn Tam đang bám sát phía sau. Quỷ Nhãn Tam phản ứng rất mau lẹ, song hắn không hành động ngay mà đợi Lỗ Nhất Khí lùi về phía sau hắn, hắn mới vội vã thoái lui, vừa lùi vừa giơ Vũ Kim Cương lên, tư thế cảnh giác cao độ.

Đám đông bỗng trở nên hỗn loạn. Từ trong đám người bỗng xông ra hơn chục kẻ tay lăm lăm đao nhọn, đều là kiểu đao hộ vệ chuẩn mực đời Minh, phần lưỡi phía trước rộng bản lượn tròn, đoạn phía sau hẹp thẳng. Động tác của những kẻ cầm đao rất giống nhau, bàn tay nắm đao trầm ổn vững vàng, dưới ánh nắng chiếu và tuyết rọi, có thể nhìn thấy rõ từng đường vân tinh xảo cầu kỳ trên thân đao.

Đao, dù có đẹp đẽ tới đâu, cũng phải đợi đến khi giao chiến mới bộc lộ được hết giá trị của nó. Động tác của Lỗ Nhất Khí rõ ràng không thể nhanh bằng đám đao thủ, lại thêm cục diện hỗn loạn, đám đông cuống cuồng tháo chạy tứ tán đã ngăn cản tốc độ thoái lui của cậu. Những lưỡi đao hung tàn đã đuổi sát tới nơi.

Lỗ Nhất Khí không thể lui nhanh, Quỷ Nhãn Tam cũng không nhanh được, hắn vẫn che chắn trước mặt Lỗ Nhất Khí, hắn phải làm bức tường ngăn cách giữa Lỗ Nhất Khí và mọi mối hiểm nguy.

Đám đao thủ hành động rất nhanh, bởi vì chúng có kế hoạch, có mục đích, hơn nữa, chúng chẳng thèm đếm xỉa tới đám đông hỗn loạn xung quanh. Để dọn quang đường tấn công, chúng đã thẳng tay chém giết tất cả những ai làm vướng chân chúng.

Quỷ Nhãn Tam đã bắt đầu giao chiến với đám đao thủ đang truy kích, nhưng cây Vũ Kim Cương trong tay hắn chỉ có thể ngăn cản được hai tên, những đao thủ khác lập tức vòng qua Quỷ Nhãn Tam tiếp tục đuổi theo Lỗ Nhất Khí.

Lỗ Nhất Khí đã giấu khẩu pạc hoọc trong lớp áo bông, lúc này muốn lấy ra cũng không phải dễ dàng. Một khẩu pạc hoọc khác để trong túi sau lưng Quỷ Nhãn Tam, song lúc này Quỷ Nhãn Tam cũng chẳng còn rảnh rang để lấy ra cho cậu. Còn hai khẩu súng trường vẫn để trong quán cơm, bọc trong hai tấm vải thô. Lỗ Nhất Khí vội vã chạy về, mục đích cũng là để lấy được hai khẩu súng.

Lão mù vẫn ở trong quán cơm, song lão lại không nghĩ ra phải quăng súng cho Lỗ Nhất Khí. Lão chỉ biết vội vã lao vụt ra khỏi quán, cây gậy trong tay vung ra như một con rắn độc đen trũi, lao thẳng về đám sát thủ. Gã đao thủ phía trước vội vã né mình tránh được, song đao thủ ở phía sau lập tức ra đòn kìm chân lão lại. Thế là kẻ truy đuổi tiếp tục truy đuổi, kẻ kìm chân tiếp tục giao tranh.

Không còn ai có thể bảo vệ Lỗ Nhất Khí nữa, cứ theo tốc độ này Lỗ Nhất Khí chắc chắn sẽ không kịp chạy được đến quán cơm. Mấy gã đao thủ đã hợp thành hình bán nguyệt, áp sát phía sau Lỗ Nhất Khí, giống như một bầy sói dữ đang chuẩn bị lao tới xâu xé con mồi yếu ớt. Đúng trong tình thế ngàn cân treo sợi tóc, trời bỗng đột ngột đổ mưa, những giọt mưa rắn đanh và nóng bỏng, nhưng chỉ có đám đao thủ mới may mắn được cơn mưa thần kỳ tắm tưới.

Đám đao thủ quả là thân thủ bất phàm, chúng không muốn chạm phải những giọt mưa bỏng giãy bất thường, nên nhất loạt múa đao che chắn. Trong phút chốc, lửa bắn ngút trời, không gian khét lẹt.

Những giọt mưa loảng xoảng rơi xuống, thì ra đều là những món đồ sắt đỏ hồng, dao, giũa, xẻng, bào đủ cả. Tuy không dày đặc, song đều kềnh càng nóng giãy. Đám đao thủ tuy che chắn lanh lẹ, song dù đám sắt nóng đã bị đánh văng, nhưng vẫn toé ra vô số đốm lửa nóng rực, khiến chúng đầu tóc cháy khét áo quần thủng lỗ, mặt mày chốc đã rộp đầy nốt bỏng.

Đám đao thủ đã bị cản lại, song chúng không hề lùi bước. Trận mưa vừa tạnh, chúng lại tiếp tục ào lên với tốc độ còn chóng vánh hơn nữa.

Và cơn mưa thứ hai đã ập đến. Giữa không trung dội xuống vô số hòn than cháy đỏ, mật độ dày hơn khiến việc che chắn càng thêm khó khăn. Lại thêm đám than lửa vừa động là vỡ, tung toé thành vô số vụn lửa rừng rực, dính đâu cháy đấy.

Trận mưa than vừa trút xuống, đám đao thủ đã không còn thảnh thơi như khi nãy nữa, vài kẻ đã bắt đầu bén lửa. Song chúng đều là những cao thủ lão luyện trong giang hồ, lửa vừa kịp bắt, đã lập tức lao người lăn tròn về phía trước, vừa dập lửa vừa khéo léo né tránh những hòn than rơi vãi trên mặt đất, khả năng ứng biến quả thực phi phàm.

Đáng lẽ Lỗ Nhất Khí đã có đủ thời gian để chạy vào trong quán nhờ sự cản trở của cơn mưa lửa, thế nhưng vẫn có hai đao thủ chạy ở trên đầu đã tránh được trận mưa. Chúng chạy quá sát, nên khi đợt than lửa vụt tới, chúng chỉ cần cúi đầu tung bước, vung đao che mặt đã dễ dàng tránh được.

Lỗ Nhât Khí nhìn thấy trên mặt bàn phía trước quán cơm có bày một nồi canh đầy dầu mỡ, là món canh miễn phí tặng kèm cho khách mua bánh mì. Nồi canh không thấy bốc khói, song không có nghĩa là nó không còn nóng, người dân nơi đây thích đổ một lớp dầu dày lên bề mặt để giữ độ nóng cho canh.

Đao thủ đã ở sát sau lưng, bên tai Lỗ Nhất Khí đã vùn vụt tiếng lưỡi đao xé gió. Cậu không còn kịp nghĩ ngợi, lập tức giơ tay túm lấy quai nồi, ráng sức quăng mạnh về phía sau lưng. Chỉ thấy nước canh nóng bỏng và mảnh nồi vỡ văng tung toé, tiếng xé gió phía sau đã chậm lại một thoáng.

Lỗ Nhất Khí không biết chuyện gì đã xảy ra, cậu thậm chí không kịp cả ngoảnh đầu, bởi vì sát khí đã lại ập đến sát sạt. Đám đao thủ phía sau đã vượt qua trận mưa lửa, đang ào ào xông đến.

Mũi đao nhọn của đao thủ gần nhất đã sắp chạm vào lưng Lỗ Nhất Khí đến nơi, trong khi cậu còn cách khẩu súng trường vài bước chân nữa. Mà cho dù lúc này cậu có lấy được túi đựng súng cũng vô ích, bởi đã không kịp nữa rồi.

Mũi dao đi vào cơ thể Lỗ Nhất Khí hẳn rất dễ dàng, bởi lẽ đao thủ tốc độ cực nhanh, lực đạo cực lớn, mũi đao lại sắc bén vô song. Nhưng gã đao thủ đã thình lình khựng lại, rồi cấp tập thoái lui hai bước. Phải có bản lĩnh rất mực phi thường mới có thể làm được như vậy; trong lúc tấn công với tốc độ chóng mặt, bọn chúng vẫn biết chừa lại một phần dư lực, đảm bảo bản thân có thể tiến lui chớp nhoáng.

Đao thủ đã khựng lại thoái lui, vì trước mặt hắn bỗng đột ngột lao ra một cây dùi sắt chắn ngang dài hơn trượng, đã nung đỏ rực. Còn chưa chạm vào dùi sắt, hắn đã ngửi thấy mùi cháy khét bốc ra từ tấm áo bông trên người.

Đao thủ phía sau cũng đã phát hiện ra dùi sắt, lập tức bật tung người định nhảy vụt qua. Dùi sắt đột nhiên lia thành một hình vòng cung, tựa như một cánh quạt xếp đỏ rừng rực chớp nhoáng mở xoè. Đao thủ vừa bật lên đã biết mình không thể lọt qua, lập tức trở đao chém thẳng vào “cây quạt xếp”, mượn sức bật ngược trở xuống. Sau cú va chạm dữ dội, hoa lửa bắn tứ tung, văng đầy người hắn.

Dùi sắt đỏ rực tiếp tục chuyển động, quét thành một hình bán nguyệt thật lớn, vì đám đao thủ kia đã mau chóng thay đổi hướng tấn công, chúng từ bỏ ý định tấn công chính diện, mà rẽ sang hai bên đồng thời tập kích. Dùi sắt đã kịp thời chuyển động, che chắn cho Lỗ Nhất Khí ở bên trong, khiến ý đồ tập kích của đám đao thủ nhanh chóng thất bại.

Vòng cung bán nguyệt rừng rực lửa hồng được vẽ nên bởi một cánh tay đang cầm một đầu dùi sắt, nhờ vậy mà phạm vi che chắn đã được mở rộng hơn. Song một cánh tay có thể xoay tròn dùi sắt nhưng lại không thể giữ nổi nó, bởi dùi sắt quá dài và nặng. Vòng cung vừa kết thúc, đầu nhọn của dùi sắt lập tức rơi xuống nền đất. Để vẽ được vòng cung thứ hai, cần tiếp tục vận lực để quăng dùi sắt vụt lên.

Hai gã đao thủ đã nhận ra sơ hở. Khi nửa vòng tròn thứ hai còn chưa kết thúc, dùi sắt mới bắt đầu trĩu xuống, bọn chúng lập tức nhảy vọt lên, một tên lao thẳng về phía Lỗ Nhất Khí, tên còn lại nhảy xổ vào người đang cầm dùi sắt.

Gã đao thủ lao vào Lỗ Nhất Khí lập tức hối hận, vì hắn đã phải đối mặt với một thứ vũ khí chưa từng thấy bao giờ. Đó là một cái túi vải dài ngoằng, giống như một súc vải sắp xổ đến lõi. Những đao thủ dày dạn giang hồ không sợ giáo mác gươm đao, chỉ sợ gặp phải thứ vũ khí chưa từng biết đến, vì chúng không biết phải ứng phó bằng cách nào.

Đao thủ còn chưa kịp quyết định nên tiến hay lùi, thân hình đã đổ vật xuống như khúc gỗ đốn ngang. Lỗ Nhất Khí đã thẳng cánh siết cò, một phát đạn xuyên trúng ấn đường của đao thủ.

Khẩu súng được cuộn chặt trong tấm vải, không thể lôi ra, cũng không thể kéo chốt lên đạn, nên cậu không tiếp tục bắn phát thứ hai được. Cậu chỉ còn cách cầm lấy khẩu súng còn lại, nhằm thẳng vào một đao thủ đang lao tới từ bên cạnh.

Vẫn là một phát đạn thẳng giữa ấn đường, đao thủ ngã lăn trong một tư thế vô cùng hoa mỹ, cả thân người lộn nhào một vòng sang bên cạnh, hệt như thế ngã của vai lão sinh đánh võ trong tuồng cổ.

Dùi sắt nung đã không còn đỏ rực như lúc nãy, song sức nóng vẫn chưa giảm bớt là bao. Lúc này người cầm dùi sắt đã bị bảy tám đao thủ vây kín xung quanh.

Dùi sắt vùn vụt vẽ thành một vòng tròn đỏ thẫm khiến đám đao thủ không thể lại gần, song chúng vẫn có thể tiếp cận Lỗ Nhất Khí. Lại thêm hai đao thủ lách qua dùi sắt, lao về phía Lỗ Nhất Khí.

Lỗ Nhất Khí tay cầm súng nhanh chóng di chuyển về phía đông, bởi lẽ phía sau lưng là vách gỗ cản đường, còn bên mé tây lò lửa thợ rèn đã đổ chổng kềnh chắn ngang, trên mặt đất than lửa vung vãi.

Lỗ Nhất Khí vốn định chạy về phía đống gỗ thô ở phía đông, lợi dụng đống gỗ chồng chất như núi để tiếp tục giằng co với đám đao thủ. Song cậu đã chậm một bước, đao thủ vòng qua phía đông đánh bọc sườn đã lù lù ngay trước mặt. Trước tình thế bất ngờ, Lỗ Nhất Khí chỉ biết quăng mạnh khẩu súng trường về phía đao thủ. Gã đao thủ vẫn cảnh giác cao độ với cục vải dài ngoẵng đang bay tới nhẹ tênh, nên không dám đón đỡ, cũng không dám vung đao chém gạt, chỉ thụp người xuống tránh. Trong lúc thụp người, hắn không hề dừng lại một giây, mà vẫn tiếp tục lao lên, tốc độ không hề suy giảm, mũi đao vụt tới, đâm chếch vào giữa ngực Lỗ Nhất Khí.

Lỗ Nhất Khí vốn không có khả năng ghìm lại bước chân hay thay đổi tư thế trong giây lát, nên chỉ biết mắt mở trân trân lao thẳng vào mũi đao nhọn hoắt.

Trong tình huống này, với thân thủ của Lỗ Nhât Khí chắc chắn sẽ không kịp né tránh, song cậu lại sở hữu được một cảm giác rất mực siêu phàm, có thể quan sát chi tiết tốc độ di chuyển chớp nhoáng của vật thể, bao gồm cả mũi đao đang đâm tới. Thế là cậu đã kịp thời giơ tay trái ra kẹp chặt lấy mũi nhọn vào đúng khoảnh khắc trước khi cơ thể lao trúng mũi đao.

Mũi đao đã không đâm trúng Lỗ Nhất Khí, bởi lẽ tay trái cậu đã mượn được lực đạo đâm tới của mũi dao để ghìm cơ thể dừng lại, sau đó bật lui về phía sau, giữ được khoảng cách giữa mũi đao và cơ thể. Song đao thủ là kẻ dạn dày chinh chiến, nên hắn vẫn tiếp tục đâm tới, đồng thời nhanh chóng xoay mạnh thân đao, chớp mắt lai xoay về chỗ cũ, cứ liên tục xoay vặn như thế mấy lần. Các ngón tay của Lỗ Nhất Khí chỉ trụ nổi một nhịp xoay, sau đó không thể giữ thêm được nữa, buộc phải buông ra.

Lưỡi đao vẫn xoay tít trong tay đao thủ, hệt như một mũi khoan nhọn hoắt xuyên thẳng đến trước bụng Lỗ Nhất Khí.

## 67. Q.3 - Chương 9: Quân Chi Viện

Mũi đao đã xuyên qua lớp áo bông của Lỗ Nhất Khí, song không thể đi sâu hơn, bởi lẽ đã bị một vật cứng cản lại. Vật đó giấu ở phía trước bụng Lỗ Nhất Khí, đã được cậu dùng dây lưng bằng vải quấn chặt lại với tấm áo bông, chính là một khẩu pạc hoọc.

Mũi đao không thể xuyên sâu hơn còn vì một nguyên nhân nữa, đó là nửa thân trên của đao thủ đã bị giữ chặt, lập tức khựng lại không thể tiến thêm dù chỉ một tấc. Song hai chân hắn vẫn tiếp tục lao lên, thành ra thân dưới văng về phía trước, cả thân người bật ngửa ngã nhào.

Cổ của đao thủ đã bị giữ chặt bởi tay cầm của một chiếc cưa thợ mộc cỡ lớn. Một bàn tay đang nắm chắc tay cầm còn lại, đó là một bàn tay vô cùng mạnh mẽ, từ khoảnh khắc chiếc cưa được lồng vào cần cổ đao thủ bàn tay không hề nhúc nhích, cả cơ thể đang lao vùn vụt về phía trước của đao thủ không hề khiến bàn tay lay chuyển lấy một ly.

Chiếc cưa lớn vừa giữ được đao thủ, từ phía đông bỗng vọng lại hàng tràng những tiếng rầm rầm vang động. Vừa mới đây thôi khu chợ đã phải hứng chịu một cơn mưa lửa, giờ đây lại đến nước lũ tràn về. Là một cơn lũ gỗ. Đống gỗ thô cao chất ngất đã đổ ập, vô số thân gỗ to ngang chum vại sầm sập lao xuống, lăn lông lốc về phía quán cơm.

Trong cơn lũ gỗ, có hai thân hình phì nộn lông lá xồm xoàm đang nhảy loi choi, bọn họ nhẹ nhàng giẫm lên điểm cao nhất trong dòng gỗ, tựa như hai quả thông nhẹ xốp nhấp nhô trên đỉnh sóng. Hai thân hình kia không những luôn chọn đúng điểm cao nhất để giậm chân tung mình, không bị cuốn vào dòng lũ, mà còn liên tục di chuyển đến sát mép ngoài. Rất nhanh chóng, bọn họ đã tìm được một thời cơ tuyệt hảo để ung dung thoát khỏi dòng gỗ, nhảy lên mặt đất và lao nhanh tới bên Lỗ Nhất Khí.

Đám đao thủ nhanh chóng tung mình nhảy bật lên, vừa nhảy vừa chạy trối chết, song vẫn có vài kẻ bị cuốn vào dòng lũ. Tuy bị những khối gỗ khổng lồ phang đập đè nghiến, song chúng không hề bật lên một tiếng kêu gào. Vì trong quá trình tập kích, những tiếng thét gào đau đớn sẽ ảnh hưởng tới đồng bọn, khiến khí thế chùn nhụt, thậm chí trở nên nao núng.

Gã đao thủ suýt nữa hạ sát Lỗ Nhất Khí thành công sau khi bị cán cưa giật ngã bổ chửng, mũi đao đã xuyên qua lớp áo bông của Lỗ Nhất Khí cũng theo đà rạch thẳng xuống, cứa rách toạc vạt áo bông, cũng cứa đứt dải thắt lưng buộc bên ngoài áo. Khẩu pạc hoọc đang giấu trước bụng lập tức lộ ra.

Lúc này, đám đao thủ bên mé tây đã kịp ào tới. Một tên nhảy vọt lên cao, lao bổ về phía Lỗ Nhất Khí. Hai kẻ khác cũng tung người lên xông thẳng vào người cầm cưa.

Chỉ thấy người cầm cưa vung mạnh tay trái, một vật thể tròn như chiếc đĩa bay vụt về phía đao thủ đang tấn công Lỗ Nhất Khí. Hắn chưa kịp né tránh hay đánh đỡ, chiếc đĩa đã xẹt thẳng đến mạng sườn. Chỉ nghe hắn “hự” lên một tiếng, cả thân người đã rơi đánh huỵch lên một khúc gỗ vừa lăn tới sau lưng. Lúc này, một miếng gỗ thông lùn nhựa hồng ngọc tròn xoe mới lăn ra, xoay tít một hồi mới dừng lại.

Hai đao thủ đang xông về phía người cầm cưa cũng đã ngã nhào cả xuống, vì có hai chiếc rìu cán dài đã lao về phía chúng. Hai chiếc rìu bay ra từ hai cơ thể lông lá xồm xoàm khi nãy, trông khác hẳn với rìu thợ mộc thông thường, phần cán dài hơn rất nhiều, có lẽ chừng ba thước. Lưỡi rìu không lớn, trông vuông vức đày dặn, có lẽ là loại rìu chuyên dùng để đốn cây, chẻ củi.

Nhìn vào đường bay của hai chiếc rìu, có thể đoán rằng đây không phải cách xuất chiêu của cao thủ võ công, song nghe tiếng gió rít khi lưỡi rìu bay đi, đủ biết chúng mang theo một lực đạo kinh người. Hai đao thủ vừa lơ lửng trên không đã rơi phịch xuống, ngã nhào trên đống gỗ lăn hỗn độn. Chúng không bị lưỡi rìu chém phải, song đã bị cán rìu xoay tít quật trúng.

Dòng thác gỗ tuy vô cùng hung hãn, song chỉ duy trì trong một thời gian ngắn ngủi. Bởi vậy cục diện vừa hơi lắng dịu, những đao thủ không bị thương lập tức ồ ạt lao lên, chớp mắt đã dàn thành một trận ngũ trùng nhỏ hơn, nhưng chặt chẽ nghiêm mật y hệt như khi mới bắt đầu triển khai tập kích.

Nhưng đám đao thủ còn chưa kịp hành dộng, hai thân người xồm xoàm đã lập tức ra tay. Họ đã không còn rìu làm vũ khí, nên hợp sức cùng nhấc bổng lên một súc gỗ to như cái chum, động tác của họ vô cùng ăn ý, lấy mũi chân, đầu gối, hông, sườn làm điểm tựa, thoắt cái đã gác được súc gỗ lên vai, rồi quăng vụt ra.

Súc gỗ rơi xuống, vụn gỗ tung toé tứ bề, nhưng đám đao thủ chỉ hơi rẽ ra, rồi ngay lập tức lại trở về vị trí.

Hai người kia vừa định tiếp tục nhấc một cây gỗ khác, song đám đao thủ đã không cho họ cơ hội ra tay, từ trong trận hình ngũ trùng tàn sát đã có một nhóm tách ra, lao sang vây kín lấy họ, mấy luồng đao quang đồng thời giáng xuống.

Lúc này Lỗ Nhất Khí đã lôi được khẩu pạc hoọc ra, chốt an toàn đã mở, từng viên đạn khạc khỏi nòng súng một cách lạnh lùng và chuẩn xác tuyệt đối. Đầu tiên, cậu nhằm đến đám đao thủ đang tấn công hai thân người lông lá, mỗi phát đạn đều xuyên trúng ấn đường.

Khi Lỗ Nhất Khí bắn ra phát đạn thứ năm, đám đao thủ đã ào ào bỏ chạy tháo thân với một tốc độ điên cuồng tựa như bầy khỉ khiếp đảm lao vào rừng rậm.

Mấy tên đao thủ đang vây đánh thợ rèn ở gần đó nhất chứng kiến cảnh tượng này, đã cuống cuồng tháo chạy trước tiên.

Cây gậy của lão mù vừa đâm xuyên cổ họng một gã đao thủ, bị hai bàn tay của kẻ giãy chết túm chặt, nhất thời không thể rút về. Một đao thủ khác thấy thời cơ quá tốt, lập tức tấn công, nhưng thanh đao vừa mới vung lên, một phát đạn đã xuyên ngay giữa trán, cả thân người đổ ập xuống đất như bao gạo. Những đao thủ khác mắt vừa liếc thấy, chân đã nhảy vọt ra xa, sau vài cú nhún mình, đã biến mất tăm phía sau dãy nhà gỗ.

Đám đao thủ vây đánh Quỷ Nhãn Tam cũng đã quay đầu chạy thục mạng, nhanh tới mức cây Vũ Kim Cương vụt ra từ tay Quỷ Nhãn Tam cũng không đuổi kịp, chỉ đâm trúng đầu vai một tên, rồi rơi ngay xuống đất. Tên đao thủ đầu vai toé máu, thân hình vùn vụt lao đi như một con chim sẻ bị thương, thoắt cái đã mất dạng phía sau một đống gỗ thù lù.

Cả một khu chợ vừa mới đây thôi náo nhiệt là thế, bỗng chốc trở nên im ắng rợn người, nồi vỡ chum mẻ lăn lóc ngổn ngang, phát ra những tiếng lọc cọc đơn điệu. Lều che quán cơm rách bươm, những mảnh vải bạt bay phần phật trong gió lạnh.

Người cầm dùi sắt nhặt thanh đao bên xác một đao thủ lên, lật qua lật lại xem xét một hồi rồi lên tiếng:

- Loại đại đao giải uyển của cẩm y vệ đời Minh, rèn từ thép Đông Cát tôi kỹ, cán dao bọc sợi da hươu, thời gian đúc từ tám mươi lăm năm đến chín mươi năm, là binh khí của “Minh tử tiêm đao hội”\*.Tể chức này đã bặt tích mấy chục năm nay, không hiểu vì sao lại tái xuất.

\* Có nghĩa là “hội đao nhọn của con cháu nhà Minh”, thành lập vào những năm Thuận Trị đời Thanh, giống như Bạch Liên giáo, Thiên Địa hội, đều là những tổ chức phản Thanh phục Minh. Tương truyền phần lớn thành viên là hậu duệ của các quan lại triều Minh. Song tổ chức này chỉ tồn tại trong một thời gian rất ngắn, cũng không gây ảnh hưởng nhiểu đến xã hội. Nghe nói nó đã mau chóng tan rã do mâu thuẫn nội bộ.

Lỗ Nhất Khí không nói gì, cậu đang lùng sục trong cảm giác để tìm kiếm cổ vật ở trung tâm “ngũ trùng đăng nguyên hội” khi nãy. Thứ này đang ở rất gần đây, bởi lẽ cậu vẫn mơ hồ cảm giác thấy có làn linh khí đang lẩn khuất.

Những người khác cũng đang tìm kiếm, song không phải là bằng cảm giác giống như Lỗ Nhất Khí. Chẳng hạn như ông thợ rèn tay cầm dùi sắt đang không ngừng hít ngửi. Ông ta suốt ngày làm bạn với bếp lò, nên khứu giác đặc biệt nhạy cảm với mùi khói lửa. Lúc này ông ta đã ngửi thấy mùi cháy, song không dám chắc hoàn toàn, bèn lên tiếng hỏi:

- Mọi người thử ngửi xem, phải chăng có thứ gì đang cháy?

Câu hỏi này đã thức tỉnh lão mù, lão đã nghe thấy những âm thanh mà trước đó không hề có, là những tiếng lách tách rất khẽ.

Thời còn là tặc vương, lão đã rất nhiều lần nghe thấy âm thanh này. Lão vội kêu lên:

- Chúng ta mau rời khỏi đây, gỗ đã bén lửa rồi!

Lời lão mù vừa thốt ra, người có phản ứng mạnh nhất chính là người đang cầm cưa. Gã là người kiếm sống nhờ rừng núi, nên hiểu rõ một khi cả đống gỗ lớn bén lửa sẽ gây nên tai hoạ khủng khiếp nhường nào. Nhẹ thì thiêu trụi cả thị trấn, còn nặng thì toàn bộ vùng rừng núi quanh đây đều sẽ ra tro.

Thế là cả đám người vội vã thu gom đồ đạc bỏ chạy ra ngoài. Song lúc này cả thị trấn đã chìm trong màn khói, không thể nhận ra hướng nào với hướng nào.

- Mau chạy theo tôi! – Người cầm cưa hét lớn, rồi dùng một món đồ sắt gõ mạnh lên lưỡi cưa, vừa gõ vừa dẫn đầu đoàn người chạy về một hướng. Họ phải tháo chạy thật nhanh, nếu không muốn bị thiêu sống hoặc chết sặc trong màn khói.

Khói bủa mịt mù, không nhìn rõ hình người, song mọi người đều nghe thấy tiếng gõ cưa choang choảng, nên cứ theo đó mà chạy. Tiếng gõ giờ đây khác nào nhạc tiên dẫn lối, dẫn dắt đoàn người chạy ra khỏi địa ngục tối tăm.

Khi đoàn người chạy lên được ngọn núi nhỏ bên cạnh, toàn bộ thị trấn đã chìm trong biển lửa, những cột khói đen bốc lên ngùn ngụt che kín một khoảng trời. May mà xung quanh thị trấn có đào sẵn những hào rãnh phòng hoả hoạn nên lửa mới không cháy lan sang khu rừng rậm.

Nhưng thật quái lạ, từ lúc ngọn lửa bốc lên đến giờ, không hề thấy một người chạy ra khỏi trấn, cũng không hề nghe thấy một tiếng kêu gào. Cả một phiên chợ đông nghịt những người khi nãy cứ như đã đột ngột biến mất.

Sự thể quái lạ chính là điềm báo nguy hiểm, thế nên chốn này không thể ở lâu, nhanh chóng rời đi chính là quyết định sáng suốt nhất.

Trèo đèo vượt núi liền chân không nghỉ quả là vô cùng mệt mỏi, điều này thể hiện rõ nhất ở Lỗ Nhất Khí. Cậu đã thở hổn hển như muốn đứt hơi, và cuối cùng quyết định dừng bước. Không phải là cậu không đi nổi nữa, mà vì cậu muốn làm rõ một số việc quan trọng hơn nhiều.

Trước hết, cậu muốn biết những người vừa liều mạng giúp mình là ai, họ đến đậy có mục đích gì.

Ông thợ rèn tầm năm mươi tuổi, dáng người tầm thước, khuôn mặt đen bóng, qua lần áo khoác mỏng manh, có thể nhận ra một thân thể vô cùng cường tráng. “Nhậm Hoả Cuồng”, cái tên vừa được xướng lên, lão mù bỗng ngây người, còn Quỷ Nhãn Tam “ối” lên một tiếng. Nhìn vào phản ứng của họ, Lỗ Nhất Khí có thể đoán ra ông thợ rèn hẳn rất có danh vọng trong giang hồ. Nhưng ba người còn lại không có phản ứng gì, họ đều quen biết ông ta, cũng như quen biết những thợ rèn khác kiếm sống ở vùng rừng núi quanh đây. Họ không hề biết ông ta có danh tiếng giang hồ ra sao, lại càng chưa thấy ông ta có tài cán gì khác biệt.

Nhậm Hoả Cuồng nói với Lỗ Nhất Khí, ông là bạn thân của Lỗ Thịnh Nghĩa, hai người đã từng vào sinh ra tử khi xây dựng lọng trấn ma thân gỗ đỉnh sắt\* ở sông Muội Đài tỉnh Sơn Đông. Hồi đó, may mà Lỗ Thịnh Nghĩa đã giúp ông ta nhể được con sâu mười chân trăm gai\*\* ra khỏi sợi gân sau gáy, nên ông mới tránh khỏi kiếp nạn bị người ta không chế rồi toàn thân bại liệt. Ông cũng đã từng gặp Lỗ Thịnh Hiếu, vì thế mà nhận ra được lưỡi rìu Lộng phủ của Ban môn.

\* Đây là vật trấn vô cùng kỳ diệu, khác hẳn với lọng kinh được xây bằng gạch đá thông thường. Nó gổm một đỉnh lọng làm bằng sắt thép có đúc sẵn kinh văn. Thân lọng làm bằng gỗ với kết cấu cực kỳ tinh xảo, vừa chắc chắn lại vừa yếu ớt. Bình thường chục người cùng xô đẩy cũng không thể lay chuyển được nó, song chỉ cần có luồng gió âm tà thổi qua, toàn bộ khung gỗ sẽ lập tức đổ sập, phần đỉnh bằng sắt có đúc kinh văn cũng rơi xuống, trấn áp yêu ma quỷ quái mang theo âm phong phía dưới.

\*\* Là một loài côn trùng thần kỳ, còn gọi là mười vuốt trăm gai. Giống trùng này muốn thâm nhập vào cơ thể người tương đối khó khăn, người bị xâm nhập phải có thương tích trên người và đang trong tình trạng vô thức thì chúng mới xâm nhập được. Nhưng một khi vào được cơ thể, mười móng vuốt của con trùng sẽ xuyên thẳng vào tuỷ sống, toàn bộ một trăm chiếc gai trên người nó sẽ ăn sâu vào thần kinh và huyết quản. Như vậy, nó sẽ thông qua tuỷ sống và dây thần kinh để nối liền với não bộ, cùng với thời gian, sự liên kết ngày càng bền chắc. Người khống chế có thể dùng âm thanh để điều khiển con trùng chuyển động, mỗi một hình thức chuyển động khác nhau, sẽ lôi kéo những dây thần kinh và huyết quản khác nhau. Người khống chế sẽ dùng cách này để điều khiển hành động và suy nghĩ của người bị hại.

Người cầm cưa biệt hiệu là “sài đầu” hay “lái gỗ”, đều có nghĩa là người trung gian trong buôn bán gỗ. Gỗ mang từ rừng về sẽ được bọn họ cưa cắt sơ qua, sau đó phân loại, phân hạng rồi bán cho người khác, hoặc thậm chí cưa gỗ thành súc bán theo cân như trong phiên chợ vừa rồi.

Gã lái gỗ tên gọi Phó Lợi Khai, tầm tuổi trung niên, là người tháo vát, thân hình cao lớn vạm vỡ, song vẻ mặt có phần thô tục. Ngũ quan trên mặt vẹo vọ không cân xứng tẹo nào, một mắt bình thường, con mắt còn lại híp tịt như một khe hở, nhưng ánh nhìn chiếu ra từ hai con mắt bên to bên bé lại tinh khôn xảo quyệt khác thường.

Gã nói gã không quen bất kỳ ai trong nhà họ Lỗ, cũng chưa từng nhìn thấy Lộng phủ thực sự, song gã có biết về Lộng phủ, nhờ sư phụ có để lại một cuốn “Ban kinh” và một tranh vẽ tô màu, chính là vẽ hình Lộng phủ. Trước lúc lâm chung, sư phụ có trăng trối lại, dặn gã phải lưu lại nơi này, đợi đến khi có người mang Lộng phủ tới thì trao lại bức tranh cho người đó, đồng thời phải trợ giúp người đó hoàn thành đại sự. Nếu đời này không thấy người đó xuất hiện, phải tìm một hai đệ tử tiếp tục truyền lại nhiệm vụ.

Nghe những lời trên, Lỗ Nhất Khí vô cùng xúc động, tựa như vừa gặp lại người thân thích. Thì ra gã lái gỗ chính là truyền nhân của Lỗ gia lưu lại nơi này, cũng là đệ tử thực thụ của Ban môn.

Những người khác, trong đó có cả Nhậm Hoả Cuồng, nghe được điều này đều “ồ” lên một tiếng, họ đều hiểu rõ sự tình hơn gã lái gỗ.

- Hoá ra cũng là đệ tử của Ban môn! Nhưng tại sao bản thân ngươi lại không biết?

- Sư phụ chưa từng nói đến! – Phó Lợi Khai thành thật nói.

- Vậy sư phụ của ngươi danh tính là gì? Ông ta có nói với ngươi tại sao lại phải chờ đợi ở chốn núi rừng này hay không? – Nhậm Hoả Cuồng cũng hỏi rất thực tình.

- Tôi không biết! Khi sư phụ lôi được tôi ra từ trong đống tuyết, tôi vẫn còn là một đứa trẻ sơ sinh. Ông một tay nuôi tôi khôn lớn, dạy tôi kỹ nghệ, song lại chỉ bảo tôi gọi ông là sư phụ, họ Phó của tôi cũng là lấy từ chữ “sư phó” (tức sư phụ) mà ra. Không có sư phụ cũng không có tôi, bởi vậy những điều sư phụ dặn dò, tôi dù phải mất mạng cũng tuân thủ đến cùng! – Lời nói của Phó Lợi Khai đã khiến lão mù bồi hồi xúc động, bởi lẽ cũng ít nhiều giống với cảnh ngộ cuộc đời lão.

- Vậy việc ngươi thu nạp đồ đệ hẳn cũng có nguyên nhân gì khác biệt? – Lão mù chỉ về phía hai kẻ lông lá xồm xoàm rồi hỏi.

- Ông nói hai người kia ư? Họ không phải là đồ đệ của tôi, chỉ là thợ phụ. Họ theo tôi kiếm ăn, song không học kỹ nghệ của tôi. Tôi vẫn chưa tới tuổi thu đồ đệ để lưu truyền di mệnh! – Phó Lợi Khai đáp.

Hai kẻ kia kỳ thực đã mặc lộn ngược lớp lót lông thú của tấm áo bông ra bên ngoài, như vậy có thể giúp họ cử động tay chân thoải mái hơn. Họ là hai anh em ruột. Người mặc áo lông nhiều màu là anh cả, tên Tùng Đắc Lễ; người mặc áo lông tuyền một màu nâu là em tên Tùng Đắc Kim. Nhà họ vốn có bốn anh em, nhưng hai người em đã bị đống gỗ thô đổ sập đè chết khi đang buôn bán ở chợ. Đó là một nỗi mất mát đau thương cho hai người còn lại, và cũng là một bài học xương máu. Bởi vậy họ đã quyết chí khổ luyện được một sức khoẻ phi thường và công phu nhảy trên đống gỗ lăn. Cho nên, khi Phó Lợi Khai tới cứu viện Lỗ Nhất Khí, hai người họ đã chặt dứt dây thừng buộc gỗ, khiến gỗ thô ào ào đổ xuống tấn công đám đao thủ sát nhân.

Nhậm Hoả Cuồng biết Lộng phủ là tín vật do môn trưởng Ban môn nắm giữ, song ông không hiểu chức vị môn trưởng Ban môn đã được chuyển cho cậu thanh niên tướng mạo tầm thường kia từ lúc nào. Ông ta vô cùng kinh ngạc, nhưng kể cũng khó trách, vì nơi đây núi non hẻo lánh tách biệt với bên ngoài, tin tức trong giang hồ khó mà truyền tới. Thứ nữa, cả Lỗ gia và Chu môn đều không phải là những môn phái giang hồ thực thụ. Ví như Chu môn, hành vi của họ người ngoài thường không thể biết được. Thành Bắc Bình, thành Cô Tô xảy ra sự biến, mà họ đều ém nhẹm kín bưng, không để cho người giang hồ hay quan chức phát hiện ra một dấu vết gì. Lỗ gia lại càng không để người khác biết những sự biến xảy ra có liên quan gì đến họ. Xưa nay hành động bí mật vẫn luôn là nguyên tắc của Lỗ gia.

Nhậm Hoả Cuồng chăm chú lắng nghe ba người Lỗ Nhất Khí thay nhau thuật lại những chuyện xảy ra trong suốt hơn một tháng vừa qua, trong lòng bàng hoàng chấn động, bất chợt trào dâng một niềm kính trọng đối với Lỗ Nhất Khí. Cậu thanh niên này là con trai của người bạn chí thân, tuy thuộc hàng tiểu bối, song giờ đây đã là môn trưởng, lại có tài năng thực thụ, bởi vậy quan hệ giữa ông và cậu ta không thể đi ngược với quy củ giang hồ yêu cầu phải tôn trọng môn trưởng của môn phái khác. Nếu không, cho dù Lỗ Nhất Khí không để bụng, cũng khó tránh kẻ khác thừa cơ châm chọc. Đặc biệt, sau khi biết Phó Lợi Khai kỳ thực cũng được coi là đệ tử Ban môn, ông ta càng thấy phải chú trọng đến điều này.

Trái ngược với Nhậm Hoả Cuồng, Phó Lợi Khai lại chẳng bận tâm đến chuyện Lỗ Nhất Khí là môn trưởng, bởi lẽ gã chẳng biết Ban môn là thứ gì, lại càng không biết môn trưởng là nhân vật ra sao. Gã chỉ biết rằng mình cần phải giúp đỡ cậu thanh niên này hoàn thành trọng trách theo đúng di nguyên của sư phụ mà thôi.

Nhậm Hoả Cuồng nói với Lỗ Nhất Khí, ngữ điệu đầy khách khí:

- Lỗ môn trưởng, cậu tới vùng đất khỉ ho cò gáy này chắc hẳn là có việc cần kíp. Năm xưa tôi đã chịu ơn của bậc tiền bối trong nhà cậu. Nếu như cậu không chê, tôi sẵn sàng trợ giúp cậu san sẻ trọng trách nặng nề.

Lỗ Nhất Khí còn chưa kịp cảm ơn, Phó Lợi Khai cũng lên tiếng:

- Phải! Việc của cậu tôi cũng sẵn sàng giúp đỡ để mau chóng hoàn thành. Như vậy, tôi sẽ có thể rời khỏi chốn rừng sâu núi thẳm này, thoải mái ngao du trong thế giới nhộn nhịp ngoài kia.

Nghe lời gã nói, niềm cảm kích đang trào dâng trong lòng Lỗ Nhất Khí bỗng chốc đã biến thành một nụ cười khổ sở:

- Tôi cũng muốn mau chóng hoàn thành nhiệm vụ, chỉ có điều giờ đây, đến địa điểm chính xác ở đâu tôi còn chưa biết rõ!

Câu nói của cậu khiến ông thợ rèn và gã lái gỗ lập tức ỉu xìu. Quỷ Nhãn Tam vốn không thích nói nhiều, đột nhiên bật ra một câu:

- Bức tranh sư phụ để lại không chừng lại là chỉ dẫn!

Cả mấy người mắt đều vụt sáng. Không sai! Phó Lợi Khai lập tức lôi từ trong tay nải to kềnh khoác chéo vai ra một túi vải thô, rồi lại mở tiếp ba lớp túi nữa mới lộ ra một cuốn sách đã ố vàng, đó chính là bản “Ban kinh” chép tay. Những ngón tay dài mà cứng cáp của Phó Lợi Khai nhẹ nhàng lật giở vài trang sách, liền lộ ra một bức tranh tô màu được kẹp ở giữa sách. Bức vẽ sống động như thật, Lộng phủ trong tranh hầu như không có một chút khác biệt so với rìu ngọc ở bên ngoài.

Lỗ Nhất Khí nhẹ nhàng nâng bức tranh trên tay, bắt đầu cảm giác. Cậu cảm thấy chất giấy khá nặng, đặc biệt dai bền, có lẽ là loại giấy Ngọc Lâm đã được trộn lẫn bột lá gai và lông tơ cừu. Làn khí toả ra từ tờ giấy đã mách bảo với Lỗ Nhất Khí rằng, niên đại của nó không thực cổ xưa, chắc hẳn không quá một trăm năm.

Hiển nhiên là giấy có trước, tranh vẽ có sau, bởi vậy tuổi thọ của bức tranh càng ngắn hơn nữa. Thế nhưng Lỗ Nhất Khí vẫn cảm nhận thấy chút hơi hướng cổ xưa toả ra từ bức vẽ, bởi vì chất liệu dùng để vẽ rất cổ, có lẽ là thứ màu “Cung hội thái” từ thời Nguyên. Khi tô màu Cung hội thái, cần phải pha chế với dầu băng tinh, nếu không sau khi tô màu xong, màu sẽ khô lại và bong tróc. Nếu pha với thứ dầu mỡ khác, màu sắc sẽ mờ nhạt, không được tươi tắn. Nhưng màu Cung hội thái có rực rỡ tới đâu, sau vài chục năm cũng sẽ dần dần sạm đi mà phai nhạt. Nếu không biết cách bảo quản, màu sắc còn phai nhanh hơn nữa. Bức tranh này màu sắc vẫn rất tươi, lại nhìn vào cách bảo quản sơ sài của Phó Lợi Khai, chắc hẳn tuổi đời của nó không quá ba chục năm.

Ngoài những điều trên, Lỗ Nhất Khí không còn nhận ra điểm gì khác ở bức tranh nữa. Cậu lật lên lật xuống một hồi, quan sát vô cùng tỉ mỉ, song vẫn không tìm ra được manh mối hay điểm nào khác lạ.

## 68. Q.3 - Chương 10: Nghi Ngờ Khởi

Nhậm Hỏa Cuồng ngồi bên cạnh không hề nhìn vào bức tranh trên tay Lỗ Nhất Khí, bởi lẽ đây là bí mật của môn phái khác. Song ông ta lại rất tò mò với cuốn “Ban kinh” trong tay Phó Lợi Khai. Bản thân Nhậm Hỏa Cuồng cũng có một cuốn “Ban kinh” do Lỗ Thịnh Nghĩa tặng cho, với mong muốn ông ta hãy dành thời gian nghiên cứu những kỹ nghệ bên trong, để sau này có thể trợ giúp Lỗ gia khi cần thiết.

Lúc này, ông phát hiện thấy cuốn “Ban kinh” trong tay Phó Lợi Khai có vẻ dày dặn hơn của mình rất nhiều, bèn vươn cổ liếc xem, thấy nét chữ trong sách cũng nhỏ hơn, thì cảm thấy rất lạ lùng, không hiểu nguyên nhân là do đâu.

Có người đã nhìn thấu nỗi thắc mắc trong lòng ông ta. Quỷ Nhãn Tam đang ngồi trên một gốc cây bên cạnh bèn lên tiếng:

– Lão Nhậm, đừng nhìn nữa, đó là toàn bộ sáu công phu, còn chúng ta chỉ có phần tổng quát và một công phu thôi! – Quỷ Nhãn Tam đi theo Lỗ Nhất Khí đã hơn một tháng, bởi vậy khi Lỗ Nhất Khí giở cuốn “Ban kinh” do Lỗ Thịnh Hiếu để lại, hắn đã nhìn ra sự khác biệt ở trong đó.

– Vậy mà hắn còn nói mình không phải là đệ tử Ban môn! – Trong suốt những năm qua, Nhậm Hoả Cuồng vẫn đi theo những nhóm đi rừng để kiếm kế sinh nhai, đã quen biết lái gỗ Phó từ trước. Nhưng ông ta chưa bao giờ nghĩ rằng gã thợ giống như lái buôn này lại có liên quan gì tới Ban môn. Giờ nghe Quỷ Nhãn Tam nói vậy, ông ta đã chắc chắn gã lái gỗ kia đích thị là Ban môn đệ tử.

Đầu óc tinh nhanh của Phó Lợi Khai lập tức ý thức được rằng hai người kia đang nói tới cuốn sách trong tay mình, khuôn mặt lệch vẹo bỗng thoáng ửng dó, thần thái cũng trở nên thiếu tự nhiên. Chợt bắt gặp ánh mắt nghi ngờ của Nhậm Hoả Cuồng và Quỷ Nhãn Tam, lại thấy cơ mặt lão mù khẽ giật giật như cảnh giác, thì gã vội vàng giải thích, vì nếu còn không nói e rằng sẽ có hiểu lầm:

- Sư phụ nuôi tôi khôn lớn, có dạy tôi một số kỹ thuật nghề mộc, song rất nhiều kỹ nghệ không cho phép tôi sử dụng trong lúc bình thường. Sư phụ không dạy chữ cho tôi, cũng không cho tôi đi học, nên cuốn sách này viết gì tôi đâu có biết.

Lời giải thích rất hợp lý, song xem ra có phần khiên cưỡng. Mọi người đều trầm ngâm, không ai nói câu nào.

Cuối cùng vẫn là Lỗ Nhất Khí lên tiếng trước, song giống như đang tự nhủ với chính mình:

– Tôi không phát hiện được điều gì từ bức tranh này cả. Nếu tìm được đến vùng đất mẹ, chưa biết chừng sẽ phát hiện được manh mối nào chăng.

Cậu vừa dứt lời, cả Nhậm Hoả Cuồng và Phó Lợi Khai gần như đồng thanh thốt lên:

– Kim gia trại!

Kim gia trại chính là trại đàn bà, trại chủ cũng chính là bà chủ, là một người đàn bà tháo vát và xinh đẹp, tên gọi Thuỷ Băng Hoa. Trong vòng vài trăm dặm quanh đây, không ai không biết tiếng Thuỷ đại nương – ba chủ trại đàn bà. Năm xưa, cô ta mới kết hôn được ba ngày, người chồng đã theo anh em chú bác ra Quan Ngoại làm ăn, hơn hai năm trời bặt vô âm tín. Thuỷ đại nương bèn một thân một mình lặn lội đến tận Quan Ngoại tìm chồng, mới hay tin người chồng vừa tới Quan Ngoại đã bị cây đổ đè chết. Cô ta không quay về nữa, mà dẫn theo vài chục quả phụ và những người phụ nữ chưa tìm thấy chồng có nguy cơ thành quả phụ tìm đến một thung lũng dựng trại trú lại. Trại này chính là một điểm nghỉ chân, cũng là một tổ ấm cho những kẻ cô đơn. Cánh đàn ông đói khát trong rừng có thể tìm tới đây để thoả mãn mọi nhu cầu.

Phó Lợi Khai lập tức nghĩ ngay tới Kim gia trại, bởi vì mấy chữ “vùng đất mẹ” đã khiến gã chợt nhớ đến cái trại đầy những người đàn bà phốp pháp trắng trẻo, nhớ tới vài ả nhân tình đã lâu không gặp, bất giác trên khuôn mặt thiếu tự nhiên của gã lộ ra một nét cười khả ố.

Nhậm Hoả Cuồng nghĩ tới Kim gia trại, vì ở đấy ngoài đàn bà, còn có thể thu lượm được tin tức. Tất cả mọi tin tức sốt dẻo, quái lạ, mọi thông tin về địa giới hay đường đi trong vùng rừng núi quanh đây đều có thể lấy được từ trại đàn bà. Những gã đàn ông ra vào nơi đây không bao giờ hà tiện về những điều họ mắt thấy tai nghe với những cô nhân tình ngọt ngào.

Đường tới Kim gia trại khá xa, đoàn người vẫn phải dò dẫm băng qua ngút ngàn rừng sâu tuyết phủ. Nhậm Hoả Cuồng quảy gánh lò rèn dẫn đầu đoàn người, hai anh em Tùng Đắc Lễ và Tùng Đắc Kim đi sau rốt. Hai gã thanh niên to cao lực lưỡng, rìu giắt sau lưng, vác theo hai chạc thông lá kim thật lớn, kéo lê theo sau để xoá dấu chân. Tùng Đắc Lễ chốc chốc lại vung khúc cây gõ vào những cây nhỏ ven đường, khiến tuyết phủ trên tán cây rơi xuống lả tả, phủ kín vết kéo của cành thông.

Trời đã sẩm tối, bọn họ vẫn ở trong rừng sâu, phóng mắt nhìn quanh không thấy một nóc nhà. Nhậm Hoả Cuồng nói rằng với tốc độ như thế này, chí ít cũng phải quá nửa đêm mới tới được Kim gia trại. Lại thêm đêm đen rừng thẳm, núi dốc đường trơn, chi bằng tìm chỗ nghỉ ngơi, đợi sáng hôm sau đi tiếp.

Mọi người đều đồng ý. Hai anh em Tùng Đắc Lễ nhanh chóng tìm ra một được một sườn dốc đứng cao hơn một trượng, hai cây rìu vung lên loang loáng, thoắt một cái đã đốn đổ hai cây thông tuyết cao lớn phía trước sườn dốc. Cây thông đổ xuống, thuận thế gác lên đỉnh dốc, tán lá um tùm che rợp giống như một mái nhà lớn. Hai anh em Tùng Đắc Lễ lại lom khom chui xuống phía dưới tán cây, một lúc sau hì hục lôi ra hàng bó lớn cành thông. Bọn họ đã dọn dẹp xong những cành cây chìa ra phía dưới, giờ đây cây thông đổ đã thực sự giống như một mái nhà.

Quỷ Nhãn Tam nện cho chắc nền tuyết phía dưới tán cây, còn Phó Lợi Khai dẫn anh em họ Tùng mang mớ cành thông mới chặt cắm ở xung quanh thành một hàng rào, nói rằng để đề phòng thú dữ tấn công. Nếu quả thực có thú dữ tới gần, khi vượt qua hàng rào hẳn sẽ gây ra tiếng động.

Lỗ Nhất Khí cũng ôm một mớ cành cây đem cho ba người họ, tiện thể liếc mắt quan sát cách họ cắm rào. Không hề có bất cứ quy luật hay khảm tướng nào, xem ra đúng như những gì Phó Lợi Khai đã nói, gã chưa từng học“Ban kinh”.

Bên dưới tán cây, Nhậm Hoả Cuồng đã bắt đầu nhóm bếp lò, rồi lôi ra một túi nhỏ khoai lang trong hòm mây bên đầu gánh còn lại, cho lên bếp nướng.

Trong vùng núi rừng phương Bắc, đêm tối ập đến rất nhanh. Trong cả khu rừng chỉ còn lại một đốm sáng duy nhất bập bùng ẩn hiện dưới tán lá thông rậm rạp. Gió Bắc rít lên thành tiếng, tựa như ma quỷ gào rít, chốc chốc lại thổi bạt một đám tuyết từ trên tán lá rơi xuống rào rào, nghe như tiếng bước chân đang từ từ tiến lại.

Mọi người đều túm tụm với nhau bên dưới tán cây, vây quanh lò lửa, cùng ăn khoai lang nướng, chẳng phải bận tâm đến cái giá buốt của đêm tối rừng sâu, cũng không hề sợ hãi trước những âm thanh rờn rợn ở bên ngoài. Họ đều là những cao thủ giang hồ hoặc thợ rừng lão luyện, có thể phân biệt rõ từng loại âm thanh.

Lỗ Nhất Khí vừa chậm rãi ăn khoai, vừa kín dáo quan sát những người xung quanh. Có thể nhận ra, bọn họ hoặc là bản tính thô lỗ, hoặc là đang đói ngấu, nên ai nấy đều nhai nuốt nhồm nhoàm.

Song Lỗ Nhất Khí vẫn nhận ra một vài điểm bất thường. Thứ nhất là lão mù, lão ăn khoai mà cứ như nhai rơm, bộ dạng nửa như trầm tư nghĩ ngợi, nửa như đang nghe ngóng điều gì.

Người bất thường thứ hai lại càng dễ nhận, đó là Quỷ Nhãn Tam. Hắn đang cắn một miếng khoai, có lẽ là do quá nóng, nên hắn há vội miệng ra mà hít hà, lưỡi thè cả ra ngoài. Mới đầu cậu cũng không để ý, song khi ánh mắt lướt qua, dường như có lờ mờ hai chữ “khả nghi” xuất hiện. Cậu vội lia ánh mắt trở lại, và đã nhìn thấy rõ ràng. Quỷ Nhãn Tam đang mấp máy với cậu mấy chữ: “Cẩn thận, người khả nghi!”

Lỗ Nhất Khí không đáp lại, cậu không biết phải ra hiệu thế nào trong khi miệng lúng búng đầy những khoai lang. Cậu chỉ biết nhìn thẳng vào con mắt có thể nhìn thấu đêm đen, rồi chớp mạnh một cái.

Đêm đã về khuya, xung quanh tối đen như mực. Trước khi đi ngủ, Nhậm Hoả Cuồng đã dùng tro than ủ kỹ bếp lò để lửa cháy liu riu. Nhưng giờ đây, trong bếp lò tới một đốm lửa cũng không nhìn thấy.

Bỗng vọng lên một tiếng lách tách khe khẽ. Lỗ Nhất Khí choàng tỉnh từ trong giấc ngủ chập chờn đầy cảnh giác. Gió đã ngừng thổi, không gian lặng phắc như tờ.

Mới đầu, Lỗ Nhất Khí ngỡ rằng âm thanh mơ hồ khi nãy là tiếng than lửa nổ trong lò. Nhưng ngay sau đó lại thêm một tiếng nữa, nghe rõ hơn nhiều, mà trong lò không hề có hoa lửa bắn ra. Cậu đã nhận ra, âm thanh vọng lại từ một chỗ xa hơn rất nhiều so với bếp lò, hình như xuất phát từ hàng rào cành thông ở bên ngoài.

Những tiếng lách tách khe khẽ càng khiến cho không gian xung quanh tĩnh lặng đến đông cứng. Lỗ Nhất Khí cảm thấy quái lạ, tại sao những cao thủ đang nằm ngay bên cạnh đều không hề phản ứng? Lúc này cậu mới cảm thấy một mình đối mặt với nguy hiểm là đáng sợ nhường nào.

Lỗ Nhất Khí từ từ quay đầu lại, cũng từ từ rút khẩu pạc hoọc đang giấu dưới thân mình ra.

Bên ngoài tán cây rậm rạp loáng thoáng có một bóng đen to xù đang lay động, hệt như ác quỷ hắc ám đang múa vuốt nhe nanh. Bóng đen không hề phát ra một tiếng động, chỉ liên tục vừa lắc lư vừa nhích dần về phía Lỗ Nhất Khí từng chút một.

Lỗ Nhất Khí nằm xuống, không dám cử động mạnh, chỉ khẽ khàng rút chốt an toàn của khẩu súng, rồi chầm chậm dịch chuyển nòng súng nhằm về phía bóng đen. Do không biết bóng đen đó là thứ gì, điểm yếu hại ở đâu, nên cậu chỉnh súng về chế độ bắn liên tục.

Những cao thủ nằm bên vẫn không chút động tĩnh. Lỗ Nhất Khí khẽ với tay trái sang bên cạnh, đó là vị trí của lão mù, song tay cậu chỉ chạm vào khoảng không, lão mù đã biến mất! Lỗ Nhất Khí vội duỗi chân trái vươn ra phía ngoài, Quỷ Nhãn Tam lẽ ra phải nằm ở đó, thói quen của hắn chính là luôn che chắn cho Lỗ Nhât Khí an toàn ở bên trong. Song lúc này, Quỷ Nhãn Tam cũng không thấy đâu nữa.

Bóng đen đã tới sát tán cây, đã có thể nghe rõ tiếng lào xào do bóng đen quẹt qua cành lá. Lỗ Nhất Khí tựa sát lưng vào đá núi lạnh buốt, cầm chắc khẩu pạc hoọc trong tay.

Bỗng đột ngột vọng lên một rú ghê rợn, vang dội và rất đỗi chói tai, tựa như một mũi kiếm lạnh buốt đâm toac màn đêm tĩnh mịch trong rừng thẳm. Trong tiếng rú còn xen lẫn cả những tiếng ken két vô cùng quái dị, tựa như thú dữ mài vuốt, ma quỷ gặm xương.

Tiếng rú chỉ vang lên trong khoảnh khắc, nhưng những âm thanh quái dị vẫn tiếp tục không ngừng. Nhưng rất nhanh, tiếng rú lại dội lên, khoảnh khắc gián đoạn vừa nãy tựa như chỉ là dừng lại lấy hơi.

Bóng đen khựng lại hồi lâu, cuối cùng không nhịn nổi nữa, gầm lên một tiếng trầm dục, rồi nửa thân trên đổ ập xuống, nằm sấp lên phía trên hai cây thông tuyết đổ nghiêng, ra sức tìm cách lách qua những khe hở rất hẹp giữa những cành cây và thân cây rậm rạp để chui xuống phía dưới. Hai thân cây oằn hẳn xuống dưới sức nặng của bóng đen, phát ra những tiếng răng rắc ghê tai

Chính vào lúc này, lại thêm hai tiếng gầm rú vọng lên, hoà lẫn với tiếng rú ban đầu và những tiếng cọt kẹt ghê rợn, tiếp tục vang dội trong rừng thẳm núi sâu, trước sau tiếp nối, trận trận gần xa, liên hồi không dứt.

Những tiếng gầm rú đột ngột dường như đã khiến bóng đen kinh hãi, nó đâm sầm về phía trước một cú, chỉ nghe “rắc” một tiếng, một cây thông tuyết đã bị đè gay gập. Song vừa đâm gãy thân cây, bóng đen lập tức quay đầu, quăng mình lăn lông lốc xuống sườn dốc. Thân hình tuy đồ sộ song di chuyển cực nhanh, trong nháy mắt đã mất hút trong rừng sâu đen thẳm.

Có bóng người xuất hiện trên đỉnh dốc ngay trên đầu Lỗ Nhất Khí, đó là anh em họ Tùng. Hai anh em tung người nhảy thẳng xuống, rơi lên đống tuyết. Khi Lỗ Nhất Khí chui ra khỏi tán cây, Tùng Đắc Lễ đã châm lên một ngọn đuốc. Trong ánh lửa, họ nhìn thấy Phó Lợi Khai đứng bên sườn dốc cạnh đó, nét mặt thiếu tự nhiên giờ đây tràn đầy nghi hoặc, miệng lẩm bẩm không ngừng:

- Sao thế nhỉ? Sao thế nhỉ? Không thể như vậy được!

Không cần nói cũng biết, những âm thanh quái dị vừa rồi là do ba người họ tạo ra để xua đuổi quái thú. Không hiểu Phó Lợi Khai đã dùng thứ gì mài vào lưỡi cưa để phát ra những tiếng cọt kẹt ghê rợn nhường đó.

Lỗ Nhất Khí không hỏi Phó Lợi Khai đang nghi hoặc điều gì, bởi trong cậu còn rất nhiều thắc mắc chưa được giải đáp. Quỷ Nhãn Tam và lão mù đã đi đâu? Cả Nhậm Hoả Cuồng cũng không thấy đâu nữa?

- Ai?

Tùng Đắc Kim đột ngột quát lên, hạ thấp thân người, cây rìu cán dài đưa ngang trước ngực. Tùng Đắc Lễ vội cắm phập ngọn đuốc đang cầm trong tay phải vào đống tuyết để dập lửa, tay trái lập tức rút rìu, ở trong tư thế sẵn sàng tựa như con báo chuẩn bị vồ mồi.

Động tác của Phó Lợi Khai rõ ràng không nhanh nhẹn bằng hai gã thợ, tư thế phòng bị cũng đầy rẫy sơ hở. Gã đứng dang cả tay chân như hình chữ đại, hai tay giơ ngang, lưỡi cưa bên tay phải chắn trước mặt Lỗ Nhất Khí. Tuy làm như vậy có thể che chắn cho Lỗ Nhất Khí đang đứng cách gã ba bước, song bản thân gã lại trở thành mục tiêu lộ liễu, cửa ngõ tênh hênh.

Từ phía sau một cây sam tuyết cao lớn ở phía nam bỗng hiện ra hai cái bóng lênh khênh hệt như hồn quỷ, một là lão mù thân thể tong teo như cây gậy, một là cây gậy thép mảnh khảnh dài nghêu như thân người lão. Lão mù dường như đang hổn hển. Với tuyệt kỹ khinh công thượng đẳng như của lão mà phải hào hển như vậy, chắc chắn là vừa phải chạy gấp một đoạn đường rất xa.

Tùng Đắc Lễ lại châm bó đuốc vào bếp lò, những đốm lửa yếu ớt mau chóng bén vào thân cây cháy bùng thành ngọn, xem ra trên thân cây đã được bôi một loại dầu đặc biệt, hoặc là bản thân chất gỗ cực dễ bắt lửa.

Lỗ Nhất Khí lại quay sang quan sát lão mù. Lão đã thôi hổn hển. Bộ quần áo trên người lão vẫn đen trũi như màn đêm trong rừng thẳm, không có lấy một đốm tuyết dính vào.

Lại một bộ mặt bóng nhẫy thò ra từ phía sau bụi cây rậm rạp cách lão mù hơn chục bước chân, chính là Nhậm Hoả Cuồng. Có thể nhận ra, thứ bóng ướt nhễ nhại trên khuôn mặt ông ta chính là mồ hôi. Thợ rèn vốn cả ngày làm việc bên bếp lò hừng hực lửa, vốn dĩ chịu nóng rất giỏi, không dễ vã mồ hôi, nhưng tại sao ông ta lại mồ hôi lút mặt trong một đêm đông buốt giá nhường này?

Người xuất hiện cuối cùng là Quỷ Nhãn Tam. Đã thấy cái bóng của hắn lững thững đi lại từ vạt rừng cây ở phía nam, cùng một hướng với lão mù, dáng vẻ vô cùng thận trọng nhảy qua hố trũng, vòng qua đống tuyết, tốc độ chậm rãi hệt như đang tản bộ sau bữa ăn chiều. Song thế đi có phần quái lạ, đầu cúi gục, lầm lũi mà bước, tựa như một kẻ mất hồn, lại giống như một bóng ma không mặt. Nếu trong tay hắn không có cây Vũ Kim Cương, trên lưng không khoác khẩu súng trường, hẳn Lỗ Nhất Khí đã chĩa nòng súng về phía hắn.

Lỗ Nhất Khí cau mày nhíu trán, bộ óc bắt đầu cảm thấy bất lực. Trong khoảnh khắc, vô số hoài nghi và thắc mắc đã như một mớ bòng bong quấn chặt lấy cậu, nhất thời không thể gỡ ra.

Cặp mắt bên to bên nhỏ của Phó Lợi Khai liên tục hấp háy theo ánh đuốc bập bùng, quét lên quét xuống trên những người vừa xuất hiện. Gã cười hai tiếng gượng gạo, rồi hỏi:

- Các người đi đâu thế? Mộng du à?

Cơ thịt trên gò má lão mù giật lên vài cái. Lão lên tiếng, giọng nói thâm trầm khác thường:

- Ta ra đấy làm một bãi. Muốn không?

Quỷ Nhãn Tam đã dừng lại ngay sau lưng lão mù, lúc này mới chịu ngẩng cái đầu cúi gục lên, vẻ mặt thản nhiên như không, buông một câu gọn lỏn:

- Tôi cũng thế!

Nhậm Hoả Cuồng bật cười ha hả, chừng như vô cùng đắc ý:

- Tôi cứ tưởng chỉ mình tôi ăn khoai lang thông phân nhuận ruột, té ra hai người cũng vậy!

Tùng Đắc Kim đứng cạnh, nhìn điệu cười đắc ý của Nhậm Hoả Cuồng, bốp chát luôn một câu:

- Đi cầu mà mặt toé đầy mồ hôi, không đến nỗi máu toé đầy mông đít đây chứ?

- Hờ hờ! – Nhậm Hoả Cuồng tuy không tỏ ý phật lòng, song tiếng cười đã nhỏ đi một chút, trở nên âm trầm khó hiểu.

- Chúng ta đi thôi, ở đây rất nguy hiểm! – Lão mù đột ngột lên tiếng, giọng đầy kích động xen lẫn vẻ kinh hãi.

- Sao ông biết? Chúng tôi vừa mới bị một con gấu rất lớn tấn công đấy! – Phó Lợi Khai hấp háy đôi mắt giảo hoạt, nhìn chằm chằm vào mặt lão mù.

- Phó Lợi Khai, ngươi mộng du à! Thời tiết này gấu ngủ đông hết rồi, làm gì có chuyện chui khỏi hang mà vồ ngươi? Chả nhẽ có con gấu cái ngửi thấy mùi đực từ ngươi mà mò đến? – Nhậm Hoả Cuồng cao giọng, xem ra ông ta không thể tin vào lời lẽ của Phó Lợi Khai.

- Vậy ông lại mà xem, nó vừa đập gãy cả cây thông kìa! Nếu chúng tôi không gây tiếng động để doạ nó chạy đi, không khéo lúc này nó đã nằm khểnh ở đây rồi!

Nghe gã nói vậy, Quỷ Nhãn Tam và Nhậm Hoả Cuồng đều tiến lại gần thân cây bị đè gãy.

Lão mù không đi lên cùng họ, mà tiến thẳng tới hang rào cành thông, ngồi thụp xuống mò mẫm một hồi.

- Không phải là gấu, dấu chân to hơn chân gấu rất nhiều! – Lão mù thận trọng đưa tay sờ khẽ vào một dấu chân to đùng trên tuyết. Lão vừa lên tiếng, tất cả mọi người đều kinh sợ, vội cúi xuống quan sát trên nền tuyết. Nhưng các dấu chân xung quanh đều đã bị mọi người xéo nát, nên nhìn không rõ. Duy chỉ nơi lối vào của hàng rào là còn một hàng dấu chân rất rõ ràng, nên bọn họ đều chạy đến vây xung quanh lão mù.

- Thì tôi vừa nói đấy thôi, con gấu rất lớn! – Thấy mọi người không tin, Phó Lợi Khai có vẻ hơi bực bội.

- Nhưng dấu chân không hề có vết móng, có vẻ giống dấu chân người đi ủng. Nhưng nếu là người, hình như lại to lớn thái quá! – Nhậm Hoả Cuồng nói.

Đúng vậy, dấu chân trên tuyết thực sự không giống chân gấu, có hình bầu dục tròn trịa không một góc cạnh, và quan trọng nhất là không hề có vết móng nhọn.

- Nếu nó là dấu chân gấu, hẳn là con gấu biết đi ủng! – Quỷ Nhãn Tam lên tiếng, vẻ mặt rất mực nghiêm túc.

- Đúng là gấu thực! Không tin cứ hỏi Tùng anh và Tùng em! – Lái gỗ Phó bắt đầu cuống. Cũng dễ hiểu thôi, khi người khác không tin vào điều mình tận mắt chứng kiến, bất kỳ ai cũng có phản ứng như vậy.

- Chúng tôi cũng không nhìn rõ, chỉ biết đó là một con vật rất to lớn.

Câu trả lời của hai anh em họ Tùng nằm ngoài dự liệu của Phó Lợi Khai, gã đứng ngẩn tò te, không nói được lời nào. Lẽ nào gã đã sợ quá mà hoa mắt?

- Mặc kệ nó là giống gì, chúng ta vẫn phải rời khỏi nơi đây ngay lập tức! – Lỗ Nhất Khí cũng đã lên tiếng.

- Hay là tìm một chỗ khác để nghỉ vậy. Tôi biết gần đây có một hốc đá kín gió, đủ chỗ cho tất cả chúng ta! – Tùng Đắc Lễ đề nghị. Gã có vẻ ngại ngần không dám băng rừng ngay trong đêm hôm khuya khoắt.

- Không được! Bây giờ thứ đáng sợ không phải là dã thú, mà là người! Đúng ra ngay từ lúc trời vừa tối chúng ta đã không nên dừng lại! – Nhậm Hoả Cuồng nói xong, lập tức quảy quang gánh lên vai, dẫn đầu đi luôn. Hai anh em họ Tùng chỉ còn biết cầm đuốc, đi song song ở phía sau.

Lỗ Nhất Khí đi sau hai anh em họ Tùng. Nhìn vào dáng đi của họ, cậu có phần cảm khái, khẽ nói với Quỷ Nhãn Tam đang đi bên cạnh:

- Anh nhìn xem, đúng là hai anh em ruột có khác, đến dáng đi cũng đối xứng đều tăm tắp!

Họ đã đi lên sườn dốc được khoảng hơn chục bước, Lô Nhất Khí bèn quay đầu lại quan sát. Rõ ràng sự thể có phần quái lạ, con người cũng rất khả nghi. Song cụ thể là người nào, là tình tiết nào, cậu lại không thể đoán ra. Đi trên đường rừng ngập tuyết giữa đêm đen thăm thẳm, thật khó có thể suy nghĩ cho thấu đáo kỹ càng. Cậu chỉ còn biết ghi nhớ kỹ từng tiểu tiết trong đầu, giống như đã từng ghi nhớ những kí hiệu văn tự chưa thể phá giải. Cậu tin rằng những tiểu tiết đó cũng giống những ký hiệu văn tự bí hiểm, đến khi cần thiết chắc chắn sẽ hiện lên trong trí não, để xác nhận hay giải thích cho một sự thực sau này.

Khi mặt trời vừa ló rạng, những dãy nhà gỗ ngang dọc của Kim gia trại cũng đã hiện ra trước mắt. Khu trại nằm gọn trong một thung lũng, núi non xung quanh không quá gập ghềnh, cũng không cao lắm. Mặt trời đã leo lên một sườn núi thoai thoải, dát lên toàn bộ khu trại một ánh vàng kim mờ ảo.

## 69. Q.3 - Chương 11: Tìm Quy Tắc

Kim gia trại to lớn và kín kẽ hơn so với tưởng tượng của Lỗ Nhất Khí. Bao quanh khu trại là hai vành cây rậm, tạo thành bức tường chắn gió rất tốt. Cây cối rất cao lớn, tuổi cây ước chừng phải hơn năm chục năm. Có lẽ người ta đã đốn hạ cả vạt rừng ở đây, chỉ chừa lại hai vành cây dùng để chắn gió.

Bên trong vành cây chắn gió, còn có một bức tường rào cao lớn vững chãi được dựng từ những súc gỗ thô to, có lẽ dùng để ngăn chặn thú hoang hoặc những loài động vật hung tợn hơn cả thú hoang xâm nhập. Trong chốn thâm sơn cùng cốc này, thú hoang là đối tượng để đám đàn ông đi rừng truy bắt, còn đàn bà chính là con mồi chung để đàn ông và thú hoang tấn công. Đã không đủ khả năng phản kích, hiển nhiên chỉ còn cách tăng cường phòng vệ.

Trong trại toàn là nhà gỗ lúp xúp, mọc lên lộn xộn chẳng theo hàng lối gì. Từ trên sườn dốc, Lỗ Nhất Khí quan sát kỹ lưỡng cách sắp xếp của nhà cửa trong trại, còn giơ ngón cái, ngón trỏ và ngón út lên tạo thành một tư thế gì đó, sau đó áp dụng phương pháp tìm cục biện tướng vừa học được trong “Ban kinh” để đo đạc đối chiếu đám nhà cửa lộn xộn khắp một lượt phải trái ngược xuôi, song không tìm ra một quy tắc bố cục nào.

Tuy nhiên, lúc này Lỗ Nhất Khí có thể khẳng định chắc chắn một điều, đây không phải là “vùng đất mẹ” mà cậu cần tìm. Cảm giác đã mách bảo cậu rằng, dù ở đây có nhiều đàn bà đến đâu đi nữa, nó cũng không phải là nơi để xây dựng bảo cấu.

Trong lúc Lỗ Nhất Khí không ngừng chỉ trỏ, vẽ vạch về phía khu trại, những người bên cạnh đều im lặng, không ai lên tiếng quấy rầy, cũng không ai tỏ vẻ ngạc nhiên hay quái lạ, song trong ánh mắt họ đều thấp thoáng một niềm kính phục. Cậu đứng đó trong ánh bình minh rạng rỡ, thong dong điểm vạch sơn hà, khí thế bất phàm khác nào thần nhân.

Nhìn vào ánh mắt thất vọng của Lỗ Nhất Khí, Nhậm Hoả Cuồng đã đoán ra cậu không tìm thấy thứ gì đặc biệt ở nơi đây. Điều này cũng nằm trong dự đoán của ông ta. Ông nói:

- Nơi đây vôn dĩ hiếm người qua lại, cộng thêm núi non hiểm trở trùng trùng, rừng phủ tuyết che, nên vốn dĩ không cần coi trọng phương hướng vị trí, lại càng không tính đến cục tướng phong thuỷ. Chỉ cần đường đi thuận lợi, tránh được tuyết lở đá lăn đã được coi là cát địa rồi!

Lái gỗ Phó tiếp lời:

- Như Kim gia trại cũng là tốt lắm rồi! Còn như thị trấn bị thiêu rụi hôm qua, nhà cửa ở đấy lộn xộn hơn nhiều, thường là đến trước mùa đông mới dựng vội để ở. Sang mùa xuân hạ, gỗ lạt hiếm hoi, đến nhà cửa cũng dơ sạch mang bán, rồi dựng lều ở tạm. Mùa đông gần đến lại lo dựng nhà. Bởi vậy, năm nào họ cũng được ở nhà mới, địa điểm xây dựng mỗi năm một khác. Năm nay anh quen được một nhà, năm sau lại tới chưa chắc đã tìm ra. Như chúng tôi sống ở đây đã lâu năm, muốn đến đó tìm người cũng phải hỏi thăm gần chết.

Lỗ Nhất Khí bỗng “ồ” lên một tiếng. Những lời gã lái gỗ vừa nói đã khiến thần kinh não bộ của cậu giật lên một cái, một vài ký ức mau chóng kết nối với nhau, đám mây đen ngờ vực thoáng chốc lại bủa vây lấy cậu. Nếu đúng là như vậy, trong thị trấn mịt mù khói lửa hôm qua, Phó Lợi Khai làm thế nào để nhận ra phương hướng mà dẫn mọi người tẩu thoát?

Trại thì lớn mà lũng núi lại hẹp, nên vừa xuống tới chân dốc, đã đến sát cổng trại. Anh em họ Tùng đã chạy lên phía trước, bước chân có phần hấp tấp, tựa như người lữ khách đã khát cháy họng đột nhiên nhìn thấy nguồn nước mát lành.

Ngay phía sau họ là Phó Lợi Khai, gã đang rất gắng gượng kiềm chế, song nhìn vào tốc độ của đôi chân và nhịp vung vẩy của hai cánh tay, có thể nhận ra tuy gã đang đi nhưng còn nhanh hơn cả chạy.

Nhịp chân của Nhậm Hoả Cuồng vẫn không hề thay đổi, thậm chí khi tới gần cổng trại, ông còn đi chậm hẳn lại. Ông xoay ngang đòn gánh, che chắn cho ba người Lỗ Nhất Khí ở phía sau.

Tuy cổng trại đã mở toang, song hoàn toàn vắng vẻ. Cũng vì họ tới đây quá sớm, những chốn mua vui thế này thường chỉ tấp nập về đêm; lại thêm vào mùa này đám đàn ông đi rừng đều xuống núi về quê hết sạch, chỉ còn một số ít kẻ vài năm trời chẳng thu hoạch được gì, hoặc mất trắng toàn bộ thành quả trên chiếu bạc là còn lưu lại nơi đây. Đón tết ở chốn này không cần phải quan tâm xem có tiền hay không, bởi lẽ năm hết tết đến chính là thời khắc những người đàn bà khổ mệnh kia dễ cảm thấy cô đơn tủi phận nhất. Vớ được một gã đàn ông không về quê sum vầy với vợ con mà chịu ở lại nơi xó rừng hoang vắng này bầu bạn, đám đàn bà kia liệu còn mong muốn gì hơn?

Anh em họ Tùng chạy bổ vào trong trại, hú hét ầm ĩ. Liền sau đó ào ra một đám đàn bà đầu tóc rối bù, mắt còn ngái ngủ, da thịt phập phồng dưới những tấm áo bông hờ hững, dải yếm xộc xệch. Chốc lát, bọn họ đã quây kín lấy ba người đi đầu, vừa léo nhéo nói cười trách mắng, vừa lôi kéo anh em họ Tùng và Phó Lợi Khai. Một vài tấm áo bông đã rơi xuống đất, lộ ra những mảng da thịt trắng loà loà, còn nhức mắt hơn cả tuyết buổi sáng.

Nhậm Hoả Cuồng chưa vội bước vào trong trại, mà dừng lại trước cổng, quang gánh vẫn xoay ngang chắn lấy ba người phía sau.

Anh em họ Tùng và Phó Lợi Khai nhanh chóng bị đám đàn bà co kéo lôi đi, mất tích bên trong những căn nhà gỗ. Còn lại một đám đàn bà đứng nguyên tại chỗ, không đi ra cổng, vừa cười nói nhao nhao, vừa liếc mắt quan sát mấy con người trước cổng với vẻ hiếu kỳ, tựa như nhìn thấy quái vật.

Lại thêm một mụ đàn bà béo tốt phốp pháp tuổi gần năm chục từ một gian nhà gỗ khá lớn xô cửa bước ra, vừa đi vừa lớn tiếng quát nạt:

- Chuyện gì! Chuyện gì! Mới sáng ra đã om sòm như vỡ chợ, khai xuân cho lũ đàn ông thối tha kia đè chết các ngươi đi!

Vừa nhìn thấy mụ đàn bà, Nhậm Hoả Cuồng đã toét miệng cười, đòn gánh vụt một cái đã xoay dọc lại, xong xóc chạy về phía mụ. Mụ béo nhìn thấy Nhậm Hoả Cuồng, bộ mặt đang cong cớn lập tức hớn ha hớn hở, tung tăng chạy lại, bộ ngực đồ sộ nảy lên tưng tưng.

Lỗ Nhất Khí nhìn mụ đàn bà béo trắng, nghĩ thầm trong bụng: “Đây là Thuỷ đại nương ư? Thật phí hoài cho cái tên Thuỷ Băng Hoa!”.

Mụ béo vừa chạy về phía Nhậm Hoả Cuồng, đám đàn bà phía sau lập tức ùa ra như bầy gà sà sân thóc, chí cha chí choé lao về phía ba người Lỗ Nhất Khí, vây kín lấy họ.

Lỗ Nhất Khí bị giằng giật, co kéo đến xây xẩm cả đầu óc, sau một hồi xô đẩy, không hiểu thế nào đã bị lôi vào một gian nhà gỗ ấm sực đến muốn để mồ hôi. Hai người đàn bà cùng theo cậu vào phòng đã kịp lột tấm áo bông khoác hờ ra khỏi người, trên tấm thân trắng trẻo chỉ còn độc một mảnh yếm phong phanh, lao tới ôm chầm lấy Lỗ Nhất Khí khiến cậu muốn ngộp thở, mồ hôi túa ra ròng ròng.

Phải vất vả lắm Lỗ Nhất Khí mới giãy ra được khỏi vòng tay của hai người đàn bà, vừa thở hổn hển vừa vội vàng đưa ra nén bạc mà Quỷ Nhãn Tam đã kịp nhét cho cậu trong lúc giằng co hỗn loạn khi nãy mà xua được họ đi. Hai người đàn bà khoác lại áo xống, hỉ hả đi ra, vừa đi vừa nói cười chọc ghẹo, nghe loáng thoáng vài câu đối phương non quá, không nỡ ăn thịt.

Hai người đàn bà đã đi hẳn, trong phòng chỉ còn lại một mình Lỗ Nhất Khí. Cậu ngồi phịch xuống một cái đôn gỗ khá to phía trước bếp lò, khắp người bải hoải. Trận giằng co với đám đàn bà vừa rồi đã khơi dậy trong cậu một cảm giác vô cùng khó tả, quái lạ vô cùng. Cả người cậu căng cứng, tim đập loạn nhịp, không biết là thư thái hay khó chịu. Cảm giác dó trước đây cũng đã xuất hiện trong cậu vài lần, song chắc chắn không thể dữ dội mãnh liệt như hôm nay.

Cậu đột nhiên bình tĩnh trở lại, bất giác ý thức được rằng nhóm của cậu đã bị xé lẻ mỗi người một nơi. Cậu vội chạy lại bên cửa sổ, muốn tìm xem bọn họ đi đến phòng nào, để lỡ có chuyện gì bất trắc còn nhanh chóng tìm ra được.

Cửa sổ là một tấm đẩy được ghép bằng vỏ cây, Lỗ Nhất Khí đẩy vào mép dưới cùng để mở cánh cửa ra phía ngoài, rồi liếc qua khe hở bên cạnh nhìn ra.

Vừa đẩy cửa ra, một chùm nắng lập tức ùa vào sáng loá. Khi mắt đã quen với ánh sáng, cậu bèn liếc ra phía ngoài, thì không thấy Quỷ Nhãn Tam và lão mù đâu nữa. Song cậu đã nhìn thấy Nhậm Hoả Cuồng tay ôm mụ đàn bà béo trắng bước vào căn nhà gỗ ngay bên cạnh căn nhà nơi cậu đang đứng.

Căn nhà tuy ở bên cạnh, nhưng không sát vách, song căn nhà cậu đang ở có một góc nhà tì vào một măt tường gỗ của ngôi nhà bên đó. Lỗ Nhất Khí lại nhìn sang hướng còn lại, vẫn không thấy những người khác đâu cả, chỉ nhìn thấy một căn nhà khác có một góc nhà tiếp giáp với góc nhà của mình. Chỉ nhìn vào ba căn nhà gỗ tiếp giáp này, có thể biết rằng bố cục bên trong khu trại vô cùng rối loạn, đã không ngay ngắn lại chẳng mỹ quan, cách sắp xếp xem chừng rất không hợp lý. Muốn đi lại tìm người cũng khó, phải quanh co vòng vèo rất tốn công.

Đúng vào lúc đó, Lỗ Nhất Khí cảm giác có một hơi thở yếu ớt ở ngay trước cửa, tim cậu bất giác nảy lên một cái, vội đưa tay nắm chặt khẩu súng giắt ở thắt lưng, rón rén bước về phía cửa, rồi thình lình đẩy mạnh cánh cửa ra ngoài.

Ngoài cửa quả nhiên có một người đang đứng, song người đó không hề giật mình luống cuống như cậu đã dự liệu, cô ta dường như vừa vặn đi ngang qua trước cửa. Thấy Lỗ Nhât Khí đột nhiên mở tung cánh cửa, cô ta chỉ hơi tỏ vẻ ngạc nhiên, vẻ như thắc mắc không hiểu vì sao người thanh niên trong nhà lại biết được mình đang đi tới.

Người phụ nữ này mặt mày thanh tú, nhan sắc cũng khá, chỉ liếc qua đã thấy cô ta khác hẳn những người đàn bà vừa nãy. Cô ta khoác trên người một tấm áo bông chần vải gai dày dặn, mép cổ áo và ống tay có những sợi lông thú thò ra, hẳn là tấm áo được lót bằng da thú. Thân dưới mặc một chiếc quần bông rộng, mặt ngoài do nhiều mảnh da thú nhỏ đã thuộc với đủ mọi màu sắc ghép thành. Dưới chân đi một đôi ủng da hươu may bằng da hươu nguyên tấm có lót lông cừu. Điểm tương đồng duy nhất giữa cô ta và những người đàn bà khác chính là gấu dưới của áo yếm không giắt vào trong quần, mà buông thõng dưới lớp áo bông.

Lỗ Nhất Khí thận trọng quan sát người phụ nữ đứng trước cửa. Nếu là ở nơi khác, đây là một điều cấm kỵ, song dường như cô ta đã quá quen với những ánh mắt săm soi kiểu này, nên chẳng hề phật ý, trái lại còn cười khẽ một tiếng, chủ động lên tiếng hỏi:

- Tôi nghe nói có người muốn mua tin tức, có phải là cậu không?

Lỗ Nhất Khí khẽ chau mày, không biết ai đã để lộ ra điều này? Mình mới tới đây một loáng, chưa đủ thời gian để uống một ly trà, vậy mà đã có người tìm đến tận cửa.

Người phụ nữ nhận ra vẻ hoài nghi của Lỗ Nhất Khí, bèn nói:

- Hẳn là tôi nhầm rồi, cậu nghỉ ngơi đi. Nếu có hứng thú thì đến chơi với bà chị này nhé, tôi ở gian nhà góc đông bắc kia!

- Vậy chị là…

- Mọi người đều gọi tôi là Thuỷ đại nương, cậu cứ gọi tôi là chị Thuỷ được rồi! – Nói xong, chị ta quay người đi liền, cặp mông săn chắc đung đưa uyển chuyển theo từng nhịp bước, nhanh chóng khuất sau đám nhà cửa lộn xộn.

“Ồ, thì ra đây mới là Thuỷ đại nương” – Lỗ Nhất Khí nghĩ thầm – “Thế mà mới đầu mình cứ ngỡ là môt người đàn bà luống tuổi, hoá ra cũng mới chỉ hai bảy hai tám là cùng. Nhưng cái tên cũng không hợp với chị ta lắm, chị ta đâu có vẻ gì giống băng giá, trông chị ta hệt như ánh nắng ban mai ấm áp!”.

Sau đó, không thấy ai tới làm phiền Lỗ Nhất Khí nữa. Không chỉ có vậy, đám đàn bà lúc nãy và những bạn đồng hành với cậu dường như cũng đã biến mất tích khỏi thế gian. Toàn bộ khu trại vắng tanh vắng ngắt đến một con chó cũng không có. Trong lòng Lỗ Nhất Khí cũng trống trải khó tả, cảm giác này chỉ bắt đầu xuất hiện từ khi cậu gặp Thuỷ đại nương.

Lỗ Nhất Khí chống cửa sổ lên một chút, rồi ngồi luôn phía trước cửa sổ, như vậy cậu có thể quan sát được căn nhà mà Nhậm Hoả Cuồng vừa bước vào. Đó là căn nhà ở gần cậu nhất. Nắng sớm ấm áp chiếu tràn lên người cậu khiến cậu thấy buồn ngủ. Nhưng khi cậu bắt đầu lin dim đôi mắt, đột nhiên từ căn nhà gỗ bên cạnh vang lên tiếng kêu thất thanh của mụ đàn bà béo mập khi nãy. Tiếng kêu tiếp tục vang lên từng chặp liên hồi, song hình như chẳng có ai ngó ngàng gì đến.

Lỗ Nhất Khí bắt đầu kinh sợ, nhảy bật khỏi đôn gỗ. Song ngay lập tức, cậu nhận ra trong tiếng kêu rên hình như không có vẻ gì đau khổ, mà trái lại rất sung sướng thoả mãn. Cậu đã hiểu đó là chuyện gì, mặt cậu bất giác đỏ bừng lên.

Lỗ Nhất Khí ngượng ngùng hạ cánh cửa sổ xuống, mãc dù trông cánh cửa gỗ có vẻ như khó mà ngăn chặn nổi những âm thanh kỳ quặc kia. Song cậu đã lầm, cánh cửa vừa hạ xuống, tiếng kêu rên cũng lập tức im bặt. Lỗ Nhất Khí vô cùng ngạc nhiên, phải chăng đúng lúc cậu hạ cửa xuống thì bọn họ cũng xong chuyện? Thế là cậu lai đẩy cửa ra. Không phải, tiếng rên rỉ của mụ đàn bà vẫn đang tiếp tục, hơn nữa còn to hơn, cuồng loạn hơn cả khi nãy.

Như thế là thế nào? Căn nhà kề ngay bên cạnh ồn ào như thế, mà căn nhà này chỉ cần che chắn chút ít đã tuyệt không nghe thấy một động tĩnh gì. Là căn nhà! Nguyên nhân chắc chắn là ở căn nhà. Nhà cửa ở đây không lộn xộn rối ren như cậu nghĩ, mà được bố trí theo quy luật, một quy luật cao siêu tinh diệu hơn nhiều!

Lỗ Nhất Khí nhìn qua cửa chính và cửa sổ, quan sát một lượt những căn nhà khác. Cậu lại phát hiện ra một hiện tượng vô cùng xảo diệu, đó chính là quỹ đạo vận hành của mặt trời tại nơi đây. Khu trại ở trong thung lũng, có rừng cây và núi non bao bọc xung quanh. Thế nhưng từ khi mặt trời bắt đầu nhô lên khỏi đường chân trời, lúc nào nó cũng ở một vị trí cao hơn so với hình vòng cung được tạo thành bởi các đỉnh núi và rừng cây. Sau đó từ thấp tới cao, rồi lại từ cao tới thấp, ánh nắng áp lúc nào cũng được phân bố đều đặn tới từng căn nhà gỗ trong trại cho tới khi mặt trời xuống núi. Hơn nữa, những căn nhà xem chừng có vẻ lộn xộn không hàng không lối lại không hề che khuất lẫn nhau.

Nơi đây chắc chắn có cao nhân! Nơi đây không chỉ đơn giản là nơi tụ tập của đám đàn bà. Nhà có nắng chiếu là chuyện tốt, vách nhà cách âm cũng là chuyện tốt, song nếu rất nhiều chuyện tốt cùng hội tụ lại một nơi, thì chắc chắn phải có bàn tay thiết kế của bậc cao thủ về kiến trúc.

Đặc biệt là khả năng cách âm giữa các căn nhà… Mà không đúng, ai bảo là giữa các căn nhà đã được cách âm? Lúc này cậu không nghe thấy âm thanh từ các căn nhà khác, song chưa biết chừng từ các căn nhà khác lại nghe rõ mồn một âm thanh từ căn nhà này. Những góc nhà nối liền với nhau rất giống như ống nghe của bác sĩ. Phải chăng vừa bước chân vào nhà, cậu đã trở thành một tên ngốc bị người khác theo dõi sát sao?

Lỗ Nhất Khí vội kéo sập cánh cửa sổ xuống, rồi mau chóng kiểm tra khẩu súng mang theo người, súng vẫn đầy đạn. Cậu giắt khẩu pạc hoọc vào thắt lưng, đây là vị trí thuận tiện nhất để rút súng. Trong tay cậu lăm lăm khẩu súng trường Mauser.

Lỗ Nhẩt Khí bước lại bên giường, trên giường sực mùi đàn bà. Cậu lật hai lớp chăn lên, thứ mùi kia càng xộc lên nồng nặc, xen lẫn cả mùi đàn ông tanh tanh. Cậu nhấc hẳn tấm chăn lên, giũ thật mạnh vài cái, rồi ngồi xuống mép giường gắng sức đung đưa thật mạnh, khiến nó kêu lên cọt kẹt từng hồi. Sau đó, cậu nói to:

- Ngủ một lát đi!

Song Lỗ Nhất Khí không ngủ, mà khẽ khàng ngồi dậy trải tấm chăn bông xuống sàn gỗ, như vậy có thể giấu được tiếng bước chân. Cậu rón rén đi về phía cửa không một tiếng động.

Đã đến trước cửa, cậu đứng lại điều hoà nhịp thở đang trở nên dồn dập vì căng thẳng. Cậu đã tìm được mục tiêu, đó là một căn nhà gỗ xoay nghiêng ở dãy phía sau. Căn nhà này cũng giống như căn nhà liền kề với cậu, có một mặt tường tì vào góc nhà bên cạnh.

Lỗ Nhất Khí gần như đã nhìn thấy được vẻ hoảng loạn của những người bên trong khi cậu đạp cửa xông vào, gần như đã chứng minh được suy luận của mình thông qua những âm thanh vọng đến.

Cậu dứt khoát đẩy bật cánh cửa, tung người lao vọt ra ngoài.

Căn nhà kia cách chỗ cậu chừng mười hai bước chân, song cậu chỉ lao đi được sáu bước. Bởi lẫn trong ánh nắng ấm áp chan hoà, cậu chợt cảm nhận thấy một luồng hàn khí, lạnh lẽo hệt như đến từ cõi âm hồn.

Bên ngoài bức tường rào của khu trại có một bóng người thướt tha áo trắng. Chính là Dưỡng Quỷ Tỳ! Song khuôn mặt xinh đẹp của cô dường như có phần tiều tụy.

Mới đi được sáu bước, Lỗ Nhất Khí đã dừng ngay lại. Cậu đã cảm nhận được luồng khí âm hàn đang ập tới từ bên ngoài hàng rào gỗ mộc. Nhưng cậu không quay người lại, cảm giác mách bảo cậu, đã không còn kịp nữa rồi.

Đúng vậy, cậu đã không còn kịp để quay người nửa lại càng không kịp chạy trốn hay tránh né. Song mối đe doạ không phải đến từ làn khí âm hàn ở phía sau lưng mà phía sau làn khí lạnh lẽo kia, còn có một luồng khí khác. Phạm vi bao trùm của nó không lớn, tựa như môt đốm, một chấm, một đầu mũi nhọn hoắt. Thế nhưng chính hình thù đó đã khiến nó càng thêm sắc bén rơn người, sát khí và uy lực tích tụ trong một chấm nhọn tinh vi kia lại càng không gì cản nổi.

Mồ hôi lập tức túa ra trên lưng Lỗ Nhất Khí, chỉ tích tắc nữa thôi, thứ chảy ra hẳn sẽ là dòng máu!

Dưỡng Quỷ Tỳ trước nay chưa bao giờ nói một lời, lúc này chợt hét lên lanh lảnh:

- Đi!

Cùng lúc đó, từ trong tấm áo choàng bỗng vụt ra một luồng gió trắng toát, thổi thốc về phía Lỗ Nhất Khí.

Lúc này Lỗ Nhất Khí đã thực sự ngửi thấy mùi chết chóc, tử khí tràn đến bủa vây lấy cậu. Và cậu quyết định di chuyển trong tuyệt vọng. Đúng lúc Dưỡng Quỷ Tỳ thổi ra luồng gió quái dị, cậu đã quay đầu lại. Cậu chỉ muốn nhìn xem kẻ giết mình là ai trong thời khắc sau rốt của cuộc đời.

Vừa quay đầu lại, cậu không những tuyệt vọng, mà còn vô cùng thất vọng. Vì cậu chỉ nhìn thấy khuôn mặt kiều diễm và ánh mắt hốt hoảng của Dưỡng Quỷ Tỳ. Nhưng trong khoảnh khắc ngắn ngủi này, cậu không thể đọc thấy được bất cứ thứ gì trong đó.

Một âm thanh trầm bổng mơ hồ từ phía xa vụt lại, tưa như một tiếng thở dài, nhẹ nhàng xuyên qua tường rào gỗ mộc, để lại trên thân cây to ngang miệng bát một lỗ thủng gọn gàng hình bán nguyệt, xuyên vào trong luồng gió trắng của Dưỡng Quỷ Tỳ, khựng lại một thoáng rồi lập tức vùng ra, ngân lên khe khẽ mà tiếp tục lao về phía Lỗ Nhất Khí.

Chính vào khoảnh khắc Lỗ Nhất Khí vừa khép mắt lại, bỗng một luồng sức mạnh đẩy bật cậu ra, khiến cậu văng đi đến tận mái hiên cách đó sáu bước.

Tiếng ngân mơ hồ đã im bặt, thay vào đó là tiếng rú thê thảm của một người sắp chết.

Lỗ Nhất Khí mở choàng mắt, và nhìn thấy một viên kẹo hồ lô. Đúng vậy, chỉ có một viên chứ không phải một xiên, vì trên que xiên chỉ có một thân người! Một thân người bị xuyên suốt qua bởi một thanh sắt dài ngang tâm người lớn. Chính là Tùng Đắc Lễ! Gã vừa lao vụt ra từ căn nhà gỗ bên cạnh, đẩy Lỗ Nhất Khí bật đi, trong khi bản thân hứng trọn cây sắt nhọn, xuyên thấu qua người, đúng vị trí tim bên ngực trái.

Lỗ Nhất Khí một bước lao vọt đến bên Tùng Đắc Lễ, chụp ngay lấy cây sắt đinh nhổ ra.

- Không được nhổ!

Cùng với tiếng quát, một bóng người nhảy vụt từ trên mái nhà xuống, là Tùng Đắc Kim.

Bàn tay Lỗ Nhất Khí vừa chạm vào thanh sắt, cảm giác mẫn tiệp của cậu đã nhận ra rằng đây là một cây mâu, một cây mâu thép nguyên khối cần đến máy móc mới có thể bắn đi, chính là loại mâu “sương sớm thâm tóc”. Trong “Bách binh kỷ tự” có viết: “Sương sớm khẽ than tóc phai bạc, niệm chưa kịp tỉnh người đã già” là nói về loại mâu “sương sớm thấm tóc” này. Đây là một loại ám khí vô cùng bá đạo, cần có kệ bắn hoặc nỏ kéo mới có thể bắn ra, hơn nữa đường đi rất khó kiểm soát, cần phải tính toán kỹ càng mọi điều kiện như môi trường, thời tiết để tiến hành điều chỉnh. Loại mâu này có một đặc điểm rất nổi bật, chính là đường kính và chu vi của mỗi tấc trên thân mâu không đồng đều, từ đó sẽ có tác dụng đạo dẫn trong khi bắn.

Tuy Tùng Đắc Kim hét lên rất lớn, song vẫn không át được một tiếng ngân ảo não. Lại một hơi thở dài tương tự thoảng đến, mục tiêu vẫn là Lỗ Nhất Khí.

## 70. Q.3 - Chương 12: Muôn Trùng Bắn

Một đám mây đen vùn vụt hạ xuống, chặn ngang đường tiến của hơi thở. Chính là một tán dù tinh xảo đánh bằng thép ròng.

Quỷ Nhãn Tam tay cầm Vũ Kim Cương lao từ trên mái nhà xuống, hắn chẳng còn kịp nghĩ xem liệu mình có đủ khả năng để ngăn cản được tiếng thở dài kia hay không, hắn chỉ biết không được phép để Lỗ Nhất Khí gặp phải điều gì bất trắc.

Thanh trường mâu lao thẳng vào tán Vũ Kim Cương, Quỷ Nhãn Tam lập tức bật lui năm, sáu bước, bàn chân rạch trên nền tuyết hai rãnh dài sâu hoắm, hổ khẩu hai tay rách toạc, máu tươi túa đầy xuống các ngón tay, hai cánh tay cũng run lên lên bần bật.

Tùng Đắc Lễ gượng nhấc bàn tay đầm đìa những máu, vươn về phía Lỗ Nhất Khí, thều thào:

- Cậu Lỗ… tôi không giúp được… cậu nữa rồi! Cậu hãy… đi theo… em trai tôi… nó sẽ đưa cậu… tới một nơi… kỳ lạ…

Lời vừa dứt, cánh tay liền rơi phịch xuống đất, nhuộm lên tuyết trắng một mảng đỏ tươi.

Nhìn thấy Tùng Đắc Lễ vì mình mà chết thảm, Lỗ Nhất Khí phẫn hận ngút trời, đứng vụt ngay dậy, cây súng trường giương ngang trên tay. Một luồng khí hừng hực mang theo hào quang rực rỡ từ trong người cậu bùng lên dữ dội, không chút kiêng dè, bừng bừng ngạo nghễ. Núi xanh rừng thẳm xung quanh bỗng chốc trở nên nhỏ bé tầm thường trước luồng khí như muốn nuốt chửng sơn hà, rạch đến trời xanh. Tất cả những cao thủ có khả năng nhận ra khí tướng đang có mặt trong sơn cốc, ai nấy đều bàng hoàng sửng sốt, kinh sự thất thần.

Lỗ Nhất Khí đã động sát tâm. Cho đến tận lúc này, đây là lần đầu tiên trong cậu có một nỗi hối thúc muốn giết người dữ dội đến thế.

Họng súng chĩa thẳng vào Dưỡng Quỷ Tỳ, rồi khẽ nhích qua một chút. Đây là một cách tìm kiếm cực kỳ đơn giản mà hiệu quả, trước hết tìm ra một điểm trung gian, sau đó xuất phát từ điểm này để tìm ra mục tiêu.

Và cậu đã phát hiện ra, mục tiêu bị phát hiện lập tức được kéo gần và phóng đại trong cảm giác của cậu. Trong mắt cậu xuất hiện một khối trắng toát, trắng như một đống tuyết lớn.

Đống tuyết trắng không có vẻ muốn né tránh, mà ngược lại còn nhảy vụt lên lao về phía trước, mau lẹ như một tia chớp. Tốc độ cực nhanh, cự ly lại không xa, chớp mắt đã ào đến và dừng lại ở vị trí gần như ngang hàng với Dưỡng Quỷ Tỳ.

Cảm giác của Lỗ Nhất Khí đang thông qua thước ngắm để tìm kiếm trên đông tuyết đang nhảy nhót kia, cậu muốn tìm ra một vị trí có thể một đòn kết liễu.

Đã tìm ra bộ mặt, một bộ mặt gần như bị phủ kín dưới đám râu tóc trắng như tuyết. Trên bộ mặt có hai hố mắt sâu hoắm như miệng giếng. Vừa phát giác ra, Lỗ Nhất Khí lập tức cảm giác như nhìn thấy quái vật. Bởi lẽ hai con mắt không toả ra những tia sắc nhọn thường thấy ở cao thủ, mà ngược lại, nó mang một sức hút quái dị, một sức mạnh có khả năng hớp hồn những kẻ ý chí bạc nhược, khiến họ tự động dẫn xác lại gần chờ hắn ra tay.

Đống tuyết cũng đã nhìn thấy Lỗ Nhất Khí, từ vị trí của hắn, có lẽ trước tiên sẽ thấy được họng súng trường trong tay cậu. Hắn đã bất động, mặc dù thế tấn công đã chuẩn bị xong xuôi, mặc dù trường mâu “sương sớm thấm tóc” đã tụ lực sẵn sàng nhằm thẳng vào Lỗ Nhất Khí, song hắn vẫn đứng im bất động.

Thời gian như đóng băng, vạn vật đều khựng lại.

Mọi người xung quanh dường như đều bị đè nặng dưới một áp lực vô hình, khiến họ tức ngực, buồn nôn, nghẹn thở. Tất cả đều cấp thiết cầu mong cục diện này mau chóng kết thúc.

Cục diện thủ thế chờ cơ vô cùng căng thẳng đã bị Dưỡng Quỷ Tỳ phá vỡ. Tâm áo choàng trắng muốt trên người cô đột ngột bay thốc lên trên, một luồng cuồng phong cổ quái cuồn cuộn lao ra, làn tuyết phủ trên mặt đất bị thổi tung lên thành một bức tường tuyết mịt mù trắng xoá.

Súng đã nổ. Phi mâu cũng đã ngân rền.

Cảm giác của Lỗ Nhất Khí lập tức từ trên khuôn mặt tuyết vùn vụt thu về tựa như người ta điều chỉnh tiêu cự. Khi đã thu về đến độ có thể nhìn thấy toàn bộ cơ thể hắn, cậu bỗng giật mình kinh hãi, vì cậu đã nhìn thấy một cánh cung, một cánh cung rất lớn trắng toát được giữ trong tay của đống tuyết.

Kẻ này có thể dùng cung để bắn ra mũi phi mâu “sương sớm thấm tóc”? Thực không biết đó có phải là người hay không?

Những cảm giác rối ren đã khiến Lỗ Nhất Khí nhất thời quên phắt mũi phi mâu đang lao tới, cậu đứng trơ trơ tại chỗ không hề né tránh. Nhưng kỳ thực, với tốc độ và sức mạnh nhường kia, dù cậu muốn tránh cũng không thể kịp.

May thay Dưỡng Quỷ Tỳ đã kịp tung lên một bức tường tuyết giảm bớt tốc độ của phi mâu. May thay Quỷ Nhãn Tam đã kịp thời xoay Vũ Kim Cương chắn ngay trước mặt Lỗ Nhất Khí. Cây Vũ Kim Cương xoay lên vùn vụt, đã tản bớt được xung lực dữ dội từ mũi phi mâu. Thế nhưng Quỷ Nhãn Tam vẫn không thể trụ vững, cả thân người bật đi va vào Lỗ Nhất Khí, khiến cả hai cũng ngã dúi dụi.

Lỗ Nhất Khí không né tránh phi mâu, nhờ thế mà trong lúc ngã xuống, cảm giác nhạy bén của cậu đã phát hiện ra, viên đạn vừa bắn đã lao trúng đống tuyết, song không phải là chỗ hiểm. Hơn nữa, nếu không vì đống tuyết phải dồn hết sức lực để đảm bảo mũi phi mâu được bắn ra chính xác, hắn hoàn toàn có thể né tránh đường đạn một cách dễ dàng.

Bên rìa đông tuyết văng ra một vài chấm đỏ, rồi lập tức mất hút vào trong tuyết trắng không thấy đâu nữa.

Quỷ Nhãn Tam vội vã chồm dậy, nhặt lấy Vũ Kim Cương che chắn trước mặt Lỗ Nhất Khí.

Lỗ Nhất Khí cũng vùng đậy, lập tức tập trung toàn bộ tinh khí thần, dùng cảm giác siêu phàm rà soát kỹ lưỡng trên mặt tuyết mênh mông bên ngoài khu trại. Song cậu không tìm thấy mục tiêu đâu nữa. Bên ngoài tường rào cao lớn chỉ có khuôn mặt tuyệt đẹp song xanh xao của Dưỡng Quỷ Tỳ đang lặng thinh nhìn cậu.

Quỷ Nhãn Tam tay giương dù thép, từ từ lùi vè phía sau. Hắn không cần biết Lỗ Nhất Khí đang làm gì, chỉ biết vừa xuống tấn thủ thế, vừa kéo Lỗ Nhất Khí cùng lui lại.

Hai người đã lùi tới bên cạnh thi thể Tùng Đắc Lễ. Quỷ Nhãn Tam vừa chạm vào thân hình bất động của gã, Tùng Đắc Kim đang ngồi rũ bên cạnh bỗng đứng phắt dậy, vẻ quyết liệt vô cùng, chụp lấy tay Quỷ Nhân Tam và Lỗ Nhất Khí mà nói:

– Không được để anh tôi chết uổng! Mau tránh đi!

Cú lôi đầy sức lực đã khiến Lỗ Nhất Khí bừng tỉnh khỏi trạng thái ngưng thần, nghe thấy tiếng gọi lớn cửa Tùng Đắc Kim, lập tức xoay người theo phản xạ, chạy vội theo gã.

Tùng Đắc Kim lôi tuột hai người chạy vòng qua vài căn nhà gỗ nối liền, gặp ngay Phó Lợi Khai xồng xộc chạy đến ngay trước mặt. Gã vừa nhảy ra từ trong chăn ấm, thắt lưng còn vắt vẻo trên cổ, lưỡi cưa treo lủng lắng trên khuỷu tay. Dẫu là như vậy, tay gã vẫn túm chặt lấy một người đàn bà, một người đàn bà gầy gò cũng đang trong bộ dạng áo quần xộc xệch như gã.

– Chuyện gì? Chuyện gì? – Phó Lợỉ Khai mặt mũi hốt hoảng, những dãy nhà gỗ lộn xộn chồng chéo khiến gã chóng cả đầu óc.

– Chạy mau!

Tùng Đắc Kim vẫn không dừng bước, vội vã lao theo một con đường hẹp dẫn đến gian nhà gỗ phía tây, Phó Lợi Khai đành phải bám theo, nhưng vẫn không chịu bỏ lại người đàn bà kia, mà ôm chặt lấy chị ta lôi đi theo cùng.

Chạy qua được hai đầu hồi nhà, Lỗ Nhất Khí đột nhiên giật mạnh tay khỏi bàn tay Tùng Đắc Kim đứng lại mà nói:

- Tôi phải tới góc tây bắc tìm một người!

Nói đoạn, không đợi mọi người kịp phản ứng, cậu đã chạy vụt về phía tây bắc. Cậu muốn đi tìm Thuỷ đại nương, bởi lẽ cậu còn rất nhiều thắc mắc chưa tìm ra lời giải.

Tùng Đắc Kim đứng ngẩn ra tại chỗ. Vẫn là Quỷ Nhãn Tam phản ứng nhanh nhất, hắn cũng hất tay Tùng Đắc Kim ra, chỉ vài cú tung mình đã lao lên phía trước Lỗ Nhất Khí. Phó Lợi Khai tuy phải dắt theo người đàn bà, nhưng hành động cũng không hề chậm chạp, lập tức bám sát theo sau Lỗ Nhất Khí. Người đàn bà bước chân chệnh choạng, thi thoảng lại kêu lên choe choé hàng tràng điếc cả tai:

- Đồ chết tiệt! Đừng lôi nữa! Đừng lôi nữa! Nhẹ thôi!

Lỗ Nhất Khí nghe tiếng la lối của người đàn bà ở sát sau lưng, bất giác chau mày, nghĩ thầm gã Phó Lợi Khai kia dù gì cũng là đệ tử Ban môn, sao lại vô dụng đến thế, đến nước này còn lôi đàn bà theo, không sợ vướng víu chân tay hay sao.

Mọi người mới chạy qua được vài gian nhà, bỗng một tiếng rít chói tai xé gió mà đến, khác nào tiếng ma hú. Tiếng rít lao thẳng về phía người chạy đầu tiên là Quỷ Nhãn Tam. Quỷ Nhãn Tam nghe thấy âm thanh, không hề né tránh, cây Vũ Kim Cương xoay tít trên tay lao thẳng về phía trước.

Tiếng rít buốt óc nghe rất quen tai. Quỷ Nhãn Tam lập tức nhận ra, đó chính là mũi tên ống sáo không lông vũ. Cảnh tượng mũi tên xuyên suốt qua cần cổ con ngựa phi nước đại để lại một lỗ thủng dẫm máu bằng nắm tay vẫn thường xuyên trở đi trở lại trong cơn ác mộng của hắn. Nhưng Quỷ Nhãn Tam biết mình không thể tránh né, mà phải dồn hết sức để đón đỡ, nếu không Lỗ Nhất Khí ở ngay phía sau sẽ phải hứng trọn cú tấn công sấm sét này.

Mũi tên trượt trên mặt dù thép, bay tạt sang bên cạnh, cắm phập vào vách nhà bằng gỗ, rung lên “u u”. Quỷ Nhãn Tam bật mạnh về phía sau, song chỉ thoái lui hai bước đã trụ vững được, chưa đến nỗi ngã bổ nhào.

Lỗ Nhất Khí đương nhiên cũng đã nghe được tiếng rít kinh hồn, cậu chẳng kịp nghĩ ngợi lập tức nổ súng về hướng phát ra tiếng rít, rồi cùng những người phía sau nép sát vào vách gỗ, núp dưới mái hiên.

Lại một mũi tên lớn bay vụt qua. Mũi tên vừa vụt đi, Lỗ Nhất Khí lập tức vươn cổ ra ngoài quan sát một thoáng, tụ khí ngưng thần để tìm ra vị trí mũi tên được bắn ra. Song vào lúc cậu định ra tay phản kích, thì phát hiện ra gã cao thủ đã nấp kín sau một gốc thông không thấy thò mặt ra nữa.

Thế là đoàn người núp dưới mái hiên lại vô cùng thận trọng di chuyển về phía trước, cảnh giác quan sát kỹ mọi phương hướng có khả năng phát động tấn công.

Khi họ phải băng qua một góc nhà, Quỷ Nhãn Tam đi đầu vừa lộ ra tại khe hở giữa hai căn nhà, tiếng rít lai vụt đến. Một mũi tên lao trúng vào viền mép của cây dù trên tay hắn, cú chấn dộng dữ dội suýt nữa đã đánh bật cây dù khỏi tay Quỷ Nhãn Tam, hai chân hắn không thể trụ vững loạng choạng bật sang ngang hai bước chệch ra khỏi tầm che chắn của mái hiên. Lại một mũi tên nữa lao trực diện vào tán thép của Vũ Kim Cương đẩy Quỷ Nhãn Tam ngã huỵch xuống đất với một tư thế rất khó coi, mông cày trên tuyết thành một rãnh dài.

- Không chỉ có một chiếc nỏ! Không chỉ có một! – Quỷ Nhãn Tam còn chưa kịp thở đã kêu lên kinh hãi, vừa kêu vừa vội vã lăn trở vào dưới mái hiên.

Thì ra rất nhiều tay nỏ đã vây kín lấy họ, cộng thêm một cây cung lớn có thể bắn ra phi mâu còn nguy hiểm gấp bội, xem ra đối phương đã quyết chí truy sát đến cùng. Lỗ Nhất Khí hít ngược một hơi khí lạnh, lẽ nào hôm nay đã thực sự hết đường?

Luồng hơi còn chưa kịp thở ra, trên vách gỗ của căn nhà đối diện đột ngột xuất hiện một lỗ thủng tròn xoe, một tiếng thở dài vụt ra từ lỗ thủng, xuyên qua giữa bọn họ, rồi mất hút trong vách gỗ sau lưng.

Phi mâu sương sớm thấm tóc! Đúng là ghét của nào trời trao của nấy, vừa nghĩ đến lập tức hiện ra. Người đàn bà trong tay Phó Lợi Khai cuối cùng đã phải câm bặt. Phó Lợi Khai cũng đã buông chị ta ra để vuốt vội đám máu óc bầy nhầy bắn đầy trên mặt.

Mũi phi mâu đã xuyên thấu qua ba bức tường ghép bằng gỗ tròn và một đầu người sống! Lực đạo khủng khiếp nhường này lại được tạo ra từ một cánh cung khổng lồ trong tay một lão già đầu râu tóc bạc! Cây cung hẳn là loại cung cứng nghìn thạch, kẻ giương được cây cung này hẳn phải là thần thánh!

- Mau đi theo tôi là hơn! Tôi biết một con đường mòn! – Giọng Tùng Đắc Kim vô cùng gấp gáp.

Lỗ Nhất Khí cũng cảm thấy áy náy vì sự cố chấp thiếu suy nghĩ vừa rồi đã vô tình hại chết một người phụ nữ vô tội, nên cũng từ bỏ luôn ý đinh, lập tức quay người chạy theo Tùng Đắc Kim, rẽ vào một con đường hẹp giữa hai căn nhà gỗ.

Bốn người chạy ra khỏi đám nhà gỗ, tiến sát tới dãy hàng rào ở mé tây. Theo lý mà nói, tình thế hiện giờ của họ càng thêm nguy hiểm, vì đã không còn đám nhà gỗ lộn xộn che chắn, đám xạ thủ sẽ dễ dàng bắn hạ bọn họ. Thế nhưng trong suốt cả đoạn đường không phải là quá ngắn, bọn họ lại không hề gặp phải đòn tập kích nào.

Tường rào ở mé tây không hề có cổng cửa như Lỗ Nhất Khí đã nghĩ, song bọn họ vẫn có thể chạy thoát ra khỏi khu trại. Đai sắt nối liền các cọc rào to lớn từ trên xuống dưới có đến hai ba chục cái đã đứt rời, khiến hơn chục cây gỗ đổ rạp cả xuống, tạo thành một lỗ hổng toang hoác, phải rộng bằng cánh cổng lớn tám đinh đồng\*.

\* Trước đây người ta căn cứ vào số lượng đinh đồng đóng trên cánh cổng để xác định kích thước, cổng tám đinh đồng bề ngang rộng khoảng trên dưới 3 mét.

Lỗ Nhất Khí và Quỷ Nhãn Tam khựng lại ngay trước chỗ hổng, trong lòng có chút ngần ngừ. Cửa đã được mở ở một nơi đáng ra không thể có cửa, nói không chừng đây chính là phần rìa của khảm điện. Tuy trong ngoài lỗ hổng chi chít các dấu chân hỗn loạn, nhưng rất có thể chính là mồi nhử để “mời ngài vào vò”. Nhưng Tùng Đắc Kim chẳng mảy may do dự, cứ thế xông bừa qua chỗ hổng.

Lỗ Nhất Khí vẫn chưa chịu bước qua. Quỷ Nhãn Tam vội vã đưa mắt quan sát những đai sắt bị đứt, vết cắt sáng bóng phẳng phiu, giống như bị chặt bằng đao sắc.

“Lưu hoạ!” Trong đầu Lỗ Nhất Khí chợt bật ra hai chữ. Tuyệt đối không được phép lưu lại mối hậu hoạ nào trong mọi hành động, nên cậu muốn tìm ra lời giải thích hợp lý trong khoảng thời gian ngắn nhất có thể.

Từ trong cánh rừng trên sườn dốc bên ngoài tường rào bỗng vọt ra mấy bóng người. Quỷ Nhãn Tam vẫn trong cơn cảnh giác cao độ, lập tức xoay Vũ Kim Cương chắn trước mặt mình và Lỗ Nhất Khí. Song Lỗ Nhất Khí không hề phản ứng, nòng súng vẫn buông thõng, bởi lẽ cậu đã nhận ra họ là ai.

Đám người đó chính là Nhậm Hoả Cuồng, lão mù cùng người đàn bà béo mập. Và cả Thuỷ đại nương Thuỷ Băng Hoa, người mà cậu vừa cố sống cố chết đi tìm cũng đi cùng trong bọn.

Nhìn thấy Nhậm Hoả Cuồng, Lỗ Nhất Khí lập tức thấy vững dạ. Với một thợ rèn cao thủ như ông, đám đai sắt cũng chẳng khác gì gỗ mục, chặt gãy vài chục cái hẳn cũng dễ dàng như trở bàn tay.

Lại nghe một tiếng rít rợn người của mũi tên ống sáo không lông vũ từ xa vụt lại, âm thanh chói tai khiến Phó Lợi Khai ở phía sau cuống cuồng lao lên hai bước, hai tay vội đưa lên như muốn ôm chặt lấy đầu, lưỡi cưa đang vắt ở khuỷu tay đánh mạnh sang ngang, vạch thành một vệt sáng đen trên nền tuyết trắng xoá. Vệt đen đã đập mạnh vào tiếng rít khủng khiếp, hoa lửa bắn toé, lưỡi cứa bật tung. Tiếng rít cũng run lên như tiếng nghẹn ngào. Mũi tên ống sáo không lông vũ bá đạo ngang tàng là thế, giờ đây đã ngoan ngoãn đáp xuống đất, nằm im trên tuyết như một con rắn chết cứng.

Lỗ Nhất Khí và Quỷ Nhãn Tam đã lao ra khỏi lỗ hổng hơn chục bước, Phó Lợi Khai mới từ từ đi giật lùi qua lỗ hổng. Không nhìn thấy vẻ mặt của gã, nên không biết gã đang đề phòng cảnh giác, hay vẫn chưa kịp định thần sau cơn khiếp đảm.

Trong phong thuỷ có câu: “Núi liền hình rồng cuộn, vực sâu ẩn huyệt thiêng”, ý nói những, nơi núi non tập trung sẽ có nhiều vị trí phong thuỷ tốt. Sâu trong dãy Đại Hưng An, dân cư thưa thớt, âm dương trạch cũng không chú trọng tới việc chọn huyệt, tuy nhiên điều đó không có nghĩa là trong chốn rừng sâu núi thẳm này không có huyệt tốt linh thiêng. Cứ nhìn vào nơi cư trú của tổ tiên nhà Thanh khắc rõ, nếu không có cục tướng long mạch của bậc quân vương, e rằng người Mãn khó mà đoạt được thiên hạ.

Những người đi rừng ở đây đều biết tới một truyền thuyết, đó là trong vùng rừng núi thâm u có một nơi gọi là đất tổ của tộc Mãn, có lẽ đây là nơi cư trú và tế lễ của tổ tiên người Mãn. Nơi đây nhân sâm vô số, châu báu chất chồng, đã có rất nhiều người mạo hiểm đi tìm bảo địa, song hoặc là không tìm được, hoặc là không thấy quay về. Cũng có một số ít người vì lạc đường mà tới chốn này, song khi trở ra cũng thân tàn ma dại, không sống thêm nổi vài ngày, càng không thể nhớ nổi đường đi tới đó.

Thuỷ đại nương cũng không rõ nếu đi theo con đường mình biết cuối cùng sẽ dẫn tới chốn nào, liệu có phải là một kho báu khổng lồ giống như đất tổ của tộc Mãn hay không? Chỉ biết rằng người thợ săn sâm kia khi lết tới Kim gia trại, sắp chết đến nơi còn nắm chặt một tấm da dê trong tay, miệng không ngừng lải nhải: “Mả mẹ! Bảo bối! Mả mẹ! Bảo bối!”.

Trong vụ làm ăn này, Thuỷ đại nương đã đưa ra một điều kiện trao đổi rất đặc biệt, đó là phải dẫn cô ta đi cùng tới vùng đất đó. Kỳ thực, đối với Lỗ Nhất Khí, điều kiện này xem ra rất dễ dàng, vì nếu Thuỷ đại nương đưa ra một cái giá khác, cậu cũng chẳng có thứ gì có thể mang ra trao đổi. Nhưng Lỗ Nhất Khí vẫn cảm thấy do dự bởi lẽ cậu chưa biết cô ta là người thế nào. Ky thực tâm địa của tất cả những người khác cậu cũng đều chưa thực rõ, song bọn họ chí ít cũng có một vài bằng chứng khiến người khác tin phục.

Chúng tôi có thể mất mạng bất cứ lúc nào. Hơn nữa tới được nơi đó chưa chắc đã thu hoạch được gì! – Lỗ Nhất Khí lẩm bẩm như là tự nói với mình.

- Các người không được gì, không có nghĩa là tôi cũng không được! – Thuỷ đại nương khẽ hất cằm lên đáp.

- Vì sao chị lại muốn thực hiện vụ trao đổi này với tôi?

- Sau khi tôi biết được con đường bí mật này, các người là nhóm đầu tiên tới tìm bảo địa! – Tuy giọng của cô ta rất thành thực, song lý do dường như có phần khiên cưỡng.

- Còn nữa, ông thợ rèn kia nói cậu là người đáng tin! – Thuỷ đại nương vừa nói vừa đưa mắt về phía Nhậm Hoả Cuồng.

Nhậm Hoả Cuồng và những người khác đang đứng dưới một gốc cây to phía xa, đợi Lỗ Nhất Khí và Thuỷ đại nương thương lượng.

## 71. Q.3 - Chương 13: Đường Khả Nghi

Lỗ Nhất Khí vẫn không chịu đồng ý với điều kiện của Thuỷ đại nương, không phải là cậu không muốn biết con đường dẫn tới vùng đất thần kỳ kia, mà là cậu muốn bàn bạc với mọi người. Dù gì họ cũng là những người đã bảo vệ và giúp đỡ cậu suốt dọc đường đi, giờ đây tự dưng lại dẫn thêm hai người đàn bà, thêm một gánh nặng cũng tức là tăng thêm nguy hiểm. Hơn nữa trước khi chết, Tùng Đắc Lễ đã nhắc tới một nơi thần bí và nói rằng Tùng Đắc Kim có thể dẫn cậu đi. “Không được tin bất kỳ ai, trừ phi người đó đã hy sinh tính mạng vì con”, lời trăng trối của bác cậu lại văng vẳng bên tai. Người đã vì mình mà chết chắc chắn sẽ không lừa dối mình, bởi vậy cậu không có lý do gì để từ chối đi theo Tùng Đắc Kim tìm đến bảo địa. Song cậu cũng không muốn bỏ lại Thuỷ đại nương. Không hiểu tại sao, ngay từ lúc chạm mặt người phụ nữ này, cậu đã cảm thấy giữa mình và chị ta sẽ có rất nhiều sự tình ràng buộc.

Nhậm Hoả Cuồng chắc chắn sẽ đồng ý lập tức. Xem ra dù không có phi vụ làm ăn kia, ông ta cũng đã dự định dẫn mụ béo đi theo.

Phó Lợi Khai đang cắm cúi vốc tuyết lau chùi những vết máu trên mặt, chưa kịp ngẩng lên đã gật đầu lia lịa. Anh mắt thô thiển đục ngầu của gã đã cho thấy gã rất hào hứng nếu có đàn bà đi cùng.

Vừa nghe đến việc dẫn đàn bà theo, Tùng Đắc Kim đã nhảy dựng lên, luôn miệng “Không được!” đến mấy lần. Nhất là chốn đó bản thân Thuỷ đại nương cũng mơ hồ không rõ, khiến gã càng cảm thấy khó tin. Còn vùng đất mà gã biết được lại là bí mật mà các thế hệ tổ tiên của dòng họ Tùng đời đời truyền lại.

Lão mù từ đầu tới cuối chỉ im lặng, dường như đang chăm chú lắng nghe tiếng gió Bắc vi vút thổi trong rừng.

Quỷ Nhãn Tam nhoài người sang đẩy khẽ lão mù một cái, lão vẫn đứng trơ trơ, nhưng đám da thịt nhăn nheo trên mặt rung giật một hồi, và ngay sau đó là một cái lắc đầu quả quyết.

Thế là mọi ánh mắt đều đổ dồn về phía Quỷ Nhãn Tam. Đã có hai người đồng ý, hai người phản đối, chỉ còn Quỷ Nhãn Tam chưa đưa ra ý kiến.

Quỷ Nhãn Tam vốn là tay đào mồ trộm mả chuyên nghiệp không sợ quỷ thần, song trong lúc này lại tỏ vẻ ngần ngừ do dự. Hắn đưa mắt nhìn Lỗ Nhất Khí, nhưng vẻ mặt của cậu thản nhiên như không. Hắn lại quay nhìn Thuỷ đại nương, khuôn mặt xinh đẹp của cô ta cũng không lộ chút cảm xúc. Điều này khiến hắn hơi bất an, cô ta hẳn không phải tay vừa, cho cô ta đi cùng không chừng lại thêm phiền phức.

- Dẫn cô ta theo! Sẽ có ích!

Cuối cùng thì Quỷ Nhãn Tam cũng đã đưa ra một quyết định gọn lỏn. Sở dĩ hắn đồng ý, vì hắn vừa nhìn thấy một hành động rất nhỏ của Thuỷ đại nương. Cô ta vừa khẽ xoay lưng sang bên, và Quỷ Nhãn Tam đã nhìn thấy một nửa bộ mông tròn trịa.

Cô ta đang mặc một chiếc quần bông với mặt ngoài được ghép bằng nhiều mảnh da thú, bên nửa mông trái có một mảnh da hình dạng hơi giống đồng tiền xu, có khác ở chỗ đồng tiền xu hình tròn giữa có lỗ vuông, còn mảnh da này hình bầu dục ở giữa có lỗ hình chữ nhật. Quỷ Nhãn Tam biết đây là biểu tượng của phái Một tay trong giới trộm mộ. Phái Một tay có kỹ thuật tìm huyệt vô cùng độc đáo, có thể xác định được vị trí của huyệt mộ chính, thậm chí là vị trí của quan tài chính ngay từ trên mặt đất, bởi vậy họ chỉ cần dùng dụng cụ đặc biệt để đào một lỗ nhỏ xuyên thẳng tới huyệt chính, sau đó dùng một tay để nhặt lấy báu vật. Kỹ thuật của phái này là đơn giản nhất, cũng là an toàn nhất trong giới trộm mộ. Biểu tượng hình đồng xu kia kỳ thực chính là một kiểu gương có tên gọi “gương thoắt biến”, là một loại gương có hình ống, cũng là một dụng cụ đặc biệt chỉ có trong môn phái của họ, có thể dùng để so sánh cục tướng xa gần khi đo đạc phong thuỷ xác định huyệt vị.

Và sự việc đã định, tất cả mọi người mau chóng thu dọn hành lý lên đường. Lần chần quá lâu ở một nơi, nguy hiểm sẽ càng áp sát.

Nhưng vừa đặt chân lên con đường tiến về phía bắc, Lỗ Nhất Khí đột nhiên quay đầu lại. Một luồng khí tướng quen thuộc như đang phảng phất tại một nơi nào đó không xa trong khu rừng, song khi cậu ngoảnh đầu, lại chẳng phát hiện thấy gì, chỉ cảm thấy một nỗi bất an rất khó diễn tả.

Trên một đỉnh núi xa xa, có một người áo xanh đang đứng giữa rừng cây, ánh mắt khó đoán xuyên qua các khe hở của cây cối rậm rạp, nhìn chằm chằm vào Lỗ Nhất Khí. Vẻ mặt hắn bình thản như không, chỉ có làn khí bao bọc quanh người khẽ chập chờn một thoáng.

Một người mắt đỏ hình dung cổ quái xuyên qua rừng cây, tiến tới sát bên người áo xanh, hơi cúi người xuống mà nói:

- Tất cả đang được tiến hành theo đúng kế hoạch!

Người mặc áo xanh không có phản ứng gì, chỉ thu lại làn khí quanh mình cho thật bình ổn.

Một đoàn người men theo đường núi quanh co mà đi, tốc độ rất chậm chạp, vì càng đi sâu vào trong rừng, tuyết phủ càng dày, di chuyển vô cùng khó khăn, đặc biệt là Lỗ Nhất Khí và hai người đàn bà.

Nhậm Hoả Cuồng đã rút dây thừng ở hai bên đòn gánh đến mức ngắn nhất, vậy mà đáy sọt và bếp lò vẫn liên tục quét xuống nền tuyết.

Suốt dọc đường di Quỷ Nhãn Tam không lúc nào rời mắt khỏi Thuỷ Băng Hoa. Hắn không nói cho ai biết phát hiện của mình, bởi vì mối liên hệ giữa cô ta và mảnh da kia không phải nhìn thoáng qua là biết ngay được. Hắn phải quan sát kỹ từng hành vi cử chỉ của cô ta để phán đoán xem cô ta có bản lĩnh gì ghê gớm.

Tùng Đắc Kim đẵn một chạc cây lớn, đi ở phía sau cùng, xoá sạch các dấu chân trên tuyết.

Cho tới tận buổi trưa ngày hôm sau, bọn họ không gặp phải bất cứ rắc rối nào, chỉ cảm thấy đường đi càng lúc càng thêm gian nan. Tuy nhiên đến chập tối, Thuỷ Băng Hoa và Tùng Đắc Kim bắt đầu tranh cãi về đường đi, bởi vậy đêm đó họ đành tìm một hang núi nông để nghỉ tạm. Khi chạy khỏi Kim gia trại, không ai kịp mang theo thứ gì, chỉ có Thuỷ đại nương là chuẩn bị được chút đồ ăn, nhờ vậy mà mọi người cũng ấm bụng đôi chút. Tùng Đắc Kim ra ngoài kiếm chác một vòng, khi quay về cũng được kha khá hạt khô.

Lỗ Nhất Khí hầu như chẳng ăn gì, chỉ cắm cúi nghiền ngẫm “Ban kinh”. “Cơ xảo tập” cậu đã đọc hết rồi, nhưng kỳ thực không hiểu được bao nhiêu, chỉ có thể cố gắng thuộc lòng nội dung trong đó để có thể dễ dàng vận dụng khi cần thiết. Song “Ban kinh” lại khá dễ hiểu, hơn nữa còn có rất nhiều công pháp có thể chứng minh cho lý luận trong “Cơ xảo tập”.

Sáu công phu của Lỗ gia gồm Bố cát, Định cơ, Tịch trần, Lập trụ, Cố lương, Phô thạch. Cậu đã biết Quỷ Nhãn Tam học được nguyên tắc tổng và Phô thạch, chính là công phu xây tường lợp ngói san nền; lão mù học được nguyên tắc tổng và Tịch trần. Thế nhưng bọn họ đều học không thực đến nơi đến chốn, đa phần chỉ dựa vào công phu mà bản thân đã thành thạo để thay thế cho công phu Lục hợp.

Lúc này Lỗ Nhất Khí tay cầm “Ban kinh”, song mắt lại nhìn ra ngoài cửa hang, miệng lẩm bà lẩm bẩm: “Đối xảo, đối xảo”.

“Đối xảo” chính là quan hệ tiếp nối giữa các khe gạch khe tường và khe gạch lát nền trong công phu Phô thach, vừa phải đảm bảo kết cấu vững chắc, kiên cố, lại phải đảm bảo mỹ quan, trong các kiến trúc lớn còn phải đat được yêu cầu phong thuỷ “đường tụ thành dòng, nạp tài tụ phúc”.

Nhậm Hoả Cuồng cũng không ăn, chỉ ngồi bóc hạt cho bà béo, dường như đang ngẫm ngợi điều gì.

Phó Lợi Khai và Quỷ Nhãn Tam đều nhìn Thuỷ Băng Hoa không chớp mắt, song khác ở chỗ Phó Lợi Khai săm soi cô ta từ đầu tới chân, còn Quỷ Nhãn Tam chỉ nhìn dán mắt vào bên mông của cô ta.

Thuỷ Băng Hoa và Tùng Đắc Kim tranh luận không lâu, bởi lẽ Thuỷ Băng Hoa đã thôi không đôi co nữa. Cũng dễ hiểu thôi, vì bản thân cô ta cũng không thực sự chắc chắn, rất có thể tay thợ săn kia đã dùng một mảnh da vô dụng để lừa lấy chút ít thức ăn và cảm giác ấm áp trong cơn hấp hối. Hơn nữa, cô ta cũng đã đạt được mục đích, giờ dây dù là đi theo đường của ai, cô ta vẫn được theo cùng. Cô ta đâu cần phải tốn nước bọt để đấu khẩu với cái gã cứng đầu họ Tùng, cứ để cho anh chàng môn trưởng Ban môn trẻ tuổi song điềm tĩnh khác thường kia đưa ra quyết định cuối cùng.

Tùng Đắc Kim rõ ràng rất mực tự tin với bí mật mà tổ tiên truyền lại. Nhìn vào bộ mặt phừng phừng nộ khí của gã trong khi tranh cãi với Thuỷ Băng Hoa, đủ để biết rằng gã rất muốn mọi người lựa chọn con đường của mình.

Đã quá nửa đêm, song khu rừng lại có vẻ không được yên tĩnh như buổi ban ngày, chốc chốc lại vẳng lên những âm thanh kỳ quái. Đám người lần lượt tỉnh dậy, song đều nằm im không động cựa, chỉ có những bàn tay nắm chặt hơn vào vũ khí.

Nếu Nhậm Hoả Cuồng không vươn tay vào trong sọt với lấy cái búa đánh sắt, thì bà béo đã không giật mình choàng tỉnh. Sau khi thức dậy, bà ta bèn làu bàu đi ra khỏi hang. Cũng giống như những người đàn bà đứng tuổi khác, cứ nửa đêm tỉnh dậy là mót tiểu, bà ta phải đi tìm chỗ để giải phóng.

Bà béo chỉ đi khỏi hang một đoạn ngắn, đã tụt quần ngồi xuống, con mắt cú vọ của Quỷ Nhãn Tam vẫn nhìn thấy bộ mông phốp pháp lộ ra trắng loà.

Do khoảng cách rất gần nên mọi người đều nghe thấy giọng nói ấm ớ của bà ta:

- Là ông ư? Mới tới à?

Ai? Trong khu rừng đêm tối đen như mực này, ngoài họ ra còn có ai nữa? Chả nhẽ bà ta đang nói mơ?

Nhưng ngay lập tức, bà béo đứng phắt dậy, quần còn chưa kịp kéo đã hét lên the thé:

- Ai? Ngươi là ai?

Người đầu tiên vụt ra khỏi hang là lão mù. Quả không hổ danh là tặc vương, thân thủ động tác khác hẳn người thường. Theo sát sau lão là Tùng Đắc Kim, bước chân của gã trai cực kỳ nhanh nhẹn, dù sao gã cũng đã luyện được tuyệt kỹ di chuyển trên gỗ lăn.

Lão mù đã nghe thấy rõ tiếng bước chân chạy trên tuyết bước chân di chuyển rất nhanh, không những có công phu của người luyện võ, mà cách thức chạy nhảy cũng rất thích hợp với việc di chuyển trên tuyết. Song dù là vậy, lão mù vẫn chắc chắn lão có thể đuổi kịp.

- Đừng đuổi, cẩn thận có mai phục! – Tùng Đắc Kim ở phía sau hét lớn.

Lão mù không đuổi, không phải vì nghe lời Tùng Đắc Kim, mà vì lão đã nghe thấy những tiếng bước chân khác. Không chỉ có một người.

Nhậm Hoả Cuồng tay xách chiếc búa rèn lớn, chỉ vài bước đã chạy đến bên mụ béo.

- Không phải đâu! – Bà béo tuy vẫn chưa hết kinh hoàng, nhưng vẫn không quên hạ giọng thật thấp nói với Nhậm Hoả Cuồng. Và cũng chỉ có đôi tai cực thính của lão mù mới nghe thấy tiếng thì thầm của bà ta.

- Cái gì không phải? – Cơ bắp trên nửa khuôn mặt lão mù co giật dữ dội, khoé miệng bị kéo lên lộ ra hai chiếc răng trắng ởn.

- Không phải người! Là ma, một con ma! – Câu trả lơi lập tức bật ra khỏi miệng bà béo.

Mọi người đều im lặng, những âm thanh quái đản khi nãy cũng đột nhiên biến mất tăm, chỉ thi thoảng mới vọng lên vài tiếng loạt soạt khi đám tuyết đọng trên cành cây trút ào xuống đất.

Lỗ Nhất Khí bỗng cảm thấy vô cùng khó chịu, trong bóng đêm dường như hiện ra một lồng thép lớn úp chụp lên người cậu, và đang dần dần thu hẹp lại. Cậu bắt đầu cảm thấy khó thở, buồn nôn, ruột gan như lộn ngược. Lỗ Nhất Khí từng nghe bác sĩ Tây y nói rằng, triệu chứng này là do tâm lý gây ra, gọi là chứng sợ bóng đêm hay là chứng sợ hãi không lý do. Song Lỗ Nhất Khí mau chóng thoát khỏi cảm giác đó, trở lại trạng thái bình thường, và buông một lời bình thản:

- Đi! Đi ngay bây giờ!

Đi trong rừng sâu lúc nửa đêm vô cùng vất vả, lại thêm phương hướng rất khó xác định. Có người đã bắt đầu cảm thấy vị môn trưởng Ban môn trẻ tuổi này thật thiếu kinh nghiệm.

- Tối mò mò như thế này, làm sao nhận ra đường mà đi? – Phó Lợi Khai làu bàu một câu, rụt tay vào trong tay áo, đi sát sau lưng Thuỷ đại nương,

- Tôi nhận ra đường, đi theo tôi! – Tùng Đắc Kim tuy không nói nhiều, song lời nói vô cùng chắc chắn.

Không ai nói gì, ngay cả Thuỷ Băng Hoa cũng không lên tiếng. Cũng phải thôi, cô ta chỉ có một tấm bản dồ da dê, chỉ biết được một con đường mà bản thân chưa từng đi qua, cũng không biết cách đi rừng, biết dựa vào cái gì để tranh cãi với Tùng Đắc Kim? Cuộc tranh cãi còn chưa đợi đến lúc Lỗ Nhất Khí đứng ra phân giải, giờ tự nhiên đã được quyết định.

Thế là họ tiếp tục dò dẫm bước đi trong đêm tối như bưng. Tùng Đắc Kim đi đầu, xem ra gã rất thông thạo đường đi lối lại nơi đây, tuy đi trong đêm tối song cũng chẳng chậm hơn so với ban ngày là mấy.

Đi ngay sau gã là Nhậm Hoả Cuồng và bà béo. Họ không cần nhìn đường, chỉ cần đi theo cái bóng đen thù lù của Tùng Đắc Kim phía trước.

Đi thêm một đoạn nữa, trước mặt họ hiện ra một khoảng trống nhỏ, ở đây không có tán cây che phủ, ít nhiều vẫn lọt xuống chút ánh sáng trời. Màn đêm đen quánh như mực đến đây đã ngả sang màu xám sẫm.

Vừa bước vào khoảng đất trống, bà béo bỗng “ồ” lên một tiếng.

Cả Nhậm Hoả Cuồng và lão mù đều nghe thấy, song không ai hỏi gì. Nhậm Hoả Cuồng biết tính người đàn bà này, chuyện gì mà bà ta chắc chắn, thế nào cũng quang quác lên rồi. Còn chỉ kêu lên một tiếng thế này, chứng tỏ bà ta vẫn chưa biết đó là chuyện gì, có hỏi cũng vô ích. Còn lão mù không hỏi, là vì lão cảm thấy người đàn bà này sẽ không nói thực với lão, nên lão chỉ lăng lặng tập trung tinh thần để kịp thời nghe ngóng những lời thì thào giữa bà béo và Nhậm Hoả Cuồng.

- Dừng lại! Im lặng!

Lão mù đột ngột quát khẽ khiến cả đám suýt vỡ mật, khựng lại tại chỗ, đến thở cũng không dám thở mạnh.

Và tất cả mọi người đều nghe thấy những âm thanh quái đản lúc thưa lúc nhặt, lúc có lúc không, cách họ không xa, trái phải đều có, tựa như đang đi song hành với họ.

- Đi mau!

Tùng Đắc Kim nói xong, lập tức rảo nhanh chân bước đi vùn vụt. Những người còn lại chỉ còn cách bám theo nếu không muốn bị bỏ lại phía sau. Người khác còn đỡ, nhưng bà béo và Thuỷ Băng Hoa rõ ràng khó lòng theo kịp, tiếng thở bắt đầu hổn hển nặng nề.

Đến lúc tờ mờ sáng, cuối cùng bọn họ cũng ra khỏi cánh rừng, đến bên một sườn đồi trọc lóc. Tùng Đắc Kim lúc này mới dừng bước mà nói:

- Nghỉ chân một chút, chỗ này có vẻ an toàn!

Mọi người dường như chỉ chờ có thế, lập tức dừng ngay lại. Bà béo và Thuỷ Băng Hoa quăng người ngã phịch luôn xuống đất.

Nghỉ thở được một hồi, bà béo liền đứng dậy, đi sang vạt rừng bên cạnh.

- Đi đâu? – Nhậm Hoả Cuồng hỏi.

Bà béo không trả lời, cứ thế ngoay ngoảy bước đi, đưa tay vỗ vỗ vào bộ mông đồ sộ.

- Mụ già khỉ gió, lấy đâu mà nhiều phân nhiều nước thế không biết. Rồi có ngày chết vì đi bậy cho xem! – Nhậm Hoả Cuồng làu bàu.

Nhưng thoắt một cái bà ta đã quay trở lại, nhanh tới mức gần như chưa đủ thời gian tháo dây quần. Bước đi vẫn ngoay ngoảy lắc lư, nhưng nét mặt không hề có vẻ thoải mái sau khi đã bài tiết xong xuôi.

Khi còn cách vài bước chân, bà ta chợt khựng lại, giơ cánh tay lên chỉ thẳng vào mọi người, đôi mắt trợn trừng ngây dại hệt như trúng tà. Một đốm máu ứa ra đỏ loè phía dưới ngực trái, rồi nhanh chóng loang rộng, ướt sũng cả một mảng áo. Chốc lát, từ gấu áo viền lông thú máu đã nhỏ xuống tong tỏng như mưa rào, khoảng tuyết dưới chân thoắt đã nhuộm thành một vũng đỏ chói.

Bà ta đổ gục xuống tuyết, cánh tay vẫn duỗi thẳng đơ, không nói nổi một lời. Nếu được nói một câu, liệu bà ta có hối hận mà rằng: “Có mót đến đâu thì tôi cũng nhịn”.

Lão mù, Nhậm Hoả Cuồng và Tùng Đắc Kim gần như nhảy lên một lượt, cùng lao bổ về phía trước. Khi vụt qua bên cạnh bà béo, bà ta vẫn chưa gục xuống hẳn, song không ai đưa tay ra dỡ, mà đều lao thẳng vào trong rừng.

Lão mù cố tình ghìm bước chân chậm lại để đợi hai người kia. Những trải nghiệm trong mấy ngày qua đã khiến lão không dám liều mạng, đúng là giang hồ càng già gan càng nhỏ, câu nói này quả thực không sai. Cả ba người cùng lao vào rừng, song vừa tiến lên hai bước, lại chẳng ai bảo ai cùng khựng cả lại. Xem ra dù họ có ba người, nhưng vẫn khó tránh kinh sợ.

- Không có dấu chân! – Giọng Tùng Đắc Kim có phần run rẩy. Không có dấu chân không có nghĩa là không hề có một dấu chân nào. Trên tuyết chỉ có dấu chân của bà béo, song bà béo chắc chắn không thể tự giết mình. Lẽ nào kẻ giết bà ta có thể lướt đi trên tuyết không để lại dấu vết?

Lão mù nhăn tít đôi mày, giơ gậy gõ gõ vào thân cây. Nhậm Hoả Cuồng lập tức hiểu ý, lập tức quay người sờ soạng trên thân cây.

Sau một hồi lần mò, Nhậm Hoả Cuồng lên tiếng:

- Chỗ cao trượng ba có vết cọ xát, cao trượng mốt có ít vết đạp.

Lão mù đảo ngược tròng mắt trắng dã, nói chắc như đinh đóng cột:

- Treo dây trên không, phi thân đoạt mệnh, tiếp tục đi về phía trước, sẽ thấy trên thân cây có nhiều dấu tích hơn nữa!

- Thôi đừng, hãy quay lại đi, mọi người tụ lại một chỗ sẽ an toàn hơn! – Tùng Đắc Kim dường như vô cùng sợ hãi, song gã nói nghe cũng có lý.

Cả ba người bèn quay lại. Lão mù rất chuẩn xác đi thẳng tới bên thi thể của bà béo, ngồi thụp xuống, đưa tay cởi tấm áo bông trên người bà ta ra, rồi dùng ngón út và ngón áp út vạch bầu vú đồ sộ lên, đưa ngón trỏ và ngón giữa luồn vào miệng vết thương.

- Mũi đao xuyên vào từ mé dưới bên trái, hơi chếch lên trên, cứa thủng tim, cắt đứt xương ức. Đao cầm bên tay trái, thế đao cắt ngược từ dưới lên trên! – Lão mù vừa kiểm tra đã lập tức đưa ra kết luận.

Lão nói là cắt chứ không phải là đâm? Đến cả ương ức cũng bị cắt rời ư? – Nhậm Hoả Cuồng kinh ngạc hỏi.

- Đúng vậy! Lão già mù này có thể chắc chắn! – Xem ra quãng thời gian lão tu luyện trong ngôi mộ nghìn xác không hề uổng phí.

Nhậm Hoả Cuồng cũng cúi xuống xem xét vết thương, rồi thở dài một tiếng, nói:

- Lưỡi mỏng như tờ giấy, sống đao như thẻ tre, mũi sắc nhọn như kim, dài không quá hai thước, rộng hơn ba tấc, cắt xương đứt thành khe, cứa thịt tự dính liền, đi hơn chục bước huyết mạch tuôn trào, phá vỡ vết thương mà chết.

- Một lưỡi đao như vậy hẳn là có thể cắt đứt dễ dàng những đai sắt ở hàng rào quanh Kim gia trại? – Lỗ Nhất Khí buột miệng hỏi một câu.

- Được chứ! Chắc chắn là được! – Câu trả lời của Nhậm Hoả Cuồng khiến Lỗ Nhất Khí bất chợt nhớ ra rất nhiều tiểu tiết, cậu lập tức cảm thấy lợm giọng như vừa nhai nuốt phải dòi. Bản thân đã thận trọng hết nước, vậy mà vẫn trúng phải mồi nhử. Nhưng ai là kẻ quăng mồi? Vì lý do gì?

Giờ đây, cậu đang hồi tưởng thật kỹ lưỡng từng tình tiết xảy ra trong Kim gia trại. Dường như sức mạnh và độ chuẩn xác của đám phi mâu và mũi tên có gì đó bất thường, mục tiêu cũng không rõ rệt, dường như chỉ nhằm vào cây Vũ Kim Cương của Quỷ Nhãn Tam và những người không liên can như Tùng Đắc Lễ và người đàn bà mà Phó Lợi Khai lôi đi cùng. Đặc biệt là mũi tên ống sáo không lông vũ cuối cùng đã bị Phó Lợi Khai đánh rơi, nếu không phải lực đạo của nó quá yếu, hẳn là Phó Lợi Khai phải có một bản lĩnh phi thường, thế nhưng trông gã không có vẻ gì giống như cao thủ. Còn nữa, khi cậu chạy tới góc tây bắc, sự tấn công lập tức trở nên dữ dội, tên mâu cùng bắn như mưa, cứ như cố tình muốn ép cậu chạy về phía lỗ hổng. Tại sao nhất thiết phải theo hướng này? Phải chăng là muốn cậu gặp được đám Thuỷ Băng Hoa ở hướng đó.

Lỗ Nhất Khí nhìn khắp lượt tất cả mọi người với con mắt dò xét. Quỷ Nhãn Tam đã cùng cậu liều mạng chạy Khỏi Kim gia trại, lại sẵn sàng hy sinh cả tính mạng vì cậu, có lẽ không vấn đề gì. Lão mù tuy có chút xích mích với Quỷ Nhãn Tam, hành vi ít nhiều kỳ quặc, song hẳn cũng đáng tin, dù sao lão ta cũng đã từng sẵn sàng liều chết nhảy lên khối đá Thái Hồ để cứu sống bọn họ.

Tiếp theo là những người mới quen hai hôm về trước.

Nhậm Hoả Cuồng nói rằng, ông ta là bạn của cha cậu, cũng từng được Lỗ gia uỷ thác đại sự, song những hành động của ông ta trong hai ngày qua vẫn có những điểm bất thường khó mà giải thích cho thoả đáng.

Phó Lợi Khai, một đệ tử Ban môn nhưng thậm chí còn không biết mình là đệ tử Ban môn, con người này có rất nhiều điểm khó lường, thật khó kết luận gã là người như thế nào. Chỉ biết trên con người gã toát ra vẻ nhát gan háo sắc của phường du đãng và sự tham lam giảo hoạt của con buôn.

Tùng Đắc Kim không có điểm gì đáng ngờ, ngoài viêc gã là thợ phụ cùng làm ăn với Phó Lợi Khai. Song kỳ thực, dù gã có là một tay thợ đáng ngờ cũng chẳng nói lên được điều gì. Dùng những người khù khờ chất phác để che giấu thân phận cũng là một chiêu thường thấy trong giang hồ.

Còn Thuỷ đại nương Thuỷ Băng Hoa, thoạt tiên nghe qua thân thế của cô ta, đã thấy đó là một người đàn bà khác thường. Song trong vụ giao dịch này, tại sao cô ta lại nhất quyết đòi đi cùng? Cô ta rút cục là người như thế nào?

- Chị Thuỷ, người của chị đã chết rồi, chị có muốn căn dặn gì không để chúng tôi giúp một tay chôn cất cho chị ta? – Lỗ Nhất Khí biết dù Thuỷ Băng Hoa không nói, Nhậm Hoả Cuồng cũng tự biết thu xếp hậu sự đàng hoàng, cậu chỉ muốn xem phản ứng của cô ta mà thôi.

- Bà ta không phải người của tôi, tôi không quản đến! – Câu trả lời của Thuỷ Băng Hoa khiến Lỗ Nhất Khí ngây ra một thoáng – Bà ta sống gần Kim gia trại, thường xuvên tới trại bán mấy thứ son phấn, kim chỉ. Hôm trước quá nửa đêm mới tới trại thuê một phòng để nghỉ chân.

- Bà ta là người của tôi, là tôi bảo bà ta tới Kim gia trại! – Nhậm Hoả Cuồng lên tiếng, trong ánh mắt thoáng qua một nỗi đau xót – Kim gia trại là một điểm dừng chân trên chặng đường mà chúng ta buộc phải đi qua, dù để ăn uống hay nghỉ chân, đều phải tìm tới đó. Tôi sợ đối thủ đã mai phục sẵn, nên đã bảo bà bạn già của tôi đến trước nghe ngóng thăm dò, bởi lẽ trong thời điểm này, chỉ có đàn bà đến trại mới không bị nghi ngờ!

## 72. Q.3 - Chương 14: Đột Nhiên Tỉnh

Quỷ Nhãn Tam mau chóng đào xong một cái hố nông trên mặt đất sỏi đá lổn nhổn. Nền đất nơi đây đầy đá tảng và chằng chịt rễ cây, đào được một cái hố như vậy đã là không hề đơn giản.

Chôn cất xong bà béo, trời đã sáng bạch. Sau cùng Nhậm Hoả Cuồng vốc một vốc đất đắp lên đỉnh mộ, cất giọng đầy căm phẫn:

- Bà thế này cũng là may mắn rồi! Mấy người chúng tôi nếu có chết, không biết có kiếm được cái lỗ mà chôn hay không. Nhưng tôi đảm bảo với bà một câu, nếu tôi tìm ra được kẻ giết bà, chắc chắn hắn sẽ không có nơi vùi xác!

Nói đến câu cuối cùng, hai hàm răng của ông nghiến vào nhau ken két.

Cho đến tận trưa, họ vẫn chưa đi được bao xa, tiếp tục tiến thêm một đoạn về phía bắc. Họ đã ra khỏi khu vực thâm sâu của dãy Đại Hưng An, và bắt đầu tiến đến bên rìa vùng Đông Bắc. Tùng Đắc Kim nói với mọi gười chỗ chôn giấu bảo bối mà gã biết không còn bao xa nữa. Kỳ thực dù gã không nói, Lỗ Nhất Khí cũng đã ý thức được điều này. Ở hai bên con đường nhỏ băng qua sơn cốc lần lượt xuất hiện hai cột gỗ đen bóng, thoạt nhìn đã biết chúng có tuổi thọ rất lâu đời, trên bề mặt gỗ còn lờ mờ những đường vân khắc, tựa như đồ hình vật tổ dùng trong tế lễ của các thị tộc cổ xưa. Mặt khác, cậu cũng bắt đầu cảm giác thấy làn khí ở phía trước có phần phức tạp, biến hoá khôn lường, có thứ may mắn, có thứ hung hiểm, cũng có thứ không thể phán đoán được lành dữ.

Đúng là đã không còn xa nữa. Dù phía trước có phải là ám cấu cất giấu bảo bối hay không, chí ít cũng có thể khẳng định đây là một nơi chốn vô cùng thần bí. Thế là Lỗ Nhất Khí quyết định dừng lại nghỉ ngơi, nhân tiện ăn uống chút ít.

Lương khô không nhiều, mỗi người chỉ được chia một miếng bánh mì nhỏ. May mà Tùng Đắc Kim lại kiếm về được một ít hạt khô.

Phó Lợi Khai lầm bầm chửi rủa:

- Mả mẹ nó! Sớm biết thế này thì lùa cả bầy dê lên núi cho xong. Nhạt mồm nhạt miệng đến chỉ muốn gặm cả thịt mình!

Nghe gã lái gỗ liên miệng chửi đổng, Thuỷ Băng Hoa cũng phải phì cười:

- Cánh đàn ông các người cứ mở miệng là lôi mẹ ra chửi. Tay thợ săn sâm đã đưa tấm bản đồ cho tôi sắp chết đến nơi còn làm nhảm: “Mả mẹ! Bảo bối! Mả mẹ! Bảo bối!”, chẳng biết là muốn bảo bối hay hận bảo bối nữa!

- Mả mẹ! Bảo bối! Mả mẹ! Bảo bối! – Lỗ Nhất Khí lầm bầm trong miệng.

Đột nhiên cậu nhảy bật dậy, quăng vụt đám hạt khô trong tay đi, chụp vội lấy cánh tay Thuỷ Băng Hoa nói gấp:

- Chị Thuỷ, chị hãy dẫn chúng tôi quay về con đường mà chị biết!

Hành động đột ngột của cậu đã khiến Thuỷ Băng Hoa sợ hãi, bởi lẽ bàn tay cậu siết vào cánh tay cô ta quá chặt, chặt tới mức cô ta bắt đầu phát run. Giọng nói của cô ta cũng run lên theo:

- Tôi không biết… nếu xuất phát từ đây… phải đi như thế nào… chỉ biết nếu muốn… đi tới đó, trước hết phải tới… đường mòn Sam Đỏ… rồi tìm lối đi bí mật…

Thuỷ Băng Hoa không hề nói dốì, cô ta vốn không thông thạo đi rừng, lại thêm đêm qua phải băng rừng trong đêm đen tối mịt, giờ đây đến cả phương hướng cũng chẳng thể nhận ra.

- Không xa lắm đâu, từ đây đi qua nửa sườn dốc, đi đường tắt vượt qua rãnh Gấu Đen, rồi vượt qua dãy núi Sam Đỏ sẽ tới đầu đường mòn Sam Đỏ! – Giọng Phó Lợi Khai đầy hào hứng, không biết có phải vì giúp được Thuỷ Băng Hoa nên gã cảm thấy vui vẻ hay không.

- Vậy chúng ta hãy lên đường! Ngay bây giờ, tới đường mòn Sam Đỏ! – Lỗ Nhất Khí dừng lại một lát rồi nói tiếp – Nơi mà anh Tùng sắp dẫn đến chắc chắn cũng 1à nơi cất giữ bảo bối, song có lẽ không phải là thứ chúng ta cần tìm. Đợi sau khi hoàn thành việc lớn, chúng ta vẫn có thể đến đó tìm kiếm.

Khẩu khí và phong thái của Lỗ Nhất Khí rất mực uy phong khiến mọi người không ai tỏ vẻ phản đối. Cậu cũng không quên an ủi Tùng Đắc Kim đang đứng ngây thộn tại chỗ.

Từ lúc đó, Phó Lợi Khai đột nhiên tích cực hẳn lên. Gã vác cưa trên vai, tranh phần đi trước dẫn đường.

Tùng Đắc Kim tuy hơi buồn bực thất vọng, song vẻ mặt cũng không tỏ ra quá bất mãn. Gã lặng lẽ chuyển từ vị trí dẫn đầu sang vị trí doạn hậu, vẫn không quên nhiệm vụ kéo chạc cây xoá vết chân trên tuyết.

Nhậm Hoả Cuồng đột nhiên ngồi thụp xuống, rút giày ra dốc ngược xuống đổ đám cát bụi kẹt ở bên trong ra ngoài. Tùng Đắc Kim cầm chạc cây đứng bên cạnh ông ta, kiên nhẫn đợi đến khi ông ta đứng lên đi tiếp, mới cẩn thận san bằng mọi dấu vết và tiếp tục tiến về phía trước. Nhậm Hoả Cuồng quay đầu nhìn chạc cây trong tay Tùng Đắc Kim, cặp lông mày khẽ chau lại.

Lỗ Nhất Khí tâm tư có phần rối loạn. Cậu bất giác nhớ tới kỹ pháp “đối xảo” trong công phu Phô thạch: “Trước tiên tìm chỗ khuyết, sau đó định khuôn thước, mới có thể đối xảo”. Song trong tình hình hiện tại, ngay cả chỗ khuyết cậu cũng chưa thể tìm ra.

Đi được một quãng ngắn, Quỷ Nhãn Tam chợt rảo bước tới bên Lỗ Nhất Khí, đỡ lấy cánh tay cậu kéo về phía trước. Kỳ thực động tác này là để một bên đầu vai của Lỗ Nhất Khí nhô cao lên, nhằm che bớt một phần vành tai của Lỗ Nhất Khí và tiếng thì thầm của hắn:

- Bếp lò lọt tàn tro, song cậu Tùng quét sạch rồi!

Nói thì nghe đơn giản, nhưng kỳ thực để phát hiện ra tàn tro rơi trên tuyết lại hoàn toàn không phải là chuyện dễ dàng, bởi lẽ gánh lò rèn của Nhậm Hoả Cuồng đa phần là rê đáy trên mặt tuyết, khó mà nhìn thấy những vệt tro xám trắng còn nhẹ hơn cả tuyết kín đáo lọt ra khỏi đáy bếp lò.

Trong đầu Lỗ Nhát Khí như có thứ gì nổ vang. Cậu chợt nhớ trong tiết vật lý ở trường Tây học, cậu đã được nghe rằng, tàn tro dù đã nguội, nhưng khả năng hút nhiệt và độ chênh lệch nhiệt độ với băng tuyết vẫn sẽ khiến nó mau chóng để lại những dấu tích li ti trên mặt tuyết bằng phẳng. Cậu còn nhớ trong cuốn “Biện tích mịch tông bách sắc hội bản“\* đời Minh cũng có ghi chép chuyện này. Đây là một cuốn sách bí mật do người trong Công môn nghiên cứu về các kỹ xảo bí mật dùng trong điều tra vụ án, trong đó có ghi chép câu chuyện “Giả đầu bếp tìm phỉ trên tuyết”, kể về chuyên cao thủ Công môn rắc tàn tro trên tuyết làm dấu để chỉ đường truy sát giặc cướp.

\* Có nghĩa là tập bản vẽ về các phương pháp tìm kiếm tung tích. (Nd)

Lỗ Nhất Khí đột nhiên cảm thấy mình đã sơ suất một điều, Nhậm Hoả Cuồng là một nhân vật nổi tiếng trong giang hồ, Quỷ Nhãn Tam và lão mù tuy có nghe danh song trước đó chưa từng gặp mặt ông ta; còn Phó Lợi Khai và anh em họ Tùng tuy có quen ông ta, song lại không hề biết đến danh tiếng của Nhậm Hoả Cuồng. Tức là ông thợ rèn đi cùng đường với họ liệu có phải là viên thợ rèn Quan Ngoại nức tiếng giang hồ thực sự hay không, ở đây không ai có thể khẳng định, cũng không có bất cứ bằng chứng nào có thể chứng minh.

- Tiếp tục nhìn kỹ, xem có phải là cố ý rắc tro hay không! – Lỗ Nhất Khí nói nhỏ với Quỷ Nhãn Tam. Cậu cần phải thận trọng, bởi rất có thể tàn tro chỉ rơi xuống một cách ngẫu nhiên. Và thế là Quỷ Nhãn Tam lại từ từ tụt lại, đi phía sau Nhậm Hoả Cuồng.

Hai bên khe Gấu Đen cây cối rậm rạp ken dày, dưới khe không thấy ánh mặt trời, tối như bưng. Địa hình dưới khe lại phức tạp rối rắm, vô cùng nguy hiểm, giống như một khảm diện thiên nhiên khổng lồ. Đây hẳn là một địa điểm tuyệt vời cho việc tập kích, thậm chí không cần dùng tới nhân khảm vây giết, chỉ cần bố trí vài nút lẫy sống hay chết, đã có thể tiêu diệt toàn bộ những người đang dò dẫm dưới khe.

Lỗ Nhất Khí đã bắt đầu hối hận, càng đi cậu lại càng cảm thấy lo lắng bất an. Đặc biệt là sau khi Quỷ Nhãn Tam phát hiện ra Nhậm Hoả Cuồng rắc tàn tro chỉ lối, cậu càng cảm thấy quyết định vượt khe của mình có phần thiếu suy nghĩ.

Nhưng nỗi lo lắng của cậu đã không phải kéo dài quá lâu. Họ đã đi dưới khe núi tối om om được chừng một canh giờ, Phó Lợi Khai dừng lại trước một ngã ba để quan sát và xác định phương hướng, sau đó ngoảnh đầu lại hớn hở nói:

- Sắp ra được rồi!

Đoạn dẫn ra phía ngoài của khe Gấu Đen rất hẹp, nằm lọt thỏm giữa hai vách đá. Hai vách đá không quá dốc, bên trên trụi lủi không một bụi cây, mặt đá trơn bóng, băng tuyết phủ dày.

Lỗ Nhất Khí chui ra khỏi vùng tối đen, ánh mặt trời đột ngột ập đến khiến cậu loá mắt. Tuy lúc này mặt trời đã ngả về tây, ánh nắng không quá chói chang, song cậu vẫn phải nheo mắt một lúc mới có thể thích ứng để nhìn rõ tình hình phía trước.

Và tình huống đáng sợ đã xuất hiện! Lối ra của khe núi đã bị phong kín.

Mặt trời hoàng hôn phủ ánh hồng rực rỡ trên một đống gỗ tròn, súc nào súc nấy to bằng miệng bát. Gỗ tròn khác với gỗ thô. Gỗ thô là những thân cây đã được đẵn hạ và cắt bỏ cành lá gốc rễ, còn gỗ tròn là gỗ thô đã qua gia công cắt gọt, bóc bỏ lớp vỏ, bề mặt nhẵn nhụi hơn, quy cách cũng đồng đều hơn.

Đám gỗ tròn phong kín cửa khe không nhiều lắm, chỉ khoảng hơn hai chục súc, song chúng được chồng xếp một cách vô cùng lộn xộn, súc thì dựng thẳng trên đất, súc thì gác ở bên trên, lại có súc cắm ngang hoặc xiên chéo vào đống gỗ. Hơn nữa, chúng không có điểm cố định vào vách đá, mà hoàn toàn dựa dẫm vào nhau, xếp thành một đống cheo leo hờ hững. Khe hở giữa các súc gỗ với nhau và với vách núi rất lớn, khổ người gày gò như lão mù có thể dễ dàng lách qua mà đi.

Nếu chỉ đơn giản là một đống gỗ như thế, thì khó lòng giữ chân đám Lỗ Nhất Khí trong khe núi. Nhưng trên đỉnh đống gỗ ngả nghiêng chực sập, còn chồng chất vô số tảng đá ngoại cỡ, tổng cộng phải tới mấy nghìn cân.

Toàn cảnh trông vô cùng hoành tráng, lại xảo diệu vô cùng. Một đám gỗ tròn xiêu vẹo chất chồng rối loạn lên nhau, không đổ sập đã là sự lạ lắm rồi, vậy mà còn cõng trên mình hàng nghìn cân đá tảng, quả là khó tưởng tượng hết sức.

Đây là một khảm diện! Lỗ Nhất Khí đang hối hả lục soát trong trí nhớ. Trong “Cơ xảo tập” hình như có một vài nguyên lý tương tự với khảm diện này, song quá sâu xa, bản thân cậu cũng chưa hiểu nổi. Trong “Ban kinh”cũng có chép về phương pháp tương tự, song đều là những kỹ thuật ứng dụng trong bắc cầu dựng gác, nên không hề có phương pháp phá giải.

Cậu lại sực nhớ tới một bộ sách được lưu truyền trong thời Tiền Tần có tên “Binh cụ bách kế”\*, trong đó có ghi chép về một loại vũ khí giữ thành cổ xưa tên gọi “giá gỗ ném đá”. Trong “giá gỗ ném đá” có một súc gỗ có thể di chuyển, nếu súc gỗ này chuyển động, toàn bộ các khớp chống của giá gỗ sẽ lỏng ra, giống với nguyên lý của cơ cấu bốn khâu bản lề\*\* trong máy móc hiện đại. Loại giá gỗ này có thể đưa đá tảng hoặc dầu nóng nhô ra bên ngoài tường thành một đoạn, sau đó di chuyển một súc gỗ, khiến toàn bộ các khớp chống sập xuống những thứ chất trên giá sẽ rơi cả xuống dưới thành, tiêu diệt quân tấn công thành trong phạm vi rộng, hiệu quả lớn hơn rất nhiều so với cách trực tiếp quăng gạch đá và đổ dầu nóng từ trên tường thành xuống.

\* Chưa có bằng chứng xác thực chứng minh về sự tồn tại của cuốn sách này, nó chỉ được đề cập hai lần trong sách dạy học do giảng võ đường Giang Nam biên soạn trong đời Thanh, có viết rằng trong cuốn sách ghi chép về một số máy móc dùng trong phòng thủ tấn công của binh gia thời cổ. Giá gỗ ném đá thực chất không được ghi chép trong cuốn sách này, mà đó là một thiết kế dùng để giữ thành cổ xưa của các nước phương Tây. Tác giả đã mượn thiết kế này để đưa vào trong truyện.

\*\* Thiết bị chống đỡ và xếp dỡ đơn giản nhất, là một hình thái kết cấu được vận dụng phổ biến nhất, thiết thực nhất trong kết cấu của máy móc hiện đại. Nhưng đây cũng là một loại thiết kế vô cùng chuyên nghiệp, giải thích cụ thể về nguyên lý của nó tương đối phức tạp, trong các sách giáo trình về máy móc hiện đại đều có nội dung giải thích chuyên sâu về kiểu kết cấu này.

Kỳ thực khảm diện này có tên là “xếp gỗ chồng đá”, hay còn gọi là “xếp giếng phóng đá”, nguyên lý của nó còn kỳ diệu hơn nhiều so với “giá gỗ ném đá”, rất có thể “giá gỗ ném đá” đã mô phỏng theo nguyên lý này.

Lỗ Nhất Khí đi tới gần đống gỗ, quan sát kỹ lưỡng cách thức chồng xếp của những súc gỗ, đặc biệt là những súc chống dưới đất. Và kết quả đã khiến cậu phải thất vọng và kinh ngạc.

Tất cả các súc gỗ đều có thể chuyển động, song đều không thể chuyển động. Đúng vậy! Có thể dễ dàng dịch chuyển bất kỳ một súc gỗ nào, thế nhưng chỉ cần một súc gỗ bị dịch chuyển, cả đống gỗ sẽ đổ sập ngay xuống, kéo theo nghìn cân đá tảng chồng chất bên trên. Tuy khe hở giữa các súc gỗ rất rộng, song cách bố trí lại giảo hoạt dị thường. Sau khi lách qua mỗi khe hở, cần lập tức chuyển hướng mới có thể tiếp tục lách lên. Đừng nói là lão mù, mà ngay cả một đứa trẻ gầy gò nếu muốn đổi hướng trong những khe hở như thế này, chắc chắn sẽ phải chạm vào súc gỗ ở một bên. Đương nhiên, bất kể là cú chạm mạnh hay khẽ, kết quả vẫn là gỗ đổ đá đè.

Nhìn vào thần thái của Lỗ Nhất Khí, Thuỷ Băng Hoa cũng đã nhận ra mối nguy hiểm lớn lao trước mắt, bèn an ủi mà nói:

- Đừng lo, chúng ta vẫn có thể vòng sang bên vách núi trèo qua.

Chẳng ai thèm tiếp lời, bởi suy nghĩ đó quá ư ngờ nghệch, họ thấy chẳng cần thiết phải phí lời qua lại với cô ta.

Chỉ có Lỗ Nhất Khí cười gượng gạo mà nói:

- Khảm diện đã bày, chỗ không có đường chính là đường chết. Đống gỗ đá này chắc chắn có cách giải, chỉ có điều chúng ta chưa thể biết được. Nếu không giải được, vẫn có thể rút lui để bảo toàn tính mạng, hoặc dựa vào may mắn và kinh nghiệm để đánh liều phá vỡ nó đi, đây là con đường sống chết ngang cơ. Nhưng nếu cố tìm một lối khác bên ngoài đường đi, chắc chắn sẽ phải đụng đầu với khảm khấu không chết không dừng.

- Cái gì cơ? Đó là cục tướng sắp xếp, khảm diện liên hoàn mới có hậu quả như vậy. Nếu muốn lợi dụng môi trường thiên nhiên để làm ra cái gọi là “chỗ không có đường chính là đường chết” tuyệt đối không dễ dàng như tưởng tượng, hoặc là phải chọn được địa hình kỳ diệu phù hợp, hoặc là phải bỏ công sức xây dựng tu tạo trong rất nhiều năm! – Thuỷ Băng Hoa khẽ cười mà nói.

Lời vừa thốt ra, tất cả mọi người đều kinh ngạc đến sững sờ. Cứ tưởng cô ta ngờ nghệch chẳng biết gì, nào ngờ cô ta lại thông thạo nguyên lý bố cục khảm diện đến thế, kiến giải lại độc đáo khác người.

Phó Lợi Khai nãy giờ ngồi thu lu một góc như thể sợ người khác chú ý tới mình, lúc này cũng lên tiếng:

- Nơi khác có lẽ là khó khăn, nhưng ở đây lại rất dễ dàng. Mọi người có nhìn thấy đám tuyết đọng ở hai bên vách đá không? Chỉ cần đào một cái hố đạp lở\* trên sườn phía dưới hai vách đá, hoặc chôn những thứ đại loại như địa lôi lẫy giẫm, hoả pháo giật dây trên vách, thì khi băng ngang qua, chỉ cần một nút lẫy động, lập tức tuyết lở vách sập, tất cả đều đi đứt!

\* Tức chỉ cần giẫm chân lên, đất đá, tuyết đọng sẽ đổ sập xuống.

Không ai nói lời nào, bởi lẽ họ đều hiểu một khi tuyết lở đá lăn, hậu quả sẽ khủng khiếp đến đâu. Bầu không khí nặng nề kéo dài rất lâu, cho tới khi ánh tà dương đỏ máu ngả sang màu lam nhợt.

Đột nhiên, từ phía sâu xa trong khe Gấu Đen vọng đến những tiếng gầm ngắn mà dữ dội, văng vẳng trong khe núi liên hồi không dứt, khiến vách đá cũng ong ong rung chuyển. Tiếng gầm còn chưa kịp dứt, tiếng chim ưng gào rít đã lướt ngang đỉnh đầu.

- Tiếng gì vậy? Nghe có vẻ giống tiếng gấu gầm! – Vẻ mặt của Nhậm Hoả Cuồng rất đỗi băn khoăn – Nhưng mùa này thì làm gì có gấu? Nếu đúng là có, thì đêm hôm trước Phó Lợi Khai hẳn đã không nhìn lầm!

- Có phải gấu hay không thì chưa biết, nhưng tiếng rít kia chắc chắn là của chim ưng săn mỏ hoa Trường Bạch! – Lão mù mặt mũi đã tái nhợt tự lúc nào. Lão biết, loài chim này đã xuất hiện, thế nào cũng sẽ kèm theo mũi tên ống sáo không lông vũ. Đối thủ đã đuổi sát đến nơi, giờ đây họ đã lâm vào tình cảnh tiến thoái lưỡng nan.

Quỷ Nhãn Tam cũng biết chim ưng săn mỏ hoa Trường Bạch sẽ mang đến thứ gì, song hắn cũng đã hết cách. Hắn vốn dĩ định đào một đường hầm ở bên cạnh hoặc phía dưới đống gỗ, song sau khi sờ soạng một hồi, liền phát hiện ra bên dưới là đá núi nguyên khối, rất khó đục thủng, hơn nữa bản thân cũng không có dụng cụ thích hợp. Cuốc mỏ hạc và xẻng lưỡi cày đều đã rơi rụng trong tứ hợp viện Bắc Bình cả rồi.

Lỗ Nhất Khí mặt mũi đăm chiêu. Tình thế trước mắt thực vô cùng bất lợi, phía trước có khảm diện cản đường, phía sau có đối thủ truy sát. Giải khảm diện đương nhiên không dễ, song muốn quay trở lại vượt qua khe núi e rằng còn khó khăn hơn.

- Khảm diện của đối phương dựa vào hình mà bố trí như vậy, liệu chúng ta có thể biến hình để phá hay không? – Lời của Thuỷ Băng Hoa trong tai Lỗ Nhất Khí khác nào một tia chớp rạch ngang trời, lập tức đả thông suy nghĩ đang bế tắc của Lỗ Nhất Khí.

- Để tôi nghĩ xem! Để tôi nghĩ thêm đã!

Lỗ Nhất Khí lẩm bẩm như tự nói với mình, rồi tiến sát tới bên đống gỗ đá cheo leo, ngồi xếp bằng trên mặt đất, nheo mắt quan sát kết cấu phức tạp của đống gỗ tròn.

Trời đã sẩm tối, muốn quan sát kỹ lưỡng quả thực không dễ dàng. Lỗ Nhất Khí bèn dứt khoát nhắm hẳn mắt lại, không ai biết cậu đang làm gì, cũng không ai dám quấy rầy cậu. Không hiểu tại sao, phong thái của cậu càng điềm tĩnh, càng khiến mọi người cảm thấy bị trấn áp.

Lỗ Nhất Khí đang chắp nối lại tất cả những gì cậu đã biết trong “Cơ xảo tập” và “Ban kinh”, lần lượt đối chiếu kỹ lưỡng những lý thuyết đó với bố cục của đống gỗ trước mặt. Trong trí não cậu dường như đang diễn ra một ván cờ, và các quân cờ chính là hơn hai chục súc gỗ ngả nghiêng đang chống đỡ những tảng đá khổng lồ. Cách thức sắp xếp của các súc gỗ đang được điều chỉnh, đang được hoán đổi một cách chóng vánh trong não bộ. Cậu tính toán đến tất cả những khả năng sắp xếp nhiều nhất có thể. Tính toán càng nhiều phương án, sẽ càng nâng cao được tỷ lệ thành công; sau cùng sẽ chỉ chọn được một phương án khả thi duy nhất, và đó nhất thiết phải là phương án mà đối thủ không thể ngờ tới.

Lỗ Nhất Khí đột ngột mở choàng hai mắt, nói:

- Chúng ta sẽ đi ra từ đây!

Đôi mắt cậu bừng lên ánh tinh quang rực rỡ, khiến hững người đang đổ dồn ánh mắt về phía cậu chợt chấn động trong lòng.

- Tôi cần ba người để làm việc này. Chưa thực chắc chắn mười phần, rất nguy hiểm, không chừng sẽ bị gỗ đá đè chết! – Lỗ Nhất Khí nói, vẻ mặt vô cùng nghiêm trọng.

## 73. Q.3 - Chương 15: Người Khó Nhận

Cần ba người. Đàn bà chắc chắn sẽ bị loại, nên còn lại sáu người nữa. Lỗ Nhất Khí lại loại tiếp một người nữa:

- Chú Hạ cũng không được, nói ra chú đừng giận, vì chú không thể nhìn ra khe hở! – Khi nói những lời này, Lỗ Nhất Khí có phần áy náy, khơi ra khuyết điểm của người khác là một việc không hề dễ chịu đối với bản thân và cả đối phương.

Song lão mù lại không hề bận tâm:

- May quá, ta đang sợ sự việc hệ trọng này sẽ khiến ta phải khó xử.

Những người khác đưa mắt nhìn nhau. Quỷ Nhãn Tam lên tiếng trước tiên:

- Để tôi!

Vẻ mặt thiếu tự nhiên của Phó Lợi Khai thoắt đổi sắc, không rõ là đang gượng cười tỏ vẻ yêng hùng, hay đang khổ sở khi phải đưa ra quyết định cuối cùng:

- Tôi nữa!

- Cả tôi nữa! – Tùng Đắc Kim bước dần lên mà nói.

Lỗ Nhất Khí cười mà nói:

- Hai người bọn họ và tôi nữa là đủ rồi, sức lực của anh quá mạnh, chẳng may lực đạo không đồng đều, động chạm đến cột chống thì coi như hỏng bét.

- Vậy thì để tôi! Ba người chúng tôi hành động có lẽ sẽ ổn thoả hơn, hơn nữa cậu đứng bên cạnh có thể quan sát được rõ ràng, nếu có biến cố gì, còn có thể kịp thời nhắc nhở chúng tôi! – Nhậm Hoả Cuồng vừa nói vừa quăng gánh rèn xuống, bước lên phía trước.

“Nếu có biến cố gì, còn có thể kịp thời nhắc nhở”, Lỗ Nhất Khí biết, nếu như phương pháp của cậu không thành công, hoặc trong quá trình thực hiện có gì sơ suất, sẽ không còn cơ hội để nhắc nhở, ba người kia không chết cũng phải trọng thương.

Tiếng gấu gầm, tiếng chim ưng rít lại dội lên phía sau lưng, đối thủ đang nhanh chóng áp sát.

- Lỗ môn trưởng, bắt đầu thôi! Cậu nói đi, phải làm gì?

Lời nói của Nhậm Hoả Cuồng mang vẻ hào sảng của một hán tử không màng sống chết.

Lỗ Nhất Khí chỉ vào một súc gỗ tròn đâm ngang vào đống gỗ, nói với Nhậm Hoả Cuồng:

- Chú hãy nắm lấy súc gỗ kia, khi nào tôi đếm đến “một” chú hãy rút nó ra, cầm ở trên tay!

Sau đó chỉ vào một súc gỗ xiên chéo, nói với Phó Lợi Khai:

- Anh Phó, sau khi chú Nhậm rút súc gỗ kia ra, tôi sẽ đếm đến “hai”, anh hãy lập tức đẩy khúc gỗ này vào bên trong một thước hai.

Rồi quay sang Quỷ Nhãn Tam, nói:

- Anh Tam, anh hãy cầm sẵn súc gỗ này, khi anh Phó đẩy xong súc gỗ, tôi sẽ đếm đến “ba”, anh hãy rút súc gỗ này ra!

Quỷ Nhãn Tam chăm chú lắng nghe lời căn dặn của Lỗ Nhất Khí, hai tay lập tức nắm chặt lấy súc gỗ.

- Sau khi anh Tam rút súc gỗ này ra, ở đây sẽ xuất hiện một lỗ hổng xiên chéo xuống phía dưới. Tôi đếm đến “bốn”, chú Nhậm lập tức cắm ngay súc gỗ cầm trong tay xuống đó. Chú Nhậm cắm xong, tôi sẽ đếm đến “năm”, lúc này anh Phó lại rút súc gỗ kia ra phía ngoài hai thước ba, như vậy chỗ chịu áp lực phía bên trái sẽ xuất hiện một lỗ hổng. Tôi đếm đến “sáu”, anh Tam lập tức cắm súc gỗ trong tay qua lỗ hổng từ dưới lên trên, cho tới khi toàn bộ súc gỗ xuyên hẳn vào bên trong, như vậy sẽ đẩy dược súc gỗ cắm thẳng từ trên xuống ra xa một thước sáu.

- Đây là kỹ pháp “trộm xà đổi trụ” phải không? Lỗ Nhất Khí vừa dứt lời, Phó Lợi Khai buột miệng hỏi

- Tôi cũng không rõ, tôi chỉ biết nguyên lý của phương pháp này xuất phát từ “thay số đổi hình”\*, có lẽ giống với thuật “trộm xà đổi trụ” mà anh vừa nói! – Lỗ Nhất Khí thuận miệng trả lời, nhưng ngay lập tức cậu cảm thấy bất ổn, lập tức đưa mắt nhìn sững vào Phó Lợi Khai. Đúng vậy, “trộm xà đổi trụ” là một kỹ pháp chép trong “Ban kinh”, nhưng chẳng phải gã lái gỗ kia đã nói gã không biết chữ, chưa từng đọc qua “Ban kinh“ hay sao? Vậy tại sao gã lại biết được tên gọi của kỹ pháp này?

\* Phương pháp này xuất hiện sớm nhất vào đầu đời Đường, chính là một kỹ thuật dùng để thay đổi kết cấu. Tương truyền kỹ thuật này có liên quan tơi thuật số chiêm tinh của Viên Thiên Cương, nếu muốn thay đổi kết cấu trong đó, cần phải tính toán vô cùng thấu đáo kín kẽ. Là kỹ nghệ trời ban chép trong “Cơ xảo tập”.

Nhưng Phó Lợi Khai đã quay mặt đi, chỉ cắm đầu nhìn chằm chằm vào sức gỗ trong tay, vẻ mặt thô thiển lúc này có phần căng thẳng, hai con mắt to nhỏ càng lệch lạc đến dị dạng. Gã buộc phải tập trung hết sức, vì trong ba người, nhiệm vụ của gã là nặng nề nhất, không những cần thay đổi vị trí của súc gỗ, mà còn cần đảm bảo đúng yêu cầu về biên độ ra vào.

Sở dĩ Lỗ Nhất Khí quyết định để Phó Lợi Khai đảm đương vị trí trọng yếu nhất, bởi vì không rõ từ khi nào, trong tiềm thức cậu đã xuất hiện một nhận đinh: “Tay lái gỗ này tuyệt đối không hề đơn giản”. Phó Lợi Khai dường như luôn cố ý che giấu điều gì, mà những điều gã che giấu dường như đã lộ liễu ít nhiều kể từ khi bọn họ thay đổi hướng đi. Con đường mà Lỗ Nhất Khí lựa chọn đã dồn gã tới bước không thể tiếp tục né tránh, đẩy gã vào vị trí buộc phải bộc lộ bản lĩnh của mình.

Quá trình “thay số đổi hình” đòi hỏi phải phối hợp hết sức nhịp nhàng, chỉ cần chậm một chút sẽ khiến cả khối gỗ đá theo nhau đổ sập. Từ miệng Lỗ Nhất Khí, sáu con số đã bật ra một lèo, ba cao thủ lập tức răm rắp hành động theo đúng hiệu lệnh của Lỗ Nhất Khí, kiểm soát rất khéo lực đạo và vị trí của các súc gỗ trong tay. Đăc biệt là Phó Lợi Khai, vị trí một thước hai và hai thước ba của gã chính xác tới từng ly từng lai, thật không hiểu tại sao gã có thể làm được như vậy.

Đá tảng vẫn ở phía trên đống gỗ, đống gỗ vẫn chồng chất cheo leo ở đó, song ở giữa đống gỗ đã xuất hiện một chỗ khuyết, đủ cho một người thoải mái vào ra.

“Kẻ ngốc xem náo nhiệt, cao thủ xem tay nghề”, đây là một câu ngạn ngữ trong giới Khảm tử. Bởi vậy, chứng kiến sự biến đổi sau khi thực hiện “thay số đổi hình”, có một kẻ đã kinh ngạc đến há hốc miệng mồm, mặt đờ cổ vẹo, là ai vậy? Chính là Phó Lợi Khai! Gã hết tiến lại lùi, hết quỳ lại đứng, xem đi xem lại đống gỗ đến mấy lần. Phương pháp mà Lỗ Nhất Khí vừa sử dụng quả thực cao siêu hơn kỹ pháp “trộm xà đổi trụ” không biết bao nhiêu lần mà kể. Với khảm diện này, nếu dùng phương pháp “trộm xà đổi trụ” để hoá giải, không những phải lợi dụng dịa hình xung quanh, mà còn cần thêm nhiều vật liệu khác, và khó khăn nhất là những vật liệu đưa vào không được đụng chạm tới những lỗ hổng được mở

- Đường đi có đúng không? – Lỗ Nhất Khí hỏi một cách thản nhiên như thể tiện miệng chuyện phiếm.

Phó Lợi Khai không ngờ Lỗ Nhất Khí chỉ hỏi một câu như thế. Gã bật cười, điệu cười khiến bộ mặt của gã càng méo mó thảm hại – Cậu yên tâm, cái này thì tôi chắc chắn! – Nói tới đây, gã liền dừng lại, xem ra gã đang muốn khơi gợi sự tò mò của Lỗ Nhất Khí, sau đó tha hồ mà một tấc đến trời.

Lỗ Nhất Khí không nói lời nào, vẫn nhìn gã chăm chú, đôi mắt như mặt băng đang tan chảy, lấp lánh những tia sáng rất khó thăm dò.

Anh mắt của Lỗ Nhất Khí khiến gã hơi chợn rợn, mất hết cả ý định khoe khoang khoác lác ban đầu, bất giác thành thực một cách không điều kiện:

- Tôi phán đoán dựa vào mùi vị. Mỗi loại gỗ đều có mùi vị đặc trưng, đặc biệt khi chúng là cả một rừng cây thì mùi vị đó càng đậm đặc. Như gỗ thông đen có vị chát; gỗ du có hương thơm của đại mạch; gỗ sồi lá rộng có mùi vị giống như thịt bò luộc. Tôi vừa ngửi thấy mùi gỗ sam đỏ nên đã xác định được phương hướng. Cậu thử ngửi mà xem, có giống mùi rượu lên men không? Từ đây tới đường mòn Sam Đỏ không còn bao xa nữa, băng qua sườn núi này coi như sắp tới nơi.

Lỗ Nhất Khí phập phồng cánh mũi, hít hít ngửi ngửi một hồi, song chẳng thấy có mùi gì. Cậu mỉm cười tự chế giễu bản thân, nhủ thầm trong bụng, đây là công phu không thể luyện trong một sớm một chiều.

- Nếu không phải là một rừng cây, mà chỉ là một gốc cây, một cành cây, thậm chí là vài chiếc lá rụng dưới đất, ngươi có ngửi ra không? – Nhậm Hỏa Cuồng đang đi sau Phó Lợi Khai bỗng lên tiếng hỏi, thì ra ông ta đã nghe thấy lời của Phó Lợi Khai.

- Lão thợ rèn chết tiệt, lão nghĩ tôi là thú vật à? Kiểu đấy thì chỉ có loài thú mới ngửi ra được!

- Ai biết ngươi có phải là thú vật đầu thai hay không! Hôm trước trong thị trấn, khi khói lửa bốc lên, ta dám chắc đến tám phần là do ngươi đánh hơi tìm đường đưa bọn ta chạy thoát! – Nhậm Hỏa Cuồng không hề nói đùa, bởi lẽ bản thân ông đặc biệt mẫn cảm với mùi khói lửa.

- Lão Nhậm, lão già quá đâm lú phỏng? Nhà cửa trong thị trấn đầu năm cuối năm đã thay đổi cả lượt, đường đi lối lại mỗi năm mỗi khác, năm nay tôi còn chưa kịp thông thuộc đường đi ở đấy. Hôm đó nếu không nhờ vào mấy đống gỗ phỉ lá nhỏ mà thôi vừa thu mua, e rằng đã chết cháy cả nút rồi! – Gã lái gỗ nói đến đây, vẻ mặt rõ là dương dương tự đắc, nước bọt bắn ra như mưa qua khóe miệng méo lệch:

- Bình thường mùi vi của gỗ phỉ lá nhỏ rất nhạt, mấy đống gỗ nhỏ xếp lẫn lộn vào các loại củi gỗ khác khó mà ngửi ra mùi. Nhưng nếu gỗ phỉ bắt lửa, sẽ tỏa ra mùi giống như hong phân trâu. Hơn nữa loại gỗ này phơi nắng sẽ biến dạng, nên người ta thường không dùng nó làm đồ gia dụng, lại càng không chọn nó làm củi để sưởi ấm trong mùa đông. Chỉ có mình tôi dám mua chúng, dự tính năm sau tìm mấy kẻ gà mờ từ phương nam tới, nói dối là gỗ phỉ loan văn rồi bán với giá hời. Vị trí xếp gỗ đều do tôi chỉ định, từ cổng trấn tới chợ có tới mấy đống, tôi đã ngửi mùi toả ra từ mấy đống gỗ đó mà thoát khỏi thị trấn.

Quả là cao thủ trong nghề, dù lĩnh vực nào, chỉ cần chịu khó động não động lực, cần cù luyện tập, chắc chắn sẽ trở thành cao thủ. Có lẽ mọi đặc trưng, tính chất mùi vị của tất cả những loại gỗ quý hiếm trong cánh rừng già Quan Ngoại này, Phó Lợi Khai đều thông thuộc đến nằm lòng.

- Anh Phó, anh võ thuật cao cường, kiến thức lại uyên thâm. Trong nghề lái gỗ hẳn anh là số một! – Lỗ Nhất Khí tán dương Phó Lợi Khai một cách thật lòng, song cậu cũng hy vọng gã có thể thuận đà nói tiếp, để khai thác thêm những bí mật còn chưa biết.

Phó Lợi Khai cười ngượng nghịu, bộ mặt càng méo vẹo đến mức có phần quái đản. Gã thừa thông minh để hiểu Lỗ Nhất Khí muốn gì, tuy nhiên…

Phó Lợi Khai kéo Lỗ Nhất Khí sang một bên, động tác có phần lộ liễu, rồi ghé sát vào tai cậu thì thầm:

- Tôi biết cậu muốn hỏi gì, song giờ chưa nói được. Nếu không, tôi sẽ giống như con mụ béo kia…

Khi Phó Lợi Khai kéo Lỗ Nhất Khí sang một bên, những người khác đều dừng cả lại, đổ dồn ánh mắt về phía hai con người đang thậm thà thậm thụt. Nhìn vào phản ứng của họ, Lỗ Nhất Khí hiểu ngay rằng tất cả mọi người đều đang chăm chú theo dõi câu chuyện giữa cậu và tay lái gỗ. Hơn nữa, hành động lộ liễu của Phó Lợi Khai rõ ràng có một dụng ý khác. Khi gã ghé miệng thì thào với cậu, đôi mắt to nhỏ của gã loé lên những tia sắc nhọn và gian xảo, chớp mắt đã thâu tóm toàn bộ hành động và sắc mặt của những người còn lại.

Lỗ Nhất Khí vốn dĩ định đi lên phía trước, song khi ngang qua lão mù, liền bị lão lôi giật lại. Nhưng lão không nói gì, đợi đến khi tiếng bước chân của mọi người đã cách xa khoảng hơn chục bước, lão mới nói nhỏ vào tai Lỗ Nhất Khí:

- Cậu cả, chú ý cô ả kia! Bước chân của cô ả có tiếng vật cứng, có vẻ giống như chiêu “đế sắt lưu dấu” trong giang hồ. Tức là giấu thiết bị cứng dưới đế giày, trực tiếp lưu lại vết hằn trên đất đá, dù tuyết đã bị cào bằng, người đuổi theo phía sau chỉ cần gạt bỏ lớp tuyết, vẫn tìm ra dấu vết!

Lỗ Nhất Khí im lặng hồi lâu không nói gì, lão mù lại tiếp:

- Tay họ Phó kia rất kỳ quặc, có lẽ là cao thủ lão luyện, song dường như đang che giấu điều gì.

- Đúng vậy! – Lỗ Nhất Khí đã dứt ra khỏi dòng suy nghĩ. Lão mù đã nhắc tới Phó Lợi Khai, cũng vừa lúc cậu đang muốn tìm một người giúp cậu phán đoán về con người đó. Cậu hạ giọng thật thấp mà nói – Gã Phó Lợi Khai kia, quả thực tôi không thể hiểu nổi. Có lúc gã rất giống một cao thủ, thận trọng và chu đáo; có lúc lại như một kẻ thô tục tham lam háo sắc. Bản lĩnh của gã rõ ràng là chiêu pháp của Lỗ gia, song lại không thừa nhân mình là đệ tử của Ban môn.

- Không! Theo tôi, gã rõ ràng là một cao thủ, tham lam chỉ là ngụy trang, còn háo sắc thì tôi không nhìn ra, có lẽ tôi mù nên không nhận thấy chăng? Còn cậu cả cậu có nhìn thấy không? – Lão mù nói thật khẽ, song không giấu vẻ sốt sắng.

- Tôi ư? – Lỗ Nhất Khí ngẫm nghĩ kỹ lưỡng một hồi những chuyện đã xảy ra, quả thực không có bằng chứng nào cho thấy Phó Lợi Khai là kẻ tham lam, mà đó chỉ là suy đoán thông qua lời lẽ của gã mà thôi. Cậu bèn nói – Chú Hạ, hôm trước khi chạy khỏi Kim gia trại, gã đã kéo một người đàn bà chạy cùng, nhất quyết không chịu bỏ lại! – Mỗi lần nhớ tới chuyện này, Lỗ Nhất Khí lại cảm thấy tay lái gỗ này vừa đáng giận lại vừa nực cười.

- Vậy ả ta đâu? – Lão mù hỏi.

- Chết rồi! Bị bắn chết rồi!

- Hừm, là “khiên di động”. Chiêu pháp này được dùng sớm nhất trong phái Bắt thú ở Quan Ngoại, về sau đám thổ phỉ Quan Ngoại thường sử dụng chiêu trò này để chạy trốn. Khi vây bắt thú hoang, phái Bắt thú đều mang theo một động vật nhỏ. Nếu phát hiện con thú quá lớn, bắt không bắt được, chạy không chạy được, sẽ thả vật sống kia ra làm mồi nhử thú lớn chạy đi. về sau mới phát triển thành trò bắt cóc con tin mang theo khi chạy trốn kẻ địch, để đánh lạc hướng truy đuổi của địch thủ, cũng có thể dùng làm khiên chắn đòn.

Nghe lão mù nói vậy, Lỗ Nhất Khí chỉ biết than thầm bản thân hiểu biết quá hẹp hòi, những kỹ xảo trong giang hồ kiểu này thực không dễ tìm thấy trong sách vở.

- Chú Hạ, nhưng hình như gã rất quan tâm tới tôi. Đêm đó mọi người đều biến mất, sau đó lại đột nhiên xuất hiện, phản ứng đầu tiên của gã chính là giơ ngang lưỡi cưa che chắn cho tôi, chẳng ngó ngàng gì đến bản thân! – Lỗ Nhất Khí vẫn mặc định Phó Lợi Khai là đệ tử của Ban môn, nên lời lẽ cũng có ý bênh vực ít nhiều.

- Đúng là trò mèo! Gã làm như vậy không phải để bảo vệ cậu. Nếu thực sự gặp nguy hiểm, hành động đó của gã sẽ mách bảo với sát thủ rằng, cậu mới thực sự là nhân vật trọng yếu, mực tiêu tấn công nên nhắm vào cậu!

- Lão mù càng nói càng giận dữ, nước bọt bắn cả ra ngoài.

Lỗ Nhất Khí ngẩn ra, chẳng biết nói gì.

- Hai người còn rì rà rì rầm gì thế? Mau lên, sắp tới đỉnh rồi! – Thuỷ Băng Hoa đi trước bỗng lên tiếng gọi, giọng nhí nhảnh hân hoan như thiếu nữ.

- Ôi! Không đi vòng qua đỉnh ư? – Lão mù khựng lại, không hiểu tại sao vừa rồi lão không phát hiện ra sai lầm này. Không biết là vì lớp tuyết dưới chân quá dày khiến lão không cảm thấy độ dốc của sườn núi, hay do lão đã quá chú ý tới bước chân của Thuỷ Băng Hoa và mải giảng giải cho Lỗ Nhất Khí mà không kịp nhận ra.

Xung quanh đỉnh núi không có cây cối, độ dốc chỉ thoai thoải, là một bãi đất trống giống như chiếc bánh bao khổng lồ, có thể cảm nhận rất rõ ràng bên dưới lớp tuyết dày là vạt cỏ héo. Nghe tiếng gọi của Thuỷ Băng Hoa, những người phía sau vội vàng rảo bước vượt lên.

Quỷ Nhãn Tam là người đầu tiên băng qua đỉnh núi và hắn đã nhìn thấy một mảnh trăng lưỡi liềm lơ lửng bên trên khu rừng đen thẫm, toả ánh sáng lung linh trong trẻo khác thường.

Những người phía sau cũng lục tục kéo lên. Vừa vượt qua đỉnh núi, Phó Lợi Khai đã chỉ tay vào một khu rừng cách đó không xa, cất giọng đầy đắc ý:

- Nhìn kìa! Rừng sam đỏ!

Gió trên đỉnh núi thổi rất mạnh. Trong một đêm thế này, chẳng ai muốn đứng trên đỉnh cao trơ trụi mà hứng gió. Ở đây ngay cả một bụi cây nhỏ để chắn gió cũng không có. Bởi vậy, mọi người đều rụt cổ khoanh tay vội vã bước xuống sườn dốc.

Bắt đầu xuống dốc, bước chân của họ có phần xiêu vẹo, có lẽ là xuống dốc khó đi hơn leo dốc, cũng có lẽ là mỗi người dều có nỗi niềm riêng chất chứa trong lòng. Đặc biệt là lão mù, bước chân của lão không còn nhanh nhẹn như trước, tròng mắt trắng dã đảo chớp liên hồi, cơ thịt trên mặt cũng không ngớt rung giật, miệng liên tục làu bàu:

- Sao lại không di vòng qua sườn nhỉ? Sao lại không đi vòng qua sườn nhỉ?

Đi vòng qua sườn sẽ không phải giáp mặt với đối thủ, cho dù có đụng đầu, thì vẫn có thể lên xuống mà tránh né. Song giờ đây họ đã leo thẳng lên đỉnh, qua đỉnh núi lại là một bãi đất trống trải, nếu ở đây có mai phục, tất cả bọn họ đều sẽ lao đầu vào khảm diện.

Mới đi qua một nửa bãi đất trống, nỗi lo sợ của lão mù đã trở thành hiện thực. Tiếng chim ưng rít chói tai vút đến từ đỉnh núi sau lưng, nhanh chóng lao nhanh xuống theo đường dốc của sườn núi. Dư âm tiếng rít còn chưa dứt, lại có thêm hai tiếng rít tương tự vụt đến từ hai bên trái phải sườn dốc, rồi đan chéo vào nhau trên đỉnh đầu bọn họ, giống như là vẽ một chữ thập giữa không trung.

Trong rừng cây ngay phía dưới bãi đất trống đột ngột bùng lên ba đống lửa.

- Mau lùi lại! – Nhậm Hoả Cuồng vốn đặc biệt nhạy cảm với khói lửa, nên lửa vừa mới bén, ông ta đã trầm giọng kêu lên một tiếng, rồi vội vã quay người lại chạy lên đỉnh núi.

Những người khác còn chưa kịp quay người, Nhậm Hoả Cuồng đã lập tức khựng ngay lại, vì ông ta đã phát hiện ra trên đỉnh núi cũng đã xuất hiện những thứ vô cùng quen mắt, song không phải là lửa.

Những thứ quen thuộc nhất với người thợ rèn nức tiếng vùng Quan Ngoại còn có thể là gì ngoài lửa, với những vật liệu và dụng cụ khác nhau cũng cần độ lửa khác nhau; sắt thép, căn cứ vào từng loại sắt thép để chế ra những vật dụng khác nhau; và một thứ nữa, đó chính là những thành phẩm tuyệt hảo được dụng công chế tạo từ thứ thép thượng đẳng với độ lửa thích hợp.

Thứ đang hiện diện trên đỉnh núi chính là những thành phẩm tuyệt hảo, những món đồ thượng phẩm chế từ thép cực tốt với lưỡi mỏng tang, hình sắc nhọn. Chúng đang ngạo mạn hiển lộ một cách thách thức trên nền tuyết, giống như là hàm răng sắc nhọn của ma quỷ khát máu, song những kẻ đang cầm giữ chúng trông lại mơ hồ không rõ hình thù.

## 74. Q.3 - Chương 16: Bày Sát Trận

Đến tận khi thế bao vây đã hình thành, Lỗ Nhất Khí mới có một chút cảm giác, dù là chỗ không nhìn thấy phía bên kia rừng cây, hay chỗ phản chiếu ánh trăng thấp thoáng trên đỉnh núi, đều trùng trùng khí sắc, loang loáng hàn quang, khí thế hung hãn như sẵn sàng cắt xương lóc thịt. Nhìn vào cách thức màn nhẫn khí kia đang trập trùng lên xuống, có thể nhận ra những kẻ đang nắm giữ chúng sở hữu sức mạnh hùng hậu vô song và một nội tâm thâm trầm kín kẽ khác thường.

Lỗ Nhất Khí không nhận ra ba đống lửa kia là khảm diện gì, song để bày ra được một trận thế như thế này, vũ khí được dùng hẳn là tên nỏ, kết hợp với đám chim ưng săn mỏ hoa Trường Bạch vừa bay qua, chắc đến tám phần là mũi tên ống sáo không lông vũ.

Lỗ Nhất Khí không quay đầu lại quan sát tình hình trên đỉnh núi, song căn cứ vào phương thức sắp xếp của các luồng nhẫn khí mà cậu cảm giác được, hẳn là đội hình được sắp xếp theo kiểu ba – hai – tám. Nhìn kiểu nhân khảm này, Lỗ Nhất Khí lập tức nghĩ rằng nó được biến hoá từ kiểu “Công tập vi”\* trong “Vũ Mục binh pháp”\*\* Có ba người đi đầu tấn công, hai người phía sau tập kích chọc khe, tám người sau cùng xếp thành hình cánh bao vây và đánh bọc sườn. Lỗ Nhất Khí biết cách phá giải khảm diện này, nhưng cũng chính vì biết cách phá giải mà cậu chắc chắn rằng giờ đây đã không thể phá được nữa. Trừ phi tiêu diệt được nhân khảm tại ba đống lửa kia trước, mới có thể quay đầu hợp lực ứng phó với khảm diện Công tập vi.

\* Có nghĩa là: tấn công, tập kích, bao vây. (Nd)

\*\* Theo truyền thuyết trong dân gian, đây là cuốn binh pháp do Nhạc Phi biên soạn, song chưa có bằng chứng xác thực. Có ý kiến khác cho rằng đó là tổng kết của người đời sau vể binh pháp của Nhạc Phi. Song cuốn sách này có rất nhiều phiên bản, nội dung của mỗi phiên bản nhìn chung đều không giống nhau, chưa biết được đâu mới là phiên bản chính xác.

Quỷ Nhãn Tam không quay người lại, mà trước tiên bật ngay cây Vũ Kim Cương che chắn quá nửa thân người, sau đó thận trọng quan sát tình hình phía sau ba đống lửa qua mép trên của tán dù. Song hắn không nhìn thấy gì. Con mắt cú đêm của hắn có thể nhìn rõ những thứ tàng ẩn trong đêm tối, song lại không thể nhìn thấy cảnh tượng phía sau đống lửa.

Lỗ Nhất Khí cũng không quay người lại, một tay cầm chắc khẩu pạc hoọc, tay còn lại gỡ khẩu súng trường Mauser trên vai xuống. Khi cây súng trường đã cầm ngang trên tay, cậu liền chuyển khẩu pạc hoọc cho Thuỷ Băng Hoa đang đứng phía sau. Khẩu súng có vẻ hơi quá cỡ so với bàn tay của Thuỷ Băng Hoa, song cô ta rất thông minh, dùng cả hai tay cầm chắc lấy báng súng, chỉ nghe “cạch” một tiếng, chốt an toàn đã mở.

Tiếng bật mở của chốt an toàn khiến Lỗ Nhất Khí giật mình kinh ngạc, cậu nhận ra người phụ nữ kia quả thực không hề đơn giản, cô ta biết sử dụng súng! Cô ta cũng giống như Phó Lợi Khai, đều là kiểu người ẩn thân không lộ.

Song hiện tại không phải là lúc suy xét chuyện này, Lỗ Nhất Khí kéo chốt khoá của cây súng trường, đứng ở bên trái Quỷ Nhãn Tam, hơi lui về sau một chút, để Vũ Kim Cương che chắn cho một phần cơ thể.

Gã lái gỗ thở hắt ra một tiếng rõ to, có phần khoa trương thái quá, không rõ là tiếng thở dài hay đang vận khí. Sau đó, gã quả quyết sải lên vài bước, vượt qua lão mù, đứng ở bên phải Quỷ Nhãn Tam, dựng đứng lưỡi cưa phía trước, tay phải rút ra một cây loan đao với phần lưỡi uốn vào trong, tập trung toàn lực nhìn chằm chằm về phía trước.

Lão mù cũng hành động nhưng trái ngược với Phó Lợi Khai, lão không bước lên phía trước, mà quay người lại đi về phía sau với vẻ mặt vô cùng khổ sở, đứng ở vị trí sau cùng, tay cầm hờ cây gậy, dường như đang nghe ngóng điều gì, cũng giống như đang chờ đợi điều gì. Tùng Đắc Kim đứng cạnh lão mù, hai tay giữ chặt cán rìu, tư thế quyết liệt và tràn đầy sức lực, song đáng tiếc lại không phải chiêu thức tiêu chuẩn của người học võ; nửa như chuẩn bị tấn công, lại nửa như muốn tránh né.

Trong bọn, chỉ có Nhậm Hoả Cuồng là bận rộn. Ông đặt quang gánh xuống, cởi tấm áo khoác da thú ra khỏi một bên vai, chọc mũi dùi sắt vào lò lửa cho than cháy bùng lên, rồi trút hết những món đồ sắt đã hoàn thiện và chưa hoàn thiện từ trong sọt vào lò lửa.

Lò rèn đã cháy bùng lên. Bếp lò tuy bé nhỏ, song không ngờ ngọn lửa bốc lên lại không hề kém thế hơn ba đống lửa phía trước. Một tay ông cầm chiếc kìm gắp than tay còn lại cầm búa rèn sắt, chốc chốc lại nện lên chiếc đe sắt bên cạnh bếp lò.

Tiếng búa rời rạc nện trên đe sắt đã khiến rừng đêm vốn âm u lại càng thêm tĩnh mịch, ngay cả tiếng gió luồn qua ngọn cây cũng bị át đi bởi những tiếng choang choang vang vọng. Củi than trong đống lửa thi thoảng lai nổ bùng lên thành đám khiến cả bọn thót tim.

Lò lửa nhỏ bé của Nhậm Hoả Cuồng càng cháy càng mạnh, tiếng búa nện đe liên tục không dừng, tất cả dường như đang muốn truyền đi một thông tin gì đó.

Không ai hành động. Không ai dám hành động. Không chỉ những người bị bao vây, mà nút sống của khảm diện cũng đều không dám hành động.

Lò lửa đã bùng cháy rất đúng lúc, đối thủ cũng giống như họ, đều không nhìn rõ những người ở phía sau ngọn lửa đang làm gì. Khảm diện Công tập vi chỉ nhìn thấy lão mù và Tùng Đắc Kim, nên không dám hành động. Khảm diện ba đống lửa chỉ nhìn thấy vài người quanh Lỗ Nhất Khí, mà không nhìn thấy những người phía sau ngọn lửa, hơn nữa đằng sau tán dù ẩn giấu thứ gì, họ cũng không nhìn rõ, bởi vậy càng không dám hành động. Lò lửa rừng rực cháy còn có một lợi ích khác, đó là ánh lửa khiến chim ưng trên trời không dám lao xuống tập kích, đồng thời xua tan cảm giác lạnh lẽo, khiến những người đang cận kề cái chết kia thân thủ được hoạt bát hơn.

Trong phong thuỷ học có phái hai mươi tư sơn đầu, nguyên lý của phái phong thuỷ này lấy núi làm gốc, sau đó phân tích kỹ lưỡng từ hình núi, hình sườn dốc, cho tới từng viên đá, gốc cây. Theo lý thuyết của phái này, thì giờ đây đám Lỗ Nhất Khí đang ở vào thế tiến thoái lưỡng nan, gió thổi nước chảy, không tụ tài, nền móng khó vững chãi. Địa hình này còn được gọi là “nền khổ bại”.

Nếu nói theo binh pháp, địa hình này là nơi lưỡng bại “xông lên như lũ, đánh xuống như thành”. Bước lên một bước chỉ được ba phần, lùi bước về sau không chỗ đặt chân. Ở vào địa hình như vậy, nếu gặp kẻ địch, tốt nhất nên tĩnh lặng chờ đợi đối phương hành động trước, tức là để đối phương đến tấn công mình, đợi đối phương tiến vào phạm vi công kích hiệu quả của mình, sau đó tìm ra kẽ hở để ra đòn quyết định.

Lỗ Nhất Khí đã rất sáng suốt khi quyết định trì hoãn bất động, hy vọng rằng đối thủ sẽ chủ động tấn công trước. Kỳ thực đây cũng là cách vạn bất đắc dĩ trong tình cảnh không còn phương pháp nào khả thi.

Đối thủ cũng rất thông minh, cả hai khảm diện cũng đều bất động. Tình thế trì hoãn kéo dài đã hơn nửa canh giờ mà cả hai bên vẫn không hề có vẻ gì manh động nôn nóng.

Hai bàn chân Lỗ Nhất Khí đã bắt đầu lạnh đến tê dại. Đúng vậy, sức nóng từ lò lửa không thể sưởi ấm được hai bàn chân lún sâu trong tuyết, song cậu hiểu rằng mình buộc phải kiên trì. Không còn cách nào khác để giải quyết được khảm sống trước mặt, chỉ còn cách thi gan cùng đám nút lẫy trong khảm diện, xem cuối cùng ai kiên nhẫn hơn ai, ai để lộ sơ hở trước. Tình hình hiện tại của đối thủ chưa hẳn đã dễ chịu hơn mình, hơn nữa Thuỷ Băng Hoa là phụ nữ còn chưa ca thán lấy nửa lời thì kẻ nam nhi như cậu bất luận thế nào cũng phải trụ vững.

Nửa canh giờ. Một canh giờ. Hai canh giờ. Lẽ nào họ sẽ phải đứng trơ trơ thủ thế như vậy cho đến hết đêm?

- Không thể tiếp tục trì hoãn, phải nghĩ cách thoát thân! Đối phương rất có thể có quân chi viện, nhưng chúng ta thì không! – Thuỷ Băng Hoa chợt lên tiếng, chỉ ra một sự thực rất đỗi hiển nhiên.

Câu nói này khác nào một luồng khí lạnh xuyên thẳng vào não bộ tất cả mọi người. Thuỷ Băng Hoa rất có lý, tình thế đối đầu kéo dài sẽ rất bất lợi cho bọn họ, nhất thiết phải tìm biện pháp để thoát thân.

Lúc này, nội tâm của Lỗ Nhất Khí đang giằng xé dữ dội. Cảm giác! cần phải tìm ra cảm giác! Hai khảm diện trước sau vây ráp đã khiến cậu toàn thân căng thẳng, không thể trở về trạng thái điềm nhiên vô ngã, bởi vậy cậu chỉ cảm nhận được những luồng khí sắc bén lạnh người, mà không thể cảm nhận dược những làn khí khác.

Thuỷ Băng Hoa khẽ tựa bờ vai vào sau lưng Lỗ Nhât Khí. Một niềm dịu dàng ấm áp như tình mẫu tử tan toả dọc sống lưng cậu, tan chảy vào cơ thể, tựa như vòng tay của người mẹ trong mơ, yên ổn và nồng ấm làm sao. Những bó cơ đang căng cứng tựa dây dàn bỗng nhiên chùng xuống, thư thái vô cùng; tinh thần nhanh chóng ngưng tụ, toàn bộ thân thể thanh thản như chan hoà cùng tự nhiên. Lỗ Nhất Khí đã chìm trong trạng thái vô ngã, cậu mơ hồ thấy mình đang bay lên, đang tan chảy vào trong tuyết, vào rừng cây, vào từng viên đá ngọn cỏ, đang hoà mình vào mọi ngóc ngách vi tế của núi rừng. Và đương nhiên, cậu đã nhận ra những gì đang được ẩn giấu phía sau ba đống lửa kia.

Ở đó có ba cây nỏ lớn, được gác lên những thanh gỗ chống trên mặt đất. Song những kẻ đang giữ nỏ có vẻ đang bấn loạn, dường như chúng đang bồn chồn bất an vì một điều gì đó.

Những nút sống của khảm diện Công tập vi trên đỉnh núi vẫn không hề biến đổi, chúng vẫn đang nấp kín trong tuyết, rình đợi thời cơ sẵn sàng xung trận. Tuy nhiên, Lỗ Nhất Khí vẫn cảm thấy lưỡi đao trong tay chúng có một tơ hào run rẩy, khiến cho khí thế của toàn bộ khảm diện không thực bình ổn vững vàng.

Lỗ Nhất Khí từ từ thu cảm giác lại, trong quá trình này cậu đã nảy ra một phương pháp để biến đổi cục diện hiện tại: tất cả cùng chậm rãi tiến về phía trước để bức bách ba tay nỏ, khiến chúng hoặc là phải ra tay trước, hoặc là sẽ phải rút lui. Do hơi thở của chúng không ổn định, nên chắc hẳn ở đây phải có thứ gì khiến chúng kiêng dè.

Song cảm giác còn chưa kịp thu về hoàn toàn, thì từ mé trái của sườn đồi, lại xuất hiện một luồng khí xộc thẳng vào thần kinh của cậu. Đó là một luồng sát khí, tuy không quá hung tàn, song rất mực thâm trầm vững chãi hệt như núi cao, rừng rậm.

Cảm giác của Lỗ Nhất Khí thậm chí không dám tiến sang phía đó, luồng sát khí đã khiến cậu hoảng sợ. Trong khoảnh khắc, cậu cảm thấy mình đang bị người khác bóp nghẹt trong lòng bàn tay.

Quân chi viện của đối phương đã tới!

Một tiếng sói tru rợn óc xé toang rừng đêm tịch mịch. Lại tiếng tru thứ hai, thứ ba… Từ sườn đồi bên trái, loé lên hơn hai chục đốm sáng xanh lục lạnh lẽo.

- Sói! – Tùng Đắc Kim hét toáng lên, giọng điệu tràn đầy khiếp đảm.

- Là sói! Một bầy sói! – Thuỷ Băng Hoa cũng kêu lên, tuy cũng kinh hãi song xem ra ít hơn nhiều so với gã trai cao to lực lưỡng kia.

Nhậm Hoả Cuồng đã dừng gõ búa, nhanh chóng móc từ trong ngực áo ra một chiếc túi da hươu, tháo miệng túi, đổ ra một thứ hình thù kỳ quặc, ném tọt vào bếp lò. Ngọn lửa lập tức bùng lên, bốc cao cả trượng, rồi cứ thế thẳng đứng ở đó, không lay động lấy một ly, tựa như một cột ánh sáng xanh vàng. Lò lửa rừng rực đã nung toàn bộ những món đồ sắt mà ông vừa ném vào thành những khối sắt cháy đỏ. Ông ta dùng kìm gắp ngay ra khỏi lò, đặt lên đe sắt, vung cao búa rèn nện xuống choang choảng, tiết tấu phân minh, lên xuống nhịp nhàng.

Thủ pháp rèn sắt rất đa dạng, thường có nện gõ đập, tán, quăng, kéo, thủ pháp khác nhau sẽ phát ra âm thanh khác nhau. Chỉ nhìn thấy chiếc búa rèn vùn vút như bay múa, tiếng gõ đập bổng trầm như tấu nhạc. Trong tiếng nhạc gấp gáp, những khối sắt đỏ nhanh chóng thành hình, rồi lại bị ném vào trong lò lửa,

Lỗ Nhất Khí không hề cử động, cậu vẫn đứng đó thanh thản điềm nhiên, song cảm giác của cậu đã dịch chuyển tới bên bếp lò. Khác với mọi người, Lỗ Nhất Khí đã nhìn thấy trong cột lửa bất động kia có một khí thế hoạt bát đang nhảy nhót, toả ra những tia sáng vàng đen khác hẳn với ánh lửa. Thứ mà Nhậm Hoả Cuồng vừa cho vào lò liên tục phun ra những hoa lửa li ti chói vàng rực rỡ, phủ đầy trên khối sắt cháy đỏ, khảm lên trên nó một lớp vàng kim lóng lánh.

Đây chính là thiên thạch Kim Cang! Lỗ Nhất Khí đã mau chóng nhớ ra tên gọi của nó.

Trong “Dị vật chí” có chép rằng: “Trên trời rơi xuống đá lạ, khiến núi vỡ sông tràn. Độ cứng của nó không gì sánh nổi, cho vào lửa, lửa bùng dữ dội, phun ánh vàng không dứt, thứ luyện cùng cũng trở nên cứng rắn siêu phàm”.

Lỗ Nhât Khí quả quyêt loại đá lạ này cũng chính là thiên thạch mà cậu đã được học trong trường Tây học, có điều thành phần chất liệu của loại thiên thạch này đặc biệt hơn nhiều.

Nhậm Hoả Cuồng đã ngừng gõ đập, bởi lẽ những khối sắt đỏ trong lò đều đã thành hình, vẻ mặt ông ta trở nên trịnh trọng khác thường, ông gắp thiên thạch Kim Cang khỏi lò, rồi cắn vào ngón giữa bên tay phải. Đầu ngón tay ứa ra một giọt máu lớn đỏ tươi. Ông búng mạnh ngón tay, giọt máu kéo thành một chuỗi hạt đỏ rực, lao vào trong lò.

Không còn thiên thạch Kim Cang, ngọn lửa trong lò mau chóng thu nhỏ lại. Khi chuỗi máu tươi bắn vào trong lò, ngọn lửa lập tức chuyển từ xanh lam sang đỏ rực rỡ. Ánh lửa phản chiếu lên những người đứng đó, khiến toàn thân họ như thể tưới đẫm máu tươi.

- A… a… a…

Nhậm Hoả Cuồng gầm lên một tiếng vang động khắp núi rừng.

- U… u… u…

Bầy sói cũng tru lên một lượt, tiếng tru hoà lẫn vào tiếng gầm của Nhậm Hoả Cuồng, vang vọng không dứt.

Trận trận âm thanh đã phá vỡ hoàn toàn bầu không khí tĩnh lặng của núi rừng. Ngay cả mảnh trăng lưỡi liềm lơ lửng giữa trời cũng như chấn động mà run rẩy.

Người đã hành động, nhanh như chớp xẹt.

Lão mù hành động trước tiên. Lão lao vụt tới một bên của khảm diện Công tập vi, mục tiêu là nhắm vào đầu mút của hàng “vây” tám người. Đây là một vị trí rất thích hợp, nếu “công” và “tập” muốn lao tới cản lão lại, thì mé bên kia của nút “vây” sẽ trực tiếp dối mặt với Tùng Đắc Kim. Như vậy toàn bộ khảm diện sẽ bị kéo giãn, khảm tướng cũng trở nên tán loạn, đặc biệt là uy lực của “công” và “tập” không thể phát huy triệt để.

Kỳ thực lão mù không hề biết cách phá giải Công tập vi. Song năm xưa lão từng là thủ lĩnh băng mã tặc. Khi đội ngựa giao chiến, kỵ nhất là tấn công vào giữa đội ngựa của đối phương, mà thông thường sẽ tấn công vào một đầu của đội ngựa. Góc độ tấn công như thế có thể tiến lui dễ dàng, đánh được thì đánh, không đánh được vẫn có thể nhanh chóng tẩu thoát trước khi bị bao vây.

Khảm diện không hề phản ứng, chúng không thèm đếm xỉa tới lão mù đã bắt đầu hành động, lại càng không để mắt tới Tùng Đắc Kim đang không biết phải hành động ra sao. Thứ khiến chúng sợ hãi chính là người ở phía sau ánh lửa. Không chỉ vì ánh lửa quá đỗi kỳ dị, cũng không chỉ vì tiếng gầm quá đỗi hung hãn, mà là vì khí thế! Ở đó đang bừng bừng một luồng khí thế, khiến chúng bất giác cảm thấy bản thân trở nên nhỏ bé và yếu ớt.

Những nút sống trên đỉnh núi đều là cao thủ kinh qua trăm trận, song trong thời gian gần đây, tâm tư của chúng đã có phần rối loạn. Viện trong viện ở Bắc Bình bị phá, chúng đã tiếp nhận mệnh lệnh truy sát người của Lỗ gia, cướp lại bảo bối đã mất. Song mới có hơn một ngày, nhiệm vụ của chúng đã trở thành theo dõi sát sao người của Lỗ gia. Sau khi tới cánh rừng này, chúng không những phải bám sát đối phương, mà còn phải tìm cách doạ dẫm quấy rối, ngăn cản đối phương tiến bước.

Nhưng đến chiều hôm qua, chúng lại nhận được chỉ thị mới nhất là phải bắt sống toàn bộ. Mệnh lệnh liên tục thay đổi đã khiến chúng cảm thấy mệt mỏi, khó mà thích ứng. Đúng trong lúc hoang mang không biết phải làm gì, thì ba tay nỏ lại mang đến một chỉ thị mới: nếu không bắt sống được, phải tìm cách cầm chân, càng lâu càng tốt, để những đồng môn kịp vượt lên trước có đủ thời gian bố trí khảm diện, và những cao thủ sừng sỏ trong bản phái vượt lên trước dò la. Ý đồ đã rất rõ ràng, trước hết xem phe mình có đủ sức tìm ra ám cấu, khai quật bảo vật hay không. Nếu thực sự hết cách, sẽ thả đám người bên Lỗ gia ra cho họ đi tìm bảo vật, rồi cướp đoạt sau.

Bởi vậy khi nãy chúng chỉ bao vây, không có ý hành động. Công bằng mà nói, giữ chân đơn giản hơn rất nhiều so với bắt sống. Thế nhưng tình hình trước mắt đã trở nên phức tạp, bầy sói đột ngột xuất hiện, đối thủ lại chủ động tấn công, bởi vậy chúng chỉ còn biết thuận thế đánh trả, thực hiện mệnh lệnh bắt sống.

Nhậm Hoả Cuồng đột ngột quăng cả bếp lò về phía đỉnh núi, một lò than cháy và sắt nóng đỏ bay ra tung toé, phủ kín một vùng rộng lớn. Phạm vi đã được tính toán rất kỹ lưỡng, vừa hay chắn ngang con đường bắt buộc phải qua khi khảm diện Công tập vi đánh thẳng từ trên xuống. Than cháy và sắt nóng rừng rực rơi đầy xuống tuyết, hơi nước lập tức bốc lên mù mịt như sương. Than và sắt nóng gặp tuyết tuy giảm bớt nhiệt, song những bàn chân đi giày vẫn không thể trực tiếp giẫm lên, bởi vậy khảm diện muốn bao vây công kích, buộc phải đi vòng, như vậy hình khảm cũng sẽ tan rã.

Khảm diện trên đỉnh núi vừa động, ba cây nỏ lớn trong rừng cũng động theo. Mũi tên cuốn gió lao đi khiến đống lửa dạt sang một phía.

Lỗ Nhất Khí đã cảm nhận được hành động từ hai bên, mà không, còn có thêm một vị trí khác, đó là sát khí từ bầy sói cũng đã động, từ trạng thái thâm trầm bỗng chốc trở nên hoạt bát, vùn vụt lao thẳng tới.

Không hề xuất hiện tiếng gầm rít rền vang của mũi tên ông sáo không lông vũ như dự liệu của Quỷ Nhãn Tam và Lỗ Nhất Khí, mà thay vào đó là một tiếng súng nổ giòn tan, kết thúc bằng một tiếng va chạm và cọ xát đinh tai nhức óc, tựa như đã bắn trúng thứ gì.

Lỗ Nhất Khí vẫn chưa nổ súng, cậu vẫn đang đứng ung dung ở đó, tay nâng cây súng trường một cách thảnh thơi. Bởi vậy cậu đã nhận ra, phát súng được bắn ra từ một lùm cây bên cạnh bầy sói. Phát súng sát khí ngút trời, nhưng không hướng về phía họ, cũng không lao về đống lửa, mà chỉ bắn trúng một thứ đang bay vụt trên không.

Ngay sau đó là phát súng thứ hai. Dư âm chói tai của nó chấm dứt ở vị trí cách Quỷ Nhãn Tam không xa.

Tiếng súng thứ ba càng gần hơn nữa, vì nó phát ra từ tay Lỗ Nhất Khí, đón đường thứ đang vụt đến trong không trung. Cùng lúc đó, Vũ Kim Cương trong tay Quỷ Nhãn Tam bật lên một tiếng “choang” nhức óc, như thể đánh vào chiêng lớn, dội thẳng vào lỗ tai những người xung quanh khiến màng nhĩ long lên như muốn rách.

Sau cú va đập chấn động, lại thêm hai tiếng va chạm khác yếu hơn dội trên tán dù. Quỷ Nhãn Tam đã ngăn cản thành công ba cú tấn công liên tiếp. Lực đạo của ba cú tấn công không quá mạnh, không hề tương xứng với luồng khí vừa thổi dạt cả ba đống lửa.

Rơi phía trước Vũ Kim Cương có ba vật. Vật thứ nhất là một khối thiết lăng\* góc cạnh sắc bén, hai bên có hai lưỡi dao sắc nhọn như đuôi én, phía sau rất dày, chính giữa đuôi có một cái máng lõm hình tròn. Trên thiết lăng có hai điểm bị va đập: một lưỡi dao đã mẻ, và trên đỉnh nhọn của phần đuôi én có một vệt lõm. Lỗ Nhất Khí vừa nhìn đã biết hai vết tích này là do đạn bắn vào.

\* Thiết lăng tức một khối sắt có nhiều góc cạnh sắc nhọn chĩa ra như củ ấu, thường dùng làm ám khí rải trên đường hoặc bắn, ném đi gây tổn thương cho địch thủ” (Nd)

Lỗ Nhất Khí đã hiểu ra, quân chi viện của đối thủ chưa tới, trong khi phe mình đã bất ngờ gặp được trợ thủ. Luồng sát khí thâm trầm phía bầy sói chính là tới để giúp đỡ họ, thảo nào hơi thở của ba tay nỏ cao thủ có phần rối loạn. Thế nhưng nhân vật phía sau bầy sói kia rốt cục là ai? Tại sao lại muốn giúp đỡ họ?

Vật thứ hai là một mũi tên sắt. Đầu tên, thân tên và đuôi tên đều được chế tạo từ thép ròng. Vật thứ ba còn kỳ quái hơn, là một thanh sắt hơi cong, trên đầu chẽ ra thành hai nhánh nhọn hoắt, giống như một cây đinh ba đơn giản, còn phần đuôi lại được gắn một sợi lông rất đẹp và đúng kiểu.

Đây là thứ gì?

Lỗ Nhất Khí còn chưa kịp quan sát kỹ, ba đống lửa đã bắt đầu một đợt tấn công mới. Mục tiêu nhằm vào phía lùm cây bên sườn đồi. Ba cây nỏ cùng tấn công với tốc độ cực kỳ chóng vánh. Khoảng cách giữa hai đợt tấn công rất ngắn, chỉ đủ cho Lỗ Nhất Khí kịp liếc qua thứ vũ khí kỳ quái rơi trên mặt đất và lên đạn vào nòng súng.

## 75. Q.3 - Chương 17: Giẫm Thành Đường

Tiếng súng lại vang lên. Tiếng súng từ hai phía gần như nổ cùng một lúc. Lỗ Nhất Khí cũng đã khai hoả trợ giúp cho tay súng phía sau bầy sói. Súng vừa nổ, Lỗ Nhất Khí lại nghe thấy một tiếng súng khác, vẫn là vọng ra từ mé bên sườn núi. Phát súng thứ hai được bắn nhanh đến thế, có lẽ là súng liên thanh chăng? Không phải, nghe tiếng súng, có thể đoán rằng hẳn cũng là một loại súng trường, không thể bắn liên tiếp. Vậy thì… lẽ nào họ có hai người?

Phát súng thứ hai vừa nổ, lập tức kèm theo tiếng sói tru thê thảm. Trong cảm giác của Lỗ Nhất Khí lập tức vụt lên cảnh tượng máu thịt tan tành…

Ba tay nỏ đều đã bắn trúng, song đám máu thịt tả tơi trên sườn núi lại không phải là của người bắn súng.

Chính vào lúc hung khí bắn ra từ cây nỏ sắp lao vào lùm cây, từ bên cạnh đột nhiên nhảy vọt lên vài con sói dữ. Khối thiết lăng cạnh góc lởm chởm lao trúng vào con sói bờm nâu lao lên đầu tiên, con sói lập tức toàn thân tan nát thành một đống máu thịt bầy nhầy. Mũi tên sắt bay sát phía sau xuyên suốt qua mình một con sói cổ trắng, nhưng dư lực chưa tiêu, tiếp tục cứa toạc sống lưng của một con sói nữa. Chạc sắt uốn cong lao đến sau cùng đâm xuyên qua đầu một con sói đuôi xám, rồi xẻ thành một rãnh sâu đẫm máu trên mông của một con sói khác.

Nhìn vào đợt tấn công này, Lỗ Nhất Khí đã biết ba cây nỏ quái dị kia đã kết hợp với nhau như thế nào.

Khối thiết lăng tua tủa gai nhọn được bắn ra đầu tiên, song do trọng lượng nặng nề, hình dạng lại không thích hợp để bay ở trên không, bởi vậy tốc độ chậm chạp nhất. Mũi tên sắt tuy bắn ra chậm hơn một chút, song tốc độ nhanh hơn thiết lăng rất nhiều. Chạc sắt cán cong bắn ra sau cùng, song trọng lượng nhẹ nhất, tốc độ nhanh nhất, lại thêm lực bắn cực mạnh nên sau khi vọt đi, đã bị uốn cong.

Lực đạo bắn ra từ cây nỏ theo một quá trình từ yếu tới mạnh rồi lại từ mạnh tới yếu. Trong trạng thái đầu tiên, chạc sắt gập lại để tích tụ năng lượng; bắt đầu chuyển sang trạng thái thứ hai, chạc sắt lập tức duỗi thẳng, năng lượng tích tụ được giải phóng đột ngột.

Trong khoảnh khắc năng lượng được giải phóng, chạc sắt sẽ đuổi kịp mũi tên, đầu chạc sắt mang theo năng lượng và sức bật dữ dội sẽ lao thẳng vào đuôi của mũi tên sắt. Dưới tác dụng của lực đạo này, mũi tên sắt khác nào được bắn đi lần thứ hai, vùn vụt lao lên đuổi kịp thiết lăng, đâm mạnh vào máng lõm hình tròn trên đuoi thiết lăng. Và như vậy, phần lớn lực đạo đều đã được truyền sang thiết lăng. Thiết lăng mang theo một sức công phá khủng khiếp không gì cản nổi, phá tan mọi rào cản chắn đường. Còn mũi tên sắt và chạc sắt dư lực chưa tiêu, tiếp tục hành trình tàn sát.

Chính là Yêu cung xạ nguyệt trong “Sát khí biệt sách“! Cái tên vừa bật ra trong đầu Lỗ Nhất Khí, cậu lập tức thở ra làn khí đục nén trong lồng ngực, ngưng thần núi thở, nâng ngang súng trường, đưa cảm giác thuận theo họng súng vươn đến phía sau đống lửa, lùng sục tìm kiếm. Cậu đã hiểu ra, trong lần tấn công vừa rồi, viên đạn mà cậu bắn ra thuận theo quỹ đạo bay của thiết lăng đã hoàn toàn vô hiệu! Bây giờ, nhất thiết phải tiêu diệt bằng được một nút sống trong khảm diện trước khi nó tiếp tục hoạt động, như vậy mới có thể giảm bớt uy lực tấn công khi ba cây nỏ liên hợp lại.

Tiếng súng từ phía bầy sói lại vang lên, vẫn là hai tiếng liền nhau. Tay súng bí ẩn kia nãy giờ chỉ bắn vào một điểm duy nhất mà không hề thay đổi vị trí. Đối với một tay súng đang ẩn nấp, điểm bắn đầu tiên thường là điểm công kích tốt nhất, hơn nữa sau vài lần bắn, sẽ càng quen thuộc với đặc trưng của đường đạn tại vị trí đó, nên càng bắn càng chuẩn. Lại thêm mỗi lần bắn đều là hai phát đạn liên tiếp, cho dù nhân khảm đang sử nỏ có khả năng né tránh trong chớp mắt như gã cao thủ hộ pháp trong tứ hợp viện Bắc Bình, cũng khó bề tránh đươc một trong hai viên đạn. Đương nhiên, cứ đứng nguyên một chỗ mà khai hoả, trước hết phải đảm bảo bản thân không bị đối thủ bắn trúng.

Thế là Lỗ Nhất Khí cũng nhập cuộc, nhằm thẳng họng súng vào tay nỏ bắn mũi tên sắt. Cậu hy vọng tay súng bên kia cũng có cùng suy nghĩ với mình, như vậy ba phát súng sẽ cùng tập trung vào một nhân khảm, tỉ lệ thành công sẽ tăng lên gấp đôi. Mặt khác, phá được mũi tên sắt, chạc sắt và thiết lăng sẽ mất di một nhịp cầu truyền lực, khiến uy lực của Yêu cung xạ nguyệt suy giảm đáng kể.

Lỗ Nhất Khí không ngắm vào cơ thể của nhân khảm, mà nhằm vào một vị trí bên ngoài cơ thể hắn chừng nửa bước. Cuối cùng, hắn đã tự lao đầu vào đường đạn. Nhân khảm không phải là kẻ ngốc, song hắn cũng không còn cách nào khác; muốn tránh né hai viên đạn bắn ra liên tiếp, chỉ còn cách lao vào đường đạn bắn ra từ một phía khác.

Viên đạn xuyên qua lườn trái của nhân khảm, cảm giác của Lỗ Nhất Khí cũng lao theo viên đạn, xuyên qua thân thể của hắn, rồi vụt ra ngoài cùng một làn hoa máu.

Đòn công kích từ bên sườn núi không hề dừng lại. Tay súng kia lại bắn thêm hai phát, liền sát nhau như một tổ hợp thống nhất.

Nhân khảm bắn mũi tên sắt lại dính thêm một phát đạn nữa vào bả vai, thiếu một chút nữa là đã xuyên qua yết hầu. Xem ra tay súng kia đã quyết tâm tận diệt.

Hai nhân khảm còn lại đột ngột lao vụt lên, bộ pháp cực nhẹ nhàng mà thần tốc. Nhân khảm bắn thiết lăng lao về mé bên sườn núi, nhân khấu bắn chạc sắt phi thẳng đến chỗ Lỗ Nhất Khí.

Khảm diện tan rã, nút lẫy rời khỏi khảm diện truy sát đối thủ, đây là bước biến hoá cuối cùng của tất cả mọi loại nhân khảm. Cũng có nghĩa là khảm diện đã không thể trụ vững, thà chia nhau tấn công trước còn hơn đợi đối phương tới tiêu diệt. Như vậy vừa có cơ hội cùng liều một chết với đối phương, vừa có thể yểm trợ cho những nhân khảm khác rút lui an toàn.

Nhân khảm lao tới cuốn theo sát khí ngất trời, một sát khí nãy giờ ẩn kín chưa hề bộc lộ khi ba kẻ còn kết hợp với nhau. Dường như bọn chúng đã nhìn thấu từng đường xương thớ mạch của đối phương, thậm chí đã nhẩm sẵn trong đầu sẽ đâm vũ khí vào điểm nào trên người đối thủ.

Luồng sát khí bên cạnh bầy sói càng bùng lên dữ dội, tình thế lúc này đã không còn có thể ngăn cản hay lùi bước, mà chỉ có thể đối đầu, lấy cứng chọi cứng. Hai luồng sát khí chạm nhau kịch liệt, bầy sói lại tru lên thống thiết.

Lỗ Nhất Khí vẫn đứng yên tại chỗ, tư thái điềm nhiên, như vậy cậu sẽ càng có thể quan sát rõ hơn từng chi tiết tinh vi trong mỗi nhịp chuyển động của đối thủ.

Đối thủ đang lao thẳng tới với một tư thế gần như cuồng dại, dường như toàn bộ ý nghĩa cuộc đời hắn đã dồn vào một cú tấn công này. Trước luồng sát khí hung hãn ập đến như thác đổ, Quỷ Nhãn Tam choáng váng, phó Lợi Khai và Thuỷ Băng Hoa cũng choáng váng.

Quỷ Nhãn Tam lao lên vài bước, không phải để né tránh, mà là xông thẳng vào luồng sát khí. Hắn biết hắn càng tiến gần tới gần nhân khảm, góc độ ngăn trở của Vũ Kim Cương đối với cú tấn công của cây nỏ sẽ càng lớn, phạm vi bảo vệ Lỗ Nhất Khí cũng được mở rộng.

Phó Lợi Khai và Thuỷ Băng Hoa cũng đã hành động, cả hai người cùng quay người chạy về phía sau. Không phải là né tránh nhân khảm, mà vì họ đã nghe thấy tiếng binh khí va chạm chát chúa và tiếng hô giết từ phía lão mù đằng sau đã ở rất gần, điều đó sẽ ảnh hưởng tới Lỗ Nhất Khí đang ngưng thần tĩnh khí để đối phó với tay nỏ. Bởi vậy, họ phải ngăn cản khảm diện Công tập vi đang ập đến sau lưng.

Những tiếng sói tru đột nhiên lặng phắc. Từ mé bên sườn núi, tiếng súng lại dội lên, kèm theo một luồng hàn quang lạnh lẽo từ khối thiết lăng hình trăng khuyết. Trong nháy mắt, hai luồng sát khí vô hình như hai đám mây vần vũ lao thẳng vào nhau, không gian xung quanh chợt như đông cứng.

Một cú va chạm khủng khiếp, sát khí ngùn ngụt tuôn trào, khiến cho đám Nhậm Hoả Cuồng và bọn nhân khảm Công tập vi rùng mình ớn lạnh, hành động bất giác cũng có phần trì trệ.

Chỉ có ba người không hề bị ảnh hưởng. Quỷ Nhãn Tam xoay tít cây Vũ Kim Cương, những mong có thể gây nhiễu loạn thị giác và tinh thần của nhân khẩu, mặt khác cũng do lo sợ bản thân không chống đỡ nổi lực đao bắn ra từ cây nỏ, nên phải dùng lực xoay để tiết bớt ít nhiều sức công kích.

Tay nỏ muốn một đòn trúng đích không phải dễ dàng, bởi Vũ Kim Cương đã ở rất gần, hắn chỉ nhìn thấy cẳng chân và chỏm đầu của Lỗ Nhất Khí. Muốn bắn trúng, chỉ còn cách di chuyển bước chân ra khỏi tầm chắn của Vũ Kim Cương.

Tay nỏ vừa di chuyển, Quỷ Nhãn Tam đã lập tức phát hiện ra ý đồ, nên cũng di chuyển theo. Tuy tốc độ của Quỷ Nhãn Tam không nhanh bằng gã, song bán kính di chuyển lại ngắn hơn, bởi vậy gã vẫn không thể di chuyển ra ngoài tầm chắn của Vũ Kim Cương.

Lỗ Nhất Khí ung dung xoay người theo, cậu không cần phải dịch chuyển bước chân, bởi lẽ cậu chính là điểm trung tâm.

Đối thủ vô cùng nguy hiểm, sát khí đã bức bách đến nơi. Song đối mặt với tình thế đó, bên khoé miệng Lỗ Nhất Khí vẫn thoáng một nụ cười, “tâm tính theo tự nhiên, núi đổ tựa vô hình, vực sâu ngàn trượng lở, vẫn giữ một hơi thở”.

Súng đã nổ. Cao thủ bắn nỏ đang di chuyển một cách thần tốc sững sờ không hiểu tại sao viên đạn lại có thể tìm được đúng ấn dường của hắn. Quỷ Nhãn Tam cũng kinh ngạc không kém. Vũ Kim Cương trong tay hắn chặn đứng đường tấn công của tay nỏ, song cũng chắn luôn tầm nhìn của Lỗ Nhất Khí. Nhưng hắn đã quên mất rằng trên tán Vũ Kim Cương có một lỗ thủng do bị cúc ma thiên hoả nung chảy trong Mắt cá dương tại tứ hợp viên Bắc Bình, nhờ vậy mà với cảm nhận siêu phàm, Lỗ Nhất Khí đã bắn xuyên qua lỗ thủng, viên đạn lạnh lùng lao thẳng vào giữa trán cao thủ không chút lưu tình.

Khảm diện Công tập vi sát khí mãnh liệt dị thường, dù Nhậm Hoả Cuồng đã rắc than nóng và sắt nung nóng bỏng chặn đường tấn công của chúng, khiến chúng phải vòng qua hai bên, nhưng vẫn cao thấp nhịp nhàng, tầng bậc tuần tự. Hơn nữa, khảm diện này còn có một pháp bảo tất thắng, chính là những thanh đao trong tay chúng, những thanh đao sắc bén vô song, chém sắt cắt vàng chỉ trong chớp mắt.

Lão mù vừa giao thủ, đã bị đánh đến rối loạn chân tay. Nguyên nhân chủ yếu là lão đã nghe thấy tiếng gió rít từ lưỡi đao rất mực dị thường. Năm xưa khi lão mới bị mù dưới địa cung Hàm Dương, một tiếng gió rít sắc lạnh bất thường y như vậy đã nhẹ nhàng cắt dứt cây mã tấu của lão thành ba đoạn.

Tùng Đắc Kim còn thê thảm hơn, vừa mới xông lên, lưỡi rìu đã bị phạt bay mất một góc. Có lẽ do lưỡi rìu quá dày nặng, đối thủ lại quá yêu quý lưỡi đao, bởi vậy sau vài chiêu nữa đã chớp được cơ hội chặt đứt phăng cán rìu của Tùng Đắc Kim. Trong tay Tùng Đắc Kim chỉ còn lại một thanh gỗ cứng, nhưng cũng chỉ một lát sau, thanh gỗ dài ba thước cũng chỉ còn chưa đầy gang tay.

Khảm diện Công tập vi chỉ chấp hành mệnh lệnh bắt sống, bởi vậy tuy khảm diện đã mở, song không hề xuống tay chém giết. Nếu không, Tùng Đắc Kim sớm đã tay chân đứt cụt.

Nhậm Hoả Cuồng đột ngột tung bước vụt lên, ông ta không vòng sang hai bên, mà lao thẳng vào khu vực la liệt than bỏng và sắt nóng. Bỗng một cây dùi nhọn màu vàng kim long lanh một đường đỏ chói đột ngột vụt lên từ mặt tuyết tựa như một con quái xà, lao thẳng về phía khảm diện.

Rõ ràng ông ta không hề sợ đám than sắt nóng bỏng! Hai bàn tay trần của ông sục vào trong tuyết nắm lấy cây dùi sắt dài nhấc bổng lên, đây là điều không ai có thể ngờ tới.

Mục tiêu của cây dùi sắt chính là đao thủ phía trước lão mù, vị trí tấn công là sau lưng gã. Đao thủ là tay giang hồ lão luyện, tuy bị đột kích bất ngờ, song không hề hoảng loạn, lập tức lùi bước về sau, đưa lưng đón lấy mũi dùi, đồng thời tay phải vung lên, lưỡi đao trong tay quét một cung tròn, chém thẳng vào mũi dùi sắt nóng.

Chỉ thấy da thịt rách toang,

Chỉ thấy vết thương lập tức khép miệng,

Chỉ thấy vết thương vừa khép miệng lại tiếp tục nứt toác…

Gã đao thủ vừa vung đao đã từ nút sống biến thành nút chết một cách hết sức tự nhiên. Lưỡi đao sắc bén dị thường không thể nhẹ nhàng chém đứt thanh sắt chỉ to bằng ngón cái như đao thủ đã tưởng tượng. Cảm giác đau đớn và bỏng rát lập tức xuyên suốt cơ thể, tiếng rú thê thảm bật lên cùng lúc với tiếng thịt cháy xèo xèo.

Dùi sắt nóng bỏng đã nướng cháy và hàn kín miệng vết đâm. Song khi mũi dùi rút khỏi cơ thể, vết thương lai vỡ ra, nhưng máu chảy không nhiều, bởi lẽ nhiệt độ cực cao đã thiêu đốt da thịt thành than đen bịt kín, mùi thịt cháy khét lan toả quá nửa sườn đồi.

Đao thủ trúng đòn còn chưa kịp ngã xuống, phía sau đã có hai đao thủ vụt tới điền vào chỗ trống. Nhậm Hoả Cuồng không đếm xỉa tới chúng, mà lập tức xoay người, vung dùi sắt đâm tới một đao thủ khác đang vây tới từ bên cạnh.

Mùi thịt da cháy khét đã thức tỉnh toàn bộ đao thủ trong khảm diện, bọn sát thủ dày dạn kinh nghiệm sẽ không dễ dàng cho ông thợ rèn có thêm cơ hội ra tay. Hai lưỡi đao sắc bén kỳ dị không dám tiến vào trong vòng tròn đang mịt mù toả khói, cũng không thể chặt đứt cây dùi sắt vàng long lanh sắc đỏ, song chúng dư sức ngăn chặn đường tấn công của Nhậm Hoả Cuồng.

Mới đâm được hai chiêu, Nhậm Hoả Cuồng đã biết võ nghệ của mình còn lâu mới địch nổi hai gã đao thủ đang cản đường, trong cuộc chiến này, ông không hề có lấy một chút hy vọng.

Tùng Đắc Kim quãng vụt khúc gỗ chưa đầy gang tay về phía đám đao thủ đang lao tới, những mong tạm thời ngăn cản thế tấn công của chúng, để bản thân có thể lùi lại phía saư vài bước. Đương nhiên chiêu này là hoàn toàn vô dụng đối với đám đao thủ chinh chiến dạn dày. Còn Tùng Đắc Kim do lui bước quá vội vàng mà vấp chân ngã ngửa, bèn thuận thế lăn vội về phía sau đến bảy tám bước như một khối tuyết, né được vô số trận đao phong tối tăm mặt mũi.

Tùng Đắc Kim vừa thoái lui, đao thủ lập tức áp sát đến sau lưng Lỗ Nhất Khí, khoảng cách chỉ còn vài bước.

Phó Lợi Khai và Thuỷ Băng Hoa lập tức xoay người lao lên.

Phó Lợi Khai không kịp suy nghĩ đã quăng ngay thanh loan đao về phía trước. Đó là thanh loan đao cong vút có lưỡi ở mặt trong, chuyên dùng để róc vỏ cây nhận biết sắc gỗ, song nếu dùng làm vũ khí lại giống như phi tiêu tam giác ném đi rồi lại bay về. Cây loan đao xé gió vụt đi đã khiến đám đao thủ phải dừng bước, rạp người né tránh. Loan đao chém hụt, vạch thành một đường vòng cung trong không gian rồi quay về tay Phó Lợi Khai.

Thuỷ Băng Hoa cũng thẳng tay siết cò, song lại chẳng bắn trúng được mấy người. Ngoại trừ phát súng đầu tiên khiến một đao thủ ôm bụng ngã nhào, còn những phát sau đó đều chỉ cày xới vào tuyết hoặc mất hút trong không trung, do súng giật quá mạnh, cô ta không thể kiểm soát nổi.

Phó Lợi Khai lại tiếp tục quăng loan đao đi, song đường bay đã hạ thấp hơn. Gã hy vọng dù không lấy được mạng đối thủ, chí ít cũng có thể đả thương vài tên.

Đao thủ tấn công hay phòng ngự đều vô cùng nghiêm mật. Loan đao vừa bay ra, chúng biết lần này không né được, nên một đao thủ từ trong khảm diện tung người vụt ra, thanh đao trong tay huơ lên chém thẳng vào loan đao.

Loan đao lập tức đứt ngang thành hai đoạn, song hướng bay của hai khúc loan đao càng trở nên quái dị. Mũi đao đứt đoạn lập tức xoay lại xuyên ngang vào một bên cổ của đao thủ. Đao thủ chỉ kịp vung tay chụp lấy mẩu lưỡi dao còn lòi ra, hai mắt trợn ngược, đổ phịch xuống tuyết. Máu nóng phun ra thành vòi, đổ vào đầy tràn một dấu chân đã cứng trên nền tuyết.

Thuỷ Băng Hoa liên tục nổ súng, vừa bắn vừa cố gắng kiểm soát khẩu súng. Cuối cùng phải đến phát đạn thứ mười lăm mới bắn trúng cánh tay của một đao thủ.

Tùng Đắc Kim đang lăn tròn như khối tuyết trên mặt đất đột ngột hét lên như vỡ giọng, tay không lao thẳng về phía đao thủ. Đúng là người đến đường cùng không còn lý trí, huống hồ Tùng Đắc Kim thường ngày đầu óc đã chẳng mấy linh hoạt. Gã tay không lao bổ về phía dịch, không những bản thân nguy hiểm, mà còn cản mất đường đạn của Thuỷ Băng Hoa, khiến Thuỷ Băng Hoa vừa ngắm được mục tiêu đã phải dừng tay không dám bóp cò.

– Đón lấy! Nắm cán!

Nhậm Hoả Cuồng nhìn thấy Tùng Đắc Kim lao lên bèn gọi lớn, rồi chọc dùi sắt vào trong tuyết, hất lên một thứ đỏ vàng lấp lánh y hệt cây dùi, bay hướng về phía Tùng Đắc Kim.

Tùng Đắc Kim vô cùng quen thuộc với những thứ có hình dạng này, bèn vội vàng đưa tay chụp ngay lấy phần cán dài của vật đó.

## 76. Q.3 - Chương 18: Đọ Sắc Bén

Đó là một cây rìu, chính là cục sắt nóng vừa được Nhậm Hoả Cuồng rèn xong. Cây rìu kích thước tương đương với lưỡi rìu sắt của Tùng Đắc Kim, khác chăng là phần cán cũng rèn từ sắt, sờ vào không bỏng, chỉ cảm thấy âm ấm ở tay. Trong khi phần lưỡi rìu giống hệt cây dùi sắt trong tay Nhậm Hoả Cuồng, toả màu vàng sẫm lấp loáng một vệt đỏ như máu, toả nhiệt phừng phừng.

Một đao thủ nhào tới, định ngăn cản đường bay của lưỡi rìu, song đã muộn. Thế là gã thuận đà đưa lưỡi đao đang vung giữa không trung chém về phía đỉnh đầu Tùng Đắc Kim. Tùng Đắc Kim chỉ còn biết cuống cuồng vung rìu lên đỡ. Đao rìu chạm nhau, kêu lên chát chúa. Đao thủ rớt xuống đất, suýt nữa thì ngã nhào, thanh đao cũng sém bật khỏi tay. Trong khi lưỡi rìu không hề suy suyển, đòn lấy cứng chọi cứng vừa rồi đã bộc lộ rõ rệt ưu thế về sức mạnh của Tùng Đắc Kim.

Lưỡi rìu vẫn chưa chịu dừng lại, mà xoay trên đầu Tùng Đắc Kim một vòng nhỏ, rồi chém về phía đao thủ. Đao thủ vừa khó khăn lắm mới đứng vững được, nên khi lưỡi rìu bổ tới, có muốn thoái lui cũng không kịp nữa. Huống chi địa hình nơi đây dốc tuột, khó mà lùi bước lên trên. Đao thủ chỉ còn biết vung tay trái lên đỡ theo phản xạ, lập tức một cẳng tay rơi phịch xuống nền tuyết trắng. Vết chém chỉ hơi rỉ máu do lưỡi rìu nóng bỏng đã hàn kín vết thương. Máu dính trên lưỡi rìu bốc cháy xèo xèo, khói bốc mù mịt, mùi máu tanh lợm.

Vết cắt để lại trên cánh tay bị đứt đã khiến bọn đao thủ kinh tâm động phách. Bọn chúng đều đã nhận ra, lưỡi rìu kia sắc bén bội phần so với lưỡi đao trong tay chúng. Nếu là một loại binh khí nào khác thì không có gì ngạc nhiên, song đây chỉ là một lưỡi rìu mới được rèn xong, tôi trong tuyết lạnh, chưa từng mài lưỡi.

Khảm diện Công tập vi đã thoái lui, song trong khi lùi vẫn giữ đúng chiêu pháp, không hề rối loạn. Chúng vừa lùi vừa tung chân đá tuyết, khiến tuyết bay mù mịt thành một bức tường trắng xoá che chắn cho thân hình cũng một màu trắng của chúng. Trước khi rút đi, chúng không quên tặng cho tên đồng bọn trúng đạn ở bụng đang nằm thoi thóp trên sườn núi một phi tiêu tròn hình cánh mai.

Tay súng và bầy sói ở mé bên sườn núi không biết đã lặng lẽ rút lui tự lúc nào. Ngoài vài xác sói to lớn nằm ngổn ngang trên tuyết, không hề lưu lại bất cứ một vết tích nào có khả năng hé lộ thân phận. Song quan sát dấu vết tại nơi ẩn phục, có thể khẳng định rằng chỉ có một người. Điều này khiến Lỗ Nhất Khí vừa cảm kích lai vừa khâm phục, người này có thể liền lúc bắn hai phát súng, cho thấy tốc độ đã đạt tới mức xuất thần nhập hoá. Song vẫn còn một điều rất khó lý giải, không hiểu tay súng kia đã lắp đạn như thế nào, bởi lẽ trong toàn bộ quá trình, người đó đã bắn liền mười phát súng rnà không hề có lúc nào ngừng ngắt để nạp đạn. Hẳn là người này sử dụng hai khẩu súng liền một lúc, hoặc là khẩu súng có cấu tạo đặc biệt.

Tay nỏ nằm gục trên tuyết, một bên cánh nỏ gãy rời, dây nỏ bằng sắt siết sâu vào cổ họng.

Nhậm Hoả Cuồng cúi xuống nhặt thanh đao bên cạnh một xác chết lên, đưa cho lão mù. Lão mù hiểu ý, đưa ngón tay vuốt nhẹ lên thân đao, sau đó nói chắc như đinh đóng cột:

– Không phải là đao này! Lưỡi đao này nhọn và hẹp hơn. Lưỡi đao đâm chết bà nhà ông rộng hơn lưỡi đao này hai ngón tay, và ngắn hơn một chút.

– Loại này là đao bạt phong\*, nếu rộng hơn hai ngón tay và ngắn hơn một chút, có lẽ chỉ có thể là hai loại đao lang nha và đao kích ca\*\* không có vòng che tay. Đao không đúng, chứng tỏ vẫn còn kẻ bám theo chưa xuất đầu lộ diện! – Kết luận của Nhậm Hoả Cuồng khiến mọi người có phần căng thẳng. Khảm diện của đối phương chỉ vừa mới mở, người trong bóng tối còn chưa thấy mặt, mà cả bọn đã phải chống đỡ giao tranh đến hồn kinh phách tán.

\* Hình đao thân rộng mũi nhọn, lưỡi đao hơi uốn cong, có thể chém, đâm với tốc độ cực nhanh. Đặc biệt là khi xuất đao thình lình rất khó phát giác, tựa như luồng gió vụt đến, bởi vậy có tên là đao bạt phong (gió thổi).

\*\* Một loại đao của người Hung Nô, cán đao và thân đao liền thành một khối, tạo hình khá đơn giản sơ sài. Cũng chính vi tạo hình đơn giản, nên khi gõ đập vào nó sẽ phát ra âm thanh trong vang, người Hung Nô thường dùng nó để gõ nhịp ca hát, nên mới có tên là đao kích ca.

Phó Lợi Khai có vẻ tiếc rẻ khi nhặt lấy thanh loan đao đã bị chém đứt thành hai đoạn đang nằm trong tuyết. Gã xem xét kỹ lưỡng đường cắt một lúc, rồi lẩm bẩm một mình:

– Đao bạt phong của lũ đồ tể này quả nhiên lợi hại, đám đai sắt ở Kim gia trại có phải bị thứ này cứa đứt không nhỉ?

Lỗ Nhất Khí nghe vậy, không hề cảm thấy ngạc nhiên. Đúng như cậu đã dự đoán, lỗ hổng trên hàng rào của Kim gia trại là do đối thủ mở ra. Mở sẵn một lối ra thênh thang như thế, còn mục đích nào khác là dụ bọn họ đi đúng theo lộ trình mà bọn chúng đang mong đợi.

Nhậm Hoả Cuồng lần mò trong tuyết, nhặt lên vài món đồ ông vừa rèn thành khi nãy, đưa cho Phó Lợi Khai một thanh loan đao với phần lưỡi ở bên trong, rồi đưa cho Quỷ Nhãn Tam một cây xẻng lưỡi cày. Cũng giống như lưỡi rìu trong tay Tùng Đắc Kim, chúng hoàn toàn được rèn từ sắt, loé lên sắc vàng trầm bóng bẩy, Xen kẽ vài tia đỏ tươi như máu.

– Tôi vừa rèn theo những món đồ lề trong tay mọi người. Thiết nghĩ con cháu họ Nghê làm sao có thể thiếu được lưỡi xẻng, nên tiện tay đánh luôn một cái. Tôi đã cho thiên thạch pha trộn vào trong chất liệu, nên sau khi chế thành, không thể mài phần lưỡi được. Bởi vậy tôi đã khống chế độ lửa ở mức ba lớp xanh, trực tiếp rèn ra phần lưỡi đao, sau đó lợi dụng tuyết lạnh để tôi, như vậy thành phẩm không những cứng rắn sắc bén tuyệt luân, mà còn bền vững rất mực. Đám quang gánh kia tôi chẳng muốn quẩy theo nữa, nên thứ này cho cậu, không chừng về sau hữu dụng cũng nên! – Nhậm Hoả Cuồng nói xong, nét mặt bình thản, trao lại miếng thiên thạch Kim Cang cho Lỗ Nhất Khí, khiến cậu không khỏi ngại ngần. Bảo bối vừa đặt trong tay, Lỗ Nhất Khí lập tức cảm nhận thấy làn khí tướng trầm vàng lóng lánh bừng bừng lan toả, xoay tròn như một hình xoáy ốc rực rỡ giữa lòng bàn tay.

Lỗ Nhất Khí cũng không khách sáo chối từ, cẩn thận cho viên thiên thạch vào trong túi da hươu mà Nhậm Hoả Cuồng đưa cho, cất vào trong ngực áo, rồi nói:

– Cảm ơn chú, chú Nhậm! Tôi sẽ giữ tạm, lúc nào chú cần dùng, tôi sẽ trả lại cho chú!

Nhậm Hoả Cuồng chỉ cười, khẽ lắc đầu một cải, rồi quay đi thu dọn đồ đạc. Ông ta không quẩy gánh rèn theo nữa, nên chỉ nhặt nhạnh búa rèn, kìm lửa và cây đao bạt phong mà đối thủ để lại, cho tất vào sọt, rồi xiên dùi sắt qua miệng sọt, gác lên vai, đi thẳng xuống sườn núi.

Cuộc giằng co kéo dài vừa qua đã khiến mọi người thân tâm rệu rã, song không ai đề nghị nghỉ ngơi, bởi lẽ họ đều ý thức được mức độ nguy hiểm của chốn này.

Đi tới bên rìa rừng sam đỏ, ba đống lửa gần như đã lụi tàn. Đáng lẽ còn có một tay nỏ bị bắn trọng thương tai chỗ, song cao thủ đạt đến tầm cỡ này, chỉ cần chưa chết chắc chắn sẽ không chịu ở nguyên một chỗ chờ người tới bắt.

– Bọn người này có thể vây bọc chúng ta từ hai phía, chứng tỏ đối phương đã vượt lên trước chúng ta! – Thuỷ Băng Hoa lên tiếng. Điều này thì tất cả mọi người đều đã nghĩ tới.

– Nếu lần ra được vết tích của thằng khốn kia rồi bám theo sau, sẽ dễ dàng đến được đúng nơi, tiết kiệm bao nhiêu sức lực! – Phó Lợi Khai vừa nói vừa láo liên đôi mắt bên to bên bé quan sát xung quanh.

Quỷ Nhãn Tam cầm lấy chiếc xẻng lưỡi cày, ngồi thụp xuống thận trọng gạt nhẹ lớp tuyết từng chút một, mong tìm được dấu vết nào đó dưới lớp tuyết dày.

Nhậm Hoả Cuồng quét mắt sục sạo về phía cánh rừng xa hơn, rồi nói chắc như đinh đóng cột:

– Đi theo tôi! Thằng khốn kia chắc chắn đã chạy theo lối đó!

Lần này Tùng Đắc Kim xách rìu đi ngay phía sau Nhậm Hoả Cuồng. Giờ đây đối thủ đã xuất đầu lộ diện, nên không cần thiết phải kéo chạc cây xoá dấu chân trên tuyết nữa.

Quỷ Nhãn Tam tụt lại sau cùng, đi trước hắn là Lỗ Nhất Khí và lão mù. Hai người vừa đi vừa thậm thà thậm thụt.

– Chú Hạ! Ông Nhậm kia quả thực không phải tầm thường! – Lỗ Nhất Khí nói.

– Đương nhiên rồi! Còn nhớ năm xưa hắn một đêm đánh ba sợi xích trăm mắt bằng thép cứng, phong trấn quái thú bốn vây tại cảng Cổ Mã; nung chảy nước đồng đỏ bí mật của Đạo gia, phá vỡ khoá Lung linh phong hồn; chế tác chuỳ lá vàng móc ngược, mở lọng kinh trụ thẳng khung xương… Nhờ vào một tay kỹ nghệ, giành được biệt danh “Thiết thủ kỳ công” trong chốn giang hồ!

– Giọng nói của lão mù tràn đầy niềm khâm phục.

“Trông ông ta chẳng khác gì một thợ rèn bình thường, thật không ngờ bản lĩnh lại cao siêu đến vậy!” – Lỗ Nhât Khí thầm nghĩ trong lòng.

– Hắn vốn là người Quan Nội, giang hồ đồn đại lúc hắn mới sinh ra là một quái thai, lòng bàn tay lòng bàn chân phủ lớp sừng dày, từ nhỏ đã có thể chọc tay vào lửa, giẫm chân lên than. Chính vì điểm đó nên sau này đã được một cao nhân nhận làm đồ đệ, dạy cho nghề rèn mà trở thành một thợ sắt kỳ tài. Nhưng về sau không hiểu tại sao lại đột nhiên chạy tới Quan Đông, mai danh ẩn tích chốn núi rừng, danh tiếng lẫy lừng trong giang hồ cũng dần dần mai một.

– Ồ! Lòng bàn tay và bàn chân ông ta có lớp sừng dày ư? Sao tôi không nhìn thấy nhỉ? – Lỗ Nhất Khí rất đỗi ngạc nhiên.

– Không còn nữa rồi! Nghe nói theo nghề rèn lâu năm nên lớp sừng đã bị mài mòn, song tay chân hắn chịu nóng rất tài, không rõ là do rèn luyện hay là bẩm sinh đã thế.

– Sắt nóng đỏ còn không sợ, vậy tay ông ta khác gì tay thần! – Lỗ Nhất Khí càng nghe càng cảm thấy tò mò.

– Không đến mức thế đâu! Lời đồn đại trong giang hồ thường thổi phồng thái quá. Hắn là bạn của cha cậu, có lần ta đã nhờ người nhà cậu xin hắn rèn giúp một món binh khí cổ quái, bác cậu đã kể thực cho ta hay. Hắn giỏi chịu nóng là có thật, nhưng cũng chỉ có giới hạn, song sức chịu nóng của hắn cao hơn gấp nhiều lần so với người bình thường. Kỹ nghệ rèn của hắn quả thực cao siêu đến dị thường, cùng một khối nguyên liệu nhưng mỗi bộ phận lại có thể tôi rèn ở những nhiệt độ khác nhau, nhiệt độ tại vị trí mà hắn nắm vào sẽ được khống chế trong phạm vi mà hắn có thể chịu đựng.

– Chú Hạ! Trước kia chú đã từng gặp mặt ông ta chưa? – Lỗ Nhất Khí đột nhiên đưa ra câu hỏi.

– Biết nói thế nào nhỉ, khi gặp hắn thì ta đã mù rồi. Hơn nữa lúc đó khi ta nói ra yêu cầu chế tác, hắn chỉ nghe mà không nói một lời, cầm nguyên liệu rồi đi ngay. Bởi vậy có gặp cũng như chưa gặp.

– Vậy thì chí ít ông ta cũng biết mặt chú! Mà chú Hạ, sau khi gặp lại, ông ta có chào hỏi chú tiếng nào không?

– Không! Có lẽ số người nhờ hắn rèn đồ quá nhiều, hắn đã quên ta rồi. Mà kể cũng lạ, thứ ta nhờ hắn rèn cho có lẽ trên đời này chỉ có một không hai, đáng lẽ hắn phải nhớ mới phải chứ! – Lão mù cũng cảm thấy có chút ngạc nhiên, song lời nói của lão càng khiến Lỗ Nhất Khí kinh ngạc hơn nữa. Tạm chưa nói đến thứ lão mù nhờ rèn quái dị đến dâu, chỉ riêng diện mạo bất thường và biệt danh Tây Bắc tặc vương của lão, dù thời gian đã qua vài chục năm hẳn vẫn phải nhận ra mới đúng, ở đây chắc hẳn có gì đó bất thường.

– Cậu cả, cậu đang nghi ngờ thân phận của hắn đúng không? Nhưng ngay cả thiên thạch hắn cũng mang tặng cậu rồi! – Nhìn vào nét mặt của lão mù, có thể thấy lão không muốn tin vào điều này.

Quỷ Nhãn Tam đang theo sát phía sau bỗng chen vào một câu:

– Đáng ngờ! Đến thiên thạch cũng cho, kỳ công Quan Ngoại mà không xem trọng món này? Hoang đường! Nghĩ xem, làm như vậy có ích gì? Xoá bỏ nghi ngờ của người khác!

Lời nói của Quỷ Nhãn Tam khiến Lỗ Nhất Khí và lão mù cũng cảm thấy có lý.

Một canh giờ nữa lại trôi qua, bầu trời bắt đầu lờ mờ sắc trắng, mảnh trăng lưỡi liềm nhoà nhạt chênh chếch phía trời tây.

Phó Lợi Khai từ đầu chí cuối luôn bám sát phía sau Thuỷ Băng Hoa. Lúc này tư thế bước đi của gã cũng thiếu tự nhiên hệt như vẻ mặt gã, người cúi gập về phía trước, mặt ghé sát vào chỗ eo thắt mông nhô của Thuỷ Băng Hoa, thi thoảng lại đưa tay vịn vào hông eo cô ta. Trông thì có vẻ rất quan tâm đến Thuỷ Băng Hoa, sợ cô ta trượt ngã, song những người đi sau đều biết gã ta đang lợi dụng để sờ soạng. Thuỷ Băng Hoa dường như đã quá quen với việc bị đàn ông cố tình đụng chạm, nên cũng chẳng có phản ứng gì.

Song có người lại cảm thấy Phó Lợi Khai có ý đồ khác, bởi lẽ những hành động đó có thể kéo gần khoảng cách giữa khuôn mặt gã và bộ mông của Thuỷ Băng Hoa. Trên mông của Thuỷ Băng Hoa có một mảnh da, một mảnh da mà Quỷ Nhãn Tam đã để ý từ trước đó. Bởi vậy, đương nhiên Quỷ Nhãn Tam cũng nghĩ rằng gã lái gỗ kia hẳn đang tò mò với mảnh da trên mông cô ta.

– Đường mòn Sam Đỏ!

Nhậm Hoả Cuồng đột ngột bật kêu lên. Đúng vậy, sau vượt qua một ngọn núi nhỏ, con đường mòn phủ dày tuyết trắng len lỏi qua rừng sâu đã hiện ra trước mặt họ. Con đường rất hẹp, chỉ đủ cho một người một ngựa băng qua. Đây là con đường tắt do những đoàn ngựa buôn chở hàng lên phía bắc buôn bán với bọn Nga La Tư giẫm đạp lâu ngày mà thành.

– Thằng khốn què mẻ kia đã chạy theo lối này, xem ra đối thủ quả thực đã đi trước ta một bước! – Giọng nói của Nhậm Hoả Cuồng đầy vẻ lo lắng.

– Ông thợ rèn, sao ông biết? – Tùng Đắc Kim đúng là một gã ngờ nghệch, chẳng biết thế nào là kỵ huý giang hồ, mở miệng hỏi thẳng.

Nhậm Hoả Cuồng không trả lời, làm như không hề nghe thấy câu hỏi của gã, chỉ lẳng lặng đi về phía đường mòn. Thái độ của ông ta càng dễ gợi lên trong lòng người khác một mối hoài nghi.

Đường mòn Sam Đỏ không phải là một con đường thẳng, mà quanh co lên xuống men theo các rừng cây sườn núi. Sau khi vòng qua một khúc ngoặt gấp, tầm mắt bỗng nhiên mở rộng thênh thang, bởi lẽ phía trước mặt họ là một vùng thấp bằng phẳng, phóng mắt nhìn ra, thấy núi non trùng điệp chạy dài, rừng cây bạt ngàn ngút mắt.

Quang cảnh trước mắt khiến Lỗ Nhất Khí đột nhiên khựng lại, ánh mắt chợt trở nên mông lung lơ đãng, dõi theo con đường quanh co uốn lượn kéo dài đến tận phương nào, trong miệng lẩm bẩm điều gì không rõ.

Phó Lợi Khai nhìn thấy ánh mắt kinh ngạc của Thuỷ Băng Hoa phía trước, mới quay đầu lại nhìn bộ dạng của Lỗ Nhất Khí. Gã bèn lùi lại hai bước, ghé sát vào Lỗ Nhất Khí, không nói câu nào, chỉ chăm chú nghe xem Lỗ Nhất Khí đang lẩm bẩm điều gì.

– Mả mẹ! Mả mẹ!

Phó Lợi Khai ngạc nhiên, không ngờ từ miệng Lỗ Nhất Khí có thể thốt ra những lời bất nhã đến vậy.

Đột nhiên, Lỗ Nhất Khí nhãn thần ngưng tụ, nhãn quang rạng ngời chiếu bừng tứ phía, khiến Phó Lợi Khai giật bắn cả người.

– Ở đây! Tôi cảm giác đã gần đến đích rồi! – Không chỉ ánh mắt mà giọng nói của cậu cũng hưng phấn khác thường. Cảm giác mách bảo cậu rằng, vùng “đất mẹ” ghi trên thẻ ngọc đang ẩn sau những đỉnh núi nhấp nhô cách đó không xa.

Suy đoán rất chính xác, quyết định cũng sáng suốt. Theo lời Thuỷ Băng Hoa, tay thợ sâm có tấm bản đồ trước khi chết luôn miệng lảm nhảm “Mả mẹ! Mả mẹ!”. Nghe cô ta kể lại, Lỗ Nhất Khí đã cảm thấy có chút bất thường. Có câu “con người sắp chết, lời nói thiện lành”, nên gã thợ sâm lúc gần tắt thở không thể lại lôi mẹ ra chửi, mà hẳn đang nhớ đến thứ đã khiến gã lưu luyến khó quên không nỡ từ bỏ nhất. “Mả mẹ” liệu có phải là “đất mẹ” không? Mà đất mẹ chẳng phải chính là “đất mẫu tính” hay sao?

– Tiếp tục đi về phía trước hẳn sẽ gặp một địa danh liên quan tới mẹ! – Lỗ Nhất Khí quay sang Nhậm Hoả Cuồng mà nói. Ông ta là người dẫn đường, đương nhiên sẽ phải thông thạo nơi này.

Vẻ mặt Nhậm Hoả Cuồng lộ rõ sự ngỡ ngàng. Quỷ Nhãn Tam đã nhận ra, ông ta dẫn dường không phải vì thông thạo vùng này, mà dường như đang lần theo một dấu hiệu nào đó, dường như phía trước có người chỉ đường dẫn lối cho ông ta.

– Ở đây có một truyền thuyết kể rằng, có một thiếu nữ xinh đẹp sau khi xuống sông tắm, về nhà bỗng mang thai, tròn mười tháng sau sinh ra một con rồng đen. Cô gái khó sinh, sau khi sinh hạ rồng con thì qua đời, hoá thành một dãy núi trùng điệp. Rồng đen không có mẹ dạy dỗ, nên tác oai tác quái thổi gió phun mưa. Cho tới một ngày kia, người mẹ hoá thành núi bỗng hồi sinh, cảm hoá được con rồng, khiến nó ẩn mình dưới dòng sông cả nghìn năm. Theo như tôi biết, dãy núi mà người mẹ hoá thành trong truyền thuyết ở cách đây không xa, nhưng cụ thể là nơi nào thì tôi không rõ! – Thuỷ Băng Hoa khi ở Kim gia trại đã nghe được rất nhiều truyền thuyết và sự tích, nên những hiểu biết của cô ta về vùng núi Đại Hưng An rất phong phú song cũng có phần quái đản. Lỗ Nhất Khí vừa khơi ra một câu, cô ta đã thao thao bất tuyệt hàng tràng.

Một nụ cười nhăn nhở khiến khuôn mặt vẹo vọ của Phó Lợi Khai càng thêm phần khả ố, bên mép còn nhễu cả bọt trắng:

– Gần đây có một dãy núi gọi là núi Hai Gối, kỳ thực gồm hai ngọn núi là núi Gối Trái và núi Gối Phải. Từ núi Hai Gối đi tiếp về phía trước, sẽ đến núi Hai Vú, một dãy hai đỉnh, giống hệt như ngực đàn bà. Từ xa nhìn lại, mấy dãy núi trông chẳng khác gì một người đàn bà loã thể nằm ngửa gập gối dạng chân, vừa giống như đang sinh con, vừa giống như đang chờ đợi… – Nói chưa dứt câu, gã lái gỗ đã bật cười khùng khục.

Không những có “mẫu tính”, mà còn có “hắc long”, Lỗ Nhất Khí vô cùng phấn chấn, đưa ánh mắt khẩn thiết nhìn Thuỷ Băng Hoa. Đúng vậy, giờ đây họ cần đi theo con đường mà Thuỷ Băng Hoa biết, nên đã đến lúc cô ta phải chỉ đường cho họ.

## 77. Q.3 - Chương 19: Lâm Thế Túng

Thuỷ Băng Hoa nét mặt lộ vẻ bối rối, nói:

– Đường mòn Sam Đỏ dài hàng trăm dặm, song lối vào nơi cần đến chỉ ở trên mười dặm đường đầu tiên. Nhưng lối vào ẩn trong rừng sam đỏ, không có dấu hiệu gì nhận biết, rất khó tìm ra.

– Chúng ta cứ đi từ từ về phía trước, mọi người hãy lưu ý đến tình hình hai bên đường, xem có chỗ nào đặc biệt hay không! Thằng khốn bị thương kia cũng đã chạy về phía trước rồi! – Nhậm Hoả Cuồng nói, lời lẽ tỏ rõ phong độ tiền bối.

Lúc này, Quỷ Nhãn Tam cảm thấy cần phải nói cho Lỗ Nhất Khí biết về mảnh da mà hắn đã phát hiện ra, không chừng Lỗ Nhất Khí sẽ cảm giác được điều gì. Mà cho dù không phát hiện được gì thêm, chí ít cũng giúp Lỗ Nhất Khí nhận ra người phụ nữ này không hề đơn giản.

– Bọn người kia ai dùng được hãy cho đi cùng, không thì bỏ đi! – Lão mù đã dấn lên trước mặt Quỷ Nhãn Tam, tới sau lưng Lỗ Nhất Khí, ghé miệng sát bên cổ cậu thì thầm.

Lỗ Nhất Khí còn chưa kịp hiểu hết ý của lão mù, đã bị Quỷ Nhãn Tam kéo xuống cuối đoàn người. Hai người bước chậm lại, cố gắng tách xa những người phía trước, rồi Quỷ Nhãn Tam thuật lại tỉ mỉ cho Lỗ Nhất Khí những gì hắn đã phát hiện được từ Thuỷ Băng Hoa.

Nghe xong, ve mat cua Lỗ Nhất Khí vẫn không hề biến sắc. Ngay từ đầu cậu đã cảm thấy Nhậm Hỏa Cuồng và Thủy Băng Hoa là khả nghi nhất. Giờ đây, sau một chặng đường dài, rất nhiều hiện tượng dường như đã chứng minh suy luận này là chính xác. Song Nhậm Hỏa Cuồng đã hy sinh mất nhân tình, lại còn tặng cậu bảo bối thiên thạch, nên trước mắt chỉ còn hai điểm đáng ngờ, đó là lén lút rắc tàn trò đánh dấu và không chịu nói cho mọi người biết ông ta đã bám theo tay nỏ bị thương bằng cách nào. Còn về Thủy Băng Hoa, cô ta có quá nhiều điểm đáng ngờ. Trước tiên, khi bắt đầu vụ giao dịch, cô ta khẳng định mình biết đường, song giờ đây lại nói là không biết. Lại them biểu tượng của phái Một tay trên người cô ta là thế nào đây? Một bà chủ ổ chứa, làm sao lại biết được nguyên lý “bố trí theo hình” của Khảm tử gia? Lại còn vật cứng đang giấu giếm dưới đế giày…

Có lẽ do không tìm thấy đường vào nên Thủy Băng Hoa cảm thấy ngại ngùng, chỉ im lặng mà không nói câu nào, đầu cúi thấp lầm lũi mà bước. Nhưng khi Lỗ Nhất Khí đi ngang qua chỗ cô ta, cô ta lai chủ động tiến sát phía cậu, rồi đột nhiên nắm chặt lấy bàn tay cậu.

– Lỗ Nhất Khí tuy ngoài mặt bình thản như không, song tim đập dồn đến loạn nhịp. Bàn tay Thủy Băng Hoa mềm ấm như bông, thoáng chút ẩm ướt êm mịn. Một cảm giác tê rần lan khắp lòng bàn tay, chạy thẳng đến ngực, chờn vờn quanh tim khiến buồng tim phát ngứa râm ran, gãi không tới, tránh không đi.

Quỷ Nhãn Tam đi sau cùng đang định rảo bước đến bên Lỗ Nhất Khí, hắn đã rất quen với vị trí đó, vì như vậy mới có thể bảo vệ Lỗ Nhất Khí bất cứ lúc nào.

Phó Lợi Khai bước phăng phăng, thần trí ngơ ngáo, chiếc cưa ngoại cỡ lắc lư trên vai, vừa hay chặn ngang đường tiến của Quỷ Nhãn Tam.

Thuỷ Băng Hoa đi sát vào Lỗ Nhất Khí, kéo lấy tay cậu áp lên cơ thể mình. Ngay dưới mu bàn tay cậu là làn da thịt phập phồng, căng tròn mà mềm mại, đang rung động khe khẽ theo nhịp chân bước. Trong người cậu từng cơn chấn động chạy khắp toàn thân, lúc lên lúc xuống, hơi thở bất giác trở nên gấp gáp.

Lỗ Nhất Khí định hất tay Thuỷ Băng Hoa ra, song cánh tay bủn rủn không thể giật ra nổi. Cậu bắt đầu lờ mờ nhận ra, không phải cậu không giật ra được, mà tự bàn tay cậu không nỡ rời đi. Cậu xấu hổ sợ người khác phát hiện ra, bèn ngoái đầu lại nhìn. Phía sau cậu còn có Phó Lợi Khai, Quỷ Nhãn Tam và lão mù. Lão mù chắc chắn không nhìn thấy, Quỷ Nhãn Tam đã bị Phó Lợi Khai chắn mất tầm nhìn hẳn cũng không nhìn thấy. Còn Phó Lợi Khai không nhìn xuống, hai con mắt bên to bên bé của gã chỉ nhìn chằm chằm vào mặt Lỗ Nhất Khí, khuôn mặt chìm trong một nỗi căng thẳng chưa từng thấy. Vẻ mặt của gã đã khiến Lỗ Nhất Khí sửng sốt, vội vã cúi đầu nhìn xuống bàn tay đang bị Thuỷ Băng Hoa giữ chặt.

Thuỷ Băng Hoa đang áp bàn tay Lỗ Nhất Khí lên một bên mông của cô ta, thảo nào dưới tay cậu có cảm giác căng tròn và chắc nảy. Mu bàn tay cậu được đặt đúng vào miếng da mà Quỷ Nhãn Tam vừa nói. Cậu lập tức hiểu ra, bèn nhanh chóng tụ khí ngưng thần, vứt bỏ tất cả mọi nỗi hoang mang và kích động, trong trí não chỉ còn lại những cảm giác mẫn tiệp tinh tường trên mu bàn tay, lần theo từng nét vân vi, từng chỗ lên xuống tinh tế nhất. Và cậu đã thấy chữ viết, đã hiểu được đường vân, và nhận ra được đường đi, tìm ra được ngọn núi.

– Ở đây!

– Đi phía này!

Lỗ Nhất Khí và Nhậm Hoả Cuồng gần như lên tiếng cùng một lúc.

Mọi người đều kinh ngạc đứng khựng lại, nhìn về phía rừng cây mênh mông bên cạnh đường mòn.

Thuỷ Băng Hoa đã buông tay Lỗ Nhất Khí ra, và bàn tay cậu đã dứt khoát chỉ về một phía của con đường. Lúc này, Nhậm Hoả Cuồng đã sải bước tiến thẳng vào rừng, nhanh chóng bị che rợp dưới bóng cây âm u.

– Chậm thôi, anh Nhậm! Để tôi đi trước cùng ông anh! – Lão mù gọi với theo sau. Thân người đã chìm khuất dưới bóng cầy liền dừng bước, đợi lão mù di đến bên cạnh mới tiếp tục tiến lên, cùng thận trọng di chuyển chậm rãi vào sâu trong rừng thẳm.

Sau khi đi qua mấy khóm rừng, trước mặt họ lại hiện ra một con đường mòn, còn hẹp hơn cả đường mòn Sam Đỏ. Con đường chật hẹp chạy dài trong rừng rậm, hai bên cây lớn ken dày đặc, khiến người đi đường cảm thấy ngột ngạt như bị đè nặng dưới một áp lực vô hình. Khu rừng già yên tĩnh dị thường, khiến tiếng chân đạp tuyết lạo xạo và tiếng thở hổn hển nghe rõ mồn một. Trong rừng thi thoảng lại vẳng đến tiếng kêu không rõ của giống chim gì, nghe vô cùng rùng rợn.

Lỗ Nhất Khí không rõ khu rừng giữa ban ngày mà tịch mịch đến vậy liệu có bình thường hay không, song trong cậu đã trỗi lên một cảm giác rất lạ kỳ, một sự pha trộn giằng co giữa hy vọng và nguy hiểm, càng lúc càng rõ rệt, càng lúc càng áp sát. Đột nhiên, nguy hiểm bỗng bật ra khỏi khối giằng co, lao vụt đi như một lưỡi dao sắc nhọn. Cậu giật mình kinh sợ, lập tức dừng chân.

Thuỷ Băng Hoa quay người lại, hỏi nhỏ một câu:

– Sao thế?

Lỗ Nhất Khí mỉm cười, khẽ lắc đầu, rồi ngửa mặt, thở ra một hơi nặng nề lên mảnh trời xanh biếc chật hẹp chạy dài trên phía đỉnh đầu.

– Sát khí! Nguy hiểm! – Lỗ Nhất Khí đột ngột hét lên. Ngay lúc đó, từ trong rừng vọng lại một tiếng huýt gió chói tai. Sau đó, giống hệt như những gì Lỗ Nhất Khí vừa cảm giác, vô số mũi đao sáng loà như tuyết vùn vụt lao đến.

Đám sát thủ lao từ trên cao xuống, bọn chúng đã náu mình trong những tán cây rậm rạp. Khi Lỗ Nhất Khí ngửa mặt lên trời để thở ra khí uất, cậu đã cảm thấy luồng sát khí từ trên đó.

Lỗ Nhất Khí đột nhiên khựng lại khiến Quỷ Nhãn Tam và Phó Lợi Khai lập tức ở trong tư thế cảnh giác cao độ, nên sát thủ vừa lao tới, hai người lập tức lao lên tiếp chiêu. Bởi vậy, Lỗ Nhất Khí đã có đủ thời gian rút súng.

Tiếng súng đã vang lên, song không phải là từ khẩu súng trường của Lỗ Nhất Khí, mà là từ khẩu pạc hoọc trong tay Thuỷ Băng Hoa. Lúc này Lỗ Nhất Khí mới chợt nhớ ra mình quên chưa lấy lại khẩu súng sau cuộc chiến trên sườn núi.

Thuỷ Băng Hoa bóp cò rất nhanh, song kỹ thuật lại quá vụng về, đạn lao bừa vào tán lá khiến lá cây rào rào trút xuống. Tuy nhiên phát súng của cô ta cũng đã khiến cho đám sát thủ đang định tấn công chớp nhoáng đã phải thu mình lại nấp sau thân cây.

Sát thủ lại tiếp tục lao xuống ngay sau khi Thuỷ Băng Hoa vừa bắn hết đạn. Cô ta chẳng kịp nghĩ ngợi, lập tức ném ngay khẩu súng về phía một tên sát thủ. Sát thủ vung đao, khẩu súng lập tức vỡ tan tành, đủ thứ linh kiện văng vãi tứ tung.

Cây súng trên tay Lỗ Nhất Khí cũng bắt đầu khai hoả. Lập tức có một kẻ lộn nhào xuống đất, cùng chung số phận với khẩu pạc hoọc vỡ tan khi nãy.

Súng trường Mauser mỗi lần chỉ nạp được năm viên đạn, bởi vậy khi số thân người rụng xuống đã đủ năm, cây súng trên tay Lỗ Nhất Khí đã chẳng khác gì một que sắt cời lò vô dụng.

Lỗ Nhất Khí không kịp lắp đạn, bởi vậy khi một sát thủ vung đao chém tới, cậu chỉ còn cách vung súng lên chắn đỡ.

Lưỡi đao chém đứt phăng khẩu súng trường, song lại không chạm đến người Lỗ Nhất Khí. Lưỡi dao trong tay sát thú đột nhiên biến mất, cả cánh tay cũng bay mất tăm. Đúng vào khoảnh khắc thân súng đứt rời, một luồng sáng màu vàng sẫm đà vụt tới, cả cánh tay lẫn đao chớp mắt đã rơi phịch nền tuyết. Luổng sáng trầm vàng lượn thành một vòng cung, trở về tay Phó Lợi Khai.

Tùng Đắc Kim đã hiểu rõ uy lực của cây rìu mới, nên chỉ nhăm vào đao của địch thù mà chém tới. Khi dao đã đứt, gã liền nhường lại cho ông thợ rèn xử lý, còn mình lại tiếp tục chém hạ những thanh đao khác.

Đám sát thủ chắc chắn không thế ngờ tới tình huống này, độ sắc bén kinh người cùa các loại vũ khí đã nhanh chóng phá tan niềm tin sát phạt trong chúng. Tiếng huýt gió lại vang lên lộng óc, đám sát thù lập tức rút lui, chớp mắt đã mất hút trong rừng sam đỏ rậm rạp.

Đường mòn Sam Đỏ lại tịch mịch như chưa hề có chuyện gì. Mọi người vừa nghiêng ngó dè chừng, vừa tiến sát vào nhau. Trong lúc di chuyển, Nhậm Hoả Cuồng tiện chân đá vàng một xác chết ra, đưa mũi chân lật lên lật xuống thanh đao cùa hắn, rồi khẳng định:

– Đây là chính là nhừng kẻ trong hội Minh tử tiêm đao dà vây giết chúng ta trong thị trấn

Lô Nhất Khí không đi về phía mọi người, mà ngồi thụp xuống, hết nhìn cây súng đứt cụt trên tay, lại quan sát đám linh kiện của khấu pạc hoọc đang vương vãi trên mặt tuyết, không biết đang nghĩ ngợi điều gì. Song chắc chắn không phải là đang tiếc rẻ.

– Đi thôi, lần đột kích nàv chứng tỏ chúng ta đã ở rất gần mục tiêu, cùng cho thấy đối phương rất tự tin có thể tự khai quật dược bảo bối. Mọi người phải nhanh lên! Một khi bảo bối rơi vào tay chúng, muốn cướp lại còn khó hơn lên trời! – Lỗ Nhất Khí giục giã với giọng điệu và thần thái điềm tình lạ kỳ, song trong thâm tâm giằng xé muôn mối, gân mạch trên trán co giật liên hồi. Vừa nhìn vào khẩu súng vỡ tan tành, cậu lập tức nhận ra, ngay từ đầu mình đã phạm phải một sai lầm nghiêm trọng. Suy nghĩ của cậu chỉ dừng lại ở Kim gia trại, song thực chất đối phương đã giáng bẫy cậu ngay từ trong thị trấn.

Trong cuộc vây giết trong thị trấn, đối thú kỳ thực không hề có ý đồ lấy mạng cậu, mà có một dụng ý sâu xa khác. Trong cuộc tấn công đó, đao thủ đã chém vào khấu súng trường, và cũng đâm trúng khẩu pạc hoọc ở trong lần áo bông, nhưng lúc đó cậu chỉ cảm thấy có gì đó bất thường, đặc biệt là khi chạm tay vào bề mặt trơn bóng của khẩu pạc hoọc. Song trong vụ giao đấu vừa rồi, có thể thấy súng trường hay súng lục đều bị phá huỷ dễ dàng trước dường đao sắc bén của đối thủ. Vậy lần trước tại sao cậu vẫn được bình an vô sự? Trên khâu pạc hoọc bóng loáng như gương thậm chí không có lấy một vết trây xước? Chỉ có một cách giải thích duy nhất, đó là màn tập kích hôm đó chỉ là diễn kịch, nhằm mục đích để một người hoặc vài người nào đó có đầy đủ lý do nhập bọn đi cùng.

Đoàn người đã di chuyển nhanh hơn. Khu rừng càng vào sâu càng rậm rạp âm u. Chẳng bao lâu, con đường mòn cũng biến mất, họ chỉ còn cách luồn lách giữa các gốc cây mà đi. Song cũng không thể len lỏi quá xa, giữa những gốc cây to bắt đầu xuất hiện rất nhiều cây bụi mỗi lúc một rậm, đan xen chằng chịt, bịt kín mọi khoảng trống. Cuối cùng, đến cả chỗ đặt chân cũng không thể tìm ra.

May mà còn có Tùng Đắc Kim và cây rìu trong tay gã. Gã vốn có sức khoẻ phi thường, lại thêm lưỡi rìu sắc bén vô song, nên dễ dàng phạt quang đám cây rối cản đường.

Nhậm Hoả Cuồng chau tít đôi mày, dường như bắt đầu hoài nghi con đường mà ông ta đã chỉ. Nếu không phải Lỗ Nhất Khí cũng quyết định chọn hướng này, có lẽ ông ta đã bỏ cuộc. Nhưng ông ta đang thắc mắc không hiểu tại sao Lỗ Nhất Khí lại biết được lối này? Ông ta quay đầu nhìn Thuỷ Băng Hoa đang đi sát sau lưng Lỗ Nhất Khí, nghĩ thầm trong bụng: “Cô ả này trước mặt mọi người bảo là không biết đường, nhưng sau lưng chắc chắn đã âm thầm mách nước cho Lỗ Nhất Khí!”.

Họ vừa phát quang cây bụi vừa tiến lên khoảng hơn một dặm nữa thì cánh rừng kết thúc, trước mặt họ thoắt nhiên bừng sáng, một con dốc rộng rãi trải dài ngay phía trước, dọc hai bên dốc núi rặt một loại cây bụi um tùm rậm rạp cao hơn đầu người, mọc đan xen kín mít tới mức một con thỏ cũng không chui lọt. Ngược lại với cảnh tượng này, trên dốc núi hoàn toàn trơ trụi, chỉ lác đác vài cây sam to lớn mọc thừng thững ở đó. Chúng cao lớn một cách dị thường, tuổi cây hẳn củng vài trăm năm.

Từ đây phóng mắt nhìn ra xa, trong những dãy núi nhấp nhô trùng điệp trước mặt có một vài ngọn núi nổi bật khác thường, bởi lẽ chúng không có cây cối rậm dày như những ngọn núi bên cạnh, mà trọc lốc, phủ đầy tuyết trắng xoá, thoạt nhìn chẳng khác gì một người đàn bà loã thể nằm gập gối tênh hênh ở đó.

– Chính là chỗ đó! Mẹ nó chứ, sao mà giống thế! – Phó Lợi Khai kêu toáng lên, vẻ phấn khích khác thường, không hiểu là do tìm thấy nơi chôn giấu bảo bối, hay vì hình thù ngọn núi quá truyền thần.

Lỗ Nhất Khí cũng rất đỗi vui mừng. Cậu đã cảm nhận được ở giữa những ngọn núi đặc biệt kia có một làn khí đang vấn vít vu hồi, lớp lớp lan toả, tràn trề ánh vàng rực rỡ đủ mọi sắc độ. Có sắc vàng thẫm, có sắc vàng trắng, có sắc vàng chói, có sắc vàng đỏ, có sắc vàng tía, dào dạt phun trào như suối nguồn. Trong làn khí đó, trong ánh vàng kia, Lỗ Nhất Khí đã nhận ra một thứ rất đỗi quen thuộc đang chờ đợi cậu.

Dốc núi rất dài, trải rộng thênh thang, dốc nọ nối hên dốc kia, chạy thẳng tới giữa hai ngọn núi Đầu Gối, chỉ cần di theo đó là có thể tới nơi.

Không biết thứ gì đã kích thích Phó Lợi Khai khiê’n gã chợt trở nên lắm chuyện:

– Chúng ta men theo dốc núi mà đi! Nhìn rõ chưa? Chúng ta sắp đi vào cái lỗ ấy của cô ả đấy! Hề hề! – Gã vừa nói, vừa ti hí đôi mắt liếc về phía Thuỷ Băng Hoa bộ mặt càng méo mó đến quái dị.

– Ngươi muốn chui vào lỗ đít phải không? Nếu còn muốn đi, hãy ngậm ngay cái lỗ miệng y như lỗ đít của ngươi lại! – Nhậm Hoả Cuồng trừng mắt chửi Phó Lợi Khai.

Phó Lợi Khai bị chửi đến mất mặt, cũng giận dữ mà trả đũa:

– Ta không đi là được chứ gì! Nơi đó là nhà của ông, nơi đó có mồi của ông, ông không phải khư khư mà giữ! Ở đây cũng chỉ có mình ông là thích thụt thò rúc lỗ thôi!

Nhậm Hoả Cuồng không thèm đếm xỉa tới Phó Lợi Khai nữa, ông ta biết mình chửi không lại tay lái gỗ. Trong khu rừng này, chỉ có đám lái gỗ suốt ngày hò hét bán mua là chửi ngoa nhất. Bọn họ tiếp xúc với đủ dạng con buôn đến từ khắp chốn, kiểu chửi của vùng nào cũng học dược vài câu.

Phó Lợi Khai cũng chỉ chửi một câu rồi thôi, không phải là vì Nhậm Hoả Cuồng không tiếp tục đôi co, mà vì ông ta đang có một hành động kỳ lạ khiến gã nổi trí tò mò. Nhậm Hoả Cuồng đang quan sát kỹ lưỡng một thứ gì đó trong cánh rừng phía sau, hết đứng lên lại ngồi xuống, còn đưa tay vạch vẽ rối loạn.

Lỗ Nhất Khí cũng bị thu hút, bởi động tác của ông ta rất giống với kỹ pháp Định cơ trong Lục công của Ban môn.

– Đã có người tới đây trước chúng ta. Họ đi theo con đường khác chúng ta, phương pháp cũng khác, song chắc chắn họ đã tới trước! – Nhậm Hoả Cuồng nói.

– Ông không phải là thần tiên, làm sao chỉ vạch vài nhát mà biết được sự việc trước đó? – Tùng Đắc Kim đương nhiên không tin, gã cảm thấy ngoài cách phạt cây mở đường, không còn cách nào khác để tới đây được.

– Ngươi thì hiểu cái gì! Hạt cây sam đỏ rụng xuống, đương nhiên mọc nhiều nhất bên dưới phải là cây sam đỏ con đúng không? Nhưng ngươi nhìn trong đám cỏ dại giữa các gốc sam đỏ xem, có được mấy cây sam đỏ con? Cây bụi chắc chắn do con người cố ý trồng, nhưng chỉ là chướng ngại vật chứ không phải là khảm diện, bởi lẽ người trồng cũng biết rằng, chỉ cần có người đến phá, e rằng vật cản này về sau sẽ không cần dùng đến nữa.

Nghe lời Nhậm Hoả Cuồng phân tích, mọi người đều gật đầu lia lịa. Đúng vậy, dù là bọn họ hay đối phương, một khi đã đến đây, chừng nào chưa lấy được bảo bối thì quyết không bỏ cuộc. Nên về sau, đám cỏ rối này cũng sẽ trở nên vô dụng.

– Nhưng đám cây bụi mọc kín rừng sam đỏ chỉ có thể ngăn cản được thợ rừng, ngựa buôn bình thường, chứ không thể ngăn cản được cao thủ. Tức là chỉ có thể ngăn cản được con đường bên dưới mà không thể ngăn

cản được con đường phía trên. Mọi người nhìn mà xem, trên ngọn cây kia gãy mất hai cành nhỏ, đoạn giữa thân cây bên cạnh tróc mất một mảng vỏ, cho thấy đã có người tới đây bằng con đường đó.

– Lại là treo dây phi thân? – Lão mù lập tức đưa ra suy đoán.

– Còn nữa, hãy nhìn xuống bên dưới, những gốc cây nhỏ được sắp xếp theo cách cục “rào trúc cắm nghiêng” tiêu chuẩn, tuy có thể ngăn cản con người, song không ngăn cản được các loài động vật nhỏ. Bởi vậy không loại trừ động vật nhỏ và những người hình thể gầy gò có thể luồn qua mà vào được.

Lỗ Nhất Khí lập tức phát giác Nhậm Hoả Cuồng vừa nói ra một từ rất chuyên nghiệp – cách cục “rào trúc cắm nghiêng”. Đây là một khái niệm có liên quan đến bài trí không gian trong kỹ nghệ của nhà họ Lỗ, vận dụng một cách tổng hợp mối quan hệ tương hỗ giữa phải trái trước sau, khiến tường rào thoạt nhìn có vẻ dày đặc kín mít, hoặc khe hở rất nhỏ, song trên thực tế, giữa chúng vẫn có khoảng cách nhất định.

Nhưng kỳ lạ là ở chỗ không có ai tỏ ý thắc mắc về khái niệm này, mà đều theo phản xạ đưa mắt nhìn về phía những gốc cây bụi rối loạn phía sau. Như thế có nghĩa là tất cả những người có mặt đều hiểu rõ khái niệm này. Hiểu được khái niệm này chỉ có hai loại người, thứ nhất là đệ tử của Ban môn; thứ hai là những môn nhân của họ Chu đã nghiên cứu kỹ nghệ trong “Ban môn” nhằm đối phó với người của Ban môn.

Mớ bòng bong rối loạn trong đầu Lỗ Nhất Khí nhanh chóng được sắp xếp ngay ngắn, phạm vi hoài nghi cũng mau chóng thu hẹp lại. Giờ đây cho dù chưa thể nhổ được cái gai chính xác, song chí ít cũng biết được bước tiếp theo nên làm gì. Cậu quay đầu nhìn về phía ông thợ rèn, và phát hiện ông ta cũng đang nhìn mình, hai người bèn nhìn nhau mà cười.

Họ vẫn phải tiếp tục tiến về phía trước. Song vừa bước xuống sườn dốc vài bước, Thuỷ Băng Hoa đột nhiên biến sắc mặt, kêu lên một tiếng đầy kinh sợ:

– Dừng lại! Sườn núi có khảm diện!

Tất cả lập tức khựng ngay lại, đứng yên bất động.

Quỷ Nhãn Tam từ từ ngồi thụp xuống, rút cây xẻng sau lưng ra, hớt từng lớp tuyết ở phía trước sang một bên, song chẳng nhìn thấy gì ngoài tuyết. Hắn cứ xúc gạt cho tới khi chạm đến tận mặt cỏ, nền đá, nhưng vẫn không phát hiện ra điều gì khác thường.

– Làm gì có! Bà chị bị bẫy thú kẹp phải chân à? – Quỷ Nhãn Tam quay người nói với Thuỷ Băng Hoa.

Thuỷ Băng Hoa cũng ngồi thụp xuống, đưa tay mò mẫm xung quanh bàn chân, vừa sục sạo trong tuyết, vừa đáp lời Quỷ Nhãn Tam:

– Không phải là đồ vật! Anh nhìn kỹ lại mà xem, hình như có chừng non nửa lớp tuyết bên dưới cứng rắn khác thường?

Quỷ Nhãn Tam lại chăm chú quan sát lần nữa, Lỗ Nhất Khí và những người khác cũng đều thụp cả xuống lần dò kỹ lưỡng. Quả nhiên lớp tuyết phía dưới đặc biệt cứng rắn, cũng không phải do tuyết tan thành nước rồi sau đó tiếp tục đông cứng lại thành băng, mà có vẻ như tuyết xốp đã bị người ta cố ý nện thật chắc.

– Đây là…

Lỗ Nhất Khí đang đứng sát Thuỷ Băng Hoa, câu chậm rãi nói ra hai chữ, ý muốn để Thuỷ Băng Hoa tiếp tục nói ra những gì cô ta đã phát hiện.

– Bố trí theo hình! – Thuỷ Băng Hoa còn chưa kịp lên tiếng, Phó Lợi Khai ở phía sau đã lập tức cướp lời.

– Đúng vậy, sườn dốc không có bậc, bước thứ nhất đập, bước thứ hai xoay, bước thứ ba trượt, bước thứ tư lăn, lực lăn ở bước cuối sẽ khiến người ta ngã lăn trên sườn dốc, lăn một vòng lại đứng dậy, tiếp tục một vòng tuần hoàn đập, xoay, trượt, lăn mới, càng ngã càng nhanh, càng ngã càng nặng. Cứ thế hết ngã lại lăn đến tận chân dốc, cho đến chết cũng chưa kịp hiểu có chuyện gì xảy ra! – Thuỷ Băng Hoa vẫn chưa kịp lên tiếng, lại đến lượt Nhậm Hoả Cuồng thao thao một thôi một hồi. Trong lúc nói, Lỗ Nhất Khí nhìn thấy trong mắt ông lấp loé những tia sáng đầy hưng phấn.

– Điên phốc đạo?

Lão mù và Quỷ Nhãn Tam gần như đồng thanh kêu lên.

## 78. Q.3 - Chương 20: Bôn Hồng Đạo

– Không phải, không tinh xảo bằng điên phốc đạo, đây gọi là bôn hồng đạo\*. Điên phốc đạo có thể bố trí ở tất cả mọi nơi, còn bôn hồng dạo nhất thiết phải đặt ở sườn dốc mới phát huy được tác dụng. Song khảm diện ở đây không chỉ dựa vào hình mà còn dựa vào vật, đối thủ đã đầm tuyết thật cứng làm nút lẫy bốn bước, sau đó phủ tuyết xốp lên trên để che giấu nút lẫy phía dưới, dù có là khảm tử gia cũng khó mà phát hiện!

\* Có nghĩa là con đường lũ đổ. (Nd)

– Thuỷ Băng Hoa đến giờ mới có cơ hội lên tiếng.

– Ồ! Hành lang yến quy cũng có cùng nguyên lý này! – Lão mù bỗng như bừng tỉnh – Bôn hồng đạo chắc chắn là đối thủ vừa mới bày ra, chứ không phải là khảm diện bảo vệ bảo cấu! – Phát hiện của lão thật thừa thãi. Khảm diện dùng tuyết làm nút lẫy, làm sao có thể là khảm diện nghìn năm bảo vệ bảo bối của Lỗ gia?

– Chị phát hiện ra nhờ cục cứng dưới đế giày? – Lỗ Nhất Khí tiếp lời, giọng điệu hết sức lạ lùng, không biết là đang hỏi hay đang phán đoán.

Thuỷ Băng Hoa sững người một chốc, hai bên má thoáng ửng đỏ, khẽ hỏi:

– Ô, cậu biết cả rồi ư?

– Không, tôi không biết! Tôi không biết rốt cục chị là thần thánh phương nào? – Câu nói điềm tĩnh của Lỗ Nhất Khí khiến khuôn mặt Thuỷ Băng Hoa càng đỏ bừng lên, bối rối đến mức quên bẵng mất cần phải tiếp lời cậu.

Nói xong câu này, Lỗ Nhất Khí cũng cảm thấy mình có vẻ hơi nặng lời, song người phụ nữ này quả thực là một ẩn số. Cô ta thông thạo cách bố trí khảm diện, lại thêm mảnh da khâu trên quần, khối cứng giấu dưới giày đều là những thứ đáng ngờ vẫn chưa được giải thích. Vừa rồi Nhậm Hoả Cuồng cố tình nhắc đến cách cục “rào trúc cắm nghiêng” làm mồi nhử, trong những kẻ khả nghi có cả cô ta. Hơn nữa, nếu suy xét kỹ hơn, thì cho tới giờ phút này, cô ta chỉ giúp được cậu một việc duy nhất, đó là mảnh da kỳ quái kia. Song đối thủ không hề có mảnh da mà vẫn tới đây sớm hơn họ. Phải chăng cô ta đã dùng một tin tức lỗi thời để chiếm lấy niềm tin của cậu?

– Khảm này dễ giải, làm cho tuyết tan ra, hoặc nện chắc luôn cả lớp tuyết xốp trên bề mặt là xong! – Thuỷ Băng Hoa không tiếp lời Lỗ Nhất Khí, mà quay sang nói về cách phá giải khảm diện.

Muốn làm tan chảy toàn bộ lớp tuyết trên sườn dốc là không hề đơn giản, song nện cho chắc lớp tuyết xốp lại chẳng mấy khó khăn, bởi trong số họ có một cao thủ có khả năng dời đá phá núi. Quỷ Nhãn Tam đi lên phía trước, cây xẻng thép múa sang tả hữu loang loáng như bay, vừa đi vừa đập, tốc độ không hề chậm chạp.

Đi xuống sườn dốc trơ trụi một đoạn không xa, đã sắp tới gốc cây lớn đầu tiên. Đột nhiên, lão mù chụp lấy bả vai Quỷ Nhãn Tam giữ hắn dừng lại, rồi nghếch mũi lên hít hít vài cái, trầm giọng mà nói:

– Có mùi máu tanh!

Đúng là có mùi máu tanh! Ngay sau đó Quỷ Nhãn Tam và Nhậm Hoả Cuồng đều ngửi thấy. Đến khi họ hết sức thận trọng bước lại gần gốc cây đầu tiên, một cảnh tượng chết chóc kinh hoàng đập ngay vào mắt.

Một thân người bị đóng chặt trên thân cây, hai bàn chân cách mặt đất hơn hai thước, dưới bàn chân là hai vệt máu đỏ buốt đã đông cứng thành băng. Người chết mắt mở trừng trừng, bộ dạng của kẻ chết không nhắm mắt. Chính là tay nỏ bắn yêu cung xạ nguyệt, đang bị ghim chặt trên cây bởi mũi phi mâu sương sớm thấm tóc!

Một cao thủ hiếm có đã bị ngọn phi mâu ghim chết tức khắc trên cây cao mà không cả kịp kháng cự, đủ biết kẻ hạ sát gã bản lĩnh phi thường tới mức nào.

Vì sao phải giết tay nỏ cao thủ này? Có lẽ chỉ có một nguyên nhân, chính là gã đã phạm sai lầm, một sai lầm vô cùng nghiêm trọng: trong lúc bỏ chạy đã làm bại lộ con đường bí mật, khiến những kẻ không nên tới đã tới được nơi này quá sớm.

Ngọn phi mâu tàn sát không những kéo bật cả một thân người sống bay lên khỏi mặt đất, mà mũi nhọn còn tiếp tục xuyên thấu thân cây to ngang chum vại. Lực đạo khủng khiếp nhường đấy đã khiến trí não Lỗ Nhất

Khí một lần nữa lại xáo động lên một lượt. Đúng là cậu đã mắc phải quá nhiều sơ suất, đã bị quá nhiều hiên tượng giả đánh lừa. Chẳng nói đâu xa, ngay như ngọn phi mâu sương sớm thấm tóc trước mắt, với uy lực tàn bạo nhường này, cây Vũ Kim Cương của Quỷ Nhãn Tam tuyệt đối không thể ngăn cản nổi.

Nghĩ tới đây, cậu bỗng đột nhiên choàng tỉnh. Thì ra hôm đó Dưỡng Quỷ Tỳ ra tay không phải để trợ lực cho sương sớm thấm tóc, mà là muốn ngăn cản nó. Tuy không thể ngăn chặn, song chí ít đã khiến lực đạo của phi mâu giảm đi đáng kể, nếu không, kết cục của cậu và Quỷ Nhãn Tam hẳn cũng chẳng dễ coi hơn tay nỏ chết thảm trước mắt. Thì ra khi ở Kim gia trại, Dưỡng Quỷ Tỳ- vẫn âm thầm trợ giúp cậu; ánh mắt của cô lúc đó tràn đầy hoang mang lo lắng, trước khi phi mâu bay đến còn giục cậu đi mau. Thì ra, cô vẫn luôn quan tâm đến cậu, sẵn sàng bảo vệ cho cậu.

Đến tận lúc này, Lỗ Nhất Khí mới hiểu được tâm ý của Dưỡng Quỷ Tỳ mấy hôm về trước. Tuy có chút muộn màng, song vẫn khiến cậu lâng lâng vui sướng, một cảm giác ngọt ngào khó tả len lỏi trong tim, cơ thể như chìm trong một niềm ấm áp.

Đối diện với dốc núi dài dằng dặc phía trước, Lỗ Nhất Khí khép hờ đôi mắt, hít vào một hơi thật sâu, rồi nín lại rất lâu. Cậu hy vọng luồng khí sẽ giúp cậu cuốn đi những thứ hỗn loạn, vẩn đục đang lởn vởn trong trí não.

– Đi tiếp thôi, trước mắt chưa có gì nguy hiểm!

Cậu lên tiếng, chứng tỏ luồng khí vừa rồi đã thở hết ra, chỉ là hơi thở ra rất mực chậm rãi và bình ổn, khiến người khác không thể nhận ra. Phương pháp hít thở này Đạo giáo gọi là “quỵ tán tức”.

Không ai tỏ ý nghi ngờ trước phán đoán của Lỗ Nhất Khí, nên lập tức cất bước đi xuống sườn dốc. Hướng đi không thay đổi, vẫn tiến về phía bắc. Kỳ thực từ đường mòn Sam Đỏ rẽ vào đường nhỏ, rồi xuyên qua cánh rừng, họ vẫn luôn đi về hướng bắc.

Khi đi tới gốc cây lớn thứ hai, lớp tuyết trên đất đã mỏng đi rõ rệt, chắc chắn không thể tiếp tục thiết kế khảm diện ở đây.

Khi xuống tới chân dốc, mọi người đều cảm thấy bước chân có vẻ nặng nề. Tiếp nữa là dốc lên liên tục, tuyết phủ càng mỏng, bởi vậy họ bước đi cũng dễ dàng nhanh chóng hơn nhiều.

– Phía trước có lẽ rất ấm, không thấy tuyết phủ nữa! – Dù Phó Lợi Khai không nói, mọi người cũng đã phát giác ra. Đặc biệt, khi nhìn về khe núi phía xa, lại thấy phảng phất một làn khói sương uốn lượn. Thoạt tiên Lỗ Nhất Khí cho rằng đó chỉ là làn khí tướng trong cảm giác của cậu, song sau đó cậu phát hiện ra mình đã lầm, nơi đó quả thực có sương mù. Trong cánh rừng già phương bắc buổi giữa đông, lại có sương mù xuất hiện, vấn vít không tan, thì chắc chắn nơi đó là một vùng đất dị thường với nhiệt độ cao hơn hẳn.

Còn chưa đi tới khe núi Hai Gối, họ đã nhìn thấy rất nhiều cảnh tượng kỳ quái. Trước tiên, ở hai dãy cây bụi dày đặc bên dốc, xuất hiện rất nhiều lỗ hổng rộng hẹp sâu nông khác nhau, nhiều lỗ hổng chạy dài môt đoạn khá xa về phía rừng cây rậm rịt, thậm chí còn có chỗ rẽ ngoặt, không biết có thông ra khỏi rừng cây hay không. Có thể nhận ra, những lỗ hổng này có cái là do chặt đẵn, có cái là do bị vật gì rẽ ra, cũng có cái là do bị thiêu đốt mà thành. Hẳn là chúng mới xuất hiện trước đó chưa lâu, nếu không với tốc độ sinh trưởng nhanh chóng của cây bụi, chúng đã bị lấp kín rồi.

Tiếp theo, họ nhìn thấy những bộ hài cốt rải rác trên dốc núi và bên rìa rừng cây bụi. Có hài cốt của người, cũng có hài cốt của động vật. Nhìn màu mà đoán, có lẽ chúng đã phải dầu dãi ở đây khá lâu rồi.

Đi tiếp về phía trước, họ bắt gặp một vài nấm mộ sơ sài lẫn trong rừng cây bụi, có lẽ là ai đó đã phát quang hoặc đốt cháy cây cối rồi mới đào mồ chôn xác. Bởi vậy những nấm mộ đã bị cây cối mới mọc lên bao bọc tầng tầng lớp lớp, nếu không nhìn kỹ thật khó nhận ra, vì trông chúng giống hệt như những mô đất mọc đầy cây bụi.

Họ là ai? Tất cả mọi người đều có chung một thắc mắc trong lòng.

– Có lẽ là những thợ rừng đến tìm báu vật không thể sống sót trở về chăng? – Thuỷ Băng Hoa nói khẽ một câu, song mọi người đều nghe thấy.

– Ở đây có hài cốt, nhưng tại sao trong cánh rừng khi nãy lại không có nhỉ? – Tùng Đắc Kim thắc mắc.

– Nếu là ngươi, thì ngươi thích chặt phá rừng sam đỏ mà chạy, hay thích phạt đám cây bụi kia? Hơn nữa, có ai dám đảm bảo bên rừng sam đỏ không có hài cốt? Đám hài cốt ven đường vừa rồi ngươi đã thấy chưa, hình như mới được gom nhặt lại. Đối phương muốn bố trí khảm diện bôn hồng đạo ngoài kia, chắc chắn sẽ phải dọn dẹp hài cốt ở đó. Hơn nữa, ta đoán rằng những kẻ phải bỏ xác ở đây đã không còn đủ sức để chạy tới rừng sam đỏ nữa. Đứng từ đây nhìn thấy cánh rừng sam đỏ rậm rạp ở tít xa, họ đã cảm thấy không thể vượt qua được, thà chặt phá đám cây bụi ở ngay trước mặt khẩn cấp tìm đường thoát thân còn hơn. Song bọn chúng làm sao hiểu được rằng, bên trong khảm diện nơi không có đường chính là đường chết! – Phó Lợi Khai lại giảng giải một tràng, trong đôi mắt to nhỏ loé lên những tia sáng rất tinh khôn.

Lỗ Nhất Khí đưa mắt liếc nhìn rừng cây tạp nham bên cạnh. Đúng vậy, vào mùa này mà còn rậm rạp như vậy, nếu vào xuân hạ, cây cối trổ mầm đâm nhánh, thì có khác nào một bức tường? Một bức tường không biết dày tới đâu mà kể.

– Đám cây tạp này phần lớn là đều là cây ôn văn\*\* và cây điều khích\*\*\*, thân cây tích rất nhiều nước, chất gỗ cực dai bền, muốn chặt phá vô cùng tốn sức, lại rất khó đốt cháy, dù có bắt lửa cũng không thể cháy lan ra. Tuy chúng không xếp theo cách cục “rào trúc cắm nghiêng” song chắc chắn cũng do người ta cố ý trồng nên, nếu không chủng loại sẽ không thể đơn thuần như vậy! – Kiến thức về cây rừng của Phó Lợi Khai quả nhiên uyên bác khác thường.

\*\* Một loại cây bụi nhỏ, chất gỗ khá xốp, thớ gỗ cong queo rời rạc, thân cây nước rất nhiều, không dễ cháy.

\*\*\* Một loại cây bụi nhỏ, thớ gỗ thẳng đứng, giữa các thớ có khe hở.

Đoạn dốc lên không quá dốc, nên đoàn người bước đi khá nhẹ nhàng, vừa đi vừa trò chuyện, chân bước mỗi lúc một nhanh, chẳng bao lâu đỉnh dốc đã hiện ra ngay trước mặt. Vượt qua đỉnh dốc này đã có thể nhìn thấy lối vào của khe núi Hai Gối.

Một tia chớp bỗng xẹt qua trí não Lỗ Nhất Khí, cậu đột nhiên sực nhớ tới một điều gì, buột miệng nói liền:

– Trong khảm diện nơi không có đường chính là đường chết. Anh Phó, anh vừa nói đám hài cốt kia bỏ mạng vì sa vào đường chết, song ở đây lại không có khảm diện. Hay là chúng ta đã rơi vào khảm diện rồi mà không biết?

Lời vừa nói ra, cả đám đều giật nảy mình vã mồ hôi lạnh, Quỷ Nhãn Tam đi đầu hai chân bủn rủn suýt ngã nhào, may mà kịp chống cây xẻng lưỡi cày trong tay xuống đất.

Song Quỷ Nhãn Tam vẫn ngã lăn chiêng. Không chỉ mình hắn, mà Thuỷ Băng Hoa và Phó Lợi Khai cũng ngã dúi dụi. Do hai người đi ngay sau Quỷ Nhãn Tam, nên khi bước chân của hắn đột ngột thay đổi, họ đã không kịp dừng lại, xô cả vào hắn mà ngã chồng chéo lên nhau.

Sau lưng họ là lão mù, lão khựng lại ngay tại chỗ, khiến ba người ở phía sau bị bất ngờ mà đâm sầm phải lão, song cánh tay khẳng khiu của lão đã kịp giơ sang ngang chặn ngay họ lại.

– Gì mà phải sợ đến thế? Cậu cả và các người đều không phát hiện ra khảm diện, thì ở đây làm quái gì có khảm diện nào! – Giọng lão mù đầy vẻ trách cứ.

Câu nói của lão khiến mọi người bất giác đỏ mặt. Đúng vậy, dù gì đi nữa cũng không nên khiếp sợ đến nỗi ngã sấp ngã ngửa.

– Cẩn thận một chút vẫn hơn! Mọi người nhìn thật kỹ thêm lần nữa, đừng bỏ sót thứ gì! – Nhậm Hoả Cuồng giọng đầy lo lắng, ông ta không sợ bỏ sót thứ gì, mà là sợ không phát hiện ra điều gì.

Mọi người đều thận trọng quét mắt nhìn khắp xung quanh. Lỗ Nhất Khí đưa tay lên điểm vạch đo đạc một hồi. Quỷ Nhãn Tam vung xẻng gõ đập trên lớp tuyết mỏng xung quanh, song họ không hề phát hiện thấy điểm gì bất thường.

– Chẳng có gì đâu, cứ đi tiếp đi! – Phó Lợi Khai vốn dĩ ít hào hứng nhất với việc tìm bảo cấu quật báu vật, lúc này lại tỏ ra phấn khích và nóng vội khác thường, phải chăng ngọn núi hệt như cơ thể đàn bà kia đã hấp dẫn gã?

– Không được! Đợi đã! – Lỗ Nhất Khí vội nói rồi ngoảnh nhìn Nhậm Hoả Cuồng. Từ đường mòn Sam Đỏ cho tới lối vào dốc núi, Nhậm Hoả Cuồng vẫn luôn đi trước dẫn đường, chắc hẳn ông ta biết rõ con đường này. Không biết giờ đây liệu ông ta có thể hé lộ cho cậu một vài thông tin khác?

Nhậm Hoả Cuồng hiểu ý của Lỗ Nhất Khí, song chỉ cười nhăn nhó rồi lắc đầu, tiếp tục quay đi xem xét đia hình địa thế. Tuy không nhận được câu trả lời, song Lỗ Nhất Khí vẫn cảm thấy thái độ của ông ta trước sau đối lập, chắc chắn là có lý do riêng.

Thuỷ Băng Hoa lặng lẽ đi bên cạnh Lỗ Nhất Khí kín đáo nắm lấy tay cậu. Lỗ Nhất Khí biết rằng cô ta muốn cậu cảm nhận thêm lần nữa về mảnh da bản đồ, xem liệu có tìm ra manh mối gì khác, song khi những ngón tay mềm ấm dịu dàng luồn vào bàn tay cậu, tim cậu vẫn nảy lên một nhịp. Song cậu không chịu để cô ta kéo bàn tay xuống dưới, mà chỉ cười ngượng nghịu rồi lắc đầu. Mảnh da kia cậu chỉ chạm vào một lần đã in sâu vào tâm trí, trên đó không hề ghi chép một bố cục khảm diện nào.

– Hay là cứ nghỉ chân một lát đi, dù sao cũng sắp tới nơi rồi, qua đỉnh dốc sẽ nhìn thấy lối vào khe núi! – Tùng Đắc Kim bình thường có vẻ khù khờ, song vào lúc cấp bách lại trở nên sáng suốt.

Không ai đáp lời, chỉ có Lỗ Nhất Khí mỉm cười đầy ẩn ý, hết nhìn Tùng Đắc Kim lại nhìn Thuỷ Băng Hoa.

– Vẫn đi tiếp là hơn, đối thủ rõ ràng đã tới trước chúng ta, nếu còn chần chừ, đối thủ cướp được rồi thì trắng tay cả nút! – Lời Phó Lợi Khai cũng rất có lý.

Nhưng Phó Lợi Khai còn chưa nói dứt câu, lão mù bỗng đột ngột lướt về phía Tùng Đắc Kim như một bóng ma giơ tay xuất trảo chụp lấy cánh tay gã. Tùng Đắc Kim vội xoạc chân né người sang bên cạnh, tránh ngay được cú chộp thình lình. Lão mù tai nghe âm thanh tay tiếp tục chộp tới, Tùng Đắc Kim lại thụt lùi né được. Bàn tay lão mù hệt như một tia chớp đen vụt ngay đến trước người Tùng Đắc Kim, lao ngược lên trên. Tùng Đắc Kim hết cách tránh né, bàn tay lão mù đã chụp cứng bả vai gã.

– Ông… ông làm cái gì thế? – Tùng Đắc Kim kinh hãi kêu lên.

– Ngươi vừa nói đỉnh dốc là có ý gì? – Lão mù cất giọng lạnh lẽo hỏi.

– Ý gì là ý gì? – Tùng Đắc Kim đương nhiên không hiểu câu hỏi của lão mù. Không chỉ mình gã, mà những người khác cũng ngẩn ra chẳng hiểu chuyện gì.

– Ngươi vừa nói rằng chúng ta đang đi lên đỉnh dốc? – Câu này thì mọi người đều hiểu.

Tùng Đắc Kim thở phào một cái, đáp:

– Đúng vậy, đang đi lên đỉnh dốc, cái này mà cũng phải hỏi?

– A! Không đúng, không đúng rồi! – Giọng lão mù trở nên gấp gáp và hoảng sợ – Sao bước chân của ta lại cảm thấy như đang xuống dốc?

Tất cả mọi người đều sững cả lại.

Người phản ứng đầu tiên là Phó Lợi Khai. Gã rút từ trong tay nải ra một quả cầu gỗ, đưa bàn chân đi qua đi lại mấy lần gạt đám tuyết đi, lộ ra một khoảng đất rồi đặt quả cầu gỗ vào giữa.

– Quả cầu tìm dốc! Hoá ra không phải là quả cầu bằng sứ chứa thuỷ ngân à? – Nhậm Hoả Cuồng vừa liếc qua đã biết ngay gốc gác của quả cầu.

– Quả cầu sứ dễ vỡ, sư phụ của tôi dạy tôi dùng quả cầu bằng gỗ, là cầu trong cầu. Đây là quả cầu rỗng bên trong còn một quả cầu nhỏ đặc ruột nữa, tác dụng như nhau…

Nói tới đây, Phó Lợi Khai chợt khựng lại, bởi lẽ trước mắt gã đã hiện lên một cảnh tượng quái dị. Quả cầu gỗ chậm rãi xoay một vòng nhỏ tại chỗ, rồi từ từ lăn về phía đỉnh dốc.

Mọi người gần như không tin nổi vào mắt mình. Quả cầu đã lăn lên đỉnh dốc! Quỷ Nhãn Tam thấy quả cầu sắp lăn đến chỗ tuyết đọng, bèn vội vàng dùng xẻng hớt tuyết đi. Đúng vậy, trên cả một đoạn dốc dài, chỉ một khúc nghiêng xuống vẫn chưa đủ để kết luận về hướng dốc của toàn bộ sườn núi, nên Quỷ Nhãn Tam muốn kéo dài đường lăn cho quả cầu tìm dốc.

– Thế nào rồi? – Lão mù không hỏi kết quả, lão đã nghe thấy hướng lăn của quả cầu gỗ, lão đang muốn hỏi nơi này rốt cuộc là loại khảm diện gì.

Không ai trả lời. Tất cả mọi người đều hiểu rõ, họ đã rơi vào khảm diện, song không ai biết đây là khảm diện gì. Lý luận điểm huyệt biện hình trong phong thuỷ học, phương pháp “định hình tìm cát vị” trong công pháp của Lỗ gia, phương pháp “xây dựng theo hình, bố trí theo hình” của Thuỷ Băng Hoa, tất cả đều không hề ăn nhập với khảm diện này. Trong khảm diện đã không thể dùng thị giác thông thường để biện nhận sự cao thấp thật giả của địa hình.

Đầu óc Lỗ Nhất Khí có phần rối loạn, thậm chí cậu đã hoài nghi đây là một con đường ma quỷ. Tuy nhiên trạng thái rối loạn chỉ vụt qua trong thoáng chốc, rồi mọi tư duy đều mau chóng tập trung vào “Cơ xảo tập”.

Quỷ Nhãn Tam lập tức nghĩ đến cú ngã hết sức vô lý của mình lúc nãy, chắc chắn vì khảm diện đã phát huy tác dụng. Song một khảm diện bố cục rộng lớn tinh xảo tuyệt luân nhường kia chỉ để đẩy người ta ngã một cú thì quả thực lãng phí quá mức.

Mọi người đều cảm thấy khảm diện này bố trí rất vi diệu, song tác dụng lại vô cùng bí hiểm.

– Hay là cứ trèo lên xem sao rồi tính! – Phó Lợi Khai đưa ra một ý kiến rất thực tế. Gặp phải quá nhiều điều khó hiểu, nhưng không chừng đáp án lại ở ngay phía trước, đi vài bước nữa sự thể sẽ rõ ràng.

– Được, mọi người đứng yên, để tôi thử xem! – Quỷ Nhãn Tam lúc nào cũng kiệm lời, trừ phi lâm vào tình thế nguy cấp.

– Cứ để tôi đi! Mà cậu Tam, tốt nhất hãy cho tôi một sợi dây bảo hiểm! – Phó Lợi Khai nói.

Quỷ Nhãn Tam không phản đối, vốn dĩ hắn cũng không muốn rời khỏi Lỗ Nhât Khí quá xa. Hắn bèn gỡ lấy một nắm thừng gai nhỏ ở bên thắt lưng. Đây là sợi thừng gai mà hắn đã mua sau khi thoát khỏi sống núi Phân Thuỷ ở khe Long Môn, còn sợi Thiên Hồ giao liên đã đưa lại cho Lỗ Nhất Khí.

Sợi dây thừng được buộc lên cây xẻng lưỡi cày. Cây xẻng được rèn bởi tay Nhậm Hoả Cuồng quả thực phi phàm, chỉ vài nhát đâm đã cắm ngập sâu xuống lớp đất đá trên sườn núi. Đầu kia của sợi thừng thắt thành nút bài triền\*\*\*\* buộc vào cổ tay trái Phó Lợi Khai. Cách thắt nút kiểu này sẽ giúp cổ tay ít bị tổn thương hơn, đồng thời cũng rất hữu hiệu khi phải thoái lui cấp tốc. Nếu gặp nguy hiểm, có thể đưa tay phải bám lên trên kéo mạnh, sẽ nhanh chóng lôi được người trở về.

\*\*\*\* Dây thừng được quấn làm nhiều vòng, sau mỗi vòng lại kết một nút kéo, các nút kéo nối liền thành một dây, nên hướng chịu lực biến thành hướng thẳng đứng. Nhiều vòng quấn cộng thêm hướng tác dụng lực thẳng lên trên sẽ giúp người hoặc vật giảm bớt được tổn thương tại vị trí bị buộc.

Họ chỉ còn cách đỉnh dốc vài bước chân, đỉnh dốc lại chỉ thoai thoải, nên Phó Lợi Khai nhanh chóng đến nơi. Song vừa đặt chân lên đỉnh dốc, gã đột ngột biến mất tăm.

Quỷ Nhãn Tam phản ứng rất nhanh, lập tức vung tay chụp ngay lấy cán xẻng, một chân giẫm chặt lên mặt đất nơi lưỡi xẻng đang cắm xuống, người ngả ra phía sau. Đúng lúc hắn vừa vận lực, thì sợi dây thừng lập tức bị giật căng, bật lên tưng tưng như gảy đàn. Chỉ nghe tiếng rung đã dủ biết, sức kéo ờ đầu thừng bên kia rất lớn. Cơ thể Quỷ Nhãn Tam đã đổ hẳn về phía trước, vẻ như Phó Lợi Khai đang rơi thẳng xuống dưới.

Nhậm Hoả Cuồng vội vã ôm chặt lấy vai Quỷ Nhãn Tam, giữ được hắn lại không đến nỗi ngã sấp. Lão mù vung tay, đẩy mạnh Tùng Đắc Kim đi, nói lớn:

– Mau giúp họ!

Sợi dây thừng thẳng căng vẫn rung lên bần bật, may mà Tùng Đắc Kim đã chụp được sợi dây, cánh tay lực sĩ của gã trở nên đặc biệt hữu dụng. Ba người cùng hợp sức giữ sợi dây thật vững, cây xẻng vẫn được cố định nguyên chỗ cũ, không xê dịch một ly.

Phó Lợi Khai hai tay bắt chéo, dốc hết sức lực tự lôi cơ thể lên đỉnh dốc, khuôn mặt cứng nhắc giờ rúm ró méo xệch. Gã gào lớn:

– Đừng lại gần! Đừng ai lại gần! Nút lẫy của khảm diện ở đây!

Lỗ Nhất Khí nhìn gã bò trườn một cách khiếp đảm trên đỉnh dốc, cảm thấy kinh ngạc vô cùng, nghĩ thầm: “Không biết là thứ gì đã khiến hắn sợ hãi đến nỗi không cả dám đứng dậy mà đi?”

Phó Lợi Khai cứ thế bò thẳng tới bên chân Lỗ Nhất Khí, Lỗ Nhất Khí phải đưa tay đỡ, gã mới đứng dậy nổi, giọng nói còn chưa hết run rẩy:

– Người chết! Toàn là người chết!

– Người chết cái gì? Nói cho rõ ràng xem nào, không đầu không cuối ai mà hiểu nổi! Chẳng lẽ người chết kéo anh xuống à? – Không phải Thuỷ Băng Hoa muốn làm cho không khí thêm căng thẳng, mà là vì vẻ mặt của Phó Lợi Khai khiến cô ta không thể không căng thẳng

Lỗ Nhất Khí vỗ nhẹ vào vai Phó Lợi Khai, nói:

– Cứ bình tĩnh, nói rõ xem nào!

Phó Lợi Khai thở lấy thở để vài nhịp mới lấy lại bình tĩnh mà nói:

– Đi qua đỉnh dốc là một sườn núi dốc đứng, trên dốc không hề có tuyết phủ mà chỉ có mặt băng trơn trượt. Dưới dốc toàn xác chết, đều chết vì bị ngã!

– Tôi hiểu rồi! Đây là khảm diện điên đảo hình dốc, mục đích của nó là khiến cho người rơi vào trong khảm tự nhiên tích tụ thế lao lên một cách vô thức, sau khi lên tới đỉnh dốc, lập tức tự rơi xuống vực! – Thuỷ Băng Hoa vừa nghe Phó Lợi Khai thuật lại, đã quả quyết.

– Đúng đấy! Đúng đấy! Vừa rồi tôi đã cảm thấy khảm diện này không hề dùng đến phép che mắt, mà chỉ là “dựa hình dần biến đổi, tích thế trong vô hình”. Trước đây sư phụ tôi từng nói đến nguyên lý này, song tôi lại không chú ý lắng nghe! – Lời của Thuỷ Băng Hoa như một gợi ý khiến Phó Lợi Khai bừng tỉnh.

Song người bừng tỉnh thực sự lại không phải là Phó Lợi Khai, mà là Lỗ Nhất Khí. Trong đoạn đối thoại giữa Thuỷ Băng Hoa và Phó Lợi Khai, có một chữ cậu nghe rõ nhất, đó là chữ “biến”. Một đoạn văn tự trong “Cơ xảo tập”lập tức hiện lên trong trí não…

“Hình không phải là nhìn thấy, hình không phải là cảm thấy, nhìn và cảm xuất phát từ tâm, tâm thường biến, biến thì hình đó không phải là hình…”

“Không phải là hình cũng là vô hình, không biết lực đi đến đâu, thế từ đâu tới…”

“Biến tròn vuông, biến lên xuống, biến xa gần. Khéo dùng một cây, một đá, dáng núi, sắc rừng, mắt nhìn sai, cảm biết loạn…”

## 79. Q.3 - Chương 21: Loạn Cao Thấp

Những nguyên lý trong “Cơ xảo tập” đang lần lần tương ứng với cảnh tượng trước mắt.

Đột nhiên, Lỗ Nhất Khí nhãn thần bừng sáng, tựa như vừa bừng tỉnh khỏi cơn mơ. Cậu chậm rãi nói:

– Lần này đúng là đã tới đích rồi! Đây chính là khảm diện bảo vệ báu vật mà tổ tiên để lại.

– Khảm diện này quả là hoành tráng, để tạo ra nó không biết phải tiêu tốn bao nhiêu thời gian sức lực! – Nhậm Hoả Cuồng trông xa nhìn gần một hồi, bất giác thốt lên lời cảm thán.

– “Dựa hình dần biến đổi, tích thế trong vô hình”, anh Phó nói đúng, khảm diện này đã lợi dụng địa hình vốn có, lại dùng cây cối đất đá để che chắn nguỵ trang nhằm đánh lừa thị giác con người. Anh Phó, anh cho tôi mượn bức tranh Lộng phủ của sư phụ anh xem một lát, chưa biết chừng tiền bối đã lưu lại manh mối gì trong đó cũng nên! – Lỗ Nhất Khí chợt nhớ tới bức tranh với thủ pháp lạ lùng trong tay Phó Lợi Khai.

Phó Lợi Khai không chút chần chừ lập tức lấy bức tranh ra đưa cho Lỗ Nhất Khí. Lỗ Nhất Khí dùng năm đầu ngón tay trái đỡ lấy bên dưới bức tranh, sau đó đưa mu bàn tay xoa nhẹ trên mặt tranh một lát. Xúc giác mẫn cảm đã cho cậu thấy bề mặt bức tranh không hề bằng phẳng. Cậu bèn quay người hướng về phía mặt trời, năm đầu ngón tay vẫn đỡ lấy bức tranh, đưa bức tranh nằm trên cùng một mặt phẳng với đôi mắt, sau đó liên tục thay đổi cách nhìn, tìm kiếm xem liệu có huyền cơ nào ẩn chứa bên trong.

Đến khi Lỗ Nhất Khí nheo mắt thành bên to bên nhỏ, thì Phó Lợi Khai kinh ngạc đến há hốc cả miệng mồm, khuôn mặt lệch hẳn sang một phía.

Và Lỗ Nhất Khí đã nhìn thấy! Cậu đã phát hiện ra một thế giới lung linh huyền diệu ẩn giấu trong bức tranh. Trong tranh có núi, có rừng, có nước, còn có những văn tự đủ màu sặc sỡ. Chỉ có thứ màu Cung hội thái đời Nguyên mới tạo nên được hiệu quả thần kỳ đến vậy. Cung hội thái pha với dầu băng tinh, độ đậm đặc kết dính rất cao, nên có thể phủ nhiều lớp màu lên nhau tạo thành một độ dày nhất định. Lợi dụng độ dày của màu dầu để ẩn tàng một địa đồ lập thể là không quá khó khăn, thế nhưng phải lợi dụng ánh sáng chiếu nghiêng và góc nhìn thích hợp mới có thể nhận ra.

Lỗ Nhất Khí không chỉ nhìn thấy địa đồ, mà còn nhìn thấy một đường chỉ dẫn màu đỏ, vị trí mà nó chạy qua chính là lối đi từ đường mòn Sam Đỏ tới trước khe núi Hai Gối. Chỉ khác ở chỗ, trên tấm địa đồ lập thể, từ rừng sam đỏ tới trước khe núi không phải là dốc lên xuống nhấp nhô, mà là một đường dốc xuống liên tục gồm ba khúc với ba độ dốc khác nhau, khúc sau dốc hơn khúc trước.

Tấm địa đồ còn cho cậu biết ở đây có một khảm diện lớn, do vài dốc núi nối tiếp tạo thành, kết hợp với những rừng cây, đỉnh núi xung quanh mà phát huy tác dụng. Đáng tiếc là tấm địa đồ phát hiện hơi muộn, nên cũng chẳng còn ý nghĩa gì.

Song vẫn còn một thứ hữu ích, chính là những văn tự màu sắc rực rỡ trên tấm địa đồ. Trong đó có những điều mà bác cậu chưa kịp nói, mà thậm chí có lẽ bản thân ông cũng không biết.

Đoạn văn tự chép rằng, hơn hai nghìn năm trước, Lỗ Ban cùng đệ tử phải tìm hung huyệt, điểm cát địa, dựng ám cấu, giấu ngũ bảo, nên nhân lực vật lực đều cạn kiệt. Sau khi xây xong ám cấu giấu ba bảo bối đầu tiên, Lỗ gia đã hao hụt nguyên khí nặng nề, bởi vậy việc chôn giấu hai bảo bối cuối cùng có phần lao lực. Để đưa địa bảo đi chôn giấu ở phía đông, Lỗ gia đã dốc hết toàn bộ nguyên vật liệu quý hiếm trong nhà, chế tạo nên một con thuyền đi biển vô cùng kiên cố. Khi đó một đệ tử Lỗ gia tên gọi Lỗ Tử Lang mang theo Địa bảo, dắt môt người con, một người cháu ruột, một người cháu họ khởi hành từ trên sông Dương Tử, theo sông ra biển, từ đó biệt tăm biệt tích không một hồi âm. Bảo bối cuối cùng là Kim bảo ở phía đông bắc, Lỗ gia quyết định cất giấu cuối cùng, là vì đông bắc rừng núi rậm rạp, có thể lấy nguyên liệu tại chỗ, nhanh chóng hoàn thành đại nghiệp.

Lúc này Lỗ gia chỉ còn lại chín đệ tử tráng niên, nhất tề mang theo Kim bảo ngược lên đông bắc, cũng không thấy quay về. Đến tận một nghìn năm sau, Lỗ gia hưng thịnh trở lại, nhân tài Ban môn mới ngược lên vùng đông bắc tìm kiếm hậu duệ của người cất giấu và bảo vệ bảo bối năm xưa. Hậu duệ Ban môn nơi đây tuy số người thưa thớt, song đã tự thành phái riêng, không muốn quay trở lại Trung Nguyên, mà nguyện lưu lại nơi đây đời đời kiếp kiếp truyền thừa nhiệm vụ bảo vệ bảo bối cho tới ngày nay.

Mọi người chỉ biết đứng im nhìn Lỗ Nhất Khí không chớp mắt. Không ai nói câu nào, vì sợ ảnh hưởng tới cậu.

Cuối cùng, Lỗ Nhất Khí cũng đã rời mắt khỏi bức tranh, quay sang nhìn Phó Lợi Khai mà nói:

– Nội dung trên bức tranh này là bí mật môn phái của anh, cũng là bí mật của Ban môn.

Phó Lợi Khai lúc này mới khép miệng lại, lắp bắp:

– Cậu nói xem!

– Một địa đồ ẩn tàng, dẫn tới nơi giấu bảo. Giữ bảo đời đời truyền, không chịu về Trung Nguyên! – Lời Lỗ Nhất Khí có phần kín đáo vắn tắt, song Phó Lợi Khai đã hiểu. Trong mắt gã ánh lên những tia sáng tinh nhanh, khuôn mặt cứng nhắc chợt hoạt bát hẳn lên bởi một vẻ hưng phấn và xúc động lạ thường. Gã chăm chú nghe như nuốt từng câu, từng chữ của Lỗ Nhất Khí. Sau cùng, ánh sáng trong mắt chợt mờ đi, cần cổ căng thẳng cũng hơi chùng xuống.

– Không sai! Cậu quả đúng là người tôi chờ đợi. Thực ra ngay từ đầu tôi đã không hề nói dối, tôi thực sự không biết mình có phải là đệ tử Ban môn hay không. Sư phụ chưa từng nói cho tôi biết, chỉ căn dặn tôi ở yên nơi này đợi người mang tín vật Lộng phủ tới, hơn nữa, người này phải nhận ra được bí ẩn giấu trong bức tranh, hoặc có thể nói ra sự tích về tổ sư của tôi. Ban đầu, cậu không phát hiện ra bí mật trong tranh, cũng không kể gì về tổ sư gia, nên tôi đã nghi ngờ cậu. Song từ khi gặp cậu, tôi đã thấy cậu bản lĩnh phi phàm, nên muốn nhập bọn đi theo, tìm kiếm bảo cấu hung huyệt, khai quật bảo bối, hoàn thành di nguyện của tổ tiên.

– Cho nên ngay từ đầu ngươi đã giả ngây giả ngô, tới khi chúng ta thay đổi đường lối, đi về phía đường mòn Sam Đỏ, ngươi mới cảm thấy hào hứng, bắt đầu thể hiện bản thân? – Lời Nhậm Hoả Cuồng hệt như búa thợ rèn, nhát nào cũng trúng.

Khuôn mặt méo xệch của Phó Lợi Khai giật lên một cái, không biết là muốn bày tỏ sự hối lỗi hay hổ thẹn:

– Khu vực này thực sự tôi chưa từng tới, khảm diện lại càng mù tịt, có điều sư phụ trước đây đã từng nhiều lần dẫn tôi tới đường mòn Sam Đỏ, bởi vậy tôi khá thông thạo con đường dẫn đến nơi này. Sư phụ còn dặn rằng, các vị tổ tiên năm xưa khi đến đây xây dựng ám cấu đã không ngờ rằng phương đông bắc giá rét không có nhiều gỗ lạt như lời đồn đại, nên đành phải căn cứ theo địa hình địa thế tự nhiên để tiến hành cải tạo, việc đó đòi hỏi một khoảng thời gian rất dài, trước sau đã tiêu hao tinh lực của vài thế hệ. Hơn nữa, do môi trường biến hoá, cây cối sinh trưởng, nên phải liên tục tu sửa chỉnh đốn. Song trước khi về chầu trời, sư phụ bảo tôi không cần phải làm những việc này nữa, vì người dự đoán rằng chỉ qua vài năm, người tìm bảo bối sẽ tới.

Phó Lợi Khai không còn phải giả bộ ngây ngô thô vụng để che giấu bản thân, nên nói năng cũng thoải mái hơn, thi thoảng lại chêm vào một vài thuật ngữ của kẻ đi rừng.

– Sao cơ? Ban môn làm nhiệm vụ bảo vệ báu vật ở đây, lại chỉ lưu lại có một mình ngươi? – Lão mù ngạc nhiên hỏi.

Phó Lợi Khai cười nhăn nhó mà nói:

– Nơi đây dân cư thưa thớt, xây dựng nhà cửa cũng đại khái qua loa, không cần đến thợ khéo. Bởi vậy, ở đây không thể kiếm sống nhờ kỹ nghệ, nên tôi mới phải chuyển sang buôn bán gỗ rừng. Thu nạp đồ đệ lại càng khó khăn. Hơn nữa từ đời sư phụ tôi trở về trước còn phải liên tục sửa sang giữ gìn khảm diện, làm những công việc tiêu tốn sức lực mà chẳng được lợi lộc gì. Ngoài những người chịu ơn sư phụ giữ hồn (cứu mạng) như tôi đây, không có kẻ nào muốn theo nghề cả.

– Bức tranh Lộng phủ của anh tuy dùng màu vẽ cổ xưa, song độ tuổi giấy vẽ lại chưa đầy trăm năm, tức là thời gian vẽ chưa lâu, phải chăng do sư phụ của anh vẽ ra rồi lưu lại? – Lỗ Nhất Khí vẫn rất tò mò với bức tranh đang cầm trên tay.

– Đúng vậy! Sư phụ tôi nói rằng, những bậc tổ tiên bảo vệ bảo bối vốn không để lại bất kỳ hình vẽ nào, song vì thợ rừng qua lại ngày một đông đúc, bảo cấu đã nhiều lần bị người ta phát giác, song may là các bậc tổ tiên đã thiết kế nên khảm diện thần kỳ, nhờ vậy mà chưa ai phá được ám cấu. Song cũng có hai cao nhân từng lần được vào bên trong, nên các bậc tổ tiên đã phải liều mạng mới tiêu diệt được họ. Không ai dám đảm bảo ngày sau lại có cao nhân bản lĩnh cao siêu đột nhập, phát hiện ra bảo bối. Thế là khoảng trăm năm trước, các vị sư gia, tằng sư gia đã quyết định trồng cây bụi theo cách cục “rào trúc cắm nghiêng” tại lối vào, bít chặt đường đi, lại trồng cây bụi dày đặc bên rìa khảm diện, biến rìa khảm thành tường khảm.

– Nói như vậy thì anh đã biết rõ đường đi từ trước, hoá ra suốt dọc đường anh coi chúng tôi là trò hề à? – Thuỷ Băng Hoa có phần tức tối.

– Không phải không phải! Tôi biết cách xem bức tranh, song lại không thể nhìn ra con đường này. Cô nhìn tôi mà xem, tôi luyện chiêu “ngược sáng tìm gai”, luyện đến mặt mũi méo xệch đến thế này đây!

Nghe Phó Lợi Khai nói vậy, lại nhìn vào bộ mặt của gã, Thuỷ Băng Hoa không nhịn được phải phì cười.

– Nói mãi từ nãy đến giờ, vậy rốt cuộc đây là khảm diện gì? – Tùng Đắc Kim đứng cạnh đã bắt đầu sốt ruột.

Bầu không khí bỗng trở nên lặng phắc, một hồi lâu sau, vẫn là Lỗ Nhất Khí lên tiếng trước:

– Khảm diện này chưa từng có sách nào nhắc tới bởi vậy không biết gọi tên là gì. Nó dựa vào địa hình địa thế tự nhiên vốn có rồi tu sửa, cải tạo thêm mà thành. Mọi người hãy nhìn mấy gốc cây to lớn trên sườn dốc xem, có phát hiện ra điều gì bất thường không? Chúng chính là một trong những vật che mắt, là mồi nhử!

– Có thấy gì đâu! – Tùng Đắc Kim không biết là mắt mờ hay đầu đất mà không nhận ra có điểm gì khác thường.

– Hãy nhìn kỹ mà xem! Có phải tỷ lệ giữa tán cây và thân cây có sự khác biệt hay không? Anh đừng so sánh hai cây ở gần nhau, vì độ chênh lệnh quá nhỏ. Anh hãy so sánh cây đầu tiên với cây cuối cùng sẽ thấy rõ. Chúng tuy cao lớn, song tuổi cây lại chưa lâu, có lẽ do người ta bứng đến trồng ở đây! – Lỗ Nhất Khí giải thích.

– Cái này có thể nhìn ra, song vẫn có thứ không thể nhìn ra được. Ví dụ những ngọn núi mà đứng từ đây có thể nhìn thấy, do bị rừng rậm chạy dài che phủ nên không thể nhìn rõ phần chân núi. Bởi vậy, không còn thứ gì để đối chiếu, nên chúng ta không thể nhận ra rằng những ngọn núi kia vì bị ăn mòn phong hoá nên biến dạng cùng nghiêng về một phía. Tập hợp tất cả những yếu tố này lại sẽ gây ra sai lệch về thị giác, dốc xuống lại ngỡ là dốc lên. Nên đỉnh dốc kỳ thực là một chỗ ngoặt đột ngột chuyển sang con dốc dựng đứng. Trên suốt đường đi, chúng ta vô thức lầm tưởng xuống dốc là lên dốc, sau ba lần gấp khúc liên tiếp, bước chân đã tích tụ dược một sức mạnh tiềm tàng rất lớn. Khi đến chỗ chuyển ngoặt cuối cùng, người trong khảm diện sẽ chẳng khác nào lao chân xuống vực, tự quăng mình xuống dốc núi thẳng đứng.

Lỗ Nhất Khí nhìn lướt qua một lượt những khuôn mặt chăm chú lắng nghe, rồi nói tiếp:

– Lần này may mà có chú Hạ! Chú đã dựa vào cảm giác của bước chân để phân biệt độ dốc, nếu không chúng ta đều đã bỏ mạng trong chính khảm diện bảo vệ bảo bối của nhà mình. Kỳ thực, chúng ta đều ít nhiều cảm thấy bước chân có chỗ bất thường, song lại quá tin tưởng vào cặp mắt.

Nguyên lý của khảm diện đã sáng tỏ, nhưng vẫn phải tìm cách để vượt qua khảm diện. Thuỷ Băng Hoa đã đưa ra một phương pháp chuẩn xác đáng tin: đi theo khảm diên, tức rìa khảm.

Rìa khảm đã biến thành một bức tường cây ken dày rậm rạp, nhưng Tùng Đắc Kim và Quỷ Nhãn Tam kẻ chém người phạt một hồi, bên rìa rừng cây bụi đã mau chóng xuất hiện một lối đi rộng chừng một thước. Đi lại trên con đường hẹp này vài bước, lập tức cảm thấy độ lên xuống của dốc núi đảo ngược trở lại. Họ cứ phạt cây mà đi, cuối cùng đã thuận lợi vượt qua “đỉnh dốc”.

Tình hình dưới dốc giống hệt như Phó Lợi Khai đã miêu tả, đầy rẫy xác chết. Cảnh tượng vô cùng thảm khốc, sặc mùi máu tanh, khiến Thuỷ Băng Hoa phải quay đi nôn thốc nôn tháo.

Băng phủ kín trên dốc xuống, dưới chân dốc là nguyên một khối băng dày. Trên vách đá gần chân dốc là tầng tầng lớp lớp nhũ băng. Bên dưới còn có rất nhiều hài cốt, phần lớn đã bị chôn vùi dưới lớp băng, chỉ có rải rác vài cỗ thi hài dựng đứng trên mặt băng, chĩa thẳng lên bầu trời xám xịt.

Trên bề mặt khối băng dưới chân dốc đã đóng cứng một lớp băng đỏ sẫm, là do máu người đông kết mà thành. Những người này trông như mới chết chưa lâu, bị ướp trong băng giá bên ngoài và nhũ băng trong cơ thể, cảnh tượng sống động đến kinh hoàng.

Đây mới là nút lẫy chết cuối cùng của khảm diện dốc ba đoạn, từ đỉnh dốc trượt chân lao xuống theo vách băng trơn trượt, càng trượt càng nhanh, cho tới khi đâm vào tảng đá phủ kín nhũ băng. Cú va đập rất mạnh sẽ khiến cho nhũ băng gãy rời, ào ào lao xuống, xuyên suốt cơ thể. Có thể thấy khi trời ấm băng tan, nơi đây là một thác nước, nếu trượt chân sẽ ngã xuống đầm sâu bên dưới thác nước, kết cục sẽ là bị vòng xoáy trong đầm nhận xuống đáy sâu hun hút.

Trong những xác chết còn mới, có sát thủ áo đen của hội Minh tử tiêm đao, có đao thủ trong khảm diện Công tập vi. Nhưng chỉ có thể phân biệt dựa vào trang phục và vũ khí bên người, vì cơ thể mặt mày đều đã giập nát đến không thể nhận ra. Tư thế tử vong đã đóng băng nỗi đau đớn tuyệt vọng của họ trong cơn giãy giụa cuối cùng, mặt băng phía trước bị cào bới thành nhiều rãnh sâu hoắm, và những đầu ngón tay đều trơ xương trắng nhởn.

Người của đối thủ đã vượt qua đây khá lâu, cũng có nghĩa là họ phải hành động thật cấp tốc. Mọi người vô cùng thận trọng giẫm lên mặt băng dày vượt qua vách núi, không phải vì sợ mặt băng rạn nứt, mà e ngại bên dưới lớp băng có bố trí khảm diện.

Nhưng những bậc tiền bối của Lỗ gia xem ra đều là những người trung hậu, từ lúc vượt qua đầm băng cho tới khi đến trước khe núi Hai Gối, bọn họ không còn gặp thêm khảm diện nào nữa. Kỳ thực “bố trí theo hình, theo hình mà biến” nói thì dễ, song bắt tay vào thực hiện không những vô cùng gian khổ, phức tạp, mà còn phải chịu sự hạn chế của rất nhiều nhân tố khác như địa hình, địa thế, cục diện rất đồ sộ đến khó tưởng tượng.

Nhìn từ xa lại, lối vào khe núi Hai Gối khói sương vấn vít như chốn thần tiên. Song khi tới gần, mới biết bên trong sương mù cuồn cuộn, chỉ cách vài bước đã không nhìn rõ mặt người, khác gì động yêu hang quỷ. Lại thêm hơi nóng dồn dập phả ra, khiến dám sương mù hệt như hơi nước đang ngùn ngụt bốc lên từ một chảo nước sôi khổng lồ.

Cả đám đều sững sờ khựng lại, không ai dám phán đoán trước mặt họ là một thế giới quái dị ra sao. Chỉ nhìn vào hơi sương mù mịt, chí ít có thể đoán rằng nhiệt độ trước khe núi rất cao, chưa biết chừng bên trong còn cao hơn nữa. Lẽ nào họ sắp phải bước vào quỷ vực băng hoả giao tranh?

Trời đã xế chiều, ánh tịch dương trải dài trên rừng núi, nhuốm sắc vàng kim lên những ngọn cao. Từ lưng núi trở xuống sắc ngả âm trầm, đặc biệt là những sườn dốc sấp bóng mặt trời lại càng thẫm đen u ám, tựa như trời đất sắp đến hồi tàn, khiến lòng người cũng ngột ngạt nặng trĩu.

Bước vào trong khe núi, sương mù càng dày đặc, trong hoàn cảnh này, con mắt nhìn thấu đêm đen của Quỷ Nhãn Tam cũng trở nên vô dụng. Lối vào tuy không rộng, song bước vào trong lại phân thành mấy ngả đường, không biết được đâu mới là lối đi chính xác.

Cảm giác của Lỗ Nhất Khí bắt đầu trở nên rối loạn, không phải do sương mù dày đặc, cũng không phải do đường đi phức tạp, mà do bên trong có một làn khí lớp lớp lan toả, đợt đợt tràn trề, xuyên qua sương mù mà tới. Trong làn khí hỗn độn rất nhiều thứ, may mắn có, nguy hiểm có, trong trẻo có, tanh tưởi có, khiến Lỗ Nhất Khí tâm tư xáo trộn dữ dội, trong lòng dấy lên một nỗi bồn chồn giận dữ khó mà kiểm soát nổi. Cậu hiểu rằng, đây là nơi giao thoa tụ hội của những thứ tốt đẹp nhất và hung dữ nhất, nếu muốn hoàn thành đại sự, trước hết phải trấn tĩnh tư duy, điều hoà tâm thái.

– Hãy dừng lại đây nghỉ ngơi một lát! Mọi người đã đi hơn một ngày trời mà chưa ăn uống gì! – Lỗ Nhất Khí nói xong câu này, cũng cảm thấy lấy làm lạ. Lao lực suốt một ngày đêm, tại sao không ai cảm thấy mệt mỏi hay đói khát? Sức hấp dẫn của bảo bối quả thực đáng sợ.

– Đây là lối ra vào thung lũng, phía trước lại có sương mù dày đặc che mắt. Dừng chân ở đây, nếu đối thủ lén lút tiếp cận, bất ngờ đánh lén, chúng ta sẽ trở tay không kịp. Cho dù đối thủ không có ý định tập kích, song nơi đây cũng là con đường tất yếu phải đi qua, chẳng may đụng đầu, khó tránh một trường kịch chiến. Lại thêm hai bên đều là vách núi dựng đứng, kiểu gì cũng là chỗ nguy hiểm cần phải tránh xa! – Lão mù nói rất có lý, hơn nữa câu cuối cùng không chỉ là kinh nghiệm giang hồ mà còn là thường thức trong quân sự.

Quỷ Nhãn Tam chọn lấy một con đường, và mọi người lại tiếp tục đi về phía trước. Nhìn vào hướng nghiêng của cây cỏ và đá vụn hai bên đường để phán đoán, có vẻ như con dường chạy dốc lên trên. Đi lên trên cao sẽ thoát khỏi đám sương mù, nguy hiểm sẽ giảm bớt, khả năng đụng đầu đối thủ cũng thấp hơn.

Đoàn người cứ đi cho đến tận khi nhìn thấy ánh tà dương mới dừng lại. Núi Hai Gối không cao, lên tới đoạn này, lớp sương mù đã ở dưới chân họ.

Họ chia nhau chỗ lương khô cuối cùng còn sót lại, rồi đổ đầy tuyết vào trong những vật đựng mang theo. Bởi vì sau khi tiếp tục hành trình, không ai biết trước liệu mình có còn sống sót để ăn bữa tiếp hay không.

Nhân lúc trời còn chưa tối hẳn, Lỗ Nhất Khí và mọi người đứng ở trên cao quan sát kỹ lưỡng địa hình trong thung lũng.

Địa thế dưới lòng thung lũng không thực bằng phẳng, có hình chữ nhật hẹp dài, song chính giữa có môt vùng hơi nhô cao so với xung quanh. Trong thung lũng không có cây cối, chỉ có một lớp cỏ khô rất dày che phủ

– Ồ, hình như đây chính là “Thần ngao phụ đỉnh”\*! – Nhậm Hoả Cuồng kêu lên.

– Không phải! Có lẽ là “Long bàn ngao đỉnh”\*\*. Lão Nhậm mới chỉ thấy bên dưới thung lũng địa thế bằng phẳng, ở giữa nhô lên, xung quanh lõm xuống, hình giống mai rùa; bốn xung quanh là vách núi, bốn góc là đỉnh núi, toàn bộ hình thành cách cục Ngao đỉnh. Nhưng mọi người hãy chú ý quan sát mà xem, thế núi xung quanh thung lũng lên xuống nhấp nhô, trập trùng không dứt, nổi lên từ cửa thung lũng, rồi lại quay về cửa thung lũng, giống hệt con rồng lớn cuộn tròn, rõ ràng là cách cục Bàn long. Hai cách cục này kết hợp với nhau, hẳn là cục tướng Long bàn ngao đỉnh! – Phó Lợi Khai phóng tay chỉ trỏ, nói thao thao đến mức nước bọt toé tung, bộ dạng vô cùng đắc ý.

\* Có nghĩa là rùa thần cõng vạc. (Nd)

\*\* Có nghĩa là rồng cuộn vạc rùa. (Nd)

– Thần ngao phụ đỉnh là bảo địa phong thuỷ thuộc hàng công hầu khanh tướng, tìm được bảo địa như vậy đã là hiếm có. Nếu đặt mộ tổ phía dưới đầu ngao, có thể đời đời quyền cao chức trọng. Còn Long bàn ngao đỉnh lại càng thần kỳ, đó là cục tướng nắm giữ thiên hạ. Không biết con cháu nhà ai có được phúc phận này? – Lão mù nghe Nhậm Hoả Cuồng và Phó Lợi Khai bàn luận, bất giác cũng thốt lên đầy cảm khái.

– Nghe nói gần đây có vùng đất cư trú và cúng tế của tổ tiên người Mãn. Tộc Mãn năm xưa mẹ goá con côi nhập quan mà giành được thiên hạ, không chừng là nhờ phúc của phong thuỷ chôn này! – Lỗ Nhất Khí đã có dự cảm này từ trước. Hốt Tất Liệt nhờ Thổ bảo đoạt thiên hạ, Chu Nguyên Chương nhờ Hoả bảo nắm cực quyền, người Mãn giành được Trung Nguyên, chưa biết chừng cũng có liên quan tới Kim bảo vùng đông bắc.

## 80. Q.3 - Chương 22: Ngói Mai Rùa

- Vốn dĩ nơi tôi định dẫn mọi người tới là một vùng đất tế lễ cổ xưa. – Tùng Đắc Kim bỗng phấn chấn hẳn lên – Tổ tiên tôi từng nói ở đó mọc đầy nhân sâm, linh chi, trùng thảo, trăn ma\*, là vùng bảo địa!

\* Một loại nấm nhỏ mọc ô trên cây phỉ (cây trăn), hơi giống nấm hương, do có hương thơm của gỗ cây phỉ nên loại nấm này mùi vị rất thơm ngon, số lượng rất ít nên rất quý hiếm, đặc biệt là loại nấm rừng mọc tự nhiên.

- Vậy không chừng đấy chính là vùng đất tế lễ của tổ tiên người Mãn, cũng là một lối vào khác của bảo cục phong thuỷ! – Lỗ Nhất Khí có vẻ như an ủi gã.

- Cũng đúng! Chúng ta đã phải đi một vòng, con đường mà chúng ta vừa đi có hình vòng cung, đầu bên kia của khe núi chắc chắn chỉ cách hẻm rừng (đường mòn trong rừng) mà chúng ta đã đi khi chưa đổi đường chẳng bao xa! – Phó Lợi Khai vẻ như đột nhiên bừng tỉnh, bộ dạng đầy hối hận và tiếc nuối. Song chẳng ai thèm để ý tới gã. Mọi người đều biết, trong cánh rừng già Đông Bắc này, lời lẽ của phường lái gỗ là khó tin nhất.

Trời đã sập tối, của Lỗ Nhất Khí cuối cùng cũng đã bình ổn trở lại. Không hiểu tại sao, sau khi biết được mình đang ở trong cục tướng kỳ tuyệt Long bàn ngao đỉnh, tâm tư rối bời của cậu lập tức lắng dịu ngay xuống.

Đường đi trong khe núi vẫn khói sương mờ mịt, lại thêm trời chiều nhá nhem, tầm nhìn càng thêm hạn hẹp. Song dù cho con đường trước mặt có hiểm trở đến đâu, họ vẫn phải kiên định dấn bước.

Có cả thảy sáu con đường. Ngoài con đường họ vừa đi theo để leo lên núi, còn lại năm con đường. Không thể lần lượt đi hết cả năm, như vậy có tới mùa quýt sang năm cũng chưa tìm được nơi cần đến.

Họ quyết định chia hai đường đi tiếp. Nhậm Hoả Cuồng, Phó Lợi Khai, Tùng Đắc Kim đi theo một ngả; Lỗ Nhất Khí, lão mù và Quỷ Nhãn Tam đi theo một ngả. Còn Thuỷ Băng Hoa, mọi người để cô ta tự quyết định, thích đi theo nhóm nào thì đi, hoặc cũng có thể ẩn mình trên núi đợi bọn họ trở ra.

Trước khi ai theo đường nấy, Quỷ Nhãn Tam đề xuất nên dùng ám hiệu để có thể nhận ra đối phương trong sương mù. Gã Tùng Đắc Kim khù khờ lại đưa ra được một ý kiến khá hay:

- Chẳng cần ám hiệu gì đâu! Nhìn thấy nhau thì xướng tên mình lên là xong!

Phó Lợi Khai và Nhậm Hoả Cuồng chẳng nói gì thêm, lập tức quay người bước theo Tùng Đắc Kim, tiến vào trong màn sương dày đặc.

Đám Lỗ Nhất Khí sắp xếp trình tự trước sau xong xuôi mới tiến vào một con đường. Lúc này, con mắt cú đêm của Quỷ Nhãn Tam đã trở nên vô dụng, nên thính giác nhạy bén của lão mù trở thành công cụ tìm kiếm và phòng bị đắc lực nhất. Lỗ Nhất Khí và Thuỷ Băng Hoa lần lượt đi phía sau lão mù. Lỗ Nhất Khí cầm ngang khẩu súng trường Mauser trong tay, lên đạn sẵn sàng, tay phải đặt sẵn vào cò súng, gác thân súng lên trên cánh tay trái; bàn tay trái còn nắm chặt một quả lựu đạn trứng vịt, ngón giữa ngoắc sẵn vào chốt an toàn. Thuỷ Băng Hoa đi sát sau lưng Lỗ Nhất Khí, một tay rất tự nhiên túm lấy vạt áo cậu. Quỷ Nhãn Tam đi cuối cùng.

Không gian mịt mù hỗn độn nơi đây chợt khơi dậy trong Quỷ Nhãn Tam một cảm giác đã lâu lắm rồi không xuất hiện, cảm giác đã từng đeo đuổi hắn khi bị nhốt kín trong mộ thất chìm dưới rừng rậm thâm u trước khi luyện thành tựu dạ nhãn. Dường như trong bóng tối có vô số đôi mắt ma quái đang nhìn hắn chằm chằm.

Con đường tuy quanh co lắt léo, song lại không dài, khoảng ba, bốn trăm bước đã kết thúc. Trước mặt họ chính là vùng đất phẳng dài hẹp trong lòng thung lũng

- Cẩn thận, có rãnh! – Quỷ Nhãn Tam lên tiếng nhắc nhở. Không gian đã mở rộng, sương mù cũng khó tụ, bởi vậy tuy trong khe núi tối tăm xoè bàn tay không thấy ngón, nhưng con mắt của Quỷ Nhãn Tam vẫn nhìn rõ mồn một.

Lỗ Nhất Khí ngồi thụp xuống bên cạnh khe rãnh, đặt súng trường và lựu đạn xuống, lôi viên đá huỳnh quang Ba Tư trong túi ra, dùng ba ngón tay đỡ lấy, bàn tay còn lại khum khum che chắn, như vậy có thể soi sáng trước mặt mình, mà người ở phía xa cũng không phát hiện ra.

Đây là một rãnh băng không rộng, chính là nơi lõm xuống ở bên rìa “mai rùa” mà họ đã quan sát được khi còn trên núi. Song rãnh băng trông rất quái lạ, vẻ như không phải do nước đọng đóng băng mà thành. Lớp băng ở phía gần Lỗ Nhất Khí rất mỏng, song càng sang bờ bên kia càng dày, khiến bề mặt băng lượn thành hình vòng cung. Đến rìa “mai rùa” thậm chí còn đóng kết thành vô số cột băng, nhũ băng với hình thù kỳ quái.

- Mặt băng này là do hơi nước bốc lên đông lại mà thành! – Lỗ Nhất Khí đã được học về sự hình thành của hiện tượng này ở trường Tây học.

- Nhìn độ dày của băng, hơi nước dưới mé cạnh! – Quỷ Nhãn Tam nói cụt lủn đến khó hiểu, nhưng cũng chẳng thèm giải thích thêm, chỉ tung một bước dài nhảy qua rãnh băng, rút phắt cây xẻng lưỡi cày, đập thẳng cánh vào đám cột băng, nhũ băng ken kín bên cạnh “mai rùa”.

Tiếng va đập vang khắp khe núi, trộn lẫn với dư âm vọng lại từ vách đá, văng vẳng mãi không thôi.

- Nghê Tam! Dừng tay! Đừng phí sức phá băng, xem xét dưới chân ngươi đi! – Lão mù dường như đã nghe tháy có âm thanh bất thường vang lên từ chỗ đặt chân của Quỷ Nhãn Tam.

Quỷ Nhãn Tam bèn quay xuống đào bới dưới chân, cứ đào xuống vài tấc, lại đưa ngón tay vê vê đất bùn, đưa lên mũi ngửi, thi thoảng lại thè cả lưỡi ra liếm. Đây là kỹ pháp của gia tộc trộm mộ. Tầng đất nện quanh mộ cổ thường cứng hơn so với chất đất bình thường, không dễ thấm hút nước, bởi vậy có thể căn cứ vào màu sắc, độ cứng và hàm lượng muối của bùn đất đào ra để phán đoán sơ bộ về tình hình bên dưới.

Lỗ Nhất Khí nheo nheo đôi mắt, dùng tâm thái tự nhiên để cảm nhận về mọi thứ xung quanh, hy vọng có thể phát hiện ra điều gì đó.

Quỷ Nhãn Tam đào xuống chưa đầy hai thước thì dừng lại, nằm rạp xuống đất, đưa tay thọc sâu xuống hố.

- A! Gỗ? Là gỗ rất cứng!

Lỗ Nhất Khí đứng dậy, tung người nhảy qua rãnh băng, đưa viên đá huỳnh quang Ba Tư xuống lỗ soi, quả nhiên phía dưới là gỗ.

- Không phải đâu anh Tam. Anh lấy một miếng lên xem sao!

May thay cây xẻng do Nhậm Hoả Cuồng rèn ra cực kỳ cứng rắn, nên sau mấy nhát bổ mạnh đến toé lửa, một miếng gỗ nhỏ đã bật ra. Quỷ Nhãn Tam nhặt lấy đưa cho Lỗ Nhất Khí.

Lỗ Nhất Khí hết săm soi lại sờ nắn, rồi lẩm bẩm:

- Đúng là gỗ thật, lại còn là gỗ hoá thạch! Anh Tam, có đào rộng thêm được không?

Quỷ Nhãn Tam thẳng tay múa xẻng, một loáng sau đã lộ ra một bề mặt gỗ hoá thạch rộng chừng mặt bàn.

Bề mặt được ghép bằng những miếng gỗ hoá thạch hình lục lăng diện tích chừng năm thước vuông, tuy không tiếp tục đào bới đám bùn đất xung quanh, song chỉ nhìn vào quy luật sắp xếp của các miếng gỗ, có thể thấy rằng toàn bộ bề mặt ghép nối được kéo dài về phía trung tâm “mai rùa”.

- Mai rùa? – Cục tướng ngao đỉnh và mảnh gỗ hình lục lăng dễ dàng gợi lên một liên tưởng trong đầu Lỗ Nhất Khí.

- Mái ngói! – Quỷ Nhãn Tam thẳng thừng phủ nhận suy đoán của Lỗ Nhất Khí. Hắn đã được học công phu Phô thạch của Lỗ gia, nên gần như thuộc làu tất cả mọi phương pháp lợp ngói. Huống gì cách ghép các miếng gỗ lục lăng ở đây chính là kỹ pháp chính tông của Lỗ gia.

- Mái ngói? – Thuỷ Băng Hoa đang đứng bên cạnh rõ ràng có vẻ kích động.

- Đúng vậy! Là mái ngói ghép từ các mảnh gỗ hoá thạch hình lục lăng, chị… – Lỗ Nhất Khí nhìn Thuỷ Băng Hoa, chờ đợi cô ta nói tiếp.

- Mái ngói đều lợp phía trên nóc nhà, tại sao mái ngói ở đây lại nằm dưới đất? Lẽ nào là mộ cổ? – Lão mù nói xen vào.

- Có lẽ là mái nhà! – Giọng nói của Thuỷ Băng Hoa bỗng phiêu diêu như gió thoảng – Mọi người nhìn địa hình nơi đây mà xem, nếu muốn xây nhà trong thung lũng, nhất thiết phải tương ứng với địa hình, đặc biệt nếu muốn xây dựng công trình kiến trúc có diện tích rộng lớn thì không đủ không gian, chỉ có thể thuận theo thế núi ở hai bên. Mặt khác, muốn ngăn chặn cây đổ đá lăn từ trên núi xuống, cần phải đào rãnh quanh nhà, như vậy vừa bảo vệ được công trình, cũng thuận lợi cho việc thoát nước bẩn.

- Toàn bộ mai rùa đều là mái nhà? – Quỷ Nhãn Tam không nén nổi tò mò hỏi.

Thuỷ Băng Hoa không để tâm tới Quỷ Nhãn Tam, nói tiếp:

- Dựa vào hình thế mà xây dựng, nên công trình trong thung lũng chỉ có thể xây lớn mà không thể xây, bởi lẽ cửa khe chính là cửa thông gió, bên trong lại bị phân cắt bởi những con đường nhỏ trong vách đá chật hẹp khiến gió thổi càng mạnh, nếu xây cao sẽ mau chóng bị sức gió phá huỷ. Không tin mọi người thử nhìn xem, cây cối trong thung lũng chẳng có cây nào cao quá đầu người!

- Bởi vậy ngôi nhà này hoặc là cực thấp, hoặc là có một bộ phận được xây chìm dưới đất? – Lỗ Nhất Khí tiếp lời Thuỷ Băng Hoa.

Giọng nói của Thuỷ Băng Hoa vẫn khẽ khàng như gió, song ngữ điệu có chút hân hoan:

- Cậu thật thông minh, tuy nhiên điều này còn liên quan tới thời gian. Khi công trình này mới được xây dựng, phần nhô lên khỏi mặt đất hẳn không hề thấp. Song lâu dần, bùn đất ở hai bên vách núi liên tục chảy xuống, dần dần phủ kín những bộ phận lộ ra ngoài.

- Năm tháng dài lâu, bùn đất chảy xuống về cơ bản sẽ được phân bố đồng đều. Bởi vậy, rãnh sâu bảo vệ quanh ngôi nhà tuy cũng bị bùn đất chảy vào, song dù sao vẫn có khác biệt so với địa hình xung quanh, nên giờ đây vẫn còn lại một vòng rãnh nông. – Lỗ Nhất Khí tiếp lời.

Thuỷ Băng Hoa bèn nói:

- Phải! Khe rãnh này năm xưa có lẽ sâu hơn rất nhiều. Khi đó, nơi đây tuy cũng là cách cục Bàn long, song là rồng bay trên vực, chứ không phải là cách cục Ngao đỉnh, nhiều nhất cũng chỉ là cách cục Lưu tào\*\*. Sở dĩ ngày nay biến thành cục tướng Long bàn ngao đỉnh, là do kiến trúc nhân tạo đã làm thay đổi địa mạo. Đương nhiên, bên trong toà kiến trúc cũng cần phải có bảo bối thần kỳ trấn giữ thì cục tướng mới có thể biến hoá thành.

\*\* Có nghĩa là máng nước chảy. (Nd)

Lỗ Nhất Khí liền bổ sung thêm:

- Từ thời Đường Tống trở về sau, Phong thuỷ học đã hình thành một phái độc lập ở phương bắc, kiến giải khác hẳn với phái Loan đầu của Dương Công\*\*\*phái Giang Tây cực thịnh đương thời. Phái Loan đầu lấy lý luận hình thế làm căn cứ, còn phái này lại chủ trương “hình thế có thể dựa vào, cũng có thể biến đổi”. Tương truyền kiến giải của phái này xuất phát từ những kỹ nghệ cao siêu của một số thợ mộc, bởi vậy có tên là phái Công thế.

\*\*\* Dương Quân Tùng, đại sư phong thuỷ phái Loan đầu. (Nd)

- Tôi hiểu cậu nói vậy là có ý gì, song tôi hoàn toàn không phải là truyền nhân của môn phái nào. Tôi chỉ là một người đàn bà bất hạnh, song tại một nơi tôi không nên đến, tôi đã gặp được một ông lão giúp tôi phán đoán số mệnh nửa đời sau. Ông lão đã dạy tôi một số thứ, nói rằng tôi có thể vận dụng những thứ này để giúp đỡ cho vận mệnh nửa đời sau của mình! – Thuỷ Băng Hoa nói đến đây, giọng điệu đã có phần cứng cỏi.

Lỗ Nhất Khí hiểu rằng, giờ đây không phải lúc để tìm hiểu về lai lịch của người phụ nữ này, mà nên tiếp tục chủ đề lúc nãy, như vậy mới có thể mang những thứ mà cậu đã biết và những thứ cô ta biết kết hợp với nhau như vậy sẽ thuận lợi hơn trong việc phân tích ám cấu cất giữ bảo bối. Cậu nói tiếp:

- Nếu quả thực phía dưới kia là ám cấu cất giấu bảo bối, để phòng ngừa gió thổi khiến bảo khí thất tán, thì lối vào cần phải quanh co uốn lượn, như vậy mới có thể tàng phong tụ khí. Lối vào của công trình cũng phải được đóng kín che kỹ, đề phòng gió thổi xuyên qua, tạo thành thế gió lùa khí tán! – Nói tới đây, trong tâm Lỗ Nhất Khí đột ngột bùng lên một nỗi hoang mang bất thường, mí mắt bên phải giật liền mấy cái.

- Không chỉ có vậy, nếu đây thực sự là nơi ẩn tàng bảo bối, còn cần phải đón được mặt trời mặt trăng lên xuống, hấp thu tinh hoa nhật nguyệt, bởi vậy phần cửa của công trình hẳn có hướng nam lệch đông. Khi mặt trời mặt trăng mới mọc, sẽ chiếu sáng từ phía tây đến giữa thung lũng; khi mặt trời mặt trăng lặn xuống, sẽ chiếu sáng cho phía đông; vào lúc giữa trưa, mặt trời sẽ soi sáng quá nửa thung lũng. Bởi vậy, vị trí luôn có tinh hoa nhật nguyệt soi rọi chính là phía đông bắc, gần như tương ứng với phần tim của quần thể núi hình người đàn bà, cũng nhiều khả năng là nơi cất giấu bảo bối nhất! – Thuỷ Băng Hoa nói xong, tự nhiên đưa mắt liếc nhìn mảnh trăng lưỡi liềm lờ mờ phản chiếu trên mặt băng trong rãnh.

- Cũng giống với Kim gia trại, mặt trời chuyển động theo hình núi, từ lúc mọc tới lúc lặn, tất cả mọi ngôi nhà đều được chiếu sáng. Góc nhà đối với vách tường, cách âm cực tốt, không thể nghe thấy động tĩnh từ nhà bên anh. Song ở phía vách tường có góc nhà chĩa vào, không biết sẽ có hiệu quả gì! – Nghe Thuỷ Băng Hoa phân tích, Lỗ Nhất Khí đột nhiên nhớ tới kết cấu nhà gỗ trong Kim gia trại. Không hiểu tại sao, trong lòng cậu mỗi lúc một hoang mang, từ mí mắt đến huyệt Thái dương co giật rùng rùng. Cảm giác mách bảo cậu rằng có một thứ gì đó đang tiến lại gần, song nó trong suốt hệt như không khí, không thể cảm nhận ra hình dạng.

Thuỷ Băng Hoa cười khẽ hai tiếng rồi nói:

- Cậu cũng có chỗ không hiểu ư? Những căn nhà đó là kiểu “một nhà kín, một nhà rõ”. Căn nhà cậu ở là cách âm, còn căn nhà bên cạnh có thể nghe tường tận mọi âm thanh phát ra từ căn nhà của cậu. Cậu cho rằng những tin tức mà Kim gia trại thu thập đều được moi ra nhờ thức ăn và cơ thể đàn bà ư? Bọn thợ rừng đều là một phường gian trả, muốn có được thông tin quan trọng đều phải nhờ vào nghe lén. Khi cậu vừa tới Kim gia trại, đã lọt ngay vào tầm ngắm của tôi rồi.

Ngay giữa ban ngày ban mặt mà nhất cử nhất động của bản thân đều bị người khác theo dõi sát sao, thì giờ đây, bên dưới chân núi tối tăm, bên trong thung lũng hoang vu vắng lặng, chẳng phải lại càng dễ dàng bị người ta ngấm ngầm theo dõi? Nghĩ tới đây, Lỗ Nhất Khí đột nhiên tim đập thình thình, cơn co giật tại mí mắt và huyệt Thái dương như đông cứng lại. Thình lình, cảm giác bị vật lạ áp sát vụt lên thật rõ ràng.

- Á! Cái gì kia? – Thuỷ Băng Hoa bỗng kêu lên thất thanh.

Vừa nghe tiếng kêu, Quỷ Nhãn Tam lập tức giơ ngang cây xẻng chắn trước cơ thể, tay còn lại chụp mạnh vào bả vai Lỗ Nhất Khí, ấn cậu thụp xuống.

Lão mù không nhìn thấy gì, song cùng với tiếng kêu của Thuỷ Băng Hoa, dường như lão đã nghe thấy một âm thanh khác lạ. Cây gậy trên tay lão rùng khẽ một cái đâm chếch xuống rãnh băng dưới chân.

Lỗ Nhất Khí bất ngờ bị Quỷ Nhãn Tam ấn mạnh viên đá huỳnh quang Ba Tư bật khỏi tay rơi xuống, lăn tới bên mép rãnh băng.

Thuỷ Băng Hoa đã nhìn thấy rõ hơn, mảnh trăng lưỡi liềm đang ẩn trong một vật gì như khối bông màu lục âm trầm, khối bông giống như sương khói, giống như sa mỏng, lại giống như cỏ mềm dật dờ trong nước, rất đỗi mềm mại, phiêu diêu.

Đầu gậy đã đâm trúng khối tơ bông mềm mại, không một âm thanh. Khối tơ bông vẫn ở nguyên tại chỗ, không hề nhúc nhích, tiếp tục phất phơ như cũ. Vừa đâm trúng, lão mù lập tức rút ngay gậy về, song cây gậy của lão cũng không thể nhúc nhích lấy một ly. Đây là điều lão không hề ngờ tới, nên không phản ứng kịp, bàn tay đang nắm chặt cây gậy trượt thẳng đi một khúc.

Lão mù lập tức vận lực rút cây gậy ra lần nữa, song lực đạo đang giữ chặt đầu gậy đột nhiên tiêu biến sạch trơn. Lão mù đã vận hết lực đạo toàn thân, bất ngờ bị hẫng lập tức ngã bật ngửa. Song phản ứng của lão tặc vương nhanh nhẹn phi thường, hai chân gắng sức thu về, cơ thể như gập làm đôi. Nửa thân trên ấn xuống hai chân, hai chân vận lực một cái, cả người đã bật thẳng trở lại. Song lực ngã về sau vẫn chưa tiêu hết, hai mũi chân trượt trên mặt đất ba, bốn bước mới trụ vững thân hình.

Lỗ Nhất Khí nhặt lại viên đá huỳnh quang Ba Tư, quan sát mảnh trăng lưỡi liềm đang nhấp nháy bên trong đám tơ bông dập dờn.

Mảnh trăng cũng đã nhìn thấy Lỗ Nhất Khí, ngay lập tức đám tơ bông bềnh bồng trồi lên, từ từ nở bung thành một hình người.

## 81. Q.3 - Chương 23: Ma Hay Người

Đám tơ bông không phải là cỏ nước, không phải là khói mây, song quả nhiên là một làn sa mỏng. Từ trong dải sa hình người, bỗng thò ra một bàn tay mềm mại vén làn sa hờ hững sang một bên, cũng vén lên mái tóc phất phơ như tơ lụa.

Lỗ Nhất Khí đã nhìn thấy hai vầng trăng khuyết kèn trong dải sa mềm, và cảm thấy một luồng khí băng hàn lạnh thấu xương tủy chiếu ra từ trong vầng trăng khuyết. Trong luồng hàn khí, cậu đã nhận ra hơi hướng âm tà ám muội.

Là ma khí! Một thứ ma khí nặng nề gấp bội so với Dưỡng Quỷ Tỳ.

Luồng ma khí nặng nề đến vậy có thể âm thầm tiếp cận Lỗ Nhất Khí, là vì được bao bọc bên trong làn sa mỏng. Làn sa màu xanh đen, lấp lánh một thứ ánh sáng của băng tuyết. Đây chính là khăn bao hồn được dệt thành từ tơ do loài tằm tuyết ngọc Thánh Sơn nhả ra.

Trong “Dị khai vật” có viết: “Tơ của loài tằm tuyết ngọc Thánh Sơn giống như tuyết Đằng Lục\*, chặn tà che ám, dùng nó dệt thành khăn bao hồn, có thể thu hồn, chứa phách, che khuất hồn khí”.

Hai vầng trăng lưỡi liềm uốn cong, sáng ngời đẹp đẽ. Song nếu hai vầng trăng khuyết diễm lệ trong sáng nhường kia được gắn trên một khuôn mặt trắng xanh, thì chỉ có thể hình dung bằng một từ: khủng khiếp. Khuôn mặt trắng xanh mang theo một cái mỉm cười, trông giống hệt như bức chân dung người chết vừa được vẽ.

- Dưỡng quỷ…

Lỗ Nhất Khí buột miệng bật ra hai tiếng.

- Dưỡng Quỷ Nương! – Từ hình người bồng bềnh phát ra một giọng nói mơ hồ phảng phất, song lạnh lẽo còn hơn cả tiếng cú rúc thình lĩnh trong bãi tha ma, khiến người ta nghe mà sởn tóc gáy, buốt sống lưng.

\* Tên của vị thần tuyết trong truyền thuyết Trung Quốc. (Nd)

Không ai nhúc nhích. Tuy Quỷ Nhãn Tam rất muốn bước lên che chắn cho Lỗ Nhất Khí như thường lệ, song không thể nhấc nổi bàn chân.

Lão mù không có ý định hành động, vì qua cú giao thủ vừa nãy, lão đã hiểu ra, bản lĩnh hai bên chênh lệch quá lớn. Trước một đối thủ như vậy, lão vẫn còn đứng vững được đã là quá tốt rồi.

Thuỷ Băng Hoa đã hành động theo phản xạ. Một hình người giống hệt như ma quỷ chờn vờn ngay trước mặt, nếu là phụ nữ bình thường, phản ứng đầu tiên hẳn sẽ là hét toáng lên. Song Thuỷ Băng Hoa không phải là phụ nữ bình thường, bởi vậy cô ta không la hét, mà giơ ngay súng lên.

Nhưng nòng súng mới nâng, lên chừng hai tấc, cô ta chợt cảm thấy có một sức mạnh dữ dội ập tới. Cánh tay của cô ta vẫn tiếp tục thuận thế nâng cao tới bốn tấc, song lúc này cô ta đã chủ động dừng lại, bởi lẽ khẩu pạc hoọc trong tay đã rơi xuống bên chân.

- Các ngươi vẫn chưa tìm thấy… – Khi nói câu này, tuy Lỗ Nhất Khí không hề cử động, song trí não đã kịp xoay chuyển đến mấy vòng. Dưỡng Quỷ Nương có thể lấy mạng bọn họ dễ dàng như trở bàn tay, song lại âm thầm tiếp cận bọn họ, hẳn là muốn nghe lén thông tin. Phải nghe lén thông tin, chứng tỏ cho đến lúc này đối thủ vẫn chưa tìm ra nơi cất giấu bảo bối. Cậu nói tiếp – nên tới dây nghe lén phải không?

Bốn mắt nhìn nhau. Lỗ Nhất Khí biết, đối phương đến nghe lén bị bắt quả tang, nên xét về khí thế, mình đã chiếm thượng phong. Do đó, cậu vẫn đứng hiên ngang, không hề có ý thoái lui, duy chỉ có ánh mắt trở nên mờ mịt.

Thời gian đối đầu kỳ thực không dài, song Lỗ Nhất Khí và Dưỡng Quỷ Nương đều cảm thấy như thời gian như ngưng đọng. Mồ hôi đã túa ra ướt lạnh sau lưng Lỗ Nhất Khí, còn thân hình mềm mại phiêu diêu của Dưỡng Quỷ Nương mỗi lúc một thêm cứng nhắc.

Bỗng nhiên một tiếng chim ưng rít vang xé toạc ngang trời, khiến Quỷ Nhãn Tam và Thuỷ Băng Hoa bất giác rùng mình ớn lạnh, còn khuôn mặt của lão mù cũng giật lên mấy cái.

Từ mé bên trong của rãnh băng, từ từ phun ra một vành sương trắng dày đặc. Làn sương âm thầm lan toả; cuộn trào, trông chẳng khác gì một trời mây đang quay cuồng trong gió lốc.

Sương mù trắng sà xuống rãnh băng bao quanh bốn phía, mau chóng lấp đầy lòng rãnh, rồi trào lên trên, tràn vào từng ngóc ngách trong khe núi.

Những người đứng đó nửa thân dưới đã chìm trong sương mù dày đặc. Dưỡng Quỷ Nương đang trôi nổi trong rãnh băng cũng bị sương che mất quá nửa thân người, chỉ còn phần đầu bồng bềnh trong biển sương cuồn cuộn.

Vầng trăng khuyết lại càng cong vút, khuôn mặt trắng xanh có phần biến dạng. Đúng vậy, khoé miệng mỉm cười trên khuôn mặt Dưỡng Quỷ Nương đã mở ra thành một nụ cười thật rộng. Nếu không có làn ma khí âm u và đôi mắt sáng trắng, nụ cười đó hẳn là vô cùng rạng rỡ.

- Cậu thực phi thường! – Giọng nói của Dưỡng Quỷ Nương đã ôn hoà êm dịu hơn rất nhiều, ngoài sự khen ngợi còn có chút gì như hài lòng yên ủi. Sương mù bỗng tràn lên một đợt trong rãnh băng, tựa như sóng bạc đầu cuộn trào trên mặt biển, còn chưa kịp lắng xuống thì Dưỡng Quỷ Nương đã biến mất tăm, không thấy đâu nữa.

Dưỡng Quỷ Nương đi rồi, Lỗ Nhất Khí vẫn đứng như trời trồng ở đó. Cậu chỉ nhấc bàn tay khỏi lớp sương mù, ra hiệu cho ba người kia tạm thời chưa nên hành động. Cậu hoài nghi Dưỡng Quỷ Nương chỉ giả vờ rút lui, sau đó lại nấp ở đâu đó lén lút theo dõi họ, quan sát mọi động tĩnh của họ, chớp lấy khoảnh khắc họ sơ suất để ra tay.

Động tác giơ tay rất đơn giản và tự nhiên của Lỗ Nhất Khí đã khiến cho vô số cao thủ đang ẩn nấp quanh đó hiểu thêm một điều, cậu thanh niên này không chỉ có khí thế uy lẫm phi phàm, mà còn vô cùng thận trọng và trầm tĩnh.

Lỗ Nhất Khí đợi đến khi sương mù phủ kín toàn bộ cơ thể họ, mới kéo Quỷ Nhãn Tam nhảy về bờ kia của rãnh băng, nhặt khẩu súng trường và lựu đạn lên, men theo dường mòn chạy ngược trở lại.

Lui về đến cửa vào thung lũng, thì sương mù nơi đây đã không còn mù mịt như khi mới tới. Dưới ánh trăng soi, cảnh tượng trở nên hết sức rõ ràng. Lối vào khe núi cũng khác hẳn so với khi nãy, con đường bằng phẳng giờ đây đã trở nên chật hẹp, vì có thêm những bóng đen thù lù rải rác đang đứng bất động, che kín toàn bộ cửa vào.

Cảnh tượng này khiến Lỗ Nhất Khí cảm thấy tò mò định bước lại gần để nhìn cho rõ. Lão mù và Quỷ Nhãn Tam ở hai bên lập tức cùng đưa tay giữ chặt cậu lại.

- Có mùi thú! Không chỉ một loại! – Lão mù khẳng định.

- Là sói, cả gấu nữa! – Quỷ Nhãn Tam nói cụ thể hơn, Lỗ Nhất Khí nhìn vào hình dạng của những bóng đen, cũng lập tức nhận ra.

Thời điểm này loài gấu vốn không thể xuất hiện, nhưng ở đây lại lù lù những hai con gấu to tướng, kích thước lớn hơn rất nhiều so với gấu bình thường. Mấy đêm trước khi thú rừng mò tới chỗ họ ngủ, Phó Lợi Khai nói là gấu, mọi người nhất định không tin, giờ đây mới biết có lẽ gã không nói dối.

Hai con gấu lớn bị một bầy sói dữ bao vây, song cả sói lẫn gấu đều im lìm bất động như tượng đất, chỉ còn những đôi mắt phát sáng xanh lè chứng tỏ chúng là vật sống.

Đó là một cuộc đối đầu, hoặc giả càng giống một cuộc đọ sức hơn, cũng như cuộc đối đầu giữa Lỗ Nhất Khí và Dưỡng Quỷ Nương vừa nãy.

- Hình như đây là lũ sói đã giúp chúng ta đối phó với ba tay nỏ hôm trước! – Quỷ Nhãn Tam không thật chắc chắn.

Kỳ thực Lỗ Nhất Khí cũng đã suy đoán như vậy, nên lúc này, cậu đang cố gắng dùng cảm giác để tìm ra một cuộc đối đầu khác. Bầy sói và hai con gấu lớn đang trong thế đương đầu, vậy chủ nhân của chúng ở đâu? Và bọn họ đang ở trong trạng thái đối địch ra sao?

- Bên Nhậm Hoả Cuồng chưa thấy quay về, không biết có phải đã tìm ra điểm đích hay không? – Thuỷ Băng Hoa đột nhiên lên tiếng.

Quả đúng như vậy, trên mặt băng mỏng nơi lối vào chỉ thấy những vết chân hướng vào bên trong của ba người bọn họ.

- Hay là đã rơi vào tay đối thủ rồi? – Hai khả năng mà Thuỷ Băng Hoa vừa đưa ra đều có thể xảy ra, song dù là khả năng nào, cũng phải đi vào trong mới biết.

Lần này, họ quyết định châm lên hai bó đuốc to. Đã giáp mặt với đối thủ, chứng tỏ nhất cử nhất động của họ đã nằm trong tầm mắt của đối phương, vậy thì còn sợ gì mà không đường đường chính chính xông vào bên trong tìm kiếm?

Con đường mòn này quả nhiên khác hẳn con đường mà họ vừa đi, hai bên đường là vách đá thẳng đứng như dao gọt, bề mặt được bao phủ một lớp băng trong suốt tựa lưu ly, cũng là do hơi nước bốc lên đông kết lại.

Mới đi được hơn ba mươi bước đã đến một chỗ ngoặt, rồi một ngã ba hiện ra trước mắt họ. Xuất hiện ngã ba vẫn chưa phải là điều bất ngờ, mà bất ngờ là ở ngay giữa ngã ba có một người đang đứng. Là một thiếu nữ áo trắng được bao bọc trong làn ma khí trắng xanh phảng phất.

Là Dưỡng Quỷ Tỳ! Vừa nhìn thấy cô, trong lòng Lỗ Nhất Khí bỗng rộn lên một nỗi vui mừng không thể kìm nén, thậm chí chỉ muốn chạy tới ôm chầm lấy cô. Câu nghĩ thầm, đáng lẽ cậu phải biết trước Dưỡng Quỷ Tỳ sẽ ở đây mới đúng. Vừa nãy Dưỡng Quỷ Nương có phần e sự cậu, sau đó lại bỏ đi, rất có thể do Dưỡng Quỷ Tỳ đã kể cho cô ta nghe về cuộc quyết đấu ở Bắc Bình.

Lỗ Nhất Khí bước về phía Dưỡng Quỷ Tỳ. Thuỷ Băng Hoa vội kéo cậu lại, nhưng cậu đã hất tay cô ta ra. Dưới ánh đuốc bập bùng, Lỗ Nhất Khí nhận thấy Dưỡng Quỷ Tỳ đã tiều tụy hơn rất nhiều so với lúc ở Bắc Bình.

- Đừng đi nữa! – Đây là lần thứ hai cậu nghe Dưỡng Quỷ Tỳ lên tiếng.

Lỗ Nhất Khí không đáp, chỉ nhìn Dưỡng Quỷ Tỳ rồi mỉm cười. Trong nụ cười, ánh mắt cậu lấp lánh một niềm kiên định.

Không biết Dưỡng Quỷ Tỳ đã nhìn thấy gì từ ánh mắt đó, song cô không nói thêm gì nữa, mà lùi vào trong bóng tối ven đường nhường lối cho Lỗ Nhất Khí, nhưng đôi mắt trong suốt vẫn nhìn hút vào cậu, không muốn rời đi, lại càng không muốn để cậu đi.

Phía trước có hai ngả rẽ, không biết ba người kia đã đi theo đường nào?

Quỷ Nhãn Tam đã phát hiện ra dấu chân của Nhậm Hoả Cuồng ở đầu một ngả rẽ, bởi trong lúc quyết đấu với khảm diện Công tập vi, đôi giày của ông ta đã bị lửa than đốt cháy nhiều chỗ, nên dấu chân rất dễ nhận. Hơn nữa các vết chân nối nhau tiến về phía trước, không hề có dấu vết quay lại, nên họ quyết định đi theo đường này. Đi được khoảng ba, bốn chục bước, lại gặp một ngã rẽ, họ tiếp tục đi theo vết chân. Khi ngã rẽ thứ ba xuất hiện, tuy Quỷ Nhãn Tam vẫn tìm thấy dấu chân, song Lỗ Nhất Khí và lão mù đều đã phát giác có điều gì bất ổn.

Quả nhiên là bất ổn. Nghe theo lời lão mù, Quỷ Nhãn Tam đi sang ngã rẽ còn lại xem xét. Thật không ngờ, bên con đường đó cũng xuất hiện những dấu chân y hệt, cũng hướng vào phía trong, không hề có dấu quay ra.

- Thế này là thế nào? – Thuỷ Băng Hoa hơi xây xẩm mặt mày, tim như nảy vọt lên tận họng.

- Là vòng ma vẽ! – Quỷ Nhãn Tam đáp.

Quỷ Nhãn Tam đã dùng thuật ngữ của nghề trộm mộ, còn Khảm tử gia gọi đó là đường tuần hoàn hoặc đường mê dấu. Có hai cách bố trí thường gặp nhất, thứ nhất là bố trí theo tám cửa tám vòng của Độn giáp, cứ trong tám cửa lại có hai cửa sinh và sáu cửa tử, sau đó lặp đi lặp lại tám tám sáu mươi tư lần, lại thêm các vòng đan xen chồng chéo lên nhau, các cửa có thể hoán đổi vị trí cho nhau. Trong một phạm vi không quá rộng, nếu không hiểu được quy luật bố trí, có đi cả năm cũng không thể thoát ra. Thứ hai là bố trí kiểu xếp chồng Bát quái hư mãn, phương pháp này “nhân đạo” hơn rất nhiều, chỉ cần diện tích của hình Bát quái không lớn, biết đánh ký hiệu dọc đường đi, chừng hai ba ngày là có thể thoát ra.

Song nếu diện tích hình Bát quái được khuếch đại, bên trong bố trí đồng thời chính phản Bát quái, lại thêm đảo lộn một số vị trí hư mãn, có muốn thoát ra e rằng cũng phải lần mò cả năm trời. Còn những cách bố trí đặc biệt hiếm thấy khác đều là bí mật bất truyền của các môn phái, bố cục chỉnh thể không phức tạp như hai kiểu trên, chỉ cần tìm ra một hai điểm then chốt là có thể thoát ra. Song trên thực tế, cách bố trí như vậy lại càng khó phá, bởi lẽ không có quy luật, cũng không có vết tích để lần theo. Trừ phi số may được ông trời phù hộ, nếu không chỉ có nước chết rục xương.

- Có nhìn ra quy luật nào không? – Lão mù hỏi Quỷ Nhãn Tam.

- Không thấy! Hiếm gặp! – Quỷ Nhãn Tam trả lời rất dứt khoát.

- Lui ra ngoài! – Lão mù dạn dày kinh nghiệm, nên hiểu rõ chuyện trong giang hồ không được liều lĩnh, vào thời khắc then chốt, phải biết đương đầu, cũng phải biết thoái lui.

Song lùi ra chưa được bao xa, đã không tìm thấy đường đâu nữa! Khi đi vào họ chỉ lần theo vết chân, còn bản thân chẳng để lại ký hiệu gì. Lùi lại đến ngã ba đường, trước măt họ vẫn là hai ngả rẽ, đều có dấu chần bước vào, song không hề thấy dấu chân của họ.

- Chúng ta không có dấu chân! – Lời Quỷ Nhãn Tam vừa thốt ra, tất cả mọi người đều kinh hãi đến rụng rời.

- Gì cơ? Chúng ta không có dấu chân ư? – Lão mù bàng hoàng.

- Đúng là không có! Nhiều khả năng đã bị san bằng. Song dấu chân trên mặt băng không giống như trên tuyết làm sao có thể xoá đi nhanh chóng không một tiếng động như vậy được?

- Vừa rồi chúng ta đi bên trái, bây giờ cứ đi ra theo đường này là được thôi! – Thuỷ Băng Hoa nói một cách tự tin.

- Chưa chắc! – Lỗ Nhất Khí đột nhiên có một cảm giác rất đỗi quen thuộc với cảnh tượng nơi đây. Cảnh tượng này cậu đã gặp ở đâu nhỉ? Đúng rồi! Mắt cá dương.

Lớp băng trên vách đá khiến Lỗ Nhất Khí liên tưởng tới mặt gương, và rất tự nhiên, cậu chợt nhớ tới Mắt cá dương. Trong Mắt cá dương, đường không thành đường, đi lối nào cũng đụng phải tường. Vậy trong vòng ma vẽ, phải chăng cũng có chuyện lấy đường này làm đường kia, hoặc lấy đường giả làm đường thật. Mới đi khoảng hai ba chục bước đã gặp ngã rẽ, khoảng cách ngắn như vậy, lại thêm mặt băng phủ kín vách đá, hoàn toàn có thể phản chiếu đường đi của ngã rẽ tiếp theo, nên người ta tự khắc sẽ lần theo đó mà đi đến ngã rẽ tiếp đó, mà bỏ qua những lối đi khác ẩn sau chỗ khuất bóng trong đoạn đường.

Lỗ Nhất Khí còn đang suy nghĩ thì lão mù đã ngồi thụp xuống ngã ba, thận trọng lần sờ các dấu chân.

- Anh nhìn thấy gì?

- Không thấy dấu chân nữa! – Nhãn lực của Quỷ Nhãn Tam quả thực phi thường.

- Dấu chân nào không thấy nữa? – Lão mù cảm thấy sự việc có phần quái lạ.

Dấu chân bước lùi tới đây đã biến mất! – Hiếm thấy Quỷ Nhãn Tam kiên nhẫn với lão mù như lúc này.

Lão mù ngồi thụp xuống, mò mẫm kỹ lưỡng một hồi, đúng là đã không thấy dấu chân đâu nữa. Lão vội nói:

- Nhìn kỹ hai bên xem có lối đi ngầm ẩn nào không!

Lời nói này rất hữu lý, dấu chân đột ngột biến mất, không chừng gần đấy có lối ngầm thoát thân.

Lỗ Nhất Khí, Quỷ Nhãn Tam và cả Thuỷ Băng Hoa đều dán người vào hai bên vách đá quan sát kỹ lưỡng, song kết quả đã khiến họ phải thất vọng, quanh đó không hề có chút vết tích nào của đường ngầm hay cơ quan.

Kỳ quái! Thật là kỳ quái! Không có lối ngầm, kẻ đi giật lùi kia chẳng lẽ biết bay? Hay hắn đã giẫm lên vách băng mà đi?

## 82. Q.3 - Chương 24: Tam Phong Hồi

Sương mù mỗi lúc một dày đặc. Rõ ràng không có gió, nhưng trong làn sương vẫn kèm theo tiếng gió rất quái dị, nghe âm u hun hút như tiếng ma quỷ thầm thì.

Cơ bắp trên khuôn mặt lão mù lai bắt đầu co giật liên hồi. Tiếng gió quái dị đã quấy nhiễu tư duy, cũng ảnh hưởng tới thính giác của lão.

– Ai?

Đôi tai nhạy bén của lão mù không nghe được động tĩnh gì, song thị lực siêu phàm của Quỷ Nhãn Tam đã phát hiện ra một cái bóng bờm xờm như một quả cầu đầy lông lá, song hắn không lao về phía dó. Trong tình cánh này, tách khỏi mọi người để tấn công đối phương là hành động rất thiếu sáng suốt.

– Lỗ Nhất Khí! – Lỗ Nhất Khí không quên ám hiệu đã giao hẹn trước khi chia tay, lập tức lớn giọng xướng tên mình.

– Tùng Đắc Kim! – Đối phương lập tức đáp lời.

Đúng là Tùng Đắc Kim. Tên vừa xướng ra, mọi người đã nhận ra gã qua trang phục trên người. Song kỳ lạ là Tùng Đắc Kim không tiến về phía họ, cũng không dừng bước hay ngoảnh dầu lại, mà chỉ giơ tay vẫy vẫy, rồi thoắt một cái đã biến mất vào một ngã rẽ khác.

– Là hắn! – Lỗ Nhất Khí bất giác chau mày, một chi tiết trong ký ức bất chợt hiện về khiến trí não cậu bỗng nhói buốt như thể bị kim châm.

– Đúng là hắn! Đang làm chuyên ngu ngốc gì không biết? Tôi phải đi gọi hắn lại! – Thuỷ Băng Hoa nói đoạn lập tức nhấc chân định tiến lên.

Lão mù vung tay chụp lấy cô ta, cú chụp rất mạnh, khiến cô ta đau đến tê dại. Song cô ta chịu đựng rất giỏi, chỉ bặm môi cắn răng mà không kêu lên tiếng nào.

– Ở đó còn có động vật sống, đừng cử động! – Lão mù nói rất nhỏ, song mọi người đều nghe rõ.

Lại thêm một cái bóng lông lá hiện ra, song lần này là rạp trên mặt đất mà bò đi. Thứ đó ngoảnh đầu nhìn về phía họ, trong ánh mắt sáng xanh có lẫn vài lằn máu đỏ, tràn ngập vẻ khát máu và chết chóc.

Không ai dám lên tiếng, đến thở cũng không dám thở mạnh, cho tới khi con quái vật cũng biến mất vào trong ngả rẽ mà Tùng Đắc Kim vừa lẩn vào.

Sương mù càng dày đặc hơn, hơi nước ẩm ướt lởn vởn trên da thịt, song lại mang đến một cảm giác ấm nóng.

– Chốn ma quỷ! Mẹ kiếp, giống y lỗ đít! – Quỷ Nhãn Tam bật ra một câu chửi thô thiển, phá tan bầu không khí tĩnh lặng.

– Ngươi nói gì? – Thuỷ Băng Hoa chắc hẳn đã nghe thấy, nếu không cô ta đã không hỏi lại. Tuy giọng điệu của cô ta không hề có vẻ trách móc hay giận dữ, song Quỷ Nhãn Tam lại ngại ngần không dám nhắc lại.

– Đều đi về phía kia, vậy hướng đi của chúng ta đã sai? – Lỗ Nhất Khí tự lẩm bẩm một mình, song đã có người trả lời giúp cậu:

– Có lẽ không sai đâu, mà là chứa đi đến nơi! – Thủy Băng Hoa khẽ liếm vào vết răng hằn trên môi dưới, xoa nhẹ cánh tay vừa bị lão mù túm chặt, rồi nói tiếp:

– Lời của Nghê Tam đã khiến tôi nhớ ra môt điều, vị trí mà chúng ta đang đứng chính là chỗ giao nhau của hai ngọn núi Đầu Gối, cũng chính là vị trí hạ bộ của hình người đàn bà, điều này làm tôi nhớ tới một kỹ xảo trong “Ngự nữ bí quyết” có tên là “tam phong tam hồi”. Tức là tiến năm phần, rút về ba phần; tiến tiếp tám phần rút về năm phần; cuối cùng tiến mười phần, rút về tám phần. Lặp đi lặp lại ba bước như vậy cho đến cao trào.

Mấy câu đầu, Lỗ Nhất Khí nghe lơ mơ chẳng hiểu gì, cho tới tận câu cuối cùng, cậu mới hiểu ra. Quả không hổ danh là bà chủ cầm đầu đám đàn bà hành nghề buôn hương bán phấn, am tường chuyện trai gái cũng là điều đương nhiên.

Quỷ Nhãn Tam khẽ cười một tiếng.

Nghe thấy tiếng cười, Thuỷ Băng Hoa phản ứng vô cùng dữ dội:

– Cười cái gì mà cười! Ngươi hiểu thì nói đi. Các người nghĩ rằng Kim gia trại dễ làm ăn lắm à? Đám đàn bà ở đấy nhan sắc tầm thường, không thông thạo mấy chuyện này, làm sao giữ chân được đám đàn ông thối tha các người?

Lỗ Nhất Khí gượng cười nhăn nhó. Chỉ một câu nói, mấy người bọn họ đã bị quy tập vào trong hàng ngũ “thối tha”.

Thuỷ Băng Hoa ngừng lại, nhổ một bãi nước bọt tỏ rõ sự bất mãn, rồi mới nói tiếp:

– Đường đi ở đây tôi cảm thấy cũng giống như vậy, không phải cứ vào thẳng ra thẳng, mà là có tiến có lùi, lặp đi lặp lại cho đến khi chấm dứt. Hiện giờ, có lẽ chúng ta đang đứng trên khúc đường lui lại, hơn nữa đã lùi đến hết. Nên lúc này cần tìm bước chân đi lên.

Quy luật bước đi mà Thuỷ Băng Hoa vừa nói, Lỗ Nhất Khí vẫn chưa thể hiểu ngay. Song một gã giang hồ không từ tửu sắc như Quỷ Nhãn Tam đã có phản ứng ngay lập tức. Hắn nhanh chóng tìm ra dấu chân ở rìa bên kia của con đường, đó là những dấu chân nối liền bước về phía trước. Có thể nhận ra, điểm xuất phát của hàng dấu chân này chính là ở đây, chứ không phải từ bên ngoài tới.

Lần theo hàng dấu chân, bọn họ đã đi vào một lối rẽ, chính là lối rẽ mà Tùng Đắc Kim vừa lẩn vào.

Tiếp tục đi về phía trước lại gặp một ngã ba nữa. Sau khi vượt qua thêm hai ngã ba, lại không thấy dấu chân đâu. Y theo lời của Thuỷ Băng Hoa, họ đã tìm ra một hàng dấu chân giật lùi tại mé bên kia của con đường. Phương pháp của cô ta quả thực không sai, đây lại là một chỗ lùi lại nữa. Lỗ Nhất Khí đi giật lùi dẫn ba người tiếp tục đi ngược theo dấu chân. Khi đến ngã ba mà họ vừa đi qua, họ lại lùi vào một ngả rẽ mới.

Sau khj lùi vào bên trong lối rẽ, Lỗ Nhất Khí cảm thấy hơi lo lắng, bèn nói:

– Liệu có phải đối thủ cố tình tạo ra vết chân để dụ chúng ta không?

Nếu thực sự là mồi nhử của đối thủ, Thuỷ Băng Hoa chắc chắn sẽ có liên quan, vì lối đi hoàn toàn toàn khớp với nguyên tắc “tam phong tam hồi” mà cô ta vừa nói. Một khảm diện lại được thiết kế theo kỹ xảo giường chiếu của nam nữ, chuyện này quả là kỳ quặc.

Một cái bóng màu xám đột ngột vụt qua phía trước khiến mọi người giật thót mình, cây Vũ Kim Cương trong tay Quỷ Nhãn Tam bật ra đánh “keng” một tiếng.

– Là thú! Nghê Tam, có nhận ra giống thú gì không? – Lão mù đã nghe thấy tiếng bước chân rất khẽ vừa lướt qua, bốn chân thoăn thoắt chạm nhẹ trên mặt đất, chỉ có thể là thú.

Quỷ Nhãn Tam cũng chưa kịp nhìn rõ nó là giống gì, Cái bóng xám xuất hiện và biến mất quá nhanh và bất ngờ, lại thêm sương mù đã dày đặc hơn rất nhiều so với lức trước. Hắn chỉ lờ mờ cảm thấy có vẻ giống như con sói mắt xanh lè vừa nãy bám theo sau lưng Tùng Đắc Kim.

Họ tiến về phía trước một cách vô cùng thận trọng. Sương dày đặc đến nỗi không thể nhìn xa quá mười bước. Theo hướng lan toả của khói sương, Lỗ Nhất Khí bắt đầu cảm thấy bên trong vòng ma vẽ quái đản có rất nhiều thứ đang âm thầm tiến sát lại gần.

– Ai?

Lần này Quỷ Nhãn Tam đã phát hiện ra sự bất thường trước cả lão mù. Tiếng quát vừa bật ra, hắn đã giương ngay Vũ Kim Cương chắn trước mặt Lỗ Nhất Khí.

Mười bước, đối với cao thủ võ thuật chỉ là một cự ly cực ngắn, còn đối với kẻ ngoại đạo như Lỗ Nhất Khí và Thuỷ Băng Hoa, lại là một khoảng cách vô cùng nguy hiểm. Cách đó hơn mười bước, thấp thoáng có một bóng đen lờ mờ đứng sừng sững.

Cái bóng không nói gì, cũng không cử động, đầu nghiêng sang một bên, dường như đang kinh sợ, cũng giống như đang quan sát.

Trong mắt Lỗ Nhất Khí, bóng người trông nhoè nhoẹt hơn rất nhiều so với trong mắt Quỷ Nhãn Tam, cậu chỉ nhìn thấy sương mù ở phía đó có vẻ dày hơn những chỗ khác một chút. Cậu giương cao súng trường, nhắm vào đúng khoảng sương dày đặc, sau đó mới bình tĩnh xướng tên:

– Lỗ Nhất Khí! – Cậu nói không lớn, song vừa dứt lời, cơ thể của đối phương bỗng giật nảy lên một cái

– Nhậm Hoả Cuồng! – Từ trong đám sương mù vang lên giọng nói của ông thợ rèn.

Bóng người nhanh chóng tiến lại gần, quả nhiên là Nhậm Hoả Cuồng.

– Mình ông à? Bọn họ đâu? – Quỷ Nhãn Tam ngạc nhiên khi thấy ông ta chỉ có một mình.

Nhậm Hoả Cuồng đi thẳng đến trước mặt Lỗ Nhất Khí, không nói câu nào, giật phăng bó đuốc, vung tay quăng thật xa về phía sau lưng. Sau đó chụp lấy cổ tay cậu, kéo cậu bước phăm phăm về phía ngã ba mà họ vừa đi qua. Bước được bốn năm bước mới kịp mở miệng mà nói:

– Mau lên, đi theo tôi!

Hành vi đột ngột của Nhậm Hoả Cuồng khiến cả đám đều ngạc nhiên ngơ ngác, song cũng quay người sải bước theo ông ta. Chỉ có một người vẫn đứng ngẩn ra tại chỗ bất động. Vào lúc bó đuốc bay vụt qua không trung, ánh mắt của người này đã phát giác ra một phương vị.

– Đợi đã! – Thuỷ Băng Hoa kêu lên, giọng đầy hưng phấn. Cả đám đã đi được một đoạn khá xa, lúc này mới phát hiện ra Thuỷ Băng Hoa chưa hề nhúc nhích. Cô ta giơ tay lên chỉ về một chỗ phía trước. Bó đuốc vừa rơi xuống đất vẫn chưa tắt, ánh lửa bập bùng hắt cái bóng của cô ta in trên vách đá, thành một hình thù to lớn quái dị, lay động liên hồi.

– Đằng kia! Mọi người nhìn kìa!

Bọn họ không nhìn thấy vị trí cô ta đang chỉ, càng không biết ở đó có thứ kỳ quái gì khiến cô ta hưng phấn tới vậy, vì lúc đó ánh lửa đã sắp tàn, bó đuốc chỉ còn hai đốm lửa nhỏ còn ngoan cố cháy leo lét.

Lỗ Nhất Khí không nói gì, song đã quả quyết quay người bước lại. Bởi lẽ cậu cảm thấy nơi mà Thuỷ Băng Hoa đang chỉ chính là nơi mà cậu buộc phải đến trong sự an bài của vận mệnh.

Quỷ Nhãn Tam cũng không nói gì. Khi lửa đuốc lụi dần, con mắt cú đêm của hắn lại tinh tường hơn rất nhiều. Và ở một chỗ không xa phía trước, hắn đã nhìn thấy điểm giao hội của hai vách đá. Nơi đó có lẽ là điểm tận cùng của con đường, bên trên không có lớp băng bao phủ, mà mọc chi chít cây cỏ tạp nham, sương mù trắng xoá đang phả ra nghi ngút từ phía đó.

– Chỗ đó không có đường đâu! Ba người bọn tôi lòng vòng mãi ở đó mà vẫn không ra được, đành phải chia nhau đi tìm, kết quả là tôi đã sa vào ngõ cụt này. Hai người kia không biết bây giờ ra sao, hy vọng là đã thoát được! – Câu nói cuối cùng của Nhậm Hoả Cuồng tràn đầy lo lắng.

Thuỷ Băng Hoa vẫn nhìn chằm chằm vào vách đá, nói:

– Ở đây có lẽ dễ đi hơn chăng? Nhìn xem chỗ đó giống cái gì?

Trong giọng nói của cô ta, Lỗ Nhất Khí nghe thấy có chút gì như ngượng ngập.

– Không biết! – Quỷ Nhãn Tam trả lời rất dứt khoát.

– Có giống cái quái gì thi cũng không phải là đường đi! – Nhậm Hoả Cuồng có phần bực bội, vì Thuỷ Băng Hoa có vẻ đang muốn chứng minh ông ta đã sai, cũng là cho thấy ông ta không đáng tin cậy.

Thuỷ Băng Hoa không để ý tới thái độ của Nhậm Hoả Cuồng, thản nhiên nói tiếp:

– Các người mang tiếng là đã biết mùi đời, rõ ràng đến thế mà còn nhìn không ra! Nếu lúc nãy tôi không nhìn nhầm thì cái góc cuối ngõ cụt phía trước giống như cái âm hộ của đàn bà.

Cả mấy người đều đứng đực cả ra. Quỷ Nhãn Tam đưa tay dụi dụi mắt, rồi bước lên hai bước cẩn thận quan sát vị trí đó.

– Theo truyền thuyết, mấy ngọn núi này là do người phụ nữ sinh ra rồng hoá thành. Nếu quả thực có bảo bối cất giấu ở vùng đất mẹ này, cũng chính là giấu ở trong cơ thể của người mẹ. Vậy thì đi qua khe giữa hai đầu gối dựng lên để vào bên trong cơ thể người mẹ, lối vào sẽ là chỗ nào?

Mở lối vào một ám cấu vốn chẳng có gì khó khăn đối với con cháu Nghê gia vốn có bản lĩnh dời non phá núi, huống hồ lối vào ở đây chỉ bị che chắn qua loa sau đám cây cối tạp nham. Lối vào không lớn, chỉ đủ cho một người chui qua. Từ trong lối đi, sương mù liên tục phả ra dày đặc. Lúc nãy còn có cây cối che phủ, sương mù luồn lách qua khe hở của đám cỏ cây mà lọt ra ngoài thành từng dải phất phơ. Sau khi Quỷ Nhãn Tam vung xẻng phạt bay hết cây bụi, sương mù tuôn ra cuồn cuộn như tháo cống.

Lão mù mò mẫm tới mé bên của lối vào, thọc cây gậy vào sâu bên trong một lát, sau đó rút ra, đưa ngón tay vuốt dọc trên gậy. Trên đầu ngón tay lão đọng lại hai giọt nước. Lão nhỏ giọt nước lên đầu lưỡi, chép chép mấy cái rồi nhổ liền ra, nói:

– Hơi nước, có mùi lưu huỳnh, là nước trong tầng khoáng thạch, không độc, không hại.

Quý Nhfln Tam tuy không ưa gì lão mù, song rất khâm phục bản lĩnh của lão. Lão mù đã nói vậy, hắn liền chui ngay vào bên trong không chút đo dự. Lối vào rất hẹp, Vũ Kim Cương không thể sử dụng, nên hắn đưa cây xẻng lưỡi cày về phía trước, khua đập lên xuống một hồi, không thấy có dấu hiệu gì bất thường, mới tiến thêm hai bước vào trong. Hắn tiếp tục lặp di lặp lại trình tự này để tiến lên, di chuyển tuy chậm, song rất an toàn.

Địa thế của con đường dốc dần xuống dưới. Đừng nói là cao thủ trộm mộ như Quỷ Nhãn Tam, mà đến cả Lỗ Nhất Khí củng đã nhận ra họ đang đi xuống.

Khi lối đi đã thu hẹp đến độ một người cũng sắp không lách được qua, lưỡi xẻng đang khua khoắng phía trước của Quỷ Nhãn Tam bỗng đập vào khoảng không. Lối đi phía trước đã đột ngột mở rộng. Ở đó có thứ gì? Không ai biết được. Quỷ Nhãn Tam cúi người hết cỡ khua xẻng xuống dưới, hắn muốn thăm dò nền đất. Nếu thấy được nền đất, thì phía trước họ chỉ là một đoạn đường nở rộng. Nhưng nếu không thấy nền đất thì rất khó nói, chưa biết chừng đây chính là một giếng đá ngầm trong núi, hoặc là một vực sâu khổng lồ.

Lão mù vốn lão luyện giang hồ, Quỷ Nhãn Tam vừa dừng bước, lão đã cảm thấy phía trước có biến. Cũng như nghề trộm cướp của lão trước đây, hành động của khảm tử gia tuyệt đối không cho phép liều lĩnh, mà cần phải kiên nhẫn. Để đạt được mục đích, phải biết rút lui kịp thời, dù có phải lặp đi lặp lại cùng một hành động nhiều lần cũng không được nản chí.

– Lui ra ngoài! Lui ra rồi tính tiếp!

Lão mù cất giọng khàn đục hét thật lớn với Quỷ Nhãn Tam. Quỷ Nhãn Tam còn chưa kịp nghe xem lão mù nói gì, thì từ phía trước vọng lại hàng tràng những tiếng oang oang vang dội, át mất hoàn toàn mấy tiếng sau cùng.

Những tiếng âm vang vẫn tiếp tục ầm ù không dứt, càng lúc càng vang, đến cả vách núi cũng chấn động theo, bùn đất rơi xuống lả tả.

Mọi người đều cảm thấy bất ổn, tiếng hét của lão mù không thể vang vọng liên tục như vậy được. Lão mù cũng thấy bất thường, không hiểu tại sao tiếng kêu của lão lại trở nên ầm ào vô nghĩa tựa như tiếng thú gầm hỗn loạn.

Chính xác là có tiếng thú gầm! Có tiếng rống hung dữ, lại có cả tiếng hú não nuột. Chúng đều vọng lại từ phía cửa vào, ồn ào hỗn loạn và quái đản tựa như đang ở trong một cuộc săn rừng quy mô lớn.

– Không ra được nữa! Không ra được nữa! – Nhậm Hoả Cuồng kêu lớn. Quả thực bọn họ đã không còn đường thoái lui, lối vào con đường nhỏ mà họ vừa đi qua giờ đấy đã lúc nhúc những thú lớn thú bé.

Lũ thú hoang đang đua nhau gầm rống, tiếng gầm vang động rung chuyển cả vách núi, khiến những người đang chen chúc trong đường hầm nhỏ hẹp màng nhĩ đau buốt muốn thủng, tim đập thình thình như trống.

– Gì thế này? Không phải là bầy sói đã giúp chúng ta ư? – Lỗ Nhất Khí hỏi lớn.

– Không phải! – Nhậm Hoả Cuồng chỉ đáp một tiếng mà không hề giải thích gì thêm.

– Vậy thì dấu chân của chúng ta khi tiến vào rất có thể đã bị đám muông thú kia liếm mất! – Lão mù đã từng trải qua sự việc tương tự.

Tình hình trước mắt cho thấy bọn họ chỉ còn một cách duy nhất, đó là mạo hiểm xông lên phía trước. Người hiểu rõ nhất điều này đương nhiên là Quỷ Nhãn Tam, hắn biết mình phải hành động lập tức, nếu còn chần chừ, ác thú theo dấu đuổi tới, chỉ còn nước bó tay chờ chúng xơi thịt.

Tình thế đã cấp bách tới nước này, Quỷ Nhãn Tam thậm chí không còn cả thời gian để hạ quyết tâm, lập tức hóp bụng thu mình, lách người qua khe đá hẹp, bật tung người lao vào bóng tối thăm thẳm trong màn sương dày đặc, tựa như muốn hoà mình vào trong những tràng tiếng vang liên tu bất tận.

Quỷ Nhãn Tam đã ngã một cú trời giáng, bộ dạng thảm hại vô cùng. Đó là một cú ngã hết sức bất ngờ, vì phía sau khe hẹp, nền đất chỉ hạ thấp xuống chừng nửa thân người, trong khi Quỷ Nhãn Tam đã chuẩn bị tinh thần để rơi xuống một khoảng cách rât sâu. Mũi chân của hắn nện xuống đất, toàn bộ cơ thể giáng thẳng cánh xuống một tảng đá phẳng lì.

– Vào! Mau vào đi! – Quỷ Nhãn Tam ngã bất ngờ mà vùng dậy cũng chớp nhoáng, tách một cái đã bật người đứng thẳng lên, thò đầu qua khe đá gọi lớn.

Lão mù không hiểu vì sao, khi bước vào cũng suýt nữa thì ngã bổ chửng như Quỷ Nhãn Tam, may mà đươc Quỷ Nhãn Tam đỡ lấy.

Nhậm Hoả Cuồng đi vào sau cùng, do cơ thể to cao vạm vỡ, phải len lách vùng vẫy một hồi mới chen qua được, quần áo và cả mảng da trước ngực đều bị cọ xát đến trầy sứt.

Thấy mọi người đã vào cả, Quỷ Nhãn Tam liền móc từ trong người ra một lá bùa vẽ trên giấy vàng, bắt đầu lầm rầm tụng niệm:

– Dữ tới dữ đi, ác có ác chế, mượn lực bốn phương, nặn hình tám hướng, nạp khí tại đây, pháp lực vô hạn, ma núi tại vị, rụt cổ cúp đuôi. Thái Thượng Lão Quân, gấp rút như luật lệnh!

Niệm xong, rũ lá bùa một cái, lửa lập tức bùng lên. Hắn liền cầm lá bùa cháy bừng bừng trên tay, vẽ một tự quyết “kinh” vào khoảng không phía trước khe đá.

Tự quyết viết xong, hắn thu thế bằng cách dùng hai ngón tay búng non nửa lá bùa còn lại chếch lên không, ngụ ý chỉ xin một nửa sức mạnh của trời, không làm phiền tới thần tiên ở xa xôi. Khi đốm lửa vọt lên không trung, mọi người theo phản xạ đưa mắt nhìn quanh, muốn quan sát kỹ hơn tình hình quanh họ.

Song ngoài bóng tối, họ chỉ nhìn thấy có sương mù dày đặc, không thể phát hiện ra bất cứ thứ gì. Nhưng Thuỷ Băng Hoa vẫn có thói quen nhìn theo đốm lửa cho đến khi nó rơi xuống đất.

Đột nhiên, cô ta túm chặt lấy tay Lỗ Nhất Khí, bấu mạnh tới mức cậu cảm thấy móng tay cô ta sắp xuyên thủng cả da thịt. Lỗ Nhất Khí không biết đã xảy ra chuyện gì, vội quay đầu lại, và nhìn thấy bàn tay còn lại của Thuỷ Băng Hoa đang chỉ chếch xuống dưới.

Lỗ Nhất Khí vội nhìn theo hướng chỉ. Chỗ đó, lá bùa đã cháy hết, chỉ còn chút tàn lửa đang loé lên đốm sáng yếu ớt cuối cùng. Thuỷ Băng Hoa đang chỉ tay vào một đôi chân xỏ trong ủng da thú. Đôi ủng quả là tuyệt tác, da phẳng phiu, lông dày dặn, dế mềm mại, lại được khâu bằng sợi da, vô cùng bền chắc. Đôi ủng này từ khâu săn thú, lột da, thuộc da, chế tác hẳn đều cần đến kỹ nghệ cực cao siêu, người bình thường tuyệt đối không thể sở hữu được.

Tất cả bọn họ không ai có đôi ủng này, vậy thì nó là của ai? Lẽ nào đã có người đứng sẵn ở đây? Hay là trong một lúc không ngờ nào đó đã có kẻ lén lút trà trộn vào bọn họ, mà cảm giác của Lỗ Nhất Khí, đôi tai của lão mù và con mắt của Quỷ Nhãn Tam đều không nhận thấy.

Ngọn lửa đã tắt lịm hoàn toàn. Lỗ Nhất Khí không nói gì, Thuỷ Băng Hoa càng không dám lên tiếng. Còn Quỷ Nhãn Tam vẫn đứng đó lảm nhảm không ngừng, nghi lễ của hắn vẫn chưa đến hồi kết thúc. Tên này bình thường kiệm lời như vàng, song hễ niệm chú thì một chữ cũng không chịu bỏ, chẳng quản rườm rà.

Không biết có phải bùa chú của Quỷ Nhãn phát huy tác dụng hay không mà tiếng thú gầm gừ ở bên ngoài đã thưa dần, tiếng vọng cũng dần dần im ắng

– Hắn đang làm gì thế? – Lão mù hình như đắn đo đến hai lần mới hạ giọng thì thào hỏi Nhậm Hoả Cuồng. Lão biết ở đây không được nói lớn, vì tiếng vọng rất vang, nói to một chút là không thể nghe thấy gì.

– Hình như đang yểm tự quyết “kinh” của phái Mao Sơn! – Nhậm Hoả Cuồng đáp.

– Ở đây có ma à? Nên hắn mới giở chiêu doạ ma đuổi quỷ! – Giọng lão mù có vẻ nhẹ nhõm hơn nhiều.

– Không phải! Hình như hắn đang niệm huyền ngữ “doạ linh sống” để hù doạ vật sống! – Nhậm Hoả Cuồng nói.

– Ồ, ta hiểu rồi! Thằng nhãi Nghê Tam muốn hù doạ bầy thú hoang bên ngoài, khiến chúng tạm thời không thể tiến vào… tiến vào… tiến vào… – Giọng lão mù càng lúc càng lớn hơn, nên những tiếng sau cùng lại kéo theo một chuỗi tiếng vọng.

## 83. Q.3 - Chương 25: Vách Nén Khí

Cuối cùng thì Quỷ Nhãn Tam cũng đã xong việc, lúc này hắn mới lia ánh mắt cú vọ quan sát kỹ lưỡng xung quanh. Song hắn chẳng nhìn thấy gì, bởi lẽ sương mù đã dày đặc trong bóng tối. Song từ tiếng ầm vang của lời nói có thể biết rằng nơi đây rất rộng, rất cao.

– Tôi đi trước thăm dò!

Quỷ Nhãn Tam nói xong, liền cất bước đi lên phía trước một đoạn chừng chiều sâu của hai căn nhà, song mới cách một đoạn ngắn ngủi như vậy, sương mù đã dày đặc hơn rất nhiều, thậm chí giơ tay không nhìn thấy ngón.

Quỷ Nhãn Tam đành phải quay trở lại. Lão mù nghe thấy tiếng bước chân của Quỷ Nhãn Tam liền hỏi:

– Sao rồi, không thể đi tiếp được phải không? Hãy đợi chút xem sao, chưa biết chừng chốc nữa tình hình sẽ thay đổi.

– Ừm! – Lần này Quỷ Nhãn Tam không đôi co với lão mù. Song hắn đột ngột nhận ra nãy giờ không hề thấy Lỗ Nhất Khí lên tiếng, bèn vội vã hỏi gấp:

– Cậu cả, vẫn ổn chứ?

– Ừ! – Lỗ Nhất Khí cũng chỉ ậm ừ một tiếng.

– Làm gì đây? – Quỷ Nhãn Tam hỏi. Với hắn, chỉ có Lỗ Nhất Khí mới có thể đưa ra quyết định

– Đợi! – Lỗ Nhất Khí cũng trả lời gọn lỏn hệt như Quỷ Nhãn Tam.

Kỳ thực lúc này Lỗ Nhất Khí đang ở trong trạng thái căng thẳng cực độ, vì đôi chân rất bất thường vừa nãy. Người có đôi chân này không phải là thần tiên, cũng không phải là âm hồn, mà là một con người bằng xương bằng thịt, một người có quá nhiều điểm không thể đoán lường: Nhậm Hoả Cuồng!

Đúng vậy! Ông thợ rèn đang đi dưới chân một đôi ủng da rất tốt, rất đẹp, chứ không phải đôi giày bông đã cháy nham nhở như họ vẫn nghĩ. Đôi ủng da kia từ đâu mà có? Dấu chân tẩu thoát một mình vứt bỏ đồng bạn trong vòng ma vẽ rốt cuộc là của ai? Tại sao ông ta lại phải vội vã lôi mọi người bỏ chạy như thế?

Sương mù vẫn đặc quánh không tan, còn chưa đợi được thời cơ tốt hơn để thăm dò phía trước, thì âm thanh chết chóc đã ập lại gần. Trong con đường nhỏ ồn ào vọng lại những tiếng phì phò và gầm rống náo loạn của bầy dã thú. Bầy ác thú khát máu đã kéo tới. Nhìn vào tốc độ di chuyển của chúng, có thể thấy rằng bùa chú của Quỷ Nhãn Tam không có tác dụng gì.

– Mẹ kiếp! Đáng lẽ phải chặn được ba canh giờ! Quái lạ! Nơi này tà quái! – Quỷ Nhãn Tam vừa giận dữ vừa cuống quýt.

– Mau đi thôi, sớm muộn gì cũng phải xông lên, cứ tuỳ số mệnh an bài! Tất cả đi theo tôi, cây gậy này ít nhiều cũng có thể thăm dò đường lối.

Người nắm lấy lão mù đầu tiên là Nhậm Hoả Cuồng, phía sau lần lượt là Lỗ Nhất Khí và Thuỷ Băng Hoa.

Quỷ Nhãn Tam vẫn chưa vội đi ngay, mà quay người lại thò đầu qua khe đá hẹp, phồng mang trợn mắt thổi một hơi dài, khiến đám sương mù trước mặt bay bạt đi để nhìn được rõ hơn. Hắn vừa thổi, vừa quan sát kỹ lưỡng hai bên vách đá của lối vào. Trên một bên vách đá, Quỷ Nhãn Tam đã nhìn thấy một vết máu tươi, hắn đoán là máu của Nhậm Hoả Cuồng lưu lại sau khi gắng sức lách mình qua khe đá hẹp. Song hắn vô cùng kinh ngạc khi phát hiện ra vết máu có hình dạng của ấn phá tường. Ân phá tường được vẽ bằng máu tươi có thể hoá giải bùa chú, dẫn đường cho muông thú ma quỷ.

Tuy đã biết rõ nguyên nhân, song muôn đổi hình yểm lại đã không còn kịp nữa. Bầy dã thú đang lao đến chính là chó sói, hơi thở tanh tưởi của chúng đã sắp xộc đến tận mũi Quỷ Nhãn Tam. Nhưng vào lúc hắn quay người định đi, hắn thấp thoáng liếc thấy có một vật gì giống như trụ xoay ở bên một vách đá, song đã không còn thời gian để quan sát kỹ.

Lão mù kéo theo cả đoàn người rồng rắn di chuyển rất nhanh, bởi lẽ cây gậy thép của lão đã dò thấy mặt đất bằng phẳng, hai bên phải trái đều không vấp phải thứ gì, xem ra nơi này rất rộng rãi.

Quỷ Nhãn Tam tuy rớt lại phía sau, con mắt cú đêm cũng đã trở nên vô dụng, song dù sao hắn cũng là người luyện võ, chỉ cần nghe tiếng bước chân phía trước, sau vài bước nhảy dài đã đuổi kịp đoàn người, chụp lấy cánh tay của Thuỷ Băng Hoa đang đi sau cùng.

Thuỷ Băng Hoa giật bắn mình bật kêu lên một tiếng. Vốn dĩ từ lúc nhìn thấy đôi giày bất thường kia, trong lòng cô ta lúc nào cũng thấy rờn rợn.

Cây gậy của lão mù đã chạm phải một thứ, đó là một bức tường cao lớn. Bức tường không phải ở hai bên mà sừng sững ngay trước mặt.

“Hết đường rồi!” – Ý nghĩ này lập tức loé lên trong đầu lão. Bức tường chặn ngang phía trước không biết cao bao nhiêu, rộng bao nhiêu, lại không phải được xây bằng gạch đá, khi điểm đầu gậy vào không có cảm giác cứng rắn như gạch đá bình thường.

– Đi thôi!

– Sao thế?

– Hết đường rồi à?

Mọi người đều gấp rút hỏi lão mù. Giờ đây bọn họ sống chết đều chung một con thuyền, mà lão mù chính là người cầm lái. Người cầm lái mất phương hướng, thì sinh mệnh của họ khác gì con thuyền mắc cạn.

Lão mù không trả lời, lão đang tập trung toàn bộ sức chú ý vào bức tường phía trước. Bức tường không rõ làm bằng chất liệu gì. Hai bàn tay lão run run đưa lên phía trước, lần mò về phía mặt tường. Song đầu ngón tay vừa chạm tới nơi, bức tường đột nhiên co rúm lại như một cơ thể sợ nhột.

Mồ hôi lập tức túa ra khắp người khiến lão mù toàn thân lạnh toát. Lão cố gắng trấn tĩnh, xác nhận chắc chắn tình hình vừa nãy không phải là ảo giác, sau đó tiếp tục hết sức thận trọng đưa tay về phía trước.

Không thấy bức tường đâu nữa!

Cánh tay tiếp tục nhích lên phía trước, vẫn không thấy bức tường đâu!

Thế là lão mù quyết định dấn lên một bước.

Lần này ngón tay lão đã chạm vào bức tường, song bức tường vụt một cái đã tránh đi, tốc độ hình như còn nhanh hơn cả lần trước.

– Tường chuyển động!

– Sương chuyển động!

Lão mù vừa hô khẽ, lập tức bị tiếng kêu kinh hãi của Quỷ Nhãn Tam át hẳn đi. Lời Quỷ Nhãn Tam còn chưa kịp dứt, cũng lập tức chìm nghỉm trong tiếng gió gầm rú dữ dội và tiếng cọ rít kèn kẹt quái dị.

Cùng lúc đó, mồi lửa trong tay Nhậm Hoả Cuồng loé sáng. Quả không hổ danh là thiết thủ kỳ công, khả năng kiểm soát lửa cháy cực kỳ vững vàng. Chỉ một đốm lửa mong manh từ mồi lửa trên tay, song những luồng gió ma quái dữ dội lại không thể dập tắt nổi.

Sương mù dày đặc phía sau đang lớp lớp cuộn trào, ùn ùn kéo về phía họ, rồi băng qua họ, tụ về cùng một hướng. Tiếp đó là một luồng gió cực mạnh ào ào thổi tới, liên tục không ngừng nghỉ, mỗi lúc một dữ dội, cuốn áo xống của mọi người bay lên phần phật, quất vào da thịt đau rát. Trong tiếng gió rít còn lác đác vài tiếng sói tru.

Sương mù bị hút tới trước bức tường. Cùng với sự dịch chuyển của bức tường, thế gió càng thêm hung hãn, tiếng cọ rít càng chói tai và rùng rợn hơn, màn sương càng đặc quánh lại như hồ.

Màn sương mù chạy đi mỗi lúc một xa, đã ra khỏi tầm chiếu sáng của ngọn lửa trong tay họ. Đột ngột, tiếng gió thổi, tiếng cọ rít đều câm bặt, chỉ còn tiếng tru âm trầm của bầy sói phía sau, khiến không gian đột nhiên tĩnh lặng tới rùng rợn. Một làn sương nhạt phất phơ bay ngược trở lại từ chỗ màn sương dày đặc vừa rút đi, lững lờ lướt qua phạm vi chiếu sáng, tựa như một dải sa mong manh đang phiêu diêu trôi theo làn nước. Lớp sương đặc quánh khi nãy đã bắt đầu tản ra.

“Cạch”

Một tiếng động lớn nghe rất quái dị vọng lại từ phía trước, khác nào tiếng gỗ đập bàn của Diêm La Vương, khiến tất cả sinh linh đều im hơi nín thở, cả bầy sói cũng không ngoại lệ.

“Cạch! Cạch! Rầm! Rầm!”

Những tiếng vang động hỗn tạp tiếp tục dồn dập vọng đến, còn kèm theo sự rung lắc dữ dội.

– Chạy mau! Có vật gì đang tiến lại! Chạy mau! Có…

Lão mù đã nghe thấy tiếng chuyển động của một vật nào đó đang ép về phía họ, tuy còn cách họ một quãng xa, song áp lực mà nó đẩy tới đã khiến nửa câu nói sau cùng của lão mù nghẹn cứng trong cổ họng.

– Lui!

Nhậm Hoả Cuồng vận đủ khí vào trong lồng ngực rồi mới bật ra được một từ. Áp lực quá lớn khiến ông không thể nói thêm dù là nửa chữ.

Giờ đây người hiểu rõ nhất tình thế xung quanh chính là Quỷ Nhãn Tam. Vừa nãy, sau khi sương mù tụ lại, con mắt cú đêm của hắn lập tức phát huy tác dụng.

Kỳ thực bọn họ đã sa vào một con đường đá vuông vắn thẳng tắp, rộng lớn một cách dị thường. Năm xưa dòng họ Nghê đã tìm được mộ huyệt của Thiên Tế quốc sư nước Tây Linh\* ở đầm Hắc Thuỷ, con đường trong huyệt mộ rộng bằng sáu càng xe đã khiến bọn họ phải trợn mắt há miệng, nhưng so với con đường trước mặt, có lẽ nó chỉ bằng một phần năm.

\* Một nước nhỏ thời cổ đại trong truyền thuyết, ở phía nam Trung Quốc.

Vừa nãy sương mù tụ lại thành một lớp dày, nhìn vào sự phân bố của chúng, có thể thấy rằng lớp sương mù bám chặt sát vào một bức tường, một bức tường đang thoái lui chóng vánh. Hiện giờ, bức tường đột nhiên dừng lại, khiến làn sương mù đặc quánh đang dán chặt vào đó nhanh chóng bung ra như tấm mút xốp bị nén chặt giờ đột ngột buông lỏng. Chỉ một thoáng sau, bức tường lại tiếp tục chuyển động, song hướng di chuyển đã ngược lại, ép thẳng về phía họ.

Bức tường vừa dịch chuyển, Quỷ Nhãn Tam lập tức khẳng định, đây là một khảm diện đồ sộ có tên gọi “ép một bên”. Bức tường rất có thể sẽ ép thẳng tới vách đá ở lối vào. Như vậy, trừ phi họ kịp thời chui ra khỏi khe đá, nếu không toàn bộ sẽ bị ép dẹp thành bánh thịt nghiền. Song áp lực dữ dội ập đến ngay sau đó đã cho Quỷ Nhãn Tam biết rằng, khảm diện này tuyệt đối đơn giản như hắn tưởng tượng.

Nhậm Hoả Cuồng vừa kêu lên một tiếng “Lui” thì Quỷ Nhãn Tam đã kịp xoay người, song không chạy ngay, mà vội đưa mắt tìm kiếm khe đá lúc nãy.

Tại nơi họ vừa tới chỉ có một vài đốm sáng lạnh lẽo chập chờn lên xuống. Là mắt sói. Còn khe đá không thấy đâu nữa.

Lúc này Quỷ Nhãn Tam mới chợt nghĩ ra, vật giống trụ xoay mà hắn đã thấy thấp thoáng trên vách đá khi nãy chắc hẳn là trục xoay của cánh cửa ngầm. Giờ đây khảm diện khởi động, cửa ngầm hẳn đã đóng chặt.

Từ âm thanh vọng tới, có thể nhận ra rằng, lực đạo đang đẩy vào bức tường khổng lồ trước mặt dữ dội đến khó tưởng tượng, không biết là từ đâu tới.

Bức tường vừa đẩy tới, áp lực xung quanh đột nhiên tăng vọt, không chỉ là áp lực do bức tường dồn tới, mà từ bốn phương tám hướng ập lại. Áp lực đè chặt lấy cơ thể họ, khiến động tác của họ trở nên hết sức khó khăn. Xem ra nếu bức tường cứ tiếp tục áp sát, thì lực nén khủng khiếp kia hẳn sẽ nghiền nát lục phủ ngũ tạng của họ thành cám vụn.

– Nguyên lý bơm tiêm, nén không khí! – Lỗ Nhất Khí chợt nhớ tới kiến thức vật lý đã học ở trường Tây. Muốn thoát khỏi đây cần phải tìm ra lỗ kim, lỗ kim có lẽ chính là lối vào khi nãy, phải mau chóng thoát ra từ đó, nếu không họ sẽ nhanh chóng bị ép đến chết.

Cùng chung suy nghĩ với Lỗ Nhất Khí không chỉ có một người, song khi bọn họ lật đật bước về phía lối vào. Quỷ Nhãn Tam lập tức đoán ngay ra ý đồ của họ, nên gắng vận hết công lực, đưa khí từ ngực bụng lên, bật ra từng tiếng một:

– Lối… vào… đã… bịt! Hết… đường!

Tiếng kêu của Quỷ Nhãn Tam đã dập tắt hoàn toàn mọi hy vọng của bọn họ.

Bức tường đã tới gần hơn, áp lực càng dữ dội.

Lỗ Nhất Khí bắt đầu cảm thấy khó thở, chóng mặt, mắt loè đom đóm. Cậu cố gắng điều hoà hơi thở, dựa theo nguyên lý của Đạo gia để đưa bản thân vào trong trạng thái tự nhiên, đây là kinh nghiệm mà cậu đúc kết được từ sau cuộc vật lộn trong vòng xoáy áp lực Ngũ quỷ thôi đảo sơn của Dưỡng Quỷ Tỳ. Song áp lực ở đây lại khác với Ngũ quỷ thôi đảo sơn, áp lực của ngũ quỷ là chuyển động, có phương hướng, và điểm quan trọng nhất là sức mạnh của ngũ quỷ đa phần chỉ tác động lên ý thức, có thể dùng trạng thái tâm lý và tư duy tự nhiên để tránh né và phân tán. Còn áp lực ở đây thực sự tồn tại không thể tránh né, không thể phân tán, phải dùng thân xác để gánh đỡ.

Lúc này, người khổ sở nhất trong bọn chính là Lỗ Nhất Khí. Cậu chưa từng luyện võ công, cũng chưa từng trải qua sự giày vò rèn giũa lâu dài về thể xác, Cậu còn không bằng cả Thuỷ Băng Hoa, thân thể mềm mại dẻo dai của cô ta bẩm sinh đã có sức chịu đựng rất tốt.

Những tiếng huỳnh huỵch phát ra từ bức tường đang chuyển động mỗi lúc một gần, tốc độ có phần giảm bớt, song hoàn toàn không có vẻ muốn dừng lại.

Trí não của Lỗ Nhất Khí lại gấp rút chuyển động, tìm kiếm.

Trong “Công binh giới chế”\*\* có chép: “Hai ống trúc lồng vào nhau, vừa khít. Ống bên ngoài rỗng và có lỗ, ống bên trong đặc dùng để đẩy ép. Ống bên trong rút lại hút đầy dầu nóng vào trong, ống bên trong đẩy ra sẽ khiến dầu nóng phụt xa trăm bước”.

Trong “Cửu lưu ngoạn khí chư ban” \*\*\* có viết: “Người đất Tương làm pháo trúc không lửa, ống giấy quấn quanh que gỗ cùng đường kính, trong ống chứa rất nhiều vụn giấy sặc sỡ, phía trước có van. Khi kéo que gỗ về phía sau, van mở, hút khí vào bên trong. Khi đẩy que về phía trước, van đóng, khí ép ống vỡ, vụn giấy nhiều màu bắn tứ tung như pháo hoa”.

\*\* Đây là một bộ sách huấn luyện quân sự rất thịnh hành vào đầu đời Nguyên, do chính phủ triều Nguyên mang dã tâm mở rộng lãnh thổ, liên tục phá thành cướp đất, bởi vậy trong quân đội cũng rất coi trọng các vũ khí thiết bị đánh thành và phương pháp sử dụng của chúng, nên đã cho biên soạn bộ sách này. Số lượng in không nhiều, ban đầu chỉ lưu hành trong quân đội, sau đời Nguyên mới có một số ít lưu truyền trong dân gian. Những bản incòn lại hiện có giá trị rất cao trong giới tàng thư và sưu tầm đổ cổ.

\*\*\* Vào giữa đời Thanh, xưởng in Tập Thành Sơn Tây đã lần lượt cho in ba bản, do nhiều người biên soạn. Cuốn sách sưu tầm và ghi chép phương pháp chế tạo và sử dụng các loại đồ chơi của Tam giáo Cửu lưu. Do có một số nội dung quá dâm đãng, nên sau đời Dân Quốc đã bị cấm lưu hành.

Hai đoạn văn trên khiến Lỗ Nhất Khí lập tức liên tưởng tới một đoạn trong thiên “Xảo tự’ trong “Cơ xảo tập”: “Khoang đóng, nút động. Cửa tự động, rút mở, đẩy đóng, khí ra, là dụng”.

– Rút… mở, đẩy… đóng! Khí… ra! – Nếu không phải Lỗ Nhất Khí đã từng luyện công phu Quy tán tức của Đạo gia, chắc chắn giờ đây cậu đã không thể nói liền một mạch sáu chữ này. Đáng tiếc là sức của cậu chỉ có thể nói ra nguyên văn trong sách một cách vô thức, mà không thể giải thích thêm.

Cả Nhậm Hoả Cuồng và Quỷ Nhãn Tam lập tức lao vụt đi một cách vội vã và chệnh choạng, phương hướng cũng giống hệt nhau, đều nhắm vào phía bên phải của khoảng không gian. Nơi đó có một bức tường tuy không nhìn rõ, song chắc chắn là có tồn tại.

Những chữ mà Lỗ Nhất Khí vừa bật ra chính là sáu tự quyết được truyền miệng từ đời tổ sư Lỗ Ban. Sáu chữ này không viết trong ”Ban kinh”, bởi lẽ đây không phải là bí mật khảm tử, mà là một nguyên lý kỹ thuật được lưu truyền rộng rãi trong nhân gian. Những người từng làm ra hay sử dụng những thứ này hầu như đều hiểu sáu chữ đó. Ông thợ rèn biết, vì công việc của ông ta không thể thiếu thứ đó; Quỷ Nhãn Tam cũng biết, vì gia tộc của hắn thường xuyên sử dụng thứ này. Đó là thứ gì? Chính là ống bễ, là thứ được gắn ở bên cạnh bếp lò dùng để thổi lửa vào bếp.

Nguyên lý của khảm diện này tương tự như ống bễ khổng lồ. Lối vào chật hẹp khi nãy chính là cửa hút khí, còn bức tường giống như một pit tông khổng lồ. Khi pit tông bị kéo vào trong, khí sẽ bị hút vào; khi pit tông đẩy ra, cửa hút khí bị ép nên đóng lại. Theo lý mà nói, ống bễ sẽ có một lỗ thoát khí khác nối liền, như vậy có thể đưa khí nén thổi đến một nơi cần thiết.

Nhậm Hoả Cuồng và Quỷ Nhãn Tam đều đang tìm kiếm vị trí của lỗ thoát khí. Ông bễ thường được đặt ở bên trái bếp lò, như vậy có thể dùng tay trái đẩy kéo thổi gió, tay phải cho củi vào lò, bởi vậy lỗ thoát khí của ông bễ thường sẽ ở trên cạnh bên phải của ống bễ.

Họ còn chưa kịp di chuyển tới vách tường bên phải thì Lỗ Nhất Khí đã không chịu đựng thêm được nữa, cơ thể mềm nhũn đổ vật trên nền đất.

Vách tường bên phải không có cái lỗ nào cả, chỉ có mặt đá nhẵn bóng như dao gọt, cũng chỉ có độ nhẵn bóng nhường đấy mới có thể đảm bảo được độ kín của ông bễ. Quỷ Nhãn Tam và Nhậm Hoả Cuồng dán người vào vách đá, hối hả sờ soạng liên tay, hy vọng có thể tìm ra chút dấu vết nào. Đây chính là cơ hội cuối cùng của họ.

Bức tường di động vẫn tiếp tục tiến lại gần. Những con người đang bị nhốt trong ống bễ khổng lồ lại một lần nữa căng thẳng cực độ, khắp người như cứng lại. Một vài con sói cùng chung cảnh ngộ cũng rên lên từng hồi thảm thiết.

Mau lên! Phải mau lên! Thời gian không còn nhiều nữa.

Quỷ Nhãn Tam vô cùng lo sợ. Nếu nơi này quả thực không có lỗ thông khí, phải làm sao đây?

Nhậm Hoả Cuồng cũng vô cùng lo sợ. Nếu như bức tường đã đi qua vị trí lỗ thông khí, phải làm sao đây?

## 84. Q.3 - Chương 26: Ba Bông Lúa

Muốn giấu lẫy kéo, lưu chỗ khuyết trên bức tường nhẵn nhụi, phải có quy tắc nhất định. Khảm tử gia đã tổng kết quy tắc này trong sáu chữ: “bình án, ao hoàn, lưu tào”. Bởi vì trên các bề mặt bằng phẳng thường sẽ có các bộ phận khác trượt qua hoặc dùng để đóng kín.

“Binh án” tức là trên bề mặt sẽ thiết kế một khối có khả năng di động làm chỗ khuyết, khối này có thể ép xuống hoặc rút lên. Do nó có thể di động, nên xung quanh khối này sẽ có khe rãnh hoặc đường vân, tạo thành một hình vẽ không thật rõ ràng.

“Ao hoàn” tức là một tay nắm ngầm ẩn. Nếu tay nghề kém, liếc mắt nhìn qua cũng phát hiện ra; nếu tay nghề giỏi, sẽ liền thành một khối với bề mặt, so với “bình án” còn khó phát hiện hơn nữa.

“Lưu tào” tức là rãnh chảy, dễ nhận ra nhất, song lại khó giải nhất, vì chủng loại đa dạng, ví dụ như nước chảy, cát chảy, đá chảy, thuỷ ngân chảy, chỉ cần sai sót một ly, thì khảm nửa sống nửa chết sẽ lập tức biến thành khảm tuyệt sát.

Quỷ Nhãn Tam và Nhậm Hoả Cuồng đều hiểu rõ điều này, họ phối hợp rất ăn ý, vừa chạm tay vào tường, lập tức chia nhau lần tìm ở hai bên trái phải.

Bức tường vẫn tiếp tục ép tới, áp lực đã lớn tới mức dường như không khí cũng bắt đầu rung chuyển.

Lỗ Nhất Khí lúc này đã thần trí mê man, nước tiểu bật ra ướt sũng cả đũng quần. Cậu đã buông xuôi số phận, chỉ mong được chết ngay để thoát khỏi nỗi giày vò khủng khiếp.

Thuỷ Băng Hoa cũng đã ngã sấp trên đất, các ngón tay rũ rượi gác hờ lên cánh tay Lỗ Nhất Khí, toàn thân co giật từng hồi. Lão mù cũng thôi không còn kéo Lỗ Nhất Khí nữa, chỉ gắng gượng tì cây gậy lên mặt đất chống đỡ không để mình đổ xuống.

Động tác của Quỷ Nhãn Tam và Nhậm Hoả Cuồng trở nên vô cùng trì độn, mỗi một cử động đều phải dùng sức gấp mấy lần bình thường, lại thêm tai ù như sấm, mắt toé sao vàng, hít thở khó khăn, ý thức mờ mịt.

Vách đá trơn bóng nhẵn nhụi, bởi vậy chỉ cần có chút vết gợn loáng thoáng đã sờ thấy ngay, huống hồ lại là một hố lõm rất rõ ràng. Trong hố lõm có một cái khoen kéo bằng đá. Quỷ Nhãn Tam móc tay vào khoen song không kéo nó ra, chỉ bám vào nó để giữ cho bản thân đứng vững, sau đó chật vật lắm mới có thể dùng bàn tay còn lại móc ra hộp diêm. Que diêm run rẩy trên tay cuối cùng đã được đánh lên, rồi bật ra, vừa lộn nhào vừa bay đi koảng năm, sáu bước về phía Nhậm Hoả Cuồng.

Dẫu rằng quanh họ sương mù mờ mịt, dẫu rằng lửa diêm chỉ leo lét, dẫu rằng ánh sáng chỉ tồn tại trong khoảnh khắc, song Nhậm Hoả Cuồng đã nhìn thấy. Bởi vậy, không đợi Quỷ Nhãn Tam bật ra que diêm thứ hai, ông ta đã loạng choạng lao đến trước mặt Quỷ Nhãn Tam.

Trạng thái của ông thợ rèn tốt hơn Quỷ Nhãn Tam một chút, cũng vì ông ta đã quen với chuyện quanh năm làm việc bên bếp lò rừng rực lửa. Nhậm Hoả Cuồng cũng nắm chặt lấy khoen đá, song không dốc sức kéo ra phía ngoài như Quỷ Nhãn Tam, mà lần lượt kéo ngang sang phải trái trên dưới.

Khi bị kéo sang phải, khoen đá kêu “cạch” một tiếng, dường như đã khớp vào rãnh, song Quỷ Nhãn Tam và Nhậm Hoả Cuồng đều không nghe thấy, vì bên tai họ chỉ lùng bùng tiếng máu chảy ràn rạt trong huyết quản. Song họ đều cảm thấy những chấn động mạnh mẽ khi khoen đá khớp rãnh, bèn hè nhau kéo chiếc khoen ra phía ngoài ba tấc.

Một khối đá hình tròn diện tích chừng sáu thước vuông đột ngột bung ra dưới áp lực dữ dội từ bên trong, đẩy Quỷ Nhãn Tam và Nhậm Hoả Cuồng lúc này đã gần như mất hết tri giác ngã nhào vào một thế giới tối tăm khác.

Cửa đá bật mở giống như một cái miệng há hoác, gầm thét hung tợn, nhanh chóng nuốt chửng đám Lỗ Nhất Khí cùng sói hoang, sương mù, đá vỡ, bụi bặm vào bên trong.

Khi tỉnh lại, Lỗ Nhất Khí thấy toàn thân ướt sũng, tựa như bị ngâm trong nước. Đúng vậy, trong khảm diện vừa rồi, mồ hôi đã vã ra ướt đẫm lớp quần áo bên trong, đặc biệt là ở đũng quần, không chỉ có mồ hôi, mà còn lẫn cả nước tiểu.

Xung quanh lặng ngắt như tờ, không một tiếng động. Hình như có chút ánh sáng lờ mờ phát ra tại một vị trí nào đó trên cơ thể cậu.

Lỗ Nhất Khí không dám cử động, vì có một bàn tay lạnh ngắt như băng đang vắt ngang trên cổ.

Đây là nơi nào? Cậu còn sống hay dã chết? Những người khác đâu cả rồi? Giờ đây, Lỗ Nhất Khí đã thấm thìa thế nào là rùng rợn. Cậu cảm thấy giờ đây tốt nhất nên nằm im lặng, để tránh làm kinh động tới thứ vẫn chưa biết là cái gì kia.

Một lúc lâu sau, bàn tay lạnh buốt kia đã ấm lên một chút, các ngón tay giật khẽ một cái, đồng thời bên cạnh cậu vang lên một tiếng rên mơ hồ. Một hơi thở âm ấm phả vào vành tai nhạy cảm của cậu, khiến cậu khắp người sởn da gà, bụng dưới căng cứng.

Bên cạnh cậu có một thứ gì đang động đậy, bàn tay cũng di chuyển từ cổ tới trước ngực cậu. Một bóng đen từ từ nhổm dậy, chầm chậm vươn đến trước mặt cậu…

Lỗ Nhất Khí chưa bao giờ kích động như lúc này. Đó chính là khuôn mặt xinh đẹp của Thủy Băng Hoa, dẫu rằng lúc này lem nhem bùn đất, đầy vết xây xước, tóc tai rối bù như tổ quạ. Nhờ ánh sáng từ viên đá huỳnh quang Ba Tư, lỗ Nhất Khi phát hiện ra không chỉ mặt mũi tả tơi, mà quần áo trên người cũng xộc xệch lỏng lẻo, rất nhiều chỗ đáng lẽ phải được che đậy đã phơi ra cả.

Cảnh tượng này khiến Lỗ Nhất Khí cảm thấy luống cuống, bèn vội vàng đẩy Thuỷ Băng Hoa ra. Thuỷ Băng Hoa cúi đầu không nói gì, ngồi lặng lẽ trên đất với một tư thế mềm mại tuyệt đẹp.

Lỗ Nhất Khí không nhìn cô ta nữa, mà giơ cao viên đá huỳnh quang Ba Tư trong tay lên. Cậu muốn biết đây là nơi nào, quanh họ có còn ai nữa hay không. Song cậu không nhìn thấy gì, cũng không tìm thấy một ai khác. Tuy có Thuỷ Băng Hoa bên cạnh, song nỗi cô đơn vẫn bất chợt bao trùm lấy cậu. Không có Quỷ Nhãn Tam, cũng giống như mất đi tất cả sự chở che; không có lão mù, cũng giống như mất đi tất cả mọi chỗ dựa. Họ đang ờ đâu? Còn sống hay đã chết? Vì sao ở đây chỉ có cậu và Thuỷ Băng Hoa?

Vây kín xung quanh họ là tường, những vách tường rất cao. Cũng có đường đi, song rất hẹp. Căn cứ vào hai điểm này, Lỗ Nhất Khí phán đoán rằng cậu và Thuỷ Băng Hoa đang ở trong một góc nào đó của một kiến trúc đồ sộ.

– Kỳ lạ thật, tại sao lại tới nơi này? Những người khác đâu cả rồi? – Lỗ Nhất Khí băn khoăn tự hỏi. Nhưng cậu không nghĩ rằng ở đây lại có người trả lời được câu hỏi này.

– Cái hộp đá kín mít vừa rồi đột ngột mở ra một lỗ khiến chúng ta đều bị hút ra ngoài, có lẽ là luồng khí đã đẩy chúng ta tới đây. Cũng không biết đã hôn mê bao lâu. Có lẽ mọi người đã bị thổi tan tác khắp nơi rồi! – Thuỷ Băng Hoa vừa nói vừa chậm chạp chỉnh đốn lại áo xống. Nghe cô ta nói, chứng tỏ chí ít khi cửa thổi gió bật ra, cô ta vẫn chưa hoàn toàn mê man.

Lỗ Nhất Khí đứng dậy để mở rộng phạm vi chiếu sáng của viên đá. Dưới ánh sáng lờ mờ, cậu đã thấy nơi mình đang đứng chỉ rộng cỡ một gian bếp, có hình vòng tròn bất quy tắc.

Vách tường không xây bằng gạch đá, vừa chạm tay vào cậu đã nhận ra, vì cảm giác không cứng và lạnh như gạch đá. Lỗ Nhất Khí nắm bàn tay lại, đấm vào tường hai cái, âm thanh phát ra có vẻ vang hơn gạch đá. Độ cứng của bức tường có lẽ thấp hơn gạch đá song cao hơn gỗ.

Lỗ Nhất Khí giơ cao viên đá, dò dẫm sờ soạng một vòng. Cậu đã bất ngờ tìm thấy khẩu súng trường trên nền đất. Cầm súng trong tay, cậu cảm thấy vững dạ hơn đến bảy phần.

Lỗ Nhất Khí đưa viên đá soi vào trong lối đi, rồi bước một chân vào bên trong. Phán đoán của cậu về cơ bản là chính xác, góc này chính là một con đường, cậu và Thuỷ Băng Hoa đều đã theo con đường này mà lọt vào trong. Khi vào đã không sao, đi ra có lẽ cũng không có vấn đề gì.

– Đợi tôi với! – Thuỷ Băng Hoa gọi với theo. Trong bóng đêm, ánh mắt của cô ta chiếu ra những tia ai oán.

Không phải Lỗ Nhất Khí đã bỏ quên cô ta, mà chỉ muốn thử vào thăm dò trước, nếu an toàn sẽ đưa cô ta đi cùng.

Thuỷ Băng Hoa đứng dậy, tiến đến sau lưng Lỗ Nhất Khí, nói khẽ:

– Cẩn thận! Quan sát kỹ rồi hãy vượt chạc (bước đi)!

Thuỷ Băng Hoa dùng tiếng lóng của những người sống trong rừng sâu, song Lỗ Nhất Khí vẫn hiểu. Từ khi đến vùng Quan Ngoại, ngày nào cậu chẳng nghe thứ tiếng này. Thuỷ Băng Hoa là bà chủ của trại đàn bà, tiếp đủ các hạng khách từ nam chí bắc, các kiểu ám ngữ trên trời dưới biển hẳn cũng nghe không ít, biết mấy tiếng lóng này cũng là chuyên đương nhiên.

Lỗ Nhất Khí tiếp tục tiến lên phía trước. Trong con đường uốn lượn quanh co không hề có một thứ gì, đến một mảy sương mù cũng không thấy. Kỳ lạ hơn nữa là chưa đi được mấy bước, cậu lại gặp một khoang tròn, rất giống với cái khoang mà cậu vừa rơi vào.

Đứng ở lối vào của khoang này, có thể nhìn thấy thấp thoáng ở phía đối diện chéo góc cách đó vài bước cũng có một lối vào nữa.

Lỗ Nhất Khí quay đầu lại nhìn, Thuỷ Băng Hoa vẫn bám sát phía sau cậu, điều này khiến cậu cảm thấy hơi ngượng nghịu, chỉ mong cô ta đừng ngửi thấy mùi khai trên người mình.

Cậu lại bước lên vài bước, thì thấy lối đi bên đó cũng nối liền với một không gian hình tròn bất quy tắc nữa, bèn quyết định bước tiếp. Đi qua đoạn đó, lại có lối đi, lối đi cũng nối với một không gian hình tròn, nhưng khác ở chỗ mé bên kia của không gian này còn có một lối đi nữa, cũng lại nối liền với một không gian hình tròn khác.

Lỗ Nhất Khí lùi trở về ngã rẽ phía trước, men theo con đường khi nãy tiếp tục tiến lên, và cậu còn gặp càng nhiều hơn những khoang hình tròn nối liền với nhau.

Một toà kiến trúc sẽ không thể chỉ có lối đi. Những khoảng không gian nhỏ hẹp với hình tròn bất quy tắc kia có lẽ là phòng ở, tuy cách tạo hình chẳng ra sao, song xét về cách thức tổ hợp lại rất được chú trọng, có phòng đơn, có phòng đôi, cũng có chỗ nhiều phòng nối liền. Trong đó có quy tắc nhất định, những lối đi nối liền với những căn phòng có số lượng như nhau, giống như những phiến lá đối nhau ở hai bên trên chạc cây.

Lỗ Nhất Khí dừng lại, cậu cảm thấy cần phải làm rõ chuyện này trước đã rồi mới đi tiếp. Cách thức xây dựng và hình thái kiến trúc nơi đây quá đỗi kỳ lạ, hoàn toàn không giống chỗ ở của con người. Vừa rồi Thuỷ Băng Hoa có nói “vượt chạc”, không biết có huyền cơ gì ẩn giấu trong đó không? Con đường này chẳng phải rất giống với nguyên tắc bố trí của chạc cây hay sao? Trong suốt chặng đường, cô ta chưa từng thốt ra một tiếng lóng hay ám ngữ nào, sao vừa rồi đột nhiên lại nói như vậy? Không biết đó chỉ là tiếng lóng, hay là cô ta đã nhận ra khảm diện trước mắt?

– Không biết khảm diện này phải đi như thế nào! Hay là chúng ta nghỉ chân một lát đợi những người kia đến tìm? – Nói xong, Lỗ Nhất Khí không tìm chỗ nghỉ chân mà lại liếc sang Thuỷ Băng Hoa.

Trong ánh mắt của Thuỷ Băng Hoa thoáng qua một nét cười, song cô ta lập tức bặm môi lại, nói một cách miễn cưỡng:

– Biết được quy luật bên trong thì không phải là khảm diện. Nếu không nhận ra được quy luật, đó chính là khảm diện.

– Ồ? – Lỗ Nhất Khí kêu lên một tiếng khiến Thuỷ Băng Hoa bất giác thảng thốt trong lòng.

– Tôi sẽ nhắc cậu một đoạn: “Chân lả lướt, mặc áo thêu, mừng may mắn, thu hoạch nhiều…”

– “Cầu gió hoà, cúng ba lúa, cầu mọi năm, như năm qua!” – Lỗ Nhất Khí lập tức tiếp lời đọc theo, đấy là một đoạn trong phần “Bố cát” của “Ban kinh”. Cậu đã thuộc lòng, và cũng hiểu rõ ý nghĩa của chúng.

Ngay từ trước khi được đưa tới núi Thiên Giám, Lỗ Nhất Khí đã hiểu bài vè này nói về cái gì. Hồi đó cha cậu, ông Lỗ Thịnh Nghĩa, sau khi khắc xong một bức tranh gỗ cát tường, đã chỉ vào các đồ hình bên trên rồi thích cho cậu nghe. Khi ấy cậu mới năm tuổi.

Tranh gỗ cát tường còn được gọi là tấm gỗ may mắn, là một tấm gỗ trang trí có khắc những đồ hình ngụ ý cầu mong may mắn, đuổi uế trấn tà, thường được lắp dưới mái hiên, mi cửa, giường ngủ, cửa bếp. Trong thời cổ đại, dân chúng không được phép sử dụng các hình ảnh rồng, phượng, hổ, voi, vì phạm vào cấm kỵ của hoàng gia; cũng không được chạm khắc thần tiên, Bồ tát, bởi vì giường, bếp đa phần ở trong nhà, mái hiên cũng có khi ở trong nhà, dưới mái, nên khi nam nữ quan hệ trong nhà sẽ là bất kính đốì với Bồ tát, thần tiên. Do vậy dân chúng thường chỉ sử dụng hình vẽ người, đa phần là trẻ nhỏ, nam giới, ngụ ý “dùng dương đuổi tà”. Song để đảm bảo mỹ quan, tạo hình của trẻ nhỏ hay nam giới thường có nét mặt nhu hoà, tư thái uyển chuyển, thủ pháp khắc hoạ thường cố ý thiên về xu thế mềm mại nữ tính, nên mới có câu “chân lả lướt, mặc áo thêu”.

Tranh gỗ cát tường dân gian đa phần là miêu tả cảnh lao động, thu hoạch, đọc sách, vui chơi, đôi khi cũng mô tả các điển cố, ngụ ngôn, như Phong hầu ký\*, Thám tiên sơn\*\*, cao sĩ trong rừng,…

\* Tên một tích truyện dân gian, vốn kể về người tú tài nghèo khổ bất đắc chí tên là Vương Cát An, là người chân thật, nhân hậu, luôn giúp đỡ người nghèo. Một ngày nọ, anh ta được một ông lăo tặng cho một cây bút quản ngọc, trở nên vô cùng tự tin, văn chương tài giỏi, đỗ liền tam nguyên, cuối cùng được ban tước phong hầu, chọn làm phò mã. Câu chuyện có rất nhiều phiên bản, có bản cho rằng ông lão là sao Văn Khúc giáng trần, có bản nói rằng ông lão là hoàng đế vi hành.

\*\* Tên một tích truyện dân gian, kể chuyện một thanh niên tên là Hứa Thiên Bảo vì muốn chữa bệnh cho mẹ già đã một mình lên núi tiên, trên đường đi phải vượt qua vô số gian nan thử thách, cuối cùng đã khiến cho thần nữ trên núi tiên xúc động, tặng cho anh ta cỏ tiên và chậu tụ bảo, lại theo anh ta xuống trần gian kết tóc xe duyên vợ chồng.

Tuy thủ pháp điêu khắc tranh gỗ cát tường của Lỗ gia rất mực cao siêu, song trong “Ban kinh” lại chỉ dùng một bức “Mừng bội thu” để giải thích về toàn bộ đao pháp khắc gỗ. Trong bức “Mừng bội thu”, nổi bật nhất là hình tượng hai nhân vật, một người ôm bông lúa tượng trưng cho ngũ cốc bội thu, còn một người ôm một thứ trông giống như chiếc rương, trong dân gian gọi là rương trăm báu.

Trong “Bách cát đồ giải thuyết” \*\*\* đời Thanh có giải thích rằng, khi con người bắt đầu biết làm nông nghiệp, họ cúng tế thần gió đầu tiên. Bởi lẽ thuở xa xưa, loài người chỉ biết thu lượm mà không gieo trồng. Năm nay thu hoạch xong, tới năm sau trên mặt đất lại mọc lên rất nhiều cây mới, họ cho rằng nhờ có gió mới được như vậy, do đó đã gọi thu hoạch dồi dào là “phong thu” (thu hoạch nhờ gió), về sau người ta mới dần dần đổi chữ “phong” là gió thành chữ “phong” có nghĩa là dồi dào. Sự sùng bái sai lầm này vẫn còn tồn tại tới hiện nay, người nông dân muốn có vụ mùa bội thu, trước tiên vẫn cầu gió thuận, sau mới đến mưa hoà. Mà trong truyền thuyết dân gian, bảo bối dùng để tạo gió của thần gió chính là một chiếc rương, bởi vậy chiếc rương trăm báu trong tranh gỗ cát tường thực chất chính là ông bễ, vật tượng trưng sớm nhất cho thần gió.

\*\*\* Do dân chúng Chiết Giang tự in vào đầu đời Thanh, chủ yếu là hướng dẫn về cách chế tạo dồ gia dụng, ngày nay vẫn còn lại khá nhiều, phần lớn đó là những nghệ nhân tài giỏi và chuyên gia điêu khắc gỗ lưu giữ, song song phần lớn nội dung đã không còn là nguyên bản đời Thanh, mà do con người sao chép đời sau thêm vào.

Đây là kiểu nhà liền\*\*\*\* hình bông lúa. – Lỗ Nhất Khí tựa như choàng tỉnh khỏi giấc mơ, cậu hết sức kinh ngạc trước kiểu kiến trúc này, lại càng ngạc nhiên vì Thuỷ Băng Hoa lại thông thạo kỹ pháp của Lỗ gia đến vậy – Có lẽ đây chính là khảm diện do tổ tiên Lỗ gia thiết kế để bảo vệ bảo cấu. Khảm diện rất giống với bức hoạ “Mừng bội thu” trong “Ban kinh”. Nơi “kéo mở, đẩy đóng, khí ra” vừa rồi chính là ống bễ, còn ở đây là ba bông lúa. Nhìn vào hình dạng của những căn phòng này quả thực rất giống hình bông lúa. Có lẽ cũng chỉ có kiểu kết cấu tổ ong với phòng tròn nối phòng tròn, phòng tròn lồng phòng tròn như thế này mới có thể dần dần tiêu tán được sức gió khủng khiếp thổi ra từ cái ống bễ khổng lồ như vừa nãy! – Trong khi nói, Lỗ Nhất Khí phát hiện ra ánh mắt của Thuỷ Băng Hoa cứ mơ màng nhìn dán vào cậu từ đầu tới cuối.

\*\*\*\* Nhà liền, tức liên cư, là một hình thức nhà ở thời cổ đại, dùng đường đi để nối liền rất nhiều căn nhà nhỏ với nhau, tạo thành một chỉnh thể khép kín với bên ngoài, cư trú trong chỉnh thể này đều là người cùng một thị tộc. Nó tựa như là một thành luỹ độc lập.

– Ba bông lúa. Bông lúa trên kính trời, dân coi ăn là trời, cầu được đủ ăn. Bông lúa giữa kính thần, thần phù hộ thân tâm, cầu được an khang; bông lúa dưới kính đất, cúi đầu đào bảo kim, cầu được giàu sang. Cúi đầu đào bảo kim… ở đây giấu Kim bảo, có lẽ đi về phía bông lúa thứ ba sẽ là lối đi chính xác! – Đưa ra được kết luận này, Lỗ Nhất Khí vô cùng mừng rỡ.

– Vậy thì đi thôi! – Thuỷ Băng Hoa tỏ vẻ rất thuận tùng, giống như một đứa trẻ không hề có chủ kiến.

– Vừa rồi là hạt lúa đơn độc đầu tiên, sau đó là các hạt lúa xếp thành hai hàng, từng cặp so le nhau. Chúng ta cứ theo đó mà đi, tìm ra cọng lá phía cuối bông lúa rồi tính tiếp. Chưa biết chừng mọi người đang đợi chúng ta ở đó cũng nên! – Lúc này, mạch tư duy của Lỗ Nhất Khí vô cùng tỉnh táo, hình ảnh bông lúa khắc trên tranh gỗ cát tường hiển hiện rõ nét trong trí não cậu. Thủ pháp điêu khắc ở đây có phần khoa trương tả ý. Một bông lúa thường chỉ có một phiến lá đỡ, hạt cũng không nhiều, song rất dày và chắc mẩy, được sắp xếp theo trật tự nhất định, thứ nhất là đảm bảo mỹ quan, thứ hai là không thể xuất hiện chỗ khuyết và hạt rụng. Vì như vậy sẽ thành bông lúa phá, đọc là “phá huệ”, đồng âm với “phá toái”, nên tranh gỗ cát tường sẽ trở thành ám chú.

– Dạ vâng!

Kể từ khi gặp Thuỷ Băng Hoa, đây là lần đầu tiên Lỗ Nhất Khí nghe thấy cô ta trả lời mình với thái độ phục tùng tuyệt đối đến vậy. Giọng miền Đông Bắc ngọt ngào mềm nuột, vừa nghe đã biết là cô ta học theo một ả đàn bà rất giỏi nghề trói chặt đàn ông trên giường lò ấm sực, vì trong giọng nói toả ra vẻ ấm nồng của bếp lửa, khiến Lỗ Nhất Khí trong lòng nôn nao, tim đập rộn lên như trống.

– Ồ, phải rồi, nếu khảm diện ở đây đúng là như vậy, thì con đường hẹp dẫn từ bên ngoài tới đây không phải là theo nguyên lý phòng the “tam phong tam hồi” như chị dã nói, mà là hoa văn “sóng ba hồi” bên dưới bức tranh gỗ cát tường, ám chỉ nước đến kênh thành, việc tự thành công. – Lúc này, những văn tự, hình vẽ tản mạn từng được ghi lại trong trí não Lỗ Nhất Khí cũng chẳng khác nào nước đến kênh thành, tự nhiên thông suốt

– À, té ra từ nãy tới giờ cậu vẫn nghiền ngẫm về “tam phong tam hồi” ư? – Thuỷ Băng Hoa nửa đùa nửa thật. Song cô ta lại không biết được phản ứng của Lỗ Nhất Khí ra sao, vì cô ta vừa lên tiếng, cậu đã quay người đi về phía trước.

Đi ra khỏi dãy nhà liền hình bông lúa, Lỗ Nhất Khí bỗng thốt lên đầy cảm khái:

– Đây quả thực là do các vị tổ tiên để lại! Nếu không dựa theo nguyên lý của bức “Mừng bội thu”, thực khó mà thoát ra được!

Nghe Lỗ Nhất Khí nói vậy, Thuỷ Băng Hoa cũng thốt lên:

– Cũng thật đáng sợ! Suýt chút nữa đã bỏ mạng ở trong cái ống bễ do tổ tiên nhà cậu để lại rồi!

Đi theo lối đi ra khỏi bông lúa, họ lại gặp một căn phòng dài và hẹp, có lẽ chính là vị trí của lá đỡ. Theo phương pháp khắc hoạ thông thường trong tranh gỗ của Lỗ gia, trong ba bông lúa, chỉ có bông thứ hai có lá đỡ ở bên trái, lại ôm quanh bông lúa. Còn hai bông lúa còn lại, phiến lá đều ở bên phải và chúc xuống phía dưới.

Nhìn vào vị trí tương đối giữa gian phòng này và bông lúa, cùng hình dạng của gian phòng lá lúa trước mặt, Lỗ Nhất Khí đã phán đoán được rằng, bông lúa cậu vừa ra khỏi chính là bông lúa thứ hai, bông lúa kính thần. Bởi vậy, giờ đây có lẽ nên đi dọc theo cuống bông lúa sang bên trái, ở đó chắc hẳn sẽ có bông lúa thứ ba, bông lúa kính đất.

– Đi về phía này! – Lỗ Nhất Khí quay đầu lại gọi Thủy Băng Hoa.

– Dạ vâng!

## 85. Q.3 - Chương 27: Điện Không Xà

Lỗ Nhất Khí chọn đường rất dứt khoát, bởi lẽ chỉ cần khảm diện bảo vệ bảo bối nơi này thực sự do tiền bối Lỗ gia để lại, chắc chắn sẽ có phương pháp hoá giải. “Ban kinh” đã ở trong tay, vạn biến không lìa tông, tìm ra ngọn rồi thể nào cũng lần được tới gốc, chỉ cần không để mình lao thẳng vào nút lẫy là được.

Thực tế cũng đã chứng thực cho tư duy duy của cậu. Lỗ Nhất Khí cứ theo suy đoán của mình mà đi, không hề gặp phải trở ngại, cũng không đi nhầm đường, cuối cùng đã thuận lợi bước vào một gian đại điện. Đó là một gian đại điện với phần nóc lợp bằng ngói lục lăng, một gian đại diện hầu như bị chôn vùi hoàn toàn dưới lòng đất.

Đại điện không hoàn toàn tăm tối, vì xung quanh nóc điện có một dãy cửa sổ trời trong mờ. Ánh sáng rọi qua dãy cửa sổ trời tạo thành một bức tường ánh sáng vây quanh đại điện. Lỗ Nhất Khí suy đoán có lẽ dãy cửa sổ trời trên kia chính là rãnh băng vòng quanh mai rùa trên mặt đất. Có ánh sáng chiếu vào, cho thấy bên ngoài trời đã sáng.

Không chỉ có ánh sáng trời, mà ở hai bên lối đi trong đại điện còn có hai dãy dài những đĩa đèn đang cháy sáng. Còn nữa, ở chính giữa lối đi, cứ cách hai mươi bước lại đặt một vạc lửa, ngọn lửa trong vạc nhảy nhót không ngừng.

Vạc lửa và đĩa đèn đều có hình dạng giống chiếc liễn bụng phình. Bên dưới vạc lửa là đế chân quỳ, bên dưới đĩa đèn là giá ba chân tạo hình dây leo, chân đỡ được cố định trên mặt đất, có vẻ chắc chắn vô cùng. Tất cả đều được chế tác bằng đồng, bề mặt sáng bóng toả ánh vàng lấp lánh. Song kỳ lạ là ở chỗ không biết chúng được bày ở đây từ lúc nào? Bởi lẽ dù là do tiền bối đời nào sắp đặt, chúng cũng không thể sáng bóng như mới thế này, trừ phi có người thường xuyên lau chùi đánh cọ.

Hơn nữa, các đĩa đèn và vạc lửa tại sao lại cháy được? Dù là con người thắp lên hay tự nhiên bốc cháy, đều phải có một lượng dưỡng khí lớn tràn vào đây, phá vỡ môi trường vốn rất nghèo dưỡng khí nơỉ này. Nhưng dù là nguyên nhân gì đi nữa, chắc chắn đã có người tiến vào gian điện.

Nếu đây vẫn là khảm diện do tổ tiên Lỗ gia thiết kế thì còn có thể đánh liều mà tiến lên. Nhưng đã có người khác xông vào, khảm diện ban đầu rất có thể đã thay đổi, khảm diện mới có lẽ đã bày xong, con đường phía trước càng trở nên nguy hiểm khó lường. Bởi vậy Lỗ Nhất Khí và Thuỷ Băng Hoa đã đứng lại trước cửa gian điện không dám bước tiếp, thận trọng quan sát kỹ lưỡng không gian bên trong.

Đại điện quả thực rất rộng lớn, có hình chữ nhật kéo dài giống hệt như những gì Thuỷ Băng Hoa đã phán đoán khi còn ở trên mặt đất. Tuy rằng có đèn chiếu sáng, song nhìn sâu vào trong vẫn rất tối tăm, không thể nhìn đến tận cùng.

Đường đi trong đại điện rất bằng phẳng. Lỗ Nhất Khí quan sát kỹ lưỡng một hồi, liền phát hiện ra đó chính là mặt đá núi tự nhiên nguyên khối. Người ta đã tạc thành các đường ngang dọc trên bề mặt, nên thoạt nhìn chẳng khác gì lát đá. Từ đó có thể phán đoán rằng, nền móng của đại diện chính là cả khối núi đá, gian điện được xây theo thủ pháp “đào lỗ dựng cột”.

Trên điện không có rường xà, nóc điện khum khum nhô lên phía trên, rất giống mai rùa. Trong “Ban kinh” cũng có viết về kỹ pháp này, bởi vậy Lỗ Nhất Khí không cảm thấy quá kinh ngạc. Vì không có xà nên đại điện mới phải lợp bằng ngói gỗ lục lăng, chỉ có hình dạng này các viên ngói mới có thể chống đỡ lẫn nhau, hơn nữa lực tác động cũng sẽ được phân chia đều đặn. Sau khi nóc nhà đã lợp xong, sẽ để lại những mép hình tam giác bên rìa có tác dụng chống đỡ rất tốt đối với lực đạo toả ra bốn phía của mái ngói. Nếu cậu đoán không lầm, thì chính giữa nóc đại điện còn có một khoảng trống hình lục lăng, đây chính là mặt chống đỡ của lực đạo hướng vào giữa sau khi mặt ngói được lợp xong.

– Điện không xà không hiên! – Thuỷ Băng Hoa nói nhỏ một câu.

– Chính xác hơn phải gọi là điện không xà không sống không hiên, kiến trúc này thường gặp trước thời Tam Quốc, đa phần là kết cấu gỗ, bởi lẽ kết cấu ngói đất nung có trọng lượng quá lớn. Ở đây dùng ngói gỗ hoá thạch, còn cứng hơn cả ngói đất nung, song trọng lượng lại nhẹ hơn rất nhiều. – Lỗ Nhất Khí nói.

Thứ cần tìm chắc chắn ở trong đại điện này! Chúng ta có vào không?

– Vào chứ! Nhưng vào thế nào đây? – Lỗ Nhất Khí nói rất đúng, ám cấu đã vào đến đây, cho dù do tổ tiên Lỗ gia để lại, hay là cao thủ của đối thủ bày ra, e rằng đều là khảm nút tất chết.

Trong lúc hai người còn đang chần chừ do dự, thì từ phía sau vạc lửa đầu tiên trên lối đi bỗng vang lên những tiếng “gừ gừ” kỳ quái, khiến Lỗ Nhất Khí và Thuỷ Băng Hoa đều giật bắn mình. Tiếng kêu đứt quãng kéo dài một lúc thì chấm dứt. Tim Lỗ Nhất Khí nhảy loạn trong lồng ngực, song mặt vẫn không biến sắc. Cậu ra hiệu cho Thuỷ Băng Hoa đứng yên ở đó, còn mình bước chậm rãi vào trong.

Thuỷ Băng Hoa không chịu đứng lại, tuy vẻ mặt của cô ta hoang mang cực độ, song vẫn bám sát sau lưng Lỗ Nhất Khí.

Lỗ Nhất Khí quay người lại nhìn Thuỷ Băng Hoa, nhưng không ngăn cô ta lại, chỉ thầm nghĩ bụng: “Cồ ả này thật lạ, chẳng lẽ không sợ mùi khai rình trên người mình hay sao?”.

Phía sau vạc lửa là một con sói đang giãy chết, tuy đôi mắt vẫn quắc lên những ánh lạnh lẽo hung hãn, song đã nhanh chóng tối dần. Không biết đây có phải là con sói bị giam cùng họ trong ống bễ hay không, song nó chắc chắn không phải bị thương vì sức ép trong ống bễ. Trên người nó có tới mấy chục vết thương đẫm máu, cả cơ thể gần như bị ngâm trong vũng máu đỏ bầm.

Phía trước vẫn còn vết máu, chứng tỏ có người hoặc con vật bị thương đã đi qua. Nơi mà người hoặc động vật có thể đi qua hẳn không có khảm diện. Thế là Lỗ Nhất Khí dẫn Thuỷ Băng Hoa thận trọng bám theo vết máu tiến vào bên trong.

Nơi kết thúc của vệt máu lại là xác một con sói khác, thân thể của nó như một đoá hoa đỏ nở xoè, với tầng tầng lớp lớp các vết thương khủng khiếp, có lẽ là bị ai đó đâm chém tơi bời chỉ trong nháy mắt. Nếu không, với sự lanh lẹ và xảo quyệt của loài sói, chỉ cần bị ăn một nhát dao, vẫn có thể mau chóng chạy thoát.

Tiếp theo không còn vết máu nào nữa, chỉ có nền đá sạch bong, đến một mảy bụi cũng không có. Thật khó mà tưởng tượng, một đại điện đã tồn tại hơn hai nghìn năm mà trên nền diện lại không vương chút đất bụi, chẳng lẽ quả thực có người tới đây quét dọn hàng ngày?

Cách con sói chết hơn chục bước về bên trái còn có một thứ nữa. Đó là một thây người, một cái xác mang trang phục đen kín mít. Lỗ Nhất Khí và Thuỷ Băng Hoa đều không tỏ vẻ kinh sợ. Ở những nơi như thế này, xuất hiện xác người còn bình thường hơn là xuất hiện xác sói.

Lỗ Nhất Khí từ từ tiến về phía đó. Kẻ này chết rất quái dị, thất khiếu trào máu, con ngươi lồi hẳn ra ngoài, cơ thể hơi biến dạng song không thấy có vết thương, thân dưới máu chảy thành vũng lớn.

– Kẻ này có lẽ trúng độc mà chết! – Thuỷ Băng Hoa đã từng chứng kiến người chết vì trúng độc. Một số thợ rừng bị lạc trong núi ăn phải nấm độc, bộ dạng khi chết cũng y hệt thế này.

– Cũng có thể là bị ép chết! – Lỗ Nhất Khi chọc chọc nòng súng vào cái xác, thấy mềm nhũn như bông, dường như toàn bộ xương cốt đều đã nát bấy.

Hiển nhiên giả thuyết của Lỗ Nhất Khí thiếu hợp lý hơn. Gian đại điên rộng thênh thang lại trống trải nhường này, chẳng có thứ gì có thể tạo thành khảm kẹp (khảm diện hai bên kẹp lại) hay khảm dập (khảm diện có vật nặng đập xuống) để ép chết người, trừ phi người này đã bị ép chết ở nơi khác rồi lôi thi thể tới đây. Song có cần thiết phải cầu kỳ như thế hay không?

Đứng vào lúc này, một cơn gió quái dị ập tới từ phía sau Lỗ Nhất Khí, thổi sát nền điện, xoáy tít như lốc, khiến lửa trong các đĩa đèn chao đảo ngả nghiêng. Lực đạo của trận gió xoáy cực mạnh, cả xác người lẫn xác sói đều bị thổi bạt về phía trước. Gió thổi tới cuốn theo cát bụi, đập rào rào vào vạc lửa và đĩa đèn phát ra những tiếng ken két nghe sởn tóc gáy.

Xác người và xác sói mau chóng mất hút trong bóng tối cuối đại điện. Lỗ Nhất Khí và Thuỷ Băng Hoa bám chặt vào nhau, gồng mình chống đỡ trước cơn gió dữ dội, song chân họ vẫn bị đẩy trượt đi. Lỗ Nhất Khí không biết trận cuồng phong sẽ thổi họ tới nơi nào, liệu có khảm diện khủng khiếp gì đang chờ họ phía trước? Song cơn lốc cùng với đám bụi cát mà nó cuốn theo cũng đã giải thích cho cậu biết tại sao nền điện lại sạch sẽ đến vậy, vạc lửa và đĩa đèn tại sao lại sáng bóng đến thế.

Lỗ Nhất Khí và Thuỷ Băng Hoa đều không biết võ công, bởi vậy đã trở nên vô cùng yếu ớt thảm thương trong cơn gió lốc. Sau khi bị thổi trượt đi đến vài bước, họ đã không thể trụ vững, chao đảo ngả nghiêng một chốc, rồi ngã dúi dụi trên lối đi của đại điện.

Vào đúng khoảnh khắc họ ngã xuống, có hai bóng đen to lớn cùng lúc xồ ra từ hai bên lối đi, đập thẳng cánh vào nhau sát sạt bên cạnh Lỗ Nhất Khí và Thuỷ Băng Hoa lúc này đang nằm bò trên nền điện. Một tiếng “rầm” dữ dội vang lên, kèm theo một chấn động cực mạnh khiến Lỗ Nhất Khí và Thuỷ Băng Hoa gần như nảy bật lên khỏi nền đá. Gió thốc ra từ cú va đập quét qua mặt họ đau rát.

Sau cú va đập dữ dội, từ hai bóng đen bắn ra vô số mảnh vụn rơi đầy trên đầu và mặt Lỗ Nhất Khí. Là vụn gỗ! Thì ra hai bóng đen chính là hai khúc gỗ rất lớn trông giống hệt như vách tường, còn cái xác vừa nãy đúng là bị đập bẹp mà chết. Hai khối gỗ khổng lồ hai phía đập thẳng lại, khác nào hai bàn tay to khoe vố chết con muỗi nhép. Lỗ Nhất Khí thầm cảm tạ vận may nếu cậu và Thuỷ Băng Hoa không ngã nhào vào đúng lúc đó, thì giờ đây họ cũng đã biến thành hai cái thây ma xương cốt nát nhừ, nội tạng vỡ bung rồi.

Sau khi đập mạnh vào nhau, hai khối gỗ liền nảy trở lại, nhanh chóng biến mất tăm vào khoảng tối hai bên đại điện. Lỗ Nhất Khí và Thuỷ Băng Hoa vẫn nằm sóng soài, cố gắng ép thật sát cơ thể xuống nền đá. Họ đã không còn đủ sức để kháng cự lại cơn gió lốc, tiếp tục bị thổi bạt về phía trước.

Họ trượt tiếp khoảng năm, sáu bước nữa thì dừng lại. Hai bàn tay họ nắm vào nhau thật chặt, giờ đã ướt nhèm trơn trượt vì mồ hôi.

Họ vẫn nằm bẹp trên nền điện, không dám đứng dậy. Trong gian đại điện thênh thang nhường này, khảm diện gỗ đập chắc hẳn không chỉ có một đôi.

Xung quanh lại trở nên tĩnh lặng, chỉ còn tiếng lửa bập bùng.

Lỗ Nhất Khí giằng giật mãi mới rút được tay ra khỏi bàn tay bóp chặt như thể không muốn rời của Thuỷ Băng Hoa. Rút được tay ra rồi, việc đầu tiên là cậu mò mẫm xung quanh để tìm khẩu súng trường. Nhưng khi đã nắm được khẩu súng trong tay, cậu chợt cảm thấy mình thật nực cười. Với một khảm diện như thế này thì súng có tác dụng gì kia chứ?

Dù súng có tác dụng hay không, người cũng không thể cứ nằm bẹp mãi như vậy.

Lỗ Nhất Khí từ từ lật người, nằm sấp trên mặt đất, mắt nhìn chằm chằm vào một vạc lửa phía trước. Độ cao của khối gỗ vừa nãy thấp hơn vạc lửa, vậy thì vị trí của nó chắc hẳn sẽ phải tránh khỏi vạc lửa.

– Bò tới bên cạnh vạc lửa sẽ an toàn! – Thuỷ Băng Hoa không biết từ lúc nào cũng đã bò tới bên cạnh Lỗ Nhất Khí. Lời nói của cô ta không đầu không cuối, song Lỗ Nhất Khí vẫn hiểu cô ta muốn nói gì.

Thuỷ Băng Hoa đột nhiên dùng cả tay lẫn chân bò rất nhanh về phía vạc lửa.

Khảm diện này vẫn có liên quan với ống bễ và ba bông lúa ở phía trước, ý nghĩa lấy từ hình tượng nhân vật trong tranh gỗ “Mừng bội thu”. Nhân vật trong tranh đa phần ở trong tư thế vỗ tay nhảy múa, thuật ngữ trong ngành gọi là “vui vỗ tay”, bởi vậy khảm diện vừa rồi cũng là do tổ tiên Lỗ gia để lại. Nếu Thuỷ Băng Hoa hiểu rõ khảm diện này, chứng tỏ cô ta có mối quan hệ rất mật thiết với hậu duệ Lỗ gia bảo vê báu vật ở nơi đây. Nếu cô ta không hiểu gì về khảm diện này, song vẫn liều mạng lên trước dò đường, cho thấy cô ta rất quan tâm đến Lỗ Nhất Khí. Bởi vậy, dù lập trường của cô ta thế nào, cô ta hẳn cũng không phải là người của đối thủ.

Không đợi Thuỷ Băng Hoa bò tới bên vạc lửa, Lỗ Nhất Khí cũng vội bò theo. Khi cô ta dừng lại bên vạc lửa, quay đầu lại vẫy tay với cậu, thì cậu đã bò đươc một nửa đường.

Họ đã bò được một đoạn khá dài, song lại không thấy có thêm khảm nút nào hoạt động, vậy thì khảm diện vừa rồi được điều khiển bằng thứ cơ quát gì? Lối đi trong đại điện rất bằng phẳng, Lỗ Nhất Khí và Thuỷ Băng Hoa không hề vấp phải dây, động phải lẫy, liệu có phải họ đã giẫm lên thứ gì không? Cũng không thể, nền điện là cả khối núi đá, không thể đặt nút lẫy kiểu giẫm được. Có lẽ là ở phía trên chăng? Nhiều khả năng nhất chính là thân người đã ngăn cản đường gió thổi, khiến cho một bộ phận nào đó chịu lực không đều dẫn đến cơ quan khởi động.

Phán đoán này đã khiến Lỗ Nhất Khí quyết định đưa ra một hành động liều lĩnh. Hiện giờ gió đã ngừng thổi, cơ quát hẳn cũng không thể hoạt động. Thế là cậu tự tin đứng bật dậy, tiếp tục tiến về phía trước.

Để đề phòng bất trắc, Lỗ Nhất Khí đã gắng sức nâng cao khả năng cảm nhận, song đối với dạng khảm diện cơ quát như thế này, cảm giác siêu phàm của cậu cũng không thể phát huy tác dụng, chỉ có thể dựa vào thị giác để tìm kiếm cơ quát.

Quá trình tìm kiếm cơ quát cũng là quá trình tìm kiếm những chỗ hổng trong mạch suy nghĩ của bản thân.

Một sai lầm trí mạng! Một sơ suất trí mạng!

Nền móng của đại điện không hẳn là một khối đá nguyên vẹn! Vẫn có thể có khe nứt, hoặc lỗ, hốc. Hơn nữa, cho dù vốn là một khối chỉnh thể, khi xây đại điện vẫn có thể đào lỗ dựng cột, thì tại sao lại không thể đào lỗ bố trí nút lẫy cơ quát? Còn những vạch khắc trên mặt đá khiến cả khối đá liền tấm trông giống hệt như nhiều viên gạch nhỏ ghép thành, liệu có cần thiết phải như vậy không? Chắc chắn đây là một hiện tượng giả, một mồi nhử, một màn che mắt. Thậm chí hai khối gỗ to lớn vừa rồi cũng rất có thể chỉ là màn che mắt, là khúc dạo đầu, còn nút chết thực sự vẫn đang ở phía sau.

Lỗ Nhất Khí đã nhận ra, song muộn mất rồi! Cậu còn chưa kịp rụt ngón chân lại, mặt lối đi bỗng nhiên sạt xuống một mảng lớn, hai chân cậu đột nhiên bị hẫng lơ lửng trên không.

Lỗ Nhất Khí đã không thoát khỏi phạm vi của cái phễu khổng lồ, cả thân người rơi tuột ngay xuống. Còn Thuỷ Băng Hoa vừa hay đứng ngay miệng phễu nên vô thức dang tay ra theo phản xạ để giữ cho cơ thể thăng bằng. Song chỉ một khoảnh khắc sau, đúng lúc cô ta đã gần như đứng vững được, thì cô ta lại đột nhiên bỏ cuộc, buông xuôi thân người trượt xuống miệng phễu theo Lỗ Nhất Khí.

Nền đá chỉ phát ra một tiếng vang khe khẽ, sau đó lập tức khôi phục lại trạng thái ban đầu, như thể chưa hề có chuyện gì xảy ra. Ánh lửa trong các đĩa đèn và vạc lửa dần dần trở nên yếu ớt.

Lỗ Nhất Khí không biết đã ở dưới mặt đất bao lâu. Cậu vẫn chìm trong giấc mơ. Trong cơn mơ, quá trình rơi xuống vừa rồi cứ liên tục lặp đi lặp lại: trượt xuống rơi xuống, đâm bật toang cánh cửa; lại trượt xuống, rơi xuống, đâm xoay ván lật…

Khi tỉnh dậy, cậu thấy khuôn mặt mình ướt đẫm, mát lạnh. Mới đầu cậu ngỡ là máu, sau đó, từ bên trên nhỏ xuống một giọt nước, cậu mới mới biết rằng nhờ những giọt nước này nên cậu mới tỉnh dậy được. Cảm giác và trí nhớ dần dần hồi phục, và cậu bắt đầu cảm thấy toàn thân đau nhức như dần.

Lỗ Nhất Khí mò được khẩu súng trường ở ngay bên cạnh, song chốt an toàn đã rơi mất, khiến nó giờ đây chẳng khác gì que sắt cời lửa.

Đụng phải một thứ gì mềm như bông, Lỗ Nhất Khí giật mình toát mồ hôi lạnh, song cậu lập tức nhận ra đó là Thuỷ Băng Hoa, vì tay cậu đã chạm vào miếng da kỳ quái ở trên quần của cô ta. Hơi thở của cô ta vẫn đều đều, chắc là không sao. Thế là cậu bắt đầu mò mẫm rộng ra xung quanh.

Ngoài Thuỷ Băng Hoa, cậu không mò thấy bất cứ vật sống nào khác. Cậu bèn lôi viên đá huỳnh quang Ba Tư ra để soi cho rõ.

Đây là một gian ám thất phong kín hoàn toàn, diện tích không rộng, nền đất phân thành hai tầng cao thấp rõ ràng, Lỗ Nhất Khí và Thuỷ Băng Hoa đang ở tầng trên, còn tầng dưới thấp hơn tầng trên khoảng hơn ba thước, có chứa nước. Tường xung quanh rất kiên cố, song không ngay ngắn phẳng phiu, bên trên phủ kia một lớp rêu dày. Trên vách tường còn có rất nhiều lỗ và khe hở với đủ loại hình thù, tựa như mặt cắt của khối bột mì lên men.

Thuỷ Băng Hoa cũng dần dần tỉnh lại. Cô ta nhìn thấy Lỗ Nhất Khí đang chăm chú quan sát xung quanh thì chưa vội bò dậy, vẫn nằm bẹp tại chỗ, chỉ hỏi khẽ một câu:

– Đây là đâu?

– Không biết! Có vẻ giống như nút cuối\*.

– Tìm ra chốt lẫy chưa? – Thuỷ Băng Hoa lại hỏi.

– Có lẽ là trên nóc, mà hình như là nút phong một mặt! – Khi nói ra lời này, Lỗ Nhất Khí cảm thấy rất lo lắng, không biết Thuỷ Băng Hoa liệu có chịu đựng nổi sự thực này không. Phong một mặt thực chất là loại cửa xoay một hướng, chỉ có thể mở ra từ một mặt, vì tất cả cơ quát điều khiển đều được đặt ở phía mặt có thể mở ra. Bởi vậy những người sa vào trong nút này sẽ không bao giờ có được cơ hội phá giải nút lẫy.

\* Là nút lẫy cuối cùng hoặc nút lẫy không thể tiếp tục hoạt động biến hoá thêm được nữa trong khảm diện.

Song phản ứng của Thuỷ Băng Hoa lại điềm tĩnh đến không ngờ:

– Thôi kệ đi! Chuyến đi này là số mệnh an bài, sống hay chết không thể tự quyết được!

## 86. Q.3 - Chương 28: Nóng Lạnh Đổi

Đương nhiên Lỗ Nhất Khí sẽ không chịu buông xuôi dễ dàng như vậy. Nghỉ ngơi một lát, cậu lại tiếp tục quan sát, tìm kiếm xung quanh ám thất. Cậu dùng báng súng nạy thử các khe hở, bám vào các lỗ thủng thử trèo lên trên, rồi dùng báng súng gõ, đẩy phần nóc. Nhưng kết quả vẫn là uổng công vô ích.

Không tìm ra chỗ khuyết. Vậy liệu có thể tìm ra chỗ khuyết từ những phương diện khác hay không? Nghĩ vậy, cậu lại tiếp tục quan sát tỉ mỉ chất liệu của bức tường. Bởi vì đây là nút cuối của khảm phong một mặt, nên sẽ không thể tiếp tục biến đổi khảm hình nữa. Khi bố trí khảm diện này, các vị tổ tiên vẫn chỉ là thợ mộc, chưa phải là khảm tử gia, nên khảm diện chắc hẳn sẽ không theo thuyết “nơi không có đường chính là đường chết”. Như vậy không biết có thể phá tường tìm đường thoát thân hay không?

Nhìn từ bề ngoài, chất liệu của bức tường trong ám thất cũng giống như tường vách của dãy nhà liền hình ba bông lúa. Lỗ Nhất Khí lấy một con dao găm từ chỗ Thuỷ Băng Hoa, đây là món vũ khí phòng thân mà cô ta luôn mang theo bên bắp chân, rồi cạo mạnh vào bên mép một lỗ hổng. Song cậu không thể cạo ra dù chi một chút mạt vụn. Cậu tiếp tục cạo bỏ một mảng rêu bám vốc nước rửa sạch mặt tường, thì phát hiện ra những đường vân trên mặt tường chính là vân gỗ.

Trước tiên, Lỗ Nhất Khí xác định được rằng chất gỗ của bức tường không giống như chất liệu gỗ hoá thạch của mái ngói lục lăng trên chính điện. Tuy gỗ hoá thạch rất cứng, song vẫn giòn hơn so với chất liệu ở đây. Cậu lập tức nhớ tới loại gỗ thần cương.

Gỗ thần cương có nhiều ở vùng đông bắc, trong “Yên bắc phong vật tạp ký”\* đời Nguyên có chép: “Cây cao hơn một trăm trượng, chặt làm gỗ. Chặt rồi mới cứng, để càng lâu chất gỗ càng cứng”, có nghĩa là loài gỗ này tuy rất cao lớn, song không cứng lắm, chỉ sau khi chặt xuống mới bắt đầu cứng lên, thời gian càng lâu thì độ cứng càng cao. Xem ra chất gỗ ở đây chính là loại gỗ thần cương.

\* Là tác phẩm của Lý Thuận Lễ (Lee Soon-Lye) người Triều Tiên đời Nguyên, chủ yếu ghi chép những truyền thuyết thần kỳ và nhân vật sự kiện ở vùng phía bắc nước Yên cổ đại. Do có sự cách bỉệt về địa lý nên sách này còn lại rất ít, từ trước giảỉ phóng đã rất hiếm thấy bản gốc.

Nếu bức tường bằng gỗ thần cương ở đây được các bậc tiền bối tạo ra từ hơn hai nghìn năm về trước thì giờ đây hẳn đã cứng rắn đến nỗi có dùng lựu đạn nhét vào khe hở hay lỗ thủng cũng chưa chắc đã làm sứt mẻ được bao nhiêu.

– Nghỉ một lát đi!

Ánh mắt của Thuỷ Băng Hoa nãy tới giờ vẫn theo sát mọi hành động của Lỗ Nhất Khí. Lúc này, thấy Lỗ Nhất Khí đứng thần ra ở đó, cô ta mới nói khẽ một câu. Câu nói này dường như đã thức tỉnh nỗi mệt mỏi trong cơ thể cậu. Suốt mấy ngày lao tâm lao lực không ngừng đến giờ cậu đã thực sự khó mà trụ nổi.

Lỗ Nhất Khí buông mình ngồi phịch xuống bên cạnh Thuỷ Băng Hoa, đưa ánh mắt mệt mỏi nhìn về phía cô. Thuỷ Băng Hoa không để ý tới ánh mắt của cậu, chỉ lấy một tấm khăn tay nhúng nước chậm rãi lau mặt và cổ.

Nhìn dáng vẻ mềm mại uyển chuyển của Thuỷ Băng Hoa, trong lòng Lỗ Nhất Khí bỗng dấy lên một niềm thương cảm, và còn một cảm xúc kỳ lạ khác nữa cũng bắt đầu manh nha trong tâm trí cậu.

Sau khi lau xong, Thuỷ Băng Hoa bèn ngồi xuống trước mặt Lỗ Nhất Khí, định giúp cậu lau sạch bụi bẩn và các vết trầy xước trên mặt. Khi bàn tay cô ta vừa chạm vào khuôn mặt Lỗ Nhất Khí, cậu giật nảy người lên một cái, song không hề tránh né, dường như cậu rất vui lòng đón nhận sự chăm sóc của cô ta.

Song những gì diễn ra sau đó quả là cực hình đối với Lỗ Nhất Khí. Trong lúc cánh tay Thuỷ Băng Hoa chuyển động, khuôn ngực đầy đặn của cô ta cũng nhấp nhô lên xuống ngay trước mắt cậu, khiến cậu bất giác khép chặt hai chân lại, hai bàn tay bấu chặt lấy hai đầu gối quần bông, đến nỗi vải quần tại đó rúm lại thành một nắm.

Lau xong, Thuỷ Băng Hoa khẽ thở dài một tiếng rồi quay vào một góc, ngồi dựa lưng vào tường, ngửa đầu thẫn thờ nhìn lên nóc trần ám thất.

Phải một lúc lâu sau, Lỗ Nhất Khí mới thả lỏng được cơ thể. Cậu chẳng thiết nói gì, buông người nằm vật trên nền đất, nhanh chóng ngủ thiếp đi.

Trong mơ, cậu lại quay trở về bến dòng sông lớn, bên tảng đá đen tuyền và rặng liễu phất phơ. Trên tảng đá vẫn là ba vị cổ nhân áo chùng tóc búi. Cậu muốn đi tới chỗ họ, song lại không thể nhúc nhích, vì đã bị một người phía sau giữ chặt. Cậu ngoảnh lại nhìn, hoá ra là Thuỷ Băng Hoa. Sương mù khởi lên, mỗi lúc một dày, cảnh tượng trước mắt mờ mịt dần trong sương khói. Cậu muốn kêu lên, song không thể cất nên lời. Cậu đã cuống quýt đến nỗi khắp người nóng ran. Mắt nhìn mọi thứ đang tan biến trong sương mù dày đặc, cậu dồn hết sức lực hét lên một tiếng xé họng.

Lỗ Nhất Khí choàng tỉnh từ trong tiếng hét, giật bắn mình bởi tiếng hét của chính mình. Ánh sáng toả ra từ viên đá huỳnh quang Ba Tư dã không còn rõ ràng như khi nãy, bởi lẽ giống hệt như trong giấc mơ của cậu, trong gian ám thất đã giăng kín một lớp sương mù ấm nóng. Cũng chính làn sương vây quanh đã khiến cậu có cảm giác nóng ran trong người. Trong ám thất còn có tiếng động lạ, vẳng đến từ tầng thấp hơn dưới nền ám thất, là tiếng róc rách của nước chảy.

Lỗ Nhất Khí bật ngay dậy, cầm lấy viên đá huỳnh quang thận trọng đi về phía bên kia ám thất. Mới đi được hai bước, thì Thuỷ Băng Hoa đã kéo giật cậu lại, y hệt như cảnh tượng trong mơ, khác chăng ở chỗ cô ta không bám chặt không buông.

Ở đó chẳng có gì, chỉ có vũng nước sâu hơn một thước đang bắt đầu lưu chuyển. Liệu trong nước có thứ gì kỳ quái? Không thể biết được!

Thuỷ Băng Hoa thấy Lỗ Nhất Khí im lặng hồi lâu không có động tĩnh gì thì bước lại bên cậu. Nhìn thấy vũng nước chảy, cô ta thở phào mà nói:

– Dưới mặt nước không có nút lẫy sống, mà có mạch nước ngầm! – Thuỷ Băng Hoa rất có kinh nghiệm về dòng nước chảy kiểu này, bởi lẽ vào mùa đông, tới bờ sông đập băng lấy nước, sau khi băng bị đập vỡ, dòng nước phía dưới mặt băng cũng thường có tình trạng tương tự.

– Nói như vậy thì hai bên vũng nước hẳn là có đường thông? – Lỗ Nhất Khí nói đoạn, không đợi Thuỷ Băng Hoa trả lời, đã nhảy ngay xuống nước.

Dưới mặt nước quả thật có mạch nước ngầm, hai bên vách tường cũng thực sự có đường nước ra vào. Có điều lỗ thông tuy rộng hơn hai thước, song lại chỉ cao bằng bàn tay, không đủ cho người bình thường chui qua.

Mặc dù không thể chui qua đường nước chảy, song Lỗ Nhất Khí vẫn chưa vội lên ngay, mà tiếp tục mò mẫm quan sát kỹ lưỡng hai bên vũng nước, hy vọng có thể phát hiện ra điều gì đó hữu dụng.

– Mau lên đi! Nước dâng cao hơn nhiều rồi! Mặt nước cũng bốc sương mù rồi kìa! – Thuỷ Băng Hoa nói đúng, không những nước đã dâng cao mà sương mù cùng dày đặc thêm nhiều. Ban đầu, sương mù chỉ toả ra từ các khe nứt, lỗ hổng trên tường, nhưng giờ đây, ngay cả mặt nước cũng bốc sương mù nghi ngút. Mặt nước bốc sương mù mới chính là trọng điểm, câu nói của Thuỷ Băng Hoa đã khiến cậu đột nhiên phát giác nhiệt độ của nước đã biến đổi rõ rệt.

– Cậu có ngửi thấy không, trong sương mù có thứ mùi gì rất lạ? – Thuỷ Băng Hoa hỏi.

Quả đúng vậy. Thứ mùi này dường như cậu đã từng ngửi thấy trước đó. Chinh là lúc Thuỷ Băng Hoa lau mặt cho cậu, trên mảnh khăn ướt cũng có mùi này. Mảnh khăn là của cô ta, vậy thì thứ mùi đó chỉ có thể xuất hiện trong nước.

– Mùi vị này hình như hơi cay mũi! – Thuỷ Băng Hoa nói.

Những hiện tượng này Lỗ Nhất Khí đều đã cảm nhận được, song đó vẫn chưa phải là điều cậu lo lắng nhất. Điều đáng sợ hơn cả chính là nước vẫn đang tiếp tục dâng cao, và nhiệt độ của nước cũng tăng lên một cách mau chóng.

– Cậu có nóng không? Tôi thấy nóng chết đi được! – Thuỷ Băng Hoa vừa nói, vừa cởi áo bông ra. Lỗ Nhất Khí không trả lời, song cậu cũng bắt đầu cởi bỏ áo ngoài.

Sương mù phun ra phì phì từ các kẽ nứt trên tường không những dày đặc mà còn nóng bỏng, mặt nước cũng bắt đầu sủi lên lục bục.

– A! Hình như nước sôi rồi! Nếu nó dâng đến tận đây thì chúng ta biết làm thế nào? – Phát hiện của Thuỷ Băng Hoa cũng chính là điều Lỗ Nhất Khí đang lo lắng. Mặt nước đã dâng lên chỉ còn cách phần nền cao chưa đầy một thước, song vẫn không hề có dấu hiệu hạ xuống.

Mồ hôi đã ròng ròng trên mặt Lỗ Nhất Khí, không chỉ vì quá nóng, mà còn vì trong lòng cậu đang lo lắng vô cùng. Nếu nước cứ tiếp tục dâng lên, cả cậu và Thuỷ Băng Hoa đều sẽ bị luộc chín.

Nước không dâng lên nữa, mà bắt đầu sôi sùng sục, cuồn cuộn chảy qua trước mặt họ, hơi nước bốc lên nóng muốn lột da.

Sương mù phun ra qua khe nứt và lỗ hổng trên tường cũng vô cùng nóng bỏng, nhiệt độ không hề thua kém so với hơi nước bốc lên từ dòng nước sôi sùng sục bên nửa còn lại của ám thất.

Hơi nước bỏng rát và mồ hôi mặn chát khiến cho mắt họ cay xè. Thuỷ Băng Hoa đã trút hết quần áo ngoài, trên mình chỉ còn độc chiếc yếm màu hồng và manh quần cộc. Hơi nước và mồ hồi đã khiến mảnh yếm lụa ướt đẫm, dán chặt vào da thịt, nhìn thấy rõ hai núm tròn hằn lên trước ngực. Cô ta nằm cuộn tròn trên nền đất, hy vọng mặt đất sẽ mang lại chút hơi mát cho cơ thể. Trên người Lỗ Nhất Khí cũng chỉ còn lại một chiếc quần lót rộng màu trắng, hơi nước và mồ hôi cũng đã khiến manh quần giờ đây có cũng như không.

Đã không còn chỗ nào để náu mình, đến mặt đất cũng bắt đầu nóng giãy, toàn bộ gian ám thất đã trở thành một chiếc nồi hấp khổng lồ.

Vào đúng lúc đó, dưới con dốc ba khúc mà họ đã đi qua, trên đầm băng cứng, có một bóng người quái dị đang đâm từng cây kim dài đuôi đỏ vào một số thi thể còn mới, sau đó đốt một đạo bùa, miệng lầm rầm niệm chú. Cùng với tiếng tụng niệm mỗi lúc một vang, những cỗ xác bắt đầu động cựa, quẫy đạp, đẩy bật những khối băng dang đè trên cơ thể, lật tung lớp băng đang phong kín thân mình, đập vỡ những nhũ băng nhọn hoắt đang xuyên qua xác thịt, lần lượt đứng bật dậy với đủ mọi tư thế kỳ quặc quái đản, rồi bắt đầu bước đi. Một đám thi thể tả tơi lại có thể cất bước mà đi, không hề chậm chạp, tiến thẳng về phía lối vào thung lũng. Bọn chúng không phải là hồn ma, bọn chúng chỉ là công cụ, là vũ khí. Đây là thi khảm\*\* trong truyền thuyết – thuật ngự thi (điều khiển xác chết).

\*\* Tức sử dụng xác chết làm thành cạm bẫy. (Nd)

Cũng cùng lúc đó, một tiếng súng đanh sắc xé tai và một tiếng súng hoả mai nặng trịch đồng thời vang lên tại lối vào thung lũng.

Tiếng súng vừa vang lên, bầy sói liền thình lình hành động, không hề chuẩn bị, cũng không tru lên lấy một tiếng. Đây là một bầy sói đã được huấn luyện kỹ lưỡng, cũng là bầy sói hung hãn và xảo quyệt hạng nhất. Mục tiêu tấn công của chúng chính là hai con gấu khổng lồ. Hai con gấu bắt đầu rống lên vì giận dữ, cũng vì đau đớn.

Bên dưới lòng đất có một đám người đang cuống cuồng bỏ chạy, phía sau là một đoàn người vung đao truy sát. Trong số những người bỏ chạy có lão mù, Quỷ Nhãn Tam, Nhậm Hoả Cuồng và Phó Lợi Khai. Còn những kẻ đang đuổi sát sau lưng, họ đều không quen biết. Có kẻ là đao thủ trong hội Minh tử tiêm đao, có kẻ là nút lẫy trong khảm diện Công tập vi, cũng có những kẻ họ chưa từng gặp mặt. Những kẻ mới xuất hiện còn lợi hại hơn nữa, tuy không cầm đao, chỉ dùng tay không, song toàn bộ cơ thể chúng hệt như một lưỡi đao sắc lạnh. Lão mù vừa giao thủ với chúng, chưa xuất được nửa chiêu, thì trên cơ thể đã thình lình bị rạch vài đường tứa máu. Dường như khắp người chúng đâu đâu cũng là đao nhọn, hơn nữa lại không thể nhận ra chúng xuất đao như thế nào. Còn may là bọn họ đang ở trong con đường hầm chật chội, còn may là trên tay Quỷ Nhãn Tam còn có cây Vũ Kim Cương giống như một tấm khiên lớn….

Lỗ Nhất Khí không biết mình đã ngất đi vì nóng từ lúc nào, song cậu biết mình đã bừng tỉnh vì giá lạnh. Khi cậu mở mắt ra, trong ám thất đã không còn một mảy sương mù, trên vách tường bao phủ một lớp sương trắng dày đặc. Thuỷ Băng Hoa vẫn cuộn tròn trên nền nhà, không biết là còn sống hay đã chết.

Lỗ Nhất Khí không kịp cả mặc quần áo, vội vàng bò tới bên cạnh Thuỷ Băng Hoa. Cô ta vẫn chưa chết, đang rên rỉ khe khẽ, rồi bất giác ôm chầm lấy Lỗ Nhất Khí. Cô ta vẫn chưa hoàn toàn tình lại, song trong lúc hôn mê cô ta vẫn cảm thấy lạnh thấu xương.

Một đôi nam nữ gần như hoàn toàn loã thể ôm chặt lấy nhau, chỉ là để truyền cho nhau ít nhiều hơi ấm. Lỗ Nhất Khí một tay ôm lấy Thuỷ Băng Hoa, tay kia nhặt đám quần áo vương vãì trên nền đất, quấn nháo nhào lên người cho Thuỷ Băng Hoa và cho chính cậu.

Nhiệt độ trong ám thất tiếp tục sụt xuống nhanh chóng, cũng tựa như tốc độ tăng lên trước khi họ hôn mê. Luồng khí nhanh chóng phụt qua các khe nứt và lỗ hổng trên tường, phát ra những tiếng “ù ù” nặng nề. Lỗ Nhất Khí thậm chí đã nhìn thấy sương trắng từ từ ngưng tụ thành băng bám trên tường, tiếng nước chảy phía nửa bên kia của ám thất cũng chậm lại thấy rõ, trong tiếng nước róc rách dường như đã xen lẫn tiếng các mảnh băng va đập lanh canh.

Thuỷ Băng Hoa cũng mau chóng tỉnh lại, song cơ thể vẫn chưa hết tê cứng. Lỗ Nhất Khí cũng vậy, các đầu ngón tay của cậu đã cứng đờ tới mức không giữ nổi quần áo. Trước tình trạng này, người đàn bà vốn đã nhiều năm sinh sống trong rừng già Đông Bắc đương nhiên sẽ giàu kinh nghiệm hơn. Cô ta ngồi phắt dậy, dùng hai lòng bàn tay chà xát lên khắp người Lỗ Nhất Khí.

Động tác của Thuỷ Băng Hoa mới đầu còn chậm chạp, vì hai tay cô ta cũng đã lạnh tới tê cứng. Đến khi lòng bàn tay đã dược chà xát nóng lên, động tác của cô ta cũng trở nên thoăn thoắt. Cô ta mau chóng chà xát khắp người Lỗ Nhất Khí, từ cánh tay, lồng ngực, sau lưng cho tới hai chân. Lỗ Nhất Khí bắt đầu cảm thấy dễ chịu, không chỉ do cơ thể đã ấm lên, mà hình như còn vì những phản ứng tự nhiên khác trong cơ thể. Khi làn da khắp người cậu đã đỏ ửng và ấm nóng, Thuỷ Băng Hoa bèn giục cậu mặc quần áo vào.

Quả là một phương pháp hiệu nghiệm! Lỗ Nhất Khí chẳng nghĩ ngợi gì, cũng lập tức đưa tay ra chà xát lên người Thuỷ Băng Hoa. Thuỷ Băng Hoa chỉ ngồi im bất động, hai mắt khép hờ, kệ cho hai bàn tay Lỗ Nhất Khí chà xát khắp cơ thể. Nhiệt độ vẫn tiếp tục giảm xuống, song Lỗ Nhất Khí lại bắt đầu cảm thấy bên trong cơ thể như bùng lên một ngọn lửa rạo rực, đã châm lên thì khó bề dập tắt. Cậu vẫn tiếp tục kiên nhẫn làm ấm cho Thuỷ Băng Hoa, từ tay vai cho tới tận bàn chân, dù cậu đã thấy thấm mệt, mệt đến nỗi hơi thở bắt đầu hổn hển.

“Cách! Cách! Cách”

Một tràng những tiếng động khe khẽ vẳng lại. Lỗ Nhất Khí vội dừng tay, cảnh giác quan sát xung quanh.

Tiếng động cũng khiến Thuỷ Băng Hoa giật mình choàng tỉnh, và biết ngay mình phải làm gì. Nhân lúc cơ thể vẫn còn ấm nóng, cô ta vội vàng mặc hết quần áo lên người.

– Mặt nước đóng băng rồi! Mau! Mau đứng dậy vận động chân tay, đừng ngồi nữa, nếu không chúng ta sẽ chết cóng! – Thuỷ Băng Hoa vội giục giã Lỗ Nhất Khí. Tiếng mặt nước đóng băng như thế này, cô ta đã nghe không biết bao lần.

Trong ám thất, dưới ánh sáng lờ mờ toả ra từ viên đá huỳnh quang Ba Tư, hai người mũi miệng phả đầy khói trắng, lập cà lập cập chạy qua chạy lại. Cái bóng của họ run rẩy phản chiếu trên vách tường, lúc to lúc nhỏ, lúc lại vặn vẹo méo mó, trông vô cùng quái dị.

Tiếng chuyển động của luồng khí đã trở nên mơ hồ, lúc này Lỗ Nhất Khí chỉ nghe thấy tiếng thở phì phò của mình và tiếng mặt băng căng phồng nứt vỡ. Thuỷ Băng Hoa thò đầu ra nhìn, rồi vừa thở vừa run rẩy nói với Lỗ Nhất Khí:

– Băng kết thành… nguyên một khối băng rồi! Không biết lúc nào… mới hết… lạnh đây!

Họ đều đã mệt rã rời, không thể chạy thêm được nữa. Song họ không thể dừng lại, dừng lại sẽ lập tức chết cóng. Bởi nhiệt độ vẫn tiếp tục sụt xuống, sương giá đã ngưng đọng đầy trên mặt họ.

## 87. Q.3 - Chương 29: Trương Phá Huyệt

– Gắng lên! Đừng để… không bị nấu chín… lại bị chết cóng! – Lỗ Nhất Khí vừa thở hổn hển vừa thều thào, song cậu không biết mình và Thuỷ Băng Hoa có thể gắng gượng được bao lâu nữa.

Cuối cùng, Thuỷ Băng Hoa đã không còn đủ sức để vận động nữa. Cô ta loạng choạng hai bước tới trước mặt Lỗ Nhất Khí, vừa thở hổn hển, vừa nhìn Lỗ Nhất Khí với ánh mắt tràn đầy bất lực, tiếc nuối, tuyệt vọng và xen lẫn cả sự vỗ về an ủi. Lỗ Nhất Khí cũng dừng lại, cậu đã nhìn thấy ánh mắt lạ kỳ của Thuỷ Băng Hoa, và nhìn thấy hai giọt nước mắt trong suốt lăn ra từ khoé mắt. Song nước mắt còn chưa kịp lăn tới gò má, đã đông cứng lại trên khuôn mặt trắng nhợt.

Thuỷ Băng Hoa đổ người về phía trước, ôm chầm lấy Lỗ Nhất Khí. Cậu cũng vòng tay ôm lấy cô ta. Hai người ôm chặt lấy nhau, đứng im lìm bất động như pho tượng đá.

Không biết thời gian đã trôi qua bao lâu, xung quanh họ đột nhiên im ắng trở lại. Song chỉ một lát sau, từ khe tường bỗng có gió ấm thổi vào.

Hai giọt nước mắt đóng băng dưới mắt Thuỷ Băng Hoa lập tức tan ra, lăn xuống hai gò má, giọt xuống cổ Lỗ Nhất Khí. Nhiệt độ trong ám thất lại trở về trạng thái bình thường. Song chỉ là tạm thời. Họ hoàn toàn không biết rằng nơi đây nóng lạnh luân phiên, tuần hoàn không ngừng nghỉ.

– Giờ đây vẫn chưa đến lượt chúng ta chết! – Thuỷ Băng Hoa nói xong, liền buông tay khỏi Lỗ Nhất Khí, rút dao găm ra, đi tới bên vách tường, cạo xuống một mảng rêu ở đó.

Đúng vậy, vẫn còn những người khác, như Quỷ Nhản Tam, lão mù, Phó Lợi Khai… Họ đều là người thân, là anh em tốt của cậu, họ coi trọng mạng sống của cậu hơn cả chính mình. Nếu bây giờ cậu buông xuôi, không những có lỗi với bản thân mà còn có lỗi lớn với họ. Nhưng giờ đây họ đang ở đâu? Liệu họ có giống như cậu lúc này, sống không bằng chết, đang khắc khoải chờ cậu đến cứu? Bởi vậy cậu không thể chết! Cậu phải nghĩ cách thoát khỏi nơi đây, đi tìm những người anh em của mình, hoàn thành đại sự mà tổ tiên để lại. Nghĩ tới đây, ánh mắt Lỗ Nhất Khí sáng bừng, vẻ mặt lại toát lên vẻ kiên định và điềm tĩnh vốn có.

Thuỷ Băng Hoa đưa cho Lỗ Nhất Khí một mảng rêu, rồi nói:

– Ăn đi! Đây là nấm sợi rêu. Tuy trông giống rêu xanh, song kỳ thực chính là nấm. Ăn nhiều vào, rồi uống thêm một chút nước! Không biết sẽ bị kẹt trong đây bao lâu nữa, không ăn gì sẽ không thể trụ nổi!

Lúc này Lỗ Nhất Khí mới cảm thấy bụng đói cồn cào như dao cứa, lập tức cầm lấy mảng rêu, cho cả vào miệng nhai ngấu nghiến.

Mùi vị của nấm sợi rêu không quá khó ăn, chỉ hơi chát như cỏ. Lỗ Nhất Khí ăn liền vài mảng lớn, sau đó tới bên vũng nước vốc nước lên uống. Song mùi vị của nước khó uống hơn nấm sợi rêu rất nhiều, khiến cậu suýt sặc.

Ăn uống xong xuôi, hai người không ai nói câu nào. Lỗ Nhất Khí ngồi xếp bằng, song không thể định thần nổi. Thuỷ Băng Hoa nằm co quắp ở một góc nhà, mắt nhắm nghiền không biết đang suy nghĩ điều gì.

Càng lúc Lỗ Nhít Khí càng bứt rứt không thể ngồi yên. Rồi đột ngột, cậu tựa như phát điên, chạy bổ tới bên tường, cạy liền mấy mảng rêu, bỏ vào miệng nhai nuốt nhồm nhoàm.

Thuỷ Băng Hoa chau mày thót tim, song cô ta cũng không biết phải làm thế nào, chỉ biết cầu trời phù hộ.

Sương mù loáng thoáng bay vào trong ám thất, dòng nước cũng bắt dầu chảy đi chầm chậm. Nhiệt độ trong mật thất đang tăng dần. Lỗ Nhất Khí vừa đấm thùm thụp vào vách tường, vừa lảm nhảm như mê sảng:

– Nóng quá! Khó chịu quá! Ta phải thoát ra! Ta sẽ cho nổ tung chỗ này ra! Nổ tung chỗ này ra!

Thuỷ Băng Hoa giật mình kinh hãi, vội vàng chụp lấy chiếc túi vải có đựng lựu đạn của Lỗ Nhất Khí giấu ra sau lưng.

Ám thất càng lúc càng nóng nực, Lỗ Nhất Khí điên cuồng cởi bỏ quần áo vứt xuống nền nhà, miệng lầm bầm không ngớt:

– Ta sẽ cho nó nổ tung! Ta sẽ cho nó nổ tung! – Rồi quay người đi tìm chiếc túi.

Không thấy túi vải dâu nữa. Lỗ Nhất Khí quét mắt một vòng trong ám thất, rồi ánh mắt dừng lại trên người Thuỷ Băng Hoa.

Lỗ Nhất Khí lừ lừ bước lại gần, vung tay chụp lấy cánh tay Thuỷ Băng Hoa, lôi cô ta ra khỏi góc tường.

Thuỷ Báng Hoa tay đấm chân đá, chống cự quyết liệt. Cô ta biết cho nổ lựu đạn ở nơi này là hạ sách, chắc chắn sẽ hại đến bản thân.

Song cô ta làm sao có thể kháng cự nổi Lỗ Nhất Khí đang trong cơn điên loạn. Cậu đã giằng dược chiếc túi đựng lựu đạn, hằm hằm bước tới bèn tường. Thuý Băng Hoa lồm cồm bò dậy, nhặt ngay lấy khẩu súng trường vô dụng đang chỏng chơ dưới đất, giơ cao báng súng, giáng thẳng cánh xuống đầu Lỗ Nhất Khí. Lỗ Nhất Khí lập tức đổ gục xuống đất giống như thân cây bị đốn ngang.

Khi Lỗ Nhất Khí tỉnh lại, cậu thấy mình đang nằm trên nền nhà, gối đầu lên đùi Thuỷ Băng Hoa. Cô ta đang đưa đôi tay lạnh cóng và run rẩy chà xát trên cơ thể cậu. Đầu cậu đau như búa bổ, nỗi đau đớn khiến cậu nhớ lại hành động ngu xuẩn mà mình suýt nữa đã gây ra.

– Xem ra chúng ta phải chết trong hai tầng băng lửa này rồi… – Thuỷ Băng Hoa ngoảnh đầu sang một bên, đờ đẫn mà nói.

Tuy Lỗ Nhất Khí đã bình tĩnh hơn, đầu óc củng đã tỉnh táo trở lại, song cùng với động tác chà xát của đôi bàn tay trên da thịt, trong lòng cậu như có một ngọn lửa cháy bừng bừng không tài nào kiếm soát nổi. Nhìn bộ ngực căng tròn phập phồng dưới lớp yếm lụa trơn bóng, liên tục nhấp nhô theo cử động của đôi tay, ngọn lửa trong tâm càng trở nên dữ dội. Cậu đột ngột đưa tay lên giật phăng mảnh yếm mong manh trước ngực Thuỷ Băng Hoa.

Thuỷ Băng Hoa không hề tỏ vẻ ngạc nhiên hay giận dữ. Lúc này, Lỗ Nhất Khí đã trở nên cuồng loạn chẳng khác gì lúc muốn nổ tung bức tường khi nãy, lập tức bật người dậy, đè chặt lấy Thuỷ Băng Hoa. Rồi giống hệt như con bò tót trong trường đấu bò, cúi gằm đầu hùng hục lao thẳng vào.

Thuỷ Băng Hoa rú lên thảm thiết như xé gan xé ruột.

Bình yên rồi cũng đến sau mấy trận mây mưa, lúc này trong gian ám thất cũng đã hết lạnh giá. Lỗ Nhất Khí chui ra từ trong đống quần áo rối loạn, tiện tay nhặt lấy một tấm áo bông quấn vội lên người, rồi ngồi xuống bên tường, mắt dán vào vách, không dám nói gì, càng không dám nhìn Thuỷ Băng Hoa. Cậu cảm thấy vô cùng hổ thẹn và quái lạ, không hiểu tại sao mình đột nhiên lại trở nên thú tính như vậy. Lại còn người đàn bà cầm đầu ổ chứa kia, tại sao vẫn là trinh nữ?

Thuỷ Băng Hoa đang thu vén cho bản thân. Trên hai bắp đùi trắng nõn như tuyết của cô ta đỏ loang những máu, nhiều đến khó tưởng tượng. Cô ta nhúng tấm khăn bông xuống nước, cẩn thận lau chùi thật kỹ.

– Tôi vốn là thạch nữ, nên kết hôn mới được ba ngày, chồng tôi đã vứt bỏ tôi đi ra Quan Ngoại. Tôi đi tìm anh ta là muốn xoá bỏ hôn ước cho anh ta lấy vợ mới. Song tìm được đến đây, tôi mới biết anh ta vừa lên núi không lâu đã bị gỗ đổ đè chết. Tôi cảm thấy rất có lỗi với anh ta, cũng chẳng còn mặt mũi nào trở về gặp mặt người thân bên nhà chồng. Đang lúc băn khoăn không biết đi đâu về đâu, trời xui đất khiến thế nào lại gặp được một ông lão kỳ dị. Ông lão đã giúp tôi xem mệnh cho nửa đời còn lại, rồi bảo tôi hãy đợi ở dây để gặp một người của Lỗ gia đi tìm bảo vật. Người này chính là một con người đá, chỉ có người đá mới có thể phá giải mệnh thạch nữ.

Chính ông lão đã giúp tôi xây dựng Kim gia trại. Ông ta bảo tôi hãy lợi dụng bọn đàn bà trong trại để nghe ngóng, thu thập tất cả những thông tin có liên quan tới việc tìm kiếm báo bối và ám cấu nơi cất giấu bảo bối. Ông ta còn dạy tôi một số nguyên lý về phong thuỷ, khảm diện. Theo như lời ông ta thì truyền nhân Ban môn tại vùng đất này đã dung hoà một số học thuyết phong thuỷ đặc biệt vào trong kỹ thuật, vừa có thể theo hình mà xây dựng, theo hình mà bố trí, còn có thể mượn thuật đổi hình, mượn vật đổi hình. Song ông ta chưa từng nói cho tôì biết thân phận của mình.

Ngưng một lát, cô ta nói tiếp:

– Những thứ tôi học được chỉ là hời hợt bề ngoài, cũng chẳng mấy để tâm tới nhiệm vụ mà ông lão đã giao cho. Trong lòng tôi chỉ mong ngóng sớm gặp được người quyết đinh nửa đời sau của tôi.

– Người đá? – Lời nói của Thuỷ Băng Hoa đã gợi nên sự hiếu kỳ trong lòng Lỗ Nhất Khí, nên cậu bất giác nhắc lại.

– Ông lão có nói rằng, người đá mặt như đá núi, tim như lửa cháy. Người này tích tụ trong mình một năng lượng rất lớn, vào một thời khắc nào đó sẽ bùng nổ, phá giải được mệnh thạch nữ. Trong số những người tìm đến, tuy không chỉ có một mình cậu là truyền nhân của Lỗ gia, song tôi quan sát thấy cậu lúc nào cũng điềm nhiên như đá, không chút kinh động, song mỗi lời nói việc làm đều khác hẳn bình thường, nên đoán chắc rằng cậu chính là người tôi cần tìm. Lời đoán mệnh năm xưa quả nhiên đã chứng nghiệm. Cậu quả là lợi hại! – Mấy chữ cuối cùng của Thuỷ Băng Hoa tình tứ vô hạn, xuân ý tràn trề.

– Bởi lẽ thứ tôi vừa ăn không phải là nấm sợi rêu! – Lỗ Nhất Khí đang ngồi quay mặt vào bức vách đột nhiên kêu lên kinh ngạc – Chị lại đây xem này!

Thuỷ Băng Hoa cũng ngạc nhiên không kém, vội vã nhặt viên đá huỳnh quang Ba Tư lên chạy lại xem. Hai người châu đầu lại với nhau, cùng quan sát kỹ lưỡng một mảng nấm giống hệt rêu đóng rất dày trên tường.

Quả nhiên sau khi nhìn kỹ, mới thấy chúng có chỗ không giống. Loài thực vật này đứng là loài nấm, song chắc chắn không phải là nấm sợi rêu. Trên nấm sợi rêu đáng lẽ phải mọc chi chít những sợi lông nhọn màu nâu, còn trên loài nấm này lại mọc đầy những sợi lông nhỏ dầu tròn, trông giống như vô số bộ phận sinh dục đàn ông bé xíu.

– Bì thung dung! – Dường như Thuỷ Băng Hoa có biết thứ này.

– Chị nói là bì thung dung trong mười tám vị tiên dược ư?

– Tôi không biết có phải hay không, song nghe nói hơn mười năm trước, có người từng hái được nửa sớ\*, bán được giá tiền ngang với ba cân sâm già. Nó là bảo bối cực phẩm trong tam bảo Quan Đông, có công hiệu gấp mấy chục lần so với thung dung bình thường.

\* Sớ là đơn vị tính trọng lượng thường được sử dụng trong kỹ viện thời xưa. một sớ có kích thước bằng khoảng một quân bài tú lơ khơ.

Tương truyền xưa kia khi rồng trời và ngựa hoang giao hợp, tinh của rồng nhỏ xuống đất mà mọc thành thung dung, có tác dụng tráng dương bổ thận vô cùng kỳ điệu. Giống bì thung dung công hiệu còn mạnh gấp mấy chục lần thung dung bình thường, có thể tưởng tượng nó kỳ điệu đến thế nào.

Trong “Phương ngoại kỳ dược tam giai luận”\*\* thời Nam Bắc triều có chép rằng, kỳ dược trên thế gian phân thành ba cấp độ, là thiên đan, tiên dược và thảo tinh. Bì thung dung được liệt vào trong mười tám vị tiên dược, đầu tiên được các đạo sĩ luyện đan trong cung đình dùng để luyện đan. Tương truyền sau khi luyện thành đan hoàn, nam giới ăn vào dương vật cứng như thép, có thể quan hệ liên tục với mười nữ mà không mềm không phóng tinh. Người đời sau không luyện đan nữa, có dược sư đã dùng lưu huỳnh để xông, sau đó sử đụng trực tiếp, song hiệu quả còn hơn cả đan hoàn.

\*\* Đây kỳ thực không phải là một cuốn sách, mà chỉ là một bài viết khá dài. Về tác giả, có ý kiến cho rằng là quan Thái y Tư Mã Chỉ Căn, cùng có ý kiến cho là thầy thuốc dân gian Phùng Sĩ Thịnh. Tác phẩm này đã kết hợp nhiều loại truyền thuyết và điển tích về y dược để tiến hành phân tích và giải thích về các loại thảo dược kỳ lạ hiếm có. Đương nhiên trong đó cũng có một số nội dung sai lệch thiếu chính xác, song vẫn có không ít nội dung rất được Đông y coi trọng.

– Tôi biết rồi, bản thân bì thung dung đã là vị thuốc tráng dương, mà hơi nước và nước ở nơi đây đều có thứ mùi quái lạ, lúc trước chú Hạ có nói là mùi lưu huỳnh.

Lúc nãy khi ở dưới nước, tôi không hề cảm thấy nước nóng lên, có lẽ đã bị lựu huỳnh trong nước hun cho tê dại. Bì thung dung sinh trưởng ở đây không cần phải xông qua lưu huỳnh cũng đã là vị thuốc tráng dương rất mạnh, mà tôi còn uống thêm mấy ngụm nước chứa lưu huỳnh. Thảo nào…, tôi cứ nghĩ mình không thể làm chuyện sai lầm như thế… – Lỗ Nhất Khí nói rất thực thà, song cũng là để tìm ra lý do để biện hộ cho hành động của mình.

Thuỷ Băng Hoa liếc xéo Lỗ Nhất Khí với ánh mắt trách móc:

– Cậu nói vừa rồi cậu đã làm chuyện sai lầm?

– Phải… à, không phải… À phải! Không phải…

Thì ra Lỗ Nhất Khí cũng có lúc lóng ngóng cuống quýt. Thuỷ Băng Hoa không nhịn được bèn phì cười.

– Có điều cậu nói rất đúng. Tôi cũng từng nghe nói trước đây có người dùng bì thung dung chế biến xuân dược. Người địa phương gọi nó là “trương phá huyệt”.

Thế nhưng, cho dù bì thung dung là thứ thuốc gì, muốn sống sót vẫn cứ phải ăn. Tuy Lỗ Nhất Khí có định lực siêu phàm, nhưng ăn thêm hai ba lần nữa, vẫn kiềm chế không được mà lại lao vào cơ thể Thuỷ Băng Hoa.

Nhưng lần giao hợp thứ ba đã diễn ra trong lúc Lỗ Nhất Khí vẫn còn tỉnh táo. Có lẽ vì mới được nếm mùi hoan lạc của chuyện gái trai, cũng có lẽ vì muốn tận hưởng những thời khắc cuối cùng của cuộc đời, nên khi Thuỷ Băng Hoa vừa kín đáo gợi ý, hai người đã nhanh

chóng đi vào một cuộc giao hoan mỹ mãn đầu tiên, và rất có thể cũng là cuối cùng trong cả cuộc đời.

Một vòng nóng lạnh mới lại tiếp diễn, cả hai người đều cảm giác cái chết đã cận kề. Họ ôm chặt lấy nhau, co quắp trong một góc tường, gắng gượng duy trì chút hơi ấm đang mỗi lúc một nguội lạnh.

Thuỷ Băng Hoa không biết Lỗ Nhất Khí đang nghĩ gì, khó mà dò đoán được tâm tư của cậu qua vẻ mặt lúc nào cũng điềm nhiên tĩnh lặng. Song cô ta cảm thấy giờ đây Lỗ Nhất Khí đã là người đàn ông của mình, nên cần phải tìm cách khiến cậu cảm thấy vui vẻ, cho dù đã đi đến thời khắc cuối cùng của cuộc đời.

Thuỷ Băng Hoa cắn nhẹ vào vành tai của Lỗ Nhất Khí, khẽ nói:

– Cậu thật tuyệt vời! Với tôi, cậu chính là “trương phá huyệt” thực thụ!

Lỗ Nhất Khí đột nhiên hưng phấn lạ thường, vội đẩy Thuỷ Băng Hoa ra, đứng phắt dậy mà nói:

– Chị vừa nói gì? Chị nhắc lại xem nào!

Thuỷ Băng Hoa đã hiểu lầm nguyên do khiến Lỗ Nhất Khí trở nên hào hứng, bèn tình tứ nhìn Lỗ Nhất Khí, đôi mắt long lanh mà nói:

– Cậu chính là “trương phá huyệt” thực thụ!

– Phải rồi! Chúng ta cần phải “trương phá huyệt” cho nơi đây! – Lỗ Nhất Khí nắm chặt tay lại, đấm mạnh lên bức tường ám thất.

Kỳ thực, từ trước đó Lỗ Nhất Khí đã nghĩ rằng, bên dưới lòng đất chắc chắn có một hệ thống vô cùng đồ sộ và phức tạp, còn gian ám thất đang cầm chân họ chỉ là một mắt xích nhỏ trong cả hệ thống, một mắt xích có thể dùng làm nút lẫy. Dòng sông ngầm trong tầng nham thạch dưới lòng đất bị địa nhiệt nung nóng đến sôi sục, cứ cách một khoảng thời gian lại trào lên tuôn chảy, tương tự với nguyên lý phun trào gián đoạn của suối nước nóng. Nhưng khác ở chỗ, dòng sông ngầm tuần hoàn khép kín, nước ở bên trong không chảy ra ngoài, chỉ có hơi nước bốc lên, rồi trào ra ngoài qua các khe nứt, lỗ hổng trên vách núi, gặp lạnh liền ngưng tụ thành sương mù.

Hơi nước nóng bên trong hệ thống sẽ khiến áp suất tăng cao. Khi áp suất bên trong đạt tới một mức độ nhất đinh sẽ đẩy bật một cửa van nào đó, mau chóng xả ra. Bản thân địa nhiệt vào lúc tạm dừng cũng sẽ khiến nhiệt độ sụt giảm, lại thêm áp suất tụt xuống nhanh chóng sẽ lập tức lấy đi rất nhiều nhiệt năng. Thực chất, đây chính là quy trình làm lạnh, khiến cho toàn bộ hệ thống chỉ trong một thời gian rất ngắn đã chuyển từ nóng nực ngột ngạt sang lạnh giá cực độ.

Trong trường Tây học, Lỗ Nhất Khí đã học được rằng, nước gần tới lúc đóng băng sẽ có thể tích nhỏ nhất, sau đó dù nhiệt độ tăng lên hay hạ xuống, thể tích của nước cũng tăng lên theo tỉ lệ nhất đinh. Trong quá trình tăng thể tích sẽ tiềm tàng một nguồn năng lượng lớn đến khó tưởng tượng, giống như là hạt giống nảy mầm.

Lỗ Nhất Khí dùng con dao găm của Thuỷ Băng Hoa cạo lấy một mảng bì thung dung thật lớn, rồi ép chặt, vê thành từng nắm. Cậu chọn lấy vài lỗ hổng và khe nứt trên vách tường bên phía dòng nước chảy đi, nhét bì thung dung vào trong, còn lấy nòng súng ấn vào thật chặt. Sau đó cậu đổ một ít nước vào, để bì thung dung ngấm nước trương lên, bịt kín những khe hở và lỗ hổng.

Khi các khe nứt và lỗ hổng bị bịt kín đều đã được đổ đầy nước, nhiệt độ nước đã hạ xuống rất thấp, trên mặt nước cũng bắt đầu đóng băng, Lỗ Nhất Khí trèo lên bờ, thấp thỏm chờ đợi điều kỳ diệu xảy ra.

Nhiệt độ sụt giảm nhanh chóng. Lỗ Nhất Khí và Thuỷ Băng Hoa ôm chặt lấy nhau, nhưng hai mắt vẫn dán chặt vào vách tường, quan sát xem liệu có gì thay đổi.

Cuối cùng, vang lên một tiếng vỡ đanh giòn, trên bức tường xuất hiện một số kẽ nứt răng cưa không ngừng vươn dài, tựa như một hoạ sĩ tranh thuỷ mặc đang tô vẽ một cành mai khô gầy cứng cáp. Những tiếng rạn vỡ mỗi lúc thêm dồn dập, âm thanh giòn vang khoẻ khoắn, giống như một lực sĩ đang kéo mạnh dây cung.

Nước trong những vết nứt và lỗ hổng đều đóng thành khối băng, nở ra phía ngoài thành những khối hình bán cầu. Những đường rạn nứt kéo dài, ngang dọc đan xen, nối liền những vết nứt và lỗ hổng lại với nhau.

– Nứt rồi! Chị nhìn kìa, nứt cả rồi. Đợi đến lúc băng tan, toàn bộ sẽ vỡ vụn. Chỉ có điều không biết bức tường này dày bao nhiêu, cầu mong phía sau nó không phải là vách núi, nếu không cũng coi như xong! – Lỗ Nhất Khí nói trong run rẩy.

Một lát sau, ám thất lại ấm trở lại, băng tan nhanh chóng. Lỗ Nhất Khí và Thuỷ Băng Hoa hợp sức đẩy tung những mảng gỗ thần cương đã nứt vỡ. Phía sau bức tường không phải là vách núi, mà là một đường hầm lát gạch.

Phía cuối đường hầm có một khe nối so le xây bằng gạch. Khe nối so le chính là chỗ nối tiếp giữa hai bức tường. Theo kỹ thuật được ghi chép trong “Ban kinh”, khe nối so le trên tường thường được thiết kế ở vị trí cách góc tường một viên gạch, như vậy vừa đảm bảo mỹ quan, lại có thể tăng cường độ kiên cố cho bức tường. Song khe nối ở đây lại được đặt ở chính giữa bức tường bít phía cuối đường hầm, đây là một sai lầm ngô nghê mà ngay cả một thợ mộc bình thường cũng không thể phạm phải. Vậy mà nó lại xuất hiện ở trong ám cấu do tổ tiên Lỗ gia để lại, nên chỉ có một khả nãng duy nhất: đây là một cánh cửa ngầm.

Kỳ thực lợi dụng khe nối để đặt cửa ngầm, nếu bố trí khéo sẽ rất khó phát hiện ra. Nó sẽ lợi dụng các viên gạch đặt cạnh nhau để quá độ từng bước, sau cùng chỉ chừa lại một viên gạch lệch vị trí. Viên gạch này có thể đặt ở trên cùng hoặc dưới cùng của tường, thậm chí có thể giấu ở trong đất.

Cửa ngầm đã được giấu ở phía dưới chân tường, bởi vậy chỉ cần phát hiện ra cửa ngầm, sẽ có thể dễ dàng mở ra. Vì đây là ám cấu do các bậc tổ tiên Lỗ gia thiết kế, phương pháp có biến hoá đến đâu cũng không lìa tông. Lỗ Nhất Khí đạp chân lên viên thứ ba, đầu gối đẩy viên thứ bảy, tay ấn vào viên thứ mười một, rồi dùng một tay đẩy ngang. Đây chính là chiêu pháp viết trong “Ban kinh”.

Cửa ngầm từ từ mở ra.

## 88. Q.3 - Chương 30: Đất Rực Lửa

Phía sau cánh cửa là một thế giới quái dị. Một hang động khổng lồ hiện ra trước mắt Lỗ Nhất Khí và Thuỷ Băng Hoa, trong hang dộng có rất nhiều khúc gỗ tròn to ngang thùng nước, được ghép nối, xếp chồng lên nhau, tạo thành hình dạng đan xen tiếp nối, cao thấp lượn vòng.

Chỉ nhìn vào kỹ thuật chồng xếp, ghép nối của các khúc gỗ, đã có thể nhận ra bóng dáng của kỹ thuật Lỗ gia. Những khúc gỗ tròn được ghép lại một cách khít khao, tới mức hầu như không lộ ra một dấu vết ráp nối nào. Cách chồng xếp các khúc gỗ vô cùng khéo léo, lợi dụng được tối da không gian trong hang động; các điểm chồng xếp cũng đa phần lợi dụng các kết cấu tự nhiên của vách hang và trụ đá, chỉ chồng thêm một số ít các đống gạch tại một vài nơi cần thiết.

Những đống gỗ tròn hình thù phức tạp được tập hợp thành hai ngả, chạy theo cùng một hướng. Nơi đó có một nhánh hang nhỏ, cũng là một hang đá tự nhiên cao khoảng một thân người.

Lỗ Nhất Khí quan sát đống gỗ tròn, chất gỗ có vẻ giống như chất liệu của vách tường ám thất, là gỗ thần cương. Song khi gõ nhẹ lên gỗ, lại thấy hai đống gỗ phát ra hai kiểu âm thanh khác nhau; một bên âm thanh vang rỗng, còn một bên nghe trầm nặng. Không hiểu chúng được dùng vào việc gì?

Hai người lại tiếp tục đi dọc theo đám gỗ lên phía trước thăm dò. Song Lỗ Nhất Khí không biết lằng, trong gian ám thất vừa rồi có một đường rạn nứt mà họ đã không để ý tới, giờ đây đang từ từ chạy thẳng xuống phía dưới, chìm vào trong nước, lan xuống chân tường. Nước đọng đã theo kẽ nứt thấm xuống phía dưới. Sau mấy lần tan băng rồi lại đóng băng, kẽ nứt tiếp tục đượt mở rộng, cuối cùng đã trở thành một khe hở toang hoác kéo dài xuống tầng sâu.

Kết cấu nền đất phía dưới không thể kiên cố và chắc chắn như tường ám thất, nên khe hở vừa nãy đã nối liền với một khe nứt còn rộng hơn nữa ở dưới lòng đất. Dưới tác dụng của một sức mạnh nào đó bên dưới lòng đất, chúng đã biến thành một đường đứt gãy liền mạch. Và thế là một năng lượng khổng lồ đã từ từ dâng lên theo đường đứt gãy, đuổi theo Lỗ Nhất Khí…

Lỗ Nhất Khí và Thuỷ Băng Hoa tiếp tục đi về phía trước, và phát hiện ra rằng cứ cách một đoạn, khúc gỗ tròn lại xuyên qua một bệ cao bằng gạch hình trụ kín mít. Bệ gạch do con người xếp nên, trên bệ có cửa van, tạo hình thô sơ đơn giản theo kiểu cổ xưa, cho thấy niên đại đã rất lâu đời. Cửa van chốc chốc lại bất ngờ mở toang, phun ra một luồng khí nóng bỏng, rồi lập tức khép lại. Nhìn vào hình dạng, có thể đoán rằng chúng là cửa xả để điều chỉnh áp suất bên trong. Ở trên đỉnh của bệ cao còn có một lò tràn nước, thường xuyến có dòng nước nhỏ trào ra, chảy dọc theo lớp gạch xuống dưới, rồi nhanh chóng biến mất không thấy đâu nữa.

Một giả thiết liều lĩnh đã dần dần hình thành trong trí não Lỗ Nhất Khí: ở đây có một nguồn địa nhiệt mang tính gián đoạn, do có nguồn nước ngầm dồi dào nên cũng tương tự như một hệ thống hơi khổng lồ. Tất cả các cấu tạo ở đây đều nhằm lợi dụng nguồn địa nhiệt. Thử nghĩ mà xem, ngoài áp suất hơi nước, thì còn ai đủ sức dịch chuyển được khảm ống bễ đồ sộ ngoài kia? Ai đủ sức chuyển động súc gỗ đập trong đại điện? Chỉ có sự biến hoá nóng lạnh với biên độ lớn nhường đó mới tạo ra được những cơn gió lốc cực mạnh trong đại điện, cũng chỉ có hơi nước do địa nhiệt sinh ra mới có thể khiến toàn bộ lũng núi rộng thênh thang luôn mịt mù sương khói.

Những khúc gỗ chồng xếp lên nhau kỳ thực chính là những đường ống rỗng ruột, dùng để vận chuyển nước nóng và hơi nước. Đây chính là lý do vì sao hai tổ hợp gỗ tròn hai bên lại phát ra hai loại âm thanh khác nhau, vì một bên là đường dẫn hơi, còn một bên là đường dẫn nước.

Đường dẫn ở đây không những kiên cố khác thường, mà còn có thể chịu được nhiệt độ rất cao, nếu không, làm sao có thể tồn tại hàng ngàn năm mà không hề suy suyển. Do đó, Lỗ Nhất Khí lại cảm thấy những khúc gỗ trước mặt có vẻ giống với tinh thạch vân gỗ\* hơn. Bởi lẽ tinh thạch vân gỗ không những vô cùng cứng rắn, mà còn chịu được nhiệt độ rất cao, vì nó được tạo ra từ dung nham núi lửa. Nhưng các bậc tiền bối làm thế nào để tìm được nhiều tinh thạch vân gỗ đến thế? Trừ phi chúng có sẵn ở chính mảnh đất này, hoặc là công trình đã được xây dựng ngay trên địa mạo của một mỏ khoáng tinh thạch? Bởi lẽ rất nhiều hiện tượng đã cho thấy rằng, nơi đây là một ngọn núi lửa tràn trề năng lượng.

\* Khi dung nham núi lửa sắp nguội bao quanh thân cây, sẽ khiến nước trong thân cây bốc hơi, sau vài nghìn năm sẽ hoá thành khoáng thạch, gọi là tinh thạch vân gỗ. Loại đá này được ghi chép trong “Tây Vực cống vậtsách” đời Đường.

- Có phải lại đến lúc nóng lên rồi chăng? Chỗ này dường như cũng đang ấm lên! – Thuỷ Băng Hoa đã phát hiện ra sự biến đổi.

Quả thực là như vậy! Lời nói của Thuỷ Băng Hoa đã khiến Lỗ Nhất Khí phát hiện ra, cửa van khi nãy vốn thi thoảng mới xả hơi một lần, giờ đây bắt đầu mở ra liên tục.

Đột nhiên, hai chân họ bỗng rung lên bần bật, toàn bộ trái núi dường như đang lắc lư nghiêng ngả. Họ phải vội vàng bám chắc vào vách hang mới đứng vững. Cơn rung lắc nhanh chóng qua đi, chỉ còn từng mảng bùn đất và đá vụn từ trên nóc hang rào rào rơi xuống.

- Đi mau!

- Theo lối này chắc là không ra được, ở đây là một máng truyền động\*\*. Tốt nhất chúng ta hãy quay lại khảm diện, sau đó tìm khuyết phá huyền mới là con đường chính xác! – Thuỷ Băng Hoa nói rất có lý, họ thoát ra khỏi ám thất nóng lạnh vừa rồi không phải nhờ tìm được chỗ khuyết, giải được nút lẫy, mà là phá tường chui ra. Bởi vậy ở nơi này không thể tìm ra lối thoát.

\*\* Các linh kiện trong bộ phận truyền động của cơ quan không được để lộ ra ngoài, mà phải lắp ở trong những đường máng, rãnh ngầm kín đáo, nếu không phương thức hoạt động và cách thức bố trí của cơ quan sẽ bị phát hiện dễ dàng. Các máng ngần, rạch ngầm chứa bộ phận truyền động được gọi chung là máng truyền động.

Đương nhiên họ sẽ không quay trở lại ám thất khi nãy, bởi lẽ khảm diện đó họ không có khả năng phá giải. Do vậy, Lỗ Nhất Khí đã lựa chọn một phương pháp hết sức ngốc nghếch, đó là tìm ra một vách tường có dấu vết nhân tạo rõ ràng nhất, rồi tiếp tục phá tường chui ra, quay trở vào khảm diện.

Thế là Lỗ Nhất Khí và Thuỷ Băng Hoa vội vã đi về phía trước, vừa đi vừa tìm kiếm. Cùng với sức nóng đang tăng lên vùn vụt, ruột gan họ cũng cuống lên như lửa đốt.

Trước mặt họ lại xuất hiện một hang đá khổng lồ nữa, lòng hang rộng rãi sáng trưng. Bởi lẽ trong hang có hai chiếc vạc đồng rất lớn, bên trong lửa cháy rừng rực. Khi Lỗ Nhất Khí và Thuỷ Băng Hoa vẫn còn vội vã sải bước trong đường hầm, thì từ sâu dưới lòng đất có một luồng điện xẹt thẳng vào trong hang, chớp lên ánh hào quang chói loà. Luồng điện lao vụt vào trong hai chiếc vạc đồng, khiến dầu trong đó bùng cháy dữ dội.

Đây là đại điện, cũng là tín hiệu dự báo sắp có một biến động cực lớn xảy ra từ sâu trong lòng đất. Xung quanh càng trở nên nóng bức ngột ngạt, các đường ống cũng bắt đầu nóng giãy, cửa phun khí liên tục đóng mở, phát ra những tiếng phì phò, tựa như cả đoàn người đang thở gấp trong cơn chạy thục mạng.

Trước tình cảnh này, đừng nói là người có cảm giác siêu phàm như Lỗ Nhất Khí, đến cả Thuỷ Băng Hoa cũng ý thức được mối nguy hiểm đang cận kề, nỗi khiếp đảm đã choáng ngợp trong ánh mắt. Sự thực vẫn luôn khiến người ta tuyệt vọng, họ không những không thể tìm ra một bức tường nhân tạo, mà phía trước cũng đã hết đường. Hai đường ống đến đây đã chìm vào trong vách đá kiên cố, không biết dẫn tới nơi đâu.

- Mau quay lại tìm đường khác! – Thuỷ Băng Hoa đã hắt đầu hoảng loạn.

- Nhưng suốt dọc đường không hề nhìn thấy lối đi nào khác! – Lỗ Nhất Khí vẫn đủ bình tĩnh.

- Vậy giờ làm thế nào?

- Đừng sợ! Sẽ có cách!

Nói đoạn, Lỗ Nhất Khí lập tức ngưng thần tĩnh khí, đưa tâm thái quay về sự điềm tĩnh tự nhiên.

Sau khi chìm trong trạng thái siêu nhiên, cảm giác của cậu bắt đầu lao nhanh trong đường hầm tăm tối. Cậu mơ hồ lại như nhìn thấy khối đá đen tuyền trong ám thất Bắc Bình, song khối đá đột nhiên mềm nhũn và tan chảy, hoá thành một dòng chảy đỏ rực nóng bỏng, ngoằn ngoèo trườn về phía trước, vây kín quanh cậu.

Lỗ Nhất Khí kêu lên kinh hãi, cậu gần như đã cảm nhận thấy một cơn bỏng rát còn khủng khiếp hơn cả lửa cháy.

Lỗ Nhất Khí choàng tỉnh khi tiếng kêu còn chưa dứt, lập tức nghe thấy tiếng rú thất thanh của Thuỷ Băng Hoa. Cô ta đã nhìn thấy một đám sinh vật đen lúc nhúc tràn ra từ trong hang, lao vụt về phía mình.

Đó là một bầy chuột núi đông nghịt, trong bầy có lẫn vài con tê tê và hơn chục con rắn. Lúc này cả bầy sinh vật tỏ ra vô cùng đoàn kết, trái hẳn với quy luật tư nhiên, sau khi tràn vào trong hang, thì nhất loạt chui cả vào một góc, run lên cầm cập.

Thuỷ Băng Hoa ngoảnh lại, thấy Lỗ Nhất Khí mặt mày thảng thốt, ánh mắt sững sờ, thì biết rằng tình thế đã cực kỳ nguy cấp. Cô ta bèn bước lại gần, nắm chặt lấy cánh tay cậu, nhìn cậu với ánh mắt vô cùng bình thản. Nếu như đã không còn hy vọng, được chết cùng người mà số phận đã run rủi cho mình, kể cũng không còn gì phải hối tiếc.

Trước khi trận huỷ diệt ập đến, xung quanh bỗng chốc yên ắng lạ thường, ngay cả ngọn lửa đang cháy trong hai vạc đồng cũng trở nên âm thầm không một tiếng động, chỉ có các cửa van trên đường ống thi thoảng lại rít lên một tiếng dài vang động.

Một nguồn năng lượng khổng lồ có thể phá huỷ tất cả đang ập tới gần, tuy chậm rãi, song khí thế không gì cản nổi.

- Hết cơ hội rồi phải không? – Thuỷ Băng Hoa điềm tĩnh hỏi.

Lỗ Nhất Khí gắng trấn tĩnh lại, rồi kéo Thuỷ Băng Hoa lại gần, ôm chặt lấy cô, ôm chặt lấy người đàn bà đầu tiên trong cuộc đời mình, và rất có thể cũng là người đàn bà duy nhất trong đời cậu. Cơ thể Thuỷ Băng Hoa tuy mềm mại như bông, song đôi tay lại rất mạnh mẽ, cô cũng ôm chặt lấy Lỗ Nhất Khí, chỉ mong cái ôm này sẽ khiến hai cơ thể hoà vào làm một.

Lỗ Nhất Khí đã nhắm mắt lại để cảm nhận chút ấm áp cuối cùng, cũng là chờ đợi cơn huỷ diệt đang ập tới:

- Ở đây nhất định có lối thoát, không được để nỗi sợ hãi làm rối loạn sức phán đoán của chúng ta. Nếu không, chúng ta còn chẳng bằng những con vật kia!

Đương nhiên, đó là Lỗ Nhất Khí đang tự nhủ với chính mình.

Vì sự thực là cậu đã bỏ quên mất một chi tiết, đó là trong hang động dưới núi, chính loài chuột núi, tê tê và rắn lại có khả năng tốt nhất trong việc tìm ra đường sống. Trong tác phẩm “Kham bí u bản lục“ của Lý Thuận Bình người Nam Đường thời Ngũ Đại có chép về việc “dắt theo chuột thoát khỏi sông ngầm chín dặm”. Giờ đây, cả lũ động vật bé nhỏ kia đang túm tụm tại một góc của hang đá, cho thấy một sự thật hết sức hiển nhiên: phía sau vách đá có đường sống.

Thuỷ Băng Hoa vốn là người tinh tế, hình như đã phát hiện ra điều này. Cô nhẹ nhàng thoát ra khỏi vòng tay của Lỗ Nhất Khí, tiến lại chỗ đám động vật tụ tập dày dặc nhất. Trước những sinh linh nhỏ bé đang run lên khiếp đảm, cô khác nào một nữ thần cứu thế, mỗi bước đi chậm rãi của cô đều đặt đúng vào khoảng trống mà đám động vật đã dạt ra để nhường đường.

Cuối cùng, trước hàng trăm hàng nghìn cặp mắt đau đáu, Thuỷ Băng Hoa áp sát thân người lên vách tường, thả lỏng tứ chi, dang rộng hai tay, bắt đầu sờ soạng lên toàn bộ vách tường trơn bóng một cách vô cùng tỉ mỉ không bỏ qua bất cứ tiểu tiết nào.

Tìm thấy rồi! Quả nhiên là một cánh cửa ngầm! Cánh cửa được nguỵ trang một cách hoàn hảo, gần như hoà thành một thể với vách tường. Dưới ánh sáng của hai vạc lửa, chỉ quan sát bằng mắt thường sẽ không tài nào nhận ra được.

Trình tự mở ám môn cũng là kỹ pháp điển hình của Lỗ gia. Thuỷ Băng Hoa dễ dàng tìm ra chốt chống\*\*\*, gạt lẫy để mở chốt chống ra. Lỗ Nhất Khí cũng đã bước lại, dồn hết sức lực đẩy cửa đá sang một bên.

Cánh cửa đá nặng nề nhích ra từng chút một. Chỉ cần đẩy qua được chốt chống, chuyển động sẽ dễ dàng hơn. Nhìn thấy cửa đá đã mở ra hơn một tấc, Thuỷ Băng Hoa phấn chấn đến nỗi khuôn mặt đỏ bừng, giống hệt như màu sắc của dòng nham thạch nóng chảy đã lừ lừ đổ vào lòng hang.

Đám chuột núi và rắn đã ào ào chui qua khe hở. Tê tê tuy chưa thể chui lọt, song vẫn cố sống cố chết chen vào. Cửa đá lại mở thêm nửa tấc nữa, một số con gầy nhỏ đã chui lọt, song đám tê tê to xác hơn vẫn đang quẫy đành đạch trong khe cửa.

\*\*\* Là thiết bị khoá trái bằng cách trượt, tại hướng chính có thể trượt đi, sau khi trượt hết vị trí thì khoá chặt lại. Nếu muốn trượt đi theo chiều ngược lại thì cần tháo bỏ thiết bị này mới có thể tiến hành. Cũng tương tự như loạikhoá lẫy một chiều phổ biến hiện nay.

Bàn tay Lỗ Nhất Khí cảm giác thấy cửa đá đã trôi qua chốt chống, bèn nhanh chóng điều chỉnh lại tư thế, chuẩn bị đẩy một nhát mở hẳn cánh cửa ra. Song đúng vào lúc này, một cơn địa chấn dữ đội hơn nữa đã ập đến, toàn bộ trái núi lắc lư điên đảo, đá vụn rơi rào rào từ nóc hang xuống, vách hang bắt đầu nứt vỡ, sạt lở, các đoạn đường ống cũng bắt đầu dịch chuyển, phát ra những tiếng ken két ghê tai. Còn may mà chúng chưa nứt vỡ hay tuột khớp, nếu không nước sôi và hơi nước bóng giãy sẽ luộc chín họ trong chớp mắt.

Cửa đá đã mở ra được ba tấc, đám sinh linh nhỏ bé đều đã tạm thời thoát khỏi miệng tử thần. Nhưng sau đó, cửa đá không thể nhúc nhích thêm một ly nào nữa. Cơn địa chấn vữa nãy đã khiến vách đá nứt toác biến dạng, cửa đá cũng bị mắc kẹt.

Lỗ Nhất Khí bám chắc hai tay vào mép cửa, dùng hết sức lực kéo mạnh vài lần, song cánh cửa vẫn im lìm một chỗ.

Thuỷ Băng Hoa cũng đứng bất động hệt như cánh cửa đá trước mắt. Cô rất may mắn, vì chỗ cô đứng không có tảng đá nào rơi xuống. Cô biết mình rất may mắn, đã phá giải được mệnh thạch nữ, được nếm trải niềm hoan lạc khi trở thành đàn bà, đến lúc chết, lại được ở bên người đàn ông mà số mệnh đã dành cho. Hai giọt nước mắt long lanh theo nhau lăn xuống đôi gò má, không rõ vì vui hay buồn.

Lỗ Nhất Khí quay đầu nhìn Thuỷ Băng Hoa, vừa hay nhìn thấy hai giọt nước mắt đang lăn xuống.

- Đừng sợ! Sẽ có cách! – Nét mặt của cậu vẫn điềm tĩnh như vốn có, song giọng nói lại tràn đầy căng thẳng.

Nghe Lỗ Nhất Khí nói vậy, Thuỷ Băng Hoa bèn nở một nụ cười, trong khi hai giọt nước mắt còn chưa kịp rơi xuống. Cô vừa cười, vừa gật đầu thật mạnh.

## 89. Q.3 - Chương 31: Vạc Bay Phá

Dòng dung nham nóng chảy đỏ rừng rực mang theo mùi khét lẹt tràn vào trong hang núi, nhanh chóng đẩy đổ một chiếc vạc đồng. Dầu trong vạc đồng bùng lên thành một quả cầu lửa thật lớn trên dòng dung nham, rồi ngay lập tức biến mất tăm cùng với vạc đồng, chỉ còn lại một làn khói xanh.

- Cậu nhìn vạc đồng kìa! – Thuỷ Băng Hoa dường như đã thấy được kết cục của chính mình.

Đúng vậy, vạc đồng! Ánh mắt Lỗ Nhất Khí dừng lại trên chiếc vạc đồng còn lại. Cậu đang cố gắng cảm nhận xem chiếc vạc đồng vuông vắn kia có thể dùng vào việc gì.

Tiếng hơi nước phụt ra rít thành một tràng dài, tựa như mấy chục súc vải buồm dày cộp bị xé toang cùng một lúc.

Lỗ Nhất Khí buông tay ra khỏi vai Thuỷ Băng Hoa, tạo ra một thế tay đặc thù của Lỗ gia, bắt đầu đo đạc và tính toán không gian xung quanh.

- Giúp tôi! – Lỗ Nhất Khí nói đoạn, lập tức đưa khẩu súng trường cho Thuỷ Băng Hoa, bảo cô ta bẩy lấy một chân vạc có tạo hình chân voi, còn mình thì xé lấy một mảnh áo bông quấn vào tay, rồi trực tiếp đẩy vào quai vạc. Vạc đồng nóng giãy, nhanh chóng đốt cháy lớp bông, đốt cháy cả hai bàn tay Lỗ Nhất Khí. Song vạc đồng đã không thể trụ vững trước sức đẩy và sức bẩy của hai người, rầm một tiếng đổ nghiêng xuống đất. Dầu trong vạc hoá thành một biển lửa, mau chóng nối liền với dòng dung nham đang tiến tới.

Không còn dầu ở bên trong, vạc đồng đã nhẹ hơn rất nhiều. Hai người dồn sức đẩy nó di chuyển thêm sáu bảy bước, rồi dừng lại ở một góc ngoặt sát với đường ống. Lỗ Nhất Khí để miệng vạc hướng về phía đường ống, sau đó bê lại một vài viên đá vuông vắn kê cao vạc đồng lên.

Lỗ Nhất Khí tính toán đo đạc vị trí một lần nữa cho chắc chắn, đảm bảo độ cao đã thích hợp, rồi lôi ra một sợi Thiên Hồ giao liên, mau chóng bước tới phía trước bệ gạch hình trụ có cửa van xả khí. Bệ cao xây bằng gạch giờ đây đã nóng bỏng cực độ, không thể trực tiếp đụng chạm vào đó.

Đứng bên cạnh bệ gạch, Lỗ Nhất Khí chưa vội hành động ngay, cậu im lặng chăm chú quan sát cửa xả có thể mở ra bất cứ lúc nào, dường như quên bẵng mọi thứ xung quanh. Và rồi cửa xả bật tung lên như pháo nổ, luồng hơi nóng phụt thẳng ra ngoài rít lên chói óc môt hồi dài, sau đó lại đóng vào như cũ. Lỗ Nhất Khí lập tức lao bổ về phía bệ gạch, chẳng còn để tâm tới cái nóng rát người, cứ thế quấn chặt Thiên Hồ giao liên vào trụ gạch, bịt kín cửa xả lại. Cậu quấn thành ba vòng, song bàn tay đã bị vạc đồng hun bỏng đến tê liệt, không thể thắt Thiên Hồ giao liên thành nút.

Thuỷ Băng Hoa nhảy vội hai bước tới bên Lỗ Nhất Khí, dùng những ngón tay mềm mại mà khoẻ mạnh nhón lấy Thiên Hồ giao liên, thoăn thoắt một hồi đã kết thành một nút lồng càng kéo càng chặt. Chỉ hơi sơ suất, mép ngoài của bàn tay trái chạm phải vách tường, lập tức rộp lên một vệt bỏng dài.

Hoàn thành mọi việc, Lỗ Nhất Khí kéo Thuỷ Băng Hoa nấp vào mặt bên kia của trụ gạch rồi nói:

- Nấp vào đây, tuyệt đối không được đi theo tôi! Nhìn thấy cửa mở, chạy ra ngoài lập tức!

Dung nham đỏ rực đã hoàn toàn hoà lẫn với dầu cháy, bắt đầu luồn lách qua khe hở giữa các khối đá vụn, từ từ trào đến.

Lỗ Nhất Khí đứng ở trên một tảng đá lớn vừa rơi từ nóc hang xuống, nắm quả lựu đạn trong tay. Cậu nghiến răng nắm tay thật mạnh, như vậy mới có thể khiến bàn tay cậu thoát khỏi sự tê liệt, dội lên một nỗi đau xé đến tận tim gan. Có đau đớn mới có cảm giác, có cảm giác mới có thể kiểm soát được góc độ và lực độ để quăng lựu đạn ra.

Thiên Hồ giao liên đã bị kéo căng đến hết cỡ rồi, tiếng hơi nước phụt ra qua các kẽ hở rất nhỏ bên mép van xả nghe như tiếng còi chói gắt.

Đợi đã! Phải đợi thêm chút nữa! Sinh tử thành bại đều trông vào một hành động này.

Thiên Hồ giao liên quả thực bền chắc kinh người, Lỗ Nhất Khí đã nhìn thấy gạch trên trụ bắt đầu phình ra, như muốn nổ tung đến nơi.

Chính vào lúc này, chính vào thời cơ chính xác nhất trong dự cảm của Lỗ Nhất Khí, cậu đã rút chốt an toàn, ném quả lựu đạn đi.

Lựu đạn bay theo một quỹ đạo cực kỳ chuẩn xác, mắc kẹt vào trong khe hở giữa vách núi với một khối đá đang lung lay muốn rụng trên nóc hang.

Lựu đạn đã nổ tung. Khối đá to lớn dài ngoẵng trên nóc hang tựa như bị thanh kiếm trời phạt ngang, đổ thẳng xuống. Đường ống kiên cố làm bằng tinh thạch vân gỗ và tảng đá rơi cùng vỡ tan một lượt, hơi nước nóng bỏng đang nén trong đường ống điên cuồng phụt ra…

Miệng vạc đồng vừa hay hứng trọn lấy luồng hơi nóng vừa được giải phóng, trước xung lực mạnh mẽ khó tưởng tượng kia, lập tức bay vụt đi như một viên đạn pháo, dâm thẳng vào cánh cửa đá không lấy gì làm dày dặn, để lại trên dó một lỗ hổng hình vuông đúng bằng đáy vạc, với mép lỗ hổng phẳng như dao cắt.

Cửa đá đã bị phá vỡ, song hơi nước trong đường ống vẫn ào ào xả ra không ngớt, vừa hú lên cuồng dại vừa phun thẳng về phía cửa đá.

Lúc này Lỗ Nhất Khí đã đi vòng sang bên cạnh đường ống rạn nứt, móc ra hai quả lựu đạn, kéo chốt an toàn, nhét vào bên dưới đường ống, sau đó vội vã chạy ra nấp phía sau một tảng đá lớn. Hai quả lựu đạn đồng thời phát nổ đã khiến đường ống xê dịch, hơi nước không còn tuôn trào về phía cửa đá nữa.

Thuỷ Băng Hoa phản ứng rất nhanh, lập tức chạy bán sống bán chết tới trước cửa đá, chui tọt qua lỗ thủng. Lỗ Nhất Khí cũng chạy theo bén gót, lao mình ra ngoài như một con cá chép. Còn chưa kịp đứng vững, sau lưng đã vọng lên hàng tràng những tiếng bùm bụp của đá tảng rơi xuống dòng nham thạch tan chảy. Quả là ngàn cân treo sợi tóc!

Dưới ánh sáng đỏ rừng rực hắt lên từ dòng dung nham phía sau, Lỗ Nhất Khí nhận ra đây là một đường hầm lát gạch, cách họ bảy tám bước về phía trước có một ngã rẽ.

Ánh sáng đỏ cháy của dòng dung nham bỗng tối sầm xuống, một luồng hơi nước lớn phun ồ ạt ra ngoài. Nóc hang đã đổ sập xuống, đập vỡ toác đường ống nước nóng.

Lỗ Nhất Khí vội kéo Thuỷ Băng Hoa chạy lao vào một ngả rẽ. Nước sôi cuồn cuộn sủi bọt trắng xoá, ồ ạt chảy qua lỗ thủng trên cửa đá vào trong đường hầm, nháy mắt đã nhận chìm đoạn đường mà họ vừa đứng, rồi tiếp tục tản ra theo các ngã rẽ, ào ào chảy đi, đuổi sát phía sau Lỗ Nhất Khí.

Từ chỗ hai người họ thoát ra, đi về phía trước, ngoặt qua hai chỗ rẽ, có một đám người chia làm hai nhóm đang gườm gườm thủ thế. Nhóm phía trước có bốn người, nhóm phía sau có hơn chục người. Nhóm bốn người chính là Quỷ Nhãn Tam, lão mù, Nhậm Hoả Cuồng và Phó Lợi Khai.

Sau khi khảm diện ống bễ bị phá, Quỷ Nhãn Tam và Nhậm Hoả Cuồng bị thổi thẳng tới bông lúa đầu tiên, còn lão mù bị thổi bay tới bông lúa thứ ba. Lão mù dù sao vẫn là tặc vương, khi trận cuồng phong không còn đủ mạnh để thổi cơ thể tiếp tục bay đi, lão biết cách tiếp đất một cách khéo léo nhất, nên đã đáp xuống một cách vững vàng ngay phía trước lối vào bông lúa thứ ba.

Lão dò dẫm theo cuống bông lúa đến đường vào của bông lúa đầu tiên, vừa hay gặp Quỷ Nhãn Tam và Nhậm Hoả Cuồng đang chui từ bên trong ra. Quỷ Nhãn Tam và Nhậm Hoả Cuồng đều nhận ra cách bố trí của ba bông lúa, song họ không biết đi theo bông lúa nào mới là chính xác. Đúng lúc này, lại một đám người khác cũng xuất hiện trong ba bông lúa, ập đến ngay trước mặt bọn họ. Đó là những nút lẫy người của Chu gia mà họ không thể ứng phó nổi, chỉ có thể vừa chống đỡ vừa chạy trốn vào trong cọng lá của bông lúa đầu tiên ở gần đó nhất.

Cọng lá lúa không phải là một gian phòng dài hẹp, mà là một con đường trơn trượt. Lúc mới bước vào không thấy có gì khác lạ, đang cắm đầu chạy thì đột nhiên xuất hiện một con dốc, thế là tất cả bon ho đều bị trượt thẳng xuống một mê cung.

Trong mê cung, họ đã gặp được Phó Lợi Khai. Đúng lúc gã đang gắng sức bò lên con dốc trơn bóng, thì bị Quỷ Nhãn Tam trượt từ trên xuống đâm cho một cú thẳng cánh.

Phó Lợi Khai không phải là trượt từ trên xuống mê cung, thậm chí gã còn chưa hề bước vào khảm ống bễ. Gã loanh quanh trong đường nhỏ tại lối vào khe núi tìm đường ra, vòng qua vòng lại không biết bao nhiêu lần vẫn không thể thoát thân. Đột nhiên, gã nhìn thấy Tùng Đắc Kim ở phía trước, bèn vội vã đuổi theo, không ngờ trượt chân rơi xuống hố, ngã thẳng xuống mê cung.

Cách bố cục và hoàn cảnh trong mê cung đều lạ lẫm đối với cả hai bên đối địch, bởi vậy trong khảm diện này, cả những người của Ban môn đang chạy trốn hay sát thủ của Chu gia đang truy đuổi đều không dám khinh suất, chỉ dám giữ miếng hằm hè lẫn nhau ở quanh miệng hố.

Sự xuất hiện bất thình lình của Lỗ Nhất Khí và Thuỷ Băng Hoa từ bên trong đường hầm khiến cả hai bên đều giật mình kinh ngạc, đặc biệt là đám Người Đao mười sáu lưỡi toàn thân đao nhọn kia, chúng vốn là đội quân tinh nhuệ do Chu gia điều động từ thành Cô Tô tới, đôi nam nữ kia vừa lao đến, bọn chúng lập tức cảm thấy như có một áp lực vô hình ập thẳng tới trước mặt.

- Tất cả nghe tôi nói dây! – Trong con đường hầm quanh co dài dằng dặc, giọng nói điềm tĩnh của Lỗ Nhất Khí toát lên vẻ uy nghiêm đĩnh đạc đến lạ kỳ – Nếu muốn sống sót thì chạy mau!

Lời vừa thốt ra, mấy gã Người Đao mười sáu lưỡi lập tức quay vụt lại như lốc xoáy, lách qua khe hở giữa các sát thủ khác, chớp mất đã biến mất tăm sau khúc dường hầm. Động tác của những sát thủ khác chậm chạp hơn rất nhiều, đến tận khi đám Người Đao đã mất hút sau một khúc quanh, bọn chúng mới kịp xoay người.

Bọn nút người đều đã chạy sạch. Kỳ thực phần lớn bọn chúng vẫn chưa hiểu tại sao mình lại phải bỏ chạy.

Lỗ Nhất Khí cũng không ngờ bọn sát thủ lại nhanh chân như vậy, trong khi cậu còn chưa kịp nói đến chuyên dòng nước sôi sục và dung nham nóng chảy đang đuổi tới sau lưng, hay núi lửa sắp sửa phim trào.

- Chạy mau! – Gặp lại Quỷ Nhãn Tam và mọi người, Lỗ Nhất Khí mừng vui khôn xiết, xúc động dâng tràn, chỉ muốn nhào tới nắm chặt tay họ kể lể về những chuyện xảy ra sau khi thất lạc, song lúc này cậu chỉ có thể thốt lên được hai chữ.

Nhìn vào sắc mặt và giọng điệu của Lỗ Nhất Khí, đám Quỷ Nhãn Tam lập tức hiểu ra tình thế đã vô cùng cấp bách, nên không nói thêm nửa lời, vội vã chạy đi.

Nhiệt độ trong đường hầm mau chóng tăng vọt. Mọi người đều thở phì phò, cắm đầu cắm cổ mà chạy.

Cả bọn đang chạy cuống cuồng, đột nhiên nhìn thấy lũ sát thủ lao thẳng đến trước mặt, vừa chạy vừa ấm ớ kêu lên những tiếng kỳ quái.

Quỷ Nhãn Tam đang chạy trước mở đường thấy vậy thì giật bắn mình. Tốc độ của Người Đao mười sáu lưỡi nhanh đến kinh hoàng, hắn không thể có được một chút cơ hội để phản ứng. Không chỉ riêng Quỷ Nhãn Tam, tất cả những người khác đều không kịp phản ứng, bọn Người Đao đã ào đến sát sạt…

Song bọn họ đều đã lầm. Đám Người Đao không thèm để mắt gì đến họ, mà vùn vụt lao qua như một bầy ngựa điên đang phi xé gió.

Ngay sau đó, từ phía trước xuất hiện một dòng nước đỏ sẫm sôi sùng sục đang ào theo chân đám sát thủ của đối phương, ập thẳng đến trước mặt họ.

- Vào đây! – Quỷ Nhãn Tam phát hiện ra một lối rẽ ngược hướng với dòng nước chảy. Dòng nước đang chảy ồ ạt trong con đường chật hẹp, nếu như phía trước không gặp trở ngại, phải đợi đến khi lực đạo trên đầu dòng nước vụt qua, nước mới từ từ chảy vào trong lối rẽ. Như vậy, sẽ giúp bọn họ có thêm chút thời gian để kéo giãn khoảng cách thêm hơn chục bước.

Nhưng ngã rẽ này sẽ dẫn đến đâu? Liệu có thể đưa bọn họ thoát khỏi dòng nước sôi sục và dung nham nóng chảy?

## 90. Q.3 - Chương 32: Trong Mê Cung

Đường hầm càng lúc càng hẹp, dần dần đã hẹp tới mức chỉ có thể xếp thành hàng đôi mà đi. Đường có chật hẹp cũng không đáng sợ, mà đáng sợ chính là phía trước họ đã sừng sững một bức tường chắn ngang. Bức tường vô cùng kiên cố, không một khe cửa, không một vết nứt. Họ đã sa vào ngõ cụt!

Nước sôi đã chảy đến nơi, ở ngay sát gót người đi cuối cùng là Nhậm Hoả Cuồng. Mọi người chỉ còn cách cố gắng dồn sát về phía trước.

Lúc này, nước càng sôi dữ dội, bọt bắn tung toé, hơi bốc cuồn cuộn, bởi vì thứ đang đổ tới ngay phía sau dòng nước là dung nham rực lửa. Dòng nước đã sắp bốc hơi cạn kiệt đến nơi.

Nhậm Hoả Cuồng cố nhích người vào trong thêm chút nữa. Nước sôi và hơi nước nóng ông ta có thể chịu được, nhưng tuyệt đối không dám để cho dòng dung nham rừng rực kia chạm tới người.

“Uỳnh!”

Một tiếng nổ vang dội vọng lại dọc theo con đường hầm, khiến cả bọn đầu ong ong, tai ù đặc. Dòng dung nham vừa liếm tới mép giày Nhậm Hoả Cuồng bỗng khựng lại một thoáng, rồi bất ngờ chảy ào đi theo hướng ngược lại, một thoáng sau đã không thấy đâu nữa. Nếu như không có nền gạch cháy đen, đầy những đốm lửa rải rác và nghi ngút mùi lưu huỳnh cháy khét, chẳng ai tin được rằng dung nham vừa mới đây thôi đã đuổi sát tới chân.

Những tiếng ong ong trong tai còn chưa tan hết, thì trong đường hầm lại tiếp tục vọng đến những tiếng “rầm rầm” liên hồi không ngớt, chạy từ xa đến gần.

Đó là tiếng gạch đá trên nóc hầm đang sập xuống. Con dường dài dằng dặc ngoằn ngoèo tựa mê cung giờ đây hệt như những quân bài Đô-mi-nô, theo nhau đổ sập tan hoang, biến thành một hố miệng khổng lồ đen ngòm, sắp sửa nuốt chửng lấy đám Lỗ Nhất Khí, khác nào địa ngục đang mở rộng đến tận đây. Đứng trước cảnh tượng khủng khiếp này, chẳng có ai đủ sức vãn hồi, chỉ còn biết bó tay nhắm mắt chờ tử thần tới rước, mặc cho ngọn núi đổ sập nghiền nát thân mình. Họ chỉ còn biết cố gắng chen nhau lùi lại một cách vô thức, ngõ hầu có thể kéo dài thêm một chút thời gian.

Đúng vào lúc đó, bức tường phía sau chịu không nổi sức chèn ép của cả đám người đã bất ngờ đổ sập. Chính trong khoảnh khắc con đường hầm lát gạch sắp đập nát họ, thì bọn họ đều ngã nhào ra ngoài cùng với đám gạch đá hỗn loạn.

Họ lại rơi xuống một con đường dốc ngược. Những cú lăn trượt, lộn nhào liên tiếp vẫn chưa khiến Lỗ Nhất Khí mất đi tri giác, cậu và Thuỷ Băng Hoa ôm chặt lấy nhau, bất chấp phía trước là sống hay chết.

Cuối cùng, bọn họ đã chạm tới mặt đất phẳng. Lỗ Nhất Khí lập tức lôi viên đá huỳnh quang Ba Tư ra, trước mặt họ lại là một không gian kín mít.

– Bên trên có đường rối mắt!

Viên đá huỳnh quang Ba Tư vừa loé sáng, Phó Lợi Khai đã phấn khởi reo lên. Đường rối mắt là một thủ pháp thường dùng trong kỹ thuật của Lỗ gia, tức uốn cong, xoay chuyển các đường nét hoặc đường thẳng song song, khiến cho khi nhìn vào hình vẽ sẽ nảy sinh sai lệch thị giác, đem lại cảm giác hình vẽ kéo dài vô hạn. Xuất hiện dạng đồ hình như vậy chứng tỏ rằng bọn họ vẫn đang ở trong phạm vi bố cục của tổ tiên Lỗ gia, vẫn chưa rơi vào tuyệt địa vô vọng.

– Hai con mắt lệch của ngươi có nhận ra đường chính xác không đấy? – Nhậm Hoả Cuồng hỏi.

– Đưa ánh sáng cao lên chút nữa, để tôi xem điểm vặn\* của đường rối mắt ở đâu! – Phó Lợi Khai nói.

\* Trong kỹ thuật của Lỗ gia có những vật trang trí hoặc hoạ tiết trang trí có dạng hình chữ nhật dài hẹp hoặc đường nét dài, sẽ được xoay chuyển góc độ tại một vị trí thích hợp, kết hợp nhiều chỗ xoay chuyển như vậy sẽ sinh ra lệch lạc thị giác, cảm giác chúng được kéo dài liên tục. Vị trí xoay chuyển đó được gọi là điểm vặn.

Lỗ Nhất Khí đứng dậy, giơ viên đá huỳnh quang Ba Tư lên cao, cũng nhìn chăm chú vào đường rối mắt phía trước, cất giọng bình thản mà nói:

– Tìm mau lên xem có đường thoát không, núi lửa sắp phun rồi!

Ở đây tuy có đường rối mắt do tổ tiên Lỗ gia để lại, song xem ra có vẻ giống như một hang đá thiên nhiên hơn. Trên vách hang bám tầng tầng lớp lớp rêu xanh và bùn đất, quả là rất khó nhận ra sự khác biệt giữa các đường nét. Hai con mắt Phó Lợi Khai đã bị va đập đến sưng vù, vành mắt cũng biến dạng, song lại khiến cho đôi mắt to nhỏ của gã quan sát được chuẩn xác hơn, quả nhiên một lát sau đã tìm ra điểm vặn.

Điểm vặn nằm ở chính giữa nóc hang. Nhậm Hoả Cuồng chùng chân xuống tấn, hai tay đánh mạnh lên trên. Quỷ Nhãn Tam mượn lấy lực đạo đó, tung mình nhảy vụt lên nóc hang.

Quả nhiên ở đó có một điểm vặn. Nóc hang xem ra rất bằng phẳng, song Quỷ Nhãn Tam lại có thể đu người lủng lẳng trên đó. Bên dưới lớp đất bùn và rêu xanh có một gờ mép, một gờ mép chỉ có ở điểm vặn.

Quỷ Nhãn Tam móc toàn bộ các ngón tay vào trong gờ mép, rồi đu người xoay ngang, tì hai mũi chân lên nóc hang hình vòm, giẫm đạp loạn xạ một hồi, khiến bùn đất và rêu trên nóc hang bong tróc từng mảng lớn. Theo những cú đạp, đẩy liên tục của hắn, gờ mép đã dịch chuyển, và một khe hở xuất hiện. Quỷ Nhãn Tam co người lại, đưa bàn chân vào trong khe hở rồi đạp mạnh, một lát sau đã mở ra dược một lỗ hổng hình chữ nhật chừng ba thước vuông.

Lỗ hổng vừa được mở ra, Lỗ Nhất Khí lập tức cảm thấy có một luồng khí cuộn trào hệt như ngọn lửa đang ngùn ngụt cháy, còn Nhậm Hoả Cuồng lại ngửi thấy mùi của một thể khí hỗn hợp. Thứ mùi này ông ta thường ngửi thấy từ lò lửa sau khi được bỏ vào thứ than cực phẩm.

– Tuyệt đối không được đốt lửa, trong hang có hỏa khí! – Lỗ Nhất Khí đã biết được khái niệm “hoả khí” từ trong“Tây Vực phong vật lục“\*\*. Song cậu lại không biết rằng, hoả khí trong “Tây Vực phong vật lục“ là chỉ khí đốt thiên nhiên, cũng tức là khí ga; còn hoả khí ở đây lại là khí diêm tiêu, là một loại khí do quặng chứa diêm tiêu nhả ra tích tụ lâu năm, có thể bốc cháy.

\*\* Chỉ khác một chữ so với cuốn “Tây Vực dị vật lục” do Ngô Cảnh Toàn, tiếp tổng sứ đạo Tây Lương đời Đường biên soạn, nội dung ghi chép về phong tục tập quán các nơi ở Tây Vực. Hiện chỉ còn bản tàn khuyết.

Những tiếng nổ dồn dập lại tiếp tục vọng tới, cả trái núi nghiêng ngả đảo điên, đá vụn và bùn đất từ trên nóc hang trút xuống rào rào. Những hiện tượng này đã thúc giục bọn họ phải hành động lập tức.

Lỗ Nhất Khí thò tay vào trong áo Thuỷ Băng Hoa, giật phăng mảnh yếm lụa, vứt ra thật xa. Cậu sợ rằng vải lụa khi ma sát sẽ sinh ra tia lửa tĩnh điện, dẫn nổ khí diêm tiêu trong không gian phía trên. Thuỷ Băng Hoa không tránh né, song nét mặt vẫn thoáng chút ngượng ngùng.

Phó Lợi Khai cũng vứt luôn ống đánh lửa luôn mang theo bên mình, tung một bước dài, giẫm lên đùi lão mù mượn lực nhảy vọt lên, vung tay trái túm lấy Quỷ Nhãn Tam, tay phải chụp vào gờ mép của lỗ hổng trên nóc hang, leo lên phía trên.

Đã có hai người ở bên trên, những người còn lại muốn lên trên lại càng dễ dàng. Lão mù lên sau cùng, lão giơ đầu gậy cho Quỷ Nhãn Tam và Phó Lợi Khai giữ chắc, rồi bắt chéo hai cánh tay gầy guộc vận lực vào thân gậy, thoăn thoắt leo lên nhẹ như không.

Trong lòng hang phía trên, vách đá đều là tiêu thạch. Hang này do con người đào thành, không biết đã bị bịt kín bao nhiêu năm, bên trong nồng nặc mùi khí diêm tiêu. Nhậm Hoả Cuồng dặn dò kỹ lưỡng, tuyệt đối không được để đồ vật bằng sắt thép chạm vào vách đá tiêu thạch, chỉ cần một chút ma sát hoặc va chạm nhỏ cũng có thể sinh ra tia lửa, gây cháy nổ.

Dưới ánh sáng lờ mờ toả ra từ viên đá huỳnh quang Ba Tư, Lỗ Nhất Khí nhìn thấy trên vách đá và nóc hang có rất nhiều hình vẽ. Những hình vẽ này cậu đều đã bãt gặp trong sách vở, song lại không biết ý nghĩa của chúng là gì.

– Là bùa Địa linh tế hoả, thắp lửa đất vô hình, luyện thành vàng cứu thế! Đây là thuật tế Huyền nguyên thời cổ xưa, không biết có tác dụng thực hay không! – Quỷ Nhãn Tam đứng bên cạnh đã giải thích giúp cậu.

– Ồ! – Lỗ Nhất Khí bỗng như bừng tỉnh, những thứ tản mát lại bắt đầu được lắp ghép thành hình trong trí não.

Tổ tiên Lỗ gia đã xây dựng ám cấu giấu Kim bảo trong Ngũ hành tại đây. Theo như suy đoán ban đầu của cậu, Kim bảo sẽ được giấu ở trong điện không xà không nóc, đặt tại vị trí trái tim của cơ thể mẹ, nơi có thể hấp thu được nhiều nhất tinh hoa nhật nguyệt. Cách bố trí này đối với những kẻ đi tìm bảo bối bình thường đã có thể coi là vô cùng xảo diệu, song đối với cao thủ Chu gia vốn kế thừa được kỹ thuật điểm huyệt bày khảm của Mặc gia song bản lĩnh từ lâu đã vượt xa hai nhà Lỗ, Mặc, lại quá ư đơn giản. Cao thủ Chu gia đã tới đây trước, song tới giờ vẫn chưa tìm ra nơi cất giấu Kim bảo, chứng tỏ cách bố trí của tiền bối Lỗ gia tại nơi đây trái hẳn với phép thường, hẳn là có lề lối khác.

Bây giờ ngẫm kỹ, quả đúng như vậy. Ở đây có lửa đất vô hình được tích tụ từ tiêu thạch là “Hoả”; vị trí của nó lại nằm sâu trong trái núi, nương theo sơn mạch để nối liền với “Thổ” trên núi; hệ thống ống dẫn đưa nước ngầm dưới đất liên tục tuần hoàn, khiến hơi nước bốc lên mù mịt bao quanh chính là có “Thuỷ”; trên núi cây cối um tùm là có “Mộc”, lại cộng thêm bản thân Kim bảo, nên đây chính là cục tướng Ngũ hành hoà hợp, là bố cục bốn hành thai nghén một hành. Nó lợi dụng rừng cây hấp thụ tinh hoa của nhật nguyệt mưa móc, lại thông qua đất đá để truyền vào bảo cấu; dùng nước ngầm để hấp thu địa khí, dùng bùa Địa linh tế Hoả và quặng tiêu thạch để tích tụ lửa đất, cùng nuôi dưỡng tài bồi cho Kim bảo, khiến cho trong suốt hơn hai nghìn năm qua, bảo khí không suy, hung huyệt khó mở.

– Cẩn thận đi lên phía trước, nếu kịp sẽ nhân tiện khai quật lấy bảo bối! – Câu nói không đầu không cuối của Lỗ Nhất Khí khiến cho cả đám cao thủ ngẩn ra chẳng hiểu gì, người nọ nhìn người kia với ánh mắt hồ nghi.

Lỗ Nhất Khí không để ý tới phản ứng của mọi người, tay giơ cao viên đá huỳnh quang, dắt Thuỷ Băng Hoa thận trọng men theo lòng hang tiến về phía trước, vẻ mặt vẫn bình thản như không. Chỉ có Thuỷ Băng Hoa mới biết cậu đang ở trong một trạng thái căng thẳng và hưng phấn cực độ, bởi lẽ lòng bàn tay cậu đã trở nên nóng rực, mồ hôi liên tục rịn ra ướt đẫm.

Vẻ kinh ngạc dần dần hiện rõ trên nét mặt của những cao thủ đang đi theo sau Lỗ Nhất Khí, đặc biệt là lão mù. Trong lòng hang tối đen như mực, vòng vèo như rắn bò, cảm nhận về sự biến đổi của địa thế dưới bàn chân lão còn rõ rệt hơn nhiều so với những con người chỉ nhìn bằng mắt kia. Họ đang đi lên phía trên, lòng hang uốn lượn quanh co mà lên; càng lên cao, độ dốc càng tăng rõ rệt.

Trong lúc họ đang thận trọng men theo hang tiêu thạch mà đi, thì trong đống gạch đá đổ nát tại đường hầm khi nãy, có một dòng nham thạch nhỏ mau chóng chảy lại gần lối vào hang tiêu thạch, trong khi dòng khí diêm tiêu cũng tràn qua lỗ hổng xuống dưới, tích tụ đậm dần. Gần như cùng lúc đó, tại một chỗ ở phía trên nơi họ đang di chuyển không bao xa, có một đường hầm lát gạch xuyên thẳng vào thân núi. Cánh cửa ngầm tại một đầu của đường hầm lặng lẽ mở ra, qua khe cửa không rộng lắm, lần lượt lách vào từng cỗ thây ma. Đúng vậy, đó chính là những thây ma nát bấy mà lẽ ra đã phải nằm im trong đầm băng lạnh giá dưới chân dốc ba đoạn.

Đám Lỗ Nhất Khí di chuyển rất chậm chạp trong lòng hang tiêu thạch, vì sợ động tác quá mạnh sẽ tạo ra tia lửa, cũng vì đoạn đường này rất dốc. Con đường rất dài, lão mù đã đếm nhẩm tới hơn nghìn bước. Tiếp đó, con đường từ từ xoay vòng chạy lên trên, cứ đi được một đoạn lại có một khúc ngoặt với biên độ lớn. Nhậm Hoả Cuồng ngửi thấy mùi khí diêm tiêu ở đây nồng nặc hơn rất nhiều.

Khi lão mù đếm tới bước thứ hai nghìn, thì đột nhiên kêu lên:

– Trăm quanh nghìn ngoặt thiêu tâm mạch!

Không ai nói gì, mọi người đều im lặng đợi lão mù nói tiếp.

– Khi ta còn chưa bị mù, con gái út của ta từng lấy trộm được một cuốn sách y thời cổ từ đoàn lái buôn qua đường, có tên là “Luận mạch âm dương bình”. Trong đó nói rằng tâm tư con người khi đến chỗ cực độ thì gọi là “phần tâm” (thiêu đốt tâm). Trong tình hình đó, tâm mạch quanh co sẽ xuất hiện rất nhiều chỗ gập, xoắn nhỏ bé, khiến tim ngực không thông, tâm tư u uất khó giải. Dựa theo bước chân của ta, con đường mà chúng ta đang đi có vẻ khá giống với sơ đồ tâm mạch.

Phó Lợi Khai nói xen vào:

– Kể cũng đúng! Ông không nghe Thuỷ đại nương kể ư, một cô gái đang yên đang lành tự dưng có bầu, lại đẻ ra một con rồng dữ, thì tâm tư làm sao thoải mái cho được!

Nhậm Hoả Cuồng và Quỷ Nhãn Tam đều khẽ bật cười.

– Im lặng! – Lão mù đột nhiên kêu lên, giọng nói và nét mặt đầy vẻ kinh sợ.

Mọi người đều khựng lại, im bặt, xung quanh bất giác yên ắng như tờ.

– Nghe thấy chưa? Phía trước có tiếng động! – Lão mù nói.

## 91. Q.3 - Chương 33: Gần Bảo Khiếp

– Ở đằng kia! – Cây gậy trong tay lão mù chỉ chếch lên phía trên, nơi đó là nóc hang.

Trên đó là tầng tiêu thạch rất dày, là khối núi đồ sộ.

– Hình như là có ai đó đang gõ vào tường! – Nhậm Hoả Cuồng ghé sát tai vào vách hang nghe ngóng.

– Có là tiếng hát của mấy cô ả mắt huyền chúng ta cũng chẳng bận tâm. Bọn ta đều ở đây cả, chỗ phát ra tiếng động không phải là địch thủ cũng là khảm diện! – Phó Lợi Khai nói cũng có lý.

– Chẳng phải vẫn còn Tùng Đắc Kim ư? – Thuỷ Băng Hoa hỏi khẽ.

Lời vừa cất lên, tất cả mọi người đều sững lại trong giây lát. Mấy cao thủ vội dừng lại nghe ngóng, quay mặt nhìn nhau, sau vài cái đưa mắt vô cùng ẩn ý, lại tiếp tục tiến về phía trước.

Lỗ Nhất Khí khép hờ hai mắt, trong lời nói lại khấp khởi một niềm hưng phấn khó lòng kiềm chế:

– Sắp tới rồi!

Đoạn cuối đường hang đột nhiên mở rộng, trên vách đá chắn ngang xa xa phía trước xuất hiện một cánh cửa đôi vô cùng cao lớn uy phong, chạm trổ hoa văn cầu kỳ, diềm mái hơi cong, rất mực tương phản với vách đá tiêu thạch xấu xí thô lậu xung quanh. Một dãy bậc đá kéo dài từ trước cửa xuống phía dưới, gờ bậc phẳng phiu, rộng bảy cao năm, nhẩm qua khoảng hơn ba chục bậc. Dãy lãn can hai bên cũng được chạm trổ rất tinh xảo, với vân mây, trống đá.

Hai cánh cửa, bậc thang đá và lan can đều sáng bóng sắc vàng sẫm thâm trầm, rải rác những đốm vàng kim lấp lánh. Nguyên liệu này có tên là đá ngọc vàng ánh kim, cực kỳ quý hiếm, chỉ thi thoảng mới bắt gặp trong cung điện của đế vương, như bậc tam cấp ở Cửu Long khẩu, hay mặt bàn ngự thư bằng gỗ tử đàn.

Lỗ Nhất Khí đột nhiên trở nên đờ đẫn như kẻ thất thần, sải từng bước dài tiến thẳng đến trước bậc thang.

Quỷ Nhãn Tam đưa tay ra định giữ cậu lại, song bị Phó Lợi Khai ngăn cản. Thuỷ Băng Hoa bám sát sau lưng Lỗ Nhất Khí không rời nửa bước.

Bậc thang bằng đá rất vững chãi, không hề có khảm diện. Leo lên tới bậc trên cùng, Lỗ Nhất Khí quan sát một lượt khắp trên dưới trái phải, rồi cúi xuồng lần ở bên dưới bậu cửa nhặt lên một thứ, nắm chắc trong lòng bàn tay. Đó là một chiếc đinh sạch bóng không một vết gỉ. Những người bên dưới đều đang cúi đầu leo lên nên không ai nhìn thấy động tác cúi xuống nhặt đinh của cậu, chỉ có bước chân lão mù hơi chậm lại một thoáng, tròng mắt trắng khẽ đảo ngược lên.

Phó Lợi Khai và Nhậm Hoả Cuồng quan sát kỹ lưỡng hai cánh cửa. Quả là kỳ lạ, theo lẽ thường của Khảm tử gia, những thứ gia công càng tinh xảo phức tạp lại càng có nhiều khả năng xuất hiện khảm diện bên trong, bởi lẽ tạo hình hoa mỹ sẽ thuận lợi cho việc ẩn giấu nút lẫy. Đoạn bậc thang phía dưới có thể đi qua bình yên vô sự đã là một chuyện bất ngờ, còn cánh cửa này…

Quỷ Nhãn Tam dường như không thể kiên nhẫn thêm được nữa, vụt một cái đã đưa tay đẩy thẳng vào cánh cửa, nhanh đến nỗi đám người bên cạnh không kịp ngăn cản.

Cánh cửa không nhúc nhích, song cũng không có hiện tượng gì khác lạ.

– Cậu cả, thứ cậu vừa nhặt được có lẽ chính là chìa khoá! – Lão mù trợn ngược tròng mắt trắng dã mà nói. Lời nói của lão khiến mọi người có chút ngạc nhiên, song người kinh ngạc nhất chính là Thuỷ Băng Hoa. Cô vốn nghĩ rằng chỉ có mình cô nhìn thấy Lỗ Nhất Khí cúi nhặt vật kia, nào ngờ lão mù còn ở tận dưới bậc thềm cũng nghe thấy được.

Lỗ Nhất Khí xoè bàn tay ra. Từ lúc mới nhìn thấy thứ trông giống hệt cây đinh kia, cậu đã cảm nhận thấy một làn khí lung linh sống động bao bọc xung quanh, tựa như nó đã hoà nhập vào trong cơ thể cậu, cũng tựa như tinh thần của cậu đã bị thu hút vào trong nó. Bằng một động tác hết sức tự nhiên vô thức, Lỗ Nhất Khí đưa tay lên cắm cây đinh vào cánh cửa. Tất cả đều chỉ dựa vào cảm giác.

Do động tác của Lỗ Nhất Khí khá chậm rãi, nên mọi người đều có thể nhìn thấy rõ vị trí cắm đinh. Đó là một đốm vàng long lanh ánh kim trên cánh cửa, trông không hề có chút gì khác biệt so với những đốm khác, song nó lại chính là lỗ khoá.

Khi Lỗ Nhất Khí từ từ xoay khẽ cây đinh, cánh cửa cũng nhẹ nhàng trượt đi, mở rộng.

Cánh cửa vừa mở thì tiếng gõ đập mà lão mù vừa phát hiện lại càng vang động, còn hỗn tạp hơn nhiều so với khi nãy.

Khi cánh cửa đã mở ra đủ rộng cho hai người cùng bước qua, cây đinh tự động long ra, cánh cửa lập tức im lìm không nhúc nhích thêm một ly nào nữa. Lỗ Nhất Khí thuận tay nhặt lấy cây đinh cất vào trong túi áo.

Nhậm Hoả Cuồng từ nãy đến giờ không hề rời mắt khỏi cây đinh, vẻ mặt bàng hoàng như không tin nổi vào mắt mình.

Trong gian thạch thất không hề có đá tiêu thạch, vị trí lại ở phía trên hang tiêu thạch, nên dù có mở cửa, khí diêm tiêu vốn nặng chìm xuống dưới cũng không thể vào được bên trong. Trên bốn vách đá đều có rất nhiều tinh thể phát quang, nên gian thạch thất rất sáng sủa, bởi vậy vừa nhìn đã có thể phát hiện thấy âm thanh được phát ra từ một đám rìu đá liên tục nâng lên đập xuống một cách tuần tự.

Rìu đá rất lớn, còn lớn hơn cả súc gỗ đập trong gian điện không xà, lại phân bố dày dặc, gần như giăng kín toàn bộ gian thạch thất.

Phó Lợi Khai có vẻ rất thông thạo khảm diện này, vừa liếc qua đã lẩm bẩm:

– Không đúng! Không đúng! Rìu đá không thể nâng lên hạ xuống liên tục như thế này!

– Ngươi biết khảm này? Nói xem! – Quỷ Nhãn Tam giục.

Giờ đây không phải lúc để khoe khoang, điểm này Phó Lợi Khai hiểu rõ, gã liền nói:

– Trục chuyển động của khảm diện này ở dưới chân. Bình thường rìu đá được treo trong khe nứt trên nóc nhà, chỉ cần đi sai bước dưới nền đá, chạm vào trục chuyển động, rìu đá ở vị trí tương ứng sẽ lập tức rơi xuống chém vào người trong khảm diện. Hơn nữa, cho dù người trong khảm công lực cao siêu mà tránh né được thì vẫn còn chiếc rìu thứ hai đợi sẵn, chắc chắn không thể tránh kịp!

– Thủ pháp “trăm dao chém một thớt”! – Xem ra Nhậm Hoả Cuồng cũng am hiểu về khảm diện này.

– Gần giống thế! Song thủ pháp mà ông vừa nói được sử dụng trong khảm “trời đổ mưa dao” của phái Tiêu Vân Động trong giới Khảm tử gia Quảng Tây, thực chất có khác một chút so với khảm diện này. Khảm diện đó là hạ đao theo bước chân, còn ở đây, bộ pháp lại có quy luật nhất định…

– Thái Thượng Lục Nhâm bát bộ canh! – Không đợi Phó Lợi Khai nói ra quy luật của trận rìu đá, Lỗ Nhất Khí đứng cạnh đã nhẹ nhàng cắt ngang.

Phó Lợi Khai nhìn cậu với vẻ vô cùng khâm phục.

Nhìn vào đám rìu đá đang gõ đập không ngừng, Lỗ Nhất Khí đã nhận ra quy luật trong đó. Đi theo bộ pháp Thái Thượng Lục Nhâm bát bộ canh, bước vào tại Thiên Nhâm bước thứ nhất, xoay sang bước sáu, quay về bước ba; chuyển sang Địa Nhâm bước thứ hai, giẫm vào bước năm; qua Phong Nhâm bước thứ tám, nghiêng người trượt vào Vân Nhâm bước thứ bảy…

Trong tưởng tượng của cậu, các động tác được thực hiện một cách hoàn mỹ cả về tốc độ và biên độ, nên một loạt bộ pháp được triển khai lưu loát trong trí não. Song đến bước Vân Nhâm thứ bảy, dù cậu đã tìm đủ cách nhưng vẫn không thể vượt qua được. Vốn dĩ theo quy luật, ở chỗ này tiến lùi đều được, song tại bước Vân Nhâm thứ sáu vốn có thể lùi lại có ba chiếc rìu đá, còn tại bước Khí Nhâm thứ tư vốn có thể tiến cũng có hai chiếc rìu gần như đồng thời bổ xuống, không còn điểm nào có thể giẫm lên được.

Lỗ Nhất Khí giật mình bừng tỉnh, trán đẫm mồ hôi.

– Vô lý! Khảm diện này không thể đi qua được. Người Lỗ gia chắc chắn không thể bày ra một khảm diện tất sát như vậy! – Lỗ Nhất Khí thốt lên với một giọng mệt mỏi.

Kỳ thực, sự vô lý mà cậu vừa nói còn hàm chứa một ý nghĩa khác. Khi nhìn ngọn núi này từ phía xa, cậu đã phát giác ra luồng bảo khí rực rỡ bừng bừng toả ra từ đó, nhưng sau khi đi vào lũng núi, bảo khí lại yếu đi. Trong hang đá tiêu thạch, cậu lại cảm thấy có một chút bảo khí linh động đang vẫy gọi, nhưng khi bước chân vào đây, tất cả mọi cảm giác đã tan biến hoàn toàn. Lẽ nào đây chính là “cực bảo tới gần không hiển hiện” mà Huyền học Tiên gia từng nói?

– Tôi đã nói mà! Rìu đá vốn dĩ treo lơ lửng bất động, giẫm phải trục chuyển động mới bổ xuống. Nếu cứ băm bổ liên tục như thế này, đừng nói là cả nghìn năm, chỉ một hai ngày cũng hư hỏng hết cả! – Phó Lợi Khai nói.

Lỗ Nhất Khí chợt “ồ” lên một tiếng như đã hiểu ra, bèn nói:

– Tất cả khảm diện trong trái núi này đều nhờ vào hệ thống hơi nước cung cấp động lực, vừa nãy tôi đã phá vỡ đường ống dẫn trong máng trục, lại thêm dung nham chảy vào gia nhiệt nhanh chóng, khiến toàn bộ hệ thông đều rối loạn, các nút lẫy ở đây liền tự động vận hành, hơn nữa tốc độ rất nhanh, hỗn độn không theo quy luật. Nếu căn cứ theo Thái Thượng Lục Nhâm bát bộ canh sẽ không thể qua được. Giờ đây, phương pháp duy nhất chính là hoá giải cơ điểm tổng huyền mới có thể khiến rìu đá dừng lại.

Rất rõ ràng, cơ điểm tổng huyền của khảm diện chính là đường ống cắm vào vách đá đối diện của gian thạch thất, có kích cỡ to bằng ngón tay cái. Nhìn vào luồng khí phập phồng lên xuống trong đường ống, có thể nhận ra rằng nó được tạo ra từ chất liệu và kỹ thuật gia công tuyệt hảo, niên đại cũng rất lâu đời.

– Nếu tổng huyền là một đường ống, có mấy cách phá giải? – Câu hỏi của Lỗ Nhất Khí khiến mọi người vừa ngạc nhiên vừa mừng rỡ. Cậu hỏi như vậy, chứng tỏ đã lần ra được đầu mối.

– Chặt, xoay, nâng, thổi, lắc! – Quỷ Nhãn Tam đáp gọn lỏn.

– Nhưng toàn bộ đường ống được khảm trong vách đá, chỉ nhìn thấy miệng ống!

Tất cả đều im bặt.

– Lỗ môn trưởng, tôi hiểu ý của cậu! – Cuối cùng đã có người lên tiếng, chính là Nhậm Hoả Cuồng – Cơ điểm trong miệng ống kỳ thực tương tự với ổ khoá, cần phải dùng chìa khoá chuyên dụng để xoay vặn mới xử lý được. Vừa rồi tôi thấy cậu mở cửa bằng chìa đinh hình chêm, đây là chiếc chìa khoá được làm bằng tinh sắt trong khe Bột Hải, nghìn năm không gỉ.

Một món đồ tuyệt phẩm như vậy, thiết nghĩ không thể chỉ dùng để mở mỗi một cánh cửa, chưa biết chừng có thể dùng để mở cơ điểm cũng nên.

Nghe vậy, Lỗ Nhất Khí vô cùng thán phục, quả không hổ danh là thiết thủ kỳ công, vừa liếc qua đã phán đoán chuẩn xác một món đồ hiếm có trong thiên hạ.

– Ồ, cậu đã tìm ra cơ điểm rồi ư? Ở đâu vậy? – Giọng nói của Thuỷ Băng Hoa vô cùng thân mật trìu mến, tựa như người vợ trẻ đang thì thầm với chồng.

– Ở đằng kia! – Lỗ Nhất Khí dứt khoát chỉ tay về một phía.

Mọi người đều nhìn theo hướng cậu chỉ, nhưng chẳng ai nhìn thấy miệng ống như cậu vừa nói, trong mắt họ chỉ có vô số lưỡi rìu đang lên xuống vùn vụt.

Thì ra cơ điểm nằm ở mặt kia của khảm diện, phía sau bốn chục lưỡi rìu đá cỡ lớn đang băm bổ liên hồi.

Từ chỗ họ đứng tới vách tường bên kia phải rộng đến mười tám quãng xà\*, hơn nữa miệng ống lại thụt sâu trong vách đá, biết làm thế nào để phá giải đây?

\* Cách tính toán của thợ mộc Lỗ gia, lấy khoảng cách bình thường giữa các thanh xà trong nhà dân làm tiêu chuẩn. Mỗi một quãng xà rộng khoảng 2 mét, mười tám quãng xà rộng khoảng 35 - 40 mét.

Lỗ Nhất Khí lấy chiếc chìa đinh hình chêm ra, đặt trên lòng bàn tay khẽ xóc vài cái để cảm nhận về trọng lượng, rồi rút khẩu súng lục ra, kiểm tra kỹ lưỡng một hồi không thấy có vấn đề gì, mới bắt đầu ngưng thần tụ khí, nhanh chóng chìm vào trạng thái siêu nhiên.

Cậu đã tìm thấy khe hở từ trong đám rìu đá đang rầm rập lên xuống, một con đường có thể đưa chiếc chìa đinh hình chêm đến giữa miệng ống trên vách đá một cách thuận lợi.

Chiếc chìa khoá hình chêm vạch thành một đường vòng cung lao vụt đi. Rìu đá trước sau thậm thịch bổ xuống, như một đợt sóng ồn ào đuổi theo chìa khoá. Lực ném chốc lát đã tiêu tan gần hết, một lưỡi rìu đá ngoại cỡ đang lao thẳng xuống chỉ còn cách cây đinh chưa đầy ba tấc, sắp đập trúng đến nơi…

Song một viên đạn đã vụt tới va trúng vào đuôi chìa khoá trước khi lưỡi rìu kịp bổ đến, giống hệt như thủ pháp của Yêu cung xạ nguyệt. Chỉ nghe “keng” một tiếng giòn tan, chìa đinh hình chêm lập tức lao vút đi theo một đường thẳng, vọt ra khỏi trận rìu đá hỗn loạn, cắm phập vào vách tường bên kia như một mũi tên.

Rìu đá vẫn rầm rập lên xuống không ngừng, dường như không hề thay đổi. Lỗ Nhất Khí vẫn đứng lặng trong tư thế cầm súng, cơ thể không nhúc nhích một ly.

Phó Lợi Khai và Nhậm Hoả Cuồng bắt đầu cảm thấy hoang mang. Là cơ điểm không chính xác, hay là chia khoá hình chêm không phát huy tác dụng? Hay là nó dã không trúng vào miệng ống?

Nét mặt của lão mù biến đổi rõ rệt nhất, lớp da mặt khô đét rúm lại thành từng rãnh sâu hoắm, song phản ứng của lão lại hoàn toàn trái ngược với mọi người:

– Tốt! Tốt rồi! Chậm rồi! Chậm nữa rồi!

Tốc độ lên xuống của rìu đá quả thực đã chậm lai. Lão mù nói vừa dứt lời, những người khác cũng đã nhân ra sự thay đổi, càng lúc càng rõ rệt.

Lỗ Nhất Khí từ từ thả lỏng thân người, hạ súng xuống. Rìu đá theo nhau hạ xuống, nhưng không còn nhấc lên nữa. Gian thạch thất huyên náo bỗng chốc im bặt, không gian trở nên tĩnh mịch đến đáng sợ.

Lão mù chọc chọc cây gậy trên nền đá. Nhậm Hoả Cuồng cũng nhặt một vài hòn đá thận trọng ném vào các vị trí khắp khảm diện. Khảm diện quả thực đã được giải, bên trong cũng không tìm ra dấu vết của khảm trong khảm. Lúc này họ mới thực sự yên tâm lách qua những lưỡi rìu đá khổng lồ mà đi.

Vừa đi qua khảm diện rìu đá, đột nhiên vọng đến một tiếng trượt nặng nề. Cả đám người giật bắn mình sợ đến hồn phách rụng rời. Quỷ Nhãn Tam lập tức thụp xuống, một tay giơ thẳng Vũ Kim Cương lên phía trước, còn chưa kịp cả bật ra. Phó Lợi Khai bủn rủn tay chần ngã bổ chửng trên nền đá.

Tiếng động chấm dứt, không gian lại chìm trong tịch mịch. Không hề có mối đe doạ nào. Thì ra trên vách tường có ẩn giấu cơ điểm vừa mở ra một cánh cửa đá.

Bên trong cửa đá có một luồng khí vô hình đậm đặc ngưng tụ, phập phồng lên xuông, mạnh mẽ mà chậm rãi.

“Đây là hiện tượng chỉ có ở trung tâm luồng bảo khí thần kỳ!” – Lỗ Nhất Khí đoán thầm trong bụng. Dường như cậu đã từng bắt gặp cảnh tượng này, ở kiếp trước, ở trong mơ…

Mọi người thận trọng bước qua cửa đá. Bên trong lại là một gian thạch thất, nhỏ hơn song bốn mặt vuông vắn. Mặt bên kia của gian phòng cũng có một cánh cửa đã mở sẵn. Phóng mắt nhìn qua cánh cửa, chỉ thấy bên ngoài là một đường hầm tối đen thăm thẳm, sương nhạt phất phơ, vừa thâm u lại vừa kỳ bí.

Ở chính giữa gian thạch thất có một cái bệ đen trùi trũi, cao cỡ hai ghế rưỡi\*\*, kích cỡ tương đương với bàn Bát tiên, do rất nhiều khối pha lê đen bóng với kích cỡ tương đồng xếp chồng lên nhau mà thành. Những khối pha lê rất giống như phách gỗ của nghệ nhân diễn xướng, bề mặt trơn bóng, lấp lánh thứ ánh sáng đặc trưng của tinh thể.

\*\* Đơn vị đo lường thường dùng của thợ mộc trước đây, khoảng 1,6 mét

Cách chồng xếp của bệ pha lê chính là thủ pháp “năm cánh hoa” trong công phu Phô thạch của Lỗ gia. Tuy để rỗng ở giữa, song lồng ghép chặt chẽ, chống đỡ lẫn nhau, là một kết cấu vô cùng vững chãi lại tiết kiệm nguyên liệu.

Chiếc bệ có hình thang, mặt trên cùng được sắp xếp theo thủ pháp “lớp lớp hoa sen” trong công phu Phô thạch, góc của khối pha lê này chồng lên góc của khối pha lê khác, tạo thành một bề mặt xoáy tròn.

Chính giữa bề mặt xoáy tròn đặt một hộp ngọc rực rỡ những đốm màu cổ lánh.

Trong lòng Lỗ Nhất Khí trào dâng một niềm xúc động khôn tả như thể gặp lại bạn cố tri. Song bàn chân cậu như dính chặt xuống đất, không thể cất lên, không biết là do luồng bảo khí quá nồng hậu mạnh mẽ đã khiến cậu chùn chân, hay là nỗi xúc động khi sắp có được bảo bối đã khiến cậu run rẩy.

Những người khác tuy đều dấn bước nhanh hơn, song vẫn có chút cảnh giác và e dè với tình cảnh xung quanh, và với cả những kẻ đồng hành.

Còn Thuỷ Băng Hoa lại khác, cô ta không suy nghĩ quá nhiều, lập tức co chân chạy thẳng tới bên bệ pha lê, kiễng lên với ngay lấy hộp ngọc.

## 92. Q.3 - Chương 34: Tìm Chân Tướng

Song kỳ lạ là Lỗ Nhất Khí không hề ngăn cản Thuỷ Băng Hoa, bởi cậu không hề có cảm giác nguy hiểm.

- Á!

Thuỷ Băng Hoa kêu lên một tiếng ngắn đầy kinh hãi, cánh tay đang với tới hộp ngọc khựng ngay lại.

Tiếng kêu thất thanh của cô ta khiến đám đàn ông đã đến rất gần lập tức khựng lại, song Lỗ Nhất Khí đang tụt lại sau cùng lập tức sải bước lao về phía trước, cánh tay duỗi thẳng, súng lục nâng cao, chĩa thẳng vào một cái bóng in trên góc tường, song ánh mắt đầy lo lắng lại dõi về phía Thuỷ Băng Hoa, theo sát từng động tĩnh.

Thuỷ Băng Hoa giật mình khiếp đảm vì có một bóng đen thình lình đứng bật dậy ngay trước mặt. Bóng đen vốn dĩ nép mình phía bên kia bệ pha lê, khi thấy Thuỷ Băng Hoa với tay định lấy chiếc hộp mới đứng bật dậy.

Trong lúc Thuỷ Băng Hoa chưa hết kinh hãi, bóng đen đã hành động cực kỳ mau lẹ. Bàn tay của hắn cũng vươn về phía hộp ngọc, tuy ra tay sau mà tới trước, đã chạm tay vào hộp ngọc trước Thuỷ Băng Hoa.

- Dừng lại! – Tiếng quát của Lỗ Nhất Khí vọng lên trong gian thạch thất nghe sang sảng đến chấn động màng nhĩ của tất cả những người có mặt. Không chỉ có thế, tiếng quát của cậu còn mang theo một khí phách phi thường, như cơn gió mạnh quét qua khiến bầu không khí xung quanh cuộn xoáy.

Bóng đen bỗng chốc khựng lại bất động như hoá đá. Song những người đồng hành với cậu cũng không ai dám nhúc nhích một ly.

Chỉ còn Lỗ Nhất Khí vẫn tiếp tục di chuyển. Cậu bước chậm rãi về phía trước, không phát ra một tiếng động, vừa đi vừa gằn giọng bật ra một tiếng:

- Ai?

- Tùng Đắc Kim! – Cái bóng nơi góc tường đã hô lên ám hiệu chính xác, giọng nói cũng giống, hơn nữa trong tay gã còn cầm cây rìu do chính Nhậm Hoả Cuồng rèn cho, chỉ có điều khuôn mặt bị che kín dưới một mảnh vải đen, trang phục trên người cũng đen kịt từ đầu tới chân. Cái bóng phía sau bệ pha lê cũng ăn vận y hệt, mặt cũng che kín vải đen.

“Đoàng!”

Một tiếng súng vang lên, đạn găm xuống nền đất cách mũi chân Tùng Đắc Kim chỉ nửa tấc.

- Đứng im! Dù ngươi có là ai cũng không được cử động!

- Bảo chúng bỏ khăn che mặt xuống đã! – Trước khí thế đầy uy hiếp của Lỗ Nhất Khí, e rằng chỉ có Thuỷ Băng Hoa dám lên tiếng.

Hai bóng đen không nhúc nhích, cũng không lên tiếng.

Lỗ Nhất Khí chĩa nòng súng về phía bóng đen vừa xưng là Tùng Đắc Kim, quát lớn:

- Ngươi nói dối! – Sau đó dịch nòng súng chĩa thẳng vào bóng đen vừa đinh cướp hộp ngọc – Ngươi mới là Tùng Đắc Kim!

Cả hai bóng đen đều giật nảy lên một cái.

Lỗ Nhất Khí quay mặt về phía bóng đen ở sau bệ pha lê, dõng dạc nói:

- Ngay từ đầu ta đã cảm thấy khả nghi nhất là anh em họ Tùng các ngươi, bởi lẽ những người khác đều ít nhiều có liên quan tới Lỗ gia, chỉ có hai ngươi lai lịch không rõ ràng. Song ở Kim gia trại ta lại thấy Tùng Đắc Lễ bỏ mạng để cứu ta, nên từ đó mới cảm thấy tin tưởng anh em các ngươi. Quả thực, ta đã từng nghĩ, các người không biết mục đích của chuyến đi này, cũng không hề có xung đột về lợi ích, hơn nữa lại chẳng hiểu gì về khảm diện, chứng tỏ các ngươi không có liên quan gì tới Chu gia.

Nhưng sau đó, ta phát hiện ra các đai sắt trên hàng rào Kim gia trại do sát thủ Chu gia cắt đứt, hơn nữa họ muốn ép bọn ta chạy về hướng này, nên đã bắt đầu nghi ngờ không biết ngươi muốn dẫn bọn ta tới nơi đâu, với mục đích gì. Đặc biệt là khi ngươi nói nơi đó châu báu vô số, nếu chỉ vì muốn được giàu sang, tại sao anh em các ngươi không tự đi? Tại sao suốt bao năm nay phải sống khổ sở với nghề đốn gỗ? Quả thực có quá nhiều mâu thuẫn và bất hợp lý! Hơn nữa khi mới gặp mặt tại sao không chịu nói ngay, mà phải đợi tới Kim gia trại rồi mới nói? Bởi vì trước đó các ngươi vẫn chưa có kế hoạch này. Vào đêm nghỉ lại trong rừng, các ngươi đã bỏ ra ngoài báo cáo với người họ Chu về việc bọn ta định đến Kim gia trại, các ngươi mới biết được kế hoạch tiếp theo.

Song vào lúc các ngươi quay về, lại vừa kịp cùng anh Phó gây tiếng động đuổi dã thú đi, khiến ta cứ ngỡ các ngươi đã di cùng anh Phó, nên cũng không nghĩ đến việc các ngươi đã đi đâu. Sau đó, các ngươi lại tỏ vẻ không muốn băng rừng ban đêm, nói rằng có biết có một hang động để nghỉ chân. Rõ ràng là tiền hậu bất nhất, tại sao ngay từ đầu không dẫn bọn ta tới đó nghỉ đêm? Chính vì các ngươi sợ bọn ta khởi hành quá sớm khiến đồng bọn của các ngươi chưa kịp chuẩn bị ở Kim gia trại.

Lỗ Nhất Khí đằng hắng khẽ một tiếng rồi nói tiếp:

- Hơn nữa, hành vi của các ngươi cũng bắt đầu lộ ra sơ hở. Suốt dọc dường đi lúc nào cũng bị đối thủ đuổi sát sau lưng, điều này đã khiến ta ngờ rằng trong bọn có người cố tình để lại dấu vết. Vừa hay lúc đó anh Phó nói với ta rằng, trong thị trấn nhỏ, anh ta đã tìm ra đường nhờ vào mùi gỗ. Điều này đã giúp ta phát giác ra rằng, từ đầu tới cuối ngươi luôn đi sau cùng đoạn hậu, và chỉ dùng một loài cây duy nhất là thông lá kim để xoá dấu chân trên tuyết. Lá của loài cây này có thứ mùi đặc trưng, mang thương thơm chát đắng. Khi quét trên nền tuyết, lá thông sẽ rơi rụng ít nhiều, tuy con người không thể ngửi ra, song muông thú vẫn nhận biết được.

Kỳ thực là sau lưng chúng ta luôn có dấu chân thú đi theo, lúc nghỉ đêm còn có thú lớn xông vào. Mới đầu anh Phó hú lên và tạo ra những tiếng động kỳ quái, song vẫn không thể đuổi được nó đi. Chỉ tới khi các ngươi lên tiếng, dã thú mới sợ hãi bỏ chạy, bởi lẽ các ngươi biết cách điều khiển các giống động vật trong nhà. Nhưng sau đó anh Tam đã phát hiện ra lão Nhậm rắc tàn tro trên tuyết, chú Hạ phát hiện thấy dưới đế giày của chị Thuỷ có giấu vật cứng, hai phương pháp đánh dấu dễ nhận hơn đó đã khiến ta nhất thời bỏ qua ngươi.

Nhậm Hoả Cuồng và Thuỷ Băng Hoa nghe vậy, thoáng chút sượng sùng. Nhậm Hoả Cuồng không ngờ kỹ xảo lưu tro trong tuyết mà ông ta cứ ngỡ là tinh vi kín kẽ đã bị bại lộ từ sớm, còn Thuỷ Băng Hoa bối rối vì nghe Lỗ Nhất Khí đổi giọng gọi mình là “chị Thuỷ”.

- Song sơ hở lớn nhất của ngươi là khi ở trên bôn hồng đạo. Khi đó chú Nhậm nhắc đến cách cục “rào trúc cắm nghiêng”, cách cục này chỉ có người từng đọc qua tổng chương của “Ban kinh” của Lỗ gia, hoặc người phía Chu gia chuyên nghiên cứu kỹ nghệ Lỗ gia để đối phó với chúng ta mới hiểu, song tất cả những người có mặt dều chỉ chăm chú quan sát mà không ai lên tiếng thắc mắc, cho thấy mọi người đều hiểu khái niệm này. Bởi vậy, đến lúc này, mọi hoài nghi trong ta chỉ tập trung vào hai người không phải là truyền nhân của Lỗ gia, thứ nhất chị Thuỷ, thứ hai chính là ngươi. Đặc biệt là ngươi, vì ngay từ khi gặp mặt, anh Phó đã nói rằng các ngươi chỉ theo anh ta kiếm sống chứ không học đến kỹ nghệ, vì chính ngươi lúc nào cũng tỏ ra mình là một gã ngốc chẳng hiểu gì về khảm diện.

- Vậy còn bà chủ Thuỷ… – Quỷ Nhãn Tam đến giờ mới xen vào được nửa câu.

- Giờ đây chị Thuỷ đã chứng minh được lai lịch kỹ nghệ của mình, bởi vậy người khả nghi duy nhất chính là hắn, Tùng Đắc Kim! – Nói đến đây, Lỗ Nhất Khí liếc qua Thuỷ Băng Hoa một thoáng.

Quỷ Nhãn Tam tiếp lời:

- Khi bị bao vây hai mặt trên dốc rừng sam đỏ, hắn giao chiến với đao thủ trên đỉnh núi, chưa được nửa chiêu đã bị chém đứt cán rìu mà bỏ chạy. Đến khi bà chủ Thuỷ bắn đám đao thủ, thằng cha chết giẫm này lại tay không xông lên, chặn ngang đường đạn của bà chủ Thuỷ. Chắc chắn là muốn bảo vệ đồng bọn.

Thuỷ Băng Hoa cũng chen vào:

- Đúng đấy! Trước dó hắn toàn một mình đi kiếm hạt khô, chắc chắn là nhân cơ hội truyền tin cho đồng bọn, nên đối thủ mới tới đây trước chúng ta.

Lão mù cũng lên tiếng:

- Thằng ranh này lúc nào cũng ra vẻ đầu óc ngu si tứ chi phát triển, võ thuật kém cỏi chỉ có sức trâu, nhưng lúc ở dốc ba đoạn, khi ta nghe thấy hắn nói là lên dốc, muốn túm lấy hắn hỏi cho ra nhẽ, song lại chụp trượt đến hai lần, tới lần thứ ba mới trúng. Lúc đó ta cũng nghi ngờ, không hiểu thằng ranh này che giấu thân phận để làm gì.

- Còn tên kia là ai? – Thuỷ Băng Hoa hỏi.

- Kẻ giả chết! – Lỗ Nhất Khí đáp.

- Ý cậu là… hắn chính là Tùng Đắc Lễ? – Quỷ Nhãn Tam hết sức kinh ngạc.

- Chẳng phải hai người đã tận mắt chứng kiến hắn chết ư? – Nhậm Hoả Cuồng cũng ngạc nhiên không kém.

- Đúng vậy. Chúng tôi đều đã nhìn thấy phi mâu đâm xuyên qua người hắn, song không ai nhìn thầy hắn đã tắt thở hay chưa, chỉ nghe Tùng Đắc Kim gào khóc nói anh hắn chết rồi. Khi Quỷ Nhãn Tam định đến xem Tùng Đắc Lễ thế nào, lập tức bị Tùng Đắc Kim lôi tuột đi.

Mọi người đều gật đầu đồng tình, hai bóng đen thận trọng đưa mắt nhìn nhau.

- Song đến khi nhìn thấy cao thủ bắn nỏ bị phi mâu găm chết trên thân cây, tôi mới cảm thấy có gì đó bất thường. Nếu không có cây to chắn phía sau, phi mâu hoàn toàn có thể xuyên qua người cao thủ. Lại nhớ đến người đàn bà bị anh Phó lôi theo làm lá chắn, khi đó phi mâu đã đâm thủng mấy lần tường gỗ, xuyên suốt qua đầu chị ta, lại tiếp tục đâm thủng vách gỗ bay đi. Nhưng tại sao phi mâu lại không xuyên qua cơ thể Tùng Đắc Lễ? Bởi vì phi mâu đã được hai cao thủ phối hợp khống chế lực đạo một cách vô cùng khéo léo, lại cố ý quẹt qua hàng rào, mục đích chính là giảm bớt xung lực, nếu không một cao thủ tầm cỡ đó làm sao có thể ra tay thiếu chuẩn xác như vậy? Cán mâu cắm vào cơ thể, có thể bịt chặt vết thương không để mất quá nhiều máu, sau đó sẽ tiến hành điều trị bằng phương thuốc hiệu nghiệm, thì khác gì vết thương do tên bắn ngoài da. Nhưng vẫn còn một điều quan trọng nữa, chính là tim của Tùng Đắc Lễ lệch vị trí, nằm bên ngực phải, nên phi mâu có đâm thủng ngực trái cũng không ảnh hưởng gì đến tim.

Nói tới đây, Lỗ Nhất Khí lại đột nhiên nhớ tới Dưỡng Quỷ Tỳ, trái tim bất giác nảy lên khe khẽ.

Nhậm Hoả Cuồng cũng đã lên tiếng, vẻ đầy căm hận:

- Khi bà bạn già của tôi chui ra khỏi hang đá đi tiểu, đã gặp kẻ đang theo dõi chúng ta, song chỉ thấy loáng thoáng sau lưng. Sau đó, khi nhìn thấy tấm lưng của Tùng Đắc Kim đang đi trước dẫn đường, thì ngạc nhiên kêu lên một tiếng. Lúc đó tôi không để ý lắm, nhưng giờ nhớ lại mới thấy, hẳn là bà ấy đã phát hiện ra tấm lưng của Tùng Đắc Kim giống hệt với cái bóng bà ấy nhìn thấy đêm trước, nên cái bóng đó chắc chắn là của Tùng Đắc Lễ. Bà ấy vốn không phải là người trong giang hồ, không lường hết được chuyên giang hồ quỷ kế đa đoan nên không nói ra. Bởi vậy nên mới bị giết hại để diệt khẩu. Nhưng nghĩ lại, động tác trước khi chết của bà ấy rất quái lạ, chỉ thẳng về phía chúng ta, kỳ thực là muốn chỉ Tùng Đắc Kim.

- Khi bị lạc trong khe núi, tôi nhìn thấy Tùng Đắc Kim bèn đuổi theo, không ngờ lại sẩy chân rơi xuống hố lọt vào đường hầm. Chứng tỏ hắn đã phát hiện ra miệng hố, song không dám xuống, bèn dùng tôi làm vật dò đường! – Phó Lợi Khai lúc này mới nghĩ ra.

- Nhưng tại sao cậu biết ai là Tùng Đắc Lễ, ai là Tùng Đắc Kim? – Thuỷ Băng Hoa hỏi Lỗ Nhất Khí.

Lỗ Nhất Khí không trả lời thẳng câu hỏi của Thuỷ Băng Hoa, mà quay sang hỏi Quỷ Nhãn Tam:

- Anh Tam, anh còn nhớ không, tôi từng nói với anh rằng dáng đi của hai anh em họ rất đối xứng đều tăm tắp?

- Nhớ!

- Đúng vậy, rất đều đặn đối xứng. Đều đặn thì còn được, lại còn đối xứng! Vì sao lại là đối xứng? Là vì một trong hai kẻ thuận tay trái. Một trái một phải mới là đối xứng.

- Tim lệch thì tay cũng lệch, nên Tùng Đắc Lễ là người thuận tay trái. Kẻ giết chết bà bạn của lão Nhậm cũng cầm dao tay trái! – Lão mù bắt đầu liên kết sự việc!

- Kẻ chúng ta gặp trên đường tam phong tam hồi không phải là Tùng Đắc Kim, hắn nhìn thấy chúng ta chỉ vẫy tay mà không tiến lại. Mọi người còn nhớ không? Hắn đã rất tự nhiên giơ tay trái lên vẫy! – Lời lẽ của Quỷ Nhãn Tam không còn nhát gừng nữa.

Ánh mắt của mọi người đều đổ dồn về phía bàn tay toái dang cầm rìu của kẻ đang đứng ở góc tường, sau đó lại quay sang nhìn bàn tay phải đang vội vã rụt về của kẻ núp bên bệ pha lê.

- Trên cán rìu tôi đã rèn các đường xoáy ngược, nếu cầm trái tay sẽ rất khó chịu, trừ phi đó là kẻ thuận tay trái bẩm sinh, Nhậm Hoả Cuồng nghiến răng mà nói, mắt nhìn trừng trừng vào kẻ đứng ở góc tường, vừa nói vừa dấn một bước nhỏ về phía đó.

Bàn tay cầm rìu của gã bỗng siết mạnh một cái, quả hực hắn không hề cảm thấy cán đao có gì khó chịu.

- Nói tới rìu, đó là món vũ khí thần kỳ do lão Nhậm dày công chế tác. Chịu giao món vũ khí bảo mệnh của bản thân cho người khác, chắc chắn mối quan hệ phải thân thiết khác thường, chí ít cũng phải là họ hàng ruột thịt. Bởi vậy kẻ kia chắc chắn là Tùng Đắc Lễ! Đã tới nước này, các ngươi cũng chẳng cần che mặt làm gì nữa cho mất công. Ta biết sờ dĩ các ngươi bịt mặt lại, là vì muốn sau khi bọn ta lấy được bảo bối vẫn có cơ hội tiếp tục trà trộn đi theo, chờ dịp cướp lại. Giờ đây các ngươi cảm thấy có còn cơ hội nữa hay không? – Giọng Lỗ Nhất Khí vẫn sang sảng.

- Hai thân hình đen kịt cùng run lên khe khẽ. Đây là cơ hội cực tốt để hành động, có người đã chớp được tiểu tiết này.

- Đúng vào thời khắc đó, Quỷ Nhãn Tam đã từ từ bật Vũ Kim Cương lên, đổ người về phía trước, hai chân hơi chùng xuống, sẵn sàng lao vụt lên.

- Nhậm Hoả Cuồng cũng ngấm ngầm nắm chắc dùi sắt trong tay, mũi dùi hơi chếch lên, phần đuôi tì sát dưới nách. Sau cuộc chạy tháo thân trong đường hầm vừa nãy, vũ khí trên người ông ta chỉ còn lại cây dùi sắt và một thanh đao giắt sau thắt lưng, chính là thanh đao sắc bén do đao thủ Công tập vi để lại.

- Động tác của Phó Lợi Khai là kín đáo nhất, chỉ lặng lẽ vận lực vào bàn tay cầm cưa, chống mạnh lưỡi cưa lên mặt đất. Dưới sức ấn của Phó Lợi Khai, sống cưa vẹo hẳn đi, khiến dây thừng ở một đầu chùng lỏng, còn lưỡi cưa ở đầu còn lại cong lên như cánh cung.

Còn lão mù đột nhiên cất giọng khàn đặc hét lớn:

- Tùng Đắc Kim!

Mọi người đều giật bắn mình, bóng đen đứng bên bệ pha lê vô thức “A” lên một tiếng.

- Tiếng kêu quả là hữu ích, đã chứng minh kẻ đó đích thực là Tùng Đắc Kim, đồng thời cũng giúp lão mù xác định được vị trí gã đang đứng.

Gò má lão mù giật mạnh một cái, cơ thể cũng lắc khẽ một nhịp, lập tức cả người bay vụt lên, lao về phía Quỷ Nhãn Tam. Lão định giậm chân lên mặt Vũ Kim Cương, mượn lực để nhảy qua bệ pha lê, tấn công Tùng Đắc Kim từ trên xuống.

Gần như cùng lúc đó, Nhậm Hoả Cuồng cũng tung mình nhảy vụt đi, bàn chân còn chưa chạm đất, dùi sắt đã đâm thẳng tới…

Hai người bọn họ hành động đầu tiên, song Nhậm Hoả Cuồng mới lao đi được hai bước đã giẫm xéo chân kìm người dừng ngay lại. Lão mù đã giẫm được lên mặt Vũ Kim Cương, song Vũ Kim Cương lập tức cụp xuống theo đà giẫm của lão, không tạo được chút sức bật.

Tại sao lại như vậy? Chỉ có lão mù không biết, bởi lẽ lão không nhìn thấy.

Những người khác đều biết rõ, bởi lẽ trong khoảnh khắc đấy, họ chợt giống hệt như lão mù, đều không nhìn thấy gì nữa.

## 93. Q.3 - Chương 35: Núi Sạt Lở

Một vầng hào quang chói loà rực rỡ vụt ra trên vách tường đá, lao vào trong thạch thất. Chỉ trong nháy mắt toàn bộ gian phòng đã sáng loà, sáng gấp mấy lần ánh sáng ban ngày.

Vầng sáng vừa loá lên, tất cả mọi người đều lập tức nhắm mắt lại.

Cũng chỉ trong nháy mắt, ánh sáng giảm dần. Song ánh sáng còn chưa tắt hẳn, một số người đã mở choàng mắt, lập tức hành động.

Lão mù và Nhậm Hoả Cuồng chưa hành động ngay, bởi lẽ sau cú thủ thế tấn công chưa thành vừa rồi, họ cần chút thời gian để điều chỉnh tư thế.

Người có phản ứng đầu tiên lại là Thuỷ Băng Hoa, cô ta giơ cả hai tay với về phía hộp ngọc. Lỗ Nhất Khí ở ngay sát phía sau cũng bước vội lên một bước, đưa tay về phía bệ pha lê. Hai người họ đều không hề có kinh nghiệm giang hồ, nên suy nghĩ vô cùng đơn giản, chỉ muốn lập tức lấy ngay thứ mình cần.

Chậm hơn họ một bước là Tùng Đắc Kim và Quỷ Nhãn Tam. Hai người này kỳ thực đã mở mắt ra trước cả Lỗ Nhất Khí và Thuỷ Băng Hoa, song họ đều có sự thận trọng của kẻ giang hồ từng trải, nên đầu tiên phải giơ tay, rụt cổ, thụp người thủ thế. Tới khi Thuỷ Băng Hoa và Lỗ Nhất Khí lao tới bên bệ pha lê, Tùng Đắc Kim mới vội vã hành động. Quỷ Nhãn Tam vừa thấy cánh tay Tùng Đắc Kim di chuyển, lập tức tung người vọt lên, vung Vũ Kim Cương bổ thẳng xuống đầu gã.

Vầng sáng loé lên đột ngột, song biến mất cũng rất nhanh, hang đá lại tối tăm như cũ.

Lỗ Nhất Khí đã lùi về. Trong tay cậu không có hộp ngọc, chỉ có một miếng pha lê đen bóng.

Hộp ngọc đã ở trong tay Thuỷ Băng Hoa, song hai tay còn chưa kịp rút về, thì bàn tay như vuốt ưng của Tùng Đắc Kim đã bấm chặt lấy huyệt Mạch môn trên một cánh tay của cô ta, giật mạnh một cái đã lôi phăng cô ta qua bệ pha lê về phía mình. Tùng Đắc Kim tính toán rất chu toàn, nếu trực tiếp giằng co với Thuỷ Băng Hoa, rất có thể sẽ phá hỏng bảo bối, hơn nữa cao thủ bên đối phương cũng sẽ kịp ra tay. Chỉ có dùng cách khống chế Thuỷ Băng Hoa rồi cướp lấy hộp ngọc, mới giữ được bảo bối nguyên vẹn, lại có thể dùng Thuỷ Băng Hoa làm lá chắn để bảo vệ bản thân.

Thuỷ Băng Hoa cũng phản ứng rất nhanh, một tay vừa bị giữ chặt, không kịp nghĩ ngợi lập tức vung tay còn lại ném ngay hộp ngọc về phía Lỗ Nhất Khí. Lỗ Nhất Khí thấy Thuỷ Băng Hoa ném về phía mình một thứ, liền loạng quạng đỡ lấy.

– Đưa hộp ngọc đây! – Tùng Đắc Kim gầm lên hung hãn như một con thú điên.

Từ trong góc tường, Tùng Đắc Lễ nhìn thấy hộp ngọc đã vào tay Lỗ Nhất Khí, lập tức lao vụt về phía cậu. Song lúc này Lỗ Nhất Khí lại đứng nghệt ra như một pho tượng, căn bản không ý thức được sự uy hiếp từ phía Tùng Đắc Lễ, cũng không nâng súng lên. Bởi trong khoảnh khắc đó, cậu đã cảm nhận được một sức uy hiếp còn khủng khiếp hơn Tùng Đắc Lễ rất nhiều.

– Cái gì thế? – Lão mù đột nhiên kêu lên đầy khiếp sợ. Lão đã nghe thấy những âm thanh như ma gào quỷ rú vẳng lên từ trong lòng đất.

– Cẩn thận! Tìm thứ gì mà bám… – Lỗ Nhất Khí chỉ kịp hét lên nửa câu dang dở.

Kỳ thực không phải lời nói của cậu đứt đoạn nửa vời, mà là nửa câu sau đã bị chìm nghỉm trong những tiếng gào rú quái dị và hàng tràng những tiếng “rầm rầm” long trời lở đất.

Trong gian thạch thất không có một vật cố định nào có thể bám được, các vách đá đều trơn tuột không thể bám tay. Những kẻ biết võ công còn đỡ, gắng vận lực xuống chân vẫn miễn cưỡng đứng vững được. Còn Thuỷ Băng Hoa đã ngã ngồi xuống đất, Tùng Đắc Kim có lôi thế nào cũng không lôi dậy nổi.

Còn Lỗ Nhất Khí quyết định nằm luôn xuống đât, hai tay nắm khư khư miếng pha lê đen và khẩu súng lục, hộp ngọc ôm chặt trước ngực, dường như những thứ này đều là sợi dây cứu mệnh của cậu.

Động đất! Động đất trước khi núi lửa phun! Vầng hào quang sáng loà khi nãy chính là địa quang\* được mệnh danh là vầng sáng chết chóc! Âm thanh vọng lên từ dưới đất chính là âm thanh địa chấn!\*\*

\* Địa quang tức là ánh sáng động đất, là hiện tượng bầu trời xuất hiện ánh sáng trước khi động đất xảy ra. Thời gian địa quang xuất hiện đa phần đều trùng với thời điểm xảy ra động đất, ánh sáng có dạng mảng, dạng vòng cung, dạng vành đai xuất hiện trong khí quyển tầng thấp, đa phần có màu trắng xanh; còn cầu lửa, đốm lửa phụt ra trên mặt đất đa phần có màu đỏ.

\*\* Khi có động đất xảy ra, một bộ phận nhỏ năng lượng sóng địa chấn truyền vào không khí biến thành sóng âm tạo ra âm thanh, gọi là âm thanh địa chấn, ở những vùng có tầng đá gốc lộ ra hoặc lớp đất bề mặt rất mỏng đều dễ dàng nghe thấy âm thanh địa chấn.

Động đất mỗi lúc một dữ dội, gian thạch thất vốn đã tối tăm, giờ lại thêm bụi bay mù mịt, càng khó nhìn rõ. Còn may mà căn phòng đặc biệt kiên cố nên chưa thấy có đá lở xuống.

Cơn động đất kéo dài khoảng hơn chục giây thì chấm dứt, trong thạch thất chỉ còn những tiếng ho sặc sụa. Tiếng ho còn chưa kịp dứt, đã vọng lên tiếng chân chạy thình thịch, tiếp đó là tiếng hô quát và tiếng kim loại va chạm chát chúa. Dù sao đều là những tay giang hồ lão luyện, vừa dứt khỏi cơn kinh hoàng hoảng loạn, lập tức ý thức được ngay cần phải làm gì.

Lỗ Nhất Khí vẫn nằm yên dưới đất, nhân lúc này nhét ngay hộp ngọc vào trong túi vải, giấu miếng pha lê đen vào trong ngực áo, sau đó mới ngồi dậy giương súng lên.

Súng vừa giương lên, Lỗ Nhất Khí lập tức cảm thấy bỏng rát sau gáy, đây lại là dấu hiệu báo trước một cơn nguy hiểm đang ập đến gần. Là hang đá tiêu thạch! Nguy hiểm đang ập đến từ phía đó!

Trong hang đá tiêu thạch, khí diêm tiêu đang cuồn cuộn xáo động, cuối cùng bùng lên như một con sóng lớn, ào ào tuôn về phía dòng dung nham đỏ rực. Ánh lửa bừng lên chói loá trong khắp lòng hang, kèm theo một tiếng nổ dữ dội muốn bục lỗ tai. Luồng sức ép khủng khiếp giật tung cánh cửa đá ngọc vàng ánh kim, hất nó bay lộn nhào mấy vòng trong không trung rồi đập thẳng vào vách đá. Vài chục lưỡi rìu đá cỡ lớn ở gian thạch thất bên ngoài bay loạn xạ tựa lá khô, rào rào cắm phập vào vách đá, nóc phòng.

Hang tiêu thạch vừa phát nổ, lòng đất lại tiếp tục một cơn chấn động mới, còn kéo dài hơn cả lần trước.

Lỗ Nhất Khí vẫn nằm dán người trên nền đá, bởi cậu biết mình không đủ sức đứng vững trong cơn rung lắc dữ dội này.

Cậu nghiêng đầu áp sát một bên tai xuống nền đá. Từ trong những tiếng “uỳnh uỳnh” chấn động, cậu đã nghe thấy những tiếng rạn nứt kéo dài và mau lẹ, từ xa tới gần, tựa như một quả dưa hấu tươi giòn đang nứt vỡ. Cùng lúc đó, bệ pha lê cũng sụp đổ tan tành. Cậu rút đi một miếng, nó không sập; trong cơn động đất điên cuồng, nó không sập; hang tiêu thạch nổ tung, nó cũng không sập. Song chỉ một vết nứt ở sâu trong lòng đất, nó đã đổ vỡ tan tành.

Tiếng rạn nứt đã tiến tới rất gần, cơn rung lắc khủng khiếp vẫn đang tiếp tục.

Gian thạch thất đột nhiên toác làm đôi từ trên nóc xuống, hệt như một quả trứng gà bị đập vỡ. Cả gian phòng bị tách làm hai nửa, mỗi lúc một cách xa.

Trong rãnh nứt vẫn đang tiếp tục mở rộng, bụi bặm và đá vụn xô nhau rơi xuống rào rào như mưa mùa hạ, khiến vết nứt hệt như một dải lụa màu xám giăng ngang giữa gian phòng.

Từng cơn chấn động kinh hoàng đẩy Lỗ Nhất Khí từ từ trượt về phía khe nứt. Mắt thấy cơ thể sắp lọt thỏm xuống vực sâu không đáy, cậu vội vàng lật người nằm sấp trên nền đá. Song cơn chấn động vẫn tiếp tục đẩy cậu đi. Cậu chỉ còn biết tì chặt lồng ngực, bám chắc hai tay lên mép khe nứt, không để cơ thể trượt xuống.

Song đáng sợ là nền đá cũng bắt đầu nghiêng về phía khe nứt đó. Nền đá vốn nhẵn nhụi trơn tuột, không có điểm nào có thể bám tay.

Lỗ Nhất Khí chỉ còn biết mở mắt nhìn trừng trừng vào bàn tay bám trên nền đá đang từ từ trượt xuống phía dưới, mỗi lúc một nhanh…

Một hồi lâu sau, trái núi mới ngừng cơn điên đảo. Sau cơn động đất, gian thạch thất tối tăm bỗng sáng bừng. Ánh sáng ngập tràn khắp gian phòng, sắc trắng rọi từ trên xuống, sắc đỏ hắt từ dưới lên.

Gian thạch thất đã toác hẳn làm đôi cùng với cả trái núi. Ánh sáng phía trên là ánh sáng trời chiếu xuống qua khe nứt chạy dọc thân núi, lờ mờ trắng nhạt, không rõ ngoài kia là bình minh hay đã xế chiều. Từ trong khe nứt sâu hoắm sặc lên một thứ mùi quái dị, dung nham đỏ rực đang cuồn cuộn sôi trào, ánh sáng phía dưới chính là ánh lửa dung nham hắt lên.

Bàn tay của Lỗ Nhất Khí đã sắp sửa trượt qua mép khe nứt, bỗng một lưỡi rìu thò ra ngay trước mặt cậu. Cậu chẳng kịp suy nghĩ, lập tức bám chặt vào đầu rìu chẳng khác gì kẻ sắp chết đuối vớ được cọng rơm.

– Đưa hộp ngọc đây, ta sẽ kéo ngươi lên! – Trong giọng nói của Tùng Đắc Lễ tràn ngập một vẻ đắc ý không che giấu.

Chiếc rìu quả thực chỉ là một cọng rơm, không ai ngờ cục diện lại thành ra như vậy. Tuy Phó Lợi Khai và Nhậm Hoả Cuồng đứng cách đó không xa, song họ lại bị cả đống đá vụn ngăn cản, nên chỉ biết bất lực đứng nhìn.

– Ta đưa cho ngươi! – Lỗ Nhất Khí vừa nói vừa buông tay trái ra gắng gượng thò vào trong túi vải lục lọi.

Tùng Đắc Lễ là kẻ tham lam, song lại không vì thế mà mất đi cảnh giác, vẫn nghiêng người vào trong, trụ chân thật vững.

Hộp ngọc hiện ra, hoen màu cổ kính, rực rỡ hào quang, trơn bóng ấm áp như thể muốn tan chảy vào trong da thịt Lỗ Nhất Khí.

Hai mắt Tùng Đắc Lễ sáng rỡ, bừng bừng một dục vọng có lẽ là mãnh liệt nhất trong cuộc đời của gã. Gã hơi nghiêng người về phía trước, kéo cán rìu lại gần, như vậy mới có thể với tới hộp ngọc trong tay Lỗ Nhất Khí.

– Xoay rìu sang trái! – Nhậm Hoả Cuồng đột nhiên hét lớn.

Tiếng hét còn chưa dứt, một vệt sáng dài ngoẵng kéo theo luồng hàn quang lạnh lẽo vùn vụt lao đến.

Lỗ Nhất Khí chẳng kịp suy nghĩ, lập tức xoay lưỡi rìu trong tay sang trái. Cán rìu lập tức bật ra một đoạn dài, đâm thẳng vào ngực trái Tùng Đắc Lễ. Ở đó đã có sẵn một vết thương, một lỗ thủng do phi mâu xuyên vào. Cán rìu đâm toạc lớp vải băng bó, lao thẳng vào vết thương cũ, tiếp tục đâm xuyên qua cơ thể Tùng Đắc Lễ.

Chiếc rìu do Nhậm Hoả Cuồng rèn ra, song lại không phải để ông ta sử dụng. Đương nhiên ông không mong muốn món đồ quý do chính tay mình làm ra lại làm hại chính mình, huống hồ ông vẫn chưa thể hoàn toàn tin tưởng người sử dụng nó. Bởi vậy, khi rèn vũ khí cho Phó Lợi Khai, Quỷ Nhãn Tam và Tùng Đắc Kim, ông ta đã ngấm ngầm thiết kế cơ quát bí mật bên trong, một thứ cơ quát có thể sát thương chính người sử dụng chúng.

Nỗi đau đớn tột cùng khiến Tùng Đắc Lễ suýt nữa đã quăng cán rìu đi, song đó chỉ là trong ý nghĩ, còn trên thực tế, bàn tay gã lại càng siết chặt cán rìu. Giờ đây nếu rút cán rìu ra, chắc chắn sẽ khiến máu phun ồ ạt mà chết. Cùng lúc đó, tay phải của gã cũng đã nắm cứng hộp ngọc. Hộp ngọc vẫn chưa đoạt được, hắn quyết không chịu từ bỏ.

Vệt hàn quang đã bay tới, tròng vào vai phải của Tùng Đắc Lễ, ánh trắng lấp lánh trong chớp mắt đã bị phủ mờ bởi sắc đỏ tươi. Đó chính là lưỡi cưa bắn ra từ chiếc cưa của Phó Lợi Khai.

Tùng Đắc Lễ nhìn trân trôi vào lưỡi cưa trên vai, vẻ như không tin nổi mắt mình: một dụng cụ nghề mộc cũng có thể trở thành ám khí?

Máu nhanh chóng trào ra, vì vết thương hình răng cưa nên máu chảy ra ồ ạt và nhanh hơn nhiều. Như vậy chỉ chốc lát nữa thôi, tay phải của Tùng Đắc Lễ sẽ trở nên tê liệt, mất đi cảm giác, không còn đủ sức để giữ hộp ngọc.

– Ném hộp ngọc qua đây! – Tiếng Tùng Đắc Kim gào lên từ phía bên kia của khe nứt. Gã đang giữ Thuỷ Băng Hoa làm con tin, bị Quỷ Nhãn Tam và lão mù áp sát.

– Mau ném qua đây! Có thứ này trong tay chúng ta mới có thể toàn mạng! – Tùng Đắc Kim lại nôn nóng quát lên.

Tùng Đắc Lễ là tay giang hồ xảo trá, đương nhiên là hiểu rõ điều này. Chỉ khi họ có được thứ này, mới không bị đối thủ tiêu diệt; chỉ khi họ có được thứ này, môn trưởng và các cao thủ dưới quyền mới chịu tới cứu hai anh em hắn. Thế là nhân lúc bàn tay phải vẫn chưa tê liệt hoàn toàn, gã ném ngay hộp ngọc về phía bên kia khe nứt.

Tùng Đắc Kim đón lấy hộp ngọc, điều này càng khiến Quỷ Nhãn Tam và lão mù phải e dè hơn, sợ rằng ném chuột vỡ đồ quý.

Bàn tay trái của Lỗ Nhất Khí quờ quạng một hồi cuối cùng cũng đã tìm ra được chỗ bám, đó chính là đầu lưỡi cưa thõng xuống từ vai phải Tùng Đắc Lễ. Trong tình cảnh này, Lỗ Nhất Khí cũng chẳng buồn để ý xem đó là thứ gì, đang mắc vào đâu, chỉ biết chụp ngay lấy lôi mạnh.

Nỗi đau đớn kịch liệt trên đầu vai lập tức xuyên thấu toàn thân Tùng Đắc Lễ, gã lập tức ngoảnh đầu há miệng cắn chặt lấy lưỡi cưa, như vậy mới có thể khiến phần vai không bị cưa đứt dưới sức kéo cật lực của Lỗ Nhất Khí.

Tình thế lúc này đã không còn là Tùng Đắc Lễ có chịu cho Lỗ Nhất Khí sống hay không, mà biến thành nếu Tùng Đắc Lễ muốn sống, sẽ buộc phải kéo Lỗ Nhất Khí lên, hoặc tìm cách hất Lỗ Nhất Khí xuống.

Thế là gã nghiến răng chịu đựng hai cơn đau đớn cùng một lúc, khó nhọc dịch chuyển bàn tay phải đã có phần tê liệt, rút ra một thanh đao giắt bên thắt lưng, một thanh đao lang nha sống dày lưỡi mỏng.

– Quả nhiên là ngươi! – Nhậm Hoả Cuồng gầm lên giận dữ, lập tức bất chấp tất cả trèo qua đống đá vụn cản đường lao tới.

Một lưỡi đao sắc bén kinh hồn! Có thể chặt xích chém then, thổi tóc là đứt, đâm chết người đàn bà của Nhậm Hoả Cuồng đến một giọt máu cũng không rỉ ra. Một lưỡi đao như vậy chỉ cần vung bừa lên đã có thể chặt đứt phăng lưỡi cưa, song giờ đây Tùng Đắc Lễ không những không còn đủ sức vung tay, đến cầm đao cho chắc cũng phải vô cùng cố gắng.

Mũi đao lang nha nhích về phía trước từng chút từng chút một, tiến lại gần ngón tay đang túm chặt lấy đầu cưa của Lỗ Nhất Khí.

Lưỡi đao từ từ cứa vào ngón tay Lỗ Nhất Khí. Dù Lỗ Nhất Khí có thể nghiến răng chịu đau quyết không buông tay thì lưỡi đao sắc bén kia vẫn sẽ cứa đứt ngón tay cậu.

Nhậm Hoả Cuồng và Phó Lợi Khai vẫn đang ở phía bên kia đống đá vỡ, cho dù giờ đây họ có tới nơi cũng đã muộn rồi. Lỗ Nhất Khí cảm thấy tuyệt vọng, cậu ngửa cổ hét lên một tiếng thật dài. Ở bên kia khe nứt cũng vọng lại tiếng gào khóc của Thuỷ Băng Hoa.

## 94. Q.3 - Chương 36: Xin Được Chết

Tiếng hét vừa cất lên, một tảng đá lớn bỗng nhiên rớt xuống, không biết là do bị rung chuyển bởi tiếng hét, hay do ông Trời muốn giúp Lỗ Nhất Khí, nên tảng đá vừa hay giáng trúng đỉnh đầu Tùng Đắc Lễ. Tuy không thể đập chết ngay một cao thủ như gã, song hoàn toàn có thể khiến hàm răng đang cắn chặt lưỡi cưa nới lỏng ra.

Hàm răng vừa buông, lập tức máu tươi xương vụn bắn ra tung toé từ đầu vai Tùng Đắc Lễ. Đao lang nha rơi ngay xuống đất cùng với cánh tay đang nắm chặt lấy nó.

Tùng Đắc Lễ điên cuồng lồng lộn, định liều chết nhổ phăng cán rìu đang cắm ngập trong người ra, gã muốn giết chết Lỗ Nhất Khí ngay lập tức, dù là có phải chết cùng. Song cán rìu đã găm chặt vào cơ thể gã không thể rút ra, cứ như đã mọc rễ vào trong đó.

Có hai bàn tay to khoẻ rắn chắc đang giữ chặt lấy phần cán rìu lòi ra sau lưng gã.

Tùng Đắc Lễ đã hoàn toàn mất hết lý trí, dồn hết sức lực đột ngột lao thẳng xuống khe nứt. Gã muốn dùng xung lực và trọng lượng của mình, cộng thêm trọng lượng của Lỗ Nhất Khí đang lủng lẳng bên dưới để kéo tuột kẻ đang giữ lấy cán rìu ở sau lưng cùng rơi xuống dưới.

Cơ thể người đã lao xuống khe nứt rộng hoác sâu hun hút chẳng khác gì phiến lá khô. Tùng Đắc Lễ đã biến thành một phiến lá khô như thế. Gã không thể ngờ rằng nửa cơ thể bên trái đột nhiên đứt ra một khe dài, nối liền với vết đâm xuyên sườn bên trái.

Cơ thể Tùng Đắc Lễ tuột ra khỏi cán rìu, lao thẳng xuống khe nứt. Đến tận lúc đó, gã vẫn chưa hiểu nổi chuyện gì đã xảy ra, cho đến tận khi cơ thể gã bốc mùi khét lẹt.

Lỗ Nhất Khí đã được kéo lên trên bởi Nhậm Hỏa Cuồng đang nắm chặt cán rìu và Phó Lợi Khai tay lăm lăm thanh loan đao lưỡi trong.

Trên mũi loan đao vàng thẫm lấp lánh của Phó Lợi Khai còn nhỏ giọt vài tia máu đặc quánh. Ngay bản thân gã cũng không ngờ được rằng thanh loan đao trong tay mình lại sắc bén đến vậy. Một nhát đao trong cơn bấn loạn vẫn có thể nhẹ nhàng men theo cán rìu cứa đứt ngang nửa cơ thể vạm vỡ của Tùng Đắc Lễ.

Dung nham đang tiếp tục cuồn cuộn dâng lên trong khe nứt. Nhưng bên kia rãnh nứt, Thuỷ Băng Hoa và hộp ngọc vẫn đang nằm trong tay Tùng Đắc Kim. Lão mù và Quỷ Nhãn Tam vẫn đang trong thế giằng co với gã.

Lỗ Nhất Khí thò đầu vào trong khe nứt, liếc sang hai bên trái phải, rồi nói chắc như đinh đóng cột:

– Đi, sang phía đối diện!

Khe nứt rất dài và rộng, đã bửa đôi ngọn núi, không thể nhảy qua, song Lỗ Nhất Khí đã phát hiện ra một “cây cầu” bên trong khe nứt. Đó là hai tảng đá lớn chia ra đối xứng ở hai bên vách nứt. Ngoài ra cách “cây cầu” không xa có một đường hầm hình vuông bị khe nứt bẻ gãy toạc. Việc cậu cần làm giờ đây là đi tới vị trí đó, lợi dụng hai tảng đá để vượt qua khe nứt dài rộng.

Phó Lợi Khai phát hiện ra một con đường ở phía sau vách đá sạt lở, song không biết con đường sẽ dẫn tới dâu, cũng không biết năm xưa nó được tạo ra nhằm mục đích gì. Chỉ thấy bên trong tối đen như mực, vô cùng ẩm ướt, trên vách đá bám một lớp bùn đất rất dày. Nhìn vào hình dáng của đường hầm, có thể thấy nó được xây dựng hết sức sơ sài, vách tường cao thấp nhấp nhô, bề rộng chỗ phình chỗ hẹp, cảm giác như đây là một hang phụ trợ được đào ra trước khi xây dựng ám câu, dùng để vận chuyển vật liệu vào trong và đưa đất đá ra ngoài.

Lỗ Nhất Khí lôi viên đá huỳnh quang Ba Tư ra, dẫn đầu đi trước. Cậu chạy rất nhanh, chỉ thầm mong con đường hầm có thể dẫn họ tới chỗ “cây cầu”. Kiểu đi bạt mạng bất chấp mọi thứ xung quanh của cậu rất nguy hiểm, song Nhậm Hoả Cuồng và Phó Lợi Khai cũng chẳng còn tâm trí đâu mà ngăn cản, chỉ bám sát sau lưng cậu.

Đường hầm hơi dốc xuống, họ đi đã một lúc lâu mà vẫn chưa tới cuối đường, song lại phát hiện trên vách động có một lỗ hổng. Nhìn qua lỗ hổng, thì thấy bên trong là một đường hầm lát gạch, vuông vức bằng phẳng. Nhìn thấy con đường, ba người lập tức nghĩ rằng đã tìm được đường chính, bèn vội vội vàng vàng chui qua lỗ hổng vào trong.

Song đường chính cũng không hề dễ đi, có rất nhiều ngã rẽ. Sau khi quan sát kỹ lưỡng, thận trọng thăm dò, ba người liền phát hiện ra rằng, đây chính là cách cục bác cổ phân cành\* trong kỹ pháp của Lỗ gia. Đã quen với đường đi, họ bèn di chuyển nhanh hơn. Song sau khi đi qua một chỗ ngoặt vuông góc, một cảnh tượng thình lình hiện ra trước mắt khiến họ khựng lại sững sờ.

\* Cách cục bác cổ có rất nhiều loại, chủ yếu dùng để trang trí vách tường và vách ngăn gỗ, có thể đem lại phong vị cổ kính, thanh nhã. Cách cục bác cổ phân cành được tiếp diễn theo một phương thức bất quy tắc, giống như những cành cây phân nhánh, song trong sự lộn xộn, lại toát lên một phong vị riêng.

Là một sát thủ, một Người Đao mười sáu lưỡi công lực phi phàm. Người Đao một tay vịn vào vách đá, một tay đang điên cuồng cào xé lồng ngực, cúi đầu ho dữ dội. Trên nền hang cắm một lưỡi đao, đó chính là lưỡi đao thứ mười lăm giấu trong miệng của Người Đao mười sáu lưỡi. Song giờ đây Người Đao đã không còn để tâm tới vũ khí đoạt mạng giữ mạng kia nữa, chỉ ho khan rũ rượi như xé phổi.

Từ trên lưng Người Đao bốc lên một làn khói trắng. Theo tiếng ho, từ miệng gã bật ra những tia lửa nhỏ.

Khó nhọc lắm, Người Đao mới “oẹ” lên vài tiếng, nôn ra những thứ đen sì. Là những mảnh nội tạng vỡ nát. Khi những mảnh nội tạng đã dồn thành đống, Người Đao ngã gục xuống đất, nằm im bất động, chỉ thấy khói xanh liên tục bốc ra từ chiếc miệng hé mở.

Chứng kiến cảnh tượng quá đỗi rùng rợn, ba người chỉ chực nôn thốc nôn tháo, vội chạy lên phía trước, chuẩn bị vòng qua Người Đao để đi tiếp. Bỗng họ nhìn thấy từ trong miệng Người Đao chui ra một ngọn lửa, một ngọn lửa dẹp lép.

– Đó là thứ gì vậy? – Phó Lợi Khai vô cùng khiếp đảm.

– Cáy hoả thi! Là cáy hoả thi! – Nhậm Hoả Cuồng rú lên với vẻ kinh hoàng gấp bội, lập tức lùi lại phía sau.

Trình Lăng Tân người Đông Tấn, người đời sau còn gọi là Trình Khai Thổ, là ông tổ của nghề khai sơn đào đất, trước tác có “Kiến phương động thuỷ thổ” và “Địa trung dị tình lục”. Trong “Địa trung dị tình lục” có chép: “Đất có xác người chồng chất, đào lên thấy có loài côn trùng, hình giống như con cáy dẹt, trong mai chứa lửa. Theo khe nứt mà di chuyển, đi lại không vết tích. Phá da mà vào, thiêu cháy cơ thể”. Đó chính là cáy hoả thi. Cáy hoả thi chỉ là tên gọi thông tục, trong sách vở thường gọi là trùng hoả long hoặc hoả thổ long, thể long ăn lửa. Tại những nơi có núi lửa phun trào trên thế giới cũng thấy xuất hiện loại côn trùng này, chúng có thể bò rất nhanh trên dung nham vừa đông kết.

Cáy hoả thi rơi xuống đất, xoay một vòng tròn giống như để xác định phương hướng, sau đó mau chóng bò đến chân tường, rồi chui tọt qua chân tường vốn dĩ không hề nhìn thấy một kẽ hở.

Ba người đều thở phào một cái, may mà chỉ có một con cáy hoả thi, cũng may mà con cáy hoả thi này đã hút no nê tinh huyết trong cơ thể Người Đao, nếu không một trong ba người đã trở thành món ăn của nó. Song đã xuất hiện một con cáy hoả thi, chắc chắn sẽ còn hàng nghìn hàng vạn con cáy hoả thi khác ẩn mình trong những khe nứt của đá nham thạch nóng bỏng, không biết lúc nào sẽ lại chui ra.

Lỗ Nhất Khí đã không còn thời gian để nghĩ ngợi thêm, nhưng khi Phó Lợi Khai mở một cánh cửa ngầm có hình tường gạch, trong lòng cậu bất giác dấy lên một nỗi bồn chồn bứt rứt rất khó chịu. Sau khi được Nhậm Hoả Cuồng và Phó Lợi Khai kéo lên khỏi khe nứt, tâm tư của cậu vẫn chưa thể bình phục, lại càng không thể đi vào trạng thái điềm tĩnh tự nhiên.

Thứ không cảm giác thấy thường sẽ xuất hiện thình lình. Cửa ngầm vừa mở, một đám xác chết máu thịt bầy nhầy, toàn thân giập nát lập tức nhảy bổ về phía họ.

Nhậm Hoả Cuồng dù sao cũng là người kiến thức sâu rộng, trước tình cảnh này, ông là người bình tĩnh nhất. Năm xưa khi còn ở Quan Nội, trong sự kiện nung chảy nước đồng đỏ bí mật của Đạo gia, phá khoá Linh lung phong hồn, ông đã từng gặp cảnh tượng tương tự. Có khác là ở chỗ đám thây ma khi đó còn hình hài nguyên vẹn, không nát bấy như thế này.

– Chạy sang hướng này! Thi khảm động tác cứng nhắc, cố gắng dẫn chúng đi lòng vòng rẽ ngoặt!

Nói xong, Nhậm Hoả Cuồng lập tức quay đầu chạy vào trong một con đường nhánh. Năm xưa khi phá khoá Linh lung phong hồn, họ Ngôn chuyên nghề dẫn xác ở Giang Tây đã phái người đến giúp để đối phó với xác sống, họ đã sử dụng bộ pháp “du thân chuyển” liên tục chạy lòng vòng, khiến cho đám xác chết va đập loạn xạ vào nhau, cuối cùng nhân lúc rối loạn yểm bùa trấn áp. Ở đây là đường hầm, phạm vi quá nhỏ, chỉ có thể dẫn đám thây ma liên tục rẽ ngoặt. Mỗi khi tới một chỗ ngoặt, cả đám xác chết lại xô cả vào nhau, tốc độ chậm hẳn lại.

Lỗ Nhất Khí nhìn thấy đám xác chết biết đi bị bỏ xa dần, trong lòng cũng thấy yên tâm phần nào. Thật may là Nhậm Hoả Cuồng đã biết rõ điểm yếu của chúng, nếu không để đám thây ma đó túm được, không biết kết cục sẽ đáng sợ ra sao.

Song họ mới kéo giãn được khoảng cách với đám xác sống, chứ chưa thể cắt đuôi được hoàn toàn. Nhưng đúng lúc này, Lỗ Nhất Khí lại dừng bước, mặc cho những bước chân quái dị của đám thây ma chệnh choạng tiến lại gần. Bởi lẽ phía trước đã xuất hiện một thứ còn đáng sợ hơn cả xác sống.

Phó Lợi Khai thậm chí không dám nhìn thẳng về phía trước, điều này khiến cho cặp mắt bên to bên bé của gã càng vẹo vọ đến bất thường. Trong đoạn đường hầm trước mặt đang nhấp nháy vô số đốm lửa đang lướt đi một cách vô cùng linh hoạt, tràn ngập khắp bốn phía, khiến cho cả khúc đường hầm vuông vức dường như biến thành một ống lửa cháy rực. Những đốm lửa chính là cáy hoả thi, giống côn trùng có thể phá da nhập thịt, thiêu cháy tim phổi nội tạng. Chỉ một con cáy hoả thi đã khiến Người Đao mười sáu lưỡi võ nghệ tuyệt luân phải chết một cách thê thảm, vậy mà trước mắt họ giờ đây là cả một rừng cáy hoả thi!

Sau lưng là đám thây ma truy sát, chúng đã gần tới mức có thể ngửi thấy mùi máu tanh phả ra từ cơ thể nát bươm. Trước mặt là cáy hoả thi chặn đường, chúng đã đánh hơi thấy con mồi, lập tức ào ào lướt đến như một dòng sông lửa.

– Làm thế nào đây? – Nhậm Hoả Cuồng cuống cuồng hỏi.

– A? Làm thế nào đây? – Lỗ Nhất Khí chưa bao giờ hoảng loạn như lúc này. Không nhìn thấy Thuỷ Băng Hoa cậu không tài nào có thể bước vào trạng thái siêu nhiên.

– Đi sang đây! – Phó Lợi Khai lúc này lại không hề hoảng loạn, dường như nỗi kinh hoàng trong gã đã vượt quá ngưỡng chịu đựng, mới thành ra điềm tĩnh đến bất thường.

Phó Lợi Khai dẫn hai người lao vào một lối rẽ. Ngay khi đám xác sống đuổi sát sau họ vừa ngoặt vào theo, đã đụng đầu với bầy cáy hoả thi. Cáy hoả thi chớp mắt đã bu kín khắp các xác chết, hơi nóng toả ra từ bầy cáy nhanh chóng sưởi ấm cho cơ thể cứng đờ của đám thây ma, khiến da thịt chúng mềm ra, dịch thể đông cứng cũng bắt đầu tan chảy. Song xác chết dù sao cũng chỉ là xác chết, hoàn toàn không có cảm giác, tuy toàn thân khói bốc ngùn ngụt, lửa cháy thành ngọn, vẫn chệnh choạng lao về phía ba người Lỗ Nhất Khí.

Ngoặt qua vài ngã rẽ nữa, trước mắt họ bỗng lù lù một bức tường. Phó Lợi Khai vừa liếc qua đã biết ngay đó là một cánh cửa ngầm, song chốt lẫy của cánh cửa dường như đã bị vách tường chẹn cứng sau cơn động đất, lôi kéo kiểu gì cũng không chịu xê dịch.

Đám xác sống đã đuổi tới rất gần. Nhậm Hoả Cuồng đưa tay gạt mồ hôi nhễ nhại trên trán, khạc mạnh một tiếng, nhổ ra một bãi đờm đặc quánh. Nhờ thế mà giọng của ông đã trở nên trong vang hơn. Ông hét lên một tiếng thật lớn, múa tít cây dùi sắt, lao về phía đám thây ma, đánh đổ hai cái xác đi đầu. Lập tức lửa văng tứ tung, cáy hoả thi văng tan tác.

Đám thây ma phía sau không hề có ý định dừng lại, vẫn tiếp tục lao lên, trước sau chen chúc với nhau thành một đám. Nhậm Hoả Cuồng dùng cây dùi sắt ghìm cái xác đi đầu lại, để cản trở bọn chúng tiến lên. Song da thịt của xác sống bở giòn, dưới sức xô đẩy lớn từ cây dùi và đám xác sống phía sau, mũi dùi nhanh chóng xuyên vào cái xác lúc nhúc cáy hoả thi, mỗi lúc một sâu. Cái xác vừa lao theo mũi khoan, vừa khua khoắng hai tay loạn xạ, đã sắp túm được Nhậm Hoả Cuồng đến nơi.

Dùi sắt chỉ có thể giữ lại một cái xác, cái xác bên cạnh đã trèo qua thi thể vừa bị đánh ngã, tiếp tục lao về phía Nhậm Hoả Cuồng. Nhậm Hoả Cuồng đã không còn cách nào chống đỡ.

Một chiếc cưa mất lưỡi lao đến chặn ngang phía trước cái xác, chính là chiếc cưa của Phó Lợi Khai, song người cầm cưa lại là Lỗ Nhất Khí. Cậu không thể để Nhậm Hoả Cuồng bị đám xác sống và cáy hoả thi ăn tươi nuốt sống, họ cần hợp sức để giành lấy cơ hội sống cuối cùng.

Khung cửa bằng gỗ rõ ràng không thể giống như sắt thép, vừa mới chạm vào cái xác đã lập tức uốn cong và bốc khói. Uốn cong vì xung lực của xác sống quá lớn, bốc khói vì nhiệt độ do cáy hoả thi truyền đến quá cao.

Chiếc cưa kêu “rắc” một tiếng gãy làm đôi.

Phó Lợi Khai reo lên một tiếng, cửa ngầm cuối cùng đã mở ra.

-A!

Bàn tay phải của Lỗ Nhất Khí đã bị xác sống chụp lấy. Một con cáy hoả thi đã bò lên trên mu bàn tay của cậu, đầu càng nhọn hoắt rạch ngang một nhát, cơ thể thu lại dẹp lép như một đồng xu, chui tọt vào trong da thịt cậu.

-Á!

Lỗ Nhất Khí rú lên một tiếng thảm thiết. Cậu rú lên không phải vì cáy hoả thi đã thiêu đốt cơ thể, cậu còn chưa có cơ hội để cảm nhận về nỗi bỏng rát. Cậu rú lên vì một bàn tay đã lìa ra khỏi cơ thể. Một chớp sáng vàng kim xẹt qua, bàn tay phải của cậu đã không còn nữa.

Chính là Phó Lợi Khai. Gã không biết nếu bị xác sống bắt được, Lỗ Nhất Khí sẽ có kết cục ra sao, song gã biết nếu để cáy hoả thi chui vào người, sẽ có hậu quả bi thảm nhường nào. Bởi vậy gã chẳng kịp nghĩ ngợi, lập tức vung đao lướt ngang cổ tay phải của cậu.

Nhát đao thứ hai chém đứt phăng cánh tay của xác sống, bởi vì cánh tay ghê tởm đó đang chộp đến cổ Lỗ Nhất Khí.

– Hai người đi trước đi! – Vừa nói, gã lại vung đao chặt đứt cánh tay của cái xác đang bị dùi sắt xuyên qua, vì bàn tay đã sắp chạm vào đầu Nhậm Hoả Cuồng.

Nhậm Hoả Cuồng buông cây dùi sắt ra, xoay người kéo Lỗ Nhất Khí lao qua cánh cửa. Liếc mắt lại, họ thấy Phó Lợi Khai múa tít loan đao, đao phong quét lên vô số tia vàng lấp loáng, cùng với đó là vô số tía lửa bắn tung, chân tay da thịt văng tơi bời, dịch thể trắng đục phun ra tứ phía.

Lỗ Nhất Khí gào lên thật lớn:

– Mau ra đi! Anh Phó, mau ra đi!

Phó Lợi Khai rất muốn chạy ra, song quả thực gã đã không còn cơ hội. Lúc này chỉ cần gã chậm tay đao một chút sẽ bị đám xác sống túm lấy lập tức.

Lỗ Nhất Khí đứng từ ngoài cửa bắn vào, song đạn chỉ có thể khiến đám xác sống tả tơi thêm chút ít, mà không thể giúp được gì cho Phó Lợi Khai.

– Cẩn thận, dưới chân! – Nhậm Hoả Cuồng kêu lên song đã muộn mất rồi, hai chân Phó Lợi Khai đã bị một xác sống vừa đổ xuống đất ôm chặt lấy.

Lỗ Nhất Khí và Nhậm Hoả Cuồng lập tức chạy trở lại, vừa được hai bước thì nghe Phó Lợi Khai gào lên đến lạc giọng:

– Đi mau! Cút! Muốn chết cả nút à! Tay thợ rèn thối tha, quay lại thì ta cắn chết lão!

Nhậm Hoả Cuồng dừng chân, cũng kéo Lỗ Nhất Khí dừng lại.

Phó Lợi Khai đã bị ôm cứng ngang lưng, vài con cáy hoả thi đã chui vào ống quần của gã, rồi như một làn sóng ào lên phía trên. Còn rất nhiều cáy hoả thi sau khi rơi xuống đất, mau chóng tụ lại thành một dòng lửa, lướt về phía cánh cửa ngầm.

Thanh loan đao bay vụt ra, vẽ thành một vệt sáng vàng kim rực rỡ, cắm phập vào kẽ tường, rung lên bần bật, phát ra những tiếng u u như chuông vàng. Mũi dao nhọn hoắt đã chặt đứt chốt lẫy của cửa ngầm. Cánh cửa từ từ di chuyển, khép lại.

Loan đao đã bay đi, Phó Lợi Khai cũng đã không thể nhúc nhích được nữa. Cả đám xác sống đã giữ chặt lấy gã, đến động đậy ngón tay còn khó. Cáy hoả thi cũng bắt đầu chui vào phần trên cơ thể.

– Giết tôi đi! Mau giết tôi đi! Xin cậu! Mẹ kiếp, cho tôi chết nhanh nhanh lên! – Phó Lợi Khai gào tới xé phổi rách họng.

Lỗ Nhất Khí biết đây là tâm nguyên cuối cùng của Phó Lợi Khai. Cửa ngầm đã khép lại quá nửa. Cậu không nỡ nhìn cảnh tượng tiếp theo, nên ngoảnh mặt đi. Một tiếng súng nổ như tiếng khóc thét. Một phát súng, trúng giữa ấn đường Phó Lợi Khai.

Cửa ngầm từ từ đóng lại. Vào thời khắc cuối cùng trước khi cánh cửa hoàn toàn khép chặt, Lỗ Nhất Khí quay đầu lại nhìn. Đám thây ma đã bắt đầu cháy đen. Xác Phó Lợi Khai cũng đang bốc khói, song hai mắt vẫn mở trừng trừng. Một đôi mắt thật cân xứng. Lỗ Nhất Khí biết, đôi mắt đó sẽ mãi mãi còn ám ảnh cậu trong những cơn ác mộng.

Nhậm Hoả Cuồng đỡ Lỗ Nhất Khí tiếp tục chạy thêm một đoạn dài. Máu phun ra từ cổ tay đứt tiện của cậu vạch thành một đường đỏ tươi kéo dài trên đất. Nhậm Hoả Cuồng liếc thấy phía sau không còn xác sống và cáy hoả thi đuổi theo mới dừng lại, cẩn thận băng bó vết thương cho cậu. Cho tới lúc này, cậu mới cảm thấy đau đớn thấu tím gan.

– Nghỉ ngơi một lát chứ? – Nhậm Hoả Cuồng hỏi Lỗ Nhất Khí.

– Cứ… đi tiếp đi! – Lỗ Nhất Khí mặt mũi trắng bệch, nỗi đau đớn và mệt mỏi khiến giọng nói cũng trở nên run rẩy.

## 95. Q.3 - Chương 37: Khe Khó Vượt

Cách họ bảy tám bước chính là khe nứt sâu hoắm chạy suốt trái núi, bên ngoài chính là cây “cầu đá”.

Còn chưa bước tới bên khe nứt, Lỗ Nhất Khí đã cảm thấy nhiệt độ bỏng rát phả lên từ dưới khe. Nơi này càng xuống thấp hơn, bởi vậy càng gần đám dung nham cuộn trào phía dưới. Từ trên thân núi nứt đôi, các dòng nước ngoằn nghèo chạy theo vách khe mà xuống, là băng tuyết ở bên ngoài gặp nhiệt độ cao đã tan chảy thành nước.

Lỗ Nhất Khí đứng lại trước hai tảng đá đấu đầu với nhau…

Nhậm Hoả Cuồng nhìn thấy bên kia khe nứt, cục diện đối đầu vẫn đang tiếp diễn. Quỷ Nhãn Tam và lão mù uy hiếp Tùng Đắc Kim từ hai phía, hình thành thế gọng kìm kín kẽ đến gió thổi không lọt. Song trong tay Tùng Đắc Kim có Thuỷ Băng Hoa, nên phòng ngự không có gì khó khăn. Gã đang kéo Thuỷ Băng Hoa liên tục di chuyển về phía hai tảng đá lớn chìa ra.

Lỗ Nhất Khí đứng lại phía trước “cầu đá”, Nhậm Hoả Cuồng bước lên trên giẫm mạnh vài cái, thấy tảng đá rất vững chãi, bèn quay lại nhìn Lỗ Nhất Khí, tỏ ý không có gì nguy hiểm, có thể qua được.

Song Lỗ Nhất Khí không cử động…

Nhậm Hoả Cuồng dường như đã nhìn thấy điều gì từ trong ánh mắt mơ hồ của Lỗ Nhất Khí, bèn bật cười lên vài tiếng khô khốc, cao giọng nói:

– Không sao, có thể qua! Để tôi đi trước cho cậu xem.

Song mới đi vài bước, ông ta đã rón rén hai chân quay trở lại.

Một cái bóng trắng toát không biết xuất hiện trên “cầu đá” từ lúc nào, cứ như vừa đột ngột mọc lên, đứng im lìm như khối đá, hết sức vững chãi, hết sức ung dung.

Cái bóng mang theo làn khí tướng vô cùng bá đạo ngông cuồng, một luồng áp lực vô hình từ từ mở rộng, bức bách đến tất cả những người có mặt. Hung hãn không kém làn khí tướng bao bọc quanh hắn chính là món vũ khí nắm trong tay hắn. Đó là một cây cung rất lớn, cao hơn đầu người, và mấy mũi mâu nhọn hoắt còn dài hơn cả cánh cung đeo xéo sau lưng.

Lỗ Nhất Khí vẫn đứng im, song trường khí của cậu đã bắt đầu giao tranh với bóng người trắng toát.

Ở Kim gia trại, họ đã từng giao thủ một lần. Đúng vậy, cao thủ trước mặt chính là lão cao thủ tay dài râu tóc bạc trắng. Trên tấm áo choàng trắng toát của lão có một lỗ thủng sạm đen, chính là món quà mà Lỗ Nhất Khí để lại cho lão trong cuộc giao tranh lần trước.

Nhậm Hoả Cuồng cũng nhận ra lão già râu bạc. Khi lão dẫn người tập kích Kim gia trại, Nhậm Hoả Cuồng đứng trên sườn núi phía xa đã nhìn thấy. Ông cũng đã nhận ra mũi phi mâu sương sớm thâm tóc, tay nỏ trên dốc ba đoạn đã bị chính mũi phi mâu này găm chết trên cây. Nhậm Hoả Cuồng đã biết vì sao Tùng Đắc Kim muốn di chuyển tới đây. Hợp sức với cao thủ tuyệt đỉnh này, cũng chính là đã cướp được bảo bối thành công.

Bộ râu và đám lông mày bạc trắng của lão áo trắng không thể che khuất những tia sáng quắc như ánh chớp trong cặp mắt của lão. Sau cuộc giao chiến ở Kim gia trại, lão vẫn luôn chờ đợi cơ hội này. Sau bao năm ẩn tích giang hồ, cuối cùng lão cũng đã gặp được một địch thủ xứng tầm, khác nào một bình rượu ngon giữ kín đã nhiều năm sắp đến ngày bật nắp. Trong cuộc giao chiến lần trước, môn chủ đã không cho phép lão ra tay hạ sát cao thủ trẻ tuổi, chỉ được doạ cậu ta bỏ chạy. Nhưng hôm nay thì khác, môn chủ đã ra sát lệnh, lão đã có thể thoải mái quyết một trận thư hùng với tay cao thủ thiếu niên.

Ý niệm của Lỗ Nhất Khí đang từ từ trở nên kiên định. Vừa rồi cậu không hành động, không phải là cậu không muốn hành động, mà là không biết phải hành động ra sao. Giờ đây, cậu bắt đầu tụ khí ngưng thần, hoàn toàn quên bặt khái niệm “động”, trong trí não chỉ nghĩ đến duy nhất một chuyện, đó là vượt qua khe nứt sang phía bên kia ôm lấy bờ vai của Thuỷ Băng Hoa, nắm chặt tay anh em bằng hữu, rồi cùng nhau thoát khỏi vùng tử địa. Làn khí tướng toả ra quanh cậu trở nên ung dung, kiên định, hơi thở lên xuống cũng trở nên phóng khoáng, tự do.

So với đó, làn khí tướng của lão áo trắng lại trở nên chập chờn và ngưng trệ, tựa như đã bị trường khí của Lỗ Nhất Khí lấn át.

Lỗ Nhất Khí bước lên “cầu đá” hai bước, bước chân không khác gì với cách cậu đi đứng thường ngày, thậm chí còn ung dung hơn. Song cách bước chân có vẻ tuỳ tiện này lại bộc lộ rõ nhất sự kiên định và quyết đoán. Bởi vậy trong mắt một số kẻ, hai bước chân của cậu mang theo một khí thế khó bề cản trở.

Lão áo trắng đã cảm nhận thấy những biến động vi tế trong làn khí tướng xung quanh. Khí tướng của đám cao thủ đồng môn đang co cụm, đang né tránh, trong khi khí tướng của cậu thanh niên trước mặt vẫn tiếp tục dâng lên ngùn ngụt, tựa như mây cuộn sóng trào, sự biến hoá lên xuống của hơi thở dường như hoà quyện thành một thể với đám dung nham sôi sục dưới khe, với vách nứt khổng lồ như dao chém núi, với làn sương mù mờ mịt xung quanh. Lẽ nào đây chính là làn khí ý trời “phát từ thể của tự nhiên, điều khiển hoàn cảnh tự nhiên, lấy khí tự nhiên cho mình sử dụng” trong truyền thuyết của Đạo gia ư?

Bỗng vài tiếng sói tru vẳng lại, hai đầu lông mày nhăn nhíu của Nhậm Hoả Cuồng hơi giãn ra một chút.

– Mau đưa vật đó cho ta!

Lão áo trắng lên tiếng, giọng nói trong vang lanh lảnh như giọng của đứa trẻ, khiến Tùng Đắc Kim ở phía sau lão giật nảy cả người, chẳng kịp nghĩ ngợi vội vội vàng vàng quay đầu đưa ngay hộp ngọc cho lão. Lúc này gã mới phát hiện ra lão áo trắng không phải nói với mình.

– Cho ông! – Lỗ Nhất Khí đưa tay ra, song trên tay cậu lại chẳng có thứ gì, đến bàn tay cũng không có. Cậu thản nhiên đưa cánh tay phải ra, chính là cánh tay đã bị chặt cụt mất bàn tay – Đến lấy đi!

Lão áo trắng lúc này tuy vẫn im lìm như đá, song các khớp xương khẽ kêu lên răng rắc. Không ai nhìn thấy vẻ mặt của lão, bởi vậy chỉ có lão mới biết bản thân đang thất vọng đến mức nào. Cậu thanh niên trước mặt đang khiêu khích lão, lờ đi là xong, tại sao lại căng thẳng tới mức không thể kiểm soát nổi chuyển động của xương khớp?

Còn một người nữa cũng thất vọng y như lão, đó là Nhậm Hoả Cuồng, vì ông ta chỉ nhìn thấy sói, song không thấy người điều khiển sói đâu.

Bầy sói đang lao tới từ trong đường hầm phía sau họ, cũng có một vài con chui ra từ trong các kẽ hở khác trên vách khe nứt. Chúng đang lừ lừ tiến lại bên khe nứt gầm gừ trong cổ họng, dường như rất e sợ đám dung nham sôi sục dưới kia.

Dẫu là như vậy, song không thấy con sói nào dừng bước. Khi đi ngang qua Lỗ Nhất Khí, chúng thậm chí còn ngoái đầu lại hít ngửi mùi máu tanh nơi cổ tay đứt lìa của cậu. Đúng vậy, tuy tốc độ của chúng không nhanh, bước chân có phần do dự ngập ngừng, song nhịp bước vẫn rất đều đặn, cho thấy chúng đã được huấn luyện hết sức kỹ càng. Cách sắp xếp của đàn sói cũng rất khéo léo, tuy không phải sắp xếp theo trận pháp gì, song nếu chúng đồng loạt xông lên, các cá thể sẽ không va chạm hay cản trở lẫn nhau. Những con sói chui ra từ khe hở phía trên đang co người trong tư thế sẵn sàng tấn công, lặng phắc như tượng.

Lão áo trắng cũng lặng phắc như tượng, một pho tượng cầm theo một cánh cung cỡ lớn.

Tùng Đắc Kim không giống pho tượng, bởi lẽ gã đã lên tiếng, đã lảm nhảm như điên:

– Sói tới rồi! Thú Vương không cản được! Đến Thú Vương cũng không cản được…

Nhậm Hoả Cuồng nghe thấy Tùng Đắc Kim nói vậy thì từ từ quay người, hét lớn:

– Tất nhiên là không cản được rồi! Ông ta là Lạp Thần! Thú Vương cũng vứt đi!

Tiếng hét của Nhậm Hoả Cuồng văng vẳng trong trái núi nứt toác, lan đi thật xa. Ánh mắt kiên định của ông bỗng như bị một lớp sương mù che phủ, trên vẻ mặt tuyệt vọng lại hiện thêm nét bi thương. Ông hiểu rõ, Lạp Thần Lang Thiên Thanh và Thú Vương Hùng Sơn Bình là kẻ thù lâu năm, họ hiểu nhau thậm chí còn hơn cả anh em ruột thịt. Lạp Thần không thấy xuất hiện, Thú Vương cũng không thấy xuất hiện, vậy mà bầy sói lại tới. Là sói của Lạp Thần!

Hoá ra, người trợ giúp họ ứng phó với ba tay nỏ chính là một cao thủ được tôn xưng là Lạp Thần (thần săn), do Nhậm Hoả Cuồng mời tới. Nhậm Hoả Cuồng đã kín đáo rắc tro trong tuyết để chỉ đường cho ồng ta. Sau khi đi vào đường mòn Sam Đỏ, chính Lạp Thần đã dẫn đường cho Nhậm Hoả Cuồng, ông ta đã dùng sói và chó săn để tìm ra dấu tích của đối thủ ở phía trước, sau đó đánh dấu cho Nhậm Hoả Cuồng lần theo, còn tặng cho Nhậm Hoả Cuồng đôi ủng da cực tốt…

Sự xuất hiên của bầy sói đã dịch chuyển hướng chú ý của mọi người. Ngay cả dung nham nóng bỏng sắp trào ra khỏi rìa khe nứt, cũng chẳng ai hay biết. Lão mù và Quỷ Nhãn Tam kín đáo dấn về phía Tùng Đắc Kim nửa bước, cũng chẳng ai phát hiện ra.

Đương nhiên càng không có ai chú ý tới Nhậm Hoả Cuồng, không ai chú ý đến thân hình đang liên tục phồng lên và vươn dài của ông, vì đó là một sự biến đổi vô hình, chỉ mình ông biết được.

Nhậm Hoả Cuồng hiểu rõ nguồn năng lượng ẩn tàng trong cơ thể cao lớn của mình. Trong nguồn năng lượng đó chứa đựng dũng khí, chứa đựng niềm tín, chứa đựng cả niềm quyết tâm xả thân vì nghĩa, còn chứa đựng cả sự bình thản coi cái chết nhẹ tựa lông hồng. Lạp Thần không tới, hiện tại người duy nhất có thể trợ giúp Lỗ Nhất Khí chính là ông.

Bầy sói dần dần áp sát, lão áo trắng thậm chí đã có thể ngửi thấy mùi tanh hôi phả ra từ mũi miệng chúng. Lão không cử động, song tảng đá dưới chân lão đang nóng giãy lên, khiến lão cảm thấy khó mà chịu nổi.

Ngay cả lão áo trắng cũng cảm thấy khó chịu, thì bầy sói chân trần giẫm đá đương nhiên càng khó mà chịu đựng. Không chịu đựng nổi, ắt sẽ dẫn đến hành động vội vàng. Con người còn vậy, huống chi là lũ sói không biết suy nghĩ.

Con sói thủ lĩnh lưng xanh đuôi vàng tru lên một tiếng trầm và ngắn, ngay lập tức cả bầy sói tung người vọt lên.

Những con sói lao lên “cầu đá” hệt như những phiến lá tung bay, quây kín lấy thân hình trắng toát của lão cao thủ. Cùng lúc đó, những con sói đang trong tư thế sẵn sàng lao ra trong khe nứt phía trên cũng đồng loạt bật người vụt đến. Chẳng ai có thể tưởng tượng nổi chó sói lại có thể chao liệng trong không trung hệt như chim sẻ, chúng bay tới tấp xuống đỉnh đầu của lão áo trắng.

Động tác của lão áo trắng nhanh tới mức đến Lỗ Nhất Khí cũng khồng thể nhìn rõ. Trong tất cả các cơ quan cảm giác của cậu lúc này, chỉ có bầy sói đang chuyển động, đang tan tác, đang rách rời, đang nát vụn, đang máu thịt tơi bời. Còn lão già vẫn đứng im bất động trong đám mảnh vụn bay tung.

Trên mặt “cầu đá” to lớn thậm chí còn không có lấy một sợi lông hay một giọt máu sói, đừng nói gì tới trên người lão ta. Những xác sói tan tành đều bay ra bên ngoài “cầu đá”, rơi xuống khe dung nham đỏ rực, chỉ còn là vài vệt khói xanh, mùi khét lẹt bốc lên nhức mũi.

Sắc mặt của Nhậm Hoả Cuồng trở nên xám xịt giống hệt như mặt đe sắt. Đây không phải là bầy sói bình thường. Chúng đồng loạt lao lên như vậy, chính là cú tấn công liều mạng cuối cùng. Chỉ có bầy sói đã mất đi chủ nhân mới hành động như vậy.

– Nhất định phải qua, nếu không sẽ mất mạng! – Cuối cùng Nhậm Hoả Cuồng cũng thốt lên được một câu ngắn ngủi.

Lỗ Nhất Khí chỉ khẽ gật đầu.

– Thiên Hồ giao liên đâu, đưa tôi! – Giọng nói của ông vô cùng cương quyết.

Lỗ Nhất Khí tháo cuộn Thiên Hồ giao liên ra. Dưới sự phản chiếu của dung nham rừng rực đỏ, từng sợi tơ loé lên óng ánh. Cậu trầm ngâm một lúc rồi nói:

– Có trả lại cho tôi không?

Nhậm Hoả Cuồng đã hiểu ý cậu, song không biết trả lời ra sao. Ông xoay người lại, đưa hai tay đỡ lấy Thiên Hồ giao liên, miệng lầm rầm niệm khẽ:

– Máu chảy thành dòng, thân theo tâm đi, thiên địa hào hùng, không đầu thủ lĩnh… Không chết không dừng! Chết cũng không dừng… Chết cũng không dừng… Chết cũng không dừng…

Lỗ Nhất Khí nghe rõ từng lời tụng niệm của Nhậm Hoả Cuồng, thậm chí còn nghe thấy cả nhịp tim mạnh mẽ của ông, theo tiết tấu của những câu “Không chết không dừng! Chết cũng không dừng”, dội lên thình thịch như tiếng búa sắt nện đe. Song vì không quay người lại, nên cậu không nhìn thấy Thiên Hồ giao liên giờ đây tựa như một sinh vật sống, thuận ứng theo nhịp tim của Nhậm Hoả Cuồng, thuận ứng theo sự lưu chuyển của dòng máu trong cơ thể ông, đã luồn vào cửa tay, rồi chui vào bên trong lớp y phục của ông, bám da mà chạy, theo mạch mà đi. Sau cùng, hai đầu mút của Thiên Hồ giao liên thò ra ở trước ngực Nhậm Hoả Cuồng. Ông cầm lấy, rút chặt, rồi thắt thành một nút thắt hợp tâm.

Khi Nhậm Hoả Cuồng xoay người lại, tư thế bước đi của ông có vẻ hơi khác với bình thường. Ông vừa đi vừa rút thanh đao giắt sau thắt lưng, chính là thanh đao nhặt được sau khi đánh lui Công tập vi, thanh đao bạt phong sắc lẹm như nước.

Nhậm Hoả Cuồng cầm đao bước lên “cầu đá”, bước chân vững chãi trầm tĩnh dị thường.

Dưới sức thiêu đốt của dung nham, cây cầu đá đã trở nên nóng bỏng. Đế giày của lão áo trắng và Nhậm Hoả Cuồng bắt đầu kêu lên “xèo xèo” và bốc khói.

Lỗ Nhất Khí thấy hơi kinh ngạc. Trong cảm giác của cậu, tấm lưng của Nhậm Hoả Cuồng đã trở nên to lớn khác thường, giống hệt như một vị thần cổ xưa, song ngay lập tức cậu đã hiểu ra, có một luồng khí nào đó đang bốc lên và nở rộng.

Nhậm Hoả Cuồng kiên quyết tiến sát về phía lão áo trắng. Lão áo trắng bắt đầu cảm giác thấy trường khí toát ra từ cơ thể Nhậm Hoả Cuồng.

Tuy phạm vi của trường khí rất rộng, song rất phân tán, thiếu ngưng tụ, cho thấy người này đan nguyên không vững, nguyên khí không đủ.

Trong trường khí, sát khí cũng không nặng, thậm chí còn không bằng sát khí của thanh đao trên tay. Người này xung chiến trong trạng thái bất đắc dĩ, có phần sợ sệt.

Nhậm Hoả Cuồng đã dừng lại, là tư thế xuất chiêu không đủ kín kẽ.

Lão áo trắng không cử động. Một đối thủ thế này không đáng để lão ra tay trước.

Thế tấn công của Nhậm Hoả Cuồng rất vụng về, tốc độ cũng không nhanh, lực đạo chém tới yếu ớt. Không phải ông cố tình diễn kịch, mà khả năng sử đao của ông quả thực chỉ được đến thế.

Điều này lão áo trắng quá hiểu, thậm chí ngay cả Lỗ Nhất Khí vốn chẳng biết gì về quyền cước cũng đã nhận ra.

Tất cả đều đã chứng minh cho sự chênh lệnh trời vực giữa một ông thợ rèn và một cao thủ phi phàm.

Lão áo trắng vẫn không hành động, cũng có thể là đã hành động, song không ai nhìn rõ.

Lưỡi dao của Nhậm Hoả Cuồng không thể chạm tới lão áo trắng, còn cách đỉnh đầu lão hơn hai thước đã khựng ngay lại. Bởi người cầm đao tuy còn đứng đó, song lại không thấy đầu đâu.

## 96. Q.3 - Chương 38: Hình Thiên Trảm

Đầu Nhậm Hoả Cuồng rơi xuống mặt “cầu đá”, nảy lên hai cái rồi lăn tới bên chân Lỗ Nhất Khí. Khuôn mặt ông nhìn thẳng vào cậu, song trên nét mặt lại ánh lên nụ cười ranh mãnh và đắc ý. Cho tới lúc này mới nghe thấy tiếng rú kinh hoàng của Thuỷ Băng Hoa từ mé bên kia vọng lại.

Mọi thứ về cơ bản đều nằm trong dự liệu của lão áo trắng. Chỉ một chiêu, một chiêu không ai thấy rõ; chỉ một chớp nhoáng, một cái bật chớp nhoáng của dây cung. Song cũng có thứ mà lão không ngờ tới, chính là cơ thể mất đầu của Nhậm Hoả Cuồng vẫn không đổ xuống, vẫn đứng vững chãi ở đó mà không cần đến bất kỳ một chỗ dựa nào.

Lão áo trắng vẫn đứng bất động, lão đang chờ đợi, chờ đợi một cơ hội nằm trong dự liệu.

Cần cổ của Nhậm Hoả Cuồng đang rụt lại. Lão áo trắng biết rằng dòng máu đang sắp sửa phụt ra. Lão đang định lợi dụng cơ hội này để thoát khỏi áp lực đến từ tay cao thủ trẻ tuổi bên kia cầu đá, chớp thời cơ đoạt lấy bảo bối. Mặt “cầu đá” lúc này đã bỏng rát tới mức khó mà đặt chân.

Song máu đã không phun ra từ cần cổ đứt ngang của Nhậm Hoả Cuồng. Tay chân ông thình lình cử động, tựa như chiếc lò xo bị nén chặt đột ngột bung ra.

Trong mắt Lỗ Nhất Khí, cơ thể và cánh tay của Nhậm Hoả Cuồng lúc này hệt như “hồi chuyển lưu tinh” trong khảm diện thú năm chân của trạch viện Bắc Bình, lập tức di chuyển một cách điên cuồng, chỉ có điều tốc độ nhanh hơn nhiều, nhanh tới khó tưởng tượng. Chỉ trong nháy mắt, tất cả đều dừng lại, tất cả đều kết thúc.

Một lưỡi đao sáng xanh như nước lướt ngang qua cổ lão áo trắng, trơn tru như thể không vấp phải một vật cản nào. Cái đầu trắng toát như tuyết của lão ta bay vọt lên cao, còn chưa kịp rơi xuống đã bị dòng máu phun ra từ cổ nhuộm thành một màu đỏ ối.

Đầu lâu đỏ máu của lão rơi xuống, lăn tới bên cạnh đầu Nhậm Hoả Cuồng. Nét mặt lão đông cứng trong một nỗi kinh ngạc tột độ, miệng còn khép mở liên tục, song không phát ra một tiếng nào. Nhìn vào khẩu hình khép mở, có thể đoán ra lão đang nhắc đi nhắc lại ba từ:

– Hình… Thiên… trảm…

Trên “cầu đá” lúc này chỉ còn hai cơ thể không đầu, tư thái hoàn toàn khác biệt. Nhậm Hoả Cuồng trên cổ không hề phun ra một giọt máu, vẫn cầm đao đứng trơ trơ trong tư thế quyết tâm sát phạt, song dáng vẻ không còn vững chãi, có lẽ chỉ một cơn gió cũng có thể thổi ông ngã gục. Còn cơ thể lão áo trắng đã co rút lại như một quả bóng lông lá bờm xờm, trắng đỏ loang lổ.

Lỗ Nhất Khí đứng lại sau lưng Nhậm Hoả Cuồng. Lớp áo sau lưng ông rách tung, có thể nhìn thấy những sợi Thiên Hồ giao liên đã ăn sâu vào da thịt. Chính vì Thiên Hồ giao liên đã thắt chặt các huyết mạch nên máu mới không phun ra từ cổ ông. Nhậm Hoả Cuồng đã dùng Thiên Hồ giao liên làm lẫy kéo, lấy đầu làm cơ quát, lấy sinh mạng làm mồi nhử, biến chính cơ thể mình thành một khảm diện, một khảm diện chết trước giết sau.

Lỗ Nhất Khí còn nhìn thấy những sợi Thiên Hồ giao liên đan xen ngang dọc đã nổi lên thành một cục ở chính giữa sống lưng Nhậm Hoả Cuồng, bên trên thích ba chữ triện: “Hình Thiên thần”.

Trong chương “Hình Thiên” cuốn “Cổ chúng ma thần liệt truyện“\* có chép rằng: “Ma thần thời cổ tên là Hình Thiên, tài năng thần kỳ… tay chân cứng như kim loại, không sợ lửa nung… Tranh tài với Thiên Đế, đầu bị chém đứt, bèn lấy vú làm mắt, lấy rốn làm miệng, cầm khiên cầm rìu mà múa… Hậu duệ đều khác với người thường, tay chân có thể cầm lửa…”

\* Không rõ tác giả là ai, song nhìn vào nội dung, có thể phán đoán tác phẩm do nhiều người biên soạn. Cuốn sách có kèm cả tranh vẽ minh hoạ tập hợp rất nhiều câu chuyện thần thoại, thuật lại khá tường tận về các truyền thuyết ma thần thời cổ đại. Hiện còn bản in khắc gỗ từ đời Tống, có giá trị sưu tầm rất cao.

Một hậu duệ của thần Hình Thiên, một dũng sĩ không biết run sợ.

– “Hình Thiên múa khiên rìu, chí khí còn lưu mãi. Cùng loại phải lo gì, hoá thân không sợ hãi”\*\*. – Lỗ Nhất Khí ngâm khẽ mấy câu thơ, mọi nỗi đau thương bỗng chốc hoá thành hào khí muôn trượng. Lời cậu vừa cất lên, Thiên Hồ giao liên lập tức lỏng ra, tuột xuống từ tay áo Nhậm Hoả Cuồng, rơi lên mặt cầu đá tự xếp thành một cuộn. Lỗ Nhất Khí chầm chậm cúi xuống, đưa tay nhặt lên, mấy giọt nước mắt theo nhau lăn xuống, vỡ oà trên mu bàn tay cậu. Cậu cất thật kỹ cuộn Thiên Hồ giao liên vào trong túi vải. Giờ đây, nó đã không chỉ là một đồ vật thần kỳ, mà còn là một kỷ vật, là nơi gửi gắm sinh mệnh của một người bằng hữu.

\*\* Bốn câu thơ trong bài “Độc Sơn hải kinh” của Đào Uyên Minh, có nghĩa là ca ngợi thần Hình Thiên dũng mãnh, múa khiên rìu giao chiến với Thiên Đế, có chết cũng biến thành loài khác, cũng đều là sinh linh nên không có gì đáng sợ. (Nd)

Cậu móc từ trong túi vải ra một hộp ngọc, một hộp ngọc phảng phất hàn khí, toả ánh hào quang trong trẻo. Ánh sáng tinh khiết linh động nhanh chóng bao trùm quanh Lỗ Nhất Khí.

– Các ngươi muốn cái này phải không? – Cậu hướng về bên kia khe nứt, cất giọng điềm tĩnh lạ thường.

Tùng Đắc Kim thấy Lỗ Nhất Khí lại lôi ra một hộp ngọc nữa thì vô cùng kinh ngạc, lập tức kéo theo Thuỷ Băng Hoa tiến thêm vài bước lại gần “cầu đá”. Gã hết nhìn hộp ngọc trong tay Lỗ Nhất Khí, lại nhìn hộp ngọc trong tay mình, vẻ mặt đầy ngơ ngác.

Lão mù và Quỷ Nhãn Tam cũng bám theo sát gót. Khi dừng lại, khoảng cách giữa họ và Tùng Đắc Kim càng gần hơn nữa.

– Chỉ cần thứ này còn ở trong tay ta, sẽ liên tục có người đến cướp đoạt, cũng liên tục có người phải chết! – Vẻ mặt Lỗ Nhất Khí cũng bình thản hệt như giọng nói.

Đến lúc này, Tùng Đắc Kim đã chuyển từ ngơ ngác sang hoang mang, vì hộp ngọc trong tay gã liên tục phát ra những tiếng gõ đập khe khẽ và tiếng vo ve như ong kêu.

– Thế nhưng anh em, bằng hữu của ta quá ít ỏi, không thể để họ chết thêm nữa. Thời gian không còn nhiều, cả ta và ngươi đều không muốn chết, bởi vậy cần phải kết thúc chuyện này ngay lập tức! – Lỗ Nhất Khí nói tiếp.

Đầu óc Tùng Đắc Kim càng trở nên rối loạn, không rõ bảo bối đang nằm trong hộp ngọc trên tay mình hay trên tay Lỗ Nhất Khí. Nếu như ở trên tay Lỗ Nhất Khí, thì hộp ngọc trên tay gã đang đựng thứ gì?

– Ta chắc chắn sẽ không đưa bảo bối cho các ngươi, các ngươi cũng nhất quyết không cho ta mang bảo bối đi. Xem ra chỉ còn cách để bảo bối lại nơi đây làm bạn cùng những anh em bằng hữu đã chết của ta.

Tùng Đắc Kim không phải là kẻ ngốc. Sau khi hắn lấy được hộp ngọc, không hề có một trợ thủ nào đến tiếp ứng cho hắn, mà kẻ nào cũng chỉ chăm chăm ngăn cản Lỗ Nhất Khí, xem ra bảo bối quả thực vẫn đang ở trong tay Lỗ Nhất Khí. Song Tùng Đắc Kim vẫn không chịu tin, vì hộp ngọc trong tay gã dù là xét về chất liệu, hoa văn, màu sắc, hào quang, đều là hàng kỳ trân dị bảo, nên thứ chứa đựng bên trong nó chắc chắn cũng hết sức giá trị. Cuối cùng, gã đã không kìm nén nổi tò mò, dùng ngón tay cái gảy khẽ, nâng nhẹ nắp hộp lên, hé ra một khe hở nhỏ, ghé mắt nhìn vào bên trong.

Lỗ Nhất Khí duỗi thẳng hai cánh tay, bộ dạng tự nhiên như đang vươn vai. Nhưng bàn tay trái của cậu đã đỡ lấy hộp ngọc, vươn thẳng ra phía ngoài “cầu đá”. Khi cánh tay đã duỗi ra hết cỡ, cậu bỗng dừng lại một chốc, dường như muốn ngẫm nghĩ điều gì. Song chỉ là một thoáng rất ngắn ngủi, ngay sau đó, cậu dứt khoát lật sấp bàn tay. Hộp ngọc rơi xuống, vạch thành một tia sáng lờ mờ, lao thẳng xuống vực dung nham cuộn trào giận dữ.

– Á! Sâu minh linh! Tam canh hàn! – Tùng Đắc Kim rú lên một tiếng kinh hoàng thảm thiết. Vừa ghé mắt vào khe hộp, một cái bóng chớp một cái đã chui tọt vào mắt gã, nhanh tới mức gã ngỡ là mình hoa mắt. Song nỗi đau đớn xé lên trong mắt là hoàn toàn chân thực, nó xuyên thẳng từ mắt đến tận đỉnh đầu. Gã lập tức hiểu ra mình đã trúng phải chiêu gì, vì tam canh hàn chính là nút lẫy trong môn phái của gã.

Con trùng tam canh hàn đã bị nhốt chặt hơn một tháng trời trong hộp ngọc ấm vân lửa, đang lúc đói khát đến cực độ. Do Tùng Đắc Kim mang nó tới sát vực dung nham, con ấu trùng của giống tò vò sống trong vỏ dung nham đã bị sức nóng và mùi vị quen thuộc của dung nham đánh thức. Nên ngay sau khi chui vào cơ thể sống, nó lập tức lao thẳng lên não, gặm nhấm óc tuỷ. Quá trình này vốn dĩ phải mất mấy ngày mới hoàn thành, song lúc này nó một loáng đã thực hiện xong.

Hộp ngọc trong tay Lỗ Nhất Khí vừa rơi xuống, từ trên vách khe đối diện bỗng vụt ra hai bóng người không biết nãy giờ ẩn nấp ở đâu, lao đi như tên bắn theo quỹ đạo rơi xuống của hộp ngọc.

Con người thường mất đi lý trí khi đứng trước lợi ích, đặc biệt là lợi ích cận kề trước mắt. Mắt nhìn chiếc hộp ngọc định đoạt mạng sống của bản thân sắp chìm xuống lớp dung nham, có kẻ đã bất chấp tất cả.

“Đoàng! Đoàng!”

Hai tiếng súng liên tiếp vang lên.

Tiếng súng đã khiến một bóng người tỉnh ngộ, lập tức điểm chân lên “cầu đá”, mang theo thương tích lao vút trở về như một mũi tên. Bóng người còn lại cùng với hộp ngọc lao xuống dòng dung nham sôi sục, chỉ thấy cuộn lên một con sóng đỏ lừ, rồi không thấy đâu nữa.

Người nổ súng không phải là Lỗ Nhất Khí. Thành thực mà nói cậu không thể phản ứng nhanh được đến vậy, giờ đây cậu chỉ còn một bàn tay trái.

Người đó vừa lao mình ra từ cửa hang đá vừa bóp cò nổ súng, bởi vậy hai phát súng liên tiếp không thể kiểm soát thực chuẩn xác, khiến một bóng người đã có cơ hội đào tẩu.

Đó là một hán tử trung niên, trên khuôn mặt trắng trẻo của ông ta có hai vết thương còn mới, thậm chí máu còn chưa kịp đông lại. Bộ trang phục da thú trên người ông ta rách bươm như giẻ, hoàn toàn tương phản với khẩu súng trường đã qua cải tiến trong tay và con dao săn tinh xảo giắt bên thắt lưng. Theo sau ông ta là ba con chó ngao và hai con sói xanh xám, con nào con nấy nhe nanh thè lưỡi, da thịt rách tươm, xem ra vừa trải qua một trường huyết chiến.

Lỗ Nhất Khí không quay đầu lại, cậu đã biết người này là ai. Chỉ cần nghe hai phát súng nối liền, chỉ cần nghe tiếng chó sủa sói tru, chỉ cần dựa vào luồng sát khí tuy không dữ dội song dày dặn kéo dài, cậu đã đoán ra.

– A! Tới muộn mất rồi! – Nhìn thấy đầu Nhậm Hoả Cuồng lăn lóc trên mặt đất, Lạp Thần Lang Thiên Thanh kêu lên, vừa đau đớn vừa bất lực. Ông ta cũng đã cố gắng hết sức.

Tùng Đắc Kim đã trở nên cuồng dại, gã đâm thẳng vào vách đá, còn vung dao găm đâm liên tiếp vào cơ thể, song vẫn không chịu buông Thuỷ Băng Hoa. Thuỷ Băng Hoa cũng như phát điên, bắt đầu giãy giụa dữ dội, nhưng không phải vì cấp bách muốn thoát thân, mà bởi vì khuôn mặt của Tùng Đắc Kim đã trở nên vô cùng khủng khiếp, ngũ quan biến dạng, da nứt thịt toác, máu tươi đầm đìa. Cô ta quá khiếp đảm nên mới cực lực giằng giật để thoát ra.

– Đẩy hắn xuống! – Lỗ Nhất Khí nói không lớn, song rõ ràng từng chữ một.

Thuỷ Băng Hoa rất nghe lời, lập tức đổi từ thế giằng kéo sang thế xô đẩy, lập tức đẩy lùi Tùng Đắc Kim hai bước, chỉ còn cách mép khe nứt chưa tới một bước. Song Tùng Đắc Kim vẫn túm chặt tay Thuỷ Băng Hoa quyết không chịu buông.

Phía dưới khe nứt, dung nham cuồn cuộn, đỏ rực chói mắt, hơi nóng bốc lên ngùn ngụt muốn ngạt thở.

Thuỷ Băng Hoa bất ngờ bị lôi tới bên cạnh dòng dung nham khủng khiếp thì vô cùng kinh hãi, theo phản xạ giơ một tay về phía sau như cầu cứu.

Bàn tay cô đã được giữ lại bởi lão mù. Mọi việc diễn biến quá nhanh, dòng dung nham sắp trào lên miệng khe bỗng rút xuống nhanh chóng, càng rút càng nhanh. Dung nham vừa rút, cả trái núi lại bắt đầu rung lắc dữ dội. Hai nửa trái núi dần dần khép lại, hai tảng đá lớn kẹt ở hai bên khe nứt cũng rung bần bật, kêu lên ken két, ngả nghiêng muốn sập.

Lão mù đâm mạnh đầu gậy vào trong một kẽ nứt, chân lão đã không thể trụ vững. Thuỷ Băng Hoa cố sống cố chết leo lên nền đá dốc nghiêng, đáng tiếc là cô ta không biết võ công, nên chân tay không đủ sức. Tùng Đắc Kim đã không còn đứng vững bên mép khe nứt nữa, cả cơ thể đu trên một cánh tay đang bám chặt lấy bả vai Thuỷ Băng Hoa mà treo lơ lửng trên khe.

Quỷ Nhãn Tam thận trọng giữ vững cơ thể, chống cây xẻng lưỡi cày lên mặt đât, nhích từng chút một về phía Thuỷ Băng Hoa và Tùng Đắc Kim.

“Cầu đá” đã không thể trụ lại, Lỗ Nhât Khí lâm vào cảnh tiến thoái lưỡng nan, lũ chó ngao và chó sói lập tức vụt qua người cậu chạy tháo thân, rồi một bàn tay dài và rắn chắc chụp lấy bả vai cậu, lôi theo cậu tung mình nhảy vào một khe nứt trên vách đối diện.

Lỗ Nhất Khí quay người lại, muốn men theo vách đá leo sang cứu Thuỷ Băng Hoa, song đã bị Lang Thiên Thanh giữ lại. Cậu như phát điên, vung loạn xạ cánh tay còn nguyên vẹn để kháng cự, song không thể thoát khỏi tay Lang Thiên Thanh.

– Cậu điên rồi! Muốn đi nộp mạng à? – Lang Thiên Thanh quát lớn.

Cơn chấn động càng dữ dội hơn nữa, trái núi bắt đầu sạt lở, đá lớn đá nhỏ trút xuống như mưa. Bên ngoài khe nứt dần dần tối sầm lại. Lỗ Nhất Khí đang ở trong đường hầm, cố gắng thò đầu ra quan sát, chỉ thấy hai nửa trái núi nứt đôi đang nghiêng dần vào giữa, hai đỉnh núi đã khép kín vào nhau.

– Mau! Cố gắng lên! – Lỗ Nhất Khí vô cùng lo lắng, họ cần phải kéo Thuỷ Băng Hoa lên trước khi hai vách núi khép lại.

– Thằng chó má Tùng Đắc Kim bám lấy bờ rãnh rồi!

– Chỉ có Quỷ Nhãn Tam ở bên ngoài khe đá mới nhìn thấy cảnh tượng này, hắn điên lên chửi bới ầm ĩ.

Thuỷ Băng Hoa đã nhìn thấy Lỗ Nhất Khí đang nằm bò bên khe nứt, song tư thế nằm mà với tay sẽ không đủ sức mạnh để kéo, lại thêm Tùng Đắc Kim sức khoẻ hơn người, nên dù đã nắm được Thuỷ Băng Hoa, nhưng thêm một sức lực cỏn con của Lỗ Nhất Khí cũng không thể giải quyết được điều gì.

Tia sáng cuối cùng chiếu từ trên xuống đã tắt lịm, chỉ còn chút dung nham sót lại trong khe nứt hắt lên thứ ánh sáng đỏ sẫm, chiếu lên các khuôn mặt người đỏ rực như tắm máu.

Mấy tảng đá lớn sượt qua bên người Thuỷ Băng Hoa, kéo theo làn gió rít khiến cô ta lập tức bừng tỉnh, vội kêu lên:

– Chú Hạ! Chú buông tay ra, mau lên! Nhất Khí, mau chạy đi, không thì muộn mất!

– Lão mù, buông ra thôi! Không thì chết cả lũ! – Quỷ Nhãn Tam cũng gào lên.

– Không được! Ta tính rồi! Cô ta liền một mệnh mạch với cậu cả! – Lão mù quay sang Quỷ Nhãn Tam hét lớn.

– Đừng buông tay! Đừng buông! – Lỗ Nhất Khí cũng hét lên.

– Đừng buông tay! Để tôi! – Lời nói của lão mù và Lỗ Nhất Khí đã khiến Quỷ Nhãn Tam đưa ra quyết định mới. Hắn biết chỉ có mình hắn mới có thể cứu vãn tình hình trước mắt.

Nền đá tiếp tục nghiêng dốc, đá núi trên cao vẫn rào rào rơi xuống, song Quỷ Nhãn Tam vốn là một cao thủ dời non phá núi, rất am hiểu hướng chạy của vân đá và các điểm cứng mềm của nền đá, lại thêm con mắt nhìn thấu đêm đen, tuy không gian tối tăm song hắn vẫn nhìn rất rõ. Hắn múa tít cây xẻng lưỡi cày bền sắc vô song trên vách đá, một nhát đào một đường rãnh, một nhát đập một hố nông, cái to có thể bám tay, giẫm chân, cái nhỏ có thể làm điểm tì cho xẻng.

Đã chỉ còn cách Tùng Đắc Kim chừng ba bốn bước chân, song đúng vào lúc này, sau một hồi rung chuyển dữ dội, trái núi bắt đầu sụt xuống, từng đoạn từng đoạn một. Tất cả mọi người đều cảm thấy bản thân đang rơi xuống cùng trái núi, tựa như trên mặt đất mở ra một cái miệng khổng lồ đang từ từ nuốt chửng toàn bộ ngọn núi. Đáng sợ hơn nữa là phần đỉnh núi sau khi đổ vào nhau cũng đã bắt đầu sập xuống, ập lên đầu họ.

Không kịp nữa rồi! Quỷ Nhãn Tam chỉ còn cách tung người nhảy ra, vung xẻng lưỡi cày chém đứt cánh tay Tùng Đắc Kim.

Lỗ Nhất Khí không thể ngờ mình vẫn có thể chạy thoát ra theo khe nứt. Đương nhiên là nhờ có linh khuyển của Lạp Thần chạy trước mở đường, chứ để cậu tự đi, có đến chết đói chết khô cũng khó lòng tìm ra lối thoát.

Bầu trời mịt mờ tro bụi núi lửa, đặc quánh, đen kịt, không nhìn thấy dù một đốm sao.

Núi lửa phun trào kèm theo động đất, lại phát nổ hang đá tiêu thạch, từ đó diễn biến thành trận động đất kèm theo đứt gãy địa tầng trên diện rộng. Trái núi nứt toác làm cho miệng phun chật hẹp trên đỉnh núi vỡ thành một khe nứt lớn, khiến dung nham chỉ có thể chảy tràn vào bên trong. Các tầng đá giòn yếu không chịu nổi trọng lượng của dung nham nên sạt lở, khiến cả trái núi lún xuống. Đây thực chất chính là hiện tượng núi lửa phun trào kiểu lún vốn khá hiếm thấy trong địa chất học.

Trên mặt đất đã không còn nhìn thấy núi Hai Gối và núi Hai Vú đâu nữa, thay vào đó là một vùng gò đồi cháy đen rộng lớn. Nhìn vào vị trí mà phán đoán, chỗ họ thoát ra có lẽ là núi Vú Trái, chứng tỏ nơi cất giấu Kim bảo ứng với vị trí trái tim của người đàn bà đã sinh ra rồng dữ trong truyền thuyết.

Vào thời khắc cuối cùng, Quỷ Nhãn Tam đã dứt khoát nhảy xuống, chặt đứt cánh tay của Tùng Đắc Kim, song bản thân lại không thể với được đến bờ, chỉ còn bàn tay bám hờ được mép rãnh. Cơ thể hắn đung đưa dữ dội mấy cái, rồi theo sau Tùng Đắc Kim rơi xuống khe sâu thăm thẳm tối đen. Lúc này lão mù mới lôi được Thuỷ Băng Hoa vào trong khe đá.

Vừa chui ra khỏi khe đá ngầm, Thuỷ Băng Hoa đã ngồi bệt xuống đất khóc tu tu. Cô ta không thể ngờ rằng mình vẫn còn sống sót, lại càng không ngờ rằng người đàn ông định mệnh của đời mình cũng được toàn mạng thoát ra.

Lỗ Nhất Khí không khóc, cậu chỉ quỳ trên đất mà gào lên trong đau đớn. Phó Lợi Khai đã không thể trở về, vì giúp cậu chạy thoát khỏi sự uy hiếp của xác sống và cáy hoả thi; Nhậm Hoả Cuồng đã không thể trở về, ông đã dùng mạng đổi mạng để mở cho cậu một con đường sống; Quỷ Nhãn Tam cũng không thể trở về… Cậu không biết lúc này nên đau đớn hay hổ thẹn, nên mừng vui hay kiêu hãnh, bởi vậy chỉ có thể gào lên không nước mắt. Nghe tiếng gào thống thiết của cậu, những cao thủ sắt đá như Lạp Thần và lão mù cũng bất giác rơi lệ, bày chó ngao và sói xanh cũng tru lên từng hồi.

Rất lâu rất lâu sau đó, Lỗ Nhất Khí mới từ từ đứng dậy, trong mắt bùng lên một niềm kiên định sắt đá, rồi cậu lên tiếng, giọng nói khàn đặc:

– Chuyện này vẫn chưa kết thúc!

Một bàn tay lấm lem bùn đất và máu khô chỉ thẳng về hướng tây bắc. Ánh sáng rực rỡ bừng bừng trong đôi mắt cậu:

– Đi thôi! Ở đó mới là nơi kết thúc!

– Đó là sông Tát Cáp Liên!\*\*\* – Lạp Thần trả lời.

\*\*\* Tên gọi cũ của sông Hắc Long Giang

*Đọc và tải ebook truyện tại: http://truyenclub.com/loi-nguyen-lo-ban*